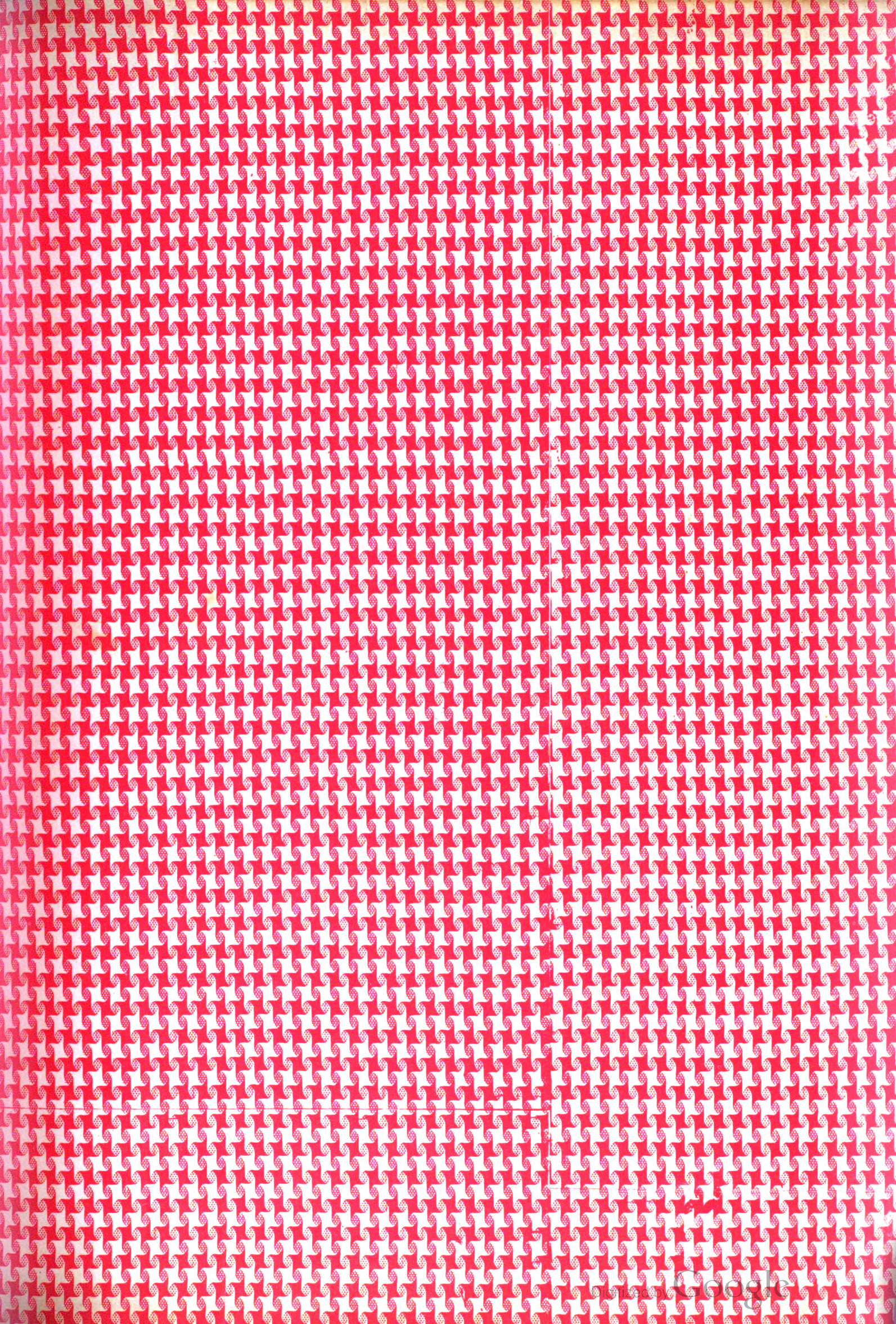
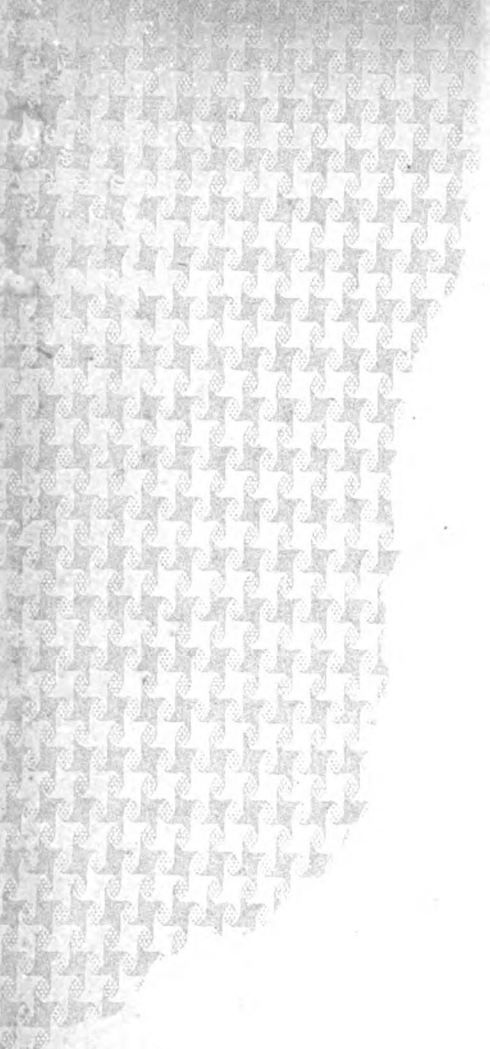


C 442,037







dupl  
NC



# CÔNG-BÁO VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

## Ấn - bản QUỐC - HỘI

(HẠ - NGHỊ - VIỆN)

CƠ-QUAN QUẢN-TRỊ : PHỦ THỦ-TƯỚNG

Xin gửi đến Phó Thủ-tướng (Sở Công-báo và Văn-khố) các văn-khiếu chính-thức cần đăng trong Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

IN, MUA LẺ VÀ MUA DÀI HẠN : NHÀ IN CÁC CÔNG-BÁO, 63, ĐƯỜNG TỰ-DO - SÀI-GÒN

Mỗi khi muốn gia-hạn, yêu-cầu điều gì hoặc đổi địa-chỉ xin gửi trả lại cuốn băng học báo cuối cùng hay cho biết số ghi mua báo dài hạn.

### MỤC-LỤC

#### BIÊN-BẢN CÁC PHIÊN HỌP CỦA HẠ-NGHỊ-VIỆN

	Trang
2 tháng sáu 1972 BIÊN-BẢN phiên họp của Hạ- nghị- viện số 17/72/H2/BB ngày 22-6-1972.	425
3 tháng sáu 1972 BIÊN-BẢN phiên họp của Hạ- nghị- viện số 18/72/H2/BB ngày 23-6-1972.	448
2 tháng mười 1972 BIÊN-BẢN phiên họp của Hạ- nghị- viện số 1/72/H2/BB ngày 2-10-1972.	449
6 tháng mười 1972 BIÊN-BẢN phiên họp của Hạ- nghị- viện số 2/72/H2/BB ngày 6-10-1972.	455
6 tháng mười 1972 BIÊN-BẢN phiên họp của Hạ- nghị- viện số 3/72/H2/BB ngày 16-10-1972.	466

#### QUYẾT - ĐỊNH

	Trang
7 tháng mười 1972 Trích Quyết-Định số 96-H/HC/KT/QĐ của đời Điều 2 Quyết-Định số 147-H/HC/KT/QĐ ngày 30-12-1971 v/v thiết-lập Quỹ Ưng-Trước niên-khóa 1972 tại Hạ- nghị- viện.	477
7 tháng mười 1972 Quyết - Định số 97-H/HC/KT/QĐ thu hồi Quyết - Định số 132-H/HC/KT/QĐ ngày 8-12-1971 và cử Ô. Lý-biên-Tài giữ chức-vụ Thanh-toán viên và Ô Vũ-văn-Quy giữ chức-vụ Kiểm-soát viên Ước-chỉ tại Hạ- nghị- viện.	478
2 tháng mười 1972 Trích Quyết-Định số 99-H/HC/KT/QĐ thu hồi Quyết-Định số 134-H/HC/KT/QĐ ngày 9-12-1971 và ấn-định lại thành phần Hội-dồng Tiếp nhận tại Hạ- nghị- viện.	478
12 tháng mười 1972 Trích Quyết-Định số 100-H/HC/KT/QĐ thu hồi Quyết-Định số 133-H/HC/KT/QĐ ngày 9-12-1971 và ấn-định lại thành phần Hội đồng bầu thầu và khảo giá tại Hạ- nghị- viện.	478

GRAD  
JQ  
82A  
.CSG  
V.7  
1973  
Cubr

14 tháng mười 1972	Quyết-Định số 101-H/HC/KT/QĐ thu hồi Quyết-Định số 140-H/HC/KT/QĐ ngày 23-12-1971 và ủy quyền cho Ô Nguyễn-vân-Thống Tổng Thư-ký Hạ-nghi-viện, Quyết-định và duyệt-ký chuẩn-chí các hồ sơ chi tiêu tại Hạ-nghi-viện.	478
2 tháng giêng 1973	Quyết-Định số 01-H/CTĐH triệu-tập khóa họp bất thường thứ nhất năm 1973 vào ngày 8-1-1973.	479
9 tháng giêng 1973	Trích Quyết-Định số 3-H/HC/KT/QĐ thiết lập 2 quỹ ứng-rước về niên-khóa 1973 để trả các chi phí vật, khẩu-cấp và chi phí bất buộc.	479
9 tháng giêng 1973	Trích Quyết-Định số 4-H/HC/KT/QĐ thiết lập một quỹ Luân-chuyển về niên-khóa 1973 tại Hạ-nghi-viện để ứng trước tiền trợ cấp cho các tư nhân và đoàn thể tại các địa-phương.	480
20 tháng giêng 1973	Trích Quyết-Định số 5-H/HC/KT/QĐ trợ cấp cho Tổng Cục Chiến-tranh Chánh-trị Quân lực Việt-nam Cộ-g-hòa số tiền 1.000 000\$, để tổ chức Cây Mùa Xuân chiến-sĩ Quý Sửu.	480
20 tháng giêng 1973	Trích Quyết-Định số 6-H/HC/KT/QĐ trợ cấp số tiền 1.700.000\$, cho 4 vùng chiến thuật để tổ chức Cây Mùa Xuân chiến-sĩ Quý Sửu.	480
26 tháng giêng 1973	Trích Quyết-Định số 8-H/HC/KT/QĐ cấp cho mỗi vị Dân-biểu số tiền 100.000\$, để làm phương tiện cho công-tác xã-hội tại đơn-vị trong dịp hưu-khóa thường lệ đầu năm 1973.	480

27 tháng giêng 1973	Trích Quyết-Định số 09-H/HC/KT/QĐ cấp cho Phái-đoàn Hạ-nghi-viện công-xuất tham dự Hội-ngập Tổng Thư-ký Liên-Hiệp Nghị-sĩ Á-Châu (kỳ 2) tại Tokyo số tiền ứng trước 460.000\$, để dùng làm giao-tế phí cho Phái-đoàn tại Ngoại-quốc.	480
29 tháng giêng 1973	Trích Quyết-định số 10-H/HC/KT/QĐ trợ cấp số tiền 9/2.000\$, để tổ chức Cây Mùa Xuân Quý Sửu cho gia-đình nhân-viên Hành-chánh và Cảnh-sát tổng sự tại Hạ-nghi-viện.	480
15 tháng hai 1973	Trích Quyết-định số 11-H/HC/KT/QĐ v/v đặc cách bồi hoàn chi phí lưu hành cho Ông Đan-biểu Hoàng-Thông.	481
20 tháng hai 1973	Trích Quyết-Định số 14-H/HC/KT/QĐ cấp thêm cho Phái-đoàn Hạ-nghi-viện công-xuất tham dự Hội-ngập Tổng Thư-ký Liên-Hiệp Nghị-sĩ Á Châu (kỳ 2) tại Tokyo số tiền 10 000\$, để thanh toán khoản sai biệt bởi xuất 1.000US\$.	481

**NHÂN-VIÊN**

TRÍCH CÁC QUYẾT-ĐỊNH 481

**BIÊN-BẢN CÁC PHIÊN HỌP  
CỦA HẠ-NGHI-VIÊN**

**BIÊN-BẢN phiên họp Hạ-nghi-viện số : 17/72/H2/BB**  
Ngày 22 tháng 06 năm 1972.

Khai-mạc : 9 giờ 40'

Chủ-tọa phiên-họp :

**Ô. NGUYỄN-BÁ-CẦN**

Chủ-tịch Hạ-nghi-viện

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ :

— Tiếp tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo-luật số 106/69/HP về Hịch-luật.

• • •

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Chúng tôi xin tuyên bố phiên họp khai-mạc.

Kính mời Tổng-thư-ký-đoàn.

**Ô. DUƠNG-VY-LONG (Đệ II Phó Tổng-thư-ký).—**

Kính thưa Chủ-tọa-đoàn,

Kính thưa Quý vị Đồng-viện,

Áp-dụng điều 106 Nội-quy, Tổng Thư-ký-đoàn chúng tôi xin phép được xưng danh quý vị Dân-biểu chưa ký tên trong bản danh-sách hiện-diện ngày hôm nay.

**Ô.Ô. Trần-văn-Ân**

Trương-xuân-Bảo

Nguyễn-ngọc-Bây

Nguyễn-văn-Ca

Hồ-ngọc-Cần

Huỳnh-trung-Chánh

Nguyễn-văn-Chai (vắng mặt có thông báo)

Lý-quí-Chung

Nguyễn-hữu-Chung

Trần-cảnh-Chung

Lê-văn-Diện

Đình-xuân-Dũng

Huỳnh-ngọc-Diêu

Lê-dình-Duyên

Nguyễn-minh-Đảng



Ô.Ô. Nguyễn-tấn-Đời

Phan-tấn-Hùng

Hồ-kim-Long

Trần-Lộc

Phan-văn-Lớn

Nguyễn-bá-Lương

Bà Nguyễn-thị-Lý

Ô.Ô. Vũ-công-Minh

Bùi-văn-Mỹ bí danh Bùi-văn-Mỹ

Phạm-thành-Ngọc

Hồ-ngọc-Nhuận

Trần-minh-Nhật

Võ-văn-Phát

Phang-công-Phú

Trương-văn-Phúc

Nguyễn-tấn-Phước

Lưu-quang-Sáng

Nguyễn-ngọc-Tân

Mã-Thất

Sơn-Thị

Lê-văn-Tính

Phạm-kế-Toại

Nguyễn-Tố

Lê-tấn-Trang

Võ-long-Triều

Hồ-dức-Trung

Huỳnh-văn-Trứ

Đào-văn-Tsé

Nguyễn-phước-Vinh-Tùng

Phạm-văn-Út

Kính thưa Quý vị.

Hiện diện trong phiên họp sáng nay, cho tới giờ này là 92 vị.

Chúng tôi xin trình với khoáng-dại là sau phần nhật-ký địa-phương như thường lệ, khoáng-dại sẽ tiếp tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo-luật số 106/69/HP về Hình-luật.

Kính thưa Quý vị.

Phần trình bày của Tổng Thơ-ký-đoàn chúng tôi tới đây chấm dứt.

Xin kính chào quý vị.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện.

Về phần nhật-ký địa-phương, trước hết chúng tôi kính mời đồng viện Tôn-thất-Hoán.

Ô. TÔN-THẤT-HOÁN.—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị đồng viện,

Hôm nay, trong phần nhật-ký địa-phương, chúng tôi xin trình-bày ba vấn-đề liên-quan ít nhiều đến địa-phương chúng tôi :

1) Vấn-đề đơn-quân đối với sinh-viên và hậu-quả của nó đối với địa-phương ;

2) Vấn-đề thi cử;

3) Tình-trạng Ty Ngân-kho Quảng-trị trong những ngày biến cố.

Thưa Quý vị.

Trước hết, chúng tôi xin trình-bày:

1) Về vấn-đề đơn quân của sinh-viên và hậu-quả của nó đối với địa-phương. Từ khi có lệnh đơn-quân, tuổi vào Đại-học đã được ấn-định lại là 18; vì thế một số sinh viên đang học tại các phân khoa phải lo việc nhập-ngũ. Điều này đã được các đồng viện chúng tôi nhắc-nhở rất nhiều với tất cả sự lo lắng về hậu-quả của nó, nhất là đối với một tỉnh vừa nghèo nàn lại vừa gặp nhiều biến-cố như Tỉnh Quảng-trị chúng tôi.

Tại Tỉnh chúng tôi, trường-hợp học-sinh vào Đại-học đúng tuổi 18 thật là hiếm có. Vì vậy, theo tiêu-chuẩn khi trước, nghĩa là thêm một tuổi cho mỗi lớp thì dù phải dài năng dầm mưa, đồng-bào Quảng-trị cũng cố gắng phàn nào nuôi con ăn học để được vào Đại-học.

Nhưng, niềm vui của họ chưa được thỏa-mãn thì nay họ phải lo lắng đến việc cho con em đi nhập-ngũ.

Thưa Quý vị.

Một sinh-viên đã vào Đại-học học được hai, ba, bốn năm rồi, nếu phải đi lính thì đến khi đất nước thanh-bình, lúc giải ngũ trở về họ khó mà tiếp-tục lại sự học, vì lúc đó cơ-hội và hoàn-cảnh cũng như tuổi tác và tâm lý đã đổi khác hơn nhiều.

Do đó, tương-lai của họ chưa chắc đã được sáng sủa nếu họ được tiếp-tục học trở lại.

Thật vậy, chỉ những học-sinh xuất-sắc lắm mới vào Đại học với tuổi 18, còn phần đông phải chậm trễ một vài năm nghĩa là tỷ-số nhập-ngũ với số tuổi ấn-dịch hôm nay sẽ rất cao đối với sinh-viên, vì theo quy chế cũ của luật động-viên thì học-sinh, sinh-viên được hoãn một năm cho các lớp phổ thông và hai năm cho ngành Nông-lâm-súc và Kỹ-thuật.

Nếu cứ tính trên số học-sinh, 100 học-sinh thì Tú Tài bán phần, thì theo quy-chế cũ, sẽ có chừng khoảng 40 học-sinh thì đỗ nghĩa là đậu với tỷ số 40%. Với 40 học sinh thì đỗ đó, về sau sẽ có chừng 30 học-sinh thì đậu Tú-Tài II, nghĩa là tỷ số đậu vào khoảng 80% và trong số 30 học thì đậu Tú tài II đó, có thể có khoảng 25 học-sinh vào Đại-học. Như vậy, có thể chừng 25 học-sinh vào Đại-học theo quy chế động-viên cũ tính trên số 100 học-sinh đi thi Tú tài bán phần.

Nhưng, theo quy-chế mới thì có 2/3 sinh viên sẽ phải nhập ngũ, vì vậy tỷ số sẽ thấp xuống còn lối 15%, trong đó kể cả nữ sinh-viên và những người được miễn-dịch với tất cả các lý-do.

Chúng tôi nhận thấy tỷ số như vậy rất là thấp, do đó việc đơn-quân đối với sinh-viên không những gây thiệt hại cho cá-nhân và gia-đình của họ mà còn sẽ ảnh-hưởng đến tương-lai của Quốc-gia xứ sở, và vô tình chúng ta đã ph phạm ngân-sách quốc-gia để chỉ đào tạo được khoảng 15% sinh viên mà thôi.

Hơn nữa, chúng ta còn làm suy giảm tiềm lực quốc-gia và làm gián đoạn việc đào-luyện cán-tộ, chúng ta đã bỏ quên một mặt trận, đó là mặt-trận Văn-hóa. Như thế về sau này, chúng ta phải nhọc công phí thì giờ và tốn thêm ngân khoản để đào-luyện lại một lớp người mới.

Nếu Hạ nghị-viện thấy rằng việc này là cấp-thiết, quan trọng thì đừng để những tiếng nói của chúng tôi trở nên vô vọng mà chúng ta phải khuyến-cáo Bộ Quốc-phòng giữ lại tình-trạng hoãn dịch cũ cho những sinh-viên đã qua năm thứ nhất Đại-học để cho các sinh-viên này tiếp-tục học trong các năm kế tiếp, để tương-lai của gia-đình họ cũng như của xứ sở không bị xáo trộn, đồng thời khuyến-cáo Bộ Quốc-phòng chỉ nên áp-dụng lệnh đơn quân cho những người thi đậu tú-tài năm nay mà thôi.

Kính thưa Quý vị,

Cũng trong vấn-đề đơn-quân này, chúng tôi xin đề-cập đến tình-trạng bắt lính tại Tiểu-khu Quảng-nam.

Các thanh-niên, nhất là thanh niên tỉnh Quảng-trị khi vào Đà-nẵng, Quảng-nam thì giấy tờ mất hết hoặc thiếu-sót. Điều này, quý vị nhân-viên công-lực cũng nên thông-cảm, vì khi chạy loạn ai cũng chỉ mong thoát chết, ngoài ra không còn nhớ đến điều gì nữa cả.

Thế mà tại Quảng-nam, người ta đã bắt lính những thanh niên thiếu giấy tờ. Chẳng những thế, đối với những người có đầy đủ giấy tờ hoãn-dịch hợp-lệ thì giấy tờ cũng bị tịch thu hoặc bị xé đốt ngay trước mặt đương-sự rồi bắt đương-sự đưa vô trại nhập-ngũ và bảo họ phải tình-nguyện đầu quân.

Khi tiếp xúc với vị Chỉ-huy-phó Trung-tâm Tuyển-mộ Nhập-ngũ, chúng tôi được cho biết rằng những thanh-niên này bị bắt vì bị khả nghi man khai hộ-tịch. Đây là lệnh của ông Bận-ly Tòa-án Quảng-nam cho phép bắt. Hiện giờ, ngay đến những công-chức cũng nằm trong tình-trạng bị bắt bớ như thế.

Chúng tôi được biết có lệnh không được bắt những người chưa đến tuổi quân-dịch hay đang ở trong tình-trạng hợp-lệ quân-dịch thế mà nhân-viên công-lực ở đây vẫn thi-hành chiến-dịch bắt lính như thường. Không ai là không biết rằng ở thời đại này việc khai man hộ-tịch không phải là không có, nhưng nếu thấy khả nghi thì phải điều-tra kỹ-lưỡng chứ không nên tịch-thu, đốt xé giấy tờ của đương-sự để cưỡng ép tòng quân.

Dân ở tỉnh chúng tôi vì sợ Cộng-sản mà chạy vào miền tự-do tìm lẽ sống thì xin chính-quyền cho họ được thêm một ít cảm giác thoải mái, chứ đừng để họ phải sợ quân-đội hay cảnh-sát chúng ta như đã sợ công-quân vậy.

Cũng tại trại nhập ngũ số 1, chúng tôi được biết một số học-sinh đáng lẽ được đi học khóa Hạ-sĩ-quan, nhưng vì họ không chứng-minh được giấy tờ, thiếu chữ-g-chỉ học-bạ nên đành phải đi binh nhì.

Điều này thật ra oan uổng cho các học-sinh ở vùng I chúng tôi vì trong biến-cổ vừa qua, những trường tư cũng như công đều không phát kịp cho học-sinh những học-bạ và chứng-chỉ, Hơn nữa, hồ-sơ của học-sinh là những vật quá nặng-nề cồng-kềnh, và lại thì giờ cũng quá cấp-bách nên không ai đem theo kịp.

Vì vậy, chúng tôi đề-nghị Bộ Quốc-phòng chỉ-thị cho các cấp trực thuộc:

a) Chấm dứt việc tịch thu hoặc xé, đốt giấy tờ của các thanh-niên mà họ nghi rằng man-khai hộ-tịch.

b) Đối với học-sinh Quảng-trị, xin miễn nạp học-bạ mà chỉ nhận chứng chỉ học-trình cho đến khi tình-hình an-ninh, được văn hồi, và cho họ được theo học khóa Hạ-sĩ-quan.

2) Vấn-đề thi cử. — Cũng như các đồng viên của chúng tôi vừa yêu-cầu Bộ Văn-hóa Giáo-dục mở một kỳ thi đặc-biệt cho học-sinh tỵ-nạn tại Quân-khu III, chúng tôi thấy rằng học-sinh ở Quân-khu I cũng chẳng học hành được gì cả vì tình-hình bị xáo trộn và chạy loạn. Hiện giờ, học-sinh tỵ nạn học thiếu chương-trình vì không đủ thì giờ, sách vở mất mát, không có chỗ để học bài, và tất cả đều sống trong các trại tạm cư vừa đủ không-khí để thở, không làm thế nào học được.

Vì vậy, chúng tôi yêu-cầu Bộ Văn-hóa Giáo-dục cho mở các lớp đặc-biệt cho các học-sinh sắp thi tại các trung-tâm định-cư ở Quân-khu I, không phân biệt trường công hay tư, hoặc Bộ có biện-pháp nào thì hãy thi-hành để nâng-dỡ số học sinh tỵ nạn này cho có hiệu-quả kéo ngày nhập ngũ đã gần kề mà kết-quả kỳ thi lại trong lành vì chẳng học được gì cả, hàng ngày chỉ có việc lấy bao đi lãnh gạo.

3) Vấn-đề cuối cùng mà chúng tôi xin đề-cập đến là tình-trạng của Ty Ngân-kho Quảng-trị trong lúc biến-cổ.

Quảng-trị đã mất gần hai tháng nay, Ông Trưởng-ty

Ngân-kho vẫn còn đó, thế mà chính-quyền cũng như đồng bào chúng tôi chưa có một phúc-trình tồn thất nào của Ty Ngân-kho cả. Tin hành-lang cho hay ngày thất thủ, Ty Ngân-kho còn chừng 38 triệu.

Ông Trưởng-ty Ngân-kho và Ông Trưởng-ty Tài-chánh đã cùng chạy trên xe "Jeep" vào Huế ngày 28-4-1972. Đó cũng là ngày có lệnh của Đại-tá Tỉnh-trưởng cho di-tàn đàn bà và trẻ con vì sợ pháo kích. Lệnh này được phát thanh cho dân chúng được biết và mãi đến ngày 2-5-1972 mới thật sự mất Quảng-tri.

Đồng-bào rất thắc-mắc về sự chạy trốn của hai Ông Trưởng-ty Ngân-kho và Tài-chánh đó vì không có một biên bản nào được Đại-tá Tỉnh-trưởng ký cho di-tàn Ngân-kho.

Chúng tôi cũng thông cảm với quý Ông này vì chính tài-sản của chúng tôi cũng như của một số đồng-bào không đưa đi kịp đành phải chịu mất mát vì lẽ chính-quyền ngăn cản sự di-tàn trước đó và còn kêu gọi trở về làm ăn.

Nhưng, một vị Trưởng-nhiệm sở phải chịu sự ràng buộc trách-nhiệm đối với Ty, Sở của mình. Điều này được thấy rõ khi Đại-tá Tỉnh-trưởng đến ngày 31-4-1972 còn ra lệnh đốt Ty Ngân-kho để phá hủy hồ-sơ và tiền bạc rồi mới ra đi.

Chúng tôi chấp-nhận sự thiệt hại về vật chất, nhưng chúng tôi phải nêu lên thắc-mắc về sự mất mát đó, đồng thời yêu-cầu Bộ Tài-chánh cho điều-tra rõ ràng về số tiền mất đó để mỗi khi có đồng-bào nào hỏi thăm đến chúng tôi có thể trả lời một cách minh-bạch với đồng-bào, vì dù sao, với tư cách Dân-biểu, chúng tôi cũng có phần nào trách-nhiệm đối với đồng-bào.

Đến đây, chúng tôi xin chấm dứt phần nhật-ký địa-phương của chúng tôi,

**Ô. TRẦN-CAO-ĐỀ. —**

Chúng tôi hân hạnh thông báo cùng quý vị :

Ủy-ban Nhân-dân Cứu-trợ Nạn-nhân Chiến-cuộc và Yểm-trợ Chiến-sĩ của Thị-xã Vũng-Gau đã lạc-quyên từ 27-4-72 đến 24-5-72 được gần 4.500.000\$ tiền mặt và trên 20 tấn tặng phẩm gồm có 8 tấn gạo, 4 tấn rươi cá khô, 2 tấn rươi mắm rước, 4.500 chai nước tương, 4.100 hộp sữa, 3.000 bộ quần áo cũ và nhiều loại thực phẩm và vật dụng khác.

Kết quả tốt đẹp của cuộc lạc-quyên có được là nhờ sự đóng góp tài vật và công lao của đồng-bào địa-phương, các đoàn thể tôn-giáo, từ-thiện, hiệp-hội, nghiệp-đoàn, thân-bào nhân-sĩ, thương-gia, học-sinh, các đại diện dân cư, và các Ty Sở Chánh-quyền địa-phương.

Với số tiền lạc-quyên được, ủy-ban Nhân-dân Thị-xã Vũng-tàu đã quyết-dịnh dành :

— 1.200.000\$ để ủy-lạo gia-đình và yểm-trợ Chiến-sĩ T.Đ.4 TQLC;

— 1.000.000\$ để ủy-lạo gia-đình và yểm-trợ Chiến-sĩ T.Đ.6 N.D,

(Đây là hai Tiểu-đoàn có hậu-cứ đóng tại Thị-xã Vũng-tàu, một đang xông pha ở mặt trận Trị-Thiên, một đã tiến vào được An-lộc). Ủy-ban cũng dành:

— 300.000\$ để ủy-lạo các gia-đình tại Vũng-tàu có con em tử trận thuộc bất cứ quân-binh-chúng nào.

— 300.000\$ để ủy-lạo các thương-binh đang nằm điều-trị tại QYV Nguyễn-văn-Nhứt Vũng-tàu.

và — 150.000\$ để thực-hiện các dụng-cụ nhà bếp cho Quân-Y-viện này có đủ khả-năng nấu cơm cho thương-binh vì số thương-binh đã vượt gấp đôi số ăn-dinh.

— Với số tiền còn lại và 20 tấn tặng phẩm kể trên, ủy-ban Nhân-dân Thị-xã Vũng-tàu đã lần lượt phân-phối đi cứu-trợ.

— Ngày 13-5-72 cho 740 gia-đình nạn-nhân chiến-cuộc tại trại Hoàng-vấp-Lương Bình-duyệt.

— Ngày 3-6-72 cho 2.100 gia-đình tại trại Tiếp-cư Làng Cỏ nhi Long-thành.

và — 5 đợt cứu trợ cho khoảng 3.000 gia-đình tạm cư tại Phước-tuy, mỗi gia-đình được ủy-lạo một phần gồm có:

— nửa ký cá khô

— nửa ký mắm rước

— 2 lít gạo

— 1 ổ bánh mì

— 1 chai nước tương

— 1 cây đèn cầy

— 1 túi quần áo cũ.

Mặc dù hiện nay tình-trạng thiết-quân-lược đã ảnh-hưởng nặng-nề đến nền kinh-tế của Thị-xã Vũng-tàu, mả-lực thấp kém, buôn bán ế-ảm, nhưng kết-quả cuộc lạc-quyên đã biểu-lộ được tinh-thần tương trợ, một truyền-thống tốt đẹp sẵn có trong tâm-hồn của toàn thể Nhân-dân Thị-xã Vũng-tàu.

Chính tinh-thần ấy đã chứng-tỏ tình yêu quê-hương, tình thương đồng-bào cốt nhục, chán ghét chiến-tranh tàn phá dân lành và mong đợi hòa-bình trở lại trên đất nước thân yêu.

Trong những ngày trở về sinh hoạt tại địa-phương, chúng tôi đã tổ-chức năm lần nói chuyện với đồng-bào về hiện-tình đất nước với các vấn-đề thời-sự, từ-dự-án-lược ủy-quyền đến chiến-cuộc và đơn-quân. Đồng-bào Thị-xã Vũng-tàu rất chú-tâm đến việc Chính-phủ đã ra lệnh đơn-quân gọi nhập-ngũ các hạng tuổi 39-43 và 17.

Tuy việc đơn-quân này ở trong khuôn-khởi Luật Đàng-Động-viên 003/68, nhưng trong thực-tế đã gây ra những sự xáo-trộn nghiêm-trọng cho các sinh hoạt xã-hội vì đa-số người trong hạng tuổi 39-43 là những người gia-trưởng cột-trụ gia-đình và cũng là những người cần-thiết trong mọi ngành

sinh-hoạt kinh-tế của quốc-gia, còn các em 17 tuổi thì non dại, yếu-ớt, không ứng-hợp với nhu cầu chiến-trượng.

Đồng bào Thi-xã Vũng-tàu có nêu lên thỉnh-nguyện xin Quốc-hội can-thiệp cùng Hành-pháp:

Hãy tạm dừng lớp tuổi từ 18 đến 38, nhất là những lực lượng hiện có như lính kiên, lính hầu, lính biệt phái, trước khi thi-hành các biện pháp dõa quân.

Khi quốc-gia thật sự cần đến tuổi dõa quân thì xin:

1) giữ nguyên tiêu-chuẩn hoãn-dịch cũ cho sinh viên và học sinh, đừng bớt đi một tuổi.

2) cần có tiêu chuẩn hoãn-dịch mới cho lớp tuổi 39-43 vì các tiêu chuẩn hoãn-dịch minh-thị tro g luật 00/68 chỉ ước tính cho lớp tuổi 18-38. do đó lớp tuổi 39-43 có những trường-hợp cha con cùng đi lính, chồng góa vợ hay vợ bị phế tật mà phải nuôi 4-5 con dại...v.v... là những trường-hợp đáng được hoãn miễn.

3) xin coi những người đã đủ 43 tuổi trở vào ngày gọi nhập-ngũ không còn ở trong sổ bị dõa quân.

4) nếu cứu xét các chuyên-viên cần thiết cho an-ninh và quốc-phòng được hoãn-dịch thì cũng nên cứu xét cho các viên-cức khu phố. Khóm và Trường toán ND TV cũng cốt được hoãn-dịch.

Nhận thấy các thỉnh-nguyện của đồng bào Thi-xã Vũng-Tàu là chính đáng, nên chúng tôi mong Quốc-hội và Hành-pháp lưu-ý cứu xét thỏa-mãn.

Trân trọng kính chào.

Ô, CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viên.

Đến đây, chúng tôi xin chấm dứt phần nhật-ký địa-phương và sang phần hai của chương-trình nghị-sự chánh-thức ngày hôm nay là tiếp tục thảo-luận và biểu-quyết dự luật số 106/69/HP về tịch-luật.

Chúng tôi kính mời ủy-ban Tư-pháp Định-chế.

Kính thưa Quý đồng viên,

Trong phiên họp ngày hôm qua, khoảng đại đã thông qua Chương duy nhất của Thiên I quyền I của dự-luật, và khoảng đại đang thảo-luận Thiên II thuộc Chương I của quyền I, và tại Chương I này, khoảng đại đang thảo-luận về những tu-chỉnh-án của quý đồng viên đưa ra đối với điều 21.

Nhưng cho đến khi phiên-họp bế-mạc, cuộc biểu-quyết về các tu-chỉnh-án tại điều 21 vẫn không mang lại kết- quả, nên hôm nay chúng ta lại tiếp-tục cuộc thảo-luận về điều 21. Chúng tôi xin chào lời cho ông Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Định-chế.

Ô, NGUYỄN-HỮU-HIỆU (Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Định-chế).—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa các bạn đồng viên,

Cả lẽ không riêng gì tại Hạ-nghi-viện chúng ta mà tại hầu hết các quốc-gia dù muốn giữ hay muốn bỏ hình-phạt tử-hình, cuộc tranh-luận bạo giơ cũng gây ra nhiều sôi nổi.

Chúng tôi cũng còn nhớ trong những biên-bản của các Quốc-hội khác, một số các Dân-biêu đã đưa ra những điều tu-chỉnh về việc duy-trì hay bãi bỏ bản án tử-hình. Hạ-nghi-viện chúng ta cũng vậy, Chúng ta đã đề ra mấy ngày để tranh luận về vấn-đề này.

Đây chỉ là những hậu-quả đương-nhiên khi chúng ta quyết-định dùng hay không dùng một hình phạt thi-uy quá nghiêm-khắc.

Thưa Quý vị,

Hầu hết quý vị khi phá bầy ý kiến về việc duy-trì hay hủy bỏ hình-phạt tử-hình đều nêu lên những lý lẽ rất chính đáng khiến cho ủy ban Tư pháp Định-chế chúng tôi phải thận trọng trong quan niệm táo-bạo và tiến bộ của ủy-ban.

Chúng tôi cũng vô cùng thân-trọng khi chúng tôi đã chấp nhận quan-điểm của một tu-chỉnh-án và bổn-phận của chúng tôi hôm nay là không bao-giờ cho rằng quan-điểm của ủy-ban đưa ra là sẽ thắng hoặc không thắng mà thực-sự chúng tôi chỉ muốn làm sao cho vấn-đề được sáng tỏ và quyết-định của Hạ-nghi-viện có đáp-ứng được nhu-cầu của thực-tế, của quynh lợi đất nước và những sự mong mỏi của nhân-dân hay không mà thôi. Chúng tôi không bao giờ quan-niệm chúng tôi thế này hay thế nọ. Chúng tôi chỉ ước mong rằng quyết-định của Hạ-nghi-viện sẽ là một quyết-định thích-nghĩ và thích đáng.

Trong chiều hướng đó, chúng tôi xin trình bày sơ lược cùng quý vị hai điểm thực-tế của quan-niệm tu-chỉnh về vấn đề giữ lại hay bãi bỏ bản án tử-hình để xem có còn thích-nghĩ hay không và sau đó, chúng tôi sẽ đưa ra một nhận xét.

Hiện giờ, chúng ta có hai tu-chỉnh-án: một của Dân-biêu Nguyễn-văn-Thống và một của Dân-biêu Đặng-ấn-Tiếp. Cả hai tu-chỉnh-án chúng tôi không thấy có gì quá quan-trọng đến nỗi có thể gây ra những trục-trặc cho sự làm luật của chúng ta.

Kính thưa Quý vị,

Về hình-luật, hiện giờ có một quan-niệm đang được tru thế, đó là quan-niệm phạm tội học. Quan-niệm phạm tội học không quan-niệm một cá nhân phạm tội với cá nhân khác mà tính của cá nhân này như một tội nhân của xã hội, như một kẻ thù của xã-hội mà người ta phải gạt bỏ và phải trừng-trị.

Quan-niệm phạm tội học quan-niệm rằng phải tìm hiểu xem tại sao cá nhân này trong một hoàn-cảnh nào đã phạm phạm tội đó, rồi tìm ra những nguyên nhân nào thúc đẩy, những nguyên nhân nào đã gây ra mầm mống sa-đọa của xã-hội?

Tất cả những triệu chứng, những nguyên nhân sa-đọa trong vấn-đề phạm tội học đều được nghiên cứu đã rồi đưa đến một kết luận là phạm nhân không còn là một kẻ tội-phạm

của xã-hội vì xã-hội không quan niệm phạm nhân là kẻ thù đối với dân sự nguyên cáo. Đối với một phạm nhân, người ta cũng không quan niệm rằng phạm nhân phải trả nợ tất cả những gì mà phạm nhân đã gây ra cho dân sự nguyên cáo.

Kính thưa Quý vị,

Tất cả những thiệt hại về vật chất nhiều khi không bồi hoàn lại được và nếu chúng ta có dùng một hình phạt thì hình phạt đó thực sự chỉ có giá trị nhằm trừng trị phạm nhân đó mà thôi.

Vì vậy, trong lãnh vực phạm tội học người ta đã đi đến một kết luận là khi phạm nhân phạm tội, có nghĩ đến một hình phạt nào làm cho họ sợ hay không? Có phải trước kia một kẻ đâm d. o giết người ý thức được rằng sau khi giết người, mình sẽ bị tử hình hay mình sẽ bị khổ sai chung thân?

Nếu phạm nhân đã ý thức được hậu quả sẽ xảy đến cho mình sau khi mình cầm dao giết người, thì chưa chắc phạm nhân đó dám làm hành vi giết người. Vì vậy, theo quan niệm Hình luật mới, người ta không bao giờ nghĩ rằng một hình phạt hết sức nặng nề, hết sức nghiêm khắc, hết sức thi uy của quan niệm Hình luật cũ điển có thể làm chùn bước phạm nhân được mà người ta chỉ muốn ngăn ngừa sự phạm pháp.

Hình phạt không còn ở riêng trong những d. vụ khoản của Bộ Hình luật nữa mà nó còn thuộc về trách nhiệm, không những của chúng ta, những nhà Lập-pháp, mà là trách nhiệm của những nhà lãnh đạo Hành-pháp và của tất cả mọi người, từ học đường cho đến gia đình.

Hành-vi của một phạm nhân từ lúc phạm pháp đến lúc ta tìm ra được nguyên nhân thì nó không còn thuộc cá nhân đó nữa mà nó thuộc về mọi người. Ví dụ như trong vụ tử-tội Trần-đình-Yên đi ăn cướp, chúng ta thấy lỗi đó không phải riêng cá nhân kẻ phạm pháp phải chịu mà chính chúng ta, tất cả mọi người đều phải được chia sẻ trách-nhiệm.

Cũng vì ý-niệm của phạm tội học mà chúng tôi mới dám đi đến một quyết định mà chúng tôi thấy quả thực là rất táo bạo, đó là hủy bỏ án tử hình. Nhưng, khi bỏ án tử hình đó, có phải là chúng tôi dám coi thường tất cả những năm móng gây loạn trong xã-hội hay không?

Thưa quý vị, không phải như vậy đâu vì trong bản tu-chính-án bộ Hình-luật, chúng tôi có dành một lãnh-vực hết sức rộng lớn bao trùm tất cả những tội phạm, gần như là tất cả các trọng tội: điều đó là điều 499.

Trong điều 499, chúng tôi qui-định rằng Dự số 47 trừng-trị những tội xâm-phạm an-ninh quốc-nội, những tội xâm-phạm an-ninh quốc ngoại vẫn còn hiệu lực về ngoại ra. Chúng tôi còn quy-định một cách minh-thị rằng tất cả những đạo-luật đặt-biệt nào có tính-cách thời-cơ và do thời-cơ mà có sẽ được giữ lại.

Như vậy quý vị thấy rằng tất cả những tội nhân trong thời chiến nếu bị đưa ra Tòa-án Quân-sự Đặc-biệt, đều phải chi-phối bởi những hình phạt được dự-lệu trong những đạo-luật riêng biệt, đó là những hình phạt có tính cách thi-uy. Những hình phạt này có thể thỏa-mãn tất cả những ý muốn của những vị nào muốn giữ lại hình phạt tử hình.

Kính thưa Quý vị,

Về việc hủy bỏ hình phạt tử hình, tuy đây là một quyết-định táo bạo của Ủy ban, nhưng nó chỉ nằm trong một lãnh vực hết sức nhỏ nhoi trong thông luật mà thôi.

Chúng tôi xin trình cùng quý vị một khía-cạnh thực-tế thứ hai.

Có nhiều vị đã nêu lên tính-tính đặc-thù của chế-độ Việt-nam cùng xã-hội Việt-nam hiện-hữu và cho rằng sự đặc thù này là điểm chính khiến cho anh em trong Ủy-ban chúng tôi đi đến một quyết định mà chúng tôi nhòa nhận quả thật là táo bạo, tức là bãi bỏ bản án tử hình.

Chúng tôi, cũng như một số đồng viên, đã thấy rằng trải qua bao nhiêu năm rồi, chúng ta có biết bao nhiêu bản án tử hình mà rồi chúng ta vẫn không chấm dứt được việc phạm-pháp.

Một bản án tử hình nào gọi là thích đáng, gọi là thích nghi? Thưa quý vị, đó là tất cả những bản án tử hình đã được đưa ra với một dụng ý chánh-trị hoặc với một dụng ý thời-cơ nào đó, chứ từ trước đến nay chúng tôi chưa thấy một bản án tử hình nào đúng nghĩa luật định của nó cả.

Kính thưa Quý vị,

Như vậy thì chúng ta có nên đề sự lạm dụng hình-phạt tử hình tồn tại hay không? Tội nghĩ câu hỏi đặt ra đã là câu trả lời rồi, vì quý-vị đều thấy tất cả những bản án tử hình cả bị người ta lạm dụng và rồi biết đâu có thể có một vài bạn hữu của những vị Dân-biểu ở trong nghị-trường này đã là nạn nhân của những sự lạm dụng này rồi?

Quý vị thử tưởng tượng xem tâm trạng của một người đang mang một bản án tử hình trên đầu như thế nào khi phải chịu đựng hàng năm mà không biết ngày tháng nào mình sẽ bị đem ra hành quyết.

Vì những ý-nghĩ đó mà chúng tôi đã e-ngại sự lạm dụng trong thực-tế đã có. Chúng tôi vẫn luôn luôn nghĩ rằng một bản án tử hình nếu được áp dụng một cách nghiêm-chính thì dụng-ích của nó không phải là không có, và cái mục độ thi uy của một bản án tử hình nó hết sức là hữu hiệu trong thực tế.

Thế nhưng người ta đã có áp-dụng nghiêm chỉnh hay không? Quý vị có thể tưởng tượng được rằng có những vị chánh-án còn trẻ lắm, tuổi chưa đến 30 rồi ghé chánh-án tuyên một bản án tử hình đối với một con người hay không?

Trong thực-tế, nếu áp-dụng một hình phạt thật nghiêm khắc thì sự nghiêm khắc đó đòi hỏi một sự công minh đi kèm, nhưng tất cả những đòi hỏi, tất cả những bằng chứng thu thập được của chúng ta ngày nay có được công-minh hay không và có thể mang lại cho chúng ta một niềm tin-tưởng tuyệt-đối để rồi chúng ta có thể chấp nhận một bản án tử hình được hay không?

Hiến-pháp đã cấm chỉ không cho người ta đánh đập con thân trong khi truy tầm bằng chứng thì trong thực-tế Hiến-pháp có được áp-dụng nghiêm-chính hay-không?

Kính thưa quý vị, trong thực-tế điều đó không có. Trong mười mấy năm hành nghề trong giới tư-pháp, chúng

tôi được biết rằng có nhiều người thật sự không có tội nhưng mà theo hồ-sơ thì nhất định là có tội.

Thế rồi, đến lúc ra Tòa, những người hiểu biết thì còn dám chối tội, còn một số khác vì sợ sẽ bị trả về điều-tra bổ-túc nên không dám chối tội nữa, trong khi với những tội trạng đã ghi trong hồ-sơ đó, họ có thể bị kết án tử-hình.

Những sự phi-nhân và phi-lý vô cùng đó đã khiến cho anh em chúng tôi xúc-dộng và sự xúc-dộng đó đã làm cho chúng tôi mạnh dạn đưa ra một quyết-định táo bạo là bãi bỏ bản án tử hình. Với quyết-định táo bạo này, chúng tôi đã nhận được rất nhiều ý-kiến của quý vị chống đối.

Dù vậy, chúng tôi vẫn đồng ý rằng ý kiến của đồng-viện Nguyễn-văn-Thống cũng như ý kiến của những bạn đã đồng ý với bạn Nguyễn-văn-Thống là những ý-kiến chính-dáng. Quý vị đó nghi-ngại rằng nếu chúng ta bãi bỏ án tử-hình thì rồi nó sẽ mất hiệu lực thi uy của một hình-phạt nghiêm-khắc này, do đó trong thời buổi này chưa thể áp-dụng được.

Chúng tôi nghĩ, trên nguyên-tắc của luật hình, sự cải-hóa bao giờ cũng là nguyên-tắc và sự trừng trị chỉ là biệt-lệ mà thôi. Chúng ta không bao giờ có thể mang biệt lệ lên làm nguyên-tắc được.

Do đó, chúng tôi quan niệm tu chính án của bạn Đặng-văn-Tiếp là hợp lý vì dù sao trên nguyên tắc, tu chính án này vẫn thỏa mãn được điều mong muốn của bạn Nguyễn-văn-Thống và của một số qui đồng viện đồng quan điểm với bạn Nguyễn-văn-Thống là duy trì hình phạt tử hình, không những chỉ trong những trường hợp đặc biệt mà ngay ở trong thông luật nữa để giữ lại tánh cách thi uy và nghiêm-khắc của hình phạt này.

Ngoài ra, trong thực tế, tu chính án của bạn Đặng-văn-Tiếp lại còn nêu lên được một điểm tiến bộ trong luật hình nghĩa là sự cải hóa là nguyên tắc và sự trừng phạt chỉ là biệt lệ.

Trong điều 21, chúng ta không ghi hình phạt tử hình, nhưng trên thực tế, trong những trường-hợp đặc-biệt, chúng ta vẫn áp dụng hình phạt này vì chúng ta coi hình phạt tử hình là biệt lệ, là điều ngoài sự mong muốn của chúng ta, chỉ trong những trường hợp hết sức đặc biệt, chúng ta mới phải áp dụng.

Như vậy, quý vị đã thấy tại sao chúng ta không thể thỏa mãn cùng nhau, tại sao chúng ta không thể cùng nhau đề mà biểu quyết với một tu chính án mà chính tu-chính-án này không còn là của ủy-ban chúng tôi nữa mà nó là của khoáng đại-của chính quý vị, nó là ý-kiến của bạn Đặng-văn-Tiếp là phải giữ lại hình phạt tử hình, nhưng vẫn quan niệm sự cải hóa là nguyên tắc mà sự trừng trị chỉ là biệt lệ.

Sự tu-chính này vẫn thỏa mãn được sự mong ước của những vị muốn giữ lại bản án tử hình, nghĩa là phải có một hình phạt hết sức thi uy để ngăn ngừa những mầm mống phạm-pháp đang và sẽ xảy ra trong xã-hội giao thời này.

Vì vậy, chúng tôi mong mỏi chúng ta hãy cố gắng vượt qua những trở ngại hết sức nhỏ nhoi đó để chúng ta cùng nhau biểu quyết thông qua tu chính-án của bạn Đặng-văn-Tiếp cũng như của bạn Nguyễn-văn-Thống vì hai tu-chính án này

không có điểm nào dị biệt nhau.

Nếu chúng ta biểu-quyết thông qua được tu chính án này thì chúng ta sẽ vượt qua được tất cả những khó khăn khi cấu xát Bộ Hình-luật. Trong khi cấu xát, đến một chương nào đó mà quý vị thấy cần tu chính, xin quý vị gửi tu-chính án cho chúng tôi. Chúng tôi sẽ cố-gắng để chấp-nhận tu-chính án của quý vị và sẽ sửa chữa nếu cần sau khi thông cảm với quý vị để chúng ta có thể vượt qua được các trở ngại.

Mặc dầu chúng tôi lúc nào cũng quan niệm rằng là Dân biểu, chúng ta phải nặng nhiều về màu sắc chính-trị, nhưng nhiệm-vụ chính yếu của chúng ta vẫn là nhiệm vụ làm luật và Bộ Hình-luật này chúng tôi thấy nó hết sức cần thiết. Vậy chúng ta nên thông qua trong khóa họp thường lệ tháng 4 năm nay.

Trên đây là những lời thành khẩn của chúng tôi xin gửi đến bạn Nguyễn-văn-Thống, bạn Đặng-văn-Tiếp và tất cả anh em để mong chúng ta cùng nhau vượt qua giai-đoạn này, rồi trong những điều tiếp nối sau, nếu quý vị muốn áp-dụng hình phạt tử hình để dự liệu cho những tội phạm nào mà quý vị xét thấy cần thì xin quý vị gửi tu chính án lên cho chúng tôi, chúng tôi sẽ nâng những tội phạm khổ sai chung thân lên thành khổ sai chung thân không được hưởng trường hợp giảm khinh, và dĩ nhiên sau khi chấp nhận tu chính án của bạn Đặng-văn-Tiếp thì những hình phạt dự liệu chung thân không được hưởng trường-hợp giảm khinh, nếu ông Chánh-án thấy cần, ông sẽ tuyên hình phạt tử hình.

Đây là một sự thông cảm và nhân nhượng của chúng tôi, mong quý vị chấp nhận ý-kiến tu-chính mà chúng tôi sẽ đưa ra trình quý vị. Chúng tôi xin thành thật cảm ơn quý-vị.

(Vỗ tay)

## Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn ông Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Định-chế. Chúng tôi kính mời quý đồng viện nào có ý-kiến về điều 21, lên diễn-dàn. Chúng tôi kính mời đồng viện Trần đình-ngọc.

## Ô. TRẦN-ĐÌNH-NGỌC.—

Qua hai cuộc biểu-quyết ngày hôm qua về việc giữ lại hay hủy bỏ án tử-hình, chúng tôi thấy biểu-quyết nào cũng không hội đủ túc số. Nếu chúng tôi bỏ không làm thì một lần là 22 phiếu và một lần là 33 phiếu, rồi đến sáng hôm nay với cảnh thưa thớt như chợ chiều tại khoáng đại, chúng tôi rất buồn vì không hiểu tại sao một dự-luật có tính-cách quan-trọng, ảnh-hưởng rất nhiều đến đời sống của dân chúng trong nước, đồng thời là nhiệm vụ lập-pháp quan-trọng của chúng ta trong giai-đoạn hiện tại mà số hiện-diện lại như thế này ?

Chúng tôi không hiểu nếu chúng ta biểu-quyết bây giờ có thể nào hội đủ túc số không ? Bởi vậy, điểm đầu tiên chúng tôi xin trình với Chủ-tọa đoàn cũng như toàn thể quý vị là nên tìm cách nào để khoáng-dại chúng ta có một số Dân biểu hiện-diện khá-dĩ nói lên được tính-cách quan trọng của Bộ Hình-luật nhất là đối với điều 21 này.

Kính thưa Quý vị,

Sau đây chúng tôi xin phép trình-bày ý-kiến của chúng tôi với tư-cách ứng viên của ủy-ban Tư-pháp Định-chế.

Tuy là ủy-viên của ủy-ban Tư-pháp Định-chế, nhưng chúng tôi xin được không đồng ý với ông Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Định-chế và Thuyết-trình-đoàn trong cung cách làm việc hôm nay.

Chúng tôi nghĩ rằng sau khi ghi nhận được tất cả các ý-kiến thì điều quan-trọng đầu tiên là Thuyết trình đoàn phải đúc kết ý-kiến của tất cả những vị Dân-biểu đã lên đây phát biểu cho khoáng đại biết có bao nhiêu khuyến hướng và những khuyến hướng đó như thế nào để cho những ai dù không đi họp lần trước cũng có thể nhìn vào sự đúc kết đó mà hiểu được ngớ hầu chọn một khuyến hướng mà mình đồng ý.

Hơn nữa, đây cũng là nếp sinh-hoạt của Hạ-viện đã có từ trước đến giờ, kể từ ngày chúng ta vào đây bắt đầu pháp nhiệm II. Đó là một điều đương nhiên ai cũng nhận thấy như vậy, thế mà chúng tôi không hiểu vì lý-do gì mà quý vị trong Thuyết-trình-đoàn ngày hôm qua đã bỏ qua cái thông lệ đó.

Chúng tôi cho đó là điều đáng tiếc. Bởi vậy cho nên nếu cứ theo đà này để thảo-luận nốt 500 điều của Bộ Hình luật thì chúng ta cần phải mất một thời-gian rất dài. Chúng tôi kính mong Thuyết-trình-đoàn từ nay trở đi đừng nên quên điều quan-trọng đó.

Ngoài ra, chúng tôi cũng xin Thuyết-trình-đoàn nên tôn trọng thứ tự các ý-kiến được phát-biểu. Ý-kiến nào hay tu chính-án nào phát-biểu trước phải được đưa ra trước, còn tu-chính-án nào đệ nạp sau thì phải đưa ra sau. Vì ông nên có sự lăm lăm đáng tiếc, chẳng hạn như tu-chính-án của Dân biểu Nguyễn-văn-Thống, đứng vào số 3 và tu-chính-án của Dân-biểu Đặng-văn-Tiếp lại đứng vào số 2.

Chúng tôi nghĩ nếu có sự lộn xộn trong việc xếp thứ tự các tu-chính-án như vậy thì có thể sẽ gây những sự ngộ nhận đối với Thuyết-trình-đoàn và đó là điều không lấy gì làm tốt đẹp cho quý vị trong Thuyết-trình-đoàn.

Chúng tôi xin cảm ơn Chủ-tọa-đoàn và Quý vị.

#### Ô. TRẦN-MINH-NHỰT (Thuyết-trình-viên).—

Ông Chủ-tịch ủy ban Tư-pháp Định-chế thay mặt Thuyết-trình-đoàn chúng tôi đã lên nói những điều rất khẩn-thiết đề xin khoáng-dại thông-cảm với hoàn-sánh sinh-hoạt của chúng ta hiện tại ngớ hầu có thể dung-hòa một phần nào các quan-điểm dị-bệt mà vượt qua những khó-khăn đề cho Bộ Hình-luật dễ-dàng đi tới việc biểu-quyết, và Ông Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Định-chế cũng thay mặt Thuyết-trình-đoàn nói rằng đề-nghị tu-chính của bạn Đặng-văn-Tiếp là quan-điểm của Thuyết-trình-đoàn chúng tôi sau khi được Thuyết-trình-đoàn chúng tôi hội ý với nhau và chấp-nhận.

Nhưng, rất tiếc là vừa rồi có một đồng viên lên đây tỏ ý trách móc Thuyết-trình-đoàn chúng tôi rằng đáng lẽ chúng tôi phải đúc-kết tất-cả những ý-kiến đã phát-biểu rồi mới đưa ra biểu-quyết.

Chúng tôi xin thưa với đồng viên đó rằng trong tinh thần tôn-trọng và hiểu biết Nội-quy, chúng tôi thiết-tưởng việc đúc-kết là nhiệm-vụ của Chủ-tọa-đoàn. Khi nào Chủ-

tọa-đoàn trao việc đúc-kết cho Thuyết-trình-đoàn thì lúc đó chúng tôi sẽ tuân theo. Xin bạn đồng viên vui lòng chờ đợi điều 115 Nội-quy để biết thủ-tục sinh-hoạt của chúng ta hơn.

Nhưng, đầu sao chúng tôi cũng nghĩ rằng sự trình-bày của Ông Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Định-chế tại đây vừa rồi cũng đã nói lên cái quan-điểm rất cởi mở của Thuyết-trình-đoàn chúng tôi trong việc đúc-kết những ý-kiến của quý đồng viên.

Do đó, chúng tôi nghĩ rằng sẽ có một điều rất khó-khăn không thể thực-hiện được nếu chúng tôi lặp lại một lần nữa tại đây quan-điểm của riêng từng người. Cho nên chúng tôi chỉ đúc-kết những quan-điểm nào giống nhau và những quan-điểm nào khác nhau mà thôi rồi đưa ra biểu-quyết từng quan-điểm một chiếu theo Nội-quy của chúng ta.

Một lần nữa, chúng tôi xin nhắc lại quan-điểm của ủy-ban Tư-pháp Định-chế chúng tôi là chúng tôi chấp-nhận tu-chính-án của đồng viên Đặng-văn-Tiếp. Xin cảm ơn toàn thể Quý vị.

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin thưa cùng tất cả quý đồng viên là hiện giờ chúng ta có hai ý-kiến về điều 21 :

1) Ý-kiến của Ủy-ban tu-chính theo đề nghị của đồng viên Đặng-văn-Tiếp ;

2) Ý-kiến của đồng viên Nguyễn-văn-Thống.

Chúng tôi xin mời quý đồng viên nào còn có ý kiến về hai tu chính án này, lên đến đàn.

Kính thưa Quý đồng viên,

Nếu không còn đồng viên nào có ý-kiến nữa, chúng tôi yêu cầu Thuyết-trình-đoàn đọc lại hai ý kiến : một của Ủy-ban được tu chính theo đề nghị của đồng viên Đặng-văn-Tiếp và một của đồng viên Nguyễn-văn-Thống, để khoáng đại biểu quyết.

#### Ô. TRẦN-NGỌC-GIAO.—

Chúng tôi, thay mặt Ủy-ban, xin phép được tóm tắt các ý-kiến đã phát-biểu trong phiên họp hôm qua liên quan đến điều 21 Thiên II, Chương I, Quyền I.

Một số quý đồng viên đã yêu cầu giữ nguyên hình phạt tử hình vì thực trạng xã hội Việt-nam chưa cho phép hủy bỏ, mặc dù đa số đều muốn bỏ hình phạt đó.

Một số đồng viên khác yêu cầu bỏ hình phạt tử-hình, vì các lý do nhân đạo, sự tiến bộ của nhân loại, và mục tiêu cải hóa tội nhân.

Cả hai lập trường trên đều hữu lý. Tuy nhiên, đúc-kết lại, Ủy-ban chúng tôi nhận thấy có hai điểm chính yếu nổi bật như sau : vì thực trạng xã hội nên cần duy trì hình phạt tử hình và vì lòng nhân đạo nên hủy bỏ hình phạt tử hình. Vậy, để dung hòa, Ủy-ban chúng tôi đã đồng ý với Dân-biểu Đặng-văn-Tiếp là trong thời gian 10 năm kể từ ngày luật này được ban hành và tùy trường hợp tòa án có thể tuyên hình phạt tử-hình.

Ý-kiến của Dân-biểu Đặng-văn-Tiếp và cũng là ý-kiến tu-chính của Ủy-ban chúng tôi trên đây có những điểm lợi sau đây : một là dễ thích-nghĩ với hoàn-cảnh đặc-biệt hiện tại của đất nước, hình-phạt tử-hình vẫn được áp-dụng, và một đàng khác chúng ta vẫn nói lên được lòng nhân-đạo của mình, vì hình-phạt tử-hình sẽ được bãi bỏ trong tương-lai.

Ngoài ra, còn một điểm lợi nữa là trên phương-diện kỹ-thuật -diễn-chế bộ Hình-luật với 500 điều-luật mà điều này có liên-hệ với điều kia thì việc tu-chính của Dân-biểu Đặng-văn-Tiếp không đưa đến việc sửa đổi bộ Hình-luật trong vòng 10 năm.

Nếu tình thế trong vòng 10 năm đó không cho phép bỏ hình-phạt tử-hình thì việc tu-chính cũng dễ-dàng vì chỉ cần sửa đổi khoản tu-chính này mà thôi.

Vì các lẽ trên, Ủy-ban chúng tôi xin đồng quan-điểm với Dân-biểu Đặng-văn-Tiếp về việc tu-chính điều 21.

Chúng tôi xin nhường lời cho Thuyết-trình-viên để trình-bày về tu-chính của điều 21.

#### Ô. CHỦ-TỊCH. —

Chúng tôi kính mời Thuyết-trình-đoàn đọc lại hai tu-chính-án đề cho quý đồng viên để nhận những điểm đặc-biệt hầu được dễ-dàng trong công việc biểu-quyết.

#### Ô. LÊ-CHÍ-HIỆU (Thuyết-trình-viên). —

Tuân-hành chỉ-thị của Ông Chủ-tịch, chúng tôi xin trình-bày một lần nữa là sáng qua có hai tu-chính-án đã được đưa ra khoáng-dại biểu-quyết nhưng không có tu-chính-án nào hội đủ tác-số đề thông qua :

— Tu-chính-án thứ nhất của Dân-biểu Đặng-văn-Tiếp được 22 phiếu.

— Tu-chính-án thứ hai của Dân-biểu Nguyễn-văn-Thống được 33 phiếu.

Hôm nay, chúng tôi xin đọc lại nguyên-văn hai tu-chính án đề xin khoáng-dại quyết-định một lần nữa.

Chúng tôi xin đưa ra ý-kiến thứ nhất của Dân-biểu Đặng-văn-Tiếp và cũng là-kiến của ủy-ban :

Điều 21. — « Chính hình là : đại-hình, tiểu-hình và vi-cảnh.

Các cấp bậc của chính-hình được sắp xếp theo thứ tự nặng nhẹ như sau :

— Chính-hình về đại-hình ngoài hình-phạt vạ do điều khoản luật-định nếu có, gồm có :

- 1) — Khô-sai chung thân
  - Phát-lưu
- 2) — Khô-sai hữu hạn
  - Biệt giam

#### 3) — Cấm-cố

— Chính-hình về tiểu-hình gồm có :

#### A. — Phạt-giam ;

- 1) Từ 2 năm đến 5 năm
- 2) Từ 1 năm đến 3 năm
- 3) Từ 6 tháng đến 2 năm
- 4) Từ 3 tháng đến 1 năm
- 5) Từ 1 tháng đến 6 tháng
- 6) Từ 11 ngày đến 3 tháng.

#### B. — Phạt vạ :

- 1) Từ 200.000\$00 đến 1.000.000\$00
- 2) Từ 50.000\$00 đến 200.000\$00
- 3) Từ 10.000\$00 đến 50.000\$00
- 4) Từ 1.000\$00 đến 10.000\$00
- 5) Từ 601\$00 đến 5.000\$00.

Số tiền phạt vạ tối đa có thể thay đổi nếu có điều khoản luật-định.

Chính hình về vi cảnh gồm có :

- 1) — Phạt giam vi cảnh
- 2) — Phạt vạ vi cảnh.

B. — Trong thời-hạn 10 năm kể từ ngày bộ luật này được ban hành, những tội phạm được dự liệu bằng hình-phạt khổ sai chung thân và không được hưởng trường-hợp giảm khinh, trong trường-hợp đặc-biệt, tòa có thể tuyên hình phạt tử hình».

Chúng tôi xin đọc tiếp theo đây tu chính án thứ hai của Dân-biểu Nguyễn-văn-Thống.

Điều 21. — « Chính hình là : đại hình, tiểu hình và vi-cảnh.

Các cấp bậc của chính hình được sắp xếp theo thứ tự nặng nhẹ như sau :

Chính hình về đại hình ngoài hình phạt vạ do điều khoản luật-định nếu có, gồm có :

- 1) — Tử hình
- 2) — Khô sai chung thân
- 3) — Phát lưu
- 4) — Khô sai hữu hạn



5) — B.ết giam

6) — C.ấm cố

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Thuyết-trình-viên vừa trình đọc hai tu-chính-án về điều 21 : một của ủy-ban theo đề-nghị của đồng-viện Đặng-văn-Tiếp, và hai là của đồng viện Nguyễn-văn-Thống.

Bây giờ, chúng tôi xin đưa ý-kiến của ủy-ban ra trước đề khoáng-đại quyết-định.

Quý đồng viện nào chấp-thuận điều 21 tu-chính theo đề nghị của đồng-viện Đặng-văn-Tiếp, xin giơ tay.

• • •

36 vị chấp-thuận

• • •

Như vậy, không hội đủ số-sĩ ấn-định. Chúng tôi xin đưa ý-kiến thứ hai đề khoáng-đại quyết-định.

Quý đồng-viện nào chấp-thuận điều 21 tu-chính theo đề nghị của đồng-viện Nguyễn-văn-Thống, xin giơ tay.

• • •

37 vị chấp-thuận

• • •

Như vậy cũng không đủ số-sĩ.

Kính thưa Quý đồng viện,

Tại điều 21 này, có một sự tu-chính quan-trọng của ủy ban là bãi bỏ án tử hình. Chúng tôi nhận thấy điều 21 với nội-dung như vậy là một điều khoản theo chốt có thể nói là chi phối hầu hết các chương và các điều-khoản sau này của bản văn dự-luật. Và điều 21 này đã hai lần đem ra biểu-quyết, nhưng vì hai quan-điểm dị biệt nên không thể giải-quyết được.

Vậy, chúng tôi đề-nghị tạm ngưng phiên họp trong 10 phút để quý đồng-viện thông-cảm với nhau. Chúng tôi cũng xin quý vị Trưởng-Khối, Trưởng nhóm cùng ông Chủ-tịch ủy-ban vui lòng để phòng họp chúng tôi đề nghị ý hầu tìm ra một lối thoát cho vấn-đề.

• • •

Tạm ngưng : 10 giờ 55'

Tái nhóm : 11 giờ 00'

• • •

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên-bố phiên họp tái nhóm.

Kính thưa Quý đồng-viện,

Trong 15 phút tạm ngưng phiên họp, Ông Chủ-tịch Ủy-ban đã gặp quý-vị Dân-biểu tác-giả tu-chính-án và thông cảm với các Khối. Bây giờ, chúng tôi xin nhường lời cho Ông Chủ-tịch Ủy-ban lên trình-bày quan-điểm của Ủy-ban sau khi đã hội-y với các khuynh-hướng.

Ô. TRẦN-MINH-NHỤT (Thuyết-trình-viên).—

Sau 15 phút nghỉ họp đề Thuyết-trình-đoàn chúng tôi hội-y với các Khối, Nhóm về quan-điểm của quý-vị liên-quan đến một hình phạt đã được thảo-luận công co trong hai hôm nay là án tử hình có nên duy-tri hay là hủy bỏ, chúng tôi xin trình bày quan điểm của chúng tôi như sau :

Chúng tôi nghĩ rằng có lẽ vì một mặt chúng ta ưu-tư đến thực-tạng của đất nước, và mặt khác chúng ta cũng ưu-tư đến một bản án mà tòa án sau này sẽ tuyên cho các can phạm đó là án tử hình — cho nên quan-điểm của chúng ta bị dằng co, lôi kéo.

Vậy, để dung-hòa mọi quan-điểm dị-biệt, sau khi hội-y với một số quý đồng viện, chúng tôi, vì thực trạng của đất nước, xin chấp nhận quan-điểm của một số quý-vị là duy-tri án tử-hình. Vậy, chúng tôi xin quý vị chấp nhận điều 21 mà chúng tôi sẽ trình đọc sau đây :

ĐIỀU 21.— Chính hình là : đại hình, tiểu hình và vi cảnh.

Các cấp bậc của chính hình được sắp xếp theo thứ tự nặng nhẹ như sau :

— Chính hình về đại hình ngoài hình phạt do điều khoản luật định nếu có, gồm có :

- 1) — Tử hình
- 2) — Khô sai chung thân
  - Phát lưu
- 3) — Khô sai hữu hạn
  - Biệt-giam
- 4) — C.ấm cố.

— Chính hình về tiểu hình gồm có :

A.— Phạt giam :

- 1) Từ 2 năm đến 5 năm
- 2) Từ 1 năm đến 3 năm
- 3) Từ 6 tháng đến 2 năm
- 4) Từ 3 tháng đến 1 năm
- 5) Từ 1 tháng đến 6 tháng
- 6) Từ 11 ngày đến 3 tháng.

## —B Phạt vạ :

- 1) Từ 200.000\$00 đến 1.000.000\$00
- 2) Từ 50.000\$00 đến 200.000\$00
- 3) Từ 10.000\$00 đến 50.000\$00
- 4) Từ 1.000\$00 đến 10.000\$00
- 5) Từ 601\$00 đến 5.000\$00

Số tiền phạt vạ tối đa có thể thay đổi nếu có điều khoản luật định.

— Chính hình về vi cảnh gồm có :

- 1.— Phạt giam về vi cảnh,
- 2.— Phạt vạ vi cảnh.

Đó là điều 21 theo ý-kiến của một số quý vị. Như vậy, chúng tôi đã ghi án tử-bình vào trong bảng xếp loại các hình phạt về đại-bình, còn án tử-bình sẽ áp-dụng cho những tội phạm nào thì chúng ta sẽ góp ý-kiến trong những điều khoản sau.

Xin quý vị vui lòng ủng-hộ quan-diểm của ủy-ban chúng tôi, Xin cảm ơn toàn thể quý vị.

## Ô. CHỦ-TỊCH.—

Sau 15 phút thông-cảm, ủy-ban đã tu-chính lại nội-dùng điều 21 giống như tu-chính-án của đồng viện Nguyễn-văn-Thông. Vậy, quý đồng viện nào có ý-kiến về điều ủy-ban vừa tu-chính, kính mời lên diễn đàn.

Chúng tôi kính mời đồng-viện Hồ-văn-Xuân.

## Ô. HỒ-VĂN-XUÂN.—

Quý vị đã thảo-luận một cách sôi nổi điều 21 đoạn 1 nói về hình phạt tử-bình. Thật ra, hình phạt tử-bình này đâu có duy-trì hay bãi bỏ cũng không đem một ích-lợi to tát nào. Nhưng, tôi thiết tưởng trong điều 21 do ủy-ban Tư-pháp Định-chế vừa sửa đổi lại, có đoạn 2 nói về hình phạt tiêu-bình mới là quan-trọng vì nó liên-quan tới đại đa số quần chúng

Đoạn 2 của điều 21, theo sự tu-chính vừa rồi của ủy-ban Tư-pháp Định-chế, chúng tôi thấy nếu đem ra áp-dụng sẽ gặp nhiều khó-khăn và gây ra mâu-thuẫn rất nhiều giữa những đạo-luật mà chúng ta làm ngày hôm nay với các đạo-luật Quốc-hội nhiệm-kỳ trước đã làm.

Đoạn nói về tiêu bình có ấn-dịnh hình phạt giam và phạt vạ, thì nó phù hợp với tất cả những công việc làm của cơ-quan Tư-pháp từ trước đến nay, phù hợp với bản dự-thảo-luật Hình-sự tổ-tụng mà Quốc-hội pháp-nhiệm I đã biểu-quyết chấp-thuận và hiện Thượng-viện đang thảo-luận.

Nhưng, nếu ngày hôm nay, chúng ta chấp-nhận đoạn 2 điều 21 của Hình-luật này như ủy-ban vừa đề-nghị thì nó sẽ mâu thuẫn, không thể nào dung hòa được với dự-luật Hình-sự tổ tụng.

Thật vậy, từ trước đến nay, về tội tiêu bình, Hình-luật có thể dự-liệu một hình phạt tối thiểu bao nhiêu đó đến tối đa là 5 năm, thì trong mức ấn-dịnh này Tòa-án có thể xét những trường-hợp nào là giảm khinh, những trường-hợp nào là gia trọng để mà ấn-dịnh hình phạt có thể nhiều nhất là bằng mức tối đa, còn có thể hạ xuống tới mức tối thiểu nữa.

Nhưng trong dự-luật này, ông Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Định-chế muốn đưa ra một thể thức mới áp-dụng cho luật này, là kể từ ngày hôm nay các vị Thẩm-phán sẽ không có quyền ấn-dịnh hình phạt theo sự phán đoán của mình miễn sao đừng quá mức tối đa, mà bắt buộc phải theo những tiêu chuẩn nhất định.

Nếu luật quy-dịnh từ 2 năm tới 5 năm thì ông ta không thể nào tuyên một hình phạt dưới 2 năm được. Chúng tôi xin lấy một thí-dụ...

## Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin lỗi đồng viện Hồ-văn-Xuân. Chúng ta đang ở giai đoạn đúc kết đề biểu-quyết. Chúng tôi chỉ có thể mời đồng viện phát biểu ý-kiến, nếu đồng viện góp ý về phần đúc kết, vì phần góp ý-kiến tổng quát chúng ta đã chấm dứt rồi,

Chúng tôi xin đồng viện thông cảm giùm. Nếu cần góp thêm ý-kiến thì xin đồng viện vui lòng tóm tắt lại.

## Ô. HỒ-VĂN-XUÂN.—

Thưa ông Chủ-tịch,

Vì ông Chủ-tịch đã cho tạm ngưng phiên họp 15 phút sau khi những cuộc biểu-quyết không thành tựu, hơn nữa đây là những vấn-đề có liên quan tới toàn thể điều 21 chứ không phải chỉ liên quan đến riêng đoạn 1 của điều 21, cho nên sau khi đoạn 1 đã có sự thông cảm rồi thì, trước khi biểu-quyết điều 21 lại một lần nữa, chúng tôi phải phát biểu ý-kiến về đoạn 2, chứ không thể nào bắt buộc chúng tôi khi đồng ý đoạn 1 phải đồng ý luôn cả đoạn 2.

Và lại, đoạn 2 chưa được khoáng đại thảo-luận. Tuy đoạn 1 chưa được chấp-thuận, nhưng quý vị đã đồng ý với nhau tu-chính trong sự thông cảm rồi nên chúng tôi không trở lại đoạn 1 nữa. Chúng tôi chỉ xin nêu những vấn-đề liên quan đến đoạn 2 của điều 21 mà thôi, vì theo chúng tôi đó mới là điều quan trọng.

Trong trường-hợp ông Chủ-tịch thấy rằng sự phát biểu ý-kiến của chúng tôi liên quan tới đoạn 2 điều 21 đã quá thời hạn, ông Chủ-tịch không cho chúng tôi phát biểu nữa, chúng tôi sẽ đi xuống. (Đa nếu ông Chủ-tịch cho phép chúng tôi phát biểu những ý-kiến liên quan tới đoạn 2 điều 21, chúng tôi xin tiếp tục.

## Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin mời đồng viện tiếp tục.

## Ô. HỒ-VĂN-XUÂN.—

Kính thưa Quý vị,

Chúng tôi xin đưa ra một ví-dụ : Theo luật lệ hiện hành,

một tội lượng phạt có thể xử phạt từ một (1) năm đến năm (5) năm, nhưng trong dự-thảo này chúng ta có thể áp-dụng hình phạt từ hai (2) tới năm (5) năm và chiếu theo điều 89 của dự-thảo-luật này nếu xét thấy có trường-hợp giảm-khinh thì Tòa-án chỉ có quyền tuyên một hình phạt tối đa bằng phân nửa khoản tối đa dự-liệu trong đoạn 2 điều 21, nghĩa là như chúng tôi đã nói theo dự-luật này thì tội đó được ấn-dịnh tối đa là năm (5) năm, nhưng nếu sau khi xét thấy vì tình-trạng này hay vì tình-trạng nọ, đương-sự được hưởng trường-hợp giảm-khinh thì Tòa-án bắt buộc phải xử tối thiểu là hai năm rưỡi, chứ không thể nào hạ xuống được nữa.

Quý vị hẳn cũng thấy ngay là những hình phạt ấn-dịnh như vậy là quá khắt-khe.

Nói đến tội lượng phạt thì lượng phạt cả trăm triệu cũng là lượng phạt, mà lượng phạt năm, mười đồng hay vài chục ngàn đồng cũng là lượng phạt, và giết hại cũng là lượng phạt. Nếu xảy ra một trường-hợp giết hại vào khoảng hai trăm ngàn đồng mà quý vị cho rằng người ta được hưởng trường-hợp giảm-khinh thì tối đa cũng phải xử hai năm rưỡi.

Như vậy, quý vị thấy những hình phạt đó có tương-xứng với việc làm hay không? Vậy, chúng tôi yêu cầu ủy-ban Tư-pháp Định-chế xét lại đoạn 2 này.

Chúng tôi cũng không hiểu ủy-ban Tư-pháp Định-chế có nghĩ rằng khi ấn-dịnh những hình phạt giam như vậy là bó tay các Thẩm-phán, không cho các Thẩm-phán được xử dụng toàn quyền của mình hay không, vì đôi khi có những vụ án mà nếu theo tiêu chuẩn ấn-dịnh trong đoạn 2 này để xử thì không sao tránh được những sự bất công và khắt-khe. Do đó, chúng tôi e rằng trong khi mình muốn tránh một cái hại nhỏ mà phải gây ra một cái hại rất to.

Cho nên, chúng tôi xin ủy-ban Tư-pháp Định-chế ấn-dịnh lại những cấp bậc hình phạt này, tội nào quan-trọng thì áp-dụng từ một (1) năm đến năm (5) năm, tội nào nhẹ ít quan-trọng hơn thì áp-dụng từ một (1) tới ba (3) năm, ít quan-trọng hơn nữa thì từ một tháng tới một năm, hay một tới sáu tháng và một tới ba tháng, tối thiểu nữa là một tháng hay mười ngày, nghĩa là cho tối-đa là một tháng, ba tháng, sáu tháng, ba (3) năm, và năm (5) năm chứ không thể ấn-dịnh những hình phạt theo đoạn 2 này.

Các vị Thẩm-phán Tòa án không thể là những máy điện tử, khi đương sự có phạm một tội thì hỏi có trường-hợp giảm khinh hay không, nếu có lấy tối đa chia một nửa để áp-dụng.

Kính thưa Quý vị,

Chúng tôi thiết tưởng những tập-tục về Tư-pháp từ trước tới nay vẫn được áp-dụng, nhất là Bộ Hình-sự Tố-tụng đã được Hạ nghị-viện chấp-thuận, và đang được Thượng nghị-viện thảo-luận mà quan-diêm cố-hữu đó cũng chưa bãi bỏ thì e rằng bây giờ nếu chúng ta chấp-thuận đoạn 2 này thì nó sẽ mâu-thuẫn một cách trầm-trọng, không thể dung-hòa được đối với những điều khoản quy-dịnh tại Bộ Hình luật này.

Chúng tôi xin cảm ơn ông Chủ-tịch và Quý vị đồng-viện.

(Vỗ tay)

Ô. TRẦN-MINH-NHỤT (Thuyết-trình-viên). —

Thuyết-trình-đoàn chúng tôi rất tiếc phải lên đây đề nêu lên một vài điểm liên-quan đến điều mà chúng tôi đặc-kết đề đưa ra biểu-quyết.

Trước nhất, chúng tôi muốn biểu-quyết cho xong điều 21 này và thể theo ý-kiến của một số quý vị, chúng tôi duy trì bản án tử-hình và để cho Tòa-án sau này toàn quyền tuyên phạt những tội phạm nào xét thấy phải chịu án tử-hình.

Ủy-ban Tư-pháp Định-chế chúng tôi mong mỗi được quý vị chấp-thuận thông qua điều 21 này theo tinh-thần tu-chính mà chúng tôi vừa trình-bày trên.

Tuy nhiên, một bạn đồng viên vừa lên đây bày tỏ sự ưu-tư của mình khi bạn cho rằng điểm quan-trọng không phải là bản-án tử-hình mà là vấn-đề ấn-dịnh các cấp-bậc hình-phạt về tiêu-hình. Bạn đồng-viện đó nói rằng ủy-ban Tư-pháp Định-chế ấn-dịnh mức độ hình-phạt ở bậc tiêu-hình rất là cứng-ngắc.

Thí-dụ như ấn-dịnh từ 2 đến 5 năm mà khi có những tội phạm đáng được hưởng trường-hợp giảm-khinh, theo bạn đồng viên vừa phát-biểu, thì sẽ lấy mức tối đa chia hai để tuyên cho can-phạm. Chúng tôi thấy trong bản văn tu-chính của ủy-ban Tư-pháp Định-chế, chúng tôi không có dự-trù trường-hợp như vậy.

Chỉ tôi chỉ dự-trù tại điều 90 và những điều kế tiếp thuộc Mục II, nơi trang 21, những tội phạm nào mà xét thấy được hưởng trường-hợp giảm khinh thì hình phạt được hạ xuống một bậc. Chúng tôi lúc nào cũng quan-niệm rằng mỗi tội phạm đều có những cá-tính riêng và những nét-đặc-thù của nó.

Có rất nhiều trường-hợp mà các can phạm đáng được Tòa-án cho hưởng trường-hợp giảm khinh. Thí-dụ, một tội-phạm đáng lẽ bị tuyên án từ hai (2) năm đến năm (5) năm, nhưng nếu được giảm khinh, sẽ được hưởng một cấp bậc thấp hơn là sẽ bị một án từ một (1) năm đến ba (3) năm.

Chúng tôi nhận thấy rằng trong trường-hợp đó, ủy-ban Tư-pháp Định-chế cũng đã dự-trù một mức độ giảm chế cho hình phạt rồi. Tuy nhiên, cũng trong trường-hợp đó, những án phạt về vẫn phải giữ nguyên, do đó chúng tôi xin nói rõ lại là trong trường-hợp phải tuyên án cho một can-phạm nào, nếu xét thấy can phạm đó được hưởng trường-hợp giảm-khinh thì Tòa-án hạ hình phạt xuống một bậc.

Thí-dụ từ hai (2) năm đến năm (5) năm được giảm xuống còn từ một đến ba (3) năm, nghĩa là lúc nào Tòa-án cũng có toàn quyền, chứ không có gì ngăn-cản Tòa-án cho can-phạm được hưởng một mức độ tối thiểu của bản-án.

Vì vậy, thay vì đương sự bị phạt từ hai (2) năm đến năm (5) năm thì đương sự có thể được hưởng một án là một năm theo mức độ chúng tôi đã dự-trù. Vậy xin bạn đồng-viện Hồ-văn-Xuân thông cảm về sự quy-dịnh hình phạt tiêu-hình của ủy-ban chúng tôi.

Ô. CHU-TỊCH. —

Chúng tôi xin mời ông Tổng-thơ-ký Khối Cộng-hòa.



mang Bộ Hình-luật này theo núi và lợi sống cho đều bên kia bờ yêu-thương, bờ yêu-thương giữa con người và con người,

Chúng ta đã từng nói lấy tình thương xóa bỏ hận-thù thì xin quý vị hãy cho mọi sự việc thích nghi với hoàn-cảnh xã-hội và lịch-sử, dùng để đi sớm quá, cũng như một đứa trẻ sinh thiếu tháng, nếu không chết non cũng do-1-ô, khó nuôi. Hình-luật mà quá dễ dãi, trong hoàn-cảnh khó khăn của đất nước hiện nay sẽ đem lại nhiều ưu-tư hơn là thối-mỏi.

Kính thưa Quý vị,

Trên phương diện thực tế, chúng tôi đã thấy tại địa-phương chúng tôi là Tỉnh Sa-déc, có hai vị Trưởng-ty: một ông là Trưởng-ty Xã-hội, một ông là Trưởng-ty Bưu-diện. Cách đây 2 năm, ông Trưởng-ty Xã-hội đã tham-làm công-quỹ đến bạc triệu. Khi ủy-ban Thanh-tra Trung-ương về thanh-tra thì ông không chịu xuất trình giấy tờ.

Đến khi cơ-quan Cảnh-sát tới bắt thì ông đã tự-tử và để giấy lại yêu-cầu đừng làm khó dễ gia-đình. Như vậy chắc quý vị cũng thấy, vì án tử hình có quy-định trong hình-luật cho nên ông rợn mà phải tự-hủy dặt đời ông. Nếu không thì Chánh-phủ phải nuôi ông, hoặc ông phải bị án tử hình và tịch-thu gia-sản.

Rồi cách đó sáu tháng sau ông Trưởng-ty Bưu-diện Quâp Lấp-vò cũng bị bắt hơn 1 triệu bạc và khi phái-đoàn Thanh-tra tới thì ông cũng trốn đi tỉnh khác và sau đó nghe nói cũng tự-tử.

Kính thưa Quý vị,

Bản án tử-hình sẽ gây nhiều ảnh hưởng trong quần-chúng, nhất là trong xã-hội tao loạn như hiện tại. Và trong tương-lai, nếu chúng ta đem hết thành-tâm thiện-chí ra đặt lại vấn đề thì việc duy-trì hình-phạt tử-hình là một điều hợp lý.

Đó là những ý kiến thô thiển của chúng tôi. Chúng tôi mong rằng ủy-ban Tư-pháp Định-chế thông cảm để chúng ta thông qua Bộ Hình-luật trong khóa họp này.

Xin cảm ơn ông Chủ-tịch và Quý vị.

(Vỗ tay)

### Ô. TRẦN-VĂN-THUNG.—

Chúng tôi vừa được một Dân biểu nói rằng bên phía đối lập vẫn khăng-kẻ ủng hộ ý kiến bỏ án tử hình. Chúng tôi xin minh xác lại là tác-trưởng của chúng tôi đã thay đổi, nghĩa là chúng tôi đã chấp nhận quan điểm của đồng viện Đặng-văn-Tiếp, tức là đã thông cảm với thực trạng xã-hội rồi. Điều chúng tôi chấp thuận là duy-trì bản án tử-hình nhưng chỉ trong 10 năm mà thôi.

Sau 10 năm, chúng ta sẽ bãi bỏ, bởi vì sự bãi bỏ bản án tử hình là một tiến bộ của xã-hội và chúng ta phải chấp-nhận sự tiến bộ đó. Như vậy, trong 10 năm ấy, người có trách nhiệm lãnh đạo quốc-gia phải tạo dựng một xã-hội lành mạnh hơn xã-hội ngày nay để chúng ta không còn có thể duy-trì bản án tử hình nữa.

Tóm lại, chúng tôi đã chấp thuận quan điểm của đồng

viên Đặng-văn-Tiếp, chứ không phải chúng tôi vẫn khăng-kẻ giữ lập trường của chúng tôi là bãi bỏ bản án tử hình. Đó là điểm thứ nhất.

Điểm thứ hai, chúng tôi xin thưa với ông Chủ-tịch Hạ-viện là không biết vì tôi hiểu lầm hay là vì lý do nào mà trong lúc ủy-ban Tư-pháp Định-chế đã đúc kết lại điều 21 để biểu quyết thì đồng viện Nguyễn-văn-Thượn, Tổng-1-ông Kỳ Khởi Công-bào, lên xin áp dụng điều 113 Nội-quy để trao trả lại bản văn dự-luật cho ủy-ban Tư-pháp Định-chế tái xét.

Chúng tôi nghĩ rằng đây là trong giai đoạn đúc kết để biểu quyết chứ không phải trong giai đoạn thảo-luận. Còn nếu muốn áp dụng điều 113 Nội-quy là loan thảo-luận để giao ủy-ban Tư-pháp Định-chế tái xét thì tôi xin ông Chủ-tịch giải thích cho chúng tôi rõ lý do.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn đồng viện Trần-văn-Thung đã đặt lại vấn-đề.

Hiện giờ, chúng tôi thấy có yếu tố mới nữa là sau khi đồng viện Hồ-văn-Xuân đóng góp ý-kiến, chẳng những các ý-kiến phát biểu chỉ liên quan đến khoản 1 điều 21 về án tử hình thuộc trọng tội đại hình mà đồng viện còn phát biểu những ý-kiến liên quan đến các tội phạm tiêu-hình nữa ở khoản 2.

Do đó, nhận thấy đây là một vấn-đề hết sức quan-trọng, nên chúng tôi mới đề cho quý đồng viện đóng góp thêm ý-kiến. Như vậy, hiện giờ chúng ta đang còn ở trong giai đoạn thảo-luận trở lại vì đây là một điều quan-trọng nhất về mặt đại hình cũng như về mặt tiêu hình, vì nó sẽ chi phối tất cả những chương và điều khoản kế tiếp.

Chúng tôi mong quý đồng viện thông cảm. Quý đồng viện nào còn có ý-kiến về điều 21, xin mời lên diễn đàn. Kính mời ông Lý-trường-Trần.

### Ô. LÝ-TRƯỜNG-TRẦN.—

Tôi xin góp ý kiến về điều 21 mà Thuyết-trình-viên của Ủy-ban Tư-pháp Định-chế đã đúc kết để đưa ra biểu quyết.

Sau khi tạm ngưng 15 phút để thông cảm, Ủy-ban đã đồng ý duy-trì bản án tử hình trong điều 21. Nếu trở lại diễn tiến của cuộc thảo luận trong hai ngày qua, chúng tôi thấy Thuyết-trình-đoàn đã lần lượt đi từ nhượng bộ này đến nhượng bộ khác, để rồi sau cùng đi trái ngược với lập trường nguyên thủy của mình.

Chúng tôi cũng thông cảm với khoảng đại rằng muốn khai thông sự bế tắc, chúng ta cần phải đi tới một sự thỏa-thuận và do những thỏa-thuận đó chúng ta mới thông cảm nhau để khoáng đại thoát ra chỗ bế tắc.

Trong khi đó, ngoài việc thảo luận về điều 21, có một đồng viện lên đây nhắm hẳn về phía đối lập và cho rằng chúng tôi khư-khư bảo thủ ý-kiến của chúng tôi là bãi bỏ án tử-hình, mặc dù qua hai ngày thảo luận có biết bao nhiêu bạn đồng viện đã đề cập đến vấn đề bãi bỏ hoặc duy-trì án tử-hình.

Tuy nhiên, dù có duy-trì hay bãi bỏ án tử hình, chúng

tôi thấy qua nhiều lần biểu quyết vẫn không đi đến kết quả nào và vẫn hoàn toàn bế tắc.

Có một điểm mà chúng tôi lấy làm thắc mắc nên xin nêu cùng Ông Chủ-tịch là đồng viện Đặng-văn-Tiếp, tác giả của tu-chính-án có đề nghị bãi bỏ án tử hình trong vòng 10 năm, thế mà bây giờ tôi thấy Thuyết-trình-đoàn không đề cập đến tu-chính-án của đồng viện Đặng-văn-Tiếp nữa. Vậy chúng tôi xin Ông Chủ-tịch hỏi lại bạn Đặng-văn-Tiếp, tác giả tu chính án, xem đồng viện có còn giữ ý kiến của bạn hay không.

Đồng thời, chúng tôi cũng mong bạn Đặng-văn-Tiếp lên tiếng đề xác-nhận trước khoáng-dại về lập-trường của mình để chúng tôi tiện biểu-quyết điều 21 này.

Chúng tôi xin cảm ơn Ông Chủ-tịch và Quý đồng viện.

(Vỗ tay)

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn đồng viện Lý-trường-Trần đã nêu một ý-kiến thật xác đáng. Chúng tôi xin Thuyết-trình-đoàn khi đúc-kết hãy lưu-ý đề trình-bày cho khoáng-dại biết diễn tiến của cuộc thảo-luận và kết-quả cuối cùng là còn mấy tu-chính-án và ý-kiến của ủy-ban sẽ như thế nào.

### Ô. TRẦN-MINH-NHỰT(Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin thưa cùng quý vị rằng khi đưa ra một bản dự-thảo tu-chính, chúng tôi cũng muốn ghi vào Hình-luật một sự tiến bộ của xã-hội Việt-nam chúng ta, nhưng vì có sự dằng co giữa các quan-điểm mà chúng ta gặp phải bế-tắc.

Vậy, để giải-tỏa sự bế-tắc này, chúng tôi đã dung-hòa những quan-điểm đã được quý vị trình-bày: bạn Đặng-văn-Tiếp đề-nghị duy-tri án tử hình trong vòng 10 năm và bạn Nguyễn-văn-Thống đề-nghị duy-tri bản án tử hình nhưng không có điều kiện.

Vừa rồi, chúng tôi có lập đi lập lại tại đây rất nhiều lần là chúng tôi đồng ý duy-tri bản án tử hình: Tuy nhiên, về việc bản án tử hình sẽ được áp-dụng vào những tội phạm nào, chúng ta sẽ đề-cập đến khi thảo-luận những điều-khoản kế tiếp.

Khi chúng tôi nói như thế là chúng tôi có ý muốn rằng thí dụ trước đây có 10 tội phạm cần phải tuyên bản án tử hình thì bây giờ theo điều 21 vừa nói tu-chính, chúng ta có thể tuyên án tử hình trong-phạm-vi giới-hạn hơn, chỉ một hay hai tội phạm nào đó mà thôi.

Do đó, không có gì khó khăn cho chúng ta cả, và ủy ban Tư-pháp Định-chế chúng tôi lúc nào cũng muốn dung-hòa các quan-điểm để có thể thông qua điều này, nhưng rất tiếc chúng tôi phải nói ra đây là không biết khuynh-hướng của các anh em ủng-hộ phe đa số như thế nào mà khi các anh em muốn duy-tri bản án tử hình, chúng tôi đọc điều 21 có ghi hình-phạt tử hình thì thay vì được Chủ-tọa-đoàn cho biểu quyết, Chủ-tọa-đoàn lại cho một vị Tổng-thơ-ký của Khối Cộng-hòa lên đây đề-nghị hoãn thảo-luận để giao vấn đề cho ủy-ban tái xét.

Chúng tôi không biết ủy-ban chúng tôi sẽ tái xét cái gì? Chúng tôi nghĩ rằng đề-nghị đó đã thiếu tinh-thần xây-dựng.

Cho nên, chúng tôi xin thiết tha kêu gọi quý vị hãy nỗ-lực cùng với ủy-ban Tư-pháp Định-chế chúng tôi vượt qua giai đoạn bế tắc hiện tại.

Nếu sinh-hoạt khoáng-dại được tiếp tục, chúng tôi xin chịu trách-nhiệm về sự sửa đổi sơ-sốt nếu có, chứ còn việc tái xét, ủy-ban Tư-pháp Định-chế chúng tôi không thấy có điều gì cần phải tái xét cả.

### Ô. NGUYỄN-VĂN-QUÍ.—

Hồi nãy chúng tôi có ý định lên đây trước Thuyết-trình-viên để xin Ông Chủ-tịch cho tiếp-tục phiên họp chiều Nội-quy, vì chúng tôi thấy sự trở ngại mà chúng ta vấp phải từ ngày hôm qua đến hôm nay trong việc biểu-quyết là giữ lại hay bãi bỏ án tử-hình. Đó là một trở ngại mà khoáng-dại chúng ta phải chấp-nhận, vì có hai lập-trường rõ-rệt bắt buộc chúng ta phải thảo-luận gay go.

Không có gì làm cho chúng ta áy náy cho bằng sự bế-tắc. Sự thật, chỉ có hai quan-điểm rõ-rệt mà chúng ta đã phải biểu-quyết đi, biểu-quyết lại và đến giờ phút này chúng tôi thấy rằng đa số các bạn đồng viện cũng như Thuyết-trình-đoàn đều đồng ý chấp-nhận hình phạt tử-hình.

Như thế, chúng tôi thấy rằng lối thoát đã có sau 15 phút thảo-luận và thông-cảm lẫn nhau. Chúng tôi không biết điều đó có giúp cho Thuyết-trình-đoàn vượt qua sự bế-tắc hay không trong khi tất cả đều đồng ý trên nguyên-tắc là giữ lại hình phạt tử-hình.

Ngoài ra, chúng tôi cũng yêu-cầu Thuyết-trình-đoàn nên cố-gắng đưa ra một đề-nghị tu-chính để xin Chủ-tịch đoàn biểu-quyết chứ không nên cắt ngang phiên họp như thế này. Hơn nữa, việc cắt ngang phiên-họp để giao dự-luật cho ủy-ban tái xét thì Thuyết-trình-đoàn đã giải-thích rằng không có lý-do gì phải cứu-xét nữa cả, vì đây chỉ là một nguyên-tắc thôi, chứ không phải là những chi-tiết của vấn-đề.

Một bạn đồng viện cũng đã nêu ra có những thiếu-sốt trong điều tu-chính thì Thuyết-trình-đoàn cũng đã trả lời một cách rõ-rệt rằng sẽ có những điều-khoản bổ-túc những thiếu sót đó.

Do đó, chúng tôi thấy rằng nếu chúng ta tiếp-tục thảo luận sẽ có lợi hơn là chúng ta chấm-dứt cuộc thảo-luận nơi đây. Tuy nhiên, trên thực-tế và trong giai-đoạn hiện tại, dù chúng ta có biểu-quyết thông qua Bộ Hình-luật này hay không nó cũng không ảnh-hưởng gì nhiều cho thời-cuộc.

Điểm thứ hai nữa là nếu chúng ta chấm-dứt ngang thì chúng ta sẽ tạo một dự-luận không tốt, nhất là trong giới thăm-phán hiện tại bộ đang cần có những căn-bản luật-pháp để thi hành luật-pháp một cách công bằng và thiết thực.

Tóm lại, chúng tôi yêu-cầu Chủ-tọa-đoàn cho tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết đề-nghị tu-chính mà Thuyết-trình-đoàn vừa nêu ra. Chúng tôi xin thành thật cảm ơn.

### Ô. NGUYỄN-VĂN-THUẬN.—

Ban nãy, chúng tôi đã nhân danh Tổng-thơ-ký Khối Cộng-hòa lên đây xin đặt vấn-đề tiên-quyết là giao dự-luật cho Ủy-ban tái xét. Có lẽ sự trình-bày của tôi không được rõ-ràng, cho nên đã gây-ra một vài ngộ-nhận, quy-trách cho

chúng tôi là thiếu xây dựng có lẽ hơi quá đáng vì chúng tôi nghĩ rằng trong khoảng-dại hiện giờ, mọi khuyến-hướng đều đã chấp-nhận giữ lại án tử-hình và khi chúng ta giữ lại án tử-hình như vậy thì tất cả những điều-khoản trong quyền II và quyền III đều phải được cứu-xét lại một cách hết sức thận-trọng để làm thế nào chúng ta định rõ được những tội nào sẽ bị tuyên án tử-hình.

Làm như vậy chỉ là chứng tỏ tinh thần thận trọng của chúng ta mà thôi. Còn thời gian tái xét, số dĩ chúng tôi không nêu ra vì chúng tôi không phải là ủy viên của Ủy-ban Tư-pháp Định-chế. Ông Chủ-tịch Ủy-ban cũng như tất cả các ủy-viên trong Ủy-ban có toàn quyền quy định thời gian đó. Thời-gian đó có thể là một ngày, hai ngày hay ba ngày tùy theo quyết định của Ủy-ban.

Chúng tôi không muốn có một hành động nào ngăn trở khoảng đại, cho nên điều minh xác đó cũng là một điều vô ích. Nhưng, chỉ vì muốn giữ hòa khí trong khoảng đại này, nên chúng tôi phải nói lên một cách hết sức th động ý nguyện của chúng tôi mà thôi.

Vậy, chúng tôi xin quý vị trong Thuyết-trình-đoàn của Ủy-ban Tư-pháp Định-chế cũng như tất cả các đồng viên, xin thông cảm cho chúng tôi trong diềm đó.

Chúng tôi xin cảm ơn Ông Chủ-tịch và quý vị.

**Ô. NGUYỄN-HỮU-HIỆU** (Chủ-tịch Ủy-ban Tư-pháp Định-chế).—

Một ban đồng viên vừa phát biểu ý kiến rằng chúng ta nên giao lại cho Ủy-ban Tư-pháp Định-chế tái xét vấn đề. Chúng tôi, với tư cách Chủ-tịch Ủy-ban Tư-pháp Định-chế, chúng tôi không biết Ủy-ban sẽ tái xét vấn đề gì và chúng ta phải nghiên cứu lại vấn đề gì? Thực quả trong toàn thể hệ thống của Bộ Hình-luật chúng ta phải cứu xét, cũng đã được hoàn thành.

Khi cứu xét, chúng tôi đã thận-trọng, và cân-nhắc từng điều-khoản rồi, ngày nay chỉ vì một điều-khoản mà gây ra một sự trực-tiếp cho quý vị. Và như chúng tôi đã trình-bày, sự trực-tiếp này là một kết-quả đương nhiên phải có hay là sự trực-tiếp do những sự hiểu lầm cố-hữu nghi ngại mà có.

Thưa Quý vị,

Lập-trường của chúng tôi từ lúc đầu tiên cho đến bây giờ vẫn là bãi bỏ bản án tử hình. Chúng tôi cho rằng chúng ta không nên giữ lại một bản án tử hình khi mà thực-tế đã chứng-minh những sự lạm dụng liên tiếp xảy ra.

Và lại, chúng ta cũng phải nên nghĩ đến một sự kiện thực-tế là việc áp-dụng án tử hình có được công-minh hay không? Bao nhiêu bản án tử hình xảy ra rồi đã chứng minh điều đó.

Nhưng, thưa quý vị, ủy-ban Tư-pháp Định-chế chúng tôi đã trình-bày, lúc nào chúng tôi cũng tôn trọng ý-kiến của quý vị, ý-kiến của khoảng-dại, chứ không phải ý-kiến của một số cá nhân, mặc dù đa số ủy-viên trong ủy-ban chúng tôi đồng ý chấp-nhận việc bãi bỏ hình phạt tử hình.

Bằng chứng là trước tiên chúng tôi đã bày tỏ lập trường của chúng tôi là bãi bỏ bản án tử hình, nhưng khi ra trước khoảng-dại, đa số quý vị lại muốn duy trì hình-phạt này với hiệu lực thi-uy của nó thì chúng tôi đã chấp-nhận ý-kiến của quý vị là nên giữ lại hình-phạt tử hình.

Đầu tiên chúng tôi bãi bỏ, rồi sau đó vì muốn tìm một lối thoát chung cho khoảng đại, chúng tôi đã chấp nhận ý kiến của Dân-biểu Đặng-văn-Liếp là một ý-kiến thích nghi, nói rằng chúng ta nên giữ lại, duy trì lại hình-phạt tử hình nhưng chỉ duy trì trong một thời gian cần thiết chứ không phải là chúng ta duy trì hoài, rồi chúng ta mãi mãi áp-dụng một Bộ Hình luật không tiến bộ.

Thưa Quý vị,

Mặc dù thiện-chí tối đa của ủy-ban Tư-pháp Định-chế là vậy, nhưng vẫn không được khoảng-dại thông-qua điều 21. Thế rồi, chúng tôi lại phải tiến tới một giai-đoạn thứ ba với một thiện-chí tối đa nữa của chúng tôi là lại chấp-nhận áp dụng hình-phạt tử hình vào trong giai tầng hình-phạt của một trọng tội.

Khi thuyết-trình-viên của chúng tôi, bạn Trần-minh-Nhật, vừa trình bày một ý-kiến với tất cả thiện-chí của chúng tôi là giữ lại hình-phạt tử hình này trong giai tầng của hình phạt trọng tội thì đây cũng là ý-kiến của đa số quý vị.

Thế nhưng, Thuyết-trình-viên của chúng tôi vừa mới đọc xong điều 21 tư-chính thì đã có một ban đồng viên lên đề xin khoảng-dại giao dự-luật cho chúng tôi xét lại.

Chúng tôi thực không hiểu là quý vị muốn gì? quý vị muốn chúng tôi phải làm gì? quý vị muốn chúng tôi mang tất cả khả-năng và tâm-thần thiện-chí để làm luật hay quý vị muốn chúng tôi không thể làm luật được nữa?

Chúng tôi không tin là như vậy, chúng tôi tin rằng tuy quan-điểm bất đồng, nhưng trong thâm-tâm tất cả chúng ta có lẽ đều mong muốn rằng sự hống nhưét Hình-luật phải có, chúng ta mong mỏi Bộ Hình-luật này sẽ được thông-qua.

Vì vậy, chúng tôi mong quý vị hãy thông cảm cho chúng tôi, hãy thông-cảm thiện-chí tối đa của chúng tôi qua sự tu chính mà Thuyết-trình-viên của chúng tôi vừa trình bày, là quý-vị muốn giữ lại hình phạt tử hình thì bây giờ chúng tôi cũng giữ lại hình phạt tử hình, và rồi sau này, trong khi xét lại hình-luật riêng biệt, chúng ta sẽ nêu lên từng tội phạm nào quý vị dân do suy nghĩ và thấy rằng phải áp dụng hình phạt tử-hình thì lúc bấy giờ, chúng ta lại cùng khoảng-dại chúng ta biểu-quyết với nhau, và đa số bao giờ cũng thắng trong nội-vụ.

Chúng tôi đã tỏ thiện-chí tối đa. Chỉ còn một vấn-đề mà trước khi xin được thông qua, Ủy-ban chúng tôi muốn đề-cập tới là nói đến một hệ-cấp trong hình phạt tiêu hình, một cái khoảng cách mà tại sao Ủy-ban chúng tôi lại rút ngắn nó lại, khoảng cách mà một vị Thẩm-phán có thể được toàn quyền du-di hình-phạt ở trong khoảng cách đó.

Chúng tôi xin ví dụ: tội trộm được ấn-dịnh trong luật hiện-hành là phạt tù từ một năm đến năm năm nhưng trong luật lại qui định cho vị Thẩm-phán được áp-dụng trường-hợp giảm khinh thì vị Thẩm-phán có toàn quyền quyết-định không cần phải dẫn nại một lý-do nào để cho một can phạm hưởng

trường-hợp giảm khinh, nghĩa là vị Thẩm-phán xử án theo tâm tính của mình.

Thưa Quý vị,

Như vậy thì một tội trộm, sau khi được hưởng trường-hợp giảm khinh rồi cho chúng hưởng luôn án treo, vì định-chế án treo vẫn được áp-dụng trong chế-độ Hình-sự Việt-nam, tội trộm có thể chỉ có bị 6 ngày tù treo,

Nhưng, trên thực-tế, quý vị thấy thế nào? Người ta có thể lạm dụng được khi có một khoảng cách tối-đa như vậy hay không? Sự lạm dụng hết sức dễ-dang, một sự lạm-dụng được luật-pháp cho phép.

Vậy, thì ngày hôm nay, chúng ta, những nhà làm luật, chúng ta có quyền đưa ra tất cả những điều-luật nào mà chúng ta thấy rằng nó thích-ứng với hoàn-cảnh. Hoàn-cảnh là gì? Hoàn-cảnh là đã có những sự lạm-dụng xảy ra.

Tất cả chúng ta, tôi tin chắc rằng nếu không thân nhân của chúng ta thì bạn bè quen biết của chúng ta, ít nhất cũng có người liên-quan đến cửa công và khi có sự liên-quan đến cửa công thì ta có thể bình thản tin tưởng rằng luật pháp sẽ là một thành-trì đề bảo-vệ mình hay không?

Hay là khi ra Tòa, chúng ta đặt tất cả tương-lai của chúng ta, đặt tất cả tương-lai của chúng ta, đặt tất cả tương-lai của bà con của chúng ta vào sự tùy nghi định-đoạt của Tòa với một cấp bậc hình phạt vô cùng rộng-rãi, có thể là phạt 5 năm tù và cũng có thể là phạt 6 tháng tù treo? Đây có phải là một trường-hợp lạm-dụng khi luật-pháp cho phép hay không?

Do đó, chúng tôi buộc lòng phải làm việc lại, chúng tôi phải thật sự thân-trọng trong việc cứu-xét, không những làm cho cấp bậc hình phạt này hợp với những lý-do khoa-học, hợp với những lý-do nhân-đạo mà còn hợp-tình, hợp-lý nữa.

Về cấp bậc hình phạt mà chúng tôi đã trình cùng quý vị trong bản phúc-trình, chúng tôi còn lưu-ý quý vị một lý-do thực-tế là phải tránh sự lạm-dụng có thể xảy ra. Mối ngăn ngừa những tội phạm một cách hữu-hiệu, chúng ta cần có một luật-pháp nghiêm-minh,

Nếu chúng ta thả lỏng luật-pháp thì trong khi áp-dụng có thể luật-pháp sẽ bị lạm-dụng, khiến cho sự công-minh của nó không còn nữa, mà khi sự công-minh của luật-pháp không còn nữa thì quý vị hãy tưởng tượng những nỗi oan khiên mà con người phải chịu đựng sẽ như thế nào.

Kính thưa Quý vị,

Vì ý-thức được tất cả những vấn-đề của lý-thuyết cũng như những vấn-đề của thực-hành, anh em chúng tôi đã bàn soạn thật kỹ-lưỡng dự-luật này, cho nên quý vị cũng có thể tin được ở chúng tôi rằng hình phạt tử hình của điều 21 chúng tôi chấp-nhận trong giai-đoạn hình phạt của trọng tội này và sau đó, sau khi sắp xếp vào từng điều khoản một, anh em chúng tôi cũng xin cam-kết với quý vị là chúng tôi sẽ có thể tu-chính lại những tội phạm nào cần phải trừng-trị bằng hình phạt tử hình.

Lúc đó, nếu quý vị thấy rằng chúng tôi quy-định khác-khác quá hoặc chúng tôi quy-định còn thiếu sót thì lúc bấy giờ

quý vị sẽ cùng chúng tôi tu-chính lại nữa. Đây là một sự thông-cảm của chúng tôi để chúng ta có thể vượt qua được giai-đoạn cam go của việc hình thành một Bộ luật thống nhất cho nước nhà.

Trước khi dứt lời, chúng tôi xin mạn phép dùng điển-dàn này để thông-cảm với một người bạn rất thân, rất quý của chúng tôi là bạn Đặng-văn-Tiếp rằng ý-kiến của bạn, cho đến giờ phút này, chúng tôi vẫn tin là một ý-kiến chính-đáng và hợp-lý.

Thế nhưng mà, thưa quý vị, trong vấn-đề biểu-quyết tại nghị-trường, tất cả thông cảm cùng chúng tôi, nhiều khi chúng tôi phải chấp-nhận một lối thoát nào đó mà chính trong thâm tâm của một luật gia, chúng tôi không tin-tưởng lắm.

Thưa Quý vị,

Điều chúng tôi nói lên đây là chúng tôi nói với tất cả lòng thành của chúng tôi, lòng thành của một Thuyết-trình-viên Ủy-ban Tư-pháp Định-chế và của chúng Ủy-ban Tư-pháp Định-chế. Vậy, chúng tôi mong quý vị thông-cảm. Chúng tôi đã nhân nhượng, chúng tôi đã thông-cảm để miễn sao chúng tôi phục-vụ được đồng-bào, miễn sao Quốc-hội có thể hoàn thành Bộ Hình-luật này.

Do đó, nếu có gì tu-chính, chúng tôi rất mong quý vị sẽ gửi lại cho chúng tôi sau khi tu-chính vào hình-luật riêng biệt. Còn bây giờ, trong cấp bậc của các hình phạt, chiếu theo điều 21, đây là một sự-kiến đã hợp-lý và đã có sự thỏa thuận giữa các khuynh hướng với nhau rồi.

Chúng tôi đã ghi vào đây hình phạt tử hình chúng tôi mong Quý vị và mong bạn Đặng-văn-Tiếp thông-cảm với chúng tôi để chúng ta có thể biểu-quyết thông qua được điều luật này.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ. -

Qua ba lần biểu-quyết trong hai phiên khoáng-dại, Hạ-nghị-viện vẫn chưa có thể biểu-lộ ý-chí trung-thực về vấn-đề có nên duy-trì hay nên bãi bỏ án tử hình, quy-định cho các nấc thang hình phạt trong Bộ Hình-luật này. Nguyên nhân sự bế-á: này có lẽ nhiều vị đồng-viện lên trước chúng tôi đã nói rồi,

Trước hết, hiển nhiên là sự suy đồi thái quá về tốc số hiện-diện tại khoáng-dại V1 đồng-viện lên trước: chúng tôi cũng đã kể àa khoản đề-nghị cùng ông Chủ-tịch áp-dụng những biện-pháp cứng rắn khả-dĩ một gọi được quý-vị Dân-biểu đến họp ở đây. Vậy dềm bế-tắc là do vấn-đề thiếu tốc số chứ không phải do sự tranh-chấp quan-diêm,

Chúng tôi còn nhớ, khi biểu-quyết không một quan-diêm nào hội được trên 40 phiếu. Như vậy, chúng tôi thiết nghĩ trong nội bộ các Khối, nội bộ các nhóm cũng đang mạnh-nhà có những sự bất đồng quan-diêm, dù về vấn-đề thuần-túy chuyên-môn, dù về những vấn-đề tương-đối ít quan trọng và vì vậy nên đã có những đề-nghị mà chúng tôi nhận thấy là những đề-nghị mang tính-cách xây-dựng.

Chẳng hạn đề-nghị của vị Tổng-thư-ký Khối Cộng-hòa



xin hoãn thảo-luận đề giao dư-luật cho ủy-ban tái-xét, nhưng tiếc thay, đề-nghị đó, bằng một sự suy-luận vô-đoán và bằng cách sử-dụng quyên-ru-tiền của quý vị trong Thuyết-trình-đoàn, đã cho rằng thiếu tính-cách xây-dựng.

Chúng tôi nghĩ rằng đề-nghị đó không đủ sức cần-thiết để thông qua, có thể phản-ảnh một sự thiếu thức thời, thiếu hợp thời, nhưng không thể cho rằng thiếu tính-cách xây-dựng.

Chính cá nhân chúng tôi, chúng tôi vẫn đồng ý với ông Chủ-tịch ủy-ban, đồng ý với quý vị trong thuyết-trình-đoàn là chúng ta nên bãi bỏ án tử hình trong Bộ Hình-luật và phải nhìn nhận rằng những lập luận ngày hôm qua của ông Chủ-tịch ủy-ban đưa trước khoáng-đại hết sức là vững chắc.

Ông Chủ-tịch ủy-ban có nêu những khó khăn mà ủy-ban sẽ gặp phải khi phải tu-chỉnh việc bãi bỏ hình phạt tử hình và phải tu chỉnh những điều khoản kế tiếp. Nhưng thực sự hôm nay ông Chủ-tịch ủy-ban đã vượt sự khó khăn đó và không cần có một thời hạn tái xét nào cả.

Chúng tôi thiết nghĩ nếu ai đặt vấn-đề tái xét đó chỉ là những suy luận riêng tư. Chúng ta không phải thông qua Bộ Hình-luật này chỉ để thông qua. Nếu ông Chủ-tịch cùng quý vị trong Thuyết-trình-đoàn thấy rằng cần phải bãi bỏ hình phạt tử hình trong Bộ Hình-luật này vì vấn-đề sức số, hoặc vì vấn-đề phải có những thỏa hiệp chính trị mới thông qua được thì chúng tôi thiết nghĩ sự thông qua đó thật sự không phải là điều mà toàn dân mong đợi.

Chúng tôi muốn trình với quý vị hai điều mâu thuẫn trong lúc thảo luận qua hai phiên họp. Chúng tôi nhận thấy có một sự mâu-thuẫn, tương phản trong quần chúng, một sự dang co về ý-niệm từ bi và ý-niệm trả thù.

Đứng trước mỗi vụ án, như cướp của, giết người, chúng ta lại thấy manh-mà một tư-tưởng giết hoặc bắn bỏ tội phạm. Nhưng, sau khi trở lại bình thường, quần chúng lại có những tư-tưởng từ bi. Cái tâm lý tương phản đó của quần chúng được thể hiện qua sự phát biểu ý-kiến của quý vị dân cử.

Riêng cá-nhân chúng tôi, trong giai-đoạn này, trước tình thế này, chúng tôi cũng đã từng trình-bày cùng quý vị, kêu gọi quý vị cũng như bên Hành-pháp, sẵn-sàng áp-dụng những biện pháp cứng rắn để đối phó với tình thế.

Nhưng thật sự, Bộ Hình-luật được soạn thảo ra không phải chỉ để áp-dụng trong một thời hạn ba năm hoặc năm năm, Bộ Hình luật khi ban-hành không phải chỉ có mục-đích để bắt từ trên-những họ để dẹp bêu-trình, mà phải quan-niệm rằng Bộ Hình luật có tính-cách trường cửu.

Chính vì vậy mà chúng tôi muốn được có những cuộc tiếp-xúc, những buổi thảo luận sâu, sắc hơn về một vấn-đề có thể nói là mấu chốt của Bộ Hình-luật. Nhưng, điều mong muốn của chúng tôi đã không được đáp ứng, không được đáp ứng ở một thái độ hấp-tấp của ông Chủ-tịch ủy-ban và của Thuyết-trình-đoàn khi quý vị này muốn thông qua Bộ Hình-luật bằng mọi giá và bằng mọi cách.

Và điều ngạc nhiên hơn nữa đối với chúng tôi là cuộc thảo-luận đã vượt ra ngoài lãnh-vực chuyên-môn vì nó được khoác một màu sắc chính-trị. Và tất cả mọi ý-kiến đều có thể bị nghi ngờ rằng khía cạnh chuyên-môn của vấn-đề, tính-cách nhân bản của vấn đề chỉ được lướt nhẹ đề-qui vào một vài

yếu tố có tính-cách thời sự.

Chính vì vậy mà mặc dầu không có đủ tư-cách để xin đặt vấn-đề tiên quyết, chúng tôi cũng đã hội-ý với một vài vị thân-hữu đại-diện các Khối để ước mong khoáng-đại có một quyết-định kéo dài thêm thời-gian nghiên cứu dự-luật này, nhất là nghiên-cứu thuần túy về khía-cạnh chuyên-môn, điều mà chúng tôi nghĩ rằng chắc chắn sẽ còn những sơ-suất và không ai có thể khẳng-định rằng Hình-luật này sau khi được ủy-ban nghiên-cứu là đã toàn hảo. Cho nên chúng ta cần có thêm thời gian, có sự thỏa-thuận cần-thiết giữa các khối, Nhóm, và đặc-biệt kêu gọi quý vị Dân-biểu đến họp đông đủ.

Trước khi rời diễn-đàn, chúng tôi thiết-tha mong rằng cuộc bàn cãi dự-luật này sẽ đào sâu vào khía cạnh chuyên-môn chứ không nên khấn-khoán vào khía-cạnh chính-trị, nhất là không nên lợi-dụng sự thỏa-thuận để nêu ra đề nghị này hoặc đề-nghị khác, chẳng hạn như đề nghị họp ngày, họp đêm.

Chúng tôi xin cảm ơn ông Chủ-Tịch và Quý vị

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Tôi xin tuyên-bố tạm ngưng phiên họp trong 10 phút.

• • •

Tạm ngưng: 12g5'

Tái nhóm: 12g15'

• • •

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên-bố phiên họp tái nhóm.

Kính mời Quý vị Dân-biểu vào phòng họp.

Kính mời đồng viện Huỳnh-ngọc-Anh.

Ô. HUỖNH-NGỌC-ANH.—

Kính thưa Ông Chủ-Tịch.

Kính thưa Quý bạn đồng viện,

Chúng ta đã thảo-luận rất sôi nổi về điều 21 của Bộ Hình luật. Điều đó có lẽ không làm cho ai ngạc-nhiên, bởi vì điều 21 là điều tôi quan trọng chỉ phối rất nhiều điều khoản kế tiếp.

Trong điều 21, phần mà Hạ-nghị-viện chúng ta đã thảo luận rất nhiều, là phần lên-hệ đến sự duy-trì hay bãi bỏ bản án tử-hình. Trong phần nhận-xét tổng-quát, chúng tôi đã tỏ bày ý-kiến cá-nhân tôi về vấn-đề duy-trì hay bãi bỏ hình-phạt tử hình rồi. Hôm nay, chúng tôi xin góp thêm ý-kiến để khoáng-đại có thể thông qua điều 21 này.

Phần thứ nhất, chúng tôi đã ghi nhận thiện chí của ủy ban và sự sáng suốt của ông Chủ-tịch để cho ngưng phiên họp 10 phút lúc này để dung hòa các ý-kiến, và sau cùng Dân biểu Trần-minh-Nhật đã đọc một bản văn tự chỉnh để chúng ta biểu quyết.

Tuy nhiên, bản đồng viện Hồ-văn-Xuân đã phát biểu ý kiến liên-hệ đến phần 2 của điều 21, tức là chính hình về tiêu hình. Chúng tôi xin được phép không trở lại hình phạt tử-hình mà chỉ góp ý-kiến về phần 2 là phần chính hình về tiêu-hình mà thôi.

Ủy-ban Tư-pháp Định-chế Hạ-viện đã có một ý-niệm mới là đóng khung quyền xử-án của các vị Tòa trong những nấc thang hình-phạt, những cấp-bậc hình-phạt cố-dịnh với một nỗi tru-tu là không muốn để cho Tòa-án quá rộng quyền để có thể lạm dụng quyền ấy trong khi xử-án. Sự lo âu đó chắc chắn phải có một căn bản thực tế.

Tuy nhiên, những nguyên-lý hướng dẫn về việc đặt ra những khung rõ ràng cho quyền xử án chúng tôi đã nêu ra trong phần nhận xét của chúng tôi trong hôm thảo-luận về phần tổng quát. Chúng tôi xin nhắc lại một cách tóm lược là khi ông Tòa ngồi xử mà chính chúng ta cũng thấy cần phải hạn chế quyền xử án đó của ông Tòa, tất nhiên chúng ta chưa tin tưởng được nền công-lý của chúng ta.

Chúng tôi nhìn nhận rằng trong tất cả các nhân viên xử án, chắc cũng có người có lạm dụng, nhưng khi làm một Bộ Hình-luật, chúng ta phải có một nguyên-lý hướng dẫn, sao cho hợp với lòng dân. Chúng tôi biết rằng án tử hình là một án quan trọng. Nghĩ đến sự giết chóc, bản người thì nhiều vị Dân-biểu đã phát-biểu sôi nổi.

Nhưng, với hình phạt tử hình, đầu sao quý vị cũng thấy rằng hình phạt đó chỉ liên hệ đến một số rất nhỏ can phạm. Riêng phần 2, chính-hình về tiêu-hình thì hầu hết các can phạm đều nằm trong trường-hợp đó.

Vì vậy, điều khoản này liên hệ đến rất nhiều can-phạm. Theo chúng tôi, chúng ta không nên đóng khung quyền xử án của các Thẩm-phán vì, như chúng tôi đã nói, mỗi trường hợp là một trường-hợp cá-nhân, mỗi trường-hợp là một trường-hợp cá-nhân, không thể nào so sánh một trường-hợp này với một trường-hợp khác được.

Vì vậy, chúng tôi xin hoàn toàn tán-đồng lý-luận của ông Dân-biểu Hồ-văn-Xuân và, mặc dầu không đưa tu-chính án viết cho ủy-ban, chúng tôi cũng xin ủy-ban ghi nhận nơi diễn đàn này.

Chúng tôi xin trở lại bản-văn nguyên-thủy. Bản-văn nguyên-thủy không đặt những nấc thang hình phạt, để cho quan Tòa lấy lương-tri của mình, lấy sự sáng-suốt của mình, lấy trách-nhiệm của mình mà phán xét, vì dù sao ông Tòa cũng dùng tâm tính để mà phán xét, do đó chúng ta không thể nào quy-dịnh một nấc thang hình phạt rõ ràng như một giá biểu khi chúng ta đi mua hàng ngoài chợ.

Chúng tôi không chấp-nhận rằng khi một can-phạm bị nhìn nhận có tội là đương-nhiên có một số hình-phạt rõ ràng từng năm, từng ngày một được đưa ra và không cần có sự suy-sét cá-nhân, không cần đến lương-tri và sự sáng-suốt của quan Tòa tức là trách-nhiệm của quan-Tòa

Từ một án treo cho tới một án tù 5 năm, tôi nhìn nhận rằng khoảng cách này rất xa biệt và chính trong thực-tế của đời sống ta cũng phải nhìn nhận giữa một tội lường gạt nhỏ và một tội lường gạt lớn cũng có một sự cách biệt rất xa.

Vì vậy, chúng tôi xin đề-nghị với ủy-ban Tư-pháp Định-

chế và nhất là với ông Chủ-Tịch Hạ-nghi-Viện, nếu có thể được, chia điều 21 ra ba khoản:

Khoản « A » liên-hệ đến chính-hình về đại-hình mà chúng ta đã bàn cãi sôi nổi và sau cùng đã đi đến một sự tu-chính khả dĩ thông qua được;

Khoản « B » liên-hệ đến chính-hình về tiêu hình;

Khoản « C » liên-hệ đến chính-hình về vi-cảnh.

Chúng tôi cũng biết rằng Hạ-nghi-Viện chúng ta đã chấp thuận biểu-quyết từng chương một, nhưng riêng điều 21, chúng ta đã mất hai ngày mà vẫn không thể thông qua được.

Đó cũng là một sự đáng mừng, vì chúng ta không thể thông qua một dự-luật với một một ý-tưởng quá rõ-ràng là chỉ để thông qua và làm sao cho nhanh mà thôi, bởi lẽ đây là một Bộ-hình-luật quan trọng.

Chúng tôi xin nhắc lại, nếu có thể được, xin ông Chủ-Tịch Ủy-ban Tư-pháp Định-chế và ông Chủ-Tịch Hạ-nghi-Viện cho chúng tôi biểu-quyết từng khoản của điều 21 như sau:

Khoản A : Về đại-hình ;

Khoản B : Về tiêu-hình ;

Khoản C : Về vi-cảnh.

Riêng về khoản chính hình về tiêu hình, chúng tôi xin đề nghị bãi bỏ những nấc thang hình phạt để cho quan tòa lấy trách nhiệm cá nhân và lương tri sáng suốt của mình mà xử án.

Còn về vấn đề Ủy-ban Tư-pháp Định-chế lo lắng sẽ có sự lạm dụng của Tòa, chúng tôi nghĩ rằng nếu nói tới những nhân viên xử án thì chúng ta nên quan tâm đến vấn đề đào tạo nhân viên xử án hơn, vì đó mới là điều quan trọng. Tuy nhiên vấn đề đó không thuộc phạm vi của Hình-luật nên chúng tôi xin miễn bàn đến.

Trân trọng kính chào Ông Chủ-tịch và Quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. NGUYỄN-HỮU-HIỆU (Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Định-chế).

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị,

Ủy-ban Tư-pháp Định-chế chúng tôi có hai điểm tu chính quan trọng : Một là bãi bỏ án tử hình và hai là ý-kiến tạo cấp bậc hình phạt cho tội tiêu hình.

Về sự bãi bỏ án tử hình, chúng tôi cũng muốn cho khoảng đại thông qua để chúng ta tìm một lối thoát nên chúng tôi đã chấp thuận giữ lại hình phạt tử hình.

Còn về sự kiến-tạo một cấp-bậc cho tội-phạm tiêu-hình mà một đồng viện lên đây có ghi nhận rằng lý-do của chúng tôi nêu lên là chính-đáng, nhưng lại đề-nghị là chúng ta phải

để cho Ông Thẩm-phán xét xử theo lương-tri và trách-nhiệm của Ông, chúng tôi nghĩ rằng đề-nghị này không được hợp-lý.

Một lý-do chính-dáng thì chúng ta phải nhận, và nếu là nhà làm luật chúng ta phải có những biện-pháp thích nghi để ngăn ngừa những sự lầm lẫn có thể xảy ra. Chúng ta không thể nào mang sinh-mạng của con người, mang tự-do của con người và mang tài sản của con người ra để đặt tùy thuộc vào tâm-tính của một người khác.

Kính thưa Quý vị,

Dù được đào-luyện như thế nào thì giữa người với người nhiều khi cũng có sự lạm dụng, cũng có sự lầm lẫn. Chúng tôi xin hỏi quý vị có phải chúng ta đưa ra một cấp bậc cho hình-phạt rồi chúng ta có thể đóng khung Ông tòa về vấn-đề áp-dụng về hình-phạt được không ?

Thưa Quý vị,

Không phải thế. Về cấp-bậc hình-phạt, chúng tôi có lần trình-bày rất cặn kẽ trong phần thuyết-trình là chúng tôi có nghĩ nhiều đến sự tự-do của con người. Do đó, cấp-bậc về hình-phạt tù, hình-phạt giam được ghi vào nhiều hơn là cấp-bậc về phạt vạ, nghĩa là về ngăn-hình.

Trong phạm-vi của từng cấp-bậc như phạt giam từ hai năm đến năm năm, tội-phạm nặng là năm năm và tội-phạm nhẹ nhất là hai năm, có phải đây là một sự đóng khung quá chặt-chẽ hay không ?

Trong điều-khoản 90, chúng tôi có quy-dịnh những sự-khien thực-tế về sự phán đoán theo tâm-tính của ông Tòa khi xét xử như sau: "Thẩm-phán xử án được toàn-quyền không cần phải viện-dẫn lý-do khi cho can-phạm được hưởng trường-hợp giảm khinh".

Thưa Quý vị,

Khi Thẩm-phán xác nhận và cho can phạm được hưởng một trường hợp giảm khinh, không phải viện dẫn lý-do và toàn quyền xử án thì hình phạt sẽ hạ xuống một cấp bậc. Chúng tôi ví-dụ: một tội phạm được hình phạt dự liệu phạt tù từ hai năm đến năm năm, nếu cho hưởng trường hợp giảm khinh và sự giảm khinh này là do quyền của ông Chánh án, hình phạt sẽ giảm xuống còn lại từ một năm đến ba năm.

Như vậy, tội phạm nặng nhất là năm năm và tội-phạm nhẹ nhất là từ một năm đến ba năm, chứ không phải đóng khung ông Chánh-án trong một tội phạm nào. Chúng tôi xin quý vị tránh cho sự ngộ nhận ấy, nhất là trong tâm tính của ông Tòa, nếu thấy rằng trong trường-hợp phạm pháp có những sự đáng tha thứ và đáng thông cảm cho tội phạm thì ông Thẩm-phán còn có quyền cho bị can hưởng án treo.

Hưởng án treo tức là can phạm không phải thụ hình mà chỉ trong vòng năm năm nếu có vướng tội thì lúc bấy giờ mới mắc tội, còn nếu không thì tội này đương nhiên được bỏ luôn. Như vậy, một tội phạm nặng nhất là năm năm mà xuống còn có một năm và nếu được hưởng trường hợp giảm khinh nữa thì được hưởng tù treo, chỉ có một năm tù treo mà thôi.

Vậy, từ một năm tù treo cho đến năm năm tù ở, quý-

vị thấy khoảng cách này cũng là một khoảng cách quá xa chứ không phải đây là một sự đóng khung chặt hẹp. Chúng tôi xin quý vị thông cảm với chúng tôi, vì chúng ta còn có điều 90 để thỏa mãn lập luận rất hợp lý của bạn đồng viện vừa trình bày tại đây.

Một lần nữa, chúng tôi xin quý vị hãy thông cảm đề biểu-quyết theo lời bạn Thuyết-trình-viên của chúng tôi là bạn Trần-minh-Nhật đã trình bày với quý vị.

Ô, VŨ-CÔNG.—

Hồi sáng, khi đồng viện Trần-minh-Nhật lên đề-nghị biểu-quyết điều 21, và sau đó nhận thấy lý-luận của đồng viện Hồ-văn-Xuân rất hợp-lý nên đồng viện Nguyễn-văn-Thượn có đề-nghị giao dự-luật cho ủy-ban tái xét.

Tuy nhiên tất cả những cuộc biểu-quyết đều không hội đủ túc-số, vì thế bây giờ, với tư-cách đại-diện Khối Độc-lập, chúng tôi đề-nghị ông Chủ-tịch Hạ-nghi-viện làm thế nào để chúng ta có thể thoát khỏi sự bế-tắc mà hiện chúng ta vấp phải.

Riêng chúng tôi, chúng tôi xin có một đề-nghị rất xây-dựng là chiếu điều 113 khoản b của Nội quy, xin Chủ-tọa-đoàn cho ngưng thảo-luận đề biểu-quyết và nếu cuộc biểu-quyết điều 21 tu-chính của ủy-ban mà hồi này đồng viện Trần-minh-Nhật trình-bày, không hội đủ túc số, tôi xin ông Chủ-tịch hãy dùng quyền-hạn của mình để kêu gọi các vị Dân-biểu tại địa phương về, và chúng ta sẽ hoãn thảo-luận đến một ngày nào đó rồi sẽ họp lại.

Trong thời-gian đó, ủy-ban sẽ nghiên cứu lại dự-luật. Như vậy mới mong tránh khỏi sự bế-tắc. Chúng tôi xin ông Chủ-tịch vui lòng cho thi-hành khoản b điều 113 Nội-quy.

Xin cảm ơn ông Chủ-tịch và Quý vị.

Ô, CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Về đề-nghị tiên-quyết xin áp-dụng điều 113 khoản b là ngưng thảo-luận đề biểu-quyết, chúng tôi sẽ đưa ra đề khoáng đại quyết-dịnh. Còn về đề-nghị thứ nhì của đồng viện Vũ-Công, chúng tôi có nhận-xét như sau: Ngay từ ngày thứ hai, chúng tôi đã gặp đông đủ bốn vị Trưởng-khối và đại-diện của nhóm Quốc-gia, tôi có yêu cầu quý vị vui lòng sinh-hoạt với tất cả các Khối-viên để đi họp cho đông đủ.

Lẽ dĩ nhiên là chúng tôi cũng thông cảm về tinh-thần làm việc của quý vị. Nhưng, chúng tôi vẫn áp-dụng nghiêm-chỉnh Nội-quy và chúng tôi không ngần-ngại áp-dụng đối với những đồng viện nào đã vi-phạm Nội-quy về vấn-đề hiện diện trong các phiên họp khoáng-dại.

Tuy nhiên, nếu khoáng-dại, qua sự sinh-hoạt của các Khối, quyết-dịnh hoãn cuộc thảo-luận lại trong một số ngày nào đó thì chúng tôi mới có thể ngưng được. Nếu không thì, sau khi biểu-quyết mà không hội đủ túc-số, chúng tôi cũng chiếu theo Nội-quy bắt buộc phải triệu-tập phiên-họp vào 9 giờ ngày mai và trong lúc đó, chúng tôi vẫn thi-hành Nội-quy.

Bây giờ, chúng tôi xin đưa ra đề khoáng-dại quyết-dịnh về đề-nghị tiên-quyết của Tổng-thư-Ký Khối Độc-lập là áp-

dụng điều 113 khoản b Nội-quy xin ngưng thảo-luận đề biếu-quyết.

Quý vị nào đồng-ý chấp-thuận đề-nghị của Khối Độc-lập là ngưng thảo-luận đề biếu-quyết. xin giơ tay :

62 vị chấp-thuận.

Như vậy, chúng tôi xin tuyên-bố chấm dứt phần thảo-luận về điều 21 và yêu-cầu Thuyết-trình-đoàn đúc-kết các ý kiến đã đưa ra khoáng đại biếu-quyết.

Ô. NGUYỄN-KIM-PHÙNG (Thuyết-trình-viên),—

Chúng tôi xin đưa điều 21 mới mà Ủy-ban chúng tôi đã tu-chính theo ý-kiến của khoáng-dại đề biếu-quyết.

Điều 21.—Chính-hình là: đại-hình, tiêu-hình và vi-cảnh

Các cấp bậc của chính-hình được sắp xếp theo thứ tự nặng nhẹ như sau :

— Chính-hình về đại-hình ngoài hình-phạt do điều khoản luật-dịnh nếu có. gồm có :

- 1) — Từ-hình.
- 2) — Khở sai chung thân.  
— Phát lưu.

- 3) — Khở-sai hữu hạn  
— Biệt giam

3) — Cấm-cố

— Chính-hình về tiêu-hình gồm có :

A. — Phát-giam ;

- 1) Từ 2 năm đến 5 năm
- 2) Từ 1 năm đến 3 năm
- 3) Từ 6 tháng đến 2 năm
- 4) Từ 3 tháng đến 1 năm
- 5) Từ 1 tháng đến 6 tháng
- 6) Từ 11 ngày đến 3 tháng.

B. — Phạt vạ :

- 1) Từ 200.000\$00 đến 1.000.000\$00
- 2) Từ 50.000\$00 đến 200.000\$00

3) Từ 10.000\$00 đến 50.000\$00

4) Từ 1.000\$00 đến 10.000\$00

5) Từ 601\$00 đến 5.000\$00.

Số tiền phạt vạ tối đa có thể thay đổi nếu có điều khoản luật-dịnh.

— Chính hình về vi cảnh gồm có :

- 1) — Phạt giam vi cảnh
- 2) — Phạt vạ vi cảnh.

Ô. HUỖNH-NGỌC-ANH.—

Chúng tôi xin áp-dụng điều 115 Nội-quy : « Nếu xét thấy đúc kết chưa đúng, tác giả có đề nghị có quyền tru-tiên lên diễn đàn đề yêu cầu sửa đổi ». Mặc dù sự đúc-kết của ủy-ban cũng thỏa mãn chúng tôi phần nào, nhưng riêng phần tu chính của chúng tôi liên hệ đến chính hình về tiêu-hình chưa được đọc ra.

Chúng tôi đồng-ý là khoáng-dại số biếu-quyết trước nhất bản-văn tu-chính của ủy-ban, nhưng theo chúng tôi, trên diễn đàn này. Thuyết-trình-viên cũng cần phải đọc tu chính án của chúng tôi là bỏ các nấc thang về hình phạt liên hệ đến chính hình về tiêu hình.

Xin cảm ơn ông Chủ-tịch.

Ô. ĐẶNG-VĂN-TIỆP.—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị.

Cách đây nửa giờ, khi đúc kết đề biếu quyết điều 21, Thuyết-trình-viên của ủy-ban đã bỏ quên tu-chính án của chúng tôi về điều 21 là : « Hình-phạt tử hình sẽ được bãi bỏ sau 10 khi ban hành luật này. Với tư-cách tác-giả của tu chính án, chúng tôi đã giơ tay xin lên phát biểu nhưng không được ông Chủ-tịch mời phát biểu trong phần đúc kết.

Sau đó, chúng tôi lại bị cản trở về vấn đề Nội-quy khi ông Tổng-thor-ký Khối Cộng-hòa lên xin áp dụng Nội-quy là ngưng thảo luận. Đến bây giờ, chúng tôi là tác-giả của tu-chính án đó. Chúng tôi xin trình bày như sau : Từ sáng đến giờ, khoáng-dại đã vấp phải điều 21 là một điều khó khăn nhất ở trong Bộ Hình-luật.

Trong tinh thần thông-cảm và cố gắng làm thế nào trong khóa họp này chúng ta có thể thông qua được Bộ Hình-luật, chúng tôi thấy rằng nếu chúng tôi cố bảo thủ tu-chính-án của chúng tôi ở điều 21 khoản 2, thì chắc chắn khoáng-dại sẽ bẽ tắc. Do đó, chúng tôi xin đưa tu-chính-án của chúng tôi xuống điều 499 với hy-vọng rằng khoáng-dại sẽ thông qua được điều 21 này.

Nhân đây tôi cũng xin kêu gọi bạn Huỳnh-ngọc-Anh thông cảm với ủy-ban Tư-pháp Định-chế về những cấp bậc hình-phạt chính-hình về tiêu-hình đề khoáng-dại chúng ta có thể thông qua điều 21 ngõ hầu thảo-luận sang những điều khác.

Xin cảm ơn ông Chủ-tịch và Quý vị.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Đồng viện Đặng-văn-Tiếp đã rút tu-chính-án lại và đề nghị để vào một chương khác. Như vậy, bây giờ chỉ còn hai ý-kiến: ý-kiến thứ nhất của ủy-ban đã tu-chính lại, và ý-kiến thứ hai của đồng viện Huỳnh-ngọc-Anh.

Chúng tôi xin đưa ý-kiến của ủy-ban tu-chính ra biểu- quyết trước. Nếu không hội đủ túc số, ủy-ban sẽ trình đọc với khoáng-đại ý-kiến tu-chính của đồng viện Huỳnh-ngọc-Anh.

Quý đồng viện nào chấp thuận điều 21 tu-chính lại của ủy-ban, xin giơ tay.

\* \* \*

46 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy ý-kiến thứ nhất của ủy-ban không hội đủ túc số. Chúng tôi đề-nghị ủy-ban đưa ý-kiến tu-chính của đồng viện Huỳnh-ngọc-Anh ra đề khoáng-đại quyết định.

Ô. LÊ-CHÍ-HIẾU (Thuyết-trình-viên).—

Tuân hành chỉ-thị của ông Chủ-tịch, chúng tôi xin đưa ý-kiến của Dân-biểu Huỳnh-ngọc-Anh về điều 21 như sau: Dân-biểu Huỳnh-ngọc-Anh đề-nghị chia điều 21 ra làm 3 đoạn để biểu- quyết

- Đoạn thứ nhất: chính hình về đại hình
- Đoạn thứ hai: chính hình về tiêu hình
- Đoạn thứ ba: chính hình về vi-cảnh

Dân-biểu Huỳnh-ngọc-Anh xin khoáng-đại biểu- quyết trước đoạn thứ nhất lên quan đến chính hình về đại hình.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi đề-nghị ủy-ban đọc nguyên điều-khoản 21 theo tu-chính-án của đồng viện Huỳnh-ngọc-Anh để biểu- quyết chứ không có chia ra 3 phần.

Ô. LÊ-CHÍ-HIẾU (Thuyết-trình-viên).—

Sau khi hội ý với Dân-biểu Huỳnh-ngọc-Anh, chúng tôi xin đọc tu-chính của Dân biểu Huỳnh-ngọc-Anh như sau:

Điều 21.— Chính hình là : đại hình, tiêu hình và vi cảnh.

Các cấp bậc của chính hình được sắp xếp theo thứ tự nặng nhẹ như sau :

Chính hình về đại hình ngoài hình phạt do điều khoản luật định nêu có, gồm có :

- 1— Tử hình
- 2— Khô sai chung thân
- Phạt lưu
- 3— Khô sai hữu hạn
- Biệt giam
- 4— Cấm cố

Chính hình về tiêu hình theo thứ tự nặng nhẹ gồm có :

- 1) Phạt giam
- 2) Phạt vạ

Chính hình về vi cảnh theo thứ tự nặng nhẹ gồm có :

- 1— Phạt giam vi cảnh
- 2— Phạt vạ vi cảnh

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Thuyết-trình-viên vừa đọc xong tu-chính-án của đồng-viện Huỳnh-ngọc-Anh

Chúng tôi xin đưa ra đề khoáng-đại biểu quyết.

Quý đồng viện nào chấp thuận điều 21 tu chính theo đề-nghị của đồng viện Huỳnh-ngọc-Anh, xin giơ tay.

\* \* \*

20 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy không đủ túc số ấn-định trong Nội-quy.

Kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban.

Ô. NGUYỄN-HỮU-HIẾU (Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Đính-chế).

Kính thưa Quý vị,

Chúng tôi đã tỏ thiện chí đến mức tối đa, nghĩa là khi quý vị muốn duy trì hình phạt tử hình, chúng tôi đã chấp-nhận hình phạt tử hình. Nhưng, sau khi chúng tôi chấp-nhận giữ lại hình phạt tử hình rồi thì chính những vị đề-nghị duy trì hình phạt tử hình lại muốn chúng tôi phải bỏ cả những nấc thang hình phạt.

Chúng tôi đã tha thiết trình cùng quý vị tại sao chúng tôi đã duy-trì nấc thang hình phạt này của tiêu-hình. Chính một bạn đồng viện đưa tu-chính-án lên đây đã xác-nhận rằng lập-luận của chúng tôi là chính đáng.

Đến giờ phút này, nhân-danh Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Đính-chế và nhân-danh cá-nhân tôi, tôi xin nói rằng tôi đã

tỏ ra thiện chí tối đa, tôi đã hết sức cố gắng làm việc, có lẽ không một ngày nào ngồi tại Văn-phòng ủy-ban Tư-pháp Định-chế mà tôi không ưu-tư về Bộ Hình-luật.

Tất cả các anh em chúng tôi cũng đều cố-gắng trong vấn-đề này. Lúc nào chúng tôi cũng quan-niệm rằng nhiệm-vụ chính-yếu của một Dân-biểu là làm luật, do đó nếu chúng tôi có đưa một phần nào khả-năng, chúng tôi có được một phần nào thời gian thì chúng tôi đều dồn hết vào việc làm luật.

Nhưng, ngày hôm nay, thực-tế đã cho chúng tôi thấy rõ. Chúng tôi muốn quý vị, tại diễn đàn này, hãy nói lên một tiếng nói, nói lên gùm chúng tôi, nói lên tiếng nói của một người duy nhất không khối nào ở trong thành-phần Chủ-tịch các ủy-ban trong pháp-nhiệm này.

Chúng tôi không ở trong một khối nào hết. Chúng tôi không ở trong Khối Đối-lập, cũng không ở trong nhóm Quốc gia, cũng không ở trong khối Cộng-hòa hay Độc-lập. Chúng tôi làm luật trong sự vô tư của một người không khối, Nhưng việc làm luật của chúng tôi có thể mang lại được kết quả hay không ?

Chúng tôi thấy rằng dù đã cố gắng hết sức dù đã tỏ thiện chí đến mức tối đa, kết quả cũng không được như sự mong muốn. Phải chăng đây là lúc mà chúng tôi phải đặt lại vấn-đề tín nhiệm.

Có lẽ chúng tôi không được tín nhiệm, vì chúng tôi không có hậu thuẫn của một Khối nào. Vì chúng tôi không thuộc thành phần hai khối đa số : khối Độc-lập và khối Cộng hòa cho nên dù chỉ làm một công-tác lập-pháp, dù chỉ nghiên-cứ Bộ Hình-luật, chúng tôi cũng không được một sự hỗ-trợ nào của quý vị.

Vì vậy, ngay từ giờ phút này, chúng tôi phải xin lỗi ông Chủ-tịch, người mà tôi vẫn tín nhiệm và kính trọng, chúng tôi xin lỗi khoáng đại, chúng tôi xin lỗi tất cả quý vị Dân-biểu, cho phép chúng tôi được đệ đơn từ chức vụ Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Định-chế để trả lại quyền lập-pháp cho quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn ông Chủ-Tịch Ủy-ban Tư-pháp Định-chế.

Chúng tôi nhận thấy không riêng gì sáng nay mà qua suốt hai, ba phiên họp khoáng-đại, tất cả quý vị Dân-biểu đều suy tư về điều 21, một điều then-chốt của dự-luật bản quý-vị đều nhận thấy đây là một điều luật sẽ chi-phối tất cả cả các chương sau này.

Hơn nữa chúng tôi nhìn nhận rằng trong một cuộc thảo-luận gay-gò không làm sao tránh được những sự hiểu lầm về thái-độ của một số quý vị Dân-biểu đối với thuyết-trình-đoàn và ngược lại. Thành thử, chúng tôi rất tiếc đã có những sự ngộ nhận như vậy.

Đã nhiều lần, chúng tôi ngưng phiên họp để cố gắng không phải chỉ đề dung hòa quan-diểm của quý vị về phương

diện nội dung của dự luật mà còn để hòa giải những sự thắc mắc hay những sự ngộ nhận với nhau.

Rất tiếc, ông Chủ-tịch Ủy-ban Tư-pháp Định-chế đã có một quyết định hết sức đột ngột ngay trong phiên khoáng đại này. Vậy, chúng tôi đề nghị với tất cả quý đồng-viện, vì đã quá trưa, cho chúng tôi tạm ngưng phiên họp nơi đây để chúng ta tiếp tục vào ngày mai.

Và từ đây tôi chiều, chúng tôi mong sẽ được tiếp ông Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Định-chế đề sắp xếp lại vấn-đề nội bộ, vì nếu thuyết-trình-đoàn không có ông Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Định-chế thì chúng tôi cũng phải thông cảm với toàn thể quý vị trong ủy-ban và mọi quyết-định nếu có, chúng tôi sẽ thông báo với tất cả quý đồng viện nội trong sáng mai.

Đến đây, chúng tôi xin tuyên bố bế mạc phiên họp.

Xin cảm ơn tất cả Quý đồng viện.

Bế-mạc : 12 giờ 50'

Tổng Thư-ký,  
HOÀNG-THÔNG

Chủ-tịch,  
NGUYỄN-BÁ-CÀN

BIÊN-BẢN phiên họp Hạ-nghe-oiện số : 18/72/H2/BB  
Ngày 23 tháng 6 năm 1972

Chủ-tọa Phiên-họp :

Ông NGUYỄN-BÁ-CÀN

Chủ-tịch Hạ-nghe-oiện,

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ :

Tiếp tục thảo luận và biểu-quyết Dự-thảo-luật số 106/69/HP về Hình-luật.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng-viện,

Đến giờ này mà chỉ có 77 đồng viện ghi tên trong sổ hiện diện. Như vậy, chúng ta không đủ quá bán tổng số Dân biểu hiện diện khai hội. Chúng tôi xin trình với quý đồng viện là hôm qua, trong khi hỏi ý với quý vị Trưởng Khối cũng như Trưởng nhóm, chúng tôi có kêu gọi quý đồng viện đi họp đông đủ và chúng tôi cũng xin loan báo trước là Chủ-tọa-đoàn sẽ áp-dụng nghiêm-chính Nội-quy.

Chiều hôm qua, trong phiên họp của Văn-phòng, chúng tôi có chánh-thức đặt vấn đề này với Tổng thư-ký đoàn

và yêu cầu Tổng-thư-ký đoàn kiểm điểm lại tất cả quý đồng viện nào vắng mặt hai lần không lý do, để áp-dụng nghiêm chỉnh Nội-quy.

Hôm nay, chúng tôi rất tiếc, phải xin hoãn phiên họp lại đến ngày mai và ngày mai. Hạ-nghị-viện chúng ta sẽ họp với bất cứ tốc độ nào và chúng tôi sẽ thi hành nghiêm-chỉnh Nội-quy.

Chúng tôi xin cảm ơn Quý đồng viện, và xin cáo lỗi.

Tổng Thư-ký,  
HOÀNG-THÔNG

Chủ-tịch,  
NGUYỄN-BÁ-CẦN

BIÊN-BẢN phiên họp Hạ-nghị-viện số : 1/72/H2/BB  
Ngày 2 tháng 10 năm 1972.

Khai-mạc : 9 giờ 30'

Chủ-tọa phiên họp :

Ô. NGUYỄN-BÁ-CẦN

Chủ-tịch Hạ-nghị-viện.

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ :

— Khai mạc khóa họp thường lệ tháng 10 năm 1972.

\* \*

Lễ chào quốc-kỳ và phút mặc niệm

\* \*

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng-viện,

Thay mặt Văn-phòng Hạ-nghị-viện và riêng cá-nhân tôi, tôi hân hoan chào mừng toàn thể quý đồng viện đã đến họp đông đủ để khai-mạc khóa họp thứ II năm 1972. Phiên họp hôm nay đánh dấu ngày Hạ-nghị-viện bước sang năm thứ hai của pháp-miêm giữa lúc Tổ-quốc còn lâm nguy, giữa lúc chiến-sĩ và đồng-bào ta bất chấp mọi hy-sinh gian khổ để cùng nhau sát cánh đánh đuổi giặc Cộng xâm-lãng.

Kính thưa Quý đồng viện,

Từ cuối tháng 3 rằm nay, đất nước chúng ta đã bước vào giai-đoạn gay gắt nhất của cuộc chiến. Cộng-sản Bắc-việt đã xua hàng chục sư-đoàn chủ-lực tràn qua vĩ-tuyến, công khai xâm-lấn lãnh-thổ Việt-nam-Cộng-hòa, đồng thời gia tăng hoạt-động phá-ruồi hậu-phương bằng cách khủng-bĩ, bằng những âm-mưu chính-trị đen tối với hy-vọng được nhân-dân hưởng-ứng nổi dậy giúp chúng đạt được ý-đồ thôn tính miền-Nam.

Cũng như trong đợt tổng tấn-công Tết Mậu-thân, lần này chúng đã thảm bại nhục nhã trước tinh-thần chiến-đấu kháng Cộng mạnh mẽ của quân dân miền-Nam. Những chiến thắng lẫy lừng của quân-lực ta tại An-Lộc, Trị-Thiên, Kontum, Bình-dịnh, những phong-trào tự-nạn lên đến hàng triệu người, họ chấp nhận hy-sinh tài-sản để còn được sống tự-do dưới chính-thể Việt-Nam Cộng-Hòa, đó là những nét son tô điểm lịch-sử hào húng của dân-tộc Việt.

Tầm-lực quân-sư của Cộng-sản tại Bắc-Việt đã bị phá hủy tận gốc rễ, các đạo-quân xâm-lãng của chúng tại miền Nam đã bị tiêu-diệt gần như tan rã.

Tình-hình chính-trị thế-giới diễn-tiến nhanh chóng, đợt biến xoay qua chiều hướng bất lợi cho mưu-đồ xâm-lược của chúng. Thật vậy, các liệt-cường đã đồng-tình mở một kỷ-nguyên thương-nghị để chung sống thay vì đương đầu bằng vũ-lực.

Mặt khác những cuộc tàn-sát man-rợ trên « đại-lộ kinh-hoàng », trên quốc-lộ 13 và ở một vài nơi mà Cộng-sản tạm thời làm chủ tình-hình trong những ngày đầu đã làm cho nhân-dân thế-giới nhận chân được chủ-trương độc-tài khát máu của Cộng-sản Bắc-Việt, đồng-thời làm cho nhân-dân miền Nam ý-thức hơn nữa trước nhu-cầu đoàn-kết quốc-gia, thống-nhất ý-chí và hành-động để bảo-vệ miền Nam tự do này.

Trước một tình-trạng tuyệt-vọng chưa hề thấy từ trước tới nay, Cộng-sản Bắc-việt định giờ trò phỉnh gạt bằng cách đề-nghị giải-pháp Chính-phủ hòa hợp ba thành-phần. một thứ Chính-phủ liên-hiệp trá hình để làm công-cụ cướp chính quyền tại miền Nam.

Người dân miền Nam đã có quá nhiều kinh-nghiệm về liên-hiệp theo kiểu Cộng-sản đã áp-dụng tại các nước Đông-Âu, tại Lào và ngay tại đất nước Việt-Nam trong những năm đầu của cuộc kháng-chiến chống Pháp giành độc-lập.

Về vấn-đề này, Hạ Nghị-viện Việt-Nam Cộng-Hòa đã minh-thị công-bố lập-trường qua Tuyên-cáo ngày 7-4-1968 như sau : « bất cứ quyết-định nào liên-quan đến vận-mệnh Việt-Nam không có sự chấp-nhận của chính-quyền d.n-ủ và Quốc-hội Việt-Nam Cộng-Hòa sẽ đương-nhiên được coi như vô giá-trị và phản-bội lại nhân-dân, Việt-Nam Cộng-Hòa không chấp-nhận liên-hiệp với Cộng-sản bất cứ dưới hình-thức nào ».

Lập-trường căn-bản này là một lập-trường bất di-dịch ; lập-trường này đã thể hiện rõ-rệt qua tinh-thần đoàn-kết như một giữa đồng-bào ta tại hậu-phương với chiến-sĩ ta tại tiền-tuyến, cũng như qua hàng vạn tấm gương hy-sinh anh dũng của chiến-sĩ và thường dân trong vô số hoàn cảnh bất trắc từng giờ, từng phút của một cuộc quyết-chiến quyết-thắng để bảo-vệ quê-hương miền Nam.

Với tư-cách đại-diện nhân-dân miền Nam, và từ tòa nhà dân-cử này là một trong những cơ-chế tiêu biểu cho quyền tự-quyết của nhân-dân miền Nam, chúng ta có trách-nhiệm kết-giới định với dư-luận trong và ngoài nước lập-trường của nhân-dân miền Nam là một lập-trường chính-đáng, muốn được sống trong hòa-bình và phát-triển theo chiều-hướng do nhân-dân miền Nam tự quyết-định trên căn-bản hợp-tác thân-hữu và bình-đẳng với các phần tử của cộng-đồng thế-giới.

Chúng ta cũng cần khẳng định với Cộng-sản thực-dân và tay sai là họ phải từ bỏ mọi ý-đồ cưỡng đặt bất cứ một giải-pháp tiền-chế nào không phải do nhân-dân miền Nam quyết-dịnh.

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Trong giai-đoạn nghiêm-trọng đây cam-go và thử-thách này, trong lúc những yếu-tố chính-trị, ngoại-giao, quân-sự cho thấy có nhiều triển-vọng mang lại một nền hòa-bình tại miền Nam, trách-nhiệm dân-cứ của chúng ta càng nặng-nề hơn lúc nào hết. Lịch-sử cận-dại đã từng chứng-minh rằng thời kỳ hậu-chiến thường đặt ra những thử-thách nghiêm trọng hơn thời kỳ chiến-tranh,

Nhu-cầu ổn-dịnh kinh-tế, lành mạnh hoá xã-hội, nâng cao dân-sinh, dân-trí, nhất là nhu-cầu bình thường hoá đời sống nhân-dân, tái lập trật-tự của một xã-hội đã bị đảo-lộn quá nhiều vì một cuộc chiến-tranh dai-dẳng, đòi hỏi chúng ta những nỗ-lực gấp bội hơn trước để chu toàn nhiệm-vụ trong hai lãnh-vực Lập-pháp và kiểm-soát việc thi-hành chính sách Quốc-gia.

Tôi thành tâm kêu gọi tinh thần hợp tác giữa các khuynh hướng tại Hạ-nghi-viện và những nỗ lực vượt bực của toàn thể quý đồng viên trong năm thứ nhì của pháp nhiệm để chúng ta hoàn thành trách nhiệm do quốc dân giao phó.

Đến đây, chiếu điều 47 của Hiến-pháp, tôi long trọng tuyên bố khai mạc khóa họp thường lệ thứ II năm 1972.

Xin cảm ơn toàn thể Quý đồng viên.

(Vỗ tay)

Kính thưa Quý đồng viên,

Đến đây, chúng tôi kính mời Ông Tổng Thư ký Hạ-nghi-viện đọc thông điệp Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa.

Ô. HOÀNG-THÔNG (Tổng thư ký).—

Thông-diệp của Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa.

Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa,

Kính gửi Ông Chủ-tịch Hạ-nghi-viện.

Thưa Ông Chủ-tịch,

Thưa Quý vị Dân-biểu,

Hôm nay, nhân dịp Quốc-hội khai mạc khóa họp thường lệ tháng 10 năm 1972, tôi có lời chào mừng quý vị và trân-bạn được trình bày cùng quý vị hai vấn đề: Tình-hình và hòa-bình.

— Về tình-hình :

Tôi chắc trong những tháng vừa qua, quý vị cũng như toàn dân đều theo dõi tình hình từng giờ từng phút và nóng lòng mong đợi quân lực ta đánh bại xâm lăng, tái chiếm lãnh thổ, vẫn tởi nhanh chóng tình trạng ít nhất như trước ngày 29-3-1972.

Khi nói đến tình trạng trước ngày 29-3-1972, tôi xin được phép nhắc lại là đến ngày đó :

— Thứ nhất là tại miền Nam chúng ta cũng như tại Bắc Việt và trên hai lãnh thổ Cộng-hòa Khmer và Ai-Lao, Cộng-sản vẫn còn một lực lượng đáng kể, nguồn tiếp tế từ đế quốc đổ đến Bắc-Việt cũng như mức độ tiếp tế và xâm nhập từ miền Bắc xuống miền Nam lại mạnh mẽ hơn lúc nào hết.

— Thứ hai là Cộng sản đã sẵn sàng mở một cuộc tấn công quy mô gọi là giai đoạn sau cùng của cuộc chiến xâm lược miền Nam vào năm 1972 này.

Mặc dầu đến ngày 29-3-1972, tình hình an ninh lãnh thổ cũng như kết quả bình định phát triển tại miền Nam chúng ta đã đạt đến một mức độ khả quan nhất từ trước đến nay, nhưng vấn đề của chúng ta cũng vẫn là phải đối phó và đánh bại cuộc tấn công quy mô ấy.

Cái mà tôi có dịp gọi là một trận thư hùng quyết định giữa hai quân-đội ta và Cộng-sản Bắc-Việt trước khi có một giải-pháp hòa-bình nào đó phải xảy đến thì sự đe dọa kia mới được giải-quyết một lần luôn thể và tình hình tốt đẹp tại miền Nam chúng ta mới được vững chắc. Và chỉ sau trận thư hùng đó thì, một là chiến tranh phải tàn lụi, hai là một giải-pháp hòa-bình mới hy-vọng thành đạt.

Việc đó đã xảy đến và chúng ta đang thanh toán nó.

Dù cho trở lại tình hình trước ngày 29-3-1972, chúng ta cũng vẫn chưa thỏa-mãn và không thể dừng chân tại đó được. Mục tiêu sau cùng của chúng ta không phải chỉ có thế. Mục tiêu sau cùng của chúng ta là chẳng những đánh bại Cộng-sản xâm lược tại miền Nam, mà còn phải làm cho Cộng-sản không còn sức mạnh bất cứ từ đâu đến, và củng cố cho phía ta một sức mạnh làm cho Cộng-sản phải từ bỏ ý đồ và hành-động xâm lược.

Lúc đó tình-hình an-ninh tại miền Nam mới thực sự được duy-trì vững chắc, hoặc giả khi có một giải-pháp hòa-bình thì hòa-bình đó mới hy-vọng được bảo-dảm hầu nhân dân miền Nam được sống yên lành để phát-triển đất nước lâu dài.

Chúng ta đang tiến đạt cho kỳ được mục tiêu sau cùng đó, có nghĩa là chúng ta chẳng những phải lấy lại hết đất, kiểm soát lại hết dân của miền Nam, mà còn phải làm sao cho Cộng-sản tại miền Nam lần từ miền Bắc không còn khả năng giữ lại những trò cũ.

Tôi cam kết rằng toàn dân, toàn quân ta đồng lòng nhất trí sẽ làm được. Giữa ta và Cộng-sản, ai kiên trì người đó sẽ thắng. Chúng ta, nếu muốn sống phải thắng; cho nên chúng ta phải kiên trì. Kiên-trì, chúng ta sẽ thắng.

\* \* \*

— Về hòa-bình :

Từ mấy năm nay ai cũng nói đến hòa-bình, cũng như trong mấy tháng qua, lại càng nghe nói đến hòa-bình, đến giải pháp này, giải pháp nọ, nào là ngưng bắn sẽ đến, v.v. ... Tôi xin nhắc lại là chính miền Nam chúng ta mong mỏi hòa-bình chứ gì đến hơn ai hết, và chính chúng ta đã làm nhiều và đi xa hơn ai hết.



Trái lại, Cộng-sản là lối hòa-bình nhiều hơn ai hết mà cũng ngoan cố gian manh hơn ai hết.

Chúng ta cũng không e ngại hoặc tránh né ngưng bắn. Cũng chính chúng ta mong sớm có ngưng bắn để tiến nhanh đến hòa-bình và chính chúng ta đã nhiều lần đòi thảo-luận ngưng bắn tức khắc. Trong lúc đó, cũng chính Cộng-sản lại sợ ngưng bắn hơn ai hết.

Có lẽ cho đến ngày 29-3-1972 vừa rồi, những ai đã chết ngạt, bị ru ngủ, bị đầu độc, binh vực Cộng-sản, những ai đã vu khống Việt-Nam-Cộng-hòa là trở ngại cho hòa-bình, mới chịu chấm dứt ngụy biện cho Cộng-sản.

Vì kể từ ngày đó, Cộng-sản đã công khai lột trần bộ mặt thật gian trá của chúng là từ hơn 3 năm nay, chúng đến Ba-lê không phải với thiện-chí hòa-bình và để hòa-dàm nghiêm-chính, mà để tránh miền Bắc khỏi bị oanh tạc, để đòi quân đội Huế-Kỳ rút hết, và để chuẩn-bị đầy đủ phương tiện, chọn thời-gian thuận lợi nhất, hy-vọng chiến-thắng Việt-Nam-Cộng-Hòa bằng võ lực.

Trong hơn ba năm, bọn chúng không chịu hòa-dàm nghiêm-chính chỉ vì chúng còn 15 sư-đoàn bộ-binh, 5, 7 sư-đoàn đại pháo, phòng không, cùng 1.000 xe tăng, đang dợ vào miền Nam đánh một trận chốt năm 1972 này.

Trong những tháng gần đây, Cộng-sản lại chạy lẩn-xăng giữa Hà-nội, Ba-lê, Nga-sô, Trung-cộng, tiếp xúc đi, tiếp xúc lại với Hoa-kỳ làm như đã thực tâm muốn có hòa-bình trong ngày một, ngày hai. với giải-pháp này, giải-pháp nọ, nhưng kỳ thật cũng chỉ để khai thác dư-luận cử-tri Mỹ, chia rẽ nhân-dân với Chánh-phủ Huế-kỳ, chia rẽ Huế-kỳ với chúng ta, đồng thời lại lừa phỉnh dự-luận thế-giới một lần nữa.

Kỳ thật, không có một ngôn-ngữ, cử chỉ, hành động nào chúng tỏ rằng họ có thiện-chí hơn 4 năm qua. Trái lại, binh lính, vũ-khí, đạn-dược cứ từ miền Bắc tiếp-tục đưa vào miền-Nam, Ai-lao và Kampuchea để kéo dài chiến-tranh xâm lược. Thủ-đoạn áp đặt một Chánh-phủ liên-hiệp tại miền-Nam không thành tựu.

Vừa rồi ngày 11-9-1972, bọn công cụ tay sai là «Mặt trận giải-phóng miền-Nam» lại nhai lại cái trò hề «Chánh-phủ hòa hợp ba thành phần». Đến ngày 15-9-1972, bọn cầm đầu Hà-nội giả vờ lên tiếng ủng-hộ, và sau đó qua thầy để quốc cùng thực dân lại hoan nghênh cổ vũ.

Chánh-phủ ta đã chính thức bác bỏ giải-pháp gian manh và công thức phi-lý đó. Các đoàn thể chính-trị, tôn-giáo, nhân-dân, Nehi-si, Dân-biêu cùng các cơ-quan dân cử địa-phương trên toàn quốc cũng đã cực lực lên án thủ đoạn man trá và trò hề bịp bợm đó của Cộng-sản cấu-kết với thực-dân, được một nhóm chánh-trị hoạt-động người Việt tay sai của bọn chúng hưởng ứng.

Tại miền-Nam này, toàn thể nhân dân Việt-nam Cộng hòa đã ghé tai lắng nghe cùng tận thực dân và Cộng-sản, cho nên Cộng-sản và thực dân không còn lừa gạt ai được nữa, mà chỉ còn một nhóm tay sai của chúng mới hưởng ứng những gì chúng nói và làm những gì chúng bảo làm.

Những điều này, tôi đã có nói rõ trong dịp thừa chuyện cùng đồng bào và chiến-sĩ cán bộ toàn quốc tại cố-đo Huế

đêm 20-9-1972 vừa qua. Hôm nay, Chánh-phủ Việt-nam Cộng-hòa khẳng định một lần nữa :

Trong giải-pháp cho cuộc chiến tại Việt-nam, Bắc-việt là kẻ xâm lược từ ngoài vào, tất nhiên không được hưởng một cái gì và có bất cứ một quyền gì đối với miền-Nam; trái lại phải có trách-nhiệm chấm dứt mọi hành-động xâm lược tại miền-Nam và rút hết công cụ xâm lược về miền-Bắc.

Ngoài ra, miền-Bắc còn phải bồi thường cho nhân-dân miền Nam tất cả những gì đã vờ, tang tóc mà chính họ đã vào đây gây cho miền Nam suốt 18 năm qua.

Trong giải-pháp cho cuộc chiến trên toàn bộ Đông-dương, Bắc-việt cũng có trách-nhiệm tương-tự đối với Cộng-hòa Khmer và Ai lao. Và mọi việc đối với Việt-nam Cộng-hòa, Cộng-hòa Khmer và Ai lao, Bắc-việt phải tôn-trọng lãnh thổ, chủ-quyền độc-lập, tự-do và hòa-bình của ba Quốc-gia Đông dương này, nhất là không được xen vào và khuấy động chính trị nội bộ của bất cứ ai.

Tại Miền Nam, mọi giải-pháp chính-trị là thuộc nội-bộ miền Nam, đó là quyền và trách-nhiệm của nhân-dân miền Nam và giữa nhân-dân miền Nam giải-quyết với nhau mà thôi, không bất cứ ai được xen vào.

Nhân-dân Miền nam hiện đang có một Chánh-phủ hợp hiến, hợp-pháp duy nhất. Mọi giải-pháp và vấn-đề chính-trị nội-bộ miền Nam phải được Chánh-phủ hợp-hiến, hợp-pháp Việt-nam Cộng-hòa hiện hữu chấp-nhận và phải được nhân dân Miền nam chấp-thuận.

Cho nên, chỉ có Chánh-phủ Việt-nam Cộng-hòa hiện-hữu mới có thẩm-quyền thảo-luận và ưng thuận bất cứ một giải-pháp nào thuộc về chính-trị nội-bộ miền Nam mà không ai được quyền thay mặt, hoặc là thay thế.

Chánh-phủ Việt-nam Cộng-hòa và chánh-quyền miền Bắc chỉ thảo-luận với nhau những gì liên hệ giữa hai miền. Việt nam Cộng-hòa giờ phút nào cũng sẵn sàng làm việc đó. Chánh-phủ Việt-nam Cộng-hòa không xen vào bất cứ một vấn-đề gì thuộc nội-bộ chính-quyền và nhân-dân miền Bắc, do đó Việt-nam Cộng-hòa đòi hỏi miền Bắc phải tôn-trọng tuyệt-đối điều đó đối với miền Nam.

Việc dàn xếp chính-trị nội-bộ miền Nam là việc nội-bộ giữa nhân-dân miền Nam với nhau, có nghĩa là Chánh-phủ hợp-hiến, hợp-pháp Việt-nam Cộng-hòa hiện hữu với phe đối nghịch mệnh danh là «Mặt trận Giải-phóng Miền nam». Chánh-phủ Việt-nam Cộng-hòa đã tuyên bố nhiều lần sẵn-sàng thảo luận với họ bất cứ tại nơi nào.

Mọi giải-pháp chính-trị tại miền Nam phải dựa trên nguyên-tắc quyền dân tộc tự quyết và phải được thể hiện trong tinh thần hòa giải dân tộc của nhân-dân miền Nam và chỉ nhân-dân miền Nam mà thôi.

Quyền dân tộc tự quyết đó phải được thực thi nghiêm chỉnh bằng các phương thức dân chủ thực sự, tôn-trọng sự tự do tuyệt đối lựa chọn và quyết-định của người dân, cũng như tinh thần hòa giải dân tộc đó phải được thực thi một cách lương thiện.

Ngoài sự tham gia trực tiếp của mọi thành phần nhân-dân miền Nam, một sự giám-sát hay quan sát quốc tế rộng

rất cần thiết để chứng minh và bảo-dảm tính cách tự do dân chủ và công bằng của mọi phương thức lựa chọn đó.

Không có một cơ chế nào, dù bất cứ dưới hình thức gì, được kèm chế và áp đặt buộc Chính phủ và nhân-dân Việt-nam Cộng-hòa phải chấp-nhận; cũng không có một công thức nào, đầu máy thành phần di nữa, của bất cứ một tổ-chức gì, được quyết định một cách độc-đoán, không dựa trên một căn-bản nào hợp-lý, mà sẽ được Chánh-phủ và nhân-dân Việt-nam Cộng-hòa chấp-nhận.

Muốn nói là của nhân-dân miền Nam thì gọi việc phải phân-án trung thực ý muốn của nhân-dân miền Nam được thể hiện qua sự lựa chọn và quyết-định một cách tự-do và dân-chủ. Có vậy quyền tự-quyết của nhân dân miền Nam mới được gọi là thực sự được tôn-trọng và thực trạng chính trị tại Miền Nam mới được gọi là thực-sự được diễn tả một cách đúng đắn và trung thực.

Thưa Quý vị,

Những gì tôi vừa trình bày liên hệ đến vấn đề hòa bình và giải quyết chính-trị nội bộ miền Nam cũng là những nguyên-tắc căn-bản về một giải-pháp của một nền hòa-bình mà chúng ta đã và đang tìm kiếm và mong mỏi sớm đến với chúng ta.

Hòa-bình mà chúng ta đã và đang tìm kiếm là một nền hòa bình dựa trên lẽ phải và danh-dự của mọi người và cho mọi người. Nó lại còn có một tính chất đặc biệt Việt-nam, đó là tình thương và hòa-giải dân-tộc, xóa bỏ hận-thù và đại-đoàn kết quốc-gia giữa người Việt với người Việt cùng một nòi giống dân-tộc Việt với nhau.

Các nguyên-tắc căn-bản đó có thể tóm lược như sau :

— Về quân-sự, các quân-đội ngoại-nhập phải rút hết về các lãnh thổ của mình, không ai được xâm-lăng ai một cách trực-tiếp hay gián-tiếp, không được xâm-nhập, phá hoại, không được tổ-chức xách động, khủng-bỏ, can-thiệp vào nội-bộ của các quốc-gia lân-bang.

— Về chính-trị, trên lãnh thổ Việt-nam Cộng-hòa, chúng ta chủ-trương giải-pháp hòa-giải, để những người bên kia chiến-tuyến có thể tham-gia một cách ôn-hòa, không bằng võ lực và bạo-động, vào đời sống cộng đồng Quốc-gia trên nguyên-tắc dân-tộc tự-quyết theo những phương-thức thực sự tự-do, dân-chủ.

Còn giữa miền Nam và miền Bắc Việt-nam, chúng ta đề-nghị thảo-luận nghiêm-chỉnh giữa chánh quyền của hai miền, về những mối tương quan giữa hai miền Nam Bắc, trên nguyên tắc sống chung hòa bình, trong khi chờ đợi hoàn cảnh thuận tiện cho việc thống-nhất toàn thể Việt-nam.

Đó là những điều chính-yếu mà ta đã liên tục đưa ra:

— Trong 6 điểm hòa-bình căn-bản ngày 7-4-1969,

— Trong đề-nghị ngưng bắn ngày 8-10-1970,

— Trong giải-pháp chính-trị nội-bộ miền Nam ngày 11 tháng 7 năm 1969.

Trong 8 điểm ngày 27/01/1972 trong đó có cuộc bầu-

cử, chưa kể bao nhiêu lần khác mà ta đã tỏ thiện-chí bằng những hành-dộng cụ-thể như sẵn-sàng nói chuyện với bất-cứ ai, lúc nào, tại đâu bất cứ vấn-đề gì mà không có một điều-kiện tiên quyết nào, hoặc ví-dụ như ngưng bắn, trao trả tù-binh nan-y, tàn-phế, trao đổi tù-binh khoẻ mạnh v.v...

Các đề-nghị của chúng ta cứ mỗi ngày một thêm cởi mở, rộng-rãi, hợp-tình, hợp-lý, nhân nhượng tối đa, đặt căn-bản vào quyền dân-tộc tự-quyết và tinh-thần hòa-giải Quốc-gia.

Trong khi đó, các đề-nghị của Cộng-sản cứ mỗi ngày một thêm phi-lý, hỗn-xược, gian-trá, lừa phỉnh, ngoan cố tối đa, muốn xóa bỏ tất cả những gì của nhân-dân miền Nam và do chính nhân-dân miền Nam tạo dựng để áp-đặt một chế-độ Cộng-sản trá hình qua liên-hiệp ngụy-trang dưới hình-thức này hay dưới hình khác.

Nếu quả thật Cộng-sản có thiện-tâm, thiện-chí hòa-bình như họ thường rêu rao, thì giờ đây họ hãy chấm dứt mọi thủ-đoạn chánh-trị gian-manh của họ để ngồi lại thảo-luận nghiêm chỉnh với Chánh-phủ Việt-nam Cộng-Hòa về phương-thức chấm dứt chiến-tranh dựa trên quyền dân-tộc tự-quyết của nhân-dân miền-Nam mà chính họ vẫn đề-cao và đòi thực-hiện cho kỳ được.

Một lần nữa, chúng ta nói với họ là cửa hòa-bình vẫn mở rộng, thiện-chí hòa-bình của miền Nam vẫn duy-trì, cánh tay hòa-giải dân-tộc vẫn đón chờ họ. Tuy nhiên, nếu muốn có hòa-bình, họ phải nói chuyện trực-tiếp và nghiêm-chỉnh với Chánh-phủ Việt-Nam Cộng-Hòa, chứ đừng tưởng bằng thủ-đoạn gian-manh này hay giải-pháp man-trá nọ mà vấn-đề giữa ta và họ có thể giải-quyết được.

Thưa Quý vị,

Ngoài ra, cũng vì chiến-cuộc Việt-nam có tầm-mức quan-trọng quốc-tế và liên-quan đến hòa-bình và ổn-định chung của quốc-tế, và thời-cuộc Việt-nam cần được đặt trong khung-cảnh Đông-nam-Á nên Việt-nam Cộng-hòa cũng đã bày-tỏ lập-trường về những mối tương-quan giữa ta và các nước bên ngoài.

Gần đây, vấn-đề trung-lập-hóa Việt-nam, Đông-dương và Đông-nam-Á thường được đề-cập tới. Tuy nhiên, danh-từ «trung-lập» và «trung-lập-hóa» cho đến nay rất mơ hồ. Nhân dịp này, tôi muốn minh-định lập-trường của chính-phủ Việt-nam Cộng-hòa cho sáng-tỏ hơn.

— Riêng về Việt-nam Cộng-hòa.

Việt-nam Cộng-hòa chúng ta đã nhiều lần tuyên-bố chủ-trương không xâm-lăng ai, không tham-gia vào một liên-minh quân sự nào, không để bất cứ quốc-gia nào dùng lãnh-thổ của mình để xâm-lăng hoặc uy-hiệp một quốc-gia nào khác.

Việt-nam Cộng-hòa cũng đã xác-nhận sẵn-sàng giải quyết chiến-cuộc hiện tại trên các nguyên-tắc căn-bản của hiệp-định Genève 1954, Trong giải-pháp 8 điểm ngày 27-01-1972, ta đề-nghị trong điểm 3 là «Nam Việt-nam cùng với các quốc-gia khác ở Đông-phương phải theo một chánh-sách ngoại-giao phù-hợp với các điều-khoản quân-sự của Hiệp-định Genève năm 1954».

Các điều-khoản này cấm không được đưa thêm vào Việt-nam mọi bộ-đội và nhân-viên quân-sự, cấm hai miền

Nam và Bắc không được gia-nhập một liên-minh quân-dội nào, và không được để lãnh-thổ của mình bị xử-dụng để gây lại chiến-tranh hoặc phục-vụ cho một chánh-sách xâm-lược.

### — Về Đông-dương.—

Việt-nam Cộng-hòa nhiều lần khẳng định là nền trung-lập của Kampuchea và Ai-lao phải được tôn trọng. Trong giải-pháp 8 điểm ngày 27-01-1972, ta có đề nghị trong điểm 4 như sau: «Cả hai bên sẽ tôn trọng các Hiệp-dịnh Genève năm 1954 về Đông-dương và 1962 về Ai-lao, sẽ không có sự can thiệp của ngoại quốc vào các quốc gia Đông-dương, và các dân tộc Đông-dương sẽ tự mình giải quyết lấy các vấn đề riêng của mình».

Thiết tưởng một giải pháp mệnh danh là «trung lập hóa» Đông-dương cũng không thể đem lại thêm một điểm nào cụ thể xây dựng hơn được nữa.

Nếu chữ «trung lập» được hiểu một cách chân chính, thì lập trường cố hữu của Việt-nam Cộng-hòa có thể được coi là một lập trường xây dựng nhất.

Bắc-việt Cộng-sản là phía đã vi phạm trắng trợn nền trung lập của Ai-lao và Kampuchea, và chà đạp lên Hiệp-dịnh Genève mà họ đã ký kết, để xâm lăng Việt-nam Cộng-hòa. Họ đã được sự viện trợ quan trọng của các nước trong Khối Cộng-sản, nhất là của Nga-sô và Trung-cộng, trong cuộc xâm lăng của họ trên vùng Đông-dương này.

Trong khi ấy, họ lại hô hào «trung lập hóa» miền Nam Việt-nam. Như vậy, những ai khách quan đều phải nhận định rằng: khi Cộng-sản, và những kẻ thân Cộng, nói đến «trung lập hóa» miền Nam Việt-nam, thật ra họ chỉ muốn lợi dụng một chiêu bài bề ngoài hấp dẫn để thúc đẩy giải pháp một chiều, làm áp lực đòi các quân đội đồng minh của ta không được có mặt tại đây và không được xử dụng tự vệ công-cộng.

Trong khi đó, họ không đá động gì đến các hoạt động xâm lăng của họ trong vùng Đông-dương này, và cũng không hề đá động tới các số chỉ viện quan trọng của Nga-Sô và Trung-cộng cho Bắc-việt trong cuộc xâm lăng ấy.

Vì vậy, tôi cương quyết chống đối trung lập kiểu Cộng-sản, vì đó chỉ là một âm mưu gian ma của Cộng-sản để tê liệt hóa và cô lập hóa chúng ta trong cuộc tự vệ của ta, và nhờ đó thôn tính ta, rồi dần dần thôn tính cả vùng Đông-nam Nam-Á nữa.

Cuộc chiến tranh này không phải do Việt-nam Cộng-hòa gây ra vì chúng ta chỉ chiến đấu trên đất nước chúng ta để bảo vệ đất nước chúng ta mà thôi.

Vậy những ai nói đến giải-pháp «trung-lập» phải đề cập tới phía đi xâm lăng, và phải lưu-tâm đặc-biệt đến vấn-đề then chốt của một giải-pháp trung-lập-hóa là một hệ thống kiểm-soát và bảo đảm thật hữu-hiệu, vì Cộng-sản Quốc-tế vẫn chưa từ bỏ chủ-trương xâm lược và bành-trướng.

Tôi tin rằng toàn thể nhân-dân Việt-Nam và quý vị Quốc-hội đại-diện nhân-dân Việt-Nam, đồng tình với tôi về điểm đó.

Vấn-đề trung-lập-hóa Đông Nam-Á mà một số Quốc-gia trong vùng này nêu lên gần đây, ta cần nhận định rằng các

Quốc-gia không Cộng-sản trong vùng này không có ý-dề xâm lăng ai, và cũng không có phương tiện để xâm lăng. Họ chỉ ước ao rằng các cường quốc ở ngoài vùng đừng có can thiệp vào, để khỏi biến vùng này thành một môi-trường tranh chấp giữa các đại cường quốc.

Trước vấn-đề như vậy, ta thấy rõ ràng việc «Trung-lập-hóa» Đông-Nam-Á tùy thuộc vào hành động của các đại cường-quốc, thứ nhất là các đại cường quốc có chủ mưu và phương tiện xâm lăng, và các thực tâm của họ từ bỏ mưu-đồ thống trị trực tiếp hay gián tiếp vùng này. Vì vậy trong thực tế, vấn-đề chính yếu là phải trung-lập-hóa những hoạt-động của các đại-cường-quốc đó tại vùng này.

Huê-kỳ đã tỏ thiện chí bằng cách thực hiện việc rút quân. Nga-sô và Trung-cộng cũng phải tỏ thiện chí tương đương thì mới sớm có hòa-bình được.

Các đại cường quốc phải tự kiềm chế và kiềm chế lẫn nhau trên nguyên-tắc căn bản là không đại-cường-quốc nào được lợi dụng đất đai, phương tiện của bất cứ một Quốc-gia nào trong vùng này để xâm lăng các Quốc-gia khác, và cũng không được xúi dục, hậu thuẫn chiến tranh mệnh danh là «giải phóng» để bành trướng ảnh hưởng, vì như vậy hậu quả sẽ là thay đổi cán cân lực lượng trong vùng, và làm cho tình trạng bất an kéo dài tại Đông-Nam-Á.

Trong một vùng bất-đơn-cổ như Đông-Nam-Á hiện tại, giải pháp để thiết lập một nền hòa-bình vững bền không phải là tê-liệt-hóa quyền tự vệ công cộng của các Quốc-gia nhỏ bé mà là trung-lập-hóa các hoạt động của các đại-cường-quốc và tê-liệt-hóa hoạt động của các đại cường quốc chủ mưu xâm lược, để cho các Quốc-gia trong vùng được thực hiện một cách trung thực nguyên-tắc dân-tộc tự-quyết mà không bị áp-lực bằng sức mạnh bất cứ tà đầu đến.

Điều quan trọng là tất cả các đại-cường-quốc liên hệ đều phải tôn trọng những điểm đó.

Trong bản thông cáo chung Hoa-kỳ—Trung-Cộng ngày 17 tháng 2 năm 1972, chính quyền Bắc-kinh đã cùng với Hoa-kỳ tuyên ngôn rằng: «không bên nào sẽ tìm cách thiết lập sự thống-trị của mình trong vùng Á-châu, Thái Bình-Dương, và đôi bên đều chống đối những mưu đồ của Quốc-gia nào khác hay nhóm Quốc-gia nào khác, để thiết lập nền thống trị của họ trong vùng này».

Chính quyền Bắc-kinh còn tuyên-bố rằng họ «chống đối mọi cuộc ngoại-xâm, mọi sự can thiệp và kiểm soát của ngoại bang và các hành động xé động từ bên ngoài», và họ chủ trương rằng «tất cả các quân đội ngoại-quốc đều phải rút về các lãnh thổ của mình».

Những nguyên-tắc nêu trên đối với chúng ta không phải là những nguyên-tắc xa lạ. Điều cần nhất là những điểm đó phải được quan-niệm một cách thực-tâm, và phải áp-dụng cho mọi phía, chứ không thể áp-dụng một chiều, để Cộng-sản lừa gạt, tước quyền tự-vệ liên-dối của các quốc-gia tự do, và tiện bề mưu-đồ bành trướng.

Song song với các điểm cần được giải-quyết giữa các đại cường-quốc để vấn đề hòa-bình tại Đông-nam-Á, những quốc-gia trong vùng Đông-nam-Á cũng cần cùng nhau tìm cách đi đến một quan-niệm chung và, nếu có thể, tiến đến một kế-hoạch chung để thiết lập và giữ gìn hòa-bình và ổn cố cho vùng này.

Không một quốc-gia nào hay một nhóm quốc-gia nào tại Đông-nam-Á có thể coi nền an-ninh của mình được vững bền nếu cạnh đấy một quốc-gia Đông-nam-Á khác bị xâm lăng.

Mặt khác, nếu giki-nháo để thiết-lập Đông-nam-Á thành một vùng hòa-bình và ổn cố là các đại cường-quốc đều không được can thiệp vào vùng này, thì về phía mình, các quốc-gia Đông-nam-Á cũng cần thỏa-thuận là sẽ cùng chống đối mọi sự can thiệp ở bên ngoài vào, không xâm lăng ai và không để cho ai dùng lãnh thổ của mình vào việc xâm lăng nước khác, cộng tác thân hữu với nhau trên lập trường bình-dẳng và tôn-trọng chủ-quyền của nhau.

Hiện nay các quốc-gia Đông-nam-Á tuy có những chánh thể khác nhau, nhưng đều phát-biểu quan điểm căn-bản giống nhau là chống-đối sự can-thiệp từ bên ngoài, chủ trương dân-tộc tự-quyết, chung sống hòa bình mà không phân biệt thể-chế chánh trị và xã-hội, và giải-quyết mọi sự tranh-chấp trong vùng bằng những phương-pháp ôn-hòa.

Hồi năm 1955, tại hội nghị Ban dung quy-tụ 29 Quốc gia Á-phi, Việt-nam Cộng-hòa và Bắc-việt cùng tham-dự, trong dịp đó cũng chấp-thuận bản tuyên-ngôn chung của Hội-nghị đề cao các nguyên-tắc nói trên.

Trong tình-trạng hiện tại, tôi nghĩ rằng đã đến lúc nên có một hội-nghị gồm tất cả 10 Quốc-gia Đông-nam-Á kể cả Bắc-việt, và họ phải tham-dự nếu họ có thực tâm hòa-bình và đề to thiện-chí hòa-bình như họ thường kêu rao, để cùng nhau tìm những phương-thức thích-hợp thiết-lập một nền hòa bình vững vững cho vùng này, đặt nền móng cho những sự liên-lạc xây-dựng về kinh-tế và văn-hóa giữa các quốc-gia trong vùng, và đồng thời cùng nhau đặt căn-bản cho những mối bang-giao giữa các quốc-gia trong vùng và các đại cường quốc bên ngoài trên những nguyên-tắc nói ở trên.

Nếu một hội-nghị toàn vùng như vậy được hưởng ứng, chúng ta sẽ hân-hoan mời các quốc-gia Đông-nam-Á đến hội tại thủ-đô Việt-nam Cộng-hòa, hoặc chúng ta sẵn-sàng tham dự hội-nghị ấy tại một địa-điểm nào khác được đa số các quốc-gia Đông-nam-Á lựa chọn.

Trong nhiều năm qua, chiến-cuộc tại miền-Nam Việt-nam gây ra trong dư-luận quốc-tế mới quan-tâm là chiến-cuộc tại đây có thể lan rộng, và đưa đến sự đụng độ nguy-hiểm giữa các đại-cường quốc. Vì vậy, một hội-nghị toàn vùng với sự tham dự của Nam và Bắc-việt sẽ là một sự-kiện lịch sử có thể đưa tới việc xây dựng một nền hòa-bình trường-cửu cho cả vùng Đông-nam-Á.

Chánh-sách đối ngoại của Việt-nam Cộng-hòa dựa trên các nguyên-tắc chung sống hòa-bình, dân-tộc tự quyết và bang giao thân hữu với tất cả mọi quốc-gia nào thực sự tôn trọng nền độc-lập và tự-do của Việt-nam Cộng-hòa.

Cho nên, Chánh-phủ Việt-nam Cộng-hòa lúc nào cũng hoan nghinh mọi cố-gắng và sẵn-sàng tham-dự bất cứ hội-nghị quốc-tế nào để giải quyết mọi vấn-đề nhằm văn-hồi hòa bình và ổn-dịnh cho Việt-nam, cho Đông-dương và cho toàn vùng Đông-nam-Á hay cho thế-gới.

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý vị,

Với kinh-nghiệm bằng đau thương, tang-tắc, bằng nước mắt, mồ hôi, bằng xương máu của biết bao nhiêu chiến-sĩ, cán-bộ và đồng bào mà đất nước chúng ta đã trải qua suốt một phần tư thế kỷ nay, trước sự ngang cổ, gian-manh của kẻ thù Cộng-sản xâm-lược, không phải chỉ mới lần đầu mà đã trải qua tới diễn không biết bao nhiêu lần và sẽ còn tái diễn nữa, hôm nay tôi chỉ xin được trình-bày với quý vị và quốc dân những điều tâm-huyết, sau đây :

— Không ai hiểu-vô Cộng-sản và có nhiều kinh-nghiệm đau thương với Cộng-sản hơn chúng ta và bằng chúng ta.

— Không ai chịu trách-nhiệm và nhậm-lời với lịch-sử dân tộc và con cháu chúng ta thay thế cho chúng ta, nếu đất nước này mất.

— Không ai bảo-dảm miền-Nam này khỏi mất vào tay Cộng-sản chắc-chắn hơn là chúng ta hiện tại.

Cho nên, chúng ta :

— Thứ nhất, đừng khi nào bị ra ngời, đừng giằng phát nẻo quên rằng mục tiêu của Cộng-sản vẫn là thôn-tính, và đối với Cộng-sản chỉ có Cộng-sản mới được quyền tồn-tại.

— Thứ hai, hòa-giải dân-tộc, đoàn kết quốc-gia, xóa bỏ hân-thù không có nghĩa là dễ-dãi, là ngu quân để cho Cộng-sản thao-túng và hiển-dăng cho họ mới-trường thôn-tính đất nước và thủ-tiêu dân-tộc.

Sau cùng là trước sự mất hay còn của đất nước và 17 triệu rưỡi dân Miền Nam, không có lập-trường nào sợ là lập trường cứng rắn mà chỉ có một lập trường duy nhất, đó là lập trường mất nước hay không mất nước.

Tôi xin chúc quý vị một khóa họp có nhiều kết quả mỹ-mãn.

Kính chào ông Chủ-tịch và Quý vị.

Saigon, ngày 02 tháng 10 năm 1972

Ký tên

NGUYỄN-VĂN-THIỆU

(Về tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện,

Chúng tôi xin trân-trọng thông-báo quý đồng viện rõ : trong phiên-họp ngày 30 9 vừa qua, hội-đồng Chủ-tịch đã ấn-định ngày bầu Văn-phòng Hạ-Nghị-viện và các Chủ-tịch Ủy-ban thường trực niên-khóa 1972-1973 là ngày 6 tháng 10 năm 1972.

Chúng tôi đã có thư mời gửi đến toàn thể quý đồng viện. Tiện đây, chúng tôi xin kính nhắc đề kính mời tất cả quý đồng-viện đến họp đông đủ vào hồi 9 giờ ngày 6.10. Một lần nữa chúng tôi xin cảm ơn toàn-thể quý đồng viện

và đến đây, chúng tôi tuyên-bố bế-mạc phiên họp khai-mạc ngày hôm nay.

Bế-Mạc : 10 giờ 05'

Tổng Thư-ký,  
HOÀNG-THÔNG

Chủ-tịch  
NGUYỄN-BÁ-CẦN

BIÊN-BẢN phiên họp Hạ-nghị-viện số : 2/72/H2/BB  
Ngày 6 tháng 10 năm 1972.

Khai-mạc : 9 giờ 20'

Chủ-tọa phiên-họp :

Ô. NGUYỄN-BÁ-CẦN.

Chủ-tịch Hạ-nghị-viện.

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ :

— Bầu Văn-phòng Hạ-nghị-viện và các Chủ-tịch ủy-ban thường-trực niên-khoá 1972 — 1973.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viên.

Chúng tôi tuyên bố phiên họp khai mạc.

Kính mời Tổng Thư-ký-doàn.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Đệ I Phó Tổng-thư-ký).—

Kính thưa ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý vị.

Chiều điều 106 Nội-quy Hạ-nghị-viện, Tổng-thư-ký-doàn chúng tôi xin xướng danh quý vị Dân-biểu chưa ký tên vào bảng danh sách hiện diện ngày hôm nay, ngày 6-10-1972:

Ô.Ô. Danh-Bao

Trương-xuân-Bào

Nguyễn-văn-Bình

Ô.Ô. Huỳnh-trung-Chánh

Lý-quí-Chung

Nguyễn-hữu-Chung

Trần-cánh-Chung

Huỳnh-văn-Có

Nguyễn-đức-Cung

Đinh-xuân-Dũng

Nguyễn-minh-Đặng

Nguyễn-văn-Đặng

Nguyễn-long-Giao

Nguyễn-văn-Hàm

Lê-văn-Hiền

Ngô-trọng-Hiếu

Phan-tấn-Hùng

Phan-xuân-Huy

Nguyễn-văn-Kim

Dương-minh-Kính

Đoàn-Mại

Nguyễn-ngọc-Nghĩa

Nguyễn-trọng-Nhỏ

Trần-minh-Nhật

Gip-a-Sáng

Đặng-văn-Tiếp

Phạm-kế-Toại

Trương-vi-Trí

Võ-long-Triều

Nguyễn-phước-Vinh-Tùng

Đỗ-sinh-Tứ

Mã-Xái

Kính thưa ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý đồng viên,

Sau đây, chúng tôi xin thông qua Chương-trình Nghị-sự của phiên họp khoáng-đại ngày hôm nay.

1) Nhứt-ký địa-phương.

2) Bầu văn-phòng Hạ-ngập-Viện và các Chủ-Tịch Ủy-ban thường-trực niên-khóa 1972 - 1973.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Phần trình-bày của Tổng thư-ký-đoàn chúng tôi đến đây là chấm dứt.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Kính thưa Quý đồng viện,

Về phần nhứt-ký địa-phương hôm nay, có 5 đồng-viện ghi tên.

Trước nhứt, chúng tôi kính mời đồng-viện Nguyễn-thị-Lý.

Bà NGUYỄN-THỊ-LÝ. —

Thưa ông Chủ-tịch.

Thưa Quý đồng viện,

Trong phần nhứt-ký địa-phương hôm nay, tôi xin phép được trình-bày cùng quý vị một vấn-đề đã thường xảy ra tại đơn-vị Biên-hòa của chúng tôi mà tôi nghĩ cũng thường xảy ra nơi địa-phương của quý-vị. Đó là việc cơ-quan Cảnh-sát đã lợi dụng quyền uy của mình đã bắt bớ người bừa bãi và giam-giữ người bất hợp pháp.

Sở dĩ sự kiện này tôi phải lên tiếng trước diễn đàn Hạ-ngập-Viện ngày hôm nay để mong quý vị hỗ trợ giúp đỡ và các cấp Chính-quyền Trung-ương thấu triệt để điều tra và chế tài viên-chức có lỗi ngõ hầu ngăn chặn những việc lạm dụng này không xảy ra ở những nơi khác trên toàn quốc để người dân nơi xã ấp xa xôi hẻo lánh được nhờ.

Đó là ước vọng duy nhất và muôn một của tôi ngày hôm nay vậy.

Kính thưa Quý vị,

Tôi xin nêu lên đây hai trường-hợp điển hình đã xảy ra tại Biên-hòa đã từng được báo chí tại Thủ-đô đề cập đến và đã làm gieo-động không ít trong đời sống tự-do được mệnh danh là Dân chủ Pháp-trị của người dân Biên hòa.

A — Trường-hợp thứ 1 là việc Cảnh-sát Biên-hòa đã giam-giữ và điều tra một người say rượu trong 8 ngày và nạn nhân đã chết ngay trong khám mà cơ-quan tư-pháp không hề được thông báo.

Ngày 14-9-1972 ông Vũ-dình-Minh 40 tuổi cựu-quân phân, nguyên là tu-sĩ Công-giáo, ngày 14-9-1972 tại một

quán rượu ở Biên-hòa vì quá say nên trong câu chuyện có nói «Hiện nay chỉ có Cộng-sản và Cảnh-sát ăn hối lộ mà thôi. (Lời nói đó tôi xác nhận là ông Minh không bao giờ có nói, tiếc rằng ông Minh đã chết rồi, hơn nữa là Cảnh-sát vu khống cho ông mà thôi).

Ngay khi đó nạn nhân bị nhân-viên Cảnh-sát đặc-biệt bắt giải về Ty Cảnh-sát Biên-hòa để điều tra. Và cuộc điều tra kéo dài 8 ngày, sau đó nạn nhân chết ngay trong khám đêm 22 rạng 23 tháng 9/1972.

Sau cái chết của nạn nhân đã tạo một luồng dư-luận căm phẫn cực độ trong các giới Dân-cử và đồng-bào Tỉnh Biên-hòa và chính vì cái chết của ông Vũ-dình-Minh có nhiều nghi vấn khiến cho ông Phạm-ngọc-Tông biện lý Tòa Sơ-thẩm Biên-hòa phải mở cuộc điều tra sâu rộng về cái chết này, từ việc chấp cung các tội phạm nhân chứng đến các Cảnh-sát-viên cùng là cho đem một phần phổi, máu, và nước tiểu của nạn nhân gửi về Sài-gòn để phân nghiệm. Cuộc điều tra đang tiến-hành và chúng tôi đang chờ kết-qua của cuộc điều tra và sự xét xử công-minh của Công-lý.

Nhưng dù sao trước cái chết quá đau lòng của nạn-nhân, chúng tôi xin đặt hoàn toàn trách-nhiệm nơi giới-chức cảnh-sát ở tại Biên-hòa.

1) Cảnh-sát Biên-hòa đã giam-giữ người trái phép. Vì một người say rượu dù có phát ngôn bừa bãi khi say rượu không thể bị giam giữ quá lâu như vậy mà không hề được sự chấp thuận của ông Biện-lý Biên-hòa.

Chúng tôi xác nhận đây không phải là việc bắt giữ theo tài liệu và quyết-định của chiến-dịch Phục-hoàng nên cảnh sát không thể giam giữ quá 24 giờ nếu không có sự chấp thuận của Biện-lý.

2) Cái chết của nạn-nhân, theo biên-bản khám-nghiệm Y-khoa thì nạn nhân chết không phải do bệnh cấp-tính nghĩa là bệnh gây chết người cấp-thời nên một cuộc điều tra rộng rãi của giới hữu trách để qui trách trong việc liên hệ giữa bệnh trạng của nạn nhân và cuộc điều tra mấy ngày trước khi nạn nhân chết.

Chính vì cuộc điều-tra của Cảnh-sát đặc-biệt khiến nạn nhân ở trong tình-trạng sức-khỏe quá kém không thể thả ra được, sợ bị nạn nhân tố-cáo, Cảnh-sát phải giữ lại để chờ sức khỏe nạn-nhân khả quan hơn, nhưng không may là nạn nhân chịu không nổi phải chết ngay trong khám Cảnh-sát Biên hòa.

3) Theo chỗ chúng tôi ghi nhận, được biết trước khi chết, nạn-nhân ở trong tình-trạng hôn-mê 2 ngày, thế mà các giới hữu-trách Cảnh-sát Biên-hòa đã hoàn-toàn làm ngơ, không chuyển giao nạn-nhân đến bệnh-viện cho bác sĩ chăm sóc theo luật-định.

Đây quả là một sự kiện không-khuyết nhiệm-vụ cần phải được quy trách và trừng phạt.

B. — Sự việc thứ nhì tôi muốn trình cùng quý vị cũng thuộc ngành cảnh-sát tại Biên-hòa. Sự việc liên-hệ đến Ông Trưởng-chi Cảnh-sát Quận Tân-uyên Mai-quang-Miêng và Trưởng-ban Cảnh-sát đặc-biệt của Chi này là Bùi-dức-Ngọc.

Các người này đã lợi dụng chức-vụ của mình mà tác oai

tác phúc coi vùng Quận Tân-uỷên như là vùng không có luật-pháp. Các người này đã bắt bớ người trái pháp, chà đạp tôn giáo và làm tiền trắng trợn người dân chất-phác lương-thiện Quận này.

1) Điển hình là việc các đương-sự không có lý-do gì chính đáng ngày 29-7-1972 đã xông vào 1 ngôi chùa tại xã Mỹ-quới Quận Tân-uỷên bắt trói 12 tu sĩ đang hành lễ trong một buổi Đại lễ, xô đẩy đánh đập và dùng những lời lẽ thô bạo để xỉ-nhục tôn-giáo của các tu-sĩ này.

Các tu-sĩ này bị đưa về chi Cảnh-sát Tân-uỷên đánh đập đến mang nhiều thương tích. (Có giấy y chứng) và được thả ra mà không hề được hỏi cung hay lập biên-bản gì cả.

2) Ngày 30-9-1972 Ông Võ-văn-Sài, sanh năm 1905 ngụ tại Quận Tân-uỷên đã đích danh tố cáo nơi Hội-đồng tỉnh Biên-hòa việc ông Trưởng-chỉ cảnh-sát Mai-quang-Miêng đã bắt người vụ không ông đề đòi tiền hối-lộ.

Vì nghèo khổ, không có tội gì cả, không chịu đựng được nên ông đành phải tố cáo và nhờ Hội-đồng tỉnh Biên-hòa can-thiệp và che chở cho ông.

Qua các sự việc trình-bày trên đây, quả một số viên-chức Cảnh-sát tại Biên-Hòa đã không những xem thường luật pháp Quốc-gia mà còn trắng trợn chà đạp lên Hiến-pháp ngày 1-4-1967. Cảnh-sát Biên-Hòa đã vi-phạm điều 6 Hiến-pháp vì điều này đã minh-thị xác-nhận Quốc-gia tôn-trọng nhân-phẩm và Luật-pháp Quốc-gia bảo-vệ tự-do sanh-mạng tài-sản và danh-dự mọi Công-dân.

Cảnh-sát Biên-hòa đã bắt chấp điều 7 Hiến-pháp. vì điều này đã khẳng-định là không ai có thể bị bắt bớ giam giữ nếu không có mệnh-lệnh hợp-pháp của Cơ-quan có thẩm-quyền Luật-định ngoài trường-hợp quả tang phạm-pháp. Cảnh sát-Viên Biên-Hòa đã dấn lên điều 9 Hiến-pháp vì điều này đã xác-định rõ rệt là Quốc-gia tôn-trọng và bảo-đảm quyền tự-do tín-ngưỡng, tự-do truyền-giáo và hành-đạo của mọi Công-dân.

Chính vì những sự vi-phạm trên của Cảnh-sát Biên-Hòa, chúng tôi long trọng tố cáo trước diên-đàn này đề giới hữu trách ngành Cảnh-sát cũng như ngành Tư-pháp cấp thời điều-tra và trừng-phạt những con chiên ghê trong guồng máy công quyền.

Và những con chiên ghê này, khiến dân-chúng ngày càng xa lánh Chánh-quyền, một sự việc rất nguy hại cho đất nước trong giai-đoạn chúng ta ta đang tranh-đấu một mất một còn với Cộng-sàn xâm-lãng.

Trân trọng kính chào Ông Chủ-tịch và Quý đồng viện.

(Võ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Tiếp đây, chúng tôi xin mời đồng viện Tôn-thất-Đông.

Ô. TÔN-THẤT-ĐÔNG. —

Chúng tôi xin lên đây do quyết-định và đề-nghị của quý vị Dân-biểu trong ủy-ban Cựu Chiến-binh niên-khóa 1972 trong phiên họp vừa qua ngày 4-10-72.

Trước hết tôi xin tường trình những sự can thiệp và sự giúp đỡ trực tiếp của tôi trên cương vị Chủ-tịch ủy-ban Cựu Chiến-binh cho Bộ Cựu Chiến-binh.

Thứ nhất, về ngân-sách kinh-phí của Bộ Cựu Chiến-binh: đề-nghị của niên khóa 1972 là 20.285.635.000\$, Hạ-viện đã chấp-thuận 20.248.835.000\$, chỉ cắt trên hình-thức thời, và cắt trên những dịch vụ không cần-thiết chỉ có 36 triệu, tương-đối với các Bộ khác là ít nhất.

Tuy nhiên, lúc 12 giờ khuya đêm biểu-quyết, tôi cũng đã khẩn khoản ủy-ban và Chủ-tọa đoàn cùng khoáng-đại đề xin thêm 5 triệu hầu Bộ Cựu Chiến-binh có thể thỏa-mãn một vài nhu cầu như nhu cầu các Ty tại địa-phương. Như vậy, chỉ còn cắt độ khoản 31 triệu trên hình thức.

Thứ hai, duy nhất trong niên khóa tài khóa 1972, chỉ có Bộ Cựu Chiến-binh là còn duy trì Mục-tên công tác, không có Bộ nào có hết. Mục-tên công tác đó lên đến trên 1 tỷ, số tiền là 2-044-244.000\$.

Công việc đó ông Tổng-trưởng Cựu Chiến-binh đã có trình-bày với tôi được dự-trù đề xây thêm hai tầng lầu tại căn nhà hiện thời ở Bộ hầu làm cơ sở kế-toán và diện cơ để thanh toán những hồ sơ cấp dưỡng ứ-đọng từ lâu.

Đến đây, chắc chúng ta cũng còn nhớ, trước đây Bộ Cựu Chiến-binh đã bị ứ-đọng một tổng số hồ sơ gần trăm ngàn hồ-sơ, và huy-động nhiều Sĩ-quan trong quân lực và cả Sinh-viên Sĩ-quan trường Bộ-binh Thủ-đức trong vòng 10 hôm đề có thể thanh toán được. Tuy nhiên, đến giờ này thì cơ sở diện cơ đó vẫn chưa được thực hiện và các hồ-sơ, than ôi ! vẫn còn ứ-đọng.

Trên tinh-thần đó, và trên tinh-thần các trương-mục cấp dưỡng có nhi quả phụ, tử sĩ, thương-phế-binh và cựu quân-nhân không được bảo-đảm chu đáo và cũng thể theo sự trình-bày khẩn khoản của các Dân-biểu, sau các kỳ hưu-khóa liên tiếp trong quân khu về thanh-phần các hồ sơ cấp-dưỡng quá trễ, nhiều khi lên đến 2 năm.

Tiếp đó, tôi đã có nhiều lần gặp gỡ và thảo-luận riêng với ông Tổng-trưởng Bộ Cựu-chiến-binh về việc xây cất và tổ chức những hồ sơ cùng diện-từ-hóa vấn đề thanh-toán các hồ sơ.

Tuy nhiên, các văn thư can thiệp của ủy-ban Cựu chiến binh và của Hạ-viện liên tiếp vẫn không được phúc-đáp, Các sở cấp dưỡng gửi về Tỉnh, cũng theo sự trình-bày của quý vị Dân-biểu về công-tác tại địa phương, vẫn còn nằm ứ-đọng ở Ty Nội-an hoặc ở các Bộ Chỉ-huy liên Tỉnh Cựu Chiến-binh, làm thiệt thời quá đáng cho người thụ hưởng.

Trên tinh-thần đó, chúng tôi, trong ủy-ban Cựu Chiến binh, đã họp nhau lại và với tinh-thần xây-dựng đã mời ông Tổng-trưởng Cựu Chiến-binh qua với chúng tôi để họp phiên họp nội-bộ ủy-ban ngày 4-10-72. Tiếp theo thư mời ngày 30-9-72 đề mời họp ngày 4-10-72, chúng tôi đã hỏi ông Chánh-sự-vụ sở Công-tác ủy-ban Hạ-viện là Bộ Cựu Chiến binh có thể cử đại-diện đến được không.

Sau đó, chúng tôi đã được trả lời rằng ông Tổng-trưởng đau không thể qua được. Mặc dầu thế, đến 10 giờ ngày 3-10-72 thì cũng ông Tổng-Thư-ký của Bộ Cựu Chiến-binh đã thông báo bằng điện thoại một mặt cho Naa Nghi-lộ, một

mặt cho ông Chánh-sự-vụ Sở Công-tác ủy-ban của Hạ-nghi-viện rằng ông Tổng-trưởng có thể qua được.

Sự-kiện đó xảy ra lúc 10 giờ và đã được xác-nhận bởi Nha Nghi-Lễ với Ông Chánh văn-phòng của Bộ Cựu chiến-Binh, Từ 10 giờ đến 17 giờ có một sự thay đổi đột ngột cũng trong cùng ngày là Ông Tổng thư-Ký của Bộ Cựu chiến-Binh lại điện-thoại qua nêu -ý-do rằng Thủ-tướng chưa cho phép, thành thử Ông Tổng-Trưởng Bộ Cựu chiến-Binh không qua được.

Chúng tôi nhận thấy cũng trong một ngày, qua hai lần thông-báo, mà lần đầu thì Ông Tổng-Trưởng Cựu chiến-Binh lại thối thoạt rằng đau không qua được, lần thứ hai thì lại nói rằng chưa được phép nên không qua được.

Vì lý-do Bộ Cựu chiến-Binh thông-báo quá trễ nên, thể theo đề-nghị của đa-số ủy-viên trong ủy-ban Cựu chiến-Binh, ủy-ban chúng tôi vẫn họp như thường, và trước cử chỉ thiếu sự tương-kính, thiện-chí hợp-tác và xây-dựng đó, ủy-ban chúng tôi đã có lập biên-bản đề-nghị lên Ông Chủ-tịch Hạ-viện đề :

1) Yêu-cầu Thủ-Tướng Chánh-phủ giải-thích lý-do về cử chỉ thiếu tinh-thần hợp-tác đó của Ông Tổng-Trưởng Cựu chiến-Binh.

2) Chúng tôi đã có tham-khảo vấn-đề vì trong tương-lai phải tham-khảo với vị Tân Chủ-tịch ủy-Ban Cựu chiến-Binh đề xin đề-nghị cứu xét lại ngân-sách của Bộ Cựu chiến-Binh năm 1972 về phương-thức xử-dụng.

Về các mục khuyến-cáo của Hạ-viện trước khi duyệt-xét ngân-sách 1973 :

Thứ nhất về mặt tân tạo vẫn chưa được khởi công, những cơ sở chấp thuận gần 2 tỷ bạc trước tháng 10 này mà chỉ còn 2 tháng nữa là vấn tài khóa.

Thứ hai, xét lại các cơ sở sản xuất như là cơ sở sản-xuất kinh tài của Bộ như những trại đậu phộng ở Bình-dương, những trung tâm sản xuất Gò-vấp liên-quan đến canh tác và chăn nuôi, như tôi đã trình-bày năm ngoái liên-quan đến mục nghiên-cứu ngân-sách, có thể thu vào một khoản tiền không nhỏ có khả-năng chi-phí cho các Ty Cựu-chiến-Binh ở trên toàn quốc.

Thứ ba, giải-thích sự sử-dụng trung-tâm Phú-lợi Hoa-kỳ mà Hoa-kỳ đã bàn giao cho Việt-nam qua Bộ Cựu-chiến-Binh để sử-dụng cho đối tượng Cò-nhi quả phụ tử sĩ và Cựu chiến binh.

Tuy nhiên, đến giờ này, việc sử-dụng đó và sự tiếp nhận đó đã gây quá nhiều dư-luận bất lợi, nhiều vị Dân-biểu hiện diện ở đây đã cho tôi hồ-sơ đó nhưng tôi chưa có nhận,

Tuy nhiên, những hồ-sơ đó vẫn còn, và chúng tôi sẵn-sàng trình-bày trước dư-luận.

4) Xin ông Chủ-tịch Hạ-viện mời lại ông Tổng-trưởng Cựu-chiến-Binh sang điều trần về các mục cấp dưỡng trẻ nãi, chỉ với mục đích tối thượng là bảo đảm tối đa các quyền-lợi của Cò-nhi quả-phụ tử-sĩ, thương-phế-binh và cựu quân-nhân.

Ngoài ra, tôi cũng xin phép lợi-dụng diễn-đàn để trình

bày với quý vị rằng dự luật số 142/70/T ấn-dịnh quyền lợi Cựu-chiến-binh đã được ủy-ban Cựu-chiến-Binh chúng tôi nghiên cứu xong và xin đệ trình quý vị sau.

Xin cảm ơn ông Chủ-tịch và Quý vị đồng viện.

(Về tay)

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Về phần nhận xét của đồng viện Tôn-thất-Đông trong việc mời ông Tổng-trưởng sang điều trần tại ủy-ban, chúng tôi xin sẽ được thảo luận với ông Chủ-tịch ủy-ban Cựu-chiến-Binh để yêu-cầu Hành-pháp làm sáng tỏ vụ này.

Chúng tôi xin cảm ơn đồng viện Chủ-tịch ủy-ban.

Tiếp theo đây, chúng tôi kính mời đồng viện Lý-hiền-Tài.

Chúng tôi xin cáo lỗi với đồng viện Lý-hiền-Tài vì Tổng-thư-ký đoàn lúc đầu có ghi tên, sau đó lại bỏ tên, rồi ghi tên lại lần thứ nhì, chúng tôi không có ghi nhận được nên chúng tôi mời đồng viện Lý-hiền-Tài lên sau đồng viện Tôn-thất-Đông.

### Ô. LÝ-HIỀN-TÀI.—

Trước hết, tôi kính lời chào mừng toàn-thể quý đồng viện sau thời-gian xa-cách lưu-khóa 3 tháng qua.

Thưa Quý vị,

Trong phần nhứt-kỳ địa-phương hôm nay, tôi xin nêu lên tệ-trạng tham-nhũng ở Cam-ranh cũng ở một số các đơn-vị khác đều có xảy ra như quý vị đã biết.

Tham-nhũng là một trong những nguy-cơ có thể đưa nước nhà đến chỗ diệt-vong. Riêng tại Cam-ranh, tuy là một phần đất nhỏ bé của quốc-gia, thế mà dịch tham-nhũng hoành-hành một cách dễ sợ. Sau khi Hoa-kỳ rút khỏi Cam-ranh, đa số đồng-bào lâm vào tình-trạng thất-nghệp vì không có công ăn việc làm, mùa màng bị hạn hán nên thất mùa, buôn bán thì bị ế ẩm không ai mua, đời sống đồng-bào tại đây rất thiếu-thốn đủ mọi bề. Thế mà còn bị bóc lột, hối-lộ đôi khi rất là trắng trợn như:

— Xe đò, xe vận-tải sau khi nhập thị mà không có tiền trả nước sẽ bị làm khó dễ.

— Xét hỏi thanh-niên xác lớn, tuổi nhỏ mặc dù có giấy tờ hẳn hoi, nếu không chịu tiền sẽ cho đi lính, nếu chịu tiền thì sẽ thả ra.

— Bắt người, giữ thẻ căn-cước, khi chịu tiền trả nước thì trả giấy căn-cước lại, nếu không thì sẽ giữ hoài, kể cả những gia binh công-chức và quân-nhân cũng bị làm tiền.

— Về các thủ-tục về xe, xe đăng bộ, sang tên xe, về giấy phép v.v... nếu muốn mau có kết-quả thì phải chịu tiền, nếu không sẽ ngâm đó có khi đến một hai năm mới làm xong,

— Muốn bắt đồng hồ điện phải tốn từ 20.000\$ đến 40.000\$ tiền trả nước, sự việc này làm cho đồng-bào ta thán rất nhiều.



Sau khi có linh trụy thu thuế tại địa-phương, đa số các tiệm buôn tại đây không có giấy phép, nay đề hạn-hữu-hóa tình-trạng trên, nếu tiệm nào lớn thì phải chịu 100 000\$, tiệm nào nhỏ phải chịu 50.000\$ v.v... chưa kể tình-trạng ấu chiu trong việc bán số đề, làm nơng đề cho các đồng bạc hoạt-động.

Các sự việc vừa nêu, nếu ai có đến Cam-ranh hỏi thăm đồng-bào sẽ biết rõ. Chúng tôi cũng có hỏi thăm một số bạn đồng viên thì được biết đa số các nơi đều cũng có xảy ra những tình-trạng trên.

Vì tình-trạng tham-nhũng là một đại họa cho quốc-gia chúng ta, do đó Tổng-Thống đã ban-hành sắc-luật 009/TT/SLU ngày 26 8-1972 hữu chận đứng phần nào tình-trạng trên. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy các điều khoản trong sắc-luật 009 vừa nêu cũng chưa đủ, mà Chánh-phủ cần phải có những biện-pháp mạnh mẽ hơn nữa, vì như quý vị đã biết, đa số các viên-chức tham-nhũng họ hành-dùng rất là tinh-vi, khó mà có đủ yếu-tố để bắt tội họ, hoặc có khi đờng-bào muốn tở-cáo nhưng sợ bị trả thù nên không dám, hoặc đôi khi có tội nhưng nhờ chạy chọt nên được tăng án v.v... Do đó, chúng tôi đề-nghị :

- 1) Khi nghe dư-luân của đồng-bào ta-thán về viên-chức đó có tham-nhũng, nhất là đối với các vị Dân-biểu đã từng lần lúc và sống gần đồng-bào, do đó họ đã biết một phần nào về sự tham-nhũng đó thì chúng tôi đề-nghị là khi các Dân-biểu mà có trách-nhũng thì yêu-cầu các vị có thẩm-quyền địa-phương cũng nên mở cuộc điều-tra.
- 2) Cần phải thanh-lọc hàng ngũ công-chức, cán-bộ từ trung-tương đến địa-phương để loại bỏ các phần tử tham-nhũng bất hảo hoặc có tội vết.
- 3) Trường-trị thẳng tay một số phần-tử tham-nhũng để làm gương cho những kẻ tham-nhũng sau phải chùn bước.

Vì có nghe đồng-bào kêu ca, ta thán thì mới thấy thật là đau lòng. Vậy một lần nữa, chúng tôi yêu-cầu Chánh-phủ phải mạnh hơn nữa trong việc bài-trừ tham-nhũng, đó là một đòi hỏi cấp-bách, một sự cải-tiến mạnh-mẽ, nhất là trong tình-thế hiện-tại.

Nói tóm lại, chúng-sách bài-trừ tham-nhũng hiện nay giống như có nói mà chưa có làm hoặc có làm mà rất ít. Vậy cần phải thể-hiện qua hành-động để mọi người dân nhìn vào đó mà tin-tưởng rằng Chánh-phủ thật sự muốn tận diệt tham-nhũng vậy.

Trân-trọng kính chào Ông Chủ-tịch và Quý đồng viên.  
(Võ tay)

Ô. NHỮ-VĂN-UY.—

Hôm nay, trong phần nhật-ký địa-phương chúng tôi xin phép trình-bày với quý vị một nguồn tin mới đăng ở trên các báo, một nguồn tin mà làm cho hàng triệu gia-đình bị rung động, đó là nguồn tin Nhà Lữ-vận cấm hành nghề xe ôm và đe dọa trừng trị những người hành nghề này. Bộ giao-thông và Bru-điện yêu-cầu công-chúng không nên xử dụng phương-tiện di-chuyên trên hữu tránh những rắc-rối có thể xảy ra.

Thưa quý vị, chắc quý vị cũng đã đọc nguồn tin đó, chúng tôi xin mạn phép với quý vị đề phân-tích nguồn tin này. nguồn tin Nhà Lữ-vận đe dọa những người hành-nghề, Bộ Giao-thông và Bru-điện lại đe dọa giới thân-chủ thì rõ rệt nhất là chúng ta đã trông thấy "mẹ xướng mà con tùy".

Nói tóm lại các giới chức có thẩm quyền quyết-liệt bóp chẹt cái nghề lái xe ôm. Chúng tôi cũng xin trình với quý vị cái nghề lái xe ôm được phát xuất ra một thời-gian ít năm nay. Tuy nó mới, nhưng mà nó bình-trường rất mau vì điều kiện của xã-hội, một phần vì phương-tiện chuyên chở bị kém thiếu quá nhiều, một phần khác vì đời-sống vật-chất nghèo nàn, giới công, tư-chức, quân-nhân nghèo nhưng lại trong sạch không đủ khả-năng để nuôi vợ con, đành phải bán-mồ-hôi và sức lao-động của mình bằng chiếc xe hai bánh để kiếm cơm qua ngày.

Chúng tôi cũng muốn trình với quý vị về tư-cách của những người hành nghề lái xe ôm. Thưa quý vị, vì những người hành nghề lái xe ôm hầu hết là quân-nhân, công, tư-chức nghèo và trong sạch, cho nên những người có tư-cách đứng đắn.

Chúng ta đọc báo thấy có cái nạn hành-khách cướp xe của tài xế xe ôm, chưa bao giờ thấy tài-xế xe ôm mà lại đánh nhau hay cướp mất đồ vật của hành-khách, trái lại với một số khách hàng chuyên chở khác. Chúng tôi cũng trình quý vị là có nên duy-trì và nâng đỡ ngành lái xe ôm hay không ?

Thưa Quý vị,

Về vấn-đề nhân-đạo, chúng tôi thấy nếu quyết-liệt cấm nghề lái xe ôm, tức là bịt lại ngõ sống cuối cùng của giới quân-nhân và công, tư-chức nghèo nàn nhưng trong sạch. Nếu bịt lại như vậy thì vì cuộc sống, đói ăn vùng túng làm sang, một số người bắt buộc phải chuyển qua những nghề khác mà từ lâu nay họ không muốn ví dụ như nghề ăn hổ-lộ hay nghề cướp giật v.v. Như quý vị đã thấy, có một số người đã lạm-dụng.

Vì nhu-cầu xã-hội quý vị đã thấy rõ là xe lam thì chạy theo lộ trình nhất định, chen chúc nhau chật chội, tài xế lấy giá theo húng của mành chớ không theo giá của luật-pháp qui định, taxi thì rất ít và lắm khi đã coi rẻ hành khách.

Nếu quý vị có dịp nào đứng đón Taxi ở dọc đường, quý vị sẽ thấy là lắm khi mành vẫy xe, họ không thèm trả lời, mà họ chỉ đón những hành-khách có vẻ nhiều tiền như Mỹ hay những quý vị khứa đóng, áo dài v.v... Vậy thì vì nhu cầu xã-hội, chúng ta nên duy trì xe ôm.

Về vấn-đề công bằng, chúng tôi thấy có nhiều nghề bất hợp lệ hay là bất hợp pháp làm ung thối quốc-gia mà các cơ quan chưa tận diệt thì tại sao ta tính đến việc bắt bớ bắt cơm manh áo của các giới quân-nhân, công tư-chức nghèo mà trong sạch ?

Thưa quý vị, chúng tôi xét lại, và chẳng, nghề lái xe ôm cũng sẽ tự nó tiêu diệt, nếu đời sống xã-hội được cải-thiện, có nghĩa là nếu giới quân nhân, công tư chức có đủ cơm ăn áo mặc thì chắc chắn rằng không ai muốn hành cái nghề không được đẹp đẽ này.

Đề kết luận, chúng tôi gọi hành-động mà Bộ Giao-thông Công-chánh và Bru-điện cấm quân nhân, công tư chức nghèo

lái xe ô-m là một hành động chó cắn áo rách, và chúng tôi thiết tha kêu gọi các tổ chức Lao-dộng hãy lập thêm phân-bộ tài-xế lái xe ô-m, hợp-thức-hóa cho họ để bảo-vệ chân cơm, manh áo cho họ trong khi đất nước chưa thanh-bình.

Xin cảm ơn ông Chủ-tịch và toàn thể quý vị.

(Vỗ tay)

## Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Đến đây, chúng tôi chấm dứt phần nhật-ký địa-phương để đi vào nghị-trình chính thức ngày hôm nay là bầu Văn-phòng và các Chủ-tịch ủy-ban thường trực Hạ-nghi-viện niên khóa 1972-1973.

Kính thưa Quý đồng viện,

Cho đến 9 giờ sáng ngày 4-10-1972, văn-phòng chúng tôi chỉ nhận được một liên-danh ứng-cử vào các chức vụ văn-phòng và các Ủy-ban thường trực năm nay do chúng tôi, Dân-biểu Nguyễn-bá-Cần, đại-diện cho liên-danh đề-nạo, văn-phòng đã cho niêm-yết hồi 9 giờ sáng ngày 5 tháng 10 năm 1972, đúng theo điều 7 của nội-quy.

Đến đây, chúng tôi tuyên-bố cuộc bầu-cử bắt đầu.

Chúng tôi kính mời ông Trưởng khối Dân-tộc xã-hội lên diễn-dàn xin áp-dụng nội-quy.

## Ô. TRẦN-VĂN-TUYẾN (Trưởng-khối Dân-tộc Xã-hội).—

Kính thưa Quý-vị chủ-tọa-đoàn,

Thưa Quý ban đồng viện,

Chiều điều 106 thì sau khi ông chủ-tọa tuyên-bố khai-mạc phiên họp, trong diễn tiến thì sau phần nhật ký địa-phương có điểm thảo-luận các vấn-đề đã được ghi vào nghị-trình. Nay phần nhật-ký địa-phương đã qua, tôi xin ông Chủ-tịch áp-dụng điều 106 cho được thảo-luận vấn-đề đã ghi vào nghị-trình, và vấn-đề đó là vấn-đề bầu-cử văn-phòng và các vị Chủ-tịch các ủy-ban hạ-viện.

Trước khi quý ban bỏ phiếu, chúng tôi xin nhân danh khối Dân-tộc xã-hội đề-rõ bày ý-kiến về các điều 6 và 7 nội-quy và những hậu-quả trong việc áp-dụng hai điều này.

Trong một nước có truyền-thống dân-chủ thì việc bầu-cử các chức-vụ văn-phòng và Chủ-tịch các ủy-ban là việc phân chia trách-nhiệm trong sự quản-trị và điều-hành Quốc-hội giữa các khối; nhóm tùy theo thực-lực của họ.

Ở nước ta, với thành-phần Hạ-nghi-Viện hiện thời và với Nội-quy hiện hành nhằm loại trừ những người đối-lập ra ngoài quyền quản-trị và điều-hành Hạ-viện, thì đó là việc của Hành-pháp và của đa số thân Hành-pháp, một sự chia chác lợi lộc theo ân oán công tội nhiều hơn là việc phân-phối trách-nhiệm theo nhu-cầu và khả-năng.

Trong niên khóa 1971 - 1972, Khối dân-Tộc Xã-hội cùng các bạn trong Khối dân-Quyền và Nhóm Quốc-gia đã

chống đối việc độc chiếm quyền hành trong nghị-trường của đa số thân Hành-pháp.

Năm nay, thể-thức bầu cử vẫn theo đường lối cũ. Chúng tôi cũng vẫn tiếp tục chống đối và đòi sửa đổi điều 6 và 7 Nội-quy về cách bầu-cử liên danh để sinh-hoạt nội-bộ của chúng ta có tinh-cách dân-chủ hơn..

Kinh-nhiệm niên khóa trước đã cho thấy những hậu-quả không tốt đẹp của phương-thức bầu cử không hợp-tình, hợp-lý đó.

1) Văn-phòng và các vị Chủ-tịch Ủy-ban chỉ đại-diện cho 81 Dân-biểu thân Hành-pháp, 78 Dân-biểu đối-lập không được tham-gia việc quản-trị và điều-hành Hạ-viện.

Quan-niệm sai lầm cho rằng đa số phải nắm trọn quyền hành đã quên rằng vấn-đề bầu cử văn-phòng và Chủ-tịch ủy-ban không phải là bầu người cai-trị Hạ-viện, mà vấn-đề là chia nhau trách-nhiệm về công việc trong Hạ-viện.

2) Vì có sự độc chiếm quyền hành nên Văn-phòng thiếu tinh-cách đại-diện. Các ủy-ban lập ra thật nhiều đề-hướng thụ-bồng lộc, nhưng chỉ làm việc lơ-là hay không làm việc gì cả.

Các dự-luật đều do Hành-pháp dự-thảo đưa qua. Những dự-luật quan-trọng như dự-luật về ủy-ban an-ninh, dự-luật bầu-cử Tỉnh-Trưởng, dự-luật về quy-chế quân-nhân trừ bi, dự-luật về quy-chế nhà đất.... đều bị chôn vùi, mặc dù chúng tôi đã xin ghi vào chương-trình nghị-sự.

3) Vì toàn thể Văn-phòng và các Chủ-tịch ủy-ban đều là những người thân Hành-pháp cho nên đối với Hành-pháp, Văn-phòng hành-động rụt-rè, cố tránh đụng chạm, chịu đựng dễ-dàng thái-độ kẻ cả, lấn áp, kiêu-kỳ bất-chấp của Hành-pháp; trong cảnh ngộ này, nói chi tới nhiệm-vụ trọng-đại của chúng ta là « kiểm-soát Hành-pháp » !

4) Vì không có thành-phần đối-lập cho nên Văn-phòng làm việc không ai kiểm-soát, bưng bít, dấu diếm, thậm chí cả những việc chi-tiết ngân-sách cũng không minh-bạch và không thông-báo cho tất cả các bạn đồng viện biết.

5) Trong sinh-hoạt nội bộ Hạ-viện, đa số đã lợi-dụng độc quyền chèn ép thiểu số, ngăn cản việc phát-biểu ý-kiến của thiểu số, dù ý-kiến đó là những ý-kiến xây-dựng. Đối-lập bị coi như những Dân-biểu hàng hai. Điều hình là việc các Khối thân Hành-pháp được tự-do xử-dụng phòng-họp Hội-đồng Chủ-tịch, còn đối-lập mỗi khi họp phải xin phép và bị làm khó-đẽ.

Những tệ-hại do việc độc chiếm điều-hành sinh-hoạt trong Viện nhiều không kể xiết, nhưng nơi đây, chúng tôi chỉ xin nói đề-cập một cách tổng-quát mà thôi. Trong một dịp khác, chúng tôi sẽ trở lại với những chi-tiết đầy đủ và trong thiện-chí xây-dựng một truyền-thống sinh-hoạt dân-chủ tốt đẹp kiện toàn.

Đối với khối Dân-tộc Xã-hội, cuộc bầu-cử ngày hôm nay, sự thay đổi thành-phần Văn-phòng và Chủ-tịch các ủy-ban chỉ có ý nghĩa là một việc trong phiên-đổi gác của những người trong hàng ngũ đa số, chắc-chắn không mang lại những sự thay đổi cần-thiết mà chúng tôi muốn thực-hiện. Nhưng với Văn-phòng mới, chúng tôi tưởng cũng cần nói lên ít lời đề-rõ những nỗi lo âu của chúng tôi;

— Lo âu thứ nhất của Khối Dân-tộc Xã-hội là làm thế nào để công-việc lập-pháp của chúng ta tốt đẹp hơn năm qua để đáp ứng đúng-dắn hơn nhu-cầu của tình-thế, để xứng-đáng hơn với những hy-sinh của quốc-dân ở tiền-tuyến cũng như ở hậu-phương, để chúng ta không bị dư-luận trách móc là hưởng thụ lương cao, bổng lộc (sự thật đâu có phải như vậy) mà rồi chỉ biết xuất-ngoại du-hí, tuyền-bố mỹ-dâu vùng vút hay làm công-cụ cho chánh-quyền.

Tờ-chức Hạ-viện hiểu thời không giúp chúng ta làm tròn được trách-nhiệm lập-pháp mệnh-mang mà quốc-dân đã chờ đợi ở chúng ta và tình thế đòi hỏi.

Trong năm qua, chúng ta đã làm việc bao nhiêu ngày, làm việc bao nhiêu giờ, đã tiêu-tốn của quốc-dân bao nhiêu tiền và đã làm được bao nhiêu đạo-luật ?

Chúng tôi xin Văn-phòng thử làm một bản thống kê để chúng ta cùng nhau suy ngẫm, cùng nhau cảnh tỉnh và cố gắng.

— Lo âu thứ hai của Khối Dân-tộc Xã-hội là làm cách nào để việc cộng-tác giữa Lập-pháp và Hành-pháp được thẳng thắn, ngang hàng, chân thành trong sự tương trọng, tương kính. Trong những lúc tình thế khó khăn, nghiêm-trọng như lúc này, chúng tôi đòi Hành-pháp phải thành thực đối với quốc-dân, hiểu thấu sự việc, hiểu thấu nhân tình, đừng dấu diếm dân để rồi dấu diếm luôn cả mình nữa.

Chúng tôi rất tiếc mà thấy rằng những tin tức, những tố-cáo, khuyến cáo hết sức chính xác, chân thành của những vị Dân-biêu có nhiều thiên-chí? cả Dân-biêu thân Hành-pháp lẫn Dân-biêu đối lập chỉ là «nước đổ lá khoai, gió thổi ngạt hồ». Vì quyền lợi của chế-độ, chúng tôi xin Văn-phòng đặt vấn-đề với Hành-pháp.

— Lo âu thứ ba của Khối Dân-tộc Xã-hội là làm thế nào để trong tòa nhà Lập-pháp này, những khuyến-hướng chánh-trị, những ý-kiến khác nhau, chống đối nhau đều được phát biểu một cách tự-do trong sự tôn-trọng mọi đư-luận, mọi ý-kiến, mọi tín-ngưỡng khác nhau và trong tinh-thần xây dựng, tìm kiếm sự đồng tình về những mục-tiêu, nguyện-vọng của dân-tộc.

Khi Bắc-việt mang quân tràn qua giới tuyến, Khối Dân-tộc Xã-hội đã tỏ thái-độ bảo-vệ chế-độ, chống Cộng-sản xâm lược, Mặc dầu bị đe-dọa trong mạng sống, trong tự-do, mặc dầu bị trở ngại trong công tác quần chúng hay hoạt-động chánh-trị, chúng tôi vẫn tiếp tục trường kỳ tranh đấu, nhưng chúng tôi cố tránh những hoạt động ồn-ào để khỏi bị chụp mũ là dâm lén chiến sĩ, là nổi giáo cho giặc.

Nhưng nay đã đến lúc vận mạng 17 triệu dân miền Nam sắp được quyết-định, Khối Dân-tộc Xã-hội đòi quyền được góp phần trách-nhiệm vào trong việc quyết-định trọng-dại này.

Chúng tôi không đòi chia phần lợi lộc mà chúng tôi đòi được chia phần trách-nhiệm. Chúng tôi đòi chánh-quyền chấp nhận sự đối thoại nghiêm chỉnh của Đối lập, trong và ngoài Quốc-hội, về tất cả những vấn-đề liên quan với sự sống còn của miền Nam này.

Vấn-đề chiến-tranh và hòa-bình, vấn-đề diệt trừ tham-nhung, ngăn chặn sanh hoạt mà: mỏ, chống nạn đói rét, thất nghiệp, sa-đọa, bất-công, vấn-đề xây-dựng một Việt-nam yên vui, dân-chủ thực-sự, tiến bộ về mặt xã-hội, đoàn-kết về mặt

tinh-thần trên căn-bản hòa giải dân-tộc, hòa giải những mâu thuẫn chính trị, kinh-tế văn hóa, xã-hội.

Chúng tôi rất tiếc trong Thông-diệp ngày 2-10-72, Tổng thống Nguyễn-văn-Thiệu chỉ đề-cập tới vấn-đề đàm phán với Cộng-sản. Vẫn biết đó là một vấn-đề quan trọng hàng đầu, nhưng không phải là tất cả trách-nhiệm của chánh-quyền chỉ vào ven có vậy.

Thiết nghĩ trách-nhiệm của chánh-quyền phải bao trùm tất cả mọi vấn-đề quốc-tế dân-sinh, nhất là vấn-đề tìm ra những sáng kiến, góp nhân-dân đối phó với giá sinh-hoạt tăng vọt cao, nạn thất-nghiệp, nạn lạm phát phi mã, nạn tham-nhung, nạn cướp bóc..... đang làm băng hoại chế-độ.

Có thể mới giữ lại được lòng tin-tưởng của quốc-dân. Có thể quốc-dân mới còn chút ít hy-vọng ở tương-lai và vững lòng tranh đấu.

Chúng tôi rất tiếc Tổng-thống đã bỏ lỡ một cơ-hội rất tốt đẹp nhân dịp bầu-cử này để thể hiện ngay trong hàng ngũ những người quốc-gia khâu hiệu «hòa giải dân-tộc» mà Tổng-thống đã đề ra trong Thông-diệp.

Riêng đối với lời kêu gọi của ông Chủ-tịch yêu-cầu các khuyến-hướng trong Hạ-nghị-viện hợp-tác, chúng tôi xin hoàn toàn hưởng ứng, không máy may dè-dặt, chúng tôi chỉ xin một điều là sự hợp-tác đó sẽ đặt trên nền tảng tương-kính, tương cảm, không phải để phục-vụ những quyền lợi riêng tư mà là để phục-vụ những quyền-lợi tối cao của dân-tộc và những nguyện-vọng chính-đing của nhân dân. Xin cảm ơn tất cả quý bậu đồng viện.

(Võ tay)

Ô, CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn đồng viện Trưởng-Khối Dân-tộc Xã-hội.

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Nghị-trình chánh-thức ngày hôm nay là bầu Văn-phòng và Chủ-tịch các ủy-ban thường-trụ: Hạ-nghị-viện. Chúng tôi tưởng rằng hôm nay chúng ta chỉ xúc-tiến thủ-tục bầu-cử mà không có vấn-đề gì phải đem ra thảo-luận, đúng theo Nội-quy.

Chúng tôi minh-xác là hôm nay chúng ta không có đề-tài gì thảo-luận, ngoại trừ thủ-tục bầu-cử mà thôi. Tuy-nhiên, vì tinh-thần tương kính với một Khối quan-trọng tại Hạ-nghị-viện, chúng tôi cũng đã nhường diên-dàn cho đồng viện Trưởng-khối nêu lên một vài nhận-xét của mình.

Riêng về những điểm góp ý với Văn-phòng cũng như ủy-ban đề làm cho Hạ-nghị-viện càng ngày càng hữu-hiệu và tạo dựng được một tinh-thần hợp-tác giữa các khuyến-hướng, chúng tôi xin ghi nhận cũng như chúng tôi nhận thấy là sinh hoạt các Khối trong năm qua cũng đã tạo nhiều cơ-hội đề hội ý với nhau chớ đây không phải là lần đầu.

Một lần nữa, chúng tôi xin cảm ơn đồng viện Trưởng khối Dân-tộc Xã-hội và chúng tôi xin đi ngay vào phần thủ-tục bầu-cử Văn-phòng và Chủ-tịch các ủy-ban.

Trước nhất, chúng tôi yêu-cầu Tổng-thơ-ký-đoàn đọc

trình khoáng-dại đơn ứng-cử và thành-phần của liên-danh, thứ nhì, thông qua điều 10 về thể-thức minh-danh đề quý đồng viên được thông rõ trước khi chúng ta minh-danh đầu phiếu. Chúng tôi kính mời Tổng-Thư-ký đoàn.

### Ô. DUƠNG-VY-LONG (Đệ II Phó Tổng-Thư-ký).

Tuân-hành chỉ-thị của vị Chủ-tọa, Tổng-Thư-ký đoàn chúng tôi trước hết xin trình đọc trước khoáng-dại danh-sách quý vị Dân-biểu trong liên-danh ứng-cử vào các chức-vụ Văn-phòng Hạ nghị-viện và Chủ-tịch các ủy-ban thường-trực Hạ nghị-viện Việt-nam Cộng-hòa niên khóa 1972-1973.

#### Liên-danh I :

##### Văn-phòng

- Chủ-tịch Hạ nghị-viện : Ô. D-B Nguyễn-bá-Cần
- Đệ I Phó Chủ-tịch : Ô. ▷ Đinh-xuân-Minh
- Đệ II Phó Chủ-tịch : Bì ▷ Nguyễn-thị-Hai
- Tổng-Thư-ký : Ô. ▷ Nguyễn-văn-Thống
- Đệ I Phó Tổng-Thư-ký : Ô. ▷ Nguyễn-phước-Quang
- Đệ II Phó Tổng-Thư-ký : Ô. ▷ Trương-văn-Phúc
- Đệ III Phó Tổng-Thư-ký : Ô. ▷ Lâm-hoàng-Hôn
- Hội-kế-viên thanh-toán : Ô. ▷ Lý-hiền-Tài
- Hội-kế-viên Kiểm-soát : Ô. ▷ Vũ-văn-Quý  
Ước-chi

Đây là thành phần quý vị Chủ-tịch các ủy-ban thường trực.

- Chủ-tịch ủy-ban Canh-nông : Ô. D-B Huỳnh-văn-Lầu
- Chủ-tịch ủy-ban Chiêu-hồi : Ô. ▷ Dương-thanh-Tồn
- Chủ-tịch ủy-ban Cựu- : Ô. ▷ Nguyễn-tấn-Phước  
Chiến-binh
- Chủ-tịch ủy-ban Giao-thông Công-chánh : Ô. D-B Vũ-Công
- Chủ-tịch ủy-ban Kinh-tế : Ô. D-B Nguyễn-văn-Diệu
- Chủ-tịch ủy-ban Lao-dộng : Ô. ▷ Ngô-xuân-Thu
- Chủ-tịch ủy-ban M.ên-vụ : Ô. ▷ Danh-Nở
- Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách : Ô. ▷ Hồ-văn-Xuân  
Tài-chánh
- Chủ-tịch ủy-ban Ngoại-giao : Bì D-B Trương-t-Bích-Diệp
- Chủ-tịch ủy-ban Nội-vụ : Ô. D-B Ngô-văn-Luôn
- Chủ-tịch ủy-ban Phát-triển : Ô. ▷ Lưu-quang-Sang  
các Sắc-tộc

- Chủ-tịch ủy-ban Phát-triển : Ô. D-B Lê-văn-Diễm  
Nông-thôn
- Chủ-tịch ủy-ban Quốc-phòng : Ô. ▷ Trần-văn-Đôn
- Chủ-tịch ủy-ban Thông-tin : Ô. ▷ Nhữ-văn-Úy
- Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp và Định-chế : Ô. ▷ Lê-chí-Hiếu
- Chủ-tịch ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục và Thanh-niên : Ô. ▷ Huỳnh-ngọc-Anh
- Chủ-tịch ủy-ban Xã-hội : Bì ▷ Nguyễn-thị-Lý
- Chủ-tịch ủy-ban Y-tế : Ô. ▷ Đỗ-Thơ

Tiếp theo đây, chúng tôi xin trình đọc điều 10 Nội-quy :

« Văn-phòng xướng danh các Dân-biểu theo thứ tự mẫu tự và ghi bêu quyết từng Dân-biểu : Dân-biểu phải bêu-quyết hoặc :

— Liên-danh 1 hoặc 2 hoặc 3 v.v...

— Không ý-kiến.

Văn-phòng đọc danh-sách Dân-biểu theo từng loại bieu quyết trên, nếu không có Dân-biểu nào cho biết bieu quyết mình bị ghi lầm, Chủ-tọa tuyên bố kết quả cuộc bieu quyết,

Nếu vòng đầu, không lên danh này, hội đủ đa số quá bán tổng số Dân-biểu, Chủ-tọa sẽ cho tạm ngưng họp 15 phút, sau đó, hai liên danh được nhiều phiếu nhất sẽ vào vòng nhì và liên danh nào hội đủ đa số tương đối sẽ đắc cử».

Đề tiếp theo, Tổng-thư-ký-doàn, chúng tôi xin được ghi bêu quyết của từng vị Dân-biểu chiếu theo điều 10 Nội-quy. Chúng tôi xin bắt đầu.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi yêu cầu Cảnh-lại nhận chương đề mời tất cả quý vị đồng viên vào phòng họp và kiểm điểm lại tổng số quý vị Dân-biểu hiện diện.

\* \* \*

Bây giờ chúng tôi kính mời Tổng-Thư-ký-doàn xúc tiến cuộc minh-danh đầu phiếu.

### Ô. DUƠNG-VY-LONG (Đệ II Phó Tổng-thư-ký).—

Trước khi xướng danh quý vị Dân-biểu theo thứ tự mẫu tự, Tổng-Thư-ký-doàn chúng tôi trân-trọng được nhắc lại chiếu điều 10 Nội quy, chúng tôi xin được ghi bieu-quyết của từng quý vị : hoặc liên-danh 1 hoặc không có ý-kiến :

Ô.Ô Ydie Adrong	liên-danh 1
Huỳnh-ngọc-Anh	—
Nguyễn-tuấn-Anh	vắng mặt

Ô.Ô. Phạm-Anh	liên danh I
Rcom-Anhot	—
Trần-văn-Ăn	—
Danh-Bao	vắng mặt
Nguyễn-phúc Liên-Bào	không có ý-kiến
Trương-xuân-Bào	vắng mặt
Nguyễn-ngọc-Bảy	liên danh I
Nguyễn-văn-Bảy	không có ý-kiến
Nguyễn-quốc-Biền	liên danh I
Nguyễn-văn-Bình	vắng mặt
Nguyễn-văn-Ca	không có ý-kiến
Hồ-ngọc-Cần	liên danh I
Nguyễn-bá-Cần	—
Huyàh-trung-Chánh	vắng mặt
Nguyễn-văn-Chi	liên-danh I
Lý-quí-Chung	vắng mặt
Nguyễn-hữu-Chung	—
Trần-cảnh-Chung	—
Lý-siu-Công tức	
Lý-thiếu-Quang	liên danh I
Huỳnh-văn-Có	vắng mặt
Vũ-Công	liên danh I
Nguyễn-dức-Cung	vắng mặt
Hồ-ngọc-Cứ	không có ý-kiến
Nguyễn-văn-Cử	vắng mặt
Lê-văn-Diện	liên danh I
Bà Trương-thị-Bích-Dệp	—
Ô.Ô. Huỳnh-ngọc-Diệu	vắng mặt
Nguyễn-văn-Diệu	liên danh I
Đình-văn-Dũng	vắng mặt
Lê-dình-Duyên	không có ý-kiến
Mai ngọc-Dược	—

Ô.Ô. Nguyễn-minh-Đặng	vắng mặt
Nguyễn-văn-Đặng	—
Trần cao-Đề	không có ý-kiến
Đinh-văn-Đệ	—
Trần-công-Định	liên danh I
Trần-văn-Đôn	—
Tôn-thất-Đông	—
Nguyễn-tấn-Đời	—
Phạm-hữu-Gia	—
Đào-hữu-Giao	vắng mặt
Nguyễn-lơng-Giao	—
Trần-ngọc-Giao	không có ý-kiến
Bà Nguyễn-thị-Hai	liên danh I
Ô.Ô. Nguyễn-văn-Hàm	vắng mặt
Tô-dức-Hạnh	liên danh I
Nguyễn-văn-Hào	—
Lê-văn-Hiền	vắng mặt
Lê-chí-Hiếu	liên danh I
Ngô-trọng-Hiếu	vắng mặt
Nguyễn-hữu-Hiệu	không có ý-kiến
Bà Trần-thị-Hoa tự Phần	liên danh I
Ô.Ô. Nguyễn-công-Hoan	không có ý-kiến
Tôn-thất-Hoán	—
Tạ-thanh-Hối	không có ý-kiến
Lâm-hoàng-Hiến	liên danh I
Phan-tấn-Hùng	vắng mặt
Phan-xuân-Huy	—
Diệt-văn-Hưng	Liên-danh I
Nguyễn-văn-Kim	vắng mặt
Dương-minh-Kính	—
Huỳnh-văn-Lầu	Liên-danh I
Lê-quang-Liêm	—

Ô.Ô. Nguyễn-ngọc-Liên	liên danh I	Ô.Ô. Phang-công-Pau	không có ý-kiến
Nay — Lo	—	Trương-văn-Phúc	liên danh I
Dương-vy-Long	—	Nguyễn-kim-Phùng	vắng mặt
Hồ-kim-Long	—	Nguyễn-văn-Phùng	không có ý-kiến
Trần — Lộc	—	Nguyễn-văn-Phước	—
Phan-văn-Lớn	—	Nguyễn-tấn-Phước	liên danh I
Ngô-văn-Luôn	—	Dương-minh-Quang	—
Nguyễn-bá-Lương	—	Nguyễn-phước-Quang	—
Đặng-quang-Lượng	—	Nguyễn-văn-Quý	không có ý-kiến
Bà Nguyễn-thị-Lý	—	Vũ-văn-Quý	liên danh I
Ô.Ô. Đoàn — Mọi	không có ý-kiến	Phạm-văn-Răng	—
Nguyễn — Mậu	—	Đình-văn-Rói	—
Đình-xuân Minh	liên-danh I	Thạch-lang-Sa	—
Hồ-văn-Minh	không có ý-kiến	Lưu-quang-Sáng	—
Tư-đồ-Minh	—	Gip-a-Sáng	vắng mặt
Vũ-công-Minh	vắng mặt	Vô-thành-Sơn	liên danh I
Bùi-văn-Mỹ bí danh Bùi-thị-Mỹ	liên danh I	Trần-văn-Sơn	không có ý-kiến
Nguyễn-văn-Ngân	—	Sơn-Sự	liên danh I
Châu — Nghét	—	Lý-hiền-Tài	—
Nguyễn-ngọc-Nghĩa	vắng mặt	Nguyễn-ngọc-Tân	không có ý-kiến
Đào-bá-Ngọc	—	Mã-Thất	liên danh I
Phạm-thành-Ngọc	—	Sơn-Thi	—
Trần-dình-Ngọc	—	Trương-như-Thiền	—
Trương-văn-Nguyên	—	Phan-Thiệp	không có ý-kiến
Nguyễn-trọng-Nho	vắng mặt	Nguyễn-tất-Thịnh	—
Hồ-ngọc-Nhuận	—	Đỗ-Thông	liên danh I
Trần-minh-Nhật	—	Hoàng-Thông	—
Danh-Nở	liên danh I	Vương-sơn-Thông	—
Vô-văn-Phát	—	Nguyễn-văn-Thống	—
Nguyễn-văn-Phiến tự Póng	—	Nguyễn-hữu-Thời	không có ý-kiến
Nguyễn-minh-Phú	vắng mặt	Ngô-xuân-Thu	liên danh I
		Bà Trương-ngọc-Thu tức Kiều-mộng-Thu	vắng mặt

Ô.Ô, Vô-hữu-Thu	không có ý kiến
Nguyễn-văn-Thuận	liên danh 1
Trần-văn-Thung	vắng mặt
Trần-thắng-Thức	liên danh 1
Đặng-văn-Tiếp	vắng mặt
Nguyễn-văn-Tiết	không có ý kiến
Lê-văn-Tính	liên danh 1
Phạm-kế-Toại	vắng mặt
Nguyễn-Tố	liên danh 1
Dương-thanh-Tồn	—
Touneh-Ton	—
Nhan-minh-Trong	không có ý kiến
Lê-tấn-Trọng	—
Lý-trường-Trần	—
Trương-vi-Tif	vắng mặt
Vô-long-Triều	—
Trần-dức-Trong	liên danh 1
Phạm-văn-Trọng	không có ý kiến
Hồ-dức-Trung	vắng mặt
Huỳnh-văn-Trứ	liên danh 1
Đèo-văn-Tsô	—
Phạm-duy-Tuệ	—
Nguyễn-phước Vĩnh-Tùng	vắng mặt
Trần-văn-Tuyên	không có ý kiến
Đỗ-sinh-Tứ dĩ banh Tu-Tính	vắng mặt
Phạm-văn-Út	liên danh 1
Nhữ-văn-Úy	—
Hồ-Uyền	vắng mặt
Mã-Xái	—
Hồ-văn-Xuân	liên danh 1

Kính thưa Quý vị.

Tổng thư-ký-đoàn chúng tôi xin phép được kính trình Chủ-tọa-đoàn và quý đồng-viện kết quả cuộc bỏ phiếu bầu văn-phòng và các chủ-tịch ủy-ban của Hạ-nghi-Viện niên-khóa 72-73 như sau:

Liên danh 1:

-83 phiếu chấp-thuận

-43 vị vắng mặt

-33 vị không ý kiến

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện.

Kết-quả cuộc minh danh đầu phiếu vừa rồi liên-danh 1 được 83 phiếu chấp thuận. Như vậy liên-danh 1 đã chính-thức đắc-cử vào các chức-vụ văn-phòng và ủy-ban niên-khóa 1972-1973. Tôi xin cảm ơn Quý đồng viện

(Vỗ tay)

Kính thưa Quý đồng viện.

Với tư-cách là đại-diện cho liên-danh vừa đắc cử vào Văn-phòng và ủy-ban thường trực Hạ-nghi-viện niên khóa 1972-1973, chúng tôi xin nhiệt thành cảm ơn quý đồng viện đã tín nhiệm và yểm-trợ cho liên-danh chúng tôi được đắc-cử ngay trong vòng đầu.

Riêng cá nhân chúng tôi được quý đồng viện tín-nhiệm năm nay, chúng tôi xin chân thành cảm tạ quý vị, và với hai tư-cách đại-diện liên-danh cũng như là Chủ-tịch đắc cử niên-khóa mới, chúng tôi xin hứa với tất cả quý đồng viện là sẽ vận-dụng mọi nỗ-lực và thiện-chí để hoàn thành trách vụ do quý đồng viện giao phó.

Chúng tôi cũng nhân dịp này xin nhiệt tình cảm ơn quý vị Trưởng-Khối, quý vị Chủ-tịch ủy-ban của Pháp-nhiệm trước và toàn thể quý đồng viện, dù ở lập-trường nào, dù có cách biệt về quan điểm, cũng đã tỏ ra rất nhiều tinh-thần hiểu biết, tinh-thần thông-cảm và nhất là đã cộng tác chân thành với chúng tôi trong năm đầu pháp-nhiệm.

Chúng tôi cũng lại ghi nhận một sự việc hết sức là phần khởi xuất phát từ quan điểm của một vị Trưởng-khối đối-lập tại Hạ-nghi-viện trong buổi sáng này là dù rằng lập-trường và quan niệm có khác biệt nhưng ông Trưởng-khối cũng đã tỏ ra một lập trường hết sức nghiêm-chỉnh là sẵn-sàng hợp-tác với tôi trong việc điều hành Hạ-nghi-viện nhất là trong công-tác Lập-pháp.

Chúng tôi xin ghi nhận và cảm ơn trước tất cả quý vị Trưởng-Khối cùng tất cả quý đồng viện.

Một lần nữa chúng tôi xin đại-diện cho liên-danh, cũng như riêng cá nhân tôi, xin chân thành cảm tạ tất cả quý vị đồng viện.

(Vỗ tay)

Kính thưa Quý đồng-viện.

Nghị-trình đến đây đã chấm dứt trước khi bế mạc chúng tôi xin trân trọng thông báo cho quý đồng viện rõ là như hằng năm mỗi lần thay đổi Văn-phòng và các ủy-ban thì chúng ta phải tổ chức lại thành phần cũng như Văn-phòng các ủy-ban. Bởi vậy chúng tôi kính mời quý vị Trưởng-khối ưu khi bế-mạc, vui lòng đến Văn-phòng chúng tôi để cùng hội ý với Chủ tọa đoàn về chương trình làm việc sắp tới :

— Thứ nhất, bàn giao Văn-phòng giữa nhiệm kỳ 1971 và 1972.

— Thứ nhì, tổ chức lại thành phần và Văn-phòng của các ủy-ban để chúng ta có thể liền sau đó xúc tiến ngay công tác Lập-pháp.

Chúng tôi xin cảm ơn toàn thể quý đồng viện.

Đến đây chúng tôi tuyên bố bế mạc phiên họp.

• • •

Bế-mạc : 10 giờ 35'

• • •

Tổng Thư-ký,

Chủ-tịch,

HOÀNG-THÔNG

NGUYỄN-BÁ-CÂN

**BIÊN-BẢN** phiên họp Hạ-nghị viện số : 03/72/H2/BB  
Ngày 16 tháng 10 năm 1972

Khai-mạc : 9 giờ 30'

Chủ-tọa Phiên-họp :

Ông NGUYỄN-BÁ-CÂN

Chủ-tịch Hạ-nghị-viện,

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ :

— Phúc-trình của ủy-ban Tư-pháp Định-chế về việc Hạ-nghị-viện chỉ định 3 Giám-sát-viên nhiệm kỳ 1972 — 1976.

• • •

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên bố phiên họp khai mạc

Kính mời Tổng Thư-ký-đoàn.

Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG (Đệ 1 Phó Tổng-thư-ký).—

Kính thưa Ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý đồng viện,

Chiều d.đ. 106 Nội-quy Hạ-nghị-viện, Tổng-thư-ký-đoàn chúng tôi xin xướng danh quý vị Dân-biểu chưa ký tên vào danh sách hiện diện ngày hôm nay, 16-10-1972.

Dân-biểu Rcom-Anhot

Trần-văn-Ẩn

Nguyễn-ngọc-Bà

Nguyễn-văn-Bà

Huyền-trung-Chánh

Lý-quí-Chung

Nguyễn-hữu-Chung

Trần-cảnh-Chung

Vũ-Công

Bà Dân-biểu Trương-thị Bích-Diệp

Dân-biểu Đinh-xuân-Dũng

Nguyễn-tấn-Đời

Tô-đức-Hạnh

Nguyễn-hữu-Hiệu

Tạ-thanh-Hối

Phan-tấn-Hùng

Phan-xuân-Huy

Diệp-văn-Hưng

Nguyễn-văn-Kim

Lê-quang-Liêm

Phan-văn-Lón

Bà Dân-biểu Nguyễn-thị-Lý

Dân-biểu Nguyễn-ngọc-Nghĩa

Phạm-thành-Ngọc

Trương-văn-Nguyên

Nguyễn-trọng-Nho

Hồ-ngọc-Nhuận

Trần-minh-Nhật



Dân-biểu Nguyễn-văn-Phiên

Nguyễn-kim-Phùng

Nguyễn-văn-Phước

Thạch-lang-Sa

Võ-thành-Son

Trần-văn-Son

Mã-Thất

Phan-Thiệp

Nguyễn-hữu-Thời

Trần-văn-Thung

Lê-văn-Tính

Phạm-kế-Toại

Nguyễn-Tố

Võ-long-Triều

Trần-dức-Trong

Phạm-duy-Tuệ

Nguyễn-Phước-Vinh-Tùng

Tổng-kết có 109 Dân-biểu hiện-diện và 50 Dân-biểu vắng mặt.

Kính thưa Ông Chủ tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Tiếp theo phần kiểm-diện, Tổng-thơ-Ký đoàn chúng tôi xin thông-báo cùng quý vị Dân-biểu những vấn-đề sau đây :

I.— Việc Dân-biểu Phan-văn-Lớn xin rút tên ra khỏi Khối Dân-quyền.

Tổng-thơ-Ký đoàn chúng tôi xin trình đọc nguyên-văn và-thư của Dân-biểu Phan-văn-Lớn,

Saigon ngày 16 tháng 10 năm 1972

Dân-biểu Phan-văn-Lớn,

Đơn-vị Hậu-Nghĩa.

Kính gửi Dân-biểu Nhan-minh-Trang,

Trưởng-Khối Dân-quyền Hạ-nghi-Viện,

Trích-yếu ; Về việc xin rút tên ra khỏi Khối Dân-quyền,

Thưa Ông Trưởng-Khối,

Chiều điều 82 Nội-quy Hạ-nghi-Viện, trân-trọng xin Ông Trưởng-Khối vui lòng chấp-thuận cho tôi được rút tên ra khỏi Khối Dân-quyền Hạ-nghi-Viện.

Trong khi chờ đợi sự chấp thuận của ông Trưởng-khối, kính xin ông nhận nơi đây sự biết ơn của tôi.

Trân trọng kính chào ông Trưởng-khối.

Ký-tên,

Dân-biểu Phan-văn-Lớn.

II.— Tổng-thơ-ký đoàn chúng tôi xin giới thiệu các dự-luật viện mới nhận được. Văn-phòng Hạ-nghi-viện đã nhận được trong khoảng thời-gian từ ngày 5 tháng 8 năm 1972 đến ngày 16 tháng 10 năm 1972 các dự-luật sau đây:

1) Dự-án-luật số 27/72/H2 ấn định việc thiết lập Tòa sơ-thần tỉnh Chương-thiện, tác-giả: quý vị Dân-biểu đơn-vị Chương-thiện.

2) Dự-án-luật số 28/72/H2 ấn định- việc thiết lập Tòa sơ-thẩm thị-xã Cam-ranh, tác-giả: Dân-biểu Lý-hiền-Tài.

3) Dự-thảo-luật số 29/72/HP2 ban-hành Ngân-sách Quốc-gia bổ-túc niên-khóa 1972, tác-giả: Hành-pháp.

4) Dự-thảo-luật số 30/72/HP2 ban-hành Ngân-sách Quốc gia niên khóa 1973, tác-giả: Hành-pháp.

5) Dự-thảo-luật số 31/72/HP2 phê-chuẩn hai «Hiệp-định thư» tu chính hai điều khoản của thỏa ước hàng không dân sự quốc-tế, tác-giả: Hành-pháp.

6) Dự-án-luật số 32/72/H2 quy định thâm niên công-vụ, thời-gian phục vụ tại các cơ-quan dân-cử hoặc biên định của các viên chức dân-cử hoặc công-tử gốc công chức hoặc quân-nhân, tác giả: Dân-biểu Nguyễn-hữu-Hiệu và Dân-biểu Trần-ngọc-Giao.

7) Dự-án-luật số 33/72/H2 ấn định quyền được tạm ngưng thi hành án trực-xuất nhà hoặc đất cho người bị trục xuất, tác-giả: Dân-biểu Nguyễn-hữu-Hiệu và Dân-biểu Trần-ngọc-Giao.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch.

Kính thưa Quý đồng viện,

Tiếp theo đây, chúng tôi xin thông qua chương-trình nghị-sự phiên họp khoáng-dại ngày hôm nay :

1) Nhật-ký địa-phương.

2) Phúc-trình của ủy-ban Tư-pháp Định-chế về việc Hạ-nghi-Viện chỉ định 3 Giám-sát-viên nhiệm kỳ 1972-1976 theo thủ-tục khẩn-cấp.

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện.

Phần trình-bày của Tổng-thư-ký đoàn chúng tôi đến đây là chấm dứt. Xin cảm ơn quý vị.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện,

Về phần nhật-ký địa-phương ngày hôm nay có 6 vị ghi tên; trước nhất chúng tôi kính mời đồng viện Nay-Lo.

### Ô. NAY-LO —

Kính thưa Ông Chủ-tịch Hạ-nghị-Viện,

Kính thưa Quý vị đồng viện,

Tôi Dân-biểu Nay-Lo đơn vị Pleiku, xin trân trọng kính tường trình về tình-hình chung tại đơn vị Pleiku, trong thời gian tôi về công-tác. Tôi đã ghi nhận được và kính xin tường trình trước khoáng đại Hạ-nghị-Viện như sau:

Trong cuộc xâm lăng trắng trợn, cộng-sản Bắc-việt công-khai ð-ạt đưa lực-lượng chính-quy gồm các đơn-vị chiến-ta, pháo-binh, cơ-giới và đi các loại vũ-khí tối-tân vượt-vĩ-tuyến 17, xâm lăng lãnh thổ Việt-nam Cộng-hòa, cố tâm đánh chiếm một vài tỉnh địa đầu biên giới, giới tuyến và vùng Cao-nguyên nói chung, gây áp-lực, phá hoại và đôn bót xa xôi hẻo lánh Plei-vit, Lê-minh, Thanh-bình thuộc quận Thanh-an lãnh thổ Pleiku nói riêng. Hành-động xâm-lăng, áp-lực và phá hoại này của cộng-sản Bắc-việt, đã gây nhiều phản ứng bất lợi cho cộng-sản trong dư-luận Quốc-nội và Quốc-ngoại.

Hơn thế nữa, sự quyết tâm, gan lì tử thủ của các binh chủng như: Thủy, Lục, Không-quân và Bộ-binh, nhất là các lực lượng Địa-phương-Quân và Nghĩa-quân của Quân-lực Việt-nam Cộng-hòa tại Quân-đoàn II, Quân-khu 2, đã anh dũng chiến đấu tại chỗ phá tan mọi kế hoạch tấn kích của giặc Cộng, gây một niềm tin trong quần đại quần chúng, trong sự mạng bảo vệ lãnh thổ của Chính-phủ Việt-nam Cộng-hòa.

Sở dĩ tôi nêu ra lý do trên bởi lẽ chúng ta căn cứ mức độ tấn công của Cộng-sản Bắc-Việt, đã dính được lực lượng của địch đi đến kết luận, chúng đã thất bại trên các chiến trường, và không đủ khả năng gây áp lực tại Thị-xã Pleiku vì sự chiến đấu dũng mãnh của Quân-lực Việt-nam Cộng-hòa.

Do đó mà đồng bào Kinh, Thượng Pleiku, sau bao tháng di tản, đã nhận thấy Pleiku có phần an ninh. Họ đã trở về quê nhà, ruộng vườn và gặp lại người thân quen thuộc tay bắt mặt mừng, làm ăn đẽ tạo lại một nếp sống.

Nhưng không khỏi ngại vì nạn trộm cướp du dương, bìa bạc mãi dìm v.v... mà Chính-quyền địa phương cũng như Ban bài trừ tệ đoan xã hội chưa có một kế hoạch cùng đường hướng nào thích nghi, để giải quyết thích đáng đối với những thành phần này.

Trong thời gian về sinh hoạt tại đơn vị, tôi đã lần lượt đến thăm viếng các công tư sở, Quận Hành-chánh, tiền đồn, Xã Ấp và đồng bào Kinh Thượng 03 quận, Lê-Trung, Thanh-An, Phú-Nhon. Sự thăm viếng tiếp xúc với các viên chức và đồng bào tại đơn vị có một nếp sống bình thường.

Riêng về đồng-bào Kinh thương các địa điểm đ nh-cư cũng như các Buôn ấp xa xôi, hầu như bị kiệt quệ trong vấn-đề Kinh-tế bởi bao ngày di tản và sự phá hoại của Cộng-sản.

Nhất là số đồng-bào tại Plei-Yit, Lê-minh, Thanh-bình, Cộng-sản đã gây áp-lực và phá hoại. Họ bỏ ruộng vườn, nhà cửa và của cải di lánh nạn Cộng-sản, để tìm về vùng có an-ninh tại trại tạm cư Hàm-rông Pleiku. Đồng-bào tại đây, họ chỉ biết trông nhờ vào sự trợ-cấp của Chính-phủ với sự thăm viếng tại đây, tôi rất hân-hoan khi thấy đồng-bào được nhân viên cứu-trợ cứu quý vị đại-diện về tinh thần đang phân-phối thực phẩm, thuốc men cho đồng-bào. Tuy không được đầy đủ nhưng rất khả-quan nguyện nhân số cũng không tương-xứng với số cầu.

Kính xin Trung-ương Ủy-ban Cứu-trợ (Bộ xã-Hội) nghiên cứu và dành ngân khoản đặc-biệt ưu tiên cứu trợ đồng bào chiến nạn tại tỉnh Pleiku (trại Hàm-rông) có phần hữu-hiệu hơn, để an ủi được phần nào nỗi khổ đau của đồng-bào nạn nhân chiến-cuộc.

Trước khi dứt lời, tôi xin chân thành cảm tạ ông Chủ-tịch Hạ-nghị-Viện, quý vị Chủ-tịch Ủy ban và quý đồng viện.

Trân trọng kính chào Ông chủ-Tịch và quý đồng viện.

(Vỗ tay)

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Tiếp theo, chúng tôi kính mời đồng viện Vũ-công-Minh.

### Ô. VŨ-CÔNG-MINH.—

Kính thưa Ông Chủ-tịch Hạ-nghị-viện,

Kính thưa Quý vị Dân-biểu đồng viện,

Tôi Vũ-công-Minh, Dân-biểu đơn-vị Châu-đốc. Trong phần nhật-ký địa phương sáng nay (16/10/1972), xin quý vị cho phép tôi được nêu lên một vài thắc-mắc, những nỗi ưu-tư đến sự tồn,vong của đất nước, của chế-độ.

Một chế độ luôn luôn được các nhà lãnh đạo Hành-pháp đề cao là « Dân chủ Pháp trị » và Thượng Tỏi Luật Pháp », thế nhưng chúng ta thử xét lại thực tế đã ra sao? Chắc quý vị còn nhớ vào khoảng giữa năm đầu (71-72) pháp nhiệm (71-75) Thủ-tướng Trần-thiện-Khiêm được Hạ Nghị-viện mời điều trần vụ mon tiền xuong mau của trên một triệu quân nhân là: — Quý Tiết Kiệm Quân đội — Hành-pháp kiểm soát tránh né! Quốc-hội cũng im luôn! Đúng là câu chuyện « ông voi để ra chước lã ». Kết quả sau cùng chỉ có một số « tham nhũng tếp rêu » bị đẩy ra làm « con vật tế thần » để che miệng thế gian?!

Kể tiếp gần đây cũng trên diễn đàn này, trong phần nhật-ký địa-phương, một vị Chủ-tịch ủy-ban (Cựu Chiến-Binh)—ai cũng hiểu là thân chính— đã phải kêu lên sự « bất tương kính » của một cựu Tướng lãnh cầm đầu một Bộ (Cựu Chiến-Binh) bên Hành-pháp, dù đã được mời đề điều trần về những lý do chậm trễ trong việc thanh toán hồ sơ trợ cấp cho Thương phế-binh, cô-nhi quả phụ tử sĩ, nhưng vị Tổng-trưởng ấy vẫn bất chấp và cũng chẳng cần thông báo lý do?!

Chúng ta thử tìm hiểu nguyên-nhân nào dẫn đến sự Hành-pháp khinh thường Lập-pháp? Nói một cách khác hay tất cả mọi thành phần trong Hạ Nghị-viện này đều bị coi như con dê! bởi do Hành-pháp nản ra?!

Thực tế không ai có thể chối cãi được rằng: Trước hiểm họa Cộng-sản « nếu những con người Quốc-gia biết đoàn kết là sống, mà chia rẽ là chết ». Thế nhưng thử hỏi: Sự kêu gọi đoàn kết bằng những tuyên-ngôn, tuyên cáo, bằng những văn từ bay bướm suông? Liệu có ứng phó kịp thời với nhu cầu của tình thế không? Hay những con người Quốc-gia chúng ta lại phải bắt nạt, sống sót như 1945 và 1954?!

Ở đây chúng ta chưa cần đề-cập đến sự kết hợp của các tôn-giáo, chính đảng Miền Nam, mà chúng ta chỉ cần xét ngay tại các cơ-chế thượng tầng Quốc-gia là Hạ Nghị-viện này!

Hết bầu bán gian lận, đến độc diễn, độc cử, độc tài v.v...—Đối với Cộng-sản, ta chỉ tố-cáo họ bằng lời nhưng đối với những người cùng khuynh-hướng Quốc-gia ta lại sẵn sàng hạ nhau bằng tay, bằng chân?—Chỉ vì tranh nhau một chỗ ngồi, giành nhau một chiếc ghế?!

Do đó thì còn mong gì « có sự chân-thành trong niềm tương trọng, tương kính lẫn nhau »?!

Sự thực phũ-phàng là như thế!... thử hỏi « Miền Nam Việt-nam, đào sâu ra sức mạnh để khả dĩ đương đầu với Cộng-sản trong những ngày sắp tới?!

Kính thưa Quý vị,

Tuy biết rằng: những lời khuyên-cáo của các nhà Dân-cử dù Thân chính hay Chống chính đối với Hành-pháp cũng chỉ là « Nước đổ lá khoai, gió thoảng mặt hồ »?!

Trước « Quốc nạn tham-nhũng » giầy chuyễn trong các cơ-cấu chính-quyền đương thời—Đối với một Đại-tá tham-nhũng—thì chỉ là « một hạng tham-nhũng tếp rêu ».

Nhưng bởi thiết-tha với tiền đồ xứ sở, buộc tôi phải xin phép dùng diễn-dàn này để mô-xé hành-động quái ác của Đại-tá Trần-duy-Bính, được mệnh danh là « Con hùm xám miền Tây » nguyên Chánh-sở 4 An-ninh Quân-dội (đồn trú tại Cần-thơ).

Kính thưa Quý vị,

Như quý vị đã biết trước khi QLVNCH thành hình, ngoại trừ Lực-lượng võ trang chống Cộng của Công-giáo Bùi-chư, Phát-diệm, tại Miền nam còn có Lực-lượng Cao-dài tại Miền Đông và Hòa-Hảo Miền Tây.

Sau khi nền Đệ-nhất Cộng-hòa bị sự đổ, có một số quân nhân lẻ tẻ của 2 tôn-giáo nói trên chưa có hoàn-cảnh đồng-hóa vào QLVNCH nên họ vừa chống Cộng vừa phải tránh né QLVNCH.

Điền hình là một nhóm quân ô-hợp võ trang khoảng 500 quân số nguyên thuộc các cán-binh PGHH dưới quyền chỉ-huy của Trần-văn-Mộng tức Tám Mộng bí-danh Nguyệt-Hồ và Bàu-văn-Nay tự Tư Nay, ẩn-nấp vùng Biên-giới Kampuchea, Việt-nam, đối diện với Quân An-phú (Châu-đốc).

Vì nhu-cầu nuôi quân và bảo-tồn lực-lượng (chi phí ngoại-giao với Chánh-quyền Miền Việt) nên họ có những hành-động thất nhào tằm như tâu thuế giàng thủy lợi, các bọn buôn lậu vượt biên v.v...

Bởi có nhiều nguồn lợi bất chính, nhưng nội bộ giữa Tám Mộng \* Tư Nay và bọn « Quân sư quạt mo » được mệnh danh Ban Ngoại-giao, bất hòa nhau nên sinh ra nhiều đổ kỵ tranh giành quyền-lợi, nên Tám Mộng \* Tư Nay bị Đại-tá Trần-duy-Bính dùng chiến-thuật diệu hồ ly sơn (mời ăn nhậu) bố trí một cuộc gài bẫy bắt hết 23 ngày tại một đồn ĐPQ (tại ngã ba Đình) trong phân Quân An-Phú, thuộc Tiểu-khu Châu-đốc-Hai cây thị (Mộng \* Tư Nay) được dựng lên 1 Đại tá Bình cho gia-đình họ biết là sẽ hành quyết nếu không nộp đủ 5 triệu đồng để chuộc mạng!?

Sau khi nhận xong 4 triệu của vợ con Tám Mộng, Tư nay qua các lần dùng trư: thăng cấp xuống Khánh-binh và Châu-đốc nhận tiền xong là Trần-duy-Bính cho chở tên Mộng và Nay về giam giữ tại sở 4 ANQĐ Cần-thơ.

Trước khi thi-hành quỷ kế này, Đại-tá Bình đã khéo léo vẽ vời với Tướng Ngô-quang-Trưởng (Tư lệnh QĐ + QK4) những tầm mức quan-tọng về phương-diện chiến-lược cũng như chiến-thuật tại ven biển nếu thành toán được lực-lượng Tám Mộng.

Tướng Trưởng là vị Tướng chuyên đánh giặc, thoát nghe qua liền chấp-thuận ngay, thế là « Đại-tá Bình công-khai điều khiển công cuộc bố trí bắt Tám-Mộng + Tư Nay để làm tiền nhưng núp dưới danh nghĩa Hành-quân An-biên ».

Dù cấp chỉ-huy bị bắt nhưng binh-sĩ không chịu lệnh tay chơn của Trần-duy-Bính đưa vào, nên buộc lòng Bình phải cho tập trung đám quân ô-hợp này và giải giới. Đồng thời tổ-chức một nhóm thuộc hạ khác chiêu-mộ một số binh sĩ với danh nghĩa Sở 4 ANQĐ lập lực-lượng Biểu-phòng.

Đại-tá Bình ra lệnh cho Tiểu-khu Châu-đốc công khai đưa vào chiếm đóng các cứ-đền cũ của Tám Mộng và chỉ vòn vẹn chưa quá 2 tháng đã tóm thâu được khoảng 30 triệu bạc Việt-nam qua các mìn chỉ-tính cho bọn tay em « nả tróc » rất cả chủ rạch bưng, lu g, địa bảo tại vùng ven biển buộc phải đóng thuế cho y, cùng thâu thuế các tay buôn lậu tại vùng này.

Sau khi thống lãnh việc chỉ-huy lực-lượng ô-hợp mới tại vùng ven biển thay cho đạo quân Tám Mộng thì Đại-tá Bình giờ đủ mọi thủ đoạn sát hại lương dân gấp 10 lần hơn phe cánh Tám Mộng và Tư Nay! Qua các vụ thâu thuế bất hợp-pháp, không cần biên lai v.v...

Và tình! trong một dịp tiếp-xúc với « một vài tay cò mồi » của Đại-tá Bình tôi cho biết sẽ phanh-phui những sự lộng hành ôg này trước diễn-dàn Quốc-hội.

Có lẽ câu chuyện này lọt vào tai Đại-tá Bình, thay vì nâng-dỡ thì ông ta lại chỉ-thị cho chánh quyền địa-phương lừa hết bọn tay em ra, đối gạt tăng đề thành-lập Tiểu-đoàn

ĐPQ, nhưng khi về Châu-đốc lại cho tập trung đưa về Cần Thơ nhốt vào Trại Giãm tù Phiên-cộng và lập hồ-sơ là «Cán binh Cộng-sản Chiêu-hồi».

Vì quá uất ức bởi trên ba tháng trời nằm gai nếm mật để cho Đại-tá Bình thu góp làm giàu, nay lại phải bị buộc tội là tù phiên-Cộng. Do đó nên tất cả 100 binh-sĩ gửi đơn đề nhờ tôi can thiệp.

Nhằm giải oan cho một số thanh-niên vô tội bị Đại-tá Bình lừa gạt, nên tôi liền chuyển đơn khiếu oan này qua Đặc-ủy Giám-sát Khu 4. Kết quả «con hùm xám Miền tây» bị cách chức.

Kính thưa Quý vị,

Sau phiên-họp Đại Hội-đồng Giám-sát-viện vào ngày 11-10-72 để xét xử vụ Đại-tá Bình, tôi vô cùng ngạc nhiên khi nghe một số nhân-chứng và các nạn nhân của «Đại-tá Hùm xám» này bị Luật-sư Vũ-văn-Mẫu nhằm gỡ tội cho Đại-tá Bình nên ông đặt rất nhiều câu hỏi hắc bút để cật vấn các nhân-chứng quá chất phác thật trạ, nên khiến họ phải nhiều phen ngập ngừng khi phải trình-bày một sự thực.

Tôi vô cùng thắc-mắc và đặt ngay câu hỏi trong đầu rằng : với tư thế một vị Nghi-sĩ mang nhĩa hiệu đối-lập với Chánh-quyền nay không hiểu vì động lực nào thúc đẩy Ông đứng ra bênh-vực cho một tên Đại gia Đại ác là Đại tá Trần-duy-Bình.

Ông đã sử-dụng ngôn ngữ của một luật-sư để lừa áp những nông-dân lương-thiện với tư cách nhân chứng trước Đại hội-Đồng Giám-sát-viện vừa qua.

Tôi nghĩ chớ lẽ Nghi-sĩ Vũ-văn-Mẫu lại vô tình phá vỡ ảnh hưởng của Ông đang có sẵn trong quần chúng.

Nhằm chạy tội, tên ác ôn Đại-tá Trần-duy-Bình cũng tung tiền ra như nước để mua chuộc các vị Giám-sát-viện khiến cho phiên xử ngày 17-10-72 tới đây ông ra được trắng án và vô tội. Từ đó y sẽ vẫn dùng mọi cách để mua chuộc các giới thâm-quyền cao cấp giúp y phục-hồi nguyên vị.

Trước những dữ-kện nêu trên, tôi thiết tha yêu cầu ông Chủ-tịch và quý vị Dân-biểu đồng viện lưu ý Giám-sát viện cứu xét công-minh vụ án này, đặc-biệt nhất là xin quý vị Giám-sát hãy vì lương tri và lương-tâm chức-nghiệp của mình để làm cho bản án này được sáng tỏ, đó là quý vị đã cứu-vãn được phần nào uy tín của Giám-sát-viện trước quốc dân.

Trân trọng kính chào ông Chủ-tịch và Quý-vị Dân-biểu đồng viện.

(Võ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Đề tiếp tục, chúng tôi kính mời đồng viện Nhữ-văn-Úy.

Ô. NHỮ-VĂN-ÚY

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý vị đồng viện,

Mới đây một số báo chí đã và đang khai thác một nguồn tin liên quan đến tôi. Vì một số báo chí vốn có ác cảm với chúng tôi bởi chúng tôi đã tích cực chống lại lập trường chính trị của họ, nhân dịp này họ đã toa rập với một một viên tướng dấy tôi lỗi gian ngoan và xảo-quyệt, búp méo sự thật để bôi nhọ và mạ luy tôi.

E ngại quý bạn đồng viện có vị sẽ vì thế mà hiểu lầm, e ngại dư-luận quần chúng, nhất là đơn vị của chúng tôi bị đầu độc, chúng tôi xin phép trình bày quý vị vấn đề này. Chúng tôi cũng xin nhấn mạnh là chúng tôi cũng sắp sửa trình lên ông Chủ tịch Hạ-ngập-viện cứ g như quý vị Dân-biểu một bức thư tương tự với những dữ-kện rõ ràng hơn để xin ở quý vị một sự ủng hộ tích cực.

Thưa quý vị, mới đây một số nhật báo ở Thủ-đô đã và đang khai thác cái gọi là «Dân-biểu Nhữ-văn-Úy đi xe ngược chiều đôn đùng súng hành hung một Trung-sĩ I thuộc Tru-g tâm Huấn-luyện Quang-trung». Qua các bài báo chúng tôi được biết một đáng tiếc nhỏ xảy ra giữa tôi về Trung-sĩ I Trịnh-văn-Thời đã được Thiếu-Tướng chỉ-huy Trưởng trung-tâm Huấn-luyện Quang-trung phúc-trình lên Đại-tướng Tổng Tham-mưu-trưởng.

Các bài báo đã khai thác nguồn tin qua bản phúc-trình đó, hay nói một cách khác, đã phản ảnh trung thực bản phúc trình đó. Nhận thấy sự thật đã bị bóp méo trầm trọng, tôi thấy cần phải trình-bày với quý vị mọi khía cạnh của vấn đề để quý vị có đủ các dữ-kện cần thiết hầu quý vị nhận định và có những quyết-định hợp tình và hợp lý.

Thưa quý vị, vì tầm mức quan trọng của vấn-đề, tôi xin được trình bày theo thứ tự:

- 1) — Nguyên nhân xảy chuyện đáng tiếc.
- 2) — Âm mưu của Thiếu-tướng Quảng.
- 3) — Hành-động man trá của Thiếu-tướng Quảng.
- 4) — Hành động tàn hại của Thiếu-tướng Quảng.

\* \* \*

I — Nguyên-nhân xảy chuyện đáng tiếc

Thưa Quý vị,

Hồi 7g30 ngày 1-10-1972, tôi đích thân lái xe cùng với một vệ-sĩ ngồi bên đi Saigon. Khi xe của tôi ra khỏi nhà khoảng 50 thước thì gặp nạn kẹt xe khủng khiếp vì dòng xe đi ra bị một viên Trung-sĩ I của Trung-tâm Huấn-luyện Quang-trung chặn đường đứng lại, mặc dù phía trước là đường trống. Xe của tôi đậu sau chiếc tắc xi.

Sau đó, Thiếu-ủy Cuộc Trưởng Cảnh-sát Trung-mỹ-Tây cùng với vài Cảnh sát sắc-phục khác và vài anh em quân-nhân khác thuộc đồn Ngã-từ Trung-chánh nhận ra xe của tôi. Họ hợp lực nhau người đẹp đường, người ra dấu hiệu cho xe tôi vượt sang bên trái để tiến lên.

Khi xe của tôi vừa tiến song song với chiếc tắc-xi (sức là nằm sọt ở bên trái đường) thì viên Trung-sĩ I kia liền bỏ chiếc tắc-xi ra chặn xe tôi bắt đứng lại. Tôi nhận thấy nếu tôi đậu lại nguyên chỗ đó (vì khi tôi vượt lên thì đoàn xe

sau đã nhích tới chiếm chỗ cũ của tôi) thì xe ra vào chắc chắn là bị nghẽn lối hoàn toàn.

Tôi ra dấu ngỏ ý xin cho vượt qua chiếc tắc xi đè áp vào lề phải nhưng viên Trung-sĩ I đó không chịu. Một Trung-sĩ khác thuộc đồn Ngã-tur Trung-chánh ra cho viên Trung-sĩ I này hay đó là "xe của Dân-biểu Nhữ-văn-Úy" và ông ta ra dấu cho xe tôi tiến lên.

Viên Trung-sĩ I bắt tay viên Trung-sĩ kia xuống, bắt chấp cả Cảnh-sát sắc-phục đang dục tôi vượt lên, nhất định chặn xe tôi phải nằm yên ở đó. Tôi thấy không thể nào tuân lời một cách vô lý như vậy được, tôi cứ từ từ tiến lên.

Viên Trung-sĩ I liền dấm xe tôi, đá xe tôi và sau đó nhẩy chồm lên xe của tôi rồi thò tay tấn công vào trong xe. Vệ-sĩ của tôi hất tay y ra và rút võ khí ra, hô lớn: "Nếu anh tấn công ông Dân-biểu, tôi bắn" ! Viên Trung-sĩ I thối tấn công, lại ra chặn trước mũi xe.

Trước làn sóng người đang cần lối vào kẻ thăm chòng, người thăm cha, tôi thấy không thể nào đậu cản đường như vậy được và nếu tiến lên nữa chắc chắn là phải cản viên Trung-sĩ I đó vì y quyết-tâm ngăn xe của tôi, tôi mở cửa xe bước xuống.

Y nói hỏn và hùng hồ tiến lên toan hành hung. Biết không giải-quyết cách nào khác được, vì vấn-dề danh-dự của một Dân-biểu tôi tặng y một báng súng lục. Lúc bấy giờ y mới thôi cản đường và chịu cho đồng đội của y cù g cảnh-sát sắc phục hướng dẫn xe của tôi thoát ra khỏi bên người ứ đọng.

## 2.— Âm mưu của Thiếu-tướng Quảng.

Thưa Quý-vị,

13 giờ cùng ngày, khi từ Sài-gòn về, tôi ghé bót ngã-tur Trung-chánh gặp Tiểu-úy trưởng-đồn, trình-bày cho ông ta rõ lý do xảy ra chuyện đáng tiếc lúc sáng và có cho viên Tiểu-úy này hay là chiều ngày mai (2-10) tôi sẽ vào gặp Thiếu-tướng Đoàn-văn-Quảng để trình-bày và tạo niềm thông cảm.

Như vậy, về phần tôi, tôi đã cố tìm cách giải-quyết vấn-dề trong một sự cảm thông, tránh gây lớn chuyện để các kẻ chống đối Chính-phủ cũng như là cộng-sản lợi dụng, không có lợi cho hoàn cảnh đất nước trong lúc này.

Đó là về phía tôi, còn về phía Trung-tâm Huấn-luyện Quang-trung, Thiếu-tướng Đoàn-văn-Quảng đã tìm cách giải-quyết bằng cách xé lớn vụ này:

— Trung-sĩ I Thời được cấp tốc đưa đi nằm bệnh xá (vấn đề được nằm bệnh xá ở Trung-tâm Huấn-luyện Quang-trung là cả một chuyện quan trọng vì nhiều quân-nhân và tân binh đau ốm thật sự khi đi bệnh xá vẫn bị cho thuốc rồi đuổi về chứ không được nằm, từ đau nặng).

—Đích thân Thiếu-tướng Đoàn-văn-Quảng sang tận bệnh-xá để thăm Trung-sĩ I Thời (đây cũng là một vấn-dề khác thường vì chưa bao giờ ông tới thăm ai ở bệnh xá dù rằng đã có cả trăm trường hợp thế thăm gặp bội lĩnh chết, bị tai nạn v.v. . . .)

—Sau đó, ông ta cho Trung-tá Yếu-khu-Trưởng yếu Khu Quang-trung I-n quận Hóc-môn cầm tay bưu điệp số 762/YKQT/HQ/K đã ngày 19-9-1972 (trước là ký trước khi xảy ra vụ đáng tiếc 11 ngày, và nên ní Quận Hóc-môn ký lùi ngày chứng nhận là 19-9-1972.

Thấy thiếu-Tướng Đoàn-văn-Quảng chuẩn bị một âm mưu có vẻ làm lớn chuyện, tôi hủy cuộc định gặp vào buổi chiều và gửi văn thư số 34/VP/QIHS trực tiếp tới Thiếu-tướng Đoàn-văn-Quảng (bản sao đính kèm) để trình-bày vấn-dề.

## 3.— Hành-dộng man trá của Thiếu-tướng Quảng.

Thưa Quý-vị,

Ngày 4-10, Thiếu-tướng Đoàn-văn-Quảng gửi văn thư số 1136/VP/CHT phúc đáp tôi (bản Sao đính kèm), tóm lược 2 điều :

a) Bộ chỉ-huy Trung-tâm Huấn-luyện Quang-trung đang điều tra vụ đáng tiếc xảy ra giữa tôi với Trung-sĩ I Thời.

b) Thiếu-tướng Đoàn-văn-Quảng xác nhận ông không có thực quyền trong việc cho xe lưu thông một chiều hay hai chiều trên đường Trung-chánh. Ông khẳng định rằng Ông đã đề-nghị với Quận-Hóc-môn bằng bưu điệp số 762/YKQT/HQ/K ngày 19-9-1972 về việc cho xe lưu-thông một chiều, đã được sự tán đồng của Quận-Hóc-môn và đã được phối hợp áp dụng kể từ 19-9-72 đến nay.

Thưa Quý vị, Thiếu-tướng Đoàn-văn-Quảng đã trả lời tôi sai sự thực vì ông ta cho Trung-tá Yếu-khu-Trưởng mang tay bản bưu-diệp số 762/YKQT/HQ/K/ ký ngày 19-9-72 tới Quận Hóc-môn ngày 2-10, nghĩa là sau vụ tắc rớt xảy ra một ngày và nên ní Quận-trưởng Hóc-môn ký lùi lại ngày nhưng không được. Cho tới nay, chưa có một văn-kiện nào chính thức của quân bắt dân phải lưu thông khúc đường Trung-chánh một chiều cả. Quận Hóc-môn có gửi chúng tôi bản văn thư số 5605/HC ký ngày 7-10-72 để xác định sự gian manh của Thiếu-tướng Quảng.

Thưa quý-vị, trên văn-thư mà Thiếu-tướng Đoàn-văn-Quảng còn cả gan đòi trắng thay đen thì thử hỏi còn có gì mờ ám mà ông ta không dám làm không ?

Ngoài ra, Thiếu-tướng Quảng còn gian ngoan bằng cách sau khi chuyện xảy ra một mặt ông liền tiếp cử người tới xoa dịu tôi, năn nỉ tôi, mặt khác ông lại cố tình báo cáo sai-lệch lên Đại-tướng để chạy tội cũng như lập âm-mưu vu-cáo hãm hại tôi (tôi có các nhân chứng về vấn-dề này).

Thưa quý-vị, sau đây chúng tôi xin trả lời một số những điểm mà một số những tờ báo ác ý đã nêu ra.

a) Tôi không lái xe đi ngược chiều (vì không có ai ra lệnh bắt đường đó đi một chiều cả. Quận Hóc-môn có thẩm quyền thì đã xác định là không có cấm).

b) Tôi không đánh Trung-sĩ I Thời khi ông ta thi hành công vụ, vì Thiếu-tướng Quảng đã xác nhận Ông không có thực quyền bắt xe cộ đi một chiều, chẳng lẽ ông lại xui đại Trung-sĩ I Thời ra cản xe cộ lưu thông sao ?

Và lại xe của tôi chỉ đi chuyễn sau khi Cảnh-sát sắc-phục hướng dẫn và dục tôi đi, đích thân Thiếu-úy Cuộc Trưởng

Cảnh-sát Xã Trung-mỹ-Tây làm nhiệm vụ này ; như vậy chẳng lẽ Trung-sĩ I Thời có công vụ là ra đường gây rối, tức đoạt quyền điều hành lưu thông của Cảnh-sát ? . Tôi chỉ đành bởi sự vệ vi bị Trung-sĩ I Thời có hành động cón đồ hạ nhục tôi tấn công xe của tôi bởi một âm mưu nào đó.

c) Trung-sĩ I Thời không hề bị thương như một vài tờ báo tưởng tượng. Ông ta được năm bệnh xá bởi một quyền lực chứ không phải bởi vết thương, chứng tỏ là trong những ngày nằm bệnh xá đương sự vẫn về thực bi-da ở một bang bị da cách nhà tôi độ 50 thước và đi qua đi lại dễ khiêu-kích.

d) Tôi không bao giờ đòi được Trung-tâm Huấn-luyện Quang-trung đón tiếp như một Trung-tướng Tư-lệnh Vùng vì tôi đâu có đi vào Quang-trung mà đòi được đón tiếp ? Chẳng lẽ đòi Trung-tâm đón tiếp . . . đằng sau lưng, vì lúc bấy giờ tôi đi trở ra ?

Trong văn thư gửi Thiếu-tướng Đoàn-văn-Quảng, tôi chỉ mở 1 dấu ngoặc và viết : «mà đặc quyền nghi lễ được đón tiếp như một Trung-tướng Tư-lệnh Khu» ; viết như vậy có nghĩa là tôi so sánh về danh dự của một Dân-biểu cho một số người không đủ kiến thức hiểu Dân-biểu là gì để họ biết hầu có một sự tương kính tối thiểu nào đó khi giao tiếp với nhau. Chính-quyền «cầm nang Dân-biểu» có ghi một phần của điều này và các nghi lễ quốc-gia đã định rõ.

Thưa Quý vị.

Tất cả sự thật về cái là «Dân-biểu Như-văn-Úy đi xe ngược chiều còn dùng súng hành hung một Trung-sĩ I» tôi đã trình-bày lên quý vị, tùy quý vị vô tư thăm đnh và quyết-định, riêng tôi, tôi sẵn sàng cung ứng thêm các nhân chứng cần thiết nếu quý vị nào ở đây muốn có những tài-liệu xác thực hơn.

Thưa quý vị, vì tin ở thiện chí của Thiếu-Tướng Quảng cũng như không muốn tạo cơ hội cho bọn phá hoại và Cộng sản lợi dụng nên khi chuyện rắc rối mới xảy ra, tôi chỉ tìm cách giải-quyết trong phạm-vi Trung-tâm Huấn-luyện Quang Trung; mãi tới nay, khi báo chí cứ cứ vào bản phúc-trình sai lệch của Trung-tâm Huấn luyện Quang-trung và một số bọn thổi mồm toa rập với những âm-mưu đen tối khác: để bóp méo vấn đề tôi mới dám trình-bày sự thực với quý-vị.

Thưa quý vị, ngoài ra, tôi cũng xin trình-bày với quý vị về các hành động tàn hại của Thiếu-tướng Quảng.

#### 4. — Các hành động tàn hại của Thiếu tướng Quảng.

a) Trước đây, mỗi sáng chủ-nhật, Thiếu-tướng Quảng tự ý cấm xe từ ngoài vào và cho xe từ trong ra, nhưng cách đây 3 tuần lễ, không biết nội-hưng thế nào, ông cấm ngược lại tức là cho xe vào và cấm xe ra.

Ông vượt quyền chính quyền địa-phương, làm việc theo hứng của mình tạo bất-nhân với chính quyền địa-phương, và gây những khó khăn cho dân chúng.

Khi xảy ra chuyện rắc rối thì lại không đến thẳng thân nhận lỗi, nhờ Quận-trưởng Hốc-môn nhận trách-nhiệm hộ nhưng không được thế mà vẫn cá gan b'a rạc ra 1 Bru điện số 762/YKQT/HQ/K với ngày ký 19-9-72 để cáo, trách nhiệm.

b) Hồi 23g30 ngày 3-10-72, Trung-tâm Huấn-luyện Quang-trung đã chặn xe: (ngoài phạm vi hàng rào của Trung-tâm), bắt gữ và giam đưng mưa nửa giờ Ông Xã-trưởng Xã Trung-mỹ-Tây và một ủy-viên của xã này khi cả hai đang thi hành công vụ là đi kiểm-soát sự canh gác Nhân-dân Tự-vệ các ấp.

Sự kiện này rõ ràng là Thiếu-tướng Quảng đã tước đoạt quyền bảo vệ an-ninh lãnh thổ của chính-quyền địa-phương và gây bất mãn chằng những cho chính-quyền địa-phương mà còn cho cả hàng chục ngàn dân sống xung quanh Trung-tâm Huấn-luyện Quang-trung.

(Xin đính kèm văn-thư số 235/TMT/AM của Xã-trưởng Trung-mỹ-Tây phản kháng về vụ này).

c) Từ ngày về đảm nhiệm chức vụ Chi-huy-Trưởng Trung-tâm Huấn-luyện Quang-trung, Thiếu-tướng Đoàn-văn-Quảng đã phá tận gốc bóc tận rễ chương-trình nông mục của Chính-phủ khiến hàng ngàn gia-đình quân-nhân phá sản.

Các quân-nhân đang chăn nuôi bị Ông bắt bán đồ bán tháo ngay các súc vật đang nuôi, Ông còn nhấn tâm hơn nữa là bắt các gia-đình quân-nhân có trồng cây ăn trái phải dọn sạch mặc dù chuối vừa trở buồng hay đu đủ vừa trở trái.

d) Từ ngày về nhận trách nhiệm Chi huy trưởng Trung tâm Huấn luyện Quang-Trung Thiếu-tướng Đoàn-văn-Quảng đã làm cho hàng ngàn gia đình quân nhân cơ hữu của Trung tâm bị đói khát vì Ông cấm vợ con lính cơ hữu bán hàng cho tân binh quân dịch, dành tối thiểu của tân binh quân dịch riêng cho các nhà thầu câu lạc bộ.

Một số vợ con quân nhân cơ hữu vì quá đói phải bán lén lút, kết quả là chồng của họ bị phạt tù vừa nhục-nhã vừa có hại cho cuộc đời binh-nghiep.

e) Một điều nữa, chúng tôi xin trình bày với quý vị là Thiếu-tướng Đoàn-văn-Quảng đã tàn nhẫn giết chết nhiều Tân binh quân dịch: từ ngày Ông về làm Chi huy Trưởng, phần vì bắt tân binh quân dịch học tập quá sức chịu đựng của con người, phần vì cấm vợ con quân nhân cơ hữu cung-cấp thức ăn nước uống cho Tân binh quân dịch ở quanh bãi tập nên họ chịu đói khát quá độ thành ra số Tân binh quân dịch bị đau rất nhiều.

Ông lại còn khó khăn chỉ thị cho các Tiểu-đoàn đưa Tân binh đi bệnh xá cứu cấp chỉ khi họ đã gần chết hoặc là... đã chết mới cho sang bệnh xá, vì thế cho nên các Bác-sĩ của bệnh xá dù tận tâm mấy cũng bó tay và số tử vong tăng khủng-khiep (có ghi kết quả ở bệnh xá).

Thưa quý vị, tôi cũng đã trình bày với quý vị về các hành vi gian trá, việc làm hống hách, sự phá hoại quốc-sách của Chính-phủ, sự giết tân binh quân dịch của Thiếu-tướng Đoàn-văn-Quảng.

Chúng tôi cũng xin quý vị sớm có một quyết-định về vấn đề này để cứu lấy hàng ngàn gia đình quân nhân cơ hữu đang quần quai đói khát vì Thiếu-tướng Quảng để cứu lấy mạng sống của những Tân binh bị đói xử bạc đãi và vô nhân đạo.

Thưa Quý vị,

Ngoài ra, chúng tôi cũng xin trình với quý vị một điều nhỏ nữa là kể từ ngày Tướng Quảng về Quang-trung thì ngày

số xăng nhất của ông và vài 3 bà vợ của ông chạy chơi đã tóa nhiều hơn là của cả một bệnh xá Quang-trung phục-vụ cho hàng trăm, hàng ngàn, hàng chục ngàn tận binh quân dịch, cũng như của quân nhân cơ hữu.

Thưa quý vị, tôi xin phép trình bày với quý vị tới đây vì thời giờ có hạn. Sau đây, chúng tôi sẽ gửi đến quý vị một số tài liệu đầy đủ hơn nữa.

Xin chân thành cảm ơn ông Chủ-Tịch và Quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Đến đây, chúng tôi xin chấm dứt phần nhật-ký địa-phương và đi vào nghị-trình chính thức ngày hôm nay là phúc-trình của ủy-ban Tư-pháp Định-chế về việc Hạ-nghi-viện chỉ định 3 Giám-sát-viên nhiệm-kỳ 1972 - 1976.

Chúng tôi kính mời ủy-ban Tư-pháp Định-chế lên bàn thuyết-trình-đoàn.

Kính thưa Quý đồng viên,

Trước khi trao lời cho ủy-ban, chúng tôi trân trọng thông báo tất cả quý đồng viên: trong phiên họp ngày 9-10-72, Hội-đồng Chủ-tịch đã chấp-thuận cho ủy-ban Tư-pháp Định chế phúc-trình trước khoáng-dại theo thủ tục khẩn cấp vấn đề Hạ-nghi-viện chỉ định ba Giám-sát-viên nhiệm-kỳ 1972-1976.

Hội-đồng Chủ-tịch cũng ấn-định cuộc thảo-luận này sẽ thực-hiện trong một phiên-họp, tức là phiên-họp sáng hôm nay, ngày 16-10-1972. Bây giờ chúng tôi xin trao lời cho Ông Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Định-chế.

Ô. LÊ-CHÍ-HIỆU (Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Định-chế). —

Tuân hành quyết-định của Hội-đồng Chủ-tịch họp ngày 9,10.1972 giao cho Ủy-ban Tư-pháp Định-chế phúc-trình về đề-nghị lịch trình và phương-thức Hạ-nghi-viện chỉ định 3 Giám-sát-viên pháp-nhiệm II nhiệm-kỳ 1972-1976, trước khi đi vào phần phúc-trình, chúng tôi xin phép Ông Chủ-tịch được kính gửi đến quý vị Trưởng khối lòng chân-thành cảm tạ của chúng tôi khi quý vị Trưởng-khối đã đề-cử các khối viên đầy đủ vào ủy-ban Tư-pháp Định-chế.

Thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị,

Chúng tôi xin đi ngay vào bản phúc-trình của ủy-ban Tư-pháp Định-chế.

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Thưa Quý Đồng-viện,

Giám-sát-viện là một cơ-quan hiến-định và nhiệm-kỳ Giám-sát-viên pháp-nhiệm I sẽ chấm dứt vào ngày 31-10-

1972. Do đó chiếu điều 4 luật số 09/68 ngày 23-10-1968 về tổ-chức và điều-hành Giám-sát-viện, Hạ-nghi-viện phải chỉ-định 3 Giám-sát-viên vào Giám-sát-viện pháp-nhiệm II, nhiệm kỳ 1972-1976.

Tuân-hành quyết-định của Hội-đồng Chủ-tịch trong phiên họp ngày 9-10-1972, hôm nay ủy-ban Tư-pháp Định-chế chúng tôi hân hạnh được thuyết-trình trước phiên họp khoáng đại của Viện về đề-nghị lịch trình và phương thức Hạ-nghi viện chỉ định 3 Giám-sát-viên vào Giám-sát-viện.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý Đồng-viện,

Về đề-nghị lịch trình và phương thức Hạ-nghi-viện chỉ định 3 Giám-sát-viên vào Giám-sát-viện, ủy-ban Tư-pháp Định-chế chúng tôi lần lượt đề-nghị như sau :

I. - Lịch trình chỉ định 3 Giám-sát-viện.—

1.— Thời gian nộp đơn :

Từ 8 giờ ngày 17-10-1972 đến 18 giờ ngày 21-10-72.

2. — Ngày niêm-yết và phổ biến đến Dân-biêu danh-sách ứng-cử-viên lần 1.

Từ 8 giờ ngày 22-10-1972.

3 — Thời-gian bỏ tức hồ-sơ.—

Từ 8 giờ ngày 22-10-1972 đến 18 giờ ngày 24-10-1972.

4.— Thời-gian khiếu nại tư cách ứng-cử-viên.

Từ 8 giờ ngày 22-10-1972 đến 18 giờ ngày 23-10-1972

5. — Thời-gian cứu xét hồ sơ.—

Từ 8 giờ ngày 24-10-72 đến 24 giờ ngày 26-10-1972.

6. — Ngày niêm yết và phổ biến đến Dân-biêu danh-sách ứng cử viên lần 2.—

8 giờ ngày 27-10-1972.

7.— Ngày chỉ định Giám-sát-viên.—

28-10-1972

Phiên họp khoáng đại (không thảo luận) ngày 28-10-1972 sẽ chỉ định 3 Giám-sát-viên.

II.— Phương-thức cứu xét và chỉ định 3 Giám-sát-viên.

Điều 3 luật số 09/68 ngày 23-10-1968 về tổ chức và điều hành Giám-sát-viện mình định có thể được chỉ định làm Giám-sát-viên các công dân hội đủ những điều kiện sau:

1) Có quốc-tịch Việt-nam nguyên thủy hay đã hồi tịch ít nhất 10 năm tính đến ngày 31 tháng 12 năm được chỉ định.

2) Đủ 30 tuổi tính đến ngày 31 tháng 12 năm được chỉ định.

3) Không bị án đại hình hay tiểu hình ngoại trừ các tội phạm sơ xuất hay bất cần.

4) Cư ngụ liên tục tại Việt-nam ít nhất 5 năm tính tới ngày 31 tháng 12 năm được chỉ định. Thời gian công cán hay lưu vong chính trị tại ngoại quốc được kể như thời gian cư ngụ tại nước nhà.

5) Ở trong tình trạng hợp lệ quân dịch.

Ngoài ra không có luật nào cấm Hạ-ngiệp-viện chỉ định Dân-biểu hoặc Nghị-sĩ làm Giám-sát-viện nên ủy-ban Tư-pháp Định-chế chúng tôi phân-biệt được 2 loại ứng-cử-viên:

1) Ứng cử viên không là Dân-biểu, Nghị-sĩ

2) Ứng cử viên là Dân-biểu, Nghị-sĩ.

— Đối với ứng cử viên loại 1 : Ủy-ban Tư-pháp Định-chế chúng tôi đề nghị hồ sơ ứng cử phải do đích thân ứng cử viên nộp gồm có các văn kiện sau :

1) Đơn xin ứng cử (có ghi rõ địa chỉ liên lạc tại Saigon)

2) Trích lục khai sanh hay án thế vì khai sanh.

3) Tư pháp lý lịch phiếu số 2 hoặc phiếu số 3 không quá 3 tháng tính đến ngày nộp đơn.

4) Chứng chỉ có quốc tịch Việt-nam nguyên thủy hoặc ít nhất chứng chỉ đã hồi Việt tịch.

5) Giấy chứng nhận cư ngụ liên tục tại Việt-nam ít nhất 5 năm do Đò, Tỉnh, Thị cấp.

6) Chứng chỉ hợp lệ tình trạng quân dịch (cho nam ứng cử viên).

— Đối với ứng cử viên loại 2 : Ủy-ban chúng tôi đề nghị muốn ứng cử Giám-sát-viện, ứng cử viên này chỉ cần phải nộp :

1) Đơn xin ứng cử.

2) Trích lục khai sanh hay án thế vì khai sanh (Chiếu điều 3 Luật số 09/68 ngày 23-10-68 công dân muốn được chỉ định làm Giám-sát-viện phải đủ 30 tuổi tính đến ngày 31 tháng 12 năm được chỉ định. Nghị-sĩ được tạm miễn nộp văn-kiện này).

3) Đơn viết tay xin từ chức Dân-biểu hoặc Nghị-sĩ kể từ ngày có sắc lệnh bổ nhiệm làm Giám-sát-viện.

Tuy nhiên, hồ-sơ cũng phải được bổ-túc đầy đủ như hồ sơ ứng-cử-viên loại 1 nêu trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày Dân-biểu hoặc Nghị-sĩ được Hạ-ngiệp-viện chỉ định làm Giám-sát-viện.

Vì thành-phần ứng cử viên Giám-sát-viện được nói rộng cho các công-dân hội đủ điều kiện luật định nên ủy-ban chúng

tôi đề nghị khoáng-đại chấp thuận cho thành lập một «Hội đồng cứu xét hồ sơ ứng cử viên Giám-sát-viện» với thành phần được đề-nghị như sau :

Chủ-tịch Hạ-ngiệp-viện	Chủ-tịch
Tổng Thư-ký Hạ-ngiệp-viện	Thư-ký
Chủ-tịch Ủy-ban Tư-pháp Định-chế	Thuyết-trình-viên
Chủ-tịch Ủy-ban Nội-vụ	Hội-viên
Trưởng Khối hoặc Đại-diện	Hội-viên

Hội đồng này sẽ đảm nhiệm việc cứu xét và chung quyết việc chấp nhận hoặc bác bỏ hồ sơ các ứng cử viên Giám-sát-viện theo đa số quá bán tổng số hội viên. Nếu số phiếu ngang nhau, phiếu của Chủ tịch Hội-đồng có hiệu lực tối quyết.

Chủ-tịch Hạ-ngiệp-viện chiếu theo quyết-định của khoáng-đại sẽ ban hành một quyết định ấn-định việc thành-lập và quy định nhiệm vụ của Hội đồng Cứu xét hồ-sơ này. Và như vậy trong phiên họp khoáng-đại (không thảo luận) ngày 28-10-1972, Hạ-ngiệp-viện sẽ chỉ định 3 Giám sát viên trong số ứng cử viên đã được Hội đồng Cứu xét hồ sơ ứng cử viên Giám sát viên chấp thuận cho niêm yết danh sách lần thứ hai.

Về phương-thức chỉ-định Giám-sát-viện, ủy-ban Tư-pháp Định-chế chúng tôi đề-nghị cùng khoáng-đại phương-thức bỏ phiếu kín, đa số tương đối. Mỗi Dân-biểu được quyền lựa chọn từ một đến tối đa 3 Giám-sát-viện (thê thức bầu đơn danh hợp tuyển, đa số tương-đối và kín).

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý đồng viện,

Trên đây là những đề-nghị của ủy-ban Tư-pháp Định chế chúng tôi về lịch-trình và phương-thức chỉ-định 3 Giám-sát-viện vào Giám-sát-viện phó-nhiệm II, nhiệm-kỳ 1972 — 1976, ủy-ban chúng tôi mong được sự góp ý của quý đồng viện đề khoáng-đại quyết-định một lịch-trình và phương-thức hữu-hiệu nhất cho việc chỉ-định 3 Giám-sát-viện.

Ô. CHỦ-TỊCH—

Kính thưa Quý đồng viện,

Sau phần phúc-trình của ủy-ban là phần thảo-luận.

Trước khi trao lời clo quý đồng viện lên diễn-đàn phát biểu ý-kiến, chúng tôi xin trình quý đồng viện là trong luật số 9/68, có những điều khoản liên-quan đến việc tuyển chọn Giám-sát-viện.

Về thành-phần Giám-sát-viện do Hạ-ngiệp-viện đề cử, có những chi-tiết không được dự-trừ trong đạo-luật, và cũng như hội pháp-nhiệm I, khoáng-đại cần phải quyết-nghị về những điều khoản đó cũng như trong tờ trình của ủy-ban Tư-pháp Định-chế, chúng ta thấy rõ ba vấn-đề căn-bản mà khoáng-đại cần giải-quyết :

1) Lịch-trình đề tuyển chọn Giám-sát-viện,

2) Thành-phần của Hội đồng cứu-xét hồ-sơ, và



## 3) Phương-thức tuyển chọn.

Để cho khỏi mất thời giờ, chúng tôi kính mong quý đồng viên lần lượt thảo-luận về 3 vấn-đề căn bản đó.

Chúng tôi xin cảm ơn quý đồng viên trước.

Bây giờ, chúng tôi xin mời quý đồng viên nào có ý kiến về phúc trình của ủy-ban lên để dần.

Trước hết, chúng tôi đề-nghị với tất cả quý đồng-viện thảo-luận về lịch-trình tuyển chọn Giám-sát-viên và kính mời quý đồng viên có ý-kiến về đề-án này lên để dần. Nếu không có đồng viên nào lên để dần về đề-án này, chúng tôi kính đề-nghị khoáng-đại cho thông qua lịch-trình đã được ủy-ban đề-nghị với khoáng-đại. Chúng tôi kính mời ông Chủ-tịch ủy ban đọc lại lịch trình đề cho khoáng đại biểu quyết.

## Ô. Chủ-tịch Ủy-ban Tư-pháp Định-chế. —

Tuân hành chỉ-thị của ông Chủ-tịch, chúng tôi xin đọc lịch-trình của ủy-ban Tư-pháp Định-chế đề-nghị về vấn-đề chỉ định ba Giám-sát-viên :

LỊCH-TRÌNH CHỈ-ĐỊNH 3 GIÁM-SÁT-VIÊN  
VÀO GIÁM-SÁT-VIỆN PHÁP-NHIỆM  
2 NHIỆM-KỶ 1972 — 1976

## 1. — Thời-gian nộp đơn :

Từ 8 giờ ngày 17-10-1972 đến 18 giờ ngày 21-10-1972

## 2. — Ngày niêm-yết và phổ-biến đến Dân-biểu danh-sách ứng-cử-viên lần 1. —

Từ 8 giờ ngày 22-10-1972 đến 18 giờ ngày 24-10-1972.

## 3. — Thời-gian Bỏ-tức Hồ-sơ :

Từ 8 giờ ngày 22-10-1972 đến 18 giờ ngày 24-10-1972

## 4. — Thời-gian Khiếu nại tư cách Ứng cử viên :

Từ 8 giờ ngày 22-10-1972 đến 18 giờ ngày 23.10.1972.

## 5. — Thời-gian cứu xét hồ-sơ :

Từ 8 giờ ngày 24-10-1972 đến 24 giờ ngày 26-10-1972.

## 6. — Ngày niêm-yết và phổ-biến đến Dân-biểu danh-sách Ứng-cử-viên lần 2.

Từ 8 giờ ngày 27-10-1972

## 7. — Ngày chỉ-định Giám-sát-viên :

Ngày 28-10-1972

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viên.

Chỉ có một đề-nghị của ủy-ban Tư-pháp Định-chế chúng tôi, vì vậy chúng tôi xin ông Chủ-tịch cho biểu-quyết về lịch trình do ủy-ban Tư-pháp Định-chế đề-nghị, xin cảm ơn quý vị.

## Ô. CHỦ-TỊCH. —

Kính thưa Quý đồng viên,

Ủy-ban Tư-pháp Định-chế vừa trình đọc lịch trình tuyển chọn ba ứng-cử-viên thành phần Hạ-nghị-viện.

Bây giờ, chúng tôi xin đặt câu hỏi đề khoáng-đại biểu quyết.

Quý đồng viên nào chấp-thuận lịch-trình tuyển chọn ứng cử viên Giám-sát viên thành phần Hạ-nghị-viện mà ủy-ban vừa trình-bày đọc: trước khoáng-đại, xin giơ tay.

. \* .

87 vị chấp thuận

. \* .

Như vậy, lịch trình tuyển chọn Giám-sát-viên về thành phần của Hạ-nghị-viện đã được khoáng-đại chấp-thuận thông qua.

Chúng tôi xin cảm ơn quý đồng viên.

Bây giờ, chúng tôi kính mời quý đồng viên góp ý về thành-phần hội-đồng cứu xét hồ sơ ứng cử viên Giám-sát-viên do ủy-ban đề nghị trong bản phúc trình đã gửi đến quý đồng viên.

Chúng tôi kính mời quý đồng viên nào có ý-kiến về đề-án này lên để dần. Nếu không đồng viên nào có ý-kiến, chúng tôi đề-nghị khoáng đại thông qua đề-án 2 của phúc-trình ủy-ban, tức là thành phần Hội-đồng cứu xét hồ-sơ ứng cử viên Giám sát viên. Chúng tôi kính mời Ông Chủ-tịch ủy-ban trình đọc thành phần của hội-đồng đề cho khoáng đại biểu quyết.

## Ô. LÊ-CHÍ-HIỆU (Chủ-tịch Ủy-ban Tư-pháp Định-chế). —

— Tuân hành chỉ-thị của ông Chủ-tịch, chúng tôi xin đọc thành phần của hội-đồng do ủy-ban Tư-pháp Định-chế đề nghị đề khoáng đại quyết định.

Thành phần «Hội đồng Cứu xét Hồ sơ Ứng cử viên Giám sát viên» được đề nghị như sau :

Chủ-tịch Hạ-nghị-viện	Chủ-tịch
Tổng thư ký Hạ-nghị-viện	Thư-ký
Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Định-chế	Thuyết-trình-viên
Chủ-tịch ủy-ban Nội-vụ	Hội-viên
Trưởng khối hoặc đại-diện	—

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin đặt câu hỏi đề Quý đồng viện biểu- quyết.

Quý đồng viện nào chấp-thuận thành-phần Hội-dồng cứu xét hồ-sơ ứng-cử-viên Giám-sát-viên thành-phần Hạ-nghi-viện do ủy-ban đề-nghị, xin gởi tay.

76 vị chấp thuận

Như vậy, thành-phần hội-dồng cứu-xét hồ-sơ ứng-cử-viên Giám-sát-viên đã được khoáng-đại thông-qua. Chúng tôi xin cảm ơn quý đồng viện.

Bây giờ, còn một điểm căn-bản thứ ba là phương-thức chỉ-định do ủy-ban đề-nghị, Chúng tôi kính mời quý đồng viện nào có ý-kiến về điểm này, lên d ễn-đàn. Nếu không có đồng viện nào góp ý về điểm này, chúng tôi đề-nghị ủy ban trình đọc phương thức chỉ định mà ủy ban đề nghị đề khoáng-đại biểu-quyết.

### Ô. LÊ-CHÍ-HIỆU (Chủ-tịch ủy-ban tư-pháp định-chế).—

Chúng tôi xin trình trước khoáng-đại về phương-thức chỉ-định Giám-sát-viên do ủy-ban tư pháp định-chế chúng tôi đề nghị cùng khoáng-đại. Phương-thức đó như sau : Phương-thức bỏ phiếu kín, đa số tương-đối. Mỗi dân-biểu được quyền lựa chọn từ 1 đến tối đa 3 ứng-cử-viên Giám-sát-viên theo thể-thức bầu đơn danh hợp tuyền, đa số tương-đối và kín.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin đặt câu hỏi đề khoáng-đại biểu-quyết, quý đồng viện nào chấp-thuận phương-thức chỉ-định giám-sát-viên về thành-phần Hạ-nghi-viện do ủy-ban đề-nghị mà ông Chủ-tịch ủy-ban vừa trình đọc trước khoáng-đại, xin gởi tay.

80 vị chấp-thuận

Kính thưa Quý đồng-viện,

Như vậy, phương thức chỉ định ứng cử viên Giám-sát-Viên về thành phần Hạ-nghi-viện đã được khoáng đại thông qua. Chúng tôi xin cảm ơn tất cả quý đồng viện.

Kính thưa Quý đồng viện,

Chúng tôi cũng xin thành thật cảm ơn quý đồng viện đã ủy phó cho tôi điều khiển Hội-dồng Cứu-xét. Tuy nhiên, trong việc cứu xét hồ sơ ứng-cử viên, chúng tôi thấy có một vấn đề cũng cần nêu lên đề khoáng đại biểu quyết và chúng tôi tiện việc thi hành. Đó là về hồ sơ ứng-cử-viên.

Về những hồ sơ do tư nhân, nói rõ hơn là mọi công dân đệ nạp, thì hội pháp nhiệm I của Giám-sát-Viện cũng như kỳ này, Ủy-ban đã minh thị rõ rệt trong tờ trình. Tuy nhiên,

đối với ứng-cử-viên thành phần đương kim Dân-biểu và Nghị-sĩ thì ủy-ban có đề nghị một thủ tục đặc biệt, tức là hồ-sơ hết sức giản dị.

Chúng tôi cũng mong quý đồng viện góp ý về điểm đó và nếu quý đồng viện không có ý kiến gì khác với đề nghị của ủy-ban thì chúng tôi cũng xin ủy-ban nêu đưa ra đề cho khoáng đại biểu quyết hậu Hội-dồng sau này tiện việc thi-hành-

Chúng tôi kính mời Ông Chủ-tịch ủy-ban nhắc lại khoản hồ sơ hết sức giản dị dành riêng cho quý vị ứng-cử-viên Giám sát-Viện thuộc thành phần ưu tiên Dân-biểu và Nghị-sĩ.

### Ô. LÊ-CHÍ-HIỆU (Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Định-chế).—

Tuân hành chỉ thị của Ông Chủ-tịch, chúng tôi xin trình khoáng đại về hồ sơ của ứng-cử-viên thuộc thành-phần Dân-biểu và Nghị-sĩ đề khoáng đại tùy nghị quyết-định.

Đối với ứng-cử-viên thuộc thành phần Dân-biểu và Nghị-sĩ, ủy-ban chúng tôi đề-nghị: muốn ứng-cử Giám-sát-viên, ứng-cử-viên này chỉ cần phải nộp :

- 1) Đơn xin ứng cử
- 2) Trích-lục khai-sanh hay án thế vì khai sanh.

(chiều điều 3 luật 09/68 ngày 23-10-1968, công dân muốn được chỉ định làm giám-sát-viên phải hội đủ 30 tuổi tính đến ngày 31 tháng 12 năm được chỉ-định, Nghị-sĩ được tạm miễn nộp văn-kện này).

3) Đơn viết tay xin từ chức Dân-biểu hoặc Nghị-sĩ kể từ ngày có sắc-lệnh bổ-nhiệm làm Giám-sát-viên. Tuy nhiên, hồ-sơ cũng phải được bổ túc đầy đủ như hồ sơ ứng-cử-viên loại I được nêu trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày Dân-biểu hoặc Nghị-sĩ được Hạ-nghi-viện chỉ định làm Giám-sát-viên.

Chúng tôi xin ông Chủ-tịch lấy biểu-quyết của khoáng-đại về vấn-đề hồ-sơ của ứng-cử-viên thuộc thành phần Dân-biểu và Nghị-sĩ.

Xin cảm ơn ông Chủ-tịch.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi kính mời quý đồng viện nào có ý-kiến về điểm này, lên d ễn-đàn. Nếu không có đồng viện nào có ý-kiến trái ngược, chúng tôi đề nghị khoáng-đại thông qua.

Quý đồng viện nào chấp-thuận thông qua thủ tục đặc-biệt về việc nộp hồ-sơ ứng-cử Giám-sát-viên dành riêng cho ứng-cử-viên thuộc thành phần Dân-biểu và Nghị-sĩ đương-nhiệm, xin gởi tay.

81 vị chấp thuận

Như vậy, thủ-tục nộp hồ-sơ dành riêng cho quý vị ứng cử-viên thuộc thành-phần Dân-biểu và Nghị-sĩ đương nhiệm

đã được khoáng-dại chấp-thuận thông qua. Chúng tôi xin cảm ơn quý đồng viện.

Đến đây, chúng tôi nhận thấy không còn vấn-đề gì đề đưa ra khoáng-dại biểu-quyết nữa, chúng tôi xin trao lời lại cho ông Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Đĩnh-chế.

**Ô. LÊ-CHÍ-HIỆU** (Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Đĩnh-chế).—

Lần đầu tiên, ủy-ban Tư-pháp Đĩnh-chế chúng tôi trình ra trước khoáng-dại một phúc trình có tánh-cách khẩn cấp và được khoáng-dại đã đồng ý hoàn toàn với bản phúc trình của ủy-ban Tư-pháp Đĩnh-chế chúng tôi.

Thay mặt cho ủy-ban Tư-pháp Đĩnh-chế, chúng tôi không biết nói gì hơn kính đề trình đến ông Chủ-tịch cùng quý đồng viện lời chân thành cảm tạ của ủy-ban Tư-pháp Đĩnh-chế.

Xin cảm tạ ông Chủ-tịch cùng quý đồng viện.

(Vỗ tay)

**Ô. CHỦ-TỊCH.**—

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Chúng tôi xin thay mặt Văn-phòng, có lời nhiệt thành cảm ơn ông Chủ-tịch ủy-ban cũng như tất cả quý vị trong ủy-ban Tư-pháp Đĩnh-chế đã nỗ lực và sốt sắng trong những ngày đầu của năm thứ nhì, trình bày trước khoáng-dại kịp thời và hết sức rõ rệt đề khoáng-dại thông qua những chương thức Hạ nghị-viện chỉ định 3 Giám-sát-viên nhiệm kỳ 1972-1976.

Chúng tôi cũng cảm ơn tất cả quý đồng viện đã đến họp đồng đủ để chúng ta có thể xúc-tiến ngay một vấn-đề hiến-dịnh. Đến đây, trước khi tuyên-bố bế-mạc, chúng tôi kính nhắc tất cả quý vị Chủ-tịch ủy-ban cố gắng từ đây tới vào khoảng nửa tuần này, để có thể chúng ta hoàn-thành việc tổ-chức các văn phòng ủy-ban, để có thể xúc-tiến ngay công-tác lập-pháp.

Chúng tôi xin cảm ơn trước quý vị Chủ-tịch ủy-ban và một lần nữa, xin chân thành cảm ơn sự công-tác của tất cả quý vị Trưởng-khối, Trưởng-nhóm, quý vị dân-biểu không khối, đã tiếp tay với văn-phòng chúng tôi trong việc tổ-chức các ủy-ban để chúng ta có thể xúc-tiến nhanh công-tác lập-pháp.

Chúng tôi, một lần nữa, xin thành thật cảm ơn toàn thể quý đồng viện.

Đến đây, chúng tôi xin tuyên-bố bế-mạc phiên họp hôm nay.

Bế-Mạc : 10 giờ 40'

Tổng Thư-ký,  
HOÀNG-THÔNG

Chủ-tịch  
NGUYỄN-BÁ-CẦN

## QUYẾT-ĐỊNH

Tích Quyết-dịnh số 96-H/HC/KT/QĐ ngày 7-10-1972 sửa đổi Điều 2 của Quyết-dịnh số 147-H/HC/KT/QĐ ngày 30-12-1971 V/V thiết-lập quỹ ứng trước niên-khoá 1972 tại Hạ nghị-viện.

Điều 2 của Quyết-dịnh số 147-H/HC/KT/QĐ ngày 30-12-1971 thượng chiếu được sửa đổi và thay thế như sau:

«Điều 2 Mới» Ngân khoản cấp cho các quỹ được ấn-dịnh như sau :

1) 8.000.000\$00 để trả :

— Phụ-cấp vàng-phần,

— Phụ-cấp công-cán.

— Bệnh-viện-phí, sung vào Mục 2, Chương 106, điều 1 (Quỹ số Hạ nghị-viện 1/72.)

2) 4.800.000\$00 để trả :

Các chi-phí liệt vật khẩn cấp và chi-phí bắt buộc Sung vào Mục 2, Chương 106, Điều 3 (Quỹ số HNV2/72).

Ngân khoản ấn-dịnh cho mỗi quỹ được cấp như sau :

Mục 2, Chương 106, Điều 1 : Mười sáu (16) quỹ phiếu đều nhau, mỗi quỹ phiếu 500.000\$00.

Mục 2, Chương 106, Điều 3 : Mười hai (12) quỹ phiếu đều nhau, mỗi quỹ phiếu 400.000\$00. Các quỹ thứ nhất, thứ hai và thứ ba được cấp ngay sau khi quyết-dịnh được duyệt-ký.

Các khoản chi tiêu về quỹ thứ nhất phải chứng minh xong mới được cấp quỹ phiếu thứ tư và lần lượt theo thứ tự như trên.

Những chi phí bắt buộc liệt kê trên đây được thanh-toán đến hết ngày 31-12-1972.

Việc chứng minh quỹ phải được hoàn tất chậm nhất là ngày 31-01-1973.

Số tiền quỹ ứng trước phải được ký thác vào tương-mục không lời tại Tổng Ngân-kho.

Quản-lý kế toán được giữ một số tiền hiện kim là Ba mươi ngàn đồng chẵn (30.000\$00) để trả bằng tiền mặt những chi phí liệt vật và khẩn cấp.

Những chi-phiếu của Quản-lý kế-toán xin rút tiền ra phải được Chuẩn-chi-viên Ngân-sách Hạ nghị-viện kiểm ký.

(Ký dư không thay đổi).

Quyết định số 97-H/HC/KT/QĐ ngày 7 tháng 10-1972  
thâu hồi Quyết định số 132-H/HC/KT/QĐ ngày 8-  
12-1971 và cử ông Lý hiền Tài giữ chức vụ Thanh  
toán viên và ông Vũ văn Quý giữ chức vụ Kiểm soát  
viên Ước chi tại Hạ nghị viện.

Chủ-tịch Hạ-nghị-viện,

- Chiều Hiến pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 01/4/1967;
- Chiều Nội quy Hạ Nghị-viện chung quyết ngày 26/11/1971;
- Chiều Biên bản Hạ Nghị-viện số 02/72/H2/BB ngày 6/10/1972 bầu Văn phòng chánh thức;
- Chiều Quyết định số 132-H/HC/KT/QĐ ngày 8/12/1971 về việc cử Thanh toán viên và Kiểm soát viên Ước chi;
- Chiều nhu cầu công vụ.

#### QUYẾT-ĐỊNH :

Điều 1.— Nay thâu hồi Quyết định số 132-H/HC/KT/QĐ ngày 8/12/1971 thượng chiếu.

Điều 2.— Nay cử :

- Ô. Lý-hiền-Tài, Dân-biểu Hội kế Viên Hạ Nghị-viện giữ chức vụ Thanh toán Viên.
- Ô. Vũ-văn-Quý, Dân-biểu Hội kế Viên Hạ Nghị-viện giữ chức vụ Kiểm soát Viên Ước chi

và các chi phí thuộc Ngân sách Hạ Nghị-viện (Mục 2, Chương 106).

Điều 3.— Tổng Thư ký và Tổng Quản-trị Sự-vụ Hạ Nghị-viện, chiếu nhiệm vụ, thi hành Quyết định này.

Saigon, ngày 7 tháng 10 năm 1972

NCUYỄN-BÁ-CẦN

Trích Quyết định số 99 H/HC/KT/QĐ ngày 12 tháng 10  
1972 thu hồi Quyết định số 134-H/HC/KT/QĐ ngày  
9-12-1971 và ấn định lại thành phần Hội đồng Tiếp  
nhận tại Hạ Nghị-viện.

Nay thu hồi Quyết định số 134-H/HC/KT/QĐ ngày  
9-12-1971 thượng chiếu.

Thành phần Hội-đồng Tiếp nhận tại Hạ Nghị-viện ấn  
định như sau :

Ô.Ô. Trương-văn-Phúc, Đệ II Phó Tổng Thư  
ký Hạ Nghị-viện Chủ-tịch

Nguyễn-ngọc-Văn, Chánh sự vụ Sở Hành-  
chánh và Nhân viên Hội-viên

Nguyễn-hoàng-Linh, Chánh sự vụ Sở  
Thông tin và Báo chí Hội-viên

Trích Quyết định số 100-H/HC/KT/QĐ ngày 12 tháng 10  
1972 thu hồi Quyết định số 133-H/HC/KT/QĐ ngày  
9-12-1971 và ấn định lại thành phần Hội đồng đấu  
thầu và khảo giá tại Hạ Nghị-viện.

Nay thu hồi Quyết định số 133-H/HC/KT/QĐ ngày  
9-12-1971 thượng chiếu.

Thành phần Hội đồng đấu thầu và khảo giá tại Hạ  
Nghị-viện được ấn định như sau :

Ô.Ô. Nguyễn-phước-Quang, Đệ I Phó Tổng  
thư ký Hạ Nghị-viện Chủ-tịch

Trần-quang-Hiền, Giám-đốc Nha Công tác Hội-viên

Lê-ngọc-Tứ, Chánh sự Vụ Sở Giao tế và  
Dịch vụ Hội-viên

Quyết định số 101 H/HC/KT/QĐ ngày 14 tháng 10 1972  
thu hồi Quyết định số 140-H/HC/KT/QĐ ngày 23-  
12-1971 và ủy quyền cho Ô. Nguyễn văn Hồng,  
Tổng thư-Ký Hạ-nghị-Viện, Quyết định sơ duyệt ký  
chuẩn-ohi các hồ sơ chi-tiêu tại Hạ nghị-Viện.

Chủ-Tịch Hạ-nghị-viện,

— Chiều Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 01  
4-1967;

— Chiều Nội-quy Hạ-nghị-viện chung quyết ngày 26-  
11-1971;

— Chiều Biên-bản Hạ-nghị-Viện số 02-72-H2-BB  
ngày 6-10-1972 bầu Văn-phòng chánh-thức;

— Chiều Quyết định số 140-H/HC/KT/QĐ ngày 23-  
12-1971 ủy-quyền cho Ô. Hoàng-Thông, Tổng-thư  
Ký Hạ-nghị-Viện niên nhiệm 1971-1972, duyệt ký  
chuẩn chi các hồ-sơ chi tiêu sung dương vào ngân-sách  
Hạ-nghị-Viện (Mục 2, Chương I 6) và kiểm ký các  
Chi-phiếu Ngân-kho thuộc các Quỹ ứng trước, Luân-  
chuyển và Quỹ Thu-chi-viên Hạ-nghị-viện đến mức  
tối đa một trăm ngàn đồng (100.000\$00)

— Chiều Quyết định của văn-phòng tại phiên họp ngày  
12-10-1972.

— Chiều nhu-cầu công vụ.

## QUYẾT-ĐỊNH

Điều 1.— Nay thu hồi Quyết-định số 140-H/HC/KT/QĐ ngày 23 tháng 12 năm 1971 thượng chiếu.

Điều 2.— Nay ủy quyền cho Ô. Nguyễn-văn-Thống, Tổng Thư-ký Hạ-nghị-viện :

a) Duyệt ký chuẩn chi các hồ sơ chi tiêu sung dương vào Ngân-sách Hạ nghị viện (Mục 2, Chương 106) kể sau :

— Tất cả các loại phụ cấp, lương bổng của Dân-biểu, Nhân viên Hành chánh và Quân nhân biệt phái.

— Các bồi khoản cho Dân biểu (thuê văn phòng, di chuyển, nhân viên và văn phòng phẩm).

— Tất cả các khoản chi thường xuyên và bắt buộc về điện thoại, điện rín, bưu phí, điện, nước, xăng nhớt, sửa chữa công xa và máy móc.

b) Quyết định và duyệt ký chuẩn chi trong phạm vi kinh phí đã dự trù trong Ngân sách (Mục 2, Chương 106) những khoản chi ngoài các khoản ghi ở mục a) đến mức tối đa một trăm ngàn đồng (100.000\$00).

c) Kiểm ký các chi phiếu Ngân khố thuộc các quỹ ứng trước, Luân chuyển và Quỹ Thu chi viên Hạ nghị viện đến mức tối đa một trăm ngàn đồng (100.000\$00).

Điều 3.— Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày duyệt ký.

Điều 4.— Tổng Thư ký, Hội kế viên Thanh toán viên, Hội kế viên Kiểm soát viên Ước chi và Tổng Quản trị Sự vụ Hạ nghị viện, chiếu nhiệm vụ, thi hành Quyết định này.

Saigon, ngày 14 tháng 10 năm 1972

NGUYỄN-BÁ-CÀN

Quyết-định số 01-H/C/TĐH ngày 2 tháng 1-1973, triệu tập khóa họp bất thường thứ nhất năm 1973 vào ngày 8-1-1973.

Chủ-tịch Hạ-nghị-viện,

Chiếu điều 47 khoản 3 Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 1-4-1967 ;

Chiếu kiến-nghị có 68 chữ ký của Quý vị Dân-biểu yêu-cầu triệu tập một khóa họp bất thường :

## QUYẾT - ĐỊNH

Điều duy nhất : Nay triệu tập một khóa họp bất thường thứ nhất năm 1973 thời gian 3 ngày kể từ thứ hai 8-1-1973 để :

— Thảo-luận và biểu- quyết theo thủ-tục khẩn-cấp DAL số 38/72/TH2 «Quy-định thể thức bầu-cử bán phần Thượng nghị-viện ».

Saigon, ngày 02 tháng 1 năm 1973

NGUYỄN-BÁ-CÀN

Trích Quyết-định số 3-H/HC/KT/QĐ ngày 9 tháng 1-1973 thiết-lập 2 quỹ ứng trước về niên-khóa 1973 để trả các chi phí lặt-vặt, khẩn-cấp, và chi phí bắt-buộc.

Nay thiết lập tại Hạ-nghị-viện trong niên khóa 1973, những quỹ ứng trước và việc xử-dụng được chứng minh sau để trả các khoản chi nói ở điều 5 của Sắc-lệnh số 152-SL/NSNV ngày 6-9-1966.

Ngân khoản cấp cho các quỹ nói trên được ấn-định như sau :

1 — 8.400.000\$00 để trả :

— Phụ cấp vãng phần

— Phụ cấp công cán.

— Bệnh viện phí sung vào Mục 2, Chương 106, Điều 1 (quỹ số Hạ-nghị-viện 1/73).

2 — 3.600.000\$00 để trả :

— Các chi phí lặt vặt, khẩn cấp và chi phí bắt buộc sung vào Mục 2, Chương 106, Điều 3 (Quỹ số HNV 2/73).

Ngân khoản ấn định cho mỗi quỹ được cấp như sau :

Mục 2, Chương 106, Điều 1.— Mười hai (12) quỹ phiếu đều nhau, mỗi quỹ phiếu 700.000\$00.

Mục 2, Chương 106, Điều 3.— Mười hai (12) quỹ phiếu đều nhau, mỗi quỹ phiếu 300.000\$00. Các quỹ thứ nhất, thứ hai và thứ ba được cấp ngay sau khi Quyết-định được duyệt ký.

Các khoản chi tiêu về quỹ thứ nhất phải chứng minh xong mới được cấp quỹ phiếu thứ tự và cứ lần lượt theo thứ tự như trên.

Những chi phí bắt buộc liệt kê trên đây được thanh toán đến hết ngày 31-12-1973.

Việc chứng minh quỹ phải được hoàn tất chậm nhất là ngày 31-1-1974.

Số tiền quỹ ứng trước phải được ký thác vào Trương mục không lời tại Tổng Ngân Khố.

Quản Lý Kế-toán được giữ một số tiền hiện kim là Ba mươi ngàn đồng chẵn (10.000\$00) để trả bằng tiền mặt những chi phí lặt vặt và khẩn cấp.

Những chi phiếu của Quản lý Kế-toán xin rút tiền ra phải được Chuẩn-chi-viên Ngân-sách Hạ-nghị-viện kiểm ký.

Ô. Ngô-văn-Xem, Thư-ký Đánh-máy Quốc-hội Thượng-hạng, hạng 4 được cử giữ chức vụ Quản-ly Kế-toán Quý này và được hưởng phụ cấp trách nhiệm theo chế độ hiện hành.

*Trích Quyết-định số 4-H/HC/KT/QĐ ngày 9 tháng 1-1973 thiết lập một quỹ Luân chuyển về niên khoá 1973 tại Hạ-nghị-viện để ứng trước tiền trợ cấp cho các tư nhân và đoàn thể tại các địa phương.*

Nay thiết lập tại Hạ-nghị-viện trong niên khoá 1973 một Quỹ Luân chuyển năm triệu đồng (5.000.000\$00) để ứng trước tiền trợ cấp cho các tư nhân và đoàn thể tại các địa phương.

Số tiền của Quỹ Luân chuyển này được sung dương vào Mục 2, Chương 106, Điều 5 của Ngân sách Hạ-nghị-viện, niên khoá 1973 và phải ký thác vào trương mục không lời tại Tổng nha Ngân khố.

Quản lý Kế toán được giữ một số tiền hiện kim là hai trăm ngàn đồng chẵn (200.000\$00) để ứng trước trong trường hợp cấp bách. Những chi phiếu rút tiền phải được Chuẩn Chi Viên Hạ-nghị-viện kiểm ký.

Số tiền này phải được bồi hoàn trước ngày 31-1-1974. Bà Lê-thị-Tiếp, Chủ sự Phòng Kế toán Hạ-nghị-viện được cử giữ chức vụ Quản lý Kế toán quý này.

*Trích Quyết-định số 5-H/HC/KT/QĐ ngày 20 tháng 1 1973 trợ cấp cho Tổng cục chiến tranh chánh trị Quân lực Việt-Nam Cộng Hòa số tiền 1 000 000\$, để tổ chức Cây Mùa Xuân chiến-sĩ Quý-Sửu.*

Nay trợ cấp cho Tổng Cục chiến tranh chánh trị Quân lực Việt-nam Cộng-hòa số tiền là một triệu đồng bạc chẵn (1.000 000\$00) để tổ chức Cây Mùa Xuân chiến sĩ Quý-Sửu.

Ngân phiếu trợ cấp nói ở Điều 1 đề tên Trung-tướng Trần-văn-Trung, Tổng cục Trưởng chiến tranh chánh trị Quân-lực Việt-nam Cộng-hòa, và sung dương vào Mục 2, chương 106, Điều 5 của Ngân sách Hạ-nghị-viện, niên khoá 1973.

*Trích Quyết-định số 6-H/HC/KT/QĐ ngày 20 tháng 1 1973 trợ cấp số tiền 1 700.000\$, cho 4 vùng chiến-thuật để tổ-chức Cây Mùa Xuân chiến-sĩ Quý-Sửu.*

Nay trợ cấp một số tiền là : Một triệu bảy trăm ngàn đồng bạc chẵn (1.700.000\$00) để giúp 4 Vùng Chiến thuật tổ chức Cây Mùa Xuân chiến-sĩ «Quý-Sửu».

Ngân phiếu trợ cấp nói ở Điều 1 đề tên ông Nguyễn-văn-Hàn, Phát ngân viên Hạ-nghị-viện và sung dương vào Mục 2, Chương 106, Điều 5 của Ngân sách Hạ-nghị-viện, niên khoá 1973.

*Trích Quyết định số 8-H/HC/KT/QĐ ngày 26 tháng 1 1973 cấp cho mỗi vị Dân-biểu số tiền 1000.000\$, để làm phương tiện cho công tác xã-hội tại đơn vị trong dịp hưu-khóa thường lệ đầu năm 1973.*

Nay cấp cho mỗi vị Dân-biểu một ngân khoản là một trăm ngàn đồng chẵn (100.000\$00) để làm phương-tiện cho công-tác xã-hội tại đơn-vị trong dịp hưu-khóa thường lệ đầu năm 1973.

Ngân-khoản nói ở Điều 1, trên được sung dương vào Mục 2, Chương 106, Điều 5 của Ngân-sách Hạ-nghị-viện, niên-khoá 1973 và ngân-phiếu đề tên bà Lê-thị-Tiếp, Chủ-sự phòng Kế-toán Hạ-nghị-viện.

*Trích Quyết-định số 09 H/HC/KT/QĐ ngày 27 tháng 1 1973 cấp cho Phátđoàn Hạ nghị viện công xuất tham-dự Hội nghị Tổng Thư ký Liên Hiệp Nghị sĩ Á châu (kỳ 2) tại Tokyo số tiền ứng trước 465 000\$ để dùng làm giao tế phí cho phái đoàn tại ngoại quốc.*

Nay cấp cho phái-đoàn Hạ-nghị-viện công xuất tham dự Hội-nghị Tổng-Thư-ký Liên-hiệp N.âi-sĩ Á-châu (kỳ 2) tại Tokyo, một số tiền ứng trước là bốn trăm sáu mươi lăm ngàn đồng (465.000\$00) để dùng làm giao tế-phí cho phái-đoàn tại ngoại quốc. (Quỹ số HNV/3/7 3).

Ngân-khoản nói trên được cấp bằng một quỹ phiếu duy nhất, ngay sau khi Quyết định được duyệt ký và sung dương vào Mục 2, Chương 106, Điều 3 Ngân-sách Hạ-nghị-viện niên khoá 1973.

Dân-biểu Hoàng-Thông, Trưởng Phái-đoàn, được cử giữ chức-vụ Quản-ly Kế-toán Quý này.

Việc chứng minh số tiền ứng trước phải được thực hiện theo chế-lệ tài chánh hiện hành, ngay sau khi phái-đoàn về nước và trễ lắm là ngày 31-3-1973. số tiền này phải hoàn toàn được chứng minh.

*Trích Quyết-định số 10 H/HC/KT/QĐ ngày 29 tháng 1-1973 trợ cấp số tiền 972.000\$ để tổ chức cây mùa xuân Quý sửu cho gia đình nhân viên Hành chánh và Cảnh sát tổng sự tại Hạ nghị viện.*

Nay trợ cấp một ngân-khoản chín trăm bảy mươi hai ngàn đồng chẵn (972.000\$00) để tổ chức cây mùa xuân Quý sửu (1973) cho gia đình nhân viên Hành-chánh và

Cảnh-sát tổng sự tại Hạ-nghị viện có con từ 11 tuổi trở xuống theo tiêu chuẩn mỗi người cho một ngàn đồng (1000\$ 0).

Khoản trợ cấp nói ở điều 1 trên đây sung dương vào Điều 5 của Ngân-sách Hạ-nghị-viện (Mục 2, chương 106) niên khóa 1973 và chi phiếu đề tên ông Nguyễn-văn-Hân, Phát Ngân-viện Hạ-nghị-viện.

*Trích Quyết-định số II-H/HC/KT/QĐ ngày 15 tháng 2 năm 1973 V/V đặc cách bồi hoàn chi-phi lưu-hành cho ông Dân-biêu Hoàng-Thông*

Nay đặc cách chấp thuận bồi-hoàn cho ông Dân-biêu Hoàng-Thông, số tiền hai trăm bốn mươi hai ngàn tám trăm sáu mươi bảy đồng chẵn. (242 867\$00) bằng 511US,30 (theo hối suất 475\$00 một US\$) giá vé máy bay lộ trình Saigon Tokyo - Séqui - Tàipei - Hồng-kông - Saigon mà ông Dân-biêu đã ứng trước mua để kịp tham dự Hội-nghị Tổng thư-ký Liên hiệp Nghị-sĩ Á-châu ( kỳ 2) nhóm tại Đông-kinh.

Ngân-khoản bồi hoàn nói trên sung dương vào Mục 2, Chương 106, Điều 3 của Ngân-sách Hạ-nghị-viện niên-khoá 1973 và quỹ phiếu đề tên ông Hàng-thông Dân-biêu Hạ-nghị-viện.

*Trích Quyết-định số 14 H/HC/KT/QĐ ngày 20 tháng 2 1973 cấp thêm cho phái đoàn Hạ nghị-viện công xuất tham dự Hội-nghị Tổng Thư ký Liên Hiệp Nghị-sĩ Á châu ( kỳ 2) tại TOKYO số tiền 10 000\$, để thanh toán khoản sai biệt hối suất 1.000US\$.*

Nay cấp thêm cho phái-đoàn Hạ-nghị-viện công xuất tham dự Hội-nghị Tổng Thư-ký Liên-hiệp Nghị-sĩ Á-châu ( kỳ 2) tại Tokyo thêm một số tiền mười ngàn đồng (10.000\$00) để thanh toán khoản sai biệt hối suất 1.000US\$ theo thông cáo của Viện Hối đoái ngày 30-1-73 thượng chiếu.

Ngân-khoản nói trên sung dương vào Mục 2, Chương 106, điều 3, Ngân-sách Hạ-nghị-viện niên khóa 1973 và Quỹ phiếu đề tên ông Hoàng Thông, Dân-biêu Hạ-nghị-viện, Trưởng Phái-đoàn.

## NHÂN-VIÊN

Theo Quyết-định Số 83-H/HC/NV/QĐ ngày 21-8-1972, nay chấp thuận cho Ô Nguyễn-trung-Nghi, Tham-sự Quốc-hội thượng hạng hạng 2 (CSL.590), số trước tịch 22 được cải ngạch Quản-trị Sự-vụ Quốc-hội với trật Quản-trị Sự-vụ Quốc-hội hạng 3 (CSL.590) kể từ ngày duyệt ký

Quyết-định về phương-diện lương bổng và giữ nguyên thâm niên trong ngạch trật cũ (01-01-1971).

Đương-sự được đăng tịch trong ngạch Quản-trị Sự-vụ Quốc-hội dưới số 20.

Theo Quyết-định Số 84-H/HC/NV/QĐ ngày 21-8-1972, nay chấp thuận cho Bà Ngô-thị-Quy, sanh ngày 14-2-1933 tại Hải-phòng, Thư-ký đánh máy Quốc-hội hạng 2, (chỉ số lương 290), số trước tịch 89, hiện tổng sự tại Sở Biên-bản Hạ-nghị-viện, được cải ngạch Tốc-ký-viên Quốc hội với trật Tốc ký viên Quốc-hội hạng 3 (chỉ số lương 290) kể từ ngày duyệt ký Quyết-định về phương diện lương bổng và giữ nguyên thâm niên trong ngạch trật cũ.

Đương sự được đăng tịch trong ngạch Tốc-ký-viên Quốc hội dưới số trước tịch 61.

Theo Quyết-định Số 91-H/HC/NV/QĐ ngày 27-9-1972, nay chấp thuận cho Ô Nguyễn-thành-Chuẩn, Tuy-phái Quốc-hội thượng hạng hạng 2 (CSL.230), số trước tịch 10, có bằng Tiểu-học và chứng-chỉ Đệ-tứ, được cải ngạch Cảnh-lại Quốc-hội với trật Cảnh-lại Quốc-hội hạng 2 (CSL.230) kể từ ngày duyệt ký Quyết-định về phương-diện lương-bổng và giữ nguyên thâm-niên trong ngạch trật cũ (01-01-1972).

Đương sự được đăng tịch trong ngạch Cảnh-lại Quốc-hội dưới số 29.

Theo Quyết-định Số 94-H/HC/NV/QĐ ngày 7-10-1972, nay chấp thuận cho Bà Vũ-thị-Lụa, Thư-ký Quốc-hội hạng 3, số tt 99, nghỉ giả hạn không lương ba (3) tháng kể từ ngày 20-6-1972 đến hết ngày 19-9-1972 do Quyết định số 52-H/HC/NV/QĐ ngày 7-6-1972 chiếu thượng, được trở lại tiếp tục công-vụ tại Hạ nghị-viện kể từ ngày 20-9-1972.

Theo Quyết-định số 98-H/HC/NV/QA ngày 12-10-1972, nay chấp thuận cho cô Lê-thị-Ngọt, sinh ngày 08-12-1938 tại Chợ-lớn, Thư-ký Quốc-hội hạng 2 tại Hạ-nghị-viện, số trước tịch 66, được nghỉ việc theo đơn xin kể từ ngày 01-11-1972.

Theo Quyết-định số 117-H/HC/NV/QA ngày 27-11-1972, nay chấp thuận cho Ô Nguyễn-tấn-Thọ, Thư-ký Quốc-hội thượng hạng ngoại hạng (CSL.480) số trước tịch 40, hiện biệt-phái tại Phủ quốc-Vụ-Khanh-đặc-Trách Chương-Trình Khảo-hoang Lập-ấp, được cải ngạch Tham-sự Quốc-hội với trật Tham-sự-Quốc-hội-thượng hạng hạng 4 (CSL.510) kể từ ngày 01-01-1972 về hai phương diện thâm-niên và lương bổng.

Đương sự được đăng tịch trong ngạch Tham-sự Quốc-hội dưới số 52.

Theo Quyết-định số 122-H/HC/NV/QĐ ngày 22-12-1972 để hợp-thức-hóa, nay bổ-dụng những nhà-viên công-nhật có tên dưới đây vào các ngạch Thư-ký Đánh-máy, Điện-thoại-viên, Cảnh-lại và Tù-y-phái Quốc-hội theo chi tiết ghi sau :

Số thứ tự	Họ, Tên ngày và nơi sinh	Văn-bằng hạng bậc cũ	Số trước tịch	Ngạch trật và chỉ số lương mới ngày bổ dụng	Cước-chú
<b>Thư-ký đánh-máy Quốc-hội</b>					
1	Dương đức Thành 01-01-1936 tại Hà-nam	Bằng Tiều-học C/c Đánh-máy do Bộ GD. cấp Thư-ký Đánh-máy CN- B3/4	150	Thư-ký Đánh-máy QH tập-sự với chỉ số lương 270 k/t 01-01-1972	Truy cấp thâm-niên quân-vụ : 04n 07th 06ng
<b>Điện thoại viên Quốc hội</b>					
2	Phan thị Ngọc Kiều 04-10-1946 tại Quảng-ngãi	Bằng Tiều-học C/c Đệ nhị Điện-thoại-viên CN. B3/3	8	Điện-thoại-viên QH tập-sự (CSL.230) k/t 01-01-1972	Thâm-niên còn giữ lại : 04th 21ng
3	Lại thị Khanh 25-10-1948 tại Thái-bình	Bằng Tiều-học C/c Đệ tứ Điện-thoại-viên CN. B3/3	9	Điện-thoại-viên QH tập sự (CSL. 230) k/t 01-01-1972	Thâm niên còn giữ lại : 01th 27ng
<b>Cảnh lại Quốc hội</b>					
4	Đỗ thái Hòa 25-12-1925 tại Nam-định	C/c Số 2 BB. C/c Đệ tứ Cảnh-lại CN. B3/4	30	Cảnh-lại QH tập sự với chỉ số lương 210 k/t 11-05-1972	Truy cấp thâm-niên quân vụ : 10n 11th 00ng
<b>Tù-y-phái Quốc hội</b>					
5	Nguyễn văn Hữu 03-7-1941 tại Vĩnh-long	C/c số 2 BB. Tù-y-phái CN. B3/4	76	Tù-y-phái QH tập sự với chỉ số lương 150 k/t 02-6-1972	Truy cấp thâm niên quân vụ : 02n 07th 28 ng
6	Trần văn Nghị 25-12-1916 tại Hà-nam	Bằng Tiều-học Tù-y-phái CN C1/6	77	Tù-y-phái QH tập sự với chỉ số lương 150 k/t 01-9-1972	Truy cấp thâm niên quân vụ : 01n 04th 15ng
7	Đỗ lê Lai 16-7-1931 tại Phú-thọ (BV)	Bằng Tiều học Tù-y-phái CN. B3/2	78	Tù-y-phái QH tập sự với chỉ số lương 140 k/t 02-6-1972	Truy cấp thâm niên quân vụ : 07th 29ng
8	Phạm ngọc Vinh 17-5-1926 tại Quảng-nam	Bằng Tiều học Tù-y-phái CN. C1/2	79	Tù-y-phái QH tập sự (CSL. 130) k/t 01-01-1972	Thâm niên giữ lại : 08th 23ng

Theo Quyết-định : số 123-H/HC/NV/QĐ ngày 22-12-1972, nay cho ông Lê-công-Thành, Quản-trị Sự-vụ Quốc-hội, thượng hạng ngoại hạng sau 6 năm (CSL. 1080), số trước tịch 12, được xếp lại ngạch Quản-trị Sự-vụ Quốc-hội theo quy-chế mới với trật Quản-trị Sự-vụ thượng hạng ngoại hạng sau 3 năm (CSL. 1100), kể từ ngày 25-8-1972 về hai phương diện thâm niên và lương bổng ;



Theo Quyết-dịnh : số 126-H/HC/NV/QĐ ngày 31-12-1972, nay chấp thuận cho những nhân-viên có tên dưới đây được cải ngạch Thơ-ký Quốc-hội và Cảnh-lại Quốc-hội theo chi tiết ghi sau :

Số TT	Họ và Tên	Ngạch trật, số trước tịch cũ	Ngạch trật số trước tịch mới	Ngày cải ngạch	Thâm niên còn giữ lại
Ngạch Thơ-ký Quốc-hội					
01	Phan-chung-Oanh	Thơ ký đánh máy QH hg 1 (CSL.310) số TT. 85	Thơ ký QH hạng 2 (CSL. 310) số TT. 195	31-12-1972	Kề từ 01-01-72
02	Dương-văn-Thanh	Thơ ký đánh máy QH hg 2 (CSL. 290) số TT. 130	Thơ ký QH hạng 3 (CSL. 290) số TT. 196	—	Kề từ 28-12-71
03	Vũ-thị-Trình	Thơ ký đánh máy QH hg 2 (CSL. 290) số TT. 98	Thơ ký QH hạng 3 (CSL. 290) số TT. 197	—	Kề từ 24-5-71
04	Phạm-t-Ngọc-Bích	Thơ ký đánh máy QH hg 2 (CSL. 290) số TT. 63	Thơ ký QH hạng 3 (CSL. 290) số TT. 198	—	Kề từ 01-3-71
05	Vũ-viết-Châu	Thơ ký đánh máy QH hg 1 (CSL. 310) số TT. 7	Thơ ký QH hạng 2 (CSL. 310) số TT. 199	—	Kề từ 01-1-71
06	Nguyễn-thanh-Hoa	Thơ ký đánh máy QH hg 1 (CSL. 310) số TT. 128	Thơ ký QH hạng 2 (CSL. 310) số TT. 200	—	Kề từ 28-12-71
07	Phạm-thị-Thu	Thơ ký đánh máy QH hg 2 (CSL. 290) số TT. 139	Thơ ký QH hạng 3 (CSL. 290) số TT. 201	—	—
08	Nguyễn-thị-Lợi	Thơ ký đánh máy QH hg 2 (CSL. 290) số TT. 148	Thơ ký QH hạng 3 (CSL. 290) số TT. 202	—	—
09	Ngô-văn-Xem	Thơ ký đánh máy QH thg hg hg 4 (CSL.340) số TT.76	Thơ ký QH thg hg hg 4 (CSL. 360) số TT. 203	—	—
10	Nguyễn-văn-Hân	Thơ ký đánh máy QH thg hg hg 1 (CSL. 430) số TT.38	Thơ ký QH thg hg hg 1 (CSL. 450) số TT. 204	—	—
11	Trần-thị-Phúc	Thơ ký đánh máy QH thg hg hg 1 (CSL.430) số TT.34	Thơ ký QH thg hg hg 1 (CSL. 450) số TT. 205	—	—
Ngạch Cảnh-lại Quốc-hội					
01	Trần-văn-Đờm	Tài xế QH thg hg ngoại hg (CSL. 280) số TT. 6	Cảnh-lại QH thg hg hg 3 (CSL. 290) số TT. 31	31-12-1972	Kề từ 01-5-71 TNQV : 04th15ng
02	Bùi-văn-Giai	Tùy phái QH thg hg hg 3 (CSL. 210) số TT. 34	Cảnh-lại QH hg 3 (CSL. 210) số TT. 32	—	Kề từ 01-01-72 TNQV : 06n 10th 21ng
03	Đình-văn-Tràng	Tùy phái QH hg 2 (CSL. 160) số TT. 41	Cảnh-lại QH hg 5 (CSL. 190) số TT. 33	—	—
04	Trần-Ry	Tùy phái QH hg 3 (CSL. 150) số TT. 32	Cảnh-lại QH hg 5 (CSL. 190) số TT. 34	—	—
05	Mai-văn-Tấn	Tùy phái QH hg 3 (CSL. 150) số TT. 60	Cảnh-lại QH hg 5 (CSL. 190) số TT. 35	—	—
06	Nguyễn-văn-Toan	Tùy phái QH hg 2 (CSL. 160) số TT. 33	Cảnh-lại QH hg 5 (CSL. 190) số TT. 36	—	—

Theo Quyết-dịnh : số 128-H/HC/NV/QĐ ngày 31-12-1972. — Nay đặc-cách cho hai công-chức ngạch Cảnh-lại Quốc-hội có tên dưới đây được cải bổ sang ngạch Điện-thoại-viên Quốc-hội kể từ ngày duyệt-ký Quyết-dịnh về phương diện lương bổng và giữ nguyên thâm-niên ở ngạch trật cũ :

Số thứ tự	Họ và Tên	Ngạch trật, chỉ số lương, số trước tịch	
		Cũ	Mới
1	Nguyễn-văn-Chân	Cảnh-lại QH thượng hạng, hạng 2 (chỉ số lương (chỉ số lương 310) số trước tịch 1.	Điện-thoại-viên QH hạng 1 (chỉ số lương 310). số trước tịch 10.
2	Lê-văn-Vy	Cảnh-lại QH thượng hạng, hạng 2 (chỉ số lương 310) số trước tịch 2	Điện-thoại-viên QH hạng 1 (chỉ số lương 310). số trước tịch 11.

Theo Quyết-dịnh : số 07-H/HC/NV/QĐ ngày 25-1-1973. — Nay cho những nhân-viên tập-sự có tên dưới đây được thực thụ Thơ-ký và Thơ-ký Đánh-máy Quốc-hội về phương-diện thâm-niên và lương-bổng theo chi tiết ghi sau :

Số thứ tự	Họ và Tên Ngày và nơi sanh	Số trước tịch	Ngạch trật		Ngày thực thụ
			Cũ	Mới	

#### Thơ-ký Quốc-hội

1	Phạm-thị-Xuân Dung 10-4-1950 tại Long-an	159	Thơ-ký QH. tập-sự (CSL. 270)	Thơ-ký QH. hạng 3	21-9-1972
2	Đỗ-thị-Liên-Hương 6-5-1947 tại Saigon	152	Thơ-ký QH. tập-sự (CSL. 270)	Thơ-ký QH. hạng 3	24-9-1972
3	Đào-thị-Thu 2-12-1947 tại Hải-dương	189	Thơ-ký QH. tập-sự (CSL. 270)	Thơ-ký QH. hạng 3	26-9-1972
4	Huyền-tôn-Nữ Tinh-Túy 26-6-1945 tại Thừa-thiên	150	Thơ-ký QH. tập-sự (CSL. 290)	Thơ-ký QH. hạng 2	26-9-1972
5	Nguyễn-thị-Thùy Dương 20-9-1945 tại Hà-nam	178	Thơ-ký QH. tập-sự (CSL. 270)	Thơ-ký QH. hạng 3	29-9-1972
6	Nguyễn-thị-Phụng Kiều 17-1-1945 tại Rạch-giá	157	Thơ-ký QH. tập-sự (CSL. 270)	Thơ-ký QH. hạng 3	4-10-1972
7	Lý-Hương 5-7-1947 tại Saigon	176	Thơ-ký QH. tập-sự (CSL. 290)	Thơ-ký QH. hạng 2	29-9-1972

Số thứ tự	Họ, Tên Ngày và nơi sinh	Số trước tịch	Ngạch trật		Ngày thực thụ
			Cũ	Mới	
8	Trần-thị-Hường 14-3-1949 tại Định-tường	147	Thư-ký QH. tập-sự (CSL. 270)	Thư-ký QH. hạng 3	4-11-1972
9	Trương-thị-Thu 23-5-1949 tại Saigon	158	Thư-ký QH. tập-sự (CSL. 270)	Thư-ký QH. hạng 3	3-2-1972

## Thư-ký đánh-máy Quốc-hội

1	Hà-thị-Kim Mai 31-12-1939 tại Thái-bình	136	Thư-ký đánh-máy QH. tập-sự (CSL. 250)	Thư-ký đánh-máy QH. hạng 3	16-8-1972
2	Nguyễn-thị-Trang 15-7-1938 tại Mỹ-tho	142	Thư-ký đánh-máy QH. tập-sự (CSL. 270)	Thư-ký đánh-máy QH. hạng 2	25-8-1972
3	Ngô-thị-Ngọc Ánh 1-4-1938 tại Bến-tre	146	Thư-ký đánh-máy QH. tập-sự (CSL. 250)	Thư-ký đánh-máy QH. hạng 3	25-3-1972

Theo Quyết-định số 12-H/HC/NV/QĐ ngày 16-2-1973, nay chấp thuận cho Ô. Nguyễn-văn-Phượng, sinh ngày 05-3-1915 tại Bến tre, nguyên Quản-trị Sự-vụ Quốc-hội hạng 2, được lưu dụng ngoài ngạch một (01) năm kể từ ngày 05-3-1973 đến hết ngày 04-3-1974;

Trong suốt thời gian lưu-dụng, đương-sự được hưởng lương bổng và phụ-cấp của một Quản-trị Sự-vụ Quốc-vụ hạng 2 do Ngân-sách Hạ-nghi-Viện dài thọ, và được miễn khấu trừ hưu-liêm 6% trên lương căn bản ;

### XIN QUÝ VỊ MUA BÁO DÀI HẠN CHÚ-Ý

Vì muốn việc gửi báo được điều hòa, đến đúng chỗ ở, khỏi bị trễ nãi hoặc thất lạc, xin Quý vị nhất là các cơ-quan của Chính-phủ, vui lòng cho chúng tôi biết địa-chỉ hiện tại có đúng theo địa-chỉ ghi trên tấm băng bọc báo hay không.

Địa-chỉ này phần đông đã cũ, nhiều năm rồi không được quý vị cho biết để sửa đổi cho đúng với thực tại.

Khi kêu nài hoặc yêu cầu điều chi xin gửi trả lại chúng tôi tấm băng bọc báo nhận được sau cùng, hoặc cho chúng tôi biết số ghi mua báo (numéro d'abonnement) để tránh việc lầm lẫn.

Không có tấm băng bọc báo, hoặc số ghi mua báo, kèm theo lời yêu cầu chúng tôi sẽ không thể hoàn toàn làm vừa lòng quý vị.

Mỗi khi dời đổi chỗ ở hoặc sửa đổi địa-chỉ cũng xin cấp thời báo cho chúng tôi hay.

Việc cung cấp Công-báo cho các công-sở được mặc nhiên tái tục cho mỗi năm, nếu cơ-quan nào không ưng-thuận gia-hạn, xin biên thư cho Nhà in các Công-báo trước 1 tháng khi hạn mua Công-báo sắp chấm dứt.

Xin cảm ơn quý vị,  
Nhà in các Công-báo  
63, đường Tự-do — SAIGON

**Bổ-cáo cùng quý-vị mua dài hạn  
Công-báo Việt-nam Cộng-hòa**

Để tiện việc kiểm-soát các tờ Công-báo Việt-nam Cộng-hòa đã xuất-bản và phát-hành trong kỳ *Đệ-nhất Lục-cá-nguyệt 1967*, chúng tôi xin ghi ra dưới đây bản chi tiết đầy đủ :

Số 1	ngày 7-1-1967	Số 17	ngày 15-4-1967
2	— 14-1-1967	18	— 22-4-1967
3	— 21-1-1967	19	— 29-4-1967
4	— 28-1-1967	20	— 6-5-1967
5	— 4-2-1967	21	— 13-5-1967
6	— 11-2-1967	22	— 20-5-1967
7	— 18-2-1967	23	— 27-5-1967
8	— 22-2-1967	24	— 3-6-1967
9	— 22-2-1967	24-Thêm—	3-6-1967
10	— 4-3-1967	25	— 10-6-1967
11	— 11-3-1967	26	— 17-6-1967
12	— 18-3-1967	26-Thêm—	17-6-1967
13	— 25-3-1967	27	— 24-6-1967
14	— 1-4-1967	28	— 28-6-1967
14-Thêm—	1-4-1967	—	Mục-lục đệ-nhất tam-cá- nguyệt 1967.
15	— 3-4-1967	—	Mục-lục đệ-nhi tam-cá- nguyệt 1967.
16	— 8-4-1967		

**NHÀ IN CÁC CÔNG-BÁO**

63, đường Tự-do — SÀI-GÒN

Đ. T. : 20.554

**Bố cáo cùng quý-vị mua dài hạn  
Công-báo Việt-nam Cộng-hòa**

Đề tiện việc kiểm-soát các tờ Công-báo Việt-nam Cộng-hòa đã xuất-bản và phát-hành trong kỳ *đệ-nhi lục-cá-nguyệt* 1967 chúng tôi xin ghi ra dưới đây bản chi tiết đầy đủ :

Số 29	ngày	1-7-1967	Số 47	ngày	11-15-1967
30	—	8-8-1967	48	—	12-15-1967
31	—	15-7-1967	49	—	14-15-1967
32 (S)	—	17-7-1967	50	—	21-15-1967
33	—	22-7-1967	51	—	28-15-1967
33 Thêm	—	22-7-1967	52	—	30-15-1967
34	—	29-7-1967	53	—	31-15-1967
35	—	1-8-1967	1 Bộ mới	—	4-11-1967
36	—	5-8-1967	2	—	9-11-1967
37	—	9-8-1967	3	—	11-11-1967
38	—	12-8-1967	4	—	18-11-1967
39	—	19-8-1967	5	—	25-11-1967
39-Thêm	—	19-8-1967	6	—	2-12-1967
40	—	26-8-1967	7	—	9-12-1967
40-Thêm	—	26-8-1967	8	—	16-12-1967
41	—	2-9-1967	9	—	23-12-1967
42	—	9-9-1967	10	—	30-12-1967
43	—	16-9-1967			— Mục-lục đệ-tam tam-cá- nguyệt 1967.
44	—	23-9-1967			— Mục-lục đệ-tứ tam-cá- nguyệt 1967.
45	—	30-9-1967			
46	—	7-10-1967			

NHÀ IN CÁC CÔNG-BÁO  
63, đường Tự-Do — SÀI-GÒN  
Đ. T.: 20.554

Giá : 170 \$ 00

Xin gửi đến Phủ Thủ-trưởng (Sở Công-báo và Văn-khố) các văn-kiện chính-thức cần đăng trong Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.  
Các bản bố-cáo Tư-pháp và bố-cáo do luật định, xin gửi đến Nhà in các Công-báo, 63, đường Tự-do — Sài-gòn. Đ.T. 20.554.

Phủ Thủ-Trưởng  
(Sở Công-báo và Văn-khố)  
Số in-bản : 67.307

Nhận-thực đăng báo :  
Nhà In các Công-báo : 63 đường Tự-Do -1- Sài-gòn  
Quản-lý : Nguyễn-văn-Thanh

# CÔNG-BÁO VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

## Ấn-bản QUỐC-HỘI (HẠ-NGHỊ-VIỆN)

CƠ-QUAN QUẢN-TRỊ : PHỦ THỦ-TƯỚNG

Xin gửi đến Phủ Thủ-tướng (Sở Công-báo và Văn-khố) các văn-biên chính-thức cần đăng trong Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

IN, MUA LẺ VÀ MUA DÀI HẠN : NHÀ IN CÁC CÔNG-BÁO, 63, ĐƯỜNG TỰ-DO - SÀI-GÒN

Mỗi khi muốn gia-hạn, yêu-cầu điều gì hoặc đổi địa-chỉ xin gửi trả lại cuốn băng bọc báo cuối cùng hay cho biết số ghi mua báo dài hạn.

### MỤC-LỤC

#### BIÊN-BẢN CÁC PHIÊN HỌP CỦA HẠ-NGHỊ-VIỆN

	Trang
27 tháng mười 1972 BIÊN-BẢN phiên họp của Hạ-ngهی-viện số 4/72/H2/BB ngày 27-10-1972.	489
28 tháng mười 1972 BIÊN-BẢN phiên họp của Hạ-ngهی-viện số 5/72/H2/BB ngày 28-10-1972.	520
15 tháng 11 1972 BIÊN-BẢN phiên họp của Hạ-ngهی-viện số 6/72/H2/BB ngày 15-11-1972.	529
16 tháng 11 1972 BIÊN-BẢN phiên họp của Hạ-ngهی-viện số 7/72/H2/BB ngày 16-11-1972.	537
17 tháng 11 1972 BIÊN-BẢN phiên họp của Hạ-ngهی-viện số 8/72/H2/BB ngày 17-11-1972.	542
18 tháng 11 1972 BIÊN-BẢN phiên họp của Hạ-ngهی-viện số 9/72/H2/BB ngày 18-11-1972.	548

#### BIÊN-BẢN CÁC PHIÊN HỌP CỦA HẠ-NGHỊ-VIỆN

BIÊN-BẢN phiên họp Hạ-ngهی-viện số : 4/72/H2/BB  
Ngày 27 tháng 10 năm 1972.

Khai-mạc : 9 giờ 30'

Chủ-tọa phiên-họp :

Ô. NGUYỄN-BÁ-CẦN,

Chủ-tịch Hạ-ngهی-viện,

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ :

Thảo-luận theo thủ-tục khẩn cấp kiến-ngهی của một Dân-biểu về «hiện tình đất nước».

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Chúng tôi tuyên-bố phiên họp khai-mạc.

Kính mời ông Thơ-ký-đoàn.

**Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG** (Đệ I phó Tổng thư-ký).—

Chiều điều 106 nội-quy Hạ-ngهی-viện, Tổng thư-ký đoàn chúng tôi xin xướng-danh quý-vị Dân-biểu chưa ký tên vào danh-sách hiện-diện ngày hôm nay, 27-10-1972.

**Ô.Ô. Dân-biểu** Rcom-Anhot

Nguyễn-văn-Bây

Lý-quí-Chung

Nguyễn-hữu-Chung

Vũ-Công

Bà, Trương-thị-bích-Diệp

**Ô.Ô.** Đinh-xuân-Dũng

Nguyễn-tấn-Đời

Nguyễn-long-Giao

Lê-văn-Hiền

Nguyễn-hữu-Hiệu

Bà Nguyễn-thị-Lý

**Ô.Ô.** Đoàn-Mại

Nguyễn-Mậu

Nguyễn-ngọc-Nghĩa

Phạm-văn-Răng

Lưu-quang-Sang

Gip-a-Sáng

Sơn-Sự

Mã-thất

Lê-văn-Tính

Phạm-kế-Toại.

Dương-thanh-Tôn

Đào-văn-Tsé

Nguyễn-phước-vinh-Tùng

**Ô.Ô. Dân-biểu** Trần-văn-Tuyên

Hồ-văn-Xuân

Tổng kết số Dân-biểu hiện-diện ngày hôm nay là 127 vị.

Tiếp theo, Tổng thư-ký-đoàn chúng tôi xin thông-báo cùng quý vị những vấn-đề sau đây:

I.— Tổng thư-ký-đoàn chúng tôi xin thông báo cùng quý vị nguyên văn bản kiến- nghị mang 96 chữ ký của quý vị Dân-biểu như sau:

Saigon, ngày 23 tháng 10 năm 1972

Kính gửi :

Ông Chủ-tịch Hạ-ngهی-viện

— Saigon —

Thưa ông Chủ-tịch,

Trước những biến-chuyển đôn dập thời cuộc Quốc-tế và Quốc-nội;

Song song với những buổi thảo luận công khai & bàn hội nghị Paris, những buổi mật đàm được liên-tiếp từ chức khi song phương, thì đa phương của nhiều Phái đoàn tại nhiều Thủ-đô trên thế giới,

Trước sự xôn xao của quần chúng, trước những suy-đoán trái nghịch về dấn biễn của thời cuộc xuất xứ từ nhiều nguồn tin khác nhau liên quan đến một giải-pháp cho Việt-nam,

Trước sự chờ mong của Quốc-dân về sự bày tỏ một lập trường cần-thiết của Quốc-hội trước vấn-đề hòa bình và chiến tranh.

Chúng tôi, những Dân-biểu ký tên dưới đây trân-trọng yêu cầu ông Chủ-tịch triệu tập Khẩn-cấp phiên họp khoáng đại Hạ-ngهی-viện để thảo luận về «Hiên tình đất nước», chiếu các Điều 170, 171, 172 và 173 Nội-quy Hạ-ngهی-viện.

Kính chào ông Chủ-tịch.—

1 — Dân-biểu Phạm-văn-Út

2 — Dân-biểu Phạm-Anh

3 — Dân-biểu Phạm-duy-Tuệ

4 — Dân-biểu Nguyễn-văn-Thuận

5 — Dân-biểu Dương-vy-Long

6 — Dân-biểu Nguyễn-văn-Thống

7 — Dân-biểu Ngô-xuân-Thu

8 — Dân-biểu Võ thành Sơn

9 — Dân-biểu Trương-văn-Phúc



10 — Dân-biểu Mã-Thất	42 — Dân-biểu Gíp-a-Sáng
11 — Đào-bá-Ngọc	43 — Nguyễn-văn-Bây
12 — Sơn-Thì	44 — Trần-minh-Nhật
13 — Vương-sơn-Thông	45 — Hồ-Uyên
14 — Hồ-kim-Long	46 — Nguyễn-ngọc-Tân
15 — Danh-Nở	47 — Danh-Bao
16 — Đặng-quang-Lượng	48 — Huỳnh-văn-Có
17 — Tôn-thất-Đông	49 — Lê-tấn-Trọng
18 — Ngô-văn-Luôn	50 — Huỳnh-trung-Chánh
19 — Rcom-Anhot	51 — Nguyễn-văn-Quí
20 — Châu-Nghét	52 — Trương-vi-Trí
21 — Nguyễn-văn-Phiên tự Péang	53 — Mã-Xái
22 — Lê-chí-Hiếu	54 — Phang-công-Phú
23 — Hồ-văn-Xuân	55 — Hồ-ngọc-Cứ
24 — Tôn-thất-Hoán	56 — Nguyễn-văn-Tiết
25 — Y-Dhe-Adrong	57 — Nhan-minh-Trang
26 — Trương-như-Thiền	58 — Hồ-dức-Trung
27 — Nguyễn-thị-Hai	59 — Phạm-văn-Trọng
28 — Lưu-quang-Sang	60 — Nguyễn-minh-Phú
29 — Touch-Ton	61 — Nguyễn-văn-Đặng
30 — Nguyễn-thị-Lý	62 — Nguyễn-long-Giao
31 — Dương-minh-Quang	63 — Phạm-tấn-Hùng
32 — Nguyễn-văn-Chi	64 — Trương-xuân-Bào
33 — Dương-thanh-Tồn	65 — Trần-cảnh-Chung
34 — Vũ-văn-Quý	66 — Nguyễn-văn-Ca
35 — Phạm-thành-Ngọc	67 — Trần thặng Thức
36 — Phạm-văn-Răng	68 — Đinh xuân Minh
37 — Dân-biểu Trần-văn-Đôn	69 — Trần đình Ngọc
38 — Thạch-lang-Sa	70 — Trần đức Trọng
39 — Vũ-công-Minh	71 — Hồ ngọc Cầu
40 — Nay-Lo	72 — Lê văn Diện
41 — Nguyễn-tấn-Phước	73 — Lý hiền Tài

- 74 — Dân-biểu Huỳnh ngọc Anh  
 75 — Huỳnh văn Trứ  
 76 — Võ văn Phát  
 77 — Nguyễn phước Quang  
 78 — Nguyễn bá Lương  
 79 — Trần Lộc  
 80 — Nguyễn quốc Biền  
 81 — Nguyễn văn Diệu  
 82 — Nguyễn văn Hào  
 83 — Diệp văn Hưng  
 84 — Bùi văn Mỹ  
 85 — Lê quang Liêm  
 86 — Lê văn Tính  
 87 — Huỳnh văn Lầu  
 88 — Phạm hữu Gia  
 89 — Nguyễn Tố  
 90 — Đỗ Thông  
 91 — Hoàng Thông  
 92 — Trần văn Ân  
 93 — Nguyễn ngọc Bày  
 94 — Nhữ văn Úy  
 95 — Trần công Định  
 96 — Trương văn Nguyễn

II. — Chúng tôi xin trình đọc trước khoáng-dại văn-thư của Dân-biểu Đào-hữu-Giao xin rút tên ra khỏi Khối Dân-tộc Xã-hội.

Saigon, ngày 20 tháng 10 năm 1972

Kính gửi Ông Chủ-tịch Hạ-nghi-viện

Việt-Nam Cộng-Hòa

— Saigon —

Thưa Ông Chủ-tịch,

Trân trọng tin Ông Chủ-tịch rõ : kể từ ngày 20-10-1972, chúng tôi chính thức rút tên ra khỏi Khối Dân-tộc Xã-hội tại Hạ-nghi-viện.

Kính chào Ông Chủ-tịch.

Ký tên

Dân-biểu ĐÀO-HỮU-GIAO

Sau cùng, Tổng-thor-ký đoàn chúng tôi xin thông qua nghị-trình phiến hợp khoáng đại ngày hôm nay :

— Thứ nhất : Nhật-ký địa-phương,

— Thứ hai : Thào-luận theo thủ-tục khàn cấp kiểm-nghị của một số Dân-biểu về «Hiện tình đất nước».

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Phần trình-bày của Tổng-thor-ký đoàn chúng tôi đến đây chấm dứt.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn Tổng-thor-ký đoàn.

Kính thưa Quý đồng viện,

Về phần nhật-ký địa-phương, có hai đồng viện ghi tên lên diển-dàn. Trước nhất, chúng tôi kính mời đồng viện Tôn thất-Hoán.

Ô. TÔN-THẤT-HOÁN.—

Hôm nay, trong phần nhật-ký địa-phương, chúng tôi xin đề-cập đến hai vấn-đề, đó là vấn-đề hồi cư của dân Quảng-trị và vấn-đề tái-thiết tỉnh này.

Trong phần hồi cư của dân tỉnh Quảng-trị, chúng tôi thấy rằng chánh-quyền địa-phương đã ra thông-cáo cho đồng-báo 6 xã thuộc quận Hải-lăng bắt đầu hồi cư từ ngày 20 tháng 10 và sẽ tiếp-tục hồi cư cho đến hết 17 xã trong những tháng sau.

Thưa Quý vị, tại tỉnh Quảng-trị của chúng tôi, ngay lúc còn bình yên, lúc mà chúng ta có đầy đủ phương-tiện quân sự cũng như ghe thuyền và máy bay trực thăng, cùng sự cộng tác của một số các đoàn-thề, tôn-giáo, không kể đến vấn-đề an-ninh, chỉ nói đến thiên tai, bão lụt thôi thì quận Hải-lăng là một quận chịu rất nhiều thiên tai, hằng năm thiệt hại đến hàng trăm người và số hoa màu, của cải thiệt hại 100%.

Nhưng trong tình thế hiện tại, nếu chánh-quyền cho vấn đề hồi cư là một kế-hoạch thì khi mùa lụt đến, chúng tôi không biết rằng ở quận Hải-lăng ai sẽ là người đứng ra đề cứu-trợ, giúp đỡ dân chúng như mọi năm trong khi vấn-đề yểm-trợ của quân-đội đã giảm dần ?

Đó là chưa nói đến vấn-đề hành-chánh vì Tòa Hành-chánh hiện đặt tại Đà-nẵng mà quận Hải-lăng cách xa Đà-nẵng hàng trăm cây số. Mỗi lần xin giấy tờ chứng-minh để được trợ-cấp gạo hay những vấn-đề gì khác, dân chúng phải di-chuyển hàng trăm cây số, gây rất nhiều khó-khăn cho dân chúng quận Hải-lăng chúng tôi.

Bây giờ, xét qua vấn-đề an-ninh, nếu chúng ta không làm thì Quảng-trị gồm có 16 xã và hiện nay vốn vẹn chỉ có khoảng 20 xã được kiểm-soát hoàn-toàn. Như vậy, vấn-đề ảnh-hưởng của đối-phương trên quận Hải-lăng chắc chắn hẳn còn nặng-nề đối với dân-chúng.

Thưa Quý vị,

Nhìn đoàn người hồi cư, chúng tôi thấy toàn là đàn bà, con nít hoặc là ông già còn thanh niên thì hoặc là đã nhập ngũ hoặc là ở lại chỗ an-ninh hơn. Vì vậy, chúng tôi thấy rằng vấn đề an-ninh cũng là một vấn đề đáng đặt ra và chúng tôi thiết tưởng chánh quyền nên xét lại vấn đề hồi cư cho dân chúng quận Hải-Lăng.

Về vấn đề tái thiết tỉnh Quảng-trị, hiện giờ chánh quyền đã có một ủy-ban tái thiết, nhưng theo chúng tôi nghĩ, nếu tái thiết mà chỉ đặt trọng tâm tại một thành phố, xây một thành phố qui mô có đủ tiện nghi thì chưa đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của dân chúng tỉnh Quảng-trị chúng tôi vì hàng năm, dân chúng Quảng-trị đã âm thầm chịu hai nạn rất lớn: đó là về mùa nắng thì chịu nạn cát bay và về mùa mưa thì nạn úng thủy. Phải là dân địa phương, phải là những người sống tại tỉnh Quảng-trị mới hiểu rõ điều đó.

Ngày xưa, từ đời Minh-mạng, muốn tránh hai nạn đó, người ta đã cho đào những con kinh như kinh Vĩnh-Đình, Ngòi-Xá v.v . . . , đào thêm những con đê, nhưng dân chúng lại thích ở dưới thấp, do đó cát cứ bay dần dần lấp mất sông ngòi, và vì thế, đến mùa mưa, sông ngòi bị tắt nghẽn nên nước ngập làm cho ruộng không thể cấy cấy được.

Muốn tái thiết, chúng tôi nghĩ rằng trong thành phần ủy ban tái thiết nên có những chuyên viên đã sống tại địa-phương mới hiểu rõ thế nào là nguyện vọng của quần chúng bằng cách đào sông lấp hói.

Nhân dịp này, chúng tôi nhận thấy chúng ta nên đưa dân chúng lên sống ở vùng đất cao để tránh nạn lụt khi mùa mưa đến hoặc tránh nạn cát bay trong mùa nắng, lúc đó mới có đủ đất để cấy cấy trong năm, và việc tái thiết mới đúng nghĩa của nó.

Một lần nữa, chúng tôi xin đề nghị là ủy-ban tái thiết tỉnh Quảng-trị phải có những chuyên viên quen thuộc, và chúng tôi sẵn sàng giới thiệu đến quý vị những chuyên viên đó, những người đã từng sanh sống và có rất nhiều kinh-nghiệm đau thương cũng như vui buồn ở Quảng-trị.

Nếu không, công việc tái thiết của chúng ta ngày nay chẳng khác chi những lần tái thiết từ thời vua Minh-mạng đề rồi sông ngòi sẽ bị lấp cạn. Chúng tôi nhận thấy từ khi tái chiếm Quảng-trị, đã có phái-đoàn của Hành-pháp, ngay cả vị nguyên thủ Quốc-gia nữa, đã không ngần ngại ra Quảng-trị dưới sự yểm-trợ các chiến-sĩ tiền tuyến, trong khi đó bên Lập-pháp chúng ta luôn luôn đòi phải có sự tương-kính, thế mà chúng ta lại không có một thái-độ nào đối với đồng-bào nạn nhân tại tỉnh có chiến nạn như tỉnh Quảng-trị của chúng tôi.

Vì thế, chúng tôi yêu-cầu ông Chủ-Tịch Hạ-nghi-Viện đề cử một phái-đoàn Lập-pháp chánh-thức ra thăm Quảng-trị dưới sự yểm-trợ của các chiến-sĩ t.đ.đ. tuyến.

Riêng anh em Dân-biểu tại tỉnh Quảng-trị chúng tôi thì

chúng tôi đã nhiều lần ra thăm Quảng-trị nhưng tiếng nói của chúng tôi có đơn quá và trở nên vô giá trị vì Dân-biểu như tôi có thể gọi là vô danh tiểu tốt nên chúng tôi cũng đề-nghị thêm là trong phái-đoàn sắp đến nên có những vị chức sắc trong Văn-phòng ra thăm đề tiếng nói của Lập-pháp và sự hiện-diện của Lập-pháp tại Quảng-trị có giá trị hơn.

Đó là vấn-đề quan-trọng cần được khuyến-kích.

Chúng tôi xin có bấy nhiêu lời trình cùng quý vị và chúng tôi ước mong rằng những điều chúng tôi nói trước khoáng-dại sẽ được ông Chủ-Tịch chấp thuận đề cử những phái-đoàn ra thăm và cứu-trợ dân chiến-nạn tại tỉnh Quảng-trị chúng tôi.

Ô. NGUYỄN-VĂN-HÀM.—

Trước khi đi vào nghi-trình nhiên hợp ngày hôm nay là thảo-luận về "hiện tình đất nước", xin quý vị vui lòng dành cho chúng tôi vài phút ngắn ngủi để nói qua về địa-phương nhỏ bé của chúng tôi là tỉnh Quảng-ngãi sau chuyến công-tác tại đơn-vị và thăm các vùng vừa bị tàn phá bởi chiến cuộc kéo dài hơn hai tháng mà hiện nay chiến-trường vẫn còn nghi ngút khói.

Thưa Quý vị, tại tỉnh Quảng-ngãi, với dân số gần một triệu người thì có đến một phần tư hiện nay đã lâm vào cảnh màn trời chiếu đất, và như thế, công trình của hàng vạn dân chúng xây-dựng trong suốt cuộc đời với bao nhiêu mồ hôi nước mắt nay trong chốc lát đã trở thành tro bụi.

Riêng tại Mộ-đức, quê tôi, một quận nhỏ miền-Trung, con số người chết tổng cộng hơn 500 người và hàng ngàn người bị thương. Tại nhiều nơi không còn một bóng người.

Đặc-biệt là tại xã Đức-minh hơn 1.400 nhà đã trở thành than, đồng bào bị cháy sạch quần áo lẫn thực-phần giữa lúc cảnh mưa dầm lay lắt và giá rét của mùa đông đang hải hùng kéo đến.

Ngoài ra, tại một số quận khác như Ba-tơ, Hưng-tĩnh, có đến 81% nhà cửa của dân chúng cũng cùng chịu chung số phận như tại quận Mộ-đức của chúng tôi.

Như quý vị đã biết, miền-Trung khô cạn sỏi đá, thường bị bão lụt tàn phá, lại phải chịu đựng bom rơi đạn rai suốt 27 năm trời.

Riêng tỉnh Quảng-ngãi hiện nay là nơi mà cuộc chiến trở thành dữ dội nhất tại miền-Trung, và sức tàn phá đã khiến những người dù lòng gan dạ sắt tới đâu khi nhìn thấy cũng không thể cầm được nước mắt.

Hàng vạn đồng-bào gầy guộc đang co ro trong giá lạnh, nhìn đồng tro tàn để lại bởi chiến cuộc, đã tuyệt vọng nhưng vẫn cố tìm cái sống mong manh trong những gì còn sót lại.

Nhưng như quý vị thấy, Quảng-ngãi bé nhỏ đã không lôi kéo được sự chú ý và lòng thương hại của quý vị cũng như ở các giới chức ở Quảng-trị và Huế, cho nên những đau khổ mà Quảng-ngãi đang chịu đựng lại đang chìm vào trong lãng quên của mọi người.

Ngoài trừ sự giúp đỡ của Bộ Xã-hội và của các tổ-chức từ-thiện, hiện nay tại Quảng-ngãi đã có các ủy-ban cứu

trợ như : Ủy-ban nhân dân cứu-trợ nạn-nhân chiến-cuộc của các đoàn thể chánh-trị trong tỉnh và ủy-ban Phật-giáo cứu trợ nạn nhân chiến cuộc của tỉnh giáo-hội Phật-giáo Việt-nam thống-nhất Quảng-ngãi.

Các ủy-ban này hoạt động một cách đặc-lực vì ngay sau khi cuộc chiến bùng nổ, đã xin từng nhúm gạo của những nhà còn sót lại nấu cơm vất thành năm đem phân phát cấp thời cho một số đồng bào kẹt ở vùng lửa đạn vừa thoát ra, nhờ đó đã cứu sống được một số người.

Trước đây quý vị đã từng phân ưu, từng chia sẻ khổ đau với Quảng-trị thì bây giờ xin quý vị hãy nghĩ tới Quảng-ngãi, miền đất cực Nam của vùng quân khu giới tuyến hiện đang chịu nhiều tang tóc.

Thay mặt cho các đồng viện tại Quảng-ngãi, chúng tôi xin ông Chủ-tịch vui lòng tham khảo ý kiến với tất cả quý đồng viện và trích ra một ngân khoản đề gởi ra ủy-lạo đồng-bào nạn nhân chiến cuộc tỉnh Quảng-ngãi, đồng thời đề cử một phái đoàn chánh-thức ra tận nơi, nhìn tận mắt cảnh đồ vỡ của Quảng-ngãi hiện nay.

Số tiền đó của Hạ nghị-viện dù lớn, dù nhỏ cũng sẽ nói lên lòng cứu mạng của các đại-diện dân-cử tại nhiều nơi trên toàn quốc đối với cái tang mà Quảng-ngãi đang mang trên đầu giữa lòng cuộc chiến cùng với cái tang chung mà định mệnh đã đem đến cho dân-tộc trong bao nhiêu năm nay. Thay mặt cho đồng bào đau thương tỉnh Quảng-ngãi, một lần nữa chúng tôi xin gởi đến ông Chủ-tịch cùng quý vị lòng biết ơn sâu xa của chúng tôi.

Xin trân trọng kính chào Quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Xin cảm ơn đồng viện Nguyễn-văn-Hàm.

Chúng tôi xin ghi nhận ý kiến của đồng viện Tôn-thất Hoán và của đồng viện Nguyễn-văn-Hàm, Chúng tôi sẽ thảo luận vấn đề đó tại Văn-phòng.

Kính thưa quý đồng viện, đến đây chúng tôi xin chấm dứt phần nhật-ký địa-phương và đi vào phần nghị trình chánh thức ngày hôm nay là thảo luận kiến nghị của một số quý vị Dân-biểu về «hiện tình đất nước».

Chúng tôi kính mời Thuyết-trình-đoàn lên bàn thuyết-trình.

Chúng tôi xin trao lời cho Thuyết trình-đoàn.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-đoàn).—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Chúng tôi xin được đại diện thuyết-trình-đoàn đề tuyên đọc bài thuyết trình về vấn đề hòa-bình và chiến tranh trước hiện tình đất nước do 96 quý vị Dân-biểu đề ra.

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý đồng viện,

Cụ diện thế-giới lưỡng cực của thập niên vừa qua đã thay đổi cực kỳ nhanh chóng. Sự gào gở giữa các lãnh tụ siêu cường Nixon—Mao, Nixon—Breznev chỉ là một kết quả và là một biểu tượng của sự tái phân các vùng ảnh-hưởng trên thế-giới. Trục Washington—Pékin—Moscou—Buxelles. (tượng Tây-âu)—Tokyo (Á-châu) đã xuất hiện mờ mờ nhạt nhạt.

Thế-giới chạy đua đi «khám phá», kết thân với Hoa lục, chắc hẳn không phải vì vấn đề ý thức hệ mà tương quan được đặt trên một nền tảng khác hơn. Trong mấy tháng đầu năm 1972, Tổng-thống Hoa-kỳ viếng thăm hai nước Cộng-sản dần anh và được đón tiếp trọng thể.

Người ta nói đến những thế cờ mới trên bàn cờ quốc-tế và thế quân-bình mới trên thế-giới sẽ ảnh-hưởng đến khá nhiều quốc-gia, đặc-biệt là Việt-nam, một nước đang có chiến tranh tàn khốc và chịu sự chi-phối nặng nề của hai phía.

Tiến sĩ Kissinger, Phụ-tá an-ninh của Tổng-thống Hoa kỳ, người được mô tả như nhân-vật số hai của guồng máy chánh-trị Mỹ đã có những chuyến đi như thoi cửi. Ông tới những Thủ Phủ ảnh hưởng như đến chiến cuộc Việt-nam: 2 lần đến Pékin, 4 lần Moscou 5 lần đến Saigon và trước sau 18 lần đến Paris, nơi đặt bàn hội nghị đàm phán.

Song song với những cuộc gặp gỡ công khai, nhiều buổi mật đàm về Việt-nam đã diễn ra tại nhiều nơi khác nhau, với thành phần và cấp bậc khác nhau.

Dư-luận trong nước sầm si về một giải-pháp ngưng bắn, về triển vọng một nền hòa-bình trên quê hương Việt-nam. Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu, vị Lãnh đạo ngành Hành pháp, trong những tuần lễ vừa qua, khi âm thầm lặng lẽ, khi công khai đĩnh đạc tiếp xúc với các lãnh-tụ Quốc-hội, Tôn-giáo, Đảng phái, sự tiếp xúc: trải rộng ra nhiều thành phần và đôi khi còn sâu vào nhiều chi-tiết cụ thể.

Hầu như ai cũng nghĩ rằng có điều gì khác lạ trong không khí sinh-hoạt chính-trị, hầu như ai cũng đã sẵn sàng chuẩn bị cho những biến chuyển lớn lao sắp sửa dồn dập xảy đến.

Quốc-hội Việt-nam Cộng hòa với thái-dộ cần trọng khoan thai cần thiết cũng đã dành nhiều buổi thảo luận về hiện-tình đất nước. Thượng nghị-viện đem vấn-đề ra mổ xẻ công khai cách đây hai ngày và Hạ-nghị-Viện hôm nay, sau nhiều buổi gặp gỡ âm-thầm giữa các Khối, Nhóm đã dành phiên khoáng đại này để chúng tôi được hân hạnh trình-bày cùng quý vị một vấn-đề đang thu hút sự chú ý của thế-giới, sự quan tâm đặc-biệt của mọi giới đồng-bào: vấn-đề Hòa-bình và Chiến tranh trước hiện tình đất nước.

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý đồng viện,

Đặt vấn-đề trước quý đồng viện ngày hôm nay, chúng tôi muốn cùng quý vị phân tách sơ lược hai điểm:

Thứ 1—Ý-đồ của giặc

Thứ 2—Tư-thế tể-nhị của ta và bạn trong giai-đoạn hiện tại để rồi kháng định một lần nữa thế đứng của Việt nam Cộng-hòa và lập trường căn-bản của quân nhân ta trước những biến chuyển thời sự.

### 1.— Thù: Ý đồ của Cộng-sản :

Mục-tiêu cố hữu của Cộng-sản vốn là chiếm trọn miền Nam. Sách lược vẫn là sách cũ: vẫn chiêu bài nguy trang là «đuổi Mỹ lật ngụy», vẫn chiến-thuật «ba mặt giáp công», đẩy mạnh Quân-sự để hỗ-trợ chính-trị.

Có khác chăng là ý đồ ấy, các chiến-thuật ấy được ăn lậu qua những đòi hỏi, khi thì hòa dịu, khi thì quyết-liệt, tùy thời cơ khai thác.

Ước tính rằng với đà rút quân nhanh chóng của Mỹ trong kế-hoạch Việt hóa; lợi dụng thời cơ chính trị để bắt chẹt Hoa-kỳ trong năm có tuyên-cử; lượng định sai lầm về sức chiến-đấu của quân dân miền Nam, và lại không còn đủ tiềm-năng để kéo dài chiến-tranh, Cộng-sản đã phát-động trận tổng tấn-công vào hạ tuần tháng 3-1972 không cần dấu hiệu, Cộng-sản xâm lăng Việt-nam Cộng-Hòa với hàng ngàn chiến xa, đại pháo, với sự tham-dự ào ạt của 13 sư-đoàn chính-quy bộ chiến Bắc-Việt-đề «dự diêm» Quảng-trị, Bình-định, Komtum, Pleiku, Bình-long, Bình-dương, Kiến-trương, Mỹ-tho... đề «ra quân trong một cao điềm cầm cờ».

Cộng-sản đã không ngần ngại từ bỏ hình-thức «chiến-tranh nhân-dân» để xữ dụng sức mạnh cơ-gới, hy-sinh chiêu bài «Giải phóng Dân-tộc» trước dư-luận Quốc-tế và Quốc-nội, «lợi dụng thời cơ, quyết tâm giành thắng-lợi cao nhất để kết thúc chiến-tranh trong năm 1972».

Trong Nghị-quyết 72, Trung-ương-cục Cộng-sản nhận định: «ý đồ của ta không phải là ngưng chiến. mục-dịch của ta là đánh bại Hoa-kỳ và buộc Hoa-kỳ phải rút khỏi miền Nam, giành thắng-lợi cho Cách-mạng». Đối với Cộng-sản: «ngưng chiến không có nghĩa là ngưng tiếng súng. Trung-ương lãnh-đạo kết thúc chiến-tranh chứ ngưng bắn không có tác dụng gì lớn....».

Đánh để gây tiếng vang quốc-tế, đánh để chiếm đất cầm cờ trong trường-hợp một giải-pháp ngưng bắn thành tựu, Cộng-sản đã không đạt được mục-tiêu mong muốn, Quân-lực ta đã cương-quyết chống trả, dạn ta ghê sợ và tránh xa Cộng-sản. Vì thế chiến-dịch «tổng nổi dậy» trong kế-hoạch ba mặt giáp công bị ung thối từ trong trứng nước.

Ngày 11-9, Cộng-sản lại tìm cách chuyển hóa chiến-tranh sang bình diện chính-trị. Họ đưa đề-nghị 2 diêm nhằm làm «sáng tỏ» yêu-sách 9 diêm cũ, trong đó đề-nghị thành-lập tại miền Nam Việt-Nam một «Chính-phủ hòa hợp dân-tộc lâm-thời ba thành phần» mà trong những ngày gần đây, quý đồng viện đã nhiều lần nghe đến..

Cộng-sản định ca bài hòa-hợp để ru ngủ những người Quốc-gia, hy-vọng thỏa-hiệp để gặm nhấm miền nam, để đi dưỡng tinh-thần các binh, chấn chỉnh đội ngũ rồi lại phát-động những cuộc tấn công mới.

Đầy mặt Trận giải phóng Miền nam ra «ở riêng» để chuẩn bị cho những thương thuyết sắp đến, giải Việt-nam cộng-g-lòa xuống một thế thấp hơn là phải nói chuyện ngang

hàng với MTGP trong mọi vấn-đề. chính-trị lẫn quân-sự, cộng-sản cố tạo một vài chiến thắng, danh môn quà «Chính-phủ hòa-hợp ba thành-phần» làm của hồi môn cho MTGPMN cung ứng và ăn lậu các sư-đoàn binh lính chính qui Bắc-việt cho «lực lượng giải phóng» một khi ngưng bắn xảy đến.

Như chúng tôi vừa trình-bày cùng quý đồng viện, vấn đề cộng-sản ngưng bắn không phải là ngưng tiếng súng, ngưng bắn chỉ là một giai-đoạn của tiến trình thôn tính miền nam, thành-lập chính-phủ hoà-hợp lâm-thời, gây sáo trộn và bất ổn chính-trị từ thượng tầng đến các thôn ấp địa-phương, xóa bỏ Quốc-hội và các cơ chế hiện-định, xóa chế-độ cộng-hòa để dựng lên một chế-độ cộng-sản tại miền nam mới là «hoàn tất mục-tiêu đề ra».

Phát-động chiến-tranh 20 năm vẫn không đạt được ý-đồ mong muốn, cộng-sản chuyển hóa sang đấu tranh hòa-bình, chớp thời cơ, «đẩy mạnh ba mặt giáp công, tấn công liên tục giành thắng lợi lớn nhất trong lúc tranh tối tranh sáng».

Thời kỳ này tuy ngắn nhưng thắng-lợi quan-trọng nhất, một ngày bằng 20 năm». Rồi đây tấn công hòa-bình không đạt, chắc chắn cộng-sản sẽ lại sử-dụng bạo lực. Còn cộng-sản, còn di chúc Hồ-chí-Minh, chúng ta còn phải cảnh giác đối đầu.

Hôm qua Cộng-sản đề nghị với chúng ta Chính-phủ Liên hiệp lâm thời, hôm nay Chính-phủ Hòa hợp ba thành phần rộng rãi, ngày mai Chính-phủ gồm các phe có ý nghĩa và có thể còn có nhiều tên gọi khác nữa, nhưng tất cả chỉ là những tên gọi khác nhau, nhưng nhãn hiệu khác nhau của một viên thuốc độc bọc đường, được pha chế với cùng một công thức buộc chúng ta để Cộng-sản tham dự vào guồng máy lãnh đạo Quốc-gia, mà không được dựa trên căn bản tự do lựa chọn của nhân dân, không cần lý tới tương quan lực lượng của hai phía.

Thưa Quý đồng viện,

Đối đầu với một kẻ thù quý quái như vậy mà nhìn lại hàng ngũ chúng ta, thật chúng tôi không khỏi lo ngại, Lo ngại vì tư thế tể-nhị của bạn và ta trong năm bầu cử, lo ngại về những dị biệt trong nhận thức chánh trị giữa Đông và Tây, lo ngại về sự phức tạp của guồng máy chính trị Hoa-kỳ, nơi ẩn chứa quá nhiều «trung-tâm quyền-lực».

Nhân dân Hoa-kỳ đã đóng góp với chúng ta khá nhiều, cả máu xương và tiền bạc. Những nhà lãnh-đạo Hoa-kỳ đã chấp-nhận những rủi ro có thể xảy đến, ban hành những quyết định cứng rắn như phong tỏa các nguồn tiếp vận, oanh-tạc trả đũa ồ-ạt lãnh thổ Bắc-Việt.

Chiến tranh rồi sẽ chấm dứt, chắc chắn Cộng-sản sẽ phải từ bỏ bạo-lực nhưng chúng ta phải tự cứu chúng ta trước khi kêu gọi sự hỗ-trợ từ phía những người bạn Đông-minh mà bước đầu là chúng ta phải đồng ý với nhau về những điều chúng ta muốn.

### 2.— Những vấn-đề của Việt-nam chúng ta :

Năm 1954, Thủ-tướng Pháp Mendès-France tuyên-bố dành một tháng để giải-quyết chiến-tranh Đông-dương. Gọi là giải-quyết nhưng thực ra làm một việc «hất bùn sang ao» vì Việt-cộng với chủ-trương nuôi người và chôn đấu vũ-khí để tiếp-tục phát-động chiến-tranh ở miền Nam.

Năm 1968, Cộng-sản phát-dộng tổng công kích Mậu thân và giết hại hàng trăm ngàn thường dân. Hồi ấy người ta cũng thấy manh nha một giải-pháp chính-trị "ăn non" nhưng rồi quân dân miền Nam đã cương-quyết bác bỏ.

Năm 1972 này, trên đại-lộ kinh hoàng xác chết ngổn ngang, những cuộc đấu tố chém giết phát-dộng ngay sau khi Quảng-trị, Bình-dinh bị tạm chiếm. Nhắc lại những hình ảnh ấy có thể không gây sự chú-ý của quý đồng việ, nhưng chúng tôi chỉ muốn thưa một điều là trong khi chúng ta chủ-trương phụng-sự cho mục phiêu tiến-bộ nhân-loại và nền hòa-bình của thế-giới thì Cộng-sản còn như say sưa với sắt máu, gây khốc đản lạc điệu.

Thế quân-bình mới đang được sắp xếp những tương quan mới, chủ-nghĩa xét lại không phải chỉ khổ g chế ở Nga-sô mà đã lan sang Trung-cộng, "hành trì kiên-cố của chủ-nghĩa xã-hội anh em", nếu vì ý-thức-hệ, chắc hẳn Nga-sô và Trung-cộng không thể bắt tay với "tư bản" Mỹ, chắc hẳn Đông và Tây-đức, Nam, Bắc Triều-tiên chưa thể bàn chuyện hiệp thương.

Riêng Cộng-sản Việt-nam say sưa, còn cố-gắng núp kéo chiến-tranh. Bắc-việt phải chịu trách-nhiệm trước lịch-sử, Bắc-việt phải gánh lấy những hậu-quả khốc hại của cuộc chiến, phải bồi-thường những tổn hại đã gây ra cho nhân-dân miền Nam.

Việt-nam Cộng-hòa, trong tiến-hóa chung của thế-giới, sẵn-sàng nói chuyện nghiêm-chính về những vấn-đề Việt-nam trong đó có hai vấn-đề chính :

#### a) Giải-pháp quân-sự : Ngưng bắn :

Quân-dân miền-Nam chẳng dặng dưng phải chấp-nhận chiến-tranh nhưng anh dũng chiến-đấu để tự-vệ. Nguyên-vọng của mỗi người dân Việt-nam là thiết tha mong mỏi hòa bình sớm trở về quê hương, nhưng hòa-bình không thể là đầu hàng cam chịu và hòa-bình chỉ có ý nghĩa khi hàm chứa tự-do, dân-chủ. Đồng bào ta đã trả giá cho hòa-bình, tự-do bằng sanh mạng, bằng tài-sản.

Những người còn lại không thể phân-bội những người đã chết vì lý-tưởng quốc-gia, những kẻ bại trận không thể rêu rao đòi bồi-diệu này lễ nọ, những kẻ chạy trốn không thể, với bất cứ sự trợ giúp nào, nắm vai trò lãnh-đạo đất nước này.

Những người quốc-gia không chủ-trương chia đôi đất nước, Việt-nam không phải chỉ gồm từ Cà-mau đến Bến-Hải nhưng trong tình trạng quá phân hiện tại, nhân-dân Việt-nam Cộng-hòa yêu chuộng Hòa-bình tạm chấp-nhận vĩ-tuyến 17 là ranh giới chánh-trị và lãnh-thổ Quốc-gia trên căn bản Hiệp-định Genève 1954.

Một cuộc ngưng bắn như vậy chỉ có thể thực hiện với sự rút lui toàn bộ quân ngoại nhập Hoa-kỳ và Binh đội Đồng-minh đã giải kết khỏi Việt-nam, quân chính qui Bắc-việt cũng phải rút về miền-Bắc, tôn trọng vùng phi chiến-Quân-đội nào ở trong phạm-vi quốc-gia đó.

Tàn quân của các Sư-đoàn 302, 304... không thể ăn lậu, trà trộn vào "quân giải-phóng" để lừa gạt sự kiểm-soát Quốc-tể. Ngưng bắn như vậy phải do một thỏa ước ký-kết giữa hai miền Nam Bắc. Mặt-trậ Giải-phóng miền-Nam phải trở

về nguyên-vị của họ.

Miền nam sẵn-sàng chấp-nhận để họ trở về sinh-hoạt như những thành phần của Cộng-đồng Quốc-gia, trong đường hướng hòa-giải Dân-tộc. Trong chiều-hướng ấy, việc ngưng phong-tỏa, ngưng oanh-tạc Bắc-việt chỉ là vấn-đề cục bộ lỗ g trong giải-pháp toàn diện là ngưng bắn trên toàn lãnh thổ Đông-dương.

Ngưng tiếng súng để nói chuyện hòa-bình, để mỗi người dân một lá phiếu, hành sử quyền công-dân và tự-do định đoạt một thể chế tương-lai mong muốn chứ không thể là một cơ hội chuyên-hóa chiến-tranh.

#### b) Giải-pháp chính-trị :

Hẳn quý đồng việ cũng đồng ý với chúng tôi rằng những cuộc mật đàm chỉ có tác-dụng là làm dễ-dàng cho sự sắp xếp. Mọi cuộc điều-đình về Việt-nam phải có sự tham dự của phái-đoàn do chính-quyền hợp-hiến hợp-pháp Việt-nam Cộng-hòa cử ra, trong khuôn-khố và nguyên-tắc do Quốc-hội ấn-định và dĩ-nhiên các thỏa-ước phải được sự chấp-thuận của toàn dân mà Quốc-hội là cơ-quan đại-diện thẩm-quyền nhất phê-chuẩn.

Chúng tôi muốn nói : Cơ-quan quyết-định chung thẩm là quốc dân và chúng ta phải dành cho toàn dân cơ-hội quyết-định đó. Mọi giải pháp cưỡng đặt sẽ không được Việt nam Cộng-hòa chấp-nhận.

Thưa Quý đồng việ,

Về hình-thức của một Chính-phủ tương-lai như phần trên chúng tôi đã trình cùng quý vị, chúng ta phải loại bỏ ngay mê hồn trận về danh từ mà Cộng-sản thường liên tiếp tung ra.

Muốn hợp-pháp hóa thể đưng hiện tại cho Cộng-sản miền-Nam, Bắc-việt đã cố giành cho được hình-thức Chính phủ Liên-hiệp, ngay-trang dưới nhiều tên gọi khác nhau khi là hòa hợp ba thành phần, khi thì Chính-phủ gồm các thành phần có ý-nghĩa .... nhưng tên gọi vốn không quan-trọng mà chúng tôi muốn trình cùng quý vị một vấn-đề có tính-cách nguyên-tắc rằng là chúng ta không thể chấp-nhận liên-hiệp, một sự liên-hiệp nghịch thường đi ngoài quyết-định của quốc-dân.

Khi tham gia Chính-phủ, Cộng-sản đã không minh chứng được tương quan lực lượng đề đòi 1/3 số ghế, thành phần thứ ba, thứ bốn . . . đã nhân danh gì và ai có thẩm quyền dành cho họ 1/3 số ghế. Muốn thể hiện trung thực tương quan chính trị giữa hai phía, chỉ còn một giải pháp là dành quyền quyết định cho toàn dân qua một cuộc bầu cử,

Mê hồn trận thứ hai là chúng ta không thể bàn cãi với Cộng-sản về nhiệm vụ của thứ Chính-phủ lâm thời này vì khi đề nghị trao quyền hành chánh, quyền tổ chức bầu cử, quyền thảo hiến pháp, Cộng-sản đã muốn dựng ra một thứ siêu Chính phủ, một hình thức xóa cả bàn cờ, bày lại để Cộng-sản có thể thao túng và mau chóng chiếm gọn miền Nam.

Cạt bên ngoài những trái khối hòa mù đó, chúng tôi quan niệm :

Thứ nhất : Mọi giải pháp không có sự quyết định của

Chính-phủ Việt-nam Cộng-hòa, không được sự chuẩn phê của nhân dân mà đại diện là Quốc-hội đều mang tánh cách áp đặt và không được chấp nhận dù dưới áp lực bất cứ từ đâu tới.

Thứ hai: Mọi hình thức Chánh-phủ Liên-hiệp với Cộng-sản đều đi ngược nguyện vọng của toàn dân.

Thứ ba: Nhân dân miền Nam Việt-nam thiết tha yêu chuộng hòa bình sẵn sàng đàm phán nghiêm chỉnh với Bắc-việt về một giải pháp ngưng bắn nhưng phải dựa trên căn bản của Hiệp-định Genève 1954 và quân đội ngoại nhập Bắc-việt phải rút về miền Bắc, tôn trọng lần ranh vĩ tuyến 17.

Thứ tư: Vấn đề chính trị nội bộ phải do nhân-dân Nam Việt-nam quyết định qua một cuộc bầu cử tự do, mỗi người dân một lá phiếu, trong khuôn khổ luật lệ hiện hành.

Thưa Ông Chủ-tịch,

Thưa Quý đồng viện,

Tình bày cùng quý đồng viện về vấn đề « hòa bình và chiến tranh trước hiện tình đất nước », ngày hôm nay chúng tôi nhận thấy chúng ta chỉ còn một con đường để lựa chọn : chống mọi âm mưu từ phía Cộng-sản.

Trước vấn đề sinh tử của Quốc-gia, đại diện Thuyết-trình-đoàn, chúng tôi mới chỉ đặt được một vài vấn đề để suy luận ; Ước mong được đón nhận những ý kiến dồi dào của quý vị để soi sáng thêm cho vấn đề hầu buổi thảo luận hữu ích hơn, hầu quyết nghị của Hạ-nghi-viện mà bản dự-thảo chúng tôi gửi kèm theo đây được đa số thật lớn chấp thuận, để tiếng nói của Quốc-hội đập mạnh vào những tâm hồn còn u mê, thức tỉnh những người còn say sưa với sắt máu.

Trân trọng cảm tạ Ông Chủ-tịch và quý đồng viện đã theo dõi phân trình bày của chúng tôi.

Kính chào Quý đồng viện.

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Chúng tôi xin cảm ơn Thuyết-trình-đoàn.

Kính thưa Quý đồng viện, sau phần thuyết-trình là phần thảo-luận. Trước hết, chúng tôi kính mời ông Trưởng-khối Cộng-hòa.

Ô. PHẠM-VĂN-ÚT (Trưởng-khối Cộng-hòa). —

Đứng trước hiện tình đất nước, nhân-danh Trưởng-khối Cộng-hòa, đại-diện tất cả khối viên, chúng tôi xin trình lên quý vị một vài quan-điểm của khối cộng-hòa.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Chúng ta đang trải qua những giờ phút nghiêm trọng của lịch-sử, vận mạng của đất nước có thể được quyết-định vào những ngày giờ sắp tới. Chính vì thế, việc thảo-luận về hiện tình đất nước hôm nay do gần 100 dân-biểu đề-nghị là một hành động đúng lúc, đáp ứng được sự mong mỏi của toàn dân. Thay mặt cho khối Cộng-hòa Hạ-nghi-viện, tôi xin trình

bày một vài quan điểm về vấn-đề liên-hệ.

Không ai có thể phủ nhận là cuộc chiến-tranh tàn phá đất nước từ trên 10 năm nay do chính cộng-sản Bắc-việt chủ xướng với sự giúp đỡ của cộng-sản quốc-tế. Họ đã vi-phạm trầm-trọng hiệp-định Genève 1954 do chính họ ký kết với thực-dân bằng việc công-khai đưa quân xâm lăng Việt-nam cộng-hòa, sử-dụng chiến-xa, đại pháo, hỏa tiễn và các loại vũ-khí tối-tân khác do tập-đoàn cộng-sản quốc-tế cung-cấp để tàn sát đồng-bào miền nam nhằm mục-đích tối hậu là cộng-sản -hóa miền nam thân yêu của chúng ta.

Trận tổng công-kích Tết Mậu-thân năm 1968 và cuộc tấn-công vượt ranh giới đình chiến tại vĩ tuyến 17 kể từ ngày 29-3-1972 bằng những sư-đoàn chính quy tinh-nhuệ đã phơi bày bộ mặt xâm-lăng, hiếu chiến, hiếu sát của bọn cộng-sản Bắc-việt.

Thế nhưng cường vọng xâm-lăng của bọn chúng đã bị đập tan bởi sức chiến đấu dũng mãnh và ý-chí kiên-cường của quân dân ta. Thất bại trên mặt trận quân-sự, Cộng-sản Bắc-Việt bèn cho bọn tay sai Mặt trận Giải-phóng Miền Nam, một thứ hình nộm do chúng khai sinh tại Hà-nội vào năm 1960, đưa ra giải-pháp hòa-bình nhằm lường gạt dư-luận thế giới và những người nhẹ dạ dễ tin.

Chúng đã hơn một lần thất bại trong việc đưa đề nghị liên-hiệp, lần này chúng lại dán cái nhãn hiệu mới vào món hàng của chúng gọi là đề nghị thành-lập Chính-phủ ba thành phần hay Chính-phủ hòa-giải Quốc gia, nhưng thực chất vẫn là một hình thức liên-hiệp trá hình.

Nhìn vào bản chất của những thành phần do Cộng-sản đề nghị, ta thấy Mặt-trần Giải-phóng Miền Nam chỉ là cánh tay dài của Cộng-sản Bắc-Việt, chỉ là một công-cụ xâm-lăng không có dân, không có đất, quân-đội gồm toàn lính chính-quy Bắc-Việt. Như vậy Mặt-trần Giải-phóng Miền Nam lấy tư-cách gì để đòi chia quyền-hành tại miền Nam ?

Thành phần thứ ba, theo Cộng-sản giải-thích, là những phần tử chính-trị đối nghịch với chính-quyền Việt-nam Cộng-hòa, kể cả những phần tử lưu-vong sẽ được tuyển chọn qua sự hiệp-nghị giữa hai thành kia.

Không cần phải kiểm-chứng thêm, chúng ta đều biết thành phần thứ ba do Cộng-sản đề nghị chính là những phần tử tay sai của thực dân, Cộng-sản hoặc những kẻ đã rời bỏ xứ sở sau khi đã vơ vét tài-sản của Quốc-gia và của đồng-bào, hay bất-mãn vì đã bị sa-thải khỏi chính-quyền.

Họ là những kẻ có tội với đất nước và không đóng góp gì vào công cuộc chiến đấu chung của toàn dân. Nếu được Cộng-sản đưa về cầm quyền, họ sẽ hoàn toàn nằm trong sự khống chế của Cộng-sản. Một Chính-phủ Trung-ương theo kiểu đó sẽ không bao giờ được chấp-nhận.

Nhưng Cộng-sản còn đi xa hơn nữa là đòi chia sẻ quyền hành từ Chính-quyền Trung-ương tới Chính-quyền Xã, Ấp theo hàng dọc, và một khi Chính-phủ ba phe được thành-lập thì các cơ-chế hiến định như Quốc-hội, Tối-cao Pháp-viện, Giám-sát-viện v.v... sẽ bị giải-tán.

Chính-phủ lâm-thời ba phe sẽ lo tổ-chức một Quốc-hội Lập-hiến đề thông qua một bản Hiến-pháp mới theo chiều hướng mà Cộng-sản mong muốn. Trong khi chờ đợi tái lập

các cơ-chế mới theo bản Hiến-pháp này, Công-sản sẽ đặt ngay các cán-bộ của họ trong các cơ-cấu chính-quyền mọi cấp với một đề nghị quý-quyết và láo xuýt.

Như vậy Công-sản đã chứng tỏ bản-chất gian xảo và mục-tiêu không thay đổi của chúng là thôn-tính trọn vẹn miền Nam. Nhân-dân miền Nam chúng ta tuy yêu chuộng hòa-bình, nhưng cương-quyết không tha thứ bọn xâm-lãng Công-sản, quyết không bị lừa gạt bởi những thủ-đạo gian-xảo của chúng.

Chúng ta không e sợ một cuộc ngưng chiến có thể xảy ra trong những ngày sắp tới, nhưng chúng ta cương-quyết đòi hỏi việc ngưng bắn phải được thực-hiện trên toàn cõi Đông-Dương để Công-sản không thể sử-dụng lãnh-thổ Lào, Khmer xâm nhập thêm người và vũ-khí vào Nam Việt-Nam.

Việc ngưng bắn phải được quốc-tế bảo-dảm hữu-hiệu và với điều-kiện quân-đội Công-sản Bắc-Việt hiện còn ở tại miền Nam phải rút toàn bộ về Bắc. Chúng ta hoan-ngheh mọi sáng kiến hòa-bình, nhưng chỉ chấp-nhận giải-pháp nào tôn-trọng quyền tự-quyết của nhân-dân miền Nam, không có sự áp đặt hay can-thiệp nào từ bên ngoài.

Kính thưa Quý vị,

Chúng tôi nghĩ rằng Hạ-nghi-Viện chúng ta hôm nay phải xác-dịnh một cách cương-quyết và trung-trực lập-trường của toàn dân về vấn-đề ngưng bắn và chấm dứt chiến-tranh. Quân dân chúng ta đã chiến đấu, đã hy-sinh trong nhiều năm qua, đã đánh gục bọn Công-sản trên mọi mặt trận. Chẳng lẽ chúng ta lại để mất nước vì thiếu cảnh giác, cầu-an, chia rẽ khi trận chiến tới hồi chông chọc.

Chúng ta phải mạnh-dạn và cương-quyết khuyến-cáo Chánh-phủ không được đi ra ngoài lập-trường căn bản đã được các đại-diện chính-thức của nhân-dân đề ra. Chúng ta phải kêu gọi toàn-dân bẻ gãy mọi luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của Công-sản, củng cố hàng ngũ, lập-trường đề sẵn sàng đấu-tranh trực diện với Công-sản. Làm được như vậy, chắc-chắn chúng ta sẽ chiến thắng Công-sản, bảo-vệ được độc-lập cho tổ-quốc và tự-do no ấm cho nhân-dân.

Trân trọng kính chào Quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn ông Trưởng-khối Cộng-hòa. Đến đây chúng tôi kính mời đồng viện Trưởng-khối Dân-quyền.

Ô. NHAN - MINH - TRANG (Trưởng-khối Dân quyề).—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Trong phiên họp khoáng-đại hôm nay, đại-diện cho tất cả anh em Dân-biểu thuộc Khối dân-Quyền, chúng tôi xin trình trước khoáng-đại một vài quan-diêm về hiện tình đất nước.

Hơn một phần tư thế kỷ đã trôi qua, dân-tộc Việt-nam phải sống trong những đêm dài khủng-khiếp ! ! !

Từ cuộc chiến-tranh chống đế quốc thực-dân để giải-phóng dân-tộc tiếp nối sang cuộc chiến-tranh ý-thức-hệ quốc-gia và Cộng-sản, huynh-đệ tương tàn ! ! !

Là người Việt-Nam, chắc-chắn không ai mà không khao khát một nền hòa-bình vĩnh-cửu ?

Bởi vậy, trong mấy tuần qua, khi nghe tin Tiến-sĩ Kissinger, Cố-vấn an-ninh quốc-ngoại của Tổng-thống Richard Nixon mở nhiều cuộc mật đàm ráo-riết với ủy-viên Chủ-nh-trị Bộ của Công-sản Bắc-Việt là Lê-đức-Thọ tại Ba-Lê và với Tổng-thống Việt-Nam Cộng-Hòa Nguyễn-văn-Thiệu tại Saigon dư-luận khắp nước xôn-xao bàn luận ; mỗi người đều cảm thấy rằng cánh cửa hòa-bình đang hé mở, và tương-lai dân-tộc Việt-Nam sẽ mất hay còn, được tự-do dân-chủ hay phải chịu mang ách chuyên chế độc-tài có thể được quyết-định trong thời gian ngắn ngủi này.

Nhưng tiếc thay, trước khúc quanh lịch-sử trọng đại ấy, nhân dân Việt-Nam lại không được quyền chủ-động đề-xiá-quyết những vấn-đề liên-hệ trực-tiếp đến vận-mệnh của chính mình, thậm chí đến những tin-tức quan-trọng cũng không thể biết được cách chính-xác và kịp thời để chuẩn bị tư-tướng và thái-độ ứng-phó với tình-thế mới.

Vì những lẽ đó, chúng tôi, Khối « Dân-quyền » tại Hạ nghị viện nhận thấy có bổn-phận phải nói lên quan-diêm của mình đối với những vấn-đề thời cuộc sôi-bồng nhưt.

I.— Nhận-định về tương-quan lực-lượng giữa Quốc-gia và Cộng-sản.

Cho tới ngày giờ này, cuộc xâm-lãng công khai ò-ạt của Công-sản Bắc-Việt vào Việt-Nam Cộng-Hòa kể như đã thất bại nặng. Dù rằng đã huy-động gần hết tiềm-năng quân-sự ở miền Bắc, cộng-sản cũng chỉ mở được ba mặt trận lớn ở Miền Giỏi tuyến, Tam biên và Bình long, nhưng cuối cùng vẫn không chiếm được một Tỉnh lỵ nào của Việt-Nam Cộng Hòa cả.

Với sự chống trả anh-dũng của quân dân ta, Công-sản đã phải phơi thây trên chiến-địa hơn chục vạn quân sĩ, hao tổn hàng ngàn chiến-xa, đại-pháo, vô-số quân-trang, quân-dụng. Những phần đất đai và dân-số mà Cộng-sản tạm thời kiểm-soát được trong những ngày đầu của cuộc xâm-lãng dần dần bị quân ta phản công tái-chiếm.

Điều này đã chứng-minh hùng-hồn rằng quân-đội Việt-Nam Cộng Hòa đã trưởng-thành, đủ sức tự-vệ để chống-trả mọi cuộc xâm-lãng từ miền Bắc.

Khi mở cuộc tấn công qui-mô qua vĩ-tuyến 17, Cộng-sản Bắc-Việt đã chọn-lựa thời-gian thuận-lợi cho họ nhưt về phương-diện chính-tị, đó là cuộc vận-động bầu-cử Tổng-thống sắp mở màn tại Hoa-kỳ.

Họ hy-vọng rằng vì nhu-cầu tranh-cử, Tổng-thống Richard Nixon, không những chẳng dám phản-ứng mạnh và trái-lại còn nhân-nhượng tối-đa cho họ để kết-thúc chiến-tranh hầu-đòi lấy-số-phiếu của cử-tri Hoa-kỳ.

Nhưng Công-sản Bắc-việt đã lầm-lẫn lớn. Do đó, cho tới hôm nay, cả về phương-diện quân-sự lẫn chính-trị, Công-sản Bắc-việt vẫn chưa đạt được một thắng-lợi nào khả-di-bù đáp-tương-xứng với những thiệt-hại của họ trên chiến-



trường miền-nam Việt-nam. Chỉ còn vài tuần lễ nữa là tới ngày bầu-cử Tổng-thống tại Hoa-kỳ.

Nếu họ đề lộ cơ-hội «ngàn năm một thuở» không tìm cách thỏa-hiệp được với Hoa-kỳ về một giải-pháp ngưng bắn tại Việt-nam, thì cho đến khi cuộc bầu-cử trôi qua, và Tổng-thống Nixon lại tái đắc cử, họ sẽ không còn một yếu tố nào đề nghị cả trong cuộc thương nghị nữa.

Chắc chắn không những cái gọi là Mặt-trận Giải-phóng miền-Nam bị tan rã hoàn toàn mà ngay đến chế-độ Cộng-sản tại miền-Bắc: cũng bị xáo trộn trầm trọng vì cuộc chính-lý nội-bộ.

Bởi đó, Cộng-sản Bắc-việt phải thay đổi thái-độ, ôm chân Hoa-kỳ, cố gắng thương nghị với vàng đề tiến tới một thỏa-hiệp ngưng bắn trước khi cuộc bầu-cử tại Hoa-kỳ khai diễn. Làm như vậy, may ra Cộng-sản Bắc-việt «đỡ gạt» được chút ít gọi là thắng lợi.

Đối với Việt-nam Cộng-hòa, mặc dù chúng ta lúc nào cũng yêu chuộng hòa-bình và sẵn-sàng chấp-nhận một cuộc hòa giải dân-tộc, xóa bỏ hận thù, nhưng vì quyền-lợi tối-cao của Tổ-quốc, vì sự tự-do, dân-chủ của đồng-bào, vì sự hy sinh xương máu của hàng vạn cán-bộ và chiến-sĩ, chúng ta không thể nào để bị mắc mưu Cộng-sản.

Chúng ta đâu sót ruột đến đâu đi nữa cũng phải kiên-trì đòi hỏi cho được một giải-pháp hòa-bình bảo đảm được tự-do, dân-chủ cho miền Nam Việt-nam, đầu giải-pháp ấy có thành tựu trước cuộc bầu-cử Tổng-thống Hoa-kỳ hay sau cuộc bầu cử một vài tháng cũng không quan-trọng, bởi vì chúng ta không có nhu cầu chính-trị như Cộng-sản Bắc-việt và Hoa-kỳ đối với cuộc bầu-cử sắp tới.

Cộng-sản Bắc-việt đã yếu thế, do đó, Cộng-sản không được yêu sách với điều này lẽ nọ. Họ muốn kết thúc chiến tranh thì phải chấp nhận những đề- nghị hòa-bình rất phải chăng của Việt-nam Cộng-hòa đã đưa ra.

(Võ tay)

II.— Việt-nam Cộng-hòa phải ứng phó thế nào trước tình-thế mới.

Chống Cộng đề bảo vệ miền-Nam Việt-nam là nhiệm-vụ chung của toàn-dân; tuy nhiên Tổng-thống và Chánh-phủ Việt-nam Cộng-hòa hiện-hữu phải đóng vai trò chủ-động bởi vì đang nắm giữ rất nhiều quyền-hành và phương-tiện mà toàn dân đã giao phó.

Ai cũng biết rằng cuộc chiến-đấu chống Cộng hiện tại không phải là cuộc chiến-tranh thuần túy quân sự mà sự mất hay còn của Việt-nam Cộng-hòa trong giai-đoạn sắp tới tùy thuộc vào sự đoàn-kết các lực-lượng Quốc-gia, lời cuốn-quần chúng có kết quả hay không.

Trong giờ phút nghiêm-trọng của đất nước, tất cả những người có tinh thần quốc-gia dân-tộc dù quan-diêm chính-trị có khác nhau vẫn cùng chung một mối ưu tư là làm sao để đánh bại Cộng-sản trong cuộc đấu tranh chính-trị sắp tới.

(Võ tay)

Đây là một dịp thuận lợi nhất để cho Hành-pháp đoàn kết dân-tộc.

Nếu Hành-pháp thấy rõ sức mạnh đoàn-kết quốc-gia là quyết-định và thành tâm cởi mở đề quy-tự toàn-thê các tập-thê hoặc cá-nhân yêu-nước xung-quanh mình, cùng chia xẻ trách-nhiệm bảo-vệ miền Nam Việt-Nam thì nên thực-hiện gấp trong lúc này.

(Võ tay)

Việc đầu tiên của Tổng-thống và Chánh-phủ nên làm là thay đổi chánh-sách về nhơn sự. Phải quan niệm rộng-rãi rằng dù người trong bộ máy công-quyền là đề phục-vụ Quốc-gia chứ không phải đề củng-cố thế-lực riêng tư của mình hoặc phe nhóm mình; những tập-thê hoặc cá-nhân đến hợp-tác với Chánh-phủ phải được xem như những chiến-hữu cùng tranh-đấu cho mục-tiêu chung chống lại kẻ thù chung.

Đối với các Chánh-dăng, lực-lượng căn-bản đề đấu-tranh chánh-trị với Cộng-sản, có tổ-chức và lập-trường vững chắc, Chánh-phủ không nên chèn ép hoặc bỏ rơi và nên giúp đỡ tích-cực phương-tiện cho Chánh-dăng xây-dựng cơ-sở quần chúng, nếu có thể, vô-trang cho các Chánh-dăng có cơ sở vững vàng tại các địa-phương.

Chánh-phủ cũng có quyền tổ-chức Đảng cầm quyền đề làm hậu-thuần cho mình, nhưng không nên dùng uy-quyền bắt buộc người khác gia nhập một cách miễn cưỡng, nhất là gây áp-lực cho những đảng viên Chánh đảng khác phải bỏ Đảng tịch của họ để gia nhập Đảng Chánh-quyền.

Làm như vậy, chỉ gây thêm thù hận chia rẽ giữa những người quốc-gia với nhau mà không lôi kéo thêm được một phần-tử nào trong quần chúng lưng-chùng bước sang hàng ngũ chống Cộng-sản.

Về vấn-đề thông-tin, dân-vận, Chánh-phủ không nên quá bùng-bít những sự thật không thể nào che dấu lâu dài được, trái lại, nên cho nhân dân hiểu biết kịp thời những tin-tức có liên-hệ đến vận-mạng đất nước để mọi người cùng chia xẻ sự vui mừng hay lo lắng chung. Nếu bùng-bít, nhơn dân sẽ được những tin đồn do Cộng-sản tung ra và đó họ vì sẽ có những thái-độ sai lầm, bất lợi.

• • •

Kính thưa Quý đồng viện,

Giải-quyết chiến-cuộc tại Việt-Nam, đầu bằng giải-pháp nào đi nữa, nguyên-tắc căn-bản vẫn là phải tôn-trọng quyền dân-tộc tự-quyết.

(Võ tay)

Từ ngày Cộng-sản cấu-kết với thực-dân chia đôi đất nước ngang vĩ-tuyến 17, Miền Nam Việt-Nam đương nhiên trở thành một quốc-gia có chủ quyền riêng, tuyệt đối không lệ thuộc gì đối với chế-độ Cộng-sản tại Miền Bắc.

Vấn nên, đề tìm một giải-pháp chánh trị công bằng hợp lý cho Miền Nam Việt-Nam, thì phải do chính người dân tại Miền Nam Việt-nam chọn lựa qua một cuộc bầu cử tự-do, các cường-quốc liên-hệ cũng như Cộng-sản Bắc việt chỉ tìm thỏa-hiệp đề giải quyết các vấn-đề quân-sự, không được quyền áp đặt trước bất cứ một hình-thức Chánh-phủ nào tại Miền Nam ngược lại nguyện vọng của đại đa số dân-chúng.

Tuy nhiên, quyền Dân-tộc Tự-quyết, có giữ được hay không, điều quan trọng hơn hết là lực lượng Việt-nam Cộng-hòa phải tự mình xây dựng cho mình một thực lực hùng mạnh đủ sức cưỡng lại những áp lực từ bên ngoài.

(Võ tay)

Kính thưa Quý vị, trong lúc chúng tôi đứng lên đây để đại diện cho tất cả các anh em trong Khối Dân-quyền nói lên một vài quan điểm thì đêm hôm nay, đài-phát-thanh VOA cũng như đài-phát-thanh Cộng-sản Miền Bắc đã đưa ra những điểm căn bản để chấm dứt cuộc chiến.

Trong chốt lát, một trong số các anh em Dân-biêu của Khối Dân-quyền sẽ lên trình bày những điểm quan trọng đó để khoáng đại mở sẽ những mưu mô, những gì mà hiện giờ Hoa-kỳ và Cộng-sản Bắc-việt đang tính với nhau để thực hiện tại Miền Nam chúng ta.

Tạo điều kiện để đoàn kết Quốc-gia, tận dụng mọi lực lượng chống Cộng, và chống Cộng một cách bình tĩnh, sáng suốt, đó là điều mà Khối «Dân-quyền» mong đợi nơi Chánh phủ sẽ làm trong những ngày sôi động sắp tới.

Khối «Dân-quyền», với khả năng và thiện chí của mình, sẵn sàng làm tất cả những gì có thể làm được để góp phần vào cuộc chiến đấu chung của dân tộc để tìm một nền Hòa-bình vĩnh cửu và sự Thống-nhất của Quốc-gia.

Trân trọng kính chào Quý đồng viện.

(Võ tay)

Ban Chi-đạo Khối Dân-Quyền»

Nguyễn-văn-Ca — Hồ-đức-Trung — Nguyễn-văn-Đặng

Trưởng Khối : Nhan-minh-Trang

Phạm-văn-Trọng — Phaag-công-Phú — Gip-a-Sáng — Danh-Bao — Trương-xuân-Bao — Nguyễn-văn-Bay — Huỳnh trung-Chanh — Trần-cánh-Chung — Huỳnh-văn-Có — Hồ-ngọc-Cứ — Nguyễn-long-Giao — Phan-tấn-Hùng — Trần-minh-Nhật — Nguyễn-minh-Phú — Nguyễn-văn-Quý — Nguyễn-ngọc-Tân — Nguyễn-văn-Tiết — Lê-tấn-Trang — Trương-vi-Trí — Hồ-Uyên — Mã-Xái.

Ô. TRẦN THẮNG THỨC (Trưởng Khối Độc-lập).—

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện.

Trong phiên họp khoáng đại đặc biệt ngày hôm nay, chúng tôi, với tư cách là Trưởng Khối Độc-lập xin được phát biểu ý kiến của Khối chú g tôi và cũng là lập trường của những chiến sĩ quốc gia đã và đang chiến đấu ngoài mặt trận chống lại bọn xâm lăng Cộng-sản.

Chúng tôi muốn đề cập tới tình hình đất nước của chúng ta, một vấn đề trọng đại đã làm đổ biết bao xương máu của dân tộc qua 25 năm chinh chiến, và đó cũng là mối quan-tâm của tất cả những nhà lãnh đạo trên thế giới muốn chấm dứt tình trạng đau thương cho Quốc-gia chúng ta.

Sự hiện diện của bè lũ Cộng-sản trên quê hương này đã phân bội lại những nhà ái quốc chân chính có công tranh đấu dành quyền tự do và giải phóng dân tộc như Nguyễn-thái-Học, Phan-bội-Châu, Phan-chu-Trinh và làm đổ vỡ công lao kháng chiến của toàn thể dân tộc sau 80 năm đô hộ của đế quốc thực dân Pháp.

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Thật là một sự đau lòng và xót xa cho chúng ta khi ngày hôm nay phải nhắc nhở lại công-nghiệp của biết bao nhiều thanh niên tuấn-tú đã ngã ngọc trong công cuộc tranh đấu dành lại độc lập của Tổ quốc trước và sau năm 1945. Sự vùng dậy mãnh liệt và hào hùng ấy, tiếc thay, đã không đem lại được mục tiêu mong muốn là chấm dứt cái nhục vong quốc để đem lại vinh quang cho xứ sở.

Thật thế, không ai chối cãi được rằng trong phong trào dành độc lập, tiếp nối ước vọng của tiền nhân, bọn Cộng sản đã không hề nhúng tay vào, mà trái lại, còn cấu kết với thực dân để dành quyền lãnh đạo và sát hại những người kháng chiến. Không một ai trong chúng ta có thể quên được rằng bọn Cộng sản đã hướng dẫn quân đội thực dân đánh chiếm tỉnh Phúc-yên, Yên-bái ở Bắc và Phú-yên ở Trung phần.

Cũng chính bọn Cộng sản đã tàn sát các lực lượng yêu nước ở miền Nam, trong đó có cả các giáo phái Cao-dài và Hòa hảo chỉ vì những chiến sĩ này là mối lo ngại lớn lao cho chúng trong mưu đồ thôn tính miền Nam.

Các cuộc cấu kết với thực dân, một lần nữa, đã được bộc lộ sau đó, với các hiệp ước sơ bộ ngày 6-3-1946, dành quyền cho người Pháp được đổ bộ lên hải-cảng Hải-phòng để thay thế quân đội Trung hoa trong việc giải giới quân-đội Nhật bản.

Nguyễn vọng dành lại nền độc lập, và niềm hãnh diện của quốc gia một lần nữa đã bị chà đạp, và đó là động cơ đã thúc đẩy toàn thể dân tộc lao mình một cách tích cực và quyết định vào cuộc chiến đấu anh dũng, kéo dài cho đến khi một cuộc cấu kết khác được thực hiện giữa bọn chúng với thực dân Pháp qua hiệp định Genève năm 1954.

Hiệp-định này, tuy ngăn-chặn được sự đổ máu, nhưng chính nó đã giúp cho chánh-quyền Hà-nội củng-cố lại địa-vị, và chuẩn-bị cho một cuộc xâm-lăng khác, cuộc xâm-lăng Miền Nam mà hiện nay chúng ta đang phải gánh chịu.

Sự đau lòng và xót xa cho chúng ta không phải là đã bị bọn Cộng-sản ăn hốt trên tay công-lao kháng-chiến chống Pháp của toàn dân, mà sự đau lòng ấy, sự xót xa ấy chính là vì hàng ngũ Quốc-gia chúng ta hồi đó còn non yếu, còn ấu trĩ trước những mánh lới xảo-quyệt của bè lũ Cộng-sản.

Chúng tôi cũng không khỏi đau lòng và xót xa khi phải nhìn nhận rằng trước những luận-điệu lừa dối, bịp bợm của Cộng-sản, hơn một nửa các chiến-sĩ Quốc-gia chúng ta đã cam tâm đầu hàng chúng để dẫn thân một lần nữa trong công cuộc phân-bội dân-tộc qua hai cuộc tấn-công đẫm-máu hồi Tết Mậu-thân và mới đây, cuộc vượt tuyến ngày 30-3-1972.

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Chúng tôi đã làm mất thì giờ của Quý vị khi phải lược trình lại những diễn-biến lịch-sử đã giúp cho bọn Cộng sản Bắc-việt dương-dương tự-dắc thay mặt không những cho các đồng-bio ruột thịt ở bên kia sông Bến-hải, mà còn mạo nhận danh nghĩa đại-diện cho các dân-tộc Đông-dương để ngồi ở bàn Hội-ngị.

Trong bản tuyên-bố của cái gọi là Chính-phủ Cách-mạng Lâm-thời Cộng-hòa Miền Nam Việt-nam ngày 11-9-1972, bọn Cộng-sản Bắc-việt đã không ngớt rêu-rao rằng cuộc chiến đấu của nhân-dân tại Miền Nam Việt-nam cũng như tại Ai lao và Kampuchea, trên toàn bán-đảo Đông-dương là một cuộc chiến tranh chống lại nước Dân-chủ Cộng-hòa, và sự yểm-trợ của các nước bạn đồng-minh của chúng ta là một cuộc chiến-tranh xâm-lược.

Chúng tôi tự hỏi một khi hiệp-dịnh Genève năm 1954 do chúng ký-kết đã phân chia Nam Bắc thành hai miền khác biệt, hai chế-độ khác-biệt thì tại sao ngày hôm nay, chúng lại nhất quyết đòi hỏi phải thay đổi thể-chế tại Miền Nam với một Chính-phủ tạm thời 3 thành phần?

Tại sao chúng buộc toàn thể quân-dội Đồng-minh của chúng ta phải rút hết lực-lượng và phá hủy các căn-cứ, trong lúc chính bọn chúng được quyền duy-trì các lực-lượng xâm lăng tại Miền Nam Việt-nam.

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Trước sự kiện trên trong hoàn-cảnh sự-cởi của tình hình đất nước, trước những biến-cố dồn-dập khiến quần chúng hoang-mang, lo-ngại, lẽ ra Hạ-ngị-viện chúng ta phải nhóm họp sớm hơn để thảo-luận về tình hình đất nước, xác định lập-trường và trấn-an dư-luận.

Tuy nhiên, cuộc thảo-luận diễn ra ngày hôm nay cũng chưa phải là quá trễ, miễn sao chúng ta nhận-dịnh cho đúng vấn-đề và có quyết-định sáng-suốt, hợp thời, góp phần vào việc giải-quyết đại cuộc.

Chiếu-điều 39 Hiến-pháp Quốc-hội có thẩm-quyền quyết, định về việc tuyên-chiến và nghị-hòa. Vào năm 1968, Quốc hội chúng ta đã chấp-thuận cho Hành-pháp cử một phái-đoàn đi Ba-lê tham-dự hòa-dàm với những chỉ-hướng rõ rệt về lập-trường của Việt-nam Cộng-hòa. Suốt 4 năm qua, cuộc hòa-dàm đã không đem lại kết-quả vì thái-độ ngoan-cố và hiếu-chiến của phe Cộng-sản.

Đáng lẽ chúng ta đã phải yêu cầu Hành-pháp gọi phái đoàn thương-thuyết trở về, nhưng chúng ta đã không làm như vậy vì muốn tỏ thiện-chí hiếu-hòa và không muốn bỏ lỡ một cơ-hội nào có thể đem lại hòa-bình cho đất nước, chấm dứt những đau thương tang-tóc cho nhân-dân Việt-nam ở cả hai Miền Nam-bắc.

Nhưng thiện-chí của chúng ta đã không được Cộng-sản đáp ứng tương-xứng. Chính Cộng-sản Bắc-việt đã xua quân xâm-lăng Miền nam, và sau khi bị quân-dân ta đánh bại trên khắp các chiến-trường bọn chúng đã đưa ra một đề-nghị hòa bình thâm-độc.

Đó là đề-nghị thành-lập một Chính-phủ liên-hiệp ba thành phần với chủ-trương xóa bỏ chế-độ hợp-hiến, hợp-pháp Việt-nam Cộng-hòa, chia quyền hành tại các cấp và, tiến tới việc chiếm toàn bộ chính-quyền.

Dù khao-khát hòa bình tới đâu, ai trong chúng ta có thể chấp nhận một giải-pháp gian trá như vậy? Ai trong chúng ta có thể tự tay xóa bỏ chế-độ Dân-chủ đã được xây-dựng bằng bio nhiều mồ hôi và xương máu của quân-dân? Ai trong chúng ta có thể phản-bội anh-linh các chiến-sĩ đã vì quốc-vong thân và oan-hồn của hàng vạn đồng-bào đã bị Cộng-sản tàn-sát?

Chưa hết, sau khi đưa ra một đề-nghị hòa-bình gian-trá như vậy, Cộng-sản còn chỉ-thị cho các binh của chúng thi-hành những kế-hoạch vi-phạm và phá-hoại cuộc ngưng bắn một khi việc ngưng chiến xảy ra.

Thuyết-trình-viên đã trình bày rõ-ràng những kế-hoạch đó của Cộng-sản là Cộng-sản không coi việc ngưng chiến là chấm-dứt chiến-tranh, mà trái lại đó chỉ là cơ hội để chúng phát-dộng đấu tranh chính-trị phối hợp với quân-sự, mạnh hơn để giành thắng-lợi cuối cùng là cướp chính-quyền tại Miền nam. Ngưng chiến chỉ được coi như một sự thay đổi về hình-thức đấu tranh.

Trên thực-tế, Cộng-sản hiện đang sửa soạn chiến-tranh ngay trước khi ngưng chiến. Âm-mưu của Cộng-sản đã tỏ lộ như thế, vậy mà vẫn còn những kẻ đang ăn cơm Quốc-gia, thở không-khí tự-do, hưởng một đời sống an-lành nhờ xương máu các chiến-sĩ, vẫn lên giọng phản bội, gây chia rẽ, hận-thù trong hàng ngũ Quốc-gia.

Họ tưởng với hành động đón gió này, họ sẽ được Cộng-sản thưởng công một khi Cộng-sản cướp được chính-quyền. Chúng ta phải cảnh giác những phần tử chủ bại đón gió này là họ phải sớm từ bỏ những mộng tưởng ngây-thơ và hành-dộng phá hoại cuộc chiến đấu chung của họ, nếu không, họ sẽ bị quân dân ta trừng trị đích đáng.

Trở lại vấn-đề thẩm-quyền của Quốc-hội trong việc tuyên chiến và nghị-hòa, chúng tôi muốn đề-nghị Hạ-ngị-viện tái xác nhận một lần nữa lập-trường căn-bản của Việt-nam Cộng hòa trong vấn-đề nghị-hòa.

Chúng ta phải lập sẵn một cái khung về lập-trường chiến lược về Hành-pháp không thể vượt qua khi điều đình với đối-phương. Cái khung đó phải bao gồm quyền phát-biểu quan điểm của nhân dân trong các thủ tục dân chủ và hợp pháp đối với các vấn-đề trọng-đại của Quốc-gia.

Cái khung đó phải bảo vệ chủ-qu ền của Quốc-gia, quyền dân-tộc tự-quyết, quyền bác bỏ mọi giải-pháp tiền chế áp-đặt lên số phận của đất nước và toàn dân. Chúng ta phải qui-định rõ ràng những điều-kiện cho cuộc ngưng bắn, một cuộc ngưng bắn không thể dẫn tới việc Cộng-sản lấn đất, chiếm dân và cướp chính quyền.

Một cách tích cực hơn nữa, chúng ta phải trực tiếp tham gia vào việc võ trang tinh thần quần chúng, bẻ gãy mọi luận điệu tuyên truyền, mọi âm-mưu nội loạn và cướp chính quyền của Cộng-sản, chúng ta phải tiếp tay với chính-quyền trong việc đoàn ngũ hóa quần chúng, bảo vệ cơ-sở quốc-gia, tiêu diệt hạ-tầng cơ-sở của Cộng-sản và sửa-soạn mọi biện-pháp căn-thiết để đối phó với Cộng-sản một khi việc ngưng chiến xảy ra.

Chúng tôi thành tâm mong-mỗi quý vị sẽ tham-gia ý-kiến một cách sâu rộng để hiến-đưa chung một lập-trường mà toàn dân toàn quân mong đợi.

Trân-trọng kính chào ông Chủ-tịch và quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Đến đây, chúng tôi kính mời đồng viện Đặng-văn-Tiếp.

Ô. ĐẶNG-VĂN-TIỆP (Đại-diện nhóm Quốc-gia).—

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý đồng viện,

Chúng tôi đại-diện cho nhóm Quốc-gia Hạ-nghi-viện gồm có các Dân-biêu Nguyễn-văn-Bình, Nguyễn-minh-Đáng, Nguyễn-dức-Cung, Dương-minh-Kính, Nguyễn-tuấn-Anh, Nguyễn-văn-Cử, Nguyễn-văn-Kim, Nguyễn-trọng-Nho, Phạm-kế-Toại, Đỗ-sinh-Tứ và Đặng-văn-Tiếp.

Trước hết, nhóm chúng tôi xin cảm ơn ông Chủ-tịch đã dành cho chúng tôi để được trình-bày trước khoáng-dại buổi nói chuyện hôm nay.

Thứ hai nữa, đại-diện cho nhóm chúng tôi, chúng tôi xin cáo lỗi cùng ông Chủ-tịch và khoáng-dại, lẽ ra phần trình bày của nhóm chúng tôi do Dân-biêu Trưởng-nhóm Nguyễn-văn-Bình trình-bày, nhưng vì lý-do sức khoẻ cho nên Dân-biêu Trưởng-nhóm của chúng tôi không trình-bày được trước khoáng-dại hôm nay và chúng tôi được hân-hạnh đại-diện,

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý đồng viện,

Trước sự ô-ạt xâm-lãng của quân-đội Cộng-sản Bắc-việt, với mưu toan dùng vũ-lực xâm-chếm Việt-nam Cộng-hòa, chúng đã gặp phải sức kháng cự mãnh-liệt của toàn thể quân-dân miền nam.

Tham vọng thôn tính miền Nam của những nhà lãnh-đạo Cộng-sản miền Bắc đã hoàn toàn thất-bại trên mặt trận quân sự, nhưng họ cũng vẫn không từ bỏ ý đồ ngông cuồng đó và họ bắt đầu chuyển hướng mạnh mẽ sang mặt trận chính trị đúng vào lúc những biến chuyển quốc-nội, quốc-tế đang dồn dập diễn-tiến để tìm một giải-pháp hòa-bình cho Việt-nam.

Chúng tôi, Nhóm Dân-biêu Quốc-gia Hạ-nghi-viện xin phép khoáng-dại được dùng diễn-đàn này để nói thẳng với những người Cộng-sản Bắc-việt. Những người Cộng-sản Bắc-việt phải nhớ tới một để biến lịch-sử cách đây 18 năm, cách đây 18 năm, hàng triệu người đã quay lưng lại với chế độ Cộng-sản và 18 năm qua, hàng triệu người đó đã cùng với đồng bào ruột thịt miền Nam quyết-tâm xây dựng lại quê-hương, quyết-tâm kiến tạo dân-chủ, quyết-tâm bảo-vệ nền độc-lập cho quốc-gia.

(Vỗ tay)

Ngày hôm nay, hàng triệu người đó nói thẳng với nhà cầm-quyền Hà-nội rằng chủ-nghĩa Cộng-sản chẳng những là một chủ-nghĩa không được nhân dân miền Nam chấp-nhận, mà chính chủ-nghĩa Cộng-sản cũng không được nhân-dân miền Bắc chấp-nhận.

(Vỗ tay)

Chúng tôi chống đối chủ-nghĩa Cộng-sản và nhắc nhở nhà cầm quyền Hà-nội rằng bất cứ một mưu toan xảo quyệt nào của nhà cầm quyền Hà-nội để cưỡng ép dân chúng miền Nam theo chủ-nghĩa Cộng-sản, nhà cầm quyền Hà-nội đều gánh lấy thất bại nặng nề.

Chúng tôi đòi hỏi nhà cầm quyền miền Bắc hãy từ bỏ chiêu bài giải phóng, hãy từ bỏ bạo lực, và quan-trọng hơn hết là hãy từ bỏ ý đồ thôn tính miền Nam Việt-nam Cộng-hòa.

(Vỗ tay)

Nhà cầm quyền miền Bắc đã tạo ra những vụ Mậu-thân đẫm máu, những hoang tàn đổ nát của Quảng-trị, của An-lộc, những đại lộ kinh hoàng chôn chôn xác chết của người dân hiền hòa vô tội, Lịch-sử không thể nào quên được những hành-dộng man-rợ của nhà cầm-quyền Hà-nội.

(Vỗ tay)

Những nhà lãnh-đạo miền Bắc cần phải bình tĩnh và chấm dứt ngay chiến-tranh xâm-lược, chấm dứt mọi hành-dộng tàn sát, phá hoại, tàn sát sinh mạng và tài-sản đồng-bào miền Nam.

Chánh quyền Cộng-sản nếu cứ ngoan cố tiếp tục nuôi dưỡng và phát-động chiến-tranh, họ sẽ đắc tội trước lịch-sử vì nạn diệt chủng có thể xảy ra đối với nhân-dân miền Bắc.

Những xác chết phơi quanh chiến-tranh Quảng-trị và An-lộc là xác chết của những thiếu-niên 14, 15 tuổi. Nhà cầm-quyền Cộng-sản đã vơ vớ tài nguyên và nhân-lực của miền Bắc đem nường vào lò sát-sinh ở miền Nam. Nhà cầm-quyền Cộng-sản miền Bắc phải sẽ gánh trách-nhiệm đó trước lịch-sử.

Chúng tôi muốn nói thẳng với nhà cầm quyền Hà-nội là chừng nào nhà cầm quyền Hà-nội chưa từ bỏ ý-đồ xâm-lãng và thôn tính miền Nam Việt-nam Cộng-hòa, chừng đó quân-dân miền Nam còn chiến-đấu, và chúng tôi sẵn-sàng kêu gọi đồng-minh hỗ-trợ chúng tôi.

Đường mòn Hồ-chí-Minh của nhà cầm quyền Cộng-sản đặt ra muôn đời và không bao giờ có thể là một trục-xâm-lãng miền Nam Việt-nam Cộng-hòa và miền Đông-nam-Á. Chúng tôi yêu cầu nhà cầm-quyền miền Bắc hãy tập-trung tất cả những tàn-quân của Cộng-sản còn lại ở miền Nam Việt-nam Cộng-hòa và rút về miền Bắc để ủng-hộ và xây-dựng chế-độ xã-hội chủ-nghĩa của các ông.

Chúng tôi mong mỗi nhà cầm-quyền Hà-nội hãy nghĩ đến sự khốn-cùng của người dân miền Bắc đang sống dưới chế-độ kềm-kẹp của các Ông. Chúng tôi mong các Ông hãy giải-phóng cho chính những đồng-bào của các Ông ở miền Bắc và chúng tôi lên tiếng thách-thức nhà cầm-quyền Cộng-sản Hà-nội hãy tạo lập một quan-hệ bình-thường Nam Bắc để dân-chúng hai miền sẽ ganh đua và khiến thiết-lại quê-hương.

Sau những kinh-nghiệm hải-hùng, người dân miền Nam không bao giờ chấp nhận các Ông không bao giờ chấp nhận một chủ-ngĩa ngoại lai của các Ông. Mọi công-thức, mọi giải pháp hòa bình mà các Ông che đậy cho một ý đồ xâm-lãng và xử dụng bao-lực trong tương lai không bao giờ được chánh-phủ Việt-Nam Cộng-hòa, Quốc-hội Việt-Nam Cộng-hòa và nhân-dân Việt-Nam Cộng-hòa chấp nhận.

(Vỗ tay)

Chúng tôi lớn tiếng nói thẳng với nhà cầm-quyền miền Bắc rằng chúng tôi có những cơ-chế hiến-dịnh, chúng tôi có một Chánh-phủ hợp-pháp, chúng tôi có một Quốc-hội dân-cử, chúng tôi có một quân-lực hùng-mạnh, chúng tôi có chánh-ngĩa cho cuộc chiến-dấu bảo-vệ quê-hương.

(Vỗ tay)

Các ông không bao giờ thắng nổi chúng tôi và phải trở về đất Bắc.

(Vỗ tay)

Chúng tôi nói với các Ông rằng các Ông đừng có hy vọng hảo-huyền rằng trong sinh hoạt dân chủ ở miền Nam có những đoàn thể và cá nhân chống đối Ông Nguyễn Văn Thiệu vị Tổng Thống Việt nam Cộng hòa, mà các Ông làm tướng cho rằng những người đó chống đối ông Thiệu và ủng hộ các Ông. Đó là một sự lầm lẫn lớn lao của nhà cầm quyền Cộng sản.

(Vỗ tay)

Các ông đã dựa trên những sự chống-đối đó để rồi các Ông đòi hỏi những điều-kiện này, điều kiện khác trong việc thương thảo một giải-pháp cho hòa-bình của Việt-nam.

Chúng tôi khẳng-dịnh nói với các Ông, những người Cộng-sản Bắc-việt, rằng chúng tôi chống ông Nguyễn-văn-Thiệu, vị Tổng-thống của Việt-nam Cộng-hòa, chính vì Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu trong việc trị nước, đã không tạo nổi sức mạnh của quần-chúng để ngăn chặn sự bành-trướng và sự xâm-lãng của các Ông.

Chúng tôi nghĩ đến tương-lai của dân-tộc, chúng tôi nghĩ đến sự sống mãi với các Ông trong một cuộc đấu-tranh chánh-trị ở tương-lai mà chúng tôi phải buộc lòng chống-đối Ông Nguyễn-văn-Thiệu.

(Vỗ tay)

Và cũng nhận dịp này, chúng tôi xin được phép mượn diễn-dàn này trình-bày cùng vị Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa Thật là một sự đau lòng trước quốc-biến mà nhân-dân không có được một người lãnh-đạo đầy-dủ hậu-thuần của quốc-dân.

Càng cay đắng hơn nữa, trước một hiểm-họa xâm lăng, trước một kẻ thù nguy-hiêm như vậy, trước những ý đồ xâm-lãng của Cộng-sản, trước những mưu mô đen tối của nhà cầm-quyền Bắc-việt và trước những áp lực nặng-nề của đồng minh mà chúng tôi phải lên tiếng phê-bình người lãnh-đạo, đó là một điều bất-dắc-dĩ.

Chúng tôi mong muốn ông Nguyễn-văn-Thiệu hãy lắng nghe tiếng nói của chúng tôi, tiếng nói của những người đã cùng ông đứng trong hàng ngũ chiến-dấu trong 20 năm qua và tiếp tục chống đối Cộng-sản dưới mọi hình-thức tranh-dấu chánh-trị.

Trong suốt những năm trường-kỳ chiến-dấu gian khổ, những hy-sinh to lớn của dân quân miền Nam đã ngăn chặn được âm-mưu xâm-lãng của Cộng-sản và kiến-tạo được một chế-độ dân-chủ.

Nhưng bước đầu tiên trong việc kiến-tạo dân-chủ ở trong nhiệm kỳ thứ hai của ông, ông đã long trọng hứa với quốc-dân là kiến-tạo dân-chủ, nhưng ông đã làm thui chột nền dân-chủ vừa mới khai sanh. Ông đã dùng những phương thức phi dân-chủ để xây dựng dân-chủ.

Chính vì đường lối phi dân-chủ đó, ông đã đánh mất hậu-thuần của quần-chúng, ông đã đánh mất một lợi khí tranh-dấu với Cộng-sản. Đường lối phi dân-chủ mà ông thực hiện, chúng tôi tưởng rằng chỉ chấm dứt khi ông đã đạt được thành quả mong muốn là ngồi ở ngôi vị nguyên-thủ quốc-gia, nhưng chúng tôi lại không ngờ những hình thức phi dân-chủ đó lại tái diễn ở các cơ-chế dân-chủ khác.

Ông đã biến Quốc-hội thành một cơ-chế phục vụ cho đường lối riêng tư của ông. Ông đã có một đa số ở Quốc-hội, nhưng chúng ta phải nhìn nhận ông không có một đa số ở quần chúng. Đó là một điều nghịch-lý, nhưng đó là một điều thực tế.

Ngồi ở Dinh Độc-lập, nơi mà ông hỗ trợ cho các chức vụ dân-cử Trung-trương, ông phải biết rằng ông đã biến Quốc-hội này thành cái đình làng dè..., cùng nhau chia xẻ miếng đình chuông giữa lúc nguy biến của đất nước, ông phải biết điều đó,

Vỗ tay

Ông và thân hữu của ông đã làm được những điều đó. Nhưng cứu nước không thể bằng phương thức đó, cứu nước không có nghĩa là chia xẻ quyền lợi, mà cứu nước là phải chia xẻ trách nhiệm.

Đối với tự-do, ông đã nhân danh dân-chủ mà chèn ép báo chí, ông đã dùng những sắc-luật báo chí quá nghiêm khắc, để cả những tiếng nói của những người dân cử, những Nghị-sĩ, những Dân-biểu cũng không được phổ biến trong hàng ngũ quần chúng, và chúng ta mất một lợi khí sắc bén để tranh đấu chánh-trị với Cộng-sản.

Trong việc cải tạo xã-hội, ông đã hứa cải tạo xã-hội, nhưng ông phải nhìn nhận với chúng tôi rằng suốt 8 năm trời lãnh-đạo, quá tình xã-hội đã không được cải tạo mà tình trạng xã-hội đã bị băng-hoại, và đó là điều ông cần phải nhận biết rõ.

Về vấn-đề đoàn kết quốc-gia, giữa lúc này, hơn lúc nào hết, chúng tôi muốn đoàn kết quanh ông, đứng đằng sau lưng ông để chống lại hiểm-họa Cộng-sản, vì giữa hai nguy cơ đó, chúng tôi thấy rằng cái nguy cơ Cộng-sản thôn tính Miền Nam là nguy cơ to lớn và đi đến tai họa chung cho đất nước.

Nhưng tiếc thay, sự chia xẻ trách nhiệm không có, và ông đã đóng cửa tất cả những quan ải để cho những người

có tinh thần quốc-gia cùng ông gánh trách nhiệm trước lịch sử.

Trở lại vấn-đề thảo luận về hiện tình đất nước ngày hôm nay, chúng tôi rất hoan-nginh bài thuyết-trình của quý vị trong Thuyết-trình-đoàn. Riêng ý-kiến của Nhóm Dân-biểu Quốc-gia, chúng tôi hoan-nginh mọi cố-gắng góp phần vào việc tìm kiếm những biện-pháp chấm dứt chiến tranh bất cứ từ đâu tới, nhưng một nền hòa-bình phải dựa trên căn bản dân-tộc, độc-lập và tự-do, và phải do Chính-phủ hợp pháp của Việt-nam Cộng-hòa và Quốc-hội Việt-nam Cộng-hòa quyết-định.

(Vỗ tay)

Chúng tôi hoan hỉ chấp-nhận một cuộc ngưng bắn và coi đó như là một phương cách thiết thực để đi đến một giải pháp hòa-bình cho Việt-nam, nhưng ngưng bắn không thể là một hình thức tạm bợ để sau này Cộng-sản lợi dụng thời gian và khởi sự một cuộc tranh đấu bạo lực khác.

Ngưng bắn, chúng tôi đòi hỏi quân-đội Cộng-sản Bắc-Việt phải rút khỏi vĩ-tuyến 17 và phải trở về Miền Bắc. Chúng ta không thể chấp-nhận ngưng bắn mà có sự hiện-hữu của quân-đội Cộng-sản ở Việt-nam Cộng-hòa. Chúng ta chấp-nhận quân-đội Đồng-minh rút lui và chúng ta cũng đòi hỏi nhà cầm-quyền Cộng-sản miền Bắc phải rút quân-đội của họ về bên kia vĩ-tuyến 17.

(Vỗ tay)

Đối với quân-lực Việt-nam Cộng-hòa, chúng tôi tuyên dương sự-mạng cao cả của Quân-lực trong thời chiến đã anh dũng hy sinh ngăn chặn ngoại-xâm, và trong giai-đoạn tới, trong giai-đoạn của Hòa-bình, sức-mạnh của Quân-lực sẽ là thành-trì kiên-cố để bảo-đảm cho những thành-quả đã đạt được và cho nền hòa-bình trường-cửu.

(Vỗ tay)

Kính thưa ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý vị.

Chúng tôi đã thưa chúng tôi hoàn-toàn đồng quan-diêm với Thuyết-trình-đoàn cũng như đồng quan-diêm với tất cả bài thuyết-trình của quý vị. Tuy nhiên, chúng tôi xin được phép bổ-túc vào dự-án quyết-định mà Thuyết-trình-đoàn đã trình-bày. Nhân-danh nhóm Dân-biểu Quốc-gia Hạ-nghi-viện chúng tôi đề-nghị một tu-chính về cụ-thảo quyết-định của Hạ-nghi-viện Việt-nam Cộng-hòa:

Hạ-nghi-viện Việt-nam Cộng-hòa, trong phiên khoáng-đại ngày 27-10-1972, sau khi đã thảo-luận quyết-định:

— Bác bỏ mọi giải-pháp liên-hiệp với cộng-sản bất cứ dưới hình-thức nào;

— Mọi giải-pháp chính-trị cho miền-Nam phải do nhân dân miền Nam tự-do quyết-định.

— Toàn thể quân-đội và cán-bộ cộng-sản Bắc-việt phải triệt thoái khỏi miền Nam đúng theo các điều-khoản hiệp-định Genève năm 1954 để thực-hiện một cuộc ngưng bắn nghiêm-chính.

— Kêu gọi toàn quân và dân miền Nam tiếp-tục kiên-trì tranh-thủ một nền hòa-bình trường-cửu trong dân-chủ và tự-do.

— Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa phải thành-thật đối với quốc-dân, Quốc-hội và các đoàn-thể trước hiện tình đất nước.

— Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa phải chấm dứt mọi hành động chia rẽ hàng ngũ quốc-gia và cùng toàn dân chia xẻ trách nhiệm trong việc cứu nước.

Xin cảm ơn ông Chủ-tịch và quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn đồng-viện Đặng-văn-Tiếp nhân tiên đềng viện Đặng văn-Tiếp vừa có tu chính bản quyết-định, chúng tôi xin tất cả quý đồng viện nào có tu-chính, vui lòng đưa cho Thuyết-trình-đoàn một bản tu chính viết đề tiện việc thảo luận với nhau. Chúng tôi xin cảm ơn quý đồng viện.

Chúng tôi kính mời đại diện Thuyết-trình-đoàn.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ.—

Ngoài phần phát biểu của ba vị Trưởng-khối và vị Trưởng-nhóm Quốc-gia, chúng tôi còn ghi nhận được tiếng nói của cả những người thân chính và đặc biệt của cả những người đối lập quốc gia nữa.

Chúng tôi thành thật ước mong Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu đón nhận những tiếng nói xây dựng đó. Ngoài-ra, chúng tôi cũng mong quý vị ghi nhận rằng cuộc thảo luận và đối thoại ngày hôm nay được diễn ra đúng với tinh thần xây dựng chân thành giữa những người Quốc-gia đối lập tại Quốc-hội và tại miền Nam của chúng ta.

Chúng ta có đối lập nhưng chúng ta không có đối nghịch và những người quốc-gia đối lập sẵn sàng dùng những phương thức ôn hòa và tinh thần trách nhiệm để xây dựng chính quyền hiện hữu.

Miền Nam Việt-nam chúng ta không có những lực lượng nằm tại quốc gia mà lại đối nghịch, mà những người đối nghịch đó là những người Cộng sản, chỉ những người nằm trong hàng ngũ Cộng-sản mới sử-dụng những phương thức bằng vũ lực để chống lại những người quốc-gia và họ đã làm lần khi cho rằng những người đối lập đang đứng về phía họ.

Chúng tôi ước mong quý vị ghi nhận cho chúng tôi thêm quan trọng đó và điều quan trọng hơn nữa, như chúng tôi đã trình bày trong bài thuyết trình, là những người quốc gia chúng ta kể cả những người đối lập, đã đồng ý với nhau là phải cùng nhau xem lại chúng ta muốn cái gì, và trước tiên chúng nên hỏi những người khác rằng họ muốn làm gì cho chúng ta?

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Tiếp theo đây chúng tôi xin mời đồng viện Vũ-văn-Quý.

Ô. VŨ-VĂN-QUÝ.—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Tôi chỉ xin phép quý vị đề nói lên một vài điều kiến về mục-dịch thảo luận của phiên họp khoáng đại ngày hôm nay.

Kính thưa Quý vị,

Trước hết, chúng tôi nghĩ rằng chúng ta cần xác định mục-dịch thảo luận, để xem chúng ta sẽ đối phó thế nào trước những đòi hỏi của Cộng-sản, cũng như tiền nhân chúng ta xưa kia ở thế kỷ 13, các bộ lão đã họp hội nghị Diên-hồng để nhận định nên hàng hay nên chiến.

Vậy, những vấn đề chỉ trích cá nhân hay Hành-pháp vào lúc này sẽ đưa chúng ta ra ngoài mục tiêu thảo luận. Đức Trần-hưng-Đạo lúc xưa đã quên thù nhà, chỉ nghĩ đến nhục nước nên đã quyết tâm phò vua Trần-nhân-Tôn dựng san hà xã tắc và đánh bại 300 ngàn quân Mông-cò xâm-lãng.

Gương sáng đó cho chúng ta nghĩ rằng mọi sự chỉ-trích về một cá-nhân dù cá nhân đó là Ông vua hay là một vị Tổng-thống cũng không giúp ích gì cho việc cứu nước của chúng ta.

Vậy tất cả mọi người trong chúng ta, ai cũng đều biết chính Cộng-sản lúc này đang tập-trung mọi nỗ lực nhằm lật đổ cả chế-độ chúng ta. Hơn nữa, chúng ta cũng đã có rất nhiều sự phê-bình, chỉ-trích, xây-dựng đề cải thiện công việc làm của chính-quyền chứ không phải đến ngày hôm nay chúng ta mới nêu ra.

Vậy trước sự đòi hỏi của Cộng-sản, chúng tôi thiết nghĩ chúng ta có bổn-phận phải dứt khoát trả lời về những đòi hỏi ấy. Chúng tôi xin nêu những ý-kiến sau đây :

Điểm thứ nhất là năm 1945, Cộng-sản thay vì đòi hỏi thì chúng ta đã mời các đảng-phái tới liên-hiệp và để các đảng phái đưa ra những điều-kiện liên-hiệp, nhưng thật ra chỉ 3, 7, 21 ngày sau những người quốc-gia này, người thì bị giết, người lưu-vong, một số khác đã bị cầm tù.

Và hôm nay đây Cộng-sản không cho chúng ta đặt điều-kiện mà chính chúng lại đòi hỏi thì chúng ta có thể suy đoán rằng kết quả đến cho chúng ta sẽ không sáng sủa gì hơn kết-quả đã đến với các đảng-phái hồi năm 1945 vậy.

Điểm thứ hai chúng tôi muốn nêu ra là chúng ta chắc chắn không thể nào sống với Cộng-sản được.

Chúng tôi và một số quý vị ngồi đây cũng là những người đã từng di cư từ Bắc vào Nam, chúng ta không nghĩ rằng di-cư vào đây để làm Dân-biểu, và hơn nữa ngày hôm nay cũng có nhiều quý vị vào đây không trở về đơn-vị được là vì lý-do thiếu an-ninh.

Vậy chúng ta di-cư vì không thể sống với Cộng-sản, và chúng ta không về được đơn-vị vì Cộng-sản sẽ giết chúng ta. Như thế, chúng ta không thể-sống với Cộng-sản trong điều-kiện liên-hiệp hay phượng-thức ba thành phần do họ đưa ra.

Về ý-kiến thứ ba, chúng tôi xin phép trình bày một thí-dụ điển hình là tỉnh Bình-long. Khi Việt-cộng tràn về

Thị-xã này thì có một nguyên Đại-úy Cảnh-sát là Nghị-viên tỉnh đã chỉ điểm cho Cộng-sản bắt quân-nhân, công-chức và những viên-chức làm việc cho chánh-quyền với hy-vọng sẽ được chúng dễ-dàng cho nghị-viên ấy, nhưng cuối cùng thì có một tên Cộng-sản đã chỉ thẳng vào mặt anh ta mà nói rằng anh là nghị viên và là cảnh-sát, do đó anh không thể đi đâu được và có lẽ giờ này nghị viên này đã bị thủ tiêu rồi. Đối với Cộng-sản chỉ có thù mà không có bạn và chỉ có họ mà không có chúng ta.

Hơn lúc nào hết, chúng tôi thấy việc bày tỏ lập-trường của chúng ta là cần-thiết. Nếu tất cả chúng ta có cùng một lập trường thì tất nhiên sẽ có cùng một hành-dộng. Nói đến lập-trường tôi lại nhớ đến lời nói của một người đàn bà Mỹ, bà Richard-Nixon, khi bà tuyên-bố với báo chí là bà sẵn sàng hy-sinh tánh mạng cho tự-do của 17 triệu dân miền Nam Việt-nam.

Tôi xin nhấn mạnh, tôi không có đề-cập tới mục tiêu và tác dụng của lời nói đó, chúng tôi chỉ xác định về hình-thức bày tỏ lập-trường của một người đàn bà ngoại-quốc không thụ hưởng trực tiếp gì trên mảnh đất này mà còn có những lời nói đó trước đòi hỏi phi-lý của Cộng-sản, huống hồ gì đối với chúng ta. Đó là ý-kiến thứ tư của chúng tôi.

Ý-kiến thứ năm của chúng tôi là qua những lần vận-dộng tuyên cử, không ai trong chúng ta hứa với cử-tri là sẽ mềm dẻo đối với Cộng-sản hay là với những đòi hỏi của Cộng-sản.

Chúng ta không thể có những lập-trường mập mờ đối với cử-tri, ngược lại chúng ta cần phải có lập-trường rõ-ràng, lập-trường của chúng ta là đem lại sự sống còn cho cử tri. Ngày hôm nay chính là lúc chúng ta lặp lại những lời hứa đó với cử-tri của chúng ta khi ra ứng-cử.

Ý-kiến cuối cùng của chúng tôi là chúng ta không thể nào phản bội những người đã chết vì Cộng-sản như ở Huế, ở quốc lộ 13 và đại-lộ kim-hoàng cũng như tất cả các chiến sĩ và đồng-bào khắp nơi đã hy-sinh nên họ không còn bày tỏ lập-trường được nữa.

Nếu họ có thể nói được, lập-trường của họ chắc-chắn là không bao giờ chịu liên-hiệp hay ủng-hộ cái gọi là chính phủ ba thành phần của chính những kẻ đã giết mình. Nhiệm vụ của chúng ta hôm nay là thay họ đề nói lên lập-trường dứt khoát trước những đòi hỏi của quân Cộng sản đã đưa ra.

Chúng tôi thiết nghĩ đó là mục tiêu chính và ý nghĩa của buổi họp này, và đó cũng là điều mà quân dân và cử-tri đang trông chờ ở mỗi người trong chúng ta. Trước khi dứt lời tôi xin đồng quan điểm với bản quyết-nghị của Thuyết-trình-đoàn đã trình-bày với quý vị lúc đầu. Xin thành thật cảm ơn ông Chủ-tịch và quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn đồng viện Vũ-văn-Quý. Chúng tôi kính mời Tổng-thơ ký Khối Cộng hòa xin áp-dụng Nội-quy.

Ô. NGUYỄN-VĂN-THUẬN.—

Chúng tôi có một điều xin lên áp-dụng Nội-quy, nhưng không thể viện-dẫn một điều khoản nào trong Nội-quy, và

nhân-danh Tổng-thơ-ký Khởi, chúng tôi chỉ muốn lên đây đề xia đề-nghị một phương-thức thảo-luận là làm thế nào cho không khí nghị-trường của chúng ta nhằm vào một mục tiêu nhất định, đó là chúng ta nhằm vào những người đối nghịch chúng ta. Và ngày hôm nay, chúng ta nên quên đi tất cả những tị hiềm, những dị biệt để chúng ta thông cảm với nhau.

Chúng tôi nhân danh Khởi xin thành thật cảm tạ những lời phát-biểu từ phía anh em trong Khởi, cũng như những anh em trong Khởi bạn từ trước tới nay không nằm trong Khởi chúng tôi, vì chúng tôi quan-niệm rằng đây là buổi sinh hoạt đầu tiên mà mỗi người trong chúng ta quên đi tất cả những tị hiềm, nhưng dị biệt mà vì nhu-cầu đấu-tranh lãnh đạo đã tạo ra cho không khí nghị-trường này trong một năm qua.

Ngày hôm nay chúng ta đều ở thế đứng này hay thế đứng khác, chúng ta hãy quên hết tất cả mọi chuyện đó, đề nói lên tiếng nói của nhân-dân, tiếng nói của những người dân mà chúng ta đại-diện, vì cho tới bây giờ, người dân của chúng ta đang còn lo âu trước một hiểm họa xâm-lãng, trước một hiểm họa thôn tính của Cộng-sản.

Chúng tôi xin thành thật đề nghị một phương-thức sinh-hoạt là ngày hôm nay chúng ta chỉ nhằm đến chủ đích của chúng ta mà thôi. Nếu có một vài lời nào trước đến đàn này làm anh em buồn lòng, chúng tôi cũng xin tất cả quý đồng viên hãy tạm thời bỏ qua hết trong buổi hôm nay.

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn ông Tổng-thơ-ký đã có những nhận xét đề đề-nghị với khoảng-dại chúng ta hôm nay. Chủ-tọa-đoàn chúng tôi tán thành ý-kiến đó.

Riêng cương-vị Chủ-tọa-đoàn, chúng tôi cũng xin yêu-cầu tất cả quý bạn đồng viên vui lòng trong lúc thảo-luận, nên mạnh dạn nói lên lập-trường của riêng mình hay của khuynh hướng mình và triệt để cố-gắng tránh những sự hiểu lầm hay đụng chạm với tất cả những khuynh-hướng bạn như từ sáng đến giờ có một không khí hết sức cởi mở và hợp-tác với nhau. Tôi xin cảm ơn tất cả quý đồng viên. Đến đây chúng tôi kính mời đồng viên Phạm-thành-Ngọc.

#### Ô. PHẠM-THÀNH-NGỌC.—

Chúng tôi xin phép quý vị đề được nói lên đây niềm xót xa của một người dân của một đất nước nhỏ bé chìm đắm trong khói lửa từ một phần tư thế kỷ, cũng như nỗi phân-uất của chúng tôi đối với những người bên kia vĩ-tuyến, một phái-đoàn dui và diếc khi theo dõi hội đàm Ba-lê đã nhóm họp từ năm 1968 đến nay.

Trong 4 năm biết bao nhiêu người Việt-nam đã ngã gục chỉ vì mưu đồ xâm-lãng của họ. Chúng tôi cũng muốn nói lên niềm tin-tưởng vô biên khi nhận thấy sức phản kháng của nhân-dân miền Nam nổi lên từng đợt chống xâm-lãng, bức trường thành này ngã xuống tức thì có bức trường khác được dựng lên.

Chúng tôi cũng đã thấy quý đồng viên lên trước chúng tôi mô tả tỉ-mỉ định thức chánh-trị bất biến của Cộng-sản, quả tình Cộng-sản nói rằng ngày nào giai cấp vô-sản chuyên chính chưa nắm chánh-quyền thì ngày đó còn tiếp-tục đấu-

tranh. Suy diễn ra, ngày nào thế giới chưa nhuộm đỏ thì ngày đó máu lửa còn tràn lan.

Đến nay giai-đoạn nhận diện đã qua rồi từ năm 1945 tại nước Việt-nam chúng ta, từ chánh-phủ trung-lập của Lào và cuộc tấn-công gây máu. nước mắt của Cộng-sản năm 1968, và gần đây ngày 29.3.1972, những chiến-xa Cộng-sản ồ-ạt vượt biên không khác nào như trước kia 800 chiến-xa Nga đã kéo vào Budapest, để nghiền nát những người con yêu nước ở bên nay vĩ-tuyến.

Giai-đoạn nhận diện đã xong thì bây giờ lập-trường của chúng ta đối với cộng-sản chỉ còn nói với họ bằng những quả đấm mà thôi. Chúng tôi nghĩ rằng trong một giai đoạn cực kỳ nguy hiểm, tình đoàn kết quần-dân là một yếu tố quyết-định.

Chúng tôi cũng ước mong sao trong tình huynh đệ ruột thịt với nhau, chúng ta cố gắng nắm tay nhau, siết chặt tay nhau chống Cộng-sản trước đã, diệt chúng trước đã, và khi đó chúng ta mới đạt được lý-tưởng của chúng ta là bảo tồn lễ sống của chúng ta và của con cháu chúng ta sau này.

Đó là những điều chúng tôi ước mong và kính mong quý đồng-viên hỗ-trợ cho chúng tôi. Về lập-trường, chúng tôi hoàn toàn tán đồng những ý-kiến của thuyết-trình-đoàn.

Xin cảm ơn ông Chủ-tịch và Quý vị đồng-viện.

#### Ô. LÊ-VĂN-DIỆN.—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý bạn đồng viên,

Hơn 17 triệu rưỡi con người đang hấp hối và ngàn ấy chiếc quan tài đang sắp hàng chờ tân-liệm từng linh-hồn bạc phước trước các tên ác ôn Cộng-sản. Những con người Quốc-gia vì sự sống còn của bản thân, của gia-đình, của đất nước, đã một lần đứng lên chiến-đấu từ hơn 25 năm qua bất chấp gian lao và khổn khổ.

Hàng triệu con người đành vứt bỏ tất cả sự-nghiệp để chấp-nhận một cuộc di cư lịch sử ở miền Bắc vào Nam, vì muốn sống, muốn sống tự-do không còng-g-sản. Hàng ngàn lớp người gồm đủ thành-phần: già, trẻ, trai, gái, quân dân, cán chính và nhân-dân đã nằm xuống vĩnh viễn, đã nói lên sự chán ghét Cộng-sản và chế độ độc-tài khát máu của Cộng-sản.

Và gần đây một An-lộc, một Quảng-trị, một Kom-tum, một Bình-định đã chứng-minh hùng-hồn tinh-thần bất-khuất của quân dân miền Nam. Những người ruột thịt của chúng ta đã ra đi khỏi vùng Cộng-sản, họ bằng lòng sống cảnh thất lưng buộc bụng để được thở chút không-khí tự-do nơi vùng Quốc-gia và tránh thấy mặt các tên đồ tể Cộng-sản miền Bắc.

Cũng tại các vùng này và cùng thời-gian này, bọn Cộng sản Bắc-việt đã làm gì? Giết thật nhiều bằng chủ-trương «thà giết lầm hơn là bỏ sót», cướp thật nhiều theo chủ-trương vét sạch và đốt sạch, và nếu cho đến nay, khi chúng ta chấp nhận liên-kết với các đồng-minh, quân dân Miền Nam chúng ta đã bắt đắc dĩ bằng lòng sự biện diện không tốt đẹp gì của các đồng minh chỉ vì muốn cho Vùng đất nhỏ bé này khỏi lọt vào tay Cộng-sản.



Nhưng tiếc thay, cho đến giờ phút này, khi các chiến-thắng lẫy-lừng của quân dân ta từ các chiến-trường đưa về thì đồng thời một tin-tức phủ-phàng lại bay đến. Đó là tin miền Nam sắp bị lọt vào tay Cộng-sản qua một giải-pháp tiền chế.

Thánh địa này, qua giải-pháp ba thành-phần, sắp mất, và bọn phiến-loạn, con đẻ của Cộng-sản và con ruột của thực dân đế-quốc: sắp được công nhận. Hình-dộng hỗn-xược phi-lý này của bọn Cộng-sản và những con người bất tín đang làm cho quân dân ta phải-nộ cùng cực.

Với tư-cách đại-diện cho đồng-bào Bình-định anh hùng, chúng tôi xin chuyển đến quý vị sự phẫn-nộ của quân dân chúng tôi.

Kính thưa Quý vị,

Còn gì nữa? Thật tội-nghiệp cho quân dân ta! Hãy lật lại lịch-sử, từ cuộc cách-mạng mùa thu năm 1945 của toàn dân đã đứng lên chống Pháp, Cộng-sản đã phớt tay trên cướp công và sau đó, thanh toán gết sạch những con người Quốc-gia để rồi cùm xích một nửa nước sau khi đã toạ-rập với bọn thực dân Pháp.

Cộng-sản đã làm gì qua những Mặt-trận Việt-minh, Liên-việt, Mặt-trận cứu quốc? Rồi ngày hôm nay, Mặt-trận Giải-phóng Miền Nam, đến Chánh-phủ liên-hiệp ba thành phần, tất cả những mặt trận này đều là những bút hiệu, thật sự bên trong là một sự lãnh-đạo do đảng Cộng-sản Đ.đ.g. dương hay nói rõ hơn là đảng Lao-dộng Việt-nam. Trong lúc đó những người đứng giữa đang làm gì?

Thưa Quý vị,

Từ năm 1945 đến 1954, họ đã làm tay sai cho thực-dân Pháp, đã ôm gót giày đế-quốc Pháp, đã giả vờ vừa đánh vừa ăn cướp của đồng-bào để rồi sau đó, toạ-rập với Việt-minh Cộng-sản ký kết hiệp-định Genève 1954 và cuối cùng họ đã trốn thoát ra ngoài nước, họ sống phè-phỡn ở đất người cho đến hôm nay, khi thời-cơ thuận-tiện có thể có dịp để họ tái diễn trò bóc-lột một lần nữa, họ xen vào x n xô Cộng-sản để đứng vào thành-phần thứ ba. Như vậy chúng ta phải làm gì?

Kính thưa Quý đồng-viện,

Chúng ta hãy đứng lên, chúng ta hãy chống lại tất cả những giải-pháp tiền chế, và giờ phút này chúng ta hãy thương yêu nhau, hãy tha thứ và thương yêu nhau nữa.

Chúng ta hãy đoàn-kết, muốn người như một, nhất là tất cả quý đồng-viện hãy bỏ qua cho chúng tôi, cho cá-nhân chúng tôi nếu có những khuyết-diểm, để đồng-quyết đánh cho tới cùng, để chúng ta khỏi chết tập-thể như đã chết năm 1945 trong những mồ chôn tập-thể của Cộng-sản để khỏi chết như đã chết trong dịp Tết Mậu-thân, và như là để khỏi chết như những ngày gần đây tại các chiến-trường An-lộc, Kontum, B.nh-định và Quảng-trị.

Riêng chúng tôi, chúng tôi tha-thiết yêu-cầu Tổng-thống Thiệu :

— T úc như, hãy chấp nhận cái chết, không chấp-nhận đầu hàng bất cứ một giải pháp nào có thể bấu đứng miền

Nam cho Cộng-sản và đi ngược lại nguyện vọng và quyền tự quyết của nhân dân miền Nam Việt-nam.

— Thứ hai, hãy chấp nhận một cuộc kháng chiến trường kỳ nếu hòa bình tiền-chế không hội đủ yếu tố chân-chính và trường cửu.

— Thứ ba, Tổng-thống không được nhượng bộ thêm một bước nào nữa ngoài các giải-pháp đã đưa ra.

Được như vậy, chúng tôi và những người thân hữu của chúng tôi, tất cả những cử-tri đã tín nhiệm chúng tôi, sẽ làm hậu thuẫn triệt để cho Tổng-thống. Ngược lại thì quân dân miền Nam chắc chắn sẽ đứng lên tìm cái sống trong cái chết để khỏi dặc tội với tiền nhân và lịch sử, đồng thời chấp nhận tất cả, kể cả sự hy sinh tính mạng.

Kính thưa Quý vị,

Đề kết luận, chúng tôi kính đề nghị quý vị hãy cùng nhau một lòng một ý chấp nhận những điều mà thuyết-trình-đoàn đã trình bày trong bản quyết nghị sắp đưa ra trước khoáng đại,

Trân trọng cảm ơn ông Chủ-tịch và toàn thể Quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. TRẦN-CÔNG-ĐỊNH. —

Hôm nay cũng là lần đầu trong khóa họp năm 1972, tôi được ông Chủ-tịch cho lên diễn đàn để phát biểu ý-kiến của chúng tôi về hiện-tình đất nước đã đưa ra trong phiên hội nghị khoáng đại này.

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý đồng viện,

Liên tiếp trong ba tuần nay, báo chí trong nước và ngoại-quốc đã loan tin những tin tức vô cùng quan trọng liên hệ đến vận mạng của quốc gia chúng ta, nhất là tại Miền Nam này, về vấn đề ngưng bắn tiến tới Hòa-bình và giải-pháp chánh-trị tại miền Nam Việt-nam. Đây là một việc trọng đại.

Như thế, Quốc-hội cần phải có một phiên họp khoáng đại sớm hơn để xác nhận thái độ và minh định lập-trường trước toàn thể quốc-dân. Nhưng theo ý chúng tôi, cũng như quý đồng viện, khi có một việc quan hệ, đành rằng một người đại-diện dân-cử bao giờ cũng cần phải tìm hiểu kỹ càng đầu trọng, với một thời gian để tìm hiểu cho thấy rõ nguyên-nhân và thực-tế để thăm-định lập-trường căn-bản, để có những nhận xét đúng đắn thì đây, chúng tôi, hôm nay, với tư cách là một Dân-biểu đại-diện cho toàn thể nhân-dân Tỉnh Quảng-Tín, chúng tôi kính gửi đến ông Chủ-tịch và quý đồng-viện sự nhận-định của chúng tôi.

Trong ba vấn-đề quan-trọng và cần-thiết nêu trên là vấn-đề ngưng bắn thì ai cũng nghĩ rằng 17 triệu dân tại miền Nam Việt-nam, trong 25 năm chiến-tranh tang tóc, ai cũng muốn cần phải có một cuộc ngưng bắn để tiến đến hòa-dàm nghiêm-chính, đem lại một nền hòa-bình thực-sự và trường-cửu cho đất nước.

Đó là ý-nguyện chung của 17 triệu rưỡi người dân miền Nam Việt-nam. Ngược lại, Cộng-sản nó không muốn thế, Cộng-sản nó coi như đây là một cơ hội hiếm có để thực hiện cái ý đồ chủ-trương xâm lược miền Nam, vì rằng qua các cuộc ngưng bắn thì Cộng-sản cũng đã từng ký hiệp định ngưng bắn năm 1954 rồi.

Đó là hiệp-dịnh Genève ; trong hiệp-dịnh Genève đã quy-dịnh rõ ràng ranh giới : từ vĩ-tuyến 17 trở ra Bắc thuộc Cộng-sản, từ vĩ-tuyến 17 trở vào Nam là thuộc lực-lượng quốc-gia Miền Nam trong đó có cả Quân-đội Pháp, và Hiệp-dịnh Genève đã nêu rõ trong khi chưa thực hiện Tổng-tuyên-cử, Hành-chánh bên nào do bên ấy đảm-nhận.

Tháng 4 năm 1956 Pháp đã rút khỏi Miền Nam Việt-nam, thì đến năm 1958 Cộng-sản đã vi-phạm hiệp-dịnh Genève, đã xua quân trên ba trung-đoàn vào để đánh chiếm Miền Nam Việt-nam.

Trong thời kỳ Đệ I Cộng-hòa, cố Tổng-thống Ngô-đình-Diệm đã có tuyên bố "tổ-Quốc lâm-nguy", trong khi đó toàn quân, toàn dân chúng ta đã đứng lên đánh bại Cộng-sản xâm lăng.

Trước sức anh dũng chiến đấu của toàn quân và dân ta Cộng-sản Hà-nội biết rằng không thể đơn phương chiến thắng chúng ta bằng quân-sự, chúng bèn quyết chiến với chúng ta toàn diện (kể cả chánh trị, quân-sự và kinh tế nữa). Chúng để ra một mặt trận gọi là Mặt-trận Giải-phóng miền-Nam.

Đó là tay sai Cộng-sản Bíc-việt được chúng thành lập ngày 20-12-1960, nghĩa là chú g b ế, quân đội chính qui của chúng xâm nhập vào những vùng hẻo lánh và phối hợp với tất cả những cán binh nằm vùng để cướp chánh quyền thôn ấp, giết chóc cán bộ và đồng bào chúng ta.

Trong 18 năm, dân tộc chúng ta tại miền Nam Việt-nam chiến đấu gay go với Cộng-sản. Biết bao nhiêu nhà cửa, chùa chiền, nhà thờ, thánh thất bị Cộng-sản phá hoại, biết bao nhiêu tài sản bị Cộng-sản tước-đoạt, thế mà Cộng-sản cũng chưa vừa lòng.

Cộng-sản còn muốn vùng dậy bằng một cuộc tổng công kích vào Tết Mậu-thân, Cộng-sản cố tâm tạo ra một Điện Biên-phủ lần thứ hai để buộc chính-phủ ta phải theo tất cả những giải pháp Cộng-sản, nhưng Cộng-sản đã hoàn toàn thất bại và Cộng-sản đã phải chịu trách nhiệm trước lịch sử là chúng đã giết hàng vạn đồng bào trong cuộc tổng tấn công này, nhất là đồng-bào Thừa-thiên, Quảng-trị và khắp các miền thôn ấp xa xôi hẻo lánh.

Như thế Cộng-sản cũng chưa vừa lòng và nhà cầm quyền Hà-nội cũng chưa thỏa-mãn. Cộng-sản Bíc-việt còn muốn vùng kiếm một lần cuối để vót vát những thất bại đau thương hầu tạo một chỗ đứng chân cho Mặt-trận Giải-phóng miền Nam, tay sai của chúng.

Cuối tháng 3 năm 1972, Cộng-sản đã huy-động toàn lực quân chánh-quĩ Bíc-việt trên 13 Sư-đoàn với tất cả vũ-khí tối-tân do Nga-sô, Trung-cộng và các nước Cộng-sản trên thế-giới yểm-trợ để xâm lược miền Nam Việt-nam.

Cuộc tấn công đó là giai-đoạn chết chóc để chúng giải-quyết chiến-trường, nhưng ngược lại, từ chiến-trường Trị-thiên, chiến-trường Kom-tum, chiến-trường Bình-long, An-lộc và

chiến-trường Bình-định cùng các chiến-trường các tỉnh Quân-khu 4 cộng-quân đã hoàn toàn thảm bại trước sức hy-sinh anh dũng chiến-đấu của toàn dân và toàn quân ta.

1.— Về hai yếu-tố Chủ-quan và Khách-quan, Cộng-sản đã hoàn toàn thất thế.

Về chủ-quan thì Cộng-sản không còn cách nào để mà hồng chiến thắng chúng ta bằng quân-sự trong lúc lương cạn lực cùng.

Về khách-quan yếu-tố thuận lợi cho ta nhiều hơn chúng.

Trong giai-đoạn cần-thiết về việc bầu-cử Tổng-thống Hoa-kỳ, Việt-cộng lợi-dụng cơ-hội này bám víu lấy một chỗ đứng chân. Trong bước nguy-vong Việt-cộng mới đưa ra giải-pháp ngưng bắn, nhưng thực-tế giải-pháp ngưng bắn của Cộng-sản, đó là một ý đồ để xâm lược miền Nam Việt-nam vì trước đây hai tháng, chúng tôi đã nhận được các cơ-sở báo-cáo với chúng tôi rằng Cộng-sản đã may cờ, đã rèn dao mác và chuẩn-bị cho một ngày ngưng chiến.

Sau ngưng chiến đó, Cộng-sản sẽ cướp đất, dành dân, cầm cờ, Cộng-sản sẽ giết tất cả cán-bộ cơ-sở để chiếm lãnh hạ tầng quốc-gia chúng ta, đề-tiến lên tổng khởi-ngiến. Vì thế, Cộng-sản nói rằng yếu-tố tâm lý khác với yếu-tố thời-gian, chúng ta cần phải làm nhiều hơn nữa.

Cộng-sản miền Nam cố-gắng hơn lên, làm tốt, làm mạnh, nhiều hơn vì một ngày trong cuộc chuẩn bị ngưng bắn hôm nay tức là bằng 20 năm đem xương-máu ra để chiến-đấu.

Như thế thì đối với Cộng-sản ngưng bắn chỉ là phương-tiện để đứng lên cướp chánh-quyền ta, ngưng bắn để rồi giết chóc đồng-bào ta, chứ chưa phải ngưng bắn để đi đến một cuộc hòa-dàm nghiêm-chỉnh. Tôi chứng-minh qua tất cả các giai-đoạn trước để thấy rõ âm-mưu quỷ quyệt và thâm độc của Cộng-sản.

## 2.— Nói về hòa-bình,

Hòa-bình là một lý-tưởng cao đẹp nhất, mà thực-tế, người Việt-nam ai cũng muốn có hòa-bình. Bởi vì gần 25 năm chiến-tranh tang tóc chúng ta ai cũng mong muốn có một ngày hòa-bình để tất cả mọi người đi tản cư lánh nạn sớm trở về quê-hương yêu-đấu, để xây-dựng lại làng mạc thân yêu do ông cha của họ để lại.

Ai cũng muốn có hòa-bình để kiến-tạo cuộc sống hạnh-phúc, thì giải-pháp hòa-bình không những là Chánh-phủ ta, Quốc-hội ta đã đề ra từ lâu và chúng ta cũng sẵn-sàng chấp nhận tất cả mọi sáng-kiến Hòa-bình bất cứ từ đâu đến nếu như hòa-bình đó mà thỏa mãn được nguyện-vọng của dân-tộc chúng ta.

Tuy nhiên, hòa bình do Cộng-sản đề ra, hòa bình giả tạo như vậy, chúng ta không thể chấp nhận được thứ hòa-bình đó để rồi tạo một cơ hội chuyển hóa chiến tranh. Hòa-bình đó là hòa-bình để đi đến chém giết, hỗn loạn, đi đến chỗ mất đất mất dân, và cán bộ chúng ta sẽ bị Cộng-sản giết hại.

Chúng ta không thể nào chấp nhận một cuộc hòa-bình như thế để phản bội tất cả những người quốc gia đã đem xương máu hy sinh trong cuộc diệt Cộng cứu nước.

Chúng ta không thể phản bội lại tất cả xương máu của các anh em chiến sĩ và toàn thể đồng bào đã chết vì chính nghĩa Quốc-gia trong công cuộc xâm lăng của Cộng-sản gần 20 năm qua.

### 3. — Vấn đề giải pháp chính trị tại Miền nam Việt nam.

Vừa rồi, ngày 11.9. Cộng-sản yêu cầu cần phải có một giải pháp chính trị ba thành phần mà các nước Cộng-sản và thân Cộng-sản trên thế giới lên tiếng ủng hộ. Ba thành phần, trong đó có Chánh-phủ ta. Mặt trận Giải phóng Miền Nam và những phần tử đối lập ở trong nước cũng như lưu vong ở hải ngoại.

Chúng tôi khẳng định rằng Mặt trận Giải phóng miền Nam là tay sai, là công cụ của Cộng-sản Bắc-việt. Cộng-sản Bắc-việt là một tội nhân chiến tranh đã gieo tang tóc, thảm họa cho đồng bào miền Nam này và Mặt trận Giải phóng miền Nam là tay sai của Cộng-sản Bắc-việt. Mặt trận Giải phóng miền Nam không có một tư cách gì ngang hàng với Chánh-phủ ta là một Chánh-phủ Dân-cử hợp hiến, hợp pháp.

Đại diện cho 17 triệu người tại miền Nam Việt nam và Mặt trận Giải phóng miền Nam không có một tính nào tiêu biểu là Chánh-quyền Cộng-sản và cũng không không có Thủ-đô. Chánh-phủ đó chỉ là: rút nơi rừng xanh nước độc, Chánh-phủ ấy chỉ là Chánh-phủ mà ẩn hiện bất thường, thì làm sao gọi là Chánh-phủ được?

Vậy, qua các phần trình bày và nhận xét trên, với tư cách là một Dân-biểu đại diện cho toàn thể nhân dân tỉnh Quảng-tín, khẳng định rằng:

— Mọi giải pháp chính trị tại miền Nam Việt-nam phải do toàn thể nhân dân miền Nam quyết định.

— Bác bỏ giải pháp liên hiệp của Cộng-sản bất cứ với danh xưng nào và dưới hình thức nào.

— Cực lực phản đối và hoàn toàn bác bỏ mọi giải-pháp Hòa-bình tiền chế hay cưỡng đặt tại miền Nam Việt nam bất cứ từ đâu đến. Ngoài Mặt trận Giải phóng miền Nam, chúng tôi có nghe đề cập đến một số người gọi là đối lập ở trong nước hay ở hải ngoại.

Tôi nghĩ rằng chúng ta cần biết tính nhận diện họ. Nếu họ vì nước vì dân thì họ ở trong nước này, họ cùng tất cả chúng ta đồng cam cộng khổ trong công cuộc chống Cộng bảo vệ miền Nam, giải phóng miền Bắc và tiến tới xây dựng đất nước trong thanh bình thịnh vượng.

Đó là lý tưởng của người Quốc-gia chống Cộng. Vậy những kẻ đó là ai nếu không phải là những người trốn trách nhiệm, bỏ nước nhà trong khi dấn tộc chúng ta đang đau khổ vì tai nạn chiến tranh tang tóc do Cộng-sản gây ra, toàn dân đã hy sinh nhân mạng tài sản để chống Cộng-sản bảo vệ đất nước thì những mạng người đó ra đi sống phè phỡn ở nước ngoài?

Hôm nay đánh hơi Cộng-sản đưa ra chiêu bài hòa-bình, có ngưng chiến, họ làm le muốt chủ trương để dành phần này, dành phần khác, tuyên bố tấc này, tuyên bố thế nọ. Họ muốn gì? Nếu họ không phải là những kẻ chạy làng, những kẻ bỏ nước, họ là những kẻ lữ hành «tư gia thiên lý» không hơn không kém,

Vì thế trong vấn đề ngưng chiến để tiến tới hòa bình và để tìm một giải pháp chính trị cho miền Nam Việt-nam, tôi nghĩ rằng tất cả những công việc đó chỉ có Chánh-phủ Cộng-hòa tại miền Nam Việt nam này kể cả cơ quan Lập-pháp, Hành-pháp và Tư-pháp mới đủ tư cách.

Chúng ta đại diện cho 17 triệu rưỡi dân tại miền Nam Việt-nam, chúng ta có quyền tuyên bố ký kết ngưng Hiệp-ước, Hiệp-dình ngưng chiến, chúng ta có quyền khẳng định lập trường của Quốc-dân ta, chứ không một người nào có quyền đưa ra một giải pháp mà không có sự quyết định của các cơ quan hiến định tại miền Nam Việt-nam.

Kính thưa ông Chủ-tịch.

Kính thưa liệt Quý vị.

Khi ra tranh cử Dân-biểu, chúng tôi đã cam kết trước toàn thể nhân dân rằng lập-trường chúng tôi là lập trường chống Cộng cứu nước. Tôi nghĩ rằng chúng ta phải chống Cộng, thắng Cộng chúng ta mới thực hiện dân chủ, bảo-vệ tự-do; giải phóng dân tộc, và chúng ta mới thống nhất đất-nước để toàn thể đồng bào được sống trong cảnh thanh-bình thịnh vượng.

Nếu chúng ta không làm được việc đó và khi Cộng-sản thắng, chúng ta hoàn toàn mất tất cả. Vì vậy cuộc chiến-đấu của chúng ta là một cuộc chiến tranh chính nghĩa. Không những toàn quân, toàn dân ta phải hy-sinh tính mạng tài-sản để chống Cộng mà tất cả các nước đồng minh trên thế-giới cũng vì lý-tưởng tự-do dân chủ đã tích cực hỗ trợ chúng ta.

Công cuộc chống Cộng cứu nước của Toàn quân Toàn-dân ta đã đến thắng lợi, chúng ta phải quyết tâm thực hiện nghiêm-chính cái đường lối chủ-trương của chánh-quyền chúng ta, và chúng ta quyết bảo vệ nền độc-nhị Cộng-hòa bất cứ với giá nào dù phải hy sinh gian khổ, nhỏ đến giọt máu cuối cùng chúng ta cũng đoàn kết quyết tâm chiến thắng xâm lăng Cộng-sản.

Tất cả những nhận định trên, chúng tôi xin khẳng-định lập trường rằng bất cứ một giải-pháp nào, bất cứ một luận cứ nào, bất cứ một sự tuyên bố nào mà không phải do cơ-quan hiến-định tối-cao của Chánh-phủ miền Nam Việt-Nam, chúng ta hoàn toàn bác bỏ.

Với tư cách Dân-biểu, Đại-diện cho toàn thể đồng-bào Tỉnh Quảng-tín xác định rằng:

— Mọi giải-pháp chính-trị tại miền Nam Việt-nam phải do toàn thể Nhân dân miền Nam quyết-định.

— Bác bỏ giải-pháp liên hiệp của Cộng-sản bất cứ với danh xưng nào và bất cứ dưới hình thức nào.

— Cực lực phản đối và hoàn toàn bác bỏ mọi giải-pháp Hòa-bình tiền chế hay cưỡng đặt tại miền Nam bất cứ từ đâu đến.

Quân-đội Cộng-sản Bắc-việt cũng như các binh của Cộng-sản Bắc-việt phải rút ra khỏi miền Nam Việt-nam để thực hiện một cuộc hòa-dim nghiêm chỉnh, và chúng tôi cũng thiết tha kêu gọi toàn thể các lực lượng quốc-gia yêu nước nên đoàn kết thân ái, đồng tâm nhất trí, dung hòa những chánh-kiến dị đồng và tích cực đề cao tinh thần cảnh giác

đủ kịp thời chống lại mọi âm mưu thâm độc và xảo quyệt của Cộng-sản.

Chúng tôi cũng ước mong tất cả các phần tử quốc-gia chống Cộng làm thế nào để chúng ta kết hợp thành một đoàn thể quốc-gia duy nhất, để thống nhất ý-chí và hành động hầu chiến thắng toàn diện Cộng-sản xâm lăng.

Chúng tôi cũng cực lực lên án những phần tử tay sai cho thực dân Cộng-sản với âm mưu lũng đoạn chính-quyền miền Nam với những chiêu bài liên-hiệp ngụy hòa để phân-bội lại quyền lợi quốc-gia, quyền lợi tối thượng của tổ-quốc và phân bội lại xương máu của quân đội.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin đồng viện tóm tắt lại vì đã quá giờ.

Ô. TRẦN-CÔNG-ĐỊNH.—

Đến đây, qua phần nhận xét của tôi, một lần nữa chúng tôi kính gửi ông Chủ-tịch và quý đồng-viện lời chân thành cảm ơn của chúng tôi. Chúng tôi mong rằng tất cả nhận định của chúng tôi tuy là một tâm tình riêng rẽ, nhưng trong đó sẽ góp phần kết hợp thành những nguyện vọng chân chính với quý vị vì tôi nghĩ rằng nguyện vọng của chúng tôi cũng không ngoài nguyện vọng của quý đồng-viện.

Tôi ước-mong rằng chúng ta là những người Quốc-gia chúng ta chỉ biết chống Cộng, chỉ biết bảo vệ chính-thể Cộng-hòa tại Miền nam này, chúng tôi xin khẳng-định rằng: «Quốc gia thắng đất nước còn, Cộng-sản thắng đất nước mất». Kính chào ông Chủ-tịch và Quý đồng viện.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa quý đồng-viện, chúng tôi ghi nhận trên 30 đồng viện ghi tên và cho đến bây giờ chỉ có khoảng 10 đồng viện được phát-biểu ý-kiến trên d.ền-dàn. Chúng tôi thấy phiên họp không thể kết-thúc trưa nay, và chắc chắn sẽ kéo dài đến chiều.

Do đó, chúng tôi xin tạm ngưng phiên họp và kính mời quý đồng-viện vui lòng đến phòng Khánh-tiết để dùng bữa tạm và chúng ta sẽ tái nhóm vào lúc 12 giờ 30. Chúng tôi kính mong quý đồng-viện sau buổi cơm trưa, vui lòng có mặt đúng đủ để chúng ta tái nhóm.

Chúng tôi xin cảm ơn Quý đồng-viện.

(Vỗ tay)

• • •

Tạm ngưng : 12 giờ 00 phút

Tái nhóm : 13 giờ 45 phút

• • •

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện.

Chúng tôi tuyên-bố phiên họp tái nhóm.

Đề tiếp tục phần thảo-luận, trước hết chúng tôi xin mời đồng-viện Đổ-sinh-Tứ.

Ô. ĐỔ-SINH-TỨ.—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Sáng nay đồng viện Đặng-văn-Tiếp đã đại diện cho nhóm Dân-biểu Quốc-gia trình bày lập trường, giờ đây với tư cách là Dân-biểu của đơn vị 33 Gia định, chúng tôi xin được bày tỏ lập trường và quan điểm đối với hiện tình đất nước như sau :

Thứ nhất, chúng tôi nhiệt liệt hoan nghênh và tích cực yểm trợ mọi giải pháp khả dĩ chấm dứt được những cảnh chết chóc tàn phá tang thương của chiến tranh và kiến tạo được một nền hòa bình thực sự cho đất nước, nhưng chúng tôi cũng cương quyết chống đối mọi mưu toan, hành động sớm muộn đưa nhân dân miền Nam này vào vòng nô lệ Cộng sản hay bất cứ dưới một hình thức cai trị nào phân lại dân chủ và tự do của toàn dân.

Thứ hai, chúng tôi quan niệm rằng công cuộc chống Cộng của toàn dân từ bao năm qua không phải để tạo cơ hội cho mọi người thừa nước đục thả câu thực hiện tham vọng bất chính tạo nên cảnh tự do cá lớn nuốt cá bé, tự do cho những bóc lột, tự do độc tài đàn áp; nhưng là để tiếp tục ý chí bất khuất của tổ tiên, bảo vệ độc lập quốc, gia xây dựng tự do và hạnh phúc dân tộc.

Tứ ba, chúng tôi nhận định rằng Cộng-sản đã thất bại ê-chề về quân-sự mà vẫn chưa từ bỏ thái-độ ngoại-cố đòi hỏi Tổng-thống Hoa-kỳ và Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa phải nhượng bộ họ, vì họ đã biết rõ được sự suy-vết về chính-trị và kinh-tế của Miền Nam này dưới sự lãnh-đạo của một chính-quyền không có hậu thuẫn rộng lớn của nhân-dân, một chính-quyền hoàn-toàn cậy dựa vào ngoại-bang để củng cố địa-vị.

Việc độc-cử một mình một cổ của liên-danh dân-chí « 4 không » đã nói lên sự tự-ty mặt-cảm của vị nguyên-thủ Quốc-gia đang nắm quyền trong tay mà vẫn lo sợ sẽ không được đa số phiếu bầu nên phải tìm cách ẩn tránh là tạo ra điều-kiện không cho nhiều liên-danh ra tranh cử.

Điều đáng buồn hơn nữa là trong khi ra tranh-cử dưới độc, Tổng-thống độc d.ền đã công-thai đặt mình hoàn-toàn lệ thuộc vào quyết-định của Chánh-phủ Mỹ khi Ông tuyên bố trước công-luận rằng «tôi chỉ rút lui khi nào Chánh-phủ Mỹ cấp viện-trợ», và khi đã tuyên-bố như vậy ông còn chờ làm sao được thắng Cộng-sản hỗn-xược chỉ nói chuyện với Chánh-phủ Mỹ mà không nói chuyện với Ông ?

Thực ra, đối với nhân-dân Miền Nam này nói chung, và riêng, đối với những nạn-nhân của Cộng-sản, chẳng ai ưa gì Cộng sản. Hơn nữa, không ai không ghen-tởm Cộng sản sau vụ Tết Mậu-thân và những trận xâm-lăng tàn bạo vừa đây, nhưng vì thấy đường lối lãnh-đạo của chính-quyền và lẽ-lối làm việc của một số không nhỏ những đại-diện dân

cử chỉ thái-thức chiêu-bì chống Cộng nhằm phục-vụ cá-nhân phe-phái, khi thừa thắng xông lên thì bất chấp dư-luận và lẽ phải, đến khi lâm vào ngõ bí lại không thể tự mình giải-hòa mới nghĩ tới hậu-thuần nhân-dân và sự chia xẻ trách nhiệm của những người Quốc-gia không cùng phe-phái.

Chính vì thế mà hàng ngũ Quốc-gia chống cộng bị phân hóa, tinh-thần chống cộng há g say của các tầng lớp dân quân bị suy giảm, đề rồi mỗi người tự hỏi sự hy-sinh chống cộng của mình sẽ đóng góp được gì cho Quốc-gia dân-tộc hay chỉ phục-vụ cho những tham-vọng cá-nhân, phe đảng, phần dân hại nước?

Những cử-tri đã bầu cho liên-danh độc-diễn dân-chủ « 4 không » làm sao có thể yên lòng được khi nghe vị Tổng thống được chọn bầu, chỉ sau mấy tháng đắc cử đã lên tiếng phụ họa với Tổng-thống Hoa-kỳ đề-nghị 8 điểm chấp-nhận cho người Cộng-sản được quyền ứng-cử Tổng-thống ở Miền Nam chống cộng này.

Rồi liên-tiếp sau đó là những biện-pháp thất nhân-tâm và phản với Hiến-pháp, điển hình là lệnh đồn quân các tuổi 17 và 39 đến 43 với chủ-đích tạo hoàn-cảnh để đạt cho được luật ủy-quyền rồi tiếp theo là sắc-luật 007 về báo-chí, nhằm không cho người dân được nghe những tiếng nói trung thực của người đại-diện dân cử tại Quốc-hội lưỡng Viện.

Đặc-biệt là trong buổi nói chuyện mới đây của Tổng thống Nguyễn-văn-Thieu, người dân không khỏi thắc-nắc khi nghe Ông một đảng thì nói Cộng-sả, Bắc-việt đã bị đánh tan chắng còn làm gì được nổi ta, một đảng lại nói ta sẽ trực-tiếp nói chuyện với Mặt-trận Giải-phóng Miền Nam để giàn xếp.

Tại sao ta lại phải nói chuyện với Mặt-trận Giải-phóng Miền Nam để giàn xếp khi mà ta đã kiểm-soát được gần 10 % dân số ở Miền Nam? Tại sao ta không đặt điều-kện dứt-khoát cho họ, hoặc phải hời chánh hoặc sẽ bị ta thăng tay thanh-toán?

Những con người đã từng gây tang-tóc chết-chóc cho người dân vô tội, n ứng cái gọi là Mặt-trận Giải-phóng Miền Nam này trong lúc thế yếu không còn hy-vọng cậy nhờ vào quân Bắc-việt đã bị ta tiêu-diệt thảm-bại, lại được coi là đối-phương, được ta tểo-xúc dều-dinh, thật là một điều đáng tiếc và đáng b.õa tử cho những người Quốc-gia chống cộng đã là nạn-nhân của cái gọi là Mặt-trận Giải-phóng Miền Nam.

Riêng đối với Hạ-nghị-viện đương nhiệm, người dân làm sao có thể tin-tưởng vào tinh-thần phục-vụ nhân-dân của Hạ-nghị-viện này khi mà toàn bộ Văn-phòng, Hội-đồng Chủ-tịch, các ủy-ban, từ chức-vụ lớn đến chức-vụ nhỏ đều nằm trong tay của phe thân chính được bầu theo thủ-thức liên-danh và minh danh chưa hề thấy xảy ra ở nơi đâu khác, ngay cả ở Hạ-nghị-viện của chế-độ này trong pháp-nhiệm trước đây.

Đối với quyết-định của phiên-họp khoáng-đại Hạ-nghị-viện hôm nay, nếu chúng ta chỉ kêu gọi toàn dân và quân tiếp-tục kiên-trì thanh-thù một nền hòa-bình tương-ưu trong dân-chủ và tự-do mà không bày tỏ thái-độ kiên-thảo và sửa sai đối với những người đang nắm trong tay quyền-hành Lập-pháp, Hành-pháp và Tư-pháp để tạo được niềm tin và khí-thế đoàn-kết chống Cộng của mọi tầng lớp nhân-dân

Miền Nam này thì quyết-ng chí chống Cộng của chúng ta chỉ là một việc làm thừa, chẳng đóng góp được gì cho Quốc-gia dân-tộc.

Tốt hơn hết, chúng ta hãy kêu gọi những ai đã nhờ chiến-tranh mà có địa-vị, có tiền của, nếu lúc này cảm thấy mối nguy-cơ của Cộng-sản mà họ không thể chịu đựng được những hy-sinh thực-sự của bản thân để đương đầu đối phó thì họ hãy ra đi để an sống nơi tha hương ngõ hầu dân quân chống Cộng ở miền Nam này khỏi bị cản trở vì họ mà phân hóa, không đoàn-kết được thành một Khối Quốc-gia thuần nhất đương đầu với Cộng-sản.

Chúng tôi sẽ chỉ tham-gia biểu-quyết khi nào Thuyết-trình-đoàn đồng ý ghi thêm vào dự-thảo quyết-ng chí đề-nghị của đồng viện Đặng-văn-Tiếp thuộc nhóm Quốc-gia chúng tôi là yêu cầu ghi thêm vào cho thành một quyết-ng chí chống Cộng có hiệu-lực của Quốc-hội trong lúc này.

Chúng tôi xin kính chào ông Chủ-tịch và Quý đồng viện.

(Vỗ tay)

Ô. TRẦN-VĂN-ÂN.—

Thưa ông Chủ-tịch Hạ-viện,

Thưa Quý đồng viện,

Cách đây không đầy 24 tiếng đồng hồ, Phạm-văn-Đông đã lên tiếng về kế-hoạch, về thỏa-biệp án 9 điểm với Hoa-kỳ, và mới sáng nay, ông Kissinger (đ-vấn của Tổng-thống Nixon) cũng đã hợp báo đặt chúng ta trước một tình-trạng như là đã rồi.

Tôi nghĩ rằng dân-chúng hiện giờ ngoài phố chắc-chắn họ rất xôn-xao, nếu không nói là có n ứng phản-ứng kinh-hoàng, nhưng có một điều tôi rất vui mừng là khi nhận thấy ngay trong Hạ-viện này, khối Độc-lập, khối Cộng-hòa, khối Dân-quyền, nhóm Quốc-gia và các vị đồng-viện của chúng tôi như Dân-biểu L.A. ă-Diên, Dân-biểu Trần-công-Đĩnh, tất cả quý vị đã đều sẵn-sàng chết cho giải-pháp chống liên-hiệp và quyết đòi cho được quyền dân-tộc tự-quyết.

Chính trong niềm tin đó và với tiếng nói nhỏ bé đơn độc của một người Dân-biểu không khối, không nhóm, chúng tôi xin trình-bày cùng quý vị một vài điều sau đây:

Tôi muốn làm một cố-gắng tách rời mình ra khỏi cái nhãn quan thông thường của phe này, khối nọ trong Hạ-nghị-viện này để thử tìm ra một số niềm tin, cũng như một số lo âu chung của tất cả chúng ta đây, và của những chiến-hữu Quốc gia đã băng-khuất với mối nguy-cơ Cộng-sản.

Trước hết, theo những tin-tức và hiểu biết của riêng tôi thấu lượm được, sau khi tham-khảo ý-kiến với những nhà Quân-sư cao cấp trong Quân-lực Việt-nam Cộng-hòa, tôi hoàn-toàn tin-tưởng rằng Quân-lực Việt-nam Cộng-hòa cùng với các lực-lượng an-ninh hiện-hữu có trong tay, có đầy đủ sức mạnh, ý-chí và kế-hoạch để đối-phó với kế-hoạch ngưng bắn chiếm đất giành dân, cầm cờ của Cộng-sản, mặc dầu kế-hoạch ngưng bắn của Cộng-sản đã được chuẩn bị từ nhiều tháng nay và đã được phổ-biến học-tập tới cấp tiểu-đội.

Về phía chúng ta thì vì lý-do bảo-mật, kế-hoạch đối-phó của ta chưa được phổ-biến rộng rãi, nhưng tôi biết đây là một kế-hoạch tích cực chủ-động, chi-tiết, trong đó binh-sĩ, cán-bộ của ta sẽ bung ra ào-ạt để tiêu diệt cộng-quân chiếm đất, giành dân ngay khi cần-thiết.

Điểm thứ hai, Việt-nam Cộng-hòa đang chịu khá nhiều áp-lực của Hoa-kỳ và của một vài cường quốc khác trong đó có Nga-sô và Trung-cộng trong vấn-đề thương thuyết, nhưng chúng ta vẫn còn đầy đủ khả-năng để đánh được tiếng nói trong khi thảo-luận với phe Cộng-sản.

Vì quyền ăn nói này, trách-nhiệm thương-thuyết này đương nhiên phát xuất từ xương máu, mồ hôi của gần hai triệu quân, dân, cán, chính, cùng với ý-chí sắt đá của 15 triệu dân hiện hữu, thì dù Hoa-kỳ có chế-tạo được một phần nào giải-pháp hòa-bình Việt-nam, nhưng chúng ta nếu hợp nhất được sức mạnh, chúng ta sẽ tự-tạo cho chính chúng ta một thể mới chuyền dựa vào thực-tế chiến-trường và thực-tế chánh trị tại Miền Nam Việt-nam.

Cuối cùng, tôi tin-tưởng tuyệt đối rằng trong truyền thống tinh-thần bất khuất và ý-chí tự tôn của Tổ-tiên ta, toàn dân, toàn quân ta và đúng lúc Tổ-quốc lâm nguy, chúng ta sẽ gạt bỏ được mọi bất đồng, nghi-ty hần học, bi-quan, tự-động kết-hợp lại để băng qua ngõ rẽ chệnh-vênh của lịch-sử.

Trong những năm gần đây có ít nhất là hai lần, sau Tết Mậu-Thân và tháng tư năm 1972, với sự đồng-tâm nhất-trí của chính-quyền, của Quốc-hội, của đảng phái, toàn dân Việt-Nam Cộng-Hòa đã chiến-thắng Cộng-sản về Quân-sự trong đường tơ kẽ tóc.

Tôi tin chắc rằng lần này cũng với sự đồng tâm nhất-trí của chính-quyền, của Quốc-hội, của đảng-phái toàn-dân Việt-Nam Cộng-Hòa sẽ đối phó lại được với những áp lực có thể có trong thương nghị.

Nhưng, thưa quý vị, trong giai-đoạn bối-rối, khó-khăn hiện tại, tôi không khỏi lo âu trước sự thiếu chuẩn-bị kết-hợp và tình-trạng phân-hoá của tất cả chúng ta. Đây không phải riêng về phía chính-quyền, mà cả trong Quốc-hội, cả trong đảng-phái, ở tất cả mọi nơi, mỗi người chúng ta đều phải chịu trách-nhiệm về tình-trạng phân-hoá đó.

Nhưng, có lẽ người chịu trách-nhiệm nặng nề nhất là Tổng-thống Thiệu. Tôi không biết những yếu-tố nào, những nhân vật nào đã xô-dẩy một số lãnh-tự chống Cộng tài ba cùng với những thế-lực chống Cộng vô cùng quý giá và to lớn xa rời vị lãnh-đạo Hành-pháp. Phải chăng đó là hậu-quả của những lời đồn đãi, của những báo-cáo sai sự thật?

Phải chăng đó là hậu-quả của những ngộ-nhận, gián hờn, nghi-ty, mặc-cảm và những tự ái vô căn-cứ bao trùm toàn bộ chính-quyền, Quốc-hội, Đảng-phái và các đoàn thể của ta?

Cho nên đường-lối duy-nhất, theo ý chúng tôi, có thể dẫn tới được sự kết-hợp nhất-trí là tất cả mọi người, tất cả mọi nơi, từ Hành-pháp tới Lập-pháp, từ đảng-phái đến tôn-giáo, từ vị nguy-n-thủ đến các nhân-vật thân cận của ông, từ phía thân chính tới phía đối-lập, tất cả bầy mở cửa toan ra, thoát ra khỏi mọi nghi-ty gián-hờn, mặc-cảm để trở về với thái-độ khoan-dung, cởi-mở, khiêm-tốn, ép mình và tương-nhượng lẫn nhau, đó chính là điều-kiện căn-bản để cứu-vãn nguy-cơ Cộng-sản.

Chúng ta không thể thua Cộng-sản, chúng ta không thể thua Cộng-sản vì thiếu sức mạnh về quân-sự, cũng không thể thua vì dân quân thiếu ý-chí chống Cộng sắt đá, nhưng chúng ta sẽ thua trong thương-thuyết, chúng ta sẽ thua trong hòa-bình, nếu nhân-tâm phân-hóa, nếu mặc cảm tự-ái nghi-ty bao trùm trên khắp chúng ta trong mấy ngày gần đây.

Chúng tôi còn nhận thấy được một nguy-cơ thứ hai nữa, đó là sự phát-triển rộng lớn của dư-luận chủ-hòa, chủ bại trong dân chúng, Khá nhiều người, kể cả một số người-trí-thức và một số chánh-trì-gia đã đánh giá quá cao Cộng-sản và có mặc-cảm khiếp-nhược đối với Cộng-sản. Họ lo ngại, bi-quan trước tình-hình ngưng bắn.

Là một sĩ-quan tham-mưu cao cấp của Quân-lực Việt-nam Cộng-hòa, tôi đã có nhiều dịp nghiên-cứu, đối-đối phó với các kế-hoạch đánh phá của Cộng-sản, bề ngoài cũng mang vẻ kinh-hoàng như kế-hoạch ngưng bắn của Cộng-sản hiện hữu, nhưng kinh-nghiệm cho thấy nếu biết được kế-hoạch của địch như ta đã biết nhiều lần, Quân-lực Việt-nam Cộng-hòa có đủ khả năng bẻ gãy kế-hoạch đó một cách dễ-dàng.

Cộng-sản đã thua trong cuộc Tổng công-tích Tết Mậu-Thân, Cộng-sản lại vừa thua trong trận hiện chiến năm 1972, tôi tin chắc rằng chúng ta sẽ đủ sức đối phó lại kế-hoạch ngưng bắn của Cộng-sản. Nhưng vấn-đề quan trọng ở đây là chánh-quyền phải tìm cách kiểm soát và hạn chế những dư-luận chủ bại, chủ hòa.

Nếu để lan rộng cái mặc cảm khiếp-nhược, căm giặc chợ chiều vào giờ thứ 25 thì một ngày nào đó tinh thần dân chúng sẽ bị băng-hoại và kẻ đó sẽ là đại họa cho tất mọi người.

Đã tới lúc chúng ta cần vạch rõ chiến-tuyến bạn, thù. Đã tới lúc chúng ta cần minh-xác lại ý-niệm về đối-lập tại Miền Nam Việt-nam. Bạn ta là tất cả những người Quốc-gia chống Cộng, chống Liên-hiệp và muốn dành quyền dân-tộc tự-quyết, bạn ta là tất cả quý vị ngồi đây từ hữu sang tả, từ tả sang hữu, là tất cả các Khối Độc-lập, Cộng-hòa, Dân-quyền, Dân-tộc Xã-hội và Nhóm Quốc-gia.

Tại miền Nam không có người Quốc-gia nào là đối-lập, chỉ có Cộng-sản mới là đối-lập thật sự. Cho nên đã tới lúc mà Tổng-thống Thiệu cần có một chánh-sách rõ-rệt đối với bạn, chính-quyền không thể nào đòi hỏi sự cộng-tác của mọi người, mọi đoàn-thể, mọi đảng phái lúc nguy cơ, rồi lại buông rơi họ vào lúc yên hàn, họ cần được chia sẻ trách-nhiệm về lúc bình cũng như lúc biến.

Tôi hy-vọng trong cơn nguy biến này Hạ-nghị-viện hãy trả lại cho Khối Dân-biêu thiểu số quyền hạn và trách-nhiệm mà họ đương nhiên phải có.

(Vỗ tay lẻ tẻ)

Hạ-viện chúng ta không phải có vai trò Lập-pháp trong giai-đoạn thương thuyết và bộ phận chính trị của Hạ-nghị-Viện trở nên vô cùng quan-trọng, cho nên theo ý tôi, một trong những việc khẩn-thiết của Hạ-viện là nên thành lập thêm một ủy-ban chính-trị đặc-trách theo dõi vấn-đề thương-nghị và ngưng bắn.

Ủy-ban này gồm có các Dân-biêu có uy-tín không những tại quốc-nội mà còn phải đối với quốc-tế và gồm đủ các

khuyh-hướng chính-trị của Hạ-nghi-Viện. Ủy-ban này sẽ biểu tượng phần nào tinh-thần đồng tâm nhất trí và ngay chính giữa những người quốc-gia chúng ta.

Tôi thành tâm hy-vọng rằng Hạ-viện sẽ chủ-xướng trước tiên nỗ-lực hòa giải kết hợp các khuyh-hướng quốc-gia chống Cộng để chung lưng với chánh-quyền và quân-đội trong nỗ-lực đ. trong đầu với Cộng-sản khi thương thuyết.

Trong giai-đoạn khó-khăn hiện tại cần có một sự đồng tâm nhất trí của tất mọi ngành: Hành-pháp, Lập-pháp, đoàn thể, đảng phái, tôn giáo cả thân chính lẫn không thân chính, và chỉ có thế chúng ta mới có thể qua được cơn nguy khốn.

Nhưng có một điều đáng tiếc là bên cạnh Tổng-thống Thiệu là cả một bộ máy chính-quyền chưa hữu-hiệu và một hàng rào nhân-sự chỉ biết nhả ngân hạn. Cho nên nhu-cầu cấp thời của Tổng-thống Thiệu cần có đủ thời giờ để làm là nên cải tiến càng sớm càng tốt, ý-thức nhân-sự, áp-dụng một đường lối tương kính, tương nhượng đối với Thượng viện, Hạ-viện, đối với các đoàn thể, đảng phái. Có như vậy, chúng ta mới vượt qua được cơn nguy-biến hiện nay.

Xin cảm ơn ông Chủ-tịch và Quý vị.

(Vỗ tay)

#### Ô. DUONG-VY-LONG.—

Có lẽ đây là lần đầu tiên sau 5 năm nền đệ nhị Cộng hòa được thành-lập, hôm nay, tại Hạ-nghi-viện, một trong những cơ-quan Lập-pháp thượng tầng của quốc-gia, vấn-đề hòa-bình và chiến-tranh trước tình hình đất nước hiện tại được đem ra thảo-luận.

Vấn-đề lại càng quan-trọng hơn khi bản kiến nghị đã được gần 100 chữ ký của quý vị Dân-biểu thể hiện các khuyh-hướng chính-trị trong Quốc-hội. Điều này chứng tỏ những người đại-diện nhân-dân đã ý-thức được trách-nhiệm của mình trước lịch-sử, đã cần trọng cảnh giác trước mọi mưu toan xâm lược của Cộng-sản dưới mọi hình thức.

Trong Quốc-hội này, không một ai trong chúng ta lại chấp-nhận bất cứ một hình thức nào liên-hiệp với Cộng-sản, nhưng chúng ta cũng nói lên, chúng ta phải nói lên để thể-hiện ý-chí, thể hiện tinh thần đó trước quốc-dân và trước lịch-sử. Chính trong tinh thần đó chúng tôi đã ngồi lắng nghe lời g. vị lên trước chúng tôi.

Từ sáng đến giờ, chúng tôi không thấy một ai đi ngược lại quan-diêm của nhân dân, đi ngược lại ý-chí của 17 triệu ru. quân-dân miền Nam đang chiến-đấu chống Cộng-sản xâm-lược. Cho nên chúng tôi xin vẫn tất thưa trình cùng quý vị ba điểm :

1) Chúng tôi tin chắc quý vị cũng đồng ý với chúng tôi rằng 17 triệu ru. quân dân miền Nam cũng đồng ý với chúng ta là sau nhiều năm chiến đấu gian khổ, quân dân miền Nam chúng ta đang thắng trên khắp các chiến trường.

Chúng ta đang nắm thế chủ-động ở khắp nơi và chúng ta đang đi lên, còn Cộng-sản và mọi công cụ của chúng ở miền Nam chiến bại ở khắp chiến trường, ở thế bị động và đang ở thế đi xuống, cho nên không có một lý-do nào để

chúng ta chấp nhận bất cứ một yêu sách xác xược nào của Cộng-sản dù với hình thức nào, một ủy-ban, một Hội-đồng, một cơ quan hay bất cứ dưới hình thức nào khác.

Điều mà chúng ta muốn là Cộng-sản Bắc-việt hãy từ bỏ tất cả các hình thức xâm lược phá rối ở miền Nam. Chúng ta phải nói lên trong quyết nghị của Quốc-hội để cho Hành pháp lấy đó làm tiêu chuẩn lãnh đạo guồng máy công quyền trong cuộc chiến đấu chống Cộng-sản xâm lược trong cơn nguy biến trong những năm, tháng sắp tới đây.

2) Điểm thứ hai mà chúng tôi thưa trình cùng quý vị là trở ngại chính cho nền hòa-bình công chính vĩnh cửu ở miền Nam tự-do này là 14 sư đoàn Cộng-sản Bắc-việt hiện nay đang lén lút đánh phá ở miền Nam.

Khi nào quân Cộng-sản Bắc-việt chưa rút về Bắc, còn ở miền Nam thì lúc đó vẫn còn đe dọa ngh. trọng cho nền hòa-bình vĩnh-cửu ở miền Nam hiện nay, bởi vì đối với Cộng-sản, việc ngưng bắn chỉ là một giai-đoạn chuyển tiếp để từ đó xách động quân chúng cướp chính quyền, nổi loạn.

Điều này chúng tôi nghĩ rằng Quốc-hội chúng ta phải nói lên để cho các quốc gia trên thế-giới hiểu rằng trở ngại chính cho nền hòa bình vĩnh-cửu ở miền Nam Việt-nam là do chính Cộng-sản Bắc-việt.

3) Điểm thứ ba, chúng tôi muốn thưa trình cùng quý vị là trong tình-trạng nguy-biến hiện nay của đất nước Quốc-hội phải nói lên tiếng nói nghiêm-chỉnh và phải nghiêm khắc cảnh-cáo mọi mưu toan xâm lược của Cộng-sản.

Một khi chúng ta có tiếng nói nghiêm chỉnh, một khi chúng ta có tiếng nói nghiêm khắc, chúng ta không thể nào để ở đó những tiếng nói có tính-cách chỉ-trích, uy hiềm, cục bộ, chúng ta phải gạt bỏ hết để đối diện với kẻ thù.

Một vị đồng viện lên tiếng trước chúng tôi sáng nay có nói rằng Tổng-thống Thiệu đã không đối phó hữu-hiệu với Cộng-sản xâm-lược là vì chưa có một hậu-thuần vững mạnh.

Thưa Quý vị, chính phiêu h. ngày hôm nay chúng ta ở đây thể hiện tinh-thần của nhân-dân, ý-chí chiến-đấu của 17 triệu cu. dân miền Nam và một lát nữa đây, một người nói lên, 10 người nói lên, 100 người nói lên ; một người giơ tay, 10 người giơ tay, 100 người giơ tay.

Kính thưa Quý vị, thể hiện tinh-thần chiến-đấu của 17 triệu ru. quân-dân miền Nam, đây là hậu-thuần vững mạnh cho vị nguyên-thủ Quốc-gia để đương đầu với mọi mưu toan xâm lược Cộng-sản.

Chúng tôi quan-niệm rằng trước cơn nguy biến hiện nay, cứu nước không có nghĩa là chúng ta ngồi chỉ-trích, mặt sát lẫn nhau ; chúng tôi không thể quan-niệm trước cơn nguy biến để quảng bá những tư-tưởng bảo thủ có tính-cách suy diễn độc-đoán than vãn, than dài hoặc là làm nghĩa công việc tìm sâu kiếm mọt.

Chúng tôi cũng không thể quan-niệm trước cơn nguy-biến, chúng ta xâu xé nội bộ lẫn nhau hoặc dành giật quyền lợi với nhau, coi việc điều hành guồng máy công quyền là việc lộc trời cùng chia, cùng hưởng.

Cho nên thật sự chúng tôi đã ngưỡng mộ trước đây, sau ngày 29-3, khi Cộng-sản xua quân xâm lăng miền Nam, một vị Trưởng Khối đối lập đã nói rằng đã đến lúc chúng ta phải gạt bỏ mọi lý hiểm để chỉ có đối diện với kẻ thù.

Chúng tôi đã ngưỡng mộ một vị đại-diện Trưởng Khối lên trước chúng tôi có nói rằng đã đến lúc chúng ta phải gạt bỏ đi tất cả những dị đồng ý kiến để chỉ còn ưu tư là chống Cộng-sản xâm lược.

Chúng tôi đã ngưỡng mộ một vị đại diện của Nhóm lên đây đã nói thẳng với Cộng-sản miền Bắc rằng, mọi mưu toan của Cộng-sản miền Bắc đều không được nhân dân miền Nam chấp nhận.

Trong chúng ta đều không ai chấp nhận bất cứ một mưu toan nào của Cộng-sản xâm lược, và chúng tôi nghĩ rằng chúng tôi cũng như tất cả quý vị trong chúng ta đều muốn bảo-vệ chế-độ này vì chúng ta là những người đại diện của 17 triệu rưỡi nhân dân miền Nam,

Vậy, những ai muốn tiếp tay với Cộng-sản, mưu toan xóa bỏ chế-độ này hãy nói lên, quân dân miền Nam sẽ không tha thứ.

Xin cảm ơn Quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. NGÔ-TRỌNG-HIỆU.—

Lẽ ra tôi không lên diễn-dàn làm phiên quý vị để nói lên tiếng nói của tôi, bởi vì trong phạm-vi của Hạ-viện này tôi không đại-diện cho ai ngoài đại-diện cho chính bản thân tôi, vì tôi không phải Nhóm này hay Khối rọ, thì lẽ dĩ nhiên các biểu quyết của tôi chỉ sẽ nói lên lập trường của riêng tôi.

Nhưng sở dĩ tôi phải mạo muội lên đây làm nhem tai quý vị vì sau lưng tôi có cả chục vạn đồng bào Bắc-việt di-cư, có cả vạn anh em quân nhân, trong số đó có nhiều người đã hiến thân cho tổ quốc, và nhất là sau lưng tôi còn có tất cả những ai xa gần trong 9 năm trời đã dẫn thân phục vụ cho nền đệ nhất Cộng-hòa và cần ngày nay vẫn còn sống với tinh thần Ngô-đình-Diệm. Trong tư cách đó, thiết tưởng tôi phải nói lên lập trường của tôi trong ngày hôm nay để cho lá phiếu của tôi lát nữa có ý-nghĩa.

Năm 1954 nước chúng ta đã là nạn-nhân của «Do-Thái Pháp». Năm 1963 nước chúng ta đã là nạn nhân của «Do-Thái Mỹ», và 9 năm sau, nghĩa là tính đến năm 1972, có thể một lần nữa chúng ta lại là nạn-nhân của «Do-thái Mỹ». Năm 1963 người ta đã vu cáo cho «Thầy tôi» bắt tay với Cộng-sản để hạ sát Tổng-thống Ngô-đình-Diệm, để rồi năm nay vì bắt tay với Cộng-sản người ta muốn đặt lên đầu dân-tộc chúng ta một giải pháp hòa-bình tiền chế.

Chúng tôi không thể nào chấp-nhận dân-tộc Việt-nam này là con cờ cho tài lợi quốc-tế. Chúng tôi muốn dân tộc chúng ta phải làm chủ định mạng đất nước chúng ta. Bởi vậy đêm 23 tháng 10 vừa qua tôi đã lắng tai chú-ý theo dõi cuộc nói chuyện của Tổng-thống Thiệu và tôi phải thú thật cùng quý vị rằng tôi đã hoàn toàn đồng ý với tất cả những điều gì mà Tổng thống Thiệu đã phát-biểu trong cuộc nói chuyện đó.

Chúng tôi nghĩ rằng đất nước chúng ta có thể ví như một chiếc xe cũ-kỹ, rồi tàn đang cố gắng leo lên một con đường dốc, bên tay trái là đường cao với vực của núi, bên tay phải là vực thẳm và trước mặt là những khối đá không-lờ đang ngăn cản bước tiến của chiếc xe, và chúng tôi là những người ngồi trên chiếc xe đó.

Chúng tôi không cần biết Ông chủ xe là người tốt hay xấu, chỉ thấy nguy cơ trước mặt, nên chúng tôi cố ép mình trong kỷ-luật quốc-gia và chúng tôi bước xuống xe cố-gắng ghé vai cùng đẩy xe đó tiến qua những tảng đá chặn đường để vượt khỏi đoạn đường nguy-hiểm, rồi sau đó sẽ hay.

(Vỗ tay)

Cái tủ nhục mà chúng tôi đã đọc thấy trong con mắt của Tổng-thống Thiệu đêm 23 vừa qua, giọng cay chua mà chúng tôi nghe thấy trong tiếng nói của Tổng-thống Thiệu những nét chán chường mà chúng tôi đã nhìn thấy trên mặt Tổng-thống Thiệu đêm đó làm cho chúng tôi mừng rỡ tưởng tới nỗi chán chường, xót xa, tủi nhục của chính thầy tôi trong những ngày cuối cùng của năm 1963.

Cho nên chúng tôi hoàn-toàn đồng-ý với quyết-nghị tư-chính của đồng-viện Đặng-văn-Tiếp. Bởi vì khi chúng tôi nói chúng tôi chỉ đại-diện cho chính mình ở diễn-dàn này, tuy không một lời hỏi, nhưng chúng tôi nghĩ rằng công-việc cứu quốc không phải là công-việc của đa số mà là công việc của đại đa số.

Vì vậy, chúng tôi ước ao toàn thể quý đồng viện sẽ cùng chúng tôi chấp-thuận quyết-nghị tư-chính của đồng viện Đặng-văn-Tiếp đã nói lên ý-chí chung của toàn thể Hạ-nghi-viện chúng ta trong giai-đoạn cực kỳ khó-khàn và nguy-hiểm này.

Xin cảm ơn Quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN.—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Từ sáng đến giờ các đồng viện đã lên trước chúng tôi, nói rất nhiều về lập-trường chống Cộng-sản. Hôm nay, chúng tôi xin phép các đồng viện cho chúng tôi được nhận-dịnh quan điểm của chúng tôi về vấn-đề Cộng-sản đang có mưu đồ cướp lấy miền nam Việt-nam chúng ta.

Các các đồng viện còn nhớ Tết Mậu-thân và ngày 29-3-1972 vừa qua, đó là những chứng-minh gian minh, trái tim của Cộng-sản luôn luôn nói một đằng làm một nẻo. Nói rưng chiến nhưng sự thật không có ngưng chiến, bằng-chứng là Tết Mậu-thân đã bao nhiêu người làm vì sự ngưng chiến của Cộng-sản, bao nhiêu người chết vì tin-tưởng Cộng-sản cũng thật-thà như chúng ta.

Trong đêm Tết, đồng-bào đang thờ cúng ông bà, chúng đã đột nhập giết hại thường dân vô tội. Và ngày 29-3-1972, chúng ta đang háng say trong chương-trình bình-dịch phát triển nông-thôn, trong niềm hy-vọng hòa-dàm Ba-lê sẽ đem lại hòa-bình, vì sự tin-tưởng ấy đã ru ngủ dân-tộc Việt-nam



chúng ta, sau những năm chiến đấu dai dẳng trên 20 năm, nhưng không ngờ Cộng-sản đã quá gan ác: lưu manh, Cộng-sản đã không sợ bị đi, không kể đi lượn Quốc-tế, bủa ngoài thì Hòa hòa, Kỳ ký, trong bụng thì âm-mưu đem bao nhiêu vũ-khí, bao nhiêu xe-tăng tích trữ vượt biên-giới, Vùng vĩ-tuyến 17, chúng xé bỏ Hiệp-dịnh Genève mà chúng đã ký kết.

Do đó, trong cuộc tấn công đêm 29.3.1972, Cộng-sản đã làm cho đồng-bào Tỉnh Quảng-trị lâm vào cảnh tang tóc đau thương. Chúng giết hại vô số những dân vô tội, dẽ thò-a-nh lòng khát máu, tính hiếu chiến của chúng như trên đại-lộ kinh-hoàng với những mỡ chôn tập thể.

Tại Bình-dịnh, đơn-vị chúng tôi, các viên chức Xã ấp và đa số Cán-bộ các ngành đã cầm lựu đạn tự sát tập thể, và trước khi tự sát họ đã hoan hô chính-phủ Việt-nam Cộng-hòa và đã chào bạn Cộng-sản khát máu.

Họ tự sát để cho mình khỏi thấy việc làm gian ác, dã-man, tàn-bạo của chế độ Cộng-sản. Sau khi các Vùng bị chiếm đã được quân đội Việt-nam Cộng-hòa tái chiếm tất cả đồng-bào, kẻ già, người bệnh tật đều chạy về phía Việt-nam Cộng-hòa.

Cũng ta thử hỏi tại sao họ chạy như thế? Nếu như Cộng-sản là những con người giàu lòng bác ái, công bình, tự-do, dân-chủ, nếu phần đất Cộng-sản là một thiên đàng trần gian thì đồng bào đâu có chạy về phía chúng ta vì con người đâu có phải là ngu dại bỏ nơi sung-sướng mà tìm về phía gian khổ.

Chỉ vì miền Nam chúng ta hoàn toàn dân-chủ, hoàn toàn tự do, công-bằng, bác-ái, con người được hoàn toàn tôn-trọng, không bị áp-lực báo thù, chém giết, không bị kiểm-tòa. Chúng ta tự do chữi Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu tại diên-đàn Quốc-hội này, thử hỏi tại diên-đàn Quốc-hội Hà-nội, Dân-biểu ngoài đó có thể chữi Hồ-chí-Minh như thế không? Thưa các bạn, chúng tôi ghi ơn quân-đội, đồng bào cũng ghi ơn quân-đội vì các chiến-sĩ đã hy-sinh xương máu và bao nhiêu người đã được cứu thoát khỏi vòng giam cầm, dây dợ của Cộng-sản suốt mấy tháng trời.

Thưa các bạn,

Cộng-sản còn mạnh tâm lợi-dụng cuộc bầu-cử Tổng-thống Mỹ, vì đây là một khuyết điểm lớn của nước Mỹ nhiệm-kỳ Tổng-thống là 4 năm, Cộng-sản đã lợi dụng đúng vào năm thứ 4 của mỗi nhiệm-kỳ, vị Tổng-thống đương kim sẽ bị tái-liệt, không dám làm gì đặng tới tài sản và sinh-mạng của nhân-dân Hoa-kỳ dễ khổ, mất phiếu.

Bết thế, bạn Cộng-sản đã lợi dụng cơ-hội, tìm mọi cách để làm áp-lực Chính-phủ Mỹ và đã thành công không ít, như lãnh-thở Trung-hoa Lục-địa trước kia đã mất cũng vào năm thứ 4 của mỗi nhiệm-kỳ Tổng-thống Mỹ. Vị Tổng-thống lúc bấy giờ dám đem quân tăng cường viện-trợ để giúp đỡ cho Tổng-thống Tưởng-giới-Thạch chếm giữ lại phần đất đai của mình đang bị lực-lượng của Mao-trạch-Đông chiếm cứ vì sợ phần ứng bất-lợi cho việc ứng-cử của mình.

Tiếp đến, vào năm 1968 là năm thứ 4 sắp bầu-cử, Tổng-thống Johnson cũng phải nhượng bộ Cộng-sản để lấy phiếu bằng cách ngưng oanh-tạc toàn-thể lãnh-thở Bắc-việt. Sự ngưng oanh-tạc này đã đem lại sự thiệt-hại lớn lao cho Chính-phủ chúng ta, làm cho quân đội Bắc-việt càng ngày

càng tăng-cường tiềm-lực, tích-trữ vũ-khí hạng nặng do Nga số-ung-cấp, chuẩn bị cuộc đánh chúng ta năm nay là vượt vòng phi-quân-sự xé bỏ hiệp-dịnh Genève để toàn tâm chiếm Việt-Nam Cộng-hòa bằng vũ-lực, như một kẻ mạnh dạn áp một kẻ yếu, đặt Quốc-tế trước một sự đã rồi, chỉ chờ cơ-điều binh thay-trọng mà thôi.

Hôm nay, giờ này, cũng nhằm vào năm thứ tư của nhiệm-kỳ Tổng-thống Nixon sắp ra tái ứng-cử, bạn Cộng-sản miền Bắc cũng dờ dề ăn quen, áp-đảo vị ứng-cử-viên Tổng-thống Huê-kỳ lần nữa để đoạt chiến thắng bất ngờ.

Nhưng chúng đã lầm to, thua lớn và vô vọng xâm-lăng vị Tổng-thống Nixon, một vị Tổng-thống quá cương trực, cứng rắn, thừa biết âm-mưu của bạn Cộng-sản từng lợi-dụng dịp bầu-cử tại nước Huê-kỳ mà đoạt chiến-thắng nên đã thẳng tay trừng trị, mạnh dạn ra lệnh cho tái oanh-tạc toàn thể lãnh-thở miền Bắc, không hạn-chế một mục tiêu nào, một ranh-giới nào.

Tiếp đó, ra lệnh gọi mù tất cả các Hải-cảng Bắc-việt, rồi bao nhiêu phi-đoàn B.52, phân-lực-cơ thuộc các Hàng không Mẫu-hạm, hàng ngày dội bom, bắn phá mục-tiêu quân sự đã làm cho nền kinh-tế và quân-sự Bắc-việt điêu đứng tan nát, và hôm nay đã trở nên kiệt quệ.

Song song với mặt trận quân-sự tại Miền Nam V.N., chúng bị Quân-lực Việt-Nam Cộng-hòa đánh giết trên 100.000, bắn phá gần 1000 xe tăng lấy vô số vũ-khí, làm cho 13 sư đoàn hùng mạnh của chúng thâm hại và thua to, không nơi nào là nơi Cộng-sản Bắc-việt chiến-thắng; đi tới đâu, dân chúng sợ hãi chạy tán lạc và trốn về vùng Quốc-gia.

Chúng tôi rất ca ngợi vị Tổng-thống Nixon, một người đầy khôn ngoan và đức-tính cương trực, dám nói, dám làm không sợ mất phiếu, quyết giữ danh-dự cho nước Huê-kỳ, cứu giúp nước bạn đồng minh, không để cho Cộng-sản xâm chiếm, thì tốt chức-vụ Tổng-thống mà còn tại danh-lưu-truyền hậu thế.

Chúng tôi cũng không quên ca ngợi bà vợ của vị Tổng-thống Nixon, người đàn bà đáng kính phục, đã dám tuyền-bố nếu ngày nào Cộng-sản chiếm Việt-Nam Cộng-hòa thì ngày đó bà cũng sẽ chết với nhân dân Việt-Nam.

Đó là một lời tuyên bố mà chúng tôi ghi ơn, cảm phục và ca ngợi sự hy-sinh cả tính mạng để-vương vì nhân-dân Việt-Nam chúng ta. Tiếp theo, người con gái của Ông Bà Tổng-thống Nixon, cũng đã nói lên sẽ sẵn sàng chết cho nhân dân Việt-Nam nếu ngày nào Cộng-sản đã man-xâm-chiếm xứ này.

Có sự hy-sinh đáng quý, đáng khâm phục nào bằng sự hy-sinh của gia-đình Nixon cho V.N.C.H. Chúng tôi tin tưởng Tổng-thống Nixon sẽ không nở tâm giết vợ con ông bằng cách nhượng bộ, đặt lên đầu lên cổ nhân dân Miền Nam V.N. một chế độ Cộng-sản để chúng thống trị chúng ta.

Chúng tôi cũng công nhận với quý vị rằng không vị Tổng-thống nào, không một chính-phủ nào hoàn hảo, tốt đẹp mà không có khuyết điểm. Chúng ta thử kiểm điểm lại từ triều đại Hoàng-đế Bão-đại, đến Tổng-thống Ngô-dình-Diệm, chính-phủ nào cũng làm cho chúng ta không hài lòng hoàn toàn, mà làm lúc chính chúng ta nữa, huống chi một vị Tổng-thống làm sao cho hài lòng được toàn dân.

Khuyết điểm đó chúng tôi công nhân; sự sửa sai sẽ từ từ xét đến. Nhưng hôm nay, giờ phút cực kỳ nghiêm trọng này chúng ta phải nghĩ tới đại-cuộc một mất một còn. Chúng ta phải nhìn xa, thấy rộng. Nhờ ai mà giữ vững được phần đất An-lộc, Kontum ? Nhờ ai mà lấy lại lãnh-thổ Quảng-trị và Bình-dịnh ? Đó là Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu.

Khi tiếng súng vừa chấm dứt tại các đàng chiến thắng trên, sự nguy-hiểm về đạn pháo kích hàng ngàn quả còn đe dọa, ai là người đầu tiên đã can đảm đến thăm viếng anh em binh-sĩ, đồng bào ị nạn, chết chóc, đau khổ các vùng trên ? Chúng ta : không. Nghị-sĩ : không; Đó là Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu.

Chúng tôi thắng thắng ca ngợi lòng dũng cảm, sự can đảm ít có của 1 vị lãnh đạo đã liều sống chết, vượt lên tên mũi đạn ở các vùng nguy-hiểm để nâng cao tinh-thần quân-sĩ, ủy-lạc đồng bào, tại quận Pô-ô-mý (Bình-dịnh). Ông đã bỏ ra mỗi nơi 20 ngàn đồng để chôn xác chết, kể cả xác chết của Cộng-sản, thật là hành động xóa bỏ hận thù mà ông thường tuyên-bố.

Thật là vị một lãnh đạo, một vị nguyên-thủ Quốc-gia hết mình vì Dân trong lúc này, sẵn sàng hy sinh cho Tổ-quốc, giữ vững lập-trường chống Cộng sản để theo ý toàn dân mong muốn, nhất quyết chống chế độ độc-tài miền-Bắc.

Đáng lý ra, một vị Tổng-thống tham-quyền cố vị, sợ chết, sợ nguy hiểm thì không diên gì xông pha nguy hiểm, để lãnh lấy phần thiệt hại cho bản thân mình.

Không có vị Tổng-thống nào dám làm như thế. Ai cũng tưởng Tổng thống Nguyễn-văn-Thiệu sẽ tìm mọi cách ở lại chức vụ Tổng-thống. Phải, ông cương quyết ở lại trong lúc này, vì toàn thể nhân dân miền-Nam Việt-nam đều yêu cầu mong muốn, đòi ông ở lại, để chỉ huy đến chiến thắng, tàn sát quân tham ô, dã man, bọn Cộng-sản Bắc-việt xâm lăng chúng ta.

Ông phải ở lại trong lúc mà nhân dân Việt-nam đang điều-đứng, trong lúc mà Cộng-sản đang làm le ngoài hè để vào chiếm nhà chúng ta. Tổng-thống Thiệu cương-quyết ở lại để đồng sống, đồng chết với chúng ta. Không lẽ lúc nhân hạ thì thụ hưởng, lúc giặc già thì cuốn gói ra đi, vì đó là một hành động đạo-ngũ.

Nhưng, Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu sẽ ra đi, sẽ ra đi như lời Tổng-thống đã nói: «đời không tham quyền cố vị, tôi sẽ ra đi khi đất nước trở lại thanh-bình, dân chúng an cư lạc nghiệp». Thật là một nghĩa-cử đáng kính phục.

Lúc đó là lúc đáng lý ra Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu phải ở lại làm Tổng-thống suốt đời thụ hưởng sung-sướng, nhưng ông đã nhất quyết ra đi, thật không hành động nào bằng hành-dộng kẻ cất nhà cho người ta ở, dọn cơm cho kẻ khác ăn mà không nghĩ, không lo cho mình, thật là một vị nhân.

Chúng tôi ca ngợi hình-dạng dũng-cảm vì dân, vì nước ỹ. Lẽ ra khi hòa-bình thì phải ở lại hưởng thụ sung-sướng, trái lại Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu chấp-thuận cái ra đi để cho toàn dân bầu lại một vị Tổng-thống theo ý nhân-dân mong muốn.

Chúng tôi ủng-hộ dương lời chống cộng của Tổng-thống

Nguyễn-văn-Thiệu. Phải, nước Việt-nam chúng ta không có lý-do gì khi bao nhiêu anh em binh-sĩ đã hy-sinh, hàng vạn nhân-dân đã chết vì chống Cộng-sản, thì hôm nay đất nước chúng ta thắng Cộng-sản, Cộng-sản không thắng trên nào trong chiến-trường Việt-nam, không chiếm miếng đất nào trên lãnh-thổ chúng ta, thì tại sao chúng ta phải thua ?

Nhưng chúng ta phải thua, thật sự cái thua đó chúng tôi không bao giờ chấp-nhận, chúng tôi phản đối, phản đối bằng lời nói, bằng hành động, bằng xương, bằng máu và bằng sinh-mạng của chúng tôi.

Ngày nào mà Cộng-sản thắng, ngày nào sự tranh đấu của chúng ta thất bại, Cộng-sản chiếm miền Nam này và đặt lên đầu lên cổ chúng ta một chế độ Cộng-sản, thì chúng tôi sẽ nêu gương anh em các xã ấp đã tự sát, chúng tôi sẽ tự sát để chống lại bọn Cộng-sản. Thân ái chào ông Chủ-tịch và quý đồng-viện.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin mời đồng-viện Trưởng-khối Độc-lập xin áp dụng nội-quy.

### Ô. TRẦN-THẮNG-THỨC (Trưởng-khối Độc-lập).

Trước nhất chúng tôi xin lỗi quý đồng-viện đã nghi ngờ, nhưng nhận thấy cuộc thảo-luận ngày hôm nay đã có đầy đủ khuynh-hướng đại diện các nhóm, các khối đã đứng ở quan điểm trước vấn-đề tự-quy-đại của đất nước, cần sự đồng tâm nhất trí của toàn dân do quý vị đại diện để bày tỏ lập trường của Hạ-ng-hi-viện. Chúng tôi nhân danh là Trưởng-khối Độc lập xin ông Chủ-tịch và quý vị đặt vấn-đề tiên quyết là ngưng thảo-luận để biểu-quyết.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Ông Trưởng-khối Độc-lập xin chủ tọa-đoàn đặt vấn-đề tiên-quyết cho khoáng đại biểu-quyết. Chúng tôi yêu cầu cảnh lại nhấc chuông và mời tất cả quý vị Dân-biểu vào phòng họp và cho kiểm-soát tại tổng số quý vị Dân-biểu hiện-diện.

Vấn-đề tiên-quyết được ông Trưởng-khối Độc-lập nêu lên là ngưng thảo-luận để biểu quyết.

Quý đồng-viện nào đồng ý ngưng thảo-luận để biểu-quyết, xin giơ tay.

102 vị chấp-thuận

Như vậy chúng tôi tuyên-bố chấm dứt phần thảo luận và trao lời cho thuyết trình-đoàn đúc-kết để chúng ta đi vào biểu quyết từng điều một của dự-án quyết-nghị.

### Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Đại-diện Thuyết trình đoàn).

Chúng tôi xin đọc lại một lần dự-án quyết-nghị và sau đó xin quý vị biểu quyết chấp-thuận cho từng điểm một,

Dự-án quyết-nghị của Hạ-nghị-viện Việt-nam Cộng-hòa.

Hạ-nghị-viện Việt-nam Cộng-hòa, trong phiên họp khoảng đại ngày 27 tháng 10 năm 1972, sau khi thảo-luận, quyết-nghị:

— Bức bỏ mọi giải-pháp liên-hiệp với Cộng-sản bất cứ dưới hình thức nào;

Mọi giải-pháp chính trị cho miền Nam phải do nhân dân miền Nam tự do quyết-định;

— Toàn thể quân đội và cán-bộ Cộng-sản Bắc-việt phải triệt-thoái khỏi miền Nam, đúng theo các điều khoản Hiệp-định Genève năm 1954, để thực-hiện một cuộc ngưng bắn nghiêm chỉnh;

Kêu gọi toàn Quân và Dân miền Nam tiếp-tục kiên-trì tranh-thủ một nền hòa bình trường-cửu, trong Dân-chủ và Tự-do.

Về điểm thứ nhất của quyết-nghị, chúng tôi nhận được tu chính-án viết của đồng viện Trần-thăng-Thức xin tu-chính như sau:

1) — «Bức bỏ mọi hình thức liên-hiệp với Cộng-sản».

Thay vì như bản dự-thảo đã gửi đến quý vị là «bức bỏ mọi giải-pháp liên-hiệp với Cộng-sản bất cứ dưới hình thức nào».

Nhận thấy tu-chính-án này vừa gọn vừa diễn-tả trung-thực được ý-chí của dự-thảo trong thuyết-trình-đoàn chúng tôi, chúng tôi xin đề-nghị quý vị chấp-thuận.

Chúng tôi xin phép đọc lại nguyên văn điểm thứ nhất của quyết-nghị đề xin quý vị biểu-quyết chấp-thuận:

Quyết định của Hạ-nghị-viện Việt-nam Cộng-hòa.

Hạ-nghị-viện Việt-nam Cộng-hòa, trong phiên họp khoảng đại ngày 27 tháng 10 năm 1972, sau khi thảo luận, quyết-nghị:

1) — Bức bỏ mọi hình thức liên hiệp với Cộng-sản.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Thuyết-trình-viên vừa đọc xong điểm thứ nhất được tu chính của Thuyết-trình-đoàn, chúng tôi xin đưa ra đề quý vị đồng viện biểu-quyết.

Chúng tôi kính mời Ông Trưởng-khối Dân-quyền. Chúng tôi kính lưu ý Ông Trưởng-khối là chúng ta đang ở trong giai đoạn đúc kết và nếu có thể được, chúng tôi xin Ông Trưởng-khối vui lòng chỉ nên góp ý về phần đúc kết mà thôi.

Ô NHAN MINH TRANG (Trưởng-khối Dân-quyền.) —

Chúng tôi xin đưa ra ý kiến-là trước khi đến một biểu quyết cho quyết-nghị của chúng ta, yêu cầu Thuyết-trình-đoàn đọc lại tất cả các điều trong quyết định đó, kể tiếp sẽ đọc hết tất cả những tu chính án, rồi chúng ta sẽ làm lại một bản dứt dứt để trình lại khoảng đại. Có như thế tôi thấy mới đáng hơn là đưa từng mục ra biểu quyết,

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn đồng viện Trưởng-khối Dân-quyền. Nhận thấy không có gì trở ngại cho khoảng đại, chúng tôi đề nghị đại diện của Thuyết-trình-đoàn đọc xong dự án quyết định theo quan điểm của Thuyết-trình-đoàn, kể tiếp cho biết những tu chính do một số quý đồng viện đề nghị, và sau cùng sẽ đọc lại từng điểm một để biểu quyết.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Đại-diện Thuyết-trình-đoàn.)—

Tuân hành chỉ thị của Chủ-tọa-đoàn, chúng ta xin lược trình cùng quý vị các tu chính án mà chúng tôi nhận được quanh bản dự thảo quyết định, và sau khi đọc từng điều khoản tu chính án, Thuyết-trình-đoàn chúng tôi sẽ xin nêu ý-kiến.

Qua phần thảo-luận vừa qua, chúng tôi nhận được các tu chính-án như sau:

Thứ nhất là tu-chính-án của đồng viện Trần-thăng-Thức liên-quan đến điểm thứ nhất của dự-thảo quyết-nghị.

Thứ hai là tu-chính-án của đồng viện Đỗ-Thông, xin thêm một điều khoản là bức bỏ công-chức ba thành phần đã được thực-hiện dưới bất cứ hình thức nào, bất cứ dưới danh xưng nào.

Riêng về các điểm sau đây của dự-thảo quyết-nghị:

— Điểm thứ nhì: «Mọi giải-pháp chính-trị cho miền Nam phải do nhân-dân miền Nam tự-do quyết-định»;

— Điểm thứ ba: «Toàn thể quân-dội và cán-bộ Cộng-sản Bắc-việt phải triệt-thoái khỏi miền Nam Việt, đúng theo các điều khoản Hiệp-định Genève năm 1954, để thực-hiện một cuộc ngưng bắn nghiêm-chỉnh».

Điểm thứ tư: «Kêu gọi toàn Quân và Dân miền Nam tiếp tục kiên-trì tranh thủ một nền Hòa-bình trường-cửu trong Dân-chủ và Tự-do».

Chúng tôi không nhận được một tu-chính án nào.

Riêng đồng viện đại-d diện của nhóm Quốc gia yêu-cầu thêm một điểm thứ 5 vào quyết-nghị, nguyên-văn chúng tôi xin đọc trình quý vị như sau:

— Tổng-thống Việt nam Cộng-hòa phải thành-thật đối với quốc-dân, Quốc-hội và các đoàn-thể trước hiện tình đất nước.

— Tổng-thống Việt-nam Cộng hòa phải chấm dứt mọi hành-động chia rẽ hàng ngũ Quốc-gia, và cùng với toàn dân chia xẻ trách-nhiệm trong việc cứu nước.

Đó là đề-nghị tu-chính tiên khởi, nhưng vào giờ phút sau cùng, chúng tôi đã nhận được đề-nghị tu-chính lại đề-nghị tu chính đó, nguyên văn như sau:

Yêu cầu Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu tìm mọi phương thức đoàn-kết dân-tộc, chia xẻ trách-nhiệm với mọi khuynh-hướng chính trị Quốc-gia để tạo thế đứng vững mạnh trước mọi đe dọa của Cộng-sản và áp-lực từ bên ngoài.

Sau khi thông báo cùng quý vị những tư-chính án nhận được qua bàn dự-thảo quyết-nghị, để tiết kiệm thì giờ của khoáng-dại, kính xin Chủ-tọa-đoàn cho biểu quyết từng điểm một, và đặc-biệt là điểm thứ nhất. Nếu quý vị cho phép chúng tôi được trình đọc.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi nhận thấy đồng viện Phạm-duy-Tuệ đại-diện thuyết-trình-đoàn đã trình bày lại đầy đủ quan điểm của tất cả quý vị đồng viện đã nêu tư-chính án tại diễn-đàn. Chúng tôi xin mời đồng viện Đặng-văn-Tiếp xin bổ túc về phần đề nghị tư-chính của đồng viện.

### Ô. ĐẶNG-VĂN-TIỆP.—

Chúng tôi xin đọc tư-chính thứ 5 của chúng tôi:

— Tổng-thống Việt-nam Công-hòa phải thành thật đối với quốc-dân, Quốc-hội và các đoàn-thể trước hiện tình đất nước.

— Tổng-thống Việt-nam Công-hòa phải chấm dứt mọi hành-động chia rẽ hàng ngũ quốc-gia và cùng với toàn dân chia xẻ trách-nhiệm trong việc cứu nước.

Nhóm Quốc-gia chúng tôi thông thay đổi tư-chính. Xin cảm ơn ông Chủ-tịch và quý vị.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin đồng viện Đặng-văn-Tiếp vui lòng trao tư-chính viết lại cho thuyết-trình-đoàn để tránh mọi sự lầm lẫn.

Bây giờ chúng tôi yêu-cầu Thuyết-trình-đoàn đọc điểm thứ nhất của dự-án quyết-nghị để khoáng-dại biểu-quyết.

### Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Đại-diện Thuyết-trình-đoàn).

Về dự-án quyết-nghị liên-quan đến điểm thứ nhất, chúng tôi nhận được tư-chính của đồng viện Trần-thăng-Thức; Thuyết-trình-đoàn chúng tôi đã chấp-thuận và cũng là ý-kiến của Thuyết-trình-đoàn chúng tôi :

Quyết nghị thứ nhất :

Bác bỏ mọi hình thức liên-hiệp với Cộng-sản.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin lưu ý Khối Dân-quyền là chúng tôi đã mời Khối lên một lần rồi và chúng tôi đã thỏa-mãn rồi, bây giờ trong giai-đoạn biểu-quyết, chúng tôi xin đồng viện thông cảm dùm. Chúng tôi thấy trong phần thảo-luận thì quý đồng viện có thể nêu ý-kiến được, còn bây giờ chúng tôi đúc kết và tới giờ biểu-quyết, chúng tôi mong đồng viện thông cảm dùm. Chúng tôi kính mời quý đồng viện lên nêu rõ điều nào của Nội-quy.

### Ô. TRẦN-MINH-NHỰT (Đại-diện Khối Dân-quyền).

Chiều theo Nội-quy, với tư-cách là đại-diện cho Khối Dân-quyền, chúng tôi đề-nghị cùng ông Chủ-tịch cũng như

Chủ-tọa-đoàn, xin cho ngưng 10 phút để các Khối, Nhóm có thể hội ý với nhau về bản dự-thảo quyết-nghị.

Trong chiều hướng của chúng tôi, chúng tôi mong mỗi rằng với quyết-nghị của Hạ nghị-viện chúng ta, toàn thể các Dân-biểu hội diện, đều có thể chấp nhận mỗi lần một quan-điểm hợp nhất của chúng ta trước hiện tình đất nước. Trong tinh-thần xây dựng đó, chúng tôi mong mỗi được Chủ-tọa-đoàn cũng như quý vị chấp-nhận. Xin cảm ơn.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin trả lời ngay với đại diện Khối Dân-quyền là đồng 113 Nội-quy nói rằng: trong khi thảo luận thì mới có thể nêu lên vấn đề tiên-quyết, yêu-cầu Chủ-tọa ngưng họp một lần 15 phút.

Ở đây chúng ta đã chấm dứt phần thảo luận và đang bước vào phần đúc kết và biểu quyết, như là chúng tôi đang đặt câu hỏi để biểu quyết, thành ra chúng tôi kính mong đồng viện đại-diện Khối Dân-quyền thông-cảm dùm.

Chúng tôi đặt trở lại vấn đề biểu-quyết. Quý đồng viện nào chấp-nhận điểm thứ nhất của bản quyết-nghị mà Thuyết-trình-viên vừa trình đọc, xin giơ tay.

• •

96 Vị chấp thuận

• •

Như vậy điểm thứ nhất đã được khoáng-dại chấp thuận thông qua. Chúng tôi xin cảm ơn Quý đồng viện.

Bây giờ, chúng tôi kính mời Thuyết-trình-đoàn tiếp tục đọc trình khoáng-dại điểm thứ nhì của dự-án quyết-nghị.

### Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Đại-diện Thuyết-trình-đoàn).—

Chúng tôi xin trình đọc tiếp điểm thứ hai của dự-án quyết-nghị tư-chính của đồng viện Đỗ-Thông đã được Thuyết-trình-đoàn chúng tôi chấp-thuận kể như tư-chính của Thuyết-trình-đoàn.

Điểm thứ hai: Bác-bỏ công-thứ: bị thành phần đã được thực hiện dưới bất cứ hình thức nào, bất cứ dưới danh xưng nào.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp thuận điểm thứ hai của dự-án quyết-nghị theo đề-nghị tư-chính của đồng viện Đỗ-Thông vừa được Thuyết-trình-đoàn chấp-thuận, xin giơ tay.

• •

120 vị chấp thuận

• •

Như vậy, điểm thứ hai của bản quyết-nghị đã được chấp thuận thông qua.

(Vỗ tay)

Chúng tôi xin cảm ơn Quý đồng viện.

Bây giờ, chúng tôi xin trao lời cho Thuyết-trình-đoàn tiếp tục.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Đại-diện Thuyết-trình-đoàn).-

Chúng tôi xin trình đọc điểm thứ ba đề kiến xin quý vị biểu quyết chấp thuận thông qua :

3) Mọi giải-pháp chính trị cho miền Nam phải do nhân dân miền Nam tự do quyết định.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp thuận điểm thứ ba của dự-án quyết nghị, xin giơ tay.

• • •

Có 121 vị chấp thuận.

• • •

Như vậy, điểm thứ ba của quyết nghị đã được chấp thuận thông qua. Chúng tôi xin cảm ơn Quý đồng viện.

(Vỗ tay)

Chúng tôi xin trao lời cho Thuyết-trình-đoàn tiếp tục.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Đại-diện Thuyết-trình-đoàn).-

Chúng tôi xin trình đọc điểm thứ tư của quyết nghị :

4) Toàn thể quân đội và cán bộ Cộng-sản Bắc-việt phải triệt-thoái khỏi miền Nam, đúng theo các điều khoản Hiệp-định Geneve năm 1954, để thực hiện một cuộc ngưng bắn nghiêm chỉnh.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng-viện nào chấp thuận điểm thứ tư của quyết nghị, xin giơ tay.

• • •

Có 124 vị chấp thuận.

• • •

Như vậy, điểm thứ tư của quyết nghị đã được chấp thuận thông qua.

Chúng tôi cảm ơn Quý đồng viện.

(Vỗ tay)

Chúng tôi kính mời Thuyết-trình-đoàn.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Đại-diện Thuyết-trình-đoàn). —

Chúng tôi xin trình đọc điểm thứ năm của quyết-nghị.

5) Kêu gọi toàn Quân và Dân miền Nam tiếp tục kiên trì tranh thủ một nền hòa-bình trường cửu trong Dân-chủ và tự do.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp thuận điểm thứ năm của quyết nghị, xin giơ tay.

• • •

Có 121 vị chấp thuận.

• • •

Như vậy, điểm thứ năm của quyết nghị đã được chấp thuận thông qua.

Chúng tôi xin cảm ơn Quý đồng viện.

(Vỗ tay)

Chúng tôi kính mời ông Thuyết-trình-đoàn tiếp tục.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Đại-diện Thuyết-trình-đoàn).—

Thưa ông Chủ-tịch.

Thưa Quý đồng viện,

Một điểm tu chính nếu được đánh số sẽ mang số 6 do đồng viện Đặng-văn-Tiếp đặt ra, lúc đầu nguyên-văn như sau:

Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa phải thành thật đối với quốc dân, Quốc-hội và các đoàn thể trước hiện tình đất nước. Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa phải chấm dứt mọi hành-dộng chia rẽ hàng ngũ quốc-gia và cùng với toàn dân chia xẻ trách nhiệm trong việc cứu nước.

Một tu-chính-án thứ hai mà Nhóm quốc-gia đã tự động rút lại. Như vậy chỉ còn tu-chính duy nhất liên-quan đến việc đề-nghị thêm một khoản thứ 6 ở trong dự-án quyết-nghị Thuyết-trình-đoàn chúng tôi nhận thấy cần phải phát biểu ý-kiến là không chấp nhận tu-chính-án này.

Như thế, về đề-nghị tu-chính của Nhóm Quốc-gia, chúng tôi thấy có hai thể thức biểu-quyết : Thể-thức thứ nhất, xin chủ- tọa-đoàn cho biểu-quyết ý-kiến tiên khởi và là ý-kiến của thuyết-trình-đoàn chúng tôi là không chấp-nhận tu-chính-án.

Nếu không được đa số chấp-nhận, chúng tôi sẽ tiếp-tục đưa tu-chính án đề xin quý vị biểu-quyết. Ý-kiến của thuyết-trình-đoàn chúng tôi là bác bỏ tu-chính án. Kính xin ông Chủ-tịch và quý vị biểu-quyết.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện,

Đến đây có một tu-chính của một đồng viện không được thuyết-trình-đoàn chấp-nhận. Chúng tôi xin đưa ý-kiến của thuyết-trình-đoàn ra trước cho quý đồng-viện biểu-quyết, nếu không đủ túc số thì chúng tôi sẽ đưa tu chính đó cho quý đồng viện biểu-quyết.

Quý đồng-viện nào chấp-thuận đề-nghị của Thuyết-trình đoàn là bác bỏ tu chính được đọc lên như là điểm thứ 6 của quyết-nghị, xin gởi tay.

\* \* \*

Có 79 phiếu chấp-thuận

\* \* \*

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Như vậy tu-chính án ở điểm thứ 6 không được chấp thuận.

Kính mời Thuyết-trình-đoàn.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Đại-diện Thuyết-trình-đoàn).

Chúng tôi xin tuyên đọc toàn bộ bản quyết-nghị của Hạ-nghị-viện Việt-Nam Cộng-hòa vừa được khoáng đại Hạ-nghị viện, sau khi thảo luận trong phiên họp ngày 27-10-1972, biểu-quyết chấp-thuận từng khoản một. Nay chúng tôi xin đọc toàn bộ bản văn đề kính mong quý vị chung-quyết cho thông qua :

Quyết-nghị của Hạ-nghị-viện Việt-nam Cộng-hòa.

Hạ-nghị Việt-Nam Cộng-hòa, trong phiên họp khoáng đại ngày 27-10-1972, sau khi thảo luận, quyết-nghị :

- 1) Bác-bỏ mọi hình thức liên hiệp với Cộng-sản :
- 2) Bác-bỏ công-thức 3 thành-phần, dù đượ: thực-hiện dưới bất cứ hình thức nào, bất cứ dưới danh-xưng nào :
- 3) Mọi giải-pháp chánh-trị cho miền Nam phải do nhân dân miền Nam tự-do quyết-định ;
- 4) Toàn thể quân-dội và cán-bộ Cộng-sản Bắc-việt phải triệt-thoái khỏi miền Nam, đúng theo các điều khoản Hiệp-định Genève năm 1954, để thực hiện một cuộc ngưng bắn nghiêm chỉnh ;
- 5) Kêu gọi toàn quân và Dân miền Nam tiếp tục kiên trì tranh thủ một nền Hòa-bình trường cửu, trong Dân-chủ và Tự do.

Kính mong Quý vị biểu quyết với một đa số thật lớn để chung quyết bản quyết nghị của Hạ-nghị-viện.

Xin cảm ơn ông Chủ-tịch và Quý vị đồng viện.

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Quý đồng viện nào chấp thuận chung quyết quyết-định của Hạ-nghị-viện vừa được Thuyết-trình-đoàn trình đọc, xin gởi tay.

\* \* \*

Có 125 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy, toàn bộ bản quyết nghị của Hạ-nghị-viện chúng ta đã được chung quyết.

Chúng tôi xin cảm ơn Quý Đồng-viện.

(Vỗ tay và Hoan hô)

Ô. LÊ-VĂN-DIỆN. —

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa toàn thể Quý đồng-viện,

Đề đòi hỏi Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu phải thi hành quyết nghị của Hạ-nghị-viện và đồng thời đề chứng tỏ lập trường của chúng tôi và tất cả Hạ-nghị-viện đại diện cho toàn dân, chúng tôi yêu cầu chủ-tọa-đoàn và tất cả quý đồng-viện chúng ta bày tỏ thái độ bằng một cuộc xuống đường đề đòi hỏi thi-hành quyết nghị của chúng ta.

(Có tiếng « Hoan hô » dưới nghị trường)

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Đồng-viện Lê-văn-Diện vừa nêu lên một ý kiến cá nhân đã được quý đồng viện cổ vũ. Chúng tôi xin dành lại cho quý đồng viện tự do hành động. Riêng Chủ-tọa-đoàn chúng tôi không thấy gì trở ngại và việc đó là việc thể hiện ý-chí của tất cả Quý đồng viện.

Đến đây, chúng tôi xin cảm ơn toàn thể quý đồng viện đã đến họp đông đủ và đã góp ý hết sức là dồi dào về kiến nghị của một số quý đồng viện yêu cầu chúng ta thảo luận về hiện tình đất nước. Chúng tôi xin cảm ơn toàn thể quý đồng viện. Đến đây, chúng tôi xin tuyên bố bế mạc phiên họp.

\* \* \*

Bế-mạc : 15 giờ 00

\* \* \*

Tổng Thư-ký, Chủ-tịch,  
NGUYỄN-VĂN-THỐNG NGUYỄN-BÁ-CÀN

BIÊN-BẢN phiên họp Hạ-nghị viện số : 05/72/H2/BB  
Ngày 28 tháng 10 năm 1972

Khai-mạc : 9 giờ 35'

Chủ-tọa Phiên-họp :

Ông NGUYỄN-BÁ-CÀN

Chủ-tịch Hạ-nghị-viện.

## CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ :

— Chỉ định 3 Giám-sát-viên nhiệm kỳ 1972 — 1976.

\* \* \*

## Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên bố phiên họp khai mạc

Kính mời Tổng Thư-ký-đoàn.

Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG (Đệ I Phó Tổng-thư-ký).—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Chiều điều 106 Nội-quy Hạ-nghi-viện, Tổng Thư-ký-đoàn chúng tôi xin xướng danh quý vị Dân-biểu chưa ký tên vào bản danh sách hiện diện ngày hôm nay, 28-10-1972:

Ô. Ô. Dân-biểu Rcom-Ashot

Vú-Công

Đình-xuân-Dũng

Trần-văn-Đôn

Lê-văn-Hiền

Tổng kết có 154 vị Dân-biểu hiện diện.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Sau đây là chương trình nghị-sự của phiên họp khoáng đại ngày hôm nay:

1) Nhật ký địa phương.

2) Chỉ định 3 Giám-sát-viên nhiệm-kỳ 1972 - 1976 (không thảo luận) chiếu biên bản phiên họp Hạ-nghi-viện số 3/72/H2/BB ngày 16 tháng 10 năm 1972.

Kính thưa ông Chủ-tịch

Kính thưa Quý đồng-viện,

Phần trình bày của Tổng-ký-đoàn chúng tôi đến đây là chấm dứt.

Xin cảm ơn Quý vị.

## Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện,

Về phần nhật ký địa-phương hôm nay có 4 đồng viện ghi tên. Trước hết, chúng tôi kính mời đồng viện Đỗ-sinh-Tứ.

## Ô. ĐỖ-SINH-TỨ.—

Kính thưa ông Chủ-tịch Hạ-nghi-viện

Kính thưa Quý đồng viện,

Trong giờ phút cực kỳ nghiêm trọng của đất nước, hôm nay, trong phần nhật ký địa phương của phiên họp khoáng đại Hạ-nghi-viện chọn bầu 3 Giám-sát-viên nhiệm kỳ 1972 - 1976, tôi, Dân-biểu Đỗ-sinh-Tứ thuộc Nhóm Dân-biểu Quốc gia Hạ-nghi-viện, vì ý thức nhiệm vụ bảo vệ công lý và bình vực quyền lợi của những người thân có thể có, trân trọng tố giác trước khoáng đại một nguồn tin do chính anh em Dân-biểu thuộc phe thân Hành-pháp, khi nhận được lệnh cũng phải phân vân và thẹn thùng với lương tâm, rồi phải tìm đến tỏ bày tâm sự với những người anh đã hứa chọn bầu để mong được sự thông cảm.

Theo tin nhận được thì vào giờ phút chốt, các Dân-biểu phía thân chính-quyền được lệnh của Phủ Tổng-thống phải bỏ phiếu bầu cho 3 ứng-cử-viên vào Giám-sát-viên được chỉ đích danh. Đáng lẽ tôi không nên nêu đích danh 3 vị ứng-cử-viên này, nhưng vì cần phải có tài liệu để chứng-minh lời tố-giác của tôi có đúng hay không sau khi có kết-quả cuộc kiểm-phiếu, tôi buộc lòng phải nêu đích danh ba vị đó là các ông: Lê-dình-Lâm, Dương-văn-Dần và Hoàng-xuân-Hào.

Nếu đây chỉ là một tin thất-thiệt thì chúng tôi rất vui mừng được nghe những lời đính-chính, nhưng vì sự việc đã được loan ra và đang làm cho những ứng-cử-viên khác xôn xao, bất mãn, nên chúng tôi kính đề-nghị những biện-pháp sau đây nhằm tôn-trọng quyền tự-do của các vị Dân-biểu và đề khỏi gây tai-tiếng cho Hạ-nghi-viện nói riêng và cho chế độ nói chung.

1) Việc bỏ phiếu kín phải được thi-hành một cách nghiêm chỉnh, chỉ một người vào phòng phiếu và người kế tiếp không được theo sát. Khi nào người kia đã ra khỏi phòng ghi phiếu, người khác mới tiến lên để tránh tình-trạng khi một Dân-biểu ghi tên chọn ứng-cử-viên thì một Dân-biểu khác đứng gần đấy kiểm-soát xem ghi tên ai.

2) Xin bầu một ban kiểm-soát vô tư để kiểm-phiếu và, sau đó, làm biên-bản tiêu-hủy các phiếu bầu để tránh tình-trạng hậu kiểm chữ ký sau này.

3) Kính xin Chủ-tọa-đoàn cho khoáng đại thảo-luận ít phút trước khi bỏ phiếu, nhằm đánh tan mọi thắc-mắc nghi ngờ sau này.

Những đề-nghị nêu trên của chúng tôi chỉ nhằm mục-dịch bảo-vệ cho một cuộc bầu phiếu vô tư. Chúng tôi thấy rằng sự tiết lộ của quý vị Dân-biểu được lệnh bỏ phiếu cho những người được chỉ-dịnh quả là một điều đáng khâm-phục và cho thấy đa số chúng ta, dù thân Hành-pháp hay không, đều là những người của có lương tri, chẳng qua chỉ vì kẹt thế này, thế nọ mà phải làm những điều mình không muốn.

Chúng tôi xin thành thật cáo lỗi cùng ông Chủ-tịch và Quý đồng viện, nếu quý vị không đồng ý lời tố giác của chúng tôi. Chúng tôi chỉ hành-dộng theo lương-tâm và phục-vụ cho công-lý.

Chúng tôi nghĩ rằng ở đời này, chẳng có gì giữ kín mãi được, ngay cả vụ đảo chánh 1963, việc các tướng lãnh

nhận tiền yểm trợ của Hoa-kỳ để tham gia vào cuộc đảo-chính, tưởng đã hết sức kín mà sau này cũng bị phát giác, thì việc làm của chúng ta đây, nếu quả có cường-lực bắt ép bỏ phiếu trái với lương tâm thì làm sao có thể giữ kín mãi được?

Tiền đây, chúng tôi cũng xin thay mặt nh/m Dân-biểu Quốc-gia Hạ-ng-hi-v-ện tỏ bày lý-do tại sao chúng tôi đã lên tiếng cương-quyết chống Cộng mà lại không bỏ phiếu quyết bản quyết nghị hôm qua. Những lý-do đó có thể tóm tắt trong 3 điểm sau đây:

Thứ nhất, thay vì đức-kết đúng tinh-thần thảo-luận, Thuyết-trình-viên đã cố ý bỏ quên tư-chính-án số 1 của Nhóm Quốc-gia;

Thứ hai, thay vì biểu-quyết trên nguyên-tắc bản văn, ông Chủ-tịch đã cho biểu-quyết ngay từng điều;

Thứ ba, tư-chính-án của Nhóm Quốc-gia đáng lẽ cũng được đưa ra biểu-quyết thông thường như những tư-chính-án của quý vị Dân-biểu khác, thì Ông Chủ-tịch lại đòi hỏi biểu-quyết và hỏi ai đồng ý nêu vấn đề biểu-quyết có chấp thuận hay không?

Đó là những lý-do làm cho chúng tôi nhận thấy có một sự sắp đặt, có một sự thiếu nghiêm-chính, cho nên anh em Nhóm Quốc-gia chúng tôi đã không bỏ phiếu.

Chúng tôi xin kính chào ông Chủ-tịch và Quý-vị.

(Vỗ tay)

## Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn đồng-viện Đỗ-sinh-Tứ. Chúng tôi rất tiếc là đồng-viện Đỗ-sinh-Tứ đã nhận lúc phát-biểu trong phần nhật-ký địa-phương lại có những ý-kiến về nghị-trình chính-thức mà lát nữa đây chúng ta sẽ thực-hiện.

Về đề-nghị của đồng-viện Đỗ-sinh-Tứ, chúng tôi xin ghi nhận, nhưng không riêng gì đồng-viện Đỗ-sinh-Tứ mà tất cả Quý đồng-v-ện lát nữa đây sẽ thấy Văn-phòng thi-hành một lễ-lời đầu phiếu cũng như tất cả những phương-thức làm việc nghiêm-chính nhằm thực-hiện một cuộc đầu phiếu tự-do, không chịu một áp-lực nào bắt cứ từ đâu đến.

Bây giờ, chúng tôi kính mời đồng-viện Trần-công-Định.

## Ô. TRẦN-CÔNG-ĐỊNH.—

Nơi đến vấn-đề nhật-ký địa-phương thì ai cũng hiểu rằng đó chỉ là những việc ghi lại những câu chuyện xảy ra hằng ngày tại mỗi tỉnh mà người đại-diện dân-cử đã từng mắt thấy, tai nghe, hoặc trực-tiếp, hoặc gián-tiếp.

Những điều đã được nêu ra phần lớn là những tệ-trạng xã-hội cùng những hành-vi phi-pháp, do một thiểu số lợi dụng quyền hành để gây ra, không những làm cho nhân-dân ta thán, mà còn tạo một môi-trường thuận-tiện cho Cộng-sản phá hoại đất nước. Điều đó, chúng tôi nghĩ rằng cũng là một cái họa chung do hậu-quả chiến-tranh gây nên.

Vì thế nên qua các bản tường trình của các đồng-viện trong phần nhật-ký địa-phương, chúng ta đã thấy nhan nhản

bao nhiêu công việc đã xảy ra, từ ở Châu-dốc do đồng-viện Vũ-công-Minh, từ ở Gò-a-định do đồng-viện Nô-v-ễn-Úy và Nhóm Quốc-gia khai thác, cùng các đồng-viện ở Q-à-g-trị nói về vấn-đề cứu trợ cho đồng-bào lánh nạn tại Đà-t-ông.

Tại tỉnh chúng tôi, những sự kiện đó cũng đã xảy ra và được báo chí khai thác nhiều lần, nhưng chúng tôi nghĩ rằng vấn-đề đó chưa quan trọng bằng vấn-đề ci úng tôi sẽ nói ra sau đây:

Đó là trường-hợp ba quận miền núi là Tiên-phước, Hiệp-đức và Hậu-đức đang bị áp-lực của cộng-quân uy-hiếp. Vì ba quận này là những quận núi rừng hiểm-trở, từ xưa nay Cộng-sản đã dùng nơi này làm căn-cứ nuôi quân để rồi xuất phát tấn-công các quận miền đồng-bằng, nhất là hai tỉnh lân cận là Quảng-nam và Quảng-Ngãi.

Hậu-đức là một quận tiếp giáp Q-à-Son & Quảng-uai và Quảng-t-á, có những vị trí chiến-lược quan-trọng. Vào ngày 29 tháng 3, sau đợt tấn-công của Cộng-sản, quận Hiệp-đức đã bị chiếm, đồng-bào bị chết rất nhiều về tay Cộng-sản còn một số lánh cư về Tam-kỳ.

Tiếp đến, chúng tôi xin đề cập đến quận Tiên-phước là một khu đất rộng dân đông, giàu về lâm, thổ sản, đã sản xuất rất nhiều gỗ, tiêu, cau khô và gỗ quý. Nơi này đã quy tụ hơn 35 ngàn đồng-bào. Hầu hết là những phần tử Quốc-gia chống Cộng tuyệt đối. Bởi thế, từ 25 năm nay, đồng-bào Tiên-phước là một thành trì chống Cộng vững chắc tại tỉnh Quảng-tín.

Qua các biến cố chính-trị cũng như qua Tết Mậu-thân và Xuân Kỷ-dậu, Cộng-sản đã huy động hằng hai, ba triệu đoàn đánh chiếm quận này, nhưng trước sức chiến đấu mi dũng và hy-sinh của quân nhân quận Tiên-phước phối hợp cùng các lực-lượng của Bộ C i huy Tiều-khu, chúng ta đã đánh tan được các cuộc tấn-công của Việt-cộng để bảo vệ sinh-mạng và tài-sản của đồng-bào trong quận.

Nhưng vào ngày 9 tháng 9 năm 1972, quận Tiên-phước đã bị triệt-thoái một cách đột-ngột. Việc triệt-thoái này không phải vì quân-số gia tăng của Việt-cộng mà chỉ vì tinh-thần trách-nhiệm của ông Tỉnh-trưởng đương-kim, không phối hợp được với các lực-lượng chính-quy làm cho nghĩa-quân và nhân-dân tự-vệ đã chết quá nhiều.

Cho nên hơn 20 ngàn đồng-bào đã bỏ cả nhà cửa, ruộng vườn, chạy về Tam-kỳ lánh nạn với hai bàn tay trắng, sống đau khổ vì sinh lý tử biệt, vì Cộng-quân, khi chiếm Tiên-phước đã bắt đi mất tích gần 10 ngàn đồng-bào, đó là vợ, con, em của gia đình Quân-nhân, công-chức, cán-bộ.

Trong khi đó thì Quận Hậu-đức là một Quận cách Tiên-phước 7 cây số về phía Tây nam, một quận núi rừng vô cùng hiểm-trở đang bị Cộng-quân phong tỏa với 14 ngàn đồng-bào không lối thoát.

Trước hiểm-họa xâm-lăng Cộng-sản, và trước sanh-mạng của đồng-bào, tôi đại-diện cho hai quận Tiên-phước và Hậu-đức, có gửi thỉnh-nguyện-thư lên Tổng-chống để yêu-cầu Tổng-thống khẩn-cấp cho lực-lượng giải-tỏa quận Tiên-phước và kịp thời cứu vãn 14 ngàn đồng-bào của quận Hậu-đức khỏi chết vì Cộng-sản.

Ba ngày sau quận Tiên-phước đã được sự-đoàn 3 phối



hợp với sư-đoàn 2 giải-tỏa từ ngày 6 đến ngày 10 thì chiếm được những đồi quan-trọng và lấy lại chi-khu Tiên-phước với các chi-khu gần quận-ly.

Ngày 10 tháng 10 năm 1972, qua tin tức báo-chí tại Trung-ương, chúng tôi đã nghe được những tin vô cùng hân-hỉ địa phương là Tiên-phước đã hoàn-toàn giải-tỏa và đồng-bào tỉnh Tam-kỳ đang làm một cuộc biểu-tình vĩ-đại để mừng chiến thắng Tiên-phước và 20.000 ngàn đồng-bào đã hồi cư về quê quán. Được tin mừng ấy, tôi trở về địa-phương thì hoàn toàn trái ngược.

Cuộc biểu-tình ngày 10 tháng 10 chẳng qua chỉ là một cuộc biểu-diễn mà thôi, chứ thực-tế 20.000 đồng-bào Tiên-phước hôm nay đang sống không nhà, chui rúc trong những căn-phòng chật hẹp và sống nhờ đồng-bào ở các vùng lân cận, nhất là Tam-kỳ, chứ chưa có một người nào về Tiên-phước cả, kể cả cán-bộ xã ấp, vì Tiên-phước vẫn còn là một chi-phủ hành-quân, và Cộng-sản đang bám riết hai khu đó để cướp của và bắt đồng-bào.

Tôi nghĩ rằng dân Quận Tiên-Phước nói riêng cũng như các Quận Hậu-Đức, Hiệp-Đức, và toàn dân Quảng-Tín nói chung đa phần sống về nông-nghiệp, xưa nay họ sống với ruộng gặt lúa, với vườn chè, với hàng cau, với xóm quê, chứ họ không thạo nghề lái xe ô-ô, bán ba, cho nên hôm nay 20.000 đồng-bào Tiên-Phước về ở tại Tam-Kỳ cũng như 2.000 đồng-bào ở Hiệp-Đức, họ đang sống trong tình-trạng thất-nghiệp, đói sống, đói chết mà không có cách nào cứu-vãn nổi.

Vì thế, tôi ước mong rằng nhờ sự hỗ-trợ của Quý đồng-viện cũng như ông Chủ-tịch Hạ Nghị-viện, làm thế nào để cho đồng-bào Tiên-Phước được sớm trở về nơi quê-hương yêu dấu của họ để họ tự làm, tự sống chứ thật ra họ không bao giờ muốn làm phiên Chính-phủ, để phải sống nhờ và sự cứu-trợ làm thiệt thòi cho công-quý Quốc-gia.

Nói chung thì xưa nay chân-lý của người Việt-nam, tình thần yêu tổ-Quốc, tình thần thờ phụng tổ-tiền, yêu mến quê-hương, đó là tinh thần cố-hữu của người Việt-nam Tinh thần đó phát sinh từ tinh thần ái-quốc, hoài tổ, an-thần trọng thiêa; họ muốn sống ở quê hương yêu dấu của họ hơn là sống ở nơi khác.

Việc đó không phải là chỉ có dân Tiên-Phước, dân miền Trung, mà nói chung trước đây đã hơn 100 năm. Nguyễn-dinh-Chiều là một người ở tại miền Nam này trong khi Pháp chiếm quê-hương, ông ra đi. Trong khi xuống thuyền ra đi, ông còn ngó về quê-hương mà tra lệ bất giác làm một bài thơ:

« Vì câu danh nghĩa phải đi ra,

Quy mũi thuyền nan dạ xót xa,

Người dễ muốn chi nơi đất khách,

Luật trời khiến vậy mền vua ta,

Một phương thà tránh đường gai góc,

Trăm tuổi cho tròn nghĩa tóc da ».

Thế thì người Quốc-gia Việt-nam hôm nay sở dĩ bỏ

cả quê-hương, bỏ cả nhà cửa, bỏ tất cả những gì cao-quý nhất để ra đi là vì thiết-tha với chủ-nghĩa Quốc-gia, ham chuộng tự-do dân-chủ, vì không thể sống chung với Cộng-sản được, chứ không phải là đi để rồi ăn mày tình-cảm của một số người lợi-dụng quy-đạo-hành để khinh thị, làm những việc phi-pháp.

Vì vậy, đại-diện cho đồng-bào Quảng-Tín, chúng tôi xin kính gửi đến ông Chủ-tịch Đẳng-tri-ân của toàn dân chúng tôi sau khi đã nhờ ông Chủ-tịch can-thiệp cho nên Quận Tiên-Phước đã được giải-tỏa.

Nhưng hôm nay, một lần nữa, chúng tôi cũng xin ông Chủ-tịch đề đạt nguyện-vọng của đồng-bào hai Quận Tiên-Phước và Hậu-Đức: gửi lên Tổng-thống xin yêu-cầu Tổng-thống cho lập giải-tỏa gấp rút Quận Tiên-Phước để đồng-bào thực-sự được trở về quê-hương, an-cư lạc-nghiệp, nhất là trong giai-đoạn biến-cổ và trong giai-đoạn chuyển-biến về đường lối chính-trị, đấu-tranh với Cộng-sản hiện nay.

Thứ hai, tôi cũng xin ông Chủ-tịch cử một phái-đoàn Hạ Nghị-viện trong khi ra thăm các vùng Quảng-Tri, Thừa-Thiên, Quảng-Ngãi thì ghé qua Quảng-Tín để được gặp đồng-bào Tiên-Phước, Hậu-Đức chúng tôi ở tại Tam-Kỳ, và xin quý vị đến tận chỗ để thấy sự trạng đau thương của một Quận đã từng chết sống với Quốc-gia, hôm nay đã đến tận đến mức nào, để thăm đìn cho biết sự tình hầu có một biện-pháp để giúp đỡ người dân chúng tôi trong công-cuộc chống Cộng cứu nước.

Tất cả những lời thành-thật của tôi kính mong ông Chủ-tịch và quý đồng-viện hỗ-trợ chúng tôi làm tròn sứ-mạng.

Trân trọng kính chào ông Chủ-tịch và liệt quý vị.

(Võ tay)

Ô. TOUNEH-TON.—

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý bạn đồng-viện,

Chúng tôi hôm nay xin được phép từ-dụng diễn-đàn này để nêu ra hai vấn-đề đang gây thắc mắc cho đồng-bào, nhất là đồng-bào Sắc-tộc tại Tỉnh Tuyên-Đức, là nơi mà chúng tôi được hân-hạnh làm đại-diện.

Những vấn-đề này tuy rất nhỏ bé, song nếu chính-quyền không kịp thời có những biện-pháp thích-ứng, tôi e rằng chúng sẽ gây nên những phản-ứng bất lợi cho chính-sách quốc gia của chúng ta, nhất là trong giai-đoạn cam go hiện tại.

Vấn-đề thứ nhất mà chúng tôi xin nêu lên là vấn-đề Thượng Công và đồng bào sống trong khu-vực kiểm-soát của chúng về hồi-chính tập-thể.

Nhờ sự làm việc khéo léo của chính-quyền địa-phương trong thời-gian vừa qua Tỉnh Tuyên-Đức có đến 254 người về hồi chánh, chia ra như sau:

Về đợt đầu vào tháng 7/1972: 177 người.

Về đợt thứ hai tháng 9/1972: 77 người.

Tuy gọi là hồi chánh, như thực ra số Thượng Công rất ít, còn đa số là gia-dình của họ, hoặc đồng bào sống

trong vùng kiểm-soát của Việt-cộng; vì bị Việt-cộng ngăn cản, không trở về với chính-ngĩa quốc-gia trong các đợt hồi cư trước.

Di-nhiên số đồng bào trên được hưởng qui-chế chiêu-hồi, và như vậy, chỉ được giữu đỡ lương ăn trong 2 tháng, theo tiêu-chuẩn người lớn 8) \$ một ngày, trẻ em dưới 15 tuổi 40 \$ một ngày. Sau hai tháng, họ phải tự-túc.

Do sự can thiệp của chính quyền cũng như cơ-quan dân cư địa-phương, Bộ Chiêu-hồi có đặc cách giúp cho các hồi-chánh viên đợt đầu một ngân khoản là 1.340.000 \$ để lập khu định cư và trợ cấp nuôi ăn gọi là thêm 6 tháng, chia ra như sau :

Làm nhà : 404.000 \$

Trang cụ gia đình (nồi niêu bát đĩa) : 70.000 \$

Nuôi ăn 6 tháng : 866.000 \$

Cộng : 1.340.000 \$

Số tiền trợ cấp hai tháng theo qui chế chiêu hồi chỉ ít ngày nữa là hết — đồng bào nơi ấy chốn ở không có và nhất là đồng bào về cả hai đợt đó ở chung nhau, thì những người về đợt sau sẽ nghĩ sao về cách đối xử bất nhất của chúng ta ?

Đồng bào Thượng chỉ biết nghề làm rẫy, nhưng bây giờ các thời vụ đã qua. Mưa canh tác, phải đợi tháng 4 hoặc 5 dương lịch 7) mới bắt đầu được, và hoa lợi sớm nhất cũng tháng 7 hoặc 8/7) mới có. Từ nay đến tháng 7, còn 9 tháng trời nữa, họ sẽ sinh sống ra sao ?

Chúng tôi được biết, chính quyền địa-phương đã can thiệp với Bộ Xã-hội, nhưng Bộ Xã-hội từ chối trợ cấp vì bảo rằng họ không phải là đồng bào tị nạn Cộng-sản. Nếu được coi như đồng-bào tị nạn Cộng-sản, họ sẽ đỡ hơn vì được trợ-cấp mỗi gia đình 7.500 \$ và 10 tấm vải làm nhà, đồng thời được cấp thêm 3 tháng lương thực, 6 tháng nuôi ăn. Bộ Xã-hội chỉ cho 3 tháng thực phẩm phụng sự hòa-bình, mỗi khẩu phần một ngày chỉ đủ làm một chiếc bánh mì bằng nửa nắm tay.

Tôi thiết nghĩ chiêu hồi là quốc-sách của Chính-phủ. Những người rời bỏ hàng ngũ bên kia trở về cần phải được đãi ngộ xứng-tặng, và lại, chúng ta ít ra phải giúp họ có cơ-hội sống và tổ-chức kế-hoạch sinh nhai hầu tiến tới một đời sống thoải-mái mới có thể khuyến-khích những người khác trở về với chính-ngĩa.

Tôi yêu-cầu hai Bộ Chiêu-hồi và Xã-hội cần cứu xét gấp các biện-pháp thích-ứng đừng để cho mọi việc trở thành quá trễ.

Vấn-đề thứ hai mà chúng tôi xin phép được đề-cập đến là vấn-đề khai thác lâm-sản.

Các nhà khai-thác lâm-sản, đáng-lý phải khai-thác cây tại đúng lô rừng đã đấu thầu được. Nhưng trên thực-tế họ đã hạ cây bừa bãi, miễn sao có cây để kiếm lời. Sự khai-thác bừa bãi đó không những phương-hại đến kế-hoạch bảo-vệ rừng của Chính-phủ, đôi khi còn gây đụng chạm giữa những nhà khai-thác và đồng bào Thượng nữa.

Như quý vị đã biết, đề nâng-dỡ đồng-bào Thượng, Chính-phủ hiện đang cho thiết-lập cho mỗi Ấp một khu-vực sinh sống chính đề đồng-bào Sắc-tộc có môi trường mưu sinh thích-hợp sau này.

Khu-vực sinh sống chính được coi như tài-sản riêng của dân trong Ấp, trong khi đó các nhà khai-thác thường ngang nhiên hạ cây trong các khu này, mặc dù nằm rất xa các lô rừng được phép khai thác.

Tôi yêu-cầu các chính-quyền địa-phương, và nhất là Nha Thủy-Lâm, các Ty Thủy-Lâm cần phải có biện-pháp hữu-hiệu ngăn-chặn mọi sự khai-thác cây bừa bãi ngoài các lô rừng đấu giá như trên đề bảo-vệ tiềm-lực kinh-tế Quốc-gia và nhất là tránh mọi đụng chạm đáng tiếc có thể xảy ra giữa đồng bào Kinh và Sắc-tộc mà chúng ta cần phải tránh trong lúc này.

Trân trọng cảm ơn và kính chào Quý vị.

Ô. LÝ-TRƯỜNG-TRẦN.—

Kính thưa ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý đồng viên.

Đây là lần đầu tiên mà tôi sử-dụng nhật-ký địa-phương để nói lên một vấn-đề liên-quan đến địa-phương chúng tôi cũng như liên-quan đến nhiều địa-phương của quý đồng-viện. Nhưng vì các đồng-viện lên trước tôi phát-biểu ý-kiến trong phần nhật-ký địa-phương đã mất quá nhiều thì giờ cho nên nếu tôi có xin nói thêm một hai phút hay hơn nữa, xin Ông Chủ-tịch vui lòng chấp thuận cho.

Trong phần nhật-ký địa-phương hôm nay đi đầu mà chúng tôi muốn nói đến là lẽ-lối làm việc và sự bẽ-bối cũng như tinh-thần thiếu trách-nhiệm của Bộ Cựu-chiến-B.nh.

Chắc quý đồng-viện cũng đã nghe đồng-viện Tôn-thất-Đông, Cựu Chủ-tịch ủy-Ban Cựu-chiến-Binh, trong ngày 6-10-72 đã phát-biểu ý-kiến về thái-độ thiếu hợp-tác, thiếu tương kính của Ông Tổng-trưởng Cựu chiến-Binh đối với ủy-ban Cựu Chiến-binh Hạ-viện khi được mời ra điều-trần.

Được mời ra, nhận ra rồi không ra, không ra rồi lại ra, do đó mới có biên-bản số 2 ngày 4-10-72 gửi lên Văn-phòng của Ông Chủ-tịch Hạ-nghe-viện đề yêu-cầu trình lên cho Thủ-tướng thái-độ thiếu tương kính và thiếu hợp-tác đó.

Chúng tôi không đi sâu vào chi-tiết mà chỉ trình-bày những dữ-kiện và những bằng chứng cụ thể để chứng tỏ rằng cách thức làm việc của Bộ Cựu-chiến-Binh cần phải cải-tiến nhiều hơn nữa. Nếu quý đồng viên có dịp nào qua Bộ Cựu chiến-Binh để hỏi thăm tin tức hay theo dõi một vài hồ-sơ của các cử-tri địa-phương nhờ, thì quý đồng viên sẽ nhận thấy lẽ-lối làm việc rất là kỳ lạ.

Chúng tôi nhận thấy phương thức làm việc đó không thể giúp ích nhiều cho cử tri địa phương, Đành rằng khi chúng ta không giúp ích được nhiều trên phương diện đại cuộc thì ít nhất khi về địa phương, chúng ta cũng có những tài liệu giúp đỡ cho đồng bào địa phương.

Khi chúng ta về địa-phương thì đồng-bào địa-phương hay đến hỏi chúng ta về những hồ-sơ về sổ cấp-dưỡng, hưu bổng hay quyền sở-tử-tuất, quả phụ, cô-nhì, tử-sĩ.

Chúng tôi nhận thấy rằng cần phải thống nhất việc làm, cho nên anh em chúng tôi, một số Dân-biểu tất cả các tỉnh miền Trung gồm 14 người đã có gởi một thỉnh-nguyện-thư cho Bộ Cựu Chiến-binh đề yêu-cầu Bộ này chấp-thuận cho chúng tôi một phương-pháp làm việc là khi nào có những hồ-sơ của các cử-tri địa-phương hỏi về sổ hưu-bổng và cấp-dưỡng thì chúng tôi sẽ chuyển qua bên đó bằng một phiếu gởi đề hỏi tình trạng hồ-sơ.

Trên phiếu gởi đó được Bộ Cựu Chiến-binh chấp-thuận và trả lời bằng minh-văn cho chúng tôi rằng những phiếu kỹ khi đến Bộ Cựu Chiến-binh sẽ được phúc-đáp trong vòng 7 ngày.

Bây giờ ghi trong công-văn xác nhận của Bộ Cựu Chiến-binh là như vậy, nhưng hiện nay có 38 phiếu hỏi hồ-sơ do anh em chúng tôi chuyển vẫn còn nằm bên Bộ Cựu Chiến-binh từ tháng 7, tháng 8 cho đến nay vẫn chưa được hỏi âm.

Trong cuộc tiếp xúc ngày 7-7 giữa chúng tôi, hôm đó thì chúng tôi có xin một cuộc hội kiến giữa ông Tổng-trưởng Cựu Chiến-binh và 7 anh em chúng tôi, nhưng ông Tổng-trưởng, sau khi đã định cho giờ hội kiến thì, khi chúng tôi đến, ông Tổng-trưởng lại mắc bận nên chuyển chúng tôi qua cho ông Tổng-Thư-ký. Chúng tôi cũng đành mở ngay khi đó một phiên-họp để làm việc và giải-quyết những vấn-đề nêu trên.

Trong phần giải đáp thắc mắc của chúng tôi, ông Giám đốc Nha Hưu-bổng và cấp-dưỡng nói với chúng tôi như sau:

«Thưa Quý vị Dân-biểu,

Quý vị Dân-biểu yên-tâm, trong vài tháng nữa thì có lẽ Bộ Chúng tôi sẽ không còn có công việc đề mà làm, vì tất cả những công việc chúng tôi đều sẽ giải-quyết xong».

Anh em chúng tôi ngó nhau mà cười, cười là vì nhận thấy rằng chiến tranh đang sôi nổi, binh sĩ đang gục ngã tại tiền tuyến nào An-lộc, nào Quảng trị, nào Quảng Ngãi, nào Kontum, nào miền Tây, thế mà Bộ Cựu-chiến-binh nói rằng không còn có công việc chi làm thì tôi nhận thấy đó là một lời nói thiếu ý thức.

Do đó, có những sự kiện mà chúng tôi hoàn toàn không đồng ý về cách làm việc của Bộ Cựu-chiến-binh như việc thất lạc cả một hồ-sơ của 17 binh sĩ Địa-phương-quân thuộc tỉnh Quảng-nam do Tiều-khu Quảng-nam gởi vào hồi tháng 1 năm 1972, nhưng khi chúng tôi hỏi đến Bộ Cựu Chiến-binh thì Bộ nói rằng Bộ không có nhận được những hồ-sơ đó.

Chúng tôi về Tiều-khu thì thấy có sổ công văn đi, chúng tôi đến Buu điện cũng thấy có sổ công văn chuyển, trở lại Bộ Cựu chiến-binh thấy có sổ công văn nhận. Thế trong số 17 hồ-sơ, chỉ có một hồ-sơ được Bộ Cựu chiến-binh lưu ý đến, còn 16 hồ-sơ kia thì họ trả lời rằng đã đánh lạc.

Hồ-sơ thứ hai là hồ-sơ của Bà Phạm-thị-Thảo và Đò-thị-Phải là mẹ và vợ của Hạ-sĩ I Nguyễn-văn-Liêu. Hạ-sĩ I Nguyễn-văn-Liêu là người được tuyên dương anh hùng đã tử thủ một đồn tại Duy Xuyên và cuối cùng phải tự sát để khỏi

lọt vào tay địch. Hồ-sơ đó đã được Nha Hưu-bổng chuyển đi đề dõil sổ trợ cấp tử-tuất. Hồ-sơ đó được đưa vào ngày 27-1972, thế mà đến tháng 6, chúng tôi qua hỏi thì Bộ Cựu chiến-binh nói rằng chưa nhận.

Chúng tôi phải chạy về địa-phương đề hỏi Ty Cựu chiến-binh tại địa-phương thì Ty Cựu chiến-binh địa-phương cho chúng tôi một bản sao phiếu gởi và khi vào lại nhằm đầu khóa họp đây, chúng tôi lại Bộ Cựu chiến-binh đề hỏi lại thì họ lục soát một thời gian rồi họ cười hí hí, bảo rằng sổ hồ-sơ đó chúng tôi để lộn qua bên chỗ khác.

Trường-hợp thứ ba là trường-hợp của ông Đổ-văn-Ngãi. Nhân chứng hiện-diện ở trong Hạ-nghi-Viện chúng ta đây là anh Cảnh-lại Hồ-Mão. Anh Đổ-văn-Ngãi là Trung-sĩ I đã có sổ cấp-bổng. Anh ta cư ngụ tại số 103 đường Hòa-hưng thuộc Quận 3 Sài-gon; thế mà giấy tờ từ Bộ Cựu Chiến-binh gởi về Quận 3 Sài-gon mất đến 3 tháng, đến nỗi không thể nào tìm ở tại Quận 3 Sài-gon.

Lên Bộ Cựu Chiến-binh thì Bộ này bắt buộc phải có một cái giấy ở tại địa-phương xác-nhận rằng không nhận thì họ mới chịu xét hồ-sơ. Đến khi truy hồ-sơ ở Bộ Cựu Chiến-binh thì té ra sổ hưu-bổng của anh ta đã gởi về tỉnh Gia-định, vì họ quan-niệm rằng Hòa-hưng thuộc về tỉnh Gia-định.

Đó là những việc làm mà tôi kể không hết, vì nếu phải kể những công việc làm bẽ-bối và tác-trách của Bộ Cựu Chiến-binh thì phải kể đúng những câu chuyện nghĩa một đêm kể.

Thưa Quý vị,

Trong Nội-các có hai Bộ chuyên lo cho người sống và người chết: Bộ Quốc-phòng chuyên lo những chiến-sĩ đang ngày đêm chống giặc ngoài mặt trận; đó là những người còn sống, còn Bộ Cựu Chiến-binh thì lo cho những cô-nhì, quả-phụ, tử-sĩ, tở-phụ của những người đã nằm xuống.

Nếu chúng ta một mặt an-ùi những người đang chiến-đấu ở tiền-tuyến thì ít nhất chúng ta cũng phải song-hành đầy mạnh công-tác ủng-hộ và an-ùi những thân-nhân của những người đã nằm xuống tại địa-phương.

Tôi thường nghe lập đi lập lại danh từ «đâm sau lưng chiến-sĩ». Một Bộ đã thủ tiêu 3 tỷ 9 tiền tiết kiệm của quân-đội, còn một Bộ đối xử với những nhân dân của cô-nhì, tử-sĩ, quả-phụ như tôi vừa trình bày trên, và khi mời ra điều-trần thì từ chối không ra điều-trần.

Chúng tôi thử hỏi những Bộ có trách-nhiệm đó có Bộ nào đâm sau lưng chiến-sĩ hay không? Vì thế tôi xin chuyển những lời than trách của chúng tôi đến Bộ Cựu-chiến-binh đề Bộ này xét mà cải tiến phương-thức làm việc hầu giúp ích cho cô-nhì, quả-phụ, tử-sĩ, đề cho linh-hồn của những người đã chiến-đấu vì tổ-quốc được an-ùi nơi suối vàng.

Nếu Ông Tổng-trưởng Bộ Cựu-chiến-binh có gan và dũng-tránh nó thì sẽ ra điều-trần trước ủy-ban Cựu-chiến-binh của Hạ-nghi-viện để trả lời những thắc-mắc của chúng tôi, nếu không chúng tôi cho Bộ Cựu-chiến-binh là Bộ «giết Cựu chiến-binh, đâm sau lưng Cựu-chiến-binh», không đúng theo danh-xưng của nó.

Cám ơn Ông Chủ-tịch và Quý đồng-viện.

(Võ tay)

Ô CHỦ-TỊCH —

Kính thưa Quý đồng viện,

Đến đây, chúng tôi xin chấm dứt phần nhứt ký, địa phương và đi vào nghị trình chính thức ngày hôm nay là chỉ định 3 Giám-sát-viên nhiệm kỳ 1972 — 1976.

Trước nhứt, chúng tôi kính mời Ông Tổng-thư-ký đọc trình trước khoáng đại danh sách ứng cử viên Giám-sát-viên nhiệm kỳ lần thứ hai và điều 6 quyết định ngày 16 tháng 10 năm 1972 của Hạ-nghi-viện liên quan đến phương thức chỉ định Giám-sát-viên.

Ô. NGUYỄN-VĂN-THỐNG (Tổng Thư-ký).—

Chúng tôi xin tuyên đọc danh sách ứng-cử-viên Giám-sát-viên nhiệm kỳ 1972-1976 được niêm yết lần thứ hai :

- 1 Ô. Võ-mạnh-Đông
- 2 Đinh-văn-Đậu
- 3 Lê-đình-Lâm
- 4 Phạm-văn-Huệ
- 5 Võ-quang-Vinh
- 6 Nguyễn-minh-Đạo
- 7 Võ-văn-Ba
- 8 Dương-văn-Dần
- 9 Hồ-văn-Thom
- 10 Trần-phước-Thành
- 11 Hoàng-Giao
- 12 Lê-văn-Khoái
- 13 Hoàng-xuân-Hào
- 14 Đặng-văn-Công
- 15 Nguyễn-văn-Niên
- 16 Tôn-thất-Trung-Nghĩa
- 17 Lê-văn-Thêm
- 18 Trần-đình-Biên
- 19 Phạm-tấn-Nho
- 20 Vĩnh-Kha
- 21 Nguyễn-văn-Minh

Tiếp theo đây, chúng tôi xin tuyên đọc quyết nghị ngày 16 tháng 10 năm 1972:

Điều 6. — Phiên họp khoáng đại Hạ-nghi-viện ngày 28 tháng 10 năm 1972 (không thảo-luận) sẽ chỉ định 3 Giám-sát-viên theo thể thức bỏ phiếu kín, đa số tương đối.

Mỗi Dân-biểu chỉ được bỏ vào phong bì một lá phiếu có ghi tên từ 1 tới 3 ứng-cử-viên, 3 ứng-cử-viên có nhiều phiếu nhứt sẽ chỉ định làm Giám-sát-viên. Nếu có sự đồng phiếu người nhiều tuổi hơn sẽ được chỉ định.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Về danh-sách ứng-cử-viên, chúng tôi xin thưa trình với tất cả quý đồng-viện là hồi sáng sớm, trong giờ làm việc, văn phòng có nhận được đơn xin rút tên của ứng-cử-viên Hồ-văn-Thom, (chúng tôi có nhận được đơn).

Chúng tôi chỉ biết thông báo lại quý vị chứ chúng tôi không thể thỏa-mãn theo lời yêu-cầu của đương-sự được, vì khi chúng tôi niêm-yết danh-sách ứng-cử-viên lần thứ hai thì danh-sách đó đã trở thành nhứt định.

Về điều 6 liên-quan tới phương-thức bầu-cử, chúng tôi kính nhắc quý đồng viện là mỗi đồng viện sẽ lãnh một phiếu trắng có đóng dấu của Hạ-nghi-viện và mỗi đồng viện lựa chọn để ghi trên đó từ 1 tới 3 ứng-cử-viên mà mình đã tuyên chọn, sau đó bỏ vào phong bì và sẽ có đại-diện của các khối kiểm soát.

Chúng tôi cũng kính mong Tổng-thư-ký-đoàn lưu sớ hồ-sơ của tất cả ứng-cử-viên ở đây để khi nào số phiếu ngang nhau thì ứng-cử-viên nào nhiều tuổi nhứt sẽ được kê như đặc cử.

Bây giờ, chúng tôi kính mời các khối cử đại-diện để chúng lo công việc bỏ phiếu kín, và chúng tôi kính mong quý vị Dân-biểu không khởi cử cho một đại-diện.

Kính mời ông Trưởng-khối Dân-tộc Xã-hội.

Ô. LÊ-ĐÌNH-DUYÊN (Trưởng-khối Dân-tộc Xã-hội)

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị,

Khối Dân-tộc Xã-hội Hạ-nghi-viện chúng tôi xin cử ông Dân-biểu Nguyễn-tất-Thịnh đại-diện khối chúng tôi để kiểm phiếu.

Ô. CHỦ-TỊCH—

Chúng tôi kính mời đồng viện Nguyễn-tất-Thịnh.

(Võ tay)

Kính mời ông Trưởng-khối Dân-quyền.

Ô. NHAN - MINH - TRANG (Trưởng-khối Dân-quyền).—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị.

Khối Dân-quyền chúng tôi xin đề-cử anh Trần-minh-Nhật đại-diện cho Khối Dân-quyền.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi kính mời đồng-viện Trần-minh-Nhật.

(Vỗ tay)

Trong khi chờ đợi các Khối đề-cử đại-diện, chúng tôi kính mong quý vị Dân-biểu không Khối thương thảo với nhau đề-cử một đại-diện như tất cả các Khối khác.

Ô. PHẠM-VĂN-ÚT (Trưởng-khối Cộng-hòa).—

Khối Cộng-hòa chúng tôi xin đề-cử Dân-biểu Dương-vy-Long.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi kính mời đồng-viện Dương-vy-Long.

(Vỗ tay)

Chúng tôi kính mời ông Trưởng-khối Độc-lập cử đại-diện.

Ô. TRẦN-THĂNG-THỨC (Trưởng-khối Độc-lập).

Khối Độc-lập chúng tôi xin đề-cử ông Tổng-thơ-ký khối là ông Tô-dức-Hạnh.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi kính mời đồng-viện Tô-dức-Hạnh.

(Vỗ tay)

Bây giờ, chúng tôi kính xin quý vị Dân-biểu không khối đề-cử một đại-diện.

Ô. NGUYỄN-VĂN-BINH (Trưởng Nhóm Quốc-gia).

Sau khi thỏa hiệp giữa nhóm Dân-biểu Quốc-gia chúng tôi và một số Dân-biểu không Khối, chúng tôi xin đề-cử đồng-viện Đỗ-sinh-Tứ.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi kính mời đồng-viện Đỗ-sinh-Tứ.

Ô. ĐỒ-SINH-TỨ—

Chúng tôi xin trình-bày lại đề-nghị của chúng tôi lúc trước. Không phải là chúng tôi đặt vấn-đề nghi-vấn, nhưng vì một vấn-đề đã được loan-truyền và nêu thắc-mắc nên chúng tôi xin trở lại hầu đánh tan những dự-luận sau này. Nhiều người vẫn có một ý nghĩ là nếu sau này các lá phiếu không

được tiêu-hủy đi thì nó sẽ còn là cái "souche" đề mà điều tra ai bỏ cho ai.

Cho nên, chúng tôi xin trở lại đề-nghị của chúng tôi đề xin Ông Chủ-tịch và khoáng-đại cứu-xét quyết-định là sau khi ủy-ban kiểm-soát đã thi-hành nhiệm-vụ chứng-nận là làm tròn nhiệm-vụ thì những lá phiếu đó có được hủy đi đề phi tang hay là giữ lại. Việc đó dù sao cũng có một ảnh-hưởng trong cuộc bầu phiếu.

.....  
(Vỗ tay)  
.....

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn đề-nghị của Ông Dân-biểu Đỗ sinh-Tứ. Chúng tôi không thấy gì trở-ngại là sau khi ứng cử-viên đặc-cử được chánh-thức công-bố tại diễn-đàn này và nếu không có gì đề-kiếu-nại thì chúng tôi sẽ cho tiêu-hủy những lá phiếu đó.

Bây giờ, chúng tôi kính mời Ông Tổng-thơ-ký xướng danh Quý-vị Dân-biểu đề-lên lược Quý-vị Dân-biểu lên bỏ phiếu kín. Chúng tôi cũng xin thông-báo quý-vị Dân-biểu là chúng ta có thể lên bỏ phiếu hai phía: Một phía từ bên mặt chúng tôi và một phía từ bên trái, và cũng đề-cho cuộc kiểm-phiếu được dễ-dàng vì mỗi khi đồng-viện nào lên đề-nhận phiếu đều có ghi nhận và đồng-viện nào bỏ lá phiếu vào thùng phiếu cũng được ghi nhận. Bởi vậy chúng tôi xin quý vị, nếu không có gì trở-ngại, khi lãnh phiếu phía bên nào thì bỏ phiếu bên đó đề-tiện việc kiểm-soát.

Bây giờ, chúng tôi tuyên-bố cuộc bỏ phiếu kín bắt đầu.

Ô. NGUYỄN-VĂN-THỐNG (Tổng-thơ-ký).—

Kính thưa Chủ-tọa-đoàn,

Kính thưa Quý đồng-viện.

Chúng tôi mạn phép Chủ-tọa-đoàn và quý-dồng-viện cho chúng tôi được trình-bày về diễn-trình của Thơ-ký-đoàn chúng tôi với sự hỗ-trợ của quý vị đại-diện các Khối, Nhóm.

Đề-cho công cuộc bỏ phiếu được nghiêm-trang và đúng đắn, trước mặt chúng tôi có một bản danh-sách đề-mời quý vị Dân-biểu lên bỏ phiếu. Ngoài ra, bên tay mặt của chúng tôi cũng có một danh-sách và bên tay trái của chúng tôi cũng có một danh-sách đề-khi quý vị lên bỏ phiếu thì xin quý vị ở bên tay trái và tay mặt ghi tên những quý vị lên lãnh phiếu, và khi quý vị bỏ phiếu thì bên thùng phiếu tay mặt cũng như bên thùng phiếu tay trái của chúng tôi đều có hai danh-sách đề-ghi nhận những quý vị đã bỏ phiếu.

Chúng tôi xin cảm ơn vì chúng tôi xin bắt đầu xướng danh mời quý vị lên bỏ phiếu.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin nhắc lại một lần nữa tất cả quý vị là ghi

đủ tên họ từ 1 đến 3 ứng-cử-viên trên một lá phiếu trắng có đóng dấu của Hạ-ngiệp-viện.

(Quý vị Dân-biểu lần lượt lên bỏ phiếu)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng-viện,

Chúng tôi tuyên bố chấm dứt cuộc bỏ phiếu. Bây giờ chúng tôi yêu cầu Tổng-thor-ký-Đoàn và đại diện các Khối khai thùng phiếu.

Kính thưa Quý đồng-viện,

Trong khi chờ đợi Tổng-thor-ký-Đoàn và Đại-diện các Khối phối-kiểm công việc làm, chúng tôi xin phép thưa trình với tất cả đồng viện là sáng thứ hai, thể theo lời yêu cầu của Cụ Chủ-tịch Thượng-rghị-viện, chúng tôi kính mời quý đồng-viện đến họp đông đủ phiên họp khoáng-dại lưỡng viện để chứng-kiến lễ tuyên-thệ của quý vị tân Giám-sát-viên.

Nhân tiện, chúng tôi cũng xin phép mượn diễn đàn để thưa với quý vị Trưởng-khối và quý vị Chủ-tịch ủy-ban là chúng tôi có mời quý vị đến họp Hội-dồng Chủ-tịch liền sau khi chúng ta bầu xong Giám-sát-viên, nhưng vì bây giờ thời giờ quá trễ, chúng tôi kính mong quý vị chiều nay đứng 4 giờ vui lòng đến họp với chúng tôi tại Phòng Hội-dồng Chủ-tịch để ăn định một vài công tác Lập-pháp khẩn cấp trong tuần lễ sắp tới. Một lần nữa, chúng tôi kính xin lưu ý quý vị Trưởng-khối và quý vị Chủ-tịch ủy-ban về vấn đề này.

Chúng tôi xin cảm ơn Quý vị.

Chúng tôi yêu cầu quý vị khai thùng phiếu và kiểm điểm số phong bì.

Ô. NGUYỄN-VĂN-THỐNG (Tổng-thor-ký).—

Ban kiểm phiếu chúng tôi xin phúc trình lên Chủ-tọa-đoàn là có 154 vị đi bỏ phiếu và có 154 phiếu, sau khi chúng tôi đã phối kiểm cả bên bên tả, bên bên hữu và hai thùng phiếu bên tả, bên bên hữu đều giống như nhau.

Xin Chủ-tọa-đoàn công-bố,

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Thưa Quý đồng-viện,

Chúng tôi nhận thấy số phong bì phù hợp với số quý vị Dân-biểu đi bỏ phiếu. Chúng tôi tuyên bố cuộc kiểm phiếu bắt đầu.

Kính mời đồng viện Trần-minh-Nhật,

Ô. TRẦN-MINH-NHẬT.—

Trước khi kiểm phiếu, có một số vấn đề mà chúng tôi

cũng sợ khó khăn khi gặp phải mà không giải quyết được là khi có những vấn đề mà ủy-ban kiểm phiếu cần phải hội ý với nhau và biểu quyết để quyết định trên những lá phiếu. Do đó, chúng tôi hiện trong ủy-ban kiểm phiếu chánh thức gồm những người đại diện các Khối, luôn đại diện các Dân-biểu không Khối tất cả là 5 người.

Vậy chúng tôi xin thêm một người của Thor-ký-đoàn nữa là 6 người để khi gặp những khó khăn, chúng tôi cùng giải quyết với nhau khi cần phải biểu quyết. Xin Chủ-tọa-đoàn và quý vị đồng viện cho chúng tôi cái quyết định đó.

Xin cảm ơn quý vị.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi thấy không có gì trở ngại, và trong trường hợp số phiếu ngang nhau chúng tôi sẽ quyết định.

Bây giờ chúng tôi yêu cầu quý vị kiểm phiếu-

(Kiểm phiếu)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin Tổng-thor-ký-Đoàn và Đại diện các Khối hội ý với nhau để phối kiểm và công bố kết quả của từng ứng cử viên.

Chúng tôi yêu cầu Ông Tổng-thor-ký tuyên đọc kết quả:

Ô. NGUYỄN-VĂN-THỐNG (Tổng thor ký).—

Chúng tôi xin tuyên đọc kết quả cuộc bỏ phiếu vừa qua.

1) Ô.Ô. Võ-mạnh-Đông	20 phiếu
2) Đinh-văn-Đạm	04 —
3) Lê-Đình-Lâm	52 —
4) Phạm-văn-Huê	51 —
5) Võ-quang-Vinh	05 —
6) Nguyễn-minh-Đạo	00 —
7) Võ-văn-Ba	21 —
8) Dương-văn-Dần	67 —
9) Hồ-văn-Thơ	00 —
10) Trần-phước-Thành	07 —
11) Hoàng-Giao	00 —

12	Ô.Ô. Lê-văn-Khoái	10	phiếu
13	Hoàng-xuân-Hào	51	—
14	Đặng-văn-Công	04	—
15	Nguyễn-văn-Niên	03	—
16	Tôn-thất-Trung-Nghĩa	04	—
17	Lê-văn-Thêm	57	—
18	Trần-dình-Biên	07	—
19	Phạm-tấn-Nho	05	—
20	Vĩnh-Kha	15	—
21	Nguyễn-văn-Minh	21	—
	và 2 phiếu trắng		

Thưa Quý đồng viện,

Trong kết quả này, chúng tôi ghi nhận người nhiều phiếu nhất là ông Dương-văn-Dần được 67 phiếu.

(Vỗ tay)

— Người có số phiếu đứng thứ hai là ông Lê-văn-Thêm: 57 phiếu.

(Vỗ tay)

— Và người có số phiếu thứ ba là ông Lê-dình-Lâm: 52 phiếu.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện,

Chúng tôi xin công bố kết quả chính thức được chỉ định vào giám-sát-viện nhiệm kỳ 1972 — 1976 thuộc thành phần Hạ-nghi-viện, Quý vị ứng cử viên có tên sau đây :

- 1) Ông Dương-văn-Dần 67 phiếu
- 2) Ông Lê-văn-Thêm với 57 phiếu
- 3) Ông Lê-dình-Lâm với 52 phiếu

Chúng tôi xin cảm ơn toàn thể Quý Đồng-viện,

(Vỗ tay)

Đến đây, chúng tôi tuyên bố bế mạc phiên họp ngày hôm nay.

Một lần nữa, chúng tôi xin cảm ơn Quý vị.

\* \* \*

Bế-mạc : 12 giờ 45'

\* \* \*

Tổng Thư-ký, Chủ-tịch,  
**NGUYỄN-VĂN-THỐNG** **NGUYỄN-BÁ-CÀN**

**BIÊN-BẢN** phiên họp Hạ-nghi-viện số : 6/72/H2/BB  
 Ngày 15 tháng 11 năm 1972.

Khai mạc : 9 giờ 40'

Chủ-tọa phiên họp :  
**Ô. NGUYỄN-BÁ-CÀN**

Chủ-tịch Hạ-nghi-viện.

**CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ :**

— Chung quyết theo thủ tục khẩn cấp.

Dự-thảo-luật số 187/71/HP « Ấn-dịnh việc thành lập các Tòa-án Địa-địa » do Thượng-nghi-viện yêu cầu phúc-nghi.

\* \* \*

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin tuyên bố phiên họp khai mạc.

Kính mời Tổng Thư-ký-đoàn,

Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG (Đệ 1 Phó Tổng Thư-ký). —

Chiếu điều 106 Nội-quy Hạ-nghi-viện, Tổng Thư-ký-đoàn chúng tôi xin đọc tên quý vị Dân-biểu chưa ký tên trong bản danh sách hiện diện hôm nay, ngày 15-11-1972 ;

Ô.Ô. Dân-biểu Trần-văn-Ân

Danh-Bao

Nguyễn-ngọc-Bà

Nguyễn-văn-Bà

Nguyễn-văn-Ca

Hồ-ngọc-Cần

Huỳnh-trung-Chánh

Lý-quý-Chung

Nguyễn-hữu-Chung

Ô.Ô. Dân-biểu Trần-cánh-Chung

Huỳnh-văn-Có

Hồ-ngọc-Cứ

Bà. Dân biểu Trương-thị Bích-Diệp

Ô.Ô. Dân biểu Huỳnh-ngọc-Diêu

Đình-xuân-Dũng

Nguyễn-minh-Đặng

Trần-cao-Đề

Đình-văn-Đệ

Trần-công-Định

Nguyễn-tấn-Đời

Nguyễn-hữu-Hiệu

Bà. Dân-biểu Trần-thị Hoa tự Phần

Ô.Ô. Dân-biểu Tạ-thanh-Hối

Phan-xuân-Huy

Diệp-văn-Hưng

Nguyễn-văn-Kim

Dương-minh-Kính

Huỳnh-văn-Lầu

Lê-quang-Liêm

Hồ-kim-Long

Trần-Lộc

Phan-văn-Lón

Vũ-công-Minh

Nguyễn-văn-Ngân

Phạm-thành-Ngọc

Nguyễn-trọng-Nho

Hồ-ngọc-Nhuận

Trần-minh-Nhật

Danh-Nở

Phạm-công-Phú

Nguyễn-kim-Phùng

Ô.Ô. Dân-biểu Nguyễn-văn-Phước

Vũ-văn-Quý

Phạm-văn-Răng

Thạch-lang-Sa

Trần-văn-Son

Lý-hiền-Tài

Son-Thi

Nguyễn-tất-Thịnh

Hoàng-Thông

Trần-văn-Thung

Phạm-kế-Toại

Nguyễn-Tố

Lê-tấn-Trạng

Trương-vi-Trí

Trần-đức-Trong

Đèo-văn-Tsé

Phạm-duy-Tuê

Nguyễn-phước Vĩnh-Tùng

Tổng cộng có 97 Dân-biểu hiện diện ngày hôm nay.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị Dân-biểu,

Tiếp theo, chúng tôi xin thông báo cùng quý vị: Văn-phòng Hạ-nghị-viên có nhận được các Dự-luật sau đây kể từ ngày 14-7-1972 đến ngày 14-11-1972:

1) Dự-thảo-luật số 34/72/HP2 phê chuẩn thỏa ước giữa các Chính-phủ ấn định quy chế và cơ cấu Tổ-chức Quốc-tế Viễn-thông Vệ-tinh « Intelsat ».

— Thỏa-ước điều hành giữa các cơ quan hữu trách về Viễn-thông Vệ-tinh « Intelsat », tác giả Hành-pháp.

2) Dự-thảo-luật số 35/72/HP2 phê-chuẩn Thỏa-ước La Haye nhằm trừng trị các vụ cưỡng đoạt bất chính phi cơ, tác giả Hành-pháp.

3) Dự-án-luật số 36/72/H2 bãi bỏ điều 247, Dự số 10 ngày 16-5-1954 ấn-dịnh thể lệ vệ sinh trong các thành-phố và thay thế bằng điều 247 mới, tác giả: Dân-biểu Trần-thăng-lực và Dân-biểu Trương-như-Tiền.



Kính thưa Quý vị,

Sau đây, chúng tôi xin thông qua chương-trình nghị-sự ngày hôm nay:

1) Nhật-ký địa-phương.

2) Chung-quyết theo thủ-tục khẩn-cấp trong một phiên-hợp Dự-thảo luật số 187/71/HP «Ấn-dịnh việc thành-lập các Tòa án Điện-địa» do Thượng-nghị-viện yêu-cầu phúc-nghị

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Phần trình-bày của Tổng-Thơ-ký đoàn chúng tôi đến đây là hết.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng-viện,

Về phần nhật-ký địa-phương ngày hôm nay có đồng-viện ghi tên lên diễn-đàn, Trước-nhất, chúng tôi kính mời đồng-viện Võ-thành-Son.

Ô. VÕ-THÀNH-SON.—

Kính thưa ông Chủ-tịch Hạ-nghị-viện,

Thưa Quý đồng-viện,

Trong giờ nhật-ký địa-phương hôm nay, lần đầu tiên tôi lên diễn-đàn đề-trình cùng toàn-thể quý đồng-viện nỗi-thương-khổ vô-cùng và niềm-phẫn-úat-tột-độ của toàn-dân Kiến-tường trong một năm qua do Trung-tá Lê-văn-Thông, Chỉ-huy-Trưởng CSQG cùng một hệ-thống tổ-chức tại Xã, Ấp của y đã và đang sách-nhiều dân-lành vô-tội lặn-hụp trong máu và nước mắt.

Lợi-dụng quyền-thế, thời-gian vừa qua Lê-văn-Thông đã bắt-bừa-bãi-không-cần-phối-kiểm-tin-tức, nhất-là những dân-lành có-chút-tiền-của-đều-bị-vu-không-và-chụp-mú-đề-tổng-tiền-hơn 4, 5 triệu-bạc.

Bằng-chứng-là: — ông Trần-văn-Bồng (tiệm-tạp-hóa Mỹ-châu-chợ Kiến-tường) — ông Bùi-văn-Tiền (Nông-dân-khả-giả (ngụ-tại Ấp Bì Ké, Xã Tuyên-Thạnh, Quận Châu-thành Tỉnh Kiến-tường) và còn hàng-trăm-vụ-khác v.v..

Nặng-nhất-là-vụ-khảo-tiền-đến-chết-nạn-nhân-Trần-văn-Minh 62-tuổi-cư-ngụ-tại-Xã Thuận-nghĩa-Hòa, Quận Tuyên-Nhơn, Tỉnh Kiến-tường; nạn-nhân đã-tắt-thở-hồi-l6-giờ-45-phút-ngày-21-6-1972-tại-Trung-tâm-Cải-huấn-Kiến-tường.

Đồng-lừa-và-che-chở-một-số-người-lưu-manh-để-cướp-tiền-30-tàu-bò-của-dân-chúng-xã-Vinh-trị, Quận Tuyên-Bình, Tỉnh Kiến-tường.

— Lợi-dụng-quyền-thế-để-tổng-tiền-hàng-năm-trăm-ngàn-đồng-bạc-của-các-Cảnh-sát-viên-không-chịu-làm-tay-sai-cho-y-như: CSV Nguyễn-văn-Ngân, Trần-hữu-Chiếu, Phạm-văn-Huởn, Trần-văn-Hòa v.v... Những-vị-này-đều-tùng-sự-tại-Kiến-tường.

Đặc-biệt-nhất-vụ CSV Nguyễn-văn-Ngân tài-xế Phòng Phụng-hoàng Tỉnh Kiến-tường.

Vào-ngày-3-tháng-10-năm-1971 CSV Nguyễn-văn-Ngân và-người-anh-ruột-là Nguyễn-văn-Muôn bị-phân-viên CSQG Kiến-tường bắt-giam-giữ-tại-Ty.

Với-lê-dịch-Tình-nghị-phá-đối-cuộc-bầu-cử-Tổ-g-thống và Phó-Tổ-g-thống Việt-Nam-Cộng-hòa. Sau-khi-mình-xét-việc-oan-tình, Đại-tá Lê-Khánh-Tỉnh-trưởng-Kiến-tường chỉ-thị-cho-Trung-tá-Thông-trả-tự-do-cho-anh-em-ông-Muôn và Ngân.

Nhưng-Trung-tá-Thông-không-thả-ngay, giăng-cơ-để-chờ-người-nhà-Cảnh-sát-viên Nguyễn-văn-Ngân bán-1-lượng-vàng-18-với-giá-bạc-là-16.000\$00-với-hai-cái-quần-Mỹ-a (loại-hàng-phái-nữ-mặc) 4.000\$00 cộng-được-20.000\$00- nạp-cho-Trung-tá-Lê-văn-Thông. Thông-mới-chuyển-giấy-tờ-trả-tự-do-cho-hai-nghị-can-trở-về-đoàn-tự-với-gia-đình.

Việc-làm-mở-ám-này-bi-đồ-bề, Thông-thừa-cơ-hội-loại-Cảnh-sát-viên Nguyễn-văn-Ngân-ra-khỏi-ngành-để-từ-hậu-hoan, nên-Trung-tá-Thông-mật-trình-về-Bộ-tư-lệnh-Cảnh-sát-Quốc-gia-Ngân-là-Trung-đội-Trưởng-du-kích-Xã-Tuyên-thạch-dang-hoạt-động-cho-Cộng-sản.

Chính-vì-vậy, ngày-10-10-1972, Cảnh-sát-viên Nguyễn-văn-Ngân-bi-đưa-ra-Hội-đồng-kỷ-luật-Bộ-Tư-lệnh-Cảnh-sát-Quốc-gia-và-bị-sạ-thải-khỏi-ngành-Cảnh-sát.

Kính thưa Quý đồng-viện,

Với-tư-cách-Dân-biểu-đơn-vị-Kiến-tường, tôi-cực-lực-phản-đối-hành-động-trên-và-quyết-rằng-Cảnh-sát-viên Nguyễn-văn-Ngân-không-bao-giờ-làm-Cộng-sản, nếu-hồ-sơ-cá-nhân-Ngân-xấu-thì-làm-sao-hoạt-động-trong-ngành-Cảnh-sát-được-16-năm-qua-Có-phải-chẳng-chỉ-vì-dụng-chạm-với-Trung-tá-Thông-mà-bi-bắt-công-loại-khỏi-ngành-chẳng?

Việc-này-tôi-tha-thiết-kêu-gọi, nên-cơ-quan-hữu-trách-còn-chút-lương-tri, nên-cho-mở-lại-cuộc-điều-tra-để-làm-sống-tỏ-sự-công-bằng-của-luật-pháp-Quốc-gia-dưới-chế-độ-hiện-hữu,

Trong-chiều-hướng-xây-dựng-và-mong-mỏi-các-Cơ-quan-hữu-trách-sớm-giải-quyết-dứt-khoác-vấn-đề-hầu-chấm-dứt-tình-trạng-dở-ởng, dở-chết-của-dân-Kiến-tường, đích-thân-chúng-tôi-đến-gặp-Chuẩn-trưởng Nguyễn-khả-Bình, Tư-lệnh-Cảnh-sát-Quốc-gia-với-văn-thư-mang-tay-số: 077/H/HNV/KT ngày-7-9-1972-để-yêu-cầu-ông-khiên-điều-tra-và-thăm-dịnh.

Ngày-3-10-1972, chúng-tôi-cũng-có-gửi-văn-thư-số: 102/H/HNV/KT-để-trình-Phó-Tổng-thống-Việt-Nam-Cộng-hòa-và-Ông-Chủ-tịch-Giám-sát-viện-Sàigòn-để-yêu-cầu-giải-nhệm-chức-Chỉ-huy-trưởng-của-ông-Lê-văn-Thông-nhưng, mãi-đến-ngày-hôm-nay-mọi-việc-im-lìm-như-mặt-nước-trong-hồ.

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Với-tư-cách-một-Dân-biểu-trong-Khối-Cộng-hòa-là-khối-thân-hữu, chúng-tôi-không-dịch-rằng:

Chúng-tôi-thân-Hành-pháp-trong-chiều-hướng-chống-Cộng-sản-để-bảo-vệ-vành-dất-còn-lại-của-Miền-Nam-tự-do-này, chứ-không-có-nghĩa-thân-Hành-pháp-để-che-đấu-những-cá-nhân-tham-những-cường-hào-ác-bí-bắt-công-xã-hội-như-những-hành-động-trên-của-một-vị-sĩ-quan-Lê-văn-Thông-tại-Tỉnh-Kiến-tường.

Ngày nào Trung tá Lê Văn Thông còn tại chức, người dân Kiến-tường còn sống trong cảnh hãi hùng mất ăn mất ngủ.

Chúng ta thiết tha kêu gọi toàn thể quý đồng viên tích cực hỗ trợ ý kiến chúng tôi yêu cầu :

1) Cơ quan thẩm quyền có trách nhiệm cho ngưng chức ngay tức khắc, Trung tá Lê Văn Thông, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ Huy Cảnh sát Quốc gia Kiến tường để dễ dàng kết thúc cuộc điều tra.

2) — Hành-pháo phải có biện-pháp thích nghi đề trừng trị đích đáng vị Sĩ-quan nêu trên về tội tống tiền, và đã thương đũa trí mạng dân lành.

3) — Chúng tôi yêu cầu Giám-sát-viện khẩn mở cuộc điều tra để làm sáng tỏ vấn đề càng sớm càng tốt.

Chúng tôi sẵn-sàng cung-cấp tài liệu và chứng nhân, bất cứ lúc nào và nơi nào khi các cơ-quan liên hệ cần đến.

Chúng tôi yêu-cầu báo-chí tiếp tay với chúng tôi trong công cuộc bài trừ tệ-doan xã-hội, trong giai-đoạn khàn-trương của đất nước hiện nay.

Chúng tôi trân trọng kính cảm tạ ông Chủ-tịch và toàn thể quý đồng viên đã theo dõi và hỗ-trợ chúng tôi.

Trân trọng kính chào Quý đồng-viện.

Ô, NGUYỄN-BÁ-LƯƠNG.—

Kính thưa Chủ-tịch Viện,

Kính thưa Quý vị đồng viên,

Hôm nay, chúng tôi có vài vấn đề quan trọng xin mạn-phép trình trước khoáng-đại hầu mong có tiếng vang xây dựng đối với chánh-quyền và dư-luận.

Thứ nhất, vấn đề cứu-vãn nạn đói của một nhóm đồng bào xấu số ở Tỉnh Phước-long.

Thứ nhì, vấn đề chấm dứt chiến-tranh đem lại hòa-bình công-chính và vĩnh-cửu cho miền-nam Việt-nam.

Kính thưa Quý vị,

Tại tỉnh Phước-Long, đơn-vị của chúng tôi, trong thời bình đồng-bào sinh-sống rất thoải-mái bằng cách đi làm công ở các đồn-dừa cao-su hoặc lập vườn, làm rẫy. Còn về đất ruộng trồng lúa thì rất ít, hoặc họ phải vô rừng kiếm lâm-sản như : cây, gỗ, mây, tre, dầu chai v.v... để đổi chác nuôi sống gia-đình.

Nhưng từ khi dịch de dọa các quận, đồng-bào kiếm công ăn việc làm rất khó hầu kiếm được tiền độ nhật, đặc-biệt Quận Bô-Đức là quận nhà của chúng tôi, đã lâm vào tình-trạng cực-kỳ bi-đát. Tại sao ? Xin thưa rằng vì lệnh của chính quyền địa-phương đã bắt buộc đồng-bào tàn-cư trong vài giờ đồng hồ.

Do đó, vì hấp-tấp, đồng-bào đi tị-nạn chỉ mang theo được một số quần áo, còn phần lớn tài-sản đều phải bỏ lại,

nghĩa là có thể nói họ chạy giặc với hai bàn tay trắng.

Như thế, đồng-bào tị-nạn đương nhiên phải được chính quyền cấp-duỡng, nhưng rồi thay có một nhóm đồng-bào Bô-Đức lối sáu, bảy trăm người tạm gọi là khá giả đủ ăn trước kia, nên họ không nhờ đến sự cứu-trợ của chính-quyền vì họ tưởng rằng có lẽ chỉ chạy giặc trong vài tháng rồi sẽ được hồi cư, không ngờ thời-gian tị-nạn kéo dài quá lâu đến bảy, tám tháng.

Vì vậy ngày hôm nay họ đã kiệt-quệ đói rách lang thang sắp chết. Họ tha-thiết mong được sự cứu-trợ, giúp-dỡ gạo của chính-quyền địa-phương, nhưng cay nghiệt thay, họ bị từ-chối với lý-do là lúc ban đầu họ không chạy giặc tị-nạn tập-thể.

Chúng tôi nhận thấy lời giải-đáp của chính-quyền không được đúng lắm, vì dù chính-quyền địa-phương hay chính-quyền trung-ương cũng là chính-quyền, thay mặt cho Chính-phủ. Theo dư-luận chung, nhóm đồng-bào xấu số nói trên phải có quyền sống nghĩa là Chính-phủ phải có trách-nhiệm cứu sống họ trong lúc họ sắp chết đói.

Kính thưa Quý vị,

Tôi có đặt vấn-đề này với ông Tổng-trưởng Xã-hội trong một cuộc gặp gỡ, nhưng ông Tổng-trưởng Xã-hội trả lời vắn tắt, không dứt-khoát với tôi rằng hiện nay Bộ có đầy đủ gạo nhưng không có máy bay chở lên Phước-long. Tôi có hỏi tại sao Ngài không xin phi cơ của quân-đội Mỹ thì ông Tổng-trưởng trả lời rằng quân-đội Mỹ đã từ-chối với lý-do gì tôi không được rõ.

Theo tôi, đây là một vấn-đề thiếu trách-nhiệm, vì nếu Mỹ không giúp phương tiện chuyên-chở thì chính-quyền trung-ương cũng phải tìm biện pháp khác để cứu-trợ đồng-bào, chẳng hạn sân bay Phước-long bị hư hỏng tại sao không dùng biện-pháp thả dù để tiếp-tế cho Tỉnh Phước-long ?

Sau đây, tôi cũng xin nêu trường-hợp là nếu Tỉnh Phước-long có gạo đầy đủ thì chánh-quyền địa phương hay chính-quyền trung-ương có sẵn sàng lo cứu cấp cho 600 đồng-bào xấu số nói trên không ?

Nếu không có chỉ thị rõ rệt của trung-ương thì chánh-quyền địa-phương có sốt-sắng trong việc cứu-trợ hay không ? Ngoài ra, còn vấn-đề kiếm giá những nhu yếu-phẩm của các thương gia đem về bán cho đồng-bào trong tỉnh.

Kính thưa Quý vị,

Trong thời-gian đồng bào không có công ăn việc làm, nghèo xơ, nghèo xác, mà ủy-ban kềm-giá cũng nhất định giá gạo mỗi lít 140\$ và giá muối 200\$ 1 kilô thì Chánh-quyền địa phương và trung-ương nghĩ sao ? Hay họ sẽ không giải-quyết vì cho rằng đây là một vấn-đề nan giải, chết ai nấy chịu ?

Chúng tôi kính mong chánh-quyền trung-ương nói chung và Bộ Xã-hội nói riêng hãy sốt-sắng tìm một biện-pháp thích nghi để giải-quyết thỏa đáng thắc-mắc mà chúng tôi vừa nêu.

Bây giờ, chúng tôi xin mạn phép sang vấn-đề thứ hai.

Kính thưa Quý vị,

Đó là vấn-đề đấu-tranh chính trị trong giai-đoạn nóng bỏng này. Nhóm chúng tôi nhiệt liệt hoan-nginh Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu đã sáng-suốt và cương-quyết trong giai-đoạn đấu-tranh chính-trị hiện tại.

Chúng ta cần phải tranh đấu cho được một nền hòa-bình công-chính và vĩnh-cửu, nghĩa là kẻ xâm-lăng phải rút về Vùng của họ chiếu theo Hiệp-định Genève 1954 và phải có sự kiểm-soát Quốc-tế nghiêm-chính. Nếu không, chúng ta sẽ phải chịu một màn xâm-lăng khác đậm máu, rùng rợn hơn nữa.

Kính thưa Quý vị,

Nếu muốn có hòa-bình vĩnh cửu, chúng tôi thiết-tưởng Liên-hiệp-Quốc, đồng minh và các siêu cường-quốc nên giải-quyết vấn-đề hòa-bình, nghĩa là đem lại một nền hòa-bình thật sự cho đất nước Việt-nam và cho tất cả các quốc-gia Đông-dương, nếu không thì đem lại hòa-bình cho toàn-thế Đông-nam-Á.

Kính thưa Quý vị,

Chúng ta có chính-nghĩa đề bình vực quyết-liệt tự-do, dân chủ, độc-lập của nhân dân miền-Nam. Những người Quốc-gia trung-kiên như chúng ta không bao giờ quên được nước bạn đồng-minh Hoa-kỳ đã đóng góp phần lớn trong việc bảo-vệ miền-Nam Việt-nam đề chống giặc Cộng xâm-lăng.

Ý-thức như vậy, chúng ta luôn luôn diễm-dạm, không nên thốt những lời thiếu cảm-tình, đối với tất cả các nước bạn đồng minh của chúng ta, nhất là đồng minh Hoa-kỳ. Sự cầu-thần này rất ích-lợi cho chúng ta trong giai-đoạn hiện-tại khi mà Cộng-sản Bắc-việt đang dùng những lời đường mật để ve vãn đồng-minh số một của chúng ta.

Ngoài ra, việc thống-nhất hai miền Nam Bắc Việt-nam là vấn-đề nội-bộ của chúng ta sẽ được giải-quyết sau, với điều-kiện là cơ-quan trọng-thì quốc-tế phải ra lệnh tôn-trọng quyền tự-quyết của đồng bào Việt-nam mỗi miền.

Chúng tôi tin tưởng rằng thời-gian sẽ hàn gắn vết thương cho dân-tộc Việt-nam và chúng ta sẽ thông cảm nhau như Bắc-Hàn, Nam-Hàn hoặc như Đông-Đức, Tây-Đức. Chúng tôi rất hân-hoan nhận thấy rằng hai dân-tộc này đã bắt đầu có dấu-hiệu khôn ngoan, thông-cảm nhau và đặt quyền-lợi dân-tộc của họ lên trên tất cả.

Chúng tôi cũng mong rằng sau khi nhờ thời-gian xoa-dịu sự hận-thù giữa Nam và Bắc thì tất cả người Việt-nam chúng ta sẽ cùng nhau thông-cảm hầu có một chương-trình xây-dựng đề miền Nam và miền Bắc thì đua phát-triển, làm cho nước giàu, dân mạnh, và sau một giai-đoạn nào đó chúng ta sẽ trưng-cầu dân-y tại mỗi miền để biết lòng dân có muốn thống-nhất hay là còn đề thi đua trong một thời-gian nữa.

Chúng tôi mong rằng đến một ngày nào đó, 10 năm, 20 năm chẳng hạn, đất nước chúng ta sẽ được thống-nhất.

Kính chào ông Chủ-tịch và Quý đồng viện.

\* \*

(Vỗ tay)

\* \*

## O. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện, đến đây chúng tôi chấm dứt phần nhyt-ký địa-phương và đi vào chương-trình nghị-sự chính-thức ngày hôm nay là chung-quyết dự-thảo luật số 187/71/HP « ấn-định việc thành-lập các Tòa-án Điện-địa » do Thượng Nghị-viện yêu-cầu phúc-nghị.

Chúng tôi kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Định-chế lên bàn thuyết-trình.

Trước khi trao lời cho ủy-ban Tư-pháp Định-chế, chúng tôi trân trọng thông-báo tất cả quý đồng viện là trong phiên họp ngày 18-10-1972, Hội-đồng Chủ-tịch đã chấp-thuận thủ tục khẩn-cấp cho việc chung-quyết dự-thảo luật số 187/71/HP và cũng đã ấn-định thời gian thảo-luận là một phiên họp. Bây giờ chúng tôi xin trao lời cho ông Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Định-chế.

## O. LÊ-CHÍ-HIỆU (Chủ-tịch Ủy-ban Tư-pháp Định-chế).—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý Đồng-viện,

Hôm nay, Ủy-ban Tư-pháp Định-chế chúng tôi hân-hạnh trình-bày trước khoáng-đại phúc-nghị của Thượng Nghị-viện về Dự-luật « ấn-định việc thành-lập các Tòa-án Điện-địa ».

Về dự-luật này, như toàn thể quý đồng viện đều biết trong khoá họp thường lệ tháng tư vừa qua Hạ Nghị-viện đã thảo-luận, biểu-quyết trong phiên họp khoáng-đại ngày 26-04-1972 và đã chuyển đến Thượng Nghị-viện.

Thượng Nghị-viện trong phiên họp thường lệ ngày 1 tháng 9 năm 1972 vừa qua cũng đã thảo-luận, biểu-quyết và chung-quyết chấp-thuận Dự-luật với 26 điều phúc-nghị và do văn-thư số 4951/TNV/CTĐH ngày 4 tháng 9 năm 1972 Thượng Nghị-viện chiếu điều 43 khoản 6 Hiến-pháp đã chuyển bản văn tu-chính của Dự-luật nêu trên đến Hạ Nghị-viện.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý đồng viện.

Về bản phúc-nghị của Thượng Nghị-viện về Dự-luật « ấn-định việc thành-lập các Tòa-án Điện-địa » ủy-ban Tư-pháp Định-chế chúng tôi xin lần lượt trình-bày những nhận xét sau :

1.— Nhận-xét tổng-quát.

2.— Nhận-xét từng điều-khoản phúc-nghị.

I.— Nhận-xét tổng-quát :

1) — Nhận-xét về tiêu-đề của dự-luật.—

Về tiêu-đề của dự-luật, Thượng-nghị-viện đã dùng « Thiết-lập Tòa Điện-địa » thay vì « ấn-định việc thành-lập các Tòa-án Điện-địa » với lý-do cho gọn và rõ nghĩa hơn.

Về sự sửa đổi này ủy-ban chúng tôi có nhận xét sau :

— Tiêu đề « Thiết lập tòa Điều địa » tuy gọn nhưng còn thiếu sót vì thông thường chúng ta vẫn thường dùng danh từ « Tòa án » như « Tòa án lao động », « Tòa án quân sự » thay vì dùng danh từ « Tòa » không mà thôi.

Tiêu đề « Thiết lập Tòa Điều địa » hàm chứa một ý nghĩa hạn hẹp, ví dụ như một vấn đề kiến thiết lập tòa Điều-địa tại Chương-thiện v.v.... trong khi tiêu đề « ấn định việc thành lập các Tòa án Điều địa » có tính cách bao quát và rộng nghĩa hơn.

Như vậy ủy-ban chúng tôi nhận thấy tiêu đề « ấn định việc thành lập các tòa án điều địa » của dự-luật Hạ-nghị-viện rõ nghĩa, đủ nghĩa và phù hợp với nội dung dự-luật.

2) — Nhận-xét về tiêu đề các Chương I, II, III.

Thượng-nghị-viện đã sửa đổi tiêu đề các chương cho phù hợp với cách bố cục mới. Như vậy đề xét xem việc sửa đổi các tiêu đề này có hợp lý không, ủy-ban chúng tôi đề nghị quý đồng viện xét đến cách bố cục của dự luật.

Dự luật do Hạ nghị viện đã thảo luận và biểu quyết ngày 26-4-72 gồm 17 điều khoản với 3 chương như sau :

Chương I : Thẩm-quyền và thành-phần Tòa-án Điều-địa (từ điều 1 đến điều 4)

Chương II : Thủ-tục tố-tụng (từ điều 5 đến điều 12)

Chương III : Điều-khoản linh tinh và chuyển tiếp (từ điều 13 đến điều 17).

Thượng-nghị-viện đã thảo- luận và biểu-quyết dự-luật với 26 điều theo sự sửa đổi cách bố-cục như sau :

a) Các vấn-đề quy-định trong chương I và chương II được quy-định lại thành 3 chương :

Chương I : Tổ-chức Tòa-án Điều-địa (từ điều 1 đến điều 5)

Chương II : Thẩm-quyền và thủ-tục (từ điều 6 đến điều 18)

Chương III : Tố cầu và Phòng kháng cáo điều-địa Tòa Thượng-thẩm. (từ điều 19 đến điều 26).

b) — Các điều-khoản chuyển tiếp được trình-bày trong chương III từ điều 22 đến điều 26.

Về cách bố-cục này tuy bề ngoài có vẻ hợp- lý nhưng xét kỹ, ủy-ban chúng tôi nhận thấy có nhiều lủng củng và gượng ép về nội-dung như sau :

1. — Chương I quy-định về tổ-chức Tòa-án Điều-địa nhưng điều 1 chương này lại quy-định thẩm quyền của Tòa-này.

2. — Tổ-chức phòng kháng cáo điều-địa (điều 20 chương III) đáng lẽ nằm trong chương I về tổ chức Tòa-án Điều-địa mới hợp- lý vì phòng này là Tòa-án Điều địa cấp phúc thẩm.

3. — Vấn đề tố cầu, kháng cáo hay thượng tố xin phúc thẩm cũng là vấn đề và thủ tục và nên đặt vào chương quy định về thủ tục mà không cần phải đặt thêm một chương riêng.

Tóm lại về cách bố cục của Thượng-viện, ủy ban chúng tôi nhận thấy so với cách bố cục cũ của Hạ-nghị-viện, không những không có gì chứng tỏ là hoàn hảo hơn mà còn không phù hợp với lý do sửa đổi các tiêu đề do Thượng-nghị-viện nêu ra.

II. — Nhận xét từng điều khoản phúc nghị :

Đề quý đồng viện nhận định rõ nội dung bản phúc nghị của Thượng-nghị-viện, ủy ban Tư pháp Định chế chúng tôi xin lần lượt trình bày và phân tách từng điều khoản phúc nghị.

Điều 1. — Thượng-nghị-viện đã đúc kết hai điều 1 và 2 của dự luật của Hạ-nghị-viện và bổ túc thêm thêm quyết thanh quyết các vấn đề tiên quyết về thân trạng, quốc tịch và quyền sở hữu.

« Điều 1. — Nay thiết lập, tại trụ sở của mỗi Tòa Sơ thẩm, một Tòa Điều-địa đồng quan hạt với Tòa Sơ thẩm có thẩm quyền chuyên độc xét xử các vụ tranh tụng nhân khi thi hành luật số 003/70 ngày 26-03-1971 ấn định chế độ sách « Người Cày Có Ruộng » cùng mọi sự tranh tụng khác liên quan đến chương trình Cải cách Điều địa.

Trong khi thụ lý một vụ kiện Tòa Điều địa cũng có thẩm quyền thanh quyết các vấn đề tiên quyết và thân-trạng, quốc tịch và quyền sở hữu».

Về điều này, ngoài chi tiết liên quan đến vấn đề thẩm quyền như đã trình bày trong phần trên, ủy ban chúng tôi còn có hai nhận xét:

a) — Danh từ « thẩm quyền chuyên độc » dùng trong khoảng 1 không được đúng chỗ vì nếu Tòa-án Điều-địa được thành-lập theo điều 1 có thẩm quyền chuyên độc đối với các vụ tranh-chấp qui-định trong điều này thì không có Tòa-án nào khác có thẩm quyền xét-xử các vụ tranh chấp đó.

Nhưng sự thật không phải như vậy vì ngoài Tòa-án Điều-địa còn có phòng kháng-cáo điều-địa Tòa Thượng-thẩm và Tối-cao Pháp-viện xử phúc thẩm cũng có thẩm quyền đối với các vụ tranh-chấp đó nhưng ở cấp bậc cao hơn.

b) — Khoản 2 điều 1 đặt ra một biệt-lệ dành cho Tòa án Điều-địa có quyền giải-quyết các vấn-đề tiên quyết về thân trạng, quốc tịch và quyền sở hữu.

Biệt lệ này có thể bị chỉ trích là sai nguyên-tắc vì theo nguyên-tắc, các vấn-đề về thân-trạng, quốc-tịch và quyền sở hữu vẫn thuộc thẩm-quyền chuyên độc của các tòa án sự thường luật. Điều 98 Dự số 10 ngày 7-12-1955 qui-định Bộ luật Quốc-tịch Việt-nam đã minh định như sau : «Chỉ có Tòa-án Dân-sự thường luật mới có thẩm quyền xét xử các vụ tranh tụng về quốc-tịch .....»

Nay nếu chấp nhận tu-chính của Thượng nghị-viện tức là chúng ta chấp nhận một nguyên-tắc ngược lại có một lợi ích thiết thực là giúp các Tòa-án Điều-địa xét xử các vụ tranh chấp về điều địa được mau lẹ, không phải chờ đợi vụ kiện

chờ tòa dân sự thường luật giải quyết vấn-đề-tiền-quyết về thân trọng, quốc-tịch hay quyền sở hữu được nêu ra.

Dù có quyền chấp nhận biệt-lệ này, ủy-ban chúng tôi vẫn không đồng quan-diêm với Thượng-nghi-viện khi dành cho Tòa-án Điền-dịa quyền này.

Điều 2.— Điều 2 qui-dinh thành phần xử án Tòa án Điền-dịa. Theo bản dự-thảo-luật và bản dự-luật của Hạ-nghi-viện thành phần này chỉ gồm một thẩm phán. Thượng-nghi-viện tu-chính lại thành phần này gồm ba thẩm phán : một chánh thẩm và hai thẩm phán phụ thẩm :

« Điều 2 ; Thành phần tòa đặc thẩm kể trên do chánh án tòa sơ thẩm chỉ định gồm có chánh thẩm và hai thẩm phán phụ thẩm.

Tuy nhiên, nếu chưa đủ nhân số, Tối cao Pháp viện có thể bằng văn kiện lập quy quyết định thành phần tòa xử của một số Tòa Điền địa chỉ có một thẩm phán duy nhất ».

Về việc tu-chính thành phần xử án này ủy-ban chúng tôi nhận thấy không có lợi ích thiết thực nào vì trong các vụ quan trọng Tòa án Điền địa chỉ xử sơ thẩm và án vẫn có thể bị kháng cáo Tòa trên sẽ xét xử lại. Ngoài ra tu chính trên lại có kết quả ngược lại là rườm rà, gây bất tiện, khó khăn vì không phù hợp với tình trạng nhân số các Tòa sơ thẩm hiện tại.

Điều 3.— Trong điều này Thượng nghị viện giao chức vụ công tố cho Biện lý hay thẩm phán công tố thuộc Tòa sơ thẩm sở tại để phù hợp với điều 77 Hiến pháp. Về điểm này ủy-ban chúng tôi nhận thấy khoản 2 điều 3 dự-luật Hạ-nghi-viện cũng không trái với điều 77 Hiến pháp vì mặc dầu dùng danh từ « Ủy viên công tố điền địa » nhưng thực sự dự-luật không đặt ra một ngành thẩm phán công tố chuyên môn về điền địa vì chức vụ công tố này vẫn do ông Biện-lý tòa dân sự thường kiêm nhiệm và không có sự đào tạo một ngành chuyên môn công tố.

Đoạn « thẩm phán công tố chuyên môn về điền địa » của điều 3 dự-luật Hạ-nghi-viện chỉ những ủy viên và tổng ủy viên của những Tòa Điền địa cũ nhập ngành thẩm phán công tố nếu có đủ điều kiện văn bằng và có đơn xin.

Nếu những vị này được tiếp tục bổ nhiệm vào chức vụ công tố Tòa án Điền địa mới sẽ giúp ích rất nhiều vào việc điều hành những tòa tân lập này vì vậy điều 3 dự luật Hạ-nghi-viện không phải là điều khoản đào tạo một ngành thẩm phán công tố chuyên môn.

Điều 4.— Thượng-nghi-viện tu-chính cách hành văn cho rõ nghĩa. Về điểm này ủy-ban chúng tôi nhận thấy việc sửa đổi không cần thiết, không hợp lý và đã giới hạn lại quyền hạn của vị lục-sư chỉ còn trong phạm-vi giữ bút-lục mà thôi.

Để dễ nhận xét, so sánh ủy-ban chúng tôi xin ghi lại 2 điều 4 của Hạ-nghi-viện và của Thượng-nghi-viện như sau :

Điều 4 Hạ-nghi-viện.

« Chánh Lục-sư hay Lục-sư Tòa sơ-thẩm sở tại đảm-nhiệm chức-vụ Lục-sư Tòa-án Điền-dịa ».

Điều 4 Thượng-nghi-viện.

« Việc giữ bút-lục tại các phiên tòa Điền-dịa do Lục-sư Tòa sơ-thẩm đảm nhiệm ».

Điều 5.— Điều này dành cho tòa thụ-lý những vụ tranh tụng giữa các đương-sự bất kể tư-thế, thế-nhân, pháp nhân công-pháp hoặc tư-pháp và dành cho Tỉnh-trưởng năng quyền đại-diện các cơ-quan công-quyền không có tư-cách pháp-nhân.

Về điều này danh từ « tư-thế » trong khoản 1 không được rõ nghĩa.

Tu-chính của Thượng-nghi-viện trong khoản 2 sai nguyên tắc vì chỉ có những cơ-quan có tư-cách pháp nhân mới được quyền tham dự các vụ-kiện, dù với tư-cách nguyên đơn hoặc bị đơn cũng vậy.

Điều 6.— Điều này minh định rõ thêm nội dung thẩm quyền của Tòa Điền-dịa. Ủy-ban nhận thấy không có gì đáng lưu ý.

Điều 7.— Thượng-nghi-viện lấy lại nội dung khoản 1 điều 8 dự-luật Hạ-nghi-viện và sửa đổi cách hành văn.

Điều 8.—

Điều 8 được lấy từ điều 5 dự-luật Hạ-nghi-viện sau khi nói rộng thời gian hòa-giải, sửa đổi cách hành-văn..

Điều 9. Điều 10.—

Điều 9 và điều 10 là 2 điều bổ-túc dự-trừ thủ-tục áp dụng trong những trường-hợp cuộc hòa-giải thành tựu hoặc thành tựu một phần nhằm tránh những áp-lực phi-pháp.

Về các điều này, ủy-ban chúng tôi đồng quan-diêm với Thượng-nghi-viện.

Điều 11.— Thượng-nghi-viện lấy điều 6 dự-luật của Hạ-nghi-viện và sửa lại cách hành-văn.

Điều 12, 13, 14.— Thượng-nghi-viện lấy một phần điều 7 dự luật của Hạ-nghi-viện nhưng chia rõ các trường-hợp, thể thức tổng đạt đòi và sửa lại cách hành-văn cho rõ nghĩa hơn.

Điều 15.— Thượng-nghi-viện bổ-túc thêm khoản 1 và khoản 2 để giúp viên chức phụ trách việc tổng đạt tránh để thi-hành phận-sự.

Trong khoản 3, nội dung không khác gì điều 16 dự-luật của Hạ-nghi-viện nhưng hình phạt đã được giảm xuống. Về việc này ủy-ban chúng tôi nhận thấy vì hình phạt quá nhẹ nên viên chức tổng đạt tránh có thể dễ bị mua chuộc dễ làm lợi cho 1 bên đương tụng. Ngoài ra, vì trong khoản 3 có những danh từ có nghĩa mơ-hồ về luật pháp như « làm dụng niềm yết », « cố-gắng tìm kiếm » nên ủy-ban chúng tôi nhận thấy rất khó truy-tố viên chức phụ trách việc tổng đạt tránh.

Điều 16.— Điều này được lấy từ một phần điều 13 dự luật Hạ-nghi-viện nhưng sửa đổi thể thức xuất đình của các đương sự.

Điều 17.— Lấy lại điều 14 dự-luật của Hạ-nghị-viện và sửa cách hành văn cho rõ nghĩa hơn.

Về điều này khi đem so-sánh lại với điều 14 dự luật Hạ nghị viện, ủy ban chúng tôi không thấy điểm nào chứng minh được sự rõ nghĩa hơn và cả hai điều đều có nội dung tương tự.

Điều 18.— Đây là một bổ túc đáng lưu ý của Thượng nghị-viện theo đó Chánh thẩm Tòa án Địa phương có quyền xử khẩn cấp như Chánh thẩm Tòa Hộ. Sự bổ túc này rất hữu lý và hữu ích. Ủy-ban chúng tôi đồng quan điểm với Thượng-nghị-viện về điều này.

Điều 19.— Lấy lại một phần điều 9 dự-luật của Hạ-nghị-viện nhưng sửa đổi thời gian kháng cáo để tụng nhân có đủ thời gian cân nhắc kỹ lưỡng.

Về điều này ủy-ban chúng tôi thấy không có gì đặc biệt, mới lạ đáng lưu ý.

Điều 20.— Thượng-nghị-viện lấy lại một phần điều 10 dự luật của Hạ-nghị-viện và quy định thêm việc bổ-nhiệm chức-vụ Chánh thẩm phòng kháng-cáo.

Về điều này ngoài nhận xét đã được chúng tôi trình-bày ở phần tổng quát, chúng tôi còn có những nhận xét sau :

1) Thường thì các phòng xử kháng-cáo của Tòa Thượng thẩm do một Chánh-án Phòng làm Chánh-thẩm, nhưng theo tu-chính của Thượng-nghị-viện thì chức-vụ Chánh thẩm phòng kháng-cáo địa phương do một Hội-thẩm phụ-trách. Như vậy tức là phòng kháng-cáo địa phương kém quan-trọng hơn các phòng khác của Tòa Thượng-thẩm.

2) Ủy-ban chúng tôi không thấy lợi-ích thật-sự của điều-kiện Chánh-thẩm phòng Kháng cáo địa phương phải có ít nhất hai năm thâm-niên trong chức-vụ Chánh-án Tòa Hòa-giải Rộng-quyền hay Chánh-án Tòa Sơ-thẩm Saigon. Có lẽ Thượng-nghị-Viện cho rằng thâm niên này cần-thiết để Chánh-thẩm có đầy đủ kinh-nghiệm về các vụ tranh chấp địa-dịa.

Tuy-nhiên ủy-ban chúng tôi nhận thấy rằng luật về Cải-cách Địa-dịa không có gì gọi là quá phức-tạp, các vụ tranh chấp về cải cách địa-dịa cũng không có gì gọi là khó-khăn cho lắm nên bất-cứ một Thâm-phần nào đã lên đến cấp-bậc Hội-thẩm tức là đã có hàng chục năm thâm-niên trong nghề Thâm-phần, đều có thể nghiên-cứ và nắm vững vấn-đề trong một thời gian rất ngắn.

Do đó ủy-ban chúng tôi nhận thấy việc quy-định khoản 2 điều 20 này không cần-thiết và bất lợi cho việc điều-hành tại Tòa thượng-Thẩm.

Điều 21.— Điều này được soạn-thảo theo một phần điều 11 của dự-luật Hạ-nghị-Viện và hủy-bỏ việc ấn-định thủ-tục thượng-tố và Thượng-nghị-Viện xét ra không cần-thiết.

Về điều này ủy-ban chúng tôi nhận thấy việc ấn-định thủ-tục thượng tố trong điều 11 dự-luật Hạ-nghị-Viện không phải là vô ích và không cần-thiết dù thủ tục này đã được luật-pháp hiện-hành ấn-định.

Về lý-do phá án, các lý-do phá án dự-liệu nơi điều 21 đã bỏ bớt hai lý-do phá án do điều 7 dự số 5 ngày 18/10/

1949 ấn-định cho việc xin phá án trong các vụ thường tụng, đó là :

1) Trong các giấy tờ về thủ tục hay án văn, không tuân theo đúng các thể-thức do luật định.

2) Có sự tương-phản giữa hai bản án cùng xử về một việc của hai Tòa án khác nhau.

Sự bỏ bớt hai lý-do này có thể gây nhiều khó-khăn về sau và do đó ủy-ban chúng tôi không đồng quan-diểm với Thượng-nghị-Viện về điều này.

Điều 22, 23, và 24.— Ba điều này soạn-thảo theo điều 15 của Hạ-nghị-viện và hủy-bỏ, vấn-đề chuyển ngạch của các ủy viên Chánh-phủ, Tổng ủy-viên các Tòa-án Địa-dịa cũ.

Ủy-ban chúng tôi vẫn giữ lập-trường là cho các ủy-viên Chánh-phủ, Tổng ủy-viên các Tòa-án Địa-dịa cũ được chuyển sang ngạch Thâm-phần nếu có đủ điều-kiện văn-bản và có đơn xin.

Điều 25, Điều này ấn-định nơi nộp đơn kháng-cáo các hồ-sơ cũ. Ủy-ban chúng tôi nhận thấy việc đặt thêm 1 điều luật như điều này không cần-thiết, nên đổi thành khoản chót của điều trên và do đó ủy-ban chúng tôi không đồng quan-diểm với Thượng-nghị-viện về điều này.

Điều 26.— Bản tu-chính của Thượng-nghị-viện bỏ câu «các điều-khoản luật-lệ trái với luật này đều bị bãi bỏ» trong dự-luật của Hạ-nghị-viện vì cho rằng câu này thừa, không cần-thiết.

Ủy-ban chúng tôi nhận thấy bỏ câu trên đi cũng được và giữ lại cũng không có hại gì.

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Thưa Quý đồng viện,

Qua sự phân-tích, trình-bày tổng-quát cũng như chi tiết từng điều-khoản phúc-nghị của Thượng-nghị-viện trong phần trên ủy-ban Tư-Pháp chúng tôi nhận thấy :

1) Thượng-nghị-viện đã sửa đổi tiêu-đề dự-luật một cách không hợp-lý, sửa đổi tiêu-đề các Chương I, II và III một cách cũng không hợp-lý cho cách bố-cục dự-luật.

2) Thượng-nghị-viện đã sửa đổi cách hành-văn của dự luật Hạ-nghị-viện (các điều 4, 7, 8, 11, 17, 26) và sự sửa đổi này đã tỏ ra không thiết-thực với lý-do viện dẫn không hợp-lý.

3) Thượng-nghị-viện đã có nhiều điều-khoản sửa đổi, tu-chính, bổ-túc dự-luật của Hạ-nghị-viện (điều 1, 2, 3, 5, 12, 13, 14, 15, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25 dự-luật Thượng-nghị-viện) nhưng những sự tu-chính này còn mắc nhiều khuyết điểm không có gì chứng-minh là hoàn hảo-hơn các điều-khoản của dự-luật Hạ-nghị-viện.

4) Ngoài những bất đồng quan-diểm với Thượng-nghị-viện trong ba đoạn trên ủy-ban chúng tôi nhận thấy Thượng-nghị-viện đã có những điều bổ-túc rất hữu-ích cho dự-luật Hạ-nghị-viện : đó là các điều 6, 9, 10, 16, 18.

Tuy nhiên dù phải công-nhận các ưu-điểm này, ủy-ban chúng tôi cũng không thể đồng quan-điểm với toàn thể bản phúc-nghị và do đó tuân-hành điều 157 Nội-quy Hạ-nghị-viện ủy-ban chúng tôi đề-nghị khoáng-dại bác bỏ toàn bộ bản phúc-nghị của Thượng-nghị-viện về việc thiết-lập Tòa Địa-địa.

Trân trọng kính chào ông Chủ-tịch và Quý đồng viện.

\* \* \*  
(Vỗ tay)  
\* \* \*

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Kính thưa Quý đồng viện,

Sau phần phúc-trình của ủy-ban là phần thảo-luận các điểm do Thượng-nghị-viện yêu-cầu phúc-nghị. Chúng tôi kính mời quý đồng viện nào có ý-kiến lên diễn-dàn.

Chúng tôi xin nhắc lại: đến đây chúng ta tới phần thảo-luận nội-dung các điều-khoản do Thượng-nghị-viện yêu cầu phúc-nghị. Chúng tôi kính mời quý vị nào có ý-kiến lên diễn-dàn.

Kính thưa Quý đồng viện,

Nếu không đồng viện nào có ý-kiến, chúng tôi xin đưa đề-nghị của ủy-ban ra đề khoáng-dại biểu-quyết. Chúng tôi yêu-cầu Cảnh-lại mời quý vị Dân-biểu vào phòng họp và cho kiểm-điểm tổng số quý vị trước khi biểu-quyết.

Kính thưa Quý đồng viện,

Ủy-ban Tư-pháp Định-chế đề-nghị bác bỏ toàn bộ yêu cầu phúc-nghị của Thượng-nghị-viện. Chúng tôi xin đặt câu hỏi đề quý đồng viện biểu-quyết.

Quý đồng viện nào chấp-thuận đề-nghị của ủy-ban là bác bỏ toàn bộ yêu-cầu phúc-nghị của Thượng-nghị-viện về dự-thảo-luật số 187/71/HP, xin giơ tay.

\* \* \*  
69 vị bác-bỏ  
\* \* \*

Như vậy không hội đủ tức số 2/3 ấn-định tại điều 43 Hiến-pháp và chiếu điều 43 khoản 8, quan-điểm của Thượng-nghị-viện được coi là chung-quyết, chúng tôi xin cảm ơn quý vị đồng-viện. Chúng tôi xin trao lời cho ông Chủ-tịch ủy-ban.

**Ô. LÊ-CHÍ-HIỆU (Chủ-tịch ủy-ban Tư-pháp Định-chế).—**

Thay mặt ủy-ban Tư-pháp Định-chế, chúng tôi xin gửi đến ông Chủ-tịch, Chủ-tịch đoàn và quý đồng-viện lời trân trọng cảm ơn của ủy-ban chúng tôi. Xin kính chào quý vị,

\* \* \*  
(Vỗ tay)  
\* \* \*

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Chúng tôi xin thay mặt cho tất cả quý đồng viện đề cảm ơn ông Chủ-tịch và tất cả quý vị ủy-viên trong ủy-ban Tư-pháp Định-chế đã cố gắng hoàn thành dự-thảo luật số 187/71/HP đề Hạ-nghị-viện có thể chung quyết ngày hôm nay. Trước khi bế mạc, chúng tôi cũng xin trân trọng kính nhắc quý đồng viện đúng 9 giờ sáng mai đến họp đồng đủ để chung quyết hai dự-thảo luật :

Dự-thảo-luật số 102/69 về « Định-chuẩn » và Dự-thảo Luật số 168/70 về việc « ấn định lại thành phần Ban Trị-sự Phòng Thương-mại » Tất cả hai dự-thảo-luật này được chung quyết theo lời yêu cầu phúc nghị của Thượng-nghị-viện. Chúng tôi xin cảm ơn Quý đồng viện trước.

Đến đây, chúng tôi tuyên bố bế mạc phiên họp.

\* \* \*

Bế-mạc : 10 giờ 40'

\* \* \*

Tổng Thư-ký,  
**NGUYỄN-VĂN-THỐNG**

Chủ-tịch,  
**NGUYỄN-BÁ-CẦN**

**BIÊN-BẢN** phiên họp Hạ-nghị-đoàn số : 07/72/H2/BB  
Ngày 16 tháng 11 năm 1972

Khai-mạc : 9 giờ 30'

Chủ-tọa Phiên-họp :

**Ông NGUYỄN-BÁ-CẦN**

Chủ-tịch Hạ-nghị-viện.

**CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ :**

— Chung-quyết :

1) — Dự-thảo-luật số 102/69/HP về « Định chuẩn », do Thượng-nghị-viện yêu cầu phúc nghị.

2) — Dự-thảo-luật số 178/70/HP « Tu-chính điều 32. Sắc-luật 012/66 ngày 30-3-1966 về việc ấn định thành phần ban Trị-sự Phòng Thương-mại và Công Ký-nghe Saigon », do Thượng-nghị-viện yêu cầu phúc nghị.

\* \* \*

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Chúng tôi tuyên bố phiên họp khai mạc.

Kính mời Tổng Thư-ký-đoàn.

**Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG (Đệ I Phó Tổng-thư-ký).—**

Chiếu điều 106 Nội-quy Hạ-nghi-viện, Tổng-thơ-ký đoàn chúng tôi xin xướng danh quý vị Dân-biểu chưa ký tên vào bản danh sách hiện diện ngày hôm nay, 16 tháng 11 năm 1972.

Ô.Ô. Dân-biểu Trần-văn-Ẩn

Nguyễn-ngọc-Bây

Nguyễn-văn-Bình

Nguyễn-văn-Ca

Huỳnh-trung-Chánh

Lý-quí-Chung

Trần-cảnh-Chung

Huỳnh-văn-Có

Vá-Công

Nguyễn-dức-Cung

Bà Dân-biểu Trương-thị-bích-Diệp

Ô.Ô. Dân-biểu Huỳnh-ngọc-Diêu

Đinh-xuân-Dũng

Lê-đình-Duyên

Nguyễn-tấn-Đời

Đào-hữu-Giao

Nguyễn-long-Giao

Lê-chí-Hiếu

Bà Dân-biểu Trần-thị-Hoa tự Phấn

Ô.Ô. Dân-biểu Phan-xuân-Huy

Diệp-văn-Hưng

Nguyễn-văn-Kim

Lê-quang-Liêm

Hồ-kim-Long

Phan-văn-Lớn

Bà Dân-biểu Nguyễn-thị-Lý

Ô.Ô. Dân-biểu Vũ-công-Minh

Nguyễn-văn-Ngân

Trương-văn-Nguyên

Ô.Ô. Dân-biểu Hồ-ngọc-Nhuận

Trần-minh-Nhựt

Phong-công-Phú

Nguyễn-kim-Phùng

Nguyễn-văn-Phước

Thạch-lang-Sa

Lưu-quang-Sang

Gip-a-Sáng

Võ-thành-Son

Trần-văn-Son

Lý-hiền-Tài

Son-Thi

Hoàng-Thông

Nguyễn-hữu-Thời

Võ-hữu-Thu

Trần-văn-Thung

Lê-văn-Tính

Nguyễn-Tổ

Trương-vi-Trí

Hồ-dức-Trung

Huỳnh-văn-Trứ

Đào-văn-Tsé

Phạm-duy-Tuệ

Nguyễn-Phúc-Vinh-Tùng

Tất cả có 88 vị Dân-biểu hiện diện ngày hôm nay.

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị

Sau đây là chương-trình nghị-sự phiên họp khoáng đại ngày hôm nay :

1)-- Nhật-ký địa-phương ;

2)-- Chung-quyết theo thực-tục khẩn cấp :

— Dự-thảo-luật số 102/69/HP về «Định chuẩn», do Thượng-nghi-viện yêu-cầu phúc-nghi.



— Dự-thảo-luật số 178/70/HP «Tu-chính điều 32 sắc-luật 012/66 ngày 30-3-1966 về việc ấn-định thành-phần Ban Trị-sự Phường Thương-mại và Công-Kỹ-nghệ Saigon», do Thượng-nghị-viện yêu-cầu phúc-nghi.

Kính thưa Ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý đồng viện.

Phần trình-bày của Tổng Thư-ký-đoàn chúng tôi đến đây là chấm dứt.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô, CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện,

Về phần nhật ký địa phương, hôm nay không có đồng viện nào ghi tên, Chủ tọa đoàn chúng tôi xin di chuyển vào nghị trình chính thức ngày hôm nay là chúng quyết hai dự luật :

— Thứ nhất là dự-luật 102/69/HP về « Định chuẩn »

— Thứ hai là dự luật 178/70/HP « Tu chính điều 32 sắc luật 012/66 ngày 30-3-1966 về việc ấn định thành phần Ban Trị sự Phường Thương-mại và Công kỹ nghệ Saigon. »

Chúng tôi kính mời ủy-ban kinh tế.

Kính thưa Quý đồng viện,

Trước khi trao lời cho Ông Chủ-tịch ủy ban kinh tế, chúng tôi trân trọng thông báo cùng tất cả quý đồng viện là trong phiên họp ngày 11-10-1972, Hội đồng Chủ-tịch đồng ý cho chúng quyết hai dự-luật vừa kể theo thủ tục khẩn cấp trong một phiên họp.

Bây giờ, chúng tôi xin chia nghị trình chính thức ngày hôm nay làm hai phần. Trước nhất là chúng quyết Dự-thảo luật số 102/69/HP về « Định chuẩn ».

Chúng tôi kính mời ủy ban Kinh tế.

Ô, MÃ-THẮT (Thuyết-trình-viện).—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Hôm nay, ủy-ban Kinh-tế Hạ-nghị-viện hân hạnh trình cùng quý vị về Dự-thảo luật số 102/69/HP về Định-chuẩn.

Ngày 28-08-1969, Hành pháp chuyển Dự-thảo-luật này sang Hạ-nghị-viện đề yêu cầu Quốc-hội thảo luận và biểu quyết.

Ngày 21-12-1970, Hạ-nghị-viện đưa Dự-thảo-luật này ra khoáng-dại thảo-luận, ủy-ban Kinh-tế Hạ-nghị-viện có tu-chính vài điều về bản chất và hình thức và khoáng-dại đã biểu-quyết chấp thuận Dự-thảo-luật tu chính này và chuyển sang Thượng-nghị-viện.

Ngày 20-4-1972 và ngày 19-5-1972, Thượng-nghị-viện họp khoáng-dại, tu chính vài điều trong bản văn và sau đó biểu-quyết chấp thuận tu chính bản văn Dự-thảo-luật về Định chuẩn, và chuyển đến Hạ-nghị-viện Dự-luật tu chính nói trên để yêu cầu phúc nghị.

I.— Diễn-tiến công việc của Ủy-ban Kinh-tế Hạ-nghị viện :

Tiếp nhận bản văn tu-chính của Thượng-nghị-viện yêu cầu phúc nghị về dự-luật Định-chuẩn, ngày 31-10-1972 và ngày 2-11-1972, ủy-ban Kinh-tế đã triệu tập phiên họp nội bộ để thảo luận từng điều khoản của dự luật.

Ủy-ban cũng đã tham khảo ý-kiến với một số thương công kỹ-nghệ gia, và cũng đã hội thảo với Bộ Kinh-tế (Viện Định chuẩn).

Trong các cuộc tiếp xúc trên, ông Giám-đốc Viện Định chuẩn đã trình bày chi tiết từng điều khoản về dự luật Định chuẩn, và yêu cầu Quốc-hội sớm chấp thuận Dự-luật để Viện Định-chuẩn có căn-bản pháp lý hoạt động hữu hiệu.

Ủy-ban Kinh-tế cũng đã nghiên cứu :

- 1) — Bản-văn nguyên thủy của Hành-pháp
- 2) — Bản văn tu-chính của Hạ-nghị-viện
- 3) — Bản văn tu-chính của Thượng-nghị-viện.

Và 3 bản văn này được ủy-ban chúng tôi thảo luận chi tiết từng điều khoản.

II.— Nội-dung của Dự-luật Định-chuẩn :

Đại-cương dự luật Định-chuẩn gồm 14 Điều, đại ý nhằm các điểm chính như sau :

- 1) — Ấn-định nhiệm-vụ của Viện Định-chuẩn
- 2) — Ấn-định việc tổ-chức Viện Định-chuẩn
- 3) — Ấn-định việc sử-dụng tiêu-chuẩn Quốc-gia và thẩm-quyền của viện Quốc-gia Định-chuẩn.
- 4) — Ấn-định các biện pháp trừng-phạt,

III.— Nhận xét của Ủy-ban :

Sau khi họp nội-bộ ủy-ban để thảo luận bản văn tu-chính của Thượng-viện, chúng tôi nhận thấy bản văn tu-chính của Thượng-viện là một sự dung hòa cả 3 bản văn của Hành pháp, Hạ-nghị-viện và Thượng-nghị-viện, và cùng một quan điểm ngoại trừ cách hành văn.

Sau đây là nhận xét của ủy-ban Kinh-tế về bản văn tu chính dự luật Định-chuẩn của Thượng-nghị-viện.

Bản tu-chính dự-luật về Định chuẩn của Thượng-nghị-viện gồm có 3 chương và 14 điều.

Điều I : Mục đích :

Tu chính tương tự như Điều 1 dự luật của Hành pháp,

Điều 2 : Phạm-vi :

Tu chính tương tự như Điều 2 Dự luật của Hành pháp.

Điều 3 : Viện Quốc gia Định chuẩn :

Lấy lại Điều 1 của Hạ nghị viện.

Điều 4 : Nhiệm vụ ;

Lấy lại Điều 2 của Hạ nghị viện và bổ túc thêm 1 số nhiệm vụ của Viện Quốc-gia Định-chuẩn.

Điều 5 : Cơ-cấu tổ-chức :

Lấy lại Điều 3 của Hạ-nghị-viện và bổ-túc thêm vài chi tiết căn-bản cho Viện Quốc-gia Định-chuẩn.

Điều 6 : Hội-đồng Quản-trị :

Lấy lại Điều 4 của Hạ-nghị-viện và đơn-giản bớt. Ấn-dịnh rõ chức-vụ Chủ-tịch viện. Tổng Giám-đốc Viện và quyền hạn của Hội-đồng Quản-trị.

Điều 7 : Hội đồng Quốc gia Định chuẩn.

Lấy lại Điều 5 của Hạ nghị viện và tu chính đôi chút về hình thức.

Điều 8.— Thiết lập tiêu chuẩn.

Đề Chủ-tịch Viện ban hành bằng Nghị-định thay vì Tổng-trưởng Kinh-tế, đề nói lên tầm quan-trọng của Viện.

Điều 9.— Xử dụng tiêu-chuẩn Quốc-gia.

Lấy lại Điều 9 Dự-luật của Hạ-nghị-Viện và thêm đoạn 9.1.

Điều 10.— Kiểm phẩm và kiểm tra :

Lấy lại Điều 10 Dự-luật của Hạ-nghị-Viện. Có thay đổi cách hành văn và thêm đoạn c, 10.1.

Điều 11.— Dấu hiệu và nhân hiệu phẩm chất:

Lấy lại Điều 11 Dự-luật của Hạ-nghị-viện. Có thay đổi một danh từ để đưng thay vì bao bì: thêm đoạn 11.4 để hạn-chế sự lạm dụng.

Điều 12.— Nhân-viên hữu-trách:

Lấy lại Điều 12 Dự-luật của Hạ-nghị-Viện. Có thêm 1 đoạn văn ở khoản 12.2 cho rõ nghĩa và thêm đoạn 12.3 để quy định trách-nhiệm.

Điều 13.— Trừng phạt vi-phạm:

Lấy lại Điều 13 Dự-luật của Hạ-nghị-Viện và có sửa đổi phạm vi hình phạt rộng-rãi hơn.

Điều 14.— Tổng-quát.

Lấy lại Điều 14 của Hạ-nghị-Viện.

IV.—Kết-luận và Đề-nghị.

Vì bản chất của hoạt động định-chuẩn. Dự-luật về Định-chuẩn chỉ nhằm mục đích quy-định những nguyên-tắc căn-bản như mục-đích, phạm vi, tổ-chức, điều hành v.v. . . . sẽ do Hành-pháp tùy nhu-cầu, ấn-định sau bằng các văn-kiến lập-quy, như vậy cơ-quan Định-chuẩn mới có thể hoạt-động hữu-hiệu.

Dự-luật tu-chính về định chuẩn của Thượng nghị-viện dung-hòa quan-diêm của Hành-pháp, Hạ nghị-viện, thêm vài đoạn cho sáng tỏ các các vấn-đề và sửa đổi vài đoạn văn cho rõ nghĩa.

— Với các nhận xét trên đây, ủy-ban Kinh-tế xin trình trước Quý đồng-viện và yêu-cầu quý vị xét chấp-thuận toàn bộ bản-văn tu-chính của Thượng nghị-viện yêu cầu phúc-nghị.

Trân trọng kính chào ông Chủ-tịch và Quý đồng-viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng-viện,

Sau phần thuyết-trình của ủy-ban Kinh-tế là phần thảo luận về nội-dung các điều yêu cầu phúc-nghị của Thượng nghị-viện. Chúng tôi kính mời quý đồng viện nào có ý-kiến lên diễn-đàn.

Chúng tôi xin nhắc lại là chúng ta bước sang phần thảo luận về nội-dung các lời yêu cầu phúc nghị của Thượng nghị viện. Quý đồng-viện nào có ý-kiến, xin mời lên diễn đàn. Nếu không có đồng-viện nào có ý kiến, chúng tôi đề-nghị chúng ta biểu-quyết đề nghị của ủy-ban Kinh-tế.

Chúng tôi kính mời Tổng Thư-ký đoàn cho kiểm diêm số Dân-biểu hiện diện. Yêu cầu Cảnh-lại nhấn chuông mời quý vị Dân-biểu vào phòng họp.

Kính thưa Quý đồng viện,

Ủy-ban đề nghị chấp-thuận toàn bộ quan diêm của Thượng nghị-viện, Chủ tọa-đoàn chúng tôi áp-dụng điều 157 Nội-quy Hạ nghị-viện xin đặt câu hỏi.

Quý đồng viện nào bác bỏ toàn bộ lời yêu-cầu phúc-nghị của Thượng nghị-viện, xin giơ tay.

\* \* \*

2 vị bác bỏ

\* \* \*

Có 2 đồng-viện bác bỏ quan-diêm của Thượng nghị-viện. Chủ tọa-đoàn chúng tôi, chiếu điều 43 khoản 8 Hiến-pháp, xin tuyên bố quan-diêm của Thượng nghị-viện được coi như là chung-quyết. Chúng tôi xin cảm ơn quý đồng-viện,

Đến đây chúng tôi xin bước sang phần hai của nghị-trình là chung quyết dự-thảo luật số 178/70/HP tu-chính điều 32 Sắc-luật 012/66 ngày 30 tháng 03 năm 1966 về

việc ấn-dịnh thành-phần Ban Trị-sự Phòng Thương-mại và Công-kỹ-nghệ Saigon\*.

Chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban Kinh-tế.

Ô: NGUYỄN-VĂN-DIỆU (Chủ-tịch ủy-ban Kinh-tế).

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viên.

Hôm nay, ủy-ban Kinh-tế chúng tôi bản hành được phúc-trình trước khoáng-dại dự-thảo tu-chính Điều thứ 32 Sắc-luật số 012/66 ngày 30/3/1966 về việc ấn-dịnh thành-phần Ban Trị-sự Phòng Thương-mại và Công-kỹ-nghệ Saigon mà Thượng nghị-viện đã yêu cầu phúc-nghi do văn-thư số 2609/TNV/CTĐH ngày 22-4-1972.

Ngày 3-12-1970, Hành-pháp có chuyên đến Hạ nghị-viện bản dự-thảo luật tu chính điều thứ 32 Sắc-luật số 012/66 ngày 30-6-1966 về việc tăng cường một Phó Hội-trưởng trong Ban Trị-sự Phòng Thương-mại và Công-kỹ-nghệ Saigon.

Ngày 16-4-1971, trong một phiên họp khoáng-dại, Hạ nghị-viện đã tu chính và biểu-quyết chấp-thuận.

Ngày 20-4-1972, Thượng nghị-viện họp khoáng-dại, tu chính điều thứ 32 này và biểu-quyết chấp-thuận. Đồng-thời Thượng nghị-viện chuyên bản tu-chính sửa đổi đến Hạ nghị-viện đề yêu cầu phúc-nghi.

### I.— Diễn-tiến của Ủy-ban Kinh-tế :

Tiếp nhận bản văn tu-chính của Thượng nghị-Viện yêu-cầu phúc nghi, ngày 2-11-1972, ủy-ban Kinh-tế đã triệu tập phiên họp nội-bộ để thảo luận dự-luật này.

Ủy-ban cũng đã tham-khảo ý-kiến với Phòng Thương-mại và Công-kỹ-nghệ Saigon, Nha Nghiên-cứu Pháp-chế và Luật-sư Tòa Thượng-thẩm Saigon.

### II.— Nhận-xét của Ủy-ban Kinh-tế :

1) Trong bản-văn dự-thảo-luật, Hành-pháp lấy tên là «Tu-chính Điều thứ 32 Sắc-luật số 012/66 ngày 30-6-1966 về việc ấn-dịnh thành-phần Ban Trị-sự Phòng Thương-mại và Công-kỹ-nghệ Saigon\*».

2) Hạ-nghị-viện sửa lại «Sửa đổi Điều thứ 32 Sắc-luật số 012/66 ngày 30-6-1966 về việc ấn-dịnh thành-phần Ban Trị-sự Phòng Thương-mại và Công-kỹ-nghệ Việt-nam». Và thêm đoạn 2 như sau ; Thành-phần Ban Trị-sự có thể được thay đổi bằng Sắc-lệnh của Hành-pháp\*.

Lý-do thay đổi chữ Tu-chính bằng chữ Sửa đổi, vì trước kia chỉ có 1 Phó Hội-trưởng, nay vì sự phát-triển mạnh-mẽ của Phòng Thương-mại, cần 2 Phó Hội-trưởng, nên dùng danh tự Sửa đổi đúng hơn là Tu-chính.

Lý-do thay chữ Saigon bằng chữ Việt-nam, vì nội-dung của Sắc-luật 012/66 ngày 30-3-1966 và cả điều 32 mới mà Hành-pháp đề-nghị đều đề-cấp Phòng Thương-mại và Công-kỹ-nghệ một cách tổng-quát. Và ngay nơi Điều 1 Sắc-luật 012/66 đã nói rõ..., Quy-chế tổng-quát các Phòng Thương

mại và Công-kỹ-nghệ Việt-nam...

3) Trong bản-văn tu-chính, Thượng-nghị-viện đồng quan-điểm với Hạ-nghị-viện viết chữ sửa đổi thay vì Tu-chính và chữ Việt-nam thay vì Saigon.

Nhưng riêng về đoạn 2, Thượng-nghị-viện tu-chính lại như sau «Thành-phần Ban Trị-sự có thể được thay đổi bằng Sắc-lệnh của Tổng-thống». Như vậy, Thượng-viện đã bác bỏ chữ Hành-pháp và thay vào bằng chữ Tổng-thống.

Lý-do thay chữ Hành-pháp bằng chữ Tổng-thống, Thượng-nghị-viện viện dẫn như sau :

1) Bởi lẽ tổ-chức công-quyền của Việt-nam thì có Tổng thống và Thủ-tướng, do đó, cần nên nói rõ là Sắc-lệnh của Ai ?

2) Bởi vì hiện tại, trong thực-tế, không những Tổng thống mà Thủ-tướng cũng có quyền ký Sắc-lệnh. Nhưng đứng về phương-diện pháp-lý, Thủ-tướng không có quyền ký Sắc-lệnh.

### III.— Kết-luận và Đề-nghị:

—Trong chương 4, Điều 58 của Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa, có ghi «Tổng-thống bổ nhiệm Thủ-tướng . . .» và Thủ-tướng là người được Tổng-thống ủy-nhiệm cầm đầu Chính-phủ.

Tổng-thống giữ nhiệm-vụ ban-hành các đạo-luật và chỉ ký sắc-lệnh khi nào luật định rõ đề phần quan-trọng cho văn-kiện này (thí dụ như bổ nhiệm Đại-sứ, Viện-trưởng v.v..)

Sắc-luật 012/66 do Chủ-tịch Ủy-ban Lãnh-đạo Quốc-gia ban hành, Điều thứ 8 có ghi rõ : Phòng thương-mại và Công Kỹ-nghệ có thể được ủy-viên Kinh-tế cho phép thành lập, quản-trị hay điều-khiển các cơ-sở v.v . . . Điều thứ 10 có ghi : phòng Thương-mại và Công-Kỹ-nghệ có thể được Chủ-tịch Ủy-ban Hành-pháp Trung-ương cho phép tạo mái hay xây dựng các bất động-sản v. v . .

Xuyên qua Điều thứ 8 và Điều thứ 10 của Sắc-luật 012/66, ủy-ban nhận thấy phòng Thương-mại và Công-kỹ-Nghệ liên quan thẩm-quyền của Hành-pháp (qua ủy-viên Kinh-tế tức Tổng-trưởng Kinh-tế và Chủ-tịch ủy-ban Hành-pháp Trung-ương tức Thủ-tướng ngày nay).

Điều quan trọng của Dự-luật sửa đổi điều thứ 32 Sắc-luật 012/66 là biểu-quyết và chấp-thuận hai (2) Phó Hội-Trưởng thay vì một Phó hội-Trưởng, còn danh từ Hành-pháp hay Tổng-thống không phải vấn-đề chính yếu trong dự-luật này.

Hành-pháp ban hành Sắc-lệnh, thì Tổng-thống hay Thủ-Tướng ký Sắc lệnh cũng hợp-lý cả

Một điều quan trọng nữa là, Thượng-nghị-Viện e ngại rằng: người ta có thể tưởng lầm rằng sau khi đã bầu ban Trị-sự, thành-phần đó sẽ được sửa đổi bằng Sắc-lệnh. Thật ra thì ý của nhà làm luật lại khác, nghĩa là thành phần Ban Trị sự ấn-dịnh trên đây có thể được sửa đổi chứ không phải sửa đổi sau khi bầu. Đó là thành-phần đã ấn-dịnh trên lý thuyết, chứ không phải là những người được bầu mà Sắc-lệnh có thể thay đổi ngoại trừ mệnh-một hay từ dịch.

Với các nhận xét trên đây, ủy-ban Kinh tế xin trình trước quý Đồng-viện và yêu cầu quý vị xét chấp thuận toàn bộ bản vắn của Hạ-nghi-viện và bác bỏ bản vắn tu chính của Thượng-nghi-viện yêu cầu phúc nghị.

Kính chào ông Chủ-tịch.

Kính chào Quý vị Đồng-viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện.

Sau phần phúc trình của ủy-ban là phần thảo luận nội dung các điểm Thượng-nghi-viện yêu cầu phúc nghị. Chúng tôi xin mời quý đồng viện nào có ý kiến lên diễn-dàn. Nếu không đồng viện nào có ý kiến, chúng tôi đề nghị khoáng đại biểu-quyết.

Kính thưa Quý Đồng-viện.

Quan-niệm của ủy-ban là đề nghị với khoáng đại bác bỏ toàn bộ những lời yêu cầu phúc nghị của Thượng-nghi-viện. Chúng tôi áp dụng điều 157 Nội-quy, xin đưa đề nghị của ủy-ban ra đề khoáng đại biểu-quyết:

Quý đồng viện nào bác bỏ toàn bộ lời yêu cầu phúc nghị của Thượng-nghi-viện, xin giơ tay?

48 vị bác bỏ

Chiếu điều 43 khoản 8 Hiến pháp, quan điểm của Thượng nghị-viện được coi là chung quyết. Chúng tôi xin, cảm ơn quý đồng viện.

Kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban kinh-tế.

Ô. NGUYỄN-VĂN-DIỆU (Chủ tịch ủy ban kinh-tế).—

Thay mặt ủy-ban kinh-tế và thuyết-trình-đoàn, chúng tôi xin cảm tạ Chủ-tọa-đoàn và quý vị đồng viện đã biểu-quyết hai dự luật vừa qua.

Vỗ tay

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin thay lời tất cả quý vị Dân-biểu đề cảm ơn ông Chủ-tịch và toàn thể quý vị ủy-viên trong ủy-ban Kinh-tế đã nỗ-lực hoàn-tất hai dự-thảo-luật vừa qua đề Hạ-viện chung quyết ngày hôm nay.

Chúng tôi kính mời quý đồng-viện sáng mai đến họp đồng đủ lúc 9 giờ với nghị-trình là bầu Hội-thâm Đặc-biệt Pháp-viện nhiệm-kỳ 1972-1973. Chúng tôi xin cảm ơn tất cả quý đồng-viện trước.

Đến đây, chúng tôi tuyên-bố bế-mạc phiên-họp.

Bế-mạc : 10 giờ 00

Tổng Thư-ký,  
NGUYỄN-VĂN-THỐNG

Chủ-tịch,  
NGUYỄN-BÁ-CÀN

BIÊN-BẢN phiên họp Hạ-nghi-viện số : 8/72/H2/BB  
Ngày 17 tháng 11 năm 1972.

Khai-mạc : 9 giờ 30'

Chủ-tọa phiên-họp :

Ô. NGUYỄN-BÁ-CÀN

Chủ-tịch Hạ-nghi-viện

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ :

— Bầu Hội-thâm Đặc-biệt Pháp-viện nhiệm-kỳ 1972-1973.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin tuyên bố khai-mạc phiên họp.

Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG (Đệ I Phó Tổng Thư-ký).—

Chiếu điều 106 Nội-quy Hạ-Nghị-Viện, Tổng-Thư-ký đoàn chúng tôi xin xướng danh quý vị Dân-biểu chưa ký tên vào bản danh-sách hiện-diện ngày 17-11-1972.

Ô.Ô. Dân-biểu Nguyễn-tuấn-Anh

Trần-văn-Ấn

Nguyễn-Phúc-Liên-Bào

Nguyễn-ngọc-Bà

Nguyễn-văn-Bình

Huỳnh-trung-Chánh

Lý-quí-Chung

Nguyễn-hữu-Chung

Trần-cảnh-Chung

Huỳnh-văn-Có

Nguyễn-dức-Cung

Đình-xuân-Dũng

Ô.Ô. Dân-biểu Nguyễn-minh-Đặng

Trần-văn-Đôn

Nguyễn-tấn-Đời

Nguyễn-long-Giao

Bà Trần-thị-Hoa tự Phần

Ô.Ô Tạ-thanh-Hối

Phan-tấn-Hùng

Diệp-văn-Hưng

Dương-minh-Kính

Dương-vy-Long

Hồ-kim-Long

Trần-Lộc

Phan-văn-Lớn

Bà Nguyễn-thị-Lý

Ô.Ô Đoàn-Mại

Vũ-công-Minh

Nguyễn-văn-Ngân

Phạm-thành-Ngọc

Trần-minh-Nhật

Nguyễn-kim-Phùng

Phạm-văn-Răng

Thạch-lang-Sa

Vũ-thành-Sơn

Trần-văn-Sơn

Lý-hiền-Tài

Sơn-Thị

Nguyễn-tất-Thịnh

Hoàng-Thông

Nguyễn-hữu-Thời

Trần-văn-Thung

Lê-văn-Tính

Nguyễn-Tố

Ô.Ô. Dân-biểu Huỳnh-văn-Tứ

Đèo-văn-Tố.

Có tất cả 104 Dân-biểu hiện-diện.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện.

Tiếp theo là phần thông báo.

Chúng tôi xin thông báo cùng khoáng đại việc Dân-biểu Vũ-hữu-Thu xin rút tên ra khỏi Khối Dân-tộc Xã-hội.

Chúng tôi xin trình đọc trước khoáng đại nguyên văn Văn-thư của Dân-biểu Vũ-hữu-Thu :

Saigon, ngày 26/10/1972

Kính gửi Dân-biểu Trưởng-khối Dân-tộc Xã-hội

Hạ-nghị-viện Việt-nam Cộng-hòa

— Saigon

Thưa ông Trưởng-khối.

Vì lý-do đặc-biệt, tôi xin được rút tên ra khỏi Khối Dân-tộc Xã-hội kể-từ ngày hôm nay để ở trong hàng ngũ những Dân-biểu không Khối.

Chiếu điều 82 Nội-quy, tôi trân-trọng thông báo lên ông Trưởng khối.

Ký tên,

Dân-biểu VŨ-HỮU-THU

Bản sao kính gửi :

— Ông Chủ-tịch Hạ-nghị-viện

«Đề kính tường»

— Ông Trưởng Nhóm Dân-tộc

«Đề tường».

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý-vị,

Sau đây, Tổng Thư-ký-doàn chúng tôi thông qua chương trình nghị sự ngày hôm nay :

1) Nhật-ký địa-phương ;

2) Bầu Hội-thăm Đặc-biệt Pháp-viện nhiệm-kỳ 1972 — 1973.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Phần trình-bày của Tổng Thư-ký-đoàn chúng tôi đến đây là chấm dứt.

Xin thành thật cảm ơn Quý vị.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Kính thưa Quý đồng-viện,

Về phần Nhật-ký địa-phương hôm nay chỉ có một đồng viện ghi tên.

Chúng tôi xin mời đồng viện Châu-Nghét.

**Ô. CHÂU-NGHÉT.—**

Trong phần nhật-ký địa-phương hôm nay chúng tôi xin được phép trình-bày tại diễn-đàn này một vấn-đề chung cho toàn thể các địa phương chúng ta. Đó là vấn-đề kế-hoạch Phụng hoàng.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị,

Kế-hoạch Phụng-hoàng được Hành-pháp đưa ra với mục đích là để triệt-hạ bọn Cộng-sản nằm vùng đang lăm le xâm nhập vào hạ tầng cơ-sở của chúng ta nhằm phá hoại những công-trình phát triển nông thôn của chúng ta, cũng như xâm nhập vào thị-xã của chúng ta. Đây là một kế-hoạch rất tốt mà Chính-phủ đã đề ra với mục đích kể trên.

Chắc chắn bất cứ ai trong chúng ta cũng không ưa Cộng-sản, nhưng còn một số người ở nông thôn có những tư-tưởng không phải là họ muốn theo Cộng-sản nhưng vì bất mãn với những viên chức xã-ấp tại địa-phương mà họ đứng ở thế lừng chừng, gây ra sự chống đối lẫn nhau và do đó có những việc triệt hạ tại nông thôn.

Nói về hạ-tầng cơ-sở, chúng ta thấy những bản tin tức trong đó có những nguồn tin của nhiều cơ-quan trong ấp hay là xã trình lên cơ-quan an-ninh tại địa-phương, quận cũng như tỉnh. Sự phối-kiểm các nguồn tin này cho thấy có nhiều ưu-điểm cũng như khuyết-điểm:

— Ưu-điểm là được nhiều cơ-quan ở cấp dưới báo cáo lên cơ-quan an-ninh tại địa-phương để cho biết một người nào đó có tư-tưởng Cộng-sản hoặc hoạt-động cho Cộng-sản.

Khuyết-điểm là trong trường-hợp chỉ có một người bị một người khác phao-vu là Cộng-sản nằm vùng rồi đưa một nguồn tin báo cáo cho cảnh-sát, cho ông Trung-đội-trưởng nghĩa-quân, cho ông xã-trưởng để những người này làm báo cáo, hoặc qua một trung-gian-khác nữa.

Do đó những vị trên không được biết mặt người bị tố cáo là Cộng-sản mà trái lại chỉ biết người đưa nguồn tin cho cơ-quan xã, ấp để trình lên cấp trên, vì người đó rất thân cận với xã ấp. Nguồn tin như vậy mà được xem là đã phối-kiểm, thưa quý vị, chúng ta có thể tin hoàn toàn vào bản tin đó được không?

Theo chúng tôi, cơ-quan an-ninh địa-phương quận hay xã nên thận trọng khi họ phối-kiểm các nguồn tin, nghĩa là họ phải điều-tra kỹ lưỡng coi nguồn tin đó có đúng như vậy

không? Để chứng-minh rằng bản tin phối-kiểm tại địa-phương nhiều khi không được chính xác, tôi xin dẫn chứng như sau:

Có hai anh em ruột, người em khoảng 50 tuổi, người anh 60 tuổi. Người anh già lụm khụm ở trong chùa để lo săn sóc, sửa sang chùa chiến được sư-trưởng ở chùa đó cho một miếng đất nhỏ thuộc phạm-vi của chùa để trồng một ít khoai, củ cải. Người em cũng muốn trồng trọt trên miếng đất đó, nhưng bị người anh ngăn cản, cho nên người em tức giận báo cáo cho Trung-đội-trưởng Nghĩa-quân rằng ông anh đó là Cộng-sản.

Vì mấy năm trước, lúc còn khỏe, ông anh y có đi vào bìa rừng, núi đồi làm rẫy nên có thể gặp Cộng-sản, nhưng hơn một năm nay ông ở tại chùa thì tại sao bây giờ ông lại bị khép vào tội hoạt-động cho Cộng-sản?

Chẳng hạn những người hồi trước năm 1945 có làm Chủ tịch Xã hay làm đoàn trưởng thanh-niên tiền-phong gì đó, đến bây giờ hồ-sơ vẫn còn lưu trữ, rồi cũng bị khép vào hàng ngũ hoạt-động phá-hoại hạ-tầng cơ-sở theo kế-hoạch F.6 hay sao?

Khi có một nguồn tin ở địa-phương báo cáo người đó bị tình nghi là hoạt-động cho Cộng-sản thì người đó sẽ bị an-trí 3 tháng, nếu hai nguồn tin thì bị 6 tháng, ba nguồn tin bị 9 tháng, và cứ thế nếu nhiều nguồn tin nữa là 1 năm, 2 năm trở lên.

Việc làm như vậy nếu bắt đúng được các bộ Cộng-sản hay bắt đúng người có hoạt-động cho Cộng-sản thì rất tốt vì sẽ làm cho Cộng-sản bên ngoài không thể xâm-nhập vào địa-phương, vào xã, ấp của chúng ta được. Trái lại, nếu bắt nhầm thì thật oan uổng cho người dân lành vô tội.

Theo chúng tôi biết, cơ-quan an-ninh địa-phương, Cảnh sát đặc-biệt bắt lầm có tới 50 hay 60%. Do đó kế-hoạch có một đường hướng rất tốt, nhưng khi thi-hành sai lạc thì hậu quả rất tai hại là gây sự bất mãn trong dân-chúng ở địa-phương.

Chúng tôi đi tới đâu cũng được nghe nói như vậy cả, mặc dầu họ không theo Cộng-sản, nhưng khi Cộng-sản kéo về, họ vẫn không có phản ứng mạnh mẽ chống đối hoặc báo cáo lên cấp trên bắt tại trận.

Do đó, kế-hoạch Phụng-hoàng không được sử-dụng đúng và đã làm Chính-phủ ta phải chịu thiệt-hại một phần nào. Trong kế-hoạch «tình thương xóa bỏ hận-thù» đã có nhiều Cộng-sản cầm súng hoặc những binh đội của Cộng-sản về quy-hoàng.

Khi chúng ta được tin-tức chắc chắn hay biết rõ mờ những người có tư-tưởng Cộng-sản, tại sao chúng ta không có những người hướng-dẫn cho những cơ-quan an-ninh tình-báo ở địa-phương cũng như kế-hoạch Phụng-hoàng để móc nối những người đó làm phản gián, phản nội tuyến lại?

Tôi được nghe nhiều bạn đồng viện của chúng tôi ở các địa-phương khác, ở những quân khu khác nói rằng việc thầu rừng, thầu giang, thủy lợi hay kinh rạch, nếu người nào trúng thầu thì đương nhiên phải đi vào rừng làm địa, làm đày bắt cá. Nếu bắt cá như vậy cũng có ngày sẽ gặp Cộng-sản và bị nhóm kinh-tài Cộng-sản thầu thuế.

Như vậy họ sẽ bị chụp mũ là tiếp-tế cho Cộng-sản. Chúng tôi công-nhận là họ có tiếp-tế cho Cộng-sản, nhưng chúng ta tự hỏi, tại sao những người có tinh-thần Quốc-gia muốn đi làm ăn ở bìa rừng để nuôi gia-đình mà họ bị bắt buộc phải đóng thuế cho Việt-cộng? Sở dĩ dân chúng hành động như vậy là vì trong trường-hợp này chính-quyền không thể bảo-vệ an-ninh cho họ.

Thế rồi họ cũng bị bắt và họ bị an-trí 3 tháng hoặc 6 tháng. Thành ra tại địa-phương chúng tôi trong năm nay, vấn-đề giang, thủy-lợi, đìa, bầu, ít ai dám ra đứng thầu, vì nếu thầu thế nào cũng bị bắt, mà bị bắt thì bị an trí, an trí rồi thì có kế-hoạch F.6, mà F.6 thì không có thả ra.

Vấn-đề đó đã gây nên những sự chia rẽ tại địa-phương rất trầm trọng. Chúng tôi đến địa-phương nào cũng được đồng-bào hỏi han và cho biết có sự chia rẽ như vậy.

Vì vậy, chúng tôi có hai đề-nghị :

1) Xin quý vị hỗ-trợ chúng tôi đề yêu-cầu Hành-pháp và những cơ-quan an-ninh xét lại kế-hoạch Phụng-Hoàng, nhất là kiểm-soát kế-hoạch đó, vì nếu ta ra lệnh mà không kiểm-soát tức là ra lệnh mù.

2) Xin quý vị hỗ-trợ chúng tôi đề-nghị với Hành-pháp và cơ-quan địa-phương xét lại tất cả những phần tử đã bị bắt, cũng như phối-kiểm lại những tin tức hầu những người đó hưởng được sự khoan hồng.

Trân trọng kính chào ông Chủ-tịch và Quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện,

Đến đây, chúng tôi xin chấm dứt phần nhật-ký địa-phương và đi vào nghị-trình chánh-thức ngày hôm nay là bầu Hội-thâm Đặc-biệt Pháp-viện nhiệm kỳ 1972-1973.

Kính thưa Quý đồng viện,

Trước khi tiến hành cuộc đầu phiếu, chúng tôi trình đọc quý đồng viện nguyên văn điều 3 của luật số 12/69 ngày 24-9-1969 liên-quan đến thể thức bầu-cử Hội-thâm Đặc-biệt Pháp-viện.

Sau đây nguyên văn của điều 3.— Mỗi viện sẽ cử 5 Hội-thâm thực thụ và 2 Hội-thâm dự-khuyết trong một phiên họp khoáng đại công khai theo thể thức bỏ phiếu kín. Trên mỗi lá phiếu chỉ được ghi tên 1 ứng cử viên. Năm (5) ứng cử viên nhiều phiếu nhất được đặc cử Hội-thâm thực thụ, 2 ứng cử-viên có số phiếu kế tiếp sẽ đặc cử Hội-thâm dự khuyết.

Trường-hợp đồng phiếu người nhiều tuổi hơn đặc-cử.

Hội-thâm dự-khuyết thay mặt Hội-thâm thực thụ khi vị này vắng mặt hay bị cáo ty.

Trong suốt thời gian đảm nhiệm chức-vụ tại Đặc-biệt Pháp-viện nếu Hội-thâm là luật-sư sẽ không được hành nghề và sẽ coi như bỏ sót tên trong danh biểu luật-sư-đoàn.

Tóm lại, chúng ta sẽ bầu cử 5 Hội-thâm thực thụ và 2 Hội-thâm dự-khuyết bằng cách bỏ phiếu kín.

Bây giờ, chúng tôi xin mời quý vị Trưởng-khối và quý vị Dân biểu không Khối để cử ứng cử viên, hoặc là quý đồng viện nào muốn ứng cử, chúng tôi kính mời lên diễn-đàn.

Chúng tôi xin nhắc lại là chúng ta ở trong giai đoạn đề cử và ứng cử.

Chúng tôi kính mời Quý vị Trưởng-khối.

Một lần nữa, chúng tôi kính mời quý vị Trưởng-khối đề cử ứng-cử-viên hoặc có đồng-viện nào đề cử hoặc là ứng-cử, chúng tôi kính mời lên diễn-đàn.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ.—

Kính thưa ông Chủ-tịch

Kính thưa Quý đồng viện,

Đại-diện cho vị Trưởng-khối Cộng-hòa, chúng tôi xin được trân-trọng đề-cử Dân-biểu Nguyễn-văn-Chi ứng-cử vào chức vụ Hội-thâm Đặc-biệt Pháp-viện.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Đồng-viện Phạm-duy-Tuệ đề-cử đồng-viện Nguyễn-văn-Chi.

Chúng tôi kính mời Trưởng-khối Dân-quyền.

Ô. NHAN-MINH-TRANG (Trưởng-khối Dân-quyền).—

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Khối Dân-quyền chúng tôi xin đề-cử Dân-biểu Hồ-ngọc-Cử ứng-cử vào chức vụ Hội-thâm Đặc-biệt Pháp-viện.

(Vỗ tay)

Ô. LÊ-ĐÌNH-DUYÊN (Trưởng-khối Dân-tộc Xã-hội).—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Khối Dân-tộc Xã-hội chúng tôi xin hân hạnh được đề-cử Dân-biểu Trần-ngọc-Giao, ứng-cử Hội-thâm Đặc-biệt Pháp-viện pháp-nhiệm 1972 — 1973.

(Vỗ tay)

Ô. LƯU-QUANG-SANG.—

Kính thưa ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý vị đồng viên,

Chúng tôi xin trân trọng đề-cử Dân-biểu Y-Dhe-Adrong vào chức-vụ Hội-thâm Đặc-biệt Pháp-viện,

(Vỗ tay)

Ô. TÔ-ĐỨC-HẠNH.—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị đồng viên,

Đại diện Khối Độc-lập, chúng tôi xin đề-cử Dân-biểu Trần-công-Định ứng-cử vào chức vụ Hội-thâm Đặc-biệt Pháp-viện niên-khóa 1972 — 1973.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi kính mời quý đồng viên nào còn đề-cử nữa lên diễn-dàn.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN.—

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý đồng viên,

Riêng cá nhân chúng tôi xin đề-cử đồng viên Nguyễn-bá-Lương.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viên,

Còn có đồng viên nào đề-cử hoặc ứng-cử chúng tôi kính mời lên diễn-dàn.

Kính thưa Quý đồng viên,

Nếu không còn đồng viên nào đề-cử hoặc ứng-cử nữa, chúng tôi xin chấm dứt giai-đoạn đề-cử và ứng-cử.

Chúng tôi xin đọc lại danh-sách tất cả quý vị ứng-cử-viên :

1— Ô. Nguyễn-văn-Chi

2— Ô. Hồ-ngọc-Cứ

3— Ô. Trần-ngọc-Giao

4— Ô. Y-Dhe-Adrong

5— Ô. Trần-công-Định

6— Ô. Nguyễn-bá-Lương

Chúng tôi cũng xin lưu ý tất cả quý đồng viên là chúng ta bầu 5 Hội-thâm Đặc-biệt Pháp-viện thực-thụ và 2 Hội-thâm dự-khuyết. Ở đây chỉ mới có 6 vị, như vậy kết quả đương-nhiên sẽ là 5 thực-thụ và 1 dự-khuyết, như vậy còn thiếu một ứng-cử-viên nữa. Nếu quý đồng viên thấy có thể được, đề-bầu cho đúng luật số 12/69, chúng tôi xin quý vị đề-cử thêm một ứng-cử-viên nữa.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM.—

Chúng tôi xin trân trọng đề-cử Cụ Ngô-trọng-Hiếu vào chức-vụ Hội-thâm Đặc-biệt Pháp-viện.

(Vỗ tay)

Ô. NGÔ-TRỌNG-HIỆU.—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa toàn thể Quý đồng-viện,

Tôi rất xúc cảm trước cảm-tình nồng-nhiệt của đồng-viện Trương-nhu-Thiểm, nhưng tôi xin ông Chủ-tịch và quý đồng viên biết cho rằng tôi có những lý-do riêng nên không thể nào ứng-cử được vào chức-vụ Hội-thâm Đặc-biệt mà bạn Trương-nhu-Thiểm vừa đề-cử.

Vậy, xin ông Chủ-tịch vui lòng cho phép tôi được rút tên.

Xin cảm ơn ông Chủ-tịch và Quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Đồng-viện Ngô-trọng-Hiếu xin rút tên ra khỏi danh-sách ứng-viên.

Kính mời đồng-viện Trương-khối Dân-quyền,

Ô. NHAN MINH TRANG (Trương-khối Dân-quyền.)—

Với tư-cách cá-nhân, tôi xin đề-cử đồng-viện Vương-son-Thông.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Đồng-viện Nhan-minh-Trang đề-cử đồng-viện Vương-son-Thông, chúng tôi kính mời đồng-viện Vương-son-Thông.

(Vỗ tay)

Ô. VƯƠNG-SƠN-THÔNG.—

Xin thành thật đa tạ Ông Trương-khối Dân-quyền đã đề-cử tôi. Sự-thật tôi không dám nhận chức-vụ đó.

Xin cảm ơn tất cả Quý đồng-viện.

Ô. NGÔ-XUÂN-THU.—

Hai vị được đề-cử: Thứ nhất là Cụ Ngô-trọng-Hiếu và sau nữa là Ông Vương-son-Thông, đều tư-cách cá-nhân, trong buổi



đề cử này, chúng tôi trân trọng đề cử Dân-biểu Trần-dình-Ngọc vào chức vụ Hội-thăm Đặc-biệt. Xin cảm ơn quý vị,

(Vỗ tay)

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Kính thưa Quý đồng viên.

Nếu không còn đồng viên nào ứng-cử hoặc đề cử nữa, chúng tôi xin chấm dứt phần đề cử và ứng-cử đề di sang phần khác.

Chúng tôi kính mời đồng viên Trần-dình-Ngọc.

**Ô. TRẦN-ĐÌNH-NGỌC.—**

Chúng tôi rất cảm kích tấm chân tình của anh Dân-biểu Ngô-xân-Thư và một số quý đồng viên đã có lòng ưu ái chúng tôi Tuy nhiên, vì nhân thân chúng tôi còn quá trẻ để làm nhân chức vụ này, chúng tôi xin thành thật cảm ơn bạn Ngô-xân-Thư và tất cả quý đồng viên, xin được rút tên ra khỏi danh sách đề-cử.

(Vỗ tay)

**Ô. NGUYỄN-VĂN-ĐIỀU.—**

Tôi xin giới-thiệu Dân-biểu Nguyễn-văn-Ca ra ứng-cử chức-vụ Hội-thăm Đặc-biệt Pháp-viện.

(Vỗ tay)

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Tôi xin cảm ơn tất cả quý đồng-viện; bây giờ chúng tôi xin chấm dứt phần đề-cử và ứng-cử. Chúng tôi kính mời Quý vị Trưởng-khối, Quý vị Dân-biểu khối Khối đề-cử đại-diện để làm quan-sát-viên và cùng với Tổng-thor-ký-đoàn tiến-hành cuộc bầu phiếu. Chúng tôi xin mời ông Trưởng-khối Cộng-hòa.

**Ô. PHẠM-VĂN-ÚT (Trưởng-khối Cộng-hòa.)—**

Tôi xin đề-cử đồng-viện Lê-chí-Hiếu làm ủy-viên trong việc kiểm phiếu.

**Ô. TÔ-ĐỨC-HẠNH (Tổng-thor-ký Khối Độc-lập)—**

Khối Độc-lập chúng tôi xin đề-cử Dân-biểu Vũ-Công đại-diện Khối vào ban kiểm phiếu:

**Ô. LÊ-ĐÌNH-DUYÊN (Trưởng-khối Dân-tộc Xã-hội).—**

Khối Dân-tộc Xã-hội chúng tôi xin đề-cử Dân-biểu Nguyễn-công-Hoan tham-dự vào việc kiểm phiếu.

Xin cảm ơn Quý vị,

**Ô. NHAN-MINH-TRANG (Trưởng-khối Dân-quyền).—**

Khối Dân-quyền chúng tôi xin đề-cử đồng-viện Nguyễn-văn-Bây vào ủy-ban kiểm-soát.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Chúng tôi kính mời quý đồng-viện khối Khối đề-cử đùm một vị đại-diện.

Chúng tôi kính mời một đồng-viện khối Khối xung-phong đề hợp-tác với tất cả đại-diện các Khối khác. Nếu quý đồng-viện khối Khối không đề-cử người, chúng tôi đề nghị tất cả đại-diện của các Khối lên trên bàn Tổng-Thor-ký-đoàn đề cùng với Tổng-Thor-ký-đoàn kiểm-soát cuộc bầu phiếu.

Chúng tôi yêu cầu quý vị đại diện các Khối mở thùng phiếu ra và trình thùng phiếu trước cho khoáng đại. Bây giờ, chúng tôi xin Tổng-Thor ký đoàn xuống danh đề cho quý đồng viên lên bỏ phiếu. Trước khi tiến hành cuộc bầu phiếu, chúng tôi xin nhắc lại một lần nữa là trên mỗi lá phiếu chỉ được ghi tên một ứng cử viên mà thôi.

**Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG (Đệ I Phó Tổng-Thor ký).—**

Chiều điều 124 Nội quy Hạ-ngiệp-viện, Tổng-thor ký đoàn chúng tôi xin lần lượt xuống danh, quý vị Dân-biểu.

Kính mời quý vị Dân-biểu được xuống danh đến nhận lá phiếu và bỏ phiếu.

(Quý vị Dân-biểu lần lượt lên bỏ phiếu theo thứ tự mẫu tự)

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Chúng tôi xin tuyên bố chấm dứt phần bỏ phiếu và xin mời quý vị ủy viên khai thùng phiếu và kiểm soát số phong bì.

Chúng tôi xin tuyên bố cuộc kiểm phiếu bắt đầu.

Kính thưa quý đồng viên, sau khi quý vị ủy viên kiểm soát thì có 122 đồng viên bỏ phiếu và có đủ 122 phong bì. Bây giờ, chúng tôi xin mời quý vị đại diện Khối và Tổng-Thor ký đoàn cho kiểm phiếu.

\* \* \*

(Kiểm phiếu)

\* \* \*

**Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG (Đệ I Phó-Thor-ký).—**

Chúng tôi xin đọc kết quả cuộc kiểm phiếu :

Ô.Ô. Hồ-ngọc-Cứ	30 phiếu
Trần-ngọc-Giao	28 phiếu
Nguyễn-văn-Chi	21 phiếu
Trần-công-Định	15 phiếu

Ô.Ô. Y-Dhe-Adrong	15 phiếu
Nguyễn-bá-Lương	6 phiếu
Nguyễn-văn-Ca	5 phiếu
Phiếu trắng	1 phiếu
Phiếu bất hợp lệ	1 phiếu

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Chúng tôi xin tuyên bố kết-quả cuộc bầu cử Hội-thăm Đặc-biệt Pháp-viện nhiệm kỳ 1972 — 1973.

Được đặc-cử Hội-thăm Đặc-biệt Pháp-viện thực thụ quý đồng-viện có tên sau đây :

Ô.Ô. Hồ-ngọc-Cát	30 phiếu
Trần-ngọc-Giao	28 phiếu
Nguyễn-văn-Chi	21 phiếu

Đồng hạng 4 với 15 phiếu có hai đồng viện :

Ô.Ô. Trần-công-Định  
Y-Dhe-Adrong

• • •  
(Vỗ tay)

Được đặc-cử Hội-thăm dự-khuyết Đặc biệt Pháp viện nhiệm kỳ 1972 — 1973 hai đồng viện có tên sau đây :

Ô.Ô. Nguyễn-bá-Lương với 6 phiếu  
Nguyễn-văn-Ca với 5 phiếu

• • •  
(Vỗ tay)

Chúng tôi xin cảm ơn tất cả Quý vị đồng viện.

Kính thưa Quý đồng-viện,

Trước khi bế mạc, chúng tôi kính mời Quý đồng-viện vui lòng đến họp đông đủ vào lúc 9 giờ sáng mai. Nghị-trình ngày mai là thảo luận và biểu quyết hai dự-luật về :

1 — « Qui-chế Tổ-chức Thế-giới về Du-lịch ».

2 — Tu-chính « Hiệp-dịnh Quốc tế năm 1960 về bảo vệ nhân mạng ngoài biên ».

Chúng tôi xin Quý đồng viện đến họp đông đủ và xin cảm ơn Quý đồng-viện trước.

Đến đây, chúng tôi xin tuyên bố bế mạc phiên họp.

• • •  
Bế-mạc : 11 giờ 00

Tổng-thư-ký, Chủ-tịch,  
NGUYỄN-VĂN-THỐNG NGUYỄN-BÁ-CÀN

**BIÊN-BẢN** phiên họp Hạ-Nghị-viện số : 09/72/H2/BB  
Ngày 18 tháng 11 năm 1972.

Khai-mạc : 9 giờ 45'

Chủ-tọa phiên họp :

Ông NGUYỄN-BÁ-CÀN,

Chủ-tịch Hạ-nghị-viện.

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ :

Thảo-luận và biểu quyết theo thủ tục khẩn cấp :

a — Dự-thảo-luật số 203/71/HP « Phê-chuẩn qui chế của Tổ-chức Thế-giới về Du-lịch (OMT) ».

b — Dự-thảo-luật số 176/70/HP « Phê-chuẩn bản tu chính Hiệp-dịnh Quốc-tế năm 1960 về bảo vệ nhân mạng ngoài biên ».

• • •  
**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Chúng tôi tuyên bố phiên họp khai mạc.

Kính mời Tổng-thư-ký-doàn.

Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG (Đệ I Phó Tổng Thư-ký).—

Chiếu Điều 106 Nội-quy Hạ-nghị-viện, Tổng-thư-ký đoàn chúng tôi xin xướng danh Quý vị Dân-biểu chưa ký tên vào danh-sách hiện diện ngày hôm nay :

Ô.Ô. Dân-biểu Nguyễn-tuấn-Anh

Trần-văn-Ân

Nguyễn-Phúc Liên-Bào

Trương-xuân-Bào

Nguyễn-ngọc-Bào

**Ô.Ô. Dân-biểu Hộ-ngọc-Cần**

Lý-quí-Chung  
 Nguyễn-hữu-Chung  
 Trần-cảnh-Chung  
 Lý-siu-Coóng  
 Huỳnh-văn-Có  
 Đinh-xuân-Dũng  
 Lê-dình-Duyên  
 Trần-văn-Đôn  
 Nguyễn-tấn-Đời  
 Đào-hữu-Giao  
 Nguyễn-long-Giao  
 Nguyễn-văn-Hàm  
 Tô-dức-Hạnh  
 Nguyễn-hữu-Hiệu

**Bà. Dân-biểu** Trần-thị-Hoa tự Phần

**Ô.Ô. Dân-biểu Tôn-thất-Hoán**

Phan-tấn-Hùng  
 Phan-xuân-Huy  
 Diệp-văn-Hưng  
 Lê-quang-Liêm  
 Nguyễn-ngọc-Liêm  
 Hồ-kim-Long  
 Trần-Lộc  
 Phan-văn-Lón  
 Ngô-văn-Luôn  
 Đặng-quang-Lượng

**Bà Dân-biểu** Nguyễn-thị-Lý

**Ô.Ô. Dân-biểu Nguyễn-Mậu**

Vũ-công-Minh  
 Bùi-văn-Mỹ

**Ô.Ô. Dân-biểu Nguyễn-văn-Ngân**

Phạm-thành-Ngọc  
 Nguyễn-trọng-Nho  
 Hồ-ngọc-Nhuận  
 Trần-minh-Nhật  
 Phang-công-Phú  
 Nguyễn-kim-Phùng  
 Nguyễn-văn-Phùng  
 Nguyễn-văn-Phước  
 Nguyễn-văn-Quý  
 Phạm-văn-Răng  
 Thạch-lang-Sa  
 Lưu-quang-Sang  
 Cíp-a-Sáng  
 Trần-văn-Sơn  
 Lý-hiến-Tài  
 Sơn-Thi  
 Nguyễn-hữu-Thời  
 Trần-văn-Thung  
 Lê-văn-Tính  
 Nguyễn-Tố  
 Lê-tấn-Trạng  
 Lý-trường-Trần  
 Huỳnh-văn-Trứ  
 Đào-văn-Tố  
 Nguyễn-phước Vĩnh-Tùng  
 Nhữ-văn-Úy  
 Hồ-Uyên

Tổng kết có 88 Dân biểu hiện diện ngày hôm nay.

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị đồng viện,

Sau đây Tổng Thư-ký đoàn chúng tôi xin trình b

Chương-trình Nghị-sự phiên họp khoáng đại ngày hôm nay:

1— Nhứt-ký địa phương.

2— Thảo luận và biểu quyết theo thủ tục khẩn cấp trong một phiên họp:

a)— Dự-thảo-luật số 203/71/HP «phê chuẩn qui chế của Tổ-chức Thế-giới về Du-lich»

b)— Dự-thảo-luật số 176/70/HP «Phê chuẩn bản tu-chính Hiệp-dịnh Quốc-tế năm 1960 về bảo vệ nhân mạng ngoài biển».

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị đồng viện,

Phần trình bày của Tổng Thư ký đoàn chúng tôi đến đây chấm dứt, xin cảm ơn Quý vị.

O. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện,

Về phần nhứt ký địa phương, hôm nay có một đồng-viện ghi tên. Chúng tôi kính mời đồng viện Tu-đồ-Minh.

O. TU-ĐỒ-MINH.—

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị đồng viện,

Trong phần nhứt-ký địa-phương hôm nay tôi xin phép được trình-bày về vụ «Hạt gạo cứu-trợ» tại Đà-nẵng, mà mấy ngày gần đây có một vài tờ báo đăng tải những tin tức không đúng sự thật, không những có lợi cho tập đoàn tham-nhũng và gian thương mà có thể làm thiệt-thòi đến sự cứu-trợ của 150.000 đồng bào chiến nạn Quảng-trị vốn đã cực khổ, lại càng cực khổ thêm và cố ý xuyên-tạc, chụp mũ cá-nhân tôi.

Kính thưa Quý vị,

Sau khi công-tác tại địa-phương trở về, tôi mở cuộc họp báo tại Hạ-nghị-viện ngày 4-10-1972, đề lên tiếng báo động: Gần một tháng không có gạo ăn, 150.000 đồng bào chiến nạn Quảng-trị buộc phải nhận tấm thay thế gạo.

Việc cung cấp tấm thay thế gạo bị các Ban Điều-hành trại phân-đối, tuy nhiên vì sau 27 ngày không có gạo ăn nếu từ chối không nhận tấm thì càng đói khổ thêm, vì ngại sự khêuị nại không biết kết quả ra sao, nên một số Trại miền cưỡng nhận tấm kèm theo biên-bản đề làm bằng.

Tôi cũng đề-cập đến sự bất cần, khinh thường của các công ty mề-cốc Đà-nẵng, vì trước đây hơn một lần cung-cấp gạo trên 50% tấm thay vì 20% tấm đã bị phạt cảnh cáo 500.000 \$00, tuy thế so với tiền lời của hai loại gạo thì số tiền phạt trên không thấm vào đâu, kỳ này không những cung cấp gạo trên 90% tấm xó hồng mà còn cung-cấp gạo (déchét) hết hầm tàu quét kho, bằng chứng là một số trại nhận gạo có hạt nylon lẫn lộn vào bị Cảnh-sát Quốc-gia đến lập biên-bản.

Tôi cũng đặt nghi-vấn tại sao Tổng-cuộc Tiếp-tế tại Saigon lại chỉ thị cho đại-diện Tổng-cuộc Tiếp-tế tại Vũng I không được bán gạo cho ủy-ban Cứu-trợ Nạn-nhân Chiến cuộc Đà-nẵng, nơi có gạo Mỹ dài dề dành cho kho an-toàn và khuyến khích mua gạo tự-do của các công-ty tư-nhân.

Nhưng đại-diện Tổng-cuộc Tiếp-tế tại Vũng I lại mời thương-gia gạo đến bán 150 tấn gạo Mỹ dài kèm theo 3.000 thùng sửa gồm có 144.000 hõn sửa đặc đã quá kỳ hạn, trong khi ủy-ban Cứu-trợ lại thiếu sửa cho trẻ em chiến nạn gần 1 tháng. Những sự-kiện như tôi đã trình-bày trên, không hiểu các công-ty mề-cốc Đà-nẵng dựa hơi vào ông lớn nào, hoặc được ông bự nào «hợp tác» mới dám lộng hành như thế.

Vì vậy tôi đã yêu-cầu: Điều thứ nhất Bộ Xã-hội đưa ra ảnh-sống vụ này. Điều thứ hai Bộ Kinh-tế (Tổng-cuộc Tiếp-tế) bán gạo và sửa cho ủy-ban Cứu-trợ để đồng bào không phải ăn tấm thay gạo và chậm trễ hàng tháng như thời gian qua.

Và đồng viện Nguyễn-văn-Kim cùng đơn-vị chúng tôi, quý vị Nghị-viện Hội-đồng Tỉnh Quảng-trị cũng tố-cáo vụ gạo trên 90% tấm và nylon, đồng yêu-cầu chính-quyền trung ương điều-tra và trừng trị những kẻ chủ mưu.

Lời yêu-cầu của chúng tôi được chính-quyền trung-ương lưu tâm và ngay sau đó một phái-đoàn Trung-ương ra điều tra tận nơi, thấy tận mắt, nghe tận tai những thảm cảnh của đồng-bào chiến-nạn và những tệ trạng của tập-đoàn tham-nhũng...

Việc làm của phái-đoàn kết quả 3 công-ty gạo bị cáo lưu, ông Phó Thị-trưởng, hai ông Trưởng-ty Tài-chánh và Kinh-tế, ông Phó Trưởng-ty Xã-hội thuộc Thị-xã Đà-nẵng bị cách chức và một vài ông lớn tại địa-phương bị liên-quan.

Riêng về Đại-diện Tổng-cuộc Tiếp-tế tại vùng I đã trực tiếp bán gạo cho ủy-ban Cứu-trợ Nạn-nhân Chiến-cuộc chứ không phải mua gạo của các công-ty tư-nhân nữa.

Bộ pháp-mạnh của chính-quyền trung-ương trong vụ gạo này, làm cho toàn thể đồng-bào chiến-nạn Quảng-trị vô cùng hân-hoan và tin-tưởng ở chính-sách bài-trừ tham-nhũng của chính-phủ, tuy nhiên đồng-bào các giới chưa được thỏa mãn, vì các tay hạm-gộc trong vụ này chưa được đưa ra ánh-sống.

Về việc cứu trợ đã được sự chấp-thuận của chính-quyền trung-ương cho mua 2.000 tấn gạo Mỹ dài dề trợ-cấp gạo thiếu tháng 9/72, hồi-ở cho những trại không nhận tấm xó hồng, bồi hoàn cho những trại đã nhận tấm xó hồng nhưng đồng-bào không chịu lãnh số tấm xó hồng hiện lưu trữ tại kho của các trại, nhưng rất tiếc đã hơn một tháng nay mặc dầu có văn-thư yêu-cầu của Tòa Hành-chánh tỉnh Quảng-Trị gửi đến Quân-khu I xin thành-lập một hội-đồng gồm có Đại-diện Quân-khu I, Đại-điện Tỉnh, Thị-Quảng-Trị và Đà-Nẵng cùng Đại-diện các công-ty mề-cốc: đã cung-cấp gạo xó hồng đến tận các trại để kiểm nhận và thu hồi số gạo bị trữ 90% tấm gạo lại cho các công-ty kể trên, nhưng mãi cho đến nay Quân-khu I vẫn chưa phúc đáp về việc thành-lập Hội-đồng kiểm-nhận.

Nay để khỏi gạo phải trở ngại cũng như chậm trễ việc hồi tổ gạo tấm cho đồng bào chiến nạn, tôi thiết tha yêu cầu các giới hữu-trách tại Vũng I sớm thành-lập Hội-đồng kiểm

nhận và thu hồi gạo tằm tại các trại để cho ủy-ban Cứu-trợ nạn-nhân Chiến-cuộc sớm hoàn tất việc cấp phát gạo bởi hoàn, nếu để chậm trễ, số gạo trên bị thất thoát, hoặc có sự thay đổi tiêu-chuẩn bởi hoàn làm thiệt-thời cho đồng bào chiến nạn thì quý vị hữu-trách tại Vùng I chịu hoàn toàn trách-nhiệm với dân tỵ-nạn.

Nhân tiện tôi cũng xin nhắc lại lời tuyên-bố của chính-đoàn Trung-ương ra điều-tru trong phiên họp tại Đà-Nẵng : Nhưag đồng bào đã nhận gạo xấu (tầm xỏ hồng) cho họ được lãnh gạo hồi-tổ, trên đây là lời hứa của phái đoàn, mong chính-quyền trung-ương thể hiện lời hứa ấy bằng một công-điện xác-nhận rõ ràng để cho ủy-ban Cứu-trợ nạn-nhân Chiến-cuộc Quảng-Trị tiếp việc thi-hành và đồng bào không phải thiệt thòi vì đã nhận lúa gạo tằm.

Riêng về việc đồng bào chiến-nạn bị mất một tuần gạo trong lúc vừa mới đến tạm trú tại Trại tạm cư Hòa-khánh Đà-Nẵng mà tôi đã có gửi văn-thư can-thiệp đến Bộ Xã-hội, nay ủy-ban Cứu-trợ nạn-nhân Chiến-cuộc địa-phương đang đang lo thủ tục bồi hoàn.

Kính thưa Quý vị,

Trong lúc chính-quyền trung-ương đang thi hành các biện pháp bài trừ tham nhũng và cho bồi-hoàn gạo tốt cho đồng bào, thì gần đây có một vài tờ báo đăng tải những loại bài, xem ra thì không mấy quan trọng, nhưng lại có lợi cho tập đoàn tham nhũng và gian thương, vì vậy tôi phải lên tiếng trước để dân này để làm sáng tỏ nội vụ ; một vài tờ báo đăng tải lời tuyên bố gọi là phải phải của Đại-tá Khôi Tiềm-trưởng Đà-nẵng cho rằng "Vụ gạo nylon bị thối phồng và sự tổ-cáo không đúng, vì giá nylon đắt gấp 10 lần giá gạo, thương gia đại gì mua nylon thay thế gạo, chẳng qua vì sự sơ-xuất của các công ty mề-cốc mà thôi".

Như trên tôi đã trình bày trong cuộc họp báo : có hạt nylon lẫn lộn trong gạo là do sự-khinh thường của các công ty mề-cốc để cung cấp gạo tằm bằm tằm, quét kho. Nhưng trong tâm của vấn-đề là chính-quyền Đà-nẵng mua gạo xỏ hồng thay vì gạo trắng số 1 là 25% tằm, chứ không phải mua tằm xỏ hồng để cung cấp cho đồng bào chiến-nạn.

Vì vụ tằm xỏ hồng mục nát, nên chính-quyền trung-ương có biện-pháp mạnh với những người liên can, chứ không phải vì gạo có hạt nylon. Có vài tờ báo lại vẽ vời thêm "Vụ gạo trộn nylon có mớ ám giữa Dân-biêu và thương-gia gốc Hoa, có ý vụ không cá-nhân tôi có bị con với người Việt-gốc Hoa lại đại-bài gạo tại Cholon, cũng như chụp mũ vụ tôi là thương-gia đại-bài gạo tại Quảng-trị, vì sự cạnh-tranh nên xảy ra vụ gạo nylon".

Đó là những lời vu-cáo bĩ đĩ, vì tôi không có ai là bà con I làm đại bài gạo tại Cholon, và vợ tôi cũng không làm đại-bài gạo tại Quảng-trị, hơn nữa tôi đã yêu cầu Bộ Kinh-tế (Tổng-ước Tiếp-tế) bán gạo trực tiếp cho ủy-ban Cứu-trợ Nạn nhân Chiến-cuộc khỏi phải qua trung gian của thương gia.

Sở dĩ có vụ tằm xỏ hồng hay gạo nylon là do sự gào thét phẫn nộ của 150.000 dân chiến nạn Quảng-trị, sau 27 ngày không có gạo ăn buộc phải nhận tằm thay gạo, qua sự báo động, tổ-cáo của quý vị đũa-cử của đơn vị Quảng-trị, chứ không có ai cạnh tranh nghề-nghiệp hay ăn-mua gì cả.

Nếu có một vài luận-diệu chụp mũ vu không trên, theo tôi nghĩ chỉ là công việc chạy tội vì trước đây đã có áp-lực với Hội-đồng Thị-xã Đà-nẵng gửi công điện, cũng như chạy đi xin chữ ký các Đại-diện đoàn thể, tôn-giáo v.v. . . thỉnh-nguyên chính quyền trung ương lưu-dụng mấy tay hạm gạo mà báo chí phanh-phui.

Các bài báo tuy không đúng sự thật, nhưng lại là hồ sơ quý hóa để làm tài-liệu chạy tội, khi bị đưa ra hội-đồng kỷ-luật, hoặc làm tài-liệu biện hộ khi bị đưa ra trước vành móng ngựa.

Liệu các chữ ký, các bài báo chạy tội trên có ảnh-hưởng đến các phiên xử tập đoàn tham nhũng và gian-thương không? trường hợp các phiên xử không thể hiện được pháp-luật công minh, điều quan trọng nhất là việc hồi tổ, bồi hoàn gạo tằm 90% tằm có bị trở ngại không? đồng-bào chiến nạn Quảng-trị bị thiệt thòi thêm lần nữa không?

Khi mà một tệ-trạng được phơi bày rõ ràng như ban ngày dưới con mắt hàng trăm ngàn người chứng kiến, các thủ-phạm vẫn được trả Táo thì chính-sách bài trừ tham-nhũng của chính-quyền trung-ương, cũng như sự lãnh-đạo của chính-phủ được toàn dân tin-tưởng không? Tôi xin dành câu trả lời ở nơi quý vị có trách-nhiệm.

Trân trọng kính chào Quý vị,

O. CHỦ-TỊCH,—

Kính thưa Quý đồng viện,

Đến đây, chứng tôi chấm dứt phần nhật-ký địa phương và xin sang phần nghị-trình chánh thức ngày hôm nay là thảo luận và biểu-quyết hai dự-thảo-luật:

1 — Dự-thảo-luật số 203/71/HP «Phê-chuẩn qui-chế của Tổ-chức Thế-giới về du-lich».

2 — Dự-thảo-luật số 176/70/HP «Phê-chuẩn bản tu-chỉnh Hiệp-định Quốc-tế năm 1960 về bảo-vệ nhân mạng ngoài biển».

Chúng tôi kính mời ủy-ban Ngoại-giao lên bàn thuyết-trình.

Kính thưa Quý đồng viện,

Chúng tôi đề-nghị trước hết, khoáng-dại chúng ta thảo-luận và biểu-quyết dự-thảo-luật số 203/71/HP «Phê-chuẩn qui-chế Tổ-chức Thế-giới về Du-lich».

Chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban Ngoại-giao.

Bà TRƯƠNG-THỊ-BÍCH-DIỆP (Chủ-tịch ủy-ban Ngoại-giao).—

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý vị đồng viện,

Chúng tôi hân hạnh được phúc-trình trước khoáng-dại dự-thảo-luật số 203/71/HP phê chuẩn qui-chế của «Tổ-chức Thế-giới về du-lich» do Hành-pháp chuyển sang Hạ-

ngành-viện ngày 28-6-1971 để thuộc thẩm-quyền thảo-luận và biểu-quyết của Hạ-ngành-viện.

«Tổ-chức Thế-giới về Du lịch» (Organisation mondiale du tourisme) viết tắt là OMT, được thiết-lập với danh-nghĩa một tổ-chức quốc-tế có tính cách liên chính-phủ, do sự cải tiến từ một cơ-quan quốc-tế cũ mang danh «Liên-hiệp Quốc tế các Tổ-chức công-quyền về Du lịch» (Union Internationale des Organismes Officiels du Tourisme), viết tắt là UIOOT, mà Việt-nam và Hội-viện từ năm 1951.

Lý do của sự cải-biến là trước nhu-cầu phát-triển mạnh mẽ của kỹ-nghệ du-lịch trên thế-giới, cơ-quan UIOOT cũ, vì không có sự tham-gia của các chính-phủ, không đủ thẩm-quyền giải-quyết nhiều vấn-đề có tính-cách quốc-tế cần có sự hỗ-trợ của chính-phủ các quốc-gia hội-viện.

Sự cải-biến được quyết-định do kỳ Đại-hội-đồng cơ-quan UIOOT, khóa họp đặc-biệt Mexico vào tháng 9-1970, trong đó Việt-Nam Cộng-Hòa có cử đại-diện tham-dự. Đồng thời trong khóa họp này, Đại-hội-đồng đã chấp thuận bản qui chế mới cho tổ-chức OMT ngày 27-9-1970.

Chúng tôi xin tóm lược dưới đây qui-chế của «Tổ chức Thế-giới về du-lịch».

Qui-chế này gồm tất cả 45 điều khoản, được chia ra những phần sau :

1) Từ điều 1 đến điều 3 : dự-liệu danh-xưng, sự thành lập, trụ-sở và mục-đích của tổ-chức.

2) Từ điều 4 đến điều 7 : qui-định về hội-viện.

3) Từ điều 8 đến điều 24 : nói về cơ-quan trực-thuộc tổ-chức gồm :

— Đại hội đồng

— Hội-đồng chấp hành

— Tổng thư ký đoàn và thành phần cứng như phương cách điều hành các cơ quan trên.

4) Từ điều 25 đến điều 26 : qui-định về ngân sách và kinh phí của tổ chức.

5) Từ điều 27 đến điều 30 : nói về thủ tục sinh hoạt của tổ chức.

6) Từ điều 31 đến điều 32 : qui-định về tính cách pháp nhân và đặc quyền miễn miễn của tổ chức.

7) Điều 33 : dự liệu trường hợp tu chính qui chế của tổ chức.

8) Từ điều 34 đến điều 35 : qui-định về các biện pháp chế tài và sự rút ra khỏi tổ chức.

9) Từ điều 36 đến điều 45 : qui-định về thời hạn hiệu lực, ngôn ngữ sử dụng và một vài điều khoản linh tinh chuyển tiếp.

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý vị đồng viện,

Chiều Điều 5 của qui chế, Việt Nam Cộng Hòa sẽ đương nhiên là hội viên chính thức của tổ chức OMT, sau khi thông báo sự chấp thuận quy chế tổ chức theo Điều 3 của qui chế. Nhằm mục tiêu khuyến khích trương ngành du lịch để đóng góp vào công cuộc phát triển kinh tế, vào sự hiểu biết giữa các quốc gia, vào nền hòa bình và thịnh vượng của thế giới cũng như vào sự tôn trọng và bảo đảm nhân quyền và các tự do căn bản của con người, không phân biệt chủng tộc, ngôn ngữ hay tôn giáo.

Tổ chức đặc biệt quan tâm đến quyền lợi của các quốc gia đang phát triển về lãnh vực du lịch. Tổ chức cũng sẽ tham dự và cộng tác hữu hiệu vào chương trình của Liên Hiệp Quốc nhằm vào công cuộc phát triển.

Kỹ nghệ du-lịch tại Việt-Nam, một lãnh-vực mà kế-hoạch phát-triển sẽ phải đề ý đến, hiện tại chưa được khai thác đúng mức. Muốn mở-mang, cần có sự cộng tác với các quốc gia khác trên nhiều phương diện.

Tổ chức Thế-giới về Du-lịch, với các mục-tiêu đã nhận thấy ở trên, sẽ cung ứng môi trường thuận lợi cho sự cộng tác cần-thiết đó.

Ngoài ra, chiều hướng mở rộng sự hiện diện và góp phần trong sinh-hoạt cộng đồng thế-giới, Việt-Nam cần phải chúng tỏ sự tích cực tham gia và cộng tác với mọi tổ-chức quốc tế.

Vì các lý do trình bày trên và chiều Điều 39 Hiến-pháp cùng các điều 176, 177, 178 Nội-quy Hạ-ngành-viện, ủy-ban chúng tôi kính đề-nghị khoáng-đại chấp thuận trên nguyên-tắc căn-bản Dự-thảo-luật số 203/71/HP «Phê-chuẩn Quy-chế Tổ-chức Thế-giới về Du-lịch».

Trân trọng cảm tạ ông Chủ-tịch và Quý vị đồng viện.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn đồng viện Chủ-tịch ủy-ban ngoại giao.

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Sau phần phúc-trình của ủy-ban là phần thảo-luận tổng quát. Chúng tôi kính mời quý đồng viện nào có ý-kiến lên diễn-dàn.

Kính thưa Quý đồng viện, nếu không đồng viện nào có ý-kiến, chúng tôi xin Thuyết-trình-đoàn trình đọc trước khoáng đại bản văn của dự-luật 203/71/HP đề xin khoáng-đại chấp thuận trên nguyên-tắc.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin tuyên đọc nguyên-văn dự-thảo-luật đề xin quý vị biểu-quyết thông qua.

Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa ban hành

Luật số ngày tháng năm  
phê-chuẩn Quy chế của Tổ-chức Thế-giới về Du-lịch (OMT).

Chiếu Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 01 tháng 04 năm 1967 ;

Sau khi Quốc-hội đã thảo luận và biểu quyết,

Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa

ban hành Luật số ngày tháng năm phê chuẩn Quy-chế của « Tò-chức Thế-giới về Du-lịch (OMT) » nguyên văn như sau :

Điều 1.— Nay phê chuẩn Quy-chế của « Tò-chức Thế giới về Du-lịch OMT » (theo bản phụ đính bằng Pháp-ngữ) đã được Đại-hội bất thường của cơ-quan Liên-hiệp Quốc-tế các Tò-chức Công-quyền về Du-lịch chấp thuận ngày 27-9-1970 tại Mexico.

Điều 2.— Quy-chế kể trên sẽ được thi hành như luật lệ quốc-gia.

Luật này sẽ được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Thuyết-trình-viên vừa trình đọc xong bản văn Dự thảo luật số 203/71/HP. Trước khi biểu quyết, chúng tôi xin Tổng Thư-ký-đoàn cho mời tất cả Quý đồng viên ở trong các phòng ra để có đủ túc số biểu quyết.

Chúng tôi xin đặt câu hỏi đề khoáng đại biểu quyết. Quý đồng viên nào chấp thuận trên nguyên tắc bản văn dự luật số 203/71/HP, xin giơ tay.

58 vị chấp-thuận

Như vậy dự-thảo luật số 203/71/HP đã được khoáng đại chấp-thuận trên nguyên-tắc.

Chúng tôi xin cảm ơn Quý đồng viên.

Bây giờ chúng tôi kính mời Thuyết-trình-viên đọc từng điều khoản đề khoáng đại biểu quyết.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—

Tuân hành chỉ thị của Chủ-tọa-đoàn, chúng tôi xin đọc nguyên-văn điều 1 của dự-luật, kính mong quý vị chấp-thuận cho thông-qua.

Điều 1.— Nay phê chuẩn Quy-chế của « Tò-chức Thế giới về Du-lịch OMT » (theo bản phụ đính bằng Pháp-ngữ) đã được Đại-hội bất thường của Cơ-quan Liên-hiệp Quốc-tế các Tò-chức Công-quyền về Du-lịch chấp-thuận ngày 27-9-1970 tại Mexico.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng-viên nào chấp-thuận điều 1, xin giơ tay.

59 vị chấp-thuận

Như vậy, điều 1 đã được khoáng đại chấp-thuận thông qua.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin tiếp-tục đọc điều 2.

Điều 2.— Quy-chế kể trên sẽ được thi-hành như luật-lệ quốc-gia.

Luật này sẽ được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý vị nào chấp thuận điều 2, xin giơ tay.

59 vị chấp thuận

Như vậy điều 2 đã được khoáng đại chấp thuận thông qua.

Bây giờ, chúng tôi xin Thuyết-trình-viên trình đọc lại toàn bộ bản văn dự thảo luật số 203/71/HP « phê chuẩn Quy chế của Tò chức Thế giới về Du lịch (OMT) » đề khoáng đại chung quyết.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết trình viên).—

Chúng tôi xin trình đọc toàn bộ bản văn dự thảo luật số 203/71/HP, kính mong quý vị chung quyết.

Luật số ngày tháng năm

Phê chuẩn Quy chế của tò chức thế giới về Du lịch (OMT).

Chiếu Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 01 tháng 04 năm 1967;

Sau khi Quốc-hội đã thảo luận và biểu quyết;

Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa

ban hành Luật số ngày tháng năm phê chuẩn Quy-chế của « Tò-chức Thế giới về Du-lịch (OMT) » nguyên văn như sau:

Điều 1.— Nay phê chuẩn Quy chế của « Tò chức Thế giới về Du-lịch (OMT) » (theo bản phụ đính bằng pháp ngữ) đã được Đại-hội bất thường của Cơ-quan liên-hiệp Quốc-tế các Tò chức Công quyền về Du lịch chấp thuận ngày 27-09-1970 tại Mexico.

Điều 2.— Quy chế kể trên sẽ được thi hành như luật lệ Quốc-gia.

Luật này sẽ được đăng vào Công-báo Việt-nam Công-hòa.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp-thuận chung-quyết dự-thảo luật số 203/71/HP «phê-chuẩn Qui-chế của Tổ-chức Thế-giới về Du-lich, xin giờ tay.

59 vị chấp thuận

Như vậy dự-luật 203/71/HP đã được chung-quyết.

Bây giờ, chúng ta bước sang phần thứ hai của nghi-trình chánh thức ngày hôm nay là thảo-luận và biểu-quyết dự-thảo luật số 176/70/HP : «Phê-chuẩn Bản tu-chính Hiệp-định Quốc-tế năm 1960 về bảo-vệ nhân-mạng ngoài biển». Chúng tôi xin trao lời cho Ủy-ban.

Ô. NGUYỄN-VĂN-THUẬN (Phó Chủ-tịch Ủy-ban Ngoại-giao).—

Chúng tôi xin cảm ơn tất cả quý vị đồng viện đã chung quyết dự-luật 203/71/HP. Bây giờ, chúng tôi xin trình đọc phúc-trình dự-thảo-luật số 176/70/HP «phê-chuẩn bản tu-chính Hiệp-định Quốc-tế năm 1960 về Bảo-vệ nhân mạng ngoài biển».

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý đồng viện,

Ngày 02-12-1970, Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa đã gửi đến Hạ-nghị-viện, đề thuộc thẩm-quyền thảo-luận và biểu quyết, dự-thảo-luật số 176/70/HP phê-chuẩn Bản tu-chính Hiệp-định Quốc-tế năm 1960 về việc «Bảo-vệ Nhân-mạng Ngoài Biển» mà Việt-nam Cộng-hòa đã ký-kết và phê-chuẩn.

Bản tu chính Hiệp-định, phụ đính dự-thảo luật dẫn chương đã được Hội-đồng «Tổ-chức Tư-vấn Liên Chính-phủ về Hàng-hải», viết tắt là IMCO (International Governmental Maritime Consultative Organization), trong khóa họp thứ VI chấp-thuận do quyết-định số A.174 (VI) ngày 21/10/1969.

Chiếu điều IX, đoạn b, d, e, g và h của bản Hiệp-ước Quốc-tế 1960 dự-liệu những thủ-tục tu-chính, các đề-ngị tu-chính được đưa ra Hội-đồng Tổ-chức IMCO thảo-luận, theo khuyến-cáo của ủy-ban an-ninh Hàng-hải (Comité de la sécurité maritime) thuộc tổ-chức, nhằm mục-dịch gia-tăng sự bảo-vệ nhân-mạng trên các tàu bè đi biển.

Có tất cả 8 tu-chính-án đã được chấp-thuận, quy gồm 3 phần ;

A.— Tu-chính 13 điều-khoản trong Hiệp-ước 1960 :

1) Điều 65 j, Chương II, được thay thế bởi điều 65 j mới quy-định về trang-bị cho nhân-viên cứu-hỏa và trang-bị phòng hỏa cho mỗi thủy-thủ trên tàu (équipements de

pompier et équipements individuels).

2) Điều 21 f, Chương III, được thay thế bởi điều 21 f mới đặt định những điều-không an-toàn cho hệ-thống đèn hiệu tự-dộng (appareils lumineux à allumage automatique).

3) Điều 22, Chương III, được thay thế bởi điều 22 mới quy-định việc trang bị phao cấp-cứu cho người đi tàu, và những phao đặc-biệt cho trẻ em ;

4) Điều 2 e, Chương IV, được thay thế bởi điều 2c mới quy-định những điều-không cho một sĩ-quan Truyền-tin (officier radio-électricien) ;

5) Điều 9, đoạn e, h, i, chương IV, được thay thế bởi những điều khoản mới quy định về các máy phát và nhận tin ;

6) Điều 13, đoạn c và f, chương IV được thay thế bởi những điều khoản mới về phát, nhận tin ;

7) Điều 15, đoạn a, b, f và g: chương IV được thay thế bởi những điều khoản mới về thiết trí truyền tin ;

8) Điều 11, chương IV, được thêm vào một đoạn b quy định về trang bị và thiết trí hệ thống vô tuyến điện tập hợp; (radioralliment).

9) Điều 12, chương V, được thêm vào một đoạn f quy định điều kiện trang bị hệ thống vô tuyến điện tập hợp (radioalliment) cho những tàu trọng tải trên 1.600 tấn ;

10) Điều 21 mới, được thêm vào Chương V, bắt buộc các tàu đi biển có thiết trí hệ thống truyền tin phải được trang bị một bản Tín hiệu Quốc tế (Code international de signaux) ;

11) Điều 7, đoạn b, i, ii, thuộc chương I được thay thế bởi những điều khoản mới ;

12) Điều 8, chương i, được thay thế bởi Điều 8 mới

13) Điều 9, chương I, được thay thế bởi Điều 9 mới ;

Ba tu chính sau đều nhằm mục đích đặt định lại những tiêu chuẩn kham xét tình trạng an toàn và điều kiện trang bị của tàu bè đi biển,

B.— Tu chính một số những chứng thư an toàn (certificats de sureté) phụ đính Bản Hiệp ước Quốc tế 1960 và bảo vệ nhân mạng ngoài biển,

1) Chứng thư an toàn cho tàu chở hành khách: thay thế các điều VI và VIII ;

2) Chứng thư an toàn về dụng cụ trang bị cho tàu hàng (certificat de sécurité du matériel d'armement pour navire de charge) : thay thế điều V ;

3) Chứng thư an toàn về hệ thống vô tuyến điện cho tàu hàng (certificat de sécurité radiotélégraphique pour navire de charge) : thay thế điều I ;

4) Chứng thư an toàn cho tàu chạy bằng nguyên tử năng



(tàu chở hành khách) (navire nucléaire) : các điều VII và IX được thay thế bằng những điều mới ;

5) Chứng thư an toàn cho tàu hàng chạy bằng nguyên tử năng (certificat de sécurité pour navire nucléaire de charge) thay thế các điều VII và IX ;

C.— Các điều khoản trong bản Hiệp ước 1960 được sửa xấp xỉ và đánh số lại cho phù hợp với công tác tư chính mà Hội đồng IMCO đã chấp thuận.

Thưa Ông Chủ-tịch,

Thưa Quý đồng viện,

Chúng tôi vừa trình bày với quý vị những nét đại cương về bản tu chính của hội đồng IMCO.

Về hình thức, công tác tu chính Hiệp định 1960 về « Bảo vệ Nhân mạng ngoài biển » được tiến hành theo đúng thủ tục quy định, và phù hợp với các luật lệ về hàng hải và viễn thông.

Về nội dung, bản tu chính nhằm mục đích tăng cường các biện pháp thích ghi trong khuôn khổ hợp tác giữa các Quốc gia để cải tiến các điều kiện an toàn, ngõ hầu bảo vệ một cách hữu hiệu nhân mạng trên các tàu lưu thông đường hàng hải. Các biện pháp này xét ra cần thiết và khuyến khích sự tham gia tích cực vào công cuộc hợp tác Quốc tế hầu đạt được kết quả mỹ mãn.

Chúng tôi cũng xin trình quý vị hay, trong văn thư đề ngày 15.1.1970 chuyển đạt tu chính Hiệp định đến ông Tổng Trưởng Ngoại-giao Việt-nam Cộng-hòa, ông Tổng Thư-tế tổ-chức IMCO đã nhắc lại một điểm trong Quyết-định số A.174 (VI) ngày 21.10.1969 đề yêu-cầu Chính-phủ ta quyết-định chấp-thuận bản tu chính trong thời-hạn sớm nhất có thể đạt được.

Vì các lý-do trình-bày trên đây và chiếu theo điều 39 Hiến-pháp cùng các Điều 176, 177 và 178 Nội-quy Hạ-nghi viện, ủy-hạn chức năng kính xin khoáng-đại chấp-thuận Dự-thảo-Luật số 176/70/HP phê chuẩn bản tu chính Hiệp định Quốc-tế 1960 về « Bảo-vệ Nhân-mạng Ngoài-biển ».

Ủy-ban chúng tôi xin trân trọng cảm tạ ông Chủ-tịch và quý đồng viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn ông Phó Chủ-tịch ủy-ban Ngoại giao.

Kính thưa Quý đồng viện,

Sau phần phúc-trình của ủy-ban là phần thảo-luận tổng-quát bản dự-luật. Chúng tôi kính mời quý đồng viện nào có ý-kiến, lên diễn-đàn.

Nếu không đồng viện nào có ý-kiến, chúng tôi đề-nghị thuyết-trình-viên trình đọc bản văn dự-luật 176/70/HP để xin khoáng-đại chấp-thuận trên nguyên-tắc.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin trình đọc nguyên văn Dự-thảo-luật số 176/70/HP « Phê chuẩn bản tu chính Hiệp định Quốc-tế năm 1960 về bảo vệ nhân mạng ngoài biển ».

Luật số Ngày Tháng Năm

Phê-chuẩn bản tu-chính Hiệp-định Quốc-tế năm 1960 về bảo-vệ nhân mạng ngoài biển.

Chiếu Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 1 tháng 4 năm 1967:

Sau khi Quốc-hội đã thảo-luận và biểu-quyết,

Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa  
ban-hành luật số ngày tháng năm  
phê-chuẩn bản tu-chính Hiệp-định Quốc-tế năm 1960 về bảo  
vệ nhân mạng ngoài biển, nguyên văn như sau:

Điều thứ nhất.— Nay phê-chuẩn bản tu-chính Hiệp-định Quốc-tế năm 1960 về bảo vệ nhân-mạng ngoài biển đã được Hội-đồng IMCO (Inter-Governmental Maritime Consultative Organization) chấp-thuận trong khóa họp thứ 6 do quyết-định số A. 174 ngày 21 tháng 10 năm 1969 phụ-dịch theo luật này.

Điều thứ 2.— Bản tu-chính này có hiệu lực như luật-lệ Quốc-gia.

Luật này được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Kính mong quý vị chấp-thuận trên nguyên-tắc bản văn.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện,

Thuyết-trình-viên vừa trình đọc xong bản văn dự-thảo-luật số 176/70/HP.

Chúng tôi xin đưa đề-nghị của Ủy-ban đề khoáng-đại biểu-quyết.

Quý đồng viện nào chấp-thuận trên nguyên-tắc bản văn dự-thảo-luật số 176/70/HP, xin giơ tay.

60 vị chấp-thuận

Như vậy, dự-thảo-luật số 176/70/HP đã được khoáng-đại chấp-thuận trên nguyên-tắc.

Chúng tôi xin Thuyết-trình-viên đọc từng điều khoản một đề khoáng-đại biểu-quyết.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin tuyên đọc điều 1, kính mong quý vị chấp-thuận cho thông qua.

Điều thứ nhất.— Nay phê-chuẩn bản tu-chính Hiệp-định Quốc-tế năm 1960 về « Bảo-vệ nhân mạng ngoài biển » đã được Hội-đồng IMCO (Inter Governmental Maritime Consultative Organization) chấp-thuận trong khóa họp thứ 6, do Quyết-định số A.174 ngày 21 tháng 10 năm 1969, phụ-dịch theo luật này.

**Ô. CHỦ-TỊCH—**

Quý vị nào chấp-thuận Điều 1, xin giơ tay.

\* \* \*  
59 vị chấp-thuận  
\* \* \*

Như vậy, Điều 1 đã được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

**Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên). —**

Chúng tôi xin trình đọc tiếp điều thứ 2.

Điều thứ hai : bản tu-chính này có hiệu-lực như luật-lệ Quốc-gia.

Luật này được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Quý đồng viện nào chấp thuận Điều 2, xin giơ tay.

\* \* \*  
60 vị chấp thuận  
\* \* \*

Như vậy, Điều 2 đã được khoáng đại chấp thuận thông qua. Kính mời Thuyết trình viên.

**Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết trình viên).—**

Chúng tôi xin trình đọc toàn bộ bản dự thảo, kính mong quý vị chung quyết.

Luật số ngày tháng năm phê chuẩn bản tu chính Hiệp định Quốc-tế năm 1960 về bảo vệ nhân mạng ngoài biển.

Chiếu Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 01 tháng 04 năm 1967;

Sau khi Quốc-hội đã thảo luận và biểu quyết;

Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa ban hành luật số ngày tháng năm phê chuẩn bản tu chính Hiệp-định Quốc-tế năm 1960 về bảo vệ nhân mạng ngoài biển, nguyên văn như sau:

Điều thứ nhất: Nay phê chuẩn bản tu chính Hiệp-định Quốc-tế năm 1960 về bảo vệ nhân mạng ngoài biển đã được Hội đồng IMCO (Inter-Governmental Maritime Consultative Organization) chấp thuận trong khóa họp thứ 6 do quyết nghị số A-174 ngày 21 tháng 10 năm 1969, phụ đính theo luật này.

Điều thứ 2.— Bản tu chính này có hiệu lực như luật lệ Quốc-gia.

Luật này được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Quý đồng viện nào chấp thuận chung quyết dự-thảo luật 176/70/HP, xin giơ tay.

\* \* \*  
63 vị chấp thuận  
\* \* \*

Như vậy, dự-thảo-luật 176/70/HP đã được khoáng đại chung quyết.

(Vỗ tay)

Chúng tôi cảm ơn Quý đồng viện. Kính mời đồng viện Chủ-tịch ủy-ban Ngoại-giao.

**Bà. TRƯƠNG-THỊ-BÍCH-DIỆP (Chủ-tịch Ủy-ban Ngoại giao).—**

Tôi xin đại diện cho các ủy-viên trong ủy-ban Ngoại-giao Hạ-nghi-viện, xin chân thành cảm ơn ông Chủ-tịch và Quý vị đồng viện có mặt hôm nay để thông qua hai dự-thảo luật trên. Xin kính chào Quý vị.

(Vỗ tay)

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Chúng tôi xin thay lời tất cả Quý đồng viện để cảm ơn đồng viện Chủ-tịch ủy-ban và tất cả Quý vị ủy-viên trong ủy-ban Ngoại-giao đã hoàn thành hai dự-thảo-luật đúng hạn định để khoáng đại chung quyết ngày hôm nay.

Trước khi bế mạc, chúng tôi trân trọng kính nhắc Quý đồng viện vui lòng đến họp đóng đủ sống thứ hai hồi 9 giờ với chương trình nghị sự là thảo luận và biểu quyết nghị-sách quốc gia bổ túc năm 1972. Chúng tôi xin cảm ơn Quý vị đồng viện trước. Chúng tôi xin tuyên bố bế mạc phiên họp.

(Vỗ tay)

\* \* \*  
Bế-mạc : 10 giờ 35'  
\* \* \*

Tổng Thư-ký,  
**NGUYỄN-VĂN-THỐNG**

Chủ-tịch,  
**NGUYỄN-BÁ-CÀN**

Giá : 170 \$ 00

Xin gửi đến Phó Thủ-tướng (Sở Công-báo và Văn-khố) các văn-kiện chính-thức cần đăng trong Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Các bản báo-Tự-pháp và báo-cáo do luật định, xin gửi đến Nhà in các Công-báo, 63, đường Tự-do — Sài-gòn. Đ.T. 20.554.

Phó Thủ-Tướng  
(Sở Công-báo và Văn-khố)  
Số in-bản : 67.311

Nhận-thực đăng báo :  
Nhà in các Công-báo : 63 đường Tự-Do -1- Sài-gòn  
Quản-lý : Nguyễn-văn-Thanh

# CÔNG-BÁO VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

## Ấn-bản QUỐC-HỘI

(HẠ-NGHỊ-VIỆN)

CƠ-QUAN QUẢN-TRỊ : PHỦ THỦ-TƯỚNG

Xin gửi đến Phó Thủ-tướng (Sở Công-báo và Văn-khố) các văn-liệu chính-thức cần đăng trong Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

IN, MUA LẺ VÀ MUA DÀI HẠN : NHÀ IN CÁC CÔNG-BÁO, 63, ĐƯỜNG TỰ-DO - SÀI-GÒN

Mỗi khi muốn gia-hạn, yêu-cầu điều gì hoặc đổi địa-chỉ xin gửi trả lại cuốn băng bọc báo cuối cùng hay cho biết số ghi mua báo dài hạn.

### MỤC-LỤC

#### BIÊN-BẢN CÁC PHIÊN HỌP CỦA HẠ-NGHỊ-VIỆN

	Trang
20 tháng 11 1972 BIÊN-BẢN phiên họp của Hạ-nghị-viện số 10/72/H2/BB ngày 20-11-1972.	557

#### BIÊN-BẢN CÁC PHIÊN HỌP CỦA HẠ-NGHỊ-VIỆN

BIÊN-BẢN phiên họp Hạ-nghị-viện số : 10/72/H2/BB  
Ngày 20 tháng 11 năm 1972.

Khai mạc : 9 giờ 30'

Chủ-tọa phiên họp :

Ô. NGUYỄN-BÁ-CẦN

Chủ-tịch Hạ-nghị-viện.

#### CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ :

— Thảo-luận và biểu quyết Dự-thảo-luật số 29/72/HP2  
• Ban hành Ngân-sách Quốc-gia bổ túc niên khóa 1972 •.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên bố phiên họp khai mạc.

Kính mời Tổng Thư-ký-đoàn,

Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG (Đệ 1 Phó Tổng  
Thư-ký). —

Chiều điều 106 Nội-quy Hạ-nghị-viện, Tổng-thư-ký-  
đoàn chúng tôi xin xướng danh quý vị Dân-biểu chưa ký tên  
vào danh sách hiện diện ngày hôm nay, 20-11-1972.

Ô.Ô. Dân-biểu Nguyễn-tuấn-Anh

Trần-văn-Ân

Ô.Ô. Dân-biểu Trương-xuân-Bảo

Nguyễn-ngọc-Bà  
 Huỳnh-trung-Chánh  
 Lý-quí-Chung  
 Trần-cảnh-Chung  
 Vũ-Công  
 Nguyễn-dức-Cung  
 Huỳnh-ngọc-Diêu  
 Đinh-xuân-Dũng  
 Trần-cao-Đề  
 Trần-văn-Đôn  
 Nguyễn-tấn-Đời  
 Ngô-trọng-Hiếu  
 Nguyễn-hữu-Hiệu

Bà Dân-biểu Trần-thị-Hoa

Ô.Ô. Dân-biểu Tôn-thất-Hoán

Phan-tấn-Hùng  
 Phan-xuân-Huy  
 Diệp-văn-Hưng  
 Lê-quang-Liêm  
 Trần-Lộc

Phan-văn-Lớn

Bà Dân-biểu Nguyễn-thị-Lý

Ô.Ô. Dân-biểu Vũ-công-Minh

Bùi-văn-Mỹ  
 Nguyễn-văn-Ngân  
 Phạm-thành-Ngọc  
 Hồ-ngọc-Nhuận  
 Trần-minh-Nhựt  
 Nguyễn-kim-Phùng  
 Nguyễn-văn-Quý

Ô.Ô. Dân-biểu Đinh-văn-Rời

Thạch-lang-Sa  
 Gip-a-Sóng  
 Nguyễn-tất-Thinh  
 Nguyễn-hữu-Thời  
 Đặng-văn-Tiếp  
 Lê-văn-Tính  
 Nguyễn-Tố  
 Võ-long-Triều  
 Hồ-dức-Trung  
 Nguyễn-Phúc Vinh-Tùng  
 Trần-văn-Tuyên  
 Nhữ-văn-Úy  
 Hồ-Uyển

Tổng kết có 112 Dân-biểu hiện diện ngày hôm nay.

Kính thưa Quý vị đồng viện,

Sau đây Tổng-thư-ký đoàn chúng tôi xin thông qua chương trình nghị sự phiên họp khoáng đại ngày hôm nay :

1— Nhật-ký địa phương.

2— Thảo-luận và biểu quyết Dự-thảo-luật số 29/72/HP2 « Ban hành Ngân-sách Quốc-gia bỏ túc niên khóa 1972 » theo thủ tục khẩn cấp trong một phiên họp.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý vị đồng viện,

Phần trình bày của Tổng-thư-ký đoàn chúng tôi đến đây là chấm dứt, xin cảm ơn Quý vị.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn Tổng-thư-ký đoàn.

Kính thưa Quý đồng-viện,

Về phần nhật ký địa phương có một đồng viện ghi tên. Chúng tôi kính mời đồng viện Đỗ-sinh-Tứ.

Dân-biểu Đỗ-sinh-Tứ không lên diễn đàn. Như vậy chúng ta đi ngay vào nghị trình chính thức ngày hôm nay là thảo luận và biểu quyết Dự-thảo-luật số 29/72/HP2 « Ban hành Ngân-sách Quốc-gia bỏ túc niên khóa 1972 ».

Chúng tôi kính mời ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh lên bàn thuyết-trình-đoàn. Trước khi trao lời cho ủy-ban, chúng tôi trân trọng thông báo quyết-định của Hội-đồng Chủ-tịch trong phiên họp ngày 14-11-1972 là, chiếu đề-nghị của Hành pháp, Hội-đồng Chủ-tịch đã chấp-thuận thủ-tục khẩn-cấp dành cho Dự-án-luật số 29/72/HP2 và ấn-định thời-gian thảo-luận tại khoáng-đại là một phiên họp tức là ngày hôm nay 20-11-1972.

Bây giờ, chúng tôi xin trao lời cho ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Trong phần trình-bày của Ủy-ban Ngân-sách, chúng tôi xin mạn phép đọc bản phúc-trình của Ủy-ban Ngân-sách trước, sau đó chúng tôi sẽ trình-bày bản văn Dự-thảo-luật «ban-hành Ngân-sách Quốc-gia bổ-túc năm 1972».

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Ngày 23-9-1972, Tổng-thống Việt-Nam Cộng-hòa đã chuyển đến Hạ-nghi-viện đề-thuộc thăm-quyền thảo-luận và biêu-quyết, Dự-thảo-luật số 29/72/HP2 «Ban-hành Ngân-sách bổ-túc niên khóa 1972».

Dự-thảo-luật này đã được Văn-phòng Hạ-nghi-viện phê-biễn đến quý vị đồng-viện dưới số 46 — H/CTĐH ngày 2-10-1972.

Ngân-sách nguyên thủy 1972 được ban hành theo luật số 002/72 ngày 10-2-1971 với tổng số kinh phí là 324.231.619.000\$.

Sau đó hơn 1 tháng tình hình đất nước biến đổi do việc Cộng-sản xua quân vượt tuyến làm xáo trộn sinh-hoạt Quốc-gia. Chiến-tranh bộc phát gây ra những chi-phí về an-ninh Quốc-phòng, những ngân-khoản đại-thợ-trợ cấp tử-tuất, công-nhi-quả-phụ, những kinh-phí cứu-trợ, tái-thiết, tái-trang-bị v.v.

Tiếp theo đó những biện-pháp tài-chánh hủy-bỏ hối-suất 118\$ một Mỹ-kim cho việc chuyển ngân của khu vực công:

Những biện-pháp tăng lương theo chỉ số cho quân công từ tháng 9/72.

Hiên-nhiên Ngân-sách nguyên thủy không thể giữ nguyên được.

Trước khi trình bày những nhận xét về những cách-thức mà cơ-quan công-quyền đã đề-nghị bổ-túc ngân-sách cùng những đề-nghị của ủy-ban, chúng tôi xin phép trình bày sơ-lược về Ngân-sách bổ-túc 1972 do Hành-pháp đề-nghị.

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Hành-pháp đã đề-nghị:

A/— Mở trong phần chi Ngân-sách Quốc-gia niên-khoá 1972 một kinh phí bổ-túc là bốn mươi ba tỷ chín trăm hai mươi chín triệu ba trăm tám mươi bốn triệu tám trăm bốn mươi mốt ngàn đồng bạc (43.929.381.000\$).

Như vậy, tổng số kinh phí Ngân-sách Quốc-gia 1972 được ấn-định lại là ba trăm sáu mươi tám tỷ một trăm sáu mươi mốt triệu đồng bạc (368.161.000.000\$) (thay vì ba trăm hai mươi bốn tỷ hai trăm ba mươi mốt triệu sáu trăm mười chín ngàn đồng bạc) (324.231.619.000\$).

B) Trong số tài-nguyên dự-trừ trong Ngân-sách Quốc-gia 1972, rút bớt Hai mươi tỷ chín trăm bốn mươi ba triệu hai trăm ngàn đồng bạc (20.943.200.000\$).

Như vậy, tổng số dự-thâu Ngân-sách Quốc-gia 1972, được ấn-định lại là Hai trăm bốn mươi chín tỷ năm trăm sáu mươi mốt triệu tám trăm ngàn đồng bạc (249.561.800.000\$) (thay vì Hai trăm bảy mươi tỷ năm trăm lẻ năm triệu đồng bạc) 270.505.000.000\$).

C) Số thiếu hụt Ngân-sách Quốc-gia 1972 được ấn-định lại là Một trăm mười tám tỷ năm trăm chín mươi chín triệu hai trăm ngàn đồng bạc (118.599.200.000\$) thay vì Năm mươi ba tỷ bảy trăm hai mươi sáu triệu sáu trăm mười chín ngàn đồng bạc (53.726.619.000\$). Số thiếu hụt mới là 32, 21% tổng số Ngân-sách Quốc-gia 1972, sau khi bổ-túc.

Lý-do Hành-pháp viện-dẫn đề-nghị bổ-túc Ngân-sách Quốc-gia 1972, là vì có sự thay đổi quan-trọng trong phần dự-thâu và phần dự-chi.

A) Trong phần thâu, mặc dầu có sự gia-tăng đáng kể về thuế nội địa, phụ thu đặc-biệt cứu-trợ, có sự giảm sút Hai mươi tỷ chín trăm bốn mươi ba triệu hai trăm ngàn đồng bạc (20.943.200.000\$), vì quỹ hỗ-trợ kinh-tế dự-trừ với 60 tỷ lúc ban đầu đã không được chấp-thuận trong chương trình viện-trợ 1972.

B) Trong phần chi, như trên đã nói, phần chi đã có sự gia-tăng vì lý-do chiến-cuộc bộ: phát từ đầu tháng 4 năm 1972 đến nay, gây thêm gánh nặng về:

— An-ninh Quốc-phòng;

— Cứu-trợ, tái-thiết, tái-trang-bị.

Rồi các biện-pháp kinh-tế tài-chánh đã ảnh-hưởng đến:

a) — Phần chi-phí chuyển ngân của khu-vực công.

b) — Các việc mua sắm trực-tiếp ở ngoại-quốc.

(Hai khoản chi-phí này trước được tính theo hối-suất 118\$ một Mỹ-kim, nay được định lại theo hối-suất thả nổi).

c) — Giá cả về nhiên-liệu, mua sắm tiêu-thụ tại quốc-nội.

d) — Trợ-cấp học-bổng cho các du-học-sinh, tạm thời cấp cho mỗi du-học-sinh 40 Mỹ-kim một tháng kể từ tháng 7 năm 1972.

e) — Chi-phí trả tiền lời công-khố phiếu với lãi-suất mới từ tháng 4 năm 1972, và phát-hành loại công khố phiếu Quân-công mới.

f) — Mối-lực của giới quân-công cần được gia-tăng để phần nào đối-phó với vật giá.

Phần chi Ngân-sách bù-túc 1972 được giới hạn trong phạm-vi các khoản gia-tăng trên, ngoại trừ một vài cơ-quan xin cấp bù-túc một số kinh-phí điều hành vì kinh-phí nguyên thủy đã bị cắt xén nhiều, hoặc được tăng-cường thêm nhân viên theo kế-hoạch tăng thâu và thiết-lập cơ-quan mới.

Tổng kết các khoản chi bù-túc là Bốn mươi ba tỷ chín trăm hai mươi chín triệu ba trăm tám mươi một ngàn đồng bạc (43.929.381.000\$).

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Sau khi đã trình-bày sơ-lược về Dự-thảo-luật Ngân-sách bù-túc 1972, ủy-ban chúng tôi xin phép được trình trước khoáng-đại những nhận xét sau đây về Dự-thảo-luật :

— Khi đề-nghị những kinh-phí bù-túc, có những cơ-quan đã lợi-dụng cơ-hội này để tái ghi những kinh-phí dành cho các công tác chi-tiêu mà Quốc-hội đã minh thị bác bỏ khi thảo-luận và biểu-quyết Ngân-sách nguyên-thủy 1972.

— Thay vì giới-hạn chi-tiêu trong số kinh-phí đã được Quốc-hội chấp-thuận đầu năm bằng cách hạn-chế số lượng các vật dụng mua sắm như một vài cơ-quan đã làm, một số cơ-quan khác vẫn giữ nguyên số lượng các vật-dụng dự-trù mua sắm rồi xin tăng kinh-phí theo thời-giá.

— Một vài cơ-quan vẫn đề-nghị kinh-phí bù-túc cho những công-tác đã bị bác bỏ và thực-sự không có chi-tiêu trong năm. Do đó nếu được Quốc-hội chấp-thuận kinh-phí bù-túc đó, họ sẽ chi-tiêu lại.

— Một số cơ-quan có quyền du-di rộng-rãi khi dự-trù ngân-sách đã cố-tình ước-tính không đúng với nhu cầu thực tế nhất là những khoản chi-tiêu bố buộc để dễ bề du-di những ngân khoản thừa thãi cho những chi-phí khác quá xa xỉ, không cần-tích nên càng được đề-nghị trong ngân-sách hay đã bị Quốc-hội bác bỏ.

— Thậm chí dự-thảo-luật đề-nghị ngân-sách bù-túc còn ghi thêm chi-phí bù-túc cho một cơ-quan trong khi cơ-quan đó quả quyết không bao giờ đề-nghị kinh-phí bù-túc hay thỉnh cầu bất cứ một điều gì.

Với những nhận-dịnh nêu trên và với cố gắng giảm thiểu những phí-phạm và lạm-dụng, ủy-ban Ngân-sách chúng tôi đã chú ý xét từng khoản đề-nghị của các cơ-quan để chỉ biểu-quyết chấp thuận những kinh-phí bù-túc nào thực sự bất khả-kháng, không dự-trù được khi thiết-lập ngân-sách nguyên thủy 1972.

Do đó, sau khi thảo-luận và biểu-quyết, đối với số kinh-phí bù-túc do Hành-pháp đề-nghị là 43.929.381.000\$. Ủy

ban cắt đi số kinh-phí là : 2.609.955.000\$. Ủy-ban chỉ giữ lại số kinh-phí là 41.319.426.000\$. Với số kinh-phí bù-túc này, tổng số kinh-phí Ngân-sách Quốc-gia 1972 được ấn định lại là : 365.551.045.000\$ thay vì 368.161.000.000\$ như Hành-pháp đề-nghị.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh chúng tôi đề-nghị khoáng-đại Hạ nghị-viện, sau bản phúc-trình này, thảo luận tổng-quát, đến khi thảo-luận về từng chương, từng mục của dự-thảo-luật, Thuyết trình-viên sẽ trình-bày chi tiết những lý-do và con số đề-nghị sửa đổi cho các Mục. Chương trong ngân-sách bù-túc 1972. Chúng tôi kính đề-nghị khoáng-đại Hạ nghị-viện :

1) — Sau khi thảo luận, chấp-thuận trên nguyên-tắc toàn bộ bản văn dự-thảo-luật ;

2) — Chấp-thuận nguyên-tắc biểu-quyết từng Mục cho ngân-sách bù-túc 1972. Chúng tôi xin nói rõ biểu-quyết từng Mục thay vì từng Chương như đã in trong bản phúc-trình gửi đến quý vị. Vì lẽ năm 1971 thảo-luận ngân-sách năm 1972 Hạ nghị-viện cũng biểu-quyết từng Mục, và từ trước đến nay quyền du-di kinh-phí đã được chấp-thuận trong giới hạn của mỗi Mục.

Trân trọng cảm ơn và kính chào ông Chủ-tịch và quý đồng viện.

Sau đây là nguyên-văn Dự-thảo-luật số 29/72/HP2.

Luật số ngày tháng năm 1972

Ban hành Ngân-sách Quốc-gia Bù-túc Niên khóa 1972.

— Chiếu Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 1 tháng 4 năm 1967 ;

— Sau khi Quốc hội đã thảo-luận và biểu-quyết ;

Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa  
ban hành Ngân-sách Quốc-gia bù-túc niên-khoá 1972 như sau :

Điều 1. — Nay mở trong phần Chi Ngân-sách Quốc-gia 1972 một số kinh-phí bù-túc là Bốn mươi một tỷ ba trăm mười chín triệu bốn trăm hai mươi sáu ngàn đồng bạc (41.319.426.000\$) được phân chia theo bảng A đính hậu.

Với số kinh-phí bù-túc trên, tổng số kinh-phí Ngân-sách Quốc-gia 1972 được ấn-dịnh lại là Ba trăm sáu mươi lăm tỷ năm trăm năm mươi một triệu không trăm bốn mươi lăm ngàn đồng bạc (365.551.045.000\$).

Điều 2. — Số tài-nguyên, so với tài nguyên trong ngân sách nguyên-thủy, được rút bớt Hai mươi tỷ chín trăm bốn mươi ba triệu hai trăm ngàn đồng bạc (20.943.200.000\$) theo bảng B đính hậu.

Sau khi giảm thâu, tổng số dự-thâu Ngân-sách Quốc-gia 1972 được ấn-dịnh lại là Hai trăm bốn mươi chín tỷ năm trăm sáu mươi một triệu tám trăm ngàn đồng bạc (249.561.800.000\$).

Điều 3.— Kinh phí dự-bị ghi nơi Mục 33 Chương 906 được du-di qua các Mục, Chương, Điều khác tùy theo nhu cầu.

Điều 4.— Trong khuôn khổ luật-pháp hiện-hành Bộ Tài-chánh được phép vận dụng mọi biện-pháp thích nghi để tăng tài nguyên Ngân-kho, cùng vay tiền của Ngân-hàng Quốc-gia hầu đáp ứng số thiếu hụt ngân-sách là Một trăm mười lăm tỷ chín trăm bốn mươi chín triệu hai trăm bốn mươi lăm ngàn đồng bạc (115 989.245.080\$).

Điều 5.— Điều 3 luật số 002/72 ngày 10 tháng 02 năm 1972 không thay đổi.

Luật này được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa,

Saigon, ngày tháng năm 1972

Ô. CHỦ-TỊCH. --

Kính thưa quý đồng viên, sau phần phúc-trình của ủy-ban là phần thảo-luận tổng quát bản văn dự-luật. Trước hết, chúng tôi kính mời đồng viên Phan-xuân-Huy.

Ô. PHAN-XUÂN-HUY, --

Hôm nay chúng ta thảo-luận ngân-sách bổ-túc cho năm 1972 vào ngày 20 tháng 11 năm 1972. Luật này sẽ chuyên lên Thượng-viện, và sau khi thành luật, nhanh nhất là ngày 31 tháng 12 năm 1972, tức là khi luật này ban hành thì Chính-phủ đã tiêu hết ngân-sách rồi; ngân sách bổ-túc này đã được sử dụng trước khi đưa ra Quốc-hội.

Vì vậy cho nên chúng tôi xin trình bày đề quý vị thấy rõ một vấn-đề là nếu như một trong các đồng viên của chúng ta được mời dự một bữa tiệc, mà chúng ta là khách danh dự, nếu như trong buổi tiệc đó khi quý vị đến mà thực-khách đã ăn xong rồi, nhưng vì người ta mời quý vị với tính cách danh dự, nên người ta mời quý vị chọn thực-đơn trong khi tiệc đã tàn, thì thử hỏi đó là điều sĩ-nhục hay là điều hãnh diện?

Chính chúng ta đã làm một việc vô ích, chúng ta đã trình diễn dân chủ một cách quá lộ liễu. Không có lý do gì ngày hôm nay đem luật ngân sách bổ-túc ra Quốc-hội thảo luận trong khi đó đã tiêu hết rồi, và nếu chốc nữa đây Quốc hội có bác bỏ đi nữa thì chẳng qua cũng chỉ là một việc làm «đã trảng xe cát» mà thôi.

Vì vậy, trên nguyên tắc, chúng tôi xin trình cùng khoáng đại là chúng ta không thảo luận luật ngân sách bổ-túc năm 1972.

Chúng tôi xin trình-bày về hiện-tình của luật Ngân-sách.

Chúng tôi xin trình lại quý vị là luật ủy-quyền đã cho Tổng-thống được toàn quyền quyết-định bằng sắc-luật trong các lãnh-vực: an-ninh, quốc-phòng, kinh-tế, tài-chánh. Vậy thì luật Ngân-sách này nằm trong lãnh-vực Tài-chánh, tại sao Tổng-thống không dám ban-hành bằng sắc-luật? Có người nói rằng cái này là quyền của Quốc-hội, nhưng chúng tôi thấy chính cái luật ủy-quyền đã bị lạm-dụng qua vấn-đề báo-chí.

Người ta đã gài báo-chí trên lãnh-vực an-ninh để bóp chặt tự-do ngôn luận thì không có lý-do gì ngày hôm nay

lại giao cho Quốc-hội thảo-luận về luật ngân-sách. Lý-do mà Tổng-thống giao cho Quốc-hội thảo-luận luật ngân-sách bởi vì luật ngân-sách đã chứng tỏ rằng Chính-phủ không có một chánh-sách.

Theo luật ngân-sách bổ-túc năm 1972, chúng ta đã thâm-thủng 32, 21% ngân-sách, một sự thâm-thủng đứng đầu thế-giới. Thất thu 20 tỷ, mất viện-trợ 60 tỷ, và phải tăng chi thêm 44 tỷ.

Chúng tôi xin hỏi một câu: những lý-do trình-bày đều xin vào thời-cuộc, nhưng ai chịu trách-nhiệm về thời-cuộc đó, và có khi nào phía Hành-pháp đặt vấn-đề dân-chúng có còn sức đề đóng góp nữa hay không?

Câu hỏi đó chưa bao giờ được đặt đến, và trước trách nhiệm nặng-nề đó, Tổng-thống muốn dằn một phần, chia một phần trách-nhiệm này cho Quốc-hội, nghĩa là việc chi-tiêu này Hành-pháp không dám tự quyết vì e ngại đề tiếng tăm trong khi dân-chúng đang phải đóng góp tiền vào đó. Chính-rủ dồn tiếng tăm đó vào Quốc-hội, dồn đầu Quốc-hội dưới mắt quần chúng.

Chúng tôi xin trở lại vấn đề ngân sách. Nhìn qua ngân sách chúng ta thấy thế nào? Từ năm 1968 đến nay, tức là suốt nhiệm kỳ I và nhiệm kỳ II của Đệ II Cộng-hòa mà Tổng-thống là Trung-tướng Nguyễn-văn-Thiệu, thì một năm luôn luôn có hai ngân sách. Và ngân sách là gì? Đường lối của Quốc-gia sẽ thể hiện qua ngân sách.

Vậy thì Chính-phủ này không đủ khả năng hoạch định một đường lối trong vòng 6 tháng. Đó là đường lối mà Chính phủ đang thì hành hiện nay. Còn tài nguyên Quốc-gia thì trông cậy vào đâu? Chúng tôi thấy chỉ có hai tài nguyên đang nuôi dưỡng cho quốc gia này, đó là: thuế khóa và viện trợ hay nói một cách rõ hơn tài nguyên Quốc-gia chỉ trong vào hai cái:

1)— Con dao

2)— Cái mủng

Con dao đề gọt đầu dân chúng mà đánh thuế, và cái mủng đề xin Viện-trợ mà thôi. Ngoài ra, không có một tài-nguyên nào khác nữa. Nếu không sửa đổi chánh sách này thì tôi nghĩ rằng một ngày nào đó sẽ không đi xin được nữa, như năm nay chúng ta đã không xin được 60 tỷ ngoại viện, và một ngày nào đó, dân chúng không đóng góp nữa, không đủ sức chịu đựng thuế khóa nữa thì hậu quả gì sẽ đến cho quốc gia? Điều đó chúng tôi xin nhường lại cho quý vị, Chúng tôi xin báo từ năm 1968 đến nay, chúng ta đã thâm thủng bao nhiêu.

Năm 1968 chúng ta đã thâm thủng 25 tỷ trên 95 tỷ tổng số chi.

Năm 1969 chúng ta đã thâm thủng 50 tỷ trên 129 tỷ.

Năm 1970 chúng ta đã thâm thủng 52 tỷ trên 177 tỷ.

Năm 1971 chúng ta đã thâm-thủng 55 tỷ trên 235 tỷ.

Và năm 1972, chúng ta đã thâm-thủng 60 tỷ.

Như vậy tổng-cộng suốt từ năm 1968 đến năm 1972,

chúng ta đã thâm-thủng 222 tỷ tức là vượt quá ngân-sách, vượt quá con số mà chúng ta vay của ngân-hàng mà không bao giờ trả. Và hậu quả tất-nhiên của sự vay mượn đó sẽ là in giấy bạc bừa bãi, và đồng bạc sẽ phá giá phi mã.

Qua văn-dề thứ ba, chúng tôi xin trở lại văn-dề thuyết-trình.

Thứ nhất bản thuyết-trình ông Chủ Tịch ủy-ban Ngân-Sách Tài-chánh của chúng ta, dân-biểu Hồ-văn-Xuân, đã nói lên nhiều sự thật mà chúng tôi nhận thấy rằng qua trang 4 của bài thuyết-trình, chúng tôi có cảm tưởng như là một bản án luận-tội, hoặc là một bản thú tội tùy theo quan-niệm của mỗi người.

Trong phần thứ nhất, về tội bất-tín. Chúng tôi xin đọc phần thứ nhất trong bản thuyết-trình: «Khi đề-nghị những kinh-nhĩ bất-túc, có những cơ-quan đã lợi-dụng cơ hội này để tái ghi những kinh phí dành cho các công tác chi tiêu mà Quốc-hội đã minh thị bác bỏ khi thảo luận và biểu quyết ngân sách nguyên thủy 1972».

Như vậy tức là các cơ-quan của Chính phủ đã chủ-trương bất chấp Quốc-hội và chỉ muốn Quốc-hội là một nơi trình-diễn mà thôi.

Điều thứ hai là tội xài phí công nợ, tiêu xài cho thả cửa và sống chết mặc dân chúng cứ việc phải đóng góp. Chúng tôi xin đọc đoạn dĩ đề chứng minh: «thay vì giới hạn chi tiêu trong số kinh phí đã được Quốc-hội chuẩn cấp đều năm bằng cách hạn chế số lượng các vật-dùng mua sắm như một vài cơ-quan đã làm, một số các cơ-quan khác (con số đó không biết là bao nhiêu) vẫn giữ nguyên số lượng vật-dùng dự-trù mua sắm rồi xin tăng kinh phí theo thời giá».

Tội thứ ba là tội lãng phí. Chúng tôi xin đọc trong bản cáo-trang mà chính Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đã trình trước quý vị: «một số cơ-quan có quyền du-di rộng rãi khi dự-trù ngân-sách đã cố tình ước-tính không đúng với nhu-cầu thực-tế, như là những khoản chi-tiêu bố-buộc, đề-rồi du-di những ngân-khoản thừa thãi đó cho những kinh-phí khác quá xa xỉ, không cần-tính nên chẳng được đề-nghị trong ngân-sách hay đã bị Quốc-hội bác bỏ».

Thậm chí dự-thảo luật đề-nghị ngân-sách bổ-túc còn ghi thêm kinh-phí bổ-túc cho một cơ-quan trong khi chính cơ-quan đó quả-quyết rằng họ không bao giờ yêu-cầu».

Vậy thì số tiền đó sẽ sử-dụng ra làm sao ? sẽ làm gì ? và ai sẽ chịu trách-nhiệm ? Ai sẽ chịu trách nhiệm về luật ngân-sách này ? Ai đã dung-túng trong vấn-dề chi-tiêu bừa-bãi, phình-phật Quốc-hội và coi thường Quốc-hội ? Ai ? Nếu không phải là tác-giả của dự-luật ngân-sách này ? Đó là Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa.

Vậy thì có hai vấn-dề chúng tôi muốn kết luận hôm nay: hoặc là chính Tổng-thống dung-dưỡng cho những sai làm trong đại mà ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh vừa nêu ra, hoặc là Tổng-thống đã cố tình làm việc đó.

Vậy thì vấn-dề chúng tôi đặt ra là quý vị có nên thảo-luận ngân-sách bổ-túc năm 1972 hay không ? Và chúng tôi nghĩ rằng với thời gian và với tính-cách bừa bãi cố tình tiêu xài mặc cho dân chúng đóng góp thì chúng ta nên không thảo luận ngân sách bổ-túc năm 1972 nữa.

Xin cảm ơn Quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Tiếp theo đây chúng tôi kính mời đồng viện Trần-văn-Son.

Ô. TRẦN-VĂN-SON.—

Hôm nay chúng ta thảo-luận ngân-sách bổ-túc năm 1972, và trong bốn ngày kế-tiếp, theo nghi-trình đã ấn-định, chúng ta sẽ thảo luận ngân sách năm 1973. Chúng tôi sẽ không đi vào chi tiết như bạn Phan-xuân-Huy đã làm, mà chúng tôi xin đặt một vài vấn-dề nguyên tắc về sự hợp luật của cái việc chúng ta thảo-luận các luật ngân-sách này. Cách đây gần 5 tháng, lưỡng Viện Quốc-hội đã thảo luận luật ủy-quyền và Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu đã ban-hành luật ủy-quyền đó.

Luật ủy-quyền đó minh định rằng vì tình trạng khẩn-trương của Quốc-gia, bốn lãnh vực: An ninh, Quốc-phòng, Kinh-tế, và Tài-chánh được giao hoàn quyền cho Hành-pháp trong vòng 6 tháng. Thời hạn đó đến cuối tháng 12 năm 1972 này mới hết. Vì vậy, chúng tôi nghĩ rằng vào giờ phút này, Hành-pháp, trên tinh-thần tôn-trọng luật-pháp, có quyền ban hành ngân sách bổ-túc năm 1972 cũng như ngân sách năm 1973 hằng sắc luật chứ không cần phải đưa ra trước đại chúng ta thảo luận.

Chúng tôi có cảm tưởng là Hành-pháp đã xử-dụng luật ủy-quyền một cách hơi khác thường. Chắc chúng ta còn nhớ cả h đây không lâu Hành-pháp đã ban hành luật về bài trừ ma-túy. Trong phần viện dẫn, Hành-pháp biện-minh rằng vì lãnh vực bài trừ ma-túy và chất-độc có liên quan đến vấn-dề an ninh cho nên nó nằm trong khuôn khổ luật ủy-quyền và Hành-pháp đã ban hành luật đó.

Thật ra, sự giải thích đó là một sự giải thích có tính-cách ép-buộc. Chúng tôi nghĩ rằng, vấn-dề bài trừ ma-túy thực sự là quan hệ, nhưng nó không nằm trong lãnh vực an-ninh quốc-phòng, kinh tế, tài chánh. Luật đó đáng lẽ nên đề cho Quốc-hội chúng ta thảo-luận.

Ngược lại, ngân-sách bổ-túc năm 1972 và ngân-sách năm 1973 là những lãnh-vực hoàn toàn nằm trong khuôn-kho của luật ủy-quyền, thì Hành-pháp lại không dám hoặc không muốn tự ý ban-hành. Quý vị cũng thấy ngay nếu chúng ta đọc bản viện-dẫn lý-do về bản dự-thảo luật ngân-sách bổ-túc năm 1972 khi gửi sang Quốc-hội, phần lớn của phần biện-minh đó là số-dĩ ngân-sách năm 1972 phải bổ-túc một số tiền lớn lao là vì nhu-cầu thời cuộc.

Đó chính là những điều mà Quốc-hội chúng ta cũng như Hành-pháp đã biện-minh đề mà đòi cho được luật ủy-quyền. Chúng tôi xin thưa rằng, chúng tôi là một trong những Dân-biểu đã không đồng ý luật ủy-quyền và chúng tôi đã bỏ phiếu bác bỏ luật ủy-quyền tại Quốc-hội này.



Chúng tôi đã làm như vậy là vì chúng tôi muốn có trách nhiệm, và với tinh-thần đó, chúng tôi sẵn-sàng thảo-luận và không từ chối thảo-luận bất cứ một điều gì mà chúng tôi nghĩ là cần thiết. Vì vậy luật ngân-sách bổ-túc năm 1972 cũng như luật ngân-sách năm 1973, nếu chúng ta không thay đổi thái-độ mà cứ tiếp-tục thảo-luận thì chúng tôi cũng sẵn-sàng tham-dự các cuộc thảo-luận như thường.

Vấn-đề chúng tôi đặt ra đây chỉ là một vấn-đề thi-hành luật-pháp. Trên nguyên-tắc, Hành-pháp là một cơ-cấu đề thi-hành những luật mà Quốc-hội đã biểu-quyết. Vì thế, hơn ai hết, Hành-pháp phải tôn-trọng luật-pháp, mặc dầu những luật lệ đó đã được thông qua bằng bất cứ phương-thức gì. Đó mới là tinh thần luật-pháp, tinh thần dân-chủ.

Vì vậy, hôm nay chúng tôi đặt vấn-đề ra đây, mong khoáng-dại, đặc-biệt là văn-phòng Hạ-ng-hi-viện chúng ta, đặt vấn-đề với hành-pháp, đúng đề cho Hành-pháp cũng như quốc dân xem thường Hạ-ng-hi-viện này chỉ như một sọt rác- nghĩa là không có thái-độ nhận-lãnh bất cứ cái gì mà Hành-pháp chuyển sang.

• •  
(Võ tay)

#### Ô. PHẠM-DUY-TUỆ.—

Đúng lý trong phần phát biểu của chúng tôi chỉ nằm trọn trong vấn-đề đào sâu và góp ý với khoáng-dại về nội-dung của ngân sách năm 1972. Nhưng, theo dõi phần trình bày của hai vị đồng-viện, đặc-biệt là hai đồng-viện xưa nay có tiếng là ở trong khuynh hướng đối lập, chúng tôi thấy có vấn-đề muốn được trình bày cùng quý vị: đó là vấn-đề Tổng-thống nên chuyển sang Quốc-hội dự-thảo luật ngân-sách hay là nên ban-hành bằng Sắc-luật.

Chúng tôi rất tiếc phải xin giải-thích rằng đạo-luật ngân sách không thể giống như những đạo-luật khác, và không thể giải-thích đạo luật ủy-quyền như hàm chứa một ý nghĩa rằng Tổng-thống có quyền ban hành ngân sách bổ túc cũng như ngân sách trọn khoá 1973.

Cương vị chúng tôi, nếu chúng tôi ở trong khuynh-hướng đối-lập, chúng tôi lại đòi cho được Tổng-thống phải chuyển sang Quốc-hội thảo luận và phê chuẩn dự-thảo-luật về ngân-sách, bởi vì khi thảo-luận như vậy, Quốc-hội đã hành-xử quyền kiểm-soát, tiền kiểm, đương kiểm và hậu kiểm của mình qua việc chấp thuận và chuẩn phê đạo-luật ngân-sách.

Hơn nữa, đạo-luật ngân-sách không giống như những đạo-luật khác. Đạo-luật ngân-sách chỉ có giá-tị trong niên-khoá của năm đó, nghĩa là đạo luật ngân-sách của 1972 chỉ có giá-trị trong 1972, còn tất cả những sự chi tiêu vượt ra ngoài năm 1972, sau ngày 31-12-1972, đều thuộc phạm-vi của ngân-sách tài-khoá tới.

Chính vì vậy cho nên, nếu giải-thích là Tổng-thống được ủy-quyền hành-dộng về phương-diện tài-chánh và bảo rằng Tổng-thống có toàn quyền thì thiết nghĩ Quốc-hội đã trước tự mình cắt bỏ phần nào quyền hạn mà Hiến-pháp giao phó cho chúng ta.

Vì thế, chúng tôi thiết-nghĩ có lẽ vị đồng-viện đặt vấn-đề chỉ đề mà đặt vấn-đề mà thôi, đặt vấn-đề chỉ là khi Hành-pháp hành-dộng như thế này, chúng ta hành-dộng như thế khác mới là những người đối-lập. Chúng tôi thiết-nghĩ không ai tự lên đây thú-nhận và tự xén bớt những quyền-hạn mà mình sẵn có.

Trong chiều-hướng chấp-nhận đạo-luật ủy-quyền. Có lẽ chúng ta cũng nên chấp-nhận tất cả những hậu-quả của luật ủy-quyền mang tới. Đảng này chúng ta không chấp-nhận một giai-đoạn mà chúng ta lại đòi hỏi cho được một giai-đoạn sau. Chúng tôi thiết nghĩ và e sợ rằng có thể đó là thái-độ tương-phản đối với chính chúng ta.

Trong chiều-hướng đó, chúng tôi thiết nghĩ việc Tổng-thống chuyên dự-thảo-luật ngân-sách, dù đó là dự-thảo-luật ngân-sách bổ-túc năm 1972 qua đề xin Quốc-hội thảo-luận và biểu-quyết chấp-thuận, đó là một hành-dộng chia xẻ trách nhiệm, một điều mà trong nhiều phiên họp trước chúng tôi đã thấy nhiều quý-vị lên đây đòi hỏi. Trong khi thể-hiện sự chia xẻ trách-nhiệm đó, chúng ta thu vào thái-độ e dè, thái-độ sợ sệt, thái-độ trốn tránh?

Thưa quý vị, thái-độ đó trong giai đoạn hiện tại chúng tôi thiết nghĩ khó có thể chấp-nhận được.

#### Ô. NGUYỄN-QUỐC-BIÊN.—

Quan-diêm của chúng tôi về vấn-đề ngân-sách bổ túc cũng như ngân-sách năm 1973, chúng tôi chủ-trương là cái gì mà cần tiêu cho quốc-gia thì chúng ta phải tiêu, cái gì không cần thì đừng có bao giờ tiêu. Chúng ta cũng không cần gì ủng-hộ cái diêm phung-phí đề tiêu ngân-sách; chúng ta cũng không cần gì mà phải bòn chèn không cho tiêu ngân sách khi quốc-gia cần.

Chúng tôi muốn trả lời với một vị đồng-viện lên trước chúng tôi có đề-nghị không thảo-luận ngân-sách bổ-túc, nhưng nếu đồng-viện đó lên chỉ đặt vấn-đề yêu-cầu không thảo-luận vì ngân-sách bổ-túc cũng như ngân-sách năm 1973 nằm trong luật ủy-quyền rồi đồng-viện đó đi xuống thì tôi rất phục.

Nhưng tiếc thay, đồng viện đó khi lên lại đề-nghị không thảo-luận rồi lại thảo-luận rất dài và đề-nghị cắt cái này, giảm cái kia, hay nói điều này, điều kia, như vậy đương-nhiên đồng-viện đó đã mặc-nhiên chấp thuận thảo-luận ngân-sách. Có lẽ đồng-viện đó nhất-định phải công-nhận diêm nói trên.

Điêm thứ hai, về ngân-sách năm nay, một đồng-viện bảo rằng tiêu rồi mới bắt Quốc-hội hợp-thức-hóa. Theo tôi, trong trường-hợp bình thường nếu suốt cả năm không có xảy ra chuyện gì mà Hành-pháp làm như vậy thì tôi sẽ lên diễn-dàn và cá-nhân chúng tôi cương quyết đã phá việc làm đó, và chúng tôi ủng-hộ lập-trường của vị đồng-viện nói trên.

Nhưng ngày 29-3-1972 vừa rồi, một biến-cố bất thường đã xảy ra mà Tổng-thống, Hành-pháp cũng như Quốc-hội không ai dự-liệu được. Đó là cuộc tấn-công của Cộng-sản, và cuộc tấn-công này còn gây tang tóc đến bây giờ. Trong trường hợp này, nếu Hành-pháp nói rằng đau Việt-cộng có đánh sôi động đến đâu, chúng tôi cũng không lấy ngân-sách đề mà tiêu.

Nếu Tổng-thống không lấy một số tiền nào đề tiêu cho Quốc-phòng từ ngày 29-3-1972 tới nay, thì phải đưa Tổng-thống ra trước Đặc-biệt Pháp-viện mà xử vì đã không hành

xử quyền hành của mình là Quốc-gia cần. Lúc Quốc-gia cần thì phải tiêu, mặc dù Quốc-hội chưa cho phép.

Chúng ta đừng quá chú trọng đến cái hình thức là phải Quốc-hội cho phép đã, rồi mới chi tiêu. Trường-hợp đây là trường-hợp bất thường. Gần 700 000 đồng bào tỵ-nạn chiến cuộc cần được Chánh-phủ giúp đỡ.

Vì vậy, nếu nói rằng đề Quốc-hội cho chi-tiêu đã rồi mới được chi tiêu thì hôm nay có nhiều người đã về chín suối, và thử hỏi những người đầu tiên bị họ oán trách là ai ?

(Vỗ tay)

Thưa quý vị, họ sẽ oán những người không cho Chánh phủ chi-tiêu những số tiền đó. Quan-diêm của chúng tôi chỉ nói bình thường vậy thôi. Vì thế, chúng tôi chấp thuận là khi Quốc-gia hữu sự, cần bỏ tức thì cứ bỏ tức. Nhà chúng ta cháy mất một phần.

Trong lúc chúng ta chưa có tiền để làm nhà, mưa gió xuống, nó sẽ còn hư nữa. Lúc đó chúng ta có cần đi vay một số tiền trước, rồi chúng ta tìm cách trả sau không ? Lẽ tất nhiên phải cần.

Chúng ta đi trên một quãng đường dài, hết tiền, sắp chết đói, chúng ta có cần vay của một người bạn đồng hành nào đó một số tiền để tiêu đỡ, rồi về xin sau được không ? Lẽ tất nhiên được. Trường-hợp sử-dụng quyền-hạn của mình như vậy là trường-hợp của những người khôn ngoan biết bảo vệ quốc-gia.

Chúng tôi xin thành thật cảm tạ ông Chủ-tịch và quý vị đồng viện.

(Vỗ tay)

### Ô. NGUYỄN-VĂN-PHƯỚC.—

Thưa Quý vị, vừa rồi hai bạn đồng-viện của chúng ta đã lên đây đề nghị phá lập trường của một số bạn đồng-viện khác. Chúng tôi nhận thấy rằng chuyện bên này đã phá bên kia, bên kia đã phá bên nọ là một điều cần thiết để chúng ta đi đến một cái kết-quả tốt đẹp. Tuy nhiên, điều đó chỉ tốt đẹp nếu những lời đã phá dựa trên những căn-bản thực tế cũng như dựa trên những lời giải thích hữu lý.

Một bạn đồng-viện khi này cho rằng luật ngân sách là một luật đặc-biệt, nó không liên-quan gì đến luật ủy-quyền cả. Chúng tôi mong bạn đồng-viện đó đọc lại ủy-quyền.

Chúng ta đã ủy-quyền cho Tổng-thống chúng tôi xin dùng chữ « chúng ta » mặc dầu cá-nhân chúng tôi không ủng hộ luật ủy-quyền đó — nhưng hiện nay, trong sinh hoạt dân chủ, chúng tôi và cả quốc-gia này đều phải chịu sự chi phối của những sắc luật về ủy quyền của Tổng-thống.

Với luật ủy-quyền, chúng ta đã cho Tổng-thống có toàn quyền trên bốn lãnh vực: an ninh, Quốc-phòng, Kinh-tế, Tài-chánh, nghĩa là tất cả mọi người dân, trong đó kể cả Dân-biểu, đều phải bị chi phối bởi luật ủy-quyền đó. Khi chúng ta giải thích về luật ủy quyền và bảo rằng ngân sách không liên quan đến luật ủy quyền thì chúng tôi xin thưa, đó chỉ là sự giải thích một chiều mà thôi.

Chắc quý vị còn nhớ là Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu đã ban hành một sắc luật về báo chí. Chúng tôi không thấy báo chí nó liên quan gì đến An-ninh, Quốc-phòng, Kinh-tế, Tài-chánh. Thế mà Tổng-thống vẫn giải thích được một cách trôi suýt vấn-đề.

Chính vì vậy, chúng tôi xin hỏi luật ngân sách có liên quan đến luật ủy quyền hay không ? Hay đó chỉ là một sự giải thích mà thôi.

Riêng cá nhân chúng tôi, chúng tôi nghĩ rằng chính luật ủy quyền đã chi phối hầu hết tất cả sinh hoạt lớn của quốc gia và sinh hoạt chính yếu của Quốc hội. Đó là bản thảo về ngân sách.

Kính thưa Quý vị,

Sau đây, chúng tôi xin trình-bày quan diêm của chúng tôi đối với luật ngân sách bổ-túc năm 1972.

Cũng như mọi năm, năm nay Hành-pháp lại chuyển sang Quốc-hội dự-luật ngân-sách bổ-túc 1972 để chúng ta thảo luận và biểu- quyết. Việc này đã trở thành như một thông-lệ, một bổn phận của chúng ta đối với cơ quan Hành-pháp, và chính cái thông lệ, cái bổn phận đó làm chúng tôi suy nghĩ.

Nhớ lại năm 1971, khi thảo luận và biểu quyết về ngân sách Quốc-gia năm 1972, chúng ta đã suy nghĩ và cố gắng nhiều, đã mở xê về tất cả mọi lãnh vực, chánh sách, kế hoạch liên quan, đến An-ninh, Quốc-phòng, Kinh-tế, Tài-chánh, Giáo-dục, và có thể nói là tất cả mọi vấn-đề có liên-quan đến sinh-hoạt quốc-gia.

Nhưng dùng một cái, và có thể đã trở thành một-thông-lệ, chúng ta lại được Hành-pháp chuyển sang một ngân-sách bổ-túc cho năm 1972. Chúng tôi thấy rằng khi chúng ta áp dụng ngân-sách chưa được 6 tháng thì Hành-pháp đã đưa sang chúng ta một ngân-sách bổ-túc, như vậy chúng tôi nghĩ tất cả những quan diêm, những ước-tính, những chánh-sách của chúng ta về ngân-sách năm 1972, đều hoàn-toàn sai lạc hay sao? Trở lại ngân-sách bổ-túc năm 1972, chúng tôi xin trình bày cùng quý vị một vài quan diêm như sau:

Thứ nhất, chúng ta thảo-luận ngân-sách bổ-túc năm 1972 trong tình-trạng bất bình thường, trong hoàn-cảnh mà chúng ta đã ủy-quyền cho Tổng-thống trên bốn lãnh vực: An-ninh, Quốc-phòng, Kinh-tế và Tài-chánh.

Theo chúng tôi, nếu toàn thể chúng ta một lòng một dạ cho rằng ngân-sách bổ-túc năm 1972 không cần thiết và cần phải bác bỏ thì Tổng-thống cũng sẽ sử-dụng luật ủy-quyền để ban hành một sắc-luật về ngân-sách bổ-túc năm 1972 một cách dễ-dàng.

Vì thế, chúng tôi nghĩ rằng việc bàn thảo của chúng ta ở đây sẽ trở nên vô ích.

Chúng tôi có rất nhiều diêm đồng-y với phần trình-bày của ông Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh. Trong trang 4 của bản phúc-trình mà ủy-ban đã gửi đến chúng ta, ủy-ban đã trình-bày rõ ràng tất cả mọi khía-cạnh của ngân-sách cũng như đã cho chúng ta thấy rõ tất cả sự bội-tín và mọi sự phi-phạm của cơ-quan Hành-pháp khi lập nên ngân-sách bổ-túc.

Lập-luận của ông Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh

thật là hay, thật là chính-xác và cũng thật là đúng-dẫn, nhưng chúng tôi rất tiếc là khi kết-luận, nghĩ là khi đề-cấp đến ngân sách bổ-túc 1972 thì Ủy-ban không cắt xén đầy đủ tất cả những kinh-phí dự-trù quá mức như lời trình-bày của ông Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh.

Trong ngân-sách bổ-túc năm 1972, chúng tôi nhận thấy có những điểm như sau :

Ngân-sách bổ-túc năm 1972 là 43.929.381.000\$ chia ra những phần chính như sau :

— Ngân-sách Quốc-phòng : 21.090.000.000\$

— Trợ-cấp nạn-nhân chiến-cuộc với kinh-phí là 7.236.919.000\$.

— Kinh-phí dành cho sự điều-chỉnh lương-bồng theo chỉ số là 10.004.000.000\$.

Chúng tôi chỉ xin đưa ra những con số lớn đó để chúng ta có cơ-hội cùng nhau thông-cảm những điều mà ông Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đã nói với chúng ta. Sau đây, chúng tôi xin đi vào chi tiết :

Về ngân-sách Quốc-phòng năm 1972, chúng ta đã chấp nhận một số tiền không-lồ là 182.687.230.000\$, nghĩa là chúng ta đã chấp-nhận tình-trạng chiến-tranh ở Quốc-gia chúng ta và chúng ta đã chấp-nhận một con số binh lính là 1.100.000 người, chưa kể các lực-lượng cảnh-sát, nhân-dân tự-vệ.

Chúng ta duy trì con số 1.100.000 binh sĩ với kinh phí Bộ Quốc-phòng là 182.687.230.000\$ nghĩa là hơn nửa Ngân-sách Quốc-gia, chúng tôi quan niệm rằng Chánh-phủ này đã tiêu-liệu mọi kế hoạch sản - sàng đối chọi với bên kia dưới bất cứ hình thức tấn công nào.

Nhưng, dùng một cái, đến tháng 3 năm 1972, Bắc-việt xua quân tấn công miền Nam. Dựa vào hoàn cảnh xáo trộn đó, Hành-pháp lại đưa sang chúng ta một ngân sách bổ-túc, trong đó có kinh phí bổ-túc cho Bộ Quốc-phòng là 21.090.000.000\$. Như vậy chúng tôi xin hỏi tất cả những sự tiêu-liệu của các vị chỉ huy Quốc-phòng đều hoàn toàn sai lạc với thực tế hay sao ?

Hơn nữa với con số 1.100.000 lính dưới tay mà cũng không tiêu-liệu đầy đủ tất cả mọi diễn biến có thể xảy ra hay sao, đề đến khi xảy ra biến cố lại xin bổ-túc ngân sách ? Đó là điều mà chúng tôi muốn nói với Hành-pháp chớ chúng tôi không lập luận như Dân-biểu Nguyễn-quốc-Biến vừa trình bày xong.

Riêng về kinh phí dành cho quỹ cứu trợ và trợ cấp nạn nhân chiến cuộc là 7.236.919.000\$ chúng tôi nghĩ đây là số kinh phí có ý nghĩa nhất và nó biện minh hùng hồn nhất cho ngân sách bổ-túc năm 1972, nghĩa là khi Bắc-việt tấn công chúng ta, khi chiến trường trở nên sôi động thì gánh nặng của chúng ta là gánh nặng cứu trợ. Nếu chúng ta không bổ-túc ngân sách thì sẽ gây khó khăn cho Chánh-phủ trong việc cứu trợ nạn nhân chiến cuộc.

Tuy nhiên, nếu quý vị đọc sang phần thu khác thì sẽ thấy ngay là chúng ta đã thu được hơn 8 tỷ trong khi chỉ cần hơn 7 tỷ để cứu-trợ nạn-nhân chiến cuộc. Như vậy là

với phần phụ thu của tất cả các dịch-vụ và sản-phẩm đã xung vào ngân sách quốc gia là 8.156.800.000\$.

Như vậy với phần phụ thu này chúng ta đã giải quyết xong vấn đề cứu trợ nạn nhân chiến cuộc mà không cần một ngân sách bổ-túc nào cả, vì phần phụ thu đặc biệt này đã được Chính-phủ cho áp dụng trong các quán ăn, nhà hàng. Chính-phủ đã áp dụng rồi, bây giờ Chính-phủ xin chúng ta bổ-túc trong phần thu.

Chúng tôi nhận thấy đó là một điều phi lý. Và chúng tôi xin hỏi, nếu bây giờ chúng ta không chấp nhận phần thu này thì Chính-phủ có trả lại tất cả những tiền phụ thu cho tất cả thực khách hay không ?

Tóm lại, như đã trình bày ở trên, chúng tôi nghĩ rằng chỉ có một phần có thể có lý do để xin ngân sách bổ-túc là việc Chính-phủ cần một kinh phí là 7.236.919.000\$ để cứu trợ nạn nhân chiến cuộc mà phần dự thu của chúng ta

đã có được 8.156.800.000\$, Như vậy phần chi và phần thu trong việc cứu trợ nạn nhân chiến cuộc đã giải quyết một cách ổn-thoả, không cần phải có ngân sách bổ-túc.

Kính thưa Quý vị

Chúng tôi đã trình bày với quý vị quan điểm của chúng tôi về ngân sách bổ-túc, và chúng tôi xin kết luận một câu như sau :

Dù chúng tôi không ủng hộ luật ủy quyền nhưng toàn thể dân chúng Việt-nam đang bị chi phối và nằm dưới tất cả những sắc luật do Tổng-thống Thiệu ban hành. Vì vậy, một lần nữa, chúng tôi ước mong Tổng-thống Thiệu hãy sử dụng luật ủy quyền mà quý vị đã trao cho để ban hành ngân sách bổ-túc. Như vậy có thể hợp-lý, hợp thời và hợp luận lý hơn. Thành thật cảm ơn ông Chủ-tịch và Quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. TRẦN-ĐỨC-TRONG.—

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý vị,

Nhiều đồng viện đã lên diễn-đàn trước chúng tôi đề trình bày quan-điểm về luật ngân-sách bổ-túc năm 1972, trong đó có những lập luận như sau :

Thứ nhất, có một đồng viện đã cho rằng luật ngân sách bổ-túc năm 1972 hoàn toàn dựa vào thuế khóa, dựa vào Viện trợ Mỹ mà không có một tài nguyên nào khác để bù đắp vào ngân sách, và vì đó đã ví von là luật ngân sách bổ-túc có thể ví như một con dao và một cái mủng, con dao để gọt đầu dân chúng và cái mủng để hứng viện trợ Mỹ. Chúng tôi một phần nào đồng ý với quý vị đó. Tuy nhiên chúng tôi còn nhiều điều thắc mắc về lập luận trên :

Thứ nhất, chúng tôi nhận thấy rằng không một Quốc-gia nào trên thế giới mà luật ngân sách không dựa vào thuế khóa. Đặc biệt là trong những quốc gia chậm tiến, luật ngân sách chẳng những dựa vào thuế khóa mà còn phải dựa vào cái mủng để hứng viện trợ Mỹ, mới có thể tự phát triển và tự cứu sống lấy mình.

Những ví hiện tình của đất nước Việt Nam chúng ta thì thử hỏi tài nguyên của chúng ta còn những gì sau cuộc chiến đau thương này? Chúng ta còn được những gì ngoài Quảng trị, ngoài Bình long đã điều tàn xơ xác. Sự kiệt quệ tài nguyên đó phải chăng là trách nhiệm của Tổng-thống-Thiệu, phải chăng là trách nhiệm của chế độ này, hay là trách nhiệm của những người Cộng sản khát máu ở miền Bắc?

(Vỗ tay)

Nhiều vị đồng viện khác đã lên diễn đàn trình bày rằng luật ủy quyền mà chúng ta đã trao cho Tổng-thống Thiệu chỉ mới được xử dụng hơn 5 tháng. Do đó, luật ngân sách bỏ túi năm 1972 phải được Tổng-thống Thiệu ban hành bằng sắc luật và chúng ta, những Dân biểu của Quốc hội, không cần phải thảo luận nữa. Nhiều vị đã than thở rằng Tổng-thống Thiệu đã không tỏ ra có sự tương kính đối với Quốc-hội. Chúng tôi đồng ý phần nào với Quý vị đó.

Tuy nhiên, chúng tôi nghĩ rằng mặc dầu luật ủy-quyền chưa hết thời-hạn, mặc dầu chúng ta đã trao những thẩm quyền quan-trọng cho Tổng-thống Thiệu trong đó có việc ban hành luật ngân-sách, nhưng nói như vậy không có nghĩa là khi trao quyền cho Tổng-thống Thiệu rồi thì chúng ta phải phủi tay, chúng ta phó thác số mạng của quốc-dân, của đồng-bào vào tay của một người.

Chắc quý vị cũng đồng ý với chúng tôi là dự-luật ngân sách bỏ túi 1972, cũng như những dự-luật ngân-sách sắp tới có thể có nhiều phí phạm. Căn cứ vào quá-khứ, có những sự bất dân đóng thuế một cách quá đáng cũng như phung-phí những nguồn lợi mà nhân-dân đã sai lưng ra đóng góp.

Quý vị và chúng tôi đã ý-thức được điều đó thì chúng ta phải có biện-pháp thảo-luận dự-luật ngân-sách bỏ-túi năm 1972 một cách nghiêm-chính để làm thế nào cho Tổng-thống Thiệu, cho các cơ-quan công-quyền không còn phí-phạm những sự đóng góp của dân chúng nữa.

Chúng tôi nghĩ rằng sự phủi tay mà ủy toàn quyền cho Tổng-thống Thiệu đó là một sự trốn trách-nhiệm trước những nỗi đau khổ của đồng bào.

Một vị khác đã cho rằng việc Tổng-thống Thiệu đưa dự-luật ngân-sách bỏ-túi ra bàn thảo trước Quốc-hội, là một sự bất tương kính giữa Hành-pháp đối với Lập-pháp.

Theo chúng tôi nghĩ, dầu thời-hạn của luật ủy-quyền vẫn còn mà Tổng-thống Thiệu đưa dự-luật ngân-sách bỏ túi năm 1972 cho chúng ta thảo-luận thì đó là một sự tương kính chứ không phải là một sự bất tương kính.

Vì thế nếu chúng ta khước từ thẩm quyền của nhân-dân giao phó cho chúng ta nghĩa là chúng ta không thảo-luận dự-luật ngân-sách bỏ túi năm 1972 thì chúng tôi nghĩ là chúng ta đã tạo cho Hành-pháp một cơ-hội để bất tương kính với chúng ta trong mai sau.

Vì những lẽ trên, chúng tôi thiết tha mong quý vị cùng chúng tôi thảo-luận luật ngân-sách một cách nghiêm chỉnh và đối với những sự phung phí của Hành-pháp những khuyến cáo hợp lý. Nếu chốc nữa đây, quý vị có lên trình bày những khuyến cáo Hành-pháp, chúng tôi xin sẵn sàng hỗ trợ những ý kiến của quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. PHAN-XUÂN-HUY.—

Thưa Quý vị.

Chúng tôi buộc lòng phải trở lên diễn-đàn một lần nữa để trình bày rõ những điều mà các đồng viện lên sau đã đi kích nhưng mà lại tránh nó.

Thứ nhất là bạn Phạm-duy-Tuệ, đồng viện của chúng tôi. Bạn Tuệ đã đặt quan niệm rằng «nếu là người đối lập thì ...» tức là bạn đặt bạn ở trong cương vị một người đối lập. Nhưng trong những năm qua và cho tới bây giờ, chúng tôi nhận thấy rằng bạn Tuệ không thể là người đối lập, kể cả những người đối lập nắm chánh quyền. Vì vậy lối suy luận của bạn Tuệ hoàn toàn sai vì bạn Tuệ luôn luôn đứng về phe mạnh.

Thứ hai, bạn Tuệ nói rằng chúng ta có Hiến pháp, Tôi đồng ý. Khi nào cần thì xách nó ra chuang như cái búa, và khi không cần, hay cần lợi dụng nó thì ngồi chễm chệ lên trên nó. Trong lần thảo luận về luật ủy-quyền, bạn Phạm-duy-Tuệ chỉ nói rằng Quốc-hội còn hai quyền:

Quyền phê hiệp ước và quyền phê-chuẩn, hòa hay chiến: không dám đưa luật ngân sách ra mà mới rằng Quốc-hội còn quyền đó trong khi thảo luận về luật ủy-quyền. Vì sao vậy? Bởi vì bạn Phạm-duy-Tuệ sợ rằng mai một đây nếu phe của Chính phủ, Tổng-thống không chuyển luật Ngân-sách qua Quốc-hội, nghĩa là Tổng-thống tự ban hành thì bạn sẽ ăn nói làm sao?

Thứ ba, bạn Tuệ có nói rằng chúng tôi không sợ cái xén Ngân-sách. Vậy chúng tôi xin hỏi chúng tôi sợ cái gì trong việc cắt xén ngân-sách? Nếu có cắt xén thì liên-bị đến Hạ-nghị-viện này. Ai chịu trách-nhiệm? Ai bùng bít? Ai chỉ tiêu?

Chính phe của các anh, phe của các anh độc diễn vì thắng cử. Các anh bùng bít lấy, chứ chúng tôi làm sao biết được, cũng như khi cần tiêu thì chính phe các anh tiêu, các anh đừng ôm ở trong trò đó,

Thứ tư, sở dĩ chúng tôi không thảo-luận Ngân-sách là vì vi-hiến, là vì chúng tôi đã giao chuyện chi-tiêu đó cho Tổng-thống. Tiêu nhiều thì dân chúng sẽ nguyện rửa người chỉ tiêu đó, không dờ thừa cho ai cả. Cho nên chúng tôi không muốn đưa Hạ-nghị-viện vào con đường đó, và chúng tôi chỉ thảo-luận thể hiện chánh-sách qua ngân-sách, cái chánh-sách Quốc gia sai lầm quá chi-tiêu của ngân-sách.

Chúng tôi không hề biết các ông tiêu cái gì, nhưng mà chánh-sách đó đã được thuyết-trình-đoàn trình bày ở đây sự sai lầm, sự chi-tiêu bừa bãi, có nói rằng không, đầu đi đề rồi tiêu, phình gạt Quốc-hội, đưa ra nói rằng cứu-trợ rồi khi Quốc-hội thảo-luận xong rồi thì du di về ngân-sách trung ương đề tiêu xài. Cái đó là cái mà chúng tôi muốn nói. Chánh sách phình gạt dân-chúng đó, chúng tôi muốn trình-bày chứ chúng tôi không nói đến ngân-sách.

Thưa Quý vị,

Mỗi lần chuyển ngân-sách bỏ-túi qua Quốc-hội là Hành pháp dờ thừa biền-cổ. Chúng tôi xin trình cùng quý vị: năm 1968 có biền-cổ cho nên có ngân-sách bỏ-túi; năm 1969, có bỏ-túi, năm 1970 có bỏ-túi; năm 1971 có bỏ-túi năm 1972 có bỏ-túi và hứa hẹn sẽ bỏ-túi nữa ở năm 1973.

Vấn đề xuất từ năm 1968 cho đến năm 1972 nghĩa là trong suốt nhiệm kỳ Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu đứng ra lãnh trách-nhiệm điều-kiện guồng máy quốc-gia luôn luôn có biến cố, và khi một nước luôn luôn có biến cố như vậy, có phải là nước đó ở dưới thời của một mình quân hay không? một người lãnh đạo xứng đáng hay không?

Tiếp theo, chúng tôi đã trình-bày về vấn đề cứu-trợ. Đừng đem con ngựa ôp cứu-trợ, đừng đem tiền lương lãnh ra đây mà dọa, bởi vì chúng tôi nói trước là người ta sẽ dấu ngân sách vào trong những khoản chi đó.

Khi được quý vị chấp-thuận rồi, khi được Quốc-hội chấp-thuận rồi, với quyền dư di mỗi Bộ sẽ dồn về trung-ương để tiêu ngay tại Bộ của mình, và hằng năm đến tháng 12, khoản kinh-phí đó dư, tâu tâu không kịp cho nên nhiều Bộ còn dư ngân-sách.

Vì vậy chúng tôi xin thưa cùng quý vị là chúng ta hãy nói đến việc đó, chúng tôi trình-bày thẳng ra đó, quý vị cứ việc phê-bình và dân-chúng sẽ phán-xét, vì ở đây chúng ta sẵn-sàng tranh luận với nhau.

Chúng tôi xin xác-nhận lại việc chúng tôi nói tài-nguyên quốc-gia chỉ dựa vào viện-trợ Mỹ, là cái mừng để đi xin, và hằng năm chúng ta phải xin viện trợ Mỹ, điều đó không phải là một điều hãnh-diện mà đem ra khoe ở đây.

Bởi vì quý vị cũng biết không ai thương chúng ta bằng chính chúng ta. Cho nên, nếu quý vị cứ xin quyền-lợi của họ mà may họ cho, mai họ không cho thì phải xách mũng không đi về lấy gì chi-tiêu? Cái nhục đó, chúng ta đã lãnh thì chúng ta phải chịu khoát chớ không nên trong cậy vào ai nữa.

Còn dân-chúng có đóng thuế hay không, thì quý vị hãy nhìn lại, chính quý vị đây đã là làng về thuế, chính quý vị đã không ghi thẳng phụ-cấp của mình mà phải ghi dưới các phụ-cấp khác để trốn thuế, thì quý vị phải biết rằng dân-chúng ở ngoài kia họ cũng kêu than về thuế khóa đó.

Tất cả chỉ có đánh thuế mà thôi, và ai đưa ra đây một con số về sản-xuất và lợi để giúp được một phần mười cho ngân-sách quốc-gia thì xin đưa ra đây mà chúng minh.

Chúng tôi cũng vừa báo là hiện nay ngân-sách quốc-gia đã thâm-thủng và nợ của Ngân-hàng khoảng 222 tỷ, một món nợ không bao giờ trả nổi, một việc lạ lùng nhất trong thế-giới, xin quý vị giải-thích giùm cho việc đó.

Đó là những điểm mà chúng tôi xin trình-bày cùng quý vị. Dĩ nhiên chúng tôi sẽ nhận những lời phê-bình nơi quý vị và chúng tôi nghĩ rằng mai sau dân-chúng sẽ là trọng-tài phán xét chúng ta.

## O. DƯƠNG-VY-LONG.—

Trước khi phát-biểu ý-kiến về dự-thảo luật ngân-sách bổ túc năm 1972, chúng tôi xin ông Chủ-tịch và quý vị một phút để bày-tỏ một sự không hài lòng, chúng tôi xin nhấn mạnh là một sự không hài lòng.

Thưa Quý vị, nếu chúng tôi nhớ không lầm thì trong Nội-quy Hạ-viện chúng ta có một điều khoản ấn-dịnh rõ-ràng là các Dân-biểu phải thảo-luận trong tinh-thần tôn trọng và tương-kính lẫn nhau. Chúng tôi thiết tưởng rằng các đồng

viên đã sinh-hoạt nhiều năm ở Quốc-hội, chắc hẳn đều thuộc năm lòng điều đó.

Nhưng vừa rồi, chúng tôi đã nghe một đồng viên lên đây hân-học chỉ-trích, nêu đích danh cá-nhân một người với những ngôn-từ không biểu hiện sự tương-kính và tôn-trọng như «Các anh thế này, các anh thế nọ». Chúng tôi nghĩ rằng nếu chúng ta cứ thảo-luận trong tinh-thần nóng nảy và hàm hồ như vậy thì :

Thứ nhất, chúng ta không tôn-trọng tinh-thần của Nội-quy.

Thứ hai, chúng ta sẽ không làm đúng nhiệm-vụ mà quốc-dân giao-phó là thảo-luận để tìm ra hoặc soi sáng những hướng đi cho quốc-dân. Chúng tôi nghĩ rằng nếu chúng ta cứ thảo-luận với những ngôn-từ có tính cách áp-dao như vậy, thì thiết-tưởng chúng tôi cũng sẽ sử-dụng những ngôn-từ áp-dao còn nặng nề hay hoa-mỹ, văn nghệ hơn nhiều.

Xin cảm ơn Quý vị.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị đồng viên,

Hằng năm cứ vào khóa họp tháng 10, Hạ-nghi-viện chúng ta lại có dịp để cứu xét ngân-sách quốc gia, hay nói một cách khác, cứu xét những sự chi-tiêu của quốc-gia, đồng thời kiểm-soát việc thi-hành chánh-sách quốc-gia của Hành-pháp chiếu khoản 5 của điều 39 Hiến-pháp.

Năm nay chúng tôi thực vui mừng mà thấy rằng Hành-pháp đã không lạm-dụng luật ủy-quyền để ban-hành Ngân sách Quốc-gia, vì chúng tôi quan-niệm rằng Ngân-sách Quốc gia không phải chỉ có bốn lãnh-vực: An-ninh, Quốc-phòng, Kinh-tế, Tài-chánh mà trái lại bao trùm tất cả mọi lãnh-vực, nhất là Quốc-gia chúng ta đang ở trong thời-kỳ chiến-tranh.

Nếu những lãnh-vực An-ninh, Quốc-phòng, Kinh-tế, Tài-chánh đòi hỏi những nhu-cầu cấp-thiết thì bên cạnh đó, những nhu-cầu khác như về Xã-hội, y-tế, công-chánh, cũng là những nhu-cầu trọng-yếu mà chúng ta cần phải cứu-xét.

Vì thế, chúng tôi nhận thấy Hành-pháp đã không lạm dụng luật ủy-quyền mà Quốc-hội đã trao cho để đề-trình Quốc-hội dự-thảo-luật Ngân-sách, đó là một điều mà chúng tôi xin ghi nhận. Chúng tôi cũng rất ngạc-nhiên khi thấy một vài vị đồng viên lên đây nhắc-mắc là tại sao Hành-pháp không ban-hành luật Ngân-sách này mà lại giao cho Quốc-hội.

Thật sự cá-nhân chúng tôi nghĩ rằng chỉ có thể trao cho Hành-pháp một số quyền-hạn trong một thời-gian nhất định nào đó để ứng-phó với tình-thế cấp bách mà thôi, chớ chúng tôi thật sự không muốn phó mặc, không muốn khoán trắng cho Hành-pháp bao biện tất cả mọi lãnh-vực Quốc-gia, và từ bỏ quyền của Quốc-hội. Điều đó, chúng tôi không muốn như thế.

Nhưng trên diễn-dàn này, một vài vị đồng viên từ nhiều năm nay đã có những lập-trường đi-dòng, khác với chúng tôi và đối-khán với cơ-chế, đã mạnh-dạn hỏi rằng tại sao Hành-pháp lại không ban-hành luôn đi? Chúng tôi nghĩ nếu thực tâm mà những tinh-thần đòi khấn đó thể hiện một cách trung-thực thì chúng tôi lấy làm mừng vì thấy sinh-hoạt chính trị Quốc-gia của chúng ta đã được ổn-định.

Nhưng thật ra chúng tôi nghĩ rằng những sự đối-khán đó dù bất cứ dưới hình-thức nào, bất kỳ lúc nào, đối-khán đó chỉ nhằm thỏa-mãn nhu-cầu riêng tư, hoặc có tính-cách phe phái mà thôi.

Thưa Ông Chủ-tịch,

Thưa Quý vị.

Một vị đồng viện lên trước chúng tôi có nói rằng Hành pháp đã không có một chánh-sách và đường lối hoạt-dộng nào, cho nên năm nào đệ nạp Ngân-sách bổ-túc trước Quốc hội cũng đều viện lý-do là có biến-cổ. Vị đó cũng đặt câu hỏi là biến-cổ này do ai gây ra?

Thực sự, từ mười mấy năm nay, biến-cổ ở miền Nam này hay cụ-thể hơn là cuộc chiến-tranh tàn khốc đổ trên đất nước này, mọi người dân Việt, kể cả những người dân miền Bắc, đều hiểu rằng cuộc chiến này do ai gây ra. Ngay cả nhân-dân trên thế giới cũng đều biết cuộc chiến miền Nam này do ai gây ra.

Qua các tin-tức quốc-tế, các đài phát-thanh quốc-tế, chúng tôi nhận thấy các Quốc-gia Phi-châu, những công-dân miền rừng rậm Phi-châu cũng đều đã biết nguyên ủy biến-cổ ở miền Nam này do ai gây ra rồi.

Thế mà bây giờ, vẫn có những câu hỏi được đặt ra như vậy, thì chúng tôi xin phép thưa trình một cách dứt khoát rằng ai muốn biết nguyên ủy của biến-cổ, hay đúng hơn là nguyên ủy cuộc chiến-tranh xảy ra tại miền Nam này do ai gây ra thì người đó hãy đi hỏi Lê-Duẩn, Trương-Chinh và Phạm-văn-Đông.

Thưa Quý vị,

Khi cứu-xét về Ngân-sách Quốc-gia, chúng ta đã có dịp đề xem rằng sự chi-tiêu của Quốc-gia có lạm-dụng, có bừa bãi hay không và chúng ta có toàn quyền cắt xén để bớt đi những chi-tiêu bừa bãi và thêm ra, nếu có thể, những sự chi-tiêu xét thấy cần-thiết.

Chúng tôi nghĩ rằng bên cạnh đó, chúng ta còn có thể kiểm-soát việc thi-hành chánh-sách quốc-gia và kiểm-soát cả về thành-phần nhân sự, xem rằng thành-phần nhân-sự đó có đủ khả-năng để đảm đương nhiệm-vụ thi-hành chánh-sách Quốc-gia mà Quốc-hội, cụ-thể là Hạ-nghi-viện chúng ta đã giao phó cho trong vấn-đề thi-hành Ngân-sách hay không?

Chúng tôi thiết-tưởng thảo-luận ngân-sách trong tinh-thần nghiêm chỉnh, đúng đắn, cứu-xét tỉ-mỉ, cần trọng các khoản chi-tiêu của quốc-gia và duyệt-xét thành-phần nhân-sự của những người thi-hành chánh-sách là một việc làm bổ-ích mà hàng năm cứ đến khóa họp thường lệ tháng 10 chúng ta vẫn làm.

Thế mà có một vị lên đây cho rằng đó là một việc làm vô-ích, Chúng tôi không biết rằng giữa hai sự vô-ích và hữu-ích đó chúng ta phải hiểu thế nào cho đúng. Chúng tôi xin dành quyền đó cho Quý vị.

Tóm lại, chúng tôi nghĩ rằng những lập-luận trình-bày ở trên chỉ là thể hiện một tinh-thần giận lẫy. Do đó, chúng tôi ước-mong khi thảo-luận ngân-sách quốc-gia có một tầm mức

quan-trọng của đất nước thì tinh-thần giận lẫy đó sẽ là sự đề đặt quyền-lợi của quốc-gia lên trên hết ngõ hầu làm sáng-tỏ những vấn-đề mà chúng ta cần tìm kiếm.

Trở lại việc thảo-luận ngân-sách bổ-túc năm 1972, chúng tôi đồng-y với phúc-trình của ủy-ban Ngân-sách là chúng ta phải cứu-xét cần-trọng đề ngăn chặn những sự chi-tiêu bừa bãi. Và chúng tôi còn muốn hơn thế nữa là nhân-dịp này, chúng tôi cũng muốn Quốc-hội chúng ta kiểm-điểm lại những thành-phần nhận-sự hiện đang thi-hành chánh-sách quốc-gia, cụ-thể là luật ngân-sách, mà Quốc-hội giao phó.

Chúng tôi sẽ có ý-kiến khi đi vào chi-tiết. Riêng trong phần tổng-quát, chúng tôi chấp-thuận bản-văn trên nguyên-tắc.

Ô. NGUYỄN-VĂN-THỐNG (Tổng-Tho-ký).—

Thưa Quý vị,

Vừa rồi, chúng tôi được nghe đầy đủ tất cả ý-kiến của Quý vị Dân-biểu đã lên diễn-dàn trước chúng tôi, và cũng vừa mới đây, Dân-biểu Dương-vy-Long có đề-cập đến một điều-khoản trong Nội-quy của Hạ-nghi-viện.

Chúng tôi xin lỗi đồng-viện Dương-vy-Long là điều mà đồng viện vừa nói, theo chúng tôi cảm nghĩ, nó hơi thừa vì nhà văn hào Buffon đã nói «văn là người».

Do đó, đồng viện chỉ cần nhìn cái hành động, cái cử chỉ khi lên diễn-dàn qua việc chỉ ngược, chỉ xuôi, cùng những ngôn-từ hệ phổ đã đủ chứng tỏ tư-cách của những đồng viện đó, mà khỏi cần mang Nội-quy ra áp-dụng . . . . .

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin đồng viện Nguyễn-văn-Thống vui lòng đi thẳng vào vấn-đề, cố-gắng tránh chi-trích để giữ tinh-thần hòa-giải với nhau và cũng đừng có sự hiểu lầm.

Ô. NGUYỄN-VĂN-THỐNG (Tổng-tho-ký).—

Thưa Ông Chủ-tịch,

Chúng tôi không có nêu đích danh ai và không có chi trích ai cả vì chúng tôi thiết-tưởng vấn-đề đem Nội-quy ra áp-dụng ở đây ngày hôm nay cũng như bốn năm vừa qua có hơi dư.

Bây giờ, chúng tôi xin nói về Ngân-sách. Có một số đồng viện cho rằng ngân-sách năm vừa qua Hành-pháp đã tiêu xài một cách bừa bãi và không có chánh-sách. Chúng tôi không muốn biện-minh cho Hành-pháp điều này.

Tuy nhiên, cả nước cũng như cả thế-giới này ai cũng nhìn nhận rằng sở dĩ chánh-sách của chúng ta không được dự liệu đúng mức qua phần ngân-sách là vì tại Miền nam này còn có những kẻ ngoắc tay, với tay kêu gọi Cộng-sản vào đây, nhưt là từ ngày 29 tháng 3 vừa qua.

Như vậy, dù chúng ta có áp-dụng đúng-đắn ngân-sách đến đâu đi chăng nữa thì sau những vụ biến-cổ đó, dĩ nhiên chúng ta cũng phải thiếu hụt. Hơn nữa, chúng tôi nghĩ rằng không phải năm nay mới bổ-túc ngân-sách mà sẽ còn bổ-túc dài dài, nếu Cộng-sản còn xâm lăng Miền nam, cũng như nếu

ở Miền-nam này còn những kẻ âm-mưu làm nội-tuyên cho Cộng-sản.

(Vỗ tay lẻ tẻ)

Kính thưa Quý đồng viên,

Có vài đồng viên đặt câu hỏi là tại sao Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu không ban-hành luật ngân-sách như các sắc luật khác.

Nếu đó là một sự thắc-mắc thuần-tuý thì chúng tôi xin thưa như thế này : định rằng luật ngân sách nằm trong bốn lãnh vực mà chúng ta đã ủy-quyền cho Tổng-thống Thiệu, nhưng ngân sách là một phương-tiện duy nhất để thể hiện chính sách quốc gia từ trung-ương đến các địa-phương.

Vì vậy, không ai hiểu địa-phương của mình hơn là người Dân-biểu, cũng như không ai hiểu chính sách của chính-phủ áp-dụng tại hạ tầng cơ-sở xã ấp như thế nào hơn là Dân-biểu.

Bởi vậy Tổng-thống Việt-Nam Cộng-hòa đã chuyển luật ngân sách cho Quốc-hội, để quý vị Dân-biểu, Nghị-sĩ có dịp nói lên nhận xét về địa-phương của mình ngõ hầu hành pháp nói chung và các cán bộ của chính-quyền nói riêng tu sửa lại lề-lối làm việc.

Theo tôi nghĩ đó là thiện-chí của Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu. Ở đây chúng tôi xin mở một dấu ngoặc đơn là chúng tôi dành những sự trọng kính của chúng tôi cho Tổng-thống Thiệu qua việc chuyển ngân sách cho Hạ-nghi-viện cứu xét.

Ngoài ra, căn-cứ vào bản phúc-trình, chúng tôi cũng xin gửi đến ông Chủ-tịch và ủy-ban ngân-sách lời ca tụng của chúng tôi là ủy-ban ngân-sách đã trình bày luật Ngân-sách hết sức vô tư cũng như đã chỉ-trích những điều đáng chỉ-trích.

Nhưng không thể căn-cứ vào vài điều chỉ-trích của ủy-ban Ngân-sách để nói rằng Hành-pháp không có chánh-sách, vì ở đâu cũng vậy, « con sâu làm rầu nồi canh ». Trong thành phần của chúng ta cũng thế có kẻ vậy, người khác.

Vì vậy, Hành-pháp cũng có những điều sơ-hở, có những lỗi lầm mà ngày hôm nay, khi cứu-xét ngân-sách, chúng ta đem ra mổ-xẻ để đi đến một khuyến-cáo Hành-pháp phải nghiêm-chỉnh thi-hành chánh-sách Quốc-gia. Như thế mới đứng đắn và nghiêm-chỉnh hơn.

Cuối cùng chúng tôi xin đóng góp một vài ý-kiến nhỏ là có một vài đồng viên đã so-sánh luật này với những luật khác để cho rằng Tổng-thống Thiệu muốn dõ lên đầu Quốc-hội những trách-nhiệm, cũng như có những đồng viên khác cho rằng luật báo-chí hay luật ma-túy nó không thuộc một trong bốn lãnh-vực : An-ninh, Quốc-phòng, Kinh-tế, Tài-chánh mà chúng ta đã ủy-quyền cho Tổng-thống.

Khi được nghe câu nói đó, chúng tôi cười thầm, sở dĩ chúng tôi cười là vì chúng tôi không biết thế nào là an-ninh theo nghĩa mà đồng viên đó hiểu không phải chỉ có những hàng đũa-công Cộng-sản cầm Pl-astic, đặt mí mới là phá-hoại an-ninh, an-ninh ở đây cũng không có nghĩa là Việt-cộng vượt vĩ-tuyến mới là vi-phạm an-ninh mà chúng ta

phải ngăn trở, an-ninh có nhiều lãnh-vực : an-ninh xã-hội, an-ninh Quốc-gia, an-ninh gia-đình, an-ninh cá-nhân.

Do đó chúng tôi nghĩ rằng luật báo-chí hay luật bì-từ ma-túy và những luật lệ khác mà Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu vừa ban-hành, không vượt qua ngoài bốn phạm-vi mà Quốc-hội đang ủy-quyền.

Tóm lại chúng ta đừng có thiên-kiến để đem ra so-sánh những sắc-luật Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu đã ban-hành với luật ngân-sách ngày hôm nay, mà chúng ta phải thành thật nhận rằng đây là một cơ-hội để chúng ta nói lên cái chính-sách của chính-phủ tại hành ở địa-phương đúng hay là sai; nếu sai, chúng ta có quyền khuyến-cáo.

Xin cảm ơn Quý vị,

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa quý đồng-viện, về ý-kiến có nên thảo-luận hay không thảo-luận ngân-sách quốc-gia bổ-túc niên-khóa 1972, chúng tôi nhận thấy rất nhiều đồng-viện đã đóng góp ý-kiến hết sức đầy đủ, và trong tinh-thần thảo-luận theo thủ-tục khẩn-ấp chúng tôi mong quý đồng-viện nên đi thẳng vào vấn-đề nội-dung của ngân-sách để chúng ta có thể kết thúc nhanh-chóng trong thời-gian hạn-định.

Một điểm khác nữa, chúng tôi cũng mong mỗi tinh-thần hợp-tác của khoáng-dại là chúng ta nên giữ tinh-thần tương-kính với nhau, và trong lúc lên diễn-đàn quý đồng-viện nên dùng những ngôn từ hòa nhã. Có như vậy cuộc thảo-luận của chúng ta mới bổ-ích và đem được nhiều kết-quả mong-muốn.

Chúng tôi xin cảm ơn trước Quý đồng-viện.

Ô. VŨ-CÔNG.—

Trước hết, chúng tôi xin mạnh mẽ ủng-hộ ngân-sách bổ-túc năm 1972 do Hành-pháp chuyển qua Hạ-nghi-viện với hai lý-do chính :

1) — Nếu quý vị nhìn vào các Mục, các Chương của ngân-sách bổ-túc, chúng ta phải thành thật mà nhận rằng kinh-phí hầu hết đã được sử-dụng vào hai mục-tiêu căn-bản:

Mục-tiêu thứ nhất là mục-tiêu Quốc-phòng. Nếu quý vị giờ Mục 13 của Ngân-sách bổ-túc thì chắc quý vị cũng đồng ý với chúng tôi như vậy. Và chúng tôi cũng không đi sâu vào chi tiết, bởi vì quý đồng viên trước đã nói lý-do tại sao chúng ta phải tăng thêm kinh-phí cho Bộ Quốc-phòng trong năm 1972.

Mục-tiêu thứ hai là ngân-sách bổ-túc đã dành một phần lớn để sử-dụng vào việc cứu-trợ nạn-nhân chiến-cuộc. Chúng tôi chắc chắn rằng ngay từ những ngày đầu Cộng-sản Bắc-việt xâm-lãng miền-Nam, chúng tôi còn nhớ chính đa số quý vị Dân-biểu thuộc khu-vực Đồi-lập đã yêu-cầu tăng thêm ngân-sách cho việc cứu-trợ ngõ hầu giúp đỡ-bào tại các địa-phương bị Cộng-sản xâm-lãng có được cuộc sống tương đối khá hơn.

Vì lẽ đó, tôi thiết-tưởng ngân-sách bổ-túc 1972 là một trường-hợp đặc-biệt và cần được thảo-luận nghiêm-chỉnh trong một tinh-thần đặc-biệt đó. Tuy-nhiên, một vài sự-kiện

mà chúng tôi cũng xin mạn phép ông Chủ-tịch và quý vị là trước khi chúng ta thảo-luận vào chi-tiết ngân-sách, chúng ta cần phải tỏ ra tương kính đối với Hành-pháp, vì lý-do chính mà chúng ta vẫn than trách là Hành-pháp đôi khi đã không tương kính đối với chúng ta.

Vậy, ngày hôm nay chúng tôi ngồi tại đây để thảo-luận ngân-sách là chúng ta thảo-luận cho chính nhân-dân chúng ta chứ không phải là cho Hành-pháp. Hành-pháp thật sự chỉ là những người đồng giữ ngân-sách này để trả lại cho dân chúng chứ không phải chính họ cầm đồng tiền đó để bỏ vào túi họ.

Do đó nếu chúng ta tiếp tục sử-dụng những ngôn từ không tốt đẹp, tôi e rằng một vài ngày sau đây chính chúng ta lại phải than trách tại sao họ lại tiếp tục dùng những ngôn từ không tốt đẹp đối với chúng ta.

Một điều nữa là trong khung cảnh thảo luận ngân-sách, quyền Dân-biểu là quyền làm luật. Vì thế, khi quý vị nói về vấn-đề báo-chí hay về vấn-đề chánh-dảng chẳng hạn, chúng tôi chờ mong quý vị có thái-độ từ khi đó nhưng không thấy, mãi đến hôm nay chúng tôi mới thấy nhưng chúng tôi nghĩ rằng thái-độ đó đối với quý vị Dân-biểu và Nghị-sĩ giờ này không cần thiết nữa, mà ngày hôm nay chúng ta cần có một thái-độ thiết-thực hơn là thảo-luận dự-thảo-luật ngân-sách mà Hành-pháp gởi đến Hạ-nghi-viện này, chúng tôi mong mỏi là Hạ-nghi-viện chúng ta sẽ thảo-luận đầy đủ và nghiêm chỉnh.

Vì thế, chúng tôi thiết nghĩ nếu chúng ta chỉ nói suông thôi thì kết quả sẽ không bằng chúng ta hãy thực hiện bằng những dự-luật, và chúng tôi sợ rằng quốc-dân, nhất là quý vị ở trong báo giới sẽ có cảm nghĩ rằng chúng ta mơ báo-chí chứ thật sự chúng ta không dám có hành-động nào tích cực để bình-vực họ.

2) Trong khung cảnh thảo-luận ngân-sách, chúng ta đã tự làm giảm giá-trị của Quốc-hội khi nói rằng chúng ta chỉ là những người trình dĩa. Thật sự mà nói, chúng tôi hành dấn về chức vụ Dân-biểu mà hiện nay chúng tôi có, và chúng tôi chắc chắn rằng còn đa số quý vị Dân-biểu khác rất hành dấn vì chức vụ đó.

Nếu quý vị nào cảm thấy rằng mình không hành-dien về chức-vụ đó và coi đó là một việc làm có tính-cách trình diễn thì tốt hơn quý vị đó nên từ chức, hoặc ít nhất là từ nhiệm để lương tâm quý vị đó được thanh thản hơn.

Tóm lại, theo quan điểm của chúng tôi, trong khung-cảnh và trong bối cảnh hiện tại, chúng tôi xác nhận một lần nữa là chúng tôi hoàn toàn ủng-hộ dự-thảo-luật ngân-sách bổ-túc 1972 mà Hành-pháp đã gởi qua Quốc-hội.

### Ô. NGÔ-VĂN-LUÔN.—

Tuân hành ý-kiến của ông Chủ-tịch, chúng tôi xin phát biểu ý-kiến trong khuôn khổ-lập-trường của chúng tôi là ủng-hộ việc biểu-quyết ngân-sách bổ-túc 1972. Trong tinh thần đó, chúng tôi cũng xin bày tỏ thái-độ thân hữu đặc-biệt với đồng-viện Phan-xuân-Huy.

Chúng tôi xin đồng-viện Phan-xuân-Huy hãy từ bỏ cái định kiến là không đối thoại và không chấp nhận sự soi sáng trong những dịp bàn cãi về luật ngân-sách. Chúng tôi cũng

kêu-gọi tất cả quý đồng-viện hãy nhận xét để thấy rõ việc biểu-quyết ngân-sách bổ-túc năm 1972 có thật sự cần thiết để đi đến một cuộc biểu-quyết hay không.

Trước hết, chúng tôi xin thưa, theo lập luận của những đồng-viện khác với Kravnh-huơng chúng tôi thì khi đã ủy-quyền cho Hành-pháp trong sáu tháng, trong đó có lãnh-vực tài-chánh, thì việc đưa ngân-sách bổ-túc năm 1972 và ngân-sách năm 1973 sang Quốc-hội để biểu-quyết là một việc không cần thiết vì đã bị ràng buộc trong điều khoản của luật ủy-quyền. Ở đây chúng tôi xin mở một dấu ngoặc.

Với cảm tình riêng đối với bạn Phan-xuân-Huy, chúng tôi cũng có vẻ hơi trách bạn đồng viện Phan-xuân-Huy, là ngay từ khi thực sự bàn cãi vấn-đề ủy-quyền cho Hành-pháp, đồng-viện Phan-xuân-Huy đã không chịu từ bỏ định kiến mà luôn luôn đề-ghị bác bỏ thẳng tay, không chịu nghe tiếng ai và sự đối-thoại cũng như ý huơng và tinh thần của Hành-pháp muốn gì? Thật sự, với cương vị hai Khối thân Hành-pháp là Độc-lập và Cộng-hòa.

Chúng tôi đã được tiếp-xúc công-khai với Tổng-thống và đã được Tổng-thống hứa hẹn ủy-quyền cho Hành-pháp để soạn thảo với những tài-tạng khả-thiết lúc bấy giờ và để cho Hành-pháp có thì giờ ban hành những sã-luật cấp-thiết hầu có thể theo kịp với những biến cố lúc bấy giờ.

Trong chiều hướng đó, chúng tôi đã chia sẻ trách-nhiệm với Hành-pháp, và vì nguyên-thủ Quốc-gia đã hứa hẹn với chúng tôi là khi tình-trạng thật sự không cấp-bách, Hành-pháp sẵn-sàng nghe theo tiếng nói của Quốc-hội.

Hôm nay, chúng tôi thành thật bày tỏ những điều đó mà chúng tôi biết rõ, mà chúng tôi đã nghe và chúng tôi đã chấp nhận một tiếng nói của Hành-pháp soi sáng cho trách-nhiệm của chúng tôi.

Chúng tôi rất tiếc là đồng viện Phan-xuân-Huy, trong những ngày giờ đó, trong khung-cảnh lúc đó, đồng viện Phan-xuân-Huy vì đã có sã định-kiến với Hành-pháp cho nên không chịu nghe một cách thấu đáo hơn.

Về vấn-đề luật ngân-sách có thật sự bị chi-phối bởi những điều-khoản ủy-quyền cho Hành-pháp hay không, chúng tôi cũng xin thưa: Trong Hiến-pháp, luật ngân-sách đã được đặt-biệt sã-định riêng trong một điều-khoản, cũng như trong Nội-quy của Quốc-hội, thủ-tục bàn cãi về luật ngân-sách đã được sã-định bằng những điều-khoản đặc-biệt.

Do đó, theo sự hiểu biết của chúng tôi, chúng tôi nghĩ rằng luật ngân-sách là một luật quan-trọng bậc nhất của bất cứ một Quốc-hội nào. Nó là một luật không bị chi-phối bởi những tình-trạng khẩn-thiết hay là những biến cố tùy theo nhu-cầu giai-đoạn.

Cho nên chúng tôi nghĩ rằng sự hứa hẹn của Hành-pháp đối với chúng tôi giờ đây đã được thực-hiện, và chúng tôi coi như lời cam kết đó đã được tôn-trọng.

Kính thưa Quý vị.

Cảm nghĩ của chúng tôi đặc-biệt có thể không đúng như ý nghĩ của đồng viện Phan-xuân-Huy, nhưng chúng tôi nghĩ rằng giả sử nếu Hành-pháp không chuyển sang Quốc-hội dự-thảo luật ngân-sách bổ-túc năm 1972, hay ngân-sách năm 1973,



thì chúng tôi lại e rằng đồng viện Phan-xuân-Huy sẽ là người đầu tiên trách móc Hành-pháp là độc-tài, không tôn trọng Hiến-pháp.

Thưa Ông Chủ-Tịch,

Thưa Quý đồng viện,

Ý-kiến thứ hai của chúng tôi là xin thành thật mong mọi những đồng viện nào trước đây, khi bàn cãi về ngân-sách năm 1972 đã có một thái-độ khá-g-quyết là bỏ ra khỏi phòng họp, không chịu bàn cãi về nội dung và chi-tiết ngân-sách năm 1972, thì hôm nay chúng tôi tha thiết kêu gọi những đồng viện đó hãy xét xem cung cách của chúng tôi, những người mà quý vị cho rằng «phe các anh tự do chí tiêu, các anh dưng ỡm-ở». Chúng tôi xin đảm nhận sự dặc danh và sự ám-chỉ đó.

Thưa Quý vị,

Trước quốc dân và trước trách-nhiệm lịch-sử, quý vị hãy xem cung cách làm việc của chúng tôi. Tại sao quý vị không đi dự những phiên họp mà ủy-ban ngân-sách tiếp xúc với Hành-pháp? Nếu quý vị có đi dự những phiên họp đó, quý vị sẽ thấy chúng tôi làm việc như thế nào. Chúng tôi đã ngồi từ sáng cho đến 10 giờ đêm, chúng tôi đã gần thảo với những chuyên viên ngân-sách của Hành-pháp, chúng tôi đã làm công việc còn hơn một bà nội-trợ, xét những cuốn sổ đi chợ, tiền cá, tiền mắm . . . . .

Chúng tôi phải lỏi ra từng điều-khoản, mua những cái dòn, mua những chiếc xe, xây, cất những căn phòng và những chi phí vô lý v.v.... Cung cách của chúng tôi làm việc như vậy, chúng tôi thề nghĩ và nhận thấy không có điều gì đáng trách cứ. Chúng tôi nghĩ rằng thái-độ như vậy mới thật sự hữu-ích, mới thật sự là chịu trách-nhiệm trước quốc-dân.

Chúng tôi ước mong quý vị hãy chấp-thuận sự đối-thoại và hãy từ bỏ những định-kiến để tham-gia vào công việc duyệt xét ngân sách, đừng để cho Hành-pháp lợi-dụng những biến-cố, những việc cứu-trợ hay những việc tái-thiết và cũng đừng để cho những chuyên viên làm ngân-sách của các Bộ và quan lợi-dụng để xen vào đó những sự chi tiêu hoang phí và bất hợp pháp.

Chúng tôi thiết nghĩ với sự làm việc như vậy mới thật sự hữu-ích đối với trách-nhiệm mà quốc-dân giao phó cho chúng ta.

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị,

Chúng tôi thiết nghĩ ở đây là phần bàn cãi rất tổng-quát về nguyên-tắc của toàn bản văn ngân-sách bổ-túc năm 1972. Chúng tôi nghĩ rằng không còn một đồng viện nào hay bất cứ một khuynh-hướng đối chọi nào có thể bổ-túc thêm trong phần tổng-quát.

Chúng tôi xin quý vị cho phép chúng tôi được đại-diện Khối Cộng-Hòa, nêu lên điều 113 Nội-quy, xin phép Ông Chủ-tịch cho ngưng thảo-luận để đi vào phần biểu-quyết trên nguyên-tắc bản văn dự-thảo ngân-sách bổ-túc 1972. Chúng tôi xin cảm ơn tất cả quý vị. Kính chào Ông Chủ-tịch,

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Với tư-cách đại-diện Khối Cộng-Hòa, đồng viện Ngô-văn Luân có xin khoáng-dại tiên-quyết ngưng thảo-luận để biểu-quyết.

Cúng tôi xin đưa đề-nghị đó ra cho quý đồng viện quyết-định.

Quý đồng viện nào chấp thuận ngưng thảo luận để biểu quyết, xin giơ tay.

96 vị chấp-thuận

Như vậy, chúng tôi xin tuyên bố chấm dứt phần thảo-luận, và chúng tôi kính mời Ông Chủ-tịch ủy-ban đưa đề-nghị cho khoáng đại biểu quyết.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi xin mạn phép Ông Chủ-tịch và toàn thể quý vị, trước khi đi vào phần đúc kết những ý kiến để biểu-quyết nguyên-tắc bản văn dự luật ban hành ngân sách bổ túc 1972, chúng tôi xin được trình bày một số vấn đề và chắc có lẽ trong khuôn khổ tờ phúc trình chúng tôi không có đề cập đến và một số quý đồng viện đã nêu lên trước đây. Chúng tôi xin vắn tắt...

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi đề nghị Ông Chủ-tịch ủy-ban hãy tóm tắt lại vì chúng ta đã ngưng thảo luận rồi. Chúng tôi ngại rằng khi đặt vấn đề trở lại nữa, sẽ có nhiều đồng viện lên góp ý kiến, như vậy sẽ khó điều hành khoáng đại.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh).—

Chúng tôi xin đưa ra hai ý kiến đã được phát biểu tại đây:

Một số ý kiến là đồng ý với đề nghị của ủy ban Ngân sách Tài-chánh là chấp thuận trên nguyên tắc bản văn Dự-thảo-luật số 29/72/HP2 «Ban-hành ngân sách bổ túc niên-khoá 1972». Đó cũng là ý kiến của ủy-ban.

Chúng tôi xin Ông Chủ-tịch cho biểu quyết trước ý kiến đó, và nếu không được tức số cần thiết, chúng tôi xin đưa ra biểu quyết ý kiến thứ nhì là bác bỏ toàn thể bản-văn dự-thảo-luật đó.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin đưa ý kiến của ủy-ban để quý đồng viện biểu quyết.

Quý đồng viện nào chấp thuận trên nguyên tắc bản-văn dự thảo luật số 29/72/HP2 «Ban-hành Ngân-sách bổ túc niên khóa 1972», xin giơ tay.

98 vị chấp thuận

Như vậy, dự luật số 29/72/HP2 đã được khoáng đại chấp nhận trên nguyên tắc. Chúng tôi xin cảm ơn quý vị.

Kính mời Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Trong bản phúc trình, chúng tôi đã đề nghị khoáng đại Hạ-nghi-viện :

1) — Chấp thuận trên nguyên tắc bản văn dự thảo-luật «Ban-hành Ngân-sách bổ túc niên khóa 1972», và vừa rồi đã được khoáng đại Hạ-nghi-viện chấp thuận.

2) — Xin quý vị chấp thuận trên nguyên tắc là chúng ta thảo luận và biểu quyết từng Mục của ngân sách.

**Ô. CHỦ-TỊCH**—

Chúng tôi xin đưa đề nghị thứ nhì của ủy-ban đề quý vị biểu-quyết.

Quý vị nào chấp thuận nguyên tắc thảo luận và biểu quyết từng Mục của ngân sách bổ túc năm 1972, xin giơ tay.

98 vị chấp-thuận

Như vậy, chúng ta sẽ thảo luận và biểu quyết Ngân-sách Quốc-gia bổ túc năm 1972 từng Mục một.

Bây giờ, chúng tôi xin trao lời cho ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân sách Tài-chánh đề đi vào nội dung của dự-luật.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Kính thưa ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý đồng viện.

Thông thường, một dự thảo luật gồm có bản văn và các văn kiện kế tiếp. Ở đây, chúng ta có bản văn dự thảo luật ban hành Ngân-sách bổ túc cùng với bảng chi và sau đó có bảng thu. Đề cho những con số ghi trong điều khoản bản văn ban hành ngân sách bổ túc năm 1972 được chính xác, chúng tôi xin đề nghị ông Chủ-tịch và quý vị đồng viện chấp thuận trên nguyên tắc là chúng ta thảo luận và biểu quyết những đề nghị sửa đổi trong bản A, nghĩa là những Bộ nào đề nghị bổ túc ngân sách của họ bao nhiêu, quý vị chấp thuận hay là bác bỏ.

Sau đó, chúng tôi mới tổng cộng lại hết và lấy phần đó mà điều chỉnh phần ứng trước của ngân hàng tại bảng B. Sau đó mới có những con số chính xác đưa vào những điều khoản cần thiết tại dự thảo luật ban hành ngân-sách 1972.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị,

Chúng tôi xin đề nghị quý vị giơ lại bảng A trong dự thảo mà ủy-ban chúng tôi trình trước quý vị.

Đối với những kinh phí bổ túc cho Hành-pháp dự-mã ủy-ban chúng tôi đề nghị những sửa đổi tổng quát như sau:

Mục (có sửa đổi)	Chương (có sửa đổi)	Kinh phí nguyên thủy	Kinh phí sau khi bổ túc của Hành-pháp	Số kinh phí đề nghị bổ túc của Hành-pháp	Số kinh phí đề nghị bổ túc của ủy-ban	Kinh phí sau khi bổ túc của ủy-ban
01	105	270.416	314.816	+ 44.400	+ 15.400	285.816
03	525	596.553 470.000	628.663 494.646	+ 32.110 + 24.646	+ 8.364 + 900	604.917 136.029
05	523	6.000	7.970	+ 1.970	—	6.000
06	281	133.829	146.029	+ 12.200	+ 1.200	135.029
15	421 422 429 430	182.687.230 4.185.653 21.484.683 729.026 415.759	203.777.230 4.662.653 27.646.683 798.016 455.759	+ 21.090.000 + 577.000 + 6.162.000 + 69.000 + 40.000	+ 19.770.000 + 450.000 + 5.000.000 + 46.000 + 32.000	202.457.230 4.535.653 26.484.683 775.026 447.759
17	512	27.973.909 20.313.374	28.173.909 20.513.374	+ 200.000 + 200.000	+ 150.000 + 150.000	28.123.909 20.463.374
18		18.810.225	19.885.225	+ 1.075.000	45.799	18.856.024
19	731	1.066.486 91.160	1.073.124 94.878	+ 6.635 + 3.718	+ 6.228 + 3.311	1.072.714 94.471

Mục (có sửa đổi)	Chương (có sửa đổi)	Kinh phí nguyên thủy	Kinh phí sau khi bổ túc của Hành-pháp	Số kinh phí đề nghị bổ túc của Hành-pháp	Số kinh phí đề nghị bổ túc của ủy-ban	Kinh phí sau khi bổ túc của ủy-ban
20		2.184.361	2.361.989	+ 177.628	+ 144.568	2.328.929
	251	407.860	415.153	+ 7.293	+ 6.593	414.453
	253	789.188	845.198	+ 56.010	+ 51.000	840.188
	254	530.175	595.025	+ 64.850	+ 42.000	572.175
	255	288.482	311.212	+ 22.730	+ 18.230	306.712
22		3.218.897	3.452.397	+ 233.500	+ 223.000	3.441.897
	241	310.193	353.193	+ 43.000	+ 41.000	351.193
	242	2.142.161	2.206.151	+ 64.000	+ 58.000	2.200.151
	243	226.536	251.036	+ 24.500	+ 22.000	248.536
24		22.327.766	22.395.932	+ 68.166		22.327.766
27		2.071.860	2.786.860	+ 715.000	+ 688.495	2.760.355
	743	250.281	347.781	+ 97.500	+ 80.000	330.281
	745	97.401	141.101	+ 43.700	+ 35.000	132.401
	746	301.337	303.142	+ 1.805	+ 1.500	302.837
29	635	1.120.628	1.130.628	+ 10.000	+ 8.000	1,128.628
32	223	722.644	727.044	+ 4.400		722.644
Tổng Cộng:		324.231.619	368.161.000	43.929.381	41.319.426	365.551.045

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị,

Trước khi Thuyết-trình-viên ủy-ban chúng tôi đề-cáo tới từng Mục và đưa ra những lý-do mà ủy-ban chúng tôi đã đề-nghị khoáng-dại Hạ-ngập-viện cắt xén đối với từng Mục. Chúng tôi đã đọc những con số tổng-quát khiến cho số tiền mà chúng tôi đề-nghị khoáng-dại Hạ-ngập-viện cắt giảm từ con số 43.929.381.000\$ của Hành-pháp đề-nghị, đã được giảm bớt chỉ còn lại 41.319.426.000\$.

Trước khi quý vị thảo-luận về Mục I và Thuyết-trình-viên chúng tôi sẽ trình-bày những lý-do tại sao ủy-ban chúng tôi đề-nghị các sự sửa đổi trong những kinh-phí mà Hành-pháp đề-nghị bổ-túc cho năm 1972, chúng tôi xin mạn phép thưa quý vị một việc mà chúng tôi chưa được dịp trình-bày khi thảo-luận về nguyên-tắc tổng-quát của ngân-sách.

Chúng tôi được ghi nhận tại diễn đàn này, một bạn đồng-viện—chúng tôi xin mạn phép nêu tên đích danh là bạn đồng-viện Phan-xuân-Huy có nói rằng trong ngân-sách bổ-túc cũng như ngân-sách năm 1973 có những khoản ấn-dịnh về chi-tiêu tại địa-phương nhưng thật-sự du-di về chi-tiêu tại trung-trong.

Chúng tôi rất tiếc, đáng lẽ những đề-nghị đó bạn Phan-xuân-Huy, với tư-cách là ủy-viên trong ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh, đã đưa cho chúng tôi để chúng tôi thảo-luận trong ủy-ban và đề-nghị khoáng-dại chấp-thuận. Nhưng khi họp ủy-ban thì không có sự hiện-diện của bạn Huy.

Trong mọi trường-hợp, chúng tôi xin thành-thật ghi nhận những ý-kiến của bạn Phan-xuân-Huy và bạn Phan-xuân-Huy vui lòng khi tới những Mục mà bạn có những tài-liệu chứng-minh là những khoản chi-tiêu đáng lẽ chi-tiêu tại địa-phương nhưng những người điều khiển cơ-quan đã du-di đề-tiêu tại trung-trong một cách phí-phạm, ủy-ban chúng tôi cũng xin bạn Phan-xuân-Huy vui lòng cho ủy-ban chúng tôi và khoáng-dại Hạ-ngập-viện biết.

Thuyết-trình-đoàn chúng tôi sẵn-sàng tu-chính những đề-nghị của Ủy-ban để loại bỏ những phí-phạm có thể có được Ủy-ban chúng tôi làm việc với tinh-thần là không chấp-nhận những phí-phạm. Thành ra nếu bạn Phan-xuân-Huy có những đề-nghị và những tài-liệu chứng tỏ có những sự phí-phạm, xin bạn Huy vui lòng hoặc là lên diễn-đàn thông-báo cho tất cả khoáng-dại Hạ-ngập-viện biết, hoặc thông-báo cho Thuyết-trình-đoàn chúng tôi biết để chúng tôi tu-chính hầu loại bỏ tất cả những phí-phạm ở trong những đề-nghị ngân-sách bổ-túc năm 1972 cũng như cho ngân-sách năm 1973 sẽ được thảo-luận ngày mai.

Chúng tôi xin cảm ơn quý vị và chúng tôi xin mời ông Thuyết-trình-viên của ủy-ban trình-bày về những đề-nghị sửa đổi tại Mục I của ngân-sách bổ-túc 1972.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỀM (Thuyết-trình-viên).—

Ủy-ban chúng tôi xin phúc-trình kinh-phí dự-trù bổ-túc tài khóa 1972 của Mục I, Chương 105 : Thượng-ngập-viện.

Kinh-phí của Mục 1 đã được chấp-thuận nguyên-thủy là 270.416.000\$, nay dự-trừ bổ-túc thêm 44.400.000\$, đưa tổng số kinh-phí lên 314.816.000\$. Tổng số 44.400.000\$ này xin bổ-túc cho tài khóa 1972, được dự-trừ phân-phối như sau:

1) — Xin bổ-túc 4.500.000\$ về kinh-phí xã-hội. Số dĩ xin bổ-túc là vì trong đề nghị Lục-cá nguyệt Thượng-viện đã sử-dụng gần hết 5.500.000\$ đã được chấp-thuận cho toàn niên khóa 1972.

2) — Phụ-cấp công-cán cho 5 Nghị-sĩ công-xuất 15.000.000\$.

3) — Chuyên-chở Nghị-sĩ công-xuất 14.000.000\$

5) — Dụng-cụ tổng-dài điện-thoại 10.000.000\$.

6) — Vật-dụng và nhiên-liệu 900.000\$. Sau phần thảo luận Ủy-ban Ngân-sách Hạ-nghe-viện dựa trên căn-bản tương kính, song song với việc thi-hành đưng-dẫn công việc mà khoáng-đại đã giao-phó, đã có những quan-diêm như sau:

1) — Ủy-ban chúng tôi đồng-ý chấp-thuận các khoản bổ-túc sau đây:

— 4.500.000\$ về chi-phí xã-hội do ảnh-hưởng chiến-cuộc

— 10.000.000\$ để trang-bị tổng-dài điện-thoại.

— 900.000\$ về vật-dụng và nhiên-liệu, Tổng-cộng là 15.400.000\$.

Riêng hai khoản 15.000.000\$ và 14.000.000\$ về phụ-cấp công-cán phí-tồn chuyên-chở tổng-cộng là 29.000.000\$, Ủy-ban không đồng-ý. Tuy quan-niệm rằng quyền công-du là quyền của quý vị Nghị-sĩ, nhưng tổng số 29 triệu trên đã không được ước-tính sát với thực-tế và không chính-xác. Hơn nữa tổng-số kinh-phí 1972 dự-trừ cho phần này là 10 triệu phụ-cấp công-cán và 12 triệu kinh-phí chuyên-chở, tổng-cộng là 22 triệu cho tài-khoá 1972 chưa sử-dụng.

Tổng-kết, Ủy-ban chúng tôi kính đề-nghị cùng khoáng-đại biểu-quyết chấp-thuận kinh-phí bổ-túc cho Mục 1, chương 105 Thượng-nghe-viện là 15.400.000\$. Như vậy tổng số kinh-phí của tài-khoá 1972 của Mục 01 này sẽ lên đến 285.816.000\$.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Thuyết-trình-viên Ủy-ban vừa trình-bày xong phần kinh-phí bổ-túc dành cho Mục 01 tức là Thượng-nghe-viện. Chúng tôi kính mời quý đồng-viện nào có ý-kiến lên diễn-đàn. Kính mời đồng-viện Phan-xuân-Huy.

### Ô. PHAN-XUÂN-HUY.—

Trong tinh thần dân-chủ, dĩ-nhiên chúng tôi phải tuân-hành theo ý-kiến của đa-số, nghĩa là khi chúng tôi đề-nghị không thảo-luận ngân-sách bổ-túc 1972 mà ý-kiến đó không được chấp-nhận, dĩ-nhiên là tôi phải tham-gia vào việc biểu-quyết ngân sách này.

Ý-kiến đầu tiên mà chúng tôi hỏi ủy-ban ngân-sách là

xin quý vị cho chúng tôi biết trung-bình một vị Nghị-sĩ đi xuất ngoại bao nhiêu « dollar », và nhân lên 430 thì tính ra số tiền đó một người công-chức, một người binh-sĩ mà quý vị binh-vực đó, họ làm trong mấy năm ? Đó là một câu hỏi thứ nhất.

Câu hỏi thứ hai: có 4.500.000\$ về kinh-phí xã-hội, chúng ta có quyền hậu-kiểm. Quý vị hãy công-hết lại tất cả các khoản tiền mà các Nghị-sĩ đã làm công-tác xã-hội như: yểm-trợ chiến-sĩ, đãi-quân-nhân xuất-sắc, cho nạn nhân chiến-cuộc, tất cả số tiền đó là bao nhiêu, và còn thừa lại là bao nhiêu ? Số tiền thừa đó để làm gì ? hãy nói rõ cho dân chúng biết, và du-di là chỗ đó. Xosy ra từ một chính-danh đề tiêu vào cái không chính-danh là chỗ đó.

Vậy chúng tôi mong ủy-ban ngân-sách giải-thích rõ, vì thứ nhất là chúng tôi rất hoan-hỷ ủy-ban ngân-sách trong vấn-đề cắt-xén này, không có nghĩa-tương kính vì chúng ta tương kính nhau là một chuyện, mà đưa tiền cho nhau tiêu, phân-bì nhau tiêu là một chuyện khác, cái đó không phải là vấn-đề tương kính.

Vì vậy, chúng tôi xin ủy-ban ngân-sách hãy giải-thích rõ cho chúng tôi biết mỗi Nghị-sĩ khi xuất ngoại như vậy phải tốn của công-nhà là bao nhiêu, 2.000\$ 1.000\$, 1.500\$, hay là 2.200\$ kể cả tiền chuyên-chở. Rồi đem nhân ra, quý vị sẽ thấy một chiến-sĩ xuất-sắc làm từ đời ông nội cho đến đời con của họ có bằng số tiền đó hay không ?

Chúng tôi chỉ xin trình-bày một việc như vậy, và dĩ ngân-sách xã-hội này đây, cái gọi là hoàn toàn nhân đạo đây, cứu-trợ người nhà cháy, chiến-sĩ xuất-sắc v.v.... đủ thứ cả, quý vị cảm thấy trong năm qua. Thượng-nghe-viện đã tiêu vào những việc đó bao nhiêu, còn dư bao nhiêu, và số dư dùng làm gì ? Tôi tin chắc rằng ủy-ban Ngân-sách đã biết.

Chúng tôi cũng cần nói là chúng tôi không tham-dự trong các buổi thảo-luận của ủy-ban Ngân-sách vì một lý-do là nếu chúng tôi tham-dự thì chúng tôi sẽ vi-phạm Nội-quy vì có tên trong ba ủy-ban, hiện nay chúng tôi đang sinh-hoạt trong ủy-ban phát-triển Sắc-tộc và ủy-ban Cựu-chiến-Binh. Xin cảm ơn quý vị.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-Chánh).—

Chúng tôi xin mạn-phép lên trình-bày những chi-tiết mà đồng-viện Phan-xuân-Huy đã yêu-cầu ủy-ban chúng tôi, thật ra chúng tôi cũng muốn có dịp để trình-bày vì việc này sẽ liên-quan đến Ngân-sách năm 1973, và đối với Ngân-sách bổ-túc năm 1972 sẽ còn liên-quan đến những mục khác liên-quan đến các cơ-quan hiến-định.

Chắc quý vị còn nhớ năm 1971, khi thảo-luận về Ngân-sách của Thượng-nghe-viện và Hạ-nghe-viện, chúng ta lấy phần của chúng ta trình-bày trước. Tại Ngân-sách Hạ-nghe-viện, chúng ta chỉ dự-trừ cho mỗi Dân-biểu được quyền xuất ngoại với một kinh-phí tối-đa là 100.000\$ tính theo tiền Việt-Nam.

Số tiền đó chắc quý vị cũng biết trong năm ngoái không ai có thể sử-dụng được vì có sự thay-đổi hối-xuất cho nên 100.000\$ không thể đủ để chi-phí chuyên-chở nhân-viên đi ngoại-quốc. Thành-ra không có vị Dân-biểu nào sử-dụng số tiền đó hết.

Vì số tiền 100.000\$ chúng ta không điều-chỉnh theo hối xuất cho nên số tiền 100.000\$ trừ gần 1.000 đô la trở xuống chỉ còn có 200 đô la, nên không ai xử dụng. Còn về phần phụ-cấp vãng phần khi xuất ngoại với số tiền 100.000\$ đó, Hạ-nghi-viện không có.

Trong ngân-sách năm 1972 Hạ-nghi-viện không có. Đó là cơ-quan duy nhất trong bốn cơ-quan hiến định không ấn định phụ-cấp vãng phần cho các nhân viên hiến-dịnh của mình xuất ngoại, nên các Dân-biêu không được hưởng phụ-cấp vãng phần.

Trái lại, ở Thượng-nghi-viện cũng dự-trù số tiền 100.000\$ cho mỗi vị Thượng-nghi-sĩ xuất ngoại được dự ở tại điều 3 về chi phí chuyên-chở nhân viên, nhưng tại điều 1 cũng có dự-trù một số ngân khoản để trả cho quý vị Thượng-nghi-sĩ đó mỗi người tính bỏ đồng là 30 ngày công cấn tại ngoại-quốc với định-xuất là 36 đô la một ngày.

Trước kia, tính theo hối xuất 118\$, số tiền đó lên cũng hơn 100.000\$ Cho tới ngày hối-xuất mới được thả nổi, chỉ có một số ít Thượng-nghi-sĩ đã xuất ngoại với số tiền 100.000\$ để chuyên chở nhân-viên, và số tiền hơn 100.000\$ để phụ cấp vãng phần.

Nhưng khi ban hành hối-xuất thả nổi, Thượng-nghi-viện không có đủ kinh-phí để đài thọ tiền chuyên chở máy bay theo hối xuất mới và tiền trả chi phí vãng phần theo hối-xuất mới.

Cho nên Thượng-nghi-viện đã đề-nghị ở trong ngân-sách bổ-túc năm 1972 một số tiền mà ủy-ban Ngân-sách đã đề-nghị quý vị hủy bỏ là 15.000.000\$ để cộng với phần dự-trù trị tiền phụ-cấp vãng phần cho các Nghị-sĩ Thượng-nghi-viện tại ngoại-quốc mỗi người 30 ngày, và 14.000.000\$ để trả phần sai-biệt về hối-xuất về giá vé máy bay, để đài thọ cho Thượng-nghi-sĩ chưa xuất ngoại.

Và khi ủy-ban Ngân-sách đề-nghị cắt bỏ 29.000.000\$ đó gồm 15.000.000\$ về chi-phí vãng phần và 14.000.000\$ để phụ-cấp chuyên chở các Thượng-nghi-sĩ công xuất, thì chúng tôi quan-niệm như thế này :

Ngân-sách là phải tính theo tiền Việt-nam, phải chi-tiêu trong khoản tiền Việt-nam ấn-dịnh cho Ngân-sách trừ trường hợp bất khả kháng như dự Hội-nghi tại ngoại-quốc thì không kể.

Còn việc xuất ngoại trong việc thông-thường thì không thể điều-chỉnh lại số Ngân-sách tùy theo mức hối-xuất được. Cho nên ủy-ban Ngân-sách đi không thỏa thuận và đề-nghị khoing-dại Hạ-nghi-viện cắt bỏ số tiền 15.000.000\$ ở tại điều 1 về chi-phí công-cấn và trả phụ-cấp vãng phần cho các Thượng-nghi-sĩ một người 30 ngày, và 14.000.000\$ về phần sai-biệt về mua vé máy bay tăng từ 118\$ một mỹ-kim lên 435\$.

Còn về vấn-đề 4.500.000\$ về chi-phí Xã-hội của Thượng-nghi-viện thì chúng tôi xin thưa cùng Quý vị là đối với Tổng-nha Ngân-sách và Ngoại-viện, Thượng-nghi-viện cũng không có đưa ra những chi-tiết về những khoản chi-tiêu từ đầu năm đến nay, và khi ra trước ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh chúng tôi, các vị Thượng-nghi-sĩ đại diện Thượng-nghi-viện cũng không đưa ra những con số chiết-tính chi-tiêu về những khoản Xã-hội một tháng là bao nhiêu, nhằm cho

12 tổng cộng một năm là bao nhiêu, và kinh-phí dĩ-nghị cho đầu năm là bao nhiêu, trừ lại còn thiếu 4.500.000\$.

Chúng tôi đề riêng số tiền của Thượng-nghi-viện dĩ-nghị, vì chúng tôi quan-niệm số tiền 4.500.000\$ có lớn chẳng thì một phần lớn cũng đi vào để đài thọ số kinh-phí mà Thượng-nghi-viện có thể phụ-cấp cho những đơn-vị quân đội cũng như những nơi dân-chúng đã bị thiệt-hại vì chiến tranh hay có công trong kỳ diệt-gặc. Cho nên chúng tôi không để động đến số tiền 4.500.000\$ mà Thượng-nghi-viện dĩ-nghị về kinh-phí Xã-hội.

Chúng tôi chỉ đề-nghị khoing-dại Hạ-nghi-viện cắt bỏ 29.000.000\$ mà chúng tôi lập lại là 15.000.000\$ để trả phần sai-biệt hối-xuất liên-quan đến chi-phí vãng phần của các Thượng-nghi-sĩ tại ngoại-quốc (các vị này chưa đi) nhất là từ đây tới ngày ban-hành Ngân-sách bổ-túc 1972 chỉ còn có một tháng, mà một tháng đó nằm trong thời-gian mà Thượng-nghi-viện bổ buộc phải hợp ở trong nước cho nên không có lý-do để các Thượng-nghi-sĩ xuất-ngoại, và chúng tôi đã đề-nghị hủy bỏ kinh-phí bổ-túc 15.000.000\$ cho phụ cấp vãng phần là 14.000.000\$ để trả sai biệt mua vé máy bay cho quý vị xuất-ngoại. Cho nên trong phần Ngân-sách chúng tôi đề-nghị cắt bỏ 29.000.000\$ trên tổng số 44.400.000\$ của Thượng-nghi-viện xin bổ-túc Ngân-sách 1972.

Ô. PHAN-XUÂN-HUY.—

Chúng tôi lên đây để trình bày cùng quý đồng viện những sự thật về con số mà Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách đã trình cho quý vị. Trước khi trả lời những câu hỏi trước đây ông Tổng-thơ-ký Hạ-nghi-viện đã nói "đây chính là cái chỗ đó", và xin ủy-ban xác nhận ngay.

Nếu chúng tôi không nhầm, tính ra trung bình một Nghị-sĩ muốn xuất ngoại phải 2.000 dollars, và 2.000 dollars, đó chưa kể chuyên chở, tức là từ 2.000 đến 2.800 dollars. Con số mà chúng tôi nhận ngay là một Nghị-sĩ khi xuất ngoại làm một công tác thì dự công tác nhỏ cũng phải đóng vào đó khoảng 900.000\$ cho một Nghị-sĩ.

Nếu quý vị nhân con số đó với 60 người thì sẽ thấy số bạc phải chi tiêu nó lớn lao đến thế nào. Vậy thử hỏi đi như vậy có thu được cái gì không ? hay là bữa nay Ấn-độ ở nhận Bắc-việt, rồi ở với Mĩ-trận, hay là ở một vài chỗ mà chúng tôi không nhớ địa danh, là bắt đầu nơi chúng ta, bắt đầu đi theo nhận chính phủ Bắc-việt ?

Chính cái du đi và cái ở là chỗ đó. Ủy-ban Ngân-sách cắt, chúng tôi xin hoan hô ủy-ban Ngân-sách về cái việc thẳng tay cắt vấn đề này. Nhưng mà ông còn nhân đạo là ông còn nói qua con số dollars cho nên quý vị không nắm được con số thật sự, con số thật sự một Nghị-sĩ xuất ngoại trung bình là 1.000.000\$.

Và quý vị thử tính một người chiến sĩ xuất sắc họ làm mấy đời, họ mới được số tiền đó ? Một công chức hạng A phục vụ chính phủ gương mẫu làm mấy đời, mấy năm ? Nếu chúng tôi không nhầm thì và khoảng năm chục năm mới được số tiền đó. Chúng tôi xin trình những con số đó và chúng tôi sẽ tiếp tục trình những con số đó. Đó là chỗ đầu ngân sách và tác giả ngân sách này vẫn dung túng.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Còn có đồng viện nào góp ý-kiến về Mục 1, chúng tôi

xin mời lên diễn-đàn. Nếu không còn đồng viên nào có ý-kiến nữa, chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban đúc-kết đề khoáng-dại biểu-quyết.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Về Mục 1 chỉ có một vị Dân-biểu là bạn Phan-xuân-Huy đã lên trình-bày, nhưng không có đề-nghị sửa đổi gì khác với sửa đổi của ủy-ban đã trình-bày trước khoáng-dại Hạ-nghị-viện. Chúng tôi xin đọc lại đề nghị đó, xin quý vị vui lòng chấp-thuận Kinh-phí nguyên-thủy của Mục 1 là 270.416.000\$. Sau phần đề-nghị cắt xén của ủy-ban, số kinh phí của Mục 1 đó tổng-cộng lên tới 285.816.000\$.

Như vậy phần bổ-túc chỉ có 15.400.000\$ trên tổng số 44.400.000\$ như Hành-pháp đề-nghị.

**Ô. CHỦ-TỊCH.**—

Chúng tôi xin đưa đề-nghị của ủy-ban ra đề khoáng-bại biểu-quyết.

Quý đồng viên nào chấp-thuận kinh-phí bổ-túc 15.400.000\$ cho Mục 1 Thượng-nghị-viện, xin giơ tay.

93 vị chấp thuận

Như vậy, kinh-phí bổ-túc Mục 1 Thượng-nghị-viện đã được khoáng-dại thông qua.

Xin cảm ơn Quý đồng viên.

Chúng tôi xin trao lời cho ủy ban đề tiếp tục.

**Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN** (Thuyết-trình-viên).—

Bây giờ chúng tôi sang Mục 2, Chương 106 Hạ nghị viện.

Ngân-sách xin bổ-túc năm 1972, Hạ-nghị-viện đề-nghị số kinh-phí bổ-túc năm 1972 là 48.835.000\$.

Chúng tôi xin quý đồng viên chấp-thuận số kinh-phí trên. Ủy-ban chúng tôi xin giữ ý vì chúng tôi quan-niệm rằng Thượng-nghị-viện có 56 Nghị-sĩ mà số kinh-phí lên 44.400.000\$, trong khi đó Hạ-nghị-viện chúng ta có 159 vị Dân-biểu thì với kinh-phí bổ-túc 48.835.000\$, chúng tôi thấy con số đó rất ít ỏi nên chúng tôi xin giữ ý.

**Ô. PHAN-XUÂN-HUY.**—

Bây giờ là đến việc nhà, việc của chúng ta. Dĩ nhiên là chúng ta cũng sẽ phải bàn kỹ và không thể gọi là tương kính chúng ta mà giữ ý ngân-sách, bởi vì việc đó không thể chấp-nhận được. Chúng tôi nói lại : vấn-đề tiền nong không có vấn-đề tương kính. Đó là điểm thứ nhất.

Điểm thứ hai : Việc này là việc nhà, chúng ta cần có

dịp hậu kiểm. Trong năm qua, Văn-phòng đã làm gì ? Ai chịu trách-nhiệm sự chi-phí này và đã tăng con số quá lớn ?

Chúng tôi không đồng-ý với lý-luận của một vị trong ủy-ban Ngân-sách cho rằng tại Thượng-nghị-viện tiêu nhiều cho nên Hạ-nghị-viện đây cũng phải tiêu nhiều nhiều, gần bằng như vậy. Điều đó không vững, bởi lý-do là không lẽ Thượng-viện làm vậy, rồi dưới này Hạ-viện cũng làm vậy luôn. Như vậy không được. Chúng tôi không bao giờ đồng-ý nguyên-tắc so sánh đó.

Tại sao chúng ta không so sánh thử bây giờ sức đóng góp của dân-chúng chịu đựng là bao nhiêu ; rồi từ đó chúng ta định phần của chúng ta, và phần này theo Nội-quy do ông Tổng-thơ-ký đảm nhận vấn-đề điều-hành về hành-chánh, về lương bổng và tiền nong chung cả Hạ-nghị-viện này.

Chúng tôi xin ông Tổng-thơ-ký trình-bày rõ từng chi-tiết tại sao có một sự tăng quá lớn. Và việc, của chúng ta thì tôi chắc rằng một số anh em ở trong đây kể cả những anh em đã được bầu vào Văn-phòng này cũng không biết về sự chi tiêu. Vì vậy, chúng tôi cho rằng đây là một dịp mà quý vị đã nhiều lần nhắc lại là sẽ trình-bày và sẽ hậu kiểm chính chúng ta trước khi bước qua phần khác.

**Ô. NGUYỄN-VĂN-THỐNG** (Tổng Thơ-ký).—

Chúng tôi xin trình-bày một vài nhận xét của chúng tôi về ngân-sách của Hạ-nghị-viện năm nay đề quý vị có thêm dữ-kiện trước khi biểu quyết.

Sở dĩ năm nay ngân-sách của Hạ-nghị-viện có gia-tăng 48.835.000\$ là vì nhân số của Hạ-nghị-viện là 159 vị Dân-biểu so với Thượng-nghị-viện chỉ có 58 vị Nghị-sĩ. Năm viên hành-chánh Hạ-nghị-viện của chúng ta có trên 400 người trong khi Thượng-viện chỉ có trên 200 nhân viên.

Nếu so-sánh kinh-phí bổ-túc đề-nghị của Thượng-nghị-viện là 44.400.000\$, và của Hạ-nghị-viện là 48.835.000\$ thì có sự sai-biệt hơn 4.000.000\$. Chúng tôi thấy rằng năm sách dự-trù bổ-túc của Hạ-nghị-viện đã hết sức khiêm-nhượng.

Nhưng nếu so-sánh ngân-sách bổ-túc mà chúng ta vừa biểu-quyết cho Thượng-nghị-viện là 15.400.000\$, trong khi đó của Hạ-nghị-viện là 48.835.000\$ thì sự so-sánh này hết sức hợp-lý và không có gì là quá đáng bởi những lý-do sau đây:

1) — So-sánh số Nghị-sĩ và Dân-biểu thì chúng ta gấp ba lần, và so-sánh số nhân-viên hành-chánh thì chúng ta hơn hai lần.

2) — Vật-liệu và dịch-vụ điều-hành gia-tăng vì hối xuất tăng từ 118\$ lên 435\$ một mỹ-kim, do đó vấn-đề xăng nhớt và tất cả mọi khoản đều gia tăng.

Ngoài ra, theo thông-tư của Thủ-tướng chính-phủ thì vấn-đề lương bổng của các nhân-viên dĩa-chính cũng có phần thay đổi. Bởi vậy chúng tôi thấy rằng ngân-sách của Hạ-nghị-viện so với ngân-sách của các Bộ cũng như các cơ-quan hiến định đề-nghị bổ-túc năm nay thì ngân-sách bổ-túc của Hạ-nghị-viện vẫn có phần khiêm-nhượng và chúng tôi cũng muốn được tất cả quý vị Dân-biểu đóng góp ý-kiến với chúng tôi và nhất là phần hậu-kiểm như đồng viên Phan-xuân-Huy đã đề-cập đến.

Ô. PHAN-XUÂN-HUY. —

Theo lời trình-bày của ông Tổng-thor-ký, thật ra cũng vẫn 5m ở như là đại-dện Thương-viện đã trình-bày tại ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh. Ông Tổng-thor-ký không nói thẳng. Chúng tôi thiết nghĩ chúng ta cứ nói thẳng đi, chúng tôi nói thẳng ví dụ, như trước đây Hạ-nghi-viện dự trữ khi xuất ngoại có 200 đô-la, 200 đô-la thì chỉ đủ cho bồi mà thôi.

Cho nên kỳ này Hạ-nghi-viện đã dự trù lên 1.000 đô-la. Chúng ta cứ nói thẳng con số đó. Chúng tôi xin lỗi đã nhầm hai ngân-sách vì có người cài-chính đó là ngân-sách 1973.

Điều thứ hai, chúng ta đừng đem nhân-viên ra, nói tăng lương cho nhân-viên. Chúng ta có tăng phụ-cấp, cứ nói thẳng là chúng ta có tăng phụ-cấp. Điều này không ai được ai, vì bữa nay ai thì ngày mai cũng lòi, mai ai thì một nó xi, chắc chắn như vậy.

Chúng ta cứ nói công-khai và chúng ta không ngại ngàn gi mà nói điều đó. Chúng ta nói cái phi mã của đồng bạc, vì cái lương bây giờ nó rách, nhưng mà chúng tôi vẫn chưa thỏa mãn bởi vì số dỉ mấy năm chúng tôi không đòi hậu hêm vì trong sự tham gia vào việc điều-hành văn-phòng có nhiều sắc-thái khác nhau.

Nhưng năm nay chỉ có một sắc-thái mà thôi và năm vừa qua cũng chỉ có một. Vì vậy cho nên không tránh khỏi những anh em bên ngoài nghi ngờ có sự bùng bít. Vậy thì đây là một cơ-hội mà tại sao ông Tổng-thor-ký vẫn 5m ở ?

Hãy nói rõ, làm hai cái phòng đó bao nhiêu, tiêu bao nhiêu, trích ra phụ-cấp anh em bao nhiêu ? Tại làm sao ? Làm những cái gì ? Hãy nói thẳng đi. Bởi vì chúng tôi không thể biết được; mà ít nhất đưa cho chúng tôi một miếng giấy với một mớ con số như thế này, chúng tôi làm sao biết mà hậu kiểm được việc đó ?

Vì vậy cho nên chúng tôi có quyền nghi ngờ, và việc nghi ngờ đó quý vị đừng trách anh em, bởi vì chính anh em một phe với nhau nên chúng tôi nghi ngờ là có sự bùng bít. Đó là những lời thành-thật của chúng tôi.

Vì vậy cho nên chúng tôi xin ông Tổng-thor ký hoặc là ủy-ban ngân-sách hãy trình-bày tỉ mỉ việc của chúng ta, chúng ta mở xé chúng ta kỹ thì chúng ta nói người mới mạnh được.

Ô. ĐĂNG-VĂN-TIỆP. —

Trong văn-thư ông Chủ-Tịch gửi cho chúng tôi có nêu rõ việc thảo luận ngân-sách bổ-túc sẽ được thảo luận trong một phiên họp khoáng-dại. Cho đến bây giờ chúng tôi thấy còn vào khoảng 20 mục nữa sẽ được thảo luận.

Đề khoáng-dại có thể đạt được một kết quả tốt đẹp, chúng tôi xin đề-nghị với ông Chủ-Tịch là chúng ta chỉ thảo luận những mục mà ủy-ban Ngân-sách nêu ra có sự sửa đổi trong bản ngân-sách mà thôi, còn những mục mà ủy-ban Ngân-sách không nêu ra sự sửa đổi thì với 98 phiếu đã chấp-thuận trên nguyên tắc, chúng ta sẽ không thảo-luận những mục đó.

Nếu chúng ta tiếp-tục thảo-luận những mục không có sự sửa đổi, chúng ta không thể nào đạt được kết-quả,

(Vỗ tay)

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-Tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh). —

Về mục 2 Hạ-nghi-Viện, chỉ có một bạn đồng-viện lên phát-biểu ý kiến, nhưng không có đưa ra một đề-nghị tu-chính gì cả.

Chúng tôi xin nói lại đề-nghị của ủy-ban chúng tôi là số kinh-phí bổ-túc cho niên-khóa 1972 của Mục 2 là 48.835.000\$ đã được đề-nghị trong bản dự-thảo, và ủy-ban chúng tôi đề-nghị giữ nguyên,

Một lần nữa, chúng tôi xin quý vị chấp-thuận cho Mục 2 Hạ-viện được bổ-túc số tiền là 48.835.000\$, đưa tổng số tiền toàn niên cho Mục 2 lên 562.509.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Quý vị đồng viện nào chấp-thuận kinh-phí bổ-túc năm 1972 cho Mục 2 là 48.835.000\$, xin giơ tay .

\* \*

97 vị chấp-thuận

\* \*

Như vậy, Mục 2 được khoáng-dại chấp-thuận thông-qua. Chúng tôi xin cảm ơn quý đồng viện.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên). —

Sau đây, Ủy-ban chúng tôi xin phúc-trình kinh-phí dự-trù bổ-túc cho tài-khóa 1972 của Mục 3, Tối-cao Pháp-viện. Kinh-phí của Mục 3 đã được chấp-thuận nguyên-thủy là 596.553.000\$, nay dự-trù xin bổ-túc 32.110.000\$, đưa tổng số kinh-phí của tài-khóa năm 1972 lên đến 628.663.000\$. Tổng số 32.110.000\$ xin bổ-túc này được phân-phối như sau :

— Chương 522 : Văn phòng Viện và cơ quan trung ương, xin bổ túc 6.429.000\$ và phân phối như sau :

— Điều 3 : Vật-liệu và dịch-vụ : 450.000\$.

— Điều 5 : Chuyển-nhượng thông thường : 2.339.000\$

— Điều 7 : Đầu-tư trực-tiếp : 3.640.000\$.

— Chương 525 : Các tòa-án ngành xử-án, dự-trà xin bổ-túc 24.646.000\$ và phân-phối như sau :

Điều 3 : Vật-liệu và dịch-vụ : 900.000\$.

Điều 7 : Chuyển-nhượng-thông thường : 23.746.000\$.

— Chương 505 : Các tòa-án phòng-tục-Thượng, dự-trà xin bổ-túc 1.035.000\$, được phối-hợp như sau :

— Điều 3 : 35.000\$.

— Điều 7 : 1.000.000\$.

Nhận thức là trong thực-tế có những sự hư hao vật-dụng do ảnh hưởng của chiến cuộc, hơn nữa dụng-cụ cần-thiết để trang-bị đã bị ảnh-hưởng bởi sự thay đổi hối-xuất cùng với việc gia tăng các phụ-thu và nhiên liệu cũng như sự gia-tăng phí-tồn tạo ra thật sự sự thiếu hụt cho ngân-khoản, nên ủy-ban Ngân-sách chúng tôi xin đề-nghị đồng-ý chấp-thuận các khoản kinh-phí xin bổ-túc các Chương 522 là 6.429.000\$ nghĩa là cấp y kinh-phí xin bổ-túc.

—Chương 505 : 1.035.000\$, cũng xin cấp y kinh-phí xin bổ-túc.

Riêng Chương 525 các tòa-án, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị chấp-thuận cho điều 3 về vật-liệu và dịch-vụ-với kinh-phí là 900.000\$, và ủy-ban đề nghị không chấp-thuận việc bổ-túc về điều 7 là 23.746.000\$. Lý-do chính yếu của sự từ khước này có thể được tóm-lược như sau:

Trong dự-luật Ngân-sách 1972 Tối-cao Pháp-viện có dự-trừ một kinh-phí tương đương để mua sắm xe cộ, nhưng tổng số kinh-phí này đã bị lưỡng-viện Quốc-hội bác bỏ và cũng đã bị vình-viễn cắt bỏ trong luật ngân-sách đã được ban-hành.

Nhưng sau đó Tối-cao Pháp-viện đã sử dụng phần kinh-phí dành cho phần xây cất và tu-bổ các tòa-án để mua xe, gây thiếu hụt kinh-phí cho những công-tác này. Nay lại xin trở lại 23.746.000\$ gọi là mua sắm dụng-cụ chuyên-chở, nhưng thật sự là để trám vào khoảng trống của phần kinh-phí tu-bổ tối cần cho các tòa-án.

Những dữ-kiện chúng tôi trình bày đã được phái đoàn Tối-cao Pháp-viện xác-nhận trong cuộc điều tra của họ tại Hạ-nghị-viện.

Ủy-ban chúng tôi thiết nghĩ Hạ-nghị-viện không thể nào đóng vai trò hợp thức hóa việc xử dụng kinh-phí thiếu tính cách hợp lý nếu đề nghị khoáng đại khước từ khoản bổ-túc kinh-phí này.

Tóm lại, chúng tôi xin đề nghị cùng quý đồng viện biểu quyết chấp-thuận kinh-phí bổ-túc của Mục 3 Tối cao Pháp viện với tổng số ngân khoản là 8.364.000\$, và như vậy tổng số kinh-phí cho tài khóa 1972 của Mục 3 này lên đến 674.917.000\$.

### Ô. DƯƠNG-MINH-KÍNH.—

Chúng tôi xin góp một ý kiến về sự cắt giảm ở Mục 3. Chúng tôi có chú ý nghe Thuyết trình viên của ủy-ban Ngân sách Tài-chánh trình bày lý do phải cắt điều 7 trong Chương 525 ngân khoản 23.000.000\$, vì lý do là Tối cao Pháp-viện đã du di số tiền dùng để xây cất các cơ sở tòa án để mua sắm xe hơi.

Chính vì Hạ-nghị-viện không muốn hợp thức hóa chuyện du di đó. Cho nên phải cắt đi, và cũng chính vì lý do là ngân khoản trước kia được dự-trừ để mua sắm xe hơi đã bị Quốc-hội bác bỏ, Vì chúng ta không cho phép nên Tối-cao Pháp-viện đã tìm cách khác để thực-hiện ý-định của mình.

Nếu sự tóm lược của chúng tôi là đúng thì chúng tôi xin phép trình bày như sau:

Chúng tôi hoan-ngình tinh thần trách nhiệm của quý

vị trong ủy-ban ngân sách Tài-chánh, không muốn tiêu phí bất cứ một đồng bạc nào, nếu không có lý do chính đáng.

Tuy nhiên, không phải là tất cả những cái gì mà chúng ta đã bác từ trước đều được chứng minh. Có những cái chúng ta bác, nhưng sau này nhu cầu đã chứng-tỏ ngược lại là sự bác bỏ của chúng ta không hợp-lý, thì chúng ta cũng không thể căn-cứ vào cái mà chúng ta đã bác từ trước để rồi tiếp-tục bác lần này.

Vấn-đề mua sắm xe-hơi cho các tòa-án, nếu chúng ta quan-niệm một cách thường tình, thì tất cả sự mua sắm xe-hơi đều là thừa-thãi hoặc là xa xỉ, Nhưng riêng đối với chúng tôi thì chúng ta quan-niệm rằng đối với các tòa-án, nếu cần phải xử-dụng một số xe-hơi, thì đó là điều cần-thiết chứ không phải là một sự xa xỉ, nhưng vì chính chúng ta đã không cho phép làm điều cần-thiết nên bó buộc người ta phải tìm cách làm quanh.

Nói như vậy không phải là chúng tôi bình-vực sự xoay sở hay là sự linh-động của Tối-cao Pháp-viện. Chúng tôi chỉ muốn nói lên chủ-trương là chúng ta rất thâm-thần để cắt bỏ những cái gì phí-phạm, nhưng một khi chúng ta cảm thấy tất cả những sự chi-tiêu nào là cần-thiết thì chúng ta nên rộng-rãi hay là thực-tế để mà chấp-nhận hơn là thúc-dẩy người ta phải tìm những biện-pháp quanh co, rồi chúng ta lại sẽ viện vào những biện-pháp quanh co để kết-án.

Vì vậy, chúng tôi xin đưa ra ý-kiến là thay vì như đề-nghị của ủy-ban là cắt 23.000.000\$ nơi điều 7 của chương 525, chúng tôi xin giữ nguyên như dự-thảo của Hành-pháp, nghĩa là vẫn cho Tối-cao Pháp-viện sử-dụng số tiền 23.000.000\$ như Tối-cao Pháp-viện đã xin. Thành-thật cảm ơn quý vị.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-TÂN.— Một quốc-gia, một dân-tộc có tồn-tại hay không là vấn-đề quốc-diễn tức là nguyên tắc đạo-đức, mà mỗi con người, mỗi giới lãnh-đạo, mỗi cơ quan cần phải giữ. Nếu chúng ta đi ra ngoài những nguyên-tắc đó, hay là chúng ta đã phủ-nhận những nguyên-tắc đó, thì chúng ta sẽ tiếp-tục vào sự suy-đồi của đất nước và sự suy-đồi của từng cá-nhân một.

Chúng tôi không hiểu biết nhiều về kinh-tế tài-chánh nhưng chúng tôi nghĩ rằng đặt ra vấn-đề mua xe hơi bị bác, rồi du di một số tiền ở chỗ khác để mua xe hơi; bây giờ đã có xe-hơi nhưng các Tòa-án trời mưa bị dột, không ai sửa, không ai lợp lại, nếu chúng ta chấp-nhận một lần cho sự du di này để thành một tiền lệ rồi chúng ta lại tiếp-tục chấp-nhận việc du-di đó mãi đến 1.001 lần thì có lẽ đất nước này đã chìm tới đáy âm-phủ rồi.

Chúng tôi nghĩ rằng đất nước của chúng ta sống bằng một sự giả-dối tổng-quát, đã có một lời kêu gọi khắc-khò bảo rằng từ trên xuống dưới khắc-khò, nhưng lời kêu gọi khắc-khò đó chỉ thể hiện được bằng một buổi tiệc khắc-khò, một buổi thối, trong đó giới lãnh-đạo đãi rượu đế, gan nướng, thịt nướng và cơm rang.

Chỉ có một lần thối, như vậy, chúng ta đâu có giữ được nguyên-tắc gì? Chúng ta dối mình, dối người, tự dối với lương tâm của mình.

Chúng tôi nghĩ rằng đặt vấn-đề mua ô-tô mà nói rằng cái ô-tô đó thật-sự có công-dụng khẩn-thiết thì chúng tôi chấp



nhận. Còn nếu bảo rằng phải có cái ô-tô đó để nó tương-xứng với vị-trí của một người công-chức lớn hay là một người dân-cử lớn thì chúng tôi xin đánh dấu hỏi.

Chúng tôi không tự đề cao, nhưng từ ngày bước chân vào Quốc-hội này, mỗi buổi sáng chúng tôi đi bộ 500 thước ra đầu đường, leo lên xe lam tốn 15\$ — Có nhân-viên ở Quốc-hội này hàng-ngày cùng đi với chúng tôi như vậy — chúng tôi đến chợ búa bình Saigon, rồi lội bộ đến Quốc-hội, chúng tôi không thấy nhục-nhã gì cả. Chúng tôi cũng không thấy một trời gì cả.

Có lẽ nhờ lội bộ từ nhà ra tới bến xe lam và từ chợ Saigon lên Quốc-hội được hơn 2.000 thước nên sức khỏe lại gia tăng. Chúng tôi nghĩ rằng chúng tôi không có ác cảm với Tối-cao Pháp-viện, cũng không có ác cảm với các ông Chánh-án ở địa-phương nào cả nhưng chúng tôi yêu-cầu giữ nguyên-tắc đề từ đây về sau những người hiểu biết về tài-chánh như bạn đồng viên Phan-xuân-Huy, Hồ-văn-Xuân chẳng hạn, bắt được những chuyện du-di này đem ra mà mổ xẻ.

(Vỗ tay)

### Ô. HUỖNH-VĂN-LẦU.—

Về phần ngân-sách bổ-túc của Tối-cao Pháp-viện, chúng tôi xin góp một vài ý-kiến. Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách là một vị luật-sư, chúng tôi nghĩ rằng ông cũng đã nghiên-cứu vấn-đề ngân-sách của Tối-cao Pháp-viện một cách thận-trọng.

Nhưng chúng tôi không thể không có ý-kiến đề trình với các bạn đồng-viện được về một số lớn tòa-án vừa mới thành lập và những tòa án cũ sau tình-trạng chiến-tranh cũng như tình-trạng đặc-biệt hiện nay.

Hàng ngày ở các tòa-án, dân chúng, kéo đến hàng đôi ba trăm người trong những tòa-án hết sức tồi tàn. Chúng tôi nghĩ rằng trong các cơ-quan công-quyền, tòa án phải là một nơi nghiêm-trang, một nơi giúp đỡ cho dân chúng, một nơi tôn-nghiêm đề người dân tôn trọng luật-pháp quốc-gia.

Một khi họ thấy cơ-sở công-quyền tối-thiểu có đầy đủ tiện-nghi thì nó cũng có uy-nghi đặc-biệt của nó. Vì vậy, tôi rất đồng-ý với đồng-viện Dương-minh-Kính là yêu-cầu ủy-ban Ngân-sách duyệt xét lại ngân-sách bổ-túc năm 1972 cho Tối-cao Pháp-viện đề cho họ có ngân-sách mà sửa chữa những Công-ốc, những cơ-sở làm việc và có những phương-tiện tối-thiểu ở tòa án.

Chúng tôi thấy tại tòa-án của địa-phương chúng tôi, ông Chánh-án đi một xe hết sức tồi tàn, nhiều khi họ phải mượn xe của cảnh-sát quốc-gia để mà đi. Tôi nghĩ rằng đó là phương-tiện tối-thiểu.

Tôi không đồng-ý với anh bạn Nguyễn-ngọc-Tân của chúng tôi khi anh nói rằng buổi sáng anh tập thể thao từ bùng-bình chợ Saigon được, bởi vì tư-thế của chúng ta là người làm chánh-trị, chúng ta đi xe máy cũng được hay là chúng ta làm gì cũng được, còn đối với một người cầm cân này mực, đối với người đại-diện cho ngành tư-pháp, không thể nào để Ông tòa xấp-xếp đi xe đạp hay đi bộ như chúng ta được. Chúng tôi nghĩ rằng tư-thế đó cần phải có đề bảo vệ uy-quyền quốc-gia.

Vì tất cả những lý-do trên, chúng tôi yêu-cầu ủy-ban Ngân-sách xét lại. Chúng tôi muốn nói nhiều khi đôi ba trăm người hàng ngày liên-tục ở tòa, có nhiều khi người dân đến xin một bản sao mất 5, 7 ngày, chúng tôi đến can-thiệp với Ông chánh-án nói : «bây giờ chúng tôi không nhân-viên, chúng tôi không có bàn tay máy».

Chúng tôi lại phải can-thiệp với ông Tỉnh-trưởng để đi mượn dân-vệ, mượn bàn máy đem về để yểm-trợ cho công-tác ở tòa-án, mà công-tác này, theo tôi nghĩ, nó là công-tác của dân-chúng, chúng ta, phải tích-cực giúp đỡ cho dân chúng.

Hiện nay, đa số anh em trong quân-dội lập khai-sanh, lập hôn-thú, tất cả những vấn-đề phức tạp thì chúng tôi nghĩ rằng nếu yểm-trợ cho tòa-án cũng có thể là chúng ta yểm-trợ cho người dân và trong đó, chúng ta yểm-trợ cho quân-dội.

Vì vậy cho nên, một lần nữa, chúng tôi yêu-cầu ủy-ban ngân-sách nên duyệt-xét lại, và yêu-cầu quý bạn đồng viên vui lòng chấp nhận theo đề-nghị của Tối-cao Pháp-viện.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Vì có hai đồng-viện lên đề-nghị ủy-ban chúng tôi tư-chính lại đề-nghị của ủy-ban, chúng tôi xin mạn phép trình-bày diễn-tiến những việc tại sao ủy-ban chúng tôi lại đề-nghị có một sự cắt xén 23.746.000\$.

Chắc quý vị còn nhớ, khi thảo-luận ngân-sách 1972, có hai nguyên-tắc trong một số nguyên-tắc khác căn-bản mà Hạ-nghi-viện chấp-thuận để thảo-luận ngân-sách 1972 là hạn chế tới mức tối-da việc mua xe hơi, bằng có là Hạ-nghi-viện có đề-nghị mua xe hơi và khoáng-dại Hạ-nghi-viện không chấp-thuận; hạn-chế tới mức tối đa việc tân công-tác, xây cất trong 1972.

Hạ-nghi-viện cũng có đề-nghị xây cất với số tiền 40.000.000\$ nhưng khoáng-dại Hạ-nghi-viện cũng chấp-thuận quan-diểm của ủy-ban ngân-sách tài-chánh là bác bỏ số tiền 40 000.000\$ đó của Hạ-nghi-viện.

Riêng đối với Tối-cao Pháp-viện—Các Tòa-án (ngành xử-án) — ở tại điều 7 chương 525, trong ngân-sách 1972 có đề-nghị một số tiền là 125.000.000\$ trong đó 25.000 000\$ để mua xe hơi, 7.000.000\$ để mua sắm vật-liệu và dịch-vụ điều-hành cho các tòa-án, và 93.746 000\$ để xây-cất các trụ sở tòa-án bị hư-hại hay không có chỗ làm việc.

Quý vị chắc còn nhớ, ra trước khoáng-dại có một số vị đồng-viện đã lên yêu-cầu ủy-ban ngân-sách tại sao không cắt cái phần đại công-tác của Tối-cao Pháp-viện trong khi đó đại công-tác của Hạ-nghi-viện bị cắt : chúng tôi lập lại là khi cắt ngân-sách như vậy, ủy-ban ngân-sách đề-nghị cắt số tiền 25 000 000\$ mua sắm xe hơi mà thôi, còn để cho Tối-cao Pháp-viện số tiền 100.000 000\$ trong đó có 93.746.000\$ về xây cất, và chúng tôi đã lên trình bày vấn-đề là các trụ-sở tòa-án bị hư-hao hay quá cũ-kỹ nên ngành Tư-pháp không có nơi đủ khang-trang, đủ uy-tín để làm việc, xin Hạ-nghi-viện đặc-cách chấp-thuận số tiền 93.746.000\$ để xây cất các tòa-án.

Hạ-nghi-viện cũng chấp-thuận điều đó và chấp thuậ tại điều 7 của chương 525 Tối-cao Pháp-viện, phần các tòa-

án, số tiền là 100 000 000\$ trong đó có 93 746 000\$ là tiền để xây cất. Khi được tiếp-nhận ngân-sách mà số tiền tại điều 7 có 100 000 000\$ thay vì 125.000 000\$ như Tối-cao Pháp-viện đề-ghị, Tối-cao Pháp-viện đã tự ý lấy trong phần 93.746.000\$ xây cất đó dư đi một số tiền là 25 746 000\$ để mua xe hơi, còn lại 70 000 000\$ để xây-cất mà thôi.

Thứ hai trong năm 1972, cho tới ngày hôm nay, 20-11-72 trong số tiền 70 000 000\$ đã bị cắt 23.000 000\$ để tự động lấy 23 746.000\$ mua xe hơi. Như vậy 70 000 000\$ đó quý vị đã xây cất những gì? Cho tới ngày hôm nay số tiền được đấu thầu chỉ lên tới 20 000 000\$ mà thôi, còn lại 50 000.000\$ cho tới cuối năm nay phải bỏ vào mục ngoại ngân-sách.

Không phải năm 1972 mới có sự dư thừa số tiền 50.000.000\$. Số tiền dư thừa về những công-tác bố buộc phải sửa chữa cho tòa-án, dư thừa từ năm 1968 dư thừa trong năm 1969, dư thừa trong năm 1970, dư thừa trong năm 1971, số tiền đó lên tới gần 200.000.000\$ để ở trong mục ngoại ngân sách, không chịu xây cất, và năm 1972 dù dư thừa 50 000 000\$ Tối-cao Pháp-viện vẫn đề-ghị số tiền 23,746.000\$ để xây cất.

Thưa quý vị, chắc quý vị cũng dư biết tại sao lại đề-ghị ngân-sách bổ-túc như vậy. Vì số tiền 50 000.000 \$ này khi bỏ vào mục ngoại ngân sách thì vô phương dư đi để tiêu xài việc khác, nhưng nếu quý vị chấp thuận ngân sách bổ-túc 23.746.000\$ này thì Tối-cao Pháp-viện có toàn quyền dư đi số tiền đó để xây cất cũng được, bỏ vào mục ngoại ngân-sách để sang năm xây cất cũng được, hay là dư đi tiêu xài vào việc khác cũng được.

Vì những lý-do đó, và những thực-trạng như vậy, ủy-ban Ngân-sách đã đề-ghị khoáng-đại Hạ-nghe-viện không chấp-thuận 100% nguyên-tắc phải cho một số kinh-phí bổ-túc là 23,746.000\$ trong việc xây cất, vì số tiền 93 746 000\$ khoáng-đại Hạ-nghe-viện đã chấp-thuận hoàn-toàn 100% cho Tối-cao Pháp-viện xây-cất các tòa-án trong năm 1972.

Đây không phải là số tiền vì tăng vật-liệu mà phải có tăng 23.746.000\$, đây là số tiền đã tự ý tiêu-xài vào mục khác và muốn có một ngân-sách bổ-túc 23.746 000\$ để động tay dư đi chứ còn số tiền nếu cần phải xây-cất tòa-án, chúng tôi xin thưa lại là hiện thời Tối-cao Pháp-viện còn một số tiền dư thừa là 200.000.000\$ kể cả 50 000.000\$ của ngân sách nguyên-thủy 1972 dư thừa, có thể xây-cất được.

Không phải là vấn-đề xây-cất, mà vấn-đề này là muốn có kinh-phí nói rằng xây cất ở đây nhưng thực-tế sẽ được dư đi khi quý vị chấp thuận ngân-sách đó. Vì lý-do trên ủy-ban ngân-sách chúng tôi ở đây trình hợp ủy-ban. Khi ông chấp thuận số kinh-phí 23.746 000\$, và Thuyết-trình-đoàn chúng tôi ở đây rất tiếc là không thể chấp thuận đề-ghị của hai bạn đồng viện Dương-minh-Kính và Huỳnh-văn-Lầu xin tu-chính lại đề-ghị của ủy-ban.

Trong trường-hợp không có vị nào đề-ghị nữa mà chỉ có hai ý-kiến. Ý-kiến của ủy-ban chúng tôi là tự ý nguyên thủy trong số tiền mà họ đề-ghị lên tới 32.110 000\$ húng tôi chỉ để cho họ một số tiền cần-thiết về sự gia tăng vật-giá của vật liệu điều-hành tối cần-thiết của các tòa-án, còn 23.746.000\$ xin bổ-túc về kinh-phí xây-cất tòa-án, chúng tôi đề-ghị khoáng-đại Hạ-nghe-viện thăng tay bác bỏ và chỉ chấp-thuận cho Mục 3 Tối-cao Pháp-viện một số kinh-phí bổ-túc là 8,364.000\$ mà thôi.

Trong khi không còn quý vị nào đưa ra một đề-ghị khác, chúng tôi xin ghi nhận có hai ý-kiến: một ý-kiến của ủy-ban chúng tôi được lưu giữ kinh-phí dự-trừ bổ-túc cho mục Tối-cao Pháp-viện sẽ là 8 364 000\$, và như vậy kinh-phí tổng-quát của Mục 3 Tối-cao Pháp-viện số tiền là 604 917.000\$.

Và ý-kiến thứ hai của bạn Kính và Lầu là đề y nguyên đề-ghị trong dự-thảo ngân-sách, nghĩa là được tăng lên 32 110 000\$, như vậy tổng số kinh-phí của Mục III sẽ là 628.622.000\$.

## O. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện,

Nếu không còn đồng-viện nào góp ý-kiến nữa, chúng tôi xin đưa đề-ghị của ủy-ban ra khoáng-đại biểu-quyết. Quý đồng-viện nào chấp-thuận kinh-phí bổ-túc 8.364.000\$ cho mục 3 Tối-cao Pháp-viện, xin giơ tay.

\* \*

84 vị chấp thuận

\* \*

Như vậy mục 3 đã được khoáng-đại chấp-thuận thông qua.

Đến đây chúng tôi xin thưa trình với tất cả quý đồng viện là cuộc thảo-luận kéo dài, chúng ta bắt buộc phải họp luôn cả buổi chiều mới có thể hoàn-thành ngân-sách bổ-túc 1972.

Như vậy chúng tôi xin tạm ngưng phiên họp ở đây đề kính mời toàn thể quý đồng-viện dùng cơm trưa tại phòng Khánh-Tiết, trụ sở ủy-ban. Sau đó chúng ta sẽ tái nhóm vào 14 giờ chiều. Chúng tôi xin và mong quý đồng viện ở lại.

\* \*

Tạm ngưng : 12g30'

\* \*

Tái nhóm : 2g30'

\* \*

## O. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên-bố phiên-họp tái nhóm.

Kính thưa Quý đồng viện,

Ban sáng chúng ta đã thảo-luận và biểu-quyết bằng A đến Mục 3. Bây giờ chúng tôi xin trao lời cho ông Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đề tiếp tục phúc-trình trước khoáng-đại Mục 4 dự-án ngân-sách bổ-túc năm 1972.

## O. TRƯỞNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Mục 4, Chương 521 về đặc-biệt pháp-viện không dự-trừ kinh-phí bổ-túc.

Chúng tôi xin sang kinh-phí dự-trừ bỏ-tức cho tài-khóa 1972 của Mục 5, Chương 523: Hội-đồng Thâm-phẩm: Kinh-phí của Mục 5 này đã được chấp-thuận nguyên-thủy là 6.000.000\$ nay dự-trừ xin bỏ-tức 1.970.000\$, phân-phối như sau:

Điều 31-39, vật-liệu và dịch-vụ, điều 33 khoản 9 là 20.000\$ về nhiên-liệu.

Điều 71-79, đầu tư trực tiếp khoản 2 là 1.950.000 về mua máy quay radio. Ủy-ban Ngân-sách chúng tôi nhận thấy phân dự-trừ bỏ-tức 1.970.000\$ này không cần-thiết vì trên thực-tế Hội-đồng Thâm-phẩm không có cơ sở điều-hành, thỉnh thoảng mới họp một lần nên vấn-đề chi-phí về dịch-vụ và điều hành xét ra không cần-thiết. Do đó chúng tôi xin đề-nghị quý đồng viện biểu-quyết không chấp-thuận kinh-phí bỏ-tức của Mục 5.

#### Ô. CHỦ-TỊCH. —

Quý vị nào có ý-kiến về Mục 5, chúng tôi kính mời lên diễn-đàn. Nếu không có đồng viện nào có ý-kiến, chúng tôi xin đưa đề-nghị của Ủy-ban ra khoáng-dại biểu-quyết.

Quý đồng viện nào đồng ý bác bỏ kinh-phí bỏ-tức cho Mục 5, xin giơ tay.

\* \* \*

63 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy, Mục 5 đã được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

#### Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Bây giờ chúng tôi xin sang Mục 6 về ngân-sách bỏ-tức cho tài khóa 1972 của Giám-sát-viện, Ngân-sách nguyên-thủy của Giám-sát-viện năm 1972 là 133.829.000\$, xin được bỏ-tức 12.200.000\$. Như thế, tổng số tiền sau khi bỏ-tức là 146.029.000\$.

Ủy-ban ngân sách chúng tôi nhận thấy điều 11-19 ngân sách nguyên-thủy 1972 là 100.000.000\$, xin bỏ-tức 11.000.000\$ với lý-do để trả lương cho 20 kiểm-tra kế-toán trúng tuyển kỳ thi đã mở trong năm 1971 và được bổ-nhiệm ngày 1.4.1972 mà trong khi dự-trừ ngân-sách 1972, Giám-sát-viện vì chưa tuyển dụng nên không có dự-trừ ngân khoản chi phí trả lương cho 20 kiểm tra đó.

Ủy-ban Ngân-sách chúng tôi nhận thấy chi-phí đó chưa cần-thiết nên chúng tôi đề-nghị khoáng-dại cắt 11.000.000\$ ở điều 11-19 đó. Như thế, ngân-sách bỏ-tức năm 1972 là 1.200.000\$ và tổng số tiền của Giám-sát-viện theo ý-kiến của ủy-ban chúng tôi, nếu được khoáng-dại chấp-thuận, còn lại là 135.029.000\$.

#### Ô. CHỦ-TỊCH. —

Quý đồng viện nào còn có ý-kiến về Mục 6, kính mời lên diễn đàn. Nếu không đồng viện nào có ý-kiến về Mục

6, chúng tôi xin đưa ý-kiến của ủy-ban đề khoáng-dại biểu-quyết.

Quý vị nào chấp-thuận kinh-phí bỏ-tức cho Mục 6 là 1.200.000\$, xin giơ tay.

\* \* \*

64 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy, Mục 6 đã được khoáng-dại chấp-thuận thông qua, Kính mời ủy-ban.

#### Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin sang Mục 7: «Các Hội-đồng». Tài khóa năm 1972 của các Hội-đồng không đề-nghị bỏ-tức, Chúng tôi xin tiếp sang Mục 8: Phủ Tổng-thống.

Kinh-phí nguyên-thủy năm 1972 của Phủ Tổng-thống là 659.319.000\$ xin được bỏ-tức cho năm 1972 là 20.900.000\$, tổng cộng là 680.219.000\$. Ủy-ban chúng tôi xin giữ ý, không cắt giảm. Chúng tôi xin trình trước khoáng-dại đề xin ý-kiến.

#### Ô. CHỦ-TỊCH. —

Quý đồng viện nào có ý-kiến về Mục 8, chúng tôi kính mời lên diễn đàn. Nếu không đồng viện nào có ý-kiến về Mục 8, chúng tôi đề-nghị khoáng-dại biểu-quyết thông qua.

Quý đồng viện nào chấp-thuận kinh-phí bỏ-tức 20.900.000\$ cho Mục 8, xin giơ tay.

\* \* \*

63 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 8 được khoáng-dại chấp-thuận thông qua. Kính mời ủy-ban.

#### Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin sang Mục 9: Phủ Phó Tổng-thống.

Ngân-sách nguyên thủy năm 1972 của Phủ Phó Tổng-thống là 62.930.000\$, xin bỏ-tức cho năm 1972 là 4.600.000\$. Ủy-ban chúng tôi xin giữ ý nguyên số và xin trình trước khoáng-dại.

#### Ô. CHỦ-TỊCH. —

Quý đồng viện nào có ý-kiến về Mục 9, chúng tôi kính mời lên diễn-đàn. Nếu không đồng viện nào có ý-kiến, chúng tôi đề-nghị khoáng-dại thông qua Mục 9.

Quý đồng viện nào chấp-thuận kinh-phí bỏ-tức cho Mục 9 là 4.600.000\$, xin giơ tay.

\* \* \*

61 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 9 đã được khoáng-dại chấp-thuận thông qua. Kính mời ủy-ban.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Ủy-ban chúng tôi xin sang Mục 10 : Phủ thủ-Tướng. Kinh-phí nguyên-thủy của Mục 10 này ở tài-khóa 1972 là 647.132.000\$, Phủ thủ-Tướng xin bổ-túc 20.681.000\$

Như vậy, số kinh-phí sau khi bổ-túc sẽ lên đến 667.813.000\$. Số kinh-phí bổ-túc 20.681.000\$ được phân phối như sau :

— Chương 203 : Văn-phòng Phủ thủ-Tướng và cơ-quan nội thuộc :

Điều 31-39 : Vật-liệu và dịch-vụ điều-hành là 2.500.000\$.

Điều 71-79 : đầu-tư trực-tiếp là 17.000.000\$. Tổng kết Chương 203 này là 19.500.000\$.

— Chương 258 : Trung-tâm điện-toán.

Điều 31-39 : vật-liệu và dịch-vụ điều-hành là 30 000\$

Điều 71-79 : đầu-tư trực-tiếp là 680.000\$. Tổng kết Chương 258 này là 710.000\$.

— Chương 615 : Học-viện Quốc-gia Hành-chánh :

Điều 31-39 : vật-liệu và dịch-vụ điều-hành là 76.000\$

Điều 51-59 : chuyên-nhượng thông thường là 395.000\$. Tổng kết Chương 615 này là 471.000\$.

Ủy-ban Ngân-sách chúng tôi sau khi thảo-luận nhận thấy tổng số kinh-phí xin bổ-túc là 20.681.000\$ chiếm một tỷ lệ 1/35 so với tổng số kinh-phí là 647.132.000\$ đã được chấp thuận cho tài-khóa 1972. Để đáp-ứng với những nhu cầu tế nhị và phức-tạp, ủy-ban chúng tôi xin kính đề-nghị cùng khoáng-dại chấp-thuận kinh-phí bổ-túc cho tài-khóa 1972 của Mục 10 Phủ thủ-Tướng là 20.681.000\$. Như vậy tổng số kinh-phí tài-khóa 1972 ở Mục 10 là 667.813.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý vị nào có ý-kiến về Mục 10, kính mời lên diễn-dàn. Nếu không đồng-viện nào có ý-kiến về Mục 10, chúng tôi xin đề-nghị khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

Quý đồng-viện nào chấp-thuận kinh-phí bổ-túc cho Mục 10 là 20.681.000\$.

Xin giờ tay.

\* \* \*

64 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 10 được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin trình sang Mục 11, Phủ phó Thủ-tướng Mục 11 này không đề-nghị ngân-sách bổ-túc nên chúng tôi xin sang Mục 12 : Quốc-vụ-khanh đặc-trách văn-hóa.

Ngân-sách nguyên-thủy niên-khóa 1972 của Phủ quốc-Vụ-khanh Đặc-trách văn-hóa là 281.336.000\$. Phủ quốc-vụ-khanh đặc-trách văn-hóa xin bổ-túc thêm 800.000\$ ủy-ban Ngân-sách chúng tôi đồng-ý ngân-khoản 800.000\$ này.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng-viện nào có ý-kiến về Mục 12, chúng tôi kính mời lên diễn-dàn. Nếu không đồng-viện nào có ý-kiến, chúng tôi đề-nghị khoáng-dại thông qua Mục 12.

Quý đồng-viện nào chấp-thuận kinh-phí bổ-túc của Mục 12 là 800.000\$, xin giờ tay.

\* \* \*

64 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 12 được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

Ô. NGUYỄN NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin sang Mục 13 Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách Chương-trình khẩn-hoang lập Ấp. Ngân-sách nguyên-thủy năm 1972 của Mục 13 là 8.104.000\$, ngân-sách xin bổ-túc là 600.000.000\$ vì lý do có chương-trình ty nạn tại các trại định-cư trong những Tỉnh vừa xảy ra chiến nạn.

Ủy-ban chúng tôi nhận thấy vì nhu cầu địa-phương nên chúng tôi đề-nghị cùng khoáng-dại chấp-thuận ngân-sách bổ-túc cho Mục 13 là 600 000.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi kính mời đồng-viện Nguyễn-ngọc-Tân.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-TÂN.—

Chúng tôi xin ủy-ban Ngân-sách cho chúng tôi được rõ các chi-tiết về việc chi-tiêu ngân-khoản bổ-túc 600 triệu này. Sở dĩ chúng tôi thắc-mắc như vậy là vì chúng tôi nhận thấy ngân-sách năm 1972 chỉ hơn 8 triệu đồng thôi mà ngân-sách bổ-túc lại đến 600 triệu đồng.

Con số sai-biệt quá lớn đó làm cho chúng tôi ngạc-nhiên nên chúng tôi mới xin ủy-ban cho biết rõ chi-tiết về chi-tiêu đó.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính mời ủy-ban.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Trong năm 1972 Phủ Quốc-vụ-Khanh đặc-trách Khẩn hoang lập Ấp không có Ngân-sách vì được chương-trình viện trợ Mỹ viện-trợ số tiền hơn 1 tỷ bạc với điều-kiện là số tiền hơn 1 tỷ bạc đó để dùng vào chương-trình khẩn-hoang lập Ấp.

Ngân-khoản 8,104 000\$ trong năm 1972 chỉ nhằm để đài-thọ phần lương-bổng cho nhân-viên cùng vật-liệu và dịch vụ điều hành cho các cơ-quan mà thôi.

Ngoài ra, phần đầu tư của các chương-trình khẩn hoang lập Ấp đều do Ngân-sách Viện-trợ Mỹ đài thọ. Vì thế, số tiền 600 triệu xin bổ-túc đây không những dùng để trả tiền về phần điều hành nhân-viên của Tổng Nha khẩn hoang lập Ấp mà còn trả tiền âm thực cho những người vừa được di dân tới những trung-tâm định cư.

— Công tác phí dự trù trợ cấp trực tiếp đi chuyên một người là 1.000\$, 5.000 người là 5.000.000\$.

— Trợ cấp âm thực tính trung bình mỗi người một ngày 60\$, cho 5.000 thì trong 2 tháng cuối năm số tiền sẽ là 18 triệu đồng.

— Trợ cấp lập nhà mỗi gia đình là 25.000\$, 1000 gia đình là 25.000.000\$.

— Trợ cấp canh tác mỗi gia đình 10.000\$ và 1.000 gia đình là 10.000.000\$.

— Trợ cấp linh tinh về chiếu, mùng, mền, nôi niêu, song chảo cho 1.000 gia đình là 2.000.000\$.

Tổng cộng ngân khoản trợ cấp lên tới hơn 60.000.000\$.

Chi phí khẩn hoang, ủi hoang khu gia cư để cấp đất cho đồng bào xây cất nhà, mở 10 cây số đường rộng 10 thước, ủi hoang khu hành chánh để xây cất tiện nghi công-cộng như chợ búa, trường học, trạm Y-tế, nhà hộ sinh, ủi hoang cho mỗi gia đình nửa mẫu để canh tác. Như thế 1.000 gia đình chiếm khoảng 500 mẫu, trung bình cần ủi hoang 600 mẫu và mở 10 cây số đường cho mỗi ấp.

— Chi phí ủi hoang 600 mẫu là 36.000.000\$.

— Chi phí mở 10 cây số đường là 6.000.000\$.

Cộng 2 khoản chi phí xin khẩn hoang lần này là 42.000.000\$.

— Chi phí lập ấp kiến thiết và tiện nghi công cộng, trợ sở hành chánh là 1.500.000\$.

— Chợ 2.000.000\$, trạm Y-tế, nhà hộ sinh 2.000.000\$; trường học 5 lớp : 2.500.000\$; cầu vệ sinh công-cộng : 500.000\$; hệ thống nước giếng, nước thường, giếng đóng và bồn chứa nước máy, máy bơm và hệ thống ống dẫn nước 3.500.000\$; hệ thống điện 4.000.000\$. Tổng cộng 7 khoản lập ấp là 16.000.000\$.

Chi-phí điều-hành gồm có văn-phòng-phần tu bổ nông cơ, nông-cụ có 2.000.000\$.

Để hoàn-tất chương-trình khẩn hoang lập Ấp, thành lập một ấp định-cư 1.000 Gia-đình tức 5.000 người, ngân-khoản cần-thiết là trợ-cấp trực-tiếp 60.000.000\$, khẩn hoang 42.000.000\$, lập ấp 16.000.000\$, điều-hành 2.000.000\$. Tổng-cộng là 120 triệu đồng.

Như thế, để thành-lập 5 ấp và định-cư 5.000 Gia-đình tức là 25.000 người, ngân-khoản dự-trù là 120.000.000\$ hơn cho 5 là 600.000.000\$. Đó là số tiền mà Phủ Quốc vụ-Khanh khẩn-hoang lập ấp phải xử-dụng trong năm 1972 khi thành-lập 5 chương-trình khẩn-hoang và lập 5 Ấp cho 5 ngàn Gia-đình. Còn những phần còn lại là do chi-phí viện trợ Mỹ đài-thọ.

Thưa Quý vị,

Vì chưa biết ngân-khoản thật sự chi-phí cho chương-trình trong năm 1972 là bao nhiêu nên trong phần dự-trù ngân-khoản năm 1972 của Bộ Quốc-vụ-Khanh khẩn-hoang lập Ấp được ghi là «ghi nhớ» và sẽ được bổ-túc sau. Và Phủ Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách khẩn hoang lập Ấp đã xử-dụng ngân-khoản là 600.000.000\$ để thành lập 5 Ấp cho 5 000 Gia-đình định-cư như chúng tôi vừa trình-bày ở trên.

Ngoài ra còn những ấp khác có đến gấp 3 lần số ấp của Ngân-sách Quốc-gia thì do Viện-trợ Mỹ đài thọ. Chúng tôi xin lập lại là số tiền 600.000.000\$ bổ-túc này cho Ngân-sách Quốc-gia chỉ đài thọ cho 5 ấp mà thôi.

Chúng tôi thiết-nghĩ số tiền này nhằm để định-cư cho 5.000 Gia-đình nên chúng tôi đề-nghị khoáng-dại Hạ-nghị-viện chấp-thuận biểu-quyết kinh-phí bổ-túc Mục 13 năm 1972 cho Phủ Quốc-vụ-Khanh đặc-trách khẩn hoang lập ấp số tiền là 600.000.000\$.

**Ô. CHỦ-TỊCH.**—

Quý-vị nào có ý-kiến về Mục 13, kính mời lên diễn đàn.

Nếu không có vị nào có ý-kiến, chúng tôi đề-nghị thông qua Mục 13.

Quý-vị nào chấp-thuận kinh-phí bổ-túc cho Mục 13 là 600.000.000\$ xin giơ tay.

\* \* \*

64 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 13 được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

**Ô. TRƯỞNG-NHƯ-THIỆM** (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin trình-tiếp kinh-phí dự-trù bổ-túc tài-khoá 1972 của Mục 14 : Bộ Ngoại-giao,

Tổng số kinh-phí Mục 14 đã được chấp-thuận nguyên-thủy cho tài-khoá 1972 là 1.423.875.000\$, nay Bộ Ngoại giao dự-trù xin bổ-túc 1.013.000.000\$ đưa tổng số kinh-phí của Mục 14 lên đến 2.436.875.000\$. Tổng số kinh-phí bổ-túc 1.013.000.000\$ này được dự-trù phân-phối như sau :

Chương 301: Văn phòng Bộ và các cơ quan Trung ương 195.000.000\$ gồm các điều 31—39: vật liệu và dịch vụ điều hành là 115.000.000\$; điều 91—99: chi phí không xếp hạng là 80.000.000\$.

Chương 302: Cơ quan đại diện Việt Nam tại ngoại quốc 818.000.000\$ gồm có các điều 11—19: lương bổng nhân viên dân chính 450.000.000\$; điều 31—39: vật liệu và dịch vụ điều hành là 251.000.000\$; điều 51—59: chuyển-nhượng thông thường là 62.000.000\$; điều 71—79: đầu tư trực tiếp là 55.000.000\$.

Chúng tôi xin trình-bày chi-tiết của hai Chương 301, 302 này.

Chương 301 Bộ Ngoại-giao xin bổ-túc điều 31 — 39 là 115.000.000\$ về vật-liệu và dịch-vụ điều-hành. Lý-do chính của sự thiếu hụt là do sự thay đổi hối-xuất từ 118\$ lên 425\$.

Đáng lẽ kinh-phí dự-trù xin bổ-túc cho điều này lên đến một tổng số cao hơn nhưng vì Bộ Ngoại-giao trong đề I lục-cá-nguyệt đã sử-dụng 3/4 tổng số kinh-phí nguyên-thủy ở điều 31 — 39 này nên tổng số kinh-phí này đã tránh được ảnh hưởng của sự thay đổi hối-xuất.

Do đó tổng số 115.000.000\$ trên được xin bổ-túc để chịu ảnh-hưởng sự thay đổi hối-xuất của 1/4 tổng số kinh-phí nguyên-thủy của điều 3 còn lại chỉ thực-hiện trong đề II lục-cá-nguyệt của tài-khoá 1972.

Về điều 91 — 99 chi-phí không xếp-hạng dùng vào quỹ Hòa-dàm B.-lê. Kinh-phí nguyên-thủy của điều này là 80.000.000\$, nay xin bổ-túc thêm 80.000.000\$, đưa tổng số kinh-phí lên đến 160.000.000\$.

Việc xin bổ-túc chỉ 80.000.000\$ này chứng-minh là Bộ Ngoại-giao đã tự-tiết-giảm vì với hối-xuất mỗi mỹ-kim là 118\$ thì 80.000.000\$ tương-dương với 677.966 Mỹ-kim, và với hối-xuất mỗi Mỹ-kim là 425\$ Việt-nam thì 160.000.000\$ chỉ tương ứng với 376.470 Mỹ-kim. Chúng tôi xin lập lại chỉ 376.470 Mỹ-kim mà thôi.

Về chương 302 được phân-phối như sau: Điều 11 — 19 lương-bổng và phụ cấp nhân-viên dân-chính 450.000.000\$; điều 31 — 39: vật-liệu và dịch-vụ 251.000.000\$; điều 51 — 59: chuyển-nhượng thông thường là 62.000.000\$ và điều 71 — 79: đầu-tư trực-tiếp là 55.000.000\$. Những kinh-phí này xin bổ-túc để đáp-ứng sự thiếu-hụt do ảnh-hưởng của những sự thay-đổi hối-xuất tương ứng với những số kinh-phí nguyên-thủy đã được Quốc-hội chấp-thuận.

Sau phần thảo-luận, ủy-ban chúng tôi nhận thấy số kinh-phí xin bổ-túc không nằm ngoài phạm-vi chịu ảnh-hưởng của sự thay đổi hối-xuất nên ủy-ban chúng tôi xin kính đề-nghị quý đồng viện biểu-quyết chấp-thuận toàn bộ tổng-số kinh-phí bổ-túc của Mục 14 Bộ Ngoại-giao là 1.013.000.000\$. Như vậy, đưa tổng số kinh-phí của Bộ Ngoại-giao về tài-khoá 1972 lên đến 2.436.875.000\$.

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng-viện nào có ý-kiến về Mục 14 Bộ Ngoại-giao, kính mời lên diễn-đàn. Kính mời đồng viện Nguyễn-ngọc-Tân.

#### Ô. NGUYỄN-NGỌC-TÂN.—

So sánh ngân-khoản nguyên-thủy và ngân-khoản xin bổ-túc thì thấy đột nhiên ngân-sách của Bộ Ngoại-giao trong mấy tháng chót của năm 1972 đã tăng lên hơn 75%, trong khi đó còn có những Bộ khác quan-trọng không kém như Bộ Giáo-dục chẳng hạn, cũng bị ảnh-hưởng mọi thứ mà chỉ xin tăng lên không tới 6%.

Chúng tôi không hiểu rõ về các vấn-đề kinh-tế, tài-chánh cao xa. Chúng tôi chỉ yêu-cầu ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh long trọng đứng ở diễn-đàn này, lấy công-tâm và danh-dự nói với chúng tôi rằng anh em đã xét thật kỹ lưỡng và thấy rằng ngân-khoản đó hợp-lý để cho chúng tôi an-tâm.

Chúng tôi nghĩ rằng nếu nói là chịu ảnh-hưởng hối-xuất của đồng đô-la, chịu ảnh-hưởng chiến-tranh thì có lẽ Bộ Ngoại-giao không chịu ảnh-hưởng nhiều bằng Bộ Giáo-dục chẳng hạn, bởi vì có trụ-sở Ngoại-giao nào bị chiến-tranh tàn phá đâu mà Bộ Ngoại-giao xin tăng gần 80% trong mấy tháng chót cuối năm, trong khi đó những Bộ khác chỉ xin tăng vào khoảng 5 hay 6% mà còn bị cắt xén.

Riêng Bộ Phát-triển Sắc-tộc xin rất ít thì bị bác tất cả. Quan-điểm của chúng tôi là muốn bình-vực Bộ Phát-triển Sắc-tộc vì Bộ này là một Bộ mới đang phát-triển, mới xin lỗi là một đũa hài-nhi đang lớn, cần phải thêm quần, thêm áo, thêm cơm, thêm gạo cho nó.

Chúng ta đã bị mang tiếng ăn ở và cư xử không được tốt đẹp với đồng-bào Sắc-tộc để cho đến mỗi người Pháp đến đây, người Pháp đi mà đồng-bào Sắc-tộc còn nhiều người nói tiếng Pháp, còn nhớ người Pháp, và khi người Mỹ đến đây chỉ trong có một thời gian ngắn mà bây giờ có một số đồng-bào Sắc-tộc thích Mỹ hơn thích người Việt-nam.

Ngân-khoản bổ-túc của Bộ Phát-triển Sắc-tộc xin rất ít nhưng đã bị bác 100% trong khi khoản xin tăng của Bộ Ngoại-giao lên đến 80% thì lại được hoàn-toàn chấp-thuận.

Cái hữu-hiệu của Bộ Ngoại-giao và các sứ-quán Việt-nam ở ngoại-quốc như thế nào, chúng tôi nghĩ rằng có nói lại cũng bằng thừa. Chúng tôi không phải là chuyên-viên, chúng tôi chỉ cần trước sự hiện-diện của đồng đủ anh em ở đây, ông Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách và Tài-chánh long trọng hứa với chúng tôi rằng ông đã làm tận lực, đã làm trọn lương-tâm của ông.

Chúng tôi sẽ bỏ phiếu chấp nhận ngay phần đó.

#### Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách Tài-chánh).—

Về kinh-phí bổ-túc 1.013.000.000\$ của Bộ Ngoại-giao, thuyết-trình-viên ủy-ban chúng tôi đã giải-thích rõ lý-do tại sao có sự gia tăng gần 80% so với số kinh-phí nguyên-thủy.

Chúng tôi xin trình-bày lại như sau:

Tại Chương 301: Văn-phòng Bộ và các cơ-quan Trung-ương, nơi điều 31-39, vật-liệu và dịch-vụ điều-hành, một phần là văn-phòng phẩm mua tại Việt-nam chỉ có gia tăng theo thời giá mà thôi, tỷ lệ gia tăng chỉ vào khoảng từ 20% đến 30%.

Phần còn lại là phần chính về dùng để trả tiền cho những hãng máy bay chuyên-chở nhân-viên đi ngoại-quốc, chuyên-chở những sứ-hàm ngoại-giao, cho nên những kinh-phí này đã gia tăng gấp 4 lần. Như vậy, ngân-khoản 115.000.000 \$ tại điều 3 là một kinh-phí cần-thiết.

Khi Ủy-ban họp để cứu xét những ngân khoản này trước đây, ủy ban chúng tôi đồng ý rằng dù muốn dù không đối với Bộ Ngoại-giao chúng ta cũng phải có biện-pháp nào để buộc họ phải g.ô-hạn mức chi-tiêu.

Vì thế, khi cứu-xét đến ngân-sách của Bộ Ngoại-giao thuộc tài-khoá 1973, ủy-ban chúng tôi xin quý vị đặc-biệt lưu ý và yểm-trợ cho giải-pháp của ủy-ban nhằm mục-dịch bắt buộc Bộ Ngoại-giao phải tiết-kiệm.

Về Chương 302 : các cơ-quan đại-diện Việt-Nam tại ngoại-quốc số tiền lương phải điều-chỉnh lại trong 5 tháng lên tới 450.000.000\$.

Thưa quý vị, quý vị cũng biết rằng từ trước đến nay nhân-viên ngoại-giao có một qui-chế hết sức đặc-biệt, ấn-định bởi một sắc-lệnh, đó là sắc-lệnh 294 ngày 19-4-1955 ấn-định rằng đối với nhân-viên ngoại-giao thì số lương của họ tính theo tiền Việt-Nam rồi đổi lương theo hối-xuất 35\$ một đô-la để tính số tiền đô-la mà họ được hưởng là bao nhiêu.

Căn cứ vào số tiền được tính bằng đô-la đó, Ngân-sách phải đài-thợ tất cả tiền phí cần-thiết để chuyển ngân ra ngoại quốc cho họ hưởng số tiền bằng ngoại-tệ giống rết như hối đầu năm. Vì vậy, số kinh phí cần để trả lương đó sự thay đổi hối-xuất có sự gia tăng kinh khủng là phải có số tiền 450.000.000\$ đài-thợ khoản chi phí đó.

Chúng tôi xin thưa rằng trong năm 1972 này dù muốn, dù không, Bộ Ngoại-giao cũng đã chuyển ngân cho nhân viên ở ngoại-quốc rồi nên năm 1973 ủy-ban chúng tôi sẽ đưa ra giải pháp để bắt buộc Bộ Ngoại-giao phải cứu-xét lại cách thức tính tiền trả lương cho nhân viên Việt-Nam ở ngoại-quốc.

Theo chúng tôi quan-niệm, Sắc-lệnh 294 ngày 19-4-1955 về qui chế Ngoại giao dù muốn thế nào đi chăng nữa, hoặc đã bị thất hiệu, hoặc đang nhàn đi trái lại với sắc luật số 3/1972 về tài chánh, về hối xuất thà nôi.

Tuy nhiên, đối với ngân sách bổ túc năm 1972, ủy ban chúng tôi đã đề nghị khoáng đại Hạ nghị viện giữ y nguyên khoản kinh phí bổ túc đó vì họ đã lỡ chiết tính và chuyển ngân theo qui chế năm 1955 mà cho đến ngày hôm nay vẫn chưa được sửa đổi. Hơn nữa, chỉ còn hơn một tháng nữa là hết năm 1972 mà Bộ Ngoại giao đã chi tiêu hết 4/5 ngân khoản của trọn niên khoá.

Vì lý do đó, chúng tôi khẩn khoản đề nghị quý vị chấp thuận trên nguyên tắc kinh phí bổ túc là 1.013.000.000\$ đối với năm 1972, nhưng đối với năm 1973, ủy-ban chúng tôi sẽ có giải pháp đưa ra để chúng ta bắt buộc phải chiết tính lại.

Nếu quý vị đã xem qua bản phúc-trình về ngân sách năm 1973, quý vị đều thấy rằng ủy-ban chúng tôi đã tự ý rút xuống số dư trừ của họ là bao nhiêu, hoặc là bắt buộc họ phải hạ số lương sứ-hàm ngoại-tệ cho nhân-viên tại ngoại-quốc, hoặc là bớt số nhân-viên tại ngoại-quốc chứ không thể để ngân-sách phải đài-thợ tất cả chi-phí cần-thiết để chuyển ngân theo hối

xuất là bao nhiêu, miễn là nhân viên Việt-Nam ở ngoại-quốc được hưởng số lương không đổi từ năm 1955 tới bây giờ.

Tại điều 3 về vật-liệu và dịch-vụ điều hành, số dĩ có kinh-phí bổ-túc 251.000.000\$ là vì như quý vị đã biết, trong ngân sách nguyên-thủy năm 1972 của Bộ Ngoại-giao, tất cả các vật-liệu là điều-hành của các Tòa Đại-sứ được tính theo hối-xuất 118\$ một đô-la, nhưng trong 5 tháng còn lại, hối xuất 118\$ một đô-la không còn nữa, phải tính theo hối xuất 425\$ mới đủ, do đó phải tăng thêm một khoản tiền rất lớn là 251.000.000\$ để trả cho Viện Hối Đái để có số Mỹ-kim cần thiết cho phần vật-liệu và dịch-vụ điều-hành.

Tại điều 5 cũng phải có một kinh-phí bổ-túc là 62.000.000\$ để giữ những số tiền chuyển ngân chuyển nhượng cho tư nhân, chẳng hạn như phụ cấp cho những quán ăn sinh viên hay là những công tác xã-hội tại ngoại-quốc. Vì trị giá mới của Mỹ-kim gia tăng nên kinh-phí bằng tiền Việt-Nam cũng phải gia tăng để các Tòa Đại-sứ có thể giữ y số chi-tiêu bằng Mỹ-kim.

Đặc-biệt đối với điều 9 cần phải thêm ngân khoản 80.000.000 \$ để đài thợ cho chi phí Hội-dạm Bà-Lê Thật sự nếu được chấp-nhận thêm 80.000.000 \$ thì số tiền 160.000.000 \$ này tính theo giá 425\$ một Mỹ-kim còn ít hơn là 80.000.000\$ tính theo 118\$ một Mỹ-kim theo hối-xuất trước tháng 7 năm 1972.

Vì vậy chúng tôi xin thưa là chúng tôi đã đề dãi cho Bộ Ngoại-giao riêng đối với ngân sách bổ-túc 1972, vì sự thật Bộ Ngoại-giao cũng đã trả lương theo hối xuất 425\$ một Mỹ-kim cho các nhân-viên tại ngoại-quốc rồi, nên cũng khó cho Bộ Ngoại-giao có thể thâu hồi số tiền đó lại được, nên chúng tôi chỉ đề cho ngân-sách bổ túc 1972, để cho họ chiết tính theo sắc lệnh 294 ngày 19-4-1955.

Còn đối với năm 1973, dù Sắc lệnh đó chưa được thay đổi, dù có thất hiệu hay là đã trái với sắc luật 3/72 về vấn đề tài chánh, về hối xuất chúng tôi cũng đã biểu quyết bắt buộc Bộ Ngoại-giao phải điều chỉnh lại vì phải tiết kiệm những số tiền chi tiêu tại ngoại quốc cũng như điều chỉnh lại số tiền lương của nhân viên Việt-nam phục vụ tại ngoại quốc được lãnh hàng tháng.

Chúng tôi xin khoáng đại Hạ-nghị-viện vui lòng chấp-thuận kinh-phí bổ-túc cho Bộ ngoại giao trong năm 1972 là 1.013.000.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Còn vị nào có ý kiến về Mục 14? Chúng tôi kính mời đồng viện Dương-minh-Kính.

Ô DƯƠNG-MINH-KÍNH.—

Mới đọc qua ngân-sách bổ-túc của Bộ Ngoại-giao thì chắc chắn tất cả chúng ta đều cảm thấy ngạc nhiên về sự gia tăng như ủy-ban vừa trình bày là lên tới gần 80.0% so với ngân-sách nguyên-thủy.

Nhưng qua sự giải thích rất rõ rệt của ông Chủ-tịch ủy-ban, và riêng chúng tôi cũng được dịp may mắn để hiểu biết một phần nào tình trạng ở Bộ Ngoại-giao, nhất là các sứ quán ở ngoại-quốc, chúng tôi hoàn toàn thông cảm với ý kiến của ông Chủ-tịch ủy-ban.

Quả vậy, đối với lương nhân viên đang phục tại các sứ-quán ở ngoại-quốc, tuy rằng chúng ta có thể tăng lên 450.000.000\$ cho chương 302 để phụ vào vấn-đề chuyển ngân, giữ đúng mức lương mà các nhân-viên ngoại-giao đang thụ hưởng, thì sự thật ra, đối với quy-chế của các nhân-viên ngoại giao của chúng ta quả thật rất yếu đối với lương-bổng và phụ-cấp của nhân-viên các nước khác trên thế-giới.

Nếu ở một vài quốc-gia gần chúng ta, như ở Đông Nam-Á mà sự chi-tiêu đối với nhân viên ngoại giao có phần được rộng rãi, thì đối với những quốc-gia Âu-châu, Mỹ-châu hay là Phi-châu thì sự thật với đồng lương 500 đô-la hay là 600 đô-la một tháng đối với nhân viên thấp không phải là điều quá đáng. Trái lại, đối với vật giá leo thang của chính quốc giá đó, thì với đồng lương đó quả thật là yếu kém.

Tuy nhiên, khi chúng ta nhìn thấy ở trong nước có nước có những biện-pháp mà tất cả những người dân sống ở nội địa, nghĩa là ở tại nước Việt-nam chịu thiệt thòi, mặc dầu có sự tăng lương nghĩa là càng tăng lương bao nhiêu thì sự thiệt-thòi của những người dân sống ở trong nước càng nhiều bấy nhiêu mà chúng ta không trông thấy có một sự chia xẻ nào của những nhân-viên ngoại giao nên chúng ta cảm thấy có phần nào khó chịu.

Nhưng thật sự, nếu tính về đồng bạc Việt-nam thì tất cả những người công-chức quân-nhân ở trong nước đều đã được tăng lên trong đó nhân-viên ở ngoại-quốc không được tăng là bao nhiêu, cho nên nếu bây giờ chúng ta nhất thiết hoá chuyển cho đúng giá 118\$ hay là 410\$ theo hối-xuất mới được ban-hành, thì tôi nghĩ rằng không một nhân-viên ngoại-giao nào ở ngoại-quốc có thể tiếp tục làm việc được.

Vì vậy, dù muốn dù không, chúng ta phải chấp nhận một thực-tế là chúng ta không thể cấp tiền Việt-nam cho các nhân-viên sống ở ngoại-quốc mà chúng ta bắt buộc phải đòi ra ngoại-tệ để phát lương cho tất cả các nhân-viên ở ngoại-quốc cũng như để chi tiêu trong tất cả dịch vụ khác thì chỉ riêng Bộ Ngoại-giao chúng ta bắt buộc phải tính ra bằng đồng Mỹ-kim hay là bằng ngoại-tệ khác, và nếu chúng ta tính bằng ngoại tệ khác thì không thể nào chúng ta bắt nhân-viên Bộ Ngoại-giao phải ứng tiền để dùng vào tất cả những sự chi-tiêu ở ngoại-quốc tính theo hối-xuất thay đổi của chúng ta; vì nếu như vậy thì chắc-chắn tất cả các cơ-quan của chúng ta ở ngoại-quốc sẽ bị tê-l liệt hoàn-toàn. Cho nên chúng tôi lên đây đề yếm-trợ ý-kiến của ủy-ban là chấp-nhận tăng 80% như ủy-ban đã dự-trù, vì đó là điều hết sức hợp-lý.

Chúng tôi rất thông cảm với một số quý vị khi muốn đem so-sánh Bộ Ngoại-giao với Bộ Giáo-dục. Thật ra, chúng ta cần phải tăng ngân-sách của Bộ Giáo-dục: lên rất nhiều, nhưng sự tăng ngân-sách của ủy-ban Ngoại-giao ở đây không phải là để tăng lương hay là tăng chi phí mà chỉ là để điều-chỉnh một thực-tế mới, nghĩa là chúng ta vẫn giữ nguyên thực-trạng chứ không có tăng.

Như vậy, nếu chúng ta có phải chi thêm đồng bạc Việt nam cho Bộ Ngoại-giao thì trong thực tế, chúng ta vẫn không tăng gì cho Bộ Ngoại-giao. Do đó chúng tôi xin yếm trợ ý kiến của ủy ban Ngân-sách Tài-chánh.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn đồng viện Dương-minh-Kính.

Còn đồng viện nào có ý kiến về Mục 14, chúng tôi xin mời lên diễn đàn. Nếu không đồng viện nào có ý kiến, chúng tôi xin đề nghị thông qua Mục 14.

Quý vị nào chấp thuận kinh phí bổ túc cho Mục 14 Bộ Ngoại-giao là 1.013.000.000\$, xin giơ tay.

60 vị chấp thuận

Như vậy, Mục 14 đã được khoáng đại chấp nhận thông qua.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).

Chúng tôi xin phép sang Mục 15 : B) Quốc-phòng. Ngân-sách nguyên thủy năm 1972 được Quốc-hội chấp-thuận là 182 687.230.000\$, và ngân sách xin bổ túc tài khóa 1972 là 21.090.000.000\$. Ủy-ban chúng tôi, sau khi thảo luận, đã cắt của Bộ Quốc-phòng 20% trên tổng số chi phí điều-hành ở điều 3 và ở điều 7. Còn lại ngân-sách bổ túc tổng cộng là 19.770.000.000\$, đưa số kinh phí của Mục 15 sau khi bổ túc là 202.457.230.000\$. Chúng tôi xin đi từng chi tiết.

Chương 421 : Công-binh. — Ngân-sách đề nghị bổ-túc là 577.000.000\$. Ủy-ban chúng tôi đã cắt giảm còn lại 450.000.000\$.

Chương 422 : Quân-nhu. — Đề-nghị bổ-túc là 6.162.000.000\$, chúng tôi bớt 20% chi-phí tăng gạo và quân-trang dự-trù quá cao so với sự gia-tăng thực-tế nên cắt 1.062.000.000\$. Trong chương này, ở điều 7 dự-trù 100.000.000\$, chúng tôi cắt hết vì phần này được ghi là tân công-tác và dụng-cụ văn-phòng không cần-thiết trong giai đoạn hiện tại vì ngân-sách đang thiếu-hụt rất trầm-trọng.

Tân công-tác của Quân-nhu là xây đê điều và xây bờ thành nghĩa trang quân-dội. Chúng tôi thấy chi-phí 100.000.000\$ này của Nha Quân-nhu không cần-thiết trong giai-đoạn hiện tại nên chúng tôi đã cắt hết. Như vậy kinh-phí bổ-túc của chương này còn lại 5.000.000.000\$.

Chương 429 : Chiến-tranh Chính-trị. — Ngân-sách đề-nghị bổ-túc là 69.000.000\$, ủy-ban chúng tôi cắt 23.000.000\$ còn lại là 46.000.000\$ vì ủy-ban quan-niệm trong giai-đoạn hiện-tại Cục Chiến-tranh Chính-trị rất quan-trọng về phương diện đấu-tranh chính-trị và tranh-thủ nhân-tâm với Cộng-sản.

Tuy nhiên, ủy-ban không chấp-thuận một sự dự-trù kinh-phí linh-tinh và bất ngờ một cách quá đáng, không thích ứng với việc gia-tăng vật-giá hiện nay nên ủy-ban đề-nghị chỉ cấp 46.000.000\$ cho Chiến-tranh Chính-trị.

Chương 430 : Xã-hội. — Đề nghị bổ túc là 40.000.000\$, ủy-ban chúng tôi cắt 8.000.000\$ vì đã dự-trù kinh-phí vật liệu và dịch-vụ điều-hành quá cao, không thích ứng với sự gia-tăng vật-giá.

Vậy, tổng-cộng ngân-sách xin bổ-túc của Bộ Quốc-phòng sau khi ủy-ban chúng tôi cắt giảm còn là 19.770.000.000\$. Chúng tôi xin đề nghị trước quý vị yếm trợ ý-kiến của ủy-ban chúng tôi.



**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Quý vị nào có ý kiến về Mục 15, chúng tôi kính mời lên diễn-đàn. Nếu không vị nào có ý kiến, chúng tôi đề-nghị bầu-quyết thông qua Mục 15.

Quý đồng viên nào chấp-thuận kinh-phí bổ-túc là 19.770.000.000\$ cho Mục 15, xin giơ tay.

\* \* \*

61 vị chấp-thuận.

\* \* \*

Như vậy Mục 15 được khoáng-dại chấp-thuận thông qua. Chúng tôi xin cảm ơn quý đồng viên. Kính mời Ủy-ban.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi xin đọc sang Mục 16 : Bộ Tư-pháp.

Kinh-phí bổ-túc về Chương 501 là 88.000\$.

Chương 504; các Tòa-án ngành Công-tố là 1.350.000\$,

Chương 262 các Phòng Chương-khế là 520.000\$.

Tổng-cộng đề-nghị bổ-túc cho năm 1972 của Bộ Tư-pháp là 1.958.000\$, đưa kinh-phí nguyên thủy từ 260.006.000\$ lên 261.964.000\$. Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị Hạ nghị-viên chấp-thuận Ngân-sách bổ-túc của Bộ Tư-pháp là 1.958.000\$.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Quý đồng viên nào có ý kiến về Mục 16, Bộ Tư-pháp xin mời lên diễn-đàn. Nếu không đồng viên nào có ý kiến, chúng tôi kính đề-nghị quý vị thông-qua Mục 16.

Quý đồng viên nào chấp-thuận kinh-phí bổ-túc 1.958.000\$ cho Mục 16, xin giơ tay ?

\* \* \*

62 vị chấp-thuận.

\* \* \*

Như vậy Mục 16 được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

Kính mời Ủy-ban.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 17: Bộ Nội-vụ.

Trong 5 Chương của Bộ Nội-vụ chỉ có một Chương duy nhất là Chương 512: Bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc-gia xin gia tăng kinh-phí lên 200.000.000\$ để trả tiền từ tuất cho nhân-viên Cảnh-sát tử nạn và bị mất tích từ tháng 3 tới cuối năm.

Sau khi ra trình-bày trước ủy-ban chúng tôi và sau khi chiết tính đầy đủ, Bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc-gia thứ nhận là tổng-số tiền trả tiền phụ-cấp từ tuất cho các nhân viên Cảnh-sát tối đa chỉ lên tới mức 150.000.000\$ mà thôi.

Chúng tôi quan-niệm đây là một chi-tiêu có cách-bắt buộc—nhưng chi-tiêu bổ buộc chỉ lên tới số tiền 150.000.000\$ mà thôi—vì thế, chúng tôi đề-nghị ngân-khoản bổ-túc cho Bộ Nội-vụ và riêng biệt cho Bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc-gia là 150.000.000\$ thay vì 200.000.000\$ như đề-nghị. Như vậy kinh-phí nguyên-thủy của Bộ Nội-vụ là 27.973.909.000\$ cộng với 150.000.000\$ tiền bổ-túc sẽ lên tới 28.123.909.000\$.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Chúng tôi xin mời quý vị nào có ý kiến về Mục 17 lên diễn-đàn. Nếu không đồng viên nào có ý kiến, chúng tôi đề-nghị thông qua Mục 17.

Quý đồng viên nào chấp-thuận kinh-phí bổ-túc cho Mục 17 là 150.000.000\$, xin giơ tay.

\* \* \*

63 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 17 được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

**Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM** (Thuyết-trình-viên).—

Ủy-ban chúng tôi xin phúc-trình kinh-phí dự-trù bổ-túc cho tài khóa năm 1972 của Mục 18: Bộ Giáo-dục. Tổng-số kinh-phí của Mục 18 được chấp-thuận nguyên thủy là 18.810.225.000\$, nay Bộ Giáo-dục xin bổ-túc là 1.075.000.000\$ và đưa tổng-số kinh-phí năm 1972 của Mục 18 lên đến 19.885.225.000\$.

Tổng số kinh-phí 1.075.000.000\$ xin bổ-túc được dự-trù phân-phối như sau:

Chương 602: Văn-phòng Bộ và cơ-quan trung-ương 705.000.000\$ gồm:

Điều 1, lương bổng nhân-viên dân-chính 35.799.000\$.

Điều 3, vật-liệu và dịch-vụ 14.241.000\$.

Điều 5, chuyển nhượng thông thường 624.960.000\$.

Điều 7, đầu tư trực-tiếp 30.000.000\$.

Chương 609: Nha Kỹ-thuật và Chuyên-nghiệp học vụ Ngân-sách bổ-túc 12.000.000\$ được dự-trù ở điều 7, đầu tư trực tiếp.

Chương 613: Nha Học-vụ Nông-lâm-Súc xin bổ-túc 8.000.000\$ dự-trù ở điều 7, đầu-tư trực-tiếp.

Chương 607: Nha Trung học và các trường Trung học dự-trù Bộ xin bổ-túc 100.000.000\$ dự-trù ở điều 7, đầu tư trực tiếp.

Chương 608 Nha Tiều học và các trường Tiều-học, xin bổ túc 250.000.000\$ dự trữ ở điều 7, đầu-tư trực-tiếp.

Chúng tôi xin trình bày chi-tiết từng Chương cùng các đề-nghị của ủy-ban Ngân-sách chúng tôi:

— Chương 602, Văn-phòng Bộ và cơ-quan trung-ương 705.000.000\$ gồm các điều:

Điều 1.— Bộ Giáo-dục xin bổ-túc 35.799.000\$ dự-trừ dài-thọ phần sai biệt về lương bổng và phụ-cấp nhân viên tòng-sự tại các cơ-sở ngoại quốc do việc thay đổi hối xuất. Chúng tôi nhận thấy sự hiện diện của phái-đoàn Giáo-dục ở ngoại-quốc rất cần thiết, nhất là cơ-quan Unesco tại Liên-hiệp-Quốc.

Hơn nữa, phần kinh-phí chính đã được chấp-thuận trong luật ngân-sách nguyên thủy nên ủy ban chấp thuận đề-nghị cấp toàn bộ kinh-phí sai biệt là 35.799.000\$ của điều này.

Điều 3.— Vật liệu và dịch vụ. Bộ Giáo-dục xin bổ-túc 14.241.000\$ Ủy-ban chúng tôi nhận thấy sự ước tính có hơi quá đàng nên đồng ý giảm 30% và xin đề-nghị chấp thuận 10.000.000\$ thay vì 14.241.000\$.

Điều 5 : 624.960.000\$ dự trữ để dài thọ cho sinh-viên du học đồng đều mỗi người 40 Mỹ-kim. Sau phần thảo luận, ủy-ban Ngân sách đã đồng nhất với ý-kiến sau đây : Những sinh-viên du học xuất sắc cần được giúp đỡ tối đa về tài-chánh cũng như về tinh thần, nhưng đặc-biệt vấn-đề tài-chánh phải được tập trung để giúp đỡ những sinh-viên hiếu học nhưng thiếu điều kiện vật chất.

Việc cấp đồng đều cho mỗi du học sinh 40 Mỹ-kim không giúp đỡ thỏa đáng các sinh viên nghèo hiếu học nhưng thiếu điều-kiện, vì 40 Mỹ-kim thật sự không thể giúp đỡ họ giải-quyết nổi vấn-đề sinh tồn ở Hải ngoại. Còn đối với những du học sinh khá giả, thì dường như họ không màng đến số tiền này.

Như vậy, vấn-đề trợ cấp học bổng bữa bãi của Bộ Giáo dục chứng minh phần nào sự thiếu kế hoạch cũng như ý-thức trách nhiệm của Bộ Sở-quan. Ủy-ban nghĩ rằng thay vì ban phát một cách bữa bãi cho mỗi du học sinh 40 Mỹ-kim đáng lý ra Bộ Giáo-dục nên dành số tiền đó để cấp học bổng toàn phần hoặc bán phần cho các du học sinh nghèo, học xuất sắc, nhất là các con của tử sĩ, con của quân nhân công chức hoặc tư nhân có lợi tức kém, dù kinh phí trợ cấp có lên đến bao nhiêu tỷ đi nữa thì Lương viện Quốc-hội cũng sẽ chấp-thuận biểu quyết thông qua.

Nay, dù đứng trước một việc đã rồi, dù thâm tâm ủy-ban chúng tôi hết lòng muốn giúp đỡ Bộ Giáo dục, chúng tôi cũng xin phép đề nghị quý vị từ khước việc chấp thuận số kinh phí 624.960.000\$ này vì, theo ý kiến của nhiều vị trong ủy ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ nghị viện, chúng ta không thể hợp thức hóa những việc làm thiếu kế hoạch.

Chúng tôi xin sang điều kế tiếp.

Điều 7.— Bộ Giáo dục dự trữ 30.000.000\$. Ủy ban xin đề nghị không cấp bổ túc vì phần chiết tính không được thực tế, hơn nữa trong tài khóa 1972, trong điều 7 Quốc hội đã đề nghị cấp thêm 200.000.000\$ để tu bổ và xây cất nhưng Bộ Giáo dục đã không thi hành đúng dân chi phí này

để tu bổ, xây cất.

Chúng tôi xin sang các Chương kế tiếp :

Chương 609, ở điều 7, Bộ xin bổ túc 12.000.000\$ dự trữ để xây cất.

Chương 613, ở điều 7; Bộ xin bổ túc 8.000.000\$ dự trữ để xây cất.

Chương 607, ở điều 7, Bộ xin bổ túc 100.000.000\$ dự trữ để xây cất.

Chương 608, ở điều 7, Bộ xin bổ túc 250.000.000\$ dự trữ để xây cất.

Nhận thấy các kinh phí dự trữ nơi điều 7 của các Chương 609, 613, 607, 608 này không được chiết tính rành mạch, không sát với thực tế, hơn nữa đầu năm 1972 Quốc hội đã đề nghị cấp thêm 200.000.000\$ nhưng Bộ Giáo dục đã không thi hành đúng dân chi phí này để tu bổ và xây cất, nên ủy ban chúng tôi xin đề nghị không chấp thuận tổng số kinh phí bổ túc của các Chương 609, 613, 607, 608.

Tổng-kết, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị cùng khoáng đại biểu-quyết chấp thuận cho Mục 18 Bộ Giáo-dục số kinh-phí bổ-túc là 45.799.000\$.

Như vậy, dựa tổng số kinh phí của tài-khoá 1972 của Mục 18 này lên đến 18.856.024.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Chúng tôi kính mời Ông Chủ-tịch Ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục.

Ô. HUỖNH-NGỌC-ANH (Chủ-tịch Ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục). —

Trong ngân-sách bổ-túc năm 1972 chúng tôi nhận thấy có lẽ ngân sách dành cho Bộ Quốc-gia Giáo-dục bị cắt nhiều như: Số kinh-phí bổ-túc của Bộ Giáo-dục được đề-nghị 1.075.000.000\$. Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh, sau khi thảo luận chỉ chấp-thuận một ngân-sách bổ-túc cho năm 1972 là 45.000.000\$.

Trong phần ngân-sách bị cắt này, có một phần ngân-khoản dự chi để cấp 4.131 học bổng đặc-biệt, số học-bổng này cấp cho sinh viên hiện đang du-học hợp-phép tại ngoại quốc, mỗi sinh viên được cấp 40 Mỹ-kim một tháng, cấp trong vòng 6 tháng kể từ ngày 1 tháng 7 năm 1972 đến 31/12/1972, dành cho các thành phần con em quân nhân, công-chức và tư-chức có lợi-tức kém.

Sở dĩ có loại học bổng đặc-biệt này là vì Chánh-phủ đã ban-hành những biện pháp ổn-định lại hối xuất đồng bạc Việt-Nam so với đồng Mỹ-kim, một Mỹ-kim từ 118\$ Việt Nam lên đến 420\$ Việt-nam, và bây giờ là 445\$ Việt-nam.

Chúng tôi thấy cũng cần nhắc lại rằng số học bổng đặc biệt này là để nâng đỡ các sinh viên đã được phép du học hợp pháp, lại thuộc thành phần ưu tú của Quốc-gia. Hơn nữa học bổng này cũng có tính cách đoán kỳ, nghĩa là chỉ áp dụng trong thời gian 6 tháng đệ nhị lục cá nguyệt của năm 1972 mà thôi.

Sự thay đổi hối-xuất đồng-bạc lên đến 400% chắc chắn đã làm giới phụ-huynh sinh-viên chới với. Và số phận sinh-viên của chúng ta tại xứ người rất mong manh trong lúc Cộng-sản đang cố-gắng bằng mọi cách đề dụ dỗ về phe họ các nhân-tài của ta đã từng khổ tâm hun đúc trong không biết bao nhiêu năm, không lẽ chúng ta trồng cây đến giờ phút này có trái mà để Cộng-sản ăn quả hay sao?

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị,

Chúng tôi thành khẩn yêu-cầu ông Chủ-tịch và ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh thông cảm và duy-trì ngân-khoản này để chúng ta không có cảm nghĩ hối hận của người đã gửi học sinh du học mà nửa chừng lại cắt đường tiếp tế.

Chúng ta không thể tự mâu-thuẫn với mình được, nhất là lúc bấy giờ, nếu tôi nhớ không lầm, sau khi thay đổi hối xuất đồng bạc Việt-Nam, chính vị nguyên thủ quốc-gia đã tiếp đại diện của hai Khối Cộng-hòa và Độc-lập và hứa sẽ yểm trợ các du-học-sinh ưu tú, nghèo và có tinh thần quốc gia vững chắc.

Chúng tôi ước mong ông Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh và quý vị trong Thuyết-trình-đoàn hãy yểm- trợ ý kiến của chúng tôi.

Duy-trì ngân-khoản này không có nghĩa là chúng ta hoàn toàn chán sách du học của Bộ Giáo-dục vì một lẽ rất giản dị là hiện nay Bộ giáo-dục không có một chánh-sách hay một kế-hoạch du-học gì cả. Thậm chí trong niên khoá 1969-1970, theo sự tiết lộ của chính Ông Tổng-trưởng Giáo-dục, có 300 sinh viên được du-học mà không hội đủ điều kiện do chính Bộ Giáo-dục ấn-định. 300 sinh viên đó đã du học bất hợp lệ.

Vấn đề du học đã mang tai tiếng rất nhiều trong mấy năm qua, và hình như vì có nhiều đơn thư nên Giám-sát-viện đã lưu ý tới những viên chức điều khiển ngành du học, nhưng đến nay vẫn chưa thấy Giám sát viện tuyên bố kết quả ra sao, sự điều tra các vị này đã đi đến đâu.

Nói về chánh-sách và kế hoạch du học, chúng tôi rất buồn mà thấy rằng Bộ Giáo dục đã cho sinh viên đi du học mà không biết nhu cầu quốc gia ra sao, trong những năm tới Quốc gia cần bao nhiêu người, bao nhiêu kỹ Sư, bao nhiêu chuyên viên? Số sinh viên du học rồi hồi hương là bao nhiêu, hiện thời ở đâu, phục vụ tại cơ quan nào, Bộ Quốc gia Giáo dục cũng không biết.

Chúng tôi thiết tưởng rằng vấn đề du học không phải chỉ liên hệ đến Bộ Giáo dục mà du học còn liên hệ đến tất cả các Bộ, các ngành, nhất là Bộ Kế hoạch. Thống kê phải chính xác, nhu cầu quốc gia hoạch định rõ ràng, và tổng số sinh viên du học các ngành chuyên môn đang thiếu chuyên viên phải được công bố và theo đó mà soạn thảo kế hoạch đào tạo chuyên viên để thỏa mãn các nhu cầu quốc gia.

Chánh sách và kế hoạch du học phải liên tục. Ngành giáo dục có thể thay đổi nhân viên lãnh đạo, có thể thay đổi Ông Tổng trưởng Giáo dục, nhưng chánh sách phải được thi hành một cách liên tục mới mong mang lại kết quả tốt, chứ không phải mỗi khi thay đổi Ông Tổng trưởng Giáo dục thì lại thay đổi cả chánh sách, lôi kéo việc thi hành chánh sách

thành một cuộc phiêu lưu, mang lại kết quả là một sự hỗn độn, làm lung lạc lòng tin sinh viên tại ngoại quốc, mang lại sự lo âu cho giới phụ huynh học sinh.

Sinh viên không được hướng dẫn một cách đúng mức chúng ta có thiện chí đáng góp ngân sách to lớn bằng ngoại tệ quý báu của một quốc gia nghèo đang bị chiến tranh, ngân sách to lớn hơn cả ngân sách dành cho các Viện Đại học Việt Nam quốc nội để thực hiện một chánh sách du học mà tôi gọi là « Vô chánh sách ».

Chúng ta muốn noi gương và theo chánh sách của Minh trị Thiêm-Hoàng cho sinh viên Nhật du học để tân tiến hóa nước Nhật như ngày nay, nhưng buồn thay, du học lại biến thành một cơ hội tham nhũng, một cơ hội trốn quân dịch và số sinh viên xứng đáng, ưu tú, có tinh thần quốc-gia vững chắc, thì không được đối đãi xứng đáng.

Chúng tôi đặt Nội các trước trách nhiệm với lịch sử. Một sự sai lầm trong chánh sách giáo dục phải có nhiều năm mới có thể nhìn thấy được, mới có thể phát giác ra được, nhưng hậu quả tai hại thì không thể lường được, không thể sửa chữa trong một ngày, một buổi được.

Vì vậy chúng tôi đặt cả Nội các phải chịu trách nhiệm về chánh sách du học chứ không phải riêng cho Bộ Giáo-dục mà thôi.

Trở lại vấn đề học bổng đặc biệt 40 Mỹ kim một tháng, trong vòng 6 tháng cho 4131 du học sinh hiện ở ngoại-quốc một cách hợp pháp, chúng tôi nghĩ không thể thi hành chánh sách trang con bỏ chợ được, không thể đào tạo nhân tài để đến chừng có kết quả lại để cho phe bên kia sử dụng, nhưt là hiện nay hòa bình đang lộ dạng, chúng ta cần nhiều chuyên viên để kiến thiết xứ sở.

Chúng tôi nhiệt liệt hoan nghinh quan niệm của ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh là lúc nào cũng cố gắng giảm thiểu những phí phạm và lạm dụng. Chúng tôi kêu gọi ông Chủ-tịch và quý vị trong ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh cũng như toàn thể quý đồng viên yểm trợ ý kiến của chúng tôi là duy trì ngân khoản độ 50.000.000\$ Việt-nam để cấp 4.131 học bổng cho sinh viên trong vòng 6 tháng thuộc đệ II lực cả nguyệt 1972. Số sinh viên này là con em của quân nhân, công chức và tư chức có lợi tức kém.

Hơn nữa, theo sự điều tra của các sứ quán Việt-nam tại hải ngoại thì các sinh viên này có tinh thần quốc gia, và các sứ quán ấy phải chịu trách nhiệm về vấn đề này.

Chúng tôi nghĩ số kinh phí 500.000.000 rất to lớn, nhưng đối với ngân sách khổng lồ của chúng ta thì số 500 000 000\$ này là một sự đầu tư có giá trị.

Vì vậy chúng tôi xin mạn phép kết luận rằng số kinh-phí này không phải là một hoang phí, nên chúng tôi xin quý đồng viên yểm trợ cho.

Xin cảm ơn Ông Chủ-tịch và Quý đồng viên.

(Võ tay)

## Ô. CHỦ-TỊCH.—

Còn đồng viện nào có ý kiến về mục 18.

Chúng tôi xin mời ông Dương-minh-Kính.

## Ô. DUƠNG-MINH-KÍNH.—

Trước hết, tôi xin bày tỏ lòng khâm phục của chúng tôi đối với ủy ban Ngân-sách Tài-chánh đã chứng tỏ một điều mà có lẽ tất cả anh em phía tả đều rất ngạc nhiên và thán phục về sự độc lập gần như là tối đa của quý vị đối với bên Hành-pháp bằng cách thăng thân từ chối những điều gì mà quý vị cảm thấy hay ít ra lương tâm quý vị cảm thấy là không được phép làm.

Tuy nhiên, chúng tôi nghĩ rằng sự thăng thân đó nếu được ca ngợi là vô tư thì chúng tôi cũng xin phép đặt một câu hỏi là với sự thay đổi đột ngột về hối xuất tăng gấp ba, gấp bốn lần đối với các con em du học, với quyết định và những lời loan báo của Tổng-thống, của Bộ Giáo-dục và của nhiều cơ quan công quyền về sự trợ cấp các sinh viên rồi nay có quyết định đột ngột của Ủy-ban là hủy bỏ tất cả những sự trợ-cấp thì vấn-đề còn lại đối với quần chúng, đối với các sinh viên là có thể tin nơi chánh quyền miền Nam Việt-nam, trong đó có cả Hành-pháp và Lập-pháp, hay không ?

Chúng tôi đồng ý rằng sự cấp học-bằng hay trợ-cấp cho những du-học sinh của Bộ Giáo-dục thật là thiếu chánh-sách như ông Chủ-tịch ủy-ban Văn-hoá Giáo-dục đã nói, có những diềm phi-lý như chính ông Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách Tài-chánh và ông Thuyết-trình-viên đã trình bày, nghĩa là không căn cứ vào tình trạng thiếu thốn hay là vào sự hiếu học của các sinh-viên mà chỉ chấp nhận một biện pháp đồng đều trợ cấp.

Tuy nhiên chúng tôi xin thưa với quý vị rằng không phải là tất cả các sinh viên Việt-nam du-học từ trước tới nay đều là những con nhà giàu có. Tôi đã được chứng kiến có rất nhiều gia-đình phải bán nhà, bán cửa để cho con em đi du học với hy-vọng rằng họ có thể tiếp tục tài trợ với hối xuất cũ.

Nhưng đột ngột chúng ta đã thay đổi, chúng ta đã thay đổi một cách hết sức nhanh, rồi chúng ta lại hứa hẹn trợ-cấp, và rồi dù sự trợ-cấp đó chỉ là tối thiểu, 4) đô-la một tháng, trong 6 tháng cuối của năm 1972, nhưng bây giờ chúng ta lại cắt hết trợ-cấp thì tôi không hiểu rằng khi ủy-ban ngân-sách đề-nghị cắt hết tất cả 624.960.000 \$ như vậy thì chúng ta còn trợ-cấp được cái gì ? Chẳng còn tiêu-chuẩn hiếu học, chẳng còn tiêu-chuẩn điều-kiện gia-cảnh, cũng chẳng còn tiêu-chuẩn gì hết, nghĩa là cắt thì cắt hết.

Tôi nghĩ rằng nếu ủy-ban Ngoại-giao đã biết rộng-rãi đối với các nhân-viên ngoại-giao phục-vụ tại ngoại-quốc trong niên-khoá 1972 và đã danh tất cả những sự đề-dặt và khuyến cáo cũng như các biện-chấp cho năm 1973 thì tôi nghĩ rằng chúng ta, bên Hành-pháp cũng như Lập-pháp, ít ra cũng chứng tỏ cho dân chúng, như là cho các sinh-viên du-học, được phần nào tin-tưởng rằng chánh-quyền nói chung cũng giữ được lời hứa, nếu không tất cả các lời hứa thì cũng được một phần lời hứa, đừng để cho họ phải thất vọng vì chúng ta.

Đề kết luận, chúng tôi xin ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh

xét lại và chuẩn nhận đề nghị của Bộ Giáo-dục là tạm thời trợ cấp cho các du học sinh trong 6 tháng năm 1972. Đến năm 1973, nếu chúng ta có thay đổi thì ít nhất cũng có thời gian chuẩn bị để cho các sinh viên tìm cách xoay sở, chứ nếu chúng ta quá khắt khe, quá cứng rắn thì đành rằng dù không phải là lỗi của chúng ta, vì luôn luôn chúng ta bị đặt trước một sự việc đã rồi, nhưng đối với dư luận, đối với quần chúng, đó là trách nhiệm của cả chánh quyền chứ không phải là chỉ có Bộ Giáo dục hay chỉ có một mình bên Hành-pháp.

Tiếp theo các chương liên quan đến vấn đề xây cất các Trường Trung-học và các Trường Tiểu-học, nếu tôi không lầm, có lẽ đây là lần khuyến cáo thứ 5 của Quốc-hội đối với Bộ Giáo-dục về tất cả các thủ tục phải làm sao để hoàn tất kịp thời trong niên khóa để tiêu hết những khoản tiền mà Ngân-sách quốc-gia đã dự trù, nhưng không một năm nào, kể cả năm nay, Bộ Giáo-dục đã xử dụng đúng kịp thời hạn trong niên khóa chỉ vì những thủ tục hành chánh và tài chánh quá rườm rà đến nỗi không thể làm việc kịp thời được.

Việc cắt đi một số kinh phí hơn 100 triệu dự trù để xây thêm các Trường Trung học và các trường Tiểu học, theo tôi nghĩ, đó là một việc không nên làm. Đành rằng Ngân-sách bỏ tức chúng ta có thể chuyển qua năm 1973 được nhưng mà số tổng cộng kể cả Ngân-sách dự trù bỏ tức lần Ngân-sách năm 1973 về vấn đề tài trợ cho việc xây cất các trường Trung-học và trường Tiểu học thì cũng không thấm thía vào đâu đối với nhu cầu càng ngày càng gia tăng ở các trường Trung học và các trường Tiểu học.

Vì thế, riêng với Bộ Giáo-dục, tôi đặc biệt xin Ủy-ban Ngân-sách chỉ cắt đi 30% mà quý vị cho là dự trù gia tăng quá đáng về vấn vật liệu và dịch vụ điều hành ở chương 602. Kỳ dự, tất cả những kinh phí xin gia tăng khác nhằm mục đích tài trợ cho du học sinh 40 đô-la một tháng cũng như để xây cất thêm các trường Trung-học và trường Tiểu-học, xin Ủy-ban giữ nguyên như Hành-pháp đã đề nghị.

Có lẽ quý vị lấy làm ngạc nhiên vì từ sáng đến giờ, chúng tôi có khuynh hướng Hành-pháp nhiều đề xin quý vị ủng hộ đề nghị của họ. Như vậy chúng tôi rằng cả quý vị lẫn chúng tôi, chúng ta chỉ cố gắng làm những điều gì mà chúng ta cảm thấy là đúng nhất, là hợp nhất, ít ra là đối với lương tâm chúng ta.

## Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh.—

Chắc có lẽ vì đề-nghị của ủy-ban so với một Ngân-sách bỏ tức hơn 1 tỷ bạc mà chúng tôi chỉ để lại số tiền tương đối không quan trọng bao nhiêu là 45.000.000\$, nên đã gây ra một số thắc mắc.

Chúng tôi xin phép quý vị được trình bày lại tất cả những lý do mà ông Thuyết-trình-viên của ủy ban đã có dịp trình bày chi tiết trước khoáng đại để làm sáng tỏ vấn đề tại sao ủy-ban chúng tôi lại đề nghị cắt ngân-sách bỏ tức của Bộ Giáo-dục hơn 1 tỷ bạc.

Trước hết, chúng tôi xin đề cập tới những kinh phí về xây-cất ở tại các chương-mục của Bộ Quốc-gia Giáo-dục. Chắc quý vị còn nhớ đầu năm 1972, Quốc-hội đã chuẩn-cấp thêm cho Ngân-sách Bộ Giáo-dục một số tiền là 200.000.000\$ để xây-cất phòng học cho các trường Trung-học và Tiểu-học trong xứ.

Ngoài số tiền kinh-phí đề-nghị được chuẩn-cấp 100% về dịch-vụ điều-hành hay bất cứ một thứ gì của Bộ Quốc gia Giáo-dục đều được Quốc-hội phê-chuẩn 100% Ngân-sách đề-nghị, Quốc-hội còn cấp thêm một số tiền 200 triệu nữa.

Như vậy trong ngân-sách 1972 có một số lớn kinh-phí dự-trù về xây cất, cộng thêm với 200 000.000\$ của Quốc-hội cấp thêm. Nhưng khi phái-đoàn Bộ Quốc-gia Giáo-dục ra trình-bày trước ủy-ban Ngân-sách chúng tôi, chúng tôi có hỏi trong số kinh-phí đó quý vị đã xây cất được bao nhiêu phòng học ở các tỉnh trên toàn quốc, hay là ít lắm đối với 200.000.000\$ mà. Quốc-hội chuẩn cấp riêng đề xây cất phòng học quý-vị đã cất được bao nhiêu phòng học, thì với một phái-đoàn rất hùng hậu gồm 51 vị do một vị Thứ-trưởng Bộ Quốc-gia Giáo dục hướng-dẫn, không có một vị nào có thể trả lời một cách dích-xác với số tiền mà Quốc-hội đã cấp cho Bộ Quốc-gia Giáo-dục đã cất được bao nhiêu trường-học, bao nhiêu lớp học, trang bị được bao nhiêu lớp học, ở tại đâu, và với 200 triệu mà Quốc-hội cấp riêng đề xây cất thêm, đã cất được những gì và tại đâu?

Chúng tôi có được ông Tổng-trưởng Giáo-dục cho biết riêng là tất cả những kinh-phí về xây cất của Bộ Giáo-dục hiện nay ở trong mục ngoại ngân sách còn hơn 2.000.000.000\$.

Sở dĩ ngân-sách bổ-túc 1972 Bộ Giáo-dục lại có ghi thêm 350.000.000\$ là vì họ quan-niệm rằng ngân-sách này là một sự chia phần nên họ cứ xin, nếu được chấp-thuận thì bỏ vào Mục ngoại ngân-sách, chi-tiêu được chừng nào hay chừng nấy, không có một kế-hoạch gì để sử-dụng số tiền hơn 350.000.000\$ mà họ xin cho ngân-sách bổ-túc hết cả.

Ngay đối với những kinh-phí đã được chấp thuận rồi, không phải riêng năm 1972 mà 3 năm trước cũng chưa sử-dụng, cũng không có kế-hoạch nào sử-dụng số tiền đó sử-dĩ có tình-trạng trên vì họ quan-niệm rằng Bộ Quốc-gia Giáo-dục đã được sự ưu ái đặc-biệt của Quốc-hội, Quốc-hội đã chuẩn cấp tất cả những số tiền mà họ đề-nghị.

Khi chúng ta thấy dự-trù xây cất trường học, trang-bị trường-học là chúng ta sẵn-sàng yểm-trợ, nên năm nào họ cũng xin bữa bãi, xin nhưng mà không thực hiện, để rồi rốt cuộc bỏ vào quỹ ngoại ngân-sách, để dự đó hầu lâu lâu thời sử-dụng. Tính cho tới ngày hôm nay, số-tiền còn ổi đọng của 3 năm nay còn hơn 2 tỷ bạc mà ngân-sách năm nào cũng gia tăng.

Như vậy chúng tôi thiết-tưởng đối với một tháng phủ du của lại trong năm 1972, nếu quý vị có chấp-thuận riêng cho 350.000.000\$ này, nếu không phải là du đi đề xài vào một việc bất chính nào thì chắc chắn cũng phải bỏ vào mục ngoại ngân-sách để dành riêng cho Bộ Giáo-dục sử dụng trong tương lai. Vì vậy với số tiền chuẩn-cấp về xây cất, chúng tôi xin thưa với quý vị là Bộ Giáo-dục không có xây cất gì hết cả trong năm 1972.

Cho nên ủy-ban ngân-sách đã đồng thanh biểu- quyết cắt bỏ ngân-khoản hơn 350.000.000\$ đó về đại tu-bổ và xây cất các trường học, chứ không phải chúng tôi e dè hay dè xèn trong số tiền cấp cho Bộ Giáo-dục để các trường học cho các con em mà vì Bộ Giáo-dục không bao giờ xây cất nên chúng tôi không thỏa-thuận cấp ngân-khoản đó, chứ không phải Bộ Giáo-dục làm mà chúng tôi không yểm-trợ. Vì họ không làm nên chúng tôi không đưa tiền cho họ xài một cách hoang-phí.

Về số tiền 624 000.000\$ đề trợ-cấp hơn 40 đô-la cho

mỗi du học-sinh tại ngoại-quốc, như ông Chủ-tịch ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục có nói, trong kỳ cấp học-bằng cho sinh-viên được du học với hối suất chánh thức, trong 6000 người được du-học đã có 300 hồ-sơ không đưa ra Hội-đồng du-học mà vẫn được cho phép xuất-ngoại với sự chuyển-ngân theo hối suất 118\$ một đô-la.

Nội-vụ đã đưa ra trước Giám-sát-viện, Giám-sát-viện đã điều-tra và đã phán-quyết. Nếu tôi không làm thì kết-luận của Giám-sát-viện là quy-trách-nhiệm cho vị Thứ-trưởng Giáo-dục ngày hôm nay đã không còn ngồi trong nôi-các nữa và biện-pháp đề-nghị áp-dụng cho vị Thứ-trưởng đi là cấm vị đó không được tham-gia nội-các hay điều-kiện công-vụ trong vòng 5 năm, kỳ dư không còn gì hết cả; nghĩa là số tiền bỏ túi được hợp-thức-hóa hoàn-toàn và chỉ có một kết-luận duy nhất là ông Tổng-trưởng Giáo-dục thời bấy giờ là Bác-sĩ Nguyễn-lưu-Viên phải liên đới chịu trách-nhiệm về hành-vi tham-nhũng của ông Thứ-trưởng Nguyễn-danh-Đàn.

Tuy nhiên từ ngày có phán-quyết của Giám-sát-Viện, quý vị thấy cũng không có gì thay đổi cả. Người chịu liên-đới trách nhiệm trong vụ tham-nhũng đó ngày hôm nay cũng là phó Thủ-tướng, cũng không thay đổi gì cả.

Còn riêng về phần phụ-cấp 40 đô-la dành cho mỗi sinh-viên, chúng tôi không đề cập đến những người đã du học một cách bất hợp pháp Ông Chủ-Tịch ủy-ban Văn-hóa đã tá lại diễa-tiến của vấn-đề phụ cấp này.

Ông Chủ-tịch ủy-ban Văn-hóa đã nói rằng khi có sự thay đổi về hối-suất-hối-xuất được thả nổi, bỏ hối suất 118\$ cho du học-sinh-hai Khối Cộng-hòa và Độc-lập tại Hạ-nghị-Viện, trong đó có cá nhân chúng tôi, đã yết kiến Tổng-thống và đã yêu cầu Tổng-thống phải có một biện-pháp nâng đỡ thiết-thực đối với những ngành cần phải nâng đỡ là: giúp đỡ cho được phẩm dề dùng tặng giá quá đáng, và về du học sinh thì phải có biện pháp giúp đỡ cho những sinh-viên thật sự nghèo mà học giỏi ở tại ngoại quốc, để cho họ khỏi bị dở-dang về học. Tổng-thống đã nói với chúng tôi rằng, Tổng-thống sẽ chỉ-thị cho Bộ Quốc-gia Giáo-dục sẽ có một biện-pháp thích đáng và thiết-thực, cấp học bằng cho những thành phần nghèo đáng được nâng đỡ.

Tổng-thống không bao giờ nói rằng một số tiền nào đó sẽ được quân cấp một cách đồng đều, du học sinh dù nghèo hay giàu cũng đều được cấp 40 đô-la. Chúng tôi xin lập lại là Tổng thống không bao giờ hứa như vậy khi hai khối Cộng-hòa, Độc-lập cần Tổng-thống giải-quyết vấn-đề.

Thật vậy, sau khi ban hành luật số 03/72 về thả nổi hối suất, Bộ Quốc-gia Giáo-dục có ra một thông cáo yêu cầu các phụ huynh học sinh nộp những hồ sơ cần thiết đề Bộ Quốc-gia Giáo-dục cứu xét và cấp học bằng.

Nhưng sau đó, vì làm việc tắc trách, vì không có một kế hoạch gì cả, Bộ Quốc-gia Giáo-dục đã lựa một giải-pháp dễ dàng nhất và vô trách nhiệm nhất, là đem tiền quốc-gia ra phân phối đồng đều 40 đô-la cho mỗi người trong 5 tháng, từ tháng 7 năm 1972 cho đến hết năm 1972.

Dù quý vị có chấp thuận nguyên tắc hay là điều chỉnh việc làm bất hợp pháp, một việc làm vô trách nhiệm của Bộ Quốc-gia Giáo dục trong vấn đề quân cấp 40 đô-la mỗi tháng cho các du học sinh từ trước tới nay vẫn được xuất ngoại với hối suất 118\$ một đô-la, chúng tôi cũng xin lưu ý quý vị một điểm trong số kinh phí mà họ đề nghị một cách

thừa thãi là 624.960.000\$, nhưng cho tới ngày hôm nay, ở tại Bộ Quốc-gia Giáo-dục chỉ có 4.131 hồ sơ nộp xin trợ-cấp 50 đô la một tháng.

Nếu quý vị làm con toán, quý vị sẽ thấy rằng 4.131 mà nhân cho 5 tháng và nhân cho 40 đô la mỗi tháng sẽ ra số tiền chi tiêu trong 5 tháng còn lại của năm 1972 vào khoảng gần 850.000 đô la. Như vậy tổng số mỹ kim cần thiết để trợ cấp cho 4.131 du học sinh trong 5 tháng còn lại là gần 850.000 đô la.

Nếu quý vị tính theo hối xuất 430\$ một đô la thì số kinh phí tối đa mà Bộ Quốc-gia Giáo-dục thực hiện công-trình vô trách nhiệm này cũng chỉ lên đến 365.500.000\$. Nhưng Bộ Quốc gia Giáo dục đã dự trù số tiền là 624.960.000\$, chúng tôi không biết con số sai biệt giữa 624.960.000\$ và 365.500.000\$ sẽ đi vào đâu, đi vào áo ai, hay chi tiêu vào một khoản nào.

Trước khi chúng tôi được nghe những bạn đồng viên còn ghi tên lên trình bày quan điểm có nên cho, có nên hợp thức hóa hành động bất hợp pháp của Bộ Quốc-gia Giáo-dục hay không, chúng tôi cũng xin thưa cùng quý vị, nếu quý vị có yểm trợ đề nghị và việc làm của Bộ Quốc-gia Giáo-dục đi chăng nữa thì số kinh phí mà quý vị có thể yêu cầu cấp bổ túc về khoản này chỉ lên mức tối đa là 365.500.000\$ mà thôi, chứ không thể nào lên tới số 624.960.000\$ được.

Sau khi nghe quý vị trình-bày ý-kiến, ủy-ban chúng tôi sẽ thảo luận lại trong thuyết-trình-đoàn đề có hay không tư-chính đề nghị của ủy-ban. Chúng tôi xin nhấn mạnh là trong mọi trường-hợp số tiền mà nếu quý vị có để lại mà hợp-thức hóa hành-động bất hợp-pháp của Bộ Giáo-dục thì số kinh phí bổ-túc cũng chỉ có thể lên tới 365.500.000\$ mà thôi.

### Ô. TÔ-ĐỨC-HẠNH. —

Trong khi thảo-luận về ngân-sách của Bộ Giáo-dục, mấy năm gần đây Hạ-viện đã định rất nhiều cảm tình với Bộ này đặc-biệt là ngân-sách Bộ Giáo-dục năm 1972. Hạ-nghi-viện đã không hề cắt xẻ một khoản nào, trong khi hầu hết các Bộ đều bị cắt giảm.

Sở dĩ Hạ-nghi-viện nói riêng, và Quốc-hội nói chung, đã có những cảm tình đặc-biệt đối với Bộ Giáo-dục vì mục tiêu to lớn của Bộ này là đào tạo cả một thế-hệ tương-lai. Và sở dĩ Hạ-nghi-viện đã không cắt giảm là vì e ngại sự cắt giảm ngân quỹ của Bộ Giáo dục trong năm 1972 thì sẽ làm thiệt thòi cho từng lớp học sinh, sinh viên.

Tuy nhiên, đối với việc thi-hành ngân-sách của Bộ Giáo dục, Bộ này đã không đáp ứng được những mục tiêu to lớn mà Bộ đã đề ra cũng như không đáp ứng được ưu-ái đặc biệt mà Quốc hội nói chung và Hạ-nghi-viện nói riêng đã dành cho Bộ này.

Hôm nay, lên phát biểu ý kiến về Mục này, chúng tôi không muốn đề cập dài dòng về chính sách cũng như cách thi hành chính sách của Bộ này trong tất cả các lãnh vực khác, mà chúng tôi chỉ xin đề cập tới một khía cạnh đặc biệt của vấn đề, và khía cạnh đó đã gây tranh luận giữa ủy ban cũng như quý đồng viên lên trước chúng tôi. Đó là việc trợ cấp 4) mỹ kim cho du học sinh.

Chắc quý vị còn nhớ vào tháng 7 năm 1972, khi hối-xuất đồng mỹ kim được thay đổi, việc thay đổi này đã gây

ảnh hưởng đến đời sống của du học sinh. Chúng tôi lúc đó còn là Chủ-tịch ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục.

Chúng tôi cho rằng đã đến lúc phải chấm dứt và đây là cơ hội để chấm dứt tình trạng bất công, bất công giữa một thiểu số sinh viên được du học tại ngoại quốc và một khối không lồ sinh viên, học sinh tại nước nhà.

Sự bất công đó là gì? Là hằng năm ngân sách chúng ta phải đài thọ gần 6.000.000.000\$ cho một số nhỏ sinh viên tới 6.000 người ở ngoại quốc trong khi ngân sách chúng ta chỉ dành 1.000.000.000\$ cho gần 3 triệu sinh viên, học-sinh tại quốc nội.

Tuy nhiên, một mặt khác, với sự thay đổi hối xuất thì mỗi ưu tư của chúng tôi là làm thế nào để giúp đỡ những sinh viên du-học nhưng thuộc thành-phần con quân-nhân, công-chức, tư-chức và các giới chức khác có đồng lương cố định. Trong chiều hướng đó, chúng tôi đã nhiều lần yêu-cầu Bộ Giáo-dục và Chính-phủ phải tìm biện pháp nâng đỡ cho một nhóm sinh viên này.

Chúng tôi yêu cầu nâng đỡ là nâng đỡ thế nào để chấm dứt những bất công giữa hai tầng lớp học-sinh, sinh-viên ở trong nước cũng như ở ngoại-quốc, vừa để không phí-phụ tài-nguyên Quốc-gia, vừa để cho các con quân-nhân, công-chức có tinh thần Quốc-gia vững chắc khỏi bỏ dở việc học nơi đất lạ quê người.

Quan-điểm của chúng tôi vừa trình bày đã được rất nhiều đồng viên hỗ trợ, đặc biệt là hai Khối Cộng-hội và Độc-lập do quý vị Trưởng-khối hướng dẫn đã có dịp tiếp-kiến với Tổng-thống và chúng tôi là một thành-phần.

Chính Tổng-thống đã khẳng định là phải nâng-đỡ số du học sinh, nhưng phải nâng-đỡ thế nào để tránh những bất công giữa sinh-viên ngoại-quốc và học-sinh, sinh-viên nước nhà. Tổng-thống cũng khẳng-định là Bộ Giáo-dục cũng như Chính-phủ phải tìm biện-pháp cấp phát học bổng.

Đề thể-hiện điều đó, trong thông-cáo ngày 08-7-1972, Bộ Giáo dục đã cho biết là sẽ nghiên cứu trong vòng 3 tháng để cấp một số học bổng toàn phần, bán phần hoặc là 1/4 học bổng cho sinh-viên, học-sinh du-học theo tiêu chuẩn: sinh viên ưu tú, hạnh-kiểm tốt và gia cảnh nghèo. Chúng tôi chờ đợi và rất hoan nghênh.

Tuy nhiên, chúng tôi xin nhắc lại đây là chưa đầy một tháng, vào ngày 29-7-1972. Thông cáo trước ký ngày 08-7-1972, thông-cáo tiếp theo ký ngày 29-7-1972 — Bộ Giáo-dục, theo quyết định của Hội-đồng Nội-các, lại trợ-cấp mỗi du học sinh đồng đều là 40 mỹ-kim, mặc dù trong thông-cáo có nói tới thành phần con quân-nhân, công-chức và tư-chức hay tư nhân có lợi tức kém.

Thông-cáo này đưa ra khiến chúng tôi vô cùng bất mãn, phẫn nộ. Chúng tôi muốn hỏi là tại sao Bộ Giáo-dục lại cung-cấp đồng đều như vậy. Chúng tôi chưa nói tới là với 40 mỹ-kim thì con quân-nhân, công-chức, những sinh-viên nghèo ở ngoại-quốc làm gì với 40 mỹ-kim đó?

Chúng tôi chỉ muốn nói là tại làm sao chúng ta lại cung cấp đồng đều 40 mỹ-kim cho 4.131 sinh-viên, bởi vì theo sự tiết lộ của ông Tô-gi-trưởng Giáo-dục trong cuộc tiếp-xúc với ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục Hạ-viện đầu tháng 11 cũng

như phái đoàn Bộ Giáo-dục ra trình-bày trước ủy-ban Ngân sách, thì ông Tổng-trưởng cũng như phái-đoàn Bộ Giáo-dục đã xác nhận là trong số 6.000 sinh-viên du học tại ngoại-quốc, thành phần con quân-nhân, công chức cũng như tư-chức chỉ chiếm 38%.

Vậy thì con số còn lại của 4.131 du học-sinh mà được trợ-cấp 40 mỹ-kim đó ở đâu ra ? Đó có phải là Bộ giáo-dục đã phân-phối đồng đều cho tất cả những người nào có đơn xin, bất kể một thành-phần nào ?

Việc làm này của Bộ giáo-dục là một hành-động tác-trách và là một hành-động mà chúng tôi có thể dùng một danh-từ «vứt tiền qua cửa sổ», là một hành-động coi thường Quốc-hội, coi thường cả vị lãnh-đạo tối cao của Hành-pháp là Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu, bởi vì Tổng-thống đã khẳng định với phái-đoàn chúng tôi là sẽ giúp-dỡ và giúp-dỡ một cách thiết-thực bằng cách cấp học bổng tùy theo gia-cảnh, chứ Tổng-thống không hề nói rằng cấp 40 mỹ-kim đồng đều.

Việc làm này của Bộ giáo-dục chỉ có thể cắt nghĩa là sự phân-phối lợi-tức, mang tiền của Quốc-gia để mưu đồ những tư-lợi cá-nhân.

Để tóm lại, chúng tôi xin nhấn-mạnh là lúc nào chúng tôi cũng mong muốn được giúp-dỡ các thành-phần sinh-viên ưu-tú con quân-nhân, công, tư-chức, và chúng tôi phải-nợ trước việc làm của Bộ giáo-dục là đã phân-phối đồng đều số tiền của Quốc-gia cho bất cứ người nào.

Để kết-luận chúng tôi xin đưa ra hai đề-ngị như sau :

1) — Đề khôi thiết-thời cho các sinh-viên mà đa phần là con quân-nhân, công-chức đã lỡ được chánh-phủ cho đi ngoại-quốc, chúng ta sẽ nâng-dỡ họ bằng cách cấp-thuận đề-ngị của Dân-biêu Huỳnh-ngọc-Auh là hãy tạm cấp một số ngân-khoản cho Bộ giáo-dục để trao-grải những việc mà Bộ giáo-dục đã làm.

2) — Đề giữ uy-tín Quốc-hội, chúng ta hãy nghiêm-trọng thuyết-cáo Bộ giáo-dục, nhất là về vấn-đề du-học-sinh.

Chúng tôi mong rằng những đề-ngị của chúng tôi sẽ được quý đồng-viện hỗ-trợ.

(Võ tay)

Ô. LÊ-VĂN-DIỆN.—

Trong dịp thảo-luận về ngân-sách bổ-túc của năm 1972 cũng như ngân-sách năm 1973, năm nay chúng tôi có một ý định với lòng chúng tôi là không nói gì hết. Nhưng trước hành-động vô cùng tốt đẹp và cách-mang của Ủy-ban Ngân-sách, chúng tôi buộc lòng phải lên đây thay mặt cho một số cử-tri đã tin-nhiệm tôi, đề ca tụng thái-độ cách-mang và tốt đẹp của Ủy-ban Ngân-sách Hạ-ngị-viện năm nay. Việc mà chúng tôi muốn nói đây là vấn-đề cắt học bổng 40 mỹ-kim cho những du học-sinh.

Thưa Quý vị,

Suốt cả tuần nay, sau khi chúng tôi biết tin rằng Ủy-ban Ngân-sách Hạ-ngị-viện đang chú trọng đến sinh-viên, học-sinh tại nước nhà hơn là chú trọng đến sinh-viên, học-sinh

hiện đang ở ngoại-quốc bằng cách cắt hẳn không có trợ-cấp 40 mỹ-kim cho mỗi du học-sinh nữa, thì một số sinh-viên, học-sinh tại nước nhà khi gặp chúng tôi đều không ngớt ca tụng về hành-động tốt đẹp đó của Ủy-ban Ngân-sách Hạ-viện.

Họ còn nhờ chúng tôi nhắn lại là xin Ủy-ban Ngân-sách hãy giữ vững lập-trường, đừng có sợ gì hết. Nếu e rằng phụ-huynh của du học-sinh hiện đang sống ở đây phân-nhân hành-động đó thì 3.000.000 sinh-viên, học-sinh tại quốc nội sẽ sẵn-sàng hậu-thuần cho Ủy-ban,

Trong ngày hôm qua, chúng tôi đã nhận được 3,4 điện-tín của những phụ-huynh học-sinh và sinh-viên từ đơn vị tôi gửi vào, ca tụng việc làm của Ủy-ban Ngân-sách trong việc cắt xén này, họ cho rằng những du học-sinh đi ngoại-quốc chưa chắc đã làm được việc gì, mà lại gây tổn kém quá nhiều ngân-sách Quốc-gia.

Học-sinh tại quốc-nội gần 3 triệu người mà 1 năm tiêu có 1 tỷ, trong khi chỉ có 2.000, 3.000 du học-sinh, một năm tiêu 6 tỷ ngân-sách của Quốc-gia. Như vậy ích lợi như thế nào ? Những phụ-huynh học-sinh đó cũng nhờ chúng tôi tha thiết yêu-cầu Ủy-ban Ngân-sách hãy duy-trì ý-kiến đó cho đến giờ chốt bằng mọi giá.

Có người đưa ra luận cứ rằng chúng ta cần phải giúp đỡ các nhân-tài hiện đang du học ở hải-ngoại, để sau này tốt nghiệp, họ sẽ hồi hương giúp nước.

Kính thưa Quý vị,

Ở đất nước này từ mấy năm nay, quý vị đã đón nhận được bao nhiêu nhân tài từ Quốc-ngoại về đây để giúp nước? Chúng tôi xin thưa rằng chắc là ít lắm, và chắc ai cũng thấy điều đó. Qua những dịp thảo-luận giữa chúng tôi và một số sinh-viên đã gặp chúng tôi thì tất cả đều quả quyết rằng những sinh-viên, học-sinh xuất-ngoại, hầu hết là để trốn lính, nếu không nói là để làm giàu.

Theo tôi được biết, nếu một du học-sinh xuất-ngoại mà biết tiện tặn, với hối-xuất cũ tôi không nói hối-xuất mới thì sau 5 năm học thành tài, trở về nước họ có thể dành dụm ba triệu bạc Việt-nam. Như vậy tôi thiết-tưởng với số tiền họ đã dành dụm từ mấy năm nay vẫn có thể đủ cho họ ăn học đừng đòi hỏi nước nhà dài-thọ thêm.

Có một số người đưa ra luận-cứ rằng quân-nhân, công-chức nghèo có đưa con đi du học, sợ lỡ cơ-hội tội nghiệp,

Thưa Quý vị,

Thành thật mà nói nếu nghèo thì ít ai cho con du học nổi, nếu có cũng là thiếu số mà thôi chứ nghèo thì không ai đi nổi đâu. Công-chức, quân-nhân có cho con đi học thì công-chức, quân-nhân đó chắc nhà giàu. Nếu nghèo đi nữa thì cũng là tối thiểu số.

Chúng tôi xin sẵn-sàng góp với ủy-ban một ý-kiến là đề-ngị với Bộ Giáo-dục hãy kê khai những gia-đình nào nghèo, chẳng những giúp 40 đô mà giúp 200 đô một tháng cũng được, chứ không cần gì 40 đô, còn ngược lại nếu là con của quân-nhân, công-chức nhưng mà giàu thì tôi xin nói rằng cái giàu đó quý vị cũng thấy là giàu bất hợp-pháp.

Tôi không muốn nói đến tình-trạng những sinh-viên đi ngoại-quốc, vì ở đây nói hoài thì sẽ có khi người ta nói rằng tôi kỳ thị những sinh-viên du học ở ngoại-quốc. Nhưng vừa rồi, qua báo-chí, chắc quý vị cũng đã có đọc tin một sinh-viên du-học tại Mỹ, khi tốt nghiệp trở về nước lại có tinh-thần phản chiến và đã mưu cướp máy bay. Thử hỏi có sinh-viên nước nào làm vậy không ?

Nếu quý vị có dịp qua Pháp, qua Bỉ sẽ thấy trong 10 sinh-viên thì có 7 anh đề tóc chòm bôm. Đây là biểu-tượng gì ? Nước Việt-nam của chúng ta với luân-lý thuần-túy Á-đông không bao giờ cho phép tình-trạng đó cả, vậy ưu-tú ở chỗ nào ? và quốc-gia ở chỗ nào ?

Trong pháp-nhiệm trước, tức là năm 1968, nhân dịp xuất-ngoại tôi có gặp một số sinh-viên ở các nước Âu-châu, tôi thấy họ không có tiến bộ gì hơn. Họ cũng vẫn tiếp-tục vừa ăn, vừa chữi.

Nghĩa là khi chúng tôi nói với họ rằng tại nước nhà, đồng bào đã phải thất lưng buộc bụng, chịu khổ-cực đề đòi hối-xuất cho các anh, — hồi trước hối-xuất là 1 mỹ-kim đổi 85\$ Việt-nam — để các anh ăn học, các du học-sinh ấy đã đáp lại rằng : «xin lỗi các ông, đồng tiền đó là tiền xương máu của ông già, bà già tôi bỏ ra».

Họ có biết đâu rằng trong khi với một hối-xuất 85\$ dành cho họ đó thì ở ngoài đồn-bào chúng ta hồi trước phải chịu hối-xuất là 360\$ hay 285\$. Họ có biết ơn gì đâu, họ chỉ thấy trước mặt là thực-tế họ đương học, đương sống, đương chơi.

Đề kết-luận, tôi xin hỏi là từ năm 1967 đến bây giờ, có bao nhiêu sinh-viên du-học ở ngoại-quốc đã hồi hương để giúp nước ? Chỉ có 2.000, 3.000 sinh-viên du-học mà chi-tiêu 6 tỷ bạc Việt-nam, trong khi cả 3 triệu sinh-viên, học-sinh tại miền-Nam của chúng ta thì chỉ có 1.800.000.000\$. Thật là vô-lý. Thuở nay con trong nhà không lo, lại lo nuôi con đi ăn chơi ngoài kia.

Xin quý vị hãy suy nghĩ lại mà chấp-thuận quan-diểm của chúng tôi cũng như quan-diểm của ủy-ban Ngân-sách là cắt hết tiền học-bổng hằng tháng dành cho du học-sinh. Nếu một số sinh-viên, học-sinh du-học có cha mẹ sống tại Saigon phản ứng thì xin nhớ rằng chúng ta đã có hậu-thuần của 3 triệu sinh-viên, học-sinh trên toàn quốc sẽ yểm-trợ.

Ngoài ra, chúng tôi cũng xin nhấn mạnh lại là tổng số Dân-biểu ở Hạ-viện là 159 vị, trong số đó tối đa chừng hơn 20 vị Dân-biểu thuộc Đô-thành Saigon, còn lại là Dân-biểu ở các địa-phương. Xin quý vị hãy kiểm-kê lại đơn vị của mỗi vị coi có được mấy ngàn sinh-viên, mấy trăm sinh-viên đi học ?

Tại đơn vị tôi có gần 1.000.000 dân thì chỉ có 14 sinh-viên du-học mà thôi. Thế thì đối với việc chấp-nhận 500 triệu trong mấy tháng xài chơi của sinh-viên tại quốc ngoại là làm thiệt hại cho ngân-sách quốc gia, trong lúc toàn dân thất lưng buộc bụng để chiến-đấu chống Cộng-sản.

Bởi những lẽ đó chúng tôi kết-luận là chúng ta không có đề-nghị gì cả mà duy-trì ý-kiến của chúng tôi từ đầu là xin ủy-ban giữ lập-trường cho đến phút chót và bằng mọi giá.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Còn ba đồng viên nữa phát-biểu ý-kiến, chúng tôi xin quý đồng viên thông cảm dùm. Hiện bây giờ chúng ta mới tới Mỹ: 18 mà đã 4 giờ 30' chiều rồi, thành thử chúng tôi kính mong quý đồng viên vui lòng tóm tắt lại nếu là ý-kiến đã phát-biểu rồi để chúng ta có thể đi nhanh hơn. Bây giờ chúng tôi kính mời đồng viên Huỳnh-văn-Lầu.

Ô. HUỖNH-VĂN-LẦU.—

Theo lời của đồng viên Chủ-tịch đã nhắc nhở, chúng tôi xin không đi sâu vào chi-tiết, chúng tôi rất đồng ý với phần cắt giảm của ủy-ban Ngân-sách còn lại của Bộ giáo-dục là 45.000.000\$.

Riêng chúng tôi lên đây, chúng tôi tán-thưởng ý-kiến của ông Chủ-tịch ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục đã đề-nghị là giữ lại một ngân-khoản đề cung cấp cho 4.131 sinh-viên, mỗi một sinh-viên một tháng 40 Mỹ-kim, liên tiếp trong 6 tháng còn lại của năm 1972.

Chúng tôi xin đề-nghị với quý bạn đồng viên, nhất là ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách, là nên tiếp tục cung cấp 40 Mỹ-kim cho mỗi du học sinh để họ có phương-tiện tiếp-tục ăn học bên đó. Bây giờ nếu chúng ta cứ ngồi đây mà trách cứ thì chuyện cũng đã rồi, và chúng ta không thể nào đem con bỏ chợ như vậy được.

Chúng tôi đề-nghị với ủy-ban Ngân-sách là cấp 435.000.000\$ để cung ứng cho khoảng 4.200 sinh-viên du-học ngoại-quốc, cộng hai số tiền 45.000.000\$ của ủy-ban và 435.000.000\$ để cung ứng cho học sinh là 480.000.000\$. Đó là lời đề-nghị của chúng tôi.

Ô. TRẦN-VĂN-SƠN.—

Vấn-đề du-học-sinh là một vấn-đề đã được nhiều người chú ý trong nhiều năm qua. Ai cũng thấy chính-sách phụ-cấp cho du học-sinh như áp-dụng những năm trước và cái tình-trạng điều-chỉnh trong năm này vẫn không được ổn-thỏa.

Tuy nhiên vì vấn-đề đó quá tế-nhị và liên hệ đến nhiều thành-phần trong xã-hội, nên không ai dám đề-cập đến một cách thẳng thắn. Vì vậy chúng tôi đặc-biệt nhận thấy lần này ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh Hạ-nghị-viện đã có một quan-niệm rất rõ ràng và đã có một biện-pháp cắt giảm mạnh mẽ đối với một hành-động sai lầm của Bộ Giáo-dục về vấn-đề phụ-cấp cho du-học-sinh.

Vấn-đề chính được đặt ra là quốc-gia chúng ta có cần phải mất một số tiền khổng lồ cho du-học-sinh xuất ngoại đi học hay không ? Chúng ta thường nói rằng chúng ta cần nhân-tài. Điều đó không ai chối cãi, nhưng những chương-trình du-học từ trước tới nay không bao giờ đưa đến cho nước chúng ta những nhân-tài thật sự.

Chúng tôi nhận thấy rằng nhân-tài và cái tài thật sự đem đóng góp cho Quốc-gia không phải nằm ở mảnh bằng và ở cái đại-học mà chúng ta tốt nghiệp mà nó nằm chính ở tinh-thần của chúng ta.

Quý-vị thử nhìn qua những đại-học Việt-nam hiện giờ, quý vị sẽ thấy tình trạng rất là thê-thảm. Học-sinh, sinh-viên học trong một điều-kiện rất là túng thiếu, giáo-sư phải bay từ đại-học này đến đại-học khác để giảng dạy, còn các sinh



viên không có đủ phòng học, không có phòng thí-nghiệm để thực-tập.

Nói tóm lại, họ học trong những điều-kiện hết sức là đáng phàn nàn, trong khi đó chúng ta đã bỏ ra một số tiền rất lớn gọi là để đầu-tư những tài ba của Quốc-gia.

Vừa rồi chúng tôi được biết Ông Tổng-trưởng Giáo-dục đã đưa ra biện-pháp tăng lương một cách đặc-biệt và gần như 100% cho các Giáo-sư ở đại-học. Điều đó là một điều đáng khích-lệ, nhưng chỉ giải-quyết được một vấn-đề mà thôi, đó là vấn-đề Giáo-sư.

Trong vấn-đề giáo-dục, không phải chỉ cần có Giáo-sư mà còn vấn-đề trợ huấn-cụ và phương-tiện giáo-huấn nữa.

Nhưng về điểm này thì hiện giờ ngành giáo-dục Việt nam chúng ta có thể nói là không có gì cả. Chúng ta thường nghĩ rằng, bây giờ tình-trạng đã lỡ rồi, chúng ta đành phải chấp-nhận cho Bộ Giáo-dục một ngân-khoản nào đó để họ trang-trải số tiền mà họ đã lỡ chi-tiêu.

Chính hành-động dễ-dãi đó của chúng ta đã làm cho biết bao nhiêu Bộ cứ chi-tiêu bừa bãi rồi cuối cùng thế nào cũng được sự thông cảm của chúng ta. Vì vậy, chúng tôi nghĩ rằng quan-niệm của ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh lần này là một quan-niệm thích-đáng để giải-quyết một lần toàn bộ vấn-đề.

Nếu như quan-niệm nguyên-thủy của ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh được thông qua thì bắt buộc Nha Du-học Bộ Quốc-gia Giáo-dục phải nhìn thẳng vào vấn-đề và dù muốn, dù không họ phải thay đổi đường-lối gửi du-học-sinh trong những năm tới. Còn nếu lần này chúng ta dễ-dãi, chắc chắn năm tới họ lại tin tưởng ở sự thông cảm của chúng ta và cứ như thế thì không bao giờ có thể sửa đổi được.

Cho nên, một lần nữa, chúng tôi mong khoáng-đại chấp thuận quan-diểm nguyên-thủy của ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh và mong rằng Ông Chủ-tịch ủy-ban không vì lý-do gì mà thay đổi quan-diểm rất đúng đắn của mình.

**Ô. TRẦN - THẮNG - THỨC** (Trưởng - khối Độc-lập), —

Trong cuộc thảo-luận về Ngân-sách bổ-túc năm 1972 của Bộ Quốc-gia Giáo-dục, nhiều quan-diểm đã được nêu ra. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy rằng:

1) Trước diễn-tiến mà càng ngày chúng ta phải tự-túc, gánh lấy gánh nặng của chiến-tranh và sự giảm dần của viện-trợ.

Trước áp-lực làm-phát đe dọa một sự suy-sụp toàn bộ của nền Tài-chánh Quốc-gia, chúng tôi nhận thấy thái-độ cần-thiết của chúng ta là tiết giảm tối đa các chi-phí công quyền.

2) Trong khi cứu xét Ngân-sách đặc-biệt là Ngân-sách bổ-túc, chúng ta chỉ nên chấp-thuận chuẩn-phê những kinh phí có tánh-cách khẩn-thiết để ứng-phó với nhu-cầu bất ngờ.

3) Nhận thấy có sự thay đổi về hồi-xuất, nên một số phụ-huynh học-sinh đã gặp khó-khăn trong việc chuyển-ngân cho con em mình, nên chúng tôi đề-nghị Quốc-hội chấp-thuận kinh-phí mà Bộ Giáo-dục đã chi-tiêu để trợ cấp trong việc

chuyển-ngân cho các du-học-sinh dưới hình-thức cấp phát học-bổng 40/dollars hằng tháng.

4) Những việc này phải được quan niệm như một sự đầu tư của quốc-gia đối với nguồn tài-năng tương-lai. Vấn-đề du học phải được đặt ra như một chính-sách rõ rệt. Những thành-phần nghèo, ưu-tú có lập-trường quốc-gia vững chắc phải được nâng-dỡ để ăn học thành tài. Ngược lại, những thành-phần may mắn hơn, con nhà khá-giả nên đề tự-túc và không thể ban phát bừa bãi, tính trên đầu người như Bộ Quốc-gia Giáo-dục đã áp-dụng.

5) — Qua phần trình-bày, góp ý của một vài đồng viên đã lên trước chúng tôi, chúng tôi nhận thấy chúng ta có thể chấp-nhận kinh phí mà Bộ Quốc-gia Giáo-dục đã xin chuẩn-phê, nhưng liên-khối Độc-lập, Cộng-hòa, Dân-quyền xin Quốc-hội minh thị khuyến-cáo những người hữu-trách bên ngành giáo-dục về 3 điểm sau đây:

a) — Bộ Giáo-dục cần phải có một chính sách giáo-dục dài hạn, chấm dứt những biện-pháp cấp thời vá vấp, mị dân, phương-hại đến giá-trị của nền giáo-dục quốc-gia;

b) — Bộ Giáo-dục phải xét lại chính-sách du-học, để chương-trình đào tạo chuyên-viên cao cấp tại ngoại-quốc đáp-ứng đích-thực nhu cầu đất nước. Riêng về những sinh-viên đã du học, Bộ Giáo-dục cần tìm những biện-pháp để thu-hút và nâng đỡ những thành-phần ưu tú có lập-trường quốc-gia vững chắc, chấm dứt tình-trạng ban phát bừa bãi ân-huệ Quốc-gia nhằm thỏa hiệp để củng cố vị thế riêng tư, đặt Quốc-hội trước những chi-tiêu đã rồi.

c) — Hành-pháp cần xét lại toàn thể nhân sự điều-khiển tại cơ-quan này, thanh lọc những phần tử bất xứng, trừng phạt đích đáng những viên-chức có trách nhiệm đã tạo nên tình-trạng những lạm trầm trọng tại học-đường hiện nay.

Để kết-luận, chúng tôi xin quý vị chấp-thuận một ngân sách là 400.000.000\$ để trợ-cấp cho các sinh-viên ưu-tú, con quân-nhân, công-chức nghèo, có tinh-thần Quốc-gia vững chắc và khuyến-cáo nặng nề Bộ Quốc-gia Giáo-dục.

**Ô. CHỦ-TỊCH.** —

Nhận thấy vấn-đề đã được góp ý hết sức đầy đủ, chúng tôi đề-nghị trao lời cho ủy-ban đúc-kết và đưa ra đề-nghị để khoáng-đại biểu-quyết.

**Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM** (Thuyết-trình-viên). —

Trước hết ủy-ban ngân-sách chúng tôi xin cảm ơn hai đồng viên Lê-văn-Diện và Trần-văn-Son đã ủng-hộ ý-kiến nguyên-thủy của ủy-ban chúng tôi. Đứng trước tình-trạng khó giải-quyết của Bộ Giáo-dục, như chúng tôi đã trình-bày hồi này, thâm tâm ủy-ban chúng tôi luôn luôn muốn giúp đỡ Bộ Giáo-dục hết lòng.

Tuy chúng tôi vẫn duy-trì những ý-kiến của chúng tôi về cách làm việc và kế-hoạch của Bộ Giáo-dục, nhưng dù sao, để giúp đỡ Bộ Giáo-dục có thể giải-quyết những việc đã rồi, ủy-ban chúng tôi, sau khi thảo-luận, đã đồng-ý tu-chính theo đề-nghị của ông Trưởng-khối Độc-lập, nghĩa là đối với phần trợ-cấp du-học-sinh, ủy-ban chúng tôi xin tu-chính và kính đề-nghị cùng quý đồng viên chấp-thuận kinh-phí là 400.000.000\$.

Tóm lại, ủy-ban chúng tôi xin đề nghị khoáng-dại chấp thuận phần trợ cấp du-học-sinh là 400.000.000\$ kèm theo khuyến cáo về 45.799\$ đối với điều 3 của Chương 602. Riêng đối với các điều 7 của Chương 602, 609, 613, 607 và 608 ủy-ban chúng tôi thấy không thể sửa đổi được vì lý-do duy nhất là đề tu-bổ, xây-cất, đầu năm 1972 Quốc-hội đã đề nghị cấp thêm cho Bộ Giáo-dục 200 triệu đề xây cất, nhưng Bộ đã không thi-hành cũng như chưa sử-dụng phần kinh phí này.

Tổng kết, chúng tôi xin đề nghị quý đồng viện biểu quyết chấp thuận kinh-khí của Mục 18 Bộ Giáo-dục là 445.799.000\$ và như vậy đưa tổng số kinh-phí cho tài khoá 1972 của Mục 18 Bộ Giáo-dục lên đến 19.256.024.000\$.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Có một ý-kiến duy nhất là ý-kiến tu-chính của ủy-ban, chấp nhận kinh-phí bổ-túc cho Mục 18 là 445.799.000\$ kèm theo một khuyến cáo gồm 3 điểm đối với Bộ Quốc-gia Giáo-dục.

Chúng tôi xin đưa ý-kiến này ra đề khoáng-dại biểu quyết.

Quý đồng viện nào chấp thuận kinh-phí bổ-túc 445.799.000\$ cho Mục 18, xin gởi tay.

71 vị chấp thuận

Như vậy Mục 18 đã được khoáng-dại chấp thuận thông qua. Chúng tôi xin trao lời cho Ông Chủ-tịch Ủy-ban đọc 3 điểm khuyến-cáo đề khoáng-dại biểu quyết.

### Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Sau đây ủy-ban chúng tôi xin đọc khuyến-cáo của Khối Độc-lập đề-nghị và xin quý vị biểu quyết.

#### Khuyến-cáo :

1) — Bộ Giáo-dục cần có một chính-sách giáo-dục dài hạn, chấm dứt những biện-pháp vá-vú, mị dân, phương-hại đến giá-trị của nền giáo-dục quốc-gia.

2) — Bộ Giáo-dục phải xét lại chính-sách du-học đề chương-trình đào tạo chuyên-viên cao-cấp tại ngoại-quốc đáp ứng được đích-thực nhu-cầu đất nước. Riêng về những sinh-viên đã được du-học, Bộ Giáo-dục cần tìm những biện-pháp đề nâng-dỡ những thành-phần ưu-tú, có lập-trường Quốc-gia vững-chắc, chấm dứt tình-trạng ban phát bữa bãi ân-huệ Quốc-gia, nhằm thỏa-hiệp đề củng-cố vị-thế riêng tư, đặt Quốc-hội trước những chi-tiêu đã rồi.

3) — Hành-pháp cần xét lại toàn thể nhân sự điều-khiển tại cơ-quan này, thanh lọc những phần tử bất xứng, từng phạt đích đáng những viên-chức trách-nhiệm đã tạo nên tình trạng những lạm trầm-trọng tại học-đường hiện nay.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Ủy-ban đã chấp-nhận đề-nghị của một số quý đồng viện kèm theo khuyến-cáo 3 điểm mà Thuyết-trình-viên vừa trình đọc.

Chúng tôi xin đặt câu hỏi đề quý đồng viện biểu-quyết quý đồng viện nào đồng ý khuyến cáo 3 điểm mà Thuyết-trình-viên vừa đọc, xin gởi tay.

79 vị chấp thuận

Như vậy khuyến-cáo 3 điểm đối với Bộ Quốc-gia Giáo-dục đã được khoáng-dại chấp-thuận.

### Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Ủy-ban chúng tôi xin phúc-trình kinh-phí dự-trù bổ-túc cho tài-khoá 1972 của Mục 19, Bộ Kinh-tế.

Tổng số kinh-phí của Mục 19 đã được chấp thuận nguyên thủy là 1.066.486.000\$, nay Bộ kinh-tế xin bổ-túc 6.635.000\$ và đưa tổng số kinh-phí của tài khoá 1972 lên đến 1.073.121.000\$.

Kinh-phí 6.635.000\$ xin bổ túc này đã được dự-trù phân phối như sau :

1) — Dội ngân do sự thay đổi hối xuất về phụ-cấp công cán của các Chương 731, 733, 734 và 735 với tổng số kinh phí là 2.300.000\$.

2) — Về chi-nhí chuyên chở phái đoàn công-xuất thuộc các Chương 731, 733, 735 — tổng số kinh-phí là 3.900.000\$

Ủy-ban Ngân-sách, sau khi thảo luận, chỉ đề-nghị giảm bớt một cách tổng quát là 407.000\$ ở Chương 731 Văn-phòng Bộ và cơ-quan trung-ương, vì lý-do dự-trù kinh-phí quá cao so với thực-tế, còn những phần còn lại, tổng kết số dôi ngân của Mục 19 Bộ Kinh-tế là do ảnh hưởng sự thay đổi hối-suất và việc tăng giá nhiên liệu trong đệ-nhi lục-cá-nguyệt, nên ủy-ban chúng tôi kính đề-nghị khoáng-dại biểu-quyết chấp thuận kinh-phí bổ-túc cho tài khoá 1972 Mục 19 Bộ Kinh-tế với tổng số là 6.228.000\$.

Như vậy đưa tổng số kinh-phí chấp thuận cho tài-khoá 1972 của Mục 19 Bộ Kinh-tế này là : 1.072.714.000\$

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý vị nào có ý-kiến về Mục 19, xin mời lên diển-đàn. Nếu không đồng-viện nào có ý-kiến. Chúng tôi đề-nghị quý đồng viện thông-qua Mục 19.

Quý đồng viện nào chấp thuận kinh phí bổ-túc 6.228.000\$ cho Mục 19 Bộ Kinh-tế, xin gởi tay.

66 vị chấp-thuận

Như vậy Mục 19 được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

Chúng tôi xin mời Thuyết-trình-viên.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin mạn phép sang Mục 20 Bộ Tài-chánh.

Kinh phí nguyên-thủy là 2 184.361.000\$, kinh-phí đề nghị bổ-túc là 177.628.000\$. Sau khi chúng tôi được Bộ Tài-chánh điều-trần trước ủy-ban Ngân-sách, ủy-ban chúng tôi đã xét Chương 254 Nha Tổng Giám-đốc Quan-thuế dự trữ ngân-sách bổ-túc 20 triệu.

Ủy-ban chúng tôi cắt hết 20 triệu vì thù-lao xí-nghiệp trong năm 1972 đã bị Quốc-hội bác bỏ, nay Bộ Tài-chánh lại đề-nghị lại trong ngân-sách bổ-túc năm 1972. Nơi điều 3 Nha Tổng Giám đốc Quan-thuế đã đề-nghị 14.850.000\$, ủy-ban chúng tôi đã cắt 2.850 000\$ dự-trữ về vật-liệu và dịch-vụ điều-hành quá đáng.

Vậy số còn lại là 12.000 000\$. Về Chương 254 Nha Tổng Giám-đốc Quan-thuế, ủy-ban Ngân-sách chúng tôi cắt 22.850.000\$ trong kinh-phí dự-trữ là 64.850.000\$ và hiện còn là 42.000.000\$.

Chương 255, Nha Tổng Giám-đốc Ngân-kho, điều 1 dự-trữ là 1.730.000\$ ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y. Điều 3 Nha Tổng Giám-đốc Ngân-kho xin đề-nghị là 15.000.000\$, ủy-ban Ngân-sách chúng tôi cắt 3.000.000\$ dự-trữ kinh-phí quá mức về vật-liệu và dịch-vụ điều hành, yđiều còn lại là 12.000.000\$.

Điều 7 dự-trữ là 6.000.000\$, ủy-ban Ngân-sách chúng tôi cắt 1.500.000\$ chi-phí tu-bổ trụ-sở Ty Ngân-kho Kontum. Bình-long và xin giữ nguyên trụ-sở Ban-mê-Thuật và mua xe chở bực, vì ủy-ban Ngân-sách chúng tôi quan-niệm rằng Kon-Tum và Bình-long hiện tình hình quân sự chưa được sáng-sủa và ngân-sách bổ-túc chỉ còn 1, 2 tháng nữa là đã hết nên Nha Tổng Giám-đốc Ngân-kho không thể xây cất cấp-tốc trong năm 1972 hai Ty Ngân-kho Kon-Tum và Bình long được.

Nên ủy-ban chúng tôi cắt 1.500.000\$ dự-trữ xây cất hai Ty Ngân-kho đó Chúng tôi cũng dự-trữ khi tình-hình trở lại bình yên, Nha Tổng Giám-đốc Ngân-kho có thể xin dự-trữ xây cất trong ngân-sách bổ-túc năm 1973.

Vậy về Mục 20, Bộ Tài-chánh, đề-nghị ngân-sách bổ-túc là 177.628 0 0\$ ủy-ban chúng tôi đề-nghị cắt 33.060.000\$ số tiền còn lại là 144 568.000\$. Ủy-ban chúng tôi xin trình trước khoáng-dại và xin khoáng-dại chấp-thuận ý-kiến của ủy-ban chúng tôi.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý-vị nào có ý-kiến về Mục 20, kính mời lên diễn-dàn. Nếu không đồng-viện nào có ý-kiến chúng tôi đề nghị khoáng đại thông qua.

Quý vị nào chấp-thuận kinh-phí bổ-túc là 144.568.000\$ cho Mục 20, xin giơ tay.

64 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 20 được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Ủy-ban chúng tôi xin phúc-trình tiếp về ngân-sách bổ-túc tài-khoá năm 1972 của Mục 21, Bộ Kế-hoạch và Phát-triển Quốc-gia. Kinh-phí nguyên thủy là 83.920.000\$. Nay Bộ này dự-trữ Kinh-phí bổ-túc là 140.000\$ cho Điều 3 về nhiên liệu của Chương 261, Viện Quốc-gia Thống-kê.

Chúng tôi kính đề-nghị quý vị chấp-thuận kinh-phí bổ-túc cho tài-khoá năm 1972 của Mục 21, Bộ Kế-hoạch và Phát-triển Quốc-gia tổng số kinh phí là 140.000\$.

Như vậy tổng số kinh-phí năm 1972 của Mục 21 Bộ Kế hoạch và Phát-triển Quốc-gia là 84.060.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý vị nào đồng ý chấp-thuận cho Mục 21 của Bộ Kế hoạch và Phát-triển Quốc-gia tổng số kinh phí bổ-túc là 140.000\$, xin giơ tay.

\* \* \*

63 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 21 được khoáng đại chấp-thuận thông qua.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin mạn phép sang Mục 22, Bộ Thông-tin,

Ngân-sách nguyên thủy năm 1972 của Bộ Thông-tin là 3.218.897.000\$ và kinh-phí bổ-túc tài-khoá 1972 là 233.500.000\$.

Chúng tôi xin đề-trình khoáng-dại chi-tiết về Bộ Thông tin.

Chương 241 : Văn-phòng Bộ và cơ-quan trung-ương.

Điều 1 dự-trữ là 34 000.000\$ cho lương nhân viên, ủy-ban chúng tôi xin giữ y 34.000.000\$.

Điều 3, Bộ đề-nghị 9.000.000\$, ủy-ban Ngân-sách chúng tôi xin cắt 2.000.000\$ vì dự-trữ kinh-phí vật-liệu điều hành quá mức, còn lại là 7.000.000\$. Vậy về kinh-phí dự-trữ cho Chương 241, ủy-ban chúng tôi đề-nghị còn lại là 41.000.000\$.

Chương 242 : Tổng Nha Tuyên vận và các Ty.

Điều 3 dự-trữ 30.000.000\$, ủy-ban chúng tôi cắt 6.000.000\$, vì dự-trữ kinh-phí vật-liệu và dịch-vụ điều hành quá mức, còn lại là 24.000.000\$.

Điều 7, Bộ đề nghị 34.600.000\$, ủy ban chúng tôi xin đề nghị khoáng đại giữ y.

Như vậy, về Nha Tuyên vận và các Ty thuộc Chương 242, kinh phí dự trừ 64.000.000\$, ủy ban chúng tôi cắt 6.000.000\$, còn lại là 58.000.000\$.

#### Chương 243 : Nha Vô-tuyển Truyền-thanh

Điều 2 ; Bộ dự trừ 2.000.000\$, ủy ban chúng tôi xin đề nghị khoáng đại giữ y.

Điều 3, Bộ dự trừ 22.500.000\$, ủy ban chúng tôi cắt 2.500.000\$ vì dự trừ kinh phí quá mức theo tiêu chuẩn 30%, còn lại là 20.000.000\$.

Chúng tôi xin tổng kết số tiền của Bộ Thông-tin đề nghị là 233.500.000\$, ủy ban chúng tôi sau khi cắt xén rồi còn giữ lại là 223.000.000\$, chúng tôi xin đệ trình đề xin khoáng đại chấp thuận ý kiến của ủy ban chúng tôi.

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào có ý kiến về Mục 22, chúng tôi xin mời lên diễn đàn.

#### Ô. NGUYỄN-NGỌC-TÂN.—

Nhìn vào con số chi-phí về thông-tin và tuyên-truyền của Việt Nam Cộng-Hòa thì chúng ta phải nhìn nhận rằng chúng ta đã xài rất ít. Bởi vì ở một nước Cộng sản, như Bắc-Việt chẳng hạn, những chi-phí về thông-tin tuyên-truyền gần ngang với chi-phí quốc-phòng. Nói như vậy tức là chúng tôi không có ý định cắt-xén, nhưng chúng tôi xin phép mấy phút để nói ra ngoài vấn-đề ngân-sách một chút.

Trong đời đấu-tranh cho đất nước của chúng tôi, chúng tôi đã có ở trong quân đội của Trung-Cộng, cũng như ở trong quân-đội của Việt-Minh nên chúng tôi cũng hiểu Cộng-sản ít nhiều. Chúng tôi thấy rằng chính sách Thông-tin của chúng ta yếu cho đến nỗi từ trước đến giờ bị nội tuyển một cách vô cùng trầm trọng.

Sau Tết Mậu-Thân, mừng 8 Tết, chúng ta đã có sở phối-hợp nghệ-thuật tức là một sở kiểm duyệt tuồng hát, thế mà tại Đài Truyền-hình của chúng ta, ngày mừng 8 Tết, đã trả một số tiền 250.000\$ để hát một tuồng tuyên-truyền cho bên kia, đó là tuồng « Lá sấu riêng » kêu gọi thị dân bỏ thành phố để trở về nông-thôn.

Đúng vào ngày đó, ở ngoại-ô Đê-thành chúng tôi có lượng được truyền-don của Việt-cộng kêu gọi dân ở thành-phố về thôn-quê ở. Đó mới là một tỷ-dụ nhỏ thôi, tỷ-dụ kinh-khủng nữa là ở Việt-nam Cộng-Hòa đã từng có một cái Sở « Phối-hợp nghệ-thuật » mà lại để cho một gánh hát cải-lương như Hương-mùa-Thu hát tuồng « Con cò trắng » gần một năm trời.

Thưa quý đồng viện, tuồng « Con cò trắng » là tuồng « Bạch mao-nữ » do Giang-Thanh là vợ của Mao-trạch-Đông sáng tác, và nội-tuyển đã cỡi áo Trung-hoa ra mặc vào áo Việt-Nam và hát công-khai ở tại Việt-Nam Cộng-Hòa.

(Vỗ tay)

Tuồng « Bạch-mao-nữ » là tuồng mà khi Tổng-Thống Mỹ sang viếng Bắc-Kinh, người ta đã đem ra hát cho Tổng-Thống Mỹ xem.

Chưa hết, khi Quốc-Hội họp rồi trong hai tuần lễ, chúng tôi đã báo cho Bộ Thông-tin biết rằng nhiệm-kỳ Quốc Hội thứ nhì này rất tiến-bộ vì khi vào đã ngồi thành khối tức là có những người của đảng phái thay mặt đảng phái mà vào.

Chỉ hai tuần lễ là thành Khối rồi, mà sự thành Khối như vậy tức là một sự tiến-bộ của dân-chủ và Quốc-Hội càng ngày càng có giá-trị thì xin báo trước cho Bộ Thông-tin biết là bên kia sẽ đánh chúng ta bằng danh từ. Chiến-tranh danh từ và khẩu-hiệu là một bộ-phận chiến-tranh mà khi xưa chúng tôi ở Trung-cộng, chúng tôi đã học gần 100 giờ đồng hồ.

Thưa các bạn, Bộ Thông-tin đã hơ hống đề cho nội-tuyển ở trong báo-chí « lãng xê » hai chữ gia-nô. Chúng tôi là đối-lập, chúng tôi chống điều đó, bởi vì trong những nước dân-chủ không thể có gia-nô được. Nếu chúng ta chấp thuận tranh cử tự do và Nguyễn-thị-Bình đắc cử Tổng-Thống thì ai làm gia-nô khác hơn là Mặt-trận Giải-phóng ?

Chúng tôi đã thông-báo trước mà nhà nước yếu đến nỗi đề xảy ra như vậy. Vì lẽ đó mà chúng tôi cho rằng từ mười mấy, 20 năm nay chính sách và Bộ Thông-tin của chúng ta hoàn toàn bất lực và đã hoàn toàn thất bại rồi.

Bây giờ có tăng thêm tiền thì cũng chỉ để mua vải, mua giấy, treo những « banderole », dán những bích chương mà không ai nhìn, không ai đọc, và một khi chúng ta ra miền Trung, đất cày lên sỏi đá, đồng bào ăn cơm ghé trộn ngô, trộn khoai, có người nghèo đến nỗi hàng tháng không thấy mặt cục savon, thế mà ta mua hàng triệu bạc vải giăng ngoài đường, đồng bào rách rưới chung ngang những miếng vải mới tinh mà viết những khẩu hiệu không ai đọc thì đồng bào sẽ nghĩ như thế nào ?

(Vỗ tay)

Chúng tôi đề-nghị cúp tất cả những gì mà Bộ Thông-tin xin cho đến khi nào Hành-pháp hình-dốn và thay đổi nhân sự.

(Vỗ tay)

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Còn đồng viện nào có ý kiến về Mục 22, chúng tôi kính mời lên diễn-đàn.

#### Ô. TRẦN-VĂN-SƠN.—

Chúng tôi xin nêu một câu hỏi về Mục 22, Chương 244 : Kinh-phí bổ-túc 102.000.000\$ của Trung-tâm Điện ảnh và Nha Vô-tuyển Truyền-hình năm 1972. Mục và Chương này có dự-trừ 40 triệu đồng để xây-cất đài Truyền-hình tại Thị-xã Nha-trang nhưng cho đến nay, đài Truyền-hình vẫn chưa được thực hiện.

Chúng tôi đã có tiếp-xúc với Tòa Thị-chính Nha-trang cũng như tiếp-xúc với ông Tổng-trưởng Thông-tin thì được ông Tổng-trưởng cho biết rằng ngân-khoản đó phải du-di sang những nhu-cầu cấp-thiết hơn về các mục cứu-tự.

Nhưng nay chúng tôi lại nhận thấy kinh-phí dành cho Trung-tâm Điện-ảnh và Nha Vô-tuyến Truyền-hình có một đề-nghị bổ-túc đến 102.000.000\$. Vì chúng tôi không được may mắn tham-dự buổi sinh-hoạt giữa ủy-ban Ngân-sách với Bộ Thông-tin nên chúng tôi không rõ ở điểm này Bộ Thông-tin đã trả lời như thế nào ?

Nếu có, chúng tôi mong rằng ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân sách sẽ cho chúng tôi biết tại sao không thiết-lập Đài Truyền hình tại Nha-trang mặc dầu đã dự-trù, rồi bây giờ đây lại dự-trù một kinh-phí bổ-túc đến 102.000.000\$ ?

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Nếu không còn đồng viện nào có ý-kiến nữa, chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban đúc-kết và đưa ra đề-nghị đề-khoáng đại biểu-quyết.

### Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN.—

Chúng tôi xin mạn phép giải-thích điều mà một đồng viện thắc-mắc về kinh-phí 102.000.000\$ trong đó có số dự-trù năm 1972 để thực hiện Đài Vô-tuyến Truyền-hình tại Nha-trang.

Sau khi chúng tôi tham-thảo ý-kiến với Bộ Thông-tin thì Ông Tổng-trưởng có cho biết là Đài Truyền-hình Nha-trang đang trong vòng thực-hiện và còn đang đấu thầu, và sẽ được xúc tiến một ngày gần đây.

Vậy chúng tôi xin đúc-kết.

Có hai ý-kiến : ý-kiến của ủy-ban chúng tôi là giữ y đề nghị 223.000.000\$.

Nếu ý-kiến này không được chấp-thuận, chúng tôi xin đưa ý-kiến của một đồng viện vừa mới nêu lên.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin đưa đề-nghị của ủy-ban đề-khoáng đại biểu-quyết.

Quý đồng viện nào chấp-thuận kinh-phí bổ-túc của Mục 22 là 223.000 000\$, xin giơ tay.

### Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Sự thật, khi Thuyết-trình-viên của chúng tôi đưa ra con số mà ủy-ban chúng tôi đã đề-nghị khoáng-đại Hạ-nghị-viện chấp-thuận bổ-túc cho Bộ Thông-tin là vì chúng tôi có bồn-phận phải trình-bày những con số mà trong ủy-ban đã biểu-quyết ra trước đây.

Thuyết-trình-đoàn chúng tôi bó buộc phải trình lại cùng quý vị, chớ thật-sự trong thâm-tâm các thuyết-trình-viên ngồi trên bàn thuyết-trình hoàn toàn đồng-ý với bạn đồng viện Nguyễn-ngọc-Tân là cắt hết số tiền bổ-túc của Bộ Thông-tin.

Cho nên chúng tôi xin đưa ra đề-nghị thứ nhì của bạn đồng viện Nguyễn-ngọc-Tân là bác bỏ tất cả những khoản ngân-sách bổ-túc của Bộ Thông-tin.

Như vậy đề-nghị 233.500.000\$ bổ-túc của Bộ Thông-

tin sẽ đem xuống con số zéro và ngân-sách nguyên thủy trả lại là 3.218.897-000\$ mà thôi.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin đưa ý-kiến thứ nhì của đồng viện Nguyễn-ngọc-Tân đề-quyết bạn đồng viện biểu-quyết,

Quý đồng viện nào bác bỏ kinh-phí bổ-túc 233.500.000\$ dành cho Mục 22 của Bộ Thông-tin, xin giơ tay.

59 vị chấp thuận

Như vậy chúng ta đã thông qua Mục 22. Bây giờ chúng ta tiếp tục mục 23.

(Vỗ tay)

### Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN.—

Chúng tôi mạn phép sang Mục 23, Bộ Chiêu-hồi.

Ngân-sách nguyên-thủy năm 1972 của Bộ Chiêu-hồi là 476.213.000\$, và ngân-sách bổ-túc là 100.000\$, ủy-ban chúng tôi xin đưa ra trước khoáng-đại đề-nghị giữ y 100.000\$ cho Bộ Chiêu-hồi.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào có ý-kiến về Mục 23, kính mời lên diễn-đàn.

Chúng tôi xin đề-nghị thông qua vì Mục này không đáng kể.

Quý đồng viện nào chấp-thuận kinh-phí bổ-túc 100.000\$ của Bộ Chiêu-hồi, xin giơ tay.

61 vị chấp thuận

Như vậy Mục 23 được chấp-thuận thông qua.

### Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Sau đây ủy-ban chúng tôi xin đề-cập đến Mục 24 của Bộ Cải-cách Điện-địa và Phát-triển Nông-ngư-mục. Riêng về Mục 24 này, lúc sơ-khởi có ghi một kinh-phí dự-trù bổ-túc tài-khoá 1972 là 68.166.000\$, nhưng trong cuộc điều-trần của Phái-đoàn của Bộ Cải-cách Điện-địa và Phát-triển Nông-Ngư-mục trước ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ-nghị viện vừa qua, ông Tổng-trưởng của Bộ Sở-quan xác-nhận là Bộ không hề xin một ngân-sách bổ-túc cho tài-khoá 1972, có lẽ Nha Tổng Giám-đốc Ngân-sách và Ngoại-viện đã ghi lầm; do đó Mục 24 kể như không dự-trù kinh-phí bổ-túc.

Vậy ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị chúng ta thảo-luận đến các Mục khác.

Đề kết luận, chúng tôi xin đề-nghị khoáng-dại biểu-quyết bác bỏ toàn bộ ngân-khoản bổ-túc 68.166.000\$ của Mục 24 về Bộ Cải-cách Điện-dịa và Phát-triển Nông-ngư-mục.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Tiếp theo lời trình-bày của ủy-ban, chúng tôi xin đưa đề-nghị của ủy-ban ra đề khoáng-dại biểu-quyết.

Quý vị nào chấp-thuận bác-bỏ kinh-phí bổ-túc dành cho Mục 24 này, xin giơ tay?

• • •  
62 vị chấp-thuận

Như vậy Mục 24 được chấp-thuận thông qua. Xin ủy ban tiếp-tục.

### Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin mạn phép sang Mục 25, Bộ Phát-triển Nông-thôn. Về tài-khóa 1972, Bộ Phát-triển Nông-thôn không xin kinh-phí bổ-túc, cho nên chúng tôi xin quý đồng viện và khoáng-dại thông-qua, và chúng tôi xin sang Mục 26, Bộ Công-chánh.

Trong tài khóa 1972, Ngân sách nguyên thủy là 2,253-288,000\$, Bộ Công chánh đã xin Ngân sách bổ-túc là 432-000,000\$. Chúng tôi xin trình trước khoáng đại đề nghị của ủy-ban chúng tôi là đối với các Chương từ 741 đến 673 của Bộ Công-chánh, chúng tôi xin giữ y 432.000.000\$.

Vậy chúng tôi xin đề-nghị khoáng-dại ủng hộ ý-kiến của ủy-ban chúng tôi là giữ y đề-nghị bổ-túc của Bộ Công chánh là 432.000.000\$.

### Ô. VƯƠNG-SƠN-THÔNG.—

Chúng tôi xin nêu một câu hỏi là trong khi đất nước đang còn chiến tranh như thế này, đường xá đang bị cắt đứt mà Bộ Công-chánh xin thêm 432.000.000\$ để làm gì?

### Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Số ngân khoản xin đề nghị bổ-túc cho Bộ Công chánh lên tới 432.000.000\$ trong đó có 409.000.000\$ dành cho Nha Tổng Giám đốc Kiều lộ.

Như bạn Vương-sơn-Thông vừa nêu lên, trong tình trạng chiến tranh hiện nay, những cầu cống đường xá trong nước bị hư hại thì chắc là cần phải có một ngân sách cần thiết để sửa chữa hầu tái lập sự lưu thông, chứ không thể nói rằng vì còn chiến tranh mà không làm gì hết.

Kính thư Quý vị.

Chúng tôi xét thấy rằng đối với Bộ Giao thông Công

chánh, đây là một kinh phí bất khả kháng, bắt buộc phải có để cho sự lưu thông khỏi bị gián đoạn lâu dài.

Tôi xin quý vị vui lòng yểm trợ đề nghị của ủy-ban là chấp thuận ngân sách bổ-túc của Bộ Công chánh là 432.000.000\$.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào đồng-ý chấp thuận 432.000.000.\$ cho Mục 26, Bộ Công-chánh, xin giơ tay.

• • •  
60 vị chấp-thuận.

Như vậy Mục 26 đã được chấp thuận qua.

### Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin mạn phép sang Mục 27, Bộ Giao-thông và Bưu-diện. Ngân-sách nguyên-thủy năm 1972 của Bộ Giao thông và Bưu-diện là 2.071.860.000\$ và kinh-phí bổ-túc năm 1972 đề-nghị là 715.000.000\$. Sau khi ủy-ban chúng tôi đã cắt xén, chúng tôi xin trình chi-tiết trước khoáng-dại:

— Chương 743 của Mục 27, Nha Hàng-không Dân-sự nơi điều 3 kinh-phí dự-trù 72.340.000\$, ủy-ban chúng tôi đã cắt 12.340.000\$ vì dự-trù kinh-phí về vật-liệu và dịch-vụ điều-hành quá mức nên ủy-ban chúng tôi đề-nghị chỉ giữ lại 60.000.000\$.

Điều 7, Bộ Giao-thông Bưu-diện đề-nghị 25.160.000\$, ủy-ban chúng tôi đã cắt 5.160.000\$ cho phù hợp với giá gia tăng trên thực-tế mà Bộ Giao-thông Bưu-diện đã đề-nghị quá mức. Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ lại 20.000.000\$.

Chương 745, Nha Khí-tượng—Tại điều 3, Nha Khí tượng đề-nghị ngân-sách bổ-túc là 43.700.000\$, ủy-ban chúng tôi cắt 8.700.000\$ vì dự-trù kinh-phí vật-liệu và dịch vụ điều hành quá mức Ủy-ban chúng tôi đề-nghị giữ lại 35.000.000\$.

Chương 746, Nha Thủy-vận, nơi điều 3 đề-nghị kinh-phí bổ-túc là 1.805.000.000\$, ủy-ban chúng tôi đề-nghị là 1.500.000\$.

Tổng kết lại, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị ngân-sách bổ-túc sau khi cắt xén còn lại là 688.495.000\$ trong số 715.000.000\$ mà Bộ Giao thông Bưu-diện đề-nghị. Chúng tôi xin trình trước khoáng-dại và kính đề nghị khoáng-dại chấp-thuận theo ý-kiến của ủy-ban chúng tôi.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào có ý-kiến về Mục 27, kính mời lên diễn-đàn.

Nếu không đồng viện nào có ý-kiến trái ngược với ủy ban, chúng tôi đề-nghị quý đồng viện thông qua Mục 27.

Quý đồng viện nào chấp-thuận kinh-phí bổ-túc 688.495,000\$ của Mục 27, xin gởi tay?

59 vị chấp-thuận

Như vậy Mục 27 đã được chấp-thuận thông qua.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỀM (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin phúc-trình tiếp-tục về Mục 28, Bộ Y-tế.

Kinh-phí nguyên-thủy của Mục 28 Bộ Y-tế là 7.870.109.000\$, nay dự-trừ xin bổ-túc 70 000.000\$, đưa tổng số kinh-phí của tài-khoá 1972 lên 7.940.109.000\$. Chúng tôi xin trình-bày chi-tiết về kinh-phí của các Chương được dự-trừ xin bổ-túc.

Chương 621, Văn-phòng Bộ và Cơ-quan Trực-thuộc Bộ Y-tế—Điều 3 về vật-liệu và dịch-vụ điều-hành xin bổ-túc 8.000.000\$; lý-do là sự gia tăng giá cả về nhiên liệu.

Chương 622, Nha Tiếp-vận Bộ Y-tế xin bổ-túc ở điều 3 về vật-liệu và dịch-vụ điều hành 30.000.000\$.

Tổng-số 30.000.000\$ xin bổ-túc này được giải-thích như sau:

— Tăng về hối-xuất mua bộ phận rời sửa chữa công-n, và dụng-cụ Y-tế của Cơ-quan Tiếp-vận Trung-ương.

Chương 623, Các Bệnh-viện Quốc-gia và Trung-tâm Y tế Toàn-khoa—Bộ Y-tế xin bổ-túc ở điều 3 về vật-liệu và dịch-vụ điều-hành kinh-phí là 10.000 000\$, lý-do gia tăng giá cả về xăng nhớt.

Chương 624, Các Ty Y-tế và Bệnh-viện Tỉnh—Bộ Y tế cũng xin gia-tăng ở điều 3 về vật-liệu và dịch-vụ điều hành kinh-phí là 18.000.000\$, lý-do giá cả gia-tăng về xăng nhớt.

Chương 625, Các Trường Huấn luyện và các Chương trình Y-tế phụ—Bộ Y-tế cũng xin gia-tăng ở điều 3 về vật-liệu và dịch-vụ điều hành 1.000 000\$ sự thay đổi giá cả về xăng nhớt.

Chương 626, Nha Y-tế Công-cộng—Bộ Y-tế cũng xin gia-tăng ở điều 3 về vật-liệu và dịch-vụ điều hành 2.500.000\$, lý-do giá cả thay đổi về nhiên liệu.

Chương 627, Viện Quốc-gia y tế Công cộng. Bộ y tế xin gia tăng ở điều 3 về vật liệu và dịch vụ điều hành 500.000\$, lý do giá cả gia tăng về xăng nhớt.

Kính thưa Chủ-tọa-doàn,

Kính thưa Quý đồng viện,

Tổng số kinh phí 70.000.000\$ trên đây được dự-trừ đại-tho một phần nhỏ về phụ cấp cho các nhân viên y tế, phần lớn còn lại dùng để bù đắp vào những sự thiếu hụt do ảnh hưởng của giá cả trong việc điều hành các bệnh viện

Quốc-gia, Ty y tế, các Bệnh viện Tỉnh, Nha y tế Công cộng và các Trường Huấn luyện Y-tế v.v...

Sau khi nhận thấy những chiết tính phần dự-trừ 70.000.000\$ không có gì quá mức, ủy-ban chúng tôi kính xin đề nghị quý đồng viện biểu quyết chấp-thuận toàn bộ tổng số kinh phí 70.000.000\$ xin bổ-túc tài khóa 1972 của Mục 28 Bộ y tế.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào có ý kiến về Mục 28, chúng tôi kính mời lên diễn đàn. Nếu không ai có ý kiến trái ngược, chúng tôi đề nghị khoáng đại thông qua Mục 28. Quý đồng viện nào chấp-thuận kinh-phí bổ-túc 70.000.000\$ cho Mục 28, xin gởi tay.

60 vị chấp-thuận

Như vậy Mục 28 đã được chấp-thuận thông qua.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỀM (Thuyết-trình-viên).—

Ủy-ban chúng tôi xin phúc-trình về kinh-phí bổ-túc tài khóa 1972 của Mục 29, Bộ Xã-hội.

Kinh-phí nguyên-thủy của Bộ Xã-hội là 1.120.628.000\$, nay dự-trừ xin bổ-túc 10 000.000\$, đưa tổng số kinh-phí lên đến 1.130.628 000\$. Tổng số 10.000.000\$ xin bổ-túc này dùng vào việc bù đắp các khoản thiếu hụt gây ra do sự thay đổi vật giá ở điều 3 về vật-liệu và dịch-vụ điều hành của Chương 655 Văn-phòng Bộ và Cơ-quan Trung-ương.

Ủy-ban chúng tôi chỉ xin đề nghị giảm bớt 2.000.000\$ trên tổng số 10.000.000\$, vì dự-trừ quá mức. Vậy số kinh-phí dự-trừ bổ-túc còn lại là 8.000.000\$, và như vậy tổng số kinh-phí tài khóa 1972 của Bộ Xã-hội lên đến 1.128.628.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý vị nào có ý kiến về Mục 29, kính mời lên diễn-đàn.

Nếu không đồng-viện nào có ý kiến, chúng tôi đề nghị thông qua Mục 29.

Quý đồng viện nào chấp-thuận kinh-phí bổ-túc 8.000.000\$ cho Mục 29, xin gởi tay.

59 vị chấp-thuận.

Như vậy Mục 29 đã được chấp-thuận thông qua.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin tiếp sang Mục 30, Bộ Lao động.





### Ô. LƯU-QUANG-SANG. —

Trước hết chúng tôi xin cảm tạ hai vị đồng viên của chúng tôi mặc dù không phải là Dân-biểu Sắc-tộc mà đã lên bình-vực để xin giữ nguyên ngân-sách bổ-túc 1972 cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc, và quý vị cũng đã thảo-luận nhiều về Bộ này.

Chúng tôi không dám nói dài dòng, mà chỉ xin đưa ra một vài lý lẽ thực-tế mà Bộ Phát-triển Sắc-tộc cần phải xin bổ-túc kinh-phí 4.400.000\$.

Kính thưa Quý-vị,

Trong Ngân-sách dự-trù cho năm 1972 của Bộ Phát-triển Sắc-tộc, Bộ này không có tiền liệu trước những trường hợp vật giá leo thang bất ngờ do những giải-pháp của Bộ Kinh-tế đã ảnh-hưởng rất nhiều trong vấn-đề nhiên-liệu và chi-phí điều-hành tại Bộ này.

Mục 32 Bộ Phát-triển Sắc-tộc xin tăng-cường 4.400.000\$ là để thanh toán những phần tăng chi do giá chuyên chở Air Việt-nam đã tăng 100% trong năm 1972. Thêm vào đó những biện-pháp của Bộ Kinh-tế đã làm cho giá xăng nhớt gia tăng.

Chúng tôi cũng xin kính trình quý vị là năm 1972, Bộ phát-triển Sắc-tộc đã nhận được rất nhiều xe do các cơ-quan Mỹ giúp. Trong số các xe nhận được thì một số đã gửi về các Ty và một số còn lại đang sử-dụng tại Trung-ương.

Do đó chúng tôi nghĩ rằng vấn-đề chi phí về nhiên-liệu rất đáng phải gia tăng cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc vì đây là chi-phí bắt buộc. Còn nếu quý vị nói rằng số tiền 4.400.000\$ này không trực tiếp tới đồng-bào các Sắc-tộc nghèo khổ, thì chúng tôi cũng xin thưa rằng trong những chương-trình phát-triển Sắc-tộc, những số tiền mà quý vị đã chấp-thuận để trợ-cấp nuôi ăn cho học-sinh, nuôi ăn cho cán-bộ thì nếu không có chi-phí điều hành thì làm thế nào để thực-hiện những chương-trình đó đến các địa-phương được?

Do đó tôi nghĩ rằng những chi-tiêu ở địa phương cũng rất cần thiết để thực hiện các chương-trình này. Vì vậy chúng tôi trân trọng xin ủy-ban Ngân-sách xét lại và xin tu-chính đề-nghị của chúng tôi là xin giữ nguyên phần tăng 4.400.000\$. Chúng tôi cũng xin quý vị đồng viên hoan hỉ yểm trợ quan-điền trên đây của chúng tôi.

Xin đa tạ Quý vị.

(Vỗ tay)

### Ô.NAY-LO.—

Tôi mạn phép xin lên đây để trình-bày về việc ngân-sách bổ-túc niên khoá 1972 của Bộ Phát-triển Sắc-tộc. Tôi xin kêu gọi Cụ Chủ-tịch Hạ-ngهی-Viện và quý vị Chủ-tịch ủy-ban đồng toàn thể quý vị Dân-biểu không Khó khăn hãy ủng-hộ và gúp đỡ chúng tôi giữ nguyên đề-nghị của Bộ Phát-triển Sắc-tộc là xin bổ-túc 4.400.000\$ hầu chúng ta có đầy đủ sức mạnh và phương-tiện để chống Cộng. Lập-trường của chúng tôi là vẫn ủng-hộ chính-phủ Việt-nam Cộng-hòa,

Xin chúc quý vị nhiều may mắn và đoàn kết chặt chẽ để chống Cộng.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn đồng viên Nay-lo. Nếu không còn đồng viên nào có ý kiến nữa, chúng tôi xin ủy-ban dứt kết.

### Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi có bốn phần phải nói lên những ý kiến đã phát biểu ở trong ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh. Sở dĩ đối với một số ngân khoản không có là bao nhiêu, chỉ có 4.400.000\$ của Bộ phát triển Sắc tộc, đáng lẽ cũng như đối với các Bộ khác, một kinh phí không có là bao nhiêu thì nên thỏa thuận để cho qua, nhưng có nguyên tắc được thảo luận, được áp dụng cho cả ngân-sách bổ túc năm 1972 cũng như ngân-sách năm 1973.

Một ủy-viên trong ủy-ban chúng tôi đã đưa ra đề nghị là khi xét ngân sách bổ túc năm 1972 cũng như sẽ xét ngân sách năm 1973, tối đa phải loại bỏ những chi phí có thể nói là chi phí thừa mà phò trương. Chúng tôi xin nói lại cái tiếng của bạn đồng viên đó là «dépense de prestige», và những chi phí có tính cách tru-dãi thành phần nào «dépense préférentielle».

Hai nguyên tắc đó đã được ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh thảo luận và biểu quyết với một đa số tuyệt đối trong ủy-ban. Cho nên, đối với Bộ Phát triển Sắc tộc, chắc quý vị còn nhớ khi thảo luận về ngân-sách năm 1972, khoảng đại Hạ-ngهی-Viện chúng ta cũng như nhận có những sự dự trù quá đáng.

Cũng như tất cả các Bộ khác khi dự trù ngân sách lúc nào cũng có một sự gia tăng, nhưng riêng đối với Bộ Phát-triển Sắc-tộc, tuy không phải là ở trong lãnh vực y tế và giáo dục, nhưng trong tinh thần giúp đỡ tối đa các thành phần Sắc tộc khoảng đại Hạ-ngهی-Viện đã chấp thuận 100% số dự trù ngân-sách cho Bộ Phát triển Sắc tộc.

Dù biết rằng trong số 722.644.000\$ đó có những sự dự trù quá đáng nhưng khoảng đại Hạ-ngهی-Viện đã chấp thuận toàn thể, và lên Thượng-ngهی-Viện chắc các ủy-viên trong ủy-ban Ngân sách Tài-chánh năm ngoái đã chịu đựng những sự chỉ trích của Thượng-ngهی-sĩ cũng đại diện cho các Sắc tộc.

Trong số 722.644.000\$ này, Vị Thượng-ngهی-sĩ đó đã chỉ cho chúng tôi thấy ít lắm trong đó có hơn 100.000.000\$ để chi-tiêu xa-xỉ. Mặc dầu vậy, ở trong Liên ủy-ban hai Viện chúng tôi đã đề-nghị chấp-thuận phúc-ngهی của Tổng-thống và tái lập số kinh-phí 722.644.000\$ cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc.

Vì nhớ tới những việc đã làm trong năm 1972 và áp-dụng những nguyên-tắc mà ủy-ban đã thảo-luận và biểu-quyết có ghi vào biên-bản, cho nên đối với kinh-phí tương đối là eo hẹp với số 4.400.000\$ không đáng bao nhiêu, nhưng đó là một nguyên-tắc đã được biểu-quyết trong ủy-ban, chúng tôi rất tiếc là không thể tu-chính đề-nghị của một số đồng viên đã lên trước đây để xin yêu-cầu tái lập kinh-phí 4.400.000\$ cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc được.

Nếu như số tiền này cần thiết để gia-tăng những món ăn, những quần áo cho các học-sinh hay cho các thành phần sắc-tộc thì số tiền 4.000.000\$ hay 40.000.000\$ chắc chắn

khoáng-dại Hạ-nghi-viện cũng như trong ủy-ban Ngân-sách sẽ sẵn sàng cung cấp. Nhưng đây là kinh-phí về vật liệu và dịch vụ điều hành.

Tất cả các Bộ đã bị cắt ít lắm từ 10 tới 20% ; riêng Bộ Phát-triển Sắc-tộc không hề bị cắt. Đáng lẽ Bộ Phát-triển Sắc-tộc nên dự trù và giới hạn sự chi-tiêu của mình trong số ngân khoản 722.644 000\$ được chấp-thuận 100% hồi đầu năm 1972.

Vì thế, chúng tôi rất tiếc là phải đưa ra ý-kiến của ủy-ban chúng tôi là bác bỏ toàn bộ số kinh phí 4.400 000\$ cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc. Trong trường-hợp quý vị muốn chọn lựa giữa sự chấp-nhận hay không chấp-nhận kinh-phí đó thì còn tùy toàn quyền khoáng-dại Hạ-nghi-viện.

Riêng Thuyết-trình-đoàn chúng tôi có bốn phạm phải tuân hành những gì đã biểu-quyết trong ủy-ban, chúng tôi không thể chấp-nhận tu-chính khoản 4.400.000\$ của Bộ Phát-triển Sắc-tộc trong Mục 32.

Như vậy, chúng tôi xin đề-nghị ông Chủ-tịch cho biểu-quyết ý-kiến của ủy-ban là cắt bỏ số đề-nghị kinh-phí bổ-túc 4.400.000\$ của Bộ phát-triển Sắc-tộc, và trả lại kinh-phí nguyên-thủy năm 1972 là 722.644.000\$.

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Có hai ý-kiến ; Ý-kiến của ủy-ban là bác bỏ kinh-phí bổ-túc, và ý-kiến của một số đồng viện là lưu giữ số kinh-phí bổ-túc.

Chúng tôi xin đưa ra ý-kiến của ủy-ban trước đề khoáng-dại biểu-quyết.

Quý đồng viện nào bác bỏ kinh-phí bổ-túc dành cho Mục 32, xin gởi tay.

\* \* \*  
27 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy, không đủ túc-số là 1/3 của tổng số quý vị Dân-biểu.

Chúng tôi xin đưa đề-nghị thứ nhì ra đề khoáng-dại biểu-quyết.

Quý đồng viện nào chấp-thuận lưu giữ kinh-phí bổ-túc 4.400.000\$ cho Mục 32, xin gởi tay.

\* \* \*  
40 vị chấp-thuận.

\* \* \*

Như vậy cũng không đủ túc-số hợp-lệ.

Chúng tôi đề-nghị quý vị mở lại cuộc thảo-luận về Mục 32, để chúng ta có thể đi tới một sự dung-hòa ôn-thoả giữa các khuyah-hướng.

Kính mời đồng viện Lê-văn-Diện.

#### Ô. LÊ-VĂN-DIỆN.—

Chính chúng tôi là một người đã biểu quyết vừa ủng hộ, vừa không ủng hộ, vì tâm trạng của chúng tôi lúc bây giờ chưa quyết định được. Nhưng giờ phút này tôi đã suy nghĩ kỹ và có lập-trường rõ ràng là chúng ta nên ủng-hộ cho lưu giữ lại kinh phí này vì tôi xét rằng 4.000.000\$ không ăn thua gì, mà đối với một Bộ quan trọng, một Bộ mà như một đồng viện vừa lên đây nói là nó biểu hiệu tình đoàn kết giữa những người kinh và những người không phải là kinh.

Chúng tôi nghĩ rằng nếu một ngân sách bổ túc từ 10.000.000\$, 20.000.000\$ trở lên thì chúng ta nên xét lại, còn đối với một ngân sách quá ít như vậy nếu chúng ta cắt hết, điều đó tỏ ra có hơi độc ác chăng ?

Hơn nữa, hai đồng viện Lưu-quang-Sang và Nay-Lo lên diễn đàn đã không đưa ra một lý luận nào mà chỉ đưa ra những lời tha thiết kêu gọi chúng ta yểm-trợ cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc. Với những lời tha thiết kêu gọi và yêu-cầu như vậy mà có hai mươi mấy đồng viện của chúng ta không chịu chấp-thuận thì kể ra cũng hơi ác đức một chút.

Bởi các lẽ đó, chúng tôi xin quý đồng viện nên xét lại và xin ông Chủ-tịch cũng đừng cho thảo-luận quá dài vì vấn-đề không có gì quan-trọng cho lắm và xin cho biểu-quyết lại. Tôi tin tưởng rằng lần biểu-quyết này chắc toàn thể quý đồng viện của chúng tôi sẽ chấp-thuận 100% ngân-sách bổ-túc do Bộ Phát-triển Sắc-tộc đề-nghị.

Xin cảm ơn Quý Vị.

(Vỗ tay)

#### Ô. TÒN-THẤT-ĐÔNG.—

Chúng tôi lên đây đề xia trình-bày quan-diêm của một ủy-viên trong ủy-ban Ngân-sách. Sự thật, khi chúng ta đem ra trình-bày ngân-sách tại khoáng-dại thì nhiều chi-tiết không được đề-cập đến.

Chi-tiết thứ-nhứt, chẳng hạn như khi trình-bày về Ngân sách 1972 của một Bộ, không khi nào chúng ta có quyền có một viên ảnh về những sự chết tính đầu bê tha, đầu lũng đoạn, không hợp với chánh-sách và thực trạng của quốc-gia trong giai-đoạn hiện-tại, thì ủy-ban Ngân-sách và Thuyết-trình-đoàn cũng không được quyền nêu ra.

Tuy nhiên, trên tinh-thần làm việc thì ủy-ban chúng tôi, trong lúc duyệt xét ngân sách, phải chú ý đến cả hai yếu-tố đó. Tất nhiên ngân-sách bổ-túc năm 1972 phải làm riêng. Tuy nhiên, sau khi xét lại thì cũng phải du-di từ diêm này qua diêm nọ.

Chẳng hạn như về Bộ Sắc tộc, tôi không đứng trên quan diêm của Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách, và trong lúc bàn cãi thì tôi đã đứng trong quan-diêm của các anh em Sắc-tộc hiện diện ở đây để nói lên tiếng nói bình vực những anh em ở trong cùng khối của tôi.

Nhưng sau khi anh Chủ-tịch Ủy-ban đã trình-bày nguyên tắc rằng : "chúng ta không có thể làm việc bê tha được, không có thể dung-túng những vấn-đề chi-phí quá đáng, nhất là

những chi-phối của Bộ liên-hệ ước-tính một cách không rõ-ràng liên-quan đến những dịch-vụ như là dịch-vụ để gây uy thế cá-nhân trong một vài cơ-quan ở trong Bộ, tất nhiên là 'dépense de prestige', hoặc là một vài dịch-vụ chỉ có tánh-cách nặng nề thôi chứ không liên-quan đến công-vụ'.

Ở đây, chúng ta không nên đề-cập đến chi-tiết đó, nhưng trên tổng-quát, thì trên kinh-phí 722.644.000\$ của năm 1972, Bộ Sắc-tộc có lẽ vì sự khiêm-khuyết của nhân-viên chiết-tính ở trong Bộ đã có nhiều sự vụng-về trong lúc trình-bày. Những sự vụng về đó đã tỏ ra tinh-thần chiết-tính không được đúng đắn theo nguyên tắc chiết-tính về ngân-sách.

Tuy vậy, khoáng-dại chúng ta cũng đã chấp-thuận cho ngân-sách đó. Đến giờ này, ngân-sách đó đã được thông qua, đã được xử-dụng trong vòng một năm trời lại bày ra vấn-đề thêm 4.400.000\$. Nếu chúng ta công-nhận số tiền 4.400.000\$ đó thì coi như là chúng ta lại công-nhận việc làm bê-tha thêm một lần nữa.

Mặc dù ở trong ủy-ban Ngân-sách, đứng trên quan niệm của các anh em sắc-tộc, chúng tôi đã cương-quyết chống đối với ông Chủ-tịch ủy-ban, nhưng sau khi đã trình bày và thảo-luận chung, chúng tôi đồng-ý với nhau rằng cắt ngân-sách đó và cũng đã du-di một phần nào cho ngân-sách 1973, nó sẽ điều-hành và nó quan-trọng hơn mặc dù ngân sách 1973 của Bộ Sắc-tộc cũng lại đi vào vết xe cũ, tất nhiên là sự ước-tính có phần không đúng đắn như các Bộ khác.

Trong buổi thuyết-trình và kết-thúc về ngân-sách, ông Chủ-tịch ủy-ban Sắc-tộc cũng hiện diện và ngồi trước mặt tôi, có lẽ ông đã đồng-ý những nguyên-tắc mà chúng tôi đã giải thích và đã trình-bày ở trong ủy-ban.

Trên tinh-thần đó, mặc dù đứng trên quan-diểm đã nói lên tiếng nói bình-vực các anh em sắc-tộc, nhưng chúng tôi hoàn-toàn đồng-ý để cho công việc làm đang hoang, và cũng trên tinh thần có thể du-di về ngân-sách 1973 cho các anh em sắc-tộc, đứng trên quan-diểm của Thuyết-trình-đoàn là không chấp-nhận ngân-sách 4.400.000\$ mặc dù ngân-sách đó rất ít ỏi.

### Ô. NGUYỄN-NGỌC-TÂN.—

Lúc này, chúng tôi đã từng nói rằng chúng tôi đã nhận được nhiều tin tức về những việc bê-bối ở Bộ Phát-triển Sắc-tộc, chúng tôi không lạ gì những việc mà anh bạn vừa nói trước chúng tôi.

Chúng tôi nghĩ rằng dù muốn dù không, chúng ta hãy bình tâm, xét lại trong lương tâm và chỗ thâm kín nhất của trái tim của chúng ta để có thể chúng ta thành thật xét coi chúng ta nhìn đồng bào Sắc-tộc dưới cặp mắt nào. Mao-trạch Đông làm chủ được nước Trung-hoa là một nước đầy đầy bao nhiêu sắc-tộc. Nó là một cái 'tả phí lù' sắc-tộc mà anh Trung-công điều hành được là vì anh có một chánh-sách khéo léo nào đó.

Miền Bắc Việt-nam chúng ta cũng có rất nhiều sắc-tộc, nào Thổ, nào Mán, nào Mường, nào Thái, mà anh Cộng-sản ngoài kia vẫn điều hành được, bởi vì người ra nói rằng 'đi với phật thì mặc áo cà sa, đi với ma phải mặc áo giấy'.

Chúng ta nhìn lại Bộ Phát-triển sắc-tộc, xem từ cái nhà, từ cái sân, từ văn-phòng, có phải là Bộ đó đóng vai tưởng

một người bà con nghèo ở trong gia đình nội các Việt-nam hay không? Và nếu nghĩ rằng số tiền chi phí đó có nhiều điếm bê bối chẳng nữa, chúng ta đã làm chính trị tức cũng phải chấp thuận một tỷ lệ nào đó để mà đạt được mục tiêu chính trị.

Mục tiêu chính trị mà chúng ta nhắm là cái gì? Với một sự cố gắng ngày nay chúng ta có Bộ Phát-triển sắc-tộc, chúng ta đã dẹp được phong trào Fulro và tạo sự an lành trong hàng ngũ đồng bào sắc-tộc.

Ngày nay với 4, 5 triệu bạc nghĩ rằng chưa hẳn đủ dài thọ một chuyến du hí của một Ông dân cử nhà giàu, 4 5 triệu bạc chưa dài thọ được một cuộc du hí của một Ông Tổng-trưởng hay một Phái-đoàn, mà chúng ta cứ nhất định theo nguyên tắc để tạo mối hiềm khích mà trong tương lai, bên kia là anh Cộng-sản sau lưng của người Pháp và dù thứ người khác sẽ khai thác vấn đề đó, nhỏ xé ra to và sau khi ngưng bản, chúng ta sẽ có những sự lục đục trong giới đồng bào Sắc-tộc.

Chúng ta mua sự an lành đó, chúng ta mua hai chữ bình an đó trong vấn đề Sắc-tộc thì 4 tỷ bạc cũng còn có thể xài được, tại sao chúng ta cứ khư khư giữ một cái nguyên-tắc vì 4 triệu rưỡi bạc?

Chúng tôi kính trọng nguyên tắc, chúng tôi đã từng nói đến vấn đề nguyên tắc trên diễn-đàn này, nhưng đây là lần đầu tôi thiết tha kêu gọi sự rộng rãi của quý đồng viên hơn nữa, Anh em đừng quên rằng người Việt-nam mình thường nói câu 'khó chưa từng thấy của'.

Có một số người nào đó hỏi nào tới bây giờ chưa có mức sống, chưa có địa vị, chưa có ra đời, rồi bây giờ có tiền, có địa vị, có say sưa, thế nào cũng có một vài hành-động bê-bối, xài phí.

Đó là vấn-đề mặc cảm vì muốn tỏ ra là mình cũng giống các ông này, ông nọ ở Mỹ, ở Pháp, giống như mấy ông Tổng-trưởng người Kinh cái gì cũng có, không thua ai, rồi đâm ra có những sự bê-bối đó.

Nếu chúng ta thông cảm được cái mặc cảm tự ti ở trong lòng người đồng-bào Sắc-tộc của chúng ta thì dù bao nhiêu tiền chúng ta cũng sẵn lòng chứ số gì chỉ có 4.500.000\$.

Giả tỷ bây giờ nói rằng mỗi người Dân-biểu chúng ta ở đây mỗi tháng rút bớt 5.000\$ trong phụ cấp của mình và đóng cho đến mãn nhiệm-kỳ này để trừ số tiền 4.500.000\$ đó để mua cảm tình của anh em Sắc-tộc thì ai là người từ chối 5.000\$ một tháng để mua cảm tình của anh em Sắc-tộc xin hãy giơ tay lên? Vì lý-do đó tôi xin giữ lại số kinh-phí đề-nghị nguyên-hiện cho Bộ Sắc-tộc.

(Vỗ tay)

### Ô. NGUYỄN-TRỌNG-NHO.—

Chúng tôi là một ủy-viên trong ủy-ban Ngân-sách Hạ-nghe-viện pháp-nhiệm II. Suốt hai năm qua và cho tới giờ phút này, chúng tôi vẫn không thấy lý-do cần-thiết để thay đổi quyết-định của ủy-ban, nhất là chúng tôi không thể nào quan-niệm đây là một sự mua cảm-tình của những đồng bào Thương của chúng ta.

Chúng ta sẽ không thể nào mua được cảm tình của họ bằng 4.000.000\$ của ngân-sách. Chúng tôi cũng xin thừa rằng 4.000.000\$ này không đến tay những người đồng bào Thượng của chúng ta, mà 4.000.000\$ này là để cho những người đang làm việc tại Bộ Phát-triển Sắc-tộc sử-dụng.

Ví dụ như một vị đồng viên đã cho biết là năm nay người Mỹ có tặng cho Bộ một số xe hơi, cần thêm xăng thành ra cần thêm tiền để chi dụng. Sở dĩ chỉ với một số tiền 4.000.000\$ mà chúng tôi trong ủy-ban đã cương-quyết không chấp nhận là vì ủy-ban đã nhớ lại rằng trong năm 1972 khi ủy-ban cắt xén ngân-sách của tất cả các Bộ cho tới mức 20%, thì trái lại với Bộ Phát-triển Sắc-tộc ủy-ban đã dành một sự nâng đỡ đặc-biệt không cắt xén một đồng bạc nào cả.

Như quý vị đã biết, ủy-ban chúng tôi đối với ngân-sách bổ-túc của tất cả các Bộ, đã cứu xét một cách hết sức thận trọng và tự thấy phải nói rằng chúng tôi đã cố thể hành-diện về sự cố-gắng làm việc của toàn thể ủy-ban chúng tôi.

Chúng tôi đã không chấp-nhận những nguyên-tắc đặt ra, đó là những chi-phí xa-xỉ, những chi-phí có tính cách trịnh-diễn. Và ngân-sách bổ-túc được đặt ra là chỉ nhằm mục-đích đáp ứng những chi-phí bất khả kháng, không thể dự-trừ được ở trong ngân-sách Quốc-gia đệ-trình tại Quốc-hội hàng năm.

Nếu như Bộ Phát-triển Sắc-tộc đề-nghị một ngân-sách 40.000.000\$ như là một nhu-cầu bất khả kháng để trợ cấp cho các nạn-nhân chiến cuộc đặc-biệt của đồng bào Thượng, của đồng bào thiểu số hay là để nuôi ăn thêm cho một số học-sinh, sinh-viên của đồng bào Thượng thì chúng tôi tin rằng 40.000.000\$ đó sẽ có thể được chấp-nhận toàn vẹn.

Nhưng 4.000.000\$ không phải là ngân-sách bất khả kháng và cũng không nói lên được sự hữu-ích của nó, cho nên chúng tôi không thể nào chấp nhận ngân sách đó vì chúng tôi không tìm ra được lẽ phải cho hành động của chúng tôi.

Chúng tôi cũng nghĩ rằng nhiều bạn như bạn đồng viên vừa mới nói, nếu cần, một Dân-biểu ở đây có thể đóng góp một tháng 5.000\$ cho tới mãn nhiệm kỳ của chúng ta như là một hành vi nâng đỡ đồng bào thiểu số.

Nếu đồng viên đó đặt lời yêu-cầu mà nếu lời yêu-cầu đó không làm thương tổn tới lòng tự ái của những đồng viên khác của chúng ta thì tôi chắc chắn rằng tất cả những đồng viên có mặt đều chấp nhận.

Nhưng, thưa quý vị, chúng ta đừng đặt vấn-đề mua tình cảm bằng 4.000.000\$ ở đây. Tại sao không phải là 40.000.000\$ ? 4.000.000\$ không mua được ai. Chúng ta sẽ chỉ có được cảm tình và tình đoàn kết của những đồng bào thiểu số của chúng ta nếu chúng ta chứng tỏ chúng ta đang hoàng, chúng ta yêu-thương họ thật sự.

Nếu cơ-quan đang đặc-trách về việc phát-triển sắc-tộc tận lực làm việc với những ngân-khoản được cấp phát thì tôi tin rằng đời sống của đồng bào thiểu số của chúng ta được nâng đỡ và phát triển nhiều hơn,

Thưa Quý vị,

Chúng tôi xin thừa với quý vị là chính con số 4.000.000\$ đó thúc dục chúng tôi nghĩ rằng đây là một ngân

khỏan không phải bất khả kháng mà cũng càng không phải hữu ích cho việc phát triển đời sống đồng bào thiểu số của chúng ta, cho nên ủy-ban chúng tôi đã không ngần ngại, sau khi cứu xét thận trọng, bác bỏ những tu chính; và cho tới giờ này chúng tôi vẫn không thấy có điều gì cần thiết để thay đổi quan điểm của ủy-ban chúng tôi.

Ô. LUU-QUANG-SANG,—

Trước hết, chúng tôi xin đưa ra một nhận xét là vấn-đề ngân sách bổ túc cho niên khóa 1972 của Bộ Phát-triển Sắc-tộc chỉ lên 4.400.000\$. Tôi không ngờ sự việc này đã gây ra một cuộc tranh luận hết sức sôi nổi tại diễn đàn Hạ-nghej-viện.

Riêng chúng tôi, chúng tôi xin có một vài ý-kiến như sau :

1) — Chúng tôi hoàn toàn kính trọng ý kiến của ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh dựa trên hai nguyên tắc là không cho phung phí mà ủy-ban gọi là «phung phí dễ gây uy tín cá-nhân» hoặc là «phung phí phổ trương». Nguyên tắc đó chúng tôi hết sức đồng ý.

Tuy nhiên, riêng về dự-trừ kinh-phí bổ túc của Bộ Phát-triển Sắc-tộc, chúng tôi nghĩ rằng không có gì gọi là phổ-trương cũng như là dễ gây uy-tín ở cơ-quan này hay cơ-quan nọ.

Thưa Quý-vị, ông Tổng-trưởng Phát-triển Sắc-tộc là ông Nay-Luet là một người có ít nhiều khí-thế cách-mạng, là một người bất chấp mọi hình thức nghi-lễ, một người rất đơn-giản và khắc-khẽ.

Chúng tôi cũng không tin rằng Bộ phát-triển Sắc-tộc có thể chủ-trương những chi-phí như vậy và chúng tôi nghĩ rằng số ngân-khoản dự-trừ của Bộ Phát-triển Sắc-tộc là 4.400.000\$ đó tính ra không thấm vào đâu cả so với những chi-phí cần-thiết,

Sau khi đã tham-khảo ý-kiến với Bộ sở quan, chúng tôi nhận thấy rằng số tiền đó rất cần-thiết chứ không phải là chi phí gọi là «de-luxe». Do đó, chúng tôi không biết nói gì hơn, là chúng tôi không muốn dài dòng tranh-luận về vấn-đề này.

Chúng tôi xin đề tùy quý-vị quyết-định. Riêng chúng tôi chúng tôi cũng mong-mỏi nếu có thể được xin quý-vị duy-trì số ngân-khoản đó.

Ô. HUỖNH-VĂN-LĂU.—

Lúc này, chúng tôi rất đồng-ý với ủy-ban Ngân-sách nên chúng tôi không có giờ tay biểu-quyết, nghĩa là bác bỏ chi-phí 4.400.000\$. Sự bác bỏ này không phải là chúng tôi không có thiện-cảm với đồng-bào Sắc-tộc, vì sự bác-bỏ này rất hữu-lý và do ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách cho biết rằng ngân-sách năm 1972 của Bộ Phát-triển Sắc-tộc hoàn toàn được chấp thuận 100% trong khi các Bộ khác bị cắt xén từ 20% hoặc 10%.

Như vậy, nếu Bộ Phát-triển Sắc-tộc bị cắt xén cùng với các Bộ khác một cách nhân-nhượng chừng 5% đi nữa thì số tiền cũng lên đến ba mươi mấy triệu. Nhưng vì ưu-ái đối với đồng-bào Sắc-tộc chúng ta phải giữ lại cho toàn vẹn.

Cho nên sự cắt xén của Ủy-ban Ngân-sách, theo quan-niệm của chúng tôi đây là một sự cảnh cáo đối với sự phi-phạm mà có lẽ mỗi kỳ bổ túc ngân-sách Bộ nào cũng đều đưa ra đủ ít, dù nhiều để dành lại phần ngân-sách đã bị cắt xén.

Đề-nghị kinh phí 4.400.000\$ này có thể là một đề-nghị xu hướng và sự cắt xén này để cảnh-cáo những cấp bộ lãnh-đạo của Bộ Phát-triển Sắc-tộc hơn là cắt xén để giảm bớt phần thiếu hụt của ngân-sách quốc-gia. Vấn-đề này gây sôi nổi là do ông Dân-biểu Nguyễn-ngọc-Tân đã tất cả trách nhiệm lên đầu hai Khối Độc-lập và Cộng-hòa.

Về điều Tân nói, chúng tôi muốn trả lời trước diễn đàn Quốc-hội như vậy để chứng minh rằng hai khối Cộng-hòa và Độc-lập này không phải để có anh em phe đảng trong này rồi chúng ta bắt chấp cả nguyên-tắc của quốc-gia.

Cắt xén như vậy chứng tỏ là ủy-ban Ngân-sách hay Khối Cộng-hòa làm việc rất đúng đắn và nghiêm chỉnh, mặc dầu đa số anh em ở trong hai Khối Cộng-hòa và Độc-lập.

Kính thưa Quý bạn đồng-viện,

Trước một vấn đề hết sức khó-khẩn, cho nên hồi này có một bạn đồng viện ngồi bên chúng tôi yêu-cầu chúng tôi nên chấp nhận quan điểm thứ hai. Nhưng chúng tôi vẫn bác-bỏ ý-kiến đó nên chúng tôi không gờ tay.

Đề kết-luận, chúng tôi thấy số tiền không là bao nhiêu, như vậy Ủy-ban Ngân-sách cũng nên chấp nhận và cảnh-cáo những người lãnh-đạo Bộ Phát-triển Sắc-tộc làm việc phải cho nghiêm-chỉnh.

Với số tiền 4.400.000\$. chúng tôi nhận thấy không phải là một sự khó-khẩn hay là sự tổn kém nhiều cho ngân-sách quốc-gia. Chúng tôi ước mong Ủy-ban Ngân-sách vui lòng xét lại và chấp-nhận vấn-đề này.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài chính).—

Sở dĩ chúng tôi lên đây là để trình-bày những chi-tiết mà ủy-ban chúng tôi có trong khi quý vị không có. Hồi đầu năm 1972, khi chiết-tính ngân-sách Bộ Phát-triển Sắc-tộc đã chiết-tính xăng, nhớt cho tất cả những xe của Bộ Phát-triển Sắc-tộc dù hiện có hay hy-vọng tiếp nhận.

Một chiếc xe tiền xăng là 34.117\$, nhớt 3.868\$, và tất cả các loại xe đều chiết-tính như vậy, theo một tỷ số rõ rệt, xăng thì gấp 7 lần nhớt và tất cả những xe hiện hữu hay là sẽ tiếp-nhận của Bộ Phát-triển Sắc-tộc cứ theo tiêu chuẩn đó, xăng với nhớt sẽ lên tới số tiền là 17.600.000\$.

Số tiền đó, năm ngoái ủy-ban, khoáng-dại Hạ-nghe-viện, và Quốc-hội không hề cắt một đồng xu nào, trong khi đó đối với tất cả các cơ quan trong Chính-phủ, ngay cả Hạ-nghe-viện, đều có cắt ít lắm là 25% tất cả dịch vụ và vật liệu điều hành ghi trong bản ngân sách. Số tiền 4.400.000\$ này được chiết-tính như thế nào ra con số 4.400.000\$?

Đó là lấy 25% số tiền 17.600.000\$ để tính ra 4.400.000\$ ngân sách bổ-túc của Bộ Phát-triển Sắc-tộc, làm như xăng nhớt gia tăng từ 1-1-1972 và gia tăng 25%. Đó là tất cả sự chiết-tính ngân sách nguyên thủy cũng như ngân sách bổ-túc của Bộ Phát-triển Sắc-tộc liên quan tới điều và khoản

này như thế nào chúng tôi đã trình cùng quý vị và tùy khoáng đại quyết định chấp thuận hay không chấp thuận nguyên-tắc cấp thêm 4.400.000\$ cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc để trả phần xăng nhớt kể từ 1-1-1972. Hân quý vị cũng biết xăng nhớt gia tăng từ ngày nào và gia tăng tỷ số là bao nhiêu.

**Ô. TRẦN-CÔNG-ĐÌNH.**—

Trong vấn đề thảo luận ngân sách bổ-túc cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc với một ngân khoản bổ-túc là 4.400.000\$, đã đưa đến một cuộc tranh luận sôi nổi và rất nhiều ý kiến đã nêu ra trong vấn đề này.

Tôi nhận thấy rằng trong ngày hôm nay, vấn-đề bổ-túc cho ngân-sách năm 1972 là một điều quan trọng và những quan điểm dị-đồng mà quý vị đưa ra từ sáng đến giờ cũng đã trình bày với nhiều quan niệm và lập-trường ở diễn-đàn này rồi. Vì thế tôi nghĩ rằng nếu đem 4.400.000\$ dùng có tính cách làm chính-trị bằng cách gọi là nâng đỡ cho đồng bào sắc-tộc thì tôi nghĩ rằng quan niệm đó không đúng vưng.

Vì sao vậy? Bởi vì đây là một lẽ mà công-bằng và hợp-lý là mang lại ích-lợi thiết thực cho mọi người công-dân và đồng bào chứ không phải đây là sắc-tộc cần được chú trọng hơn hoặc là xem đây như một phương tiện để vận dụng chánh-trị theo những quan niệm thông thường với xu-hướng ban ơn không hợp-lý.

Thứ hai nữa, tôi nghĩ rằng ủy-ban Ngân-sách bao giờ cũng thận trọng, cân nhắc và cứu xét rõ ràng về những Mục, Chương với những bản chi-tiết trong việc chi-tiêu của các Bộ thì qua 4.400.000 của Bộ Phát-triển Sắc-tộc đã đưa ra đề biếu-quyết nhưng không đủ túc số, tôi mong rằng ủy-ban Ngân-sách sẽ tái xét vấn-đề đó và đưa ra lập-luận cũng như một đề-nghị hợp-tình hợp-lý, hoặc giảm phần nào để cho khoáng đại biếu-quyết.

Vì đề nhắc lại điểm đó, chúng tôi cũng xin đề-nghị một lần nữa, đáng lẽ vấn-đề này chúng tôi sẽ nói vào một dịp khác, nhưng tôi nghĩ rằng giờ nào việc này, "toutes les choses en son temps", nếu ngày mai đây đưa vấn-đề này trong buổi hội-nghe khoáng-dại e rằng chậm trễ.

Hôm nay tôi nhận thấy có những vấn-đề giải-quyết chưa hợp-lý vì theo lời tuyên-bố của ủy-ban Ngân-sách luôn-luôn xác nhận rằng bao giờ làm một việc gì ủy-ban cũng cần trọng, và đề-nghị của ủy-ban hoặc là một quyết-nghị nào của ủy-ban, không bao giờ ủy-ban thay đổi định-kiến được mà cần phải đặt vấn-đề tiên-quyết trước khoáng-dại hội-nghe.

Điều đó tôi cũng mong rằng Ủy-ban không những bảo-vệ quyết-nghị của Ủy-ban mà còn linh-động và chăm-chước theo mỗi trường-hợp. Tôi nghĩ rằng một vấn-đề đã được khoáng-dại biếu-quyết hoàn-toàn cắt giảm ngân-sách bổ-túc tài-khoá 1972 của Bộ Thông-tin, tôi không đồng ý.

Đành rằng dân-chủ tại nghi-trường thì thiếu-số phục tùng đa-số, vì quyết-nghị của đa-số có giá-trị quyết-định đầu thiếu-số có ý-kiến thế nào đi nữa mà quyết-nghị của đa-số chấp thuận xong rồi thì thôi.

Nhưng riêng tôi vẫn ân-hân và thắc-mắc nhất là Mục cắt giảm hoàn-toàn ngân-sách bổ-túc 230.000.000\$ của Bộ Thông-tin, hơn thế nữa sau bao biến-cổ, thông-tin dần dần trong công-tác vận-động toàn dân chống Cộng, vạch trần tội

ác Cộng-sản, gây căm-thù nhân-dân đối với Cộng-sản và cũng tuyên-truyền và khuyến-trưng những thành-tích chiến-quả của quân-dội và nhân-dân ta, trong đó đề cao thắng lợi của quân-dội quốc-gia Việt-Nam trong công cuộc chiến-thắng xăm lăm Cộng-sản trên toàn quốc và gây cho đồng bào một lòng tin tưởng và phấn khởi càng nhận rõ thắng-lợi của quân và dân ta và càng căm thù Cộng-sản thì giờ đây tôi xin Ủy-ban Ngân-sách hãy đặt lại vấn-đề, nghĩa là Ủy-ban đã cứu xét và chấp-thuận bổ-túc ngân-sách cho Bộ Thông-tin năm 1972 là 230.000.000\$, thế mà trong một vấn-đề liên-hệ của một đồng viện đưa ra bác bỏ, Ủy-ban lại không đưa ra một lập-luận nào để bảo-vệ ý-kiến của Ủy-ban để đưa ra tiên-quyết trước khoáng-dại hội-ngợi.

Tôi đặt lại vấn-đề này nếu khoáng-dại hội-ngợi cúp cả 223.000.000\$ của Bộ Thông-tin, tôi hỏi thử rằng vấn-đề văn-phòng điều-hành Trung-ương và các cơ-quan trực-thuộc của Bộ cũng như Nha Tuyên-vận và các Ty cũng như công tác điều-hành của hệ-thống truyền-thanh, truyền-hình và các công-tác khác không những tại Quốc-nội và cả Quốc-ngoại đã chi-tiêu thì sao ?

Và trong một năm này đã chi tiêu với những việc bất khả kháng thì làm thế nào ? Và trong khi cắt 4.400.000\$ của Bộ Phát-triển Sắc-tộc thì chúng ta lại cần trọng, mà cắt 223.000.000\$ của Bộ Thông-tin lại quá dễ dàng như thế ? Tôi thấy rằng ở Tỉnh chúng tôi, một lần có một chiến dịch vận động nhân dân chống Cộng, một lần có một chiến thắng thì Bộ Thông-tin làm việc quần quật.

Ông Ty-trưởng Thông-tin phải kêu, la, phải vận dụng tất cả mọi khả năng, phương tiện để cung cấp trong những cuộc khuếch trương chiến quả đó, phổ cập trong quảng đại đồng bào đến những miền xa xôi hẻo lánh.

Thiết tưởng rằng nếu cúp hoàn toàn đi 223.000.000\$ của Bộ Thông-tin thì thấy rằng đó là vấn-đề không hợp-lý. Tôi cũng kính-mong ủy-ban Ngân-sách tái xét vấn-đề đó, nếu cần chỉ cắt giảm một phần thôi, đồng thời cũng xin linh động đặt lại vấn-đề này để cho khoáng đại cứu xét và biểu-quyết lại có nên chấp thuận bổ-túc 4.400.000\$ cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc hay không và có nên cắt giảm hoàn toàn 223.000.000\$ của Bộ Thông-tin hay không ?

Tôi tưởng rằng qua lời nói của đồng viện Lê-văn-Diện cũng như ý-kiến của đồng viện Nguyễn-ngọc-Tân, ý-kiến đó cũng đủ đưa ra một nhai xét để cho khoáng đại xét lại chứ không phải dài dòng đề đặt vấn-đề này, vấn-đề khác.

Tôi mong rằng ủy-ban Ngân-sách không những cần trọng mà cũng nên linh động tùy trường-hợp, chứ cứng rắn đến mức đó tôi thấy rằng cũng bất lợi trong công việc chung.

(Vỗ tay)

Ô. ĐẶNG-VĂN-TIỆP.—

Trong phần ngân sách bổ-túc của Bộ Phát-triển Sắc-tộc, Bộ đã yêu cầu tăng thêm một ngân khoản bổ-túc là 4.400.000\$, với lý do là gia tăng 25% về dịch vụ điều hành, trong đó có nêu rõ về vấn đề xăng nhớt.

Trở lại vấn-đề mà nhiều bạn đồng-viện đã nêu lên đây, trong tinh-thần đoàn-kết Quốc-gia, thật sự, Chính-phủ Việt-nam Cộng-hòa đã nâng đỡ đồng-bào sắc-tộc rất nhiều. Chính

phủ của chúng ta đã nâng Bộ Phát-triển Sắc-tộc từ hàng một Phủ-Đặc-ủy lên hàng Bộ.

Ngoài hình thức đặc-diệt đó, Chính-phủ còn nâng-đỡ trong những lãnh vực khác cho dân-tộc thiểu-số không những như việc thiết-lập Tòa-án Phong-tục Thượng trong đó những vị Thẩm-phán là những đồng-bào thiểu số.

Mọi vấn-đề khác như hoãn dịch, phát-triển đời sống của đồng-bào thiểu-số đề theo kịp đồng-bào Kinh. Chiều-hướng của Chính-phủ vẫn luôn luôn là tìm đủ mọi cách để nâng-đỡ đồng-bào thiểu-số.

Trở lại Ngân-sách bổ-túc, chỉ có vấn-đề 4.400.000\$ mà chúng tôi thấy Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách đã nêu lên khi thảo-luận về Ngân-sách năm 1972 trong tinh-thần đặc biệt đó, Quốc-hội đã không cắt xén một xu nào trong dự-án Ngân-sách của Bộ Phát-triển Sắc-tộc, tôi e rằng chính vì sự không cắt xén một xu nào đó trong việc chấp-thuận dự-án Ngân-sách của Bộ Phát-triển Sắc-tộc đã có thể tạo ra một tiền-lệ đề cho những người có trách-nhiệm chi-tiêu về Ngân-sách của Bộ Phát-triển Sắc-tộc vì thấy rằng mình đã được dễ dãi, và chính vì lý-do đó nên có một sự yêu-cầu bổ-túc Ngân-sách 4.400.000\$.

Cái tiền-lệ ở Quốc-hội của chúng ta khi cứu-xét Ngân-sách của Bộ Phát-triển Sắc-tộc đã có một sự dễ-dãi, và chính sự dễ dãi đó tạo nên một con tính đặc-biệt mà Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách đã nêu lên là con số 25%, nghĩa là xem như có một sự gia-tăng một phần tư trong dịch-vụ điều hành về xăng nhớt và xe cộ.

Chúng tôi hoàn-toàn đồng-ý với Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách là không thể có một sự gia-tăng đặc-biệt đó. Nhưng chúng tôi cũng trình với khoáng-dại là thực-sự xăng nhớt có gia-tăng trong một thời-gian gần đây theo một vài sắc-thuế đặc-biệt của Chính-phủ.

Chính vì thật sự có sự gia-tăng về chi-phí điều hành đó, và thực sự có một sự cung-ứng các phương tiện di chuyển cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc, xe cộ xử dụng cho nên Bộ Phát-triển Sắc-tộc có thêm một số xe cộ.

Và thực tế thứ hai là xăng nhớt có gia-tăng một phần nào theo các sắc-thuế của Chính-phủ. Chính vì đề-dung hòa quan-diêm đó, chúng tôi xin đề-nghị một tu-chính-án với ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách, là tuy chúng ta không đồng-ý với sự gia-tăng hoàn toàn như thế, nhưng chúng ta chấp-nhận có một sự gia-tăng về xăng nhớt.

Vì vậy, chúng tôi đề-nghị tu-chính phần bổ-túc này và chấp-thuận một Ngân-khoản bổ-túc cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc tương đương với sự gia-tăng giá xăng nhớt trong thực tế cũng như sự gia-tăng các phương-tiện xe cộ mà Bộ Phát-triển Sắc-tộc đã nhận được. Chúng tôi xin đề-nghị chấp-thuận một ngân khoản bổ-túc cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc là 2.200.000\$.

Ô. ĐINH-VĂN-RÓI.—

Chúng tôi lên đây là để nói lên một thực-tế và đề-góp ý về ngân-sách bổ-túc 4.400.000\$ của Bộ Phát-triển Sắc-tộc.

Theo chúng tôi nhận xét trong dịp về công-tác tại địa-phương ở Quảng-Ngãi—nhưng có lẽ tình khác cũng vậy—

có đôi khi Ty Phát-triển Sắc-tộc xin được gạo, mà khi phải chuyên chở bằng đường bộ hoặc là xin máy bay để chở cho đồng bào tị nạn hay chở lên các quận cho đồng bào Thượng thì Ty Phát-triển Sắc-tộc phải đi năn-nỉ, mượn xe của các Ty khác. Một đôi khi mượn được, một đôi khi không được.

Nếu những Ty khác cho mượn xe thì họ cũng không cung cấp xăng nhớt. Chúng tôi cũng xin nói rằng tôi có thể vô trong Bộ Phát-triển Sắc-tộc, tôi có xin được chiếc xe, nhưng chiếc xe đó hiện giờ chờ ra Bình-định bằng đường bộ.

Như vậy, thế nào xe mới hay cũ cũng đòi hỏi một ngân-khoản về xăng nhớt, hay cái này, cái khác.

Thưa Quý vị,

Đối với 4.400.000\$ mà Bộ Phát-triển Sắc-tộc đề nghị bỏ tức nếu đem phân chia xăng nhớt cho các tỉnh thì cũng không có bao nhiêu. Chúng tôi nói như vậy để quý vị đồng viện thấy rằng xăng nhớt tuy không trực tiếp ảnh hưởng tới đồng-bào nhưng có một ảnh hưởng gián tiếp bởi vì các phương-tiện chuyên-chở là xe cộ phải cần có xăng nhớt mới hoạt-dộng được, mới cung cấp vật liệu đến tay đồng-bào thiếu số được.

Một lần nữa chúng tôi xin quý vị, nếu có thể, hãy ủng hộ cho ngân-sách Bộ Phát-triển Sắc-tộc. Chúng tôi trân trọng kính chào quý đồng viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi nhận thấy phần kinh phí bỏ tức của Bộ Phát-triển Sắc-tộc đã được quý đồng viện góp ý hết sức dồi dào.

Chúng tôi tưởng rằng không có gì đề đóng góp thêm nữa. Tuy nhiên, vì tức số của chúng ta không được dồi dào, chúng tôi thấy nếu các ý-kiến tại khoáng đại chưa đi tới sự thông cảm thì cũng khó đạt được tức số hợp lệ.

Bởi vậy, Chủ-tọa-đoàn chúng tôi thấy cần đề-nghị với quý đồng viện tạm ngưng phiên họp 10 phút để chúng ta thông cảm. Sau đó, xin ủy-ban đưa ra một đề-nghị đề có thể dung hòa các quan điểm hầu chúng ta đi đến một biểu-quyết có kết quả.

\* \* \*

Tạm ngưng : 18 giờ 20'

Tái nhóm : 18 giờ 30'

\* \* \*

Ô. CHỦ-TỊCH—

Chúng tôi tuyên bố phiên họp tái nhóm.

Kính mời ông Trưởng-khối Độc-lập.

Ô. TRẦN-THẮNG-THỨC (Trưởng-khối Độc-lập).—

Sau khi thảo luận với các khối-viên Cộng-hòa và Độc-lập, chúng tôi xin đại diện cho liên-khối Cộng-hòa và Độc-lập đề-nghị với ủy-ban tu-chính chấp-thuận cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc một ngân-sách là 2.200.000\$,

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Theo lời đề-nghị của bạn Đặng-văn-Tiếp và ông Trưởng-khối Độc-lập, thuyết-trình-đoàn chúng tôi đề-nghị tu-chính, thay vì cắt hết 4.400.000\$ của Mục 32 Bộ Phát-triển Sắc-tộc, chúng tôi xin đề lại một ngân-khoản bổ-tức là 2.200.000\$ cho Mục 32 này.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Sau phần thảo-luận và thông-cảm với nhau trong lúc tạm ngưng 10 phút, bây giờ chúng ta chỉ còn có một quan điểm duy nhất, đó là đề-nghị của bạn Đặng-văn-Tiếp cũng được một số Khối tán trợ qua lời phát-biểu ý-kiến của ông Trưởng-khối Độc-lập, và cũng đã được ủy-ban tán thành. Chúng tôi xin đưa quan điểm duy nhất còn lại đề khoáng đại biểu quyết.

Quý vị nào chấp thuận ngân-sách bổ tức 2.200.000\$ cho mục 32 Bộ Phát-triển Sắc-tộc, xin giơ tay,

\* \* \*

54 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy mục 32 được khoáng đại chấp thuận thông qua.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-Tịch ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh).—

Mục 33 : Chi-phí chung.

Kinh-phí bổ-tức : 11.644.358.000\$.

Kinh-phí nguyên-thủy : 9.817.930.000\$.

Sau khi bổ-tức số kinh-phí lên đến 21.462.288.000\$, số tiền gia-tăng 11.644.358.000\$ gồm các phần :

— Trợ cấp, đóng góp, dưỡng cấp : gia tăng 133.000.000\$.

— Hoàn tiền ứng trước, hoàn ngân, hồi khấu : không gia tăng.

— Chi-phí bất ngờ : không gia-tăng.

Công trái : gia-tăng 1.111.358.000\$ và kinh-phí dự-bị : tăng 10.400.000.000\$ là tiền lương tăng cho tất cả quân nhân và công chức từ tháng 9-1972, tổng-cộng là 10.400.000.000\$. Vì vậy ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị khoáng đại Hạ nghị-viện chấp-thuận sự gia tăng ở tại mục 33 số tiền 11.644.358.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng-viện nào có ý-kiến về mục 33 chúng tôi xin mời lên dấn-dàn. Nếu không, chúng tôi đề-nghị thông qua mục 33.

Quý đồng viện nào chấp thuận kinh phí bổ túc 11.644.358.000\$ cho mục 33, xin giờ tay.

66 vị chấp-thuận

Như vậy mục 33 được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh).—

Mục 34 : Các chương-trình viện-trợ Mỹ.

Kinh-phí bổ-túc : 6.400.000.000\$. Sau khi bổ-túc, số kinh-phí lên đến 21.400.000.000\$.

Ủy-ban Ngân-sách chúng tôi đề nghị khoáng đại Hạ-nghi-viện chấp thuận số gia tăng 6.400.000.000\$.

**Ô. CHỦ-TỊCH.**—

Nếu không có đồng viện nào có ý kiến trái ngược, chúng tôi đề nghị thông qua Mục 34.

Quý đồng viện nào chấp thuận kinh phí bổ túc 6.400.000.000\$ cho Mục 34, xin giờ tay?

62 vị chấp-thuận.

Như vậy Mục 34 được khoáng đại chấp thuận thông qua.

Kính thưa Quý đồng viện,

Chúng ta đã thảo luận và biểu quyết xong bảng A là bảng kinh phí mở cho Ngân-sách Quốc-gia bổ túc niên khóa 1972. Bây giờ tôi xin trao lời cho ông Chủ-tịch ủy-ban đề sang bảng B, tức là bảng dự thầu ấn định cho ngân-sách quốc-gia bổ túc năm 1972.

**Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM** (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin đọc bảng B, số dự thu ấn định cho ngân sách Quốc-gia 1972.

Mục số 4:— Thuế công quản. —

Thuế công quản, sau khi bổ túc, là 18.575.000.000\$ so với số nguyên thủy là 18.075.000.000\$. Như vậy, số dự thu có gia tăng là 500.000.000\$ được phân phối như sau:

Chương 1: Thuế công quản đánh trên hàng nội hóa, kinh phí nguyên thủy là 18.035.000.000\$, sau khi bổ túc là 18.535.000.000\$, có gia tăng 500.000.000\$.

Mục 15.— Tiền thầu linh tinh và bất ngờ.

Kinh phí nguyên thủy: 4.392.315.000\$.

Số dự thầu bổ túc : 8.156.800.000\$. Như vậy, sau khi bổ túc sẽ gia tăng đến 12.549.115.000\$ và tổng số gia tăng là 8.156.800.000\$ được phân phối như sau :

Chương 1: tiền thầu linh tinh có gia tăng 8.156.800.000\$ so với kinh phí nguyên thủy là 4.389.745.000\$.

Về chương 3, tiền thầu bất ngờ, không có gia tăng.

Chúng tôi xin trình đọc tiếp Mục 19: "Tiền thầu về ngoại viện".

Kinh phí nguyên thủy: 140.000.000.000\$, sau khi bổ túc chỉ còn 110.400.000.000\$, và tổng kết có giảm 29.600.000.000\$.

Chương 1: Tiền thầu của Quý đối giá Chương trình Viện trợ Thương mại. Kinh phí nguyên thủy 80.000.000.000\$ sau khi bổ túc là 110.400.000.000\$ có gia tăng 30.400.000.000\$.

Chương 2 : Quý hỗ trợ kinh tế.— Kinh phí nguyên thủy 60.000.000.000\$, và sau khi bổ túc thì giảm 60.000.000.000\$.

Mục 20 : Tiền ứng trước.— Kinh phí nguyên thủy: 53.726.619.000\$.

Sau khi bổ túc tăng lên 118.599.200.000\$, có gia tăng là 64.872.581.000\$.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Liên quan đến Mục 20 "tiền ứng trước", vì có sự sai biệt giữa đề nghị bổ túc của Hành-pháp và đề nghị được khoáng đại Hạ-nghi-viện chấp thuận nên sau khi chúng tôi đã cộng lại hai con số đó và số tiền ứng trước cần phải có để đài thọ những chi phí năm 1972 kể cả bổ túc là 116.168.445.000\$.

Chúng tôi xin quý vị chấp thuận kinh phí Mục 20 là 116.168.445.000\$ thay vì số nguyên thủy là 53.726.619.000\$, về phần bảng B, số dự thầu ấn định cho ngân-sách quốc-gia 1972 đối với Mục 4 thuế công quản, nguyên thủy là 18.075.000.000\$, số dự thầu bổ túc được tăng 500.000.000\$: cho nên số dự thầu là 18.575.000.000\$.

Đó là Mục 4, về thuế công-quản, tiền thu năm nay có sự gia tăng 500.000.000\$. Chúng tôi xin quý đồng viện vui lòng biểu-quyết chấp-thuận cho số kinh-phí về phần thầu tại Mục 4, thuế công-quản là 18.575.000.000\$.

**Ô. CHỦ-TỊCH.**—

Quý vị nào có ý kiến về Mục 4 thuế công-quản, xin mời lên diễn-đàn. Nếu không đồng viện nào có ý kiến, chúng tôi xin đề-nghị quý vị cho thông qua.

Quý đồng viện nào chấp-thuận số dự-thầu bổ-túc 500.000.000\$ cho Mục 4, xin giờ tay.



60 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 4 được khoáng-đại chấp-thuận thông qua.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh).—

Mục 15 : Tiền thâu linh-tinh và bất ngờ.— Từ kinh-phí nguyên-thủy là 4.392.315.000\$ có sự gia-tăng trong số thu là 8.156.800.000\$, đưa số thâu lên đến 12.549.115.000\$. Chúng tôi xin đề-nghị khoáng-đại Hạ-ng-hị-viện chấp-thuận số thâu tại Mục 15 là 12.549.115.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý vị nào có ý-kiến về Mục 15, xin mời lên diễn-đàn. Nếu không đồng-ý nào có ý-kiến trái ngược, chúng tôi đề-nghị thông qua Mục 15.

Quý đồng-ý nào chấp-thuận số dự-thâu bổ-túc là 8.156.800.000\$ thuộc tiền thâu linh-tinh và bất ngờ cho Mục 15, xin giơ tay.

\* \* \*

61 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 15 được khoáng-đại chấp-thuận thông qua

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh).—

Mục 19 : Tiền thâu về ngoại-viện.— Dự-trù cho năm 1972 nguyên-thủy là 140.000.000.000\$, thực thâu 110.400.000.000\$. Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị quý vị chấp-thuận sự thay đổi ở tại số dự-thâu tại Mục 19 thay vì 140.000.000.000 nguyên-thủy, bây giờ là 110.400.000.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin quý vị đồng-ý thông qua Mục 19.

Quý vị nào chấp-thuận sự giảm thu 29.600.000.000\$ tại Mục 19 về ngoại-viện, xin giơ tay.

\* \* \*

60 phiếu chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 19 được khoáng-đại chấp-thuận thông qua.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh).—

Tại Mục 20, về số tiền sai biệt thực thâu và thực chi thì đều lấy tiền ứng trước của Ngân-hàng Năm 1972, nguyên-thủy đề-nghị số tiền ứng trước đó là 53.726.619.000\$. Sau

khí quý vị đã cải sửa những đề-nghị bổ-túc về ngân-sách năm 1972 của Hành-pháp từ 43.929.381.000\$ xuống 41.498.626.000\$ thì số tiền ứng trước, sau khi cộng đi trừ lại, là 116.168.445.000\$.

Xin quý vị chấp-thuận con số 116.168.445.000\$ tại Mục 20 tiền ứng trước của ngân-hàng.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý vị nào đồng-ý chấp-thuận số ứng trước là 116.168.445.000\$ tại Mục 20, xin giơ tay.

\* \* \*

61 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy là Mục 20 được khoáng-đại chấp-thuận thông qua

Kính thưa Quý đồng-ý,

Sau khi thảo-luận với ủy-ban, chúng tôi xin trình với quý đồng-ý là trước khi chung-quyết bảng A tức là về phần kinh-phí mở cho Ngân-sách Quốc-gia bổ-túc niên-khóa 1972 và chung-quyết bảng B về phần dự-thâu ấn-định cho ngân-sách này, chúng tôi kính mời quý đồng-ý nào có tư-chính án xin mời lên diễn-đàn.

Kính mời đồng-ý Phạm-duy-Tuệ.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ.—

Chúng tôi xin mạn phép và kính mong quý vị thông-cảm đề được trình-bày tư-chính án của chúng tôi liên-quan tới ngân-sách của Bộ Thông-tin Sau lần biểu-quyết vừa rồi, là một thành phần thuộc thiếu số cho nên khi khoáng-đại đã quyết-định cắt xén toàn bộ ngân-sách mà Bộ Thông-tin xin bổ-túc cho tài khóa 1972, chúng tôi rơi vào một tâm trạng hơi lo âu và hơi sợ-sệt.

Lo âu ở chỗ là rồi đây những người hữu-trách bên ngành thông-tin sẽ lẫn kinh-phí đâu để ứng phó với những gia-tăng bất ngờ mà Bộ Ngoại-giao dù quý vị đã chấp-thuận toàn bộ cũng gặp phải.

Bộ Thông-tin cũng có những nhân-viên thông-tin ở quốc-ngoại, cũng phải trả lương bằng đồng Mỹ-kim, cũng chịu sự chi-phối bởi sự thay đổi hối-suất.

Thông-tin cũng phải nhập cảng những nguyên-liệu và phải trả bằng Mỹ-kim như những phim sống, máy móc và dụng-cụ cho Vô-tuyến Truyền thanh, cho Vô-tuyến Truyền-hình. Cho nên chúng tôi rất e sợ, phải chăng chúng ta muốn thông qua cho đúng hạn ngân-sách bổ-túc năm 1972 ?

Có thể chúng ta sẽ rơi vào sự tự mâu-thuẫn với chính chúng ta, khi chúng ta chấp-thuận cho kinh-phí bổ-túc của Bộ Ngoại-giao 100% mà chúng ta lại cắt bỏ ngân-sách bổ-túc cho Thông-tin.

Chúng tôi cũng quan-niệm rằng vai trò của Bộ Thông-tin và Bộ Ngoại-giao trong giai đoạn tới hết sức là quan-trọng.

Ngoài ra chúng tôi e sợ dư luận quốc-tế cũng như quốc nội sẽ hiểu lầm chúng ta khi chúng ta cắt bỏ toàn bộ kinh-phí mà Bộ Thông-tin xin bổ-túc. Dư-luận có thể cho rằng xưa nay Bộ Thông-tin, và đặc-biệt qua Vô-tuyến Truyền-thanh, qua Vô-tuyến Truyền-hình, đã không phản-ảnh được đúng chiến công mà quân dân ta đạt được cho nên bây giờ mới chịu sự chế tài của Quốc-hội cắt xén toàn bộ ngân-sách mà Bộ Thông-tin xin bổ-túc.

Chúng tôi cũng đồng-ý với quý vị rằng những người hữu-trách ngành thông-tin của quá nhiều lỗi lầm và bây giờ là một thứ thông-tin không chánh sách, một thứ thông-tin đôi khi phản tuyên truyền, phản lại đường lối quốc-gia của những người lãnh-đạo.

Chúng tôi cũng đồng ý với quý vị rằng bên ngành thông-tin cũng như nhiều ngành khác có rất nhiều điểm cần phải sửa chữa, có rất nhiều việc cần phải chỉnh-dốn, nhưng điều đó chúng tôi xin quý vị xét lại xem có khiến cho thông-tin phải chịu một sự chế-tài là cắt bỏ toàn bộ 100% kinh-phí mà Bộ Thông tin xin bổ-túc hay không ?

Chúng tôi cũng đồng ý với quý vị rằng ngày mai đây, khi Quốc-hội xét về ngân-sách tài-khóa 1973, chúng ta sẽ làm việc trong một tinh-thần cần trọng, không thể nào chấp-thuận những nhu cầu giả tạo, không thể nào chấp-thuận những sự tiêu pha phù phiếm, và đặc biệt không thể nào chấp-thuận những sự thỏa hiệp, tìm kiếm những giải-pháp dễ-dãi, nhưng chúng tôi ngạc nhiên khi thấy chỉ với một kinh phí 4.400.000\$ cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc mà chúng ta đắn đo, chúng ta suy nghĩ và có những 10 phút để thông cảm.

Trong lúc đó chúng ta lại cắt xén 233.500.000\$ của Bộ Thông tin không mấy khó khăn. Đó là điểm chúng tôi thật là e ngại, và muốn xin trình với quý vị nỗi e ngại ấy. Chúng tôi hoàn toàn đồng ý với quý vị là đã đến lúc ông Tổng-trưởng Thông-tin và giới lãnh-đạo ngành thông-tin nên xét lại vấn-đề còn nên ngồi tại vị ở tại Bộ Thông-tin trong Nội-các nữa hay chăng.

Chúng tôi đồng ý với quý vị là trong giai đoạn mới, chánh sách mới, cần phải có nhân sự mới. Cần phải tạo sinh sắc trong sinh-hoạt dân chủ, đặc biệt trong giai đoạn đấu-tranh chánh-trị sắp tới.

Chúng tôi thiết tha trong mỗi xin quý vị làm sao tránh tối đa những hiểu lầm, đặc biệt những hiểu lầm ác ý của những cơ quan ngôn luận, của những cơ quan truyền-thanh, truyền-hình ngoại quốc, rằng thông tin từ xưa đến nay không bao giờ nói đúng một điều gì, và rằng những chiến công ở An-lộc và Trị-thiên do thông tin nói là sai, cho nên bây giờ Quốc-hội mới cắt bỏ ngân sách.

Chúng tôi rất e sợ những sự khuếch đại ác ý như vậy, cho nên chúng tôi kính cần ước mong quý vị đề-gi ý với chúng tôi một phương-thức cảnh cáo Bộ Thông-tin. Phương-thức chúng tôi đề nghị là :

1) — Chúng ta cảnh cáo bằng cách hoặc cắt xén một số phần trăm nào đó trong số kinh phí bổ-túc mà Bộ Thông tin xin, kèm theo khuyến cáo rất rõ rệt, cụ thể và nặng-nề nếu cần. Hoặc :

2) — Chúng ta cảnh-cáo những người lãnh-đạo ngành thông-tin bằng cách cắt-xén toàn bộ một trăm phần trăm ngân-sách xin cho Văn-phòng Bộ Trung-ương. Nhưng đặc-

biệt đối với ngân-khoản xin cho các chi địa-phương, cho truyền-thanh, truyền-hình, cho điện ảnh, chúng tôi xin quý vị cứu-xét lại.

Chính trong chiều-hướng đó, chúng tôi xin phép quý vị xin đặt trở lại vấn-đề. Chúng tôi xin một ngân-khoản 58 000 000\$ theo như ủy-ban đã đồng-ý cứu-xét lúc nguyên thủy cho Tổng-nha Tuyên-vận và các Ty địa-phương.

Chúng tôi muốn xin lại 22.000.000\$ cho Vô-tuyến truyền-thanh, chúng tôi cũng xin lại 102.000.000\$ cho Vô-tuyến Truyền-hình và điện-ảnh, tổng cộng kinh-phí 182.000 000\$, mà cắt bỏ 43.000.000\$ cho Văn-phòng Bộ và cơ-quan trực-thuộc trung-ương.

Xin quý vị chấp-thuận ngân-khoản 182.000.000\$ cho Bộ Thông-tin kèm theo những khuyến-cáo rất cụ-thể của khoáng-dại ngày hôm nay.

Xin trân trọng cảm ơn ông Chủ-tịch và Quý vị.

Ô. ĐĂNG-VĂN-TIỆP.—

Giữa lúc chúng ta đang cần chuẩn-bị một cuộc đấu-tranh chánh-trị với Cộng-sản, mà cách đây nửa tiếng đồng hồ chúng ta thấy một quyết-nghị của toàn thể khoáng-dại Hạ nghị-viện cắt bỏ ngân-sách bổ-túc của Bộ Thông-tin, trong vai-trò quảng-bá tất cả những lập-trường của Chánh-phủ, vấn-đề được đặt ra cho chúng ta suy ngẫm là sự cắt bỏ toàn-thể ngân-sách bổ-túc của Bộ Thông-tin có cần phải được cứu-xét lại như một biện-dùng-viện của chúng ta và nêu lên hay không ?

Chúng ta phải nhận thấy rằng từ ngày 29-3-72, là Cộng-sản tấn công vào Quảng-trị cho đến ngày hôm nay, vai-trò của Bộ Thông-tin thật là yếu-kém. Cũng như ngày 04 chúng tôi đã một lần lên tiếng yêu-cầu ông Tổng-trưởng Thông-tin từ chức để giao vai-trò đó cho những người có khả-năng hơn, lãnh-đạo ngành thông-tin để quảng-bá tất cả những điều gì cần-thiết cho việc đấu-tranh chánh-trị với Cộng-sản. Lợi khần-thiết yêu-cầu của chúng tôi được Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa chấp-thuận.

Ngày hôm nay, trong phiên khoáng-dại của chúng ta, với một cuộc biểu-quyết cúp toàn thể ngân-sách bổ-túc, sẽ đặt vấn-đề cho ông Tổng-trưởng Thông-tin phải suy ngẫm lại sự đối xử của Quốc-hội với Bộ Thông-tin như thế nào. Ông lãnh-đạo một ngành thông-tin trong lúc này, ông lập-tên xin đi Đại-sứ và đã bị Thượng nghị-viện bác bỏ.

Chúng ta có thể chấp-nhận được một ông Tổng-trưởng đang lãnh-đạo một ngành thông-tin, rồi được Tổng-thống đề-nghị bổ-nhiệm cho giữ chức-vụ Đại-sứ và Thượng nghị-viện đã bác bỏ sự đề-nghị này của Tổng-thống bổ-nhiệm ông làm Đại-sứ ?

Chúng tôi hoàn toàn đồng-ý với đồng-viện Phạm-dự-Tuê là chúng ta có thể chấp-thuận tu-chính của đồng-viện Phạm-dự-Tuê với một sự đề-dặt là nếu tu-chính của đồng-viện của chúng ta được toàn-thể khoáng-dại tái xét và chấp-thuận, chúng ta không hiểu rằng người lãnh-đạo hiện-hữu ở ngành thông-tin có sử-dụng ngân-khoản đó đúng mức trong việc phát-triển ngành thông-tin hay không ?

Chúng tôi rất lấy làm e ngại phải biểu-quyết chấp-thuận

tu-chính của đồng viện Phạm-duy-Tuệ nếu ông Tổng-trưởng Thông-tin còn tại chức. Xin cảm ơn ông Chủ-tịch và quý vị.

(Vỗ tay)

### Ô, TRẦN-VĂN-SON.—

Chúng tôi được sự ủy-nhiệm của Dân-biểu Phan-Thiệp, Dân-biểu Trần-văn-Thung, Dân-biểu Nguyễn-mậu, và chính tôi xin chia sẻ nỗi lo ngại của Dân-biểu Phạm-duy-Tuệ về việc khoáng-dại vừa bác bỏ hẳn tất cả kinh-phí bỏ-tức của Bộ Thông-tin.

Sở dĩ có quyết-dịnh đó, như chúng ta nhớ lại, là do sự phát-biểu của Dân-biểu Nguyễn-ngọc-Tân, Dân-biểu Nguyễn-ngọc-Tân đã đưa ra một vài sai lầm quá trầm-trọng của Bộ Thông-tin, đặt biệt như một màn kịch của người vợ của Miao-trạch-Đông đã được thay đổi đôi chút và trình-diễn tại miền Nam Việt-nam.

Tôi nghĩ rằng điều mà Dân-biểu Nguyễn-ngọc-Tân đã đưa ra sẽ gây một sự xúc động trong chúng ta, chính vì sự xúc-dộng đó mà khoáng-dại chúng ta đã đồng-thanh bác-bỏ kinh-phí bỏ-tức do Bộ Thông-tin đề-nghị cho năm 1972. Nhưng sau khi xúc cảm qua rồi, chúng ta nên nghĩ lại.

Chúng ta đã thấy và phải nhìn nhận rằng ủy-ban ngân sách Tài-chánh và đặc-biệt là Ông Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đã rất nắm vững vấn-đề. Và, như quý vị đã thấy, trong phần thảo-luận về việc cắt giảm 4.400.000\$ kinh phí bỏ-tức cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc, thì Ông Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đã nhiều lần đưa ra những lập-lận hết sức là vững chắc để giữ quan niệm của mình.

Thế nhưng trong phần liên quan đến Bộ Thông tin thì sau khi ủy-ban Ngân-sách đã đưa ra quan điểm của mình là chấp thuận gần đến 90% kinh phí bỏ-tức của Bộ Thông tin, rồi sau đó chỉ vì một dữ kiện có tính cách gây xúc động mà khoáng đại chúng ta đã bác bỏ toàn bộ, thì chúng tôi nghĩ rằng hành động đó là một hành động mà khoáng đại chúng ta cần phải suy nghĩ lại.

Dù Bộ Thông tin có sai lầm hay ông Tổng trưởng Bộ Thông tin có thiếu sót trong vấn đề lãnh đạo thế nào đi nữa, nhưng những gì đã xảy ra trong mấy tháng vừa qua cho chúng ta thấy rằng Bộ nào cũng cần phải tăng kinh phí không ít thì nhiều. Chỉ cần nói đến sự hồi xuất thay đổi, chỉ cần đến việc tăng giá, điều đó dù chúng ta tỏ rằng Bộ nào cũng cần phải có sự gia tăng một số kinh phí nào đó.

Vì vậy, chúng tôi, 4 Dân biểu, chúng tôi xin chia sẻ nỗi lo âu của Dân biểu Phạm-duy-Tuệ và khẩn thiết yêu cầu khoáng đại phải chấp thuận quyết định nguyên thủy của ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh chúng ta, và chúng tôi cũng rất mong Chủ-tịch ủy-ban Ngân sách Tài-chánh xét lại vấn đề này.

### Ô, PHẠM-DUY-TUỆ.—

Chúng tôi xin cáo lỗi cùng quý vị để được trở lại diễn đàn lần thứ hai. Chúng tôi muốn thưa với quý vị, có lẽ khi biểu quyết chúng ta đã để cảm xúc chi phối quá nhiều trong khi thảo luận về ngân-sách Bộ Thông tin.

Nếu chúng ta ghét hoặc chế trách ông Tổng-trưởng

Thông tin, mà chúng ta lại thể hiện bằng hành động cắt xén 100% ngân sách của Bộ này thì điều đó chúng tôi e rằng tinh cảm đã chi phối chúng ta, đáng lý ra tại khoáng đại này, ý chí là điều quan hệ hơn cả.

Vì vậy nhiều đồng viện lên đây xin đặt vấn đề cắt 233.000.000\$ của Bộ Thông tin và sau đó cũng nhiều vị lại nhất thiết tranh đấu xin bỏ tức 4.400.000\$. Điều này làm cho chúng tôi suy nghĩ và lấy làm lo sợ rằng khoáng đại sẽ bị khống chế bằng những tình cảm nhất thời.

Do đó, chúng tôi xin trình với quý vị, đặc-biệt quý vị trong hai khối Công-hòa và Độc-lập, với những vị mà chúng tôi đã có dịp tiếp-xúc ở tại nghị-trường này, chúng tôi xin chia sẻ và thông-cảm với sự giận dữ của quý vị đối với ông Tổng-trưởng Bộ Thông-tin và đối với chánh-sách thông-tin tuyên-truyền hiện tại.

Nhưng chúng tôi cũng khẩn-thiết yêu-cầu quý vị lại vấn đề cắt xén này, và xét lại phương-thức cảnh-cáo của Hạ-nghị-viện đối với người hữu-trách của Bộ Thông-tin.

Phương-thức chúng tôi đề-nghị là không thể giận cá chém thớt, không thể giận ông Tổng-trưởng Thông-tin mà bỏ tay tất cả những cán-bộ Thông-tin xấp xỉ, hay là bịt mắt ngành truyền-hình và truyền-thanh, bịt miệng những cơ-quan thông-tin, đặc-biệt là trong giai-đoạn hiện tại.

Chúng tôi cũng xin nêu một sự-kiện với quý vị đó là một vị Dân-biểu Anh-quốc đã ghé thăm Việt-nam Công-hòa và trên đường về nước ông ta đã nói với vị Chủ-tịch ủy-ban Ngoại-giao của chúng ta rằng: «Chúng tôi đến đây thăm quý vị, chúng tôi thấy được rằng Việt-cộng không thể đánh bại được quý vị, nhưng đài N.B.C và tờ báo New-York Times có thể làm được điều đó».

Như thế trong lúc quốc-tế họ đặt nặng vai trò của những cơ-quan thông-tin tuyên-truyền và giáo-dục quần chúng thì chúng tôi sợ rằng khi cắt xén toàn bộ 100% ngân-sách của Bộ Thông-tin, chúng ta đã quá đặt nhẹ vai trò thông-tin giáo dục quần chúng. Chúng ta đã làm một việc mà chúng tôi xin quý vị xét lại là khi biểu-quyết, chúng ta đã dùng tình-cảm hơn lý-trí.

Chính trong chiều hướng đó, chúng tôi muốn cố-gắng vào những giờ phút phù-du cuối cùng này, xin quý vị xét lại bằng một biểu-quyết minh-thị hơn, để lấy lại cho Bộ Thông-tin 182.000.000\$ là những ngân-khoản thuần-túy cho các cơ-quan tại địa-phương, một ngân sách cần-thiết hơn 2.200.000\$ mà quý vị vừa tranh-đấu gấp nhiều lần.

### Ô, TÔN-THẮT-ĐÔNG.—

Thề theo lời đề nghị của đồng viện Phạm-duy-Tuệ vừa mới phát biểu, chúng tôi xin đề-trình quan-diêm lên quý vị thuận-lý theo lý-trí nghĩa là giờ này chúng ta gạt bỏ tất cả vấn đề tình cảm.

Ở đây chúng ta không đề-cập đến vấn-đề cảm tình cá-nhân, hoặc là những phút mà đồng viện Phạm-duy-Tuệ, đã nói rằng khoáng-dại chúng ta đã vừa qua một vài phút sôi nổi hoặc là giận dữ Bộ Thông-tin.

Kính thưa Quý vị,

Chắc đa số quý đồng viên ở đây cũng đã thấy chúng tôi đã có dịp trình-bày thẳng-thắn với một sự may-mắn hiếm có quan-diêm của chúng tôi về cách thức và cung-cách làm việc của Bộ Thông-tin với Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa.

Trên cương-vị một Dân-biêu, chúng tôi nhận thấy nhiều sự-kiện suy sụp, và chúng tôi không có cách gì hơn là đệ-trình những quan-diêm đó lên cấp lãnh-đạo để sửa sai kịp thời.

Về đường lối thông-tin quốc-ngoại đến giờ này các sinh-viên cũng như những phái-đoàn của chúng ta du-hành quan-sát ở ngoại-quốc, phần đông không am hiểu đường lối tranh đấu ở Việt-nam chúng ta, những cái cực, những kham-khở mà quốc-dân đang chịu, vẫn còn suy bì về những vấn-đề hối-xuất, vấn-đề học bổng v.v. . .

Ý-thức quốc-gia vẫn chưa được sôi động ở các nước xa-xôi mà chúng ta cần phải tranh-đấu ở quốc-ngoại; thậm chí không có đến một tập san, cũng không có đến một cơ-quan ngôn-luận ở ngoại-quốc để tranh-đấu với các cơ-quan ngôn-luận của đối-phương đã tung ra ở các chiến-trường chính-trị ở quốc-ngoại.

Còn trong quốc-nội thì những việc gì đã xảy ra? Cơ quan thông-tin là một cơ-quan đáng lý phải bình-vực tất cả lập-trường của chúng ta ở Quốc-hội, nhất là những lập-trường xứng-dáng, tiêu-biểu cho nhiều khối đã có lập-trường cứng rắn ít nhất trên công thức chống Cộng, nhưng đến giờ này, Bộ Thông-tin đã không làm việc đó hoặc quan-diêm của chúng ta, của nhiều Khối chỉ là những quan-diêm riêng rẽ hoặc là quan-diêm cá-nhân không được ca tụng, và không được phổ-cập trong dân gian ở trong sự của chúng ta.

Trong tinh-thần đó, chúng ta có nên một lần nữa, trên phạm-vi lý-trí thuần-túy và thuần-lý, tránh cứ Bộ Thông-tin đã không chân thành với đường lối quốc-gia ở đây hay không? Chúng ta không nói rằng Bộ Thông-tin đã không ca tụng những chiến-thắng An-lộc, đã không ca tụng những chiến-thắng lấy lòng của quân dân ta ở Quảng-trị và ở các chiến tuyến.

Tuy nhiên, việc ca tụng đó chỉ là một phần nhỏ, một phần nào trong công việc mà Bộ Thông-tin phải tranh-đấu hiện thời trên lập-trường chính-nghĩa quốc-gia. Trong tinh-thần thiếu sót đó, chính Bộ Thông-tin và Ông Tổng-trưởng Thông-tin đã tự ý cắt xén ngân-sách của cán-bộ xã ấp năm 1972.

Thưa Ông Chủ-tịch,

Thưa Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách.

Chắc Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách vẫn còn nhớ rằng trong lúc duyệt-xét ngân-sách thì chúng ta đã có một khoản mà Ông Tổng-trưởng Thông-tin đã tự ý cắt xén bớt đi một tổng số nhân-viên là 734 người, mặc dù việc thu nhận 734 người đó đã được Quốc-hội chấp-thuận ở Chương I là Chương về chi phí điều hành về nhân viên và trả lương cho nhân sự.

Ông ta đã tự ý cắt xén điều đó để bỏ vào cho Nha Vô-tuyển Truyền-hình trong ngân-sách 1972 đã được Quốc-hội trong thời sôi sục bấy giờ cứu xét một cách hết sức rộng rãi.

Trên tinh-thần đó và để yểm-trợ quan diêm của đồng viên Phạm-duy-Tuệ, chúng tôi xin đề-nghị ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách xét lại phần mà ông Tổng-trưởng Thông-tin

và Bộ Thông-tin đã tự ý vọt qua những điều mà Quốc-hội đã biểu-quyết năm ngoái và đã tấu-trợ cho ông ta tự ý cắt xén lấy phần lương là phần điều hành căn bản của Mục I, nhất là liên quan đến việc điều hành guồng máy thông-tin ở xã ấp, đã cắt lấy 734 nhân-viên đó để du-di qua những Chương khác mà việc làm đó không được sự chấp-thuận cũng không hề hỏi ý-kiến của Quốc-hội.

Như vậy, tôi xin đệ-trình thêm một tu-chính-án. Tu-chính-án của chúng tôi gồm có Tổng Nha Tuyên-vận và các Ty, giữ nguyên như Dân-biêu Đặng-văn-Tiếp là 58.000.000\$, Vô-tuyển truyền-thanh là 22.000.000\$, cắt nguyên Nha Vô-tuyển Truyền-hình mà Bộ Thông-tin đã du-di 734 nhân-viên xã ấp mà Quốc-hội đã chấp-thuận, và chỉ giữ như vậy là 80.000.000\$.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-TÂN.—

Chúng tôi lên đây không phải để cực-lực chống lại tu-chính-án của các bạn đồng viên Phạm-duy-Tuệ và Tôn-thất-Đông, mà là để trình-bày một kinh-nghiệm trong đời làm cán-bộ của chúng tôi. Các bạn lên trước đã nói rằng các bạn bị xé rách động về tình cảm trong sôi nổi rồi trong giây lát các bạn nổi sùng lên, giận dữ lên rồi cúp hết. Đó không phải là một chiến-thắng của chúng tôi, bởi vì chiến-thắng đó có hại cho quốc-gia.

Chiến thắng làm cái gì? Nhưng chúng tôi lên đây để yểm-trợ tu-chính-án của anh Tôn-thất-Đông và xin nói một câu rằng, giả sử như sau khi hòa-bình, chúng ta chấp nhận một cuộc tranh-cử dân-chủ đảng-hoàng, không ăn gian, và độ chừng 20 cán-bộ cộng-sản thực giỏi xé rách động bậc thầy như tôi, rồi nó vào trong này nó liên tục xé rách động thì chúng ta sẽ đi đến đâu? Chúng tôi xin anh em lưu tâm điều đó và là một kinh-nghiệm chung cho tất cả chúng ta.

Ô. LƯU-QUANG-SANG.—

Đề khởi làm mất thì giờ quý vị, chúng tôi xin đưa ra một ý-kiến phân tách như sau: chúng tôi nhận thấy rằng bản tu-chính-án của bạn đồng viên Phạm-duy-Tuệ thật là hữu tình và hợp lý, do đó chúng tôi xin hoàn-toàn tán đồng ý-kiến của bạn Phạm-duy-Tuệ.

Tuy nhiên, chúng tôi thấy rằng mặc dầu Bộ thông-Tin chưa có một chương-trình, một kế-hoạch hữu-hiệu, nhưng trong giai đoạn như hiện nay, chúng tôi nghĩ rằng chúng ta thuộc về cơ-quan Lập-pháp, chúng ta cố gắng làm thế nào để hữu-hiệu-hóa chương-trình hoạt động của Bộ thông-tin. Một lần nữa chúng tôi xin minh xác là hoàn-toàn ủng-hộ tu-chính-án của bạn Phạm-duy-Tuệ.

Ô. ĐẶNG-VĂN-TIỆP,—

Sau khi nghe phần trình-bày của đồng viên Phạm-duy-Tuệ về tu-chính án xin đề-nghị với khoáng-đại chấp-thuận cho Bộ Thông-tin là 182.000.000\$ để điều-hành phần-vụ cần-thiết mà Bộ Thông-tin xin, riêng quan diêm của chúng tôi sau lời trình-bày của đồng viên Phạm-duy-Tuệ, là chúng tôi tán đồng quan-diêm của bạn Phạm-duy-Tuệ.

Nhưng chúng tôi xin đề-nghị với ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách một tu-chính án của chúng tôi là xin thêm vào đó một khuyến cáo của khoáng-đại Hạ-nghị-viện, khi khoáng-đại

Họ Viện chấp-thuận tu-chính án của đồng viện Phạm-duy-Tuệ. Khuyến-cáo đó nguyên văn như sau :

«Yêu-cầu Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa giải nhiệm đấng Tổng-trưởng Thông-tin».

(Vở tay)

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Tôi nhận thấy một số đồng quý đồng viện đã góp ý về tu-chính-án của đồng viện Phạm-duy-Tuệ, chúng tôi kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban cho biết quan-điểm trước khi đưa ra biểu-quyết.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh).—

Ủy-ban chúng tôi sau khi đã được quý đồng viện chấp thuận những đề-nghị và cách sửa đổi, ủy-ban chúng tôi cũng như quý vị ở đây tiếp nhận được ba tu chính án :

— Tu-chính-án thứ nhất của đồng viện Phạm-duy-Tuệ đề-nghị một giải-pháp, một khuyến cáo đối với Hành-pháp, nhưng bạn Tuệ không đưa ra bản văn khuyến cáo đó, và bạn Đặng-văn-Tiếp đã tiếp lời bạn Tuệ yểm-trợ đề-nghị của các đồng viện Tuệ và Lưu-quang-Sang kèm theo khuyến cáo yêu cầu Tổng-thống giải-nhiệm đương kim Tổng-trưởng Thông-tin, và tổng số tiền tu-chính-án của bạn Tuệ là để lại ngân khoản 182.000.000\$ cho ngân sách bổ túc cho Bộ Thông-tin.

— Tu-chính-án thứ hai là của bạn đồng viện Trần-văn-Sơn và quý vị mà đồng viện Sơn đã được ủy-nhiệm : xin tái lập kinh-phí 223.000.000\$ bổ-túc cho Bộ Thông-tin.

— Tu-chính-án thứ ba của bạn Tôn-thất-Đông được bạn Nguyễn-ngọc-Tân yểm-trợ là chỉ tái lập một kinh-phí 80.000.000\$ mà thôi.

Tu-chính-án của ủy-ban là không lựa chọn những tu-chính-án vừa kể trên và chúng tôi sẽ đưa ra những tu-chính-án theo thứ tự đệ nạp.

Chúng tôi xin đề-nghị ông Chủ-tịch và quý vị cho biểu-quyết tu-chính-án thứ nhất của bạn đồng viện Phạm-duy-Tuệ được sự yểm-trợ của bạn đồng viện Lưu-quang-Sang và bạn đồng viện Đặng-văn-Tiếp.

Chúng tôi xin lập lại là tu-chính-án đó đề-nghị một khoản ngân sách bổ-túc cho Bộ Thông-tin là 182.000.000\$ gồm có 58.000.000\$ ở chương nói về Tổng Nha Tuyên-vận và các Ty, 22.000.000\$ ở chương nói về Vô-tuyến Truyền-thanh và 102.000.000\$ ở chương Vô-tuyến Truyền-hình và điện ảnh.

Tổng cộng là 182.000.000\$, và một khuyến cáo nếu bạn Tuệ không thấy gì cản trở về khuyến cáo đó của bạn Tiếp có ý bổ xung cho bạn đồng viện Tuệ là yêu-cầu Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa giải nhiệm đương kim Tổng-trưởng Thông-tin.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin đưa tu-chính-án thứ nhất của bạn đồng

viện Phạm-duy-Tuệ đã được một số đồng viện tán trợ để khoáng-đại biểu-quyết.

Quý đồng viện nào chấp-thuận tu-chính-án của đồng viện Phạm-duy-Tuệ nhằm tái lập 182.000.000\$ cho Mục 22, xin gởi tay.

\* \* \*

67 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy, tu-chính-án của đồng viện Tuệ đã được khoáng đại chấp-thuận thông qua. Chúng tôi xin cảm ơn đồng viện.

Về phần khuyến-cáo, chúng tôi kính mong quý bạn đồng viện góp ý về bản khuyến-cáo do đồng viện Đặng-văn-Tiếp đề-nghị.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi xin trình đọc khuyến-cáo bổ xung cho tu-chính-án vừa được chấp-thuận. Khuyến-cáo đó của bạn đồng viện Đặng-văn-Tiếp yêu-cầu Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa giải nhiệm đương kim Tổng-trưởng Thông-tin,

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý vị nào chấp-thuận khuyến-cáo của đồng viện Đặng-văn-Tiếp, xin gởi tay.

\* \* \*

37 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy không đủ túc số.

Kính thưa Quý đồng viện,

Về phần tu-chính nếu không có đồng viện nào có tu-chính án nữa, chúng tôi đề-nghị quý đồng viện chung-quyết bảng A và bảng B của ngân-sách bổ-túc niên khóa 1972.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi xin trình đọc dự-thảo-luật vừa được biểu-quyết ban-hành ngân-sách Quốc-gia bổ-túc niên khóa 1972.

Chiến Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 1 tháng 4 năm 1967 ;

Sau khi Quốc-hội đã thảo-luận và biểu-quyết ;

Tổng-thống Việt-Nam Cộng-Hòa

ban-hành ngân-sách Quốc-gia bổ-túc niên khóa 1972 như sau :

Điều 1.— Nay mở trong phần CHI Ngân-sách Quốc-gia năm 1972 một số kinh-phí bổ-túc là 41.680.626.000\$ được phân chia theo bảng A đính hậu.

Với số kinh-phí bổ-túc trên, tổng số kinh-phí ngân-sách Quốc-gia 1972 được ấn-dịnh lại là 365.912.245.000\$ ;

Điều 2.— Số tài nguyên, so với số tài-nguyên trong Ngân-sách nguyên-thủy được rút bớt 20.943.200.000\$ theo bảng B đính hậu.

Sau khi giảm trừ tổng số dự thâu ngân-sách quốc-gia 1972 được ấn-dịnh lại là 249.561.800.000\$.

Điều 3.— Kinh phí dự bị ghi nơi Mục 33 Chương 906 được du-di qua các Mục, Chương, Điều khác tùy theo nhu-cầu.

Điều 4.— Trong khuôn khổ luật-pháp hiện hành, Bộ Tài-chánh được phép vận-dụng mọi biện-pháp thích nghi để tăng tài-nguyên Ngân-kho, cùng vay tiền của Ngân-Hàng Quốc gia hầu đáp ứng số thiếu hụt Ngân-sách là 116.350.445.000\$.

Điều 5.— Điều 3 Luật số 002/72 ngày 10 tháng 2 năm 1972 không thay đổi.

Luật này được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Bảng A, số kinh-phí mở cho Ngân-sách Quốc-gia năm 1972.

Mục 1 : Tổng-số kinh-phí là 285.816.000\$.

Mục 2 : Tổng-số kinh-phí là 562.509.000\$.

Mục 3 : Tổng-số kinh-phí là 604.917.000\$.

Mục 4 : Tổng-số kinh-phí là 4.111.000\$.

Mục 5 : Tổng-số kinh-phí là 6.000.000\$.

Mục 6 : Tổng-số kinh-phí là 135.029.000\$.

Mục 7 : Tổng-số kinh-phí là 136.661.000\$.

Mục 8 : Tổng-số kinh-phí là 680.219.000\$.

Mục 9 : Tổng-số kinh-phí là 67.530.000\$.

Mục 10 : Tổng-số kinh-phí là 667.813.000\$.

Mục 11 : Tổng-số kinh-phí là 9.373.000\$.

Mục 12 : Tổng-số kinh-phí là 282.136.000\$.

Mục 13 : Tổng-số kinh-phí là 608.104.000\$.

Mục 14 : Tổng-số kinh-phí là 2.436.875.000\$.

Mục 15 : Tổng-số kinh-phí là 202.457.230.000\$.

Mục 16 : Tổng-số kinh-phí là 261.964.000\$.

Mục 17 : Tổng-số kinh-phí là 28.123.909.000\$.

Mục 18 : Tổng-số kinh-phí là 19.256.024.000\$.

Mục 19 : Tổng-số kinh-phí là 1.072.714.000\$.

Mục 20 : Tổng-số kinh-phí là 2.328.929.000\$.

Mục 21 : Tổng-số kinh-phí là 84.060.000\$.

Mục 22 : Tổng-số kinh-phí là 3.400.897.000\$.

Mục 23 : Tổng-số kinh-phí là 476.313.000\$.

Mục 24 : Tổng-số kinh-phí là 22.327.766.000\$.

Mục 25 : Tổng-số kinh-phí là 1.101.912.000\$.

Mục 26 : Tổng-số kinh-phí là 2.685.288.000\$.

Mục 27 : Tổng-số kinh-phí là 2.760.355.000\$.

Mục 28 : Tổng-số kinh-phí là 7.940.109.000\$.

Mục 29 : Tổng-số kinh-phí là 1.128.628.000\$.

Mục 30 : Tổng-số kinh-phí là 178.087.000\$.

Mục 31 : Tổng-số kinh-phí là 20.253.835.000\$.

Mục 32 : Tổng-số kinh-phí là 724.844.000\$.

Mục 33 : Tổng-số kinh-phí là 21.462.288.000\$.

Mục 34 : Tổng-số kinh-phí là 21.400.000.000\$.

Mục 35 : Đãi-chi, ghi nhớ.

Mục 36 : Ghi nhớ.

Tổng-số kinh-phí cho năm 1972 là 365.912.245.000\$.

Bảng B, số dự-thâu ấn-dịnh cho Ngân-sách Quốc-gia 1972 :

Mục 4 : 18.575.000.000\$.

Mục 15 : Tổng-số dự-thâu 12.549.115.000\$.

Mục 19 : Tổng-số dự-thâu là 110.400.000.000\$.

Mục 20 : Tổng-số là 116.350.445.000\$.

Tổng số chi và thâu đều ngang nhau là 365.912.245.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi đề-nghị quý đồng viên chung-quyết bảng A và bảng B thuộc Ngân-sách Quốc-gia bổ-túc niên-khoá 1972 mà Ông Chủ-tịch ủy-ban vừa trình đọc xong trước khoáng-đại.

Quý đồng-viện nào chấp thuận chung quyết bảng A và bảng B của Ngân-sách Quốc-gia bổ-túc niên-khoá 1972, xin gởi tay.

\* \* \*

63 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy bảng A và bảng B đã được chung quyết.

Bây giờ chúng tôi xin ủy-ban cho đọc từng điều khoản của bản văn dự luật để chúng ta biểu quyết. Sau đó chúng ta biểu quyết riêng về bản văn của dự luật.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN.—

Chúng tôi xin trình đọc điều 1 của luật ban hành Ngân sách Quốc-gia bổ túc niên khóa 1972.

Điều 1.— Nay mở trong phần chi Ngân-sách Quốc-gia 1972 một số kinh phí bổ túc là 41.680.626.000\$ được chia theo bảng A đính hậu.

Với số kinh phí bổ túc trên tổng số kinh phí Ngân-sách Quốc-gia năm 1972 được ấn định lại là 365.912.245.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viên nào chấp thuận điều 1, xin giơ tay.

\* \* \*

63 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy điều 1 được chấp thuận thông qua.

Tôi xin cảm ơn quý đồng viên, kính mời ông Chủ-tịch Ủy-ban.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Điều 2.— Số tài-nguyên so với số tài-nguyên trong ngân-sách nguyên-thủy được rút bớt 20.943.200.000\$ theo bảng B đính-hậu.

Sau khi giảm trừ tổng-số dự-thân Ngân-sách Quốc-gia năm 1972 được ấn-định lại là 249.561.800.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng-viện nào chấp-thuận điều 2, xin giơ tay.

\* \* \*

62 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy điều 2 được chấp-thuận thông-qua.

Chúng tôi xin cảm ơn Quý đồng-viện,

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách Tài-chánh).—

Điều 3.— Kinh-phí dự-bị ghi nơi Mục 33, Chương 906 được du-di qua các Mục, Chương. Điều khác tùy theo nhu-cầu.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng-viện nào chấp-thuận điều 3, xin giơ tay.

\* \* \*

63 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy điều 3 được chấp-thuận thông-qua.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Điều 4.— Trong khuôn khổ luật-pháp hiện hành Bộ Tài-chánh được phép vận-dụng mọi biện-pháp thích nghi để tăng tài-nguyên Ngân-khố, cùng vay tiền của Ngân-hàng Quốc gia hầu đáp-ứng số thiếu hụt Ngân-sách là 116.350.445.000\$

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viên nào chấp-thuận điều 4, xin giơ tay.

\* \* \*

61 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy điều 4 được thông-đại chấp thuận thông qua.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh).—

Điều 5.— Điều 3 luật số 002/72 ngày 10 tháng 2 năm 1972 không thay đổi. Luật này được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý vị nào chấp thuận điều 5, xin giơ tay.

\* \* \*

63 vị chấp-thuận.

\* \* \*

Bây giờ chúng tôi xin ông Chủ-tịch ủy-ban đọc lại toàn bộ bản văn dự luật để Hạ-nghi-viện chung quyết.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh).—

Việt-Nam Cộng-Hòa  
Phủ Tổng-thống

Luật số ngày tháng năm 1972

Ban-hành Ngân-sách Quốc-gia bổ-túc NK. 1972

— Chiều Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 1 tháng 4 năm 1967 ;

— Sau khi Quốc-hội đã thảo-luận và biểu-quyết ;

Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa  
ban-hành Ngân-sách Quốc-gia bổ-túc niên khoá 1972 như sau:

Điều 1.— Nay mở trong phần Chi Ngân-sách Quốc-gia 1972 một số kinh-phí bổ-túc là Bốn mươi một tỷ sáu trăm tám mươi triệu, sáu trăm hai mươi sáu ngàn đồng bạc (41.680.626.000\$) được phân chia theo bảng A đính hậu.

Với tổng số kinh-phí bổ-túc trên, tổng-số kinh-phí Ngân-sách Quốc-gia 1972 được ấn-dịnh lại là Ba trăm sáu mươi lăm tỷ, chín trăm mười hai triệu, hai trăm bốn mươi lăm ngàn đồng bạc (365.912.245.008\$).

Điều 2.— Số tài-nguyên, so với số tài-nguyên trong Ngân-sách nguyên-thủy, được rút bớt Hai mươi tỷ, chín trăm bốn mươi ba triệu, hai trăm bốn mươi lăm ngàn đồng bạc (20.943.200.000\$) theo bảng B đính hậu.

Sau khi giảm trừ, tổng số dự trù Ngân-sách Quốc-gia 1972 được ấn-dịnh lại là Hai trăm bốn mươi chín tỷ, năm trăm sáu mươi một triệu, tám mươi ngàn đồng bạc (249.561.800.000\$)

Điều 3.— Kinh-phí dự bị ghi nơi Mục 33 Chương 906 được du di qua các Mục, Chương, Điều khác tùy theo nhu cầu.

Điều 4.— Trong khuôn khổ luật-pháp hiện hành Bộ Tài-chánh được phép vận dụng mọi biện-pháp thích nghi để tăng tài nguyên Ngân-kho, cùng vay tiền của Ngân-hàng Quốc-gia hầu đáp ứng số thiếu hụt Ngân-sách là Một trăm mười sáu tỷ ba trăm năm mươi triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng bạc (116.350.445.000\$).

Điều 5.— Điều 3 Luật số 602/72 ngày 10 tháng 02 năm 1972 không thay đổi.

Luật này được đăng vào Cộng-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Saigon, ngày

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Quý đồng viện nào chấp-thuận chung quyết Dự luật số 29-72 ban-hành Ngân-sách Quốc-gia bổ-túc niên-khoá 1972, xin gởi tay.

\* \* \*

67 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy Dự luật 29/72 đã được chung quyết. Chúng tôi xin cảm ơn quý đồng viện.

Kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh).—

Chúng tôi xin thay mặt ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ-nghị-viện thành thật cảm ơn tất cả quý vị đồng viện đã vui lòng thảo-luận và biểu-quyết cùng giúp ý-kiến cho ủy-ban chúng tôi trong khi đề-nghị những con số cho Ngân-sách bổ-túc 72 từ 9 giờ cho tới bảy giờ. Một lần nữa chúng tôi xin thành thật cảm ơn ông Chủ-tịch và quý đồng viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin thay lời tất cả quý đồng viện, đề cảm ơn ủy-ban không những riêng ủy-ban Ngân-sách đã tích-cực làm việc riêng cho Ngân-sách bổ-túc 72 đề khoáng-đại thảo-luận và biểu-quyết trong thời hạn nhất định mà chúng tôi cùng xin cảm ơn tất cả quý đồng-viện nán lại-giờ này để chung quyết toàn-bộ bản văn dự luật bổ-túc niên-khoá 1972.

Trước khi bế mạc, chúng tôi kính mời tất cả quý đồng viện 9 giờ sáng mai đến họp thảo-luận và biểu-quyết Ngân-sách Quốc-gia niên-khoá 1973. Xin cảm ơn quý đồng viện, đến đây, chúng tôi tuyên-bố bế-mạc phiên-họp.

\* \* \*

Bế-mạc : 19 giờ 45

\* \* \*

Tổng Thư-ký,

NGUYỄN-VĂN-THỐNG

Chủ-tịch

NGUYỄN-BÁ-CÀN



**Bổ-cáo cùng quý-vị mua dài hạn  
Công-báo Việt-nam Cộng-hòa**

Để tiện việc kiểm-soát các tờ Công-báo Việt-nam Cộng-hòa đã xuất-bản và phát-hành trong kỳ *Đệ-nhất Lục-cá-nguyệt 1967*, chúng tôi xin ghi ra dưới đây bản chi tiết đầy đủ :

Số 1	ngày 7-1-1967	Số 17	ngày 15-4-1967
2	— 14-1-1967	18	— 22-4-1967
3	— 21-1-1967	19	— 29-4-1967
4	— 28-1-1967	20	— 6-5-1967
5	— 4-2-1967	21	— 13-5-1967
6	— 11-2-1967	22	— 20-5-1967
7	— 18-2-1967	23	— 27-5-1967
8	— 22-2-1967	24	— 3-6-1967
9	— 22-2-1967	24-Thêm	— 3-6-1967
10	— 4-3-1967	25	— 10-6-1967
11	— 11-3-1967	26	— 17-6-1967
12	— 18-3-1967	26-Thêm	— 17-6-1967
13	— 25-3-1967	27	— 24-6-1967
14	— 1-4-1967	28	— 28-6-1967
14-Thêm	— 1-4-1967		— Mục-lục đệ-nhất tam-cá- nguyệt 1967.
15	— 3-4-1967		— Mục-lục đệ-nhi tam-cá- nguyệt 1967.
16	— 8-4-1967		

**NHÀ IN CÁC CÔNG-BÁO**

63, đường Tự-do — SÀI-GÒN

Đ. T. : 20.554

**Bố cáo cùng quý-vị mua dài hạn  
Công-báo Việt-nam Cộng-hòa**

Để tiện việc kiểm-soát các tờ Công-báo Việt-nam Cộng-hòa đã xuất-bản và phát-hành trong kỳ *đệ-nhị lục-cá-nguyệt* 1967 chúng tôi xin ghi ra dưới đây bản chi tiết đầy đủ :

Số 29	ngày	1-7-1967	Số 47	ngày	11-15-1967
30	—	8-8-1967	48	—	12-15-1967
31	—	15-7-1967	49	—	14-15-1967
32 (S)	—	17-7-1967	50	—	21-15-1967
33	—	22-7-1967	51	—	28-15-1967
33 Thêm	—	22-7-1967	52	—	30-15-1967
34	—	29-7-1967	53	—	31-15-1967
35	—	1-8-1967	1 Bộ mới	—	4-11-1967
36	—	5-8-1967	2	—	9-11-1967
37	—	9-8-1967	3	—	11-11-1967
38	—	12-8-1967	4	—	18-11-1967
39	—	19-8-1967	5	—	25-11-1967
39-Thêm	—	19-8-1967	6	—	2-12-1967
40	—	26-8-1967	7	—	9-12-1967
40-Thêm	—	26-8-1967	8	—	16-12-1967
41	—	2-9-1967	9	—	23-12-1967
42	—	9-9-1967	10	—	30-12-1967
43	—	16-9-1967	—	—	Mục-lục đệ-tam tam-cá- nguyệt 1967.
44	—	23-9-1967	—	—	Mục-lục đệ-tứ tam-cá- nguyệt 1967.
45	—	30-9-1967			
46	—	7-10-1967			

**NHÀ IN CÁC CÔNG-BÁO**

63, đường Tự-Do — SÀI-GÒN

Đ. T. : 20.554

Giá : 170 \$ 00

Xin gửi đến Phủ Thủ-tướng (Sở Công-báo và Văn-khố) các văn-tiện chính-thức cần đăng trong Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Các bản bố-cáo Tự-pháp và bố-cáo do luật định, xin gửi đến Nhà in các Công-báo, 63, đường Tự-do — Sài-gòn. Đ.T. 20.554.

Phủ Thủ-Tướng  
(Sở Công-báo và Văn-khố)  
Số ấn-báo : 67.315

Nhận-thực đăng báo :  
Nhà In các Công-báo ; 63 đường Tự-Do -:- Sài-gòn  
Quản-lý : Nguyễn-văn-Thanh

# CÔNG-BÁO VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

## Ấn-bản QUỐC-HỘI (HẠ-NGHỊ-VIÊN)

CƠ-QUAN QUẢN-TRỊ : PHỦ THỦ-TƯỚNG

Xin gửi đến Phó Thủ-tướng (Sở Công-báo và Văn-khố) các văn-tiện chính-thức cần đăng trong Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

IN, MUA LẺ VÀ MUA DÀI HẠN : NHÀ IN CÁC CÔNG-BÁO, 63, ĐƯỜNG TỰ-DO - SÀI-GÒN

Mỗi khi muốn gia-hạn, yêu-cầu điều gì hoặc đổi địa-chỉ xin gửi trả lại cuốn băng bọc báo cuối cùng hay cho biết số ghi mua báo dài hạn.

### MỤC-LỤC

#### BIÊN-BẢN CÁC PHIÊN HỌP CỦA HẠ-NGHỊ-VIÊN

	Trang
21 tháng 11 1972 BIÊN-BẢN phiên họp của Hạ-nghị-viện số 11/72/H2/BB ngày 21-11-1972.	621
22 tháng 11 1972 BIÊN-BẢN phiên họp của Hạ-nghị-viện số 12/72/H2/BB ngày 22-11-1972.	671

#### BIÊN-BẢN CÁC PHIÊN HỌP CỦA HẠ-NGHỊ-VIÊN

BIÊN-BẢN phiên họp Hạ-nghị-viện số : 11/72/H2/BB  
Ngày 21 tháng 11 năm 1972.

Khai-mạc : 9 giờ 30'

Chủ-tọa phiên-họp :

Ô. NGUYỄN-BÁ-CÀN

Chủ-tịch Hạ-nghị-viện

#### CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ :

— Thảo-luận và biểu- quyết Dự-thảo-luật số 30/72/HP2  
« ban-hành Ngân-sách Quốc-gia niên-khóa 1973 ».

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin tuyên bố phiên họp khai-mạc.

Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG (Đệ I Phó Tổng  
Thư ký).—

Chiều đ.đ. 196 Nội-quy Hạ-Nghị-Viện, Tổng-Thư-  
ký đoàn chúng tôi xin xướng danh quý vị Dân-biểu chưa ký  
tên vào bản danh-sách hiện-dện hôm này, ngày 21-11-1972;

## Ô.Ô. Dân-biểu Trần-văn-Ấn

Trương-xuân-Bào

Nguyễn-ngọc-Bảy

Nguyễn-văn-Bảy

Nguyễn-quốc-Biền

Huỳnh-trung-Chánh

Lý-quí-Chung

Trần-cảnh-Chung

Huỳnh-văn-Có

Nguyễn-dức-Cung

Đình-xuân-Dũng

Tôn-thất-Đông

Nguyễn-tấn-Đời

Nguyễn-long-Giao

Nguyễn-hữu-Hiệu

Bà. Trần-thị-Hoa tự Phấn

Ô.Ô. Tôn-thất-Hoán

Phan-tấn-Hùng

Phan-xuân-Huy

Diệp-văn-Hưng

Lê-quang-Liêm

Dương-vy-Long

Trần-Lộc

Bà Nguyễn-thị-Lý

Ô.Ô. Vũ-công-Minh

Bùi-văn-Mỹ

Nguyễn-văn-Ngân

Phạm-thành-Ngọc

Nguyễn-trọng-Nho

Hồ-ngọc-Nhuận

Trần-minh-Nhật

## Ô.Ô. Dân-biểu Nguyễn-minh-Phu

Nguyễn-văn-Phước

Phạm-văn-Răng

Gip-a-Sáng

Lý-hiền-Tài

Nguyễn-tất-Thịnh

Nguyễn-hữu-Thời

Ngô-xuân-Thu

Bà Trương-ngọc-Thu tức Kiều-mộng-Thu

Ô.Ô. Trần-văn-Thung

Lê-văn-Tính

Nguyễn-Tố

Trương-vi-Trí

Hồ-dức-Trung

Đào-văn-Tsé

Trần-văn-Tuyên

Nhữ-văn-Úy

Tổng-kết có 106 vị Dân-biểu hiện diện ngày hôm nay.

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Sau đây Tổng thư-ký đoàn chúng tôi xin thông qua chương-trình nghị-sự ph ên hợp ngày hôm nay :

1) Nhật-ký địa-phương.

2) — Thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo luật số 30/72/HP2 «ban hành Ngân-sách Quốc-gia niên-khóa 1973» theo thủ-tục khẩn-cấp trong bốn phiên họp liên-tiếp.

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Phần trình-bày của Tổng thư-ký đoàn chúng tôi đến đây xin chấm-dứt.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện,

Về phần nhật-ký địa-phương, chúng tôi kính mời đồng viện Trần-dức-Trung.

Ô, TRẦN-ĐỨC-TRONG.

Chúng tôi xin phép quý-vị đề trình-bày thực-trạng của đồng-bào tỉnh Tây-ninh chúng tôi.

Tỉnh Tây-ninh chúng tôi là tỉnh nằm dọc theo biên-giới tiếp-xếp rất nhiều chiến-khu của Việt-cộng, là một tỉnh mà diện-tích về rừng chiếm 2/3 và luôn luôn bị áp-lực tặc-nhề của đị-h. Trước kia, tỉnh Tây-ninh chúng tôi tạm sống được nhờ vào các nguồn tài-nguyên sau đây :

- 1) - Chợ trời Gò-dầu
- 2) - Chợ trời Phước-tân.
- 3) - Cây, củi, vì rừng chiếm 2/3 tổng số diện-tích toàn tỉnh.

Tuy nhiên, sau các biến-cố chiến-sự vừa qua, kể từ cuối tháng 3-1972, đồng bào Tỉnh Tây-ninh chúng tôi lâm vào một tình cảnh hết sức là bi-đát. Vì chiến-sự cho nên nhà tan cửa nát, tối ngày đồng-bào lo chạy gặc.

Mặt khác, vì chiến-sự cho nên chợ trời Gò-dầu phải đóng cửa, một số người sống nhờ chợ trời đó đã phải lang thang, lếch-thếch, trong khi những con buôn lớn sống nhờ mồ-hôi nước mắt của dân Tỉnh Tây-ninh thì đang chuyền đường buôn bán sang những tỉnh khác phần thịnh hơn, để lại khoảng 400.000 dân chỉ sống nhờ vào khoản-vác, dầy xe và hiện giờ họ không có cơm ăn, áo mặc.

Chợ trời Phước-tân Chính-phủ cũng viện-dẫn lý-do là vì tình-hình an-ninh, không cho phép mở, trong khi đó tại xã Phước-tân, dân số cũng độ 2.000 người và đại đa-số Việt-kiều khoảng trên 10.000 người sống nhờ chợ trời này.

Vì Chánh-phủ không chấp-thuận cho mở chợ trời Phước-tân này một cách công-khai nên đã gây ra những tệ-trạng thêm-những tại địa-phương. Vì có vấn-đề cấm nên dân chúng vì đói phải cố-gắng len lỏi để đi buôn-bán với người Miên ở bên kia biên giới.

Kính thưa quý vị, việc gì mà cấm và có người len lút đi bán là để tạo môi-trường Léo-bở cho các lực-lượng an-ninh tại địa-phương, nhất là Cảnh-sát và các cơ-quan bắt người khác. Người dân chờ một nhĩ nước mấm lên đời với người Miên, một gia lúa chẳng hạn, đem về thì bận đi đóng tiền qua hàng chục trạm.

Trên khoảng đường gần 10 cây số chúng tôi đã đi đến và biết chắc là có 11 trạm kiểm-soát tất cả. Chờ lúa về lại bị đóng tiền. Làm ăn một thời gian như vậy, sau một, hai tháng khá giả, vừa cất được cái nhà, mua được con trâu để làm ruộng, làm ăn lương-thận thì Cảnh-sát tới hỏi thăm, nói rằng tiếp-tế cho Cộng-sản và đưa ra ủy-ban An-ninh.

Vì tình-trạng mấp mờ đó công-khai không ra công-khai, chính thức không ra chính-thức mà dân chúng trong Tỉnh chúng tôi vô cùng khốn-đốn.

Về nguồn tài nguyên thứ ba là rừng núi, cây củi, chẳng những Việt-cộng cấm khai thác mà Quốc-gia cũng cấm. Với diện-tích 2/3 là rừng rú mà dân-chúng không hề được khai-thác một nguồn lợi lâm-sản nào.

Chính-phủ viện dẫn lý do là dân chúng vào đó để đóng

thuế cho Việt-cộng và cung-cấp tin-tức. Kính thưa quý-vị, nếu nói cung cấp tin-tức thì có lẽ người ở tại thành-phố cung cấp tin-tức cho địch nhiều hơn là người đi làm cây củi trên rừng. Việt-cộng không cần những nguồn cung-cấp tin-tức đó.

Về vấn-đề tiếp-tế thì tất cả những con đường dẫn tới những khu rừng đó đều là những con đường độc-đáo. Chúng ta có quá nhiều hệ-thống kiểm-soát, tại sao không kiểm-soát chặt-chẽ, để cho dân tiếp-tế cho Cộng-sản ? Đó là tự thú nhận sự bất lực của mình.

Gần một năm nay, hàng trăm xe be, hàng trăm trại cura phải đóng cửa nghỉ việc. Xe be chở nước mưa: chứa lãng-quãng và muối, trại cura thì để rỉ sét chờ ngày đem cần sắt để bán ký-lô. Chúng tôi đã tới thăm hầu hết các xã-xp, không một xã nào mà đồng bào không kêu đói.

Chúng tôi còn nhớ cách đây chừng nửa năm, một số thân hữu, quý-vị đồng-viện ở đây đã có nhã ý gởi cho chúng tôi, sau khi đồng bào chúng tôi bị chiến-nạn, một số tiền nhỏ vào khoảng 60.000\$ do anh em đóng góp. Chúng tôi cũng đã tổ-chức thêm một cuộc lạc-quyên sâu-rộng do chính cá-nhân chúng tôi đứng ra tổ-chức, được khoảng 5.600.000\$ để cứu-trợ đồng-bào.

Nhưng tới đời số tiền đó chỉ là một hạt muối bỏ trong biển. Chúng tôi được nhìn tận mắt nhiều bà cụ già với sáu, bảy đứa cháu, cha mẹ đã chết vì chiến-tranh, phải ăn củ năn-củ chuối. Trước hoàn cảnh khổ đau của dân Tỉnh tây-Ninh chúng tôi, chúng tôi ước-mong rằng Thủ-Tướng Chính-phủ sẽ cứu-xét lại:

1) Cho mở lại các chợ trời Gò-dầu và Phước-tân để một số đồng bào có cơ-hội sinh cơ lập-nghiệp, mưu sinh qua ngày. Chúng tôi đồng-ý là khi mở lại chợ trời cần có sự kiểm-soát chặt-chẽ của chính-quyền, nhất là chợ trời Phước-tân cần phải được công-khai-hóa vì đó là một xã lâm-thời, có dân-số hãn hoi, có nhà cửa hãn hoi mà vẫn cứ để trong tình trạng mấp mờ thầu thuế bất hợp pháp.

2) - Trình cầu Thủ-tướng Chính-phủ cho khai-thác lại vấn-đề cây củi để dân chúng tỉnh chúng tôi có thể sinh-sống được. Theo thiện-nghĩ của chúng tôi, khi cho khai thác lại lâm sản Tỉnh Tây-ninh, thì Chính-phủ có rất nhiều điều lợi, chẳng những lợi cho riêng Tỉnh Tây-ninh chúng tôi mà có lẽ còn lợi cho Tỉnh Hậu-nghĩa nữa, nhất là về thuế má, vì nguồn tài-nguyên dồi-dào của Tỉnh Tây-ninh là thuế lâm-sản.

Nếu không khai-thác được cây củi thì hầu hết các xã khó mà tự-túc được, ngân-sách địa-phương khó mà đứng vững được và nguồn tài-nguyên Quốc-gia vì thế sẽ bị thiệt hại phần nào. Hơn nữa cho khai-thác lâm-sản, Chính-phủ còn giúp cho dân chúng có môi-trường sinh-sống, dễ-dàng hơn.

Riêng về vấn-đề tiếp-tế, đóng thuế hoặc là cung-cấp tin-tức cho Cộng-sản, chúng tôi thiết nghĩ rằng đó chỉ là những lý-do nhỏ mà chúng ta có thể khắc phục được.

Vì vậy, để kết-luận, chúng tôi ước-mong rằng Thủ-tướng Chính-phủ và các Bộ liên-hệ sẽ cứu-xét tại vấn-đề cho mở lại chợ trời và nhất là vấn-đề cho khai-thác trở lại lâm-sản tại Tỉnh Tây-ninh của chúng tôi.

Xin cảm ơn Ông Chủ-tịch và Quý vị.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Kính thưa Quý đồng viên.

Đến đây, chúng tôi chấm dứt phần nhật-ký địa phương và xin đi vào nghị-trình chánh-thức ngày hôm nay là thảo-luận và biểu quyết Dự-thảo-luật số 30/72/HP2 «Ban-hành Ngân-sách Quốc-gia niên-khoá 1973».

Chúng tôi kính mời Ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh lên bàn Thuyết-trình-đoàn.

Kính thưa toàn thể Quý vị.

Trước khi trao lời cho ủy-ban, chúng tôi trân-trọng thông báo cùng toàn thể quý đồng viên, quyết-dinh của Hội-dồng Chủ-tịch trong phiên họp ngày 14-11-1972 : Hội-dồng Chủ tịch đã chấp-thuận thủ-tục khẩn cấp dành cho Dự-thảo-luật số 30/72/HP2 và ấn-dịnh thời-gian thảo-luận tại khoáng-dại là bốn phiên họp liên-tiếp từ ngày 21-11-1972 đến 24-11-1972

Bây giờ, chúng tôi xin trao lời cho ông Chủ-tịch ủy ban Ngân sách Tài-chánh.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh).—**

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý Đồng-viện.

Chiều điều 46 Hiến-pháp. Tổng-thống Việt-nam Cộng hòa đã chuyển đến Hạ-nghị-viện Dự-thảo-luật «Ban hành Ngân sách Quốc-gia niên-khoá 1973» để thuộc thẩm quyền Quốc-hội thảo-luận và biểu-quyết».

Dự-thảo-luật này đã được Văn-phòng Hạ-nghị-viện phê bình đến quý đồng viên dưới số 47/H/C1ĐH ngày 5-10-1972.

Chiều Nội-quy Hạ-nghị-viện, Dự-thảo-luật thuộc thẩm quyền cứu xét và phúc-trình của Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ-nghị-viện.

Ủy-ban chúng tôi, trong khoảng thời-gian từ 19-10-1972 cho đến hết 8-11-1972 đã có liên tiếp nhiều buổi tiếp xúc với tất cả các vị trưởng cơ quan hiến định cùng phái đoàn các Bộ Phủ để tìm hiểu nhu cầu chỉ tiêu cùng khả-năng thu hoạch của Hành pháp.

Sau đó ủy ban đã tiếp tục những buổi họp nội bộ để cứu xét và đúc kết toàn bộ Ngân sách Quốc gia hầu trình trước khoáng đại Hạ nghị viên hôm nay.

Ngoài ra, vì thời gian hạn hữu khó cho ủy-ban có thể cứu xét tỉ mỉ những chương-trình các Bộ dự-trừ cho niên-khoá tới để tránh đến mức tối đa các chi-tiêu phung-rhí vô bổ, nên chúng tôi đã đề-nghị các vị Chủ-tịch các ủy-ban thường-trực tại Hạ nghị-viện cộng-tác với ủy-ban chúng tôi (chiều điều 167 Nội-quy Hạ nghị-viện) bằng cách cứu xét ngân-sách Bộ liên-kê trước để sau đó giúp ý-kiến cho ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh chúng tôi trong việc sửa đổi kinh-phí cho phù hợp với nhu cầu thực sự.

Dự thảo-luật đã được chuyển đến quý đồng viên cùng với bản giải-thích lý-do xếp loại các sự chi-tiêu theo nhiều tiêu chuẩn khác nhau cũng như kết-quả phân thu nên ủy-ban chúng tôi chỉ xin trình cùng quý vị sơ lược tổng-quét về Ngân-sách Quốc-gia 1973 theo đề-nghị của Hành-pháp.

A.— Tổng số kinh-phí Ngân-sách Quốc-gia, niên-khoá 1973 được đề-nghị là Bốn trăm ba mươi sáu tỷ năm trăm triệu đồng (436.500.000.000\$).

B.— Tổng số tài-nguyên được ấn-dịnh cho niên-khoá 1973 là Hai trăm tám mươi một tỷ bảy triệu hai trăm tám mươi một ngàn đồng (281.007,281.000\$).

C.— Số thiếu hụt Ngân-sách niên-khoá 1973 là một trăm năm mươi lăm tỷ bốn trăm chín mươi hai triệu bảy trăm mười chín ngàn đồng (155.492.719 000\$).

So với Ngân-sách niên-khoá 1972, kể cả đề-nghị bổ-túc thêm 43 tỷ 529.381.000\$ để đem tổng số đến 368 tỷ 161 triệu, kinh-phí dự-trừ cho niên-khoá 1973 tăng thêm 68 tỷ 339 triệu tức tăng khoảng 18-56%. Năm 1971 ngân sách tăng 38 05% đối với năm 1970, ngân-sách năm 1972 tăng 35,51% đối với năm 1971.

So với ngân-sách niên-khoá 1972, kể cả bổ-túc, dự thâu năm 1973 tăng thêm 31 tỷ 445.481.000\$ tức 12, 60%.

Số thiếu hụt ngân-sách niên-khoá 1973 bằng 35, 62% (số thiếu hụt ngân-sách 1972 là 32, 12%)

Số sai lệch lạm phát trong năm 1973 ước tính sẽ tăng vào khoảng 22%.

Bách phân thiếu hụt ngân-sách niên-khoá 1973, tuy là còn hết sức nặng nề, nhưng vẫn có thể chịu đựng được, trong hoàn-cảnh các nhu-cầu quốc-phòng hiện-tại.

Như quý vị đã nhận thấy khi trình-bày những lý-tệ trên' chúng tôi buộc lòng phải lấy những con số do Hành-pháp đề nghị vì khi lập bản phúc-trình này, những đề-nghị cải sửa ngân sách bổ-túc còn ở trong tình trạng đề-nghị của ủy-ban Ngân sách, chưa được khoáng-dại Hạ-viện chấp-thuận.

Qua cuộc biểu-quyết ngân-sách bổ-túc 72 ngày 20.11.72 tại Hạ-viện, những lý-lệ nói ở đoạn trên không thay đổi là bao nhiêu.

Ủy-ban chúng tôi xin trình về các phần thu và phần chi dự-thảo luật Ngân-sách niên-khoá 1973.

Về phần thu

A.— Thuế nội-địa, gồm :

1) Thuế trực thâu . . . . .	18.279.000.000\$
2) Thuế gián thâu . . . . .	46.200.000.000\$
3) Thuế công-quản . . . . .	21.185.000.000\$
4) Thuế trước bạ, con niếm . . . . .	7.335.000.000\$
Cộng : . . . . .	92.999.000.000\$

Dự-thầu về thuế nội-dịa niên khóa 1973 đã có chuyển hướng gia tăng mạnh, tỷ lệ gia tăng là 48,66% so với số dự-thầu niên-khóa 1972.

**B — Thuế nhập nội gồm :**

1.— Quan thuế	30.000.000.000\$
2.— Phần xuất quân binh	500.000.000\$
<b>Cộng :</b>	<b>30 500.000.000\$</b>

Dự-thầu về thuế nhập nội, ngược lại, sụt giảm 46,49% so với số dự-thầu niên khóa 1972 vì có sự thay đổi thể thức đánh thuế nhập nội.

**C. Các thuế lợi khác, gồm :**

1) - Thuế lợi hành-chánh	10.939 481.000\$
2) - Thuế thu đặc biệt cứu trợ	14.568.800.000\$
3) - Tham-gia của ngân-hàng	2.000.000.000\$
<b>Cộng :</b>	<b>27.508.281.000\$</b>

Dự-thầu về các thuế lợi khác gia tăng 40,29% so với dự-thầu niên khóa 1972.

**D.— Phần viện trợ Mỹ :**

Dự-thầu . . . . . 130.000.000.000\$  
tăng 17,75% so với dự-thầu niên khóa 1972.

**Tổng-kết dự-thầu :**

— Thuế nội-dịa	92.999.000.000\$
— Thuế nhập-nội	30.500.000.000\$
— Các thuế-lợi khác	27.508.281.000\$
— Phần viện-trợ Mỹ	130.000.000.000\$
<b>Cộng</b>	<b>281.007.281.000\$</b>

Như đã trình trên, tổng kết dự-chi là 436.500, triệu, so với ngân-sách 1972 (kể cả bổ-túc) là 368.161 triệu, gia-tăng 68.339 triệu, phân-tích như sau :

- a) Các chi-phí luật-dịnh (Người cải có ruộng, Cựu-chiến-binh) 11 tỷ 916 triệu
- b) — Giáo-dục, Y-tế tăng 8 tỷ 192 triệu
- c) — An-ninh, Quốc-phòng tăng (có tính 21 tỷ tăng lương về 1973) 23 tỷ 181 triệu
- d) — Tái-thiết, định cư tăng 2 tỷ 592 triệu

- e) — Các chương-trình đầu tư tăng (điện-lực, khuếch-trương kỹ-nghệ) 2 tỷ 291 triệu
  - f) — Ngoại-giao, thông-tin, đóng góp Quốc-tế tăng 3 tỷ 791 triệu
  - g) — Tiền-lời công-trái 3 tỷ 513 triệu
  - h) — Tăng lương cho nhân-viên (phần cơ-quan dân-sự) 7 tỷ 600 triệu
  - i) — Điều-hành chung 5 tỷ 273 triệu
- Cộng** 68 tỷ 339 triệu

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị đồng viện,

Sau khi trình-bày các nét đại-cương của dự-thảo Luật Ngân-sách niên-khóa 1973, về phần thu cũng như phần chi, ủy-ban chúng tôi xin phép trình-bày nhận xét về cơ-cấu tổng quát và chiều hướng của dự-thảo ngân-sách này:

1. — Dự-thảo Ngân-sách niên-khóa 1973 là một ngân-sách còn nặng, rất nặng về an ninh quốc-phò-g. Hơn 65% ngân-sách dành cho lãnh-vực này, để đáp ứng với nhu-cầu sinh tử của quốc-gia.

Quân-lực Việt-nam Cộng-hòa đã phải gánh vác trọn vẹn gánh nặng của cuộc chiến, trong khi các quân-đội đồng-minh đã tuân-tự triệt-thoái.

2. — Dự-thảo ngân-sách niên-khóa 1973 đã dành ưu-tiên đặc-biệt vào việc thực-hiện chương-trình cải-tạo và xây dựng xã-hội, liền sau nhu cầu an-ninh quốc-phòng.

Tổng số ngân-khoản dành cho các mục này là:

Nông-nghiệp . . . . .	30.218.362.000\$
Văn-hóa giáo-dục . . . . .	26.664.988.000\$
An-ninh Xã-hội . . . . .	21.711.056.000\$
<b>Cộng</b>	<b>78.594.406.000\$</b>

tức trên 17% của tổng số ngân-sách niên-khóa 1973.

3. — nỗ-lực quan-trọng khác được dành cho lãnh-vực trang-bị công-công và phát-triển kinh-tế tài-chánh, rất cần thiết để đưa nước nhà theo kịp đà tiến của các quốc-gia Á-châu trên đường phát-triển kinh-tế.

Trang-bị công-công . . . . .	14.858 800.000\$
Kinh-tế Tài-chánh . . . . .	5.028.086.000\$
Công-kỹ-nghệ . . . . .	3 120.200 000\$
Công-trái . . . . .	8 124 000.000\$
Tái-thiết . . . . .	2.000.000 000\$
<b>Cộng</b>	<b>33.131.086.000\$</b>

tức trên 7% Ngân-sách niên-khóa 1973.

4) Công cuộc xây-dựng và phát-triển dân-chủ, phát-huy chính-ngĩa tại quốc-nội cũng như ở quốc-ngoại, đã được chú-trọng với những ngân-khoản lớn lao :

— Tô-chức công quyền. . . . . 4.525.413.000\$  
 — Ngoại-giao Thông-tin Chiếu-hồi, . . . . . 10.778 561 000\$

Cộng . . . . . 15.303.974.000\$  
 tức trên 3% ngân-sách niên-khoá 1973.

5) Sau hết, dự-thảo Ngân-sách niên-khoá 1973 đã dành trên 13 tỷ 430, tức trên 3% tổng số Ngân-sách cho kế-hoạch công-đồng tự-vệ, công-đồng phát-triển, mà một phần lớn để trợ cấp cho ngân-sách các tập-thể hành-chánh địa-phương.

6) Để đáp ứng với các nhu-cầu phân-tách trên. Hành pháp đã ban-hành các biện-pháp cải-tiến căn-bản thu-khoá và hữu-hiệu-hóa phương-pháp hành thu, để cho mọi công-dân, tùy theo khả-năng của mình, đóng góp vào chi-tiêu công-cộng, trên căn-bản công-bình và hợp-lý.

Do những nhận xét nêu trên, sau khi thảo-luân và biểu quyết ủy-ban chúng tôi xin trình trước khoáng-đại những đề nghị như sau :

1) — Đối với việc tuyển dụng nhân-viên, ủy-ban đồng-ý quyết-định bác bỏ, chỉ trừ những trường-hợp có những công-tác đặc-biệt như Tổng Nha Thuế-vụ cần tuyển thêm nhân-viên, vì lẽ cần phải dành lại một số công-việc làm dù ít ỏi cho những thành phần hiện tại ngũ một khi họ được giải-ngũ trong tương lai.

Ngoài ra, ủy-ban cũng bác bỏ việc tuyển dụng tại một số cơ quan tương đối có nhiều quyền lợi và đã có tai tiếng vì sự không công minh trong việc tuyển chọn.

2) — Về những chi-tiêu có tính cách bóc lột như lương bổng, tiền trợ cấp ủy-ban đề-nghị giữ nguyên. Tuy nhiên có những biệt lệ sau đây :

a) — Đối với các cơ-quan hiến-định như Thượng-nghi viện, Hạ-nghi-viện, Tối-cao Pháp-viện, Giám-sát-viện, ủy-ban chúng tôi nhận thấy có sự dư-trừ quá lạm trong phần chi-phí linh-tinh để đãi-thọ phụ cấp vắng phần cho nhân-viên các cơ-quan đi công-xuất tại ngoại-Quốc nhưng không do việc thi-hành nhiệm-vụ chính-thức và bị buộc cho cơ-quan như tham dự các hội nghị quốc-tế v.v... Đồng thời ủy-ban cũng đã hạ xuống đến mức tối thiểu những kinh-phí dự-trừ để đãi-thọ chi-phí chuyên chở cho việc xuất ngoại.

Ủy-ban Ngân-sách chúng tôi quan-niệm rằng sự tương kính cần phải có giữa các cơ-quan hiến-định không hề bị suy giảm vì hành vi cứu xét kỹ-lưỡng những dự-trừ ngân-sách của cơ-quan đó, vì trong thực-tế trước khi chuyển sang Quốc-hội, các đề-nghị Ngân-sách của tất cả những cơ-quan công-quyền được cứu xét tiên khởi do Tổng Nha Ngân-sách và Ngoại-viện.

Nhưng Cơ-quan Ngân-sách ngoại-viện này đã không dám đá-dộng đến kinh-phí của những cơ-quan hiến-định đó. Do đó, nếu Quốc-hội nói chung, Hạ-nghi-viện nói riêng vì e dè hay đặt sự tương kính không trúng chỗ thì sẽ bấn nguyên-tắc tự-trị ngân-sách của các cơ-quan hiến-định thành một sự tự do tiêu-xài bừa-bãi số tiền đóng góp của dân chúng.

b) — Đối với một số cơ-quan có nhân-viên Việt-nam phục-vụ tại ngoại-Quốc, như Bộ Ngoại-giao, Bộ Thông-tin, Bộ Giáo-dục, Bộ Quốc-phòng chẳng hạn, từ năm 1955 tới nay lương bổng nhân-viên Việt-nam phục-vụ tại ngoại-Quốc được chiết-tính theo hối-suất 32\$ 1 US\$ và từ số lương tính bằng Mỹ-kim, ngân-sách sẽ đãi-thọ tất cả những kinh-phí cần-thiết để chuyển ngân cho họ đầy đủ số lương bằng Mỹ-kim như đã chiết-tính trên.

Vấn-kiện căn-bản cho phép sự tính toán lương bổng như thế trái với Sắc-luật tài-chính hiện-hành; nhưng cơ-quan liên hệ vẫn tiếp-tục việc chiết-tính theo Sắc-lệnh số 294 năm 1955.

Ủy-ban nhận thấy cần có một hành-vi tiết-giảm cụ-thể để bắt buộc Bộ liên hệ điều-chỉnh lại qui-chế nhân-viên để buộc các nhân-viên Việt-nam hiện phục-vụ tại ngoại-Quốc tham-gia một phần nào vào nỗ-lực tiết-kiệm ngân-sách cùng tạo sự bình-dẳng giữa họ và các nhân-viên phục-vụ tại quốc-nội.

3) — Về chi-phí điều-hành : Trong tinh-thần tiết-kiệm Ngân-sách Quốc-gia, chỉ dành ưu-tiên đối với những chi-phí tuyệt đối cần-thiết, nhất là trong tình-trạng khó-khẩn hiện tại của đất nước về mọi phương-dân : chính-trị, quân-sự, kinh-tế, tài-chánh, mọi nhu-cầu cần phải được hạn-chế tối đa.

Một số các cơ-quan chính-quyền không chịu giảm số lượng những vật-dụng chi-tiêu trong năm 1973, họ dư-trừ rộng rãi theo ý muốn và lại chiết-tính về giá cả quá cao so với thực-tế.

Do đó đối với những dư-trừ như thế, ủy-ban đã quyết-định chỉ giữ nguyên số kinh-phí đã được Quốc-hội chuẩn-cấp cho năm 1972 thêm vào đó một số kinh-phí do sự gia-tăng vật giá.

Riêng về Bộ Quốc-phòng, đối với những kinh-phí dành để bồi-thường cho công-dân bị thiệt-hại do quân-xa hay những hoạt-động chiến-tranh gây nên, ủy-ban nhận thấy nếu ghi số kinh-phí đó rõ rệt trong Ngân-sách sẽ gây hậu-quả :

— hoặc các cơ-quan Quốc-phòng sẽ tự ý du-dĩ kinh-phí để tiêu-xài vào việc khác không bồi-thường cho dân chúng.

— hoặc sẽ chỉ bồi-thường tượng-trưng dưới cách xa mức thiệt-hại viện-lẽ ngân-khoản không đủ.

Như thế sẽ gây thiệt-hại và bất-mãn-trầm-trọng cho những người được hưởng bồi-thường. Do đó ủy-ban đề-nghị một phương-thức là chỉ ghi nhớ khoản này trong kinh-phí với ngụ ý cơ-quan sẽ điều-chỉnh lại sau đối với số kinh-phí thực sự bồi-thường cho dân chúng.

Nguyên-tắc bồi-thường được duy-trì nhưng chỉ những số tiền thực sự được trả cho dân chúng bị thiệt-hại mới được chuẩn-cấp.

4) — Trong phần đầu tư trực tiếp, ủy-ban đề-nghị cắt bỏ những chi-phí các cơ-quan dự-trừ mua sắm bàn ghế vì nhận thấy năm nào trong ngân-sách cũng thấy ghi mua sắm bàn ghế.

Hơn nữa năm 1973 các cơ-quan chính-quyền được thừa hưởng một số bàn ghế, và vật-dụng văn-phòng do tặng từ của cơ-quan Viện-trợ Mỹ lên tới 20.000 đơn-vị, thì không



có lý-do gì trong ngân-sách các Bộ lại xin mua sắm thêm bàn ghế.

Ngoài ra ủy-ban cũng đề-nghị hạn-chế tới mức, tối đa những tân công-tác : xây cất, tu bổ của những cơ-quan có tính cách hành-chánh thuần-túy, chỉ giữ lại những dự-trù cho những cơ-quan phục-vụ trực tiếp cho nhu-cầu đại-chúng như Bộ Giáo-dục, Bộ Y-tế v.v...

5) — Ủy-ban cũng xin đề-nghị khuyến cáo giải-tán một số cơ-quan như :

— Tổng Nha Công-vụ : kinh-phí dành cho chương-trình này trong dự-thảo ngân-sách đệ-trình trước khoáng-dại ngày hôm nay vẫn giữ nguyên nhưng khuyến cáo giải-tán trước 1974 để trực thuộc vào văn-phòng Phủ Thủ-tướng vì cơ-quan này không cần-thiết và nhất là sự điều-hành không được hữu hiệu.

— Nha Sinh hoạt Học-đường tại Bộ Giáo-dục : chỉ giữ lại số kinh-phí vừa đủ và chuyển kinh-phí đó sang Tổng Nha Thanh-niên quản-tri, vì trên thực tế Tổng Nha Thanh-niên và Nha Sinh-hoạt Học-đường đã có những hoạt động giống nhau.

6) — Sau hết, có một vấn-đề mà ủy-ban xin có ý-kiến rộng rãi của khoáng đại là : việc tăng lương cho quân nhân công chức theo tiêu chuẩn 10\$92 một chỉ số vào tháng 9/1972. Nguyên nhân sự gia tăng là để cho các thành phần này có phương tiện tối thiểu đài thọ một phần nào sự gia tăng vật giá.

Nhưng sự gia tăng phải được quan niệm là một sự giúp đỡ quân công theo sĩ số đầu người trong gia đình chứ không thể là một sự bù đắp theo khả năng cá nhân của mỗi người.

Trong vấn đề này xin khoáng đại cho biết ý-kiến đề nếu cần khuyến cáo Hành-pháp cứu xét lại vấn-đề theo tiêu chuẩn khác hợp-lý hơn trong giới hạn số kinh phí dùng để tăng lương là 21 tỷ dành cho quân nhân, 11 tỷ dành cho công chức, tổng cộng là 32 tỷ trong năm 1973.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Qua những nhận xét cùng đề-nghị vừa lược trình, ủy-ban đã đi vào chi tiết từng điều khoản của các Mục, Chương dự-thảo ngân-sách và sau khi thảo-luận đã đi đến kết quả là :

Tổng số kinh-phí Ngân-sách Quốc-gia 1973 do ủy-ban đề-nghị trước khoáng-dại ngày hôm nay là 427.012.113.000\$.

So với số đề-nghị nguyên thủy là 436.500.000.000\$ đã có một sự cắt giảm là 9.487.887.000\$. Do đó số thiếu hụt Ngân-sách trước là 155.492.719.000\$ nay được ấn-định lại là 146.004.832.000\$.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh chúng tôi với sĩ số là 25 người cũng sự hợp-tác của các ủy-ban thương trực Hạ-nghị-

viện chắc-chắn không thể nhìn thấy tất cả những khuyết-diểm trong toàn bộ Ngân-sách Quốc-gia do Hành-pháp đưa qua cùng những chi-tiết phí-phạm cần phải loại bỏ cho nên ủy-ban chúng tôi ước mong được sự góp ý rộng-rãi của khoáng đại Hạ-nghị-viện hầu việc cứu-xét Ngân-sách Quốc-gia của Hạ-nghị-viện chúng ta được hoàn-hảo hơn.

Ủy-ban chúng tôi sẽ trình bày chi tiết những lý do cùng số kinh phí đề nghị sửa đổi cho từng Chương, Mục trong Ngân-sách 1973 khi Hạ-nghị-viện đi vào phần thảo-luận từng điều trong Dự-thảo-luật.

Cũng như đối với Ngân-sách bổ-túc 1972, chúng tôi kính đề-nghị khoáng-dại Hạ-nghị-viện :

1) — Sau khi thảo-luận, chấp-thuận trên nguyên-tắc toàn bộ bản văn Dự-thảo-luật ban hành Ngân-sách Quốc-gia 1973.

2) — Chấp-thuận nguyên tắc thảo-luận và biểu quyết từng Mục của Ngân-sách.

Trân trọng cảm ơn và kính chào Ông Chủ-tịch và Quý đồng viện.

(Vỗ tay)

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Chúng tôi xin đọc nguyên văn Dự-thảo bản-văn ban hành Ngân-sách năm 1973.

Luật số ngày tháng năm

Ban-hành Ngân-sách Quốc-gia, niên khóa 1973

— Chiếu Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 01 tháng 04 năm 1967 ;

— Sau khi Quốc-hội đã thảo-luận và biểu-quyết :

Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa

Ban-hành Ngân-sách Quốc-gia, niên khóa 1973 như sau:

Điều 1. — Tổng số kinh-phí Ngân-sách Quốc-gia, niên khóa 1973, được ấn-định là Bốn trăm hai mươi bảy tỷ mười hai triệu một trăm mười ba ngàn đồng (427.012.113.000\$) phân chia ra từ Mục Chương theo bảng A đính hậu.

Điều 2. — Tổng số tài-nguyên được ấn-định là Hai trăm tám mươi một tỷ, bảy triệu, hai trăm tám mươi một ngàn đồng (281.007.281.000\$) phân chia ra từ Mục, Chương theo bảng B đính hậu.

Điều 3. — Trong trường hợp cần thiết, số kinh-phí ghi ở mỗi Chương, có thể du-di qua Chương khác cùng một Mục để ứng phó với nhu cầu, nhưng tổng số sẽ không quá tổng số ghi ở Điều 1.

Riêng kinh phí dự-bị ghi nơi Mục 33 (chi-phí chung) được du-di qua các Mục chương khác, ngoại trừ Mục 15 (Bộ Quốc-phòng), để đài thọ chi phí về việc tăng lương.

Điều 4. — Trong khuôn khổ luật-pháp hiện hành Bộ Tài chính được phép vận dụng mọi biện-pháp tài-hàng để tăng tài-nguyên cho Ngân-kho cũng vậy tiền của Ngân-hàng Quốc gia hầu đáp ứng số thiếu hụt Ngân-sách là một trăm bốn mươi sáu tỷ bốn triệu tám trăm ba mươi hai ngàn đồng (146.004.832.000\$).

Luật này được đăng vào Công báo Việt-Nam Cộng-Hòa.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Sau phần phúc-trình của ủy-ban là phần thảo-luận tổng quát.

Trước hết, chúng tôi kính mời đồng viện Trần-thăng-Thức, Trưởng-khoĩ Độc-lập.

### Ô. TRẦN-THĂNG-THỨC (Trưởng-khoĩ Độc-lập).—

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Ông Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách Tài-chánh.

Kính thưa Quý đồng viện,

Ngày hôm qua, Viện chúng ta đã thảo-luận và biểu- quyết phần Ngân-sách bổ-túc cho niên-khoá 1972. Khoĩ Độc-lập chúng tôi xin dành quyền phát-biểu ý-kiến và nêu lên những nhận-dịnh của chúng tôi ngày hôm nay về việc thực thi ngân sách 1973, và nhân dịp này, đối chiếu chính-sách Khoĩ của chúng tôi với chính-sách của một số cơ-quan Chính-phủ trong chiều hướng tận dụng mọi khả-năng của Quốc-gia để đáp ứng với nỗ-lực đóng góp của đồng-bao, và phù-hợp với hoàn cảnh của lịch-sử.

Lời nói đầu tiên của chúng tôi là sự khâm phục tinh-thần làm việc hăng say của ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh Hạ-nghe-viện trong suốt thời gian từ 19-10-1972 đến 8-11-1972; đã nghiên-cứu tỉ mỉ các nhu-cầu chi-tiết, cũng các khả-năng thu hoạch của Hành-pháp.

Chúng tôi cũng hết lòng ngợi khen sự công-tác chặt-chẽ của các ủy-ban thường-trực Hạ-nghe-viện trong việc cứu-xét ngân-sách các Bộ liên-hệ, đề-cùng với ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh đưa ra những đề-ghị tu-chính thật chính-xác, giảm thiểu tới mức tối đa những khoản chi-tiết xét ra chưa cần-thiết, hay không cấp-thiết.

Chúng tôi cũng rất hài lòng khi nhìn chung vào ngân-sách năm 1973 nhận thấy sự gia-ăng 68 tỷ 339 triệu so với ngân-sách năm ngoái không có những lý-do bất ngờ vượt ra ngoài sự dự-trù của các nhà chuyên-thìo Ngân-sách nhưng chính là một sự tính toán kỹ-lưỡng, nhằm dọn đường cho một cuộc đấu-tranh chính-trị trong tương-lai.

Trong số các kinh-phí gia tăng này, ngoài một số chi phí luật định như vấn-đề bồi-thương ruộng đất, vấn-đề cựu chiến-binh, vấn-đề tăng lương cho quân công, chúng ta cần phải kể tới các chi phí tối cần-thiết như an-ninh, quốc-phòng chiếm 23.181.000.000\$, chi-phí về Giáo-dục, Y-tế 8.192.000.000\$, Ngoại-giao và Thông-tin 3.791.000.000\$.

Cũng như năm ngoái, chúng tôi xin chia sẻ mối ưu-tư của Khoĩ Cộng-hòa về vấn-đề an-ninh và Quốc-phòng, và về Ngân-sách năm 1973, chúng tôi, một lần nữa, xin hoan-toan

ứng-hội lập-trường của ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh Hạ-nghe-viện, khi cho rằng mã-dấu Ngân-sách niên-khoá 1973 hết sức nặng-nề về số hạch-phái, hiệu-hực, nhưng vẫn có thể chịu đựng được trong hoàn-cảnh quốc-phòng bị-tại.

Về Quốc-phòng, sự quan-âm của Khoĩ Cộng-hòa và ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ-nghe-viện trong năm ngoái về lãnh-vực an-ninh và Quốc-phòng đã được minh chứng rõ-rệt. Ngày 29-3-1972, bọn Cộng-sản Bắc-việt đã ngang nhiên xua quân vượt qua sông Bến-hải và làm xáo trộn mọi sinh-hoạt Quốc-gia.

Mặc dầu cuộc xâm-lấn liêu-lịch và tàn-bạo ấy sẽ phải chấm dứt, nhưng sự gia tăng hơn 23 tỷ vẫn còn cần-thiết và khó ngòai các chi tiêu thường xuyên như lương-bổng nhân viên dã-chiến, lương-bộ g quân-nhân, vật-liệu và dịch-vụ điều-hành, chuyên-nhượng thông-thường và đầu tư trực-tiếp.

Tuy nhiên, Khoĩ chúng tôi luôn luôn trung-thành với chính-sách tiết-kiệm ngân-quỹ, giảm thiểu gánh nặng mà nhân dân phải đóng góp. Chúng tôi yêu-cầu giảm thiểu các phái đoàn công-xuất, hạn-chế việc xuất ngoại để tu-nghe-ệp, ngoại trừ các phái-đoàn tham-dự các tổ-chức quốc-tế mà Việt-nam là Hội-viên chính-thức, hay các việc xuất-ngoại để tu-nghiệp có tính-cách chuyên-môn, cần-thiết cho các chức-vụ không thể thiếu sót được.

Đề nâng-cao tinh-thần chiến-đấu của quân-đội, chúng tôi cũng đề-ghị cần phải có một Bộ Tư-lệnh Biệt-động-quân mà quân-số hiện nay đã lên tới 53 tiểu-đoàn, và đề-tránh các sự lạm dụng trong việc tuyển lính kiêng, lính ma chúng tôi yêu-cầu Bộ Tổng-tham-mưu hãy triệt để áp dụng những biện-pháp hữu-hiệu nhất mà Bộ có thể thực hiện được, để sử-dụng tới mức tối-đa nguồn tài nguyên nhân lực mà Bộ đã được cung cấp.

### Về giáo-dục và y-tế:

Song song với các nỗ lực của quốc-gia trong lãnh-vực an-ninh và quốc-phòng, Khoĩ chúng tôi đặc-biệt chú-trọng tới vấn-đề giáo-dục và y-tế, bởi vì nếu chiến-tranh là chuyện nhất thời, thì văn-hóa giáo-dục là chuyện mãi mãi. Đề chuẩn bị cho những thế-hệ mai sau, việc đầu tư nhân sự tại quốc nội cũng như quốc-ngoại cần phải có một chính-sách rõ-rệt.

Dự-án ngân-sách của Bộ Giáo-dục được tổng-kết trong niên-khoá năm 1973 là 26.000.000.000\$, phần lớn được dành vào các chi phí về lương bổng và dịch-vụ điều-hành, ngoại trừ một số kinh phí bất ngờ và các công-tác đại tu-bổ và trang bị dành cho các miền bị chiến-cuộc tàn-phá.

Riêng về vấn-đề học-bổng và trợ-cấp gần 2 tỷ bạc, Khoĩ chúng tôi mong mỏi được thấy Bộ Giáo-dục cần có một chính-sách dự-tọa rõ-rệt, hợp lý cho những người may mắn được thụ-hưởng không phải đề-trả những tai tiếng không mấy tốt đẹp cho Bộ này, nhưng chính là để cứu vãn những sơ-hở đã có từ nhiều năm về trước.

Trong hiện tại, Bộ chỉ dành 800 triệu để trợ-cấp cho các trường tại Việt-nam, trong đó gồm có gần ba triệu sinh-viên và học-sinh, nhưng lại dành một tỷ bạc cho ba ngàn sinh-viên ở ngoại-quốc. Số sinh-viên này có thật sự là những sinh-viên nghèo và thật sự có tinh-thần quốc-gia hay không?

Họ có thật sự là những sinh viên ưu-tú, thuộc thành phần con em của các công, tư-hức, quân-nhân hay không? Chúng tôi xin phép miễn bàn tới quan niệm này. Tuy nhiên, vấn đề chúng tôi yêu cầu là Bộ Giáo-dục, một khi đã bỏ ra một số tiền lớn lao như vậy, thì cũng cần biết tại sao những sự chống đối, biểu tình trong hàng ngũ sinh viên tại ngoại-quốc.

Nói như vậy không có nghĩa là chúng tôi phản đối việc trợ cấp học bổng cho họ, mà trái lại chúng tôi mong mỏi rằng việc trợ cấp phải hoạch định minh bạch, không có những người được quá ưu-đãi, hay có những người khác bị bỏ rơi, để đánh tan sự bất mãn có thể lan tràn, bất lợi, mà hậu quả sẽ không sao tránh được.

Trong lúc chiến cuộc còn đang tiếp diễn, và ngay cả sau khi tiến súng ngưng nổ, vấn đề y-tế vẫn là một mối lo âu cho chúng ta, ít nhất cũng trong một thời gian khá lâu. Chúng ta phải nhận rằng nạn khan hiếm thuốc men, đặc biệt là tại các trại định cư thật là trầm-trọng.

Đành rằng vấn đề chậm trễ, vấn đề ăn-uống kham khổ, vấn đề vệ-sinh tồi tệ cũng ảnh hưởng một phần lớn đến tinh thần và vật-chất của đồng-bro chiến nạn, nhưng không phải vì thế mà chúng ta bỏ mặc cho số phận của họ. Chúng tôi đề nghị Bộ y-tế nên dành một ngân-khoản riêng về vấn đề trợ cấp thuốc men cho các trại định cư ngay từ bây giờ, và trước khi viện-trợ Mỹ giảm bớt sự dài thọ kinh phí này trong niên-khoá 1973.

Cũng trong lãnh vực y-tế, và trên một bình diện lâu dài hơn, chúng tôi đặc biệt lưu-tâm tới sự khiếm-khuyết các y sĩ điều trị tại các bệnh viện mà nguyên do hầu như rất giản dị. Một Y-sĩ giải-phẫu làm việc cả tháng trong một bệnh-viện công nếu là nhân-viên khế-uớc, tức là không được hưởng một quyền-lợi nào khác, có lẽ không kiếm nổi số tiền mà một y-sĩ tư có thể kiếm được trong một ngày.

Chúng tôi xin đặc-biệt lưu ý Bộ y-tế về trường-hợp này. Để quý Bộ, nếu không thể tách-rời y-sĩ ra khỏi quy-chế công chức thì cũng nên tìm một biện-pháp nào để khuyến-kích sâu dõng về tinh-thần lẫn vật-chất, đặt các phụ-cấp đặc-biệt, tương xứng với công lao của họ.

#### Về Ngoại-giao và Thông-tin :

Trong bối-cảnh lịch-sử hiện-tại, chúng tôi xin dành phần phát-biểu ý-kiến sau chót về vấn-đề ngoại-giao và thông-tin. Chúng tôi thiết-tưởng trong chiều-hướng xây-dựng một nền hòa-bì h vnh-cứu, các hoạt động ngoại giao của chúng ta cần được cải tiến để mưu tìm một thể đứng vững chắc trong cộng đồng thế giới bằng cách tạo thêm điều kiện thuận lợi cho việc tái lập hòa bình và tăng cường sự công tác với các Quốc gia bên ngoài.

Chúng ta thử hỏi trong năm qua, Bộ Ngoại giao đã làm được những gì để tranh thủ sự đồng tình của thế giới tự do, đã làm những gì để tăng cường liên lạc quốc tế qua các phái đoàn do Bộ tổ chức trong các cuộc tham viếng các quốc gia bạn? Sự hiện diện của các vị trưởng nhiệm sở ngoại giao đã giúp ích gì cho chính nghĩa của miền Nam Việt Nam?

Đặt những câu hỏi trên, chúng tôi muốn nói đến vấn đề nhân sự. Thật thế, nếu Bộ ngoại giao dự định thiết lập thêm trong năm nay các Sứ quán tại Ténérán, Caracas, Tel Aviv, và Vienna, thì chúng tôi đề nghị quý Bộ chỉ nên chọn thể đứng ở một trong hai Kuala Á-Rập hay Do-Hai mà thôi.

Quý Bộ hãy dành các nhân-viên ưu-tú cho các Sứ-quán mà chúng ta đang gây nhiều cảm tình và sự ủng hộ. Chúng ta hãy cứ nương phá-đoàn Chính-phủ, phái-đoàn dân-cử, tự nhân qua các nước mà lập trường của họ không làm trở ngại cho công cuộc tái lập hòa bình của chúng ta.

Nói một cách khác, trong bối cảnh hiện tại, chúng ta cần có một giải-pháp và phải ở thế chủ-động trong các cuộc thương thuyết với Cộng-sản Bắc-việt, chứ không thể chỉ là một sự vô tình để đi đến thất bại mà mất nước.

#### Về vấn-đề thông-tin :

Chúng tôi thiết-tưởng chúng ta cần tăng-cường hoạt-động thông tin ở quốc-nội cũng như quốc-ngoại.

Trong việc tranh-thủ nhân-tâm, tạo điều-kiện cho một cuộc đấu-tranh chính-trị, các cán bộ Bộ Thông-tin tại các Xã, Ấp là những cán-bộ tiên-phong, nòng-cốt, nhưng tiếc thay Hội-đồng bình-dịnh, nông-thôn đã khuyến-cáo Bộ Thông-tin giảm thiểu hoạt-động của các cán bộ này, và quy tụ lại thành các cán-bộ lưu-động. Cũng như các cán-bộ thông-tin ở quốc-nội, ngành thông-tin quốc-ngoại cũng bị trở ngại vì vấn-đề nhân-sự.

Theo nhận xét của một bạn đồng viên của chúng tôi thì hiện nay Bộ Thông-tin không có lấy một cơ-quan chính thức và chuyên-môn nào để lo việc thông-tin ở địa-phương, mà hầu hết đều trông cậy vào các lực lượng khác, các cán-bộ Phát-triển Nông-thôn, các đoàn-thể nhân-dân tự-vệ và các nhà chức-trách địa-phương. Đó chính là một khuyết-diểm lớn của Bộ Thông-tin.

Chúng tôi cũng cần nói thêm rằng về phương-diện báo chí, Bộ Thông-tin đã có một khuyết-diểm không kém phần quan-trọng là đã tạo ra một số các đặc-san giống hệt các tập san định-kỳ mà các vị chủ-nhiệm không hề bị ràng buộc bởi các quy-chế báo-chí đã được tu-chính.

Sau hết, chúng tôi cũng xin lưu ý Bộ Thông-tin về việc quản bá các tài-liệu về chiến cuộc, những hình ảnh đau thương của dân tự nạn trước áp lực của Cộng-sản, những tội ác của chúng, chưa được tổ cáo đúng mức.

Ngược lại, chúng tôi bắt buộc phải nhắc nhở Bộ Thông tin nên kiểm soát lại những chương trình phát thanh và phát hình để chấm dứt tình trạng gây chia rẽ trong quần chúng và hiển nhiên là vô ích trong đường lối thông-tin của Bộ.

Đề kết luận, ngoại trừ một vài Mục mà chúng ta sẽ đưa tu chính trong phần thảo-luận, và sau khi đã nhận định về toàn bộ Ngân-sách Quốc-gia niên-khoá 1973, Khối chúng tôi long trọng khuyến cáo Hành-pháp :

- 1) Triệt để tránh bớt các việc chi tiêu phí phạm, làm thiệt hại cho Ngân-sách Quốc-gia mà không mang lợi ích thiết thực cho dân chúng trong hoàn cảnh khốn khổ hiện tại.
- 2) Hoạch định đường lối, chính sách cho các Bộ, đặc biệt là các Bộ Ngoại-giao, Bộ Giáo-dục, Bộ Chiêu-hồi, Bộ Phát-triển Nông-thôn, Bộ Thông-tin, để thích ứng với tình thế đặc-biệt của chúng ta ngày hôm nay, và tạo niềm tin-tưởng cho các tầng lớp dân chúng.
- 3) Chỉ dõ nhân sự nặng về thành phần chuyên-viên hiện hữu taanh một thanh phần nhân sự nặng về tinh cách đấu-

tranh chính trị hầu ứng-phó với tình thế, hữu-hiệu-hóa các lực-lượng tranh thủ nhân dân như Cán-bộ Quốc-gia, Cán-bộ Nông-thôn, lực lượng Nhân-dân Tự-vệ, để tạo điều kiện thuận lợi cho công cuộc tranh thủ Hòa-bình chân-chính và đương đầu với cuộc đấu tranh chính trị sau này.

Trân trọng kính chào Quý đồng viện.

**Ô. NGUYỄN-MINH-ĐĂNG.—**

Trước hết, chúng tôi thành thật cảm ơn ông Chủ-Tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ-nghi-Viện cũng như quý vị Dân-biểu trong ủy-ban Ngân-sách đã làm việc liên tiếp trong mấy tuần lễ liền để hôm nay đưa đến kết quả là có bản phúc-trình trước phiên khoáng-đại ngày hôm nay.

Trong những phiên họp đó, ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ-nghi-Viện đã cắt giảm ngân-sách của tài khóa 1973 tất cả là 9.487.887.000\$, và như vậy đã tiết giảm đi một phần chi tiêu trong khi ngân-sách của tài khóa 1973 mà Hành-pháp đưa sang là 436.500.000.000\$, bây giờ chỉ còn lại là 427.112.013.000\$.

Đáng lẽ ngày hôm qua chúng tôi đã lên diễn-đàn để trình-bày quan điểm của chúng tôi về ngân-sách bổ-túc 1972, nhưng sau khi đã được nghe các bạn đồng viên lên đây chỉ-trích những Bộ này, Bộ kia và cho rằng việc bổ-túc ngân-sách của tài khóa 1972 không xứng-dáng, cho nên đã có nhiều biểu-quyết cúp hẳn ngân-khoản bổ-túc của 1 Bộ, mãi đến khi chúng quyết mới được chấp-huận cho một ngân-khoản nhỏ.

Cũng trong chiều hướng đó trong phần thảo-luận tổng-quát dự-thảo ngân-sách quốc-gia niên khóa 1973, chúng tôi xin phép được trình cùng ông Chủ-Tịch và quý vị một vài nhận xét của chúng tôi.

Điều thứ nhất làm cho chúng tôi ngạc nhiên là ông Chủ-Tịch Hạ-nghi-Viện, khi khai mạc khóa họp ngày hôm nay, đã thông-báo cho chúng tôi biết là hội-đồng Chủ-Tịch đã quyết-định cho Hạ-nghi-Viện được thảo luận khẩn cấp trong 4 phiên họp liên tiếp.

Thưa Quý vị,

Về việc thảo luận ngân-sách, Hiến-pháp đã minh thị rõ là Hạ-nghi-Viện của chúng ta được quyền thảo-luận ngân sách và chúng ta chỉ phải gửi lên Thượng-nghi-Viện sau khi chúng ta đã thảo-luận và chung quyết xong. Thời hạn chót gửi lên Thượng-nghi-Viện là ngày 30 tháng 11.

Kính thưa Quý vị,

Ngân-sách Quốc-gia gồm nhiều Mục và nhiều Chương, đây như thế này, với tất cả các Bộ các cơ-quan, chánh-sách của Chánh-phủ từ ngày hôm nay là trong những năm tới đây có hữu hiệu hay không, nó lệ thuộc rất nhiều vào ngân-sách, thế mà chỉ cho khoáng-đại Hạ-nghi-viện thảo-luận vòng vẹn có 4 ngày, như thế những ngày còn lại Hạ-nghi-viện sẽ làm gì mà không cho Hạ-nghi-viện thảo-luận thêm?

Phải chăng quý vị chỉ muốn cho chúng tôi thông qua một cách mau lẹ Ngân-sách quốc-gia trong vòng 4 phiên họp liên tiếp mà không cho có thì giờ để đi sâu vào chi-tiết? Chúng tôi không thể chấp-nhận đường lối làm việc đó được. Chúng tôi xin quý đồng viện ở các ủy-ban thư-lối, cho chúng tôi

khi chúng tôi phải nói lên điều sau này về vấn-đề điều-hành của Hạ-nghi-viện.

Thưa quý vị, chúng tôi thiết-nghĩ trong một năm, Hạ-nghi-viện chúng ta cứ sau ba tháng họp thì có ba tháng để về công-tác tại đơn vị. Như thế tại sau các ủy-ban không lợi-dụng ba tháng hưu-khóa đó dành một ít thì giờ để họp về dự-luật mà ủy-ban đó sẽ đem ra thảo-luận trong khóa họp tiếp theo?

Nếu tôi không làm thì trong năm qua, các ủy-ban đã không làm việc trong thời-gian hưu-khóa, chỉ khi nào khai-mạc khóa họp thường lệ thì các ủy-ban mới bắt tay làm việc, và trong thời-gian ủy-ban làm việc, Hạ-nghi-viện buộc lòng phải ngưng nhóm đề nhờ ủy-ban cứu-xét cho đến khi nào những dự-luật được hoàn-thành thì Hạ-nghi-viện mới họp khoáng-đại. Với lẽ lối làm việc như vậy, chúng tôi thử hỏi trong khóa họp ba tháng tại Hạ-nghi-viện này, chúng ta có họp được đến một tháng hay không?

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý đồng viện,

Sở dĩ chúng tôi thắc-mắc như vậy là vì chúng tôi lo âu khi Hội đồng Chủ-tịch quyết-định chỉ cho khoáng-đại họp trong 4 phiên họp liên-tiếp mà thôi.

Chúng tôi nghĩ rằng với thời gian quá ngắn ngủi như thế, chúng ta sẽ không thể nào đủ thời giờ để nghiên cứu từng chi tiết, từng Chương, từng Mục khi đưa ra khoáng-đại thảo-luận về ngân-sách, và chúng tôi e rằng với thời-gian như vậy, chúng ta sẽ thiếu sót rất nhiều, nhất là trong việc cắt giảm, tạo nên những trường hợp cắt xén không đúng chỗ, chúng ta có thể sẽ bỏ sót những khoản mà lẽ ra cần phải cắt bỏ để tránh tình-trạng chi tiêu phí phạm gây tổn hao công quỹ, làm thâm thủng Ngân-sách Quốc-gia.

Vì vậy, chúng tôi khẩn thiết yêu-cầu Hội-đồng Chủ-tịch xét lại coi có nên cứ chỉ thảo-luận trong 4 phiên họp liên tiếp hay không hay là cho phép khoáng-đại Hạ-nghi-viện tiếp tục thảo-luận để chung-quyết trước ngày 30 tháng 11 theo đúng thời gian hiến-định rồi chúng ta mới chuyển lên Thượng-nghi-viện? Đó là đề-nghị thứ nhất của chúng tôi.

Điều thứ hai, chúng tôi xin thưa, đặc-biệt là với ông Chủ-tịch và quý vị Dân-biểu trong ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh, lời nói đầu tiên của chúng tôi khi này là ghi nhận rất nhiều thiện-chí của quý vị trong ủy-ban Ngân-sách.

Sau khi nghe bản phúc-trình của ông Chủ-tịch ủy-ban trình-bày trên diễn-đàn này, chúng tôi rất thông cảm vì trong hoàn cảnh hiện tại của nước nhà, nếu so sánh ngân-sách của các tài khóa trước đây từ năm 1972, 1971, 1970 với ngân-sách tài khóa 1973 này thì quý vị thấy rằng Ngân sách tài khóa năm 1973 đã tăng vọt quá nhiều.

Sự tăng vọt đó có lẽ là vì nhu cầu đòi hỏi của đất nước về sự chi dụng trong những năm vừa qua về vấn-đề nạn nhân chiến cuộc nên Ngân-sách cần phải tăng thêm cho Bộ Quốc-phòng, cho Bộ Nội-vụ và một phần nào tăng trong các Bộ khác, như Bộ Giáo-dục v.v.v...

Tuy nhiên, không vì nhu cầu đó mà chúng ta không xét cho kỹ. Nơi như thế, chúng tôi muốn đề-ngại với ủy-ban

Ngân-sách Tài-chánh Hạ-nghi-viện những nguyên-tắc trước khi đi vào việc thảo-luận chi-tiết Ngân-sách qua từng Chương, Mục.

Nếu nguyên-tắc của chúng ta được chấp-nhận thì khi vào các Chương Mục, chúng ta sẽ dễ-dàng cứu-xé: hơn, bởi vì nếu chúng ta không đi vào nguyên-tắc thì chúng ta sẽ mất rất nhiều thì giờ mỗi khi muốn cắt giảm hay tăng thêm cho các điều khoản chi tiêu của các Bộ.

Vì vậy, chúng tôi xin phép đề-nghị với khoảng-dại là hãy cắt khoản về vật-liệu và dịch-vụ điều-hành trong điều 31-39, cắt khoản về chuyên-nhượng thông thường trong điều 51-59, và cắt khoản đầu tư trực-tiếp trong điều 71-79.

Tại sao chúng tôi lại đề-nghị cùng quý vị cắt 4 khoản nêu trên ? Là vì khi đọc sơ qua Ngân-sách từng Mục, quý vị sẽ thấy rằng vật-liệu và dịch-vụ điều-hành ở tại các Bộ sở quan đã tăng quá nhiều, cho nên chúng ta cần-tiết giảm những điều khoản đó.

Cũng như trong sự chuyên-nhượng thông thường ở điều 51-59 và trong việc đầu tư có nhiều Bộ đã chi-tiết rồi mà không chúng minh. Nếu có hỏi đến thì quý vị sẽ trả lời là chúng tôi sẽ có khuyến-cáo đòi họ phải chúng minh.

Kinh nghiệm tại Nghị-trường này qua 4 năm ở phép-nhiệm I và một năm ở phép-nhiệm II cho quý vị thấy rằng tất cả các khuyến cáo của Quốc-hội gửi sang Hành-pháp đều như những tờ giấy lộn đem bỏ vào sọt rác, Hành-pháp không bao giờ đếm xỉa đến các khuyến-cáo đó.

Vấn ngày hôm nay chúng ta khuyến-cáo để làm gì ? Chúng tôi thiết nghĩ, thực tế hơn hết là chúng ta kiểm soát chính sách của Chính phủ bằng ngân sách này, chứ nếu chúng ta gửi khuyến cáo sang, biết họ có thi hành khuyến cáo đó hay không ?

Họ có tôn-trọng những điều Quốc-hội yêu-cầu không ? Bằng chứng ở dĩ vãng đã cho chúng ta thấy rõ điều đó trong năm qua, nên hiện nay chúng tôi không nghĩ đến vấn đề khuyến cáo mà chúng tôi đòi một việc làm thực tế và trực tiếp ngay ở đây là chúng ta xét ngay đến vấn đề ngân sách để xem chúng ta cần cắt giảm điều gì.

Chúng tôi đưa ra một ví dụ về Bộ Ngoại giao, Tại điều 51-59 về chuyên-nhượng thông thường năm 1973 là 60.000.000\$, năm 1972 chỉ có 30.000.000\$. Như vậy Ngân sách năm 1973 của Bộ Ngoại giao ở điều này có sự gia tăng là 30.000.000\$.

Xin hỏi Bộ Ngoại giao giải thích việc tăng 30.000.000\$ này để làm việc gì ? Bộ Ngoại giao đã cắt nghĩa là để yểm trợ những hoạt động về thông tin quốc nội, quốc ngoại và vận động dự luận quốc tế, trợ cấp cho Hiệp hội Phát triển Bang giao Quốc tế.

Nhưng những điều đó có lợi hay không ? Ở đây tôi không xét cá nhân một ông Bộ-trưởng nào cả, mà tôi chỉ nghĩ đến vấn đề xây dựng đất nước này, tôi chỉ nghĩ đến vấn đề tiết kiệm cho ngân sách Quốc-gia vì nó đã thâm thủng quá nhiều rồi đã thặng chi 146.004.832.000\$ sau khi ủy-ban ngân sách đã cắt giảm được 9 tỷ.

Do đó, chúng tôi muốn cắt giảm đi để chúng ta đỡ bị

thâm thủng trong tài khóa 1973 này, Bộ Ngoại-giao đem 30.000.000\$ năm ngoái và 60.000.000\$ của năm nay để cho ai ? Phải chăng ông Tổng-trưởng Bộ Ngoại-giao đưa lại trợ giúp cho ông Trần-văn-Lâm, Chủ-tịch Hiệp-hội bang giao Quốc-tế ? Ngoài ra còn có nhiều chuyện mà quý vị phải đi vào chi tiết, những cái đó có lợi hay không ?

Thử lật quyển ngân sách ra, đọc tất cả những điều 51-59 về chuyên-nhượng thông thường, quý vị sẽ thấy có rất nhiều điều vô lý.

Chúng ta cũng cần phải cắt giảm đến mức tối đa tại điều 31-39 về vật liệu và dịch vụ điều hành.

Ngoài ra, ở điều 21-29, lương bổng quân nhân tôi nhớ rằng khi khoảng đại Hạ-nghi-viện thảo luận về ngân sách Quốc-gia tài khóa 1972 cũng tại diễn đàn này, biên bản còn ghi có rất nhiều quý vị đã đưa ra những nhận xét và đề nghị về vấn đề quân nhân biệt phái.

Trong tình trạng chiến tranh như thế này, ngoài mặt trận cần rất nhiều quân nhân, rất cần những sĩ-quan ưu-tú của quân-đội, những người đã có nhiều năm kinh-nghiệm tại chiến trường, thì ngược lại có một số quân nhân được về làm việc tại Bộ, tại Trung-ương với lý-do các quân nhân đó là chuyên viên.

Chúng tôi nghĩ là chúng ta phải xét kỹ xem có đúng đó là chuyên viên thật hay không ? Chúng tôi nhận thấy tại các Bộ không cần phải có chuyên viên là quân nhân vì những nhân viên dân chính có thể đảm trách công việc ấy được, và số quân nhân biệt phái đó nên trả lại quân đội để tăng cường cho tiền-tuyến hơn là để ở tại các Bộ.

Thế nhưng các Bộ vẫn tìm hết cách này đến cách khác để đưa một số Sĩ-quan thân tín cấp Đại-tá, Thiếu-tá, Trung-tá, Trung-úy v.v... về làm tại các Bộ.

Kính thưa Quý vị.

Thử làm con tính và thử xét với mấy vạn quân nhân được biệt phái hiện đang phục-vụ tại các Bộ, tại các cơ-sở ở Trung-ương này, chúng ta có thể chấp-nhận cho họ tiếp-tục ngồi lại đó hay không, hay là chúng ta mời họ trở về nhiệm-vụ chính của họ không ở ngoài tiền-tuyến ? Điều đó chúng tôi xin quý vị đặc-biệt lưu-ý.

Ở điều 71-79 về đầu tư trực-tiếp, chúng tôi không thể chấp-nhận rằng trong tình trạng chiến tranh như thế này, khi chúng ta cần dồn hết nỗ-lực vào hạ-tầng cơ-sở mà chúng ta lại đem thực hiện những đại tu-bồ, xây cất các Sở, các Nha,

Chúng tôi thiết nghĩ chúng ta hãy tạm gác vấn-đề đó lại để dồn nỗ-lực vào nông-thôn như một số quý vị trong ngày hôm qua và sáng hôm nay đã xác-nhận và ông Trường-khởi Độc-lập lên đây cũng đã nói rằng chúng ta đang đấu-tranh chính-trị với đối-phương, và đấu-tranh chính-trị nặng nhất là ở hạ-tầng cơ-sở chứ không phải ở tại Trung-ương như Đô-thành Sài-Gòn, hay tại các Nha, Sở.

Do đó, về việc đầu tư trực-tiếp, xây cất, đại tu-bồ tại các Nha, Sở sẽ lên đến nhiều triệu bạc, điều này sẽ tạo nên sự thâm-thủng cho ngân-sách Quốc-gia, chúng tôi xin quý vị xét lại điều đó, và nếu nhận thấy điều gì không cần-thiết lắm chúng ta nên cắt giảm đến mức tối đa.

Thưa Ông Chủ-tịch,

Thưa Quý vị,

Ông Chủ-tịch đã hăm đèn đỏ. Chúng tôi xin phép Ông Chủ-tịch cho chúng tôi được mấy phút nữa để trình-bày những đề-nghị của chúng tôi cùng quý vị.

1) Chúng tôi đề-nghị: Xin Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân sách Tài-chánh và quý vị ủy-viện, trong ủy-ban, nếu được chấp thuận một nguyên-tắc trước khi đi vào phần cứu-xét, là khi thảo-luận đến các Bộ, nếu xét thấy có nhiều khoản không cần thiết lắm, chúng ta nên cắt giảm đi.

2) Cơ-quan Lập-nhập tức là Quốc-hội Việt-nam Cộng-hòa chúng ta hiện nay có hai Viện: Thượng-nghi-viện và Hạ-nghi-viện.

Hạ-nghi-viện chúng ta có quyền cứu-xét Ngân-sách Quốc gia thì Thượng-nghi-viện cũng như có quyền cứu-xét Ngân sách Quốc-gia. Chúng tôi xin đề-nghị dành một sự tương-kính đối với Thượng-nghi-viện.

Chúng ta không xét về Ngân-sách của Thượng-nghi-viện, để cho Thượng-nghi-viện tự xét những gì cần cắt giảm, họ tự cắt giảm lấy.

3) Chúng tôi xin thưa cùng Ông Chủ-tịch và quý vị là trước khi muốn cắt giảm Ngân-sách của Bộ này hay Bộ kia, chúng ta phải xét ngay tổ chức của Hạ-nghi-viện chúng ta trước đã. Nói như vậy, chúng tôi sợ có thể quý vị sẽ hiểu lầm những lời nói của chúng tôi đây.

Chúng tôi xin thưa rằng mặc dầu trong năm 1972, về vấn đề bầu bốn Văn phòng chỉ có một liên danh của hai Khối Độc lập và Cộng hòa, nhưng ngày hôm nay chúng tôi muốn tách Khối và Văn phòng Hạ-nghi-viện.

Việc làm của Khối khác, việc làm của Văn phòng Hạ-nghi-viện khác. Ngày hôm nay, quý vị ngồi vào Văn phòng rồi là quý vị đại diện cho Hạ-nghi-viện này, chứ không phải là đại diện cho các Khối Cộng-hòa và Độc-lập.

Vì thế, đề quý vị khỏi hiểu lầm những lời nói của chúng tôi, chúng tôi mới trình-bày rõ-ràng như trên là không đem chung Văn-phòng vào hai Khối Độc-lập và Cộng-hòa.

Thưa quý vị, trở lại vấn đề, chúng tôi xin nhắc-mắc về việc điều hành của Hạ-nghi-viện chúng ta trong năm 1972, trong đó có rất nhiều điều không những riêng chúng tôi, mà đa số quý vị Dân-biểu trong mấy ngày hôm nay cũng thắc-mắc, và chúng tôi xin sẵn sàng lên đây đề thưa cùng quý vị, nhất là với Ông Chủ-tịch và quý vị trong Văn-phòng Hạ-nghi-viện về sự chi tiêu của Văn-phòng Hạ-nghi-viện chúng ta trong tài-khoá 1972.

Quý vị thử xem quý vị đã chi-tiêu đúng mức chưa? Chúng tôi không nghĩ rằng việc quý vị chỉ trao cho các Dân biểu chúng tôi một quyển Ngân-sách dày cộm như thế này, trong đó phần của Hạ-nghi-viện chỉ vồn-vẹn có hai trang giấy mà chúng tôi có thể bết được tất cả các chi-tiêu của Hạ-nghi-viện.

Mặc dầu quý vị nói rằng đã mời các đại-diện Khối, nhóm đến cùng sinh-hoạt trong khi thảo-luận ngân-sách Hạ-nghi-viện

này, nhưng chúng tôi thiết nghĩ không những chỉ có đại-diện Khối, đại-diện Nhóm, mà tất cả các Dân-biểu đều phải biết kiểm-soát vấn-đề chi-tiêu ở Hạ-nghi-viện này. Chúng ta cần phải chi tiêu cho đúng mức, thì đến lúc có cắt giảm bên Hành-pháp, chúng ta sẽ không bị mang tiếng.

(Vỗ tay)

Trong Ngân-sách năm 1972 của Hạ-nghi-viện, chúng tôi được nghe khi Hạ-nghi-viện ra đầu-trần trước ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh, có rất nhiều điều khúc mắc trong việc chi-tiêu 17 triệu đồng dùng trong vấn-đề tiếp-tân, cho vấn-đề này, vấn-đề kia...

Khi chi-tiêu như vậy, có phải là nhân-danh Hạ-nghi-viện hay không? Hay là nhân-danh cá-nhân của từng người trong Văn-phòng Hạ-nghi-viện? Những việc cho chắc những tổ-chức này, tổ-chức kia v.v...

Chúng tôi không phản-đối, nhưng có phải là nhân-danh Hạ-nghi-viện để cho hay không? Hay nhân-danh cá nhân của Dân-biểu này, Dân-biểu kia trong Văn-phòng để cho?

Xin quý vị phải tính cho kỹ vấn đề đó. Chúng tôi xin thưa là chúng ta không thể xử-dụng những phương-viên quốc-gia dành cho Hạ-nghi-viện này để tất cả 159 Dân-biểu có thể mang tiếng đối với quốc-dân.

Chúng tôi nói như thế vì chúng tôi nhận thấy trong năm 1972, một số các quý vị trong Văn-phòng đã sử-dụng những phương-tiện của Hạ-nghi-viện, vào việc cá-nhân.

Một bằng chứng nhỏ là có những công xa ngày hôm nay, khi trao lại cho nhiệm kỳ mới này, đã phải sửa chữa gần 200.000\$, có những công xa đưa về Tỉnh để chạy những công-tác ngoài, đã làm hao tổn công-quỹ Hạ-nghi-viện không biết là bao nhiêu và còn rất nhiều tình tiết khác mà chúng tôi đòi hỏi Văn-phòng Hạ-nghi-viện và quý vị Chủ-tịch ủy-ban trình-bày trong một phiên khoáng-đại công-khai, nếu quý vị có can-đảm trình-bày ở đây cho chúng tôi biết rõ từng chi-tiết chi-tiêu của năm 1972 này ...

(Vỗ tay)

.... trước khi chúng ta đi vào chi-tiết của Ngân-sách tài-khoá 1973. Nếu quý vị không có can-đảm đưa ra tại khoáng-đại công-khai này, xin quý vị hãy đưa ra một phiên khoáng-đại kín để chúng tôi được thảo-luận một cách chi-tiết tất cả những vấn-đề chi-tiêu tại Hạ-viện trong tài-khoá 1972 trước khi chúng tôi có thể quyết-định cho Ngân-sách Hạ-nghi-viện tài-khoá 1973.

Chúng tôi không bảo quý vị phải cắt bên này, giảm bên kia, tăng bên này, tăng bên kia, chúng tôi chưa nói đến vấn-đề đó, đợi đến lúc nào quý vị dành cho chúng tôi một phiên họp rộng rãi như vậy, chúng tôi sẽ trình-bày rõ về chi-tiết.

Tóm lại, chúng tôi chỉ mong rằng trước khi cứu xét Ngân-sách của các Bộ, chúng ta cần phải tự cứu xét tài-mi Ngân-sách của chúng ta để chúng ta khỏi bị mang tiếng trong việc tăng, giảm Ngân-sách của các Bộ.

Nói như vậy chắc chắn sẽ có một số quý vị không đồng ý với chúng tôi. Nhưng, đề khỏi mang tiếng trước quốc-dân, đề chứng-tỏ sự thành thật, đưng dấn và vô tư của quý vị

trong Văn-phòng thì chúng tôi thiết nghĩ chúng ta chỉ cần trình-bày rõ-ràng trong một phiên-họp khoáng-dại cho tất cả quý-vị Dân-biểu biết. Chúng ta không úp mở, không che-dấu.

Có như vậy lòng dân mới tin-tưởng nơi chúng ta và 159 Dân-biểu sẽ khỏi bị mặc cảm là chúng ta lãnh lương mà chúng ta tự cho chúng ta thế này, như thế kia.

Chúng tôi lên diễn-đàn này không phải để mị dân, mà chúng tôi nói đây nhằm để xây-dựng tòa nhà Hạ-nghe-viện này, để khi chúng ta bắt tay vào việc cắt giảm Ngân-sách của các Bộ, chúng ta không bị mang tiếng rằng của chúng ta, chúng ta tăng, mà của các Bộ, chúng ta lại cắt.

Đó là những điều chúng tôi lên đây để xin phen ông Chủ-tịch và tất cả quý vị được đại-diện cho một số anh em trong nhóm Quốc-gia trình-bày trước diễn-đàn. Xin ông Chủ-tịch cùng toàn thể quý vị, đặc-biệt là ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách chấp-thuận những nguyên-tắc mà chúng tôi vừa trình-bày.

Xin cảm ơn Quý Vị.

(Vỗ tay)

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-Chánh). —

Tiếp theo lời phát-biểu của bạn đồng-viện Nguyễn-minh-Đặng, đáng lẽ với tư-cách Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách, chúng tôi chỉ giải-thích một cách tổng quát những thắc mắc của quý đồng-viện trước khi khoáng-dại Hạ-nghe-viện biểu-quyết về nguyên-tắc bản-văn, nhưng vì bạn đồng-viện Nguyễn-minh-Đặng đã có nêu một số vấn-đề liên-quan đến cách thức cứu xét một cách tổng quát ngân-sách 1973, và hơn nữa số quý đồng-viện ghi tên lên phát-biểu phần tổng quát không nhiều lắm nên chúng tôi xin mạo phép ông Chủ-tịch và quý vị đề lên trình-bày về những điều mà bạn đồng-viện Nguyễn-minh-Đặng đã nêu ra.

Chúng tôi xin trả lời theo thứ tự những sự việc, những đề-nghị của đồng-viện Nguyễn-minh-Đặng.

Khoảng-dại Hạ-nghe-viện họp ngày hôm nay không phải để nghe Văn-phòng Hạ-nghe-viện thuyết-trình, điều-trần về sự chi-tiêu ngân-sách năm 1972 mà khoáng-dại Hạ-nghe-viện họp ngày hôm nay là để cứu xét ngân-sách quốc gia năm 1973, trong đó có cả ngân-sách Hạ-nghe-viện.

Nếu quý vị muốn, sẽ có một phiên-họp khác nhưng phải tuân hành theo những điều khoản ấn định trong Nội quy. Chúng tôi rất tiếc không thể nêu danh Văn-phòng hay ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh để giải đáp thắc mắc đó của bạn đồng-viện Nguyễn-minh-Đặng vì bây giờ không phải là nơi, là lúc để trình-bày vấn-đề đó, mà là lúc cứu xét ngân-sách 1973, và chúng tôi xin bạn Nguyễn-minh-Đặng vui lòng giữ lại bài thuyết-trình của ủy-ban chúng tôi.

Ngoài ra, những đề-nghị, những nguyên-tắc mà bạn Nguyễn-minh-Đặng vừa nói lên tại đây đã được biểu-quyết và chấp-thuận trong Ủy-ban Ngân-sách chúng tôi, và đã đưa đến việc cắt xén hơn 9.500.000.000\$ trong dự-thảo Ngân-sách niên khoá 1973.

Chúng tôi xin lấy một thí dụ: Bạn Nguyễn-minh-Đặng nói số tiền chi-phí quá đáng ở tại điều 3. Chúng tôi hoàn toàn đồng ý với bạn Nguyễn-minh-Đặng là sự dự-trù của các Bộ tại điều 3 quá đáng, không những quá đáng trong số lượng những phạm vật chi tiêu mà còn quá đáng ngay cả trong trị-giá của phạm vật đó.

Vì thế Ủy-ban Ngân-sách đã đề-nghị một nguyên-tắc là cắt giảm tối đa các điều 3, và chỉ cho một ngân-khoản bằng ngân-khoản đã được biểu-quyết trong năm 1972 cho điều đó mà thôi, nếu có tăng thì chỉ tăng với một tỷ lệ tương đối nhỏ và vừa phải so với sự gia tăng vật-giá, tức là chúng tôi lấy ngân-khoản của điều 3 trong năm 1972 cộng với từ 20 tới 30% ngân-khoản đó tùy theo vật-giá gia tăng. Chỉ có vài trường-hợp đặc-biệt chúng tôi mới không tuân hành nguyên-tắc chung đối với điều 3 mà thôi,

Đối với điều 5 thí-dụ mà bạn Nguyễn-minh-Đặng nêu lên là một biệt-lệ chứ không phải là nguyên-tắc tổng-quát. Nếu quý vị dờ lại tất cả 33 Mục trong ngân-sách, quý vị sẽ thấy tại điều 5 chuyên-nghị thông-thương để đài thọ chi phí gì. Đó là những chi-phí trả phụ-cấp từ-ruất, quà-phụ, cô-nhi.

Còn riêng tại Bộ Ngoại-giao có khoảng 60.000.000\$ để phụ cấp trong đó có phụ cấp Hiệp-hội Phát-triển Bang-giao Quốc-tế. Chúng tôi đồng ý với bạn Nguyễn-minh-Đặng là ông Tổng-trưởng Ngoại-giao Trần-văn-Lâm phụ cấp cho ông Chủ-tịch Hiệp-hội Phát-triển Bang-giao Quốc-gia Trần-văn-Lâm số tiền 600.000\$; nhưng đó chỉ là đề-nghị của Bộ Ngoại-giao, còn trên thực-tế, nếu Quý vị trở lại những con số trong bảng A chúng tôi gửi đến quý vị, ủy-ban Ngân-sách đã đề-nghị khoáng-dại Hạ-nghe-viện cắt bớt 50% tức là cắt bớt 30.000.000\$, chỉ để lại 30.000.000\$ cho tất cả những công tác điều-hành mà thôi.

Còn các khoản chuyên-nghị khác ở trong những Chương Mục khác toàn là những chuyên-nghị luật định, những quyền-hạn cho các cô-nhi, quà-phụ hay cho những cựu chiến-sĩ, thương-phế-binh.

Còn tại điều 7 về đầu-tư trực-tiếp, chúng tôi cũng xin thưa; ở trong tất cả các Mục trong ngân-sách 1973, tại điều 7 đều cắt hết, từ Phủ Tổng-thống, Phủ Phó Tổng-thống Thượng-nghe-viện, Hạ-nghe-viện và tất cả các Bộ khác đều bị cắt hết những kinh-phí định cho việc đại tu bờ và xây cất. Chúng tôi chỉ danh biệt-lệ tại điều 7 này tại hai Bộ Giáo-dục và Y-tế mà thôi.

Ngoài ra, còn một vấn-đề mà đồng-viện Nguyễn-minh-Đặng nêu lên đây, chính là một nguyên-tắc mà ủy-ban chúng tôi đã biểu-quyết. Chúng tôi mạo phép xin trình-bày trước khoáng-dại để khoáng-dại giải-quyết.

Đó là vấn-đề có nên áp-dụng nguyên-tắc tương kính giữa những cơ-quan hiến-dịnh, mà không đụng chạm gì tới dự-trù ngân-sách của Thượng-nghe-viện, của Giám-sát-viện, của Tối cao Pháp-viện hay không? Trong bản phúc-trình, ủy-ban chúng tôi quan-niệm rằng sự tương kính phải có giới hạn.

Sự tương kính kia có nghĩa là để cho các cơ-quan tự-y chi tiêu bao nhiêu tài chi tiêu. Đó là nguyên-tắc mà ủy-ban Ngân-sách chúng tôi đã biểu-quyết chấp-thuận, nên đối với những cơ-quan hiến-dịnh đó, chúng tôi đã thẳng tay cắt xén Ngân-sách, không đặt vấn-đề tương-kính ở chỗ này.

Trên thực-tế, tất cả các cơ-quan công-quyền khi dự-trù Ngân-sách, đã chuyển Ngân-sách đó qua Tổng Nha Ngân-sách ngoại-viện để đúc-kết, rồi Tổng-thống mới chuyển sang để Quốc-hội thảo-luận và biểu-quyết. Tất cả ngân-sách của các Bộ khi dự-trù, đã bị Tổng Nha Ngân-sách Ngoại-viện cắt bớt một phần gọi là chi-phí quá lạm.

Nhưng riêng biệt, đối với bốn cơ-quan Thượng-nghi viện, Hạ-nghi-viện, Tối-cao Pháp-viện và Giám-sát-viện, vì là cơ-quan hiến-dịnh nên Tổng Nha Ngân-sách Ngoại-viện không dám cắt xén hay đề-nghị bác bỏ bất cứ một chi-phí nào cả.

Nếu Tổng Nha Ngân-sách không làm nhiệm-vụ cắt đầu tiên mà Hạ-nghi-viện cũng đặt sự tương kính không đúng chỗ, tất nhiên quyền tự-trị ngân-sách của các cơ-quan hiến định sẽ trở thành quyền tự-do tiêu xài không giới-hạn.

Và đi từ nguyên-tắc không áp-dụng một cách bừa-bãi và không đúng chỗ cái nguyên-tắc tương kính giữa các cơ-quan hiến-dịnh, Hạ-nghi-viện hay ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh chúng tôi mới đi tới quyết-dịnh riêng biệt về vấn-đề cắt xén nhiều nhất trong Ngân-sách của các cơ-quan hiến-dịnh là chi-phí xuất-ngoại của các nhân-viên trong cơ-quan hiến-dịnh.

Chúng tôi xin trình-bày tổng-quát về 4 cơ-quan hiến-dịnh như thế này: Năm 1973, tại điều 1, ba cơ-quan hiến định là Thượng-nghi-viện, Giám-sát-viện và Tối-cao Pháp-viện đều có dự-trù những phụ-cấp vãng phần cho các Thượng-Nghi-sĩ, các Thâm-phán Tối-cao Pháp-viện và các Giám-sát viên xuất ngoại tại ngoại quốc.

Thượng-nghi-viện là 30 ngày một năm, Giám-sát-viện 30 ngày một năm tính mỗi đầu người, và Tối-cao Pháp-viện ít ra cũng 60 ngày, hay 120 ngày một năm, cứ theo tiêu-chuẩn 36 đô-la một ngày cho mỗi Thượng-nghi-sĩ, 36 đô-la cho mỗi Giám-sát-viện; và 45 đô-la một ngày cho mỗi Thâm-phán Tối-cao Pháp-viện.

Trong khi đó, tại điều 1 của Mục 2, về Hạ-nghi-viện, Hạ-nghi-viện không bao giờ có khoản tiền dài-thọ chi-phí vãng phần tại ngoại-quốc cho các Dân-biêu.

Tại điều 3, tùy theo số mà các cơ-quan đã hiến-dịnh cho những nhân viên mình xuất ngoại, Thượng-nghi-viện định cho mỗi nghị-sĩ một năm được xuất ngoại một lần với chi-phí vé máy bay, chuyên chở tối đa là 1.000 đô-la, Hạ-nghi-viện tối đa 200 ngàn đồng bạc, Giám-sát-viện tối đa 1.000 đô-la, và Tối-cao Pháp-viện hình như số tiền đó lên tới 3000 đô-la, vì không phải đi một chuyến, mà ít lắm là đi từ hai tới ba chuyến cho mỗi đầu người.

Ủy-ban Ngân-sách chúng tôi đã đề-nghị tất cả các cơ-quan hiến-dịnh phải có một sự chi tiêu giống nhau, ít lắm là về diêm này. Nhưng nếu chúng ta đề-nghị tất cả 4 cơ-quan hiến-dịnh đó có mức chi-tiêu tại ngoại-quốc giống hệt như cơ-quan cao nhất là Tối-cao Pháp-viện thì Ngân-sách của Thượng-nghi-viện phải gia-tăng vào khoản năm ba trăm triệu ngân-sách của Hạ-nghi-viện phải tăng gần một tỷ, và ngân-sách của Giám-sát-viện cũng tăng vào khoản vài trăm triệu nữa thì làm sao ngân-sách Quốc-gia có thể dài-thọ nổi những khoản đó.

Giữa mức tối-da của Tối-cao Pháp-viện và mức tối thiểu dự-trù tại Hạ-nghi-viện, ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đã đề-

ngợi áp-dụng đồng đều cho tất cả 4 cơ-quan hiến-dịnh theo tiêu-chuẩn thấp nhất là tiêu-chuẩn của Hạ-nghi-viện tức là chỉ dài-thọ cho mỗi đầu người trong mỗi cơ-quan hiến-dịnh đó mỗi năm một kinh-phí tối-da là VN 200.000\$ mà thôi.

Nếu Quý-vị nào muốn xuất-ngoại thì cứ bỏ tiền túi ra, đừng lấy công-quy mà xuất-ngoại một cách bừa-bãi và nhiều như thế nữa.

(Vỗ tay lẻ tẻ)

Chúng tôi rất tiếc là phải dài-dòng trình-bày những nguyên-tắc trái ngược với một số nguyên-tắc.

Một trong những nguyên-tắc mà bạn Nguyễn-minh-Đặng yêu cầu là khi cứu-xét ngân-sách phải tôn-trọng nguyên-tắc tương kính giữa các cơ-quan hiến-dịnh.

Chúng tôi rất hân-hạnh được đón nhận ý-kiến của khoáng-dại Hạ-nghi-viện về diêm có nên áp-dụng nguyên-tắc tương kính mà bạn đồng-viện Nguyễn-minh-Đặng đã nêu lên tại diễn-dàn này tới mức mà các cơ-quan đó muốn tùy-nghị ghi số kinh-phí bao nhiêu cũng được trong vấn-đề xuất ngoại và sự tương-kính đó có phải là đi tới mức nhằm mắt ký và biểu-quyết những ngân-khoản mà họ tự-do đề-nghị hay không?

Chúng tôi xin nhắc lại là ủy-ban ngân-sách chúng tôi chỉ đề-nghị cắt nhiều nhất ở điều liên-quan đến vấn-đề xuất ngoại của Thượng-nghi-viện, Hạ-nghi-viện, Tối-cao Pháp-viện và Giám-sát-viện mà thôi.

Tóm lại, thưa quý vị, những nguyên-tắc mà bạn đồng-viện Nguyễn-minh-Đặng nêu lên và yêu-cầu áp-dụng, trong ủy-ban Ngân-sách chúng tôi đã nêu lên và đã áp-dụng, chỉ trừ nguyên-tắc tương kính mà ủy-ban chúng tôi quan-niệm rằng tương-kính như bạn đồng-viện Nguyễn-minh-Đặng đề-nghị như vậy là tương kính không đúng chỗ và cần phải đi ngược lại.

Ô. TRẦN-ĐỨC-TRONG. —

Chúng tôi còn nhớ rõ năm ngoái, năm 1971, khi thảo-luận về dự-thảo ngân-sách 1972, chúng tôi đã lên diễn-dàn này rất nhiều lần và những đề-nghị của chúng tôi cũng có phần đúng, nhưng cũng có rất nhiều phần sai, trong đó có vấn-đề quân-số và tất cả mọi công-tác liên-quan đến chiến-tranh.

Nói như vậy không có nghĩa là vì năm rồi, những nhận định của chúng tôi sai nên năm nay, trước dự-thảo ngân-sách quốc-gia năm 1973, chúng tôi không có những nhận-dịnh mới. Vì ý-thức được trách-nhiệm nên chúng tôi xin phép ông Chủ-tịch và quý vị đồng-viện cho chúng tôi có một vài nhận-dịnh về ngân-sách 1973.

Chúng ta hiện đang ở trong tình-trạng chiến-tranh, và những diễn-trình về ngoại-giao dồn-dập cho phép chúng ta suy đến tầng nền hòa bình cũng có thể bất chợt đến bất cứ lúc nào. Vì vậy, chúng tôi quan-niệm ngân-sách quốc-gia 1973 phải nhắm rõ rệt vào hai mục-tiêu:

1) — Phải thích-ứng với nhu-cầu giải-quyết chiến-tranh.

2) — Phải phù-hợp ngay với hiện-trạng đất nước khi hòa-bình bất chợt đến.



Nhưng dự-thảo ngân-sách quốc-gia năm 1973, theo nhận-dịnh của chúng tôi, vẫn không thỏa đáng được các đòi hỏi trên, vì chưa tập-trung đúng mức nỗ-lực để giải-quyết chiến-tranh mà cũng chưa thích-ứng sẵn-sàng với những nhu cầu hòa-bình.

Thưa quý vị, Ngân-sách Quốc-gia năm 1973 chưa tập trung đúng mức nỗ-lực để giải-quyết chiến-tranh cũng như chưa thích-ứng sẵn-sàng với nhu-cầu hòa-bình vì các nguyên do sau :

1) — Không gây được sự tin tưởng của mọi tầng lớp nhân-dân vì đã có một hệ-thống chi-tiêu rất rườm rà, trùng dụng và không thiết thực. Như quý vị đã biết, hiện tại chúng ta có tới ba cơ-quan để chỉ đảm-trách vấn-đề bài-trừ tệ-doan tham nhũng với một kinh-phí khổng-lồ :

— Giám-sát-viện : 201.018.000\$;

— Phủ phó Tổng-thống : 91.667.000\$ ;

— Tối-cao Pháp-viện : 841.973.000\$ ;

— Bộ Tư-pháp : 320.000.000\$ cũng có nhiệm-vụ một phần nào trong vấn-đề bài-trừ tham-nhũng.

Đó là chưa kể đến Thượng nghị-viện. Hạ nghị-viện, đôi khi Hội-đồng Tỉnh cũng tổ tham nhũng cũng như hầu hết tại các cơ-quan đều có những thanh-tra để ngăn-chặn nạn tham-nhũng đục-khoét công nho. Nhưng hỏi oil trên thực tế, trong suốt các năm qua, tham-nhũng đã như Phạm-Nhan, chặt đầu này thì mọc đầu nọ và càng ngày càng mọc nhiều hơn.

Ngoài ra, nhân dân chúng ta làm sao tin-tưởng được khi chỉ riêng vấn-đề thông-tin, mà số kinh phí của Bộ Thông tin lên tới 4.700.000.000\$ với nhân số gần 20 ngàn người; Bộ phát-triển Nông-thôn với lý do đẩy mạnh công tác thông tin đại chúng đã xử dụng một ngân-khoản 766.184.000\$ và khoảng 20.000 cán bộ.

Và kinh phí của Tổng-cục Chiến-tranh Chánh-trị là 815.486.000\$.

Tóm lại, những cơ quan nói trên chỉ có một nhiệm-vụ thuần nhất là thông tin tuyên-truyền, nhưng kết quả thu lượm được những gì, thì ngày hôm qua, chắc quý vị đã rõ qua cuộc thảo luận ngân-sách bổ túc năm 1972.

Cơ-cấu tổ-chức trùng dụng đã nặng nề mà kết quả thu lượm chẳng là bao, đã vậy, ngân-sách 1973 còn chi tiêu nhiều khoản phí phạm, bằng chứng là Đặc-biệt pháp-viện, một chậu kiềng của chế-độ, một năm chưa viết một văn-thư, mà ngân-khoản lên tới 9.827.000\$, và các Hội-thăm Đặc-biệt pháp viện còn đòi thêm phụ cấp tiềng tư.

Riêng ngân-khoản của các Hội-đồng Quốc-gia như Hội-đồng Văn-hóa Giáo-dục, Hội-đồng Kinh-tế Xã-hội, Hội-đồng các Sắc-tộc năm nay lên tới 192.122.000\$ nhưng chẳng đạt được thành tích nào trong năm qua.

Hơn nữa, phần lớn các cơ quan đều xin tăng thêm kinh-phí để trang bị máy móc điện-tử như máy tính I. B. M v.v..., thế mà trong năm 1973 còn đòi thêm người, thêm của,

trong khi lẽ ra nếu đã có các máy móc tối tân thì phải tiết giảm nhân số để giảm ngân-sách Quốc-gia.

Nhân-dân tin tưởng làm sao được khi Cục Quân-cục còn phải chi tiêu thêm khoảng 1 tỷ bạc về công tác mua thuốc khai quang?

Về phía binh-sĩ, binh-sĩ làm sao tin tưởng được khi kinh-phí của Cục Xã-hội trực thuộc Bộ Quốc-phòng lên tới 496.386.000\$ trong đó, chỉ để trả lương cho nhân-viên dân chính với ngân-khoản 214.749.000\$; đó là chưa kể-lương của các quân-quân phục vụ tại cơ-quan này, và trợ-cấp xã-hội cho quân-nhân thì chẳng có bao nhiêu, cũng như tất cả các khoản đầu tư, chi- tiêu lại mập mờ.

Hàng năm, Bộ Kế-hoạch và Phát-triển Quốc-gia đã đầu tư hàng tỷ bạc vào các xí nghiệp kỹ-nghệ và xí-nghiệp quốc-doanh nhưng tiền lời thì dân chúng, kể cả Dân-biểu cũng không rõ.

Theo bảng dự-thâu của ngân-sách Quốc-gia năm 1973, phần lời ăn-dịnh cho các xí-nghiệp quốc doanh và các công-sản dự-trù chỉ có 48.200.000 mà thôi. Chúng tôi xin hỏi : bỏ ra hàng chục tỷ bạc trong bao nhiêu năm qua mà chỉ lời có thể thôi sao ?

Nhân-dân tin-tưởng làm sao được trong lúc những người năm giềng mối tại các xí-nghiệp quốc doanh đều sống cuộc sống đế- vương trên đôi vai đã quá oằn oại về thuế má của đồng-bào.

Thưa quý-vị, trong tương lai, chúng ta sẽ còn chứng-kiến được biết bao nhiêu vụ tương tự, như vụ «Quỹ Tiết-kiệm và Tương-tế quân nhân nữa ? Vì thế, Ngân-sách Quốc-gia 1973 không gây được tin tưởng trong dân chúng, đồng thời không tận dụng được mọi khả năng sẵn có để đạt tới một kết-quả khả quan nào, chẳng hạn Nha tổng Giám-đốc Thanh niên được xử-dụng một kinh-phí năm 1973 là 761.000.000\$ nhưng trong thời gian qua đã chứng-minh sự bệ rạc một cách hùng hồn với một cuộc chiến-tranh dai dẳng nhất thế giới trên 25 năm, chúng ta tự hào mà mang chuông đi đánh xứ người, mang chuông ra tranh tài tại ngoại-quốc lại được cầm đèn đỏ về môn thi tác xạ rồi còn thua cả một nước bạn nhỏ bé láng giềng của chúng ta là nước Khmer về cả bóng tròn lẫn bóng bàn.

Chúng tôi xin hỏi tận dụng làm sao được khi Bộ thông Tin với một nhân-số hùng-hậu nhưng chẳng tuyên-truyền được gì, và tin-tưởng làm sao được khi hàng triệu người trong các guồng máy công-quyền chỉ làm việc chiếu-lệ, không một sáng-kiến, thượng-cấp chỉ sao thì làm vậy kết quả thu lượm chừng độ 50% là quý-hóa lắm rồi là xuất sắc lắm rồi, là đã được ân thưởng huy chương rồi.

Chúng tôi có thể đơn cử một thí-dụ điển hình là ngay tại Hạ-nghị-viện, khi bước vào trụ-sở các ủy-ban, số bàn ghế thì nhiều hơn số nhân-viên ngồi làm việc. Tại sao có tình-trạng đó ? Xin thưa rằng vì nhân-viên còn phải chạy kiếm cơm thêm đầu Chính-phủ đã liên-tục tăng lương.

Thưa Quý-vị, theo kinh-nghiệm của sở Mỹ thì sở Mỹ đã muốn một số nhân-viên rất ít nhưng trả lương rất cao nên năng-suất rất cao. Trong khi đó chúng ta với nhân số khổng lồ, liên tục tăng lương, mà năng suất của chúng ta lại kém.

Do đó, chúng tôi đề nghị rằng nếu cứ 3 nhân-viên với số lương khoản 60.000\$ một tháng, chúng ta chỉ ăn một nhân-viên với lương 40.000\$ một tháng tức là bằng 1/3 số nhân-viên hiện hữu thì năng-suất sẽ tăng chẳng khác nào những nhân-viên làm tại Sở Mỹ. mà công quỹ lại được tiết-kiệm khoảng 1/3.

Ngân-sách 1973 không đáp ứng nổi nhu-cầu giải-quyết chiến tranh đồng-thời cũng chưa thi h ứ g với nhu cầu hòa bình vì Ngân-sách 1973 dành hơn 2/3 để trả lương cho quân công mà không có kế-hoạch sử-dụng nhân lực trên 1.000.000 người vào công việc vừa chiến đấu vừa sản xuất.

Biện pháp tìm cách tăng lương chỉ là một biện-pháp vá vấp tạm bợ, mị quân công. Tại sao không tìm cách nâng đỡ họ một cách thiết thực để họ còn phát huy khả năng sản-xuất ?

Đề đầu tư nhân lực cho Hòa-bình chúng ta cần gì ? Chúng ta cần chuyên-viên kỹ-thuật nội-địa và các chuyên-viên đào tạo từ ngoại quốc về, nhưng ngân sách 1973 đã dành ngân-khoản thật nhiều cho việc trổ-mang các trường phổ thông từ chương trình cũ hơn là về kỹ-thuật chuyên môn.

Về vấn-đề du học, thì càng tỏ ra vô chính sách hơn. Tại sao chúng ta không dành ngân-khoản trợ cấp 2.000.000.000\$ để giúp sinh-viên nguyên đã tốt nghiệp đại học tại Việt-nam như các kỹ-sư, các sinh-viên đã có bằng cử nhân tại nước nhà, đã thi-hành quân-dịch, đã có những ràng buộc liên hệ gia-đình chặt chẽ tại nước nhà, đã hiểu nổi thói khờ của quê-hương, đã có lập-trường quốc-gia vững chắc và khó có thể bị đồng hóa, bị sa ngã tại nước ngoài, tại sao không dành ngân khoản này cho những người đó được đi ra ngoại quốc tu-nghiệp trong vài năm trở về, chúng ta có thể sử dụng họ được ngay vào việc tái thiết xứ sở ?

Trong khi đó chúng ta lại dành ngân khoản 2.000.000.000\$ này để trợ cấp cho những học sinh vừa đậu tú tài, còn quá non đời, dễ bị lung lạc tại ngoại quốc, chưa từng hiểu nổi thói khờ của quê hương, mà thời gian du học lại quá lâu, khiến cho sự đầu tư nhân lực này chịu quá nhiều tổn kém.

Tóm lại, với nền hòa bình chưa biết đến bất chợt vào lúc nào, ngân-sách năm 1973 chưa thiết lập được một đầu cầu để chuẩn bị sẵn-sàng cho việc tái-thiết và phát triển Quốc-gia mà toàn-dân đều tha thiết mong đợi.

Đề kết luận, chúng tôi quan-niệm rằng ngân-sách năm 1973 phải được cứu xét một cách cần-thận, hết sức cần-thận từng chi tiết, thẳng tay cắt bỏ những khoản chi-tiết không cần-thiết, đòi hỏi phải minh-bạch-hóa các khoản thu mạp mờ tại các xí-nghệ nghiệp quốc-coại, thẳng tay dẹp bỏ các hệ thống tổ-cấu cơ-cấu rườm rà vô ích gây tốn hao ngân quỹ, đồng thời phải khuyến-động Chính-phủ về chính-sách sử dụng và đầu tư nhân lực để sẵn-sàng cho công cuộc giải-quyết chiến-tranh cùng thiết lập cấp tốc một đầu cầu để sẵn-sàng tái-thiết và phát-triển Quốc-gia khi hòa bình bất chợt đến.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. THẠCH LANG-SA. —

Thưa Quý vị,

Về ngân sách 1973, tôi xin đóng góp vài nhận xét liên quan đến vấn đề vật liệu và dịch vụ điều hành thuộc điều 31 — 39 và điều 11 — 19 về lương bổng cho nhân-viên dân chính.

Về phần dịch vụ điều hành thì tất nhiên phải có phương tiện nhưng hiện nay một số cơ quan, từ trung ương đến tỉnh đều sử dụng phương tiện rất bừa bãi, không đúng chỗ bằng cách lấy công xa để đưa gia đình đi du lịch, hay đưa vợ đi chợ và chở con cháu đi học, tốn biết bao xăng nhớt mà chắc quý vị cũng biết đó là mồ hôi đồng bào đóng góp.

Do đó, tôi yêu cầu quý đồng viện khi cứu xét về phần vật liệu và dịch vụ điều hành thì nên cắt bớt, còn về vấn đề lương bổng cho nhân viên dân chính, tôi đề nghị tăng thêm. Nói đến vấn đề lương bổng của nhân viên dân chính, tôi xin bày tỏ nỗi ưu-tư về sự khắc khổ mà toàn thể công chức phải gánh chịu trong giai đoạn nghiêm trọng hiện tại của đất nước, nhưng sự thăng thưởng chưa xứng đáng. Do đó, chúng tôi xin đề nghị tăng lương cho giới này.

Kính thưa Quý vị,

Theo thông-tư số 095-TT/Ph Th.T/CV ngày 14-7-1972, Thủ-tướng Chính-phủ đã ấn định tỷ lệ thăng thưởng niên khóa 1973 cho công-chức chánh ngạch như sau :

— 60% cho nhân-viên ngạch A,

— 66% cho nhân-viên các ngạch B và C.

Trong khi đó tỷ lệ thăng thưởng chung cho công chức các hạng A, B, C trước được ấn định là 100%.

Trong sứ mạng xây dựng quốc-gia và bảo vệ sự trường tồn của chế-độ, mặc dầu đồng lương của công chức khá bao giờ theo kịp sự gia tăng của vật giá, và đặc biệt trong năm 1972, trước sự xâm lăng trắng trợn của Cộng-sản Bắc Việt, cùng với sự chiến-đấu dũng cảm của các chiến-sĩ trên khắp mặt trận, người công-chức cũng đã góp phần cho đại cuộc bằng cách làm việc luôn cả chiều thứ bảy, tham gia lực-lượng nhân-dân tự-vệ ở sở và phải ứng chiến ngày đêm để chống lại mọi sự xâm nhập phá hoại của địch.

Họ đã tích cực hoạt động nhằm yểm trợ tiền-tuyến cùng tham-gia công-tác cứu-trợ nạn-nhân chiến cuộc. Như vậy, so với các năm trước, người công-chức trong năm 1972 đã hy sinh và đóng góp cho quốc-gia rất nhiều công trạng, cho nên rất xứng đáng để được chính-phủ và nhân-dân thưởng thưởng.

Với những nguyên do vừa trình bày ở trên, tôi xin tha thiết yêu cầu Thủ-tướng Chính-phủ cũng như các Tổng, Bộ trưởng nên xét lại vấn-đề thăng thưởng cho công-chức và cán bộ trong năm 1973, nếu không được trội hơn mấy năm trước, thì cũng tối thiểu bằng mấy năm vừa qua.

Yêu cầu ông Chủ-tịch Hạ-nghị-viện và quý vị yểm trợ cho lời đề-nghị của chúng tôi.

Trân trọng kính chào Quý đồng viện.

Ô. DUONG-MINH-KINH. —

Thưa Quý đồng viện,

Chúng tôi xin gộp một vài ý-kiến tổng-quát về dự-thảo ngân-sách 1973.

Thứ nhất, chúng tôi nhận thấy ngân-sách năm 1973 vẫn được thiết-lập một phần nào trên sự giả-tưởng, nghĩa là không đi đúng với nhu-cầu cũng như khả-năng đóng góp của dân-chúng Việt-nam.

Năm 1972, khi soạn-thảo ngân-sách, chúng ta đã dựa vào quỹ hỗ-trợ kinh-tế hay là viện-trợ kinh-tế Hoa-kỳ để dự trù số thu, nhưng cuối năm, quỹ này đã không thực-hiện được như sự dự-liệu của chúng ta, do đó chúng ta phải giảm số thu là 29,600.000.000\$, một con số rất lớn.

Năm nay, ngân-sách 1973 lại dự-thâu 130.000.000.000\$ về ngoại-viện nghĩa là tăng 17,75% căn cứ trên số ngoại-viện của năm vừa qua.

Chúng tôi không hiểu đó là một con số thật hay đó cũng chỉ là một sự giả-tưởng để chúng ta dựa vào đó để quyết-định sự thiếu-hụt của ngân-sách.

Theo sự trình-bày của Chánh-phủ thì sự thiếu hụt ngân sách năm nay sẽ lên khoảng 35,62%, và nếu có sự giảm bớt như ủy-ban Ngân-sách Hạ-nghi-viện đề-nghị thì con số thiếu hụt sẽ giảm đi một chút.

Chúng tôi xin hỏi số thu mà chúng ta dự-trù cho Ngân sách thật sự sẽ có thu được hay không? Nếu số thu đó giảm bớt đi trong 6 hay 9 tháng nữa thì số thiếu hụt ngân-sách lại sẽ tăng lên rất nhiều.

Thế nhưng hàng năm, khi thảo-luận về ngân-sách, chúng ta thường được Chánh-phủ và thêm vào đó là ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh trấn-an là sự thiếu-hụt Ngân-sách có thể chịu đựng được. Dĩ-nhiên là phải chịu đựng được vì chưa có ai chết vì thiếu hụt ngân-sách, mà ở đây chúng ta chỉ chết vì chiến-trường, vì các bệnh tật mà thôi.

Là người đại-diện cho dân-chúng, chắc quý vị đã thấy rõ ràng sự chịu đựng của quần chúng đã tới một mức kinh-khủng, và sự chịu đựng đó có được hay không, chúng ta phải đo-lường bằng hiệu-năng làm việc của chính công-chức và quân-nhân chứ không phải căn-cứ vào số thống-kê là có bao nhiêu người chết vì sự thiếu hụt ngân-sách.

Vì vậy, đều mà chúng tôi trình bày như trên chỉ để làm sáng tỏ vấn đề cũng như đề ủy-ban có nhiều dữ-kiện hơn để phân tách và quyết định.

Điểm thứ hai mà chúng tôi muốn nêu lên cũng là vấn-đề nguyên-tắc, là vấn-đề tăng lương. Chúng ta đồng-ý rằng thẩm-quyền của Hành-pháp là có quyền ấn-định chánh-sách và có quyền trong phạm-vi lập-quy, cũng có những biện-pháp thích ứng về phương-diện hành-chánh cũng như tài chánh.

Tuy nhiên, Quốc-hội chúng ta có một thẩm-quyền là quyền chấp-nhận ngân-sách. Mọi sự cải tiến về hành-chánh, nhất là sự tăng lương, nếu kéo theo sự gia-tăng Ngân-sách, thì bắt-buộc Quốc-hội phải có thẩm-quyền và chính chúng ta cũng công-nhận cái thẩm-quyền đó.

Nhưng rất tiếc thẩm-quyền của chúng ta luôn luôn đi đằng sau Hành-pháp, nghĩa là lúc nào chúng ta cũng bị Hành-pháp đặt trước một sự đã rồi, và chúng ta chỉ còn có cách là chấp

thuận, chứ không còn cách nào khác.

Như vậy, tuy gọi là chúng ta có thẩm-quyền thật, nhưng thay vì thẩm-quyền đó đem lại vinh-dự và trách-nhiệm cho chính chúng ta thì trái lại nó trở nên là gánh nặng, là cái lý do buộc chúng ta phải chấp nhận dù có những điều nhiều khi chúng ta, với tư-cách Dân-biểu cũng như vì lương tâm, không muốn chấp nhận.

Vì vậy, tôi đề-nghị với ủy-ban Ngân-sách là tất cả những chuyện đã xảy ra rồi, chúng ta không thể nào làm lại được, cũng như những việc làm bê-bối, thiếu chánh-sách của Bộ Giáo-dục như ngày hôm qua chúng ta đã trình-bày, chúng ta cũng không thể nào làm khác hơn được.

Do đó, năm nay, đối với ngân-sách năm 1973, chúng ta cần phải khuyến-cáo Hành-pháp, không phải chỉ là một khuyến cáo suông mà nhất-định phải có sự cam kết, nếu Hành-pháp không giữ đúng như tất cả những lời khuyến-cáo của chúng ta thì chúng ta sẽ không còn có trách nhiệm gì nữa, phải làm theo sự cam kết của bên Hành-pháp mà đi vượt quá hạn quyền-hành.

Thưa Quý vị, chúng tôi muốn nói một cách rõ-ràng hơn là mọi biện-pháp tăng lương không thể có hiệu lực tức thời và không thể được công bố trước khi được Quốc hội chuẩn y về ngân sách.

Tôi lấy ví-dụ: nếu bây giờ Chánh-phủ quyết-định tăng 2 ngàn, 3 ngàn bạc lương cho quân nhân và công chức, thì Chánh-phủ phải chuyên đề-nghị đó cho Quốc-hội trước để chuẩn-bị về ngân-sách rồi mới quyết-định về phương-diện hành-chánh. Có như thế Quốc-hội mới không bị đặt trước một sự đã rồi.

Bây giờ, một khi Chánh-phủ đã ban-hành quyết-định tăng-lương cho quân-nhân, công-chức rồi thì đâu 3 ngàn, 2 ngàn, 1 ngàn, thì thử hỏi Quốc-hội chúng ta có đủ can-đảm lấy lại đồng tiền đã phát ra cho giới quân công hay không? Hay Quốc-hội chúng ta có thể làm cho giá sinh-hoạt lùi trở lại y như trước khi tin tăng lương được loan báo hay không?

Tóm lại, nếu muốn giữ lại sự tương kính và phân-nhiệm rõ ràng giữa Hành-pháp và Lập-pháp thì mọi biện-pháp tăng lương phải được đệ-trình Quốc-hội trước để chuẩn-nhận về phương-diện Ngân-sách xong rồi mới có quyền quyết-định về phương-diện hành-chánh.

Có như vậy thì mới không có sự lạm-dụng và Quốc-hội chúng ta mới đóng đúng được vai-trò mà Hiến-pháp và quốc dân giao-phó. Như ủy-ban Ngân-sách đã phê-bình nặng-nề thì chính sự tăng gia quá bừa bãi và thiếu nguyên-tắc đó đã ảnh-hưởng đến hiệu-năng làm việc của tất cả các quân-nhân, công-chức.

Chúng tôi cũng đồng-ý với một số đồng viện đã lên phát biểu ý-kiến trước chúng tôi là số quân-nhân công-chức thì nhiều nhưng hiệu-năng làm việc không có bao nhiêu.

Thưa Quý vị,

Chỉ cần 1/3 nhân-số công-chức, quân-nhân hiện thời làm việc tích-cực trong cả toàn quốc thì có lẽ hiệu-năng nó cũng sẽ như thế này, nhưng sự đãi ngộ của quân-nhân công-chức chắc chắn sẽ xứng-dáng gấp hai, ba lần. Như vậy, chúng

ta vừa bảo-dảm được hiệu-năng làm việc, vừa giữ được uy tín cho cơ-quan công-quyền, và do đó cũng cố được cái mặt trận chính-trị.

Chúng tôi cho rằng chính cái biện-pháp tăng lương hiện thời có tính cách lừa dối, mỉa dân vì mỗi một lần tăng lương thì quân-nhân, công-chức đón nhận với sự lo sợ nhiều hơn là với sự vui mừng. Tại sao?

Xin thưa rằng nếu đọc kỹ ngân-sách, chúng ta đã thấy rằng thường thường khi chi-tiêu một, chúng ta phải tìm cách thu về hai hay ba, và chính sự tăng thu đó khiến cho những giới có đồng lương cố-định như quân-nhân công-chức phải gánh chịu.

Tóm lại, biện-pháp tăng lương tuy bề ngoài có vẻ là nâng-dỡ đời sống của quân-nhân công-chức, nhưng trong thực tế, nó bắt buộc giới này phải chịu đựng và đóng góp hơn nữa.

Điều thứ ba, chúng tôi muốn nói đến vấn-đề tăng thu. Như chúng ta đã biết, trong mấy năm trước, khi viện-trợ Mỹ còn đóng một vai-trò quan-trọng trong ngân-sách, thì sự tăng thu về phía thuế nội-địa cũng như các huê-lợi khác do tài-nguyên quốc-gia của chúng ta đã tận dụng để cung-ứng, không quan-trọng.

Nhưng dần dần, gánh nặng về quân-sự cùng sự giảm bớt viện-trợ của Hoa-kỳ đã khiến cho sự góp sức và chịu đựng của quần chúng phải tăng gia.

Như lúc này, chúng tôi đã trình-bày, với ngân-sách năm ngoái, chúng ta dự-trù một ngân-khoản là 29.600.000.000\$ quỹ hỗ-trợ kinh-tế Hoa-kỳ, nhưng đột nhiên chương-trình đó không được thực-hiện. Do đó, chúng ta mất một số tiền khổng lồ và để tăng thu, chúng ta chỉ có hai cách:

1) — Tăng thu trong những lãnh-vực khác như tăng thuế nội-địa hoặc tăng phần thu của các huê-lợi khác.

2) — Mượn tiền của ngân-hàng, nghĩa là chúng ta tăng áp-lực lạm-phát đồng thời tăng cả tỷ-lệ lạm-phát.

Cả hai biện-pháp tăng thu nói trên đều có hiệu-quả trực tiếp là phân lại quyền-lợi của dân chúng. Nhưng chính vì sự dự chi không được hợp-lý cho nên năm nay ủy-ban Ngân-sách cương-quyết không kéo dài thêm sự tăng thu một cách bừa bãi nữa.

Chúng tôi xin nêu hai thí dụ điển-hình là khi chiến cuộc bùng nổ trở lại vào mùa xuân, không một người dân Việt-nam nào không muốn đóng góp vào công cuộc hàn gắn tất cả vết thương đau do chiến-cuộc gây nên. Do đó, Bộ Tài-chánh nói riêng và Chánh-phủ nói chung đã cho phép phụ thu 10% trong những từ lâu, cao lâu v.v. . .

Nhưng trong thực-tế, biện-pháp phụ thu đã không thực hiện đúng những mục-tiêu của Chính-phủ. Bằng chứng là từ ngày có biện-pháp đó đến nay, khi đi ăn phố trong rất nhiều tiệm ở đô-thành, chắc chưa bao giờ quý vị nhận được một biên-lai về số thu trợt 10% đó.

Như vậy, Chính-phủ không những đã bắt dân đóng góp nhiều hơn mà còn tiếp tay cho những hàng quán làm giàu phi lý. Trình-bày như trên, chúng tôi muốn chứng minh rằng bất cứ một biện-pháp tăng thuế nào khi không được tui-lệ

sự thực-hiện đúng đắn thì chỉ làm khổ cho những người lương-thiện, những người đúng đắn muốn làm tròn nhiệm-vụ của mình và đồng thời tiếp tay làm giàu cho những gian thương.

Một thí dụ khác nữa là để tăng thu, Chánh-phủ đã đánh thuế một cách bừa bãi vào tất cả các trường tư thục. Theo chúng tôi, biện-pháp tăng thu đó là một điều ô-nhục cho đất nước này vì một quốc-gia không dám đánh thuế (xin lỗi) giá điểm nhưng lại sẵn sàng đánh thuế con nít đi học, cũng như không một quốc-gia nào trên thế-giới tìm cách tăng thu bằng cách coi các tư-thục, các trường-học như một xí-nghiệp kiếm lời để đánh thuế.

Thực-tế, tôi phải công nhận rằng trong nhiều năm qua, có rất nhiều người đã lợi-dụng nhu-cầu giáo-dục để làm giàu, kiếm lời trong việc mở các trường Tư-thục. Do đó, quốc-gia phải làm sao chặn đứng việc khai-thác Tư-thục như một phương-tiện làm giàu hay kiếm lời.

Nhưng không thể vì thế mà trên nguyên tắc, Quốc-gia coi Tư-thục như là một xí-nghiệp kiếm lời. Nếu không, chúng tôi nghĩ rằng chúng ta đang đi trên bước thoái hóa trong lịch trình tiến-hóa của thế giới và cả của dân tộc này.

Thưa Quý vị, các Trường Tư-thục, ngay cả những trường đào-tạo tu-sĩ như bên Công-giáo hay bên Phật-giáo đều cũng nhận được những văn-thư của Bộ Tài-chánh yêu-cầu phải đóng thuế vào các cơ-sở để huấn-luyện các tu-sĩ.

Theo tôi nghĩ, đó là một điều không thể tưởng tượng được.

Do đó, chúng tôi trông đợi vào ủy-ban Ngân-sách và chúng ta sẵn sàng chấp-nhận sự góp sức hợp lý của toàn dân, nhưng Chánh-phủ cần phải có một chánh-sách đàng hoàng, và chánh-sách đó phải được thực-hiện đúng đắn.

Chúng tôi không chấp-nhận bất cứ một sự mỉa dân nào, nghĩa là tất cả việc làm của chúng ta phải ở trong chiều-hướng có lợi chung và những việc làm ích-lợi chung cần phải được khuyến-khích, đồng thời chúng ta phải gạt bỏ những việc làm có hại cho ích-lợi chung, không thể vì lý-do này hay vì lý-do khác mà chúng ta dung tha.

Đó là những nhận-định hết sức tổng quát của chúng tôi về Ngân-sách.

Xin kính chào Quý vị.

O. NGUYỄN-PHÚC-LIÊN-BẢO. —

Thưa Quý vị,

Trong khi chúng ta ngồi đây thảo-luận về Ngân-sách thì tại Paris, số mạng của đất nước Việt-nam đã được định đoạt bởi những quyền-hành của Quốc-tế, những quyền-hành của ngoại-bang trong đó quyền tự-quyết của Việt-nam rất là mỏng manh.

Ý-thức như vậy, chúng tôi cảm thấy không còn tinh thần nào để có thể theo dõi kỹ-càng những việc làm hôm nay của chúng ta, vì đó là vấn-đề cục bộ, trong lúc vấn-đề to lớn là sinh-mạng của 17 triệu dân miền Nam cũng như của đất nước nay không do chính chúng ta giải-quyết.

Trong ý-thức đó, chúng tôi kêu gọi quý vị hãy đoàn-kết với nhau để đặt trọng tâm là xây-dựng quốc-gia hơn là vì những quyền lợi phe-phái mà binh-vực cho chi-tiêu này hay chi-tiêu khác. Trong nguyên tắc đó.

Chúng tôi xin gọi đến quý vị lời chào đoàn-kết để chống lại áp-lực ngoại-bang. Nếu mai đây quyền tự-quyết của dân tộc mất đi thì Miền nam này đương nhiên rơi vào tay những quyền-lực tư-bản hay Cộng-sản, những quyền lực đi ngược lại quyền lợi của dân tộc và đó là điều tai hại nhất.

Cũng trong mục-dịch đứng về phía nhân dân, chúng tôi không thể lơ là trước sự tiêu xài quá đáng của chính quyền hiện tại cho nên mặc dù phải bận tâm về những lo lắng mà bọn Tư bản cũng như Cộng-sản ngoại-quốc đã cố-gắng chi phối đất nước Miền Nam này, chúng tôi cũng xin thành khẩn góp vài lời về dự-thảo-luật ngân-sách quốc-gia năm 1973.

Kính thưa Quý-vị,

Nói đến Ngân-sách của một quốc-gia tức là nói đến đường-hướng của quốc-gia ấy mà cơ-quan Hành-pháp muốn dùng tài ngân để thực-hiện trong một khoảng thời-gian nào đó. Vì vậy, khi đọc ngân-sách quốc-gia 1973, chúng ta sẽ thấy ngay rằng chính phủ hiện tại đang muốn phá sản Miền Nam này bằng cách làm mất thặng dư bằng các cân chi thu qua việc sử-dụng hoang phí tài năng và nhất là thiếu hẳn một chính-sách tự túc mà chỉ biết sống bám víu vào viện-trợ Mỹ.

Chúng ta không thể chấp-nhận sự tăng chi khủng-kh khiếp trong khi số dự thu không theo kịp, tạo thành nạn lạm phát phi mã. Chúng tôi xin đơn cử một thí-du điển hình và thực tế bằng ba con số sau đây, tính từ năm 1971 đến năm 1973.

Năm 1971, số thiếu hụt ngân sách là 18%.

Năm 1972, số thiếu hụt tăng lên 32,21%.

Và năm 1973, số thiếu hụt lên đến 35,62%.

Qua thí dụ trên, quý vị đã thấy từ năm 1971 đến nay, chưa đầy 2 năm mà sự thiếu hụt ngân-sách của chúng ta đã tăng gấp đôi, nghĩa là từ 18% năm 1971 lên đến 35,62% năm 1973.

Thưa quý vị, nếu số thiếu hụt ấy cứ theo đà đó mà tăng lên thì chúng ta sẽ thấy gì? Xin thưa, chúng ta sẽ thấy rằng năm 1975, số thiếu hụt sẽ là 71%, và năm 1977 số thiếu hụt sẽ là 142%, nghĩa là đem tổng số tài-nguyên quốc-gia cũng không thể bù đắp nổi số thiếu hụt càng ngày càng gia tăng đó.

Như vậy, với số thiếu hụt của ngân-sách quốc-gia, chúng tôi cảm thấy chúng ta rơi vào vực thẳm phá sản: Đó là một sự thật, và vì vậy, dù phải bận tâm đối-phó với những vấn đề quốc-tế, chúng tôi cũng không thể nào lơ-là để rơi vào cạm bẫy mà chính người Việt-Nam đang xé rách động cho người Miền Nam, trong đó sự xa xỉ và tham nhũng đã là mầm mống lớn nhất trong sự phá sản Miền Nam này.

Kính thưa Quý vị,

Qua những con số lý-thuyết cũng như thực-tế đã chứng minh sự thâm hụt ngân-sách như chúng tôi vừa trình-bày, chúng tôi thấy rằng trong 4 năm tới, chúng ta không thể nào

sống được, và quý vị nghĩ thế nào trước cuộc sống của dân chúng Miền Nam?

Bây giờ chúng tôi xin trình-bày ý-kiến của chúng tôi liên quan đến phần thu và phần chi trên nguyên-tắc.

Thứ nhất, phần thu có tính-cách giả-tạo, và điếm quan trọng của tính-cách giả-tạo này là phần lớn chỉ dựa vào viện trợ Mỹ, mà hiện tại viện-trợ Mỹ chỉ là một áp-lực đối với Quốc-gia.

Thưa quý vị, tổng-số tài-nguyên quốc-gia thay vì được xây-dựng trên sự xuất-cảng thì nay chỉ rỗng do sự thu thuế và nhờ vào viện-trợ Mỹ nghĩa là trong ngân-sách quốc-gia, chúng ta không tìm được một đường nét nào để chứng-tỏ chúng ta tiến đến sự tự-túc.

Sự thu thuế đó phần chính là do nhập-cảng mà ra, hay nói đúng hơn là do đồng «đô-la», nghĩa là nếu không có viện-trợ chúng ta không có nhập-cảng, thì sự thu thuế đó phỏng định khoảng bao nhiêu? Chắc quý-vị cũng thấy nó sẽ không hơn con số «0» là bao nhiêu.

Như vậy, nếu một mai viện trợ Mỹ bị cúp đi, số hàng nhập-cảng sẽ không còn nữa, thì thử hỏi tổng số tài nguyên quốc gia của chúng ta sẽ còn được bao nhiêu? Điều này đã được trình-bày trong phần giải thích tổng quát của dự-thảo luật ngân-sách như sau: «Trước viễn ảnh ngoại-viện mỗi ngày một giảm-sút, đó là tất cả khó khăn của xứ-sở ta khi bước qua năm khác».

Chính phần giải-thích này cho chúng ta thấy rằng viện-trợ Mỹ sắp bị cúp, và chúng ta sẽ sống khó-khăn. Như vậy, chúng ta chưa có một chuyên hướng nào về một chính-sách tự túc để có thể cứu vớt dân-tộc này mà chúng ta chỉ biết xài hoang-phí thì, xin thưa quý vị, chúng ta lấy đâu để bù đắp vào sự thiếu hụt trong tương lai như chúng tôi vừa trình-bày là có thể lên đến 142%?

Thêm vào đó, thưa quý vị, Viện trợ Mỹ không được ràng buộc bởi những vấn kiện ngoại giao chính-thức mà chỉ tùy ý người muốn cho, muốn sử-dụng trong một mục-dịch nào thì sử dụng, ví dụ như chủ-trương thả nổi đồng đô-la từ 118\$ một Mỹ-kim bây giờ tăng lên 435\$

Quý vị thấy chủ-trương đó là một hình thức áp-lực hiện nhiên nhất của Hoa-kỳ trong việc bóp chết nền kinh-tế Việt-nam. Trong trường-hợp đó, đương nhiên đồng bạc Việt nam lần lần bị mất giá và hậu-quả là mãi lực của dân chúng Việt-nam phải xuống thấp. Như vậy, với chủ-trương đó, tổng số tài nguyên Quốc-gia còn lại được bao nhiêu?

Điểm thứ hai là sự thu thuế quá đáng về canh-nông, chăn nuôi và ngư-nghiệp.

Kính thưa quý vị, đa số nhân dân Việt-nam sinh sống ở miền quê bằng các nghề chăn nuôi, canh nông và ngư-nghiệp. Bây giờ, trong phần thu của ngân-sách 1973 lại có những sự đánh thuế quá đáng các ngành nói trên.

Điều đó chắc chắn sẽ gây bất mãn lớn lao âm-ỉ cho họ tăng cơ-sở mà số thu thì không đáng bao nhiêu. Vậy, nhân tiện đây, chúng tôi đề-nghị cùng quý vị là với ngân sách Quốc-gia năm nay, chúng ta hãy xét phần thu trước rồi sẽ xét phần chi sau.

Về phần chi, chúng tôi nhận thấy phần chi hoàn toàn thiếu hợp-lý, chẳng hạn về chính-sách Quốc-phòng. Tại sao? Xin thưa vì chiến tranh Việt-nam là một chiến tranh nhân-dân và toàn diện, nhưng vì chính-quyền hiện tại là một chính-quyền thất nhân tâm cho nên đã không tổ-chức được một bộ máy chiến tranh nhân-dân mà chỉ tổ-chức được một bộ máy chiến tranh quy-ước do Bộ Quốc-phòng lãnh đạo.

Như Quý vị biết, chiến tranh quy-ước không phải là một thứ chiến tranh chủ động mà là một thứ chiến tranh bị động, vì chúng ta hề thấy Cộng-sản có thiết-giáp mới thì yêu-cầu Mỹ viện-trợ thiết-giáp mới.

Đĩ nhiên với một hình thức chiến tranh thụ động như vậy, nhân-dân Việt-nam không thể nào đảm đương nổi, và đương nhiên là phải rơi vào cái hố là bị động. Và trong cuộc chiến tranh quy-ước mà chúng ta bị động thì thử hỏi làm thế nào chúng ta có hy vọng chiến thắng được Cộng-sản?

Thưa Quý vị thay vì tổ-chức chiến tranh nhân dân mà mỗi người dân Việt-nam trở nên một chiến sĩ thì ngày hôm nay, cái hiệu năng ấy bị thu hẹp trong khoảng một vài trăm ngàn người chiến đấu, nên cứ kể trên lý-thuyết, chúng ta có 1.100.000 quân nhưng thật ra chỉ có vài trăm ngàn quân chiến đấu là cùng.

Hiệu năng chiến đấu kém cỏi đó do chính-quyền thất nhân tâm sinh ra chỉ tổ-chức được bộ máy chiến tranh quy-ước mà không đưa được sự phản kháng của nhân dân lên hàng quốc-sách, Đó là điểm thứ nhất.

Điểm thứ hai là sự chi-tiêu vô cùng bất công, vì tuy cùng phục-vụ Quốc-gia nhưng người ở thượng tầng thì hưởng quá nhiều quyền lợi trong khi các binh-sĩ, các cán bộ xã ấp thì vô cùng thiếu thốn về mọi phương-diện.

Như quý vị đã biết, qua bài thuyết-trình của ủy-ban Ngân-sách, một Thượng nghị-sĩ mỗi năm xuất ngoại chi-tiêu 3.000 đô-la, thì thử hỏi số tiền ấy bằng bao nhiêu lần lương của một binh-sĩ và một cán-bộ xã ấp?

Những chi-tiêu như thế gây nên sự phản-ứng trong nhân-dân, và như vậy chính-quyền càng ngày càng mất lòng dân. Trong một cuộc chiến-tranh nhân-dân mà mất nhân-tâm như vậy thì quý vị cũng biết là không thể nào đàn-áp nổi kẻ thù.

Điểm thứ ba, chúng tôi muốn nói đến sự du-di từ chương đã gây nên một sự tham nhũng lớn lao. Sự du di từ chương gây nên một hậu quả tai hại là cơ-quan sử-dụng tự ý chi-tiêu theo một mục-dích hoàn-toàn khác hẳn điều mà Quốc-hội mong muốn, rồi mỗi năm, sau khi du di, họ trở lại xin ngân-sách như cũ và xong rồi họ lại du-di. Điều này đã được chính ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và ủy-ban Ngân-sách công nhận.

Chúng tôi xin lấy một ví-dụ về Chương Quân-sản thuộc Bộ Quốc-phòng. Kinh-phí dành cho Chương này có hơn 500 triệu, tức là hơn nửa tỷ bạc dùng để bồi thường chiến tranh, nhưng sự thật sự bồi-thường chiến-tranh ít khi được thấy xảy ra, ngay cả tại đơn vị chúng tôi; chúng tôi đã kêu gọi nhiều lần nhưng chưa bao giờ thấy có sự bồi thường chiến tranh nào xảy ra.

Năm nay sự bồi-thường ấy lại được Bộ Quốc-phòng nêu ra đề xin hơn nửa tỷ bạc, và chắc hẳn quý vị cũng thấy rằng nếu cuối năm mà nửa tỷ bạc đó không được sử-dụng thì nó sẽ được du-di qua Mục khác, lúc đó chúng ta không thể kiểm-soát được.

Kính thưa Quý vị, trong khi dân chúng ở các vùng bị thiệt hại chiến-tranh vô cùng bất mãn vì Nha Quân-sản cứ làm lơ đối với mọi việc bồi thường thì Nha này vẫn cứ xin thêm ngân-sách nói là đề mà bồi-thường chiến-tranh.

Do đó, với tất cả sự chân-thành và khẩn-thiết, chúng tôi kêu gọi quý vị không thể chấp-nhận sự du-di từ chương mà sự du-di tối đa có thể chấp nhận được là sự du di từ điều trong một chương mà thôi.

Cũng do điểm cắt xén những chi-phí vô ích, chúng tôi đồng-ý với ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh là bãi bỏ các dịch-vụ mua sắm vật-liệu xây-dựng cơ-sở mới, trừ Bộ Y tế và Bộ Giáo-dục cũng như bãi bỏ Nha Tổng Giám-đốc Công-vụ và Nha Thanh niên học-đường, nhưng không phải dời đến năm 1974 mà bãi bỏ các cơ sở đó ngay từ bây giờ.

Kính thưa Quý vị,

Chúng ta đã thấy toàn bộ ngân-sách Quốc-gia năm 1973 hoàn toàn chỉ là một sự vá-vú và xây-dựng trên viện-trợ Mỹ mà thôi, trong đó dù thiếu một nét đi nữa thì đường hướng Quốc-gia muốn hướng đến sự tự-túc hoàn toàn thiếu hẳn.

Kính thưa Quý vị, ngân-sách Quốc-gia năm 1973 chẳng khác chi ngân sách tầm gỏi vào viện-trợ Mỹ, và những người xử-dụng hầu như là tiêu xài cho thỏa-thích mà không cần biết là sẽ lấy tiền ở đâu ra để tiêu xài. Hai điểm quá-dân nổi bật trong ngân sách năm 1973 đó là sự bỏ-tức ngân sách và sự du-di từ Chương.

Chúng tôi đã chứng-minh qua đề quý vị thấy sự du-di từ Chương là một hình thức tham nhũng, và bỏ-tức ngân sách cũng là một hình thức tham nhũng to lớn không kém.

Do đó, chúng tôi kêu gọi quý vị, bằng tất cả sự khẩn thiết là quý vị hãy bãi bỏ hoàn toàn sự bỏ-tức ngân sách cũng như sự du-di ngân sách từ Chương mà ngay chính ủy-ban ngân sách Tài-chánh cũng công-nhận rằng đã gây ra nhiều hậu-quả tai-hại, vì cả hai đều đem đến kết-qua chung là tài ngân Quốc-gia chạy vào đây tụt bọ tham nhũng, bất kể đồng bào quần-quại rên siết trong khổ đau của nền kinh-tế do ngoại-bang chi-phối.

Trước khi dứt lời, chúng tôi đề-nghị với quý vị là hãy mở đầu cuộc thảo-luận về chi-tiết bằng cách cắt xén phần thu trước. Nhân dịp đây, chúng tôi cũng xin ca-ngợi sự làm việc của ủy-ban ngân sách Tài-chánh năm nay đã rất đúng-dắn và tận-tụy khác hẳn với mọi năm.

O. NGUYỄN-MINH-ĐĂNG.—

Vừa rồi chúng tôi đã được quý vị chấp-thuận cho tôi được lên trình-bày trước đây, đáng lẽ chúng tôi phải dành thì giờ này để quý vị ghi tên tiếp theo có thời-gian trình-bày quan-diêm của mình trước khi đi vào các Chương, Mục.

Lần này tôi lên diễn-dàn với mục-dích tránh một sự ngộ nhận trước dư-luận cũng như trước quý vị đồng viện sau khi Ông Chủ-tịch ủy-ban đã lên trình bày đề trả lời về sự

thắc-mắc của chúng tôi. Chúng tôi xin nêu lên như sau đây đối với Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách.

Điểm thứ nhất, chúng tôi yêu cầu Ông Hồ-văn-Xuân, Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ-nghi-Viện, khi muốn trả lời một bạn đồng viên tại diễn-dàn, thì trước hết phải nắm vững vấn-đề. Những điều gì thuộc thẩm-quyền của mình thì hãy trả lời, còn những điều gì không thuộc thẩm-quyền của mình, thì hãy đề người khác trả lời.

Chúng tôi có yêu cầu Văn-phòng Hạ-nghi-viện cho chúng tôi biết về thời-gian thảo-luận ngân-sách Hạ-nghi-viện, vấn-đề này thuộc phạm-vi của Văn-phòng Hạ-nghi-viện thì phải do Ông Chủ-tịch Hạ-nghi-viện trả lời.

Ông Hồ-văn-Xuân không phải là Văn-phòng Hạ-nghi-viện, Ông cũng không phải là Chủ-tịch Hạ-nghi-viện mà có quyền ra trả lời ở đây. Tôi không cần hỏi Ông Hồ-văn-Xuân những điều đó.

Điểm thứ hai, Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách có thể tự mình tự dân chứ không thể tự Dân-biểu ở đây được. Về cái khoản đầu tư trực-tiếp nơi điều 71 - 79 Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách đã trả lời trước khoáng-đại rằng chiều hướng của ủy-ban là cắt tất cả những khoản đại tu-bổ của điều 7 tức là đầu tư trực-tiếp — chỉ trừ có Giáo-dục và Y-tế — tôi xin thưa với Ông Chủ-tịch, không lẽ tôi đem con số ra đây, xin Ông Chủ-tịch thử làm con toán tất cả những khoản ở điều 71 — 79 trong các Chương. Mục của các Bộ, các Phủ đề biết số tiền đó lên bao nhiêu tỷ mà tổng số của quý vị chỉ cắt có 9.000.000.000\$.

Nếu quý vị không làm thì nói là tôi không làm, quý vị cắt ít thì quý vị cứ nói rằng cắt ít, nhưng khi quý vị cắt ít thì đừng nói rằng "Chúng tôi đã cắt tất cả chỉ trừ có Văn-Hóa Giáo-dục và Y-tế".

Chúng tôi nghĩ rằng bài thuyết-trình của ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách đã kêu gọi Hạ-nghi-viện này đóng góp thì ủy-ban Ngân-sách nên ngồi nghe đề nghị nhận những đề nghị xây dựng, chứ không phải kêu gọi đồng viên thảo-luận ở đây đề tài quý vị cố bảo-thủ những ý-kiến của ủy-ban mà không chấp nhận những ý-kiến xây-dựng của những người khác. Có những điều chúng tôi hỏi ông Chủ-tịch ủy-ban, mà ủy-ban không trả lời trong khi đó lại trả lời những điều thuộc phạm vi của người khác.

Như trường-hợp chúng tôi nêu lên nguyên-tắc là vấn-đề quân-nhân biệt-phái, ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách đã không trả lời mà trả lời về vấn-đề Văn-phòng Hạ-nghi-viện. Chính vì thế chúng tôi không muốn đối chất cá-nhân ở đây, nhưng chúng tôi sợ rằng dự-luận sẽ hiểu lầm, chẳng hạn như việc chúng tôi đã đặt vấn-đề tương kính đối với Thượng-nghi-viện.

Chúng tôi nghĩ rằng Quốc-hội Việt-nam Cộng-hoà có hai Viện chứ không phải một Viện, mà Thượng-viện không có quyền thảo-luận Ngân-sách trong khi Hạ-viện có quyền thảo-luận Ngân-sách. Chúng ta hãy cứu-xét kỹ càng, tỉ-mỉ ngân-sách, nếu khoản nào không cần-thiết thì chúng ta có thể cắt giảm, còn phần nào xét ra cần thì chúng ta nên giữ lại.

Riêng phần Ngân-sách của Thượng-nghi-viện, chúng ta nên định quyền cho Thượng-nghi-viện cứu-xét. Còn đối với Ngân-sách của Tối-cao Pháp-viện và Giám-sát-viện, chúng

tôi không hề đề-cập đến tại diễn-dàn này. Thế mà ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách đã chụp mũ, đem cái đó vào đây và chỉ nêu lên mục xuất-ngoại.

Tôi nghĩ rằng ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách cần phải vô-tư khi ngồi ở đây, chờ đợi khi nào dựng đũa một ý-kiến nào không đồng quan-điểm với ủy-ban, và cũng đừng lợi-dụng diễn-dàn, đừng lợi-dụng quyền ưu-tiên tại diễn-dàn này để chụp mũ người này, người kia. Chúng tôi hoàn-toàn không đồng-ý điều đó và phản-đối ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh.

Trở lại vấn-đề thảo-luận ngân-sách, ngày từ buổi đầu của phiên họp này, chúng tôi đã tha-thiết yêu-cầu ông Chủ-tịch Hạ-nghi-viện chấp-thuận cho khoáng-đại được thêm thời gian thảo-luận ngân-sách, vì chúng tôi nhận thấy bốn phiên vấn chưa đủ nên chúng tôi xin ông Chủ-tịch Viện và yêu cầu Hội-đồng Chủ-tịch cho biết vì lý-do nào mà bắt-buộc phải họp bốn phiên liên-tiếp trong khi ngày 30 tháng 11 mới là hạn chót do hiến-pháp đã minh-thị để cho chúng ta đệ-nộp ngân-sách lên Thượng-nghi-viện thảo-luận. Như vậy chúng ta có thể kéo dài cuộc thảo-luận tới ngày 30 hay không?

Điểm thứ ba là về vấn-đề ngân-sách Hạ-nghi-viện, xin Văn-phòng ông Chủ-tịch trả lời cho khoáng-đại chúng tôi được biết là có thảo-luận tỷ-mỷ hay không?

(Vỗ tay)

## O. CHỦ-TỊCH.—

Có một vấn-đề mà đồng viên Nguyễn-minh-Đặng đã nêu trở lại, chúng tôi xin trả lời đề đồng-viện Nguyễn-minh-Đặng thông-cảm, thứ nhất là về thời-gian ấn-định tại khoáng-đại cho nghị-trình là bốn phiên họp liên-tiếp.

Hội-đồng nghị-trình cũng đã nhận thấy trong pháp-nhiệm qua cũng như hồi thảo-luận ngân-sách năm 1972, thông thường Hạ-nghi-viện thảo-luận trong sáu hoặc bảy phiên họp, nhưng lúc bấy giờ chỉ họp có buổi sáng mà thôi, còn năm nay cũng từng ấy ngân-sách, từ ấy Mục thì Hội-đồng Chủ-tịch đã ghi nhận đề-nghị của ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách là chỉ họp trong bốn ngày vì chúng ta phải làm thế nào để thảo-luận và biểu-quyết ngân-sách tài khóa năm 1973 cho xong hầu có đủ thì giờ chuyển sang Thượng-viện trước thời-hạn hiến-định, chứ không thể đề quá hạn như năm 1972.

Năm vừa qua vì Hạ-viện chúng ta mới khai mạc pháp-nhiệm, thành ra đã sinh hoạt trong những điều kiện bất bình thường. Hội-đồng Chủ-tịch đã chấp-nhận thời gian thảo luận ngân-sách 1973 là bốn phiên họp, nhưng ngầm hiểu rằng vừa họp sáng, vừa họp chiều và làm thời có thể họp tối luôn, như vậy tổng số phiên họp có thể là từ 8 tới 12 phiên họp, thiết tưởng, chúng ta có thừa thì giờ để hoàn tất ngân-sách năm 1973.

Lẽ dĩ nhiên đồng viên Nguyễn-minh-Đặng cũng dự hiểu rằng đó chỉ là quyết định của Hội-đồng Chủ-tịch. Nếu khoáng-đại có muốn kéo dài hơn đó là thẩm quyền của khoáng-đại, nhưng trong thực tế, chúng tôi cũng xin lưu ý tất cả quý đồng viên, là sinh hoạt tuy rằng có thời hạn ấn định là bốn phiên họp và thủ tục là thủ tục khai cấp nhưng chủ tọa-đoàn luôn luôn đề cho quý đồng viên thuộc mọi khuynh hướng phát biểu ý kiến thật đầy đủ và thật rộng rãi, chứ không dùng Nội-quy nhằm hạn chế việc phát biểu ý kiến tại khoáng-đại.

Tóm lại, chúng tôi thấy trên thực-tế khoáng-dại có rất rộng thời giờ để thảo-luận, và nếu cần thì khoáng-dại cũng có thể thay đổi quyết-định của Hội-đồng Chủ-tịch. Tôi tưởng đó không phải là một thắc-mắc lớn để trình-bày, mong đồng viện Nguyễn-minh-Đặng thông cảm.

Bây giờ chúng tôi kính mời đồng viện Lê-tấn-Trọng

**Ô. LÊ-TẤN-TRỌNG.—**

Trước hết, chúng tôi xin chân-thành cảm tạ Chủ-tọa-đoàn và quý đồng viện đã cho phép chúng tôi một vài phút để trình-bày quan-diểm của chúng tôi về vấn-đề Ngân-sách trong một phiên họp giống như là buổi chợ chiều này.

(Vỗ tay lễ tề)

Thứ hai nữa, chúng tôi xin chân-thành cảm-tạ ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh đã làm việc rất cực-khò và cũng rất xứng đáng để lãnh lương của dân-chúng trong tháng vừa qua. Như quý vị đã biết, ngân-sách của quốc-gia giống như là một cái hồ chứa nước mắt, xương máu và sự cần-lao của nhân thu dân mà phần thì giống như một vôi nước đổ vào hồ.

Những người nhúng-lạm trong phần thu là những người đã cố tình đục khoét vôi nước để chuyển nước đến nhà riêng của mình trước khi nước vào hồ; còn những người nhúng-lạm trong phần chi là những người cố tình đục-khoét những vôi nước phụ, thối ra để đổ vào nhà tư của mình xài, trước khi đem nó đến phục-vụ quyền-lợi cho nhân-dân. Tất cả hai thành-phần đó đều bị kết-án.

Nhưng trong việc thảo-luận Ngân-sách Quốc-gia trong những năm vừa qua cũng như có lẽ trong năm nay, chúng ta chỉ chú-ý đến phần chi và kết án những người tham-nhũng trong phần chi là đã đặt ra sự chi-tiêu một cách mờ ám để có lợi riêng cho mình, mà chúng ta không nghĩ đến những thành-phần nhúng-lạm đục-khoét Ngân-sách Quốc-gia.

Hôm nay chúng tôi sẽ chỉ chú-ý đến phần thu mà thôi. Nếu chúng ta không nói đến, không cần bàn bạc đến những sự bê-bối rất rõ-ràng của các cơ-quan hiến-định như: Tối-cao Pháp-viện, Giám-sát-Viện, Hạ-nghi-viện, Thượng-nghi-viện mà từ sáng đến giờ quý đồng viện đã thẳng thắn trình-bày, nếu chúng ta không thẳng thắn, không mang-dạn cắt xén những phần dự-trừ dự-nghĩa của chúng ta thì chẳng khác nào chúng ta cầm đuốc đi soi chân người trong lúc đó chân của chúng ta lấm bùn tem nhém.

Chúng tôi không cần nói đến những phần dự-trừ về chi-tiêu vãng phần của các Bộ, các Nha, và dự-trừ xây-cất ở địa-phương mà họ đã đem về Bộ để tiêu xài riêng cho Ông Tổng-trưởng hoặc cho những chức-vụ có tính-cách chính-trị.

Nếu quý vị cần chúng tôi dẫn chứng, chúng tôi sẵn sàng có bằng chứng để đưa ra trong những năm chi-tiêu vừa qua. Tuy nhiên hôm nay chúng tôi chỉ bàn bạc đến những sơ-xuất về phần thu và sau đây là những chứng-minh rất nhỏ, nhưng lại là những bằng chứng cụ thể để cho chúng ta thấy những con số mà các viên-chức ở địa-phương, từ chức-vụ cao-cấp như ở tại các Tỉnh cho đến nhân-viên rất nhỏ như khóm, phường, ấp, đã làm và đã đục-khoét ngân-sách Quốc-gia.

Tôi xin đưa ra một thí-dụ: thứ nhất là về thuế điền-thò và lợi-tức ở các thôn-xã. Nơi đây, các vị Xã-trưởng đã đứng ra thu thuế. Khi thu thì họ thu rất đúng mức và dân chúng cũng nộp thuế rất sòng phẳng nhưng khi bỏ vào ngân sách Quốc-gia thì họ không có bỏ gì hết.

Các viên-chức này đã không đưa biên-lai cho dân-chúng và dân-chúng cũng không muốn lấy biên-lai vì ở những vùng mà họ cho là bất an-ninh nếu lấy biên-lai thì họ sợ bị Việt-cộng cho rằng họ đã góp phần cho nguy-quyển.

Vì vậy cho nên với số thuế thu được, các viên-chức đó đã bỏ vào túi riêng. Bằng chứng là trong tháng 7 năm vừa qua tức là tháng 7 năm 1971, ông Tổng-trưởng Bộ Nội-vụ có đưa ra một chỉ-thị để bắt các xã tự-túc, nghĩa là phải trả lương cho viên-chức và trả tiền điều-hành cho cơ sở, thì có trên 50% các xã đã không tự-túc được, trong khi đó thuế thật sự họ thu được rất nhiều và hầu hết các nhân-viên không được trả lương.

Có nhiều xã đến hàng năm vẫn chưa thanh-toán lương bổng cho nhân-viên. Nếu bây giờ bắt các xã tự-túc 50% thì số lương của nhân-viên xã sẽ do dân-chúng đóng góp, còn ngân-sách Quốc-gia đại thọ 50% coi như không có, như vậy họ chỉ lãnh 50% của xã mà thôi.

Thí dụ thứ hai: gần đây quý vị nghe có một loại thuế gọi là "thuế xuất tỉnh" mà dọc quốc-lộ 4 cũng như quốc-lộ 1 đều có lập ra những trạm gọi là trạm kiểm soát thuế xuất tỉnh.

Thưa Quý vị, quý vị nhận thấy theo như quan-thuế-biên thì mỗi một xe chở hàng hóa tối thiểu nhất phải thu thuế xuất tỉnh từ 3.000\$ đến 5.000\$, nghĩa là tệ nhất cũng phải là 3.000\$ một xe dù là chở thứ hàng nào.

Nhưng nếu có đi đến trạm thuế xuất tỉnh, là quý vị sẽ thấy nhân-viên thu thuế làm một việc rất là tự nhiên, gần như có một kẻ ước trước giữa ông tài-xế với người thu thuế là ông tài-xế cứ đưa cho nhân-viên thu thuế một số tiền nhỏ, chẳng hạn 300\$, 500\$ hoặc là 1.000\$ mà không cần lấy biên-lai gì hết. Việc quăng ra 500\$ đó tại anh tài-xế có lợi một nửa và người thu-thuế có lợi một nửa. Đó là hình thức thứ nhất.

Hình thức thứ hai là có thể họ cũng thu vào ngân-sách quốc-gia, thí dụ như bây giờ phải thu một xe là 5.000\$ thì thu vào ngân-sách quốc-gia với một giá rất khiêm-nhượng là 1.000\$, số 4.000\$ còn lại thì họ chia đều ra cho anh em thu thuế 2.000\$ và anh tài-xế 2.000\$.

Tôi thí dụ như xe hàng ở miền Tây lên Đô-thành Saigon mỗi ngày là 500 chiếc, nếu thu mỗi chiếc 500\$ thì ngân-sách quốc-gia trong ngày ấy sẽ thu vào khoảng 250.000\$ trong khi đó anh thu thuế lấy 1.000\$, anh tài-xế lấy 1.000\$ tức là mỗi thành-phần được 500.000\$.

Như vậy quý vị thử tưởng tượng từ năm này qua năm khác, từ tháng này qua tháng kia, số thuế này thu bỏ vào để xây-dựng cho cả quốc-gia mà không bằng một nửa số tiền để dành cho những người thu thuế.

Thí dụ thứ ba là về thuế phụ-thu 10% để giúp đỡ cho nạn nhân chiến-cuộc. Tới nay nay, quý vị cũng không biết ngân-khoản đó đi về đâu, giúp đỡ cho ai? Trong lúc đó quý vị thấy những người bán hàng đã lợi dụng hình-thức sau



dây để bóc lột chúng ta, những người tiêu-thụ, thay vì đưa biên lai ghi đủ cái giá mà chúng ta ăn, rồi sau đó tính 10% trên giá đó, thí dụ như ăn 15.000\$, tính 10% tức là 1.500\$, nhà hàng cũng tính tiền phụ thu đưa biên lai cho chúng ta rõ-ràng, nhưng sau đó nhà hàng sẽ viết một cái mẫu khác và để tấm carbone trên một biên lai còn lại, rồi thay vì viết 15.000\$ thì họ chỉ viết 1.500\$ mà thuế phụ thu 10% của 1.500\$ chỉ có 150\$ mà thôi, vì chỉ mỗi người ăn 15.000\$ họ có thể lời khoảng 1.500\$. Vô tình Chánh-phủ đã làm giàu cho những người đã giàu sẵn trong khi đó toàn thể nhân dân tiếp-tục đóng góp xương máu cho những người này.

Như vậy đúng là trời chỉ giúp cho những kẻ giàu mà thôi. Sở dĩ tình-trạng tham-nhũng này còn tiếp-tục kéo dài là vì chánh-quyền của chúng ta không thực tâm đề bài-trừ tham-nhũng. Cái luật cũ về bài-trừ tham-nhũng đã được đưa ra từ trước, chúng tôi ví nó như con dao đã lụt, sét, đã được treo lên, còn luật tham-nhũng mới giống như con dao lụt, sét đó đã được đem ra mài dũa lại cho sắc, cho bén, nhưng bây giờ nó được buộc bằng những sợi dây chắc hơn treo kỹ càng hơn cho nên không bao giờ rớt xuống; vì vậy không bao giờ trúng đầu ai cả.

Sở dĩ tình-trạng tham-nhũng còn dang dài đến ngày nay là do hệ thống dây chuyền, việc bài-trừ tham-nhũng của chánh-quyền chúng ta giống như tình-trạng người Pháp muốn bài-trừ Do-thái trước đây. Tổng-thống thì ghét người Do-thái, muốn bài-trừ Do-thái nhưng ông dặn mấy tay em của ông 'đù bài-trừ thì bài-trừ nhưng chừa 10 thăng bạn này của tôi ra vì nó rất dễ thương.'

Thủ-tướng Pháp thì lại dặn cấp dưới 'muốn bài-trừ ai thì bài-trừ, nhưng chừa ra một trăm thăng bạn này của tôi vì họ dễ thương lắm'. Xuống đến Bộ-trưởng và Tỉnh-trưởng mỗi ông có 500 người bạn như vậy.

Cuối cùng Tổng-thống nói: 'thôi, không bài-trừ ai hết vì toàn thể quốc-gia này là bạn chúng ta hết, không có thăng Do-thái nào đáng ghét'. Tình-trạng bài-trừ tham-nhũng của chúng ta cũng giống hệt như tình-trạng Pháp bài-trừ Do-thái vậy.

Tổng-thống có một số thân cận, Tổng-trưởng có một số thân cận, Tỉnh-trưởng có một số tay em, thậm chí từ một ông Trưởng-khóm, Trưởng-ấp đều là tay em của Tỉnh-trưởng muốn vô chức-vụ rất nhỏ nhoi như Trưởng-ấp, Trưởng-khóm bây giờ để trốn quân-dịch.

Đây là một thực trạng chứ không phải chúng tôi nói phóng đoán. Muốn vào một chức-vụ nhỏ nhoi như thế ít nhất phải tốn từ 200.000\$ tới 300.000\$. Đó là chưa nói đến việc muốn vô ứng-cử chức-vụ Hội-dồng xã mà ngày nay chúng ta đã tạm đình chỉ, giá biểu còn càng nặng nề hơn, càng nhiều hơn, tùy theo người đó giàu có nhiều hay ít, tùy theo sự rộng-lượng ít hay nhiều của ông Tỉnh-trưởng hay ông Quận-trưởng.

Vì vậy, khi bàn về ngân-sách, chúng tôi đề-ghị quý vị nên chú-ý đến phần thu, mà muốn chú-ý đến phần thu thì chúng ta phải chú-ý đến các điểm tận thu, thu cho công bằng thu cho hợp-lý. Muốn thực-hiện được những điều đó thì chúng ta phải tận bài-trừ tham-nhũng, và chúng tôi có nói ra đây thì cũng nói đề mà chơi thôi chứ thực ra điều này đã là một quốc-sách từ trước tới nay mặc dù chúng ta nhận thấy Chính-phủ chưa thi-hành.

Nếu chúng ta coi Cộng-sản là một người đáng sợ, thì sự đáng sợ của Cộng-sản chỉ coi như là những bình ghê từ ngoài da đi vào, có thể những ghê này là ghê hòm một loại ghê rất nguy-hiểm, chúng ta cần phải chữa trị gấp.

Tuy nhiên bình tham-nhũng là một bình từ trong ngũ-tạng, một cái bình mà chúng ta có thể ví như bệnh mạch lươn, chết ngày nào không hay, mà tất cả mọi người cần phải có nhiệm-vụ đề tận diệt thì lúc đó chúng ta mới nói đến việc lành-mạnh-hóa xã-hội, xây-dựng tương-lai cho đất nước, chúng ta chống Cộng-sản mới hữu hiệu và việc làm của chúng ta sẽ không trở thành phi-nghĩa và vô ích. Xin cảm ơn và kính chào quý vị đồng viên.

(Vỗ tay)

Ô. TRẦN-CÔNG-ĐÌNH,—

Suốt ngày hôm qua, toàn thể chúng ta cũng đã từng nghiêm-cứu, thảo-luận và biểu-quyết dự-luật ngân-sách bổ-túc năm 1972, chúng ta đã làm công việc ngoài ý muốn mà trong đó có đồng viên chúng ta đưa ra những quan-niệm và những nhận-dịnh về cá-nhân.

Nhưng trước hiểm họa xâm-lãng của Cộng-sản, trước những tối khổ khảm của đất nước, trước những việc chi-phí bất khả kháng, các đồng viên chúng ta cũng đã chấp-thuận và biểu-quyết ngân-sách bổ-túc cho tài khóa năm 1972 gần 41 tỷ.

Ngày hôm nay đây chúng ta lại tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết ngân-sách năm 1973, thì xét ra ngân-sách 1973 Hành-pháp đã dựa trên toàn bộ ngân-sách năm 1972, kể cả phần nguyên-thủy và phần bổ-túc lại có sự gia tăng 68.000.000.000\$. Tính ra, Ngân-sách năm 1973 là 436.500 000.000\$. Số dự-trù như thế đòi hỏi một sự đóng góp quá mức của toàn-thể quốc-dân.

Ai cũng quan niệm rằng trong giai đoạn cực kỳ khẩn-thiết mà toàn thể quốc gia chúng ta phải tự đảm nhận lấy trách vụ trước lịch sử, nghĩa là chúng ta muốn tự bảo, tự tồn đề tự chủ, tự quyết thì toàn thể quốc gia chúng ta cần phải hy sinh xương máu, mồ hôi, nước mắt, cần phải xư dụng tất cả thì giờ cần thiết và động viên tất cả khả năng hầu chiến thắng toàn diện Cộng-sản xâm lãg, để đem lại một nền hòa bình trường cửu và xây dựng đất nước trong thanh-bình, dân chủ, tự do thật sự.

Vì vận mệnh của chúng ta do toàn thể quốc dân tại miền Nam quyết định, không ai có quyền đặt một nền hòa bình tiền chế hay đặt một vấn đề giải quyết cho tất cả chúng ta.

Tuy nhiên, trong mấy ngày gần đây, cũng như một đồng viên đã nói về vấn đề hòa bình Việt-nam, Cộng-sản Bắc-việt đã đưa ra rất nhiều giải pháp, và chính trong những ngày gần đây đại diện của Tổng-thống Nixon, của Cộng-sản Bắc-việt cũng đã mật đàm về vấn đề Việt-nam.

Nhưng tôi nghĩ rằng vấn đề Việt-nam chỉ có chính-phủ trong đó có cơ quan Lập-pháp, Hành-pháp, Tư-pháp có cái quyền quyết định với tư cách đại diện cho 17 triệu rưỡi đồng bào Việt-nam mà thôi.

Vì vậy, vấn đề bảo vệ và giải quyết vận mạng của miền Nam Việt-nam này phải do tất cả chúng ta quyết định, Do

đó, vấn đề dự trù ngân sách năm 1973 là một vấn đề quan trọng vì đó là huyết mạch của quốc gia, cho nên chúng ta cần phải xét lại ba điểm:

Một là dựa vào ngân sách đã chi tiêu trong những năm qua và nhận định những chỉ chỉ bất khả kháng trong hiện tại để rồi chúng ta phải tiên kiến vấn đề tương lai và dự trù cho thực tế, một phần tiết kiệm được ngân quỹ quốc gia, một phần tiết giảm sự đóng góp cho toàn thể đồng bào. Điều đó ai cũng mong muốn như thế.

Nhưng mà vấn đề xét lại quá chớ, nhận định hiện tại là một vấn đề rất dễ, nhưng đặt vấn đề tiên kiến tương lai thì thật là một vấn đề rất khó. Nếu đặt vấn đề đó thì tôi hỏi rằng mỗi người trong chúng ta nên đưa ra một tiền đề như thế nào để giải quyết vấn đề Việt-nam?

Tôi nghĩ rằng đó là một vấn đề rất khó là vì chúng ta không thể đơn phương giải-quyết được mà cần có những tương-quan lực-lượng, tương-quan giữa ta và địch, tương-quan mẫu-thuần giữa tất cả các nước trên thế-giới và nhất là những phe lâm-chiến.

Vì vậy, trước tình-hình biến-chuyển quốc-tế liên-quan đến vận-mạng đất nước chúng ta, chúng tôi nghĩ rằng rồi đây chúng ta sẽ phải đảm nhận công cuộc chiến-dấu để bảo vệ Quốc-gia vì các lực-lượng đồng minh sẽ lần-lượt triệt thoái khỏi Việt-nam và các ngân-khoản viện-trợ của các nước đồng minh sẽ lần-lượt tiết-giảm, trong khi đó bao nhiêu công trình kiến-thiết Quốc-gia, bao nhiêu vấn-đề cứu-trợ, bao nhiêu vấn-đề kinh-tế và văn-hóa, xã-hội đương đòi hỏi rất nhiều trong việc chi-tiêu.

Vì thế, vấn-đề dự-trù Ngân-sách năm nay cần phải được đặc ra một cách thận-trọng, và chúng ta phải đặt lại vấn-đề tiên-kiến tương-lai cho thật nghiêm-chỉnh. Tôi còn nhớ rõ năm 1972, chúng ta thảo-luận tại diễn-dàn này rất sôi nổi và trong đó cũng có những ý-kiến đưa ra về vấn-đề tiên-kiến cho tương-lai.

Vì thấy rằng gần 10 tháng chiến-trường miền Nam lắng dịu, ai cũng nghĩ rằng hòa-bình sẽ đến trong một ngày không xa, nên có những đề-nghị là nên tiết-giảm 50% Ngân-sách của Quốc-phòng trong đó cần phải giải-tán nghĩa quân để cho bớt việc đóng góp của đồng-bào nhưng thực sự không phải là như vậy.

Sở dĩ trong những tháng mà Cộng-sản lắng dịu như vậy là vì gần 8.000 chiến-sĩ của chúng ta đã bỏ mạng và hy-sinh chiến-dấu ở tại ngoại biên. Cho nên mới có những ngày an-ninh như vậy.

Tuy nhiên nó chỉ lắng-dịu để rồi bộc phát vì tiếp đến cuối tháng 3 năm 1972, nó lại mở một cuộc tổng tấn-công mà hậu-quả Ngân-sách năm 1973 là do Ngân-sách năm 1972 bình thành mà chúng ta phải gánh chịu.

Bởi thế trong ngân-sách năm 1973 chúng tôi mong quý vị cứu xét cho nghiêm-chỉnh, vì ngân sách năm nay gia tăng 68.000.000.000\$ là quá nhiều, chúng ta cần phải tiết-giảm số ngân-sách đó đến mức tối đa hầu đỡ phần đóng góp cho toàn thể quốc-dân.

Chúng ta phải xét lại những khoản chi-tiêu không cần thiết của các Bộ, nhất là việc trang-trí và kiến-thiết các cơ-

sở tại trung-ương, đồng-thời chúng ta cũng làm thế nào để hạn chế sự lạm dụng dư-dư từ chương mục này qua chương mục khác.

Muốn được như vậy, các cơ-quan hiến-định cần phải làm tròn nhiệm-vụ để chặn đứng những phần tử tham nhũng, thối nát, đục khoét công quỹ, làm cho ngân sách quốc gia không thực sự chi tiêu có lợi ích thiết thực cho đồng bào. Sau đây, tôi xin trình bày đề-nghị:

1) Trong kinh-phí 400.000.000\$ dành cho việc "chi-phí chung" thì xin dành một phần lớn số tiền đó để tăng lương cho các cán-bộ và viên-chức xã-ấp để những thành-phần đó vừa hưởng dẫn-quần chúng đấu-tranh tận diệt hạ tầng cơ sở địch ở tại địa-phương trong giai đoạn hiện tại, vừa hưởng dẫn-quần chúng đấu-tranh chính trị trong tương lai.

2) Chúng ta nên đặt lại vấn-đề thông-tin cũng như vấn đề ngoại giao vì xưa nay hiệu năng của thông-tin trong nước cũng như ngoại nước và vấn-đề ngoại giao chưa phát huy được ảnh hưởng và khả-năng hiến-dấu của quần dân ta cũng như vấn-đề chính-nghĩa, chính danh của nước Việt-nam Cộng hòa trên trường quốc-tế, vì vậy chúng ta không gây được uy thế trên trường quốc-tế.

Tất cả những đề-nghị trên, tôi trân-trọng kính mong ông Chủ-tịch và quý đồng viện xét lại và hỗ trợ cho chúng tôi.

Xin cảm ơn ông Chủ-tịch và Quý đồng viện.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-TÂN.—

Chúng ta đã chấp nhận một cuộc chiến-tranh kéo dài hơn một phân tư thế kỷ. Trong cuộc chiến tranh đó, dù nói ra hay không nói ra, chúng ta cũng phải thấy rõ rằng đối phương đã mạnh được, đã trường kỳ gian khổ được, đã trường kỳ làm cho chúng ta nhọc nhằn được là do ở chỗ họ xé rách cảm thù giai-cấp.

Dù muốn dù không, chúng ta phải nói rằng ý-thức-hệ đã đóng một vai-trò rất quan-trọng trong cuộc chiến-tranh này. Trong một lần gặp gỡ Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa, chúng tôi đã nói thẳng với Tổng-thống rằng chúng tôi đã từng là sĩ-quan cấp trung-úy trong quân-dội của Trung-cộng hồi Tổng-thống chưa đi lính.

Nhưng, sở-dĩ ngày nay chúng tôi trở về bên này phục vụ cho chế-độ này là vì bên kia là Cộng-sản, chứ nếu bên kia không là Cộng-sản thì chúng tôi đã ở luôn với họ rồi.

Khi về bên này chúng tôi mong mọi tầng chế-độ bên này, nhà lãnh-đạo bên này sẽ tạo cho chúng tôi một chế-độ nghĩa để cho chúng tôi ở bên này, và cho bao nhiêu người trong nhân-dân dù bị h-tính, dù trí hiểu-biết để thấy trước cái tai họa Cộng-sản mà chấp-nhận bao nhiêu cái bất-bổ của bên chúng ta để trở về bên này như bản thân chúng tôi vậy. Chúng ta đã đánh một trận giặc giai-cấp, chúng ta phải đặt ra vấn-đề giai-cấp.

Đối với đồng-bào quê dốt, vấn-đề giai-cấp tập-trung vào vấn-đề hình-ảnh, cái hình-ảnh một người chiến-binh bên kia ăn đói mặc rách, ốm o, gầy mòn để mà chiến-dấu, trong khi đó ở Saigon có những chiếc xe Mercedes giá 7, 8 triệu bạc và những bữa cơm tốn cả mấy chục ngàn đồng.

Giữa chúng ta và bên kia, cái hình-ảnh đã khác biệt như vậy rồi, bây giờ giữa chúng ta và chúng ta bên này nếu chúng tôi cứ so sánh giữa bên này và bên kia thì e rằng sẽ phạm đến an-ninh Quốc-phòng nên chúng tôi xin phép chỉ so-sánh giữa chúng ta và chúng ta ở bên này mà thôi — từ một thùng con nuôi của chúng tôi đi lính làm binh lính: với số tiền khấu-phần chiến-dấu một ngày 40\$, nghĩa là chỉ bằng giá tiền của 3 điếu thuốc Salem và 4 điếu thuốc Pall-Mail, cho đến những chiếc xe Mercedes, những buổi cơm đáng giá cả trăm ngàn, đã có sự chênh-lệch bất công như vậy mà bảo thùng con của tôi là "mày phải chiến-dấu đến viên đạn cuối cùng, chừa viên đạn chót để bắn vào đầu mày, chớ đừng đầu hàng Cộng-sản, mày đừng trốn lính", thì giá như thùng con tôi nó bảo rằng :

"Ba để cho con làm Dân-biểu, ở nhà mặc quần dài, áo rộng rồi ba đi chiến-dấu vài bữa, Ba sẽ đổi ý-kiến ngay", lúc đó tôi biết trả lời với con tôi như thế nào ? Và ngày sau khi tôi chết, tôi biết trả lời với các anh-hùng liệt-sĩ của đất nước này ở dưới suối vàng như thế nào ?

Trong kinh thánh đã có chuyện một người đàn-bà ngoại tình bị dân chúng lôi ra định lấy đá ném, thì Đức-chúa nói rằng : "ai xét mình vô tội hãy ném viên đá đầu tiên đi", thì không ai dám ném cả.

Hình ảnh giữa chúng ta và chúng ta, giữa chúng ta và đối-phương là một hình-ảnh giai-cấp bất-công tội độ để cho bên kia xách-động. Chúng ta đã, nuôi dưỡng hình ảnh đó từ một phần tư thế-kỷ rồi, bây giờ chúng ta nói chuyện đấu tranh chính-trị thì chúng ta đấu-tranh chính-trị cái gì được khi chúng ta luôn luôn mang cái hình-ảnh bất-công đó trước ngực, chúng ta đi đâu thì nhân-dân cũng thấy hình-ảnh đó trước rồi mới nghe lời nói chính-trị của chúng ta sau thì thử hỏi chúng ta đấu cái gì ?

Bây giờ chúng ta hãy làm một việc điển-hình đi. Đã có lời kêu gọi khác-khở để chỉ dãi được có một buổi cơm khác-khở thôi, rồi lời kêu gọi đó đi luôn vào sa-mạc !

Tại sao chúng ta không đặt vấn-đề cho rõ-rệt và cứ làm đại, dù nó không đúng nguyên-tắc, chúng ta cũng vẫn làm, bởi vì không có một cuộc cách-mạng nào có nguyên-tắc và cũng không có cuộc cách-mạng nào có quy-ước cả. Sĩ-quan bên kia đâu có phòng lạnh, họ ngồi ngoài ruộng trải bọ-đồ cũng đánh chúng ta ở bên này như cái mền rách vậy.

Không có một cuộc cách-mạng nào có nguyên-tắc và không có cuộc cách-mạng nào hợp hiến, hợp-pháp cả. Từ hai ba nhiệm-kỳ rồi, vấn-đề xuất ngoại của các cơ-quan hiến định là một vết nhơ trên hai chữ Quốc-hội.

Trong khi chúng ta đòi hỏi đấu tranh chính-trị mà lúc chúng ta bắt được cán binh và cán-bộ ở bên kia, chúng ta mang về giam họ ở trong khám, thì theo tôi được biết, tiền ăn của họ mỗi ngày chỉ bằng tiền mua hai điếu thuốc Salem mà thôi, rồi chúng ta cho cán bộ thông tin vào nói với họ rằng "trở về với Việt-nam Cộng-hòa, các anh sẽ có đời sống đầy đủ, sung-túc, giàu có, khoẻ-khoắn".

Nói thì như vậy mà ngay cả bản thân của họ chỉ cần ăn cơm xít nước tương cũng vẫn không đủ ăn thì còn nói gì đến những chuyện giàu có, sung sướng, lỗ tai đâu mà họ nghe! Nếu các bạn có đọc kịch-bản "Cyrano de Bergerac" thì các bạn cũng thấy Cyrano đã nói rằng: "Ve tre affamé n'a pas d'oreilles" (báo tử mà đôi tai không có lỗ tai).

Bây giờ chúng tôi xin đề-nghị: Chúng ta cứ mạnh dạn tuyên bố đi, người dân cứ đi ra ngoại quốc đã làm được những gì cho đất nước, làm gì được cho cái hình ảnh đấu tranh của dân-tộc này mà đi. Gặp một người dân-cử dốt nát như tôi, học không tới trung-học, nói không được tiếng ngoại-quốc rào hết mà đi ngoại-quốc chắc là chỉ để đi chơi mà thôi.

Trên thực-tế, tôi đã từng nghe nhiều ban đồng viện ở đây và ở dưới kia thuật lại những vụ đi chơi thật là "trời mây u ám" trong những chuyến xuất ngoại. Tại sao chúng ta lại không thẳng thắn nói rằng đất nước đang cần hà-tiền tối đa, chúng ta trong tất cả các cơ quan hiến-dịnh đừng ai xuất ngoại cả, rồi Cộng-sản có đến tại thủ-đô này thì cũng có được 150 người Dân-biểu và 60 Nghị-sĩ, mỗi ông vác được một đòn gánh hay một cây súng chông hạn, cũng đỡ được phần nào.

Chúng ta hãy thử dẹp việc xuất ngoại một năm đi, đợi chừng nào nước ngoài có trời thì chúng ta hãy đi. Như vậy sẽ tốt đẹp hơn, và chúng ta có hy sinh là bao. Chúng ta cứ làm thử đi, rồi mình mới kêu gọi người khác làm được.

Chúng ta hãy cúp hết tiền xuất ngoại của tất cả các cơ quan hiến định rồi dùng tiền đó mua gạo đem đến khám đường nuôi những người tù Việt-cộng cho họ ăn no đủ thêm một chút, sau đó chúng ta mới vào trong khám ngục với họ để nói tới chuyện chiêu hồi họ được.

Còn bây giờ chúng ta đang nuôi dưỡng một hình ảnh giai-cấp bất công tội độ rồi biểu cán bộ chúng tôi đi nói chuyện chính-trị cho người ta nghe, thì trong lúc bao tử đói, lỗ tai làm sao nghe cho vô.

Tóm lại, chúng tôi xin đề-nghị là làm sao cắt giảm đến mức tối đa hay là dẹp luôn khoản xuất ngoại của các cơ-quan hiến-dịnh, hoặc chỉ để một số tiền tối thiểu nào đó, đợi khi nào Quốc-hội các nước bạn hay là Chính-phủ các nước bạn mời cơ-quan hiến-dịnh nào đi với số người là bao nhiêu, lúc đó chúng ta sẽ xuất một số tiền tối thiểu để mà đi.

Chúng ta có làm như vậy, họa may rằng khi tin đó được phổ-biến, chúng ta có thể được nghe đồng-bào nói: "À, pháp-nhiệm này ít ra cũng có một sự cố gắng".

Và biết đâu hôm nay người ta thấy mình có một sự cố gắng thì người ta mới tin rằng ngày mai mình sẽ có sự cố gắng khác, nhờ đó mình thúc đẩy chế-độ này đi đến chỗ đẹp đẻ hơn hầu có thể gỡ tất cả những vết nhơ từ trước.

## Ô. VŨ-CÔNG.—

Trước khi đi vào phần nhận định về Ngân-sách năm 1973, chúng tôi mạn phép ông Chủ-tịch cũng như quý vị đồng viện, nhất là đồng viện mà chúng tôi nghĩ là một vị Dân-biểu hùng biền nổi tiếng trong Hạ-viện, đó là Dân-biểu Nguyễn-ngọc-Lân đáng kính của chúng tôi.

Về ngôn từ, khi Dân-biểu Nguyễn-ngọc-Tân nói rằng: "Cộng-sản đánh chúng ta như cái mền rách" thì chúng tôi nghĩ chắc chắn là đồng viện Nguyễn-ngọc-Tân muốn đưa ra một thí dụ thôi, chớ cũng không có ý đặt ra một hình ảnh thực sự về tổ-chức của quân-đội hiện-lưu của chúng ta, cũng như công cuộc chiến-dấu của toàn thể quân dân miền Nam.

Nhưng dù sao chúng tôi hy-vọng đồng-viện Nguyễn-ngọc Tân sau khi nghe chúng tôi trình-bày, đồng-viện có thể cho một vài ngôn từ để xác định lại tỷ-dụ đó, vì chúng tôi nghĩ rằng dù muốn dù không, nếu hình ảnh này được đặt ra trong khung-cảnh ngoài Quốc-hội thì đôi khi cũng có thể gây một vài sự hiểu lầm giữa từng lớp đang chiến đấu hiện nay với chúng ta hiện coi như là một từng lớp đang được sự ưu-đãi của Xã-hội mà hồi này chính đồng-viện Nguyễn-ngọc-Tân đã phát-biểu ý-kiến.

Chúng tôi xin phép đưa ra một lời nói đầu như vậy, và chúng tôi hy-vọng rằng lời nói của chúng tôi là nhằm mục tiêu xác-dịnh sự lớn mạnh của Quân-đội Việt-nam Cộng-hòa và lòng ngưỡng-mộ sâu-xa của chúng tôi cũng như của những bạn đồng-viện của chúng tôi đối với Quân-lực Việt-nam Cộng-hòa hiện-hữu.

Về ngân-sách 1973, trước hết chúng tôi cũng hơi ngạc nhiên về tổng-số chi của ngân-sách 1973 đã được dự-trù quá mức so với tổng số thu của ngân-sách. Chúng tôi cũng hoàn toàn đồng-ý với quý vị đã phát-biểu trước chúng tôi về ngôn từ mà các nhà kinh-tế của chúng ta thường nói là "có thể chịu đựng được", vì chúng tôi nghĩ rằng khi nhà Kinh-tế nói là "có thể chịu đựng được" thì nó có ý-nghĩa khác với cái "chịu đựng được" của từng lớp dân-chúng nghèo.

Hai từ ngữ đó : một từ-nữ trong sách vở và một từ-ngữ trong thực-tế, chắc chắn hai điều đó có khác nhau. Chúng tôi nghĩ rằng với vai-trò Dân-biểu, tất nhiên chúng tôi có khuynh-hướng là phải đi về nguyên-vọng của dân chúng nhiều hơn là với những từ-ngữ đẹp đẽ mà các nhà Kinh-tế đã đặt ra.

Chính vì thế, mặc-dù chúng tôi đồng-ý trên nguyên-tắc với ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh là ngân-sách 1973, nếu có thể được, chúng tôi chỉ chấp-thuận tổng-số chi của ngân-sách 1972 cộng với số chi gia-tăng vật giá của năm 1973 mà thôi.

Nhưng chúng tôi nhận thấy là dù ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh có đưa ra một nguyên-tắc như vậy thì bình như là sự gia-tăng ngân-sách cũng rất lớn lao. Vì thế, chúng tôi mong rằng nếu có thể được, xin ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh cố gắng cắt bớt thêm chừng nào hay chừng đó để phù-hợp với nguyên-tắc mà chính ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đã đề nghị với khoáng-đại.

Riêng cá-nhân chúng tôi hoàn toàn ủng-hộ nguyên-tắc đó. Tuy nhiên, khi bàn về ngân-sách, chúng tôi nhận thấy đồng viện Lê-tấn-Trang, cũng như đồng viện Nguyễn-Phúc Liên-Bảo và nhiều đồng viện khác có nêu lên vấn-đề thắc-mắc lớn lao của chính chúng ta, đó là vấn-đề chánh-sách của Chánh-phủ trong vấn-đề chi-tiêu đó.

Sự thực chúng tôi và ngay cả quý vị Dân-biểu đối lập cũng phải nhìn nhận rằng hiện nay lập trường của Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu đã được dân chúng ủng-hộ nồng nhiệt vì đó là một lập-trường Dân-tộc Hòa-bình, và là một lập-trường mới-mề cởi-mở đối với mọi từng lớp dân chúng tại Miền-nam cũng như đối với dư luận quốc-tế.

Tuy nhiên, chúng tôi cũng rất băn-khoăn tự hỏi về chánh sách đối nội hay đối ngoại của Chánh-phủ hiện hữu. Điều mà chúng tôi cảm thấy cần phải nói lên, và dù rằng chắc chắn có thể có nhiều vị không tán đồng, nhưng chúng tôi thấy rằng về chánh-sách đối nội càng hạn, thì với cao trào ủng-

hộ mạnh-mẽ lập trường của Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu, chúng tôi nghĩ rằng một sự cải tổ nội các, ít nhất là sự cải tổ nội các hiện hữu, là một điều phải xảy ra, và những thành phần đối lập đáng kính, đối lập chân chính cần phải tham-gia vào trong nội các đó để nói lên tiếng nói của tình đoàn kết thực sự của quốc-gia trước hiểm-họa chung Cộng-sản và nhất là trước cuộc đấu tranh sắp tới đối với cái gọi là Mặt trận giải-phóng miền Nam, bởi vì chúng tôi nghĩ rằng muốn có một sự hòa hợp trong ý nghĩa, cần phải có những người đối lập dân tộc, đối lập quốc-gia để góp tiếng nói của họ trong vấn đề điều hành chánh sách Quốc-gia.

Nhưng chúng tôi cũng mạnh-mẽ ủng-hộ lập trường cứng-rắn, mạnh bạo đối với thành-phần đối-lập thân Cộng, hay thực dân bởi vì trong chiều hướng như vậy, chúng ta mới có thể góp sức được những thành phần quốc-gia chân-chính và đồng thời chúng ta tiêu diệt được những phần-tử thân Cộng hay thân thực-dân tại Miền nam Việt-nam trước khi chúng ta mở đầu một cuộc đấu tranh chánh-trị thẳng thắn với Cộng-sản.

Chúng tôi nghĩ rằng điều chúng tôi vừa trình bày đó chắc cũng là một điều mà tất cả mọi người đều mong mỏi thấy một sự đoàn-kết ở trên thượng-tầng vì chỉ có sự đoàn-kết ở thượng-tầng mới dần dần gây được sự đoàn-kết ở hạ tầng và từ đó tạo thành sức mạnh thực sự, và sức mạnh đó là sức mạnh của Quốc-gia chúng ta trong công cuộc đấu-tranh chánh-trị với Cộng-sản.

Vì thế chúng tôi nhận thấy trong khuôn-khò và nhất là trong vấn-đề Quốc-phòng, nếu chúng ta cứ tiếp-tục nuôi dưỡng quân-số hơn một triệu người với số chi như hiện-hữu, và chắc-chắn dần dần chúng ta sẽ tăng lương lên cho họ, thì lúc đó dù các nhà kinh-tế tài ba đến thế nào đi nữa cũng phải xác nhận là ngân-sách này cũng không thể chịu đựng nổi.

Vừa rồi, chúng tôi được ông Quốc-vụ-Khanh Phan-quang-Đán cho biết là hiện thời có ít nhất ba triệu mẫu ruộng đất chưa khai phá. Chúng tôi nghĩ rằng với chính-sách "Người cày có ruộng", chúng ta có thể cấp thêm cho mỗi gia-đình binh-sĩ ba mẫu ở những đơn vị nào đóng gần nơi có đất hoang đó.

Đó là một yếu tố mới một trong những lý-do để khuyến khích họ vì trong khi chiến-đấu cho quốc-gia, họ cũng vẫn có một thực-tại để chiến-đấu cho mảnh đất của chính gia-đình của họ.

Tôi nghĩ rằng một khi mà ruộng hoang đã được phát đi, một khi mà chúng ta có những chiều-hướng như vậy thì công-cuộc chiến-đấu chống Cộng-sản chắc-chắn sẽ có thể thành tựu được, và như vậy chúng ta mới có thể tiếp-tục chịu đựng với một quân-số như hiện nay hoặc chúng ta có thể tăng thêm nữa mà không gây trở ngại gì về vấn-đề chi-phí Quốc-phòng.

Kính thưa quý vị, chúng tôi thấy rằng hiện nay đối với vấn-đề đối ngoại chúng ta vẫn tiếp-tục thụ-động, vẫn tiếp-tục cô-lập. Cho đến khi nào chúng ta thực-sự có hòa-bình chắc-chắn quý vị cũng như chúng tôi, cũng đồng-ý là hòa-bình chắc-chắn sẽ đến tất cả chúng ta vẫn tiếp-tục đòi hỏi rằng nguyên-tắc tự quyết phải được đặt cho vấn-đề nhân dân Việt-nam.

Chúng tôi nghĩ rằng đủ có nhiều vị đồng viện lên đây giao thết chuyện đó chẳng rứa, thì với tình-trạng này, tới chính-sách đối ngoại, h.ç.n Lúu chúng ta vẫn tiếp tục như

sự hiện diện của các cường quốc, của Cộng-sản Bắc-việt, và ngay cả đối với cái gọi là Mặt-trận Giải-phóng Miền Nam.

Vậy chúng ta chỉ có hòa-bình thực sự đúng như Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu đã nói, tức là phải làm thế nào tái lập lại vùng phi quân sự đúng ý-nghĩa mà chúng ta thường nói và hằng mong muốn. Ý của chúng tôi là mong muốn rằng chúng ta hãy đặt thẳng vấn đề này với Liên-hiệp Quốc hay ít nữa là đặt thẳng với những cường-quốc như Mỹ, Nga, Tàu, Anh, Pháp chẳng hạn.

Nếu không có quân-đội Liên-hiệp-quốc ở vùng phi quân sự thì chúng tôi thiết tưởng chúng ta nên yêu cầu các cường-quốc đó phải có quân-số tại đây để bảo-dảm được nền hòa bình, để bảo đảm được vùng phi quân sự không bị xâm lăng.

Điều này chúng tôi đặt ra đây chắc-chắn có nhiều vị cho là hơi giả-tưởng, nhưng nếu trong trường hợp mà Liên-hiệp quốc hay các cường quốc đó không chịu đến làm tròn bổn phận đó vì ngân-sách eo hẹp thì dù chúng ta rất nghèo nàn, tôi nghĩ rằng chúng ta cũng phải yêu-cầu đồng minh Hoa-kỳ cùng với chúng ta chịu ngân-khoản đó, tức là làm thế nào để có một lực-lượng ít nhất tượng trưng của Liên-hiệp-quốc hay của các cường quốc tại vùng phi quân sự.

Khi nói ra điều này, tôi e ngại có thể sẽ có một vài người hiểu lầm, cho là chúng tôi kêu gọi quân-đội ngoại-quốc vào đây, nhưng thực sự điều đó không phải vậy, vì sự tại Tây-đức hay Nhật-bản, chính vị Thủ-tướng Tây-đức hay Thủ-tướng Nhật-bản cũng còn kêu gọi người Hoa-kỳ tiếp-tục hiện-diện ở trên đất nước họ khi sự đe-dọa an-ninh vẫn còn tồn tại thực sự tại Vùng Quốc-gia của họ.

Vì thế cho nên chúng tôi kêu gọi là chúng ta nên làm thế nào để đòi hỏi người Hoa-kỳ cũng như các cường-quốc phải có một bảo-dảm thực-tế và cụ-thể bằng sự kiện là chính quân-đội của họ đóng tại vùng phi quân-sự này.

Và chúng tôi chắc-chắn rằng giờ phút này nếu Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu đề-xướng ra thì sẽ được sự hưởng ứng nồng-nghệ của các quốc-gia đó, bởi vì chúng tôi tin-tưởng rằng ít nhất chỉ có một cách thức như vậy thì chúng ta mới hòa-giai được những sự xâm-lấn của miền Bắc đối với miền Nam.

Tóm lại, chúng tôi xin đưa ra một vài ý-kiến thô thiển của chúng tôi như vậy trong khuôn-khố bàn về ngân-sách 1973 và chúng tôi hy-vọng sẽ được bàn tiếp về các Bộ khi bàn về chi-tiết.

Tôi xin cảm ơn ông Chủ-tịch và Quý vị.

Vỗ tay

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Không còn đồng viện nào phát-biểu ý-kiến nữa và chúng tôi cũng nhận thấy là một số đồng quý đồng viện thuộc đủ mọi khuynh-hướng đã đóng góp hết sức đầy đủ trong phần thảo-luận tổng quát.

Đến đây, chúng tôi xin tuyên-bố chấm dứt phần thảo-luận và xin nhường lời cho ông Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đức-kết.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Trước tiên, chúng tôi xin thành thật cảm ơn tất cả quý vị đồng viện đã lên phát-biểu từ sáng đến giờ về phần tổng quát của ngân-sách và không có một vị nào đã phát-biểu ý-kiến bác-bỏ lời thỉnh-cầu của ủy-ban chúng tôi là xin khoáng-đại Hạ-nghị-viện chấp-thuận trên nguyên-tắc bản-vấn dự-thảo ngân-sách năm 1973, và chúng tôi xin thưa cùng quý vị đã đưa ra những ý-kiến liên-quan tới việc cứu xét ngân-sách, chúng tôi xin lập lại một lần nữa lời đề-nghị trong bản phúc-trình của chúng tôi là chúng tôi xin sẵn-sàng đón nhận những ý-kiến của quý vị chỉ giáo cho những thiếu sót mà ủy-ban chúng tôi đã có trong khi cứu xét ngân-sách, và đối với những nguyên-tắc mà chúng tôi đã áp-dụng, nếu quý vị thấy có những biệt-lệ mà ủy-ban Ngân-sách đã chấp-thuận cho những điều 3, điều 7 thì xin quý vị, nếu thấy có thiếu-sót, xin quý vị chỉ giáo cho.

Nếu quý vị thấy những điểm biệt lệ mà ủy-ban chúng tôi đã chấp nhận cho một số Mục, một số Chương ở trong ngân-sách không đáng được những sự biệt-lệ đó thì cũng xin quý vị cho biết ý-kiến rồi tùy quý vị quyết-định có chấp-thuận ngân-khoản đề-nghị hay không.

Chúng tôi xin lập lại là chúng tôi sẵn-sàng ghi nhận những sự thiếu sót của chúng tôi và sẽ sẵn-sàng tu-chỉnh nếu thấy nguyên-tắc chúng tôi đặt ra có thiếu sót, không áp-dụng đầy đủ. Chúng tôi xin ông Chủ-tịch cho khoáng-đại Hạ-nghị-viện biểu-quyết chấp-thuận trên nguyên-tắc bản-vấn dự-thảo-luật ban hành ngân-sách năm 1973.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Ủy-ban có hai đề-nghị, chúng tôi xin đưa đề-nghị thứ nhất ra để khoáng-đại biểu-quyết. Quý đồng viện nào chấp-thuận trên nguyên-tắc căn-bản dự-luật 30/72/HP2 «ban-hành Ngân-sách Quốc-gia niên-khoá 1973», xin giơ tay.

89 vị chấp thuận

Như vậy, dự-luật ban-hành Ngân-sách Quốc-gia 1973 đã được khoáng-đại chấp thuận trên nguyên-tắc. Bây giờ, chúng tôi xin đưa đề-nghị thứ nhì của ủy-ban.

Quý đồng viện nào chấp-thuận nguyên-tắc biểu-quyết từng Mục dành cho ngân-sách 1973, xin giơ tay.

84 vị chấp thuận

Bây giờ, chúng tôi xin đề-nghị quý đồng viện tạm ngưng phiên họp và kính mời tất cả quý đồng viện dùng cơm trưa tại phòng khánh-tiết, trụ sở ủy-ban đề-sau đó chúng ta trở lại đóng đủ vào lúc 15 giờ chiều.

Chúng tôi xin cảm ơn Quý đồng viện.

Đến đây, chúng tôi xin tuyên bố tạm ngưng phiên họp.

Tạm ngưng : 12 giờ 50'

Tái nhóm : 15 giờ 10'

Ô. CHỦ-TỊCH.

Chúng tôi tuyên bố phiên họp tái nhóm.

Kính thưa Quý đồng-viện,

Sau phần thảo luận tổng quát, Hạ-nghị-viện đã biểu quyết chấp thuận trên nguyên tắc bản văn dự-luật số 37/72/HP2 ban hành ngân sách Quốc-gia tài-khoá 1973. Bấy giờ, chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đề phúc trình trước khoáng đại nội dung của bảng A, tức là bảng kinh phí dự trù cho Ngân-sách Quốc-gia niên-khoá 1973. Chúng tôi kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách.

Ô. TRƯỞNG-NHU-THIỆM (Thuyết trình viên).—

Thưa Quý vị,

Chúng tôi xin phúc trình kinh phí dự-trù cho tài-khoá 1973 của Mục 1, Chương 105 : Thượng-nghị-viện.

Tổng số kinh phí dự-trù cho tài-khoá 1973 của Mục này là 401.352.000\$, so với kinh phí được biểu quyết nguyên thủy năm 1972 là 270.416.000\$, có gia tăng là 130.936.000\$, tính theo tỷ lệ thì có gia tăng 48,42%. Sau đây, chúng tôi xin trình bày chi tiết của từng điều và khoản.

Trước tiên, điều 1 về lương bổng và phụ cấp nhân-viên dân-chính : kinh-phí là 204.128.000\$.

— Kinh-phí của điều 2 về lương bổng và phụ cấp quân nhân là 351.000\$.

— Điều 3 về : vật-liệu và dịch vụ điều hành 128.820.000\$.

— Điều 5 về : chuyên nhượng thông thường 17.000.000\$.

— Điều 7 về đầu tư trực tiếp : 49.053.000\$.

— Điều 9 về chi phí không xếp hạng 2.000.000\$.

Tổng cộng kinh-phí dành cho Mục này là 401.352.000\$.

Chúng tôi xin sang chi tiết của điều 1 về lương bổng và phụ cấp nhân viên dân-chính. Tổng số kinh phí dự trù là 204.128.000\$ về lương bổng chia ra như sau :

Điều 12.— Chức-vụ dân cử :

— Nghị-sĩ : 59 vị, kinh phí 86.982.000\$ ;

— Nhân-viên Văn-phòng và ngoại-giao 8 vị, kinh phí 3.163.000\$ ;

— Nhân viên chính ngạch : 147 người, kinh phí 28.291.000\$ ;

— Nhân-viên kế-ước. 46 người, kinh phí 15.433.000\$ ;

— Nhân viên công nhật : 73 người, kinh phí 8.702.000\$.

— Hạ-sĩ-quan và binh-sĩ : 4 người, kinh phí 988.000\$ ;

— Nhân-viên dân-chính nhập-ngũ : 1 người, kinh phí 198.000\$.

Điều 1. — Chi phí linh-tinh.

Tổng số chi phí linh tinh lên đến 57.016.000\$ gồm có những phần phụ-cấp sau đây :

1) — Phụ-cấp vắng phần công xuất của quý vị Nghị-sĩ là 38.016.000\$.

2) — Phụ cấp ngoài giờ 18.000.000\$.

3) — Phụ-cấp về y phục : 1.000.000\$.

Điều 18. — Chi-phí xã-hội gồm có :

1) — Đám-phụ hưu bổng : 1.355.000\$.

2) — Bệnh-viện phí : 2.000.000\$.

Tổng-cộng chi-phí xã-hội là : 3.355.000\$.

Tổng-cộng kinh-phí của điều 1 mà chúng tôi vừa trình-bày là : 204.128.000\$.

Đối với điều 1 này Ủy-ban chúng tôi chỉ xin đề-nghị khoáng-đại chấp-thuận số kinh-phí là 184.128.000\$ thay vì 204.128.000\$, nghĩa là cắt giảm 20.000.000\$ về mục chi phí phụ-cấp vắng-phần, công-xuất cho Nghị-sĩ đã được dự trù quá đáng, và những lý-do chính đã được Ông Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách chúng tôi trình-bày hồi sáng.

Chúng tôi xin sang điều 3, về vật-liệu và dịch-vụ.

Điều 31, khoản 2, chi-phí về điện nước được dự-trù là : 10.275.000 \$.

Khoản 3 về điện-thoại, điện-tín v. v... : 6.968.000\$.

Khoản 4 : ăn-loát : 3.000.000\$.

Khoản 6 thù lao tư-nhân : 200.000\$.

Khoản 8 của điều 31, chuyên chở nhân-viên : 55.750.000\$, và khoản 9, chuyên chở vật-liệu : 1.800.000\$.

Điều 33, khoản (0) về vật-liệu văn-phòng : 4.000.000\$.

— Khoản 1, về sách báo : 7.902.000\$.

- Khoản 3 về thực phẩm : 3.000.000\$.
- Khoản 5 về vật dụng y-tế vệ-sinh : 3.000.000\$.
- Khoản 8 ; vật dụng linh-tinh 5.000.000\$.
- Khoản 9, xăng nhớt, nhiên liệu ; 3.815.000\$.

Điều 35 về duy-trì và tu bổ :

- Khoản 1, nhà cửa : 6.500.000\$.
- Khoản 2, dụng cụ văn phòng và gia dụng 1.041.000\$.
- Khoản 3, máy móc và dụng cụ : 1.844.000\$.
- Khoản 4, dụng cụ chuyên chở : 1.720.000\$.
- Khoản 7, dụng cụ y khoa : 5.000\$.

Điều 38, chi phí về điều hành, linh tinh gồm các phần chi phí về tiếp tân các phái đoàn ngoại giao, quà ngoại-giao, tiếp tân v.v..., tổng số kinh phí lên đến 13.000.000\$.

Về điều 3 này, ủy-ban chúng tôi chỉ xin đề-nghị khoáng đại chấp thuận số kinh phí là 108.820.000\$ thay vì 128.820.000\$ nghĩa là có cắt giảm 20.000.000\$ vì dự-trù quá đáng gồm:

- Phần phí tồn chuyên chở, cắt 15.000.000\$

và giảm 5.000.000\$ về phần chi phí linh tinh ở điều 38, khoản 9 vì dự-trù quá cao và có trùng dụng.

Điều 5 về chuyển nhượng thông thường.

Các khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 của điều 51 quy định việc trợ cấp cho người tàn tật, già yếu, góa bụa, nạn nhân chiến tranh, người thất nghiệp, người bị tai nạn, người bị tai nạn, trợ cấp tử tuất và thương phế binh, Thượng-nghị viện dự-trù là 15.600.000\$.

Điều 55 về đóng góp vào các tổ chức Quốc-tế, khoản 3, niên liễm của Liên-hiệp Nghị-sĩ Quốc-tế: 1.400.000\$.

Tổng số kinh phí của điều 5 là 17.000.000\$.

Về kinh phí của điều này, vì những lý do tế nhị đã được viện dẫn như trên nên Ủy-ban chúng tôi xin đề nghị chấp thuận toàn bộ kinh phí dự-trù của điều này là 17.000.000\$ theo nhu cầu của Thượng-nghị-Viện.

Chúng tôi xin sang điều 7 về đầu tư trực tiếp chia ra như sau :

- Điều 72 khoản 0, nhà cửa : 15.000.000\$.
- Điều 72, khoản 9, công-tác linh-tinh ; 5.000.000\$.
- Điều 74 về dụng cụ và máy móc gồm có :
  - Khoản 0, dụng-cụ văn-phòng và gia dụng : 8.311.000\$

- Khoản 1, máy móc : 7.000.000\$.

- Khoản 2 về dụng-cụ chuyên chở : 13.742.000\$.

Tổng cộng kinh-phí của điều 7 về đầu tư trực-tiếp là 49.053.000\$.

Chúng tôi xin đi vào chi-tiết của các điều khoản 72/0, 72/9, 74/1 và 74/2, Riêng chi-tiết ở điều khoản 72/0 về tân công-tác nhà cửa chia như sau :

- 1/— làm lại nóc Hội-trường : 10.000.000\$.

2/— quét vôi, sơn dầu nhà cụ Chủ-tịch Thượng-viện : 5.000.000\$.

Tổng-cộng là 15.000.000\$.

Điều 72, khoản 9 về công-tác linh-tinh : 5.000.000\$.

Chúng tôi đi sang chi-tiết của điều khoản 74/1 về máy móc thiết-trí lại hệ-thống âm-thanh, ghi âm là : 7.000.000\$.

Điều 74, khoản 2 : dụng-cụ chuyên chở gồm có 02 xe du-lịch D.S cho quý vị Trưởng-khối và Trưởng nhóm, 02 xe du-lịch Renault 12 cho quý vị Chủ-tịch ủy-ban và Nhà tổng Quản-trị và 01 Camionette Peugeot 404, dùng để chuyên chở hành-lý của quý vị Nghị-sĩ và Ban Tiếp-liệu Thượng-viện

Tổng cộng kinh-phí của điều này là 13.742.000\$. Đó là số tiền dự-trù sơ khởi. Riêng đối với điều 7 này, cũng với những lý-do tế-nhị, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị cắt 2.000.000\$ ở điều 72 khoản 9 về chi-phí linh-tinh dự-trù là 5.000.000\$.

Điều chốt là điều 9 về chi-phí không xếp hạng.

Ở điều 93, khoản 0 có quy-dịnh một đặc quỹ là 2.000.000\$ cho Thượng-nghị-viện. Ủy-ban chúng tôi xin đề nghị quý vị chấp-thuận toàn bộ kinh-phí của đặc quỹ này là 2.000.000\$.

Tổng kết, Ủy-ban chúng tôi xin kính đề-nghị cùng quý vị đồng viện biểu-quyết chấp-thuận kinh-phí cho Mục I thuộc Thượng-nghị-viện về tài khóa 1973 là 359.352.000\$ thay vì theo đề-nghị là 401.352.000\$, nghĩa là chỉ cắt giảm 42.000.000\$ tại các điều 1, 3 và 7.

O. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào có ý-kiến về Mục I, chúng tôi kính mời lên diễn đàn. Nếu không đồng viện nào có ý-kiến trái ngược, chúng tôi xin đề-nghị quý vị thông qua Mục I.

Quý đồng viện nào chấp-thuận kinh-phí 359.352.000\$ cho Mục I thuộc Thượng-nghị-viện, xin giơ tay.

63 vị chấp thuận

Như vậy, Mục 1 được chấp-thuận thông qua.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Thưa Quý vị,

Chúng tôi xin phép sang Mục 2 Chương 106 về Hạ-nghi-viện. Kinh-phí của Mục này thuộc tài khóa 1972 là 513.674.000\$ và kinh-phí dự-trù năm 1973 là 697.906.000\$ như thế tổng số kinh-phí gia tăng là 184.232.000\$.

Chúng tôi xin phép đi vào chi-tiết của Mục này.

Điều 1 về lương bổng nhân-viên, kinh-phí dự-trù năm 1973 là 270.510.000\$ so với năm 1972 là 233.677.000\$.

Tổng số kinh-phí gia-tăng là 36.833.000\$.

Điều 2 về lương bổng quân-nhân là 300.000\$ cho năm 1973, so với kinh-phí năm 1972 không có tăng thêm.

Điều 3 về vật-liệu và dịch-vụ điều-hành : kinh-phí dự-trù cho năm 1973 là 275.770.000\$. So với năm 1972 là 215.437.000\$, có gia-tăng 60.333.000\$.

Điều 5 về chuyên-nhượng thông thường : kinh-phí dự-trù cho năm 1973 là 118.000.000\$, so với năm 1972 là 24.080.000\$, có gia-tăng 93.920.000\$.

Điều 7 về đầu tư trực tiếp, kinh-phí dự-trù cho niên-khoá 1973 là 33.326.000\$ so với năm 1972 là 40.180.000\$ có giảm 6.854.000\$.

Bây giờ, chúng tôi xin đi vào chi-tiết của Mục 2 :

Điều 1.— Dân-biêu 159 so với số kinh-phí là 120.768.000\$.

— 7 nhân-viên Văn-phòng với số lương 2.688.000\$.

— Lương bổng cho 319 nhân-viên chánh-ngạch, kinh-phí là 59.182.000\$.

— Lương bổng cho 13 nhân-viên khế-ước là 2.961.000\$.

— Lương bổng cho 81 nhân-viên công-nhật là 11.127.000\$.

— Lương bổng cho 2 nhân-viên phụ-động là 330.000\$

— Lương của 9 nhân-viên nhập-ngũ là 39 000\$.

— Chi-phí linh-tinh : 61.235.000\$.

— Chi-phí xã-hội : 12.180.000\$.

Tổng cộng số nhân-viên, kể cả Dân-biêu của Hạ-nghi-viện là 590 người với kinh-phí là 270.510.000\$.

Điều 2, lương bổng cho 1 Sĩ-quan là 300.000\$.

Điều 3, ghi theo số của Hạ-viện.

Điều 7 gồm có :

— Đại-tu-bổ : 5.000.000\$.

— Dụng-cụ Văn-phòng : 5.586.000\$.

— Máy móc : 1.240.000\$.

— 7 xe hơi : 21.500.000\$.

Về Mục này, ủy-ban Ngân-sách chúng tôi, sau khi cứu xét, đã cắt giảm ở các điều sau đây :

— Điều 3, kinh-phí dự-trù là 275.770.000\$, ủy-ban chúng tôi đề-nghị cắt 5.770.000\$, còn lại 270.000.000\$. Sở-dĩ ủy-ban đề-nghị cắt 5.770.000\$— cho tất cả các khoản chi-phí bất ngờ là để tiết-kiệm tối-đa Ngân-sách Quốc-gia đối với vật-liệu và các dịch-vụ không tối-cần-thiết, thù-lao và huê-hồng tư-nhân quá đáng.

Tổng kết, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị kinh-phí dành cho Hạ-nghi-viện là 692.136.000\$ thay vì 697.906.000\$ nghĩa là cắt giảm 5.770.000\$. Chúng tôi xin khoảng-dại ủng-hộ ý-kiến của ủy-ban chúng tôi.

Trân-trọng kính chào Quý đồng-viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng-viện nào có ý-kiến về Mục 2, chúng tôi xin mời lên diễn-đàn.

Ô. NGUYỄN-MINH-ĐĂNG.—

Thưa Quý-vị.

Ủy-ban Ngân-sách, Tài-chánh Hạ-nghi-viện vừa mới trình-bày Ngân-sách của Hạ-nghi-viện trong tài-khoá 1973. Về kinh-phí của Mục này, Ủy-ban Ngân-sách đã cắt giảm nhiều nhất ở điều 3 vật-liệu và dịch-vụ.

Chúng tôi thắc-mắc là vì khi sáng Ông Chủ-tịch ủy-ban có trả lời chúng tôi trước khoảng-dại là trong tất cả các Mục, ủy-ban đều cắt kinh-phí ở điều 5 và điều 7, chỉ trừ về Văn hóa Giáo-dục và Y-tế.

Nhưng khi bắt đầu đi vào Mục 1. Chúng tôi không thấy ủy-ban cắt ở các điều nói trên. Như vậy, phải chăng có sự khác biệt với lời trình-bày của Ông Chủ-tịch ủy-ban hay không ? Đó là điều thứ nhất.

Điều thứ hai, như chúng tôi đã trình cùng Ông Chủ-tịch Hạ-viện và quý-vị hồi sáng là chúng tôi chỉ nhận được một cuốn Ngân-sách như thế này trong lúc tất cả những sự chi-tiết của năm 1972 chúng tôi chưa biết gì, Như vậy làm sao chúng tôi quyết-định cho sự chi-tiết của tài khóa mới được ?

Chúng tôi cần biết trong tài-khoá 1972 Mục nào thiếu, và Mục nào dư để chúng tôi mới có thể quyết-định được cho tài-khoá 1973. Do đó, sáng hôm nay chúng tôi đã trình cùng Ông Chủ-tịch đề-nghị của chúng tôi là cần có một phiên họp để thảo-luận kỹ càng về ngân-sách của năm 1972, chúng ta đã tiêu xài như thế nào trong năm 1972, ngõ hầu chúng ta có đủ dữ-kiện để cứu xét Ngân-sách 1973.



Trong Ngân-sách năm nay, điều gì cần tăng thì cứ việc tăng, không phải sợ hãi gì cả, cũng như điều nào đáng giảm thì chúng ta cứ việc cắt, nhưng ở đây chúng tôi chưa biết được Ngân-sách của tài-khoá 1972 thiếu, thừa như thế nào, mà chúng tôi chỉ biết có những con số tổng-kết như thế này mà thôi.

Tóm lại, chúng tôi xin ông Chủ-tịch Hạ-nghi-viện cho chúng tôi biết chúng ta có cần phải thảo-luận lại ngân-sách 1972 để quyết-định cho Ngân-sách năm 1973 hay không? Hay chỉ cần chúng ta chấp-thuận Ngân-sách năm 1973 nguyên văn như thế này, rồi Văn-phòng muốn chi-tiêu thế nào cũng được?

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn đồng viện Nguyễn-minh-Đặng.

Nếu không đồng viện nào có ý kiến về Mục này, chúng tôi kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh).—

Chúng tôi xin mạn phép ông Chủ-tịch và quý vị đồng viện để giải thích thắc mắc mà bạn đồng viện Nguyễn-minh-Đặng vừa nêu lên.

Đối với kinh phí của Điều 1 thuộc Mục này, như chúng tôi có dịp trình bày thì khi chiết trừ Ngân-sách 1973 mà Hạ-nghi-viện, văn-phòng đã hội ý với tất cả quý vị Trưởng-khối, Trưởng-Nhóm của Viện để chấp thuận những chi-tiêu nào xét ra cần ích và cần thiết cũng như cắt bỏ những chi phí cho những công tác không cần thiết và phí phạm.

Chẳng hạn như tại điều 1 của Ngân-sách Hạ-nghi-viện không bao giờ có ghi tiền phụ cấp vắng phần cho các Dân-biểu xuất ngoại dù là một ngày, dù là 15 ngày hay 30 ngày như ở Thượng viện, nghĩa là ngân-sách của chúng ta không có khoản chi phí linh tinh đó để mà cắt xén 20.000.000\$ như Thượng-nghi-viện.

Cho nên, đối với những Dân-biểu xuất ngoại không phải là hội viên của những phái-đoàn chính-thức của Hạ-nghi-viện đi tham dự hội-nghị thì không có phụ cấp vắng phần, nên tại điều 1 ủy-ban không có cắt giảm.

Tại điều 2, quý vị cũng thấy số tiền lương của nhân-viên quân sự phục-vụ cho Văn-phòng không có tăng so với năm 1972 nghĩa là vẫn còn 300.000\$.

Kinh phí dự trừ ở điều 3 là 275.770.000\$ so với số dự trừ tại ngân sách năm vừa rồi là 215.437.000\$. Đối với kinh phí tại điều này, ủy-ban chỉ lấy lại kinh phí của năm 1972 và gia tăng một tỷ lệ cho phù hợp với sự gia tăng của vật giá nghĩa là nếu quý vị lấy 30% của số tiền 215.437.000\$ cộng với 215.437.000\$, chắc chắn quý vị sẽ thấy con số 275.770.000\$ ấn định lại điều 3 của ngân sách Hạ-nghi-viện vẫn còn dưới mức kinh phí của năm 1972 cộng với 30%.

Trong khi đó những chi phí dành cho những phái đoàn chính thức của Hạ-nghi-viện tham dự các hội nghị quốc tế mà các Quốc hội khác trên thế giới có tham dự, có gia-tăng tới 4 lần.

Số kinh phí này không thể hủy bỏ được, cho nên phải cắt bỏ những kinh phí dùng vào việc khác để thay thế cho kinh phí gia tăng về việc mua vé máy bay, vé chuyên chở phải mua với giá 435\$, hay 445\$ một dollar thay vì 118\$ như năm 1972.

Như vậy, tại điều 3 quý vị cũng thấy không có gia-tăng và chúng ta cũng không gia tăng hơn cái mức đã được áp dụng cho tất cả các Chương Mục khác của ngân sách.

Riêng ở điều 5 về chuyên nhượng thông thường, số kinh phí của năm 72 là 24.080.000\$, năm nay tăng lên 118.000.000\$. Đó là những chi phí xã hội để cho các Dân biểu làm những công tác xã hội tại địa phương mình.

Kinh phí này được ghi vào ngân sách Hạ-viện sau khi Văn-phòng đã được sự thỏa hiệp của các vị Trưởng-khối, Trưởng-nhóm cũng như theo lời yêu cầu của các vị Dân biểu để đáp ứng phần nào những chi phí xã hội mà các vị Dân-biểu cần phải có tại địa phương mình.

Thành ra ủy-ban Ngân-sách chúng tôi thấy cái nhu-cầu và quyền hạn chấp thuận hay không là của khoáng đại chứ không phải của ủy-ban.

Tất cả những số tiền dự trừ cho công tác xã hội của 159 vị Dân-biểu là 93.000.000\$, Nếu quý vị muốn đặt lại vấn đề đó có cần ích hay không cần ích của chi phí đó thì xin quý vị cho biết ý kiến đề khoáng đại Hạ-nghi-viện sẽ chấp thuận hay không chấp thuận đề nghị đó.

Còn về đầu tư trực tiếp, như quý vị đã biết, trong năm 1972 đầu tư trực tiếp được hiểu là đại tu bờ, xây cất mua sắm vật dụng văn phòng, vật dụng chuyên chở.

Năm 1972 Hạ-nghi-viện được cấp một số kinh phí là 40.180.000\$, năm nay thay vì tăng 30% theo vật giá thì Hạ-nghi-viện đã hạ xuống còn 33.326.000\$ nghĩa là kinh-phí Hạ-nghi-viện đã tự giảm từ 15 tới 20% vì năm nay không có công tác xây cất, không có những khoáng đại tu bờ lớn lao nào cả, chỉ trừ có một số tiền 5.000.000\$, để đại tu bờ nhà cửa của Hạ-nghi-viện cùng những phòng vệ sinh mà quý vị cũng thấy tình trạng bị đất như thế nào!

Tóm lại, dù muốn dù không, số kinh-phí 33.326.000\$ dự-trừ ở điều 7 vẫn còn dưới mức mà Hạ-nghi-viện đã chi-tiêu trong năm 1972 là 40.180.000\$.

Vì những lý-do ủy-ban ngân-sách đã chỉ đề-nghị một khoản cắt xén là 5.770.000\$ về sự chi-tiêu tại điều 3 vì có một số kinh-phí dự-trừ nhưng đã không thực-hiện trong năm 1972 nên ủy-ban ngân-sách đã hủy bỏ trong ngân-sách năm 1973, đó là số thù-lao được dự-định để tuyển thêm 8 vị chuyên-viên nhưng thực-sự chỉ tuyển-dụng có 10 trên 18 người cho nên số tiền giảm bớt ở điều 3 là 5.770.000\$.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Thưa Quý vị,

Sau phần trình-bày của ông Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách và vì đồng viện Nguyễn-minh-Đặng đã hai lần yêu-cầu chúng tôi trả lời về nhận xét của đồng viện là chúng ta cần phải biết việc thi-hành ngân-sách của năm 1972 thì mới có thể cứu xét được ngân-sách niên-khoá 1973.

Chúng tôi hoàn toàn đồng ý về nhận xét trên và tôi tưởng rằng nguyên-tắc làm việc đó không phải chỉ áp-dụng cho ngân-sách của mục 2 riêng phần Hạ-nghi-viện, mà còn phải áp-dụng cho tất cả 32 Mục ở trong bảng A của ngân-sách Quốc-gia.

Vì vậy, trong những phiên họp đề cứu xét ngân-sách tại ủy-ban ngân-sách Tài-chánh Hạ-nghi-viện, ngoài những ủy-viên chánh-thức của ủy-ban, còn có quý ông Chủ-tịch và ủy-viên của những ủy-ban khác đến để chất vấn về việc thi-hành ngân-sách Quốc-gia niên-khoá 1972 chung cho 32 mục chứ không phải riêng ngân-sách của Hạ-viện.

Do đó, nguyên-tắc làm việc là sau khi quý vị tham-dự những phiên chất-vấn tại ủy-ban, sau khi quý vị nhận được tờ trình cùng quyền ngân-sách này của ủy-ban ngân-sách Tài-chánh về ngân-sách bổ-túc cũng như ngân-sách năm 1973 thì chúng ta có một phiên họp khoáng-dại để có một quyết-dinh là giữ y lập-trường của ủy-ban đề-nghị hay là thêm hoặc giảm.

Nếu bây giờ các đồng viên khác lên đây thắc-mắc không riêng Mục 2 mà là bất cứ một Mục nào đó ở trong 32 Mục của ngân-sách Quốc-gia và yêu-cầu khoáng-dại ngưng phiên họp hôm nay lại để cứu xét trở lại việc thi-hành ngân-sách Quốc-gia năm 1972 thì không thể nào chúng ta làm việc được.

Do đó, chúng tôi có những lời trên để trình-bày không phải riêng với đồng viên Nguyễn-minh Đãng mà là cho tất cả quý vị. Riêng Ngân-sách năm 1973 dành cho Mục 2 thuộc Hạ-nghi-viện, chúng tôi cũng xin trình-bày cùng quý vị là Văn-phòng đã làm việc trong tinh thần tiết kiệm tối đa.

Để trình-bày với quý vị với những bằng chứng cụ-thể, chúng tôi có thể nói rằng trong kỳ duyệt xét Ngân-sách của Hạ-nghi-viện năm 1972, dự án do Nha Tổng-quản-trị soạn thảo và lúc bấy giờ còn lại Văn-phòng tạm thời thì tại Văn phòng Pháp-nhiệm I, chúng tôi đã tự cắt xén trên 30.000.000\$ và khi đưa ra ủy-ban, chúng tôi cũng đã yêu cầu ủy-ban cứu-xét Ngân-sách Hạ-nghi-viện với tinh-thần đúng-dắn và nghiêm-chính.

Do đó, ủy-ban đã cắt thêm mười mấy triệu nữa. Ngân sách năm nay do chính chúng tôi dự thảo chúng tôi ở đây là Văn-phòng—chúng tôi đã tự cắt giảm Ngân-sách đến mức tối đa. Như lời trình-bày của ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân sách, số dĩ có những kích-phí tăng là vì vật giá gia tăng, nhưng Văn-phòng đã tăng không đúng tỷ-lệ gia tăng của vật giá như những cơ-quan khác.

Mặt khác, về những tân công-tác tu-bồ tức là đầu-tư trực-tiếp, đã không tăng mà trái lại còn giảm. Qua những sự-kiện đó, quý vị đồng viên cũng thấy rõ rằng là Văn-phòng đã làm việc trong tinh-thần tiết-kiệm và những chi-tiêu phải chính xác và hết sức là chánh đáng.

Chúng tôi cũng xin trình thêm với quý đồng viên là trong việc thi-hành ngân-sách quốc-gia năm 1972 vừa qua cũng như trong phần dự-trù ngân-sách năm 1973 mà chúng ta chưa thi-hành, mọi kinh-phí gì quan-trọng chúng tôi luôn luôn hội ý với quý vị Trưởng-Khối, Trưởng-Nhóm chứ chúng tôi không làm việc đơn-phương mặc dầu Nội-quy không bắt buộc chúng tôi làm như vậy.

Riêng khoản ngân-sách Hạ-viện năm 1973 không những chúng tôi có mời quý vị Trưởng-Khối, mà chúng tôi còn mời thêm quý vị Phó Trưởng-Khối, quý vị Tổng-thư-ký cũng như trong Nhóm Quốc-gia cũng có mời vị Trưởng-Nhóm và 1 đại-diện của Nhóm.

Nguyên-tắc làm việc đó, chúng tôi nghĩ là hết sức cởi mở và minh-bạch, không có gì để quý vị thắc-mắc. Do đó, chúng tôi có thể nói là trên phương-giới trách-nhiệm tổng quát, chúng tôi đã trình-bày tổng-quạt để cho quý đồng viên cứu-xét. Bây giờ, chúng tôi xin nhường lời lại coi của đồng viên nào có ý-kiến gì nữa không.

Ô. NGUYỄN-VĂN-THỐNG (Tổng thư ký).—

Thưa Quý vị,

Tuy mới nhận chức Tổng Thư-ký hơn một tháng, nhưng ngân-sách năm 1972 đã được chúng tôi kiểm-soát một cách thấu đáo. Bởi vậy, để rộng đường dư-luận và để tránh những sự thắc-mắc, chúng tôi xin trình-bày một vài lời để quý đồng viên rõ, nhất là sự thắc-mắc của đồng-viện Nguyễn-minh-Đãng về số tiền 17.000.000\$.

Như ông Chủ-tịch Hạ-nghi-viện đã trình-bày ngân-sách năm 1972 của Hạ-nghi-viện đã được dự-trù với một sự tiết kiệm đến mức tối đa. Chính Văn-phòng Viện đã tự ý cắt giảm 30.000.000\$, và ủy-ban Ngân-sách đã cắt giảm trên 10.000.000\$.

Như vậy Văn-phòng Hạ-nghi-viện đã thi-hành ngân-sách một cách nghiêm-chính nghĩa là đúng theo luật lệ hành-chánh tài-chánh hiện hành.

Đồng viên Đãng nói rằng số tiền 17.000.000\$ là dùng để tiếp-tân, điều này hoàn toàn sai lầm vì lẽ cái gọi là 17 triệu này thuộc điều 5 của Ngân-sách Hạ-nghi-viện chia ra như sau:

— 60.000.000\$ lập quỹ luân chuyển để trả phụ-cấp cho quý vị Dân-biểu và ứng trước cho quý vị Dân-biểu. Số tiền này không sử-dụng vào việc khác.

— 6.000.000\$ nữa để trợ-cấp cho đồng-bào nạn-nhân chiến cuộc đặc-biệt tại Vùng I trong thời gian vừa qua, để ủy-lạc cho các chiến-sĩ xuất-sắc. Việc này có sự đồng ý của quý vị Trưởng-Khối và khi đi trao tặng số tiền này đều có sự tham-dự của quý vị Dân-biểu đại-diện các Khối.

Còn lại 5.000.000\$ nữa để sử-dụng vào việc trợ-cấp xã-hội chia ra như sau:

— Trợ-cấp cho nhân-viên hành-chánh của Hạ-nghi-viện trong việc quan-hôn tang-tế.

— Trợ-cấp gạo cho quán cơm xã-hội dành riêng cho nhân-viên hành-chánh Hạ-nghi-viện ở bên trụ-sở ủy-ban.

— Trợ-cấp cho các cơ-quan từ thiện, xã-hội hoặc đích thân, hoặc gửi văn-thư xin Hạ-nghi-viện giúp đỡ như trong các dịp Tết Nguyên-đán, Trung-thu, Quốc-khánh cùng các dịp nghỉ hè của các em học sinh.

— Trợ-cấp công-tác xã-hội cho các tỉnh do quý vị Dân

biểu yêu-cầu. Công-tác này được áp dụng trên hai nguyên tắc căn bản:

- 1) - Xét về nhu-cầu chính-dáng.
- 2) - Đồng đều cho quý vị Dân-biểu thuộc các khuynh hướng.

Ở đây chúng tôi cũng xin nêu ra một trường-hợp đặc-biệt để dẫn chứng đích-thực hơn. Ví dụ như Văn-phòng Viện năm ngoai đã trợ-cấp cho đồng-bào nạn-nhân chiến-cuộc Quảng Trị và Bình-long do quý vị Dân-biểu Nhóm Quốc-gia yêu-cầu, trợ-cấp cho đồng-bào hòa-hoàn tại đơn-vị của Dân-biểu Nguyễn-minh-Đặng, do Dân-biểu Nguyễn-minh-Đặng yêu-cầu.

(Vỗ tay)

Kính thưa Quý vị,

Tất cả mọi việc chi-tiết của Văn-phòng Hạ-nghị-viện đều công khai. Quý vị đều có thể coi sổ sách bất cứ lúc nào tại Văn-phòng tôi, và chúng tôi xin đón nhận những ý-kiến của quý vị.

Xin cảm ơn Quý vị,

Ô. NGUYỄN-MINH-ĐẶNG.—

Sau lời trình-bày của ông Chủ-tịch Hạ-nghị-viện và lời giải-thích của ông Tổng Thư-ký Hạ-nghị-viện, chúng tôi xin thưa hai điều sau đây:

1) Chúng tôi nêu thắc-mắc với ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách về điều 7 thuộc đại tu-bổ, và chúng tôi đã nói ngay từ đầu là vấn-đề đầu-tư trực-tiếp với số kinh-phí là 33.326 000\$ Ban sáng, chúng ta đã đưa ra nguyên-tắc là Ngân-sách Quốc-gia năm 1973 phải tiết-giảm đến mức tối đa đối với tất cả các cơ quan các Bộ, kể cả Hạ-nghị-viện.

Một trong những nguyên-tắc là không có tu-bổ những điều gì xét thấy không cần thiết. Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân sách Tài-chánh đã trả lời cho chúng tôi biết là ủy-ban chỉ không cắt xén kinh-phí của Bộ Y-tế và Bộ Giáo-dục, còn đối với tất cả các Mục khác, ở điều này đều bị cắt hết.

Nhưng chúng tôi rất ngạc nhiên khi đưa ra Mục 1 của Thượng-nghị-viện, ủy-ban đã không cắt giảm ở điều này, tuy nhiên chúng tôi đã không nói vì chúng tôi đã có thưa trước là muốn giữ sự tương kính với Thượng-nghị-viện.

Nhưng với kinh-phí của Hạ-nghị-viện, chúng ta phải xét của chúng ta rồi chúng ta mới xét đến Ngân-sách của các Bộ.

Ông Chủ-tịch lại trả lời với chúng tôi là so sánh với năm ngoai thì kinh-phí năm nay trong điều 7 có giảm bớt vì năm 1972 là trên 40.000.000\$ trong lúc năm 1973 chỉ có trên 33.000.000\$.

Ở đây, chúng tôi không hỏi kinh-phí năm nay tăng hay giảm so với năm rồi, mà chúng tôi chỉ thắc-mắc về lời của ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách đã nói lúc sáng là cắt điều 7 của tất cả các Mục, nhưng bây giờ ủy-ban lại không cắt giảm, như vậy phải chăng có sự mâu-thuẫn trong lời nói và việc làm ?

2) - Chúng tôi xin thưa với ông Tổng Thư-ký Hạ-nghị-viện là không phải chúng tôi chỉ muốn biết chi tiết ở trong

điều mà ông Tổng Thư-ký vừa trình-bày, mà chúng tôi muốn biết chi-tiết của tất cả sự chi-tiết trong Hạ-nghị-viện này, nghĩa là không riêng gì điều 7, không riêng gì điều 5 hay điều 3.

Nếu chúng ta được thảo-luận trong một phiên khoáng-dại công-khai để mở xé riêng về ngân-sách Hạ-nghị-viện niên-khoá 1973, chúng tôi sẽ trưng ra tất cả những gì để quý vị thấy rằng sự tiêu pha của năm vừa qua khác hẳn với lời trình-bày vừa rồi của quý vị trong Văn-phòng.

Như chúng tôi đã nói, dù chúng ta chỉ dùng một đồng-bạc của ngân-sách quốc-gia, chúng ta cũng phải dùng cho đúng chỗ. Nếu chúng ta dùng đến một triệu bạc mà chúng ta dùng đúng chỗ, chúng ta sẽ không phải e dè gì cả. Tân Văn phòng mới nhận việc cho năm 1973, cho nên đối với việc điều hành ngân-sách 1972 của Hạ-nghị-viện, tôi chắc rằng ông Tổng Thư-ký chưa được biết rõ tất cả.

Vì vậy chúng tôi đòi phải có sự tường trình chi-tiết tỉ-mỉ riêng về kinh-phí của Hạ-viện mà thôi để chúng ta có thể cho quốc-dân và tất cả các Bộ bên Hành-pháp biết từng chi-tiết của sự chi-tiết của Hạ-nghị-viện.

Chúng tôi muốn trình-bày việc của chúng ta, còn đối với ngân-sách của các Bộ, chúng ta sẽ trình-bày theo quan-niệm của ngân-sách từ trước đến giờ tức là chúng ta sẽ thảo-luận và biểu-quyết từng Mục.

Chúng ta đã đặt một ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh của Hạ-nghị-viện rồi, nhưng riêng về Hạ-nghị-viện chúng ta cần phải xét một cách tỉ-mỉ, chắc-chắn, để biết trong những tài khóa trước đây chúng ta đã chi tiêu như thế nào.

Thành ra, ngoài sự trình-bày vừa rồi của ông Tổng Thư-ký, còn bao nhiêu chi tiết khác, nếu tôi không làm, thì có một cuốn riêng để cho quý vị trình-bày với ủy-ban. Những chi-tiết đó, ngoài quý vị và ủy-ban ra thì các Dân-biểu khác đều không biết gì cả.

Chúng tôi nghĩ rằng tất cả 159 Dân-biểu đều phải tham dự vào quyết-định về các chi-tiết của Hạ-viện chứ không phải chỉ có Trường-khối, Trường nhóm mà thôi. Quý vị phải đưa ra đây để biết rõ Hạ-nghị-viện chi-tiết như thế nào và để chúng ta khỏi mang tiếng đối với quốc-dân.

Do đó, chúng tôi xin hỏi ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh là trong thời-gian này, chúng ta có nên mua sắm những dụng-cụ mới, những xe cộ mới, có nên thực-hiện những công-tác đại tu-bổ hay không ?

Trong những chuyện mà ông Tổng Thư-ký vừa trình-bày chỉ là một trong bao nhiêu việc chi-dụng ngân-sách 1972, vì ngân-sách năm 1972 của chúng ta có hơn 500 triệu, mà ông Tổng Thư-ký chỉ trình-bày việc chi-tiết 17.000.000\$, tức là chỉ trình-bày một phần nhỏ trong số 500 triệu đó mà thôi.

Còn nếu nói rằng phải chi tiêu trong hơn 500 triệu đó thì còn rất nhiều chi-tiết, nên chúng ta cần phải có một phiên khoáng-dại.

Tóm lại, chúng tôi yêu-cầu ông Chủ-tịch cho biết là chúng ta có cần họp để chi tiết hóa các vấn-đề chi-tiết của năm 1972 hay không ?

## Ô. NGUYỄN-VĂN-THỐNG (Tổng-Thư-ký).—

Đề trình-bày lại cho rõ-ràng với đồng-viện Nguyễn-minh Đăng, một đồng-viện mà chúng tôi quý mến nhất trong 5 năm qua. chúng tôi xin thưa như sau:

Thật sự, khi bàn giao, nếu thấy có một sự lầm lẫn hoặc một sự mờ ám nào của Văn-phòng tiền nhiệm, chắc chắn 1.000% là không khi nào chúng tôi thò tay ký bàn-giao chức-vụ để nhận những sự bê-bối hay những sự không được dâng-hoàng đó. Chúng tôi xin khẳng định ngay như vậy.

Dù mới nhận chức, chúng tôi cũng không thể nào đổ lỗi cho ông Tổng-Thư-ký tiền nhiệm đã thi-hành sai ngân-sách, mà chúng tôi nhận trách nhiệm khi chúng tôi ký bàn-giao.

Sở dĩ, chúng tôi chỉ trình-bày vấn-đề 17 triệu đồng-mà thôi, mà không dám trình bày những điều khoản khác vì chúng tôi ngại rằng nếu thỏa-mãn được một đồng viện thì lại làm mất thì giờ của ngót hơn 100 đồng viện khác không nêu ý-kiến.

Tuy nhiên với bất cứ một điều khoản nào, dù là Ngân sách 1972 hay Ngân-sách 1973, nếu có đồng viện nào bảo rằng thắc-mắc tại điều 3, điều 5, điều 7, điều 8 hay điều 9 gì, chúng tôi xin sẵn sàng đem tất cả hồ sơ để trình-bày với quý vị từ 1\$ cho đến 1.000.000\$.

Với tư-cách đại-diện cho Văn-phòng Viện, chúng tôi cùng ông Tổng Quản-trị Sự-vụ Hạ-nghị-viện và ông Chánh sở kế toán đã đích-thân sang điều trần về sự chi tiêu của Viện với ủy-ban Ngân-sách. Chúng tôi nghĩ rằng ủy-ban Ngân-sách có trách vụ làm ngân-sách cùng trình-bày trước Viện về toàn thể Ngân-sách Quốc-gia, chứ không phải chỉ riêng Ngân sách của Hạ nghị-viện mà thôi.

Bởi vậy, chúng tôi cũng như các cơ-quan hiến-dịnh hay các Bộ khác, đã trình bày về sự chi-tiêu của mình trước ủy-ban, và ủy-ban đã không đặt một thắc mắc nào với Hạ nghị-viện rằng chi tiêu ra làm sao? Chúng tôi cũng đã đem sổ sách để trình bày từng đồng một, chúng tôi xin nhấn mạnh là từng đồng một, với ủy-ban.

Ngày hôm nay có đồng viện Nguyễn-minh-Đăng thắc-mắc về sự chi-tiêu đó thì đây cũng là dịp may để chúng tôi được hân-hạnh trình-bày trước quý đồng viện rằng nếu quý đồng viện thấy có điều khoản nào trong ngân-sách 1972 thi-hành một cách mờ ám, không được quang-minh, chính-dại, xin quý vị nêu ra rõ-ràng con số, chúng tôi sẽ trình-bày hầu quý vị.

Xin đa-tạ Quý vị.

## Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Về điều 7, chắc quý vị còn nhớ, từ điều 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, ở trong bản phúc-trình của chúng tôi, chúng tôi có nói rằng chỉ cắt xén những chi-phí tân công tác mà thôi, nghĩa là không có dự-trù xây cất gì thêm hết, còn những chi-phí đại tu-bổ như quét nước vòi hay sửa-chữa những hệ-thống sẵn có hay những nhà đang có, nếu không dự-trù kinh phí để sửa chữa thì sẽ bị hư hại, cho nên trong tất cả các Mục, các Chương, những chi phí nào dành để tu-bổ những bất động sản hiện hữu thì chúng tôi giữ lại, còn

những chi phí tân công tác như xây cất hoàn toàn mới thì chúng tôi mới cất.

Trở lại bản phúc trình, chúng tôi xin nói rõ là không phải tất cả điều 7 đều bị cắt, mà trong điều 7 nếu có những điều những khoản nào về tân công-tác thì mới bị cắt. Ở Hạ-nghị-viện không có dự-trù kinh phí về tân công-tác, chỉ có một số tiền 5.000.000\$ để tu-bổ và sửa chữa, nên chúng tôi xin đưa ra chi tiết để trình quý vị. Sở dĩ chúng tôi phải trình-bày về vấn-đề của Hạ-nghị-viện là vì còn 32 Mục nữa, đối với tất cả các Chương trong Mục, những khoản nào ghi đại tu-bổ, để tu-bổ những bất động sản hiện hữu hầu tránh cho những nhà cửa đó không bị sụp đổ thì chúng tôi đều giữ lại.

Còn những tân công-tác thì hoàn-toàn bị cắt bỏ. Chúng tôi xin nói rõ là chỉ có tân công-tác mới bị cắt bỏ mà thôi, chứ không phải là đại tu-bổ mới cắt bỏ, và trong điều 7 có đủ thứ trong đó có tân công-tác, đại tu-bổ, máy móc, dụng cụ trang-bị dụng-cụ chuyên chở, v.v... ở Hạ-nghị-viện có dự-trù số tiền 5.000.000\$ để đại tu-bổ, trong đó số tiền dành cho trụ-sở chánh và trụ-sở các ủy-ban là 3.000.000\$; tu-bổ hai hệ-thống điện tại trụ-sở chánh và trụ-sở ủy-ban là 2.000.000\$, là cộng chung lại là 5.000.000\$.

Như vậy tất cả những chi-phí đại tu-bổ của Hạ-nghị-viện gồm vào số 5.000.000\$ đó.

Ngoài ra, không có một tân công-tác, không có xây cất bất cứ một bất động-sản nào tại Hạ-nghị-viện cả. Quý vị đã tham-dự những công-tác tại tòa nhà chính này cũng như tại trụ-sở các ủy-ban, chắc quý vị đã thấy tình-trạng những hệ-thống điện nước ở tại hai tòa nhà đó như thế nào, như vậy hẳn quý vị cũng nhìn nhận rằng số tiền này là số tiền tối cần-thiết.

Về dụng-cụ chuyên chở, như chúng tôi đã có dịp trình bày với quý vị, trong năm 1973 tất cả các cơ-quan công quyền đều có hưởng một số xe du-lich, xe chuyên chở của cơ-quan viện-trợ Mỹ thặng dư giao hoàn cho cơ-quan Việt-nam sử-dụng, ngoại trừ những cơ-quan hiến-dịnh, vì uy-tín Quốc-gia người ta không có phân-phối và chúng ta cũng không thể nào tiếp-nhận những khoản đó.

Vì vậy, chúng tôi đề cho Thượng-nghị-viện mua sắm một số xe tối cần-thiết, và Hạ-nghị-viện cũng mua sắm một số xe tối cần-thiết. Ở tại điều 7, chỉ dự mua một xe hơi Land-Rover, một xe hơi chuyên chở chung và 5 xe nhỏ.

Như lời trình-bày của Phái-đoàn Hạ-nghị-viện trước ủy-ban chúng tôi về tình-trạng những xe cộ tại Hạ-viện chắc hẳn quý vị đã biết chúng ta đã thừa hưởng những xe mua trong thời-kỳ Quốc-hội Lập-hiến, qua thời-kỳ Quốc-hội Lập-pháp Đệ I pháp-nhiệm và bây giờ các xe này đã xài gần 6 năm,

Một số lớn những xe đó được mua tại "Salon d'auto", lúc đó cần dùng cho nhu-cầu cấp-thiết của Quốc-hội Lập-hiến cho nên mua thẳng, xe đã cũ, mà đến nay chúng ta đã xài trên 6 năm rồi.

Trong số hơn hai mươi chiếc xe được sử-dụng tại Hạ-nghị-viện, thật ra chỉ còn vào khoảng 15, 16 chiếc có thể sử-dụng được, còn bao nhiêu đều nằm trong "garage" hết.

Vì vậy, Hạ-nghi-viện đề nghị mua thêm 5 xe để thay thế những xe quá cũ. Chúng tôi thấy rằng Hạ-nghi-viện mua sắm xe và Thượng-nghi-viện cũng mua một số xe tương tự như vậy thì chi phí cũng không có gì là quá đáng.

Do đó ủy-ban Ngân-sách đã đồng ý đề cho Hạ-nghi-viện mua sắm số dụng cụ chuyên chở đó, và ủy-ban chấp-thuận điều 7 của Ngân-sách Hạ-nghi-viện số tiền lên tới 33.326.000\$.

### Ô. LÊ-VĂN-DIỆN.—

Trước hết, chúng tôi xin minh xác rằng chúng tôi không có án giải gì của Văn-phòng để đứng ra đây biện minh, vì năm ngoái chúng tôi không ở trong thành phần Văn-phòng và năm nay cũng vậy. Nhưng qua lời phát biểu nhiều lần và tha thiết yêu cầu của bạn Nguyễn-minh-Đặng, chúng tôi có mấy nhận xét sau đây :

1) — Bạn Nguyễn-minh-Đặng muốn rằng ủy-ban Ngân-sách phải chứng minh được mình đã cắt điều 7 trong Ngân-sách năm 1973, đó là bạn Nguyễn-minh-Đặng muốn mình phải tu thân trước, rồi hãy giải quyết những kẻ khác sau.

Trên nguyên tắc ý muốn đó của bạn Nguyễn-minh-Đặng rất hợp lý và rất đúng. Nhưng mà Hạ-nghi-viện, hay nói rõ hơn là Văn-phòng Hạ-nghi-viện đã đi xa hơn nữa là đã cắt từ trong căn bản rồi.

Số sách sự cắt này, nếu đối chiếu ngân-sách năm 1972 và năm 1973, ta thấy rằng Văn-phòng, khi dự trù, đã tự cắt và đã cắt không chờ ngân-sách cắt. Như vậy người ta đã tu quá sức tu rồi.

2) — Chúng tôi nhận xét rằng ở đây là một cơ quan, là Hạ-nghi-viện, chứ không phải là một gia đình, mà mỗi khi chúng ta đem lương về, vợ con chúng ta phải kê khai tỉ mỉ như tiêu cái gì, đi chợ mua món gì, rồi chúng ta mới đưa lương.

Điều đó chúng tôi thiết tưởng nếu chúng ta làm việc quá tỉ mỉ như vậy thì không thể giải quyết vấn đề ngân sách cho kịp thời gian được.

3) — Từ trước tới nay hàng tháng Văn-phòng Hạ-nghi-viện có gửi bảng chiết-tính chi tiêu cho mỗi Dân-biểu, như vậy nếu bạn Nguyễn-minh-Đặng lục lại sẽ thấy rõ rằng Hạ-nghi-viện đã chi tiêu những thứ gì.

Chẳng lẽ bây giờ Văn-phòng Hạ-nghi-viện lại phải tổng kết một lần nữa để quay Ronéo gửi đến các Dân-biểu, như vậy sẽ tốn thêm bao nhiêu công của và có thể cũng không của kịp thời-gian nữa.

Nói một cách khác, và để kết-luận, chúng tôi nghĩ rằng tu thân trước là một nguyên-tắc rất đúng, nhưng nếu tu thân một cách máy móc và quá khắt khe thì e rằng chúng ta sẽ chết sớm và không thể tu thêm để thành Thánh, thành Phật được.

### Ô. NGUYỄN-NGỌC-TÂN.—

Chúng tôi xin phép trở lại ý-kiến của chúng tôi hồi sáng. Chúng tôi có đề-nghị tìm một biện pháp nào xung quanh vấn đề chi-phí xuất ngoại. Chúng tôi là ma mới, chúng tôi

chưa có tội tình gì cả, chúng tôi chưa có xuất ngoại lần nào, nhưng mỗi lần chúng tôi về thăm bà con cũ-tri ở đơn-vị, chúng tôi đã bị khổ vì những câu hỏi xung quanh vấn đề xuất ngoại du hí của người dân-cử, mà thật sự vì chúng tôi chưa hề được xuất ngoại lần nào nên chúng tôi cũng không thể trả lời được, còn nếu ráng bình vực thì cũng không có lý lẽ gì xác đáng để mà nói, mà hùa theo người ta để chỉ-trích việc đó thì có thể là chỉ-trích bậy bời vì mình có được hưởng cái đó và mình có đi ra ngoài lần nào đâu mà biết.

Thế nên khi nhìn thấy đối với Thượng-nghi-viện thì ủy-ban Ngân-sách đã cúp đến tối-đa và chỉ chừa số tiền xuất ngoại ở mức tối-thiểu, chúng tôi rất đồng ý. Nhưng còn đối với Hạ-nghi-viện chúng ta thì chúng tôi thấy rằng năm rồi không biết ngân-sách dự-trù ra sao trong mục xuất ngoại chúng tôi cũng chả hiểu, thế rồi lại có một chỉ thị không cho xuất ngoại nữa thì Hạ-nghi-viện lại phát cho chúng tôi một số tiền để bù vào vấn đề xuất ngoại.

Thật ra, đối với chúng tôi là người dân-cử bần cố-nông nhất của tòa nhà này, thì số tiền đó chúng tôi nhận thấy cũng không to lắm, nó chỉ ngang với một tháng lương và phụ-cấp mà thôi. Nhưng khi tôi về đơn-vị, chúng tôi bị cũ-tri hỏi thì chúng tôi cũng thú thật rằng năm nay không có xuất-ngoại và Hạ-nghi-viện đã quyết-định trút số tiền đó cho mỗi người một tí, đồng đều nhau cả, số tiền này nó bằng một tháng phụ-cấp thứ 13 để cho Dân-biểu có mà chi-phí khi về đơn-vị.

Mặc dầu chúng tôi đã trình-bày rõ-ràng như vậy nhưng không có đồng-bào nào chịu tin hết. Họ nói rằng : « Trời ơi ! Ông nào xuất-ngoại thì xuất-ngoại, còn không xuất-ngoại như Ông thì cũng phải lãnh từ 1.500.000\$ đến 2.000.000\$ chứ làm sao mà dưới số đó được, mà Ông nói chỉ có mấy chục ngàn hay là 100 ngàn thì ma nó cũng không tin ».

Nếu chúng ta dùng danh-từ « tư đại công khai », chúng ta thú nhận việc đó — cái việc xuất-ngoại hồi năm ngoái, không đi rồi phát cho chúng ta một số phụ-cấp — sự cấp phát phụ trội thêm như vậy cũng chẳng đi đến đâu, vậy thì năm nay đối với các cơ-quan hiến-định khác chúng ta nói rằng có sự tương kính, nếu chúng ta hạ sát một cách quá mức và cúp 100% số tiền đó, e rằng sẽ đụng chạm đến các cơ-quan khác, làm cho họ khó xoay-xở, nhưng riêng đối với chúng ta ở đây, chúng tôi đề-nghị là chúng ta thử thí-nghiệm : Về khoản tiền gọi là dự-trù xuất-ngoại đó, chúng ta tuyên-bố rằng vì tình-trạng của đất nước nên năm 1973 sẽ không có xuất-ngoại cũng như không có dự-trù gì hết.

Chúng ta thử dẹp hết khoản tiền đó và chúng ta công bố cho quốc-dân biết rằng về khoản đó chúng ta đã tiết-kiệm được cho đất nước là bao nhiêu ? Đối với các cơ-quan hiến-định khác, chúng ta chừa lại một số tối-thiểu để họ xử-dụng làm sao tùy ý.

Nhưng mà « tiền trị kỳ gia, hậu trị kỳ quốc mới bình thiên hạ », nếu chúng ta có lãnh thêm bao nhiêu đi nữa thì loanh quanh 30 ngày cũng hết và Ông nào có máu mề lé lớn lá nhỏ thì có lẽ một đêm cũng không còn. Vậy, chúng ta dẹp hết đi, rồi chúng ta công-bố lên cái đó chúng ta tiết kiệm cho công-quy được bao nhiêu.

Chúng ta ráng làm, làm để mà gỡ một cái tiếng không tốt đẹp, ráng làm một lần thử xem sao. Chúng tôi nhận thấy rằng sự hy-sinh này cũng không to tát lắm, nhưng nói rằng bé nhỏ thì nó cũng không bé nhỏ. Đối với một người bần-cố-nông như tôi đây thì hy-sinh cái đó cũng hơi mệt, nhưng

đối với quý vị có hằng sản, sự hy-sinh đó chẳng là bao.

Vậy chúng ta hy-sinh thử một năm và tuyên bố công-khai số tiền tiết-kiệm được để cho những người « ma mới », nghĩa là những người mới đắc cử sau, mới vào tòa nhà này được biết.

Chúng tôi đề-nghị rằng khi xét đến Ngân sách của Hạ-nghị-viện, chúng ta cũng đồng-ý với nhau, cúp hết tiền xuất-ngoại và tuyên-bố công-khai rằng năm nay chúng ta đồng tình nguyện ngó tay nhau không ai dùng tiền của nhà nước, của quốc-gia để xuất-ngoại cả.

Số tiền này, chúng ta đồng-ý đem cho các chiến sĩ xuất sắc hoặc để làm việc phúc đức. Chúng tôi nghĩ rằng con cháu của chúng ta là Tòa án nghiêm-khắc nhất đối với chúng ta, nhưng khi chúng nó biết được việc làm tốt đẹp này thì khi chúng ta đi họp về, chúng nó sẽ không trẻ mới mà nói rằng — chúng ta là những người tranh cử vào đây để chia xôi, chia thịt.

### Ô. NGUYỄN-VĂN-QUI.—

Từ hai tháng qua, chúng tôi ghi nhận một nhận-xét chung của dư-luận đồng bào toàn quốc và nhất là đa số anh em Dân-biểu đồng viện đã phản-nản rằng trong năm 1972, sinh hoạt của Hạ-nghị-viện chúng ta quá chìm, thành ra khi thảo luận về ngân-sách 1973, chúng tôi không có đặt vấn-đề con số tăng hay giảm mà chúng tôi chỉ mong muốn rằng Hạ-nghị-viện chúng ta không còn chìm nữa, để cho quốc-dân đồng bào tin tưởng nơi mỗi cá nhân Dân-biểu ở tại địa-phương mình, để cho Hạ-nghị-viện nói chung có được một uy tín đối với quốc dân và đối với quốc tế. Đó là điều mà chúng ta mong mỏi nhất.

Chúng tôi thắc-mắc rằng trong năm qua Hạ-nghị-việc chúng ta đã bị chìm trong dư-luận quốc nội, nói cách khác dân chúng đã thất-vọng vì Hạ-nghị-viện năm 1972, Có phải chăng vì những diễn biến của tình hình quốc-tế, có phải chăng vì chúng ta đã ủy-quyền cho Hành-pháp, có phải chăng vì một số lỗi các Chủ-tịch các ủy-ban đã không làm việc, có phải chăng vì mỗi Dân-biểu của chúng ta không có một cố-gắng để xúc tác dư-luận hay không? Điều đó tôi nêu ra đây để xin quý vị Dân-biểu đồng viện có một câu trả lời thích đáng cho mình.

Riêng về năm 1973, chúng tôi xin nhắc lại là chúng tôi không thắc-mắc vì những con số mà Ông Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách Tài-chánh nêu ra, mà chúng tôi chỉ thắc-mắc là trong năm 1973 Hạ-nghị-viện sẽ còn bị chìm đắm trong dư-luận nữa hay không? Và chúng ta sẽ gây được những tin-tưởng gì cho quần chúng hay không?

Riêng về nhận xét ngân sách của Hạ-nghị-viện năm 1973 so với sự gia tăng ngân-sách quốc-gia, chúng tôi nhận thấy có một sự gia tăng hơi nhiều. Chúng tôi lấy thí dụ là ngân sách quốc gia chỉ tăng khoản 15% nhưng ngân sách Hạ-nghị-viện lại tăng tới 30%.

Chúng tôi nêu thí dụ một cách tổng quát như vậy chớ không có chính xác con số, thành ra chúng tôi chỉ yêu cầu ủy-ban cứu xét lại những sự chi tiêu của Hạ-nghị-viện để làm sao sự gia tăng đó đừng quá đáng.

Bởi vì đa số các bạn đồng viện ở đây đều nhận thấy

rằng gánh nặng về thuế khóa của đồng bào chúng ta trong năm qua và năm nay tăng rất nhiều vì Viện trợ Hoa kỳ đã sút giảm. Tuần qua Ông Tổng trưởng Giám đốc Thuế vụ đã cho biết như vậy.

Mặt khác, vì tình trạng chiến cuộc, đồng bào chúng ta mất công ăn việc làm, nhất là đồng bào nông thôn không thể cấy cấy, làm rẫy, làm ruộng được nên lợi tức bị sút kém. Mặt khác công phí lại tăng quá đáng, nhất là đến năm nay là năm mà sự lạm phát gia tăng đến 22% so với tất cả các năm khác.

Đó là điều mà chúng ta phải lo ngại. Những người có trách nhiệm trong việc biểu- quyết ngân-sách phải đặt một dấu hỏi lớn, và chúng ta phải giải-quyết, chớ chúng ta không thể nào lý-luận rằng sự gia-tăng lạm phát này không có nguy hại.

Biết đâu trong giữa năm 1973 sẽ có những biến cố khác và chúng ta phải đương đầu với những chi phí khác, cần phải có ngân-sách bổ-túc năm 1973 khác mà sự lạm-phát 22% này là một sự lạm phát nguy-hiểm làm cho nền kinh tế tài-chánh của chúng ta suy sụp hơn nữa.

Chúng ta là những người có trách-nhiệm, chúng ta phải tiên-liệu. Về tài-khoá 1973, ngân-sách Hạ-nghị-viện có gia tăng hơi nhiều so với chánh-sách tiết-kiệm chung của quốc-gia. Vì vậy cho nên chúng tôi nhận thấy rằng chưa có sự thỏa-đáng khi chúng ta chấp-nhận một con số sáu trăm mấy chục triệu với sự gia-tăng 181.000.000\$ như vậy.

Chúng tôi đề-nghị là chúng ta để ngân-sách Hạ-nghị-viện này lại thảo-luận ở phần chót hay là áp chót trong những ngày cuối cùng của cuộc thảo-luận ngân-sách quốc-gia, để chúng ta có thể có một phiên họp riêng nội-bộ để mở xé từng chi-tiết của các chi-phí trong ngân-sách.

Làm như vậy chúng ta sẽ không bị quốc-dân thêm oán, không bị các cơ-quan suy-bì, vì lấy công tâm mà nói, chúng tôi thấy ngân-sách Hạ-nghị-viện so với ngân-sách của một số mười mấy Bộ ở bên Hành-pháp, người ta chỉ tăng 6 đến 10,15% cho việc gia tăng lương bổng tại tại sao chúng ta không chỉ tăng từ 10 đến 15% cho lương-bổng mà thôi, mà ngược lại chúng ta tăng đến 20 hay 30 phần trăm? Riêng về phần này chúng tôi sẽ có ý-kiến trong việc gia-giảm khi quý vị đồng viện thảo-luận đến mục này.

Chúng tôi xin thành thật cảm ơn Quý vị.

### Ô. TRẦN-ĐỨC-TRONG.—

Chúng tôi đã làm một cuộc so sánh trong cái phần dự chi ngân-sách năm 1973 của tất cả các cơ-quan hiến định. Chúng tôi nhận thấy rằng phụ-cấp của một Nghị-sĩ là 150.000\$ một tháng, một vị Giám-sát-viên 80.000\$ một tháng, một vị Thâm-phán Tối cao Pháp-viện 80.000\$ một tháng. Riêng Dân-biểu của chúng ta mỗi vị 60.000\$.

Ngoài ra, chúng ta còn một số phụ-cấp khác, chúng tôi đồng-ý với quý vị đồng viện đã lên trước chúng tôi, Chúng tôi lên diễn-dàn không phải để than thở cho số phận của một người Dân-biểu, nhưng chúng tôi nghĩ rằng tất cả những cơ-quan hiến-dịnh đó: Tối-cao Pháp-viện, Giám-sát-viện, Thượng-nghị-Viện, tất cả những vị ở trong cơ quan hiến định đó không có đặt văn-phòng tại địa-phương, không có những đại-phí giao-tế tại địa-phương, không có những chi-phí để lo

cho đồng-bào tại địa-phương.

Riêng chúng ta, nếu tôi nhớ không lầm, thì hầu hết chúng ta khi ra tranh cử, chúng ta đã hứa với đồng-bào cử-tri của chúng ta những gì, và sau đó lập một văn-phòng tại địa phương chi-phí là bao nhiêu? Chắc quý vị đã rõ, từ trang bị bàn ghế, máy chữ, nhân-viên cho tới việc mượn nhà.

Chúng ta trú ngụ ở Saigon, một tháng là bao nhiêu? Riêng cá-nhân chúng tôi, chúng tôi phải lang thang, lếch-thếch, xách va-li đi từ nhà này tới nhà nọ, hiện tại chưa có chỗ ở. Chúng ta phải chi-phí vận-chuyển, xăng nhớt đi xe, đề lo cho đồng-bào, những đồng-bào nghèo đói, khổ, bị áp-bức.

Chúng ta, lo cho những đồng-bào đó tránh khỏi những sự bất công, những sự nhúng nhâm tại thôn-quê, một tháng là bao nhiêu? Tổng cộng lại có thể nói gia-dình chúng ta không còn được hưởng một cái gì trong số tiền mà chúng ta đã lấy của Hạ-nghi-Viện này để đem về địa-phương.

Ngoài ra, có thể chúng ta còn phải vay nợ nần để lo tròn những trách-vụ mà chúng ta đã hứa với đồng bào cử-tri tại tỉnh nhà, vì chẳng lẽ những lời hứa đó "gởi gió cho mây ngàn bay" hay sao? Chúng tôi nghĩ rằng nếu có những vị đồng-viện lên đây đã không hành-diện vì chức-vụ Dân-biểu của mình thì riêng cá-nhân của tôi, tôi rất lấy làm hành-diện.

Riêng cá-nhân chúng tôi, chúng tôi cho rằng số thù lao mà Hạ-nghi-Viện dành cho chúng tôi còn quá ít so với những công việc mà chúng tôi đã làm, và chúng tôi chịu trách-nhiệm trước đồng-bào cử-tri của Tỉnh Tây-ninh chúng tôi về những lời phát-biểu ngày hôm nay.

Nếu có những đồng-viện nào không đồng-ý với chúng tôi về việc này thì chúng tôi nghĩ rằng các vị đồng-viện đó có những phương-thức khác hay và giỏi hơn chúng tôi, còn riêng chúng tôi, với những phương-tiền thô thiển mà Hạ-nghi-Viện giao cho chúng tôi, chúng tôi không có đủ khả năng lo tròn trách-nhiệm đối với đồng-bào của chúng tôi.

## O. LÊ-VĂN-DIỆN.—

Hôm nay chúng tôi xin phép được làm việc gọi là liêu-linh, nghĩa là chúng tôi muốn gột rửa một mặc-cảm tội lỗi mà một số đồng-viện mình đang lo ngại.

Đó là quý vị sợ rằng tăng ngân-sách Hạ-nghi-Viện, tăng phụ-cấp cho Dân-biểu Hạ-nghi-Viện sẽ bị dư-luận và quần-chúng lên án. Điều này, qua sự nhận xét của chúng tôi, chúng tôi xin thưa thiệt với quý đồng-viện, đề quý đồng-viện nhận lại coi có đúng hay không.

Tôi xin báo-động rằng nếu cứ cái đà mặc-cảm như thế này thì đến pháp-nhiệm sau, tại tòa nhà Hạ-nghi-Viện này chỉ còn những hạng Tư-bảo, Tài-phiệt ngồi đây mà thôi (Vỗ tay) còn những Dân-biểu "bần-cô", những Dân-biểu xuất thân từ nông-thôn, từ những người thật sự là Nông dân sẽ không còn có thể nào, có sức nào để vào tòa nhà này để ngồi đại diện mà lo cho dân được. Điều này quý vị đồng-viện cứ nhìn lại thử xem.

Ở trong pháp-nhiệm hiện tại, xét vào uy-tín thì có những người rất có uy-tín nhưng vẫn thất cử vì không có cách gì để mà tranh với những người giàu có, trong khi những người giàu có họ không cần uy-tín gì hết, không cần

ai biết hết, chỉ có tiền là thắng!

Điều đó đã có xảy ra trong nhiệm kỳ này rồi (Vỗ tay). Thế thì trong pháp-nhiệm tới và pháp-nhiệm tới nữa, nếu cứ cái đà này chắc chắn quyền-lợi nhân-dân sẽ mất mát rất nhiều ở tại tòa nhà này. Bàn đến việc bần-cùng hóa Dân-biểu, dư-luận, dư-luận chúng tôi muốn nói rằng, chúng ta không nên mặc-cảm gì cả.

Tại sao có những cơ-quan hiến-định khác người ta đã hưởng thụ quá nhiều mà không có công-tác gì như bạn Trần đức-Trong đã nói, không lo gì cho dân cả, không về đơn vị, không phục-vụ nhân-dân và cũng không có chi-tiêu gì hết mà họ lãnh gấp mấy lần Dân-biểu nhưng cũng chẳng ai nói gì.

Có lẽ chúng ta xấu số sinh ra để làm Dân-biểu, và lọt vào tròng là đối tượng để dư-luận mạ-ly. Do đó, từ bấy lâu nay, Dân-biểu chúng ta luôn luôn bị lên-án là thế này, thế nọ, rồi một số đồng-viện cũng vì sợ - rất tội nghiệp - ai cũng sợ như vậy, sợ cử-tri chê cười mà không dám nói. Ở đây, tôi nói thẳng, không sợ gì cả.

Chúng tôi muốn nói rằng ở trong tòa nhà Hạ-nghi-Viện này có lẽ có ba Dân-biểu đồng-viện của chúng tôi sắp ra Tòa-án vì thiếu nợ mà không trả nổi cho đến ngày hôm nay. Quý đồng-viện cứ hỏi thẳng có đúng ba người hay không? Ở điểm này tôi không dư một tiếng và cũng không thiếu một lời.

Trong pháp-nhiệm vừa rồi một số Dân-biểu đã thất cử, kiện có hai Dân-biểu đã làm hành-khất thật sự; nếu họ không đi được thì con họ đi xin. Thế thì Dân-biểu giàu ở chỗ nào? Chúng tôi không đối chiếu với bản thân của chúng tôi. Nếu đối chiếu thì quý vị có thể nói rằng anh Diệm tiêu xài nhiều cho nên hết tiền.

Điều đó không hẳn như vậy, mà ở đây chúng tôi muốn nói rằng vì quyền-lợi của đất nước, vì quyền-lợi của nhân-dân nghèo, nhân-dân đói khổ, nhân-dân từ nông-thôn, chúng ta hãy vùng lên và hãy đòi hỏi quyền-lợi để phục-vụ cho đồng bào.

Nếu có những người nào ăn bằng lộc cao, lấy tiền trợ cấp tại Hạ-nghi-Viện này nhiều rồi bỏ túi, suong-sương cho vợ, cho con thì những người đó xin quý đồng-viện khỏi lo, đến mùa bầu-cử tới họ sẽ bị nhân-dân đào thải và những người đó sẽ không bao giờ tái đắc-cử.

Còn nếu biết dùng đồng tiền trợ cấp để lo phục-vụ cho nhân-dân một cách đầy đủ, biết kị thời an-ủi, ủy-lạc đồng bào thì những người đó sẽ được tái đắc-cử và sẽ tiếp-tục làm nhiệm-vụ, mà nhiệm-vụ đó không có phải một sự mặc-cảm nào.

Đề kết luận, chúng tôi xin nói: nếu đồng-viện nào sợ mặc-cảm tội lỗi, nếu đồng-viện nào đã giàu có, không muốn nhận thì cứ sẵn-sàng hy-sinh để cho Hạ-Viện và chúng tôi cũng đồng-ý cho Văn-phòng công-bố hằng ngày, hằng tháng tên của những đồng-viện đã hy-sinh số tiền đó lại cho Hạ-nghi-Viện.

Riêng chúng tôi, chúng tôi đề-nghị tăng ngân-sách của Hạ-nghi-Viện lên 80.000.000\$ với một sự ghi nhận rõ 80.000.000\$ này để tăng phụ-cấp cho Dân-biểu và Dân-biểu sẽ dùng phụ-cấp này để về thật sự làm việc cho đồng

bào. Người nào lấy tiền đó để bỏ túi riêng thì xin đồng bào hãy loại họ ra khỏi kỳ bầu cử sắp đến.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi nhận thấy về Mục 2 quý vị đã phân-tích khá nhiều và khá đầy đủ, chúng tôi đề-nghị sau đồng viện Vũ-Công thì khoáng-dại vui lòng cho ủy-ban đúc-kết. Nếu đồng viện Vũ-Công không lên chất-biểu ý-kiến chúng tôi đề-nghị ủy-ban đúc-kết và cho biểu-quyết.

### Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh).—

Về ngân-sách Hạ-ngập-viện quý vị phát-biểu đã khá nhiều, nhưng không có vị nào đề-nghị đưa ra tu-chỉnh đối với đề-nghị của ủy-ban, cho nên chúng tôi xin đưa ra đề-nghị của ủy-ban đề xin quý vị vui lòng biểu-quyết.

Mục 2 ngân-sách của Hạ-ngập-viện, tổng số kinh-khí là 692,136.000\$.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp-thuận kinh-phí 692.136.000\$ cho Mục 2, xin gơ tay.

\* \*

71 vị chấp-thuận

\* \*

Như vậy Mục 2 được thông qua.

### Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi xin trình bày Mục 3, Tối-cao Pháp-viện.

Mục 3 gồm 3 chương :

Chương 522 Văn-phòng Trung-ương,

Chương 525 Tòa án ngành xử-án,

Chương 505 Tòa-án phong-tục Thượng.

Tổng cộng số kinh-phí do Hành-pháp đề-nghị là 841.973.000\$. Ủy-ban chúng tôi, sau khi cứu xét theo những nguyên tắc áp-dụng do tất cả những chương mục khác của ngân-sách, đã đề-nghị tại Chương 522 số kinh-phí là 116.766.000\$.

Chương 525 kinh-phí 407.682.000\$.

Chương 505 kinh-phí 16.480.000\$.

Tổng cộng tại mục 3 do ủy-ban đề-nghị là 540.928.000\$, có sự cắt xén 301.045.000\$. Chúng tôi xin trình-bày về những chi-tiết cắt xén ở tại mục nào, tại Chương nào và điều nào của các Chương.

Tại Chương 522 (Văn-phòng Viện và cơ-quan Trung-ương), tại điều 1 số kinh-phí dự-thảo của Hành-pháp cho

Tối-cao Pháp-viện là 87.389.000\$; Ủy-ban Ngân-sách đề-nghị cắt một số tiền là 20 triệu, 20 triệu này nằm ở phần chi-phí linh-tinh gồm có chi-phí vắng phần 20 triệu trên số tiền 58 triệu.

20 triệu này dùng để trả những chi-phí vắng phần cho các Tham-phán Tối-cao Pháp-viện xuất ngoại theo định suất mà họ tự ấn-dịnh lấy là từ hai tới ba lần trong một năm cho mỗi vị.

Ngay khi cắt 20 triệu này, không phải là ủy-ban đã cắt hết tất cả những chi-phí vắng phần của quý vị Tham-phán Tối-cao Pháp-viện xuất ngoại.

Chúng tôi dự-trù một số chi-phí vắng phần đề quý vị Tham-phán Tối-cao Pháp-viện xuất-ngoại tham-dự hội-ngập quốc-tế khi người ta mời những cơ-quan Tư-pháp tại Việt-nam. Tại điều 3, số kinh-phí dự-trù là 65.147.000\$, ủy-ban cũng đề-nghị cắt 20 triệu còn lại 45.147.000\$. 20 triệu này dùng để trả những chi-phí dài thọ niên vé máy bay cho 27 lần xuất-ngoại của các vị Tham-phán Tối-cao Pháp-viện, từ 18 đến 27 lần trong 1 năm.

Chúng tôi đề-nghị cắt bỏ 20 triệu này cũng là cắt bỏ một phần mà thôi. Vì Tối-cao Pháp-viện có một số nhiệm-vụ tham-dự hội-ngập quốc-tế chưa liệt-kê và chưa dự-trù đầu năm, và tùy theo sự mời của các cơ-quan liên-hệ, các ngành liên hệ tại ngoại-quốc mời ngành Tư-pháp Việt-nam tham-dự những hội-ngập, và chúng tôi đã để lại một số kinh-phí cần thiết để dài thọ cho quý vị Tham-phán Tối-cao Pháp-viện xuất-ngoại tham-dự các hội-ngập đó.

Tại điều 7, kinh-phí dự-trù là 7.020.000\$, ủy-ban đề-nghị 2.500.000\$, cắt bớt 4.520.000\$ về dụng-cụ Văn-phòng máy móc dự-trù quá đáng. Năm 1972 tất cả những dụng-cụ máy-móc này riêng Văn-phòng Trung-ương đã được cấp-phát đầy đủ số kinh-phí.

Đáng lẽ năm nay chỉ là tu-bổ và duy-trì hay hoặc nhiều lắm là mua thêm một số ít không thể mua ngang hàng với năm 1972 được, vì tất cả dụng-cụ dùng riêng cho Văn-phòng Trung-ương của Tối-cao Pháp-viện đã đầy đủ trong mấy năm qua.

Năm nay, với số kinh-phí 2.500.000\$ cũng đủ để duy-trì tu-bổ, họa hoằn mua thêm một số tối-thiểu để cho sự làm việc tại Tối-cao Pháp-viện Văn-phòng Trung-ương không bị đình trệ.

Tại Chương 522 tổng số kinh-phí dự-trù là 161.286.000\$, ủy-ban đề-nghị cắt 44.520.000\$, như vậy số kinh-phí mà ủy-ban đề-nghị liên-quan đến Chương 522, Mục 3 là 116.766.000\$.

Mục 3, Chương 525, Tối-cao Pháp-viện (các Tòa-án ngành xử án), tại điều 1 dự-trù kinh-phí là 371.871.000\$. Trong số này kinh-phí dự-trù để trả-tuyển nhân-viên lên tới 93.000.000\$ Nhân-viên này gồm có nhân-viên Tham-phán, Lục-sự, Thư-ký.

Trong bản phúc-trình của chúng tôi, chúng tôi có đề-cập tới một số cơ-quan mà nhân-viên có khá nhiều quyền-lợi. Trên thực tế, khi tuyển-chọn đã bị tai tiếng rất nhiều và khi ra trình-bày trước ủy-ban thì các vị đại-diện của Tối-cao Pháp-viện cũng nhìn nhận là trong kỳ thi tuyển cũng có những mưu toan đưa tiền để được tuyển chọn vào làm Tham-phán.



Lẽ tất nhiên, quý vị đó trả lời những người mưu-toan đó không thành-tựu trong ý-dịnh của họ. Nhưng các vị Dân biểu trong ủy-ban đã đưa ra những bằng chứng là số Thâm-phán mà được tuyển chọn qua kỳ thi, thật sự không ai ngoài những bà con các vị Thâm-phán Tối-cao Pháp-viện xử án và đã tuyển chọn trong lúc chấm thi.

Trong số kinh-phí 93.000.000\$, để dự-trừ trả lương cho các vị đó cùng một số thư-ký và lực-sự tại các tòa-án, chúng tôi chỉ đề-nghị cắt bỏ một kinh-phí là 76.989.000\$, như vậy đã là một ngoại-lệ đối với nguyên-tắc không cho tuyển dụng trong năm 1973, nhưng chúng tôi thiết-nghĩ nếu các tòa-án ngành xử án cần có một số nhân-viên thuộc cấp thừa hành để giúp cho tòa-án làm mau chóng công việc cần ích thì chúng tôi đã để lại một số kinh-phí và chỉ cắt 76.989.000\$ mà thôi.

Như vậy, tại Chương này của Mục Tối-cao Pháp-viện đã có được tân tuyển một số người dùng để phục-vụ cho cơ quan xử án, các tòa án. Ngoài ra ủy-ban chúng tôi còn cắt bớt 15 triệu dành trả phụ cấp làm việc ngoài giờ cho các Thâm phán.

Tại điều 3, kinh phí đề-nghị là 131.360.000\$, ủy-ban chúng tôi đề-nghị 100.000.000\$, và cắt 31.360.000\$ về chi-phí vật-liệu, dịch-vụ điều-hành, vì dự-trừ quá đáng. Chúng tôi đã lấy những kinh-phí 1972 để so sánh những chi phí tối cần-thiết cho các tòa án điều-hành thì với một số tiền 100.000.000\$ là vừa đủ.

Tại điều 7, kinh-phí dự-trừ là 152.300.000\$. Ủy-ban đề-nghị trong 152.300.000\$ gồm có 109.500.000\$ về tân công tác tại các tòa-án, 15.000.000\$ để mua xe hơi, ủy-ban Ngân-sách đã đề-nghị cắt bỏ, còn lại số tiền là 27.800.000\$ để Tối-cao Pháp-viện và các tòa án mua những máy móc, máy đánh chữ, những máy tính tối cần-thiết cho việc điều-hành của tòa án và đã cắt bỏ số tiền 109.500.000\$ về tân công tác tại các Tòa-án và 15.000.000\$ mua 5 chiếc xe hơi cho các Thâm-phán sử-dụng. Tổng-số kinh-phí tại Chương 525 dự-trừ là 655.531.000\$, sau khi đề-nghị cắt xén thì số kinh-phí này còn lại là 407.682.000\$.

Tương cũng nên giải-thích thêm về điều 7. Như chúng tôi có dịp thưa, trong năm 1972 Hạ-nghị-viện đã đặc cách chấp-thuận cho Tối-cao Pháp-viện 1 số tiền 93.000.000\$ để xây cất. Trong số tiền 93.000.000\$ đó trong năm 1972 các vị Thâm-phán Tối-cao Pháp-viện đã tự ý du di một số tiền 23.746.000\$ để mua những xe hơi sử dụng và xin ngân sách bổ túc và số tiền đó đã bị bác.

Trong số 70.000.000\$ còn lại, cho tới ngày hôm nay những kinh phí mà có hồ sơ thủ-tục được đem ra đấu thầu chỉ lên tới số tiền 20.000.000\$ tính cho tới cuối năm 1972 chứ không phải ngày hôm nay là 21-11-72.

Như vậy trong số kinh phí tân công tác mà Hạ-nghị-viện đã chấp-thuận cho Tối-cao Pháp-viện tại Chương 525 năm 1972 đã dư thừa một số tiền là 50.000.000\$, và không phải số tiền đó là số tiền dự duy nhất.

Từ năm 1968 cũng dư thừa không xây cất, năm 1969 cũng có dư; năm 1970 cũng có dư và năm 1971 cũng có dư, Tất cả những số tiền dư đó đã không được xây cất và bỏ vào những mục ngoại ngân-sách, thì thử hỏi tại sao năm nay lại đề-nghị một số tiền 109.500.000\$ để tân công-tác và xây cất? Nếu quý vị cứu xét một cách tỉ-lệ cái kỹ-thuật tính-

bày về ngân-sách, quý vị sẽ thấy rõ ràng cái lý do tại sao có sự dự-trừ xây cất cho năm nay.

Chắc quý vị cũng biết đối với những kinh-phí dành cho tân công-tác, nếu bỏ vào mục ngoại ngân-sách thì không quyền lấy ra để chi tiêu gì khác ngoài những mục-tiêu ấn-dịnh cho những công-tác đó. 200.000.000\$ hiện thời có trong mục ngoại ngân-sách, Tối-cao Pháp-viện không có quyền lấy ra để tiêu xài trong những việc khác, ngoài việc xây cất các tòa-án; hiện thời số tiền hơn 200.000.000\$ trong 4 năm trước và 50.000.000\$ trong 1972 vẫn còn nguyên.

Sở dĩ có số tiền 109.500.000\$, dụng ý của nó là để du-di một phần số kinh-phí mới đó, vì số kinh-phí sau khi đã được chấp-thuận tiền khởi người ta có quyền du-di. Nhưng sau khi đã du-di mà ấn-dịnh phần nào là tân công-tác, nếu không xây cất thì không thể du-di một lần nữa, cho nên mới có dự-trừ tân công-tác 109.500.000\$.

Chúng tôi thiết tưởng Hạ-nghị-Viện đã chấp-nhận một ngoại-lệ cho Tối-cao Pháp-viện xây cất những Văn-phòng kang-trang để cho các vị Thâm-phán xử án làm việc trong những văn-phòng tương-đối tươm-tất, không làm mất uy-tín ngành tư-pháp thì số tiền 200.000.000\$ từ năm 68 còn lại đến bây giờ, quý vị đó dự đề xây cất chứ không phải thiếu thốn, mà chính vì người ta không muốn xây cất, chứ không phải thiếu tiền.

Sở dĩ đề nghị những kinh phí mới bây giờ là để có một năng quyền rộng rãi để mà du di trong số 109.500.000\$ nếu như được Quốc-hội chấp thuận. Vì vậy, về những sự chi tiêu cái mục tiêu đã tiếp diễn từ năm năm nay, ủy-ban Ngân-sách đề nghị khoáng đại Hạ-nghị-viện cắt hết số tiền 109.500.000\$ đó, để nếu thật sự mà cần phải xây cất cho các tòa án thì số tiền 250.000.000\$ còn tồn đọng tới ngày hôm nay có thể xây cất được trong năm 1973, và nếu qua năm 1974 thì Quốc-hội sẽ chuẩn cấp số tiền tối cần thiết để tân công tác hay đại tu bổ các phòng làm việc của các tòa án.

Hơn nữa trong năm 1973 nguyên tắc ủy-ban Ngân-sách là không chấp thuận cho những chi phí tân công tác xây cất nhà mới, vì có sự trùng hợp giữa hai lý do nên ủy-ban Ngân sách đề nghị Hạ-nghị-viện cắt bỏ số tiền 109.500.000\$ đó

Về chi phí mua xe hơi 15.000.000\$, như chúng tôi đã nói, tất cả các cơ quan công quyền — đây không phải là cơ quan hiến định, đây là các tòa án — đã được phân phối một số xe hơi của các cơ quan Mỹ tặng dự giao lại, một số bàn ghế lên đến 20.000 đơn vị được tân trang và phân phối cho tất cả các cơ quan.

Và hơn nữa, từ 5 năm nay Tối-cao Pháp-viện năm nào trên giấy tờ hay trên thực-tế cũng đều có mua xe hơi để sử-dụng, cho nên năm 1973 chúng tôi xin đề-nghị khoáng-đại Hạ-nghị-viện không chấp-thuận ngân khoản 15.000.000\$ để mua xe hơi cần thiết cho Tối-cao Pháp-viện nữa.

Như vậy tại Chương 525 ủy-ban Ngân-sách đề-nghị cắt xén số tiền là 247.849.000\$ gồm có 76.989.000\$ về tân-tuyển nhân viên; 15.000.000\$ phụ cấp ngoài giờ 109.500.000\$ về dự-trừ tân công tác và 15.000.000\$ dự-trừ mua xe hơi.

Chương chót của Mục 3 Tối-cao Pháp-viện là Chương 505: các tòa án phong-tục Thượng. Dự-trừ về nhân-viên tại điều 1 là 10.028.000\$ ủy-ban xin đề-nghị giữ nguyên

số đó; vật liệu và dịch-vụ d'ều hành 13.676.000\$, ủy-ban đề-nghị chỉ giữ lại một số kinh-phí là 5.000.000\$ mà thôi.

Về đầu-tư trực-tiếp cho các tòa-án phong-tục Thượng, ủy-ban đề-nghị giữ nguyên dự-trù của Hành-pháp là 1.452.000\$. Chúng tôi xin giải-thích tại sao ủy-ban Ngân-sách lại cắt xén số tiền 8.676.000\$.

Tại điều 3, chắc quý vị là Dân-biểu quý vị có vẻ đơn vị, nhất là những đơn-vị có đồng bào sắc-tộc, quý vị có dịp nhận xét các tòa-án phong-tục Thượng đã điều-hành ra sao, có vật-liệu để điều-hành hay không, có trụ-sở để điều-hành hay không? thì chắc-chắn đối với những câu hỏi đó, chúng tôi tin rằng quý vị trả lời: «không bao giờ có».

Nhưng từ 5 năm nay, năm nào Chương 505 về các tòa-án phong-tục Thượng đều có dự-trù vật-liệu và dịch-vụ điều-hành một số tiền khá to tát, và đầu-tư trực-tiếp cũng có, và vì sự ưu-ái đặc-biệt mà khoảng-đại Hạ nghị-viện nói riêng, Quốc-hội nói chung, đã thuận cấp cho các tòa-án phong-tục đó, nhưng trên thực-tế số tiền này người ta đã cu di để chi-tiêu những mục khác.

Nếu quý vị lấy lại Ngân-sách từ năm 1968 cho tới bây giờ, quý vị thấy ít lắm là các tòa-án phong-tục Thượng được cấp ít lắm là 5 chiếc xe hơi, rồi rằng để cho các vị chánh-án các tòa-án phong-tục Thượng, nhưng thử hỏi các vị Dân-biểu các đơn-vị từ Tuyên-đức, Darlac, Pleiku, Kontum là những nơi có tòa-án phong-tục Thượng, quý vị đã có thấy bao giờ ông Chánh-án tòa-án phong-tục Thượng được sử-dụng xe hơi mà ngân-sách đã dự-trù mua cho quý vị đó hay không? Và các tòa-án phong-tục Thượng có đủ giấy tờ để điều-hành hay không? Và những số tiền khá to tát hằng năm lên tới 15.000.000\$ đó thì đi vào đâu?

Thưa Quý vị, hỏi quý vị tất nhiên là trả lời: số tiền đó đã được du di đi chỗ khác, nhưng đặc-biệt đối với các tòa-án phong-tục Thượng, ủy-ban Ngân-sách chỉ cắt một cách nguyên-tắc số tiền 8.676.000\$, về phần vật-liệu, còn phần lương-bổng nhân viên và đầu-tư trực-tiếp thật ra không có là bao nhiêu, cho nên ủy-ban Ngân-sách đề-nghị giữ những khoản đó lại.

Tổng cộng tại Mục 3 Tối-cao Pháp-viện gồm 3 chương trong số dự-trù của Hành-pháp là 841.973.000\$, ủy-ban Ngân-sách đề-nghị chấp-thuận ngân-khoản là 540.928.000\$.

Trước khi trao lời đề-xin quý vị cho biết ý-kiến, chúng tôi xin thưa cùng quý vị rằng nếu người ta không sử-dụng quyền du-di một cách vô ý thức, bừa bãi thì các Tòa-án ngành xử-án không bao giờ bị tê-liệt vì sự cắt-xén ngân-sách này.

Vật-liệu và dịch-vụ điều-hành, đầu-tư trực-tiếp đều được dự-trù trong mức tối-cần-thiết không bao giờ có sự thiếu thốn, chỉ thiếu thốn chăng là những người điều-khiển các cơ-quan đó tự-ý du-di chi-tiêu vào những mục tiêu khác thì có.

Ngoài ra, nếu kinh-phí này được chấp-thuận thì tôi đoán chắc với quý vị là Tòa-án không bị tê-liệt vì thiếu vật-liệu và dịch-vụ điều-hành, thiếu những máy-móc cần-thiết và điều-hành các tòa-án, chỉ trừ khi nào số tiền này không được chi-tiêu đúng mục tiêu thì mới bị tê-liệt.

Chúng tôi xin kính đề-nghị khoảng-đại Hạ-nghị-viện chấp-thuận ngân-khoản cho Mục 3 là 540.928.000\$.

### Ô. VŨ-CÔNG.—

Trong khi khuyến-hướng chúng ta nhằm cắt giảm các cơ-quan hiến-dịnh cũng như các Bộ, chúng tôi thấy trường-hợp đặc-biệt giờ đây chúng tôi lên đề-xin phép ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh nghiên-cứu lại ngõ hầu có thể giảm bớt Ngân-sách cho Tối-cao Pháp-viện hơn là cái đề-nghị của ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh là cắt giảm xuống mức độ 540.928.000\$.

Lý-do chính đề-thưa với quý vị là vì chúng tôi nhận thấy từ khi thảo luận Ngân-sách, một trong những nguyên-tắc chúng ta đặt ra là chúng ta có thể chấp-nhận được một sự gia tăng cho các cơ-quan vào khoảng 30% thì trường-hợp Tối-cao Pháp-viện đã bị cắt xén quá nhiều và do sự cắt-xén này, tổng số chi-năm nay chúng ta cho phép thực-hiện là 540.928.000\$ thì lại thấp hơn mức độ năm 1972, vì năm 1972 sau khi chúng ta đã b'ều-quyết tư-chính cho Tối-cao Pháp-viện, thì cơ-quan này được sử-dụng một ngân-khoản là 604.917.000\$.

Chính vì thế, chúng tôi nghĩ rằng chúng tôi hoàn toàn đồng-ý với ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh trong các điều 11-19 về vấn đề cấm-tuyên-dụng nhân-viên mới, tân-tuyên-nhập viên, và điều 71-79 tức là đầu-tư trực-tiếp, xây nhà, xây cửa, mua xe hơi v.v...

Chúng tôi hoàn toàn tán-thành các đề-nghị đó của ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh. Nhưng về các điều 31-39 của Chương 522, 525 và 505 thì chúng tôi thấy vật-liệu và dịch-vụ d'ều hành cũng bị cắt-xén theo, dù rằng hồi này ông Chi-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đã cho chúng tôi biết mọi cả phương-tiện xe hơi thì các Tòa-án đã nhận được sự trợ-đỡ bởi sự chuyển-giao các xe của các cơ-quan ngoại-quốc, nhưng nếu chúng ta cho xe hơi mà không đủ tiền mua xăng nhớt tu-bổ, chắc chắn điều đó cũng gây trở-ngại cho cơ-quan này.

Vì thế trong tinh-thần phát-biểu với tinh-cách xây-dựng chung, chúng tôi nghĩ rằng nên tránh sự hiểu-lầm là chúng ta cắt-xén quá nhiều đối với cơ-quan này, chúng tôi xin đề-nghị với ông Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách Tài-chánh cũng như quý vị ủy-viên trong ủy-ban là nếu có thể được xin quý vị chấp-thuận ít nhất một ngân-khoản cũng như ngân-khoản năm 1972 là 604.917.000\$ hoặc nếu không được như vậy thì chúng tôi xin đề-nghị giữ nguyên các điều 31-39 của 3 chương của Tối-cao Pháp-viện, và như vậy thì tổng số chi mà chúng tôi đề-nghị cho cơ-quan Tối-cao Pháp-viện là 600.964.000\$.

### Ô. HUỖNH-VĂN-LÀU.—

Chúng tôi, với tư-cách là một Dân-biểu thảo-loạn Mục 3 về phần ngân-sách của Tối-cao Pháp-viện, chúng tôi thấy có b'ều-phạm đề theo dõi và cũng có trách-nhiệm đề-trình-bày với quý đồng-viện nhất là ủy-ban ngân-sách.

Kính thưa Quý-ban đồng-viện.

Cái cơ-chế dân-chủ chúng ta là Hành-pháp, Lập-pháp và Tư-pháp. Tư-pháp là đệ tam quyền ở trong cơ-hệ mà hằng năm chúng ta đều làm ngân-sách. Chúng tôi nghĩ rằng

về ngân-sách của Hành-pháp nếu chúng ta cắt xén, Tổng-thống có quyền phúc-nghị, còn về ngân-sách của Thượng-nghi-viện, Hạ-nghi-viện là tự chúng ta cứu-xét để làm ra, chỉ có ngân-sách của Tối-cao Pháp-viện là một cơ-chế để tam quyền ở trong cơ-chế Quốc-gia thì không có tiếng nói để có những sự trình-bày rõ ràng, khúc chiết trước Hạ-nghi-viện hoặc là Thượng-nghi-viện.

Chúng tôi thấy rằng sau sự trình-bày một cách minh-bạch rõ ràng và anh Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách Tài-chánh Hạ-viện lại là một luật-sư thì trong ngành này chắc anh hiểu rành rẽ hơn và thấu triệt vấn-đề hơn, nhưng nếu đứng trên phương-diện đại-diện cho dân và tối-năm nghiên-cứu về ngân-sách chung của Quốc-gia, chúng tôi thấy có bổn-phận theo dõi để nói lên cái tiếng nói trung-thực,

Chúng tôi nghĩ rằng nếu chúng ta yểm-trợ, chúng ta số cứu-xét tỉ-mỉ để yểm-trợ phương-tiện cho một cơ-quan tư-pháp để giúp cho cơ-quan đó xây-dựng đất nước.

Quý bạn đồng viện cũng như chúng tôi đều quan-niệm rằng đất nước của chúng ta hiện nay có bao nhiêu tệ-trọng của xã-hội; nạn cao-bồi, du-dăng, đi đĩm. Người dân chúng ta ở trong một cái tình-trạng chiến-tranh bất chấp luật-pháp Hằng ngày chúng tôi đến các cơ-quan tư-pháp, được thấy đây đây những hồ-sơ, những công việc của cơ-quan tư-pháp mà thật ra đối với các : cơ-quan tư-pháp đó chúng tôi phải nhận là nó hết sức thiếu thốn.

Cũng như ngày hôm qua khi xét đến ngân-sách bộ-túc của Tối-cao Pháp-viện, tôi đã lên đây một lần và tôi đã có mặt với quý bạn đồng viện rằng nếu chúng ta yểm-trợ được cho cơ-quan tư-pháp, cho Tối-cao Pháp-viện tối thiểu có phương-tiện, thì vấn-đề đó chúng ta cũng giúp đỡ được cho người dân chúng ta tránh đi cái nạn tổn kém, cái nạn chờ chực mất thì giờ vô ích.

Và chúng tôi muốn thưa trình với quý bạn đồng viện là hiện nay có nhiều Tòa-án đã được đưa lên là Tòa Sơ-thẩm nhưng trong đó có rất nhiều Tòa mà chúng tôi muốn nói điển hình là tại tỉnh Kiến-phong thì không có dự-thăm. Ông Chánh án phải làm việc Dự-thăm, rồi khi Ông làm Dự-thăm thì đương nhiên Ông không được quyền ngời xử-án, phải chờ xin Tối-cao Pháp-viện đưa một ông Chánh-án.

Có nhiều người tội, lý ra nếu có Chánh-án, có Dự-thăm thì người tội đó được đưa ra xét xử một cách mau lẹ, người tội đó có thể bị ba tháng tù mà lại nhốt họ tới 6 tháng hay là một năm mới có một phiên tòa để mà xin được những ông Tòa khác đến xử-án dùm. Đó là một điều mà chúng tôi thấy là vô cùng tai hại cho dân chúng.

Vì lẽ đó, chúng tôi kính thưa với quý bạn đồng viện, sự cắt xén của ủy-ban Ngân-sách, thật ra ông Chủ-tịch cũng như ủy-ban Ngân-sách đã xét một cách hết sức tỉ-mỉ, chúng tôi vô cùng tán đồng sự xét đoán một cách rõ-ràng và minh bạch đó, nhưng dầu sao chúng tôi cũng có bổn-phận lên đây để thưa trình với quý bạn đồng viện và chúng tôi cũng yêu-cầu ủy-ban Ngân-sách nên xét lại, giảm với mức vừa phải cho tất cả ở trong ngân-sách này có 33 mục, chúng ta không tăng cũng giữ được mức độ trung-bình.

Nhưng với ngân-sách Tối-cao Pháp-viện là một cơ-quan Tư-pháp độc-lập cũng như chúng ta mà bị cắt xén sai biệt hơn ngân-sách cũ là 55,000,000\$. chúng tôi thấy sự cắt xén này cần được quý đồng viện xét lại.

Chúng tôi kính trình với các bạn đồng viện chương 522 điều 11-19, ủy-ban giảm 20,000,000\$ và ủy-ban cứu-xét tỉ-mỉ thấy rằng số tiền này đã bị lạm-dụng quá nhiều để công du ngoại-quốc.

Chúng tôi rất đồng ý nhưng chúng tôi nghĩ rằng ngoài việc công du ở ngoại quốc, chúng ta còn phải để cho Tối-cao Pháp-viện có được một số tiền khá để có phái-đoàn thanh-tra tối thiểu của các Thẩm-phán hay là các công-chức cao-cấp hành-chánh trong nước họ đi thanh-tra, họ đi thăm viếng các tòa-án. Cho nên, chúng tôi xin đề-nghị với Ủy-ban nên cắt giảm 13,000,000\$ hơn là cắt giảm 20,000,000\$, Chúng tôi thấy sự cắt giảm này hết sức là quan-trọng.

Về chương 525, điều 11-19 ủy-ban cắt giảm 91,000,000\$ theo lời của đồng viện Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách đã xét một cách tỉ-mỉ thì cho rằng đây là một sự tân tuyền. Chúng tôi quả quyết mà thưa trình với các bạn đồng viện rằng trong một năm qua chúng tôi có đến được một vài tòa-án để can-thiệp việc này, việc nọ, chúng tôi thấy sự thiếu thốn nhân-viên rất trầm trọng.

Một lần nữa trên diễn-đàn này, chúng tôi trình với quý đồng viện thậm chí chúng tôi đến yêu-cầu ông Tòa làm việc mau lẹ giúp cho dân chúng, thì ông Tòa than rằng không có phương-tiện, không có người, và chính chúng tôi phải đi can-thiệp với ông Tỉnh-tướng để xin người Thư-ký, có thể nói là những dân-vệ, những người biết đánh máy yểm-trợ cho tòa-án, nhứt là ở tòa-án, trong ba ông : Biện-lý, Dự-thăm, và Chánh-án, nếu thiếu một ông thì sẽ gây sự khó khăn vô cùng cho người dân phải chờ đợi.

Những người bị giam giữ, bị tù đầy, họ bị ở tù lâu ngày mà lý ra nếu có đủ người thì họ lại được trả tự-do sớm hơn. Chúng tôi đề-nghị với ủy-ban Ngân-sách cắt giảm 50,000,000\$ hơn là 91,000,000\$. Chúng tôi xin ủy-ban xét lại sự cắt giảm này.

Về chương 525, điều 71-79, ủy-ban cắt giảm 124,000,000\$, còn 27,000,000\$ thì trong đề-nghị của đồng viện Chủ-tịch ủy-ban có nêu lên cho biết rằng vì số tiền ngân-sách của Tối-cao Pháp-viện hiện nay đã sung dương vào quỹ xây cất công-ốc gần 200,000,000\$.

Nhưng khi theo dõi thì chúng tôi thấy số tiền nói rằng 200,000,000\$ đó chúng tôi không biết để dành cất Trung tâm Luật-pháp như thế nào-tôi không hiểu chữ thật ra dành cho Tòa-án thì từ năm 1969, 1970, 1971 độ sáu mươi mấy triệu, và năm 1972 độ bảy mươi mấy triệu mà hiện nay Tối-cao Pháp-viện đã và đang cho xây cất, sắp hoàn thành cuối năm nay. Số tiền đó, nếu còn dư, khoảng độ vài ba chục triệu, mà đã có những dự-án cho những Tòa-án chưa thể cất được.

Vì lẽ đó, chúng tôi yêu-cầu Ông Chủ-tịch và quý bạn đồng viện ủy-ban Ngân-sách xét lại, và chúng tôi đề-nghị cắt 105,000,000\$ thay vì cắt 124,000,000\$ còn để lại những công-tác xây cất Tòa-án một số tình cớ đương dở dang, Số sai biệt mà chúng tôi đề-nghị trước ủy-ban và quý đồng-viện là thay vì Ủy-ban giảm cho Tối-cao Pháp-viện là 303,000,000\$, chúng tôi đề-nghị giảm 199,000,000\$.

Như vậy thì cũng như một bạn đồng viện chúng tôi lên trước chúng tôi lúc ban này là đồng viện Vũ-Công đã đề-nghị Ngân-sách khoản đó là 600,000,000\$ cho năm 1973 để yểm-trợ cho Tối-cao Pháp-viện có đủ phương-tiện phần

nào để làm công việc của Tối-cao Pháp-viện và của các Tòa án ở địa-phương mà chúng tôi nghĩ rằng, chỉ có những cơ quan đó khi họ có đủ phương-tiện, có đủ nhân-viên, họ sẽ làm việc mau lẹ và giúp đỡ dân-chúng trong tình-trạng đất nước chúng ta hết sức khó khăn.

Chúng tôi mong Quý-vị đồng-viện, như là Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách xét lại lời trình-bày của chúng tôi.

### Ô. TRẦN-ĐỨC-TRỌNG.—

Hiện nay trong đất nước Việt-nam của chúng ta có thể nói hầu hết dân chúng đã có khá nhiều thành-kiến đối với một số các tổ-chức cơ-quan công quyền trong đó đầu tiên phải kể đến Tòa-án, thứ đến các cơ-quan thuế-vụ, và một số cơ-quan khác mà chúng tôi tin rằng khi xét đến những chương mục những cơ-quan đó, chúng tôi sẽ đề-cập.

Chúng tôi cũng đồng-ý rằng có rất nhiều vị chánh-án, nhiều vị Dự-thâm, nhiều vị Biện-lý chúng tôi đã gặp, chúng tôi hết sức ngưỡng mộ, hết sức kính phục về những sự trong sạch, về những công-việc bất kể ngày đêm của những vị đó. Tuy-nhiên, dư-luận dân-chúng vẫn hoài nghi và vẫn có những điều tiếng về các Tòa-án.

Vì vậy, chúng tôi ước mong rằng sau phần biểu-quyết ngày hôm nay, Tối-cao Pháp-viện lắng nghe tiếng nói của chúng tôi, của những người dân ở tại thôn-quê cũng như thành-thị để tránh những điều tiếng không tốt về Tòa-án. Đi đến đâu cũng nghe mọi người nói rằng hiện tại những cơ-quan béo bở nhất là Tòa-án và thuế-vụ.

Nghe mà chúng tôi buồn, cũng như chúng tôi buồn cho cơ-quan lập-pháp chúng ta đã mang quá nhiều tai tiếng. Chẳng lẽ tất cả các cơ-quan hiến-dịnh, chẳng lẽ chế-độ này đều không tốt như vậy hay sao? Thành thử-ra chúng tôi ước mong rằng Tối-cao Pháp-viện xét trở lại một bằng chứng mà chúng tôi có thể nói được trong cách-thức tuyển-dụng nhân-viên.

Chúng tôi đã đến Nha Tổng Thư-ký Tối-cao Pháp-viện nhiều lần, có những hồ-sơ đầy đủ điều-kiện, con của công-chức, con của quân-nhân, con của cảnh-sát phục-vụ hàng mấy mươi năm trời, thì đồ bằng Tú-tài xin việc.

Tòa-án địa-phương chuyên đến, hằng hai năm nhắc tới nhắc lui nhưng không được thỏa mãn; trong khi đó có một vài hồ-sơ khác không biết đi bằng ngõ nào, một tuần lễ sau có Sự-vụ-lệnh bỏ nhiệm. Và có lẽ sau phiên-họp này, chúng tôi lại phải sang Nha Tổng Thư-ký Tối-cao Pháp-viện để hỏi thăm về vấn-đề đó.

Tại các Tòa-án địa-phương có nhiều vị Chánh-án rất là liêm-khiết, nhiều vị Dự-thâm rất là liêm-khiết, nhiều vị Biện-lý rất là liêm-khiết. Tuy nhiên vẫn có những luồng dư luận cho rằng có những vụ án rất là mập-mờ và có những sự nghi kỵ giữa dân chúng đối với Tòa-án, có sự nghi-kỵ giữa các cơ-quan công-quyền khác đối với Tòa-án.

Mặt khác, chúng tôi muốn nói đến thái-độ làm việc của các Tòa-án. Xứ chúng ta là một xứ chậm tiến, 27 năm chiến-tranh, cơm không đủ ăn, áo không đủ mặc, còn đâu là dân-trí, thành thử đại đa số dân chúng đều dốt luật, dốt nát.

Một số công-chức, cán-bộ các cấp, nhất là những viên

chức xã ấp, cũng đều dốt luật, chỉ làm theo những mệnh-lệnh của cấp trên và làm sao cho dân-chúng ở địa-phương vui lòng và thỏa mãn tất cả những đòi hỏi của dân-chúng. do đó đã vô tình phạm luật. Mà hễ mỗi lần phạm luật thì Tòa-án chẳng lẽ chỉ có một nhiệm-vụ duy nhất là xét-xử, là tổng giam liền cấp tốc hay sao?

Tôi nghĩ rằng lý là một điều nhưng tình cũng là một lẽ. Khi xét một vụ án thì chúng ta cũng nên nghĩ rằng tình-trạng của những người công-chức, cán-bộ các cấp ở tại nông thôn dốt nát, nghèo đói phải hy-sinh, tận tụy hy-sinh bảo-vệ chế-độ này, cho những ông Chánh-án, những ông Dự-thâm được ăn no ngủ yên, còn dân-chúng thì nghèo đói, quần quật làm lụng để có tiền nuôi sống gia-đình, phần dư để đóng thuế, để trả lương cho những vị Chánh-án và Dự-thâm, thì thiết nghĩ rằng Tòa-án cũng có bổn phận, ngoài bổn phận đã minh-dịnh rõ trong Hiến-pháp là xử-án, thì Tòa án còn có nhiệm-vụ nữa, đó là nhiệm-vụ về lương tâm chức nghiệp; tức là làm sao giáo huấn cho dân-chúng hiểu rõ đâu là luật-pháp, đâu là tội lỗi.

Vì vậy trong phần đề nghị của ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh, chúng tôi không chủ trương cắt xén như lời đề-nghị của ủy-ban mà chúng tôi chủ trương giữ lại tất cả các điều khoản, các điều và các chương, các điều từ 31—39 của tất cả những chương 522, 525 và 505.

Tất cả các điều từ 31—39, chúng tôi sợ đi giữ lại không phải để cho Tối-cao Pháp-viện du di đề-đặt mà chia nhau xài, nhưng chúng tôi xin giữ lại với điều kiện là phải dùng số tiền này để in tài liệu giáo huấn cho dân chúng, dẫn giải luật pháp, phải tổ chức huấn luyện công chức, cán bộ các cấp về luật pháp, phải tổ chức Tòa-án đến với dân nhiều hơn nữa mà hiện tại chỉ lác đác một vài nơi. Vì vậy, ngân khoản dành cho Tối-cao Pháp-viện được chúng tôi kính đề-nghị với ủy-ban tu chính như sau:

1) Về chương 522 từ điều 31—39 giữ nguyên.

Tất cả các điều khác, chúng tôi xin đồng ý với ủy-ban tức là mục này còn lại 559.234.000\$.

Về chương 525 cũng từ điều 31—39 xin giữ nguyên, những điều khoản khác chúng tôi đồng ý với ủy-ban và ngân khoản dành cho chương này là 439.042.000\$.

Về Tòa-án phong tục Thượng chúng tôi xin giữ nguyên toàn bộ.

Như vậy tổng-cộng Ngân-sách của Tối-cao Pháp-viện là 599.234.000\$.

### Ô. TRẦN-VĂN-SƠN.—

Tôi xin đóng góp vài ý-kiến về mục 3 liên-quan đến ngân sách 1973 của Tối-cao Pháp-viện. Sau khi chúng ta đã thảo luận ngân-sách của Thượng-nghi-viện, Hạ-nghi-viện thì Viện nào cũng đều bị cắt xén đôi chút.

Nhưng đến Tối-cao Pháp-viện thì Ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh đã có một sự cắt xén lớn lao gần đến 35%. Tuy nhiên, sự cắt giảm như vậy đưa đến những phản-ứng thông-hường, một phản-ứng rất tự-nhiên là bệnh-ức và kêu gọi đừng có cắt xén nhiều quá.

Nhưng nếu chúng ta đã theo dõi cẩn-thận sự trình-bày của ông Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh, và nếu chúng ta đã bỏ một chút thì giờ nhl vào những chi-tiết của tập hồ-sơ bên cạnh thì có thể chúng ta đã có những ý-kiến khác, và rất có thể chúng ta đồng-ý với Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh là đã cắt giảm quá ít đối với Viện này.

Kính thưa Quý vị.

Nếu chúng ta nhớ lại trước khi có Hiến-pháp Đệ II Cộng-hòa, hồi mà tất-cả các việc liên-quan đến việc xử án ở Việt-nam đều do Bộ Tư-pháp điều-hành, thì nếu chúng ta so-sánh với các cơ-chế liên-quan đến việc xử án sau khi có Hiến-pháp Đệ II Cộng-hòa tức là sau khi Tối-cao Pháp-viện được thành-lập, thì chúng ta nhận thấy một sự khác biệt rất là rõ ràng.

Hồi còn Bộ Tư-pháp, trước Đệ II Cộng-hòa, thì ngành xử án trực-thuộc hoàn-toàn Bộ Tư-pháp và sự điều-hành, chúng ta nhận thấy không có gì hoàn-hảo nhưng ít phạm lỗi lầm hơn là từ hồi có Tối-cao Pháp-viện.

Tối-cao Pháp-viện là một trong ba định-chế quan-trọng của Quốc-gia, của hầu hết tất cả các Quốc-gia dân-chủ hiện giờ, một phần rập theo lối dân chủ của người Mỹ, thì các tổ-chức quốc-gia dân chủ theo ba định-chế đó đã chứng-tỏ là rất hiệu-nghiệm, đặc-biệt là Mỹ-quốc và trong một số quốc gia khác, nhưng điều đó không có nghĩa là nó đúng và nó sẽ làm tiến-bộ nền dân chủ trong bất-cứ quốc-gia nào khác nữa.

Đặc biệt là trong quốc-gia chúng ta, từ hồi có định-chế đó thì ngành xử-án là ngành riêng biệt, có những ngân-khoản tự-trị, và chính vì có cái quyền đó đáng lẽ phải dùng cái quyền đó để mà tiến-bộ, để mà cải tiến ngành xử án, để đóng góp với Hành-pháp và Lập-pháp trong công-việc xây-dựng dân-chủ thì chúng tôi phải thành-thật mà nói lên cái nhận-xét của mình là Tối-cao Pháp-viện, cái định-chế đó đã không làm tròn nhiệm vụ của mình.

Nói như vậy không có nghĩa là tôi muốn nói các vị Thẩm phán hiện giờ nằm trong tổ-chức Tối-cao Pháp-viện đều hư đốn cả, nhưng có một điều chúng ta có thể nói mà không sợ làm lãn là cơ-cấu cao nhất là Tối-cao Pháp-viện, tức là chính cái Tối-cao Pháp-viện gồm có 9 vị Thẩm-phán Tối-cao, là mầm mống của tất cả các sự hư-đốn của ngành xử án bây-giờ.

Quý vị hãy thử nhl lại với danh từ tự-trị họ đã tự đề ra cho mình những khoản chi-tiết rất là phi-lý như 20.000.000\$ một năm cho 9 vị Thẩm-phán dùng vào tiền vãng phần tính trên căn-bản 90 ngày ở ngoại-quốc trong một năm, rồi thì 20.000.000\$ tiền máy bay đề xuất-ngoại cũng cho chỉ có 9 vị Thẩm phán đó mà thôi.

Điều này không che dấu được ai cả. Và tất cả những vị Thẩm-phán ở trong cơ cấu đó đều biết rõ, và khi họ biết rõ như vậy thì tâm trạng chán nản và dù họ có tình thần phục-vụ bao nhiêu, họ cũng không phục vụ đúng mức được.

Nhiều vị Dân-biêu tại diễn đàn này đã kêu ca về sự sinh hoạt của các tòa án ở các tỉnh liên hệ của mình. Ở thị-xã chúng tôi, có một Ông Chánh án, có nhiều vị dự-thâm, tất cả đều là những Thẩm phán.

Chúng tôi không có ý khen hay chê cá nhân, nhưng nếu nói thẳng thắn những điều nhận xét thì tôi thấy may ra chỉ

có vị chánh án còn có vẻ giữ tư cách của mình, còn các vị Thẩm phán khác ở trong thị-xã chúng tôi thì thật là không thể nào mà nói được tất cả sự bê tha, sự tham nhũng, sự hư hỏng của họ.

Quý vị có thể tưởng tượng một vị dự thâm đi ăn cơm với một số người bạn, rồi vì không bằng lòng vị chủ quán, đã kêu vị chủ quán đến và lấy có rằng một món ăn đã dọn cho mình một cách không được đàng hoàng để mà mắng nhieéc bằng những lời lẽ rất thậm tệ, không xứng đáng là người trí thức, rồi khi vị chủ quán đó, vốn là một sĩ quan giải ngũ làm nghề bán quán, không thể nào tự kiếm chế mình được, đã phào-úng lại một cách mạnh mẽ thì liền sau đó Ông ta đã bị vị dự thâm đó tức là biện lý ký trát tống giam, và mãi sau cả tháng trời mới có thể ra khỏi.

Ở thị xã chúng tôi, có thể nói là những vụ án gì liên quan đến sự điều tra của dự thâm, thường thường kéo dài ít nhất là một năm hay là hai năm. Một vụ án rất nổi danh tại Thị xã Nha Trang mà chúng tôi nghĩ hiện giờ tất cả các cơ cấu hiến định đều biết, đó là vụ bà Đoàn-thị-Nửa.

Bà ta được phép mua một chiếc xe để chạy trên một lộ-trình nào đó, nhưng sau đó bằng cách này hay cách khác Ty Lộ-vận đã bán lộ-trình đó cho một người khác với tất cả những giấy tờ ký giả mạo.

Nội-vụ dở bề và đã được chuyển đến cơ quan Tư-pháp địa-phương để điều tra. Quý vị có thể tưởng tượng cho đến giờ này là đã hơn 24 tháng, và sau khi chúng tôi đặc cử, tức là sau khi vụ án đó đã kéo dài được một năm, vì tôi có theo dõi, tôi đã gửi văn-thơ đến các nơi đề yêu cầu xúc tiến cuộc điều tra, đặc biệt là yêu cầu vị dự-thâm địa-phương xúc-tiến cuộc điều tra để có thể đưa vụ đó ra xử trước một phiên tòa công khai.

Chắc ông Chủ-tịch Hạ-nghị-viện ở đây còn nhớ là chính người chồng của đương-sự, đã với cái thơ giới thiệu của chúng tôi với tư-cách là Dân-biêu địa-phương, đã đến xin yết-kiến và đã được ông Chủ-tịch Hạ-viện tiếp kiến, và với những bằng chứng mà vị đó đưa ra chắc ông Chủ-tịch cũng đã thấy cái sự việc đó như thế nào?

Thế nhưng đến giờ này nội vụ vẫn còn nằm đó, nó chỉ vì lý do rất đơn giản vị dự-thâm đó đã ăn tiền của những người liên hệ. Vì vậy cho nên cứ kéo dài từ ngày này sang ngày khác, không kết-thúc hồ sơ để có thể đưa ra xử trước một phiên tòa công khai như chúng tôi đã yêu cầu.

Trước đây bạn Vũ-Công cũng như bạn Huỳnh-văn-Lầu cũng đã yêu cầu ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh nghĩ lại đề mà đặc-biệt là đừng cắt xén những mục, những điều 31-39 trong các chương 522, 525 và 505.

Tôi cũng đề cập đến những điều liên hệ trong những chương 525 và 505, nhưng đặc-biệt là chương 522 điều 31 39, ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ-nghị-viện chỉ đề-nghị cắt xén 20.000.000\$, đó là tiền dành cho vé máy bay.

Nếu chúng ta không chấp nhận cái nguyên tắc vì phung phí ngân-khoản của quốc-gia một cách quá đáng như vậy thì chúng ta không thể nào chấp-nhận đề-nghị của bạn Vũ-Công vừa yêu cầu.

Bạn Huỳnh-văn-Lầu có nói rằng trong chương 522 điều 11-19 chỉ xin bớt 13.000.000\$ thôi, còn đề một số tiền làm vãng phần cho quý vị Thăm-phấn Tối-cao Pháp-viện có thể xuất ngoại được, thì nếu chúng tôi không nhầm, những chi tiết mà chúng tôi đã được nhả trong tập hồ-sơ này thì 20.000.000\$ này chỉ là số tiền vãng phần cho 9 vị Thăm-phấn Tối-cao Pháp-viện đi mà thôi; còn trong số tiền còn lại, trong số tiền mà ủy-ban ngân-sách duy-trì tức là số tiền 67.389.000\$ của điều đó, trong đó có ấn định tiền chi phí vãng phần cho phái-đoàn của Tối-cao Pháp-viện đi công cán ngoại-quốc nếu cần, thì dự như khi có sự mời mọc của những nước khác chẳng hạn.

Với những điều chúng tôi vừa trình-bày thì chúng ta nên cân nhắc kỹ-lưỡng, không nên để cho xúc-động tự-nhiên vì những con số nó quyết-định cái biểu quyết của mình, Thảo-luận ngân-sách là một sự thảo-luận khó-khăn nhất, vì ngân-sách là con số.

Nếu chúng ta thảo-luận ngân-sách bằng cảm xúc, bằng phản ứng tự-nhiên, bằng tưởng tượng thì tôi chắc chắn rằng những sự phát-biểu của chúng ta sẽ không thể nào chính-xác được và chỉ làm ủy-ban Ngân-sách phải trình-bày lại và đôi khi chỉ là lặp lại những điều họ đã nói một cách vô ích.

Vì vậy chúng tôi mong rằng đã có những chi-tiết ở bên cạnh, nếu chúng ta có một đề-nghị nào thiết thực, hữu-ích thì nên nghiên-cứu kỹ tài-liệu. Tôi không dám phiền lòng bạn Nguyễn-văn-Quý, nhưng tôi cũng phải thành-thật mà nói rằng, nếu bạn Nguyễn-văn-Quý, lúc này trong phần phát biểu về ngân-sách Hạ-ng nghị-Viện, nếu đã nhả những chi-tiết về ngân-sách Hạ-ng nghị-Viện năm 1973 đề trên bàn này, tôi chắc-chắn rằng bạn Quý đã không nói những điều như bạn Quý vừa trình bày.

Nói như vậy không có nghĩa là tôi nói rằng sự sử-dụng ngân-sách Hạ-ng nghị-Viện năm 1972 và cho năm 1973 này sẽ rất là đáng-hoàng; tôi chỉ nói rằng những cái gì tôi nhả giấy tờ đó thì nó có thể gọi là đáng hoàng, vấn-đề du-di, vấn-đề sử-dụng đem từ điều này sang điều khác, từ chương này sang chương khác, lại là vấn-đề khác.

Đề kết-luận, tôi chỉ mong khoáng-dại, vì lý-do tiết-kiệm ngân-sách quốc-gia, không nên đề tình-cảm mình lôi kéo và chấp-thuận những ngân-sách vô ích cho bất cứ một Viện nào, cho bất cứ một cơ-sở nào chứ không phải là riêng gì Tối-cao Pháp-viện. Cuối cùng chúng tôi thỉnh-cầu và kính xin khoáng-dại ủng-hộ và chấp-thuận đề-nghị ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ-ng nghị-viện.

## O. TRẦN-MINH-NHỤT.—

Trong phần góp ý về mục 3 Ngân-sách của Tối-cao Pháp-viện, chúng tôi có một số quan-điểm đề góp cùng với ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh.

Trước hết chúng tôi xin nói quan-điểm của chúng tôi là rất đồng-ý những tiêu-chuẩn của ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh khi cứu xét dự-thảo Ngân-sách 1973, và cũng chính vì những tiêu-chuẩn đó đã điều-hướng cho ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh và cắt xén những phần ấn-định không đúng mức.

Tuy nhiên, có một điều mà chúng tôi nghĩ rằng ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh cũng phải uyển-chuyển, mềm dẻo trong vấn-đề cứu-xét của mình và chúng tôi cũng thấy rằng

sự uyển-chuyển đó đã được ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh áp-dụng.

Tuy nhiên, trong Ngân-sách của Tối-cao Pháp-viện, trong phần dự-trừ mà Tối-cao Pháp-viện đề-nghị là 841.973.000\$ cho kinh-phí năm 1973 và sau khi cứu-xét ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đã cắt bớt trên toàn thể ngân-sách kinh-phí dự-trừ cho Tối-cao Pháp-viện trên 300.000.000\$.

Số k'n-hi dự-trừ theo ủy-ban Ngân-sách ấn-định là 540.928.000\$ chúng tôi thấy rằng sự dự-trừ này có phần ít hơn là sự chi-tiêu đã được dự-trừ cho Tối-cao Pháp-viện trong niên-khóa 1972, vì sau khi bổ-túc tài-khóa 1972 cho Tối-cao Pháp-viện, phần Ngân-sách của cơ-quan này lên đến 604.917.000\$.

Trong sự cắt xén của ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh liên quan đến ba chương 522, 525 và 505, chúng tôi xin góp một vài ý-kiến nhỏ để xin được ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh tái cứu-xét và có thể uyển-chuyển việc cắt xén một phần nào hợp lý để cho việc thứ nhất là điều-hành của Tối-cao Pháp-viện không bị đình-trệ, và thứ đến là để gia-tăng hiệu-năng cho cơ-quan này khi các Tòa-án ở địa-phương đang cần có thêm một số nhân-viên về Thăm-phấn cũng như thi-hành để hiệu-năng được dồi-dào hơn.

Do đó, chúng tôi xin được góp ý-kiến trong chương 525. Trong chương 525, chúng tôi thấy rằng ủy-ban Ngân-sách đã cứu xét một cách tỷ-mỷ và chỉ-trích về những sự du-di quá đáng của Tối-cao Pháp-viện trong việc thi-hành kinh-phí của năm vừa qua. Chúng tôi cũng đồng-ý với ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh trong việc cắt xén đó.

Tuy nhiên, chúng tôi thấy lý-do của Tối-cao Pháp-viện khi nêu ra một phần kinh-phí dự-trừ để đài-thọ các chi-phí di-chuyển và phụ-cấp vãng-phần cho các chánh Thăm-phấn và công-chức thuộc ngành xử án thanh tra các tỉnh cũng như một số những phái-đoàn đi quan-sát và tu-nghiệp tham-dự các Hội-đồng Quốc-tế ở ngoại-quốc, chúng tôi cũng nghĩ rằng trong năm vừa qua, rất tiếc là các Thăm-phấn xử-án không được Tối-cao Pháp-viện dự-trừ cho những sự tu-nghiệp hay là những sự học hỏi thêm cần thiết cho một số Thăm-phấn.

Đó là một điều rất đáng tiếc cho việc điều-hành của Tối-cao Pháp-viện, nhưng dù sao thì sự cắt xén tất cả là 44.520.000\$ cho chương 522 là sự cắt xén quá nhiều. Do đó, chúng tôi xin đề-nghị cùng với ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh một sự cắt xén vừa phải và đúng mức dự-trừ cho kinh-phí năm 1973 của Tối-cao Pháp-viện trong chương 522 này là 6.354.000\$ mà thôi.

Đến chương 525, về các tòa-án ở địa-phương, chúng tôi cũng xin xác-nhận rằng Tối-cao Pháp-viện là một cơ-chế hiến-định có một số cơ-sở ở địa-phương rất nặng-nề cần phải điều-hành. Nếu chúng tôi không làm thì hiện nay có khoảng trên 40 tòa-án mà Tối-cao Pháp-viện cần phải điều-hành, và có một điều mà chúng tôi không thể chối cãi được là hiệu-năng của các tòa-án đó hiện nay rất là ít ỏi so với nhu-cầu của quần-chúng.

Cũng như bạn Huỳnh-văn-Lầu phát-biểu ý-kiến vừa rồi tại đây, là có những việc thay vì những người liên-hệ đến tòa-án có thể được tòa-án xét xử một cách nhanh-chóng hơn, nhưng vì sự thiếu hụt nhân-viên, sự điều-hành chậm chạp

của tòa-án mà họ bị ở tù hay bị giam-giữ một cách oan uổng quá lâu.

Do đó mà kinh-phí dự-trù cho Tối-cao Pháp-viện để tài tuyển các nhân viên liên-quan tới chương 525, chúng tôi xin ủy-ban cứu xét lại trong việc cắt xén 91.989.000\$, trong việc tài tuyển nhân-viên, vì rằng chúng tôi thấy trong năm 1973 dù muốn, dù không Tối-cao Pháp-viện cũng phải tuyển thêm các Thẩm-phán, lục-sự, Thư-ký cũng như Thư-ký đánh máy để điều-hành công việc các tòa-án trên toàn quốc.

Do đó chúng tôi xin trong chương 525, nhất là phần xây cất, dự-trù xây cất cũng như là tu sửa các tòa-án ở địa-phương hiện nay, chúng tôi xác nhận rằng Tối-cao Pháp-viện cần phải tu-bổ một số các tòa-án thuộc: tòa sơ-thẩm Ninh-thuận, tòa sơ-thẩm Bình-tuy cũng như việc xây cất thêm các tòa-án dự-trù cho những nơi chưa có tòa-án. Do đó, chúng tôi xin ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh cứu xét lại việc cắt-xén trong chương 525 liên-quan đến các tòa-án ở địa-phương.

Về chương 505 liên quan đến các tòa án Phong tục Thượng, kinh-phí dự-trù là 13.676.000\$, ủy-ban Ngân-sách chỉ cấp có 5.000.000\$ mà thời thì chúng tôi nghĩ rằng đối với các tòa án phong-tục Thượng này, chúng ta không vì những sự điều-hành sai lầm của Tối-cao Pháp-viện mà chúng ta cắt xén một cách quá đáng.

Chúng tôi nghĩ rằng những sự chỉ-trích của ủy-ban Ngân sách Tài-chánh liên-quan tới việc điều hành của Tối-cao Pháp viện khiến cho Tối-cao Pháp-viện, trong tài-khoá tới, năm 1973, sẽ thay đổi việc điều hướng của mình, làm thế nào cho việc dư di :

Thứ nhất, không sai nguyên tắc ;

Thứ hai, không có những sự lạm dụng. Chúng tôi nhấn mạnh: không có những sự lạm dụng trong những sự dư di đó.

Do đó, chúng tôi xin đề-nghị ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh giữ nguyên kinh-phí dự-trù trong chương 505 cho các tòa-án phong-tục Thượng. Với những ý-kiến đóng góp chân-thành, chúng tôi muốn xây dựng cho một sự điều hành được tốt đẹp cũng như gia tăng hiệu năng cho các tòa-án. Chúng tôi xin ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh ghi nhận và cứu xét.

Ô. DUONG-THANH-TỒN.—

Tôi xin mạn phép được trình-bày vài ý-kiến thô thiển về đề-nghị của ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh cắt xén ngân-sách của Tối-cao Pháp-viện trên 3000.00.000\$.

Nhận xét đầu tiên của tôi là sự cắt xén quá đáng ngân sách Tối-cao Pháp-viện chắc chắn sẽ làm tê liệt hoạt-dộng của ngành Tư-pháp. Điều này sẽ có một hậu quả vô cùng tai hại cho chế-độ đệ-nhi Cộng-hòa hiện tại.

Kính thưa Quý vị,

Trong cuộc đấu-tranh chính-trị sắp đến, vai-trò của cơ quan hiến-định cực-kỳ quan-trọng. Đó là bức tường sắp chống đỡ vững chắc chế-độ hợp hiến và hợp-pháp của Việt-nam Cộng-hòa trước ý-đồ đen tối của Cộng-sản.

Với ý-thức đó, và với tư-cách đại-diện hợp-pháp cho

17 triệu rưỡi người dân miền Nam tự-do, Hạ-nghi-viện chúng ta phải tận lực cố gắng bảo vệ và củng cố giá-trị của các định-chế hiến-định trong tinh-thần tôn-trọng Hiến-pháp.

Một trong các định-chế hiến-định tối quan-trọng của nền đệ-nhi Cộng-hòa Việt-nam là Tối-cao Pháp-viện đã được thiết-lập và xây-dựng trên căn-bản Hiến-pháp ngày 1.4.1967. Sự hình thành cơ quan Tư-pháp tối cao này từ ngày 22.10.1968 đã đánh dấu một bước tiến quan trọng của nền dân chủ Việt-nam.

Tối-cao Pháp-viện là biểu-trưng tốt đẹp của một quyền Tư-pháp độc-lập bên cạnh hai công quyền Hành-pháp và Lập pháp. Lâu dần theo, sự độc-lập của quyền Tư-pháp đã được Hiến-pháp đệ-nhi Cộng-hòa công nhận.

Tuy nhiên sự độc-lập của quyền Tư-pháp trên lý-thuyết chưa đủ. Nhiệm-vụ của quốc-hội chúng ta là làm thế nào giúp cho các cơ-quan Tư-pháp hoạt-dộng hữu-hiệu để bảo vệ các quyền tự-do cá-nhân và sự công-bằng xã-hội.

Vì vậy tôi thiết-tha đề-nghị quý đồng-viện chấp-thuận cấp phương tiện đầy-đủ cho Tối-cao Pháp-viện thi-hành tốt đẹp các nhiệm-vụ nặng-nề do Hiến-pháp giao phó cho cơ-quan này, từ nhiệm vụ bảo-hiến, nhiệm-vụ quản-trị ngành Tư-pháp đến nhiệm-vụ phá án và giải-tán các chính-đảng hoạt-dộng bất hợp-pháp.

Tôi cũng xin đề-nghị quý đồng-viện dành cho các Tòa-án một ngân-sách xứng đáng với vai trò của cơ-quan tài-phần. Nói tóm lại, với niềm tương kính đối với các cơ-quan Tư-pháp, tôi xin quý đồng-viện xét lại đề-nghị cắt xén quá đáng ngân-sách của Tối-cao Pháp-viện, nhất là các chương điều sau đây :

Chương 522: cơ-quan Trung-ương và phụ-cấp vãng-phần, nếu Hạ-nghi-Viện cắt hết 20.000.000\$ thì quý-vị Chủ-tịch và Thẩm-phán Tối-cao Pháp-viện không thể đi kinh-lý để thanh-tra và kiểm-soát hoạt-dộng của các tòa-án, cũng như không thể tham-dự các hội nghị Tư-pháp Quốc-tế.

Về chi-phí điều hành và mua sắm dụng-cụ, tôi đề-nghị quý đồng-viện chỉ cắt giảm một phần mà thôi.

Chương 525 các Tòa-án. Về điều 1: nhân viên tài tuyển, chúng tôi nhận thấy đề-nghị của ủy-ban Ngân-sách không hợp-lý vì lẽ nếu cắt hết 91.981.000\$ thì Tối-cao Pháp-viện không thể thiết-lập thêm một tòa-án nào cả để phục vụ dân chúng.

Ngoài ra, trong số ngân khoản 91.981.000\$ được dự-trù còn có phần ngân-khản về nhân-viên đã được Quốc-hội chấp-thuận cho tuyển dụng trong năm 1972 nhưng chưa kịp thực hiện, như trường hợp 20 Thẩm-phán vừa trúng tuyển và sắp được bổ-nhiệm. Vì vậy tôi đề-nghị quý đồng viện xét lại điều này.

Về điều 3 và điều 7, tôi đề-nghị Hạ-nghi-viện chỉ cắt giảm phần nào mà thôi để các tòa án có phương tiện hoạt-dộng, và có trụ-sở trang-nghiêm xứng đáng tại các địa-phương hầu thực thi một nền công lý gần dân.

Trước khi dứt lời, tôi tha-thiết kêu gọi quý đồng viện, trong niềm tương kính đối với các cơ quan Tư-pháp, dành cho Tối-cao Pháp viện một ngân-sách xứng đáng để có thể hoàn-thành tốt đẹp các nhiệm vụ khó khăn do Hiến-pháp giao phó.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Không còn đồng viên nào phát biểu ý kiến nữa, chúng tôi xin nhường lời cho ông Chủ-tịch ủy-ban đúc kết và đưa đề nghị đề khoáng đại biểu quyết,

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—**

Sau lời trình bày của tất cả các vị Dân-biểu lên diễn đàn này liên quan đến Mục 3 Tối-cao Pháp-viện, chúng tôi nhận thấy cho tới giờ này những đề-nghị mà được cụ-thể-hóa bằng con số thì có các đề-nghị sau đây:

1) — Đề-nghị của đồng-viện Vũ-Công và được bạn đồng viên Trần-dức-Trong yểm trợ.

Trong khi chờ đợi bạn đồng viên Trần-minh-Nhật đưa những con số của bạn đề-nghị, chúng tôi xin nói đề-nghị của bạn Vũ-Công là tái lập kinh-phí tại điều 3 chương 522, tái lập kinh-phí của điều 3 chương 525, tái lập kinh-phí điều 3 tại chương 505 và điều 7 tại chương 515. Tổng cộng số ngân-sách đề-nghị Mục 3 Tối-cao Pháp-viện 599.234.000\$. Đề-nghị này có kèm theo một khuyến-cáo :

Phải dùng ngân-khoản ở điều 3 trong tất cả các chương ít nhất là 50% tổng số đề :

a) Ia tài-liệu giáo-huấn giảng dạy luật-pháp gửi đến tận tay dân chúng.

b) Phải phối-hợp với Hành-pháp đề tồ-chức liên-tục các khóa huấn-luyện công-chức, cán-bộ các cấp về luật-pháp ngõ hầu đầy mạnh công-tác tranh-thủ nhân tâm.

c) Phải tồ-chức liên-tục các phiên tòa lưu động trong kế-sách Tòa-án đến với nhân dân.

2) — Đề-nghị thứ hai là của bạn đồng viên Huỳnh-văn-Lầu :

— Tại điều 1, để lại số kinh-phí là 73.743.000\$, chương 522.

— Chương 525, tại điều 1 để lại số kinh-phí 321.437.000\$. Điều 7 để lại số kinh-phí 46.500.000\$.

— Chương 505 tại điều 3 để lại số kinh-phí là 6.000.000\$. Tổng cộng các đề-nghị của bạn Huỳnh-văn-Lầu sau khi tu-chỉnh kinh-phí tại Mục 3 Tối-cao Pháp-viện sẽ lên tới số tiền 642.716.000\$.

Chúng tôi xin bạn đồng viên Trần-minh-Nhật vui lòng cho chúng tôi biết những con số.

Thưa ông Chủ-tịch,

Vì theo thứ tự những đề-nghị tu-chỉnh, đề-nghị của bạn đồng viên Trần-minh-Nhật là sau đề-nghị của quý bạn Vũ-Công, Trần-dức-Trong và đồng-viện Huỳnh-văn-Lầu.

Chúng tôi thay mặt cho ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh xin lưu giữ ý-kiến của ủy-ban đề-nghị ngân-sách của Tối-cao Pháp-viện ở Mục 3 tổng-số tiền là 540.928.000\$. Sau đó,

nếu đề-nghị này không được khoáng-dại Hạ-nghị-viện chấp thuận, chúng tôi xin đưa ra đề-nghị thứ nhất của bạn Vũ-Công và bạn Trần-dức-Trong số tiền kinh-phí lên 599.234.000\$.

Và sau đó, nếu đề-nghị này được chấp-thuận, chúng tôi sẽ đưa ra khuyến-cáo đề xin biểu-quyết. Trong trường-hợp đề-nghị thứ hai không được chấp-thuận với đa số cần thiết, chúng tôi xin đưa ra đề-nghị của bạn đồng viên Huỳnh-văn-Lầu tổng số kinh-phí lên tới 642.716.000\$.

Nếu đề-nghị này cũng không đủ số thì chúng tôi xin đưa ra đề-nghị của bạn Trần-minh-Nhật mà lúc nữa đây chúng tôi sẽ trình đọc trước khoáng-dại Hạ-nghị-viện. Chúng tôi kính xin ông Chủ-tịch và quý vị đồng viên vui lòng biểu quyết về đề-nghị của ủy-ban chúng tôi.

— Chương 522 tổng số kinh-phí là 116.766.000\$.

— Chương 525 tổng số kinh-phí là 407.682.000\$.

— Chương 505 tổng số kinh-phí là 16.480.000\$.  
Tổng cộng tại Mục 3 là 540.928.000\$.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Chúng tôi xin đưa đề-nghị của ủy-ban ra đề khoáng-dại biểu-quyết trước. Nếu không có kết quả, lần lượt chúng tôi sẽ đưa đề-nghị của một số quý đồng viên ra.

Quý đồng viên nào chấp-thuận số kinh-phí là 540.928.000\$ cho Mục 3 của Tối-cao Pháp-viện, xin giờ tay.

• • •  
59 vị chấp thuận

Như vậy Mục 3 đã được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

Chúng tôi xin cảm ơn Quý đồng viên,

(Vỗ tay)

**Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—**

Chúng tôi xin phúc-trình kinh-phí tài-khóa 1973 của Mục 4 : Đặc-biệt Pháp-viện, Chương 521, tổng số kinh-phí dự-trù là 9.827.000\$. Tổng-số kinh-phí cho tài-khóa 1972 là 4.111.000\$. Như vậy có sự gia-tăng là 5.716.000\$, tỷ-lệ là 139,40%. Tổng số kinh-phí trên được phân chia như sau :

Điều 1. — Lương-bổng nhân viên dân chính : 7.967.000\$

Điều 3. — Vật-liệu và dịch-vụ : 1.680.000\$.

Điều 7. — Đầu-tư trực-tiếp : 180.000\$.

Đối với Mục 4 này, ủy-ban chúng tôi xin có một đề-nghị sau đây :



Về điều 1, đối với số kinh-phí dự-trù là 7.967.000\$. Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị chấp-thuận 2.500.000\$, nghĩa là có cắt-giảm 5.467.000\$ để Đặc-biệt Pháp-viện tự lựa chọn hoặc không tuyển thêm nhân-viên, hoặc bãi bỏ chức-vụ Đồng lý Văn-phòng xét ra không cần-thiết.

Đối với điều 3, vật-liệu và dịch-vụ : kinh-phí dự-trù là 1.680.000\$, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ lại 1.000.000\$ và xin cắt giảm 680.000\$ về dịch-vụ vật-liệu. Lý-do là dự-trù quá cao.

Đối với điều 7, kinh-phí dự-trù là 180.000\$, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị chấp-thuận 40.000\$ mà thôi; nghĩa là cắt giảm 140.000\$. Ngoài ra, đối với ngân khoản 22.000.000\$ đề-nghị để mua nhà, làm trụ-sở dự-trù khi hoàn tất thủ tục đoạn mãi bất động-sản, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị Hạ-nghị-viện khuyến cáo đừng dự-trù mua nhà cửa.

Tóm lại, đối với chương 521 Mục 4, tổng số kinh-phí dự-trù là 9.827.000\$, ủy-ban đề-nghị cắt giảm 6.287.000\$.

Tổng kết, ủy-ban chúng tôi kính đề-nghị quý đồng viên biểu- quyết chấp-thuận kinh-phí cho tài-khoá 1973 của Mục 4 đặc biệt Pháp-viện với tổng số là 3.540.000.000\$, thay vì 9.827.000\$.

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viên nào có ý-kiến về Mục 4 Đặc biệt Pháp-viện, chúng tôi kính mời lên diễn đàn.

#### Ô. NGUYỄN-MINH-ĐĂNG.—

Sau khi ủy-ban trình bày về việc cắt giảm Mục 4 nơi Chương 521 Đặc biệt Pháp-viện, nhưng đặc biệt là Thuyết-trình-viên trong ủy-ban có nêu lên rằng ở điều 7 có một ngân khoản 22 triệu đề-nghị để mua nhà làm trụ-sở sẽ được dự-trù khi hoàn tất thủ tục đoạn mãi bất động sản, chúng tôi nghĩ rằng trong khoản 22.000.000\$ này, nếu chúng ta đưa ra khuyến cáo thì, như tôi đã trình bày sáng nay, sẽ không có hiệu nghiệm gì cả bởi vì khuyến cáo mình đưa ra nhưng mà theo hay không là quyền của họ và mình không thể bắt buộc họ được.

Tôi xin nói thẳng rằng Hạ-nghị-viện không chấp thuận 22.000.000\$ chứ không phải là khuyến cáo. Đó là điều thứ nhất.

Điều thứ hai mà tôi thắc mắc là vì báo chí có đăng, mà tôi nghĩ rằng điều này làm cho quý đồng viên cũng ngỡ, là quý vị Hội-thăm Đặc biệt Pháp-viện đều là Nghị-sĩ và Dân-biểu, thế mà ở trong Mục 1 có dự-trù kinh-phí trả lương cho Hội-thăm Đặc biệt Pháp-viện là 3.200.000\$.

Mặc dầu ủy-ban có cắt giảm, nhưng chúng tôi muốn hỏi rằng quý vị Nghị-sĩ và Dân-biểu đã lãnh lương ở tại Quốc-hội rồi, sao lại còn yêu cầu lãnh lương bên Đặc biệt Pháp-viện? Chúng tôi không hiểu đây là Nghị-sĩ hay Dân-biểu nào đã đưa ra đề-nghị này để báo chí đăng, có thể làm phương hại cả Hạ-nghị-viện chúng ta.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách Tài-chánh).—

Trong điều 1 tại Mục 4 có dự-trù một kinh-phí là 7.967.000\$ trong đó có 3.200.000\$ theo dự-trù của cơ-quan hành chính Đặc biệt Pháp-viện là để cho các vị Tham-phán Đặc biệt Pháp-viện xuất ngoại trong năm 1973 mà ủy-ban ngân sách đã đề-nghị cắt giảm khoản đó.

Cho nên, như quý vị thấy, trong số dự-trù là 7.967.000\$ đó đã bị cắt 3.200.000\$ về tiền xuất ngoại của các Tham-phán Đặc biệt Pháp-viện.

Phần còn lại thì ủy-ban chúng tôi nhận định rằng đối với một cơ quan gọi là Đặc biệt Pháp-viện đáng lẽ chỉ có một văn phòng duy nhất cũng đủ để điều hành một công việc mà hằng năm không có gì cả, nhưng cơ quan này có một số nhân viên gồm Đồng lý Văn-phòng, 9 nhân viên chánh ngạch, 9 nhân viên công nhật, tổng cộng là 19 người để không làm việc gì cả.

Vì vậy, ủy-ban chúng tôi đồng ý cắt thêm vào số tiền dành để trả lương cho những người đó, và để cho cơ quan đặc trách về hành chính Đặc biệt Pháp-viện phải liệu mà hủy bỏ số nhân viên không cần thiết cho hoạt động của Đặc biệt Pháp-viện, và ủy-ban chỉ đề tại Điều 1 số tiền là 2.500.000\$ mà thôi.

Tóm lại, chúng tôi xin nói rõ là số tiền 3.200.000\$ theo lời thắc mắc của bạn Nguyễn-minh-Đặng là số tiền không phải để trả lương cho các Tham-phán Đặc biệt Pháp-viện gồm Dân-biểu và Nghị-sĩ, nhưng số tiền đó dự-trù để các vị đó xuất ngoại mà ủy-ban Ngân-sách đã cắt số tiền đó.

#### Ô. HUỖNH-VĂN-LÀU.—

Chúng tôi lên đây để nói rõ cái vấn đề có thể làm cho anh em hiểu lầm khi nói rằng số kinh-phí dự-trù ở đây là để trả lương cho Đặc biệt Pháp-viện. Thật ra, năm rồi tôi cũng có đi cử dự khuyết Hội-thăm Đặc biệt, tôi cũng có đi họp vài lần.

Thật ra, tới giờ này chúng tôi không thấy có phụ cấp hoặc lãnh tiền bạc gì hết, chỉ có một việc là mỗi Ông Hội-thăm Đặc biệt Pháp-viện có được Tối-cao Pháp-viện may cho một cái áo với một cái mao.

Còn về vấn đề nhân-viên của Văn-phòng thì sẵn đây tôi cũng trình bày với Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách là năm rồi ủy-ban Ngân-sách Hạ-nghị-viện cũng có ra một khuyến cáo nói rằng Đặc biệt Pháp-viện là cơ cấu tượng trưng mà còn có nhiều nhân-viên hành chánh. Thật ra, tôi thấy họ không có làm gì thỉnh thoảng có một vài phiên họp của Đặc biệt Pháp-viện, và trong phiên họp đó chúng tôi cũng không biết anh em nhân viên làm những chuyện gì.

Tuy nhiên, đó là một cơ chế của quốc gia đặt ra, nếu không có chuyện gì thì thôi, nhưng nếu trong một giai đoạn nào đó có chuyện thì lấy người đâu ra mà dùng. Và lại, đây là một cơ-quan hiến định, đã được Hiến-pháp minh định rõ ràng.

Vì vậy số nhân viên mà Đặc biệt pháp viện tuyển dụng vào đây là do quyền của Ông Chủ-tịch Tối-cao Pháp-viện kiêm Chủ-tịch Đặc biệt Pháp-viện. Bây giờ với số kinh-phí này nếu ủy-ban ngân sách cắt đi thì chúng tôi không hiểu rằng những nhân viên đã tuyển vào đây sẽ phải giải quyết như thế nào cho một cơ chế của Quốc-gia như thế này.

Đó là vấn đề thứ nhất. Vấn đề thứ hai là có một số quý bạn đồng viên nêu lên về số tiền 22.000.000\$. Hình như 22.000.000\$ này là của Đặc biệt Pháp viện ghi vào đây là để ghi nhớ chứ thật ra không có dự trù trong ngân sách. Nếu chúng ta đem ra thảo luận vấn đề này, chúng tôi nghĩ rằng nó không phải là một vấn đề đề cho chúng ta thảo luận.

Nhưng có một điều mà chúng tôi muốn trình với quý bạn đồng viên là sau khi quý vị Nghị-sĩ và Dân-biểu đặc cử vào Đặc biệt Pháp viện thì có họp tại trụ sở của Tối-cao Pháp-viện. Các vị Nghị-sĩ, Dân-biểu có nói rằng đối với một cơ chế của Quốc-gia, dù là một cơ chế đề tượng trưng thôi, nhưng không thể nào nó ở đâu bực với một cơ sở khác được, vì làm như vậy nó sẽ làm mất đi uy-quyền của Quốc-gia.

Do đó, tất cả các vị Nghị-sĩ, Dân-biểu không bằng lòng đặt chung một Văn-phòng với Văn-phòng của Tối-cao Pháp-viện, vì nếu đặt chung thì cơ chế này sẽ đặt dưới sự điều hành và có thể lệ-thuộc Tối-cao Pháp-viện.

Vì vậy, sau khi trả cơ sở cho «Hoàn-Mỹ», nếu bây giờ có dự trù ngân sách để mua một cơ sở để làm Văn-phòng cho Đặc biệt Pháp-viện thì tôi nghĩ rằng đó cũng là một cơ sở của Quốc-gia.

Sân đây tôi cũng xin nhắc lại là đây chỉ là một trường hợp «ghi nhớ» mà thôi chứ không phải là dự trù trong ngân sách.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Nếu không còn đồng viên nào có ý kiến nữa, chúng tôi xin trao lời cho ông Chủ-tịch ủy-ban đúc-kết.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách Tài-chánh).—

Đối với Mục 4 không có vị nào đề-nghị tu-chính, chúng tôi xin khoáng-đại Hạ-nghị-viện biểu-quyết đề-nghị của ủy-ban ngân sách Tài-chánh Hạ-nghị-viện kinh phí của Mục 4 là 3.540.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viên nào đồng ý chấp-thuận kinh-phí 3.540.000\$ cho Mục 4, xin giơ tay.

62 vị chấp-thuận

Như vậy Mục 4 đã được khoáng đại chấp nhận thông qua.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin phúc-trình sang Mục 5, Hội-đồng Thăm-phấn.

Mục 5 gồm một Chương mà tổng-số kinh-phí dự-trù là 8 triệu, so với 6 triệu đã biểu-quyết cho tài-khoá 1972 thì có gia-tăng 2 triệu. Tổng-số kinh-phí trên dự-trù phân-phối cho 3 điều :

Điều 1, lương-bổng nhân-viên dân-chính : 2.815.000\$

Điều 3, vật-liệu và dịch-vụ : 4.380.000\$

Điều 7, đầu-tư trực-tiếp : 805.000\$.

Trong Mục 5, Chương 523 này, Ủy-ban chúng tôi xin đề nghị :

— Đối với điều 3, thay vì dự trù kinh phí là 4.380.000\$, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị chỉ chấp-thuận 2.500.000\$, nghĩa là cắt giảm 1.880.000\$ về chi-phí vật-liệu và dịch-vụ điều-hành cơ quan đã dự-trù quá mức, hơn nửa Hội-đồng Thăm-phấn thối-thoảng hợp một lần và không có cơ-sở điều-hành.

Về điều 7, với tổng số kinh phí dự-trù là 805.000\$, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị chấp-thuận 185.000\$, nghĩa là cắt giảm 620.000\$ về các dụng cụ văn phòng máy móc, dự-trù vô ích cho cơ quan.

Tổng kết, đối với Chương 523, tổng-số kinh-phí dự-trù là 8 triệu. Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị cắt giảm là 2.500.000\$ và ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị cùng Quý đồng viên biểu-quyết chấp-thuận cho Mục 5 tổng-số kinh phí là 5.500.000\$.

Ô. TRẦN-MINH-NHỰT.—

Chúng tôi xin phát-biểu ý-kiến về Mục 5, Chương 523. Nhân khi thảo-luận về Hội-đồng Thăm-phấn, chúng tôi xin phát-biểu ý-kiến của chúng tôi liên-quan đến quy-chế của Thăm-phấn và trong đó ấn-định thành-phần của Hội-đồng Thăm-phấn.

Chúng tôi cũng may mắn đã có dịp được tiếp-xúc với một số các vị Thăm-phấn của cả hai ngành Công-tố và Xử-án, và rất làm tiếc là hiện nay các quy-chế đó, sau ba năm Hạ-nghị-viện đã chung-quyết và chúng ta đã chuyển các quy-chế đó đến Thượng-nghị-viện vì rằng quyền lợi của các vị Thăm-phấn cả hai ngành Công-tố và Xử-án đều được ấn-định một cách minh-thị trong các quy-chế đó, nhưng không biết vì một lý do gì, có lẽ thâm kín, nên các vị Nghị-sĩ, như là vị Chủ-tịch Ủy-ban Tư-pháp Định-chế của Thượng nghị viện, trong nhiều năm qua đã không đưa các quy-chế đó ra để thảo-luận.

Nơi đây chúng tôi xin tỏ bày sự bất mãn của chúng tôi và chúng tôi thấy rằng thái-độ đó của Thượng-nghị-viện nói chung và của các vị hữu trách trong ủy-ban Tư-pháp Định-chế Thượng nghị-viện nói riêng, là một thái-độ không chính-dáng. Thái-độ của họ không chính-dáng trong việc gọi là «ngắm tằm» các dự-luật ấn-định quy-chế của Thăm-phấn Xử-án và Công-tố.

Do đó, nhân dịp thảo-luận đến Hội-đồng Thăm-phấn là một cơ-chế nhằm đề-bình-vực quyền-lợi cho Thăm-phấn, chúng tôi xin được phát-biểu ý-kiến trong chiều-hướng là đồng ý với ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh trong việc cắt giảm Hội-đồng này, nhưng dù sao chúng tôi cũng nhân cơ hội

này đề lên tiếng và yêu-cầu Thượng-nghi-viện nên gấp rút đưa ra thảo-luận và quyết-định trên hai quy-chế Thâm-phấn Xứ-án và Công-tổ hiện thời đang bị "ngâm tẩm" ở Thượng-nghi-viện hơn ba năm qua.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Nếu không còn đồng-viện nào có ý-kiến trái ngược với ủy-ban, chúng tôi xin khoáng-đại thông-qua Mục 5.

Quý đồng-viện nào chấp-thuận kinh-phí 5.500.000\$ cho Mục 5, xin giơ tay.

\* \* \*

67 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy, Mục 5 được khoáng-đại chấp-thuận thông-qua.

Kính mời Thuyết-trình-viên.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin mạn phép sang Mục 6, Chương 281, Giám-sát-viện.

Trong niên khóa 1972 Ngân-sách của Giám-sát-viện là 133.829.000\$, và dự-trù Ngân-sách trong năm 1973 là 201.018.000\$, như thế có gia-tăng 67.189.000\$.

Chúng tôi xin đi vào chi-tiết của Mục 6, Giám-sát-viện.

Trong điều 1 về lương bổng nhân-viên dân-chính là 129.080.000\$, ủy-ban chúng tôi xin cắt 14.080.000\$, vì lý-do sau đây :

— Bớt tân tuyển nhân-viên theo đúng với sắc-lệnh của Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa.

— Bớt chi-phí vãng-phản 10.000.000\$ cho các Giám-sát-viên du-hành ở ngoại-quốc.

Trong năm 1973, Giám-sát-viện đã dự-định tân-tuyển 30 nhân-viên chánh ngạch, 20 Thâm-tra và 10 Kiểm-tra, 16 nhân-viên công-nhật thợ-kỹ, lao-công và tùy-phái.

Ủy-ban chúng tôi nhận thấy nguyên-tắc không được tuyển thêm nhân viên trong lúc này, theo như khuyến cáo của Tổng-thống, phải được áp-dụng đồng đều giữa các cơ-quan hiến-định cũng như cơ-quan Hành-pháp.

Tuy nhiên, vì sự lợi ích của Tổng-cuộc Kiểm-tra về kế-toán trong vai trò hậu kiểm sự thi hành Ngân-sách quốc-gia có được nghiêm chỉnh hay không, ủy-ban chúng tôi chỉ đề-nghị bớt số tân tuyển mà thôi, và thay vì phải cắt 100%, chúng tôi chỉ cắt 14.080.000\$.

Trong điều 3, vật liệu và dịch vụ, kinh-phí dự-trù của Giám-sát-viện là 55.000.000\$. Ủy-ban chúng tôi đã đồng-ý

cắt 30.000.000\$ gồm tiền dài thọ vé máy may cho các vị Giám-sát-viện công-xuất, chi-phí vật-liệu linh-tinh dự-trù quá mức và quá đáng nên ủy-ban quyết-định cắt những khoản sau :

— Chi-phí máy bay cho Giám-sát-viên du-hành tại ngoại quốc xét ra không cần-thiết.

— Đặt điện-thoại tại tư-thất cho các vị tân Giám-sát và đối với những vị tái đắc-cử là những vị đã có điện-thoại rồi ;

— Giảm dự-trù kinh-phí tăng cho thời-giá thay-đổi nhiên liệu. Các chi-phí này được tính cắt 30.000.000\$, tính tròn.

Điều 7, Đầu-tư Trực-tiếp, kinh-phí dự-trù cho Giám-sát-viện là 16.106.000\$. Ủy-ban chúng tôi đã cắt 6.106.000\$ gồm những lý-do sau đây :

— Mua thêm một xe cho Ông Chủ-tịch Giám-sát-viện vì hiện Ông Chủ-tịch Giám-sát-viện đã có xe. Vậy ủy-ban chúng tôi xin cắt 6.106.000\$ và đề-nghị còn lại điều 7 là 10.000.000\$.

Tổng-kết ngân-khoản mà ủy-ban chúng tôi đã cắt là 50.186.000\$, chúng tôi đề-nghị Ngân-sách cho Giám-sát-viện trong tài-khoá 1973 là 150.832.000\$. Ủy-ban chúng tôi xin đề-trình trước khoáng-đại và kính yêu-cầu khoáng-đại vui lòng thông-qua đề-nghị của ủy-ban chúng tôi.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viên nào có ý-kiến về Mục 6, chúng tôi kính mời lên diễn đàn. Nếu không đồng ý nào có ý-kiến về Mục 6, chúng tôi đề-nghị khoáng-đại thông-qua đề-nghị của ủy-ban.

Quý đồng viên nào chấp-thuận kinh-phí 150.832.000\$ cho Mục 6 theo ủy-ban đề-nghị, xin giơ tay.

\* \* \*

65 vị chấp-thuận.

\* \* \*

Như vậy Mục 6 được khoáng-đại chấp-thuận thông-qua.

Kính mời ủy-ban tiếp-tục.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài chính).—

Liên quan tới các Hội-đồng hiến-định, năm ngoái, khi biểu-quyết Ngân-sách của các Hội-đồng, khoáng-đại Hạ nghị viện được Thượng-viện đồng quan-điểm là ba Hội-đồng thỉnh-thoảng mới họp một lần thì cơ-quan hành-chánh vềm-trợ cho ba Hội-đồng đó nên rút lại làm một cơ-quan duy-nhất, thay vì mỗi Hội-đồng gồm từ 40 tới 45 người thì số nhân-viên vềm-trợ cho mỗi Hội-đồng như vậy lên tới 48 người.

Năm nay các Hội-đồng lại đề-nghị những kinh-phí riêng biệt cho mỗi Hội-đồng, trái với biểu-quyết năm 1972 của Hạ-nghi-viện. Ủy-ban nhận-định rằng cần phải đề ba Hội-đồng chung một kinh-phí để cho một cơ-quan quản-trị điều hành hầu đỡ bớt tốn nhân-viên và dịch-vụ điều-hành hơn.

Năm ngoài số kinh-phí dành cho ba Hội-dồng được khoáng-dại Hạ-nghi-viện chấp-thuận là 100.000.000\$ và cho tới ngày ra trước ủy-ban, tổng số chi-tiêu chỉ lên tới 70.000.000\$ mà thôi.

Cho nên đối với các Hội-dồng đó, năm nay ủy-ban Ngân-sách cũng đề-nghị như năm 1972 là gồm chi-phí của tất cả các Hội-dồng làm một Mục, một Chương duy-nhất và ấn-định số kinh-phí khoán là 135.000.000\$, nghĩa là cho gia tăng 35% so với số kinh-phí năm 1972.

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào có ý-kiến về Mục 7, kính mời lên diễn-dàn. Nếu không, chúng tôi đề-nghị khoáng-dại thông qua đề-nghị của ủy-ban.

Quý đồng viện nào chấp-thuận kinh-phí 135.000.000\$ cho Mục 7, xin giơ tay.

\* \*

66 vị chấp thuận

\* \*

Như vậy, Mục 7 được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

Kính mời ủy-ban.

#### Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin mạn phép sang Mục 8, Phủ Tổng-thống.

Kinh-phí năm 1972 là 659.319.000\$ và kinh-phí dự-trừ cho năm 1973 là 894.826.000\$. Sau đây chúng tôi xin mạn phép đi vào chi-tiết.

— Chương 252, Nha Tổng Giám-đốc Ngân-sách và Ngoại-viện.

Kinh-phí năm 1972: 72.795.000\$.

Kinh-phí dự-trừ cho năm 1973: 75.495.000\$.

Chương 201: Văn-phòng Phủ Tổng-thống và cơ-quan nội thuộc.

Điều 1: Lương-bổng nhân-viên dân-chính. Kinh-phí đề-nghị 76.646.000\$, ủy-ban chúng tôi xin giữ y.

Điều 2: Lương-bổng quân nhân. Kinh-phí đề-nghị: 15.060.000\$, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y.

Điều 3: Vật-liệu và dịch-vụ điều-hành. Kinh-phí đề-nghị: 167.645.000\$, ủy-ban chúng tôi xin cắt 30.645.000\$ vì lý-do chi-phí dự-trừ gia tăng theo thời giá không xác thực.

Điều 7 kinh-phí dự-trừ 159.890.000\$, ủy-ban chúng tôi đồng-ý cắt 130.000.000\$ vì việc mua cao-ốc Nguyễn-Du không cần thiết vì chưa có sự phán quyết của tòa-án. Theo luật trưng-thu thì không được trưng-thu quá 5 năm, nếu Chính phủ trưng-thu quá 5 năm phải mua công-ốc này.

Bởi thế Hội-dồng đã quyết-định mua công-ốc này với giá là 130.000.000\$ trong khi chưa định phân giá và chưa có sự phán quyết của tòa án, do đó ủy-ban chúng tôi xin cắt 130.000.000\$ dự-trừ để mua công-ốc.

Khi nào có sự phán-quyết của tòa-án thì ủy-ban chúng tôi sẽ đồng-ý chấp-thuận ngân-sách bổ-túc. Vậy tổng kết, Mục 8 Chương 201 Văn-phòng Tổng-thống và cơ-quan nội thuộc ủy-ban chúng tôi đã cắt 160.645.000\$ và ủy-ban chúng tôi đề-nghị kinh-phí 658.686.000\$ cho Chương 201, và Chương 252 Nha Tổng Giám-đốc Ngân-sách và Ngoại-viện, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y là 75.495.000\$.

Chúng tôi kính xin khoáng-dại thông qua đề-nghị của ủy-ban chúng tôi.

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào có ý-kiến về Mục 8, kính mời lên diễn-dàn.

Nếu không, chúng tôi đề-nghị thông qua.

Quý đồng viện nào chấp-thuận kinh-phí 734.181.000\$ cho Mục 8, xin giơ tay.

\* \*

68 vị chấp thuận

\* \*

Như vậy Mục 8 được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

#### Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin mạn phép sang Mục 9.

Chương 202: Văn-phòng Phó Tổng-thống và cơ-quan nội thuộc. - Tài-khoá 1972 Phủ Phó Tổng-thống đề-nghị 62.930.000\$ và tài-khoá 1973 Phủ Phó Tổng-thống đề-nghị 91.667.000\$. Chúng tôi xin đi vào chi-tiết.

Điều 1, lương bổng nhân-viên dân-chính. - Kinh-phí nguyên thủy là 42.149.000\$, ủy-ban chúng tôi đồng-ý giữ y.

Điều 2, lương bổng quân nhân. - Kinh-phí đề-nghị là 4.738.000\$, ủy-ban chúng tôi xin giữ y kinh-phí nguyên-thủy.

Điều 3, vật-liệu và dịch-vụ - Kinh-phí đề-nghị là 31.143.000\$, ủy-ban chúng tôi đã đồng-ý cắt 6.143.000\$ vì điều này đã dự-trừ quá cao so với thực tế.

Và điều 7, đầu tư trực tiếp. - Kinh-phí đề-nghị là 13.637.000\$, ủy-ban chúng tôi đồng-ý cắt 3.637.000\$ vì chi-phí đại tu bổ, công tác không cần thiết phải thực hiện gáp trong năm 1973.

Tóm lại, so với kinh-phí dự-trừ là 91.667.000\$, ủy-ban chúng tôi đã đồng-ý cắt 9.780.000\$ và xin đề-nghị trước khoáng-dại một số là 81.887.000\$ cho Phủ Phó Tổng-thống, Chúng tôi xin trình trước khoáng-dại.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Quý đồng viện nào có ý kiến về Mục 9, xin mời lên diễn đàn.

Nếu không đồng viện nào có ý kiến, chúng tôi xin đề nghị thông qua.

Quý đồng viện nào chấp thuận kinh phí 81.887.000\$ cho Mục 9, xin giơ tay.

\* \* \*  
66 vị chấp-thuận

Như vậy Mục 9 được chấp thuận thông qua.

Kính thưa Quý đồng viện,

Về phần A, chúng ta đã thông qua được 9 Mục. Chúng tôi nhận thấy thời giờ đã quá trễ nên, thỏa hiệp với ủy-ban, chúng tôi đề-nghị quý vị ngưng phiên họp ở đây để sáng mai vào 9 giờ chúng ta tiếp tục phần A.

Đến đây chúng tôi tuyên bố bế mạc phiên họp và kính mời quý vị 9 giờ sáng mai đến họp đông đủ.

\* \* \*  
Bế-mạc : 18 giờ 35'

Tổng Thư-ký,  
NGUYỄN-VĂN-THỐNG

Chủ-tịch,  
NGUYỄN-BÁ-CÀN

**BIÊN-BẢN** phiên họp Hạ-nghị-viện số : 12/72/H2/BB  
Ngày 22 tháng 11 năm 1972

Khai-mạc : 9 giờ 40'

Chủ-tọa Phiên-họp :

Ông NGUYỄN-BÁ-CÀN

Chủ-tịch Hạ-nghị-viện.

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ :

— Tiếp tục thảo luận và biểu quyết Dự-thảo-luật số 30/72/HP2 ban hành Ngân-sách Quốc-gia niên khóa 1973.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Chúng tôi tuyên bố phiên họp khai mạc.

Kính mời Tổng Thư-ký-đoàn.

**Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG (Đạ I Phó -Tổng thư-ký).—**

Chiếu điều 106 Nội-quy Hạ-nghị-viện, Tổng-thư-ký-đoàn chúng tôi xin xướng danh quý vị Dân-biểu chưa ký tên vào bản danh sách hiện diện ngày hôm nay, 22-11-1972 :  
Ô.Ô. Dân-biểu Nguyễn-tuấn-Anh

Trần-văn-Ân

Trương-xuân-Bảo

Nguyễn-ngọc-Bà

Nguyễn-văn-Ca

Lý-quí-Chung

Nguyễn-hữu-Chung

Trần-cảnh-Chung

Nguyễn-đức-Cung

Đình-xuân-Dũng

Nguyễn-tấn-Đời

Ngô-trọng-Hiếu

Tôn-thất-Hoán

Phan-tấn-Hùng

Phan-xuân-Huy

Diệp-văn-Hưng

Dương-minh-Kính

Hồ-kim-Long

Bà. Nguyễn-thị-Lý

Ô.Ô. Nguyễn-Mậu

Vũ-công-Minh

Phạm-thành-Ngọc

Trần-minh-Nhật

Phang-công-Phú

Nguyễn-kim-Phùng

Nguyễn-văn-Phước

Phạm-văn-Răng

Lý-hiền-Tài

Nguyễn-ngọc-Tân

Ô.Ô. Dân-biểu Nguyễn-tất-Thịnh

Nguyễn-Tố

Lê-tấn-Trọng

Hồ-dức-Trung

Mã-Xái

Tổng cộng có 115 Dân-biểu hiện diện ngày hôm nay.

Kính thưa Ông Chủ-tịch.

Tiếp theo đây, Tổng thư-ký-đoàn chúng tôi xin thông qua Chương trình Nghị sự phiên họp khoáng-dại ngày hôm nay :

1) — Nhật-ký địa-phương.

2) Tiếp tục thảo luận và biểu-quyết dự-thảo-luật số 30/72/HP2 ban hành Ngân-sách Quốc-gia niên khóa 1973.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Phần trình-bày của Tổng Thư-ký đoàn chúng tôi đến đây là chấm dứt.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng-viện,

Về phần nhật-ký địa-phương hôm nay có 4 đồng viện ghi tên lên diễn đàn. Trước hết, chúng tôi kính mời đồng-viện Trần-dức-Trong.

Đồng-viện Trần-dức-Trong vắng mặt, chúng tôi kính mời đồng-viện Đỗ-sinh-Tứ.

Ô. ĐO-SINH-TỨ—

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Như quý vị đã rõ, chiếu Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa và Nội-quy Hạ-nghị-viện, chỉ cần 1/3 tổng số Dân-biểu tức là chỉ cần có 53 chữ ký của quý vị Dân-biểu là có quyền yêu cầu Thủ-tướng Chính-phủ ra trước Viện trả lời các câu chất vấn về vụ Quý Tiết kiệm quân nhân.

Bản kiến nghị hiện nay có tới 115 vị ký tên và trên hình thức, Viện chúng ta đã được chánh thức thông báo ngày giờ để Thủ-tướng Chính-phủ tới điều trần, nhưng trên thực tế kiến nghị của 115 Dân-biểu, tức là quá 2/3 tức số có quyền khuyến cáo và bắt tin nhiệm Chính-phủ, đã bị Hành-pháp coi như vô giá trị.

Chính-phủ đã không tới điều trần mà quyết định của Chính phủ ngang nhiên giải tán Quý Tiết kiệm quân nhân

vấn cứ tiến hành, chẳng cần đếm xỉa gì đến sự ưng thuận hay không của ngót một triệu nạn nhân sở hữu chủ.

Rồi khi dự luận quốc-tế và quốc-nội bàn tán về thành phần Chính-phủ tay ba tại Miền Nam Việt-Nam thì suốt mấy đêm ròng-rã, dân chúng lại được Đài-truyền-hình Quốc gia cho biết kết quả cuộc điều-tra đợt I của « ủy-ban đặc-nhiệm điều-tra » của Phó Tổng-thống trút đổ mọi trách nhiệm trên cá nhân Trung-tướng Nguyễn-văn-Vỹ để rồi sau đó dân chúng lại thắc mắc và hoang mang về lời bào chữa của Trung-tướng Vỹ và đặt câu hỏi phải chăng Tướng Vỹ và những Cộng-sự-viên thân tín của Ông đều là người trong sạch và và làm lợi cho Quý Tiết kiệm quân nhân nên bị tài phiệt tìm cách dả phá ?

Có người còn thắc mắc hơn nữa, đặt ghi vấn phải chăng vì chính quyền hiện hữu e-ngại tướng Vỹ là người của Pháp và sẽ rất có ảnh hưởng đối với thành phần Chính-phủ tay ba nên cần phải hạ ông trước. Có người khác lại suy-luận rằng tất cả chỉ là đóng kịch, nhằm xoa dịu dự luận để rồi sẽ cho chim xuống luôn vụ « ăn có » quý tiết kiệm này.

Chung quy chỉ có thân phận người lính là bị khai thác đủ mọi mặt. Lúc bị cưỡng bách khẩu từ lương tháng để gây Quý Tiết kiệm thì chiêu bài cao đẹp phục vụ quyền lợi người lính được trưng ra, khi bị cưỡng đoạt quyền quyết định ưng hay không ưng giải tán Quý tiết kiệm của họ, người lính lại hoang mang, thắc mắc và bất mãn, muốn nói mà không nói được.

Để làm sáng tỏ vấn-đề trước công luận, chúng tôi yêu cầu Đại-tá Giám đốc Việt-tấn-Xã hãy tổ-chức một cuộc đối thoại trong chương trình « Người dân muốn biết » gồm thành phần có cả phía ủy-ban điều tra đặc nhiệm, cả phía Trung-tướng Vỹ, cả phía ủy-ban thanh lý và một số đại diện các cấp quân nhân để nghe chúng tôi, một số Dân-biểu thay mặt cho những nạn nhân quân nhân thấp cổ bé miệng trình bày những thắc mắc và đặt những câu hỏi cho các vị đó trả lời trước công luận.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị đồng-viện,

Quý vị đã thấy, trong vụ Tết Mậu-thân 1968, khi Việt cộng dạt tấn công khắp nơi ở miền-Nam này, giữa lúc chánh quyền và các cấp chỉ-huy cao-cấp quân-sự không ai ngờ tới mà đề-phòng, nếu không nhờ có tinh-thần hăng say chống-Cộng và sự hy-sinh cao độ của các quân-nhân trung và hạ cấp tự mình ý-thức được sứ-mạng thiêng-liêng cứu nước của mình, thì làm gì chế-độ này còn vững được cho tới ngày nay và làm gì có vấn-đề người Mỹ trang bị vũ-khí tối-tân cho quân-dội Việt-nam Cộng-hòa để Việt-nam hóa chiến-tranh ?

Điền hình và rõ-ràng hơn nữa là cuộc xâm-lãng tràn-trộn vừa rồi của Cộng-sản Bắc-việt, với đầy rẫy những đại-bác, xe tăng ở khắp các mặt-trận, trong khi những người có trách-nhiệm về an-ninh quốc-gia và chánh-sách Quốc-phòng đã tỏ ra bất-lực và vô dụng, thì ai là những người đã ngăn chặn và đánh lùi được lực-lượng xâm-lãng hùng-hậu của Cộng-sản nếu không phải vẫn là những quân-nhân cấp thừa hành ?

Nhưng mia-mai thay, đáng lẽ khi việc bà bối của Quý Tiết-kiệm quân-nhân bị phanh-phui, cấp lãnh-đạo quốc-gia

phải làm cho ra lẽ như dư-luận mong chờ, thì Hội-đồng Nội-các lợi ngay-nhiên cho lệnh giải-tán Quỹ Tiết-kiệm, rồi, thay vì ra điều-triều nội-vụ tại Hạ-nghị-viện để làm sáng tỏ vấn-đề, Chính-phủ đã viện dẫn lý-do chiến-sự để khước-từ và rồi với những biện-pháp vá-vú để xoa-dịu dư-luận, cho tới nay vụ Quỹ Tiết-kiệm quân-nhân bị coi như chìm xuống luôn.

Kính thưa Quý vị,

Nhưng Quý vị đã rõ, ngày 23-3-1972, Hội-đồng Nội-các đã viện-dẫn lý-do là quân-nhân không được kinh-doanh để quyết-định giải-tán Quỹ Tiết-kiệm quân-nhân và chỉ định Việt-nam Thương-tín mua lại tất cả cổ-phần của Quỹ Tiết-kiệm quân-nhân trong các Công-ty.

Quyết-định này đã được phổ-biến rộng-rãi trên báo-chí và Đài phát-thanh, không ai mà không biết. Vậy mà khi thi-hành quyết-định này của Chính-phủ, Bộ Nội-vụ, trong Nghị-định số 384 ngày 10 tháng 6 năm 1972 thảo hời giấy phép hoạt-động của Quỹ Tiết-kiệm quân-nhân, lại nêu dẫn lý-do là vì có đơn-xin tự ý giải-tán của Hội.

Tại sao Chính-phủ đã quyết-định giải tán Quỹ Tiết-kiệm quân-nhân mà lại không dám nhân trách-nhiệm về hành-động của mình trước lịch-sử, để phải trốn né dưới chiêu-bài Hội tự ý xin giải-tán ?

Phải chăng vì thấy có trên 2/3 Dân-biểu yêu-cầu Chính phủ ra điều-triều trước Hạ nghị-viện để trả lời những câu hỏi-vấn liên-quan tới vụ Quỹ Tiết-kiệm, nên Chính-phủ phải triệu-tập Hội-đồng bất thường Quỹ Tiết-kiệm quân-nhân ngày 5 tháng 5 năm 1972 tại Bộ Quốc-phòng để tìm hậu-thuần của quân-nhân hội-viên sở hữu-chủ ? Để quý vị hiểu rõ sự việc, chúng tôi xin trình-bày qua về buổi họp-bất-thường nói trên như sau:

Phiên-họp gồm có tất cả 62 vị Tướng lãnh và Sĩ-quan cao cấp được triệu-tập. Ngoại-trừ quân-khu I không cử đại diện về họp, còn các quân-khu II, III và IV đều có đại-dien tham-dự.

Trong phần mở đầu, Thủ-tướng Chính-phủ chủ-tọa với tư cách quyền Tổng-trưởng Quốc-phòng, Chủ-tịch danh-dự Hội Quỹ Tiết-kiệm Quân-nhân, đã tuyên-bố lý-do như sau:

Vì vấn-đề có liên-quan đến toàn-thể quân-nhân nên đại hội hôm nay, ngoài thành phần chính-thức của Hội-đồng bất thường, còn gồm thêm đại-dien các quân binh chủng, để mọi người có thể hiểu rõ vấn-đề và góp ý-kiến về việc nên duy trì hay giải tán Hội. Trong phần thảo-luận, Trung-tướng Nguyễn-văn-Là, phụ-tá Tổng-Tham-Mưu-Trưởng Quân-lực Việt-Nam Cộng-Hòa đặc-trách về Bình-dịnh và phát-triển, đã đặt lại câu hỏi như sau :

— Chúng tôi đến đây hôm nay là để thảo luận chôn xác chết của Quý hay là có thể tìm cách duy trì hoạt động của Quỹ tương tương lai ?

Thủ-tướng Chủ-tọa trả lời : « việc giải tán hay duy-trì Quỹ là do tất cả các anh em hôm nay thảo luận để đi đến quyết-định thích nghi ». Nghe trả lời như vậy Trung-tướng Là và kế tiếp là các đại diện Quân khu III và Quân khu VI, biệt khu 44, Sư đoàn 9 Bộ binh, Sư đoàn 21 Bộ binh lần lượt trình bày ý-kiến là cần duy trì Quỹ tiết kiệm

quân nhân bằng cách thay vì bắt buộc mọi quân nhân đóng góp thì nên bán cổ phần cho các quân nhân tự ý mua.

Thay vì Bộ Quốc phòng chỉ định người thì để các binh chủng chọn bầu người đại diện vào Hội đồng Quản trị và Giám sát, và thay vì kinh doanh trái với luật lệ thì-gửi tiền vào Ngân hàng Quốc gia lấy lời tối đa hàng năm dùng vào mục tiêu tương trợ.

Các vị này cũng đã nêu lý-do là những người được mời tham dự đại hội bất thường ngày hôm nay không hẳn là đại diện cho toàn thể các binh chủng, các đơn vị nên không có đủ yếu tố pháp lý để giải tán Quỹ.

Nếu Chính-phủ muốn giải tán thì Bộ Nội vụ chỉ thảo hời Nghị-định 855 là đương nhiên Hội Quỹ tiết kiệm ngưng hoạt động, như thế thì thuận lợi hơn. Và đây, thưa quý vị câu trả lời của Thủ-tướng chủ tọa : « Bộ Nội vụ có thể thảo hời Nghị-định 855 nhưng vẫn còn Nghị-định 353 của Bộ Quốc phòng.

Chúng ta phải dựa trên căn bản pháp lý mà giải tán để khỏi bị kẹt về sau. Tôi có yêu cầu Bộ Tư pháp-nghiên-cứu kỹ về mặt pháp lý thì, sau khi phân tích, Bộ Tư-pháp đề-nghị triệu tập một đại hội bất thường và giải tán ».

Phản Đại tướng Tổng Tham Mưu Trưởng, khi được mời cho biết ý-kiến về việc giải tán Quỹ tiết kiệm, cũng đã phát biểu như sau : « Vấn đề duy trì Quỹ hay không, tôi không có thẩm quyền, cái gì của César thì trả lại cho César ».

Thưa Quý vị,

Phiên họp được phát biểu ý-kiến đến đây thì Thủ-tướng Chính-phủ đã ra về cùng với Đại tướng Tổng Tham Mưu Trưởng và trao quyền chủ tọa lại cho Ông Đồng lý Văn-phòng Bộ Quốc phòng với tư cách là Chủ-tịch Hội Quỹ tiết kiệm quân nhân,

Khi Ông Chủ-tọa đặt vấn đề biểu quyết việc giải tán thì Đại tá Cục trưởng Cục tâm lý chiến đấu câu hỏi là trường hợp nếu tất cả chúng tôi có mặt tại đây không giải tán Quỹ thì quý vị xử trí ra sau ? Ông Chủ-tịch trả lời : « Việc biểu quyết thuộc quyền của Hội đồng bất thường, gồm Hội đồng Quản trị và các vị đại diện 4 Quân khu. Còn quý vị có mặt tại đây là chỉ giúp ý-kiến chúng tôi mà thôi ».

Tiếp lời Ông Chủ-tọa, Trung tướng ủy-viên Xã-hội trong Hội-đồng Quản trị Quỹ tiết kiệm liền lên tiếng : « Bây giờ xin đặt lại câu hỏi : những ai đồng ý giải tán xin đưa tay ». Tức khắc các vị đại diện của Quân khu II và Quân khu III trả lời : « Lĩnh ở Quân khu của chúng tôi chẳng ai lấy tiền về, và ý-kiến của chúng tôi là không giải tán Quỹ tiết kiệm Quân đội ».

Đứng trước sự chống đối như vậy, Ông Chủ-tọa liền ngăn chặn sự phát biểu ý-kiến bằng câu độc đoán như sau : « Xin quý vị phát biểu ý-kiến bằng cách biểu-quyết. Tôi xin đặt câu hỏi : « Ai đồng-ý giải-tán, xin giơ tay ».

Kết quả là trong số 62 vị được mời tham-dự Hội-đồng, có 11 vị biểu-quyết và 3 vị đại-dien các Quân-khu không giơ tay tán thành, chỉ có 8 người giơ tay toàn là hội-viên ở Trung-ương được cử-dịch trong Hội-đồng Quản-trị do Trung-tướng Võ làm Chủ-tịch danh dự.

Với những sự kiện rõ ràng như ban ngày như vậy, chắc quý vị đã có thừa đủ yếu-tố để nhận xét và quyết-dịnh trong phạm-vi quyền-hạn của người đại-diện dân-cử tại Nghị-trường này. Vì xét thấy rằng càng để chậm ngày nào, tài-sản của Quý Tiết-kiệm quân-nhân càng bị mất mát, nên một số Dân-biểu chúng tôi đã ký tên vào một bản văn chuyên đạt những nhận xét và đề-nghị của quân-nhân gửi đến ủy-ban Thanh-lý.

Vì không có nhiều thì giờ để đi lấy thêm chữ ký của đồng-đào quý vị, đây chỉ là biện-pháp cấp-thời nhằm chặn sự phá-sản của Quý Tiết-kiệm, còn biện-pháp nghiêm-chỉnh cần-thiết để làm cho ra lẽ phải, tất nhiên là cả 1.000.000 quân-nhân nạn nhân đều trông chờ toàn thể quý vị, dù có vị không phải là Dân-biểu gốc quân-nhân, nhưng cũng là đại-diện dân-cử của họ và không nhiều thì giờ, quý vị cũng được một số phiếu bầu của cử-tri quân-nhân và gia-đình họ.

Đối với họ, quý vị là mối hy-vọng cuối cùng để những quyền-lợi chính đáng của họ khỏi bị cướp đoạt một cách tàn nhẫn. Nếu vấn-đề không được làm sáng tỏ và giải-quyết hợp tình, hợp lý, chúng tôi e rằng trong giai-đoạn đấu-tranh chánh-trị sắp tới, phía đối-phương sẽ khai-hách, tụyến-truyến nơi quân-nhân và gia-đình họ để gây hậu-quả có hại cho phía Quốc-gia.

Giờ đây chúng tôi xin được giới thiệu đồng viên Nguyễn Văn Bình lên diễn đàn thay mặt các Dân-biểu đã ký tên trong bản gửi cho ủy-ban Thanh-lý đề nhờ văn phòng Hạ-nghị-viện chánh-thức khẩn-gởi cho ủy-ban.

**Ô. NGUYỄN-VĂN-BINH.—**

Kính gửi

Quý vị Chủ-tịch và Ủy-viên trong

Ủy-ban Thanh-lý Quý Tương-trợ và Tiết-

kiệm Quân-nhân

Số 73 đường Gia-long, Sài-gon

Trích yếu: Chuyên-đạt một số nhận xét và nguyện vọng của cử-tri quân-nhân liên-quan đến Quý ITTKQN.

Kính thưa Quý vị,

Với chủ-trương bênh-vực quyền-lợi của những giới có đồng-lương cố-định: công-nhân, tư-chức, công-chức, quân-nhân... chúng tôi đã mạnh-mẽ phản-đối mọi việc làm có tính cách những lạm, bị dư-luận nghi-ngờ của Hội-đồng Quản-trị Quý Tương-trợ và Tiết-kiệm Quân-nhân trước đây.

Tại diễn đàn quốc-hội cũng như trên báo chí và các văn kiện gửi cơ quan Hành-pháp, chúng tôi đã nhiều lần lên tiếng yêu cầu Chính-phủ cho đ.ều tra để sửa sai những lỗi lầm và việc làm thiếu ngay thẳng của Hội-đồng Quản-trị Quý Tương-trợ và Tiết-kiệm Quân-nhân.

Việc làm của chúng tôi chỉ nhằm mục-dịch bảo-đảm cho số tiền tiết-kiệm được bằng mồ-hôi nước-mắt của giới quân-nhân được quản-trị một cách hợp-ly và công-bằng để phục-vụ cho chính họ.

Chúng tôi cũng đã khẳng-định rõ ràng chủ-trương của chúng tôi là đòi hỏi sửa sai chứ không đòi giải-tán Quý Tương-trợ và Tiết-kiệm Quân-nhân.

Quyết-dịnh giải-tán Quý Tương-trợ và Tiết-kiệm Quân-nhân cũng như việc làm có chủ-dịch buộc tội cá-nhân và thiếu đường hoàng của ủy-ban Điều-tra Đặc-nhiệm, hoàn-toàn đi ngược lại chủ-trương của chúng tôi và nguyện-vọng của đại đa số quân-nhân.

Chúng tôi khẳng-định rằng Quý Tương-trợ và Tiết-kiệm Quân-nhân là một phương-tiện quý-báu và một cơ-hội rất tốt đẹp, chẳng những có thể giúp anh em binh-sĩ tiết-kiệm và tương-trợ một cách hữu-hiệu, mà còn đóng-góp vào sự phát-triển kinh-tế quốc-gia để bảo-đảm nền độc-lập-tô-quốc, chống lại sự lũng-đoạn kinh-tế của các giới tài-phiệt ngoại-quốc cũng như trong nước.

Cùng với đại đa số quân-nhân, chúng tôi đã quyết-liệt phản-đối sự lợi-dung việc sửa sai để giải-tán Quý Tương-trợ và Tiết-kiệm Quân-nhân, làm lợi cho Tư-bản, tài-phiệt, phản-đối quyền-lợi của quốc-gia và quân-nhân.

Kể từ khi Quý Tương-trợ và Tiết-kiệm nói trên bị giải-tán ngoài ý-muốn của đại đa số sở-hữu-chủ và việc thanh-lý đã được ủy-nhiệm cho quý vị, chúng tôi thường nhận-định ý-kiến của anh em quân-nhân nhờ cây phát-biểu tại diễn-đàn Quốc-hội.

Vì muốn đề-quý vị có thì giờ nghiên-cứu và hành-sự một cách nghiêm-chỉnh, vô-tư, chúng tôi đã kiên-nghĩ giữ thái-độ im-lặng, theo dõi việc làm và chờ đợi kết-quả, mặc dù thái-độ này đã không thỏa-mãn sự đòi-hỏi của anh em quân-nhân cử-tri.

Mới đây, sau khi có thông-báo của quý ủy-ban về việc nhượng bán các Công-tư thuộc Quý Tương-trợ và Tiết-kiệm Quân-nhân cho Việt-nam Tương-tín với giá vốn cộng thêm 10% tiền lời dư-luận của anh em quân-nhân và các giới lợi-càng tỏ ra bất-mãn và ngờ vực quý ủy-ban.

Bởi vậy buộc lòng chúng tôi phải gửi đến quý vị một số nhận-xét và đề-nghị sau đây để quý vị tìm phương-thức hợp-tình hợp-ly giải-quyết vấn-đề, hầu khỏi làm thất-vọng những chiến-sĩ đang ngày đêm chiến-đấu gian-khổ cho lẽ phải, công-bằng và sự tồn-vong của đất nước.

I.— Về tư-cách đại-diện của Ủy-ban Thanh-lý,—

Trước đây Hội-đồng Quản-trị quý Tương-trợ và Tiết-kiệm Quân-nhân đã không Đại-diện hợp-tình hợp-ly cho các hội-viên góp-nền. Thật để-hiểu về điều-lệ Quý do một nhóm quyền-lực thảo-ra và tự-đặt người nắm giữ những chức-vụ quan-trọng hầu tự-do thao-túng.

Nay Ủy-ban Thanh-lý cũng ở trong một trường-hợp tương-tự: Các ủy-viên trong ủy-ban không được bầu-ra mà do sự chỉ-định theo quan-niệm cá-nhân của từng đơn-vị trường. Tuy-nhiên, trước việc đã lỡ-ngoại trừ một sự đề-đặt đối-với ông Chủ-Tịch Danh-dự, người trước đây với tư-cách Ủy-Viên Thanh-trà trong Hội-đồng Quản-trị quý Tương-trợ và Tiết-kiệm Quân-nhân, đã thiếu tích-cực trong chức-vụ của mình, khiến cho xảy-ra sự thao-túng lũng-đoạn tiền-máu của lính-Anh em quân-nhân vẫn hy-vọng quý vị là những người đã sáng-suốt rút-tĩa bài-học của Hội-đồng Quản-trị trước để tránh đi theo vết xe cũ.



Hơn nữa, họ có thể vững tâm đặt niềm tin nơi quý vị, vì nghĩ rằng, dù bị cưỡng bách hay không trong khi thi-hành nhiệm-vụ thanh lý, Quý vị sẽ đứng về phía lẽ phải, về phía các nạn nhân của vụ bóc-lột bí òi, bởi chính Quý vị cũng là những nạn nhân,

## II.— Việc làm của Ủy-ban Thanh-lý.—

Bao nhiêu kỳ vọng của anh em quân-nhân lúc ban đầu đã tiêu tan khi theo dõi một số công việc của quý Ủy-ban, mà điển hình là :

### a) Việc truy-tố trước pháp-luật—

Được biết ủy-ban Đặc-nhiệm điều-tra Phủ phó Tổng-thống, sau khi hoàn tất đợt I cuộc điều-tra với đầy đủ các yếu-tố cấu-tạo tội phạm, đã khuyến cáo quý ủy-ban khẩn cấp truy-tố trước Tòa hộ để xin thi hành một số biện pháp Luật định như Tiền Chú, Sai áp, bảo thủ, hầu phòng ngừa sự tiêu tán tài sản của những kẻ có trách nhiệm trong vụ lạm dụng Quý TTTKQN.

Quý vị vì vô tình hay hữu ý, viện lý do nài nọ để trì hoãn việc truy tố. Do đó, can phạm có thêm thời giờ tiêu tán tài sản, điều chỉnh sổ sách kế toán cùng các giấy tờ cho phù hợp với thủ tục hành-chánh tài-chánh.

Thiết tưởng trước những sự việc hiển nhiên, trước sự khuyển cáo của Cơ-quan Công-quyền, quý vị, Đại-diện cho những nạn nhân của Quý TTTKQN, đương nhiên có quyền và có bổn phận xử dụng tố quyền cả về hình lẫn hộ, khởi tố những kẻ làm hại cho mình,

Dù chỉ với một nghi vấn, kẻ bị thiệt hại cũng đã có quyền khởi tố để bảo vệ quyền lợi, huống hồ khi quý vị đã được thông báo về những thâm thúy với tài liệu chánh thức của cơ quan có thẩm quyền là ủy-ban Điều tra Đặc nhiệm Phủ Phó Tổng-thống, quý vị không còn lý do e ngại về tính cách xác đáng của kết quả cuộc điều tra:

Nếu lo ngại như vậy, quý vị đã từ bỏ vai trò nạn nhân để đóng vai Thâm-phán, và như thế chỉ làm lợi cho những kẻ phạm tội. Vì sự chậm trễ trong việc xử dụng tố quyền, quý vị đã làm cho dư luận e ngại vụ Quý TTTKQN sẽ bị chìm xuống.

b)—Sứ mạng của ủy-ban Thanh-lý không được nghiêm chỉnh thực thi.

Dư luận có cảm tưởng rằng quý vị nặng về bề mặt hơn là bề sâu, hay nói cho đúng, quá nặng về hình thức, về trình bày. Quý vị không đi sâu vào chi-tiết để tìm hiểu diễn tiến tại các cơ sở từ lúc khai sơ đến nay. Quý vị chỉ biết có ngày thứ ba hàng tuần đến dự một phiên họp để nghe báo cáo, đề biểu quyết lấy lệ, đề thông qua một cách vô trách-nhiệm,

Quý vị đã vô tình để một số người lợi-dụng việc làm tác trách của quý vị để bạch hóa những sự việc đã bị di nghị. Qua lẽ lối làm việc như thế, quý-vị đã đồng hóa ủy-ban Thanh lý với ủy-ban Điều-chỉnh,

Nếu nói rằng quý vị không có phương tiện thì đó là một lý do không đứng vững khi có tất cả 39 vị trong ủy-ban Thanh-lý; thêm vào đó, quý vị có cả một Văn-phòng thường trực với hàng ba bốn chục nhân-viên biệt phái đề tăng cường hiệu năng làm việc của quý vị.

### c) - Đối với cá nhân ông Chủ-tịch Danh-dự.

Trong thời gian Quý TTTKQN còn hoạt động, ông đã giữ chức vụ ủy viên Thanh-tra. Đối với chức vụ này và đối với cương vị I Tướng-lãnh Tổng Thanh-tra Quân-lực, dư luận đã tỏ ra ngạc-nhiên khi ông, vừa có quyền hạn lẫn quyền lợi, đã không hay biết gì về các hành động thâm lạm công khai xảy ra trong nhiều năm liên-tiếp.

Ngày nay chính ông lại được đề cử cầm đầu ủy-ban Thanh-lý, và ở trong cương vị mới này, ông lại luôn luôn tỏ ra tiêu cực trước sự khuyến-cáo của Phủ Phó Tổng-thống cũng như sự mong đợi của Toàn Quân.

Trong những lần biểu-quyết đối với các vấn-đề tế nhị liên quan đến những vị còn tại chức, ông luôn luôn cho áp dụng lối biểu quyết dơ tay thay vì bỏ phiếu kín.

Đã có trường hợp một số ủy-viên nêu những ý kiến khác biệt, những đề-ghì mới mẻ, xây-dựng, trên giấy tờ, nhưng đến lúc biểu quyết lại đành dơ tay tán thành những ý-kiến trái ngược.

Với vài sự kiện điển hình, vừa được nêu ra, dư luận có quyền cho rằng ông Chủ-tịch Danh-dự chỉ là Đại diện cho những người trong Hội-đồng Quản-trị cũ được đưa vào ủy-ban Thanh-lý để bịt đố lòi lói ủy-ban này, nhằm bưng bít hay điều chỉnh những việc làm phi pháp của họ trước kia.

d)— Việc bán nhượng các Công-ty của Quý TTTKQN cho Việt-nam Thương-tín với tiền lời 10%.

Đây là một sự dư-dinh vô cùng sai lạc, phương hại cho Quân-nhân đã từng bị bóc lột nay lại bị bóc lột thêm.

Chúng tôi miễn đề cập ở đây sự phản đối về việc nhượng lại, chúng tôi chỉ xét đến cái «Bánh vẽ 10% tiền lời».

4 năm hoạt động với tiền đóng góp của Quân-nhân và với sự yểm trợ nhân lực, vật lực của Quân-đội, thì việc bán và lại chia 10% cho 4 năm, mỗi năm là 2, 5% tiền lời, nhượng theo giá vốn cộng thêm 10% chỉ là một bánh vẽ. Nhưng trên thực-tế không phải là 2, 5% lời mỗi năm, vì tiền lời năm trước trở thành tiền vốn của năm sau, và cứ như thế tích lũy từ năm này sang năm khác, thì đâu còn được gọi là lời 2, 5% mỗi năm.

Còn nói rằng Việt-nam Thương-tín mua đề bán lại cho Quân-nhân sau này, thì đây là một sự mập mờ cần phải được minh thị. Trước đây, khi-cưỡng bách Quân-nhân góp vốn vào Quý TTTKQN, chiêu bài cao đẹp, «Giúp đỡ Quân nhân và gia đình» cũng đã được đưa ra.

Nhưng thực sự chỉ có một triệu số người có thể lực được vay tiền của Kỹ-thương Ngân-hàng và được chia hưởng đủ thứ tiền Cờ tức, thù lao..., còn gần 1 Triệu Hội viên Quân-nhân cũng có một chút quyền lợi gì trong việc vay tiền cũng như trong việc chọn bầu người Đại-diện vào Hội-đồng Quản-trị, Giám-sát: liệu nay mai khi các công-ty kia đem bán lại cho Quân-nhân, họ có được mua đồng đều và có được chọn bầu Đại-diện vào Hội-đồng Quản-trị, Giám-sát không, hay chỉ lại một triệu số Quân-nhân có thể lực được chia hưởng quyền lợi và thao túng lợi dụng hành!

Chúng tôi cũng được biết trong cuộc tiếp xúc: ngày 23-10-1972 giữa Văn-phòng Trường-trực Ủy-ban Thanh-lý và Đại-diện Việt-nam Thương-tín, khi đề cập đến việc mua lại các công-ty của Quý TTTKQN.

Ông Tổng Giám-đốc Việt-nam Thương-tín có đặt lại với Đại-tá Chủ-tịch ủy-ban Thanh-lý một câu hỏi: «nếu có một Đệ Tam Nhân gởi ý và thuận mua các Cổ Phần trong những Công-ty theo thể-thức của Việt-nam Thương-tín nhưng cộng thêm một tỷ-lệ bích phân lớn hơn 10% (thí dụ 15%), thì ủy-ban Thanh-lý sẽ định sao?»?

Đại-tá Chủ-tịch ủy-ban Thanh-lý đã trả lời rằng: «Nếu sự việc này có xảy ra thì đề-nghị đó quá muộn-màng. Việc ủy-ban Thanh-lý chuyển nhượng Cổ Phần cho VNNT có chỉ thị của Chính-phủ và sự đồng-ý của các ủy-viên ủy-ban Thanh-lý sau khi đã thảo-luận, cân nhắc kỹ càng và đã được ghi rõ trong các biên-bản».

Sự việc trên đây chứng tỏ ủy-ban Thanh-lý đã không nghĩ đến trách vụ của mình là Đại-diện cho gần 1 Triệu Quân-nhân số kừu chủ đề bênh-vực quyền-lợi của họ, mà chỉ nghĩ đến việc thi-hành những chỉ-hị của cấp trên mặc dầu biết là làm thiệt thòi cho phía những người mà mình Đại-diện.

### III. — Các thắc-mắc cần được làm sáng tỏ.—

a) — Các Quân-nhân biệt-phái cho Kỹ-thương Ngân-hàng và các Công-ty.

Chúng tôi đề-nghị ủy-ban thông báo cho công-luận biết việc biệt-phái của Quân-nhân vào các Cơ-sở của Quý TTTKQN đã dựa trên những tiêu chuẩn nào? Có được phổ-biến rộng rãi cho toàn Quân biết không? Hay chỉ do sự chỉ-định, gởi-gắm của một số người có quyền hành?

b) Về các nhân-viên Dân-chính.-

Việc tuyển dụng dựa trên những tiêu chuẩn nào? Có được thông báo rộng-rãi không? Những người đã được tuyển-dụng thuộc thành phần nào? Có-nhi? Quà-phụ? Cựu-quân-nhân? Những người có khả năng chuyên-môn đặc-biệt? Hay chỉ là thân-nhân của các vị có quyền thế hoặc có nhân trong Hội-đồng Quản-trị Quý TTTKQN?

c) Về tiền lời chia cho cổ đông và thù-lao cho các Quản-trị-viên.

Trung-Tướng Võ nguyên Tổng-trưởng Quốc-phòng kiêm Chủ-tịch danh dự Ủy TTTKQN, đã giải thích rằng vì luật lệ không cho phép Hiệp-hội đầu tư nên Ông và những Cổ-dòng sáng lập các Cơ-sở Kinh doanh của Quý TTTKQN, nếu đã kê khai trên các văn kiện pháp-lý là các Ông hoạt động với tư-cách cá nhân, chẳng qua chỉ vì lòng tốt, các Ông mượn tên đề việc Kinh-doanh được hợp-pháp và gây lợi cho các Quân-nhân góp tiền vào Quý.

Chúng tôi mong được ủy-ban Thanh-lý cho biết những Cổ đông nơi trên khi được chia Cờ tức và tiền thù lao, có hoàn trả cho Quý hay họ giữ luôn đề hưởng dụng?

Qua bài thuyết trình của Ông Nguyễn-chánh Lý, Tổng giám đốc Kỹ-thương Ngân-hàng hôm 1.8.1972, trước Quý Ủy-ban, thì trong năm 1972 số tiền lời chia cho Cổ đông là 115.000.000\$00 và tiền thù-lao cho Quản-trị-viên là 10.335.615\$00.

Chúng tôi cũng được biết Kỹ-thương Ngân-hàng được thành lập bằng tiền của lính và do 15 người cho mượn tên đứng làm cổ đông góp vốn: 15 người này cũng lại chia nhau năm giữ các chức-vụ trong Hội-đồng Quản-trị và Hội-đồng Giám sát Kỹ-thương Ngân-hàng.

Như vậy số cờ tức 115.000.000\$ cộng với số tiền thù lao 10.335.615\$00 là 125.335.615\$00 đã được chia cho 15 người thường dụng trong năm 1971, chưa kể những món tiền lời không rõ khác trong các nghiệp vụ gây-dựng bằng tiền máu của lính, mà những người trên cũng đứng tên cổ đông và cũng giữ chức-vụ Quản-trị, Giám-sát trong 4 năm qua.

Đối với những kẻ đang tâm bỏ túi những món tiền lời không rõ tạo nên do tiền máu của lính bị cưỡng bách khấu trừ vào số lương nhỏ bé của họ, chúng tôi xin mời quý vị mở xé vấn-đề dưới những khía-cạnh thực tế sau:

1) — Tiền vốn của ai? Nếu không phải của lính

2) — Thời giờ của ai? nếu không phải thời giờ làm việc của mấy ông bự đã được Chính-phủ trả lương.

Hơn thế nữa, họ là những người có quyền-lợi, lương cao bằng hậu đàng cùng gia-đình hưởng tiện-nghỉ của Thủ-dô, trong khi các vị Tướng Tư-lệnh Vùng và các cấp chỉ-huy các đơn-vị tác chiến, với đồng lương khiêm tốn, ngày đêm trấn thủ những vùng bất an để bảo đảm an-ninh cho họ yên hưởng.

Vậy quý vị có đồng-ý rằng hưởng lợi như vậy là bất chính không? Đây là không nói đến các vụ mờ ám chưa bị khám phá hay được che đậy một cách tinh-vi.

Chúng tôi xin nêu một trường-hợp điển hình khác để chứng-minh việc «Ngồi mát ăn bát vàng». Trường-hợp Thiếu Tướng Đổng-văn-Khuyên mới được thăng Trung-tướng. Riêng năm 1971, trong thời gian 9 tháng, với tư cách Quản-trị-viên Đại-diện Hội Quý TTTKQN tại Công-ty SICOVINA, ông

được chia tiền thù lao là 1.129.57 \$11. Số tiền này được gửi cho ông sau khi vụ Quý TTIKQN đã xong. Dĩ nhiên, ông đã khước từ.

Chúng tôi tạm ghi nhận thiện chí của ông. Nhưng chúng tôi muốn biết những năm trước trong các chức-vụ Quản trị viên, Giám-sát-viên tại các cơ-sở kinh-doanh của Quý TTIKQN. Thiếu-tướng Khuyển và các Vị khác đã lãnh bao nhiêu cổ tức và thù-lao? Các vị có trả lại cho Quý TTIKQN như Thiếu-tướng Khuyển đã làm trong vụ chia tiền thù-lao 9 tháng nói trên không ?

IV.— Việc xử-dụng cao ốc số 8 Nguyễn-Huệ.—

Đứng trước những việc đã lỡ làm thất nhân-tâm, như việc cưỡng bách quân-nhân gây quỹ cho một số người "mượn đầu heo nấu cháo" ròng-rã 4 năm, để rồi khi dư-luận đòi làm sáng tỏ vấn-đề và trả lại cho các Hội-viên số-bữa chủ quyền bầu đại-diện và Hội-đồng Quản-trị, thì lại dõng-dạc đưa ra quyết-định giải-tán và bán các cơ-sở lấy tiền trả lại cho các chủ.

Chúng tôi thiết-tha kêu gọi quý vị lưu ý đến khát-vọng cuối cùng của các quân-nhân: Đó là việc lưu giữ cao ốc số 8 Nguyễn-Huệ để dùng vào những việc công ích cao đẹp và lâu dài cho quân-nhân mọi cấp còn tại ngũ cũng như đã xuất ngũ. Chẳng hạn như việc thiết-lập câu-lạc-bộ, nhà vãng lai, thư-viện, nhà cưới... cho quân-nhân và gia-đình họ.

Việc dự định đem bán đấu giá tòa nhà này đã gây một luồng dư-luận chống đối không nhỏ. Chúng tôi được biết trong chuyến trở về đơn-vị để tham-khảo ý kiến, một số ủy viên trong ủy-ban Thanh-lý đã được đơn-vị nêu đề-nghị nói trên và đã trình bày trong một phiên họp của ủy-ban, nhưng không được cứu xét.

Thay mặt các cử-tri quân-nhân, chúng tôi đặt kỳ vọng nơi lòng ngay thẳng của quý vị. Chúng tôi cũng hy-vọng được quý vị sớm phúc đáp cho chúng tôi những điểm thắc-mắc nêu trên.

Kính chào Quý vị.

Đồng ký tên, nơi bảng danh sách chữ ký của các Dân-biểu đính hậu.

Bản sao kính gửi:

- Ông Chủ-tịch Thượng-nghị-viện.
  - Ông Chủ-tịch Hạ-nghị-viện.
  - Quý vị Nghị-sĩ, Dân-biểu
  - Quý vị Trưởng Lãnh và các cấp Chỉ-huy-Trưởng trong Quân-đội.
  - Các cơ-quan Thông-tin Báo-chí.
- «Đề kính tường»

Bảng chữ ký về việc nhận-xét liên-quan đến Quý TTIKQN gửi đến ủy-ban Thanh-lý để đính kèm bản văn đề ngày 17-11-72.

Số T. T.	Tên Họ Dân-biểu	Khối, Nhóm	Chữ ký
1	Đỗ-sinh-Tứ	Nhóm Quốc-gia	
2	Hồ-đức-Trung	Dân-quyền	
3	Nhan-minh-Trang	—	
4	Nguyễn-văn-Bình	Nhóm Quốc-gia	
5	Đặng-văn-Tiếp	—	
6	Nguyễn-đức-Cung	—	
7	Trần-minh-Nbựt	Dân-quyền	
8	Nguyễn-văn-Quý	—	
9	Nguyễn-văn-Kim	Nhóm Quốc-gia	
10	Nguyễn-văn-Tiết	Dân-quyền	
11	Trương-vi-Trí	—	
12	Nguyễn-văn-Cử	Nhóm Quốc-gia	
13	Nguyễn-ngọc-Tân	Dân-quyền	
14	Nguyễn-văn-Bảy	—	
15	Mai-ngọc-Dược	Dân-tộc Xã-hội	
16	Nguyễn-văn-Phùng	—	
17	Tạ-thanh-Hối	—	
18	Đoàn-Mại	—	
19	Trần-văn-Son	—	
20	Tư-đồ-Minh	—	
21	Nguyễn-công-Hoan	—	
22	Nguyễn-văn-Phước	—	
23	Nguyễn-văn-Đặng	Dân-quyền	
24	Phạm-văn-Trọng	—	
25	Nguyễn-quốc-Biền	Độc-lập	
26	Phan-Thiệp	Dân-tộc Xã-hội	
27	Phan-xuân-Huy	—	
28	Nguyễn-hữu-Thời	—	
29	Nguyễn-trọng-Nho	Nhóm Quốc-gia	
30	Huỳnh-ngọc-Diêu	Dân-tộc Xã-hội	
31	Phạm-kế-Toại	Nhóm Quốc-gia	

Số T. T.	Tên Họ Dân-biểu	Khối, Nhóm	Chữ ký
32	Nguyễn-văn-Hàm	Dân-tộc Xã-hội	
33	Trần-ngọc-Giao	—	
34	Phang-công-Phú	Dân-quyền	
35	Dương-minh-Kính	Nhóm Quốc-gia	
36	Nguyễn-PhúcLiên-Bảo	Dân-tộc Xã-hội	
37	Trần-cao-Đề	—	
38	Ngô-văn-Luôn	Cộng-Hòa	
39	Huỳnh-văn-Trứ		
40	Nguyễn-Mậu		
41	Nguyễn-tuấn-Anh	Nhóm Quốc-gia	
42	Huỳnh-văn-Có	Dân-quyền	
43	Hồ-Uyển	—	
44	Trần-văn-Thung	Dân-tộc Xã-hội	
45	Lê-tấn-Trạng	Dân-quyền	
46	Tôn-thất-Đông	Cộng-Hòa	
47	Lưu-quang-Sang	—	
48	Nguyễn-tất-Thỉnh	Dân-tộc Xã-hội	
49	Phạm-hữu-Gia	Độc-lập	
50	Trần-dức-Trong	—	
51	Vô-thành-Son	Cộng-Hòa	
52	Phạm-thành-Ngọc	—	
53	Trần-thị-Hoa		
54	Nguyễn-tấn-Phước	Cộng-Hòa	
55	Vú-văn-Quý	—	
56	Vô-văn-Phúc	Độc-lập	
57	Nguyễn-Phước Vĩnh-Tùng	Dân-tộc Xã-hội	
58	Dương-thanh-Tồn		
59	Trương-văn-Phúc		
60	Lâm-hoàng-Hôn	Cộng-Hòa	

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Đến đây, chúng tôi xin chấm dứt phần nhật-ký địa-phương và xin đi vào phần nghị-trình chính-thức ngày hôm nay : Tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết dự-thảo luật số 30/72 ban-hành Ngân sách Quốc-gia năm 1973.

Chúng tôi xin mời Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh lên bàn Thuyết-trình-đoàn.

Kính thưa Quý đồng viện,

Hôm qua, chúng ta đã thảo-luận và biểu-quyết xong Mục 9 của phần A tức là phần kinh-phí dự-tù cho Ngân-sách Quốc-gia niên-khoá 1973.

Bây giờ, chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh tiếp-tục trình khoáng-dại phần A của Ngân-sách Quốc-gia năm 1973, Kính mời ủy-ban.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Ủy-ban chúng tôi xin phúc-trình kinh-phí dự-trù tại Mục 10, Phủ Thủ-tướng. Kinh-phí của Phủ Thủ-tướng được dự trù với tổng số là 855.000.000\$, được phân-phối trong 11 Chương với các kinh-phí như sau :

— Lương bổng nhân-viên dân-chính : 365.408.000\$.

— Lương bổng quân-nhân : 42.287.000\$.

— Vật liệu và dịch-vụ : 293.719.000\$.

— Chuyển-nhượng thông thường : 66.664.000\$.

— Đầu-tư trực-tiếp : 86.922.000\$.

Nếu so tổng-số kinh-phí dự-trù cho tài-khoá 1973 với tổng-số kinh-phí đã được biểu-quyết cho tài-khoá 1972 nguyên thủy là 647.132.000\$ thì có gia-tăng lên 207.868.000\$, hoặc tính theo tỷ-lệ thì có sự gia-tăng là 32, 12%.

Tổng-số kinh-phí 855.000.000\$ trên được phân phối cho 11 Chương, đó là các Chương 203, 216, 222, 224, 258, 513, 615, 616, 753, 754 và 756. Chúng tôi xin trình bày chi-tiết từng Chương với đề-nghị của ủy-ban chúng tôi ;

— Chương 203. — Phủ-thủ-Tướng : Văn-phòng Thủ-Tướng và Cơ-quan nội-thuộc. Tổng-số kinh-phí của Chương 203 này là 316.219.000\$, so với tổng-số kinh-phí đã biểu-quyết nguyên-thủy cho tài-khoá 1972 là 244.394.000\$, có gia-tăng 71.825.000\$, Tổng-số 316.219.000\$ trên được dự trù phân phối như sau :

Điều 1 : lương bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chính : 126.583.000\$, phần này chỉ gia-tăng 5.265.000\$ so với tài-khoá 1972 và được dùng để đài-thọ lương bổng cho 573 nhân-viên dân-chính.

Điều 2 : lương bổng quân-nhân : 5.922.000\$, phần này chỉ gia-tăng rất ít là 428.000\$ so với tài-khoá 1972, được dùng để đài-thọ lương bổng cho 28 quân-nhân.

Điều 3 : vật liệu và dịch-vụ điều hành : 116.700.000\$, nếu so với kinh-phí đã được biểu-quyết nguyên-thủy cho tài-khoá 1972 là 70.582.000\$ thì có sự gia-tăng đáng kể là 46.118.000\$.

**Điều 7 :** đầu tư trực-tiếp : 67.014.000\$, nếu so với tài-khoá 1972 thì có sự gia tăng là 20.014.000\$. Ngân-khoản 67.014.000\$ trên được dự-trừ phân phối như sau : 40.000.000\$ cho việc tân công tác, 12.000.000\$ đại tu-bổ, 5.000.000\$ dụng cụ văn-phòng, 2.534.000\$ cho việc mua máy móc và 3 xe gắn máy, 7.480.000\$ dành cho dụng cụ truyền-tin.

Đối với Chương 203 này ủy-ban chúng tôi xin có hai đề-nghị sau đây:

1) Về điều 3, kinh-phí dự-trừ là 116.700.000\$, ủy-ban chúng tôi đề-nghị quý đồng viện chấp-thuận là 90.000.000\$, nghĩa là có cắt giảm 26.700.000\$ vì chi phí dự-trừ nguyên thủy cho vật liệu và dịch vụ đã được dự-trừ quá cao.

2) Về điều 7, kinh-phí dự-trừ là 67.014.000\$, ủy-ban chúng tôi đề-nghị quý đồng viện chấp-thuận là 15.014.000\$, nghĩa là có cắt giảm 52.000.000\$ trong đó có khoản dự-trừ 40.000.000\$ cho tân công-tác về phòng họp Nội-các, và 12.000.000\$ đại tu-bổ các công-thực ở Vũng-tàu.

Sở dĩ chúng tôi cắt giảm 52.000.000\$ trên là đề chờ một dịp khác, khi ngân-sách bớt gánh nặng, chừng đó thì Phủ Thủ-tướng hãy thực-hiện những công-tác xây cất và đại tu-bổ trên.

Tóm lại, đối với Chương 203, kinh-phí dự-trừ là 316.219.000\$, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị cắt giảm 78.700.000\$ tức là chỉ chấp-thuận ngân sách của Chương này là 237.519.000\$.

Ủy-ban chúng tôi xin đi sang Chương 216 : Phủ Thủ-tướng, Nha Tổng-giám-đốc Công-vụ. Tổng-số kinh-phí của Chương 216 này là 46.957.000\$ so với kinh-phí đã biểu-quyết cho tài-khoá 1972 nguyên-thủy là 48.871.000\$, thì có sự giảm chi là 1.914.000\$. Tổng-số chi-phí 46.957.000\$ này được dự-trừ phân-phối như sau :

**Điều 1.—** Lương bổng nhân viên dân chính; 39.174.000\$ Phần này có giảm đi 2.997.000\$ so với tài-khoá 1972, và được dùng để đài-thọ lương-bổng cho 188 nhân-viên dân-chính.

Phần chi-phí linh-tinh cũng như chi-phí xã-hội của điều này cộng chung chỉ đến 2.067.000\$, trong đó có phần đảm phụ hưu-bổng 10% đã lên đến 1.517.000\$ và phần còn lại phụ cấp binh-viện-phí và hộ-sản-phí v.v... Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ nguyên kinh-phí cho điều này.

**Điều 3.—** Vật-liệu và dịch-vụ : 7.483.000\$. Phần này có gia-tăng 1.383.000\$ so với tài-khoá 1972 và được dùng để đáp-ứng các nhu-cầu về dịch-vụ cũng như vật-liệu.

**Điều 7.—** Đầu-tư trực-tiếp : 300.000\$ dự-trừ để mua các dụng-cụ văn-phòng.

Ủy-ban chúng tôi đặt rất nhiều nghi-vấn về sự hữu-hiệu trong hoạt-dộng của Nha Tổng-Giám-đốc Công-vụ, nhưng dầu sao với tổng số nhân-viên là 188 nhân-viên dân-chính đang phục-vụ tại Nha Tổng-Giám-đốc Công-vụ, ủy-ban chúng tôi không thể khuyến-cáo giải-tán ngay trong niên-khoá 1973 được vì như vậy sẽ tạo một vài xáo-trộn về cách xếp-đặt lại nhân-sự, nhưng hầu hết ủy-viên trong ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị khuyến-cáo giải-tán Tổng-Nha-Giám-đốc Công-vụ trước niên-khoá 1974.

Riêng đối với tài-khoá 1973, ủy-ban chúng tôi xin kính đề-nghị quý đồng viện chấp-thuận toàn-bộ kinh-phí của Chương 216, Nha Tổng-Giám-đốc Công-vụ này là 46.957.000\$.

**Chương 222.** - Phủ Thủ-tướng, Tòa Tổng-trấn Saigon-Gia-dinh.

Tổng số kinh-phí của Chương 222 này là 20.111.000\$ so với tổng số kinh-phí đã được biểu-quyết tài-khoá 1972 là 19.335.000\$ có gia-tăng 776.000\$. Tổng số kinh-phí này được dự-trừ phân-phối như sau :

**Điều 1.—** Lương bổng nhân-viên dân-chính: 2.131.000\$. Phần này có gia-tăng 226.000\$ so với tài-khoá 1972 và được dùng để đáp-ứng nhu-cầu lương bổng của 6 nhân-viên chánh ngạch, một nhân-viên công-nhật, chi-phí linh-tinh và chi-phí xã-hội. Phần này đã được chiết-tính rõ ràng đúng mức nên ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị không-dại giữ nguyên kinh-phí dự-trừ.

**Điều 2.—** Lương bổng quân-nhân : 14.274.000\$, phần này có gia-tăng 664.000\$ so với tài-khoá 1972.

**Điều 3.—** Vật-liệu và dịch-vụ : 3.506.000\$. Phần này có giảm 79.000\$ so với kinh-phí đã biểu-quyết cho tài-khoá 1972. Tổng số 3.506.000\$ này được phân-phối để đáp-ứng những nhu-cầu về điện, nước, điện-thoại, điện-tín, ăn-loát, chuyên-chở nhân-viên, vật-liệu văn-phòng, dụng-cụ y-tế, vệ-sinh, xăng, nhớt v.v... cũng như trong các công-tác duy-trì và tu-bổ nhà cửa, máy móc, dụng-cụ.

**Điều 7.—** Đầu-tư trực-tiếp : 200.000\$, so với kinh-phí tài-khoá 1972 thì có giảm 15.000\$.

Tổng-kết phần kinh-phí chính của Tòa Tổng-trấn Saigon-Gia-dinh là để đài-thọ lương-bổng cho các nhân-viên dân-chính và quân-nhân. Phần kinh-phí còn lại được chiết-tính rõ ràng và đúng-dắn. Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị thông qua Chương 222 và giữ nguyên tổng-số kinh-phí dự-trừ.

Chúng tôi sang Chương 224; Nha Tổng-Giám-đốc Đặc-trách Phát-triển Người Việt gốc Miên.

Tổng số kinh-phí dự-trừ cho tài-khoá 1973 của Chương 224 này là 70.359.000\$ so với kinh-phí tài-khoá 1972 là 68.720.000\$, có gia-tăng 1.639.000\$. Tổng-số kinh-phí 70.359.000\$ trên được phân-phối như sau :

**Điều 1.—** Lương-bổng của nhân-viên dân-chính : 22.300.000\$. Phần này có giảm 151.000\$ so với kinh-phí của tài-khoá 1972. Tổng-số kinh-phí 22.300.000\$ được chia ra như sau :

4.670.000\$, để đài-thọ lương-bổng cho 19 nhân-viên chánh ngạch ;

10.749.000\$, lương-bổng 113 nhân-viên công-nhật ;

3.281.000\$, lương-bổng cho 45 nhân-viên phù-động ;

600.000\$ về chi-phí xã-hội ;

3.000.000\$ về chi-phí linh-tinh, trong số này có 2.500.000\$ về phụ-cấp vắng phần, phần còn lại để đài-thọ cho những phụ-cấp thêm giờ, từ-tuất, binh-viện phí v.v.

Điều 2.— Lương-bổng quân-nhân : 4.393.000\$, so với kinh-phí tài-khóa 1972 có gia tăng 124.000\$.

Điều 3.— Vật-liệu và dịch-vụ : 20.000.000\$. Tổng số kinh-phí của điều 3 dự-trừ cho tài-khóa 1973 bằng tổng số kinh-phí dự-trừ biểu-quyết cho tài-khóa 1972. Tổng số 20.000.000\$ này được phân-phối như sau :

Thuê nhà : 5.500.000\$;

Điện nước phí tổn bưu-diện, ấn-loát, chuyên-chở nhân-viên : 3.950.000\$;

Vật-liệu, văn phòng phẩm : 3.800.000\$;

1.000.000\$ về thực-phẩm 1.500.000\$ về chi-phí linh tinh dự-trừ đề dài-thọ đặc-biệt về các chi-phí cúng lễ theo tập-tục người Việt gốc Miền cũng như các công-tác thăm-viếng. Phần còn lại trong số 20 triệu này được dùng vào các công-tác duy-trì và tu-bồ.

Điều 5.— Chuyển nhượng thông thường : 22.300.000\$ so với kinh-phí biểu-quyết cho tài-khóa 1972 có gia tăng 2.300.000\$, Tổng-số kinh-phí của điều 5 được dự-trừ phân-phối như sau :

— 12.000.000\$ về việc cấp học-bổng cho học-sinh và sinh-viên;

— 10.300.000\$ để phụ-cấp cho các hội từ thiện và đoàn thể, chẳng hạn như trợ-cấp tu-sửa 11 chùa và những trường chùa dạy miễn-phí, xây-cắt thư-viện ở Vĩnh-bình, xây cắt các lò hỏa-táng ở Kiên-giang.

Điều 7.— Đầu tư trực-tiếp : 1.366.000\$, giảm 634.000\$ so với kinh-phí tài-khóa là 2.000.000\$ và được dự-trừ cho các công-tác tu bồ, dụng-cụ văn-phòng và máy móc.

Tuy tổng-số dự-trừ cho tài-khóa 1973 của Chương 224, Nha Tổng Giám-đốc Đặc-trách Phát-triển người Việt gốc Miền, với một tỷ-lệ đáng kể và những sự chiết-tính của ủy ban chúng tôi vừa qua đã chứng-minh là Ngân-sách của Chương 224 đã được chiết-tính một cách rộng-rãi, không bỏ quên một phạm-vi nào, nhưng với những nỗ-lực của các phạm-vi hướng-dẫn và khuyến-khích thành lập các hợp-tác-xã, canh-tân nông-nghiệp, đào-tạo cán-bộ nông-ngư-nghiệp v.v..., nhất là riêng các phạm-vi văn-hóa xã-hội đang đòi hỏi việc tiếp-tục dài-thọ các học bổng cho các sinh-viên, học-sinh người Việt gốc Miền hiếu học cũng như những công viên canh-tân như mở thêm các trường học, tìm phương tiện cho văn-đề dạy Miền ngữ và duy trì các phong-tục miền cũng như việc thiết-lập thêm các Ty Phát-triển đồng bào Việt gốc Miền, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị quý đồng viên chấp thuận toàn bộ kinh-phí dự-trừ cho tài-khóa 1973 của Chương 224 với tổng số nguyên vẹn là 70.359.000\$ như đã dự-trừ.

Ủy-ban chúng tôi xin sang Chương 258 : Trưng-tâm Điện-toán.

Tổng-số kinh-phí dự-trừ cho Chương 258 này là 133.485.000\$, so với kinh-phí tài khóa 1972 có gia tăng 73.454.000\$. Tổng số kinh-phí 133.485.000\$ này dự-trừ phân-phối như sau:

Điều 1.— lương-bổng và phụ cấp nhân viên dân-chính: 25.791.000\$, so với kinh-phí biểu-quyết cho tài khóa 1972 là 11.372.000\$ thì có gia tăng 14.419.000\$. Đặc-biệt là tại điều này có sự tân tuyền thêm nhân viên. Số dĩ có sự tân tuyền là để điều-hành những hệ thống điện-tử.

Ủy-ban chúng tôi xin sang điều 2.— Lương bổng quân-nhân ; 2.861.000\$.

Điều 3.—Vật-liệu và dịch-vụ: 100.653.000\$, được dự-trừ phân-phối như sau: thuê máy điện tử, máy điện-tính IBM với 25 hệ-thống dùng chung và mua giấy cho hệ-thống IBM này với tổng số kinh-phí là 73.120.000\$.

Sở dĩ chỉ tốn có 73.120.000\$ để trang bị một hệ-thống IBM với 25 hệ-thống là vì theo thỏa-hiệp ký ngày 16.3.1972 giữa Chính-phủ Việt-nam và Chính-phủ Hoa-kỳ thì Chính-phủ Việt-nam chỉ dài thọ 1/5 chi phí thuê mượn mà thôi.

Số kinh phí còn lại của điều 3 được dự-trừ phân-phối cho các dịch vụ điều hành những nhân viên tân tuyền, tu bồ cho các máy IBM, tiền chuyên chở các nhân viên, các phí đoàn tham dự hội-thảo quốc tế về điện toán.

Ủy-ban chúng tôi xin sang điều 7.— Đầu tư trực tiếp: 4.180.000\$, so với tổng số kinh phí biểu quyết cho tài khóa 1972 là 38.200.000\$ có giảm đi 34.020.000\$ Tổng số kinh phí 4.180.000\$ được dự-trừ phân-phối như sau: 201.000\$ tân công tác; 2.000.000\$ dụng cụ văn phòng; 1.800.000\$ về máy móc và 180.000\$ về dụng cụ chuyên chở.

Chúng tôi xin sang Chương 513: Nha Tổng Giám-đốc An-ninh Hành-chánh. Tổng số kinh phí dự-trừ cho Chương 513 là 39.321.000\$ được phân-phối như sau:

Điều 1.— Lương bổng nhân viên dân chính: 16.995.000\$

Điều 2.— Lương bổng quân nhân: 3.127.000\$;

Điều 3.— Vật-liệu và dịch vụ: 13.799.000\$ tăng về khoản ấn loát, phiếu lý lịch an ninh công chức.

Điều 7.— Đầu tư trực tiếp 5.400.000\$ dự-trừ các công tác đại tu bồ, tân công tác, dụng cụ Văn phòng và máy móc.

Đối với Chương 513, ủy-ban chúng tôi xin có hai đề nghị:

1) - Đối với điều 3, kinh phí dự-trừ là 13.799.000\$, ủy-ban chúng tôi xin đề nghị chấp thuận 10.000.000\$ nghĩa là cắt 3.799.000\$ vì dự-trừ kinh phí quá đáng so với thực tế;

2) - Đối với điều 7 tổng số kinh phí dự-trừ là 5.400.000\$. ủy-ban chúng tôi xin đề nghị chỉ chấp thuận 2.500.000\$ nghĩa là cắt 2.900.000\$ về chi phí tân công tác và đại tu bồ vì lúc này xét chưa cần thiết.

Tóm lại, đối với Chương 513, kinh phí dự-trừ là 39.321.000\$, ủy-ban chúng tôi xin cắt giảm 6.699.000\$. Như vậy, kinh phí chương 513 còn lại là 32.622.000\$

Chúng tôi sang chương 615 : Học-viện Quốc-gia Hành chính. Tổng-số kinh-phí dự-trừ cho chương 615 là 164.486000\$, được dự-trừ phân-phối như sau :

Điều 1 lương bổng nhân-viên dân-chính là 105.848.000\$,

Điều 3.— Vật-liệu và dịch-vụ : 11.500.000\$ ;

Điều 5.— Chuyển nhượng thông thường : 44.364.000\$.

Điều 7.— Đầu-tư trực-tiếp : 2.774.000\$

Riêng đối với chương 615, vì chiết-tính các kinh phí rất rành mạch nên ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị chấp thuận toàn bộ kinh-phí nguyên thủy dự-trù của Chương 615 là 164.486.00 \$

Ủy-ban chúng tôi xin sang Chương 616 : Viện Tu-nghiep quốc-gia. Tổng-số kinh-phí dự-trù là 33.653.000\$, được phân phối như sau :

Điều 1. — Lương-bổng nhân-viên dân-chính : 16.417.000\$

Điều 3.— Vật-liệu và dịch vụ điều hành : 12.056.000\$

Điều 7.— Đầu-tư trực-tiếp : 5.180.000\$

Đây là một Chương mới, chỉ dự-trù những kinh-phí điều-hành sơ-khoai và đã được chiết-tính rõ-ràng nên ủy-ban chúng tôi xin đề nghị chấp thuận toàn bộ kinh-phí dự-trù là 33.653.000\$.

Chúng tôi xin sang chương 753 : Hội-đồng Bình-dịnh Phát-triển Trung ương. Tổng-số kinh-phí dự-trù cho chương 753 là 23.172.000\$, được phân phối như sau :

Điều 1. — Lương bổng nhân-viên dân-chính 4.760.000\$

Điều 2. — Lương bổng quân nhân 11.710.000\$

Điều 3.— Vật-liệu và dịch-vụ : 6.344.000\$

Điều 7.— Đầu tư trực-tiếp : 358.000\$

Đối với chương 753 này, sự chiết tính kinh phí không quá đáng và chỉ dùng để bổ-túc những phần chi-phí điều hành chính đại-thọ do ngoại viện, nên ủy-ban chúng tôi xin đề nghị chấp thuận toàn bộ kinh phí dự-trù là 23.172.000\$.

Ủy-ban chúng tôi xin sang Chương 754. Công tác Bình định Phát-triển : giữ nguyên, vì tổng-kết kinh phí về công tác bình định và phát-triển được dự-trù trong Mục 34 : Các Chương-trình viện-trợ Mỹ.

Chúng tôi xin sang Chương cuối cùng là Chương 756 : Nha Tổng Giám-đốc Thương-cảng. Tổng-số kinh-phí dự-trù cho Chương 756, Nha Tổng Giám-đốc Thương-cảng là 7.237.000\$ được phân phối như sau :

Điều 1.— Lương bổng nhân viên dân chính : 5.409.000\$.

Điều 3.— Vật-liệu và dịch-vụ : 1.678.000\$

Điều 7.— Đầu tư trực-tiếp : 150.000\$

Đối với Chương 756 này, ủy-ban chúng tôi không có đề-nghị cắt giảm nào, và xin đề-nghị chấp-thuận toàn-bộ kinh

phí dự-trù là 7.237.000\$.

Kính thưa Chủ Tọa-doàn,

Kính thưa Quý vị đồng viện.

Tổng kết đối với Mục 10, Phủ Thủ-tướng, gồm 11 Chương, ủy-ban, chúng tôi xin đề-nghị quý đồng-viện biểu-quyết chấp-thuận cho tài-khoá 1973 tổng-số kinh-phí là 769.601.000\$ thay vì 855.000.000\$ như dự-trù, nghĩa là có cắt giảm 85.399.000\$ ở các Chương 203 và 513.

Xin cảm ơn Quý đồng viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính mời đồng viện Trần-đức-Trong.

Ô. TRẦN-ĐỨC-TRONG.—

Chúng tôi còn nhớ ngày hôm qua có một đồng viện của chúng tôi đã lên đây bày tỏ nỗi băn khoăn không hiểu thành-phần Nội-các hiện hữu có thích hợp với tình thế hiện nay hay không và có cần thay đổi vị lãnh đạo của một số Bộ hay không : Chúng tôi cũng ở trong tình trạng băn khoăn như đồng viện Vũ-Công đã bày tỏ ngày hôm qua.

Thực vậy, trước tình thế mới với quá nhiều biến-chuyển đôn-dập mà trong Nội các chúng ta có quá nhiều Bộ, trong đó có một số Bộ, nếu chúng tôi không làm sau khi nghiên cứu sự trình bày nhiệm-vụ của các Bộ trong quyển dự-thảo Ngân sách năm 1973, chúng tôi thấy rằng nhiều Bộ có trách-vụ giống như nhau. Đó là Bộ thông-tin với kinh-phí 4.700.000.000\$ Bộ chiếu-hồi với kinh-phí 528.411.000\$. Bộ phát-triển Nông thôn với kinh-phí 766 184.000\$. Cả ba Bộ này nhằm vào công-tác :

1) — Thông-tin đại chúng mà năm 1973 cho là Quốc sách.

2) Đây-mạnh công-tác đấu-tranh chánh-trị, tranh-thủ nhân-tâm và tranh-thủ cán-bộ cộng-sản trở về với chánh-ngĩa quốc-gia.

Chỉ có một nhiệm vụ tuyên-truyền mà bên Quân-dội thì có Tổng cục Chiến-tranh Chánh-trị, còn bên Nội các có những ba Bộ cũng chỉ lo cùng một nhiệm-vụ. và kết quả trong những năm qua chúng ta đã thấy rồi. Chúng tôi thiên nghĩ rằng nếu quan-niệm Nội các phải lập ra gồm có nhiều Bộ, nhiều Phủ để thỏa-mãn nhu-cầu chánh-trị, cho các khuynh-hướng đảng phái tham-gia, thì, trên thực-tế, chúng tôi, một dân-biểu thân Hành-pháp, chúng tôi nhận thấy còn rất nhiều thành phần quốc-gia khác chống-cộng tích-cực nhưng chưa được tham-gia Nội các.

Nếu quan-niệm Nội-các thành lập đề-ưng-phó kịp thời với tình-thế biến-chuyển thì tôi nghĩ rằng những Bộ quá dư thừa dành ghế cho phe này, nhóm nọ có thể sắp nhập làm một. Như thế, ta có thể vừa đẩy mạnh những công-tác cho phù-hợp với tình thế mới, vừa tiết kiệm công quỹ.

Trở lại phần chi tiết của dự-thảo Ngân-sách Phủ-thủ-Tướng thì theo như nguyên-tắc mà chúng ta đã thảo-thuận sáng qua, tất cả những Chương mục về tân công-tác đều phải cắt xén đến mức tối đa. Vì vậy, nơi chương 203 Mục 10, Văn-

phòng Thủ-tướng và cơ-quan Nội-thuộc, ở điều 71-79: Đầu tư trực-tiếp, chúng tôi đề-nghị ủy-ban cắt xén 40 triệu về tân công-tác.

Về Chương 216, Nha tổng Giám-đốc công-vụ, kinh-phí là 46.957.000\$ với nhân số 188 nhân-viên nhằm thỏa-mãn cho 129.600 công-chức trên toàn quốc, chúng tôi thiên nghĩ rằng, mặc dù Nha tổng Giám-đốc công vụ có rất nhiều bề bối và khuyết-diểm mà chúng tôi, nguyên là một công-chức xuất thân từ Bộ nội-vụ, chúng tôi hiểu rõ, nhưng Nha tổng Giám-đốc công vụ là một cơ-quan tối cần thiết đối với giới công-chức.

Chúng tôi nhận thấy rằng nếu không có cơ-quan này thì lấy ai mà phê-diểm, lấy ai sắp xếp hồ-sơ, lấy ai thăng trật, lấy ai quản-trị tất cả hồ-sơ về hành chánh cũng như tất cả nhân-viên hành chánh trên toàn-quốc?

Với 188 nhân viên làm việc để thỏa mãn nhu cầu cho hơn 200.000 công-chức trên toàn-quốc chúng tôi thiên nghĩ rằng ngân khoản 46.957.000\$ không phải là quá nhiều nếu so chương Tổng Giám-đốc công-vụ này với Ngân-sách Quốc-gia.

Do đó chúng tôi kính đề nghị với ủy-ban một tu-chính là vẫn giữ nguyên Nha-tổng Giám-đốc Công-vụ, hoặc nếu có thay,đổi thì xin giao hoàn cho Bộ-nội-Vụ đảm nhận trách vụ này.

Về chương 513: Nha tổng Giám-đốc an-ninh Hành-chánh với kinh-phí là 39.321.000\$ Chúng tôi được biết Nha an-Ninh Hành-chánh đã được thiết lập từ ba năm nay nhưng trong ba năm đó, chúng tôi không rõ Nha an-Ninh Hành-chánh đã làm được những gì và có nhiệm vụ gì. Tại mỗi tỉnh có thiết lập một phòng về an-ninh hành chánh, Ông Chủ-sự phòng cũng không biết làm cái gì.

Vô Văn-phòng thì thấy bần trống. Chúng tôi thiên nghĩ tất cả những hồ sơ lý-lịch về công chức thì đã có các cơ-quan an ninh khác sưu tra trước khi cho làm việc và đã theo dõi. Về vấn-đề phòng gian bảo mật thì tại mỗi cơ-quan đều có cơ-quan phòng gian bảo mật tùy theo sáng kiến của mỗi vị phụ-trách tại cơ-quan đó.

Thành thử ra Nha Tổng Giám-đốc An-ninh Hành-chánh với kinh-phí 39.321.000\$ của Chương 513 chúng tôi thiết-tưởng là vô bổ. Do đó, chúng tôi kính đề-nghị với ủy-ban tu-chính thứ 2 là cắt xén hoàn toàn ngân-khoản của Nha An ninh Hành-chánh.

Về Chương 753: Hội-đồng Bình-dịnh và Phát-triển Trung-ương với kinh-phí là 23.172.000\$. Chúng tôi kính đề nghị với quý vị là nếu được, và trong chiều hướng không cải tổ Nội-các, thì Hội-đồng Bình-dịnh và Phát-triển Trung ương có thể sáp nhập với Bộ Phát-triển Nông-thôn làm một hơn là giữ riêng rẽ, gây hao tổn công-quý.

Tại Phủ Thủ-tướng có Trung-tâm điều hợp Bình-dịnh Phát-triển Trung-ương với Nha Công-tác Nông-thôn, lại thêm một Bộ Phát-triển Nông-thôn, rồi mỗi vùng, mỗi tỉnh đều có Trung-tâm Bình-dịnh Phát-triển, chúng tôi thấy là quá nhiều.

Thực sự trong những năm qua, chúng tôi đã chứng-kiến chúng tôi không phủ nhận công lao của tất cả cán bộ Phát-triển Nông-thôn trên toàn quốc, chúng tôi ghi nhận sự cố-gắng nỗ-lực phi-thường của những anh em đó là Chương-

trình Bình-dịnh Phát-triển đã có kết quả rất khả quan.

Tuy nhiên, kinh-phí dành cho Chương-trình Bình-dịnh Phát-triển này phần lớn đã lọt vào tay tham-nhũng mà trong thời gian chúng tôi đã làm Thanh-tra Tài-chánh tại địa-phương về Chương-trình Bình-dịnh Phát-triển, chúng tôi đã chứng-kiến.

Chúng tôi xin mạn phép quý vị trở lại Chương 615 về Học-viện Quốc-gia Hành-chánh. Chúng tôi không đề-nghị cắt xén ngân-khoản của Học-viện Quốc-gia Hành-chánh.

Tuy nhiên, cũng như một số quý đồng viên ở đây, chúng tôi xuất thân từ Trường Quốc-gia Hành-chánh, chúng tôi nhớ lại rằng những kinh nghiệm học hỏi tại Trường trong suốt ba năm trời — hồi trước chúng tôi học ba năm, sau này bốn năm — trong suốt thời gian học hỏi đó, với lẽ lối giảng huấn cũng như chương trình giảng-huấn nặng về tư chương trích cú, khi ra trường, sự thật, chúng tôi học hỏi kinh nghiệm ngoài đời để làm việc nhiều hơn là đem bài vở trong nhà trường ra áp-dụng.

Ngoài ra, còn vấn-đề động viên của sinh-viên Quốc-gia Hành-chánh. Chúng tôi đã chứng-kiến có những sinh-viên Quốc-gia Hành-chánh vừa tốt nghiệp ra, được bổ đi làm Trường-ty, Phó quận, thì sau khi bàn giao và nhận chức-vụ được chừng một hai tháng hay một hai tuần lễ tại địa phương thì bỗng được lệnh gọi nhập ngũ.

Trong khoảng thời gian quý vị này đi thi hành nghĩa-vụ quân-dịch thì tại Tỉnh đó phải kiếm những anh em thư-ký, những nhân viên gạch trật nhỏ hơn để tạm thời xử-lý thường vụ. Rồi 6 tháng hoặc 9 tháng sau, những vị ấy tốt nghiệp tại Trường Bộ-binh Thủ-đức trở về thì lại phải bàn giao nữa.

Thưa Quý vị, làm như thế thì tất cả mọi chương trình và chính sách tại địa-phương bị đứt khoảng rất nhiều, không liên-tục và không đem lại hiệu năng như Chính-phủ đã mong muốn.

Vì vậy, chúng tôi kính đề-nghị là đối với sinh-viên Quốc-gia Hành-chánh, trong suốt thời gian bốn năm họ theo học tại Học-viện Quốc-gia Hành-chánh, Chính-phủ nên dành một thời gian nào đó để những sinh-viên này thực huấn quân-sự tại trường Bộ-binh Thủ-đức, và sau đó, khi ra trường họ sẽ đảm nhiệm luôn chức vụ hầu có thể liên tục điều hành công việc mà Chính-phủ giao phó.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin thưa cùng quý vị, vì có quá nhiều đồng-viện ghi tên trong một mục, chúng tôi kính đề-nghị quý-vị tóm-tắt và cố-gắng tôn-trọng thời-gian phát-biểu ý-kiến tại diễn đàn là 5 phút.

Kính mời đồng-viện Huỳnh-ngọc-Anh.

Ô, HUỲNH-NGỌC-ANH. —

Kính thưa Ông Chủ-tịch Hạ-nghị-viện.

Kính thưa Quý đồng-viện,

Chúng tôi xin được phép phát-biểu ý-kiến về Ngân-sách



trong khôn-không, không phải chỉ Mục 10 tức Phủ Thủ-tướng mà còn liên-quan đến Ngân-sách các Bộ của Chánh-phủ, mà Phủ Thủ-tướng là cơ-quan đầu não cũng như Thủ-tướng Chánh-phủ là người lãnh-đạo Nội-các.

Phần trình bày chúng tôi đầu tiên gồm quan-niệm về Ngân-sách của các Bộ trong Chánh-phủ.

Trong nhiều năm qua, cũng tại diễn đàn này tôi từng ý-niệm rằng ngân-sách phải phản ảnh chính-sách Chính-phủ,

Ngân-sách không thể là một bài toán cộng, cộng tất cả những sự chi tiêu từng Nha, Sở, Phòng, rồi cắt xén theo một tỷ lệ nào đó, hay là tùy năm được gia tăng cũng theo một tỷ lệ nào đó rồi chuyển sang Quốc-hội, và tại đây quý vị Nghị-sĩ và Dân-biểu lại cắt xén hoặc gia tăng với một tỷ lệ đồng đều nào đó.

Không, Ngân-sách Quốc-gia không thể là một bản chiết-tính chi thu như một ngân-tách gia-đình.

Năm tới, 1973, tình hình Quốc-gia chúng ta không còn giống như những năm trước, tôi muốn nói như 1970, 1971, 1972 nữa. Cục diện chính trị thế giới đã thay đổi, không phải thay đổi theo đà tiến triển thường lệ mà là một cuộc thay đổi sâu xa.

Các siêu cường quốc có vẻ đang giằng xép với nhau để có một thắng bằng lực lượng và hòa giải với nhau để phát-triển mậu dịch, phát-triển kinh-tế thay vì kinh chống nhau bằng quân sự.

Ảnh-hưởng của các cuộc giằng xép này đến Việt-nam đáng ra là một cuộc ngưng bắn sắp được thực hiện. Nhưng không vì thế mà chúng ta có Hòa-bình, nên hòa bình mà chúng ta mong ước.

Vì Cộng-sản không quan niệm ngưng bắn là ngưng chiến, nói cách khác chúng ta phải tiếp tục đương đầu với Cộng-sản trong một cuộc chiến-tranh chính-trị đại quy mô, và cùng lượt, chúng ta cũng không thể lơ đãng về địa hạt quân sự được.

Sở dĩ chúng tôi phải có những nhận định tổng quát trên là để chúng tôi tỏ rằng, Ngân-sách Quốc-gia chúng ta phải đáp ứng với thực-tế mới, đó là sự bước sang từ tình trạng chiến tranh bằng súng đạn qua chiến tranh chính trị tranh thủ lòng dân.

Chúng ta hiện sẵn sàng đáp ứng dành thế chủ động trong cuộc chiến nặng về tuyên truyền này chưa ?

Câu hỏi này đặt ra với mục tiêu chứng minh là trong Chánh phủ, có vài Bộ đột nhiên phải được chúng ta lưu-tâm nhiều hơn. Sự kiện này không có nghĩa là các Bộ khác không có quan trọng. Như vậy sự gia tăng hay giảm bớt Ngân sách các Bộ không thể theo một phương thức cứng rắn là nhất thiết phải cắt xén đồng đều 30% chẳng hạn.

Áp dụng ý niệm trên, chúng tôi muốn đề cập đến các Bộ Thông tin, Phát triển Nông thôn, Y tế, Ngoại giao, Quốc phòng và Nội vụ.

Muốn chủ động trong một cuộc chiến-tranh chính-trị, yếu tố căn bản vẫn là cán bộ. Vậy hiện thời chúng ta có bao nhiêu cán bộ ?

— Cán-bộ Phát-triển Nông-thôn	17,826 người
— Cán-bộ Thông-tin	13.335 "
	<hr/>
	31.161 "

Hai loại cán bộ này, nói chung, có những công tác gần giống nhau, như :

1) — Tranh-thủ nhân-tâm, tạo cho quần chúng nông-thôn một lập trường Quốc-gia vững chắc, tuyên truyền chính-trị phản tuyên truyền địch.

2) — Tìm hiểu nguyện-vọng nhân dân nông thôn ;

3) — Tò-chức tình báo nhân dân, nhận diện hạ tầng cơ sở Cộng-sản và cung cấp tin tức tình báo ;

4) — Giúp xã ấp thi-hành các chương-trình Chính-phủ.

Một cách tổng quát, chúng ta có độ 30.000 cán bộ (thuộc Bộ Thông-tin và Bộ Phát-triển Nông-thôn) có nhiệm vụ rõ rệt là đối phó với Cộng-sản trong cuộc chiến-tranh chính-trị tại khắp nơi trong nước.

Năm 1973 là năm thử thách khả năng của cán bộ Phát triển Nông-thôn và cán bộ Thông-tin của chúng ta. Kinh-phí chi về lương bổng mà thôi lên đến 3 tỷ 581 triệu 014.000\$.

Nhưng cũng chính trong năm 1973, mọi chi phí về vật liệu điều hành và máy móc dụng cụ tại Nha Cán-bộ Phát-triển Nông-thôn không được chương-trình viện trợ Mỹ (chương AAC 752 MS 81) đài thọ nữa, mà Ngân-sách Quốc-gia Việt-nam phải tự đài thọ lấy.

Nghiêm trọng hơn nữa, là Viện-trợ Mỹ chỉ chấp-thuận đài thọ 97% kinh-phí lương bổng cho cán-bộ Phát-triển Nông-thôn trong đệ I lục cá nguyệt 1973 mà thôi và kể từ 1.7.1973, Viện-trợ Mỹ chỉ còn đài thọ lương bổng cho 13.253 cán bộ Phát-triển Nông-thôn mà thôi!

Kết luận về phần này, chúng tôi muốn lưu ý quý đồng viện rằng, phần lớn lương-bổng của cán-bộ nòng cốt của ta, từ trước đến nay không dùng Ngân-sách Quốc-gia, Nhưng nay, có lẽ đồng-minh chúng ta đang giải-kết.

Vì vậy chúng tôi nghĩ rằng chúng ta không thể ỷ lại vào Viện-trợ của nước bạn mãi được, nhất là nhu-cầu cán-bộ của ta càng ngày càng trở nên cấp-thiết trong tình-trạng đất nước hiện tại.

Vì nhu-cầu khẩn-cấp, Tổng-thống Việt-nam Cộng-Hòa mấy ngày gần đây đã quyết-định thành-lập "Ủy-ban Tranh-thủ chiến-tranh chính-trị", điều hành cả chục ngàn cán bộ trên toàn quốc, để "tạo sinh khí mới trong quần chúng và đẩy mạnh công tác tranh dân", nhưng tiếc thay, hình như thời gian hoạt-động chỉ là 2 tháng mà thôi.

Cũng trong chương-trình hoạt-động của ủy-ban Tranh thủ Chiến-tranh Chính-trị này các Sinh-viên Sĩ-quan các Trường Võ-bị Quốc gia Đà-lạt, Sinh-viên Sĩ-quan Đồng-đế, Nha-trang và Sinh-viên Sĩ-quan Trường Bộ-binh Thủ-Đức được đặc biệt huấn luyện và tham gia chiến dịch tâm lý chiến này.

Chúng tôi nhiệt liệt hoan nghênh quyết-định này, một quyết-định không thể không có được trong giai đoạn hiện tại của đất nước.

Nhưng chiến tranh chánh-trị chống Cộng-sản có tánh cách trường kỳ, triền miên, dai dẳng, gay go và tế nhị. Sau hai tháng hoạt động, chắc chắn các Sinh-viên Sĩ-quan và các cán-bộ ta sẽ thu đạt được nhiều thành quả, nhưng với thời gian 2 tháng quá ngắn ngủi chúng ta lại phải trả Sinh-viên Sĩ-quan lại nhiệm-vụ chính-yếu và sở trường của họ là nòng cốt của quân đội Việt-nam Cộng-Hòa, và trong thời-gian 2 tháng mà chúng tôi thấy có vẻ có tánh cách thực-tập và hiện nay chúng ta không thể và không có quyền thất bại trong cuộc chiến một mất một còn này.

Ba yếu-tố thành công của các cán-bộ chúng ta về nông thôn vẫn là:

- 1) — Tinh thần dẫn thân;
- 2) — Lý-thuyết vững vàng, thông suốt khoa tâm-tý thực hành;
- 3) — Tề-chức phải được mạch-lạc ăn khớp.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viên.

Trong tình trạng này, và đề đối phó với Cộng-sản trong cuộc chiến tuyên-truyền, mưu mô của địch, chúng ta cần vận dụng mọi tiềm-lực quân-sự Quốc-gia. Đáng lẽ mỗi người công chức phải là một cán bộ, đáng lẽ mỗi quân sĩ phải là một cán bộ, và nhất là mỗi công dân Việt-nam phải là một cán bộ.

Nhưng trong thực tế, chúng tôi khẩn thiết kêu gọi những vị lãnh đạo Quốc-gia hãy nhớ đến một khối đông đảo cán-bộ đặc biệt và đầy tiềm năng chưa khai-thác đó là 82.965 giáo chức Trung và Tiểu học.

Chúng tôi vừa nói là cán-bộ giáo-chức là một loại cán bộ đặc-biệt. Thật ra, nếu sử dụng được giáo-chức trong tâm lý chiến thì lợi ích rất nhiều, có thể kể không hết được, ví như giáo-chức có căn-bản văn hóa vững vàng, hấp thụ các sự huấn luyện nhanh chóng, vốn kiến thức, thừa kinh nghiệm nói năng trước đám đông có uy tín và khả-năng thuyết phục quần-chúng, nhất là ở nông thôn, dễ gây cảm tình trong đại chúng.

Giáo chức là những cán bộ đa năng, có thể đảm trách một cách hoàn hảo ngoài nhiệm vụ hàng ngày dạy dỗ con em chúng ta, tất cả những công tác tâm lý-chiến, tuyên truyền chiêu hồi, tình báo, hoạt động bầu cử v.v..

Riêng trong địa hạt tình-báo, thu nhập tin tức, có lẽ hiện thời tại nông-thôn, không ai xục xạo, tìm tòi bờ tre bụi dứa nào, thấy và biết nhiều sự việc xảy ra bằng trẻ con, bằng học-sinh trong làng.

Khi được giao trách-nhiệm «thu thập tin-tức», Ông giáo sẽ có một nguồn tin-tức phong-phú, dồi-dào và nhanh chóng do đám học sinh và cha mẹ chúng mang lại. Như vết dầu loang, chúng ta sẽ có hàng triệu cán-bộ, vì 83.000 giáo-chức hiện dạy trên 2 triệu học-sinh và được thiện cảm của hàng triệu cha mẹ học-sinh.

Điểm quan-trọng hơn hết là công-tác của giáo-chức có tánh-cách trường kỳ, giáo-chức cũng là một loại cán-bộ năm vùng.

Trong lúc nhiều loại cán-bộ khác, nhiều khi từ rất xa đến, đến công-tác vài ngày hoặc một đôi tuần lễ rồi lại đi như cơn gió thoảng thì các giáo-chức ở trong dân chúng và ở luôn trong dân-chúng, như vậy mới có đủ điều-kiện, nhất là thời-gian để đối đầu hữu-hiệu với cán bộ Cộng-sản, thường chỉ mò về ban đêm để phản tuyên-truyền ta.

Khi được huấn-luyện đặc-biệt, trong một thời-gian kỷ-lục, 8 sư-đoàn giáo-chức sẽ là một lực-lượng vô-dịch trong cuộc chiến-tranh chống Cộng-sản trong những ngày ngưng bắn sắp tới, 8 sư-đoàn này sẽ hoạt động ngày đêm khắp nơi.

Xét về trường hợp phụ-cấp đặc-biệt cho giáo-chức trong công tác mới này, số phụ-cấp này sẽ chỉ lên đến nhiều lắm là 1/3 lương cán-bộ khác mà thôi vì giáo-chức đã có lương rồi, trợ cấp thêm ví dụ 5.000\$ một tháng, số kinh-phí này cũng rất xứng-dáng cho loại cán-bộ đặc-biệt đa-năng này.

Kế-hoạch dùng giáo-chức trong công tác này còn có mục tiêu lâu-dài và chánh-yếu là hướng về chiều sâu của cuộc chiến tranh ý-thức-hệ chống Cộng-sản.

Đó là:

1) — Đào tạo một thế hệ học-sinh hiểu rõ Cộng-sản để chống Cộng-sản;

2) — Liên tục hóa và cụ thể hóa chiến tranh chống-Cộng ngoài biện pháp tuần tụy quân sự và tuyên truyền hình thức rình rang, biểu ngữ, đầy đường, phóng loa chói tai chỉ trong vài hôm thôi;

3) — Tận dụng khả năng và lòng yêu nước của giới «coa nhà văn».

Chúng tôi lẽ dĩ nhiên không thể quên «lực lượng sinh-viên và học sinh phòng vệ hậu phương» mà phần tham gia chiến dịch tâm lý chiến rất thích hợp, chúng tôi sẽ đóng góp ý kiến về phần này sau khi chúng ta đề cập đến Mục 18 Chương 642, liên hệ đến «Nha sinh hoạt học đường» là cơ quan tổ chức lực lượng này.

Đề kết luận, chúng tôi muốn đề nghị 2 việc:

1) — Thành lập một Bộ mới hay một cơ quan mới phối hợp hoạt động một cách thường trực tất cả các cán bộ đặc trách về chiến tranh chánh trị để đáp ứng với thực tế và tình trạng mới, Chánh-phủ sẵn sàng đối phó với Cộng-sản khi và trong khi ngưng bắn;

2) — Huấn luyện đặc biệt giáo chức trong công tác giảng dạy lập trường Quốc-gia, tranh dân giữ nước.

Tuy nhiên, chiếu điều 166 Nội-quy Hạ-ngهی-viện và chiếu điều 46 khoản 2 Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa, Dân biểu có quyền đề nghị các khoản chi mới nhưng đồng thời phải đề nghị các khoản thu tương đương.

Có thiện chí đóng góp ý kiến với Thủ-tướng Chánh-phủ và nhân viên Nội-các trong dịp bàn Nghị-sách Quốc-gia

thuộc Phủ Thủ-tướng và Ngân-sách các Bộ trực thuộc, chúng tôi lại không có khả năng tìm đâu ra khoản thu tương đương vào khoản chi mới này do các đề nghị của tôi gợi ra, chúng tôi chỉ biết kêu gọi sự hỗ trợ của toàn thể quý đồng viên và sự lưu tâm của quý vị lãnh đạo Quốc-gia, nhất là vị Nguyên Thủ Quốc-gia.

Chúng tôi xin thành thật cảm tạ ông Chủ-tịch và quý đồng viên.

(Vỗ tay)

## Ô DANH-NỎ. —

Tôi xin phát biểu ý kiến liên quan đến Mục 10 Chương 224: Nha Tổng Giám-đốc Đạc-trách Phát triển người Việt gốc Miên.

Kính thưa Quý đồng viên,

Trong phiên họp bầu văn phòng ủy-ban Miên vụ ngày 18.10.1972, chúng tôi đã thảo luận về quá trình hoạt động và Ngân-sách của Tổng Nha Đạc trách Phát triển đồng bào Việt gốc Miên.

Tổng Nha này là một cơ quan tân lập do Sắc lệnh số 112/TH/T/QTTS ngày 18 tháng 9 năm 1969 và chính thức hoạt động từ hạ bán niên 1970. Sau ba năm làm việc, Tổng Nha chưa đáp ứng đúng mức nhu cầu tối thiểu của đa số đồng bào Việt gốc Miên, đồng thời chưa gây tiếng vang nào đáng kể trong quá trình hoạt động. Đi tìm nguyên nhân của bản, chúng tôi nhận thấy có hai lý do chính:

Lý do thứ nhất về kế hoạch của Tổng-Nha,

Lý do thứ hai về Ngân-sách của Tổng Nha.

Về kế-hoạch, Tổng Nha đã không có những kế-hoạch ngắn, trung hay dài hạn rõ ràng dựa trên một tiêu-chuẩn giá trị và một phương-pháp thực-hiện nào đó, có thể vì thiếu nhân-lực hoặc thiếu khả-năng chẳng ? Tổng Nha thật khó hoạt-động hữu-hiệu nếu không có cán-bộ hạ tầng giống như cán-bộ Sơn-thôn của Bộ Phát-triển Sắc-tộc, các Trung-tâm đào tạo, huấn-luyện cho họ.

Hiện nay, các cơ-quan Miên-vụ đều tập-trung tại Tỉnh với một Ty vào khoản 10 nhân-viên Hành-chánh chỉ đủ để điều-bành về Hành-chánh mà không có cán-bộ lean lõi về tận Quận, Xã, Ấp để sinh-hoạt và hướng-dẫn cho đồng-bào.

Tại các Quận không có một Chi-cuộc nào trong lúc thật sự hầu hết đồng-bào Việt gốc Miên đều sinh sống tại thôn-quê. Các hoạt-động về xã-hội, tôn-giáo và có thể nói về Hành-chánh đều tập-trung tại các Chùa.

Về ngân-sách, nhìn chung ngân-sách của Tổng Nha Miên-vụ để phát-triển đời sống cho khoản trên 2.000 000 đồng-bào Việt gốc Miên mà ngân-khoản chỉ có 70.359.000\$ thì chúng tôi nhận thấy quả là một con số rất khiêm nhường trong đó ở điều 51-59, ngân-khoản trực-tiếp thật sự dùng để phát-triển về văn-hoá xã-hội chỉ dự-trù có 22.300 000\$, chiếm không đầy 1/3 tổng số ngân-sách.

Đúng lý ra ngân-khoản này phải đặt tỷ-lệ ít nhất là 1/2

tổng số ngân-sách. Vậy, muốn cho sự thi-hành chánh-sách của Chánh-phủ được hữu-hiệu hơn, Tổng Nha Miên-vụ đặc-biệt chú-trọng đến các phương-diện :

A. — Về chánh-trị. — Chận đứng âm-mưu chia rẽ đồng-bào các Sắc-tộc, kêu gọi đào-binh và thanh-niên trốn tránh việc thi-hành nghĩa-vụ quân-sự, khuyến-khích thanh-niên thi hành nhiệm-vụ quân-dịch để bảo-vệ tổ-quốc lâm-nguy, dùng các phương-tiện truyền-hình và truyền-thanh để giải-thích và phổ-biến sâu rộng chánh-sách của Chánh-phủ nhằm ngăn chặn và đã phá âm-mưu chia rẽ của Việt-cộng.

B. — Về kinh-tế xã-hội. — Chánh-phủ phải nâng-dỡ các hợp-tác-xã hiện-hữu của đồng-bào Việt gốc Miên để các cơ quan này có phương-tiện phát-triển mạnh mẽ, hướng-dẫn và khuyến-khích thiết-lập nhiều hợp-tác-xã mới và đào-tạo cán-bộ ngành nông-ngư-súc, hướng-dẫn đồng-bào Việt gốc Miên canh tân nông-nghiệp.

C. — Về văn-hoá giáo-dục. — Cấp 716 học-bổng để khuyến-khích sinh-viên, học-sinh Việt gốc Miên hiếu học, cho tu-bồ 16 cơ-sở văn-hoá của đồng-bào Việt gốc Miên đã bị tàn phá vì chiến-cuộc, giúp phương-tiện cho các trường chùa trong vấn-đề dạy Việt, Miên ngữ và Phạn ngữ.

Trong năm 1973, ngoài việc duy-trì và tiếp-tục các hoạt động của năm qua, Tổng Nha Miên-vụ vẫn tiếp-tục đẩy mạnh chiến-dịch chống nạn mù chữ và thực-thi chương-trình cưỡng bách giáo-dục, đào-tạo cán-bộ giáo-dục cho các trường sơ-cấp tại các Ấp có đồng-bào Việt gốc Miên, phát-huy nền văn-hoá cổ-truyền, đào-tạo cán-bộ nông-ngư-nghiệp và hướng dẫn đồng-bào Việt gốc Miên canh-tác, thành-lập khu kiều-mẫu của đồng-bào Việt gốc Miên.

Ngoài ra, để đáp ứng nhu-cầu cấp-thiết trong chương-trình hoạt-động năm 1973, Tổng Nha dự-trù thành-lập Ty Chương-Thiện tách rời Ty liên tỉnh Phong-Dinh Chương-Thiện, và Ty An-Xuyên tách rời Ty liên tỉnh Bạc-Liêu — An-Xuyên.

Qua các điểm chúng tôi vừa trình bày, ủy-ban chúng tôi chỉ chú trọng đến khoản a và khoản b thuộc điều 51-59 và chúng tôi xin đề-nghị gia tăng ngân-khoản này từ 22.300.000\$ lên đến 49.200.000\$, chia ra như sau :

Mục a về trợ cấp học-bổng : Cấp học-bổng cho 3 em mỗi lớp tại 150 trường chùa, mỗi trường 3 lớp sơ-cấp do các sư sai dạy miễn-phi cho các con em Việt gốc Miên, mỗi em là 1.000\$ một tháng, trong một niên-khoá 9 tháng, tổng cộng số tiền là 12.150.000\$.

Cấp học-bổng cho 50 em học-sinh tiểu-học và trung-học 2.000\$ một tháng, trong 9 tháng là 9.000 000\$.

Cấp học-bổng cho 50 em sinh-viên tại các phân-khoa đại học, các trường cao đẳng v.v., 3.000\$ một tháng, trong 9 tháng là 1.350.000\$.

Tổng cộng là 22.500.000\$ so với số dự-trù 12.000.000\$ thì số sai-biệt tăng lên 10.500.000\$.

Mục b về trợ-cấp từ thiện và đoàn thể: Tại 150 chùa, mỗi chùa có 3 lớp sơ-cấp dạy miễn-phi Việt-ngữ, Phạn-ngữ và Miên-ngữ cho các con em Việt gốc Miên tại các thôn ấp, chúng tôi đề-nghị trợ cấp 5.000\$ mỗi tháng cho mỗi lớp học

đề gọi là thù lao phần nào việc trả nước cho các vị sư sãi cũng như mua sắm sách vở, phần, mực và dụng-cụ v.v.. 9 tháng cho niên-học và 3 tháng tu-bồ trường ốc.

Ngân-khoản trợ-cấp này vừa có tính cách giáo-dục vừa mang tính chất xã-hội vì chùa chiền vốn là một đơn-vị hành-chánh của đồng-bào Việt-gốc Miền. Như quý vị thừa biết, để điều-hành một trường sơ-cấp công-lập có 3 lớp với 3 giáo viên, ngoài nhân-viên điều-hành, Chính-phủ phải đài thọ khoản 50.000\$ một tháng cho mỗi lớp nên số ngân-khoản xin trợ-cấp 5.000\$ mỗi tháng chỉ bằng 1/10 chi-phí thực-thụ mà thôi.

Như vậy, trợ cấp cho các lớp học thuộc 150 chùa tại thôn ấp có trường sơ-cấp dạy Phạn-ngữ, Miên-ngữ và Việt-ngữ cho con em Việt gốc Miên do các vị sư sãi dạy miên-phí nói trên từ 10.300.000\$ sẽ lên đến 27.000.000\$, số sai-biệt tăng là 16.700.000\$. Tổng cộng về tăng khoản trợ-cấp học-bồng về phần a và trợ-cấp trường chùa về phần b là 27.200.000\$.

Dù ý-thức được tài nguyên Ngân-sách Quốc-gia càng ngày càng bị thâm thủng, nhưng vì đây là những nhu cầu thiết yếu về xã hội và giáo dục thật sự và trực tiếp dùng để phát triển cho đồng bào Việt gốc Miên, mặc khác còn có tác-dụng mạnh trong việc tranh thủ nhân tâm, hơn nữa ngân-khoản này cũng rất nhỏ bé, nên ủy-ban chúng tôi xin khoáng đại Hạ-nghi-viện vui lòng đồng ý chấp thuận cho tăng ngân sách Tổng Nha Đặc-trách Phát-triển đồng bào Việt gốc Miên từ 70.359.000\$ lên đến 97.559.000\$, so với kinh-phí năm 1972 là 68.720.000\$.

Tôi, với tư-cách Chủ-tịch ủy-ban Miên vụ Hạ-nghi-viện, thay mặt cho khoản 2 triệu tăng tía đồ đồng bào Việt gốc Miên, chúng tôi thành thật tri ân quý vị.

Trân trọng kính chào quý đồng viện.

Ô. SON-THI.—

Hôm nay, chúng tôi lên diễn-dàn đề yem trợ ý kiến của đồng viện Danh Nở, Chủ-tịch ủy-ban Miên vụ về Mục 10 Chương 224 thuộc Nha Tổng Giám-ốc Đặc-trách phát triển người Việt gốc Miên.

Kính thưa Quý đồng viện,

Tại văn thư số 6.098/H/UB/MV ngày 8-10-1972 vừa qua, đồng viện Danh-Nở thi hành quyết nghị của ủy-ban Miên vụ, đã gửi cho ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh một văn thư yêu cầu tăng cho Ngân-sách của Tổng Nha Miên vụ một số ngân khoản là 27.200.000\$.

Lý do xin tăng ngân-khoản này, đồng viện Danh-Nở vừa trình bày với quý đồng viện. Chúng tôi rất thông-cảm tình trạng khó khăn của quốc-gia chúng ta về sự thiếu hụt nhiều phương tiện vì chiến tranh đã gây tang tóc cho xứ chúng ta. Chúng tôi cũng rất khâm phục cách làm việc của ủy ban Ngân sách Tài chánh là cứu xét rất tỉ mỉ các ngân-khoản.

Do đó theo lẽ ngày hôm nay chúng tôi không có quyền lên đây đề nêu lên một vấn đề đã được ủy-ban Ngân-sách giải quyết, nhưng dù sao chúng tôi cũng xin quý đồng viện thông cảm cho chúng tôi và xin quý đồng viện đừng vội cho chúng tôi là «bảo hoàn hơn vua» khi mà ngân khoản

27.200.000\$ mà chúng tôi xin gia tăng đây đã không được Tổng Nha Ngân-sách ghi vào ngân-sách nguyên thủy.

Nhưng kính thưa Quý đồng viện,

Chúng tôi còn nhớ cách đây hơn 2 năm, có một cuộc biểu tình rầm rộ tại Miền Tây đề đòi hỏi vị trí thiều số cho đồng bào Việt gốc Miên giữa hai sự kiện:

1) — Hoặc chấp thuận cho người Việt gốc Miên được vào vị trí thiều số với tất cả quyền lợi của nhóm này.

2) — Hoặc chúng ta không chấp nhận cho đồng bào Việt gốc Miên vào vị trí thiều số nhưng chúng ta đặc biệt nâng đỡ cho đồng bào Việt gốc Miên thì giữa hai giải pháp đó, chúng ta đã chấp nhận giải pháp thứ hai tức là chúng ta làm cách nào để nâng đỡ đồng bào Việt gốc Miên một cách hữu hiệu hơn.

Chúng tôi, những Dân-biểu hiện hữu cũng đều theo khuyến hướng đó. Nhưng để phát triển cho đồng bào người Việt gốc Miên, như đồng viện Danh Nở vừa trình bày, chúng ta chỉ có một cơ quan duy nhất là Tổng Nha Miên vụ.

Như quý đồng viện đã biết, có lẽ cơ quan này yếu kém về nhân sự cũng như thiếu thốn mọi phương tiện để hoạt động, Tổng Nha Miên vụ đã được đồng bào Việt gốc Miên tặng cho một danh xưng rất là mỉa mai là «Tổng Nha Miên giếm».

Như vậy quý đồng viện thấy rõ rằng tác-dụng trái với ý muốn của Chánh-phủ là làm thế nào để đồng bào Việt gốc Miên theo chủ-trương và đường lối chánh-phủ chúng ta tức là hoan-nghinh chủ-trương và đường lối của Chánh-phủ chúng ta.

Tôi không biết làm cách nào để cho đồng-bào Việt gốc Miên tin-tưởng nơi chúng ta hơn khi mà cơ-quan đại-diện cho họ, cơ-quan để phát-triển cho họ đã không làm việc vì ích lợi cho họ được.

Việc đó, tôi xin quý đồng viện lưu ý dùm chúng tôi, và chúng tôi cũng xin lưu-ý quý đồng-viện là hiện nay đồng bào Việt gốc Miên chẳng những còn yếu kém về phương-diện trí thức mà còn yếu kém về hoạt động xã hội và cả về kinh tế tài-chánh nữa.

Đồng bào còn nghèo nàn và còn kém mở mang, việc đó không phải là một danh-dự cho một quốc-gia như Quốc-gia chúng ta đã có một nhóm công-dân còn yếu kém như thế đó.

Nếu quý đồng viện tìm hiểu về giới trí thức trong đồng bào người Việt gốc Miên ở đây, quý vị vẫn chưa tìm thấy một ông Bác-sĩ, một Luật sư hoặc một kỹ sư nào thuộc giới đồng bào Việt gốc Miên.

Thấp hơn một chút, nếu tìm trong số lối 50.000 sinh-viên trong toàn quốc, chúng ta thấy chưa có đến 50 sinh-viên người Việt gốc Miên. Do đó, chúng tôi thấy rằng vấn đề phát triển đồng bào người Việt gốc Miên là một nhiệm vụ cấp thiết nhất của Chánh phủ và của chúng ta.

Sau hết chúng tôi cũng xin khâm phục ý kiến xây dựng của đồng viên Nguyễn-ngọc-Tân khi lên bình vực cho Ngân-sách bổ túc của đồng bào sắc tộc. Đồng viên Nguyễn-ngọc-Tân, vì quyền lợi tối thượng của Quốc gia, đã dám nói lên một sự kiện mà có lẽ anh em chúng tôi không dám nói.

Tóm lại, nếu tất cả mọi nguyên-tắc đều không phải là bất di bất dịch mà không có biệt lệ của nó, chúng tôi thỉnh-cầu quý đồng viên yểm-trợ ý-kiến của chúng tôi là xin tăng ngân-khoản như đồng viên Danh-Nở đã trình-bày lúc này, để cho đồng bào người Việt gốc Miên thấy rằng mặc dù họ là những người bà con nghèo ở trong đại gia-đình Việt-nam, nhưng họ luôn luôn được đàn anh chú trọng, chăm sóc và luôn luôn ưu-đãi họ.

Chúng tôi chấm dứt nơi đây và cảm-ơn ông Chủ-tịch và quý đồng viên.

Ô. THẠCH-LANG-SA.—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh,

Kính thưa Quý đồng viên.

Tiếp theo lời trình bày của Dân-biểu Danh-Nở, Chủ-tịch ủy-ban Miên-vụ và Dân-biểu Sơn-thi cũng nhằm mục-đích hỗ trợ cho Mục 10 ở Chương 224, tôi xin mạn phép lên diễn-đàn đề yêu cầu quý đồng viên nghĩ tới đồng bào Việt gốc Miên của chúng tôi.

So với đồng-bào sắc-tộc khác, đồng bào Việt gốc Miên chúng tôi có hai triệu dân, nhưng so với sự mở-mang cũng như về sự hiểu biết thì người Việt gốc Miên chúng tôi thật là yếu kém hơn người Việt thuần-túy.

Sắc-tộc người Việt gốc Miên chúng tôi chưa hề có một Bác-sĩ cũng như một kỹ-sư nào cả trên toàn quốc, như đồng viên Sơn-Thi đã nêu lên. Nếu so với ngân-sách của đồng bào sắc-tộc thì ngân-sách của Tổng nha Phát-triển người Việt gốc Miên rất là chênh-lệch.

Kính thưa Quý vị.

Nhìn chung ngân-sách Tổng Nha Phát-triển đồng-bào Việt gốc Miên, chúng tôi thấy rằng để phát-triển cho 2 triệu đồng bào mà Tổng Nha chỉ dự-trù có 70.359.000\$ thì quả thật là con số quá ít ỏi, trong đó, ở điều 51 — 59 là ngân-khoản trực-tiếp thực sự dùng để phát-triển về văn-hóa xã-hội chỉ dự-trù có 22.300.000\$, chiếm khoảng 1/4 tổng số ngân-sách. Đáng lẽ ra ngân-khoản này phải chiếm đến phân nửa ngân-sách của Chương này.

Như vậy việc chúng tôi xin tăng ngân-khoản này không nhằm vào các dịch-vụ điều-hành và lương-bổng nhân-viên v.v. dù nhận thấy rằng cần phải có thêm cán-bộ lên lời vào nông thôn để sinh-hoạt với đồng-bào thay vì chỉ có nhân-viên hành-chánh tại Ty, Tỉnh như hiện nay.

Đề phù-hợp với chủ-trương nâng-dỡ đồng-bào Việt gốc Miên mà Chính-phủ Việt-nam Cộng-hòa đề ra, chúng tôi kính xin ông Chủ-tịch cùng quý đồng-viện vui lòng hỗ-trợ cho ủy-ban Miên-vụ đề xin tăng ngân-khoản cho Tổng Nha Miên-vụ từ 70.359.000\$, lên tới 97.559.000\$ tức là tôi xin đề-nghị tu-chỉnh Chương 224 ở Mục 10 như đồng viên Danh-Nở, Chủ-tịch ủy-ban Miên-vụ vừa đề-nghị.

Trân-trọng kính chào quý đồng viên.

O. NGUYỄN-MINH-ĐĂNG.—

Chúng tôi xin phép được trình-bày về Mục 10 : ngân-sách của Phủ Thủ-tướng cũng như các cơ-quan trực-thuộc.

Trước hết, chúng tôi đồng quan-điểm với ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ nghị-viện sau khi đã cắt giảm ở các Chương thuộc Phủ Thủ-tướng. Tuy nhiên, chúng tôi xin trình trước khoáng-đại về những cơ-cấu tổ-chức của Phủ Thủ-tướng.

Đối với Quốc-hội thì Dân-biểu chúng ta không có quyền giữ hay đặt thêm những cơ-cấu này hay cơ-cấu nọ mà chúng ta chỉ có quyền cấp ngân-sách của Quốc-gia cho các cơ-quan đó hay không mà thôi.

Trước đây, tôi còn nhớ, trong pháp-nhiệm I, khi chúng tôi ở ủy-ban ngân-sách Tài-chánh của Hạ-nghị-viện thảo-luận về các cơ-cấu tổ-chức của Phủ Thủ-tướng cách đây hai năm, ủy-ban ngân-sách Tài-chánh Hạ-nghị-viện không đồng quan-điểm với Phủ Thủ-tướng là thành-lập thêm các cơ-cấu mới, như Chương 513 về Nha Tổng Giám-đốc An-ninh và Hành-chánh, và nơi Chương 753 là Hội-đồng Bình-Định và Phát-triển Trung-ương.

Khi đó Hạ-nghị-viện đã yêu-cầu không cấp ngân-sách cho các tổ-chức đó vì xét ra các tổ-chức này không hữu-hiệu được thì phái-đoàn của Phủ Thủ-tướng khi sang điều-trần có trình bày rằng Nha Tổng Giám-đốc An-ninh và Hành-chánh đề lo về vấn-đề an ninh cho các công-chức, và cuối cùng chỉ xin một Giám-đốc mà thôi trực thuộc Bộ Nội-vụ.

Vì xét thấy nhu cầu cần về vấn-đề chuyên môn nên Hạ-nghị-viện đã chấp-thuận cho một Giám-đốc trực thuộc Bộ Nội-vụ. Nhưng, chúng tôi không ngờ rằng qua một năm, qua hai năm, và đến ngày hôm nay họ đã vô tình cố nâng lên hàng Tổng Giám-đốc như họ đã xin cách đây ba năm và Hạ-nghị-viện đã định cắt hết ngân-sách của Tổng Nha này.

Cũng như một vài quý vị đồng viên đã lên trình bày ở đây, chúng tôi nghĩ rằng đối với quân-nhân thì đã có Cục An-ninh Quân-đội, còn đối với Công-chức thì tất cả những sưu-tra, điều-tra lý-lịch thì đã có Công-an, Cảnh-sát phụ-trách.

Như vậy không cần phải có một Tổng Nha riêng rẽ và không trực thuộc Bộ Nội-vụ mà lại trực thuộc hẳn Phủ Thủ-tướng. Vì thế, chúng tôi thấy rằng càng làm cơ quan, càng phải tổ-chức điều hành nhiều, và khi có tổ chức điều hành nhiều thì sẽ hao tổn công-quý.

Về Chương 753 thì trước đây cũng như Chương 513. Phủ Thủ-tướng đã trả lời là Hội-đồng Bình-định Phát-triển cần đề hòa hợp giữa các Bộ này Bộ kia. Tuy nhiên, chúng tôi nhìn thấy trong Chính-phủ đã có một Bộ Phát-triển Nông thôn thì thiết tưởng không cần phải đề một Hội-đồng Bình-định Phát-triển nữa.

Và chăng, nếu Thủ-tướng có cần đề mà điều hợp chung thì chỉ cần một Nha hay là một ít người phụ hoặc một ông Phụ-tá bên cạnh Thủ-tướng đề lo vấn-đề điều hợp mà thôi.

Ở đây, nếu quý vị nhào vào bàn chi tiết thì thấy Hội-

đồng đó được tổ-chức rất rườm rà, nặng phần trình diếu, vì Hội-dồng này có cả 8 vị Đại-tá, 9 vị Trung-tá. Còn từ các cấp Ủy đến Hạ Sĩ-quan, tổng số lên đến 40 quân nhân biệt phái tại Hội-dồng này.

Thưa quý vị, trong chiều-hướng hiện nay của Chính-phủ, tất cả ngân-sách cũng như tổ-chức đang nặng nề về vấn-đề quân-sự. Những sĩ-quan ưu-tú đó cần phải đưa ra chiến-trường, không thể nào đưa về ngồi ở Trung-ương. Chúng tôi thiết tưởng những chức vụ đó nhiều khi không cần phải đến một Sĩ-quan, mà một nhân-viên dân-chính cũng có thể đảm nhiệm được.

Nhưng ở đây, cơ-quan này chỉ cốt ý tổ-chức các cơ-cấu để bằng mọi cách, dung nạp những Sĩ-quan và binh-sĩ trong khi một số nhân-viên dân-chính khác như các Đốc-sự chẳng hạn vẫn có thể điều-hành hữu-hiệu.

Trong chiều-hướng đó, chúng tôi kính đề-nghị với ủy-ban ngân-sách Tài-chánh Hạ-nghi-viện là xin cắt bỏ tất cả ngân-sách của Chương 513 về Nha Tổng Giám-đốc An-ninh và Hành-chánh. Đó là đề-nghị thứ nhất.

Đề-nghị thứ hai của chúng tôi là xin cắt bỏ ngân-sách của Chương 753 về Hội-dồng Bình-định và Phát-triển Trung-ương.

Ngoài ra, nơi Chương 216, cũng như một vài ban đồng-viện đã lên trình-bày tại đây, chúng tôi được nghe ủy-ban khuyến-cáo là trong tương-lai, trong năm 1974, sẽ giải-tán Nha Tổng Giám-đốc Công-vụ. Ủy-ban trình-bày là số-df trong tài-khoá 1973 chưa kịp giải-tán vì còn một số các công-chức hiện đang phục-vụ tại đây.

Chúng tôi xin đồng quan-điểm với ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ nghị-viện về điều này. Chúng tôi không dám nói là có nhiều bề-bối tại Tổng-nha này, nhưng chúng tôi nhận thấy Tổng-nha này không được hữu-hiệu trong vấn-đề làm việc, và nếu có cái Tổng-nha này đề lo về vấn-đề thăng thưởng cho các công-chức trên toàn-quốc, thì thiết-tưởng chỉ cần một Nha đặt trực-thuộc Bộ Nội-vụ mà thôi, không cần phải có một Tổng-nha vì phải qua quá nhiều hệ-thống hành-chánh, khiến cho người công-chức phải gặp nhiều khó khăn, ví-dụ như khi được thăng-thưởng hay thuyên-chuyển, nhiều khi ở Bộ sở-quan đã được ý-kiến thuận, nhưng khi lên đến Tổng-nha Công-vụ lại không được chấp-thuận.

Chúng tôi xin đề-nghị là nếu như bây giờ giải-tán Tổng Nha trong năm 1973 thì những công-chức đang làm ở Tổng nha này sẽ được sát nhập ngay vào Bộ Nội-vụ để phân-phối đi các Phòng, Sở khác.

Vì các lý-do nêu trên, tôi xin kính đề-nghị cắt ngân-khoản của Nha Tổng Giám-đốc Công-vụ.

Về đề-nghị thứ ba của chúng tôi, trước hết chúng tôi rất thông-cảm với Chánh-phủ là hiện nay chúng ta đang dồn nỗ-lực vào vấn-đề quân-sự; không ai có thể chối cãi được rằng về mặt quân-sự chúng ta đã thu-lượm được kết-quả khả quan với những chiến-thắng ở tại mặt trận mà quân-lực Việt nam Cộng-hòa đạt được trong những tháng vừa qua, nhưng trong những ngày tới đây có lẽ chúng ta phải đấu-tranh về chính-trị nhiều hơn là về quân-sự.

Trong chiều-hướng đó, chúng tôi muốn thưa cùng quý vị là nếu chúng ta cần phải đấu-tranh chính-trị thì chúng ta không nên đặt nặng vấn-đề quân-nhân biệt-phái trong các cơ-cấu tổ-chức hành-chánh, vì chúng ta không chủ-tương quân-đội hóa guồng máy hành-chánh.

Khi mà chúng ta cần đến các cơ-cấu tổ-chức nặng về quân-sự thì chúng ta cần những vị sĩ-quan, những Hạ-sĩ quan và những binh-sĩ giúp việc tại các cơ-sở hành-chánh. Nhưng, trong những ngày tới đây, chúng ta đấu-tranh chính-trị thì chúng tôi xin giảm thiểu tới mức tối-đa về tình-trạng quân-nhân biệt-phái.

Chúng tôi không dám trình ở đây là phải giảm bao nhiêu. Điều này còn tùy quyền ông Chủ-Tịch và quý vị trong ủy-ban Ngân-sách vì quý vị này khi họp Ngân-sách về Mục 10 đã có mời quý vị bên Phủ thủ-Tướng qua trình bày.

Hiện nay, tại Văn-phòng Phủ thủ-tướng có đến 28 quân nhân. Chúng tôi không chối cãi là tại Phủ thủ-Tướng có những chức vụ cần giao cho quân-nhân đảm-trách, nhưng chúng ta cần hạn chế lại và những chức-vụ nào xét ra không cần đến quân-nhân như Trường-phòng, Chánh-sở, thì những chức-vụ này nên giao cho người công-chức hành-chánh cao cấp hiện nay hãy còn dư thừa.

Và chúng tôi xin nhắc lại rằng chỉ những chức-vụ nào tối quan-trọng, cần đến quân-nhân thì lúc đó mới dùng đến quân-nhân. Vì vậy cho nên trong Chương 203 chúng tôi xin ông Chủ-Tịch và ủy-ban xét lại tình-trạng quân-nhân biệt-phái quá nhiều trong cơ-cấu trung ương.

Về Chương 224, Nha Tổng Giám-đốc Đặc-trách Phát-triển người Việt gốc Miên, thì theo sự trình-bày của ông Chủ-Tịch ủy-ban Miên-vụ và một vài quý vị đồng viện ở lên đây, chúng tôi rất thông-cảm với quý vị về vấn-đề cần phải nâng đỡ người Việt gốc Miên, và có lẽ vì sự nâng đỡ đó mà ủy-ban cũng đã xét một cách rộng-rãi trong điều 51-59 là chuyên-nhượng thông thường.

Chúng tôi nghĩ rằng đối với các Chương, Mục khác có thể sẽ bị cắt xén, nhưng ở đây, theo sự trình-bày của ủy-ban thì với mấy mươi triệu đề cấp học bổng cho sinh-viên, học sinh Việt gốc Miên và trợ-cấp các hội từ-thiện cùng đoàn-thể mà Hành-pháp dự-từ, ủy-ban cũng đã giữ nguyên. Chúng tôi quan-niệm rằng chúng ta cần nâng-đỡ Tổng-nha Sở-quan bầu giúp cơ-quan này có thể hữu-hiệu-hóa trong vấn-đề làm việc.

Nhưng nhìn qua sự tổ-chức của Tổng-nha Miên-vụ Phát-triển người Việt gốc Miên thì, như chúng tôi vừa trình-bày ở đây, một Ông Đại-tá làm Tổng-giám-đốc đã kéo theo tất cả những quân-nhân về đề sử-dụng trong các Ty này, Ty kia, hoặc Phòng họ, Phường kia, cho nên tại Tổng-nha này cũng có đến 15 quân-nhân trong đó có 9 sĩ-quan cùng 6 hạ-sĩ quan và binh-sĩ.

Cứ mỗi Nha, mỗi Sở được thành-lập thì lại kéo theo một đoàn quân-nhân về đây, trong khi đáng lẽ những chức vụ như Trường-ty, Chánh-sở, Chủ-sự-phòng chỉ cần những nhân-viên dân-chính là đủ, chúng tôi xin hỏi Ông Chủ-tịch ủy-ban Miên-vụ và quý vị Dân-biểu đại-diện cho đồng-bào Việt gốc Miên ở đây rằng người dân-sự không ai có thể đảm-trách lời các chức-vụ này hay sao mà phải cần đến 15 quân-nhân này?

Vì thế, chúng tôi xin Quý-vị cắt bỏ ngân-khoản dành cho 15 quân-nhân biệt-phái này để Nha Tổng-giám-đốc Phát triển người Việt gốc Miên phải thay thế bằng những người dân-vụ. Đó là những điều nhận-xét của chúng tôi trong các Chương của Mục 10.

Chúng tôi mong Ông Chủ-tịch cũng như Quý-vị trong ủy-ban Ngân-sách Tài-chính khi đưa đề-nghị ra trước khoáng đại để biểu-quyết thì nếu như trong các Chương chúng ta chỉ cắt giảm ngân-sách thì Ông Chủ-tịch ủy-ban có thể đưa ra biểu-quyết ý-kiến của ủy-ban trước, nếu không được chấp thuận thì sẽ biểu-quyết sang ý-kiến tu-chính.

Nhưng ở đây, vì có đề-nghị cắt toàn bộ chương này hoặc chương kia nên chúng tôi kính đề-nghị với ông Chủ-tịch và quý vị trong ủy-ban là trước khi đưa ra biểu-quyết ngân sách cho Mục 10 này, chúng tôi xin cho biểu-quyết từng Chương, vì có những ý-kiến đề-nghị cắt bỏ một số Chương, và nếu các Chương đó bị cắt giảm thì sau cùng chúng ta mới tổng-kết Ngân-sách của toàn Mục được. Đó là những đề-nghị của chúng tôi xin gửi đến toàn thể Quý đồng-viện.

• • •  
(Vỗ tay)  
• • •

#### Ô. PHAN-XUÂN-HUY.—

Chúng tôi xin minh-xét rõ là chúng tôi sẽ hoàn toàn không nói về những con số và những sự chi-tiêu trong ngân sách năm 1973 vì theo quan-niệm của chúng tôi nếu như ngày hôm nay quý vị có cắt giảm một nửa ngân-sách đầu của năm 1973 đi chẳng nữa thì việc làm đó cũng trở nên vô ích, vì các ngân-khoản này sẽ được ghi lại trong Ngân-sách bổ-túc của năm nay và sẽ được đưa ra biểu-quyết vào cuối tháng 12 để thành luật trước ngày 31, và như vậy chúng ta sẽ rơi vào tình-trạng những năm trước, tức là chúng ta sẽ biểu-quyết một việc mà người ta đã chi tiêu rồi. Vậy nơi đây chúng tôi chỉ hoàn toàn nói đến những chánh-sách của chánh phủ biểu hiện qua Ngân-sách này mà thôi.

1) — Chúng ta phải thừa nhận rằng hiện nay chúng ta quá rườm rà trong việc tổ-chức các cơ-cấu trong Chánh-phủ, nhất là tại Phủ Tổng-thống, chúng ta có một số rất nhiều các ông phụ-tá và phần nhiều các ông phụ-tá đó đã hợp nhau thành như một chánh-phủ, đôi khi có quyền hơn cả những vị Bộ-trưởng liên hệ đến vấn đề mà ông phụ-tá đó phụ trách.

2) — Về Phủ Thủ-Tướng, chúng ta thấy ở đây có quá nhiều chức-vụ trong khi dân chúng phải chịu sưu cao thuế nặng để đóng góp vào phần chi-tiêu cho những người này và người ngoài có thể quan-sát, nhận thức rằng chúng ta làm như có chia phần hay chia chỗ dủ ghế.

Như quý vị thấy, ở Mục 10 chúng ta có Phủ Thủ-Tướng, rồi Mục 11 là Phủ Phó Thủ-tướng, Mục 12: Phủ Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách Văn-hóa và Mục 13: Phủ Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách Khẩn-hoang lập Ấp.

Chúng tôi đặt một trường-hợp nếu có một nghi-thức quốc-gia mà tất cả các vị này kể cả các vị Bộ-trưởng hiện diện thì quá là một vấn-đề khó-khăn cho Nha Nghi-lễ vì sẽ không biết sắp xếp ra làm sao?

Hiện nay chúng tôi không hiểu giữa ông Phó Thủ-tướng với ông Quốc-vụ-Khanh, ông nào chức lớn hơn và không hiểu ông Quốc-vụ-Khanh sẽ ra làm sao đối với ông Bộ-trưởng. Ngoài ra chức Phó Thủ-Tướng được đặt ra để làm gì? Chắc quý vị cũng thấy ông Phó Thủ-Tướng trong năm nay đã làm gì, đã xuất hiện ở đâu, ngoài nhiệm vụ đại-diện cho Thủ-Tướng.

Vậy chúng ta không có lý-do gì để Phủ Phó Thủ-tướng năm riêng một Mục. Hơn nữa, Phủ Phó Thủ-tướng chỉ gồm có một Chương duy nhất là Văn-phòng Phó Thủ-Tướng. Trước đây, chúng tôi đã thấy rằng việc để Phủ Phó Tổng-thống ở riêng một Mục là một việc kỳ-khởi nhất, thì nay lại thêm Mục Phó Thủ-tướng, là một việc không thể chấp-nhận được.

Vì vậy cho nên chúng tôi xin ủy-ban nên sắp nhập Phủ Phó Thủ-tướng vào Phủ Thủ-tướng làm thành một Chương, đó là chương 204: Văn-phòng Phủ Thủ-tướng. Như vậy, về phương-diện ngân-sách nó sẽ không bị thiệt-thòi gì cả, vì chúng ta chỉ dồn lại để tránh việc phiền toái trong lúc điều hành mà thôi.

Về cơ-quan Quốc-vụ-Khanh, quý vị thấy ông Quốc-vụ Khanh Văn-hóa đã làm được những gì?

Phủ Quốc-vụ-Khanh đặc-trách Văn-hóa gồm có ba Chương ngoài chương dành cho Văn-phòng Quốc-vụ-Khanh đặc-trách Văn-hóa thì còn hai chương đó là các cơ-quan Văn-hóa và Nha Kỹ-thuật. Các cơ-quan Văn-hóa chỉ là hội bảo-vệ cổ-tích hay những cái sưu-tầm tức là ở các «musée».

Còn Nha Mỹ thuật khi xưa trực-thuộc Bộ Giáo-dục, nhưng sở dĩ được đưa qua đây là vì sợ ông Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách Văn-hóa sẽ không có công việc làm và có lẽ Nha hoạt động duy nhất tại Phủ Quốc-vụ-Khanh Văn-hóa là Nha Mỹ-thuật ở chương 612.

Sang đến Mục 13: Phủ Quốc-vụ-Khanh phụ-trách chương trình khẩn hoang lập Ấp. Ở đây, chúng tôi nhận thấy ngoài Văn-phòng Quốc-vụ-Khanh là Nha Tổng Giám-đốc khẩn hoang lập Ấp.

Theo nhận xét của chúng tôi thì việc làm như thế này quá rườm rà vì nó sẽ đòi hỏi một số đông nhân-viên; mỗi ông Quốc-vụ-Khanh sẽ kéo theo một lô những người thân tín phục-vụ cho mình, như vậy ngân-sách quốc-gia không thể nào kham nổi nên đừng nói chi đến dân chúng mà chúng ta cũng điên đầu về vấn-đề này.

Vì vậy cho nên ở đây, cũng như ngày hôm qua Viện đã quyết-định là các Hội-dồng được dồn vào một Mục thì ngày hôm nay, chúng tôi cũng xin đề-nghị với quý vị trong ủy-ban Ngân-sách Tài-chính và với tất cả quý đồng viện là chấp thuận dồn tất cả các Phủ Quốc-vụ-Khanh và Phủ Phó Thủ-Tướng vào trong Mục 10 là Mục Phủ Thủ-tướng mà ngân sách có thể được giữ-nguyên, chỉ xóa các Mục còn các Chương của họ thì vẫn được ghi lại.

Xin cảm ơn Quý vị.

#### Ô. TRẦN-VĂN-THUNG.—

Chúng tôi xin đề cập đến ba điểm sau đây trong ngân sách 1973.

1) — Quan-niệm cải-tổ chánh-phủ của quý đồng viên thân chánh đã trình-bày.

2) — Tổng-Nha công vụ.

3) — Tổng-Nha An-ninh hành-chánh.

Bây giờ chúng tôi xin đi vào chi-tiết từng điểm một.

Điểm thứ nhất, về quan-niệm cải-tổ chánh phủ.

Như hai đồng-viện thân-chính vừa trình-bày thì đã đến lúc chúng ta cần phải chia ghe này, ghe nọ cho những người đối-lập quốc-gia. Chúng tôi e rằng quan niệm như vậy sẽ đi vào con đường thất-bại như ngày xưa, vì trước đây, đã bao lần chúng ta cũng đã cải-tổ Chánh-phủ theo quan-niệm chia ghe, quan-niệm cho những viên kẹo ngọt, nói rằng để cho có sự đoàn kết quốc-gia.

Nhưng thật sự, quan-niệm cải-tổ chánh phủ không phải như vậy mà phải tạo một khối lam việc thuần nhất trong quốc-gia, trong đó phải có một chánh sách, sự đề-kháng của quần-chúng phải được chấp-nhận, chứ không phải cải-tổ chánh-phủ theo chiều hướng ai nói lên điều này, điều nọ thì cho họ một ghe để họ im đi.

Chúng tôi cũng muốn im-lặng về điều này nhưng vì sợ rằng quan-niệm mà quý vị đưa ra để chia ghe cho phe này phe nọ mà được thi-hành thì chắc là trong tương-lai, tình hình Việt-nam mỗi ngày một khó-khăn hơn và sẽ đưa đất nước đến một chỗ mà chúng ta không thể nào tiên-liệu được.

Điểm thứ hai là ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đã đề-nghị nên giải tán Tổng Nha Công vụ. Tôi không biết những lý do nào đã đưa đến quan-niệm mà ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh của Hạ-nghep-viện đã đưa ra đề-nghị khuyến cáo giải tán Tổng Nha Công vụ.

Chúng tôi thấy rằng việc giải tán Tổng Nha Công-vụ đã thực-hiện một lần rồi, vào thời Nội-các chiến-tranh, nhưng sau đó vì lý do nào Tổng Nha này đã được tái lập lại, nếu nghiên-cứu vấn-đề công-vụ, quý vị đã rõ.

Về quan-niệm không cần có cơ-quan điều-hành về công vụ, không phải chỉ riêng tại Việt-nam mà tại Mỹ, hồi thời Tổng-thống Jefferson cũng đã có quan niệm giải tán Bộ Công vụ để cho mỗi Bộ tự điều hành lấy công việc của Bộ mình.

Với chánh-sách đó, gọi là chánh sách trực đoạt, các ông Bộ-trưởng sẽ đưa phe phái của mình vào làm việc và cứ mỗi lần thay ông Bộ-trưởng khác là mỗi lần tuyển nhân-viên thuộc phe phái mới vào. Đó là tai hại thứ nhất, nguy hiểm cho chánh-sách gọi là "không có chánh-sách công vụ".

Tại hại thứ hai, nếu không có Tổng Nha Công-vụ thì chúng ta sẽ có một sự hỗn-loạn về sự sắp đặt điều-hành guồng máy chánh-quyền, vì về phía công-chức cũng phải có bậc trên bậc dưới, cũng phải có cấp chỉ-huy và cấp thừa hành.

Do đó, nếu không có chánh-sách công vụ thì mỗi Bộ, mỗi cơ-quan tự-điều-khiển lấy, tự sắp đặt lấy thì những chức vị chỉ huy, chức vị thừa hành sẽ bị xáo-trộn và chúng ta sẽ tạo nên một cơn khủng-hoàng về chánh-sách nhân sự trong cơ-quan hành-chánh.

Tại hại thứ ba, là chúng ta thấy rằng nếu không có Tổng nha Công-vụ thì sự chập chọt, sự xin xỏ càng ngày càng trầm trọng hơn. Tôi xin lỗi là không biết quý vị đã đưa ra quan niệm cần giải tán Tổng-nha Công-vụ phải chăng đã không được vừa lòng khi quý vị đến Tổng-nha Công vụ đề-nghị cho người này nhập ngạch, cho người kia vào chức vụ nọ kia hay không ?

Nếu như có trường hợp đó thì chúng tôi xin thưa rằng Tổng nha Công vụ thực sự không có quyền gì hết mà chỉ là một cơ-quan kiểm soát rằng người này có được đặt đúng vào chức-vụ này hay không, hay có đúng điều kiện để được đặt vào chức vụ kia hay không ?

Quý vị cho rằng Tổng Nha Công-vụ đã làm ngăn trở nhiều việc. Thật ra, ngăn trở là vì chúng ta thích đòi hỏi những điều kiện vượt ra ngoài khuôn khổ đã được ấn định, cho nên Tổng Nha Công vụ mới ngăn trở. Nói như vậy không phải chúng tôi tán dương Tổng Nha Công vụ mà thật sự Tổng Nha Công vụ cũng có nhiều bề bối, cũng có nhiều sự làm trì trệ.

Nhưng đó không phải là những lý do khiến cho chúng ta đề nghị giải tán Tổng Nha Công vụ mà những lý do đó chỉ có thể đưa chúng ta đến khuyến cáo Chánh-phủ phải làm sao cho Tổng Nha Công vụ làm việc nhanh chóng hơn, hữu hiệu hơn để điều hành guồng máy Quốc-gia.

Vấn đề thứ ba, Cơ-quan này chỉ mới được đặt ra trong vài năm gần đây mà thôi với nhiệm vụ duy nhất và quan trọng nhất là coi sóc về an ninh cho cơ sở và an ninh cho công chức.

Thật sự với nhiệm vụ đó, tôi nghĩ rằng giao cho vị chỉ huy hay chỉ cần có một chỉ thị tổng quát của Thủ-tướng hay của từng ông Bộ-trưởng của từng vị chỉ huy cơ quan cũng đủ để làm điều đó.

Ngoài việc Tổng Nha An-ninh đã dấn chân trên các cơ-quan an-ninh của Chính-phủ chúng ta hiện có, chúng tôi thấy rằng Tổng-nha An-ninh Hành-chánh là Tổng-nha thừa thãi, một Tổng-nha không cần thiết và cũng là một cơ-quan vô ích trong tổ chức các cơ quan trực thuộc Phủ Thủ-tướng. Vì vậy, thay vì đề nghị giải tán Tổng-nha Công-vụ, chúng ta hãy đề nghị giải tán Tổng nha An ninh Hành-chánh.

Trong trường hợp này, chúng tôi đề nghị trong tổng số ngân-sách của Tổng nha An ninh Hành-chánh là 39.321.000\$, chúng tôi bỏ lại phần nhân viên là vì nếu như giải tán Tổng nha An ninh Hành-chánh thì số nhân viên cũng phải sát nhập vào một cơ quan khác thì ngân sách đó vẫn còn để tiếp tục trả lương cho số nhân viên này, và chúng tôi chỉ xin đề nghị cắt 19.191.000\$ về chi phí điều hành của Tổng nha An ninh Hành-chánh mà thôi. Còn phần chi phí về lương bổng, như đã nói ở trên, thì sẽ chuyển đến cơ quan nào sẽ sử dụng số nhân viên đó.

Ô. NGUYỄN-VĂN-QUÍ, —

Xét đến Ngân-sách của Phủ Thủ-tướng, chúng tôi và các bạn đồng viên đã từng nói đó là cơ-quan đầu não của các Bộ, nhằm thi-hành những chánh-sách của quốc-gia cho nên ngân-sách của Phủ Thủ-tướng phản ảnh phần nào chánh-sách của quốc-gia. Ở đây chúng tôi không xét đến những con số, mà chúng tôi chỉ xét đến những công việc làm,



Qua bài thuyết-trình của ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh, thật sự chúng ta thấy tổ-chức, phân phối của nền hành-chánh quốc-gia rất rườm-rà phản ảnh qua 10 Chương của Mục 10 này do đó đã gây nên nhiều tệ hại cho đời sống của người dân. Cách đây trên 10 năm, vào năm 1960, Ngân-sách Quốc gia của chúng ta chỉ có 16 tỷ bạc, đến nay, năm 1973, lại tăng gần 3.000% nghĩa là gấp 30 lần Ngân-sách 1960.

Ngoài ra, tổng số công-chức toàn quốc trong năm 1960 chưa tới 100.000, đến nay đã có trên 300.000 người. Phải chăng đó là sự phát triển nói chung của Quốc-gia chúng ta hay không? Nhìn vào thực-tế, nếu so với năm 1960, hẳn các bạn đồng viên đều thấy rằng năm 1973 có nhiều sự thật lù cũng như nhiều bề-bối của Quốc-gia do một nền hành-chánh rườm-rà và phức-tạp tạo nên.

Chúng tôi đồng-ý với ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh là cần phải giảm đi hóa các cơ-chế hành-chánh trong khi xét Ngân-sách Quốc-gia. Nhưng xuyên qua ngân-sách của Thủ-Tướng, chúng tôi lấy làm lạ khi thấy Hình-pháp đề nghị thiết lập thêm tại Phủ Thủ-tướng Viện Tu-nghiệp Quốc-gia.

Trước đây, nhiều bạn đồng viên đã chỉ-trích sự rườm-rà khi thành lập Tổng-nha Công-vụ và Tổng-nha An-ninh hành-chánh. Hiệu năng làm việc kém cỏi của những cơ-quan đó, các bạn đồng viên đã nói rồi, chúng tôi không cần minh định thêm.

Chúng tôi chỉ thắc mắc và, nếu có thể được, chúng tôi xin đề-nghị với ủy-ban là nên hủy bỏ cái gọi là «Viện Tu-nghiệp Quốc-gia» này vì đây là một cơ-quan tân lập dành cho năm 1973. Theo nguyên-tắc hành-chánh sơ đẳng, khi thành-lập một cơ-quan mới thì sẽ tạo ra chức vụ này, chức vụ kia cùng tạo ra nhu cầu này, nhu cầu nọ.

Năm 1973 chúng ta dự-trù kinh-phí cho Chương này là 33.653.000\$. Do đó, nếu chúng ta chấp thuận kinh phí đó trong năm nay thì trong những tài khóa tới, kinh-phí của Viện Tu-nghiệp Quốc-gia sẽ nhảy vọt rất nhiều và lúc đó gánh nặng của quốc-gia sẽ chùng chãi hơn nữa.

Cho nên không có một lý-do gì để biện-minh rằng Phủ Thủ-tướng cần lập Viện Tu-nghiệp Quốc-gia để phát-triển quốc-gia trên chiều hướng này hay chiều hướng nọ đối với công-chức trong khi bên cạnh đó còn có Học Viện Quốc-gia Hành-chánh cũng như mỗi Bộ đều có một cơ-quan tu-nghiệp riêng của mình.

Tóm lại, chúng tôi nhận thấy việc thành lập Viện Quốc gia Tu-nghiệp này là một sự dư thừa, nhất là trong giai-đoạn hiện tại, chúng ta cần phải tiết-kiệm nghĩa là không nên thành lập các cơ-chế mới của Quốc-gia vì những cơ-quan đương-nhiệm có thể càng đáng được công việc tu-nghiệp những công chức như từ trước tới nay.

Vì vậy, với sự lo âu về những gia tăng Ngân-sách quá đáng của năm nay, chúng tôi thành thật đề-nghị cùng ủy-ban Ngân-sách là nên cắt bỏ hoàn toàn Chương 616 ấn-định việc thành lập Viện Tu-nghiệp Quốc-gia trong năm 1973.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi đề nghị cùng quý đồng viên là sau phần phát biểu ý-kiến của đồng-viện Nguyễn-văn-Kim và đồng viên Châu Nghị, chúng tôi sẽ trao lời cho ủy-ban Ngân-sách dứt-kết.

### Ô. NGUYỄN-VĂN-KIM.—

Hôm nay, chúng tôi xin có một vài ý-kiến về cơ-quan đầu não của Quốc-gia chúng ta là Phủ thủ-Tướng. Chúng ta phải nói rằng tất cả những thành-quả có hay không trong Quốc-gia chúng ta là do sự điều hành của Nội-các của Chính-phủ mà cơ-quan đầu não là Phủ thủ-Tướng.

Điểm thứ nhất mà chúng tôi trình-bày là chúng tôi thấy rằng công việc của Quốc-gia càng ngày càng bề bối, mà Thủ-Tướng Chính-phủ hiện nay kiêm nhiệm quá nhiều chức-vụ: Thủ-Tướng vừa là Thủ-tướng, vừa là Tổng-trưởng Quốc-phòng, vừa là Tổng-trưởng Nội-vụ, đó là chưa kể những chức-vụ mà Thủ-tướng đảm nhận nữa như Chủ-tịch Hội-đồng khác.

Chúng ta phải công-nhận hoặc là Thủ-tướng Trần-thiện-Khiêm là một thiên tài, nhưng nếu là một thiên tài đi nữa thì chúng ta cũng chỉ nên dùng vào một công việc duy-nhất để cho thành quả được tăng lên hơn là dùng vào nhiều chức-vụ và đặc-biệt là cầm đầu ba chức-vụ nòng-cốt nhất của Quốc-gia.

Điểm thứ hai là chúng tôi xin có ý-kiến về một vài Sắc-lệnh mà Thủ-tướng vừa ban-hành trong thời gian vừa qua, chẳng hạn như Sắc-lệnh 120 về cải-tổ cán bộ Xã, Ấp. Chúng tôi thấy chưa có một Sắc-lệnh nào gây xáo trộn hạ tầng cơ sở một cách phi-lý và không chuẩn bị như Sắc-lệnh đó.

Người ta đã đưa các Cuộc-trưởng Cảnh-sát Quốc-gia sang năm giữ chức vụ phó Xã-trưởng An-ninh, người ta đã thay đổi hệ-thống bầu-cử xã-ấp, và Thủ-tướng đã không có chuẩn-bị trước cho nên các viên chức địa-phương, đặc-biệt là các Phó-quận-trưởng, Tỉnh-trưởng đã lợi dụng Sắc-lệnh này rất nhiều để đưa người bà con, để đưa những người trốn quân-dịch hoặc là làm tiền, tham-những.

Họ đã loại bỏ những cán-hộ xã-thôn đã bao nhiêu năm chống Cộng sau lũy tre xanh, đã chịu biết bao nhiêu sự nguy hiểm, bây giờ phải ra khỏi giường máy xã-thôn.

Điểm thứ ba, chúng tôi xin nói đến Nghị-định hữu-san-hoá quân-nhân công-chức, theo đó Thủ-tướng cho phép các Tỉnh-trưởng được cấp cho mỗi quân-nhân công-chức 10 mẫu đất hoang.

Theo chúng tôi nghĩ, Nghị-định này rất là vô lý vì diện tích đất hoang của chúng ta có hạn trong khi đó các Tỉnh-trưởng đã lợi dụng Nghị-định này để cấp đất cho những người có thể lực hay cho những người bà con với họ.

Chúng tôi xin cam-doan là nếu quý bạn đồng viên làm thử một bảng ước-tính về số công-chức và quân-nhân trong tỉnh thì quý bạn sẽ thấy con số quân-nhân công-chức được cấp đất là bao nhiêu, và số đất được cấp cho những người có thể-lực hay những bà con với quan đầu tỉnh là bao nhiêu.

Thậm tệ hơn nữa là có cả một Tỉnh-trưởng đã lấy danh sách của quân-nhân trong trung-đội công-vụ của mình để cấp đất trong khi đó người lính trong trung-đội này không hề biết rằng mình đã được cấp đất.

Tóm lại, phải thành thực nói rằng có những chính-sách do Thủ-tướng đưa ra nhưng không có biện-pháp nào kiểm soát để cho chính-sách đó được thi-hành đúng đắn.

Điểm thứ tư, chúng tôi hoàn toàn đồng-ý với những bạn đồng viên đã lên trước chúng tôi là chúng ta nên làm thế nào để giảm-thiểu cái tổ-chức tốn kém nhưng không hữu hiệu.

Chúng tôi cũng đồng-ý với ý-kiến của ủy-ban ngân-sách là khuyến-cáo Chánh-phủ nên bãi bỏ Nha Tổng Giám-đốc Công-vụ vì chúng tôi nghĩ rằng Nha Tổng Giám-đốc Công-vụ cũng giống như Phòng Tổng Quản-trị của Bộ Tổng Tham-mưu, lo về vấn-đề tuyển-dụng và thăng thưởng nhân-viên.

Do đó vấn đề được đặt ra là sự làm việc có công bằng và hữu hiệu hay không của Nha Tổng Giám-đốc Công-vụ.

Riêng chúng tôi, chúng tôi lại đề-nghị bỏ hẳn Nha Tổng Giám-đốc An-ninh Hành-chánh (cũng như bỏ hẳn Trung-tâm Điều-hợp Bình-dịnh và Phát-triển Trung-ương vì hai cơ quan này thật sự không cần thiết.

Chẳng hạn như về Nha Tổng Giám-đốc An-ninh Hành-chánh, chúng tôi nghĩ rằng mỗi một công dân khi được tuyển vào làm công chức thì chắc chắn đã được Tổng Nha Cảnh-sát và các cơ quan An-ninh khác điều tra lý lịch. Sự theo dõi hành vi của một công-chức cũng giống như sự theo dõi hành vi của các công dân khác.

Do đó, chúng ta không cần phải đặt ra một Nha Tổng Giám-đốc An-ninh Hành-chánh. Ngoài ra vấn đề bảo mật các tài liệu hành chánh thì chúng tôi nghĩ đó là lý-thuật của các cơ-quan mà không cần phải đặt ra một Nha Tổng Giám-đốc với một số kinh-phí lớn lao như vậy.

Về Trung-tâm Điều-hợp Bình-dịnh và Phát-triển Trung-ương, chúng tôi thấy Trung-tâm này thật sự dư thừa. Ở mỗi Tỉnh, chúng ta đã có một Linh-đoàn Phát-triển Nông-thôn và ở Trung-ương chúng ta có một Bộ Phát-triển Nông-thôn.

Do đó, chúng tôi nghĩ rằng Bộ Phát-triển Nông-thôn có thể kiêm luôn việc soạn thảo các kế-hoạch để cho các tỉnh thi-hành, cho nên chúng ta không cần đặt thêm Trung-tâm trực thuộc Phủ Thủ-tướng để thêm tốn hao công quỹ.

Trong khi đó các công việc từ xưa đến nay chúng ta giao cho Trung-tâm Điều-hợp Bình-dịnh và Phát-triển Trung-ương lại thi-hành một cách quá bê-bối. Ví dụ như vấn-đề cứu-trợ nạn-nhân chiến cuộc chẳng hạn, chúng ta đã tiêu trên 5 tỷ bạc và kể từ ngày có một người dân gọi là người chiến nạn đầu tiên đến nay, không ngày nào mà dư-luận lại không nhắc nhở đến sự tham-những tại các địa-phương.

Thế mà thử hỏi Phủ Thủ-tướng đã có một biện-pháp nào chưa? Cái biện-pháp cách chức một vài viên-chức hành chánh không thể nào chặn đứng được nạn tham-những. Chúng tôi thiết nghĩ Phủ Thủ-tướng không có một biện-pháp nào để ngăn-ngừa cả. Và vì công-tuộc cứu-trợ nạn-nhân chiến-cuộc trực-thuộc Phủ Thủ-tướng nên Phủ Thủ-tướng phải chịu trách-trệm hoàn-toàn trong công-việc này.

Vì vậy, chúng tôi xin đề-nghị là khuyến-cáo Phủ Thủ-tướng nên giảm thiểu những cơ-quan không bổ ích và không cần-thiết như Nha Tổng Giám-đốc An-ninh Hành-chánh khác là Trung-tâm Điều-hợp Bình-dịnh và Phát-triển Trung-ương. Chúng tôi đề-nghị giữ lại ngân-sách y như năm 1972 tức là không gia-tăng một đồng nào cho Phủ Thủ-tướng cả.

## Ô. CHÁU-NGHÉT.—

Thưa Quý vị,

Chúng tôi xin phát-biểu ý-kiến đề bày tỏ lập-trường của chúng tôi, một Dân-biểu đồng-bào Việt gốc Miền. Chúng tôi đồng-ý quan-diêm của ông Chủ-tịch ủy-ban Miền-vụ Hạ nghị-viện của chúng ta cũng như quý vị đồng-viện trong ủy ban là xin tăng ngân-khoản cho Tổng-Nha Phát-triển đồng-bào Việt gốc Miền. Nhưng tôi cũng xin trình-bày ý-kiến của riêng tôi về đề-nghị đó để quý vị rõ.

Thứ nhất, thoát tiền thì tôi đồng-ý tăng kinh-phí cho Tổng Nha đó, nhưng ngược lại tôi không đồng ý tăng vì Tổng Nha Phát-triển đồng-bào Việt gốc Miền không có kế hoạch gì hết trong việc phát-triển giáo-dục ở nông-thôn. Do đó, nếu bây giờ chúng ta cho họ thêm một số tiền thì họ cũng không làm gì ích-lợi hết vì chưa có kế-hoạch.

Vì vậy chúng tôi không đồng-ý tăng ngân-sách cho Tổng Nha này. Chúng tôi đề-nghị bớt về ngân-khoản dành cho quân-nhân.

Tại sao? Vì chúng tôi biết từ năm 1960 cho đến bây giờ nghĩa là từ khi có phụ-tá Tư-lệnh đặc-trách Miền-vận vùng cũng như tại các tỉnh mà chúng tôi đã đảm-nhiệm là phụ-tá Tỉnh-trưởng đặc-trách Miền-vận tỉnh thì nếu vị nào có đi Tây-ninh, đồng-bào sẽ đặt câu hỏi là chẳng thấy ông Trưởng-ty cũng như không thấy Ty Phát-triển đồng-bào Việt gốc Miền ở đâu cả trong khi đó trong danh-sách thì có ông Trưởng-ty.

Nói đến phòng, sở và những chi-phí, những chuyên nhượng thông thường ghi ở điều 51 — 59 trong niên-khóa tới, quý vị nào ở trong ủy-ban Miền-vụ chúng tôi sẽ mời quý vị đến các tỉnh có Ty Miền-vụ để xem những phòng sở cùng Ty Phát-triển đồng-bào Việt gốc Miền, quý vị sẽ thấy Ty đó bị đuổi lên, đuổi xuống lè-thè, lếch-thếch như đồng viên Trần-đức-Trong đã trình-bày, là không có nhà cửa gì cả.

Về quân-nhân biệt-phái, thì phần nhiều có bê-phái, rồ-rét như vậy, vì có nhiều người bê-bối lại được ông Tổng Giám-đốc đem về làm việc, tại đó và chẳng làm gì được, vì không có kế-hoạch, không có chương-trình gì cả. Do đó, chúng tôi yêu-cầu Bộ Nội-vụ, Phủ Thủ-tướng xét lại phần quân-nhân biệt-phái cho Nha Tổng-Giám-đốc đồng-bào Việt gốc Miền.

Về mục chi-phí linh-tinh ở điều 11-19 thì trong kinh-phí 3.000.000 \$ có 2.500.000 \$ dùng vào phụ-cấp vãng phần, theo lẽ chúng tôi đề-nghị bớt, nhưng vì ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đã đề-nghị giữ nguyên nên chúng tôi cũng đồng-ý giữ.

Tuy nhiên, chúng tôi cũng xin trình-bày quan-diêm của chúng tôi là tại Tổng Nha Phát-triển đồng-bào Việt gốc Miền là chúng ta có trên hai triệu đồng-bào Việt gốc Miền sinh sống trên đất nước Việt-nam — chúng tôi đồng ý chấp-nhận đây là quê hương của chúng tôi rồi — mà các cán-bộ — tôi xin lỗi với Bộ Phát-triển Sắc-tộc để nói câu này — các bộ càng ngày càng đi lùi trong khi chúng tôi muốn đi tới để sau này không còn Tổng Nha Phát-triển Đồng-bào Việt gốc Miền nữa là bởi vì Chánh-phủ đã dự-định năm 1973 Ty Nội-an và có phòng Chánh-trị trong Ty Nội-an của các Tỉnh do Bộ Nội-vụ điều-động.

Do đó, theo chúng tôi thấy thì trong thời gian nào đó, Tổng Nha Phát-triển chỉ còn có bốn phần theo dõi mà thôi, hay là đặt một cơ quan nằm trong cơ-quan Hành-chính tại những quân khu để theo dõi những hành động phát triển. Riêng về các bộ sơn-thôn thì trước kia các cán-bộ này thuộc Bộ Phát-triển Sắc-tộc, chúng tôi đồng ý.

Nhưng bây giờ tại địa-phương có nhiều đoàn cán-bộ phát triển nông thôn mà trong đó toàn là đồng-bào Việt gốc Miền. Vì vậy, chúng tôi xin hỏi tại sao có cán-bộ sơn thôn mà lại thêm cán bộ nông thôn nữa trong lúc chúng ta cần phải tiết kiệm ngân-sách của Quốc-gia ?

Do đó, tôi trân trọng đề nghị là giữ nguyên ngân-sách của Tổng Nha Phát-triển Đồng-bào Việt gốc Miền thuộc Phủ Thủ-tướng theo đề nghị của ủy-ban Ngân-sách và Tài-chính.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên bố chấm dứt phần thảo-luận về Mục X. Bây giờ, chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban đúc kết đề khoáng đại biểu quyết.

Ô. TRƯỞNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Thưa Quý vị.

Bây giờ ủy-ban chúng tôi xin đúc kết. Ngoài ý kiến của ủy-ban chúng tôi là đề nghị xin chấp thuận cho Phủ Thủ tướng tổng số kinh phí là 769.601.000\$ còn có ý kiến sau đây của quý vị Dân-biểu :

1)— Đồng viện Trần-đức-Trung đề nghị không giải tán Nha Tổng Giám-đốc Công-vụ, nhưng cắt giảm kinh phí của Nha An-ninh Hành-chính.

2)— Ý kiến của đồng viện Huỳnh-ngọc-Anh, nhưng chúng tôi không thấy có đề nghị tu chỉnh một kinh phí nào cả.

3) Về chương 224, thay vì như đã dự trù là 70.359.000\$, quý đồng viện Danh-Nở, Sơn-Thị, Thạch-lang-Sa và Châu-Nghét xin gia tăng lên đến 97.559.000\$, nghĩa là có gia tăng 27.200.000\$.

4)— Đồng viện Nguyễn-minh-Đặng đề nghị cắt tất cả kinh phí của Chương 513 thuộc Nha Tổng Giám-đốc An-ninh Hành-chính cũng như cắt tất cả kinh phí của Chương 753 về Trung-tâm Điều-hợp Bình-dịnh và Phát-triển Trung ương, và của Chương 216 thuộc Nha Tổng Giám-đốc Công vụ.

5)— Đồng viện Phan-xuân-Huy đề nghị sát nhập Phủ Phó Thủ-tướng, Phủ Quốc-vụ-khanh Đặc-trách Văn-hóa và Phủ Quốc-vụ-khanh Đặc-trách Chương-trình Khẩn-hoang Lập Ấp vào Mục 10.

6)— Đồng viện Trần-văn-Thung đề nghị thay vì giải tán Nha Tổng Giám-đốc công vụ thì xin giải tán Tổng Nha An-ninh Hành-chính.

7)— Đồng viện Nguyễn-văn-Quý đề nghị cắt bỏ kinh phí của Chương 616 thuộc Viện Tu-nghiệp Quốc-gia vì xét ra vô ích.

8)— Đồng viện Nguyễn-văn-Kim đề nghị không giải-tán Nha Tổng Giám-đốc Công-vụ, nhưng đề nghị giải tán Chương 513 về Tổng Nha An-ninh Hành-chính và Chương 753 thuộc Trung-tâm Điều-hợp Bình-dịnh và Phát-triển Trung-ương.

9)— Đồng viện Châu-Nghét đề nghị giữ nguyên kinh phí của Nha Tổng Giám-đốc Đặc-trách Phát-triển người Việt gốc Miền như ủy-ban Ngân-sách chúng tôi đã đưa ra đề xin quý đồng viện biểu quyết chấp thuận.

Kính thưa Chủ-tọa-đoàn,

Kính thưa Quý vị đồng-viện,

Chúng tôi vừa trình bày xong tất cả 9 ý-kiến của quý đồng viện về Mục 10. Trong tinh thần tôn trọng mỗi ý-kiến, chúng tôi xin đề nghị quý đồng viện biểu quyết ý kiến của ủy-ban chúng tôi trước là ủy-ban chúng tôi xin quý đồng viện biểu quyết chấp thuận tổng số kinh phí dự trù cho tài khóa 1973 của Mục 10 Phủ Thủ-tướng là 769.601.000\$.

Ô. NGUYỄN-MINH-ĐẶNG.—

Chúng tôi xin cảm ơn ông Thuyết-trình-viên ủy-ban Ngân-sách Tài-chính đã đúc kết tất cả những đề-nghị của các đồng-viện, trong đó có những ý kiến của chúng tôi đã trình bày tại diễn đàn này.

Tuy nhiên, trước khi biểu quyết Mục 10, chúng tôi xin góp thêm ý kiến trong phần đúc kết đề đưa đến biểu quyết. Như chúng tôi đã trình bày tại diễn đàn này là nếu như Ngân sách trong các Chương, Mục mà không có vấn đề cắt kinh-phí toàn bộ, tức là nếu không có đề nghị có tính cách gián tiếp giải tán cơ cấu tổ chức đó mà chỉ có ý kiến cắt ít, cắt nhiều thì ủy-ban đưa ý kiến của ủy-ban ra biểu quyết trước.

Nhưng trong Mục 10 này có nhiều Chương và điều quan trọng là có một số ý kiến đã được nêu ra là có nên đề những tổ chức rườm rà trong Mục này hay không? Khi này, chúng tôi đã đề nghị với ủy-ban là đưa ra biểu-quyết trước những ý kiến định cắt bỏ toàn bộ Chương nào nghĩa là gián tiếp giải tán các cơ cấu tổ chức đó, vì Quốc-hội chúng ta không có quyền giải tán nhưng chúng ta có quyền cắt ngân sách, tức là chúng ta đã giải tán cơ cấu đó rồi.

Nếu ý-kiến trên không đủ túc số thì lúc đó sẽ đi đến biểu quyết toàn bộ kinh phí của Mục 10. Như vậy chúng ta sẽ đi đến một kết quả tốt đẹp hơn. Nhưng ở đây, ủy-ban không có đề nghị giải tán một cơ cấu tổ chức nào, mà ủy-ban chỉ đưa ra biểu quyết kinh phí toàn bộ của Mục 10.

Chúng tôi cũng đồng quan-diểm đó với ủy-ban, nhưng một lần nữa, chúng tôi đề-nghị đưa ra biểu-quyết trước những đề-nghị dẹp bỏ tổ chức rườm rà ở từng Chương một.

Tôi lấy ví dụ điển hình là bạn đồng viện Nguyễn-văn-Quý vừa đề-nghị dẹp một Chương trong Mục 10, thì bây giờ xin đưa ý-kiến đó ra ; nếu ý-kiến đó không đủ túc-số thì sẽ đưa ý-kiến của ủy-ban với kinh-phí mà ủy-ban dự-trù.

Tóm lại, chúng tôi xin đề-nghị đưa ý-kiến cắt từng Chương của các đồng viện ra đề biểu-quyết trước ý-kiến của ủy-ban.

Nếu không thì không thể nào đáp-ứng trung thực những ý-kiến của các bạn đồng viên chúng tôi ở dưới.

Chúng tôi xin cảm ơn ông Chủ-tịch và ước-mong ủy-ban ghi nhận ý-kiến của chúng tôi.

(Vỗ tay)

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Thưa Quý vị,

Chúng ta đã chấp thuận việc biểu-quyết Ngân-sách Quốc gia theo từng Mục chứ không biểu-quyết từng Chương. Nhưng, tôn trọng tất cả ý-kiến phát biểu của quý đồng viên ủy-ban chúng tôi đã chiết-tính những con số mà quý vị đề-nghị cắt bỏ cho một Chương nào, chẳng hạn như với đề-nghị của bạn đồng viên Nguyễn-minh-Đặng, chúng tôi cắt tất cả kinh-phí của Chương 513, Chương 573 và Chương 216 thì tổng-số ngân-khoản còn lại ở Mục 10 về Phủ-thủ-Tướng sẽ là 666.851.000\$.

Tuy nhiên, ủy-ban chúng tôi lưu giữ ý-kiến là không có giải-tán các cơ-quan đó, và giữ nguyên kinh-phí mà ủy-ban đã đề-nghị cho Mục 10 thuộc Phủ thủ-Tướng là 769.601.000\$. Nếu ý-kiến của ủy-ban chúng tôi không được khoáng-dại Hạ-nghị viện chấp-thuận, chúng tôi sẽ lần lượt đưa ra những ý-kiến và chiết-tính những con số rõ-ràng, nếu quý vị đề-nghị giải-tán một cơ-quan nào thì chúng tôi sẽ bỏ hoàn toàn kinh-phí của cơ-quan đó và tổng cộng của Mục đó sẽ giữ lại.

Bây giờ, chúng tôi xin ông Chủ-tịch cho biểu-quyết ý-kiến tiên-khởi của ủy-ban chúng tôi là xin khoáng-dại chấp-thuận kinh-phí dự-trù của Mục 10 về Phủ thủ-Tướng là 769.601.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Về Mục 10 chúng tôi nhận thấy ủy-ban đã đúc-kết đầy đủ tất cả ý-kiến của quý đồng viên. Ngoài ra chúng tôi thấy nguyên-tắc đưa ra đề biểu-quyết cũng đúng theo như khi chúng ta biểu-quyết khi chấp-thuận trên nguyên tắc bản văn dự-luật Ngân-sách là chấp-thuận biểu-quyết từng Mục.

Ở đây, ý-kiến của quý đồng-viện đã được tôn-trọng, và lập trường của ủy-ban là không chấp-thuận đề-nghị của một số đồng-viện tiết giảm kinh-phí của một vài Chương. Vì vậy, ủy-ban đã xin giữ nguyên quan-điểm của ủy-ban và xin biểu-quyết ý-k-ấn của ủy-ban trước, khi nào ý-kiến đó không đủ túc số thì ủy-ban sẽ lần lượt đưa quan-điểm của quý-vị bằng những con số ra đề khoáng-dại lần lượt biểu-quyết.

Do đó, đề khởi mất thì giờ, chúng tôi xin phép quý đồng-viện đề chúng ta biểu-quyết ưu-tiên ý-kiến của ủy-ban trước rồi lần lượt sẽ đến ý-kiến của tất cả quý đồng-viện. Bây giờ chúng tôi xin đặt câu hỏi :

Quý đồng-viện nào chấp-thuận kinh-phí của Mục 10 về Phủ thủ-Tướng là 769.601.000\$, xin giơ tay.

61 vị chấp-thuận

Như vậy, Mục 10 đã được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Sau đây, chúng tôi xin đề-nghị quý đồng-viện biểu-quyết phần hai là chấp thuận khuyến cáo Hành-pháp giải tán Nha Tổng Giám-đốc Công-vụ trước tài-khoá 1974.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Ngoài đề nghị cắt giảm Ngân-sách của Mục 10 còn lại là 769.601.000\$ đã được khoáng đại biểu quyết chấp thuận, ủy-ban còn đề-nghị thêm điểm thứ nhì là khuyến cáo Hành pháp giải tán Nha Tổng Giám-đốc Công vụ kể từ năm 1974.

Thề theo lời yêu cầu của ủy-ban, chúng tôi xin đưa đề nghị đó ra đề quý đồng viên biểu quyết.

Quý đồng viên nào chấp thuận khuyến cáo mà ủy-ban đã đề nghị với khoáng đại, xin giơ tay.

43 vị chấp-thuận

Như vậy, đề-nghị này không hội đủ túc số đề được chấp thuận.

Đến đây, chúng ta đã biểu quyết xong kinh phí của Mục 10, và vì thời giờ đã trễ, chúng tôi đề nghị quý đồng viên tạm ngưng phiên họp nơi đây. Chúng tôi kính mời toàn thể quý đồng viên dùng cơm trưa tại phòng Khách tiết ở trụ sở ủy-ban đề sau đó đứng 15 giờ chiều, kính mời quý đồng viên đến tiếp tục phiên họp.

Bây giờ, chúng tôi tuyên bố tạm ngưng phiên họp nơi đây.

Tạm ngưng : 12 giờ 35'

Tái nhóm : 15g35'

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên-bố phiên họp tái nhóm.

Kính mời Ủy-ban.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Ủy-ban chúng tôi xin tiếp-tục phúc-trình kinh-phí dự-trù cho tài khoá 1973 của Mục 11 thuộc Phủ Phó Thủ-tướng

Tổng số kinh-phí dành cho Phủ Phó Thủ-tướng được dự-trù là 11.722.000\$ và được phân phối nơi Chương 204 như sau :

Lương bổng nhân-viên dân-chính : 7.722.000\$ ;

— Vật-liệu và dịch-vụ : 4.000.000\$.

Đối với Chương 204 này, chúng tôi xin có đề-nghị như sau :

Điều 3 : Vật-liệu và dịch-vụ. Kinh-phí dự-trù : 4.000.000\$. Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị quý vị chấp-thuận 2.000.000\$, nghĩa là có phần cắt giảm 2.000.000\$, vì chúng tôi nghĩ rằng vật liệu và dịch vụ điều hành dự-trù quá cao.

Vậy, về Chương 204, kinh-phí dự-trù là 11.722.000\$ Ủy-ban chúng tôi xin cắt giảm 2.000.000\$. Ủy-ban chúng tôi kính đề-nghị quý đồng viên biểu-quyết chấp-thuận kinh-phí dự-trù cho tài khóa 1973 của Chương 204 tổng số là 9.722.000\$.

### Ô. TRẦN-ĐỨC-TRONG. —

Chúng tôi lên đây xin bày tỏ một phần cảm tưởng của chúng tôi về sự làm việc của ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh.

Trong cuộc thảo-luận và biểu-quyết sáng vừa qua về Mục 10, đã có rất nhiều đồng viên lên diễn-dàn tán-đồng quan-điểm của chúng tôi. Nếu chúng tôi nhớ không lầm thì quý đồng viên Nguyễn-văn-Quý, Nguyễn-văn-Kim, Trần-văn-Thương và một số đồng viên khác đã đề-nghị bãi bỏ Tổng-nha An-ninh và Hành-chánh, chỉ giữ lại Nha Tổng-Giám-đốc Công-vụ.

Thế mà, sau khi đúc-kết, Thuyết-trình-viên đã cố ý dúc lét mập mờ ý-kiến từng cá-nhân một. Vì vậy cuộc biểu-quyết về Mục 10 đã không đáp ứng đúng ý nguyện của một số đồng quý đồng viên cùng chung quan-điểm với chúng tôi.

Nếu quý vị trong ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh cho rằng những nhận xét của ủy-ban là đúng và những đề-nghị của ủy-ban cần phải được chấp-quyết thì chúng tôi kính đề-nghị với ông Chủ-tịch Hạ-nghị-viện và quý vị đồng viên một phương-thức làm việc mới là chúng ta đem toàn bộ Ngân-sách năm 1973 ra biểu-quyết một lượt để dành thì giờ chúng ta về địa-phương làm những công tác khác.

Còn nếu chúng ta quan-niệm rằng dự-thảo-luật Ngân-sách là một dự-thảo-luật quan-trọng như trong một năm của Dân-biểu tại Quốc-hội thì chúng tôi xin đề-nghị cùng quý vị một phương-thức làm việc khác.

Ngân-sách là một bộ luật thể-hiện cả một chính-sách của một chế-độ. Chế-độ có đứng vững hay không còn tùy thuộc sự chi thu của Ngân-sách. Hơn nữa, Ngân-sách quốc gia là do mồ hôi nước mắt của dân-chúng đóng góp.

Sự chi-tiêu của Chính-phủ có đúng mức hay không và có được dân-chúng hai lòng đề mà tiếp tục đóng góp nữa hay không cũng đều được thể-hiện qua bản dự-thảo Ngân-sách. Vậy, nếu ý-thức được điều đó thì chúng tôi xin kính đề-nghị với ủy-ban một phương-thức làm việc mới như sau.

Chúng tôi xin xác nhận rằng chúng tôi là một trong những người chống Cộng và vì chống Cộng cho nên chúng tôi đã ủng-hộ chế-độ này cũng như ủng-hộ Tổng-thống Thiệu trong tất cả mưu đồ chống Cộng và phát-triển xư-sở. Nhưng, chúng tôi không thể ủng-hộ những sai lầm thể hiện trong

việc chi-tiêu ngân-sách quốc gia

Vì vậy đề cho sự chống Cộng của chúng tôi đạt được kết-quả và để cho chúng tôi có một mảnh đất sống tại miền Nam này, nghĩa là không để cho Cộng sản thôn tính miền Nam này, chúng tôi kính đề-nghị ủy-ban là kể từ Mục 11 trở đi.

1) — Khi có những đồng viên lên trên diễn-dàn này trình bày cùng chung một ý-kiến với nhau, thì xin ủy-ban vui lòng đúc kết lại thành một ý-kiến duy nhất để đưa ra biểu-quyết.

Chúng ta nên thảo luận và biểu-quyết từng Chương thay vì từng Mục, bởi vì trong một Mục có quá nhiều Chương thế theo tài liệu mà ủy-ban đã chuyển đến chúng tôi. Chúng tôi thiên nghĩ như vậy mới có thể nói rằng công việc làm của chúng ta đúng đắn hơn.

2) — Dự thảo luật Ngân-sách năm 1974 phải được chuyển đến chúng tôi ít nhất là một tháng, trước khi đem ra khoáng đại, thảo luận, để chúng tôi có đủ thì giờ nghiên cứu. Và thay vì chỉ chuyển đến chúng tôi bản dự-thảo-luật in trong quyền-sách đó dày như chúng tôi đã nhận được từ năm ngoái đến năm nay, chúng tôi kính đề-nghị quý vị nên gởi cho chúng tôi tất cả tài liệu in ronéo có ghi rõ ràng chi-tiết mọi sự chi thu của từng Bộ một.

Có như vậy chúng tôi mới biết phần nào dư thừa, phần nào cần tăng thêm, phần nào cần cắt giảm, chứ nếu ủy-ban chỉ chuyển đến chúng tôi một quyển tổng quát như vậy thì chúng tôi không thể nào làm việc được.

3) — Khi nghiên cứu dự-thảo Ngân-sách, chúng ta không thể nào căn cứ vào bản phúc-trình của một Bộ, một Phủ hay một Nha gởi đến chúng tôi. Vậy qua năm 1974, quý vị nên gởi kèm theo cho chúng tôi tài liệu liên quan đến sự chi thu của từng Bộ, Phủ, Nha trong vòng ba năm qua để chúng tôi biết trong ba năm qua các Bộ, Nha, Phủ đó đã xài những gì, còn dư thừa bao nhiêu, phải phạm ở chỗ nào để chúng tôi cắt giảm hay tăng thêm.

Đó là phương-thức làm việc trong tương lai mà chúng tôi kính đề-nghị với quý ủy-ban.

Chúng tôi xin phép ông Chủ-tịch cho tôi trở lại diễn-dàn khi này bắt đầu thảo luận về Mục 11.

### Ô. CHỦ-TỊCH. —

Về đề-nghị thứ nhất của đồng viên Trần-đức-Trong là biểu-quyết từng Chương, chúng tôi rất tiếc là vì khoáng đại đã chấp-thuận nguyên-tắc biểu-quyết từng Mục rồi. Do đó, chúng ta không thể trở lại quyết-định một lần nữa được.

Về việc đúc-kết của ủy-ban, chúng tôi xin lưu ý ủy-ban là khi nào có nhiều đồng viên cùng một ý-kiến, hãy đúc-kết thành một ý-kiến duy nhất mà thôi.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh). —

Chúng tôi xin mạn phép khoáng-đại Hạ-nghị-viện cho chúng tôi được làm sáng tỏ về những lời chỉ-trích của bạn đồng viên Trần-đức-Trong liên-quan đến việc làm của ủy-ban chúng tôi.

Thứ nhất, về công việc làm của Thuyết-trình-đoàn. Nếu bạn Trần-dức-Trong còn nhớ thì hồi sáng nay chúng tôi đã đưa đề-nghị của bạn Trần-dức-Trong ra chiết tính bằng con số, Đồng viện Trần-dức-Trong đã đề-nghị cắt toàn bộ kinh phí dự-trù cho Nha An-ninh Hành-chánh nghĩa là sau khi chúng tôi chiết tính thì con số 32.622.000\$ của Chương 513 bị cắt bỏ.

Chúng tôi còn nói rằng nếu đề-nghị của ủy-ban chúng tôi không được khoáng-dại Hạ-ngợi-viện chấp-thuận, chúng tôi sẽ lần lượt đưa ra tất cả những tu-chính-án của các đồng viện lên phát biểu tại đây, trong đó có đề-nghị của bạn Trần-dức-Trong là 737.079.000\$. Vì đề-nghị của bạn Trần-dức-Trong hơi khác bạn đồng viện Trần-văn-Thung, cho nên chúng tôi không thể đúc-kết ý-kiến của bạn Trần-văn-Thung và Trần-dức-Trong thành một tu-chính-án được, bởi lẽ bạn đồng viện Trần-văn-Thung không đề-nghị cắt bỏ hoàn toàn kinh-phí của Chương 513 thuộc Nha An ninh Hành chánh mà bạn chỉ đề-nghị cắt bỏ phần vật liệu và dịch-vụ điều hành, còn điều mới về tiền lương của nhân viên thì chuyển sang Bộ khác; trong khi đó bạn Trần-dức-Trong đề-nghị cắt bỏ hoàn toàn số tiền 32.622.000\$.

Cho nên tuy hai đề-nghị gần giống nhau nhưng Ủy-ban chúng tôi không thể đúc-kết thành một mà bắt buộc ủy-ban phải đưa ra hai tu-chính-án khác nhau.

Chúng tôi đã chiết-tính tất cả những con số trong tu chính-án do các đồng viện lên đây phát-biểu. Như bạn đồng viện Trần-dức-Trong đề-nghị con số 737.079.000\$, các bạn đồng viện Danh-Nở, Sơn-Thị, Thạch-lang-Sa đưa ra tu-chính-án mà chúng tôi chiết-tính ra là 796.801.000\$; bạn đồng viện Nguyễn-minh-Đặng đề-nghị con số là 666.851.000\$ v.v..

Còn về phương-thức làm việc của Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh, chúng tôi xin mạo phép thưa cùng quý vị là việc phổ-biến những tài-liệu liên-quan tới dự-thảo-luật Ngân-sách không thuộc bổn-phận của ủy-ban chúng tôi.

Ủy-ban chúng tôi chỉ tiếp nhận được vào những ngày giờ gần ngày ủy-ban chúng tôi bắt đầu thảo-luận về dự-luật Ngân-sách bổ-túc. Đối với dự-thảo Ngân-sách, chúng tôi gửi đến mỗi ủy-viên của ủy-ban kinh-phí dự-trù của mỗi Bộ, đồng thời, chúng tôi gửi đến các ủy-ban liên-hệ kinh-phí liên quan tới Bộ đó.

Về chi-tiết những tài-liệu nói đến sự chi-tiêu của mỗi Bộ, chúng tôi không có. Mà dù có và chúng tôi muốn gửi đến quý vị, chúng tôi cũng không có phương-tiện.

Đối với đề-nghị liên-quan tới Ngân-sách tài-khoá 1974, chúng tôi xin thưa là chúng tôi không có thẩm-quyền để trả lời. Chúng tôi xin lập lại: đối với những tu-chính-án vừa được nêu lên ở đây, nếu ủy-ban chúng tôi không tu-chính theo ý-kiến của quý đồng viện mà chúng tôi chiết-tính ra bằng con số rõ ràng đề quý vị đồng viện, khi bác bỏ đề-nghị của ủy-ban, có thể sẽ biểu-quyết chấp-thuận những tu-chính-án của quý đồng viện mà ủy-ban lần lượt nêu lên theo thứ tự.

Trên thực-tế, chúng tôi đã chiết-tính tất cả những tu chính-án của các đồng viện đưa lên bằng những con số. Nhưng hồi sáng này, đề-nghị của ủy-ban đã được chấp-thuận với đa số căn-thiết, thành ra những tu-chính-án khác chúng tôi không đưa ra, chớ không phải chúng tôi không chiết-tính những tu-chính-án của các đồng viện đã nêu lên đây.

## Ô. NGUYỄN-MINH-ĐẶNG. -

Chúng tôi biết rằng những điều chúng tôi sắp sửa đọc trước quý vị ở đây là biện-pháp chế-tài. Có lẽ chúng tôi không được phép áp-dụng. Tuy nhiên, hơn một năm trước vào tòa nhà Hạ-ngợi-viện của pháp-nhiệm II này, khi Hạ-ngợi-viện trao đến chúng tôi những cuốn Nội-quy khiến chúng tôi đã phải suy nghĩ rất nhiều.

Chúng tôi phân vân không biết có nên đem Nội-quy theo đề thực-hiện những điều ghi trong Nội-quy hay không. Cuối cùng chúng tôi đã phải đi đến một kết-luận là Nội-quy chúng ta nên để lại nhà và không bao giờ chúng tôi rở tới cả, vì đến đây thì không bao giờ được áp-dụng Nội-quy, chỉ trừ có các vị Trưởng-khối hoặc 25 Dân-biểu độc-lập.

Chúng tôi bắt buộc phải giữ đúng những điều ghi trong Nội-quy mà không được nói lên những gì ghi trong Nội-quy. Nhưng, ngày hôm nay nhân dịp thảo-luận về Ngân-sách, chúng tôi xin phép Ông Chủ-tịch và quý đồng viện mặc dầu chúng tôi không ở trong số 25 Dân-biểu độc-lập và cũng không phải là Trưởng-khối, nhưng vì sinh-hoạt của nghị trường, cho chúng tôi được đọc lên hai điều ghi trong Nội-quy trước khi chúng tôi phát-biểu ý-kiến về vấn-đề Ngân-sách.

Điều 117. — «Trong trường-hợp có nhiều đề-nghị khác nhau, Thuyết-trình-đoàn có thể đúc-kết và đề-nghị Chủ-tọa cho biểu-quyết loại bỏ bớt đề-nghị nhằm mục-dịch giúp Viện biểu-quyết có kết-quả mà không bỏ sót các đề-nghị».

Điều 154. — «Trong trường-hợp Viện chấp-thuận bản văn trên nguyên-tắc, Viện sẽ thảo-luận và biểu-quyết các điều-khoản của dự-luật đã được ủy-ban chấp-thuận và tu-chính».

Viện có thể thảo-luận và biểu-quyết từng Chương nếu có lời yêu-cầu của ủy-ban và được khoáng-dại chấp-thuận.

Trường-hợp này, Viện chỉ thảo-luận và biểu-quyết những điều-khoản có đề-nghị tu-chính».

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý đồng viện,

Hai điều 117 và 154 trong Nội-quy mà chúng tôi vừa đọc trước khoáng-dại cho chúng tôi một cảm nghĩ là khi chúng tôi đến đây sẽ cùng quý vị góp ý-kiến với ủy-ban Ngân sách Tài-chánh để cứu xét Ngân-sách tài-khoá 1973. Chúng tôi xin ghi nhận những thiện-chí tốt đa của ủy-ban Ngân-sách.

Chúng tôi rất cảm-kích những lời nói của ông Chủ-tịch ủy-ban trong buổi họp đầu tiên về Ngân-sách, ông Chủ-tịch ủy-ban đã kêu gọi quý đồng viện trong khoáng-dại hãy bổ-túc cho ủy-ban những gì còn thiếu sót, những sơ-hở, những sai-lầm mà ủy-ban còn vấp phải đề ủy-ban đúc-kết hầu đệ-trình trước khoáng-dại, Chúng tôi hân hoan nghĩ rằng đây là một dịp để chúng tôi được đóng góp ý-kiến.

Trở về phần Ngân-sách, thưa quý vị, mới đến Mục 10 mà chúng tôi đã cảm thấy chán chường. Những lời nói của ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách đã làm cho chúng tôi tuyệt vọng vì hai ngày qua, chẳng những ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân sách, hay nói chung là ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ-ngợi-viện không ghi nhận những ý-kiến phát-biểu của các bạn đồng viện, mà hầu như còn gián-tiếp bác-bỏ toàn diện, không

thêm nghe những đề-nghị của các Dân-biểu. Chúng tôi nói như vậy không phải là quá đáng.

Khi đi vào mục 10 thuộc Phụ Thủ-tướng sáng hôm nay chúng tôi biết rằng ông Chủ-tịch ủy-ban sẽ áp-dụng thể thức biểu-quyết từng mục, vì khi lên diễn-đàn, chúng tôi đã trình cùng ông Chủ-tịch Hạ-nghi-viện và riêng ông Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách cũng như cùng quý đồng viện ở đây là đến phần biểu-quyết của mục 10 này, nếu chúng ta chỉ giảm bớt hoặc tăng kinh-phí thì, thưa ông Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách, ông Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách có thể tóm tắt đề đưa ra biểu-quyết từng mục.

Nhưng, ở đây, chúng tôi xin nói thẳng rằng đã có nhiều điều khác biệt trong khi thảo-luận, đó là một số bạn đồng viện, có thể nói rằng hầu hết các bạn đồng viện đã lên đây đều có ý muốn cắt bỏ những cơ cấu tổ-chức có tánh cách rườm-rà, nặng phần trình diễn mà không hữu-hiệu trong vấn đề điều hành.

Tuy nhiên chúng ta không thể không chấp-thuận các tổ-chức đó vì chúng ta không có quyền, chúng ta chỉ có quyền cắt giảm ngân-sách mà thôi, và khi ngân-sách bị cắt giảm thì Hành-pháp sẽ không còn cách nào để thành-lập ra những tổ chức mới được.

Vì vậy, chúng tôi xin đề-nghị là các chương bị cắt hoàn toàn kinh phí, sẽ coi như dẹp bỏ. Xin ông Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách hãy vì tiếng nói của đa số đồng viện sáng hôm nay mà cho biểu-quyết trước. Sau đó, nếu không được thì ủy-ban sẽ tóm tắt tất cả những đề-nghị cắt giảm trong toàn mục để đưa ra biểu-quyết, và cái mục đó là sẽ biểu-quyết theo ý-kiến của ủy-ban.

Điều này chúng tôi rất đồng ý. Ngược lại ở đây, ông Chủ-tịch ủy-ban nhất định không chịu. Thế nhưng khi ông Chủ-tịch ủy-ban muốn duy trì các chương, như chương 753, chương 616 mà bạn đồng viện Nguyễn-văn-Quí đã đề-nghị cắt tất cả, như chương 513 mà đa số quý đồng viện lên đã đồng ý bãi bỏ như chương 216 thì chúng tôi không hề nghe Thuyết-trình-đoàn hay nói riêng là ông Chủ-tịch ủy-ban ngân sách cắt nghĩa cho chúng tôi biết tại sao phải duy trì nhưng chương đó và vì những nhu-cầu nào mà cần phải giữ lại những chương đó.

Chúng tôi chỉ nghe ông Chủ-Tịch ủy-ban đưa ra những con số tổng kết mà thôi. Vậy, nếu quý vị muốn cho khoáng-dại chúng tôi có thể chấp-thuận ý-kiến của ủy-ban thì ủy-ban phải đưa lập-trường của ủy-ban ra đây cho chúng tôi biết tại sao ủy-ban phải giữ lại các chương đó và sự hữu hiệu của chương đó là thế nào. Ủy-ban đã không giải-thích được những điều đó mà ủy-ban chỉ đưa ra những con số và con số, rồi ủy-ban tổng kết tất cả đề khoáng-dại biểu-quyết.

Chúng tôi xin mạn phép thưa với ông Chủ-Tịch Ủy-ban Ngân-sách là nếu ủy ban cứ làm việc theo đường hướng này, quý đồng viện sẽ buồn lòng không ít. Chúng tôi đã ngồi đây cùng với quý vị một lần hồi năm ngoái, nhưng một số anh em đã không hợp tác trong vấn đề ngân-sách,

Năm nay, đối với ngân sách tài khóa 1973, tất cả quý đồng viện trong các Khối, nhóm cùng ngồi lại đây đề hợp tác với nhau, đề cùng nhau xây dựng. Chúng ta muốn hữu hiệu hóa guồng máy chánh-quyền, chúng ta muốn kiểm-soát chánh-sách của Chánh-phủ qua ngân sách thì chúng ta cần phải bàn cãi chi-tiết ngân sách tài khóa 1973.

Nhưng, rất tiếc, có lẽ ông Chủ tịch ủy ban Ngân sách muốn rằng các anh muốn nói thì các anh nghe, còn ủy ban chúng tôi cứ làm việc, các anh cứ nói chán đi rồi cuối cùng chúng tôi chỉ có ý kiến chúng tôi và chúng tôi không muốn nghe ai hết".

Vì vậy cho nên chúng tôi nghĩ rằng nếu muốn làm như vậy thì, như bạn đồng viện Trần-đức-Trong đã nói, tất cả quý đồng viện, chúng ta cứ biểu quyết toàn bộ ngân-sách cùng một lượt để dành thì giờ cho các ủy ban khác làm việc hầu có thể hoàn tất những dự-luật mà đưa ra khoáng-dại thảo-luận trong những ngày sắp tới, kể sau vấn đề ngân sách này Hạ-nghi-viện lại nghỉ độ hai tuần lễ vì chưa có việc làm.

Chúng tôi đề nghị như thế vì nếu chúng ta có nói nhiều cũng chẳng làm nên chuyện gì, chúng ta có đề-nghị xây-dựng, ông Chủ-tịch ủy-ban cũng không nghe, vậy thì chúng ta nói làm gì vô ích ở diễn-đàn này. Chúng tôi còn muốn nói nhiều đến chương 204 trong mục 11 này, nhưng chúng tôi lại thôi, vì chúng tôi nghĩ rằng dù có nói cũng chẳng làm được gì cả, dù có đưa những ý-kiến xây-dựng, ủy-ban cũng không nghe.

Chúng tôi nghĩ rằng thảo-luận đến đây chúng ta cũng chưa phải đi được một hay hai phần của ngân-sách chúng ta chỉ mới thảo luận được có một, hai mục đầu, trong khi quyền ngân-sách còn dày như thế này.

Ông Chủ-tịch Ủy-ban và quý vị ủy-viên ở trong ủy-ban đã có dịp đợc nghiên-cứu tỉ-mỉ từng chi-tiết ngân-khoản của các Bộ sở-quan gởi sang, trong khi chúng ta không có, chúng ta chỉ vốn vốn có một cuốn dày như thế này với những điều giải-thích hết sức tóm tắt thì chúng tôi làm sao biết được những tình tiết ở trong đó. Vậy nếu ông Chủ-tịch ủy ban biết thì phải trình-bày ra đây, hoặc không biết thì cứ nói rằng chúng tôi không biết.

Chúng tôi xin đề-nghị ông Chủ-tịch trong những cuộc thảo-luận tới, có nên đặt lại vấn đề là có thảo-luận hay không để cho đại-diện của tất cả các khuynh hướng chính-trị ở đây, toàn thể 159 Dân-biểu được góp phần vào công việc xây-dựng Ngân-sách Quốc-gia.

Và nếu được vậy thì những ý-kiến được phát-biểu phải được ủy-ban đưa ra khoáng-dại, chứ không thể nói đề mà không còn ai nghe nữa. Điều đó tôi nghĩ rằng sẽ làm sút mẻ tinh-thần hợp tác của các anh em.

Theo tôi, trong phiên họp sáng hôm nay, đa số anh em lên diễn-đàn hầu như đều chấp-thuận cắt bỏ kinh-phí của một vài chương, ngoại trừ một bạn đồng viện mà ông Chủ-tịch ủy-ban vừa mới nói là không chấp-thuận, nhưng các ý kiến đều không được tôn-trọng.

Chúng tôi thiết nghĩ với tất cả thiện chí, ông Chủ-tịch ủy-ban và quý vị trong Thuyết-trình-đoàn sẽ xét lại vấn đề đó. Còn nếu ủy-ban vẫn giữ nguyên lập-trường của ủy-ban từ trước đến giờ thì chúng tôi đề-nghị ông Chủ-tịch Hạ-nghi-viện cho phép toàn thể Dân-biểu Hạ-nghi-viện biểu-quyết một lần toàn bộ ngân sách theo đề-nghị của ủy-ban để chúng ta dành thì giờ công tác ở các ủy-ban khác.

O. TRẦN-ĐỨC-TRONG.—

Nhìn vào hệ thống tổ chức cơ cấu của chánh-quyền hiện

tại, chúng ta thấy việc đảm trách những phần văn hoá có những cơ quan như sau :

1) — Hội-đồng Văn-hóa Giáo-dục nói ở mục 7 chương 691 với kinh phí 58.129.000\$.

2) — Phủ Phó Thủ-tướng Đặc-trách về Văn-hoá nói ở mục 11 chương 204 với kinh phí là 11.722.000\$.

3) — Phủ Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách về Văn-hoá nói ở mục 12 với một kinh phí là 424.988.000\$.

Đồng viện Nguyễn-ngọc-Tân hôm qua đã nói rằng khi «bao tử dối thì không có lỗi tại». Trong một Quốc-gia nặng về chiến-tranh, khi dân chúng đóng thuế là đóng góp mồ hôi nước mắt, đóng góp cả xương máu của mình cho cuộc chiến này. Chúng ta có đến ba cơ-quan đảm-trách vấn-đề văn-hoá, có lẽ vì chúng ta nghĩ rằng chúng ta có 4.000 năm văn hiến.

Thế nhưng khi chúng ta bước ra khỏi thềm Hạ-viện này, đi qua những con đường trước Hạ-viện chúng ta sẽ thấy những gì? Chúng ta thấy một nền văn-hoá rất ư là bi thảm, vì không có một chánh-sách văn-hoá cũng như không có một biện-pháp nào để có thể bảo-vệ nền văn-hoá cổ-truyền.

Thanh-niên thì hippy, con nít mới nức mắt ra đã biết hút thuốc Salem, đã biết «ô-kê» với Mỹ. Tệ-trạng xã-hội này đã lan tràn trong khi có đến ba cơ-quan để đảm-trách về văn-hoá. Chúng tôi xin phép quý vị nói rằng nền văn-hoá của chúng ta hiện tại là một nền văn-hoá «ô-kê Salem».

Đối với Phủ Phó Thủ-tướng Đặc-trách Văn-hoá, mặc dầu chúng tôi không có một thành kiến nào, chúng tôi cũng chưa hề được diện kiến lần nào với Phó Thủ-tướng và mặc dầu lúc nào chúng tôi cũng rất kính trọng những bậc trên trước, nhưng, chúng tôi phải nói rằng trong suốt thời gian qua, nếu chúng tôi nhớ không lầm thì cơ-quan này chỉ lo tổ-chức các buổi lễ.

Vì vậy, chúng tôi thiết tưởng một khi đã có Phủ Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách về Văn-hoá, đã có Hội-đồng Văn-hoá Giáo-dục thì Phủ Phó Thủ-tướng đặc-trách về văn-hoá này không còn cần thiết nữa. Do đó, chúng tôi đề-nghị ủy-ban cắt bỏ hoàn toàn chương 204, ngoại trừ điều 1 liên quan đến lương bổng của nhân-viên.

Chúng tôi xin phân biệt là lương bổng nhân-viên chánh phủ : 1.620.000\$, chi-phí linh-tinh 1.050.000\$, và chi-phí xã-hội 150.000\$. Tất cả ba điều này cộng lại là 2.820.000\$. Nếu đem trừ vào tổng số lương của nhân-viên dân chính ghi ở điều 1 là 7.722.000\$ thì số còn lại là 4.902.000\$ để trả lương thuần-túy cho tất cả các nhân-viên đã phục-vụ tại Phủ Phó Thủ-tướng được chuyển sang các Bộ. Phủ khác mà sự hoạt-động chúng tôi thiết nghĩ sẽ còn ích-lợi cho dân chúng hơn.

#### Ô. TRƯƠNG-VĂN-PHÚC. —

Tôi rất cảm thông nỗi ưu-tu của đồng viện Trần-đức-Trong về đề-nghị một phương-thức mới cho việc thảo-luận ngân-sách. Nhưng, theo tôi, chúng ta không nên trở lại vấn-đề mà chúng tôi đã biểu-quyết chấp-thuận. Chúng ta đã chấp-thuận ngay từ đầu là biểu-quyết từng mục, nên giờ đây chúng ta không thể trở lại vấn-đề biểu-quyết từng chương.

Về việc phổ biến tài liệu, nếu chúng tôi nhớ không lầm thì của Ngân-sách Quốc-gia này chúng tôi đã gửi đến quý vị một tháng trước để quý vị có rộng thời gian tham-khảo. Nếu Quý vị là người có trách-nhiệm, với thời-gian một tháng qua, với những tài-liệu chứng-minh về mức chi tiêu, quý vị sẽ nghiên-cứ đầy đủ bản dự-thảo Ngân-sách này.

Ngoài ra, khi quý vị tham-dự các phiên họp giữa ủy-ban và những phái-đoàn các Bộ đến trình-bày về ngân-sách của mỗi Bộ sớ-quan, quý vị cũng có quyền đề-nghị và tham-gia ý-kiến, chất vấn hoặc quyết định cắt giảm mục nào ở trong ngân-sách. Cho nên, tôi nghĩ rằng chúng ta không nên chờ tới hôm nay để lên diễn-đàn đòi cắt mục này, chương kia.

Trong những ngày họp của ủy-ban ngân-sách Tài-chánh, có những phái-đoàn Bộ-trưởng, Tổng-trưởng đến thuyết-trình cho chúng ta nghe, nhưng quý vị lại không đến, mặc dầu đã có thư mời gửi đến quý vị.

Đó là những điều chúng tôi nhận xét về quý vị.

#### Ô. CHỦ-TỊCH. —

Nếu không còn đồng viện nào có ý-kiến nữa, chúng tôi kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách và Tài-chánh,

#### Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách và Tài-chánh). —

Về mục 11, ngoài ý-kiến của ủy-ban, còn có một tư-chính-án của bạn đồng viện Trần-đức-Trong. Nhưng trước khi đề-cập tới tư-chính-án của bạn đồng viện Trần-đức-Trong, chúng tôi xin quý vị lưu ý là Phủ Phó Thủ-tướng ngày hôm nay không phải là Phủ Phó Thủ-tướng Đặc-trách Văn-hoá. Có lẽ bạn Trần-đức-Trong muốn nói đến Mục 12 là Phủ Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách Văn-hoá chứ không có Phủ Phó Thủ-tướng nào đặc-trách về văn-hoá hết.

Tuy nhiên, để tôn trọng tất cả những ý-kiến được phát biểu tại diễn đàn này, sau khi hội ý với nhau, ủy-ban đã quyết định giữ lại ý-kiến của ủy-ban về kinh phí của mục 11 chương 204 thuộc Văn-phòng Phủ Thủ-tướng là 9.722.000\$ sau khi đã tiết giảm 2.000.000\$ thay vì 11.722.000\$ như Hành-pháp đề-nghị.

Đồng viện Trần-đức-Trong đề-nghị giảm tất cả kinh phí dự trù ở chương 204 này, đem số kinh phí tổng quát 4.902.000\$ chuyển vào mục 10 của Phủ Thủ-tướng.

Nếu quý vị chấp-thuận đề-nghị của bạn Trần-đức-Trong sau khi bác bỏ đề-nghị của ủy-ban thì chúng tôi sẽ chuyển kinh phí 4.902.000\$ này về mục 10.

Tóm lại, về mục 11 chỉ có một đề-nghị tư-chính trước diễn đàn này. Chúng tôi xin quý đồng viện biểu-quyết chấp-thuận đề-nghị của ủy-ban trước là giữ lại mục 11 chương 204 với tổng số kinh phí là 9.722.000\$.

#### Ô. CHỦ-TỊCH. —

Chúng tôi xin đưa ý-kiến của ủy-ban ra để không-đợi quyết-định.



Quý đồng viện nào chấp-thuận kinh-phí 9.722.000\$ dành cho mục 11, chương 204, xin gởi tay?

\* \* \*  
56 vị chấp-thuận  
\* \* \*

Như vậy, mục 11 được khoáng-dại thông qua.

Kính mời ủy-ban,

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên). —

Chúng tôi xin sang mục 12, Văn-phòng Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách Văn-hóa.

Tổng số kinh-phí dự-trừ cho niên-khoá 1972 của Phủ Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách Văn-hóa là 281.336.000\$. Trong niên khóa 1973, Phủ Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách Văn-hóa đề nghị một ngân-khoản là 424.988.000\$. Ủy-ban chúng tôi, sau khi cứu xét, xin trình-bày chi-tiết của mục 12 như sau.

Chương 209 : Phủ Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách Văn-hóa. Sau khi bàn cãi, ủy-ban xin giữ nguyên tổng-số kinh phí là 6.018.000\$.

Chương 603 : Các cơ-quan văn-hóa.

Sau khi cứu xét nơi điều 3, ủy-ban chúng tôi đã cắt giảm nơi điều này 55.000.000\$ nhận thấy kinh-phí dự-trừ quá mức. Ủy-ban cũng cắt giảm ở điều 7 là 11.165.000\$ về việc mua 2 xe du lịch và tu bổ, vì chúng tôi cũng nhận thấy dự-trừ quá đáng.

Vậy tổng số kinh phí còn lại ở chương 603 : các cơ-quan văn hóa là 245.804.000\$, có sự tiết giảm 66.165.000\$.

Chúng tôi xin sang chương 612 : Nha Mỹ thuật.

Ủy-ban chúng tôi đề-nghị khoáng-dại chấp-thuận giữ nguyên kinh-phí 107.001.000\$.

Vậy, tổng số kinh-phí dự-trừ cho Phủ Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách Văn-hóa là 424.988.000\$, nhưng, sau khi ủy-ban chúng tôi cắt giảm 66.165.000\$, thì tổng số kinh-phí còn lại là 358.823.000\$.

Chúng tôi xin khoáng đại cứu xét.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh). —

Trước khi quý vị phát biểu ý kiến về mục 12 liên quan tới Phủ Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách Văn-hóa, chúng tôi xin mạn phép nhắc nhở lại những việc đã xảy ra trong khi thảo luận ngân sách năm 1972,

Khi thảo luận đến Ngân-sách Phủ Quốc-vụ-Khanh này, khoáng đại Hạ-nghị-viện đã chấp thuận giữ lại một Chương duy nhất ở tại Mục 12, còn hai Chương 603 với kinh phí 208.067.000\$ và Chương 612 với kinh phí là 67.497.000\$,

nghĩa là các cơ quan văn hóa và Nha Mỹ-thuật, quý vị cũng đã chấp thuận nhưng phải chuyển kinh phí ở hai Chương này sang Mục 18 của Bộ Quốc-gia Giáo-dục.

Thế mà Thượng-nghị-viện đã bác bỏ và khi chúng quyết phúc nghị của Thượng-nghị-viện, Hạ-nghị-viện không đủ túc số để bác bỏ quan điểm của Thượng-nghị-viện. Cho nên, năm nay, Phủ Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách Văn-hóa lại đề nghị Mục 12 với ba Chương: Chương Văn-phòng Quốc-vụ-Khanh, Chương các Cơ quan văn hóa và Chương Nha Mỹ-thuật.

Chúng tôi xin mạn phép nhắc lại những sự việc đã xảy ra khi thảo luận ngân sách năm 1972 như thế để quý vị rõ.

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Chúng tôi kính mời đồng viện Nguyễn-ngọc-Tân.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-TÂN. —

Chúng tôi đồng ý việc cắt giảm ngân-sách đối với Phủ Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách Văn-hóa và sau khi cắt giảm xong, chúng ta còn 358.823.000\$. Với một kinh phí nhỏ nhoi như thế làm sao phục hưng và bảo tồn nền văn hóa của một dân tộc mà hể mở miệng ra là nói bốn ngàn năm văn hiến.

Chúng tôi thiết nghĩ con số này bị đắt quá! Chúng ta sẽ không đủ tiền để mà tu bổ những di tích lịch sử nữa. Chúng ta cũng không đủ tiền để dịch thuật những quyển sách cổ bằng chữ nho để cho thanh niên đọc nữa.

Nhưng, dù sao trong hoàn cảnh chiến tranh hiện tại, chúng ta dự-trừ một số tiền như vậy thì quả là một sự cố-gắng, cố-gắng đến rơi nước mắt. Nhưng, so sánh lại, chúng tôi thấy trên đất nước này hiện còn hai triệu đồng bào Việt gốc Miên mà Hiến-pháp đã minh thị rằng chúng ta cần phải nâng đỡ để cho họ tiến kịp chúng ta và đồng thời, chúng ta giúp họ bảo tồn nền văn hóa cổ truyền của họ.

Chúng ta rất băn khoăn mỗi lần nói rằng 'dân-tộc chúng ta có 4.000 năm văn-hiến. Nếu chúng ta rất lấy làm thích thú khi nói câu đó thì chúng ta cũng phải thông-cảm cho người Thượng, người Miên. Họ cũng có cái thích thú riêng của họ khi họ nói rằng ta cũng có Đế-thiên Đế-thích.

Một khi mình đã thích thì mình nên kính-trọng cái thích của kẻ khác. Nhưng, nền văn-hóa của đồng bào người Việt gốc Miên bây giờ còn ở đâu? Có phải chỉ còn trong 150 kiềng-chùa, trong đó còn dạy một ít tiếng Miên, tiếng Phạn để bảo-tồn cái văn-hóa Phật-giáo cổ truyền của đồng bào Việt gốc Miên?

Chúng tôi không phải là chuyên-viên tài-chánh, nhưng khi thấy anh em Dân-biểu người Việt gốc Miên đã đấu-tranh, chạy chọt, năn nỉ ý đi để xin thêm mấy chục triệu để phụ-cấp cho một số sư tài và một số trẻ em học ở các chùa, thì chúng tôi nghĩ rằng mộng tưởng của anh em đó là muốn bảo tồn nền văn hóa cổ-truyền còn sót lại của họ.

Nếu chúng ta đã chửi những người « Ô kê salem », chúng ta đã chửi những người Việt-nam đi vào trường học nói rằng « Nos ancêtres étaient les gaulois », chúng ta đã chửi những người Việt-nam vong bản, mất gốc thì chúng ta phải thông cảm nỗi lo sợ của đồng bào Việt gốc Miên khi họ lo sợ rằng họ bị chúng ta đồng hóa 100%.

Tôi chừng đó, xin lỗi các bạn Dân-biểu người Việt, tôi chừng người Mên không còn biết nói câu «Sa nóc bai khe» thì tận thế rồi. Người ta sợ cũng như mình đã sợ người Tàu nuốt mình. Mình đã chửi những người Việt nam trở thành người Pháp, mình đã chửi những người Việt-nam trở thành người Mỹ, nói tiếng Mỹ sành hơn nói tiếng mẹ đẻ thì có sao chúng ta lại không thông cảm sự lo sợ của những người đã chấp nhận quê hương này là quê hương của họ?

Có lần tôi đã nghe những chuyên-viên giải-thích và tuyên-bố rằng bây giờ ở bên Tổng Nha Miên-vụ muốn làm sao thì làm, nhưng cần phải hạn-chế mức chi-tiêu khác để dành tiền đó mà cung-cấp cho chùa chèo chớ nếu xin thêm ngân-sách thì họ phải đề-nghị một khoản thâu, còn không đề-nghị một khoản thâu thì không thể xin chi thêm được.

Chúng ta đã dám cho một số thanh niên (không phải là toàn thể thanh-niên) du học đề trốn quân-dịch, theo phân chiến, chửi chế độ này mà chúng ta từ ở bên này linh-kính linh-kính gửi qua bên tặc cho họ 40 đô-la mỗi tháng để họ xài chơi, trong khi đó, tại sao chúng ta không trợ-cấp cho một anh học-trò Miên nhỏ, đói ở trong chùa một tháng chỉ có một ngàn đồng, nghĩa là có hai đô-la mà thôi?

Chúng ta lại còn cương-quết nói không cho thì thử hỏi người Miên nào ở đất nước Việt-nam này còn tin được rằng chế độ này thực tâm giúp đỡ họ tiến bộ bằng người Việt-nam? Trong lúc người Việt-nam đi trốn quân-dịch, thì có rất nhiều người Miên chiến-dấu trong quân đội Việt-nam hiện tại.

Nếu nói rằng phải đề-nghị một khoản thu mới đề xin tăng chi thì chúng ta đã cúp ở các nơi bao nhiêu tỷ, bao nhiêu triệu, tại sao chúng ta không nhờ những chuyên-viên ở Tổng-nha Ngân-sách làm thế nào để bày vẽ hoặc sắp xếp hoặc du di các Chương đề tặng cho 150 ngôi chùa? Cũ với hai mươi mấy triệu mà người ta có thể giữ được nền văn-hóa cổ-truyền qua những lớp dạy Miên ngữ.

Chúng tôi tự hỏi nếu mình thương mình, tại sao mình không thương người khác? Nếu mình sợ mình mất gốc thì những người khác họ cũng sợ mất gốc như mình vậy. Đứng dưới con mắt Thượng-đế, tất cả mọi người đều bằng nhau.

Tất cả mọi người đều có tình cảm, có thương, có ghét đồng đều nhau, thì tại sao chúng ta nghĩ đến chúng ta nhiều quá mà chúng ta lại không bố thí hai ba chục triệu cho người Việt gốc Miên để người ta được hạnh diện, đồng thời người ta có một chút cơm chút cháo để có thể bảo vệ nền văn-hóa cổ-truyền còn sót lại của người ta?

Chúng tôi nghĩ rằng người Mỹ đã khổ vì vấn-đề Mỹ trắng, Mỹ đen, và nước Mỹ đã có lúc bị người Mỹ da cò làm loạn ở Hoa-thạch-Đôn. Nếu có Fulro hay phong-trào gì của người Miên làm loạn ở nước chúng ta thì chúng ta nghĩ làm sao?

Chúng ta mua hai chữ bình-an đối với đồng-bào Sác-tộc, chúng ta mua hai chữ bình-an đối với đồng-bào Miên với một giá rẻ mạt như vậy, tại sao chúng ta không mua thì chúng ta làm chính-trị cái gì?

Tôi biết rằng lời nói của chúng tôi là lời nói «trung ngôn nghịch ngữ». Ở dấn đàn này có thể một số người cho rằng tôi là thằng klùng, nói không ai nghe vì cả nói

bậy bạ, nhưng lương tâm con người bắt buộc chúng tôi phải nói lên những cái bậy bạ đó, bởi vì trong cái thế giới, mà tất cả mọi người đều điên thì cái thẳng không điên cũng là thẳng điên. Đó là kết luận của chúng tôi và chúng tôi xin cảm ơn ông Chủ-tịch.

\* \* \*

(Vỗ tay)

\* \* \*

## Ô. PHẠM-DUY-TUỆ.—

Trong một trận đá banh, có một ông già ba phải dự khán. Khi thấy các cầu thủ tranh nhau trái banh, ông đã bày tỏ cảm tưởng rằng bộ trái banh đó mắc tiền lắm hay sao mà các cầu thủ phải tranh dành như vậy? Chúng tôi thiết tưởng đó là một loại chuyện khôi hài, chỉ có trong những mục chuyện vui cười đọc cho qua thì giờ.

Nhưng, hôm nay một câu chuyện khôi hài như vậy được lập lại tại diễn đàn này. Đó là việc chúng ta đi mua cảm tình qua việc thảo luận ngân sách. Đó là việc chúng ta lượng giá 4.400.000 \$ hay 20.000.000 \$ không quan trọng.

Vấn đề đặt ra không phải là số tiền nhiều hay ít, cũng như không phải trái banh đó mắc hay rẻ khiến những cầu thủ phải tranh nhau.

Vấn đề đặt ra là nguyên tắc, nghĩa là phải tìm một sự phối hợp, một sự hòa hợp trong cả đời sống chính trị quốc gia. Vấn đề đặt ra cũng không phải là lợi dụng cơ hội này để chúng ta xử dụng những kỹ thuật tranh đấu — chúng tôi xin mạn phép được dùng danh từ rất nôm na là «kỹ thuật nước miếng» để mua chuộc cảm tình của cử tri.

Vấn đề ở đây là cái gì theo đúng nguyên tắc tài chánh công thì chúng ta chi tiêu mà không nề hà kinh phí, cái gì không cần, chúng ta cắt bỏ, dù là một đồng, một cắc.

Chúng tôi thiết tưởng chúng ta không thể thảo-luận Ngân-sách trên quan điểm của một bà nội-trợ, nghĩa là khi thấy con em mình khóc thì cho nó cái kẹo nếu cái kẹo đó rẻ tiền, và khi thấy thứ thuốc dù là thuốc bò, nhưng đắt tiền, thì e ngại không mua cho nó. Chúng tôi nghĩ rằng những người trong ủy-ban ngân sách đã thảo-luận Ngân-sách trên quan-điểm của một tài chánh công.

Vì thế khác hẳn với những bà nội-trợ, chúng ta không thể tính toán được rằng ví-dụ tháng này chúng ta thâu bao nhiêu thì chúng ta có quyền chi bấy nhiêu. mà ngược lại, chúng ta bàn thảo về phần chi trước, sau đó, chúng ta mới tìm những nguồn tài-nguyên để bù đắp cho phần chi đó.

Vì vậy, chúng ta không thể quen-niệm rằng 4.400.000 \$ hay 20.000.000 \$ không quan trọng để nói rằng số tiền đó có thể cho được lâu mua chuộc cảm-tình bằng những lời lẽ có thể nói là khích động đề ở dấn-dàn này chỉ còn những thanh-cảm vụ-vật chi-phối và nhường xa chỗ cho lý-trí xét-đoán.

Trong chiều hướng đó, ngồi theo dõi phần thảo-luận của quý vị, thú thật chúng tôi quả có e ngại, chúng tôi e ngại một sự xáo-tộn ngay trong tâm-tư bằng những lời xé-chặt

mà theo chúng tôi nghĩ, gần hay xa cũng đều mang lại những hậu-quả tai-hại.

Chính trong chiều-hướng đó, chúng tôi muốn thừa cùng quý vị, đặc biệt là quý vị Dân-biểu gốc thiểu số mà chúng tôi đã có dịp được sinh-hoạt trong nhiều năm, chắc-chắn rằng quý vị cũng đã hiểu rõ lập-trường của cá nhân chúng tôi khi chúng tôi phát biểu trong những phiên họp gặp gỡ chánh-thức hoặc bán chánh-thức.

Cho nên chúng tôi đã không nề hà, dù nghĩ rằng rất có thể với những kỹ-thuật xấp động, phần phát biểu của chúng tôi đã gây buồn phiền cho một số quý vị đồng-viện. Thế nhưng, chúng tôi phải nói ra, nói ra để tránh được một phần nào những sự kích động từ phía bên ngoài.

(Vỗ tay)

### Ô. LÂM-HOÀNG-HỒN.—

Lời nói đầu-tiên của tôi là chúng tôi tán đồng ý-kiến của bạn đồng viện Nguyễn-ngọc-Tân. Nhưng, rất tiếc Ông bạn đồng viện của tôi không đi sát sự điều-hành cũng như hoạt-dộng của Tổng-Nha Miên-vụ.

Chúng tôi dám nói như thế vì tôi là người ở sát địa-phương hơn hết mà hầu hết quý bạn đồng viện người Việt-tộc Miên ở đây đều thân thuộc, quen biết với chúng tôi rất nhiều đã chứng-minh điều đó.

Chúng tôi xin hỏi : từ mấy năm qua, Tổng-Nha Miên-vụ đã làm được gì có ích cho dân-tộc, cho người Việt gốc Miên ? Một bằng-chứng rõ-rệt mà có lẽ tất cả Dân-biểu người Việt gốc Miên ở đây cũng thừa nhận là các chùa Miên đang chứa những người trốn quân-dịch, không chùa nào dưới 300 người. Nói lên con số đó, có lẽ Ông bạn đồng-viện Nguyễn-ngọc-Tân lấy làm lạ, nhưng tôi xin nói đó là sự thật, tất cả vẫn là sự thật.

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị,

Riêng vấn-đề di phục-vụ trong quân-đội chúng tôi cũng đã thăng thấn ca tụng tinh-thần hy-sinh của dân người Việt gốc Miên. Nhưng khi nghe Ông bạn đồng-viện của tôi có ý chê-trách dân-tộc Việt của mình, tôi lấy làm đau đớn lắm. Muốn chỉ-trích, muốn đá phá thì tôi xin Ông bạn Nguyễn-ngọc-Tân nên nhìn sự thật và hiểu biết sự thật để nói lên sự thật.

(Vỗ tay)

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện,

Chúng ta đang thảo-luận Mục 12, và một vị đã lên diễn-đàn phát-biểu ý-kiến liên quan tới vấn-đề văn-hóa. Nhưng sau đó có nhiều cuộc tranh-luận và trao đổi ý-kiến mà chúng tôi thấy rằng không có lợi cho tinh-thần đoàn-kết chung trong không-khí thảo-luận ngày hôm nay. Vậy chúng tôi trong quý vị thông cảm mà chấm dứt và trở lại Mục 12 về Phủ Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách Văn-hóa.

Chúng tôi nhận thấy Ông Tổng-Thơ-ký Khôi Cộng-hòa xin áp-dụng Nội-quy.

Chúng tôi kính mời Ông Nguyễn-văn-Thuận.

Ô. NGUYỄN-VĂN-THUẬN (Tổng-thơ-ký Khôi Cộng-hòa).—

Thưa Quý vị,

Chúng tôi đã giơ tay xin được áp-dụng Nội-quy trước khi Ông Chủ-tịch nêu ra nhận định. Bây giờ, chúng tôi không có ý-định lên diễn-đàn nữa, nhưng vì Ông Chủ-tịch cho phép nên chúng tôi lên đây và chúng tôi xin đưa ra một đề-mề xin Ông Chủ-tịch lưu-ý cho là trong một giờ thảo-luận, bắt đầu từ 3 giờ 30' đến bây giờ chúng ta bàn về Mục 12 nhưng chúng tôi thấy chỉ có đồng viện Trần-dức-Trong là thảo-luận thảong vào vấn-đề mà thôi.

Vậy, áp-dụng khoản a, đoạn 2 của điều 113 Nội-quy, tôi xin lên đây đề yêu-cầu Ông Chủ-tịch áp-dụng đúng dẫn điều 109 Nội-quy vì như lời Ông Chủ-tịch vừa nói tôi e-ngại rằng nếu chúng ta cứ kéo dài cuộc thảo-luận trong tinh thần này thì chúng ta sẽ đi xa quá vấn-đề và đưa đến chỗ xấp động lẫn nhau.

(Vỗ tay)

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn Ông Tổng-thơ-ký Khôi Cộng-hòa.

Bây giờ, còn quý đồng viện nào có ý-kiến về Mục 12, chúng tôi kính mời lên diễn-đàn. Nếu không đồng viện nào có ý-kiến, chúng tôi xin đề-nghị ủy-ban đúc-kết đề khoáng đại biểu-quyết.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Về Mục 12, ủy-ban chúng tôi không có ý-kiến gì khác ngoài đề-nghị cắt giảm 66.165.000\$. Như vậy, tổng số kinh phí còn lại của Phủ Quốc-vụ-khanh Đặc-trách Văn-hóa là 358.823.000\$.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Về Mục 12, chỉ có một ý-kiến duy nhất là ý-kiến của ủy-ban, chúng tôi xin đưa ra đề khoáng đại quyết-định.

Quý đồng viện nào chấp thuận kinh phí 358.823.000\$ dành cho Mục 12, xin giơ tay ?

• • •

69 vị chấp thuận

• • •

Như vậy, Mục 12 được chấp thuận thông qua.

Chúng tôi kính mời ủy-ban tiếp tục.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Tiếp theo, chúng tôi xin sang Mục 13 : Phủ Quốc-vụ-khanh Đặc-trách Chương-trình Khẩn-hoang lập ấp.

Trong tài khóa 1972, Phủ Quốc-vụ-khanh Đặc-trách Chương-trình Khẩn-hoang lập Ấp đã chi tiêu 8.104.000\$ trong niên khóa 1973, số kinh phí dự trù là 46.556.000\$. Bây giờ, chúng tôi xin đi vào chi tiết, của Mục này :

Chương 208 : Văn-phòng Phủ Quốc-vụ-khanh. Kinh-phí dự trù cho năm 1973, là 22.210.000\$. Sau khi cứu xét, ủy-ban chúng tôi xin đề nghị khoáng đại giữ nguyên tổng số kinh phí này cho Văn-phòng Phủ Quốc-vụ-khanh.

Chương 714 : Nha Tổng Giám-đốc Khẩn hoang Lập ấp. Số kinh phí dự trù cho năm 1973 là 24.346.000\$ ủy-ban chúng tôi xin đề nghị giữ nguyên số kinh phí trên vì trong Chương này ở phần vật liệu và dịch vụ điều hành cùng đầu tư trực tiếp, số kinh phí do viện trợ Mỹ đài thọ, và do đó đây chỉ còn lại số lương cho nhân viên.

Tóm lại, tổng số kinh phí mà ủy-ban chúng tôi xin giữ nguyên cho Phủ Quốc-vụ-khanh Đặc-trách chương-trình khẩn hoang lập ấp là 46.556.000\$.

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý vị nào có ý kiến về Mục 13, kính mời lên diễn đàn.

Kính mời đồng-viện Trần-đức-Trong.

#### Ô. TRẦN-ĐỨC-TRONG.—

Chúng tôi xin phép hoàn toàn đồng ý về đề-nghị của ủy ban là giữ nguyên kinh-phí của Phủ Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách chương trình Khẩn-hoang lập ấp. Tuy nhiên, chúng tôi có một ý-kiến kính đề-trình lên ông Chủ-tịch Hạ-ngهی-viện và quý vị đồng viện, đó là vấn-đề tái thiết Tỉnh Quảng-trị và Bình-long.

Như quý vị đã biết, do cuộc xâm lăng vừa rồi của Cộng sản, bại tình này hiện nay đã hoàn toàn đổ nát. Do đó đề biểu-hiện cho sức kháng cự mãnh liệt cùng tinh thần chống Cộng cao độ của tất cả quân dân cán chính các cấp của Miền nam Việt-nam, chúng tôi kính cần đề-nghị với Hành-pháp là nếu có thể, trong chương-trình tái thiết được thực hiện trong tương lai, xin dành một ngân-khoản lớn lao để thành lập hai tỉnh mới cũng lấy tên là Quảng-trị và Bình-long, nhưng hai Tỉnh này sẽ được xây cất kế bên di tích lịch-sử của Quảng trị và Bình-long, chứ không phải san bằng thành phố Quảng trị và Bình-long cũ rồi xây-dựng trên đó một thành phố mới.

Sở dĩ, chúng tôi đề-nghị như vậy là vì thành-phố Quảng trị và Bình-long hiện tại nên đề làm di tích lịch-sử, để chúng tôi cho thế-giới thấy rằng nhân-dân miền Nam Việt-nam mặc dầu bé nhỏ, nhưng với sức đề-kháng mãnh-liệt, đã chặn-dừng không phải bọn Cộng-sản Bắc-việt xâm-lăng, mà là chặn-dừng làn sóng xâm-lăng của Cộng-sản quốc-tế, và mọi mưu-toan, mọi chánh-sách và chiến-tranh nhân-dân nổi dậy của Cộng-sản quốc-tế đã bị bóp nát, đã bị bể gãy, đã bị tiêu-diệt tại hai thành-phố này.

Vì vậy, một lần nữa, chúng tôi thiết tha mong mọi ý-kiến của chúng tôi được ghi nhận để thành phố Quảng-trị và Bình-long trở nên một di tích lịch sử ngổ hầu người ngoại quốc sau này có dịp tới chiêm ngưỡng.

(Vỗ tay)

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Về Mục 13, nếu không đồng viện nào có ý-kiến trái ngược với ủy-ban, chúng tôi đề-nghị quý đồng-viện biểu-quyết thông qua.

Quý đồng-viện nào chấp thuận kinh-phí 46.556.000\$ dành cho Mục 13 xin giơ tay.

\* \* \*

61 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy, Mục 13 được chấp thuận thông qua. Kính mời ủy-ban tiếp tục.

#### Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viện).—

Sau đây, chúng tôi xin phúc-trình Ngân-sách dự-trù cho tài-khóa 1973 của Mục 14 thuộc Bộ Ngoại-giao với tổng số kinh phí là 4.800.000.000\$ được phân phối trong ba Chương: 301 — 302 — 303 gồm các loại chi phí như sau :

— Lương-bổng nhân-viên dân-chính	: 2.449.702.000\$
— Lương-bổng quân-nhân	172.000\$
— Vật-liệu và dịch vụ	1.634.942.000\$
— Chuyển-nhượng thông thường	353.260.000\$
— Đầu tư trực tiếp	125.060.000\$
— Chi-phí không xếp hạng	236.864.000\$
Tổng cộng là	4.800.000 000\$
so với tổng số kinh-phí	1.423.875.000\$

của tài-khóa 1972 thì có gia tăng 237,11%. Số kinh-phí nói trên dự trù để thỏa-mãn nhu-cầu lương bổng của 1.194 nhân-viên chia ra : tại trung-ương 334 người và tại ngoại-quốc 860 người, cũng như đài-thọ chi phí hoạt động của các cơ-quan trung-ương và các cơ sở ở ngoại quốc gồm có 30 tòa Đại sứ, 8 tòa Tổng Lãnh-sự và Lãnh-sự, 5 phái đoàn ngoại-giao và 4 nhiệm-ở ngoại-giao sắp mở tại Caracas, Vienne, Téhéran và Tel-Aviv với tổng số kinh-phí dự trù là 107.368.000\$.

Sau đây, chúng tôi xin trình-bày đề-nghị tổng-quát ngân sách thuộc tài khóa 1973 của chương 301 : Văn-phòng Bộ và cơ-quan trung ương.

Điều 1. — Lương bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chính : 85.000.000\$ so với kinh phí tài khóa 1972, có gia tăng 18%.

Điều 3. — Vật-liệu và dịch-vụ điều-hành : 356.798.000\$, so với kinh-phí năm 1972, có gia tăng 161%.

Điều 5.— Chuyển-nhượng thông thường : 60.000.000\$ so với kinh phí năm 1972 có gia tăng 100%.

Điều 7.— Đầu tư trực-tiếp : 20.000.000\$, có gia tăng 700%

Điều 9.— Chi phí không xếp hạng, đề dài-thọ chi-phí cho phái-đoàn tham dự Hòa đàm Ba-lê là 236.864.000\$, gia tăng 196%

Đối với điều 1 về lương bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chính, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị khoáng-dại chấp-thuận toàn bộ kinh phí dự trù cho điều này là 85.000.000\$.

Sau đây, chúng tôi xin trình bày chi tiết của các điều 3, 5 và 7 của chương 301 :

Điều 3.— Về dịch-vụ, thuê nhà cửa : 120.000\$

Thuê máy móc, dụng cụ xe cộ : 720.000\$

Điện nước : 3.600.000\$

Điện-thoại và điện-tín : 85.054.000\$

Số kinh-phí này được dự trù gia tăng gấp ba vì chịu ảnh-hưởng của hối suất.

Ăn-loát 23.220.000\$

Thù-lao, huê hồng tư nhân 2.000.000\$

Chuyên-chở nhân-viên : 123.896.000\$

Chuyên-chở vật-liệu 69.230.000\$

Như vậy, tổng số kinh-phí dự-trù là 356.798.000\$. Ngoài những phần chính mà chúng tôi vừa trình-bày về phần dịch-vụ, phần còn lại được dự-trù đề dài-thọ về vật-liệu và duy-trì tu-bổ.

Riêng đối với điều 3 của Chương 301 này, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị khoáng-dại chấp-thuận số kinh-phí là 300.000.000\$ thay vì 356.798.000\$ nghĩa là có cắt giảm 56.798.000\$ vì dự-trù quá đáng.

Bây giờ, chúng tôi xin sang điều 5.

Điều 51 khoản 0, chuyên nhượng thông thường, số kinh phí là 60.000.000\$ được dự-trù đề yểm-trợ những hoạt-động nhằm tăng-cường thông tin quốc-ngoại và vận động dư luận quốc-tế, trợ cấp cho Hiệp-hội Việt-nam Phát-triển

Bang-giao Quốc-tế đề tổ-chức này có đủ phương-tiện cộng-tác với Bộ ngoại-giao hầu bành-trướng vấn-đề thông-tin quốc-ngoại và vận-động dư-luận quốc-tế.

Riêng đối với điều 5 của chương 301, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị khoáng-dại chấp-thuận 30.000.000\$, nghĩa là bằng với kinh-phí đã được chấp-thuận trong năm 1972 và cắt giảm 30 triệu phần trợ cấp cho Hiệp-hội Phát triển Bang-giao Quốc-tế.

Điều 7 về đầu tư trực tiếp.

Điều 72.— tân công-tác và đại tu-bổ : coi lần đợt II cho Nha nhân-viên và kế-toán ; 12.000.000\$, tu-bổ nhà cửa thường-xuyên : 5.000.000\$

Điều 74, dụng-cụ và máy móc khoản 0, dụng cụ Văn-phòng và gia-dụng máy móc : 3.000.000\$

Như vậy, tổng cộng kinh-phí của điều 7 là 20.000.000\$

Đối với kinh-phí của điều 7, Chương 301 này, ủy-ban chúng tôi chỉ xin đề-nghị chấp-thuận kinh-phí 3.000.000\$, nghĩa là cắt giảm 17.000.000\$ về phần tân công-tác và đại tu-bổ, vì những công-tác này không tối cần-thiết và có thể dời sang năm.

Điều 9 về chi phí không xếp hạng.—

Điều 93, quỹ Hòa đàm Ba-lê, kinh phí dự trù là 236.864.000\$, được dự trù đề dài thọ phụ cấp công cấu và lương bổng các nhân viên tham gia phái đoàn, lương bổng cho nhân viên tuyên dụng tại chỗ, vật liệu và dịch vụ linh-tính, chi phí điều hành, chi phí đặc biệt và bất ngờ, chi-phí mua sắm dụng cụ cần thiết cho sự điều hành của phái đoàn và quỹ chuyên nhượng thông thường, chi tiêu mật, tiếp tân, ăn-loát, tuyên-truyền, tờ «Quê-hương».

Đối với điều 93 của Chương 301 này, ủy-ban chúng tôi xin đề nghị chấp thuận toàn bộ kinh phí dự trù là 236.864.000\$.

Tổng kết, đối với Chương 301: Văn-phòng Bộ và cơ-quan trung ương, sau khi đã tiết giảm ở các điều 3, điều 5 và điều 7 một số kinh phí là 103.798.000\$, ủy-ban chúng tôi xin đề nghị chấp thuận cho chương 301 tổng số kinh phí 654.864.000\$ thay vì 758.662.000\$ như đã dự trù.

Tiếp theo, chúng tôi xin sang chương 302: Cơ-quan Đại-diện Việt-nam tại ngoại-quốc, với ngân-sách tổng quát của niên khóa 1973 chia ra như sau:

Điều 1. Lương-bổng và phụ cấp nhân viên dân-chính 2.361.560.000\$, so với kinh phí 1972, gia tăng 295,57%.

Điều 3.— Vật-liệu và dịch-vụ điều-hành: 1.270.620.000\$, gia tăng 268,29%.

Điều 5.— Chuyển-nhượng thông thường: 293.260.000\$ gia tăng 225,84%.

Điều 7.— Đầu tư trực tiếp : 104.060.000\$, gia tăng 61,20%.

Như vậy, tổng số kinh phí của chương 302 là 4.029.500.000\$, so với tổng số kinh phí của năm 1972 có gia tăng 2.932.949.000\$ nghĩa là tăng 267,40%.

Về cách chiết tính các kinh phí trên, Bộ Ngoại-giao đã giải thích như sau: Khi tính kinh phí bằng tiền Việt-nam tương đương với số mỹ-kim phải chuyên ngân cho các nhiệm sở ngoại giao và lãnh sự Việt-nam tại ngoại-quốc, Bộ Ngoại giao đã theo hối suất chuyên ngân là 430\$ một mỹ kim. Đề đối phó với tình trạng hối suất càng ngày càng thay đổi, Bộ Ngoại-giao có dự-trù thêm 10% của các khoản kinh-phí này.

Bây giờ, chúng tôi xin trình bày chi tiết về điều 1: lương bổng và phụ cấp nhân viên dân chính tại các nhiệm-sở ngoại-giao. Số dĩ tổng số kinh phí lên đến 2.361.560.000\$ vì Bộ Ngoại-giao đã áp dụng phương pháp chiết tính như sau: Ví dụ, đối với chức vụ Đại-sứ, chỉ số lương căn bản là 1.200, nếu có vợ và hai con thì số lương tính bằng tiền Việt-nam sẽ là:

Lương căn bản và hưu liêm : 25.200\$

Phụ-cấp ly-hương: 17.640\$

Phụ-cấp cư-trú: 4.000\$

Phụ-cấp gia-đình: 2.400\$

Phụ-cấp giao-tế: 20.000\$

Tổng cộng lương của một Đại-sứ tính bằng tiền Việt nam là 69.240\$. Căn-cứ trên tiêu-chuẩn 35\$ một Mỹ-kim, Bộ Ngoại-giao biến đổi số lương 69.240\$ trên ra độ 2.000 Mỹ-kim, và khi chuyển ngân theo hối suất 430\$ một Mỹ-kim cộng với 10% thì Ngân-sách phải dài thọ 950.000\$ cho mỗi nhân-viên ngoại giao trong một tháng.

Ngoài ra, tiêu chuẩn biến đổi số lương từ tiền Việt-nam sang mỹ-kim dựa trên căn bản 35\$ một mỹ-kim còn được áp dụng đối với mọi nhân viên ngoại-giao như tham-vụ, cố vấn, thư ký văn văn ...

Sở dĩ chúng tôi trình bày dữ kiện này, vì tại ủy-ban, quý vị Dân-biểu đã chia ra làm hai khuynh hướng rõ rệt:

Một khuynh-hướng đòi bác toàn bộ 2.361.560.000\$ về lương bổng nhân-viên ngoại-giao, vì không chấp-nhận nguyên tắc biến đổi lương Việt-nam ra mỹ-kim dựa trên căn-bản một mỹ-kim tương ứng với 35\$.

Một khuynh-hướng khác chỉ đòi cắt giảm 361.500.000\$ trên tổng số 2.361.560.000\$ để buộc Bộ Ngoại-giao phải điều-chỉnh quy-chế nhân-viên ngoại-giao hầu tham-gia vào nỗ lực tiết-kiệm tại quốc-nội.

Dù quan-diểm thứ hai này được chấp-thuận tại ủy-ban với một đa số tương đối, nhưng sự chấp-thuận này không có nghĩa là chấp-nhận nguyên-tắc biến đổi lương Việt-nam ra mỹ-kim dựa trên căn-bản một mỹ-kim tương đương với 35\$, và sở dĩ tạm chấp-thuận 2 tỷ để dài-thọ lương bổng nhân viên ngoại-giao là chỉ để tạm thời thanh-toán lương bổng trong khi chờ đợi Bộ Ngoại-giao điều-chỉnh quy-chế nhân viên ngoại-giao cho hợp-lý hơn.

Chúng tôi xin sang điều 3.— Tổng số kinh-phí dự-trù cho điều 3 là 1.270.620.000\$ để dài thọ về các phần dịch vụ, vật-liệu, duy-trì và tu-bồ. Đối với kinh phí của điều 3, chương 302 này, ủy-ban chúng tôi chỉ xin đề-nghị chấp-thuận 1.000.000.000\$ nghĩa là cắt giảm 270.620.000\$ vì những chi-phí bằng ngoại tệ tại ngoại-quốc đã được dự-trù quá cao.

Chúng tôi xin sang điều 5 về chuyển nhượng thông thường với tổng số kinh-phí dự-trù là 293.260.000\$. Số kinh phí trên được dự-trù vì nhu cầu tăng cường hoạt-động thông tin quốc-ngoại, trợ-cấp các hội kiều bào.

Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị chấp-thuận toàn bộ kinh phí dự-trù cho điều này là 293.260.000\$.

Chúng tôi xin sang điều 7, đầu tư trực-tiếp, tổng số kinh-phí là 104.960.000\$. Số kinh-phí này được dự-trù để đáp ứng với nhu-cầu sắm thêm và trang bị máy-móc cho các sứ quán mới thành lập hoặc để cho các hoạt-động được bình thường.

Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị chấp-thuận toàn bộ kinh phí của điều 7, chương 302 là 104.060.000\$.

Chúng tôi xin sang chương 303: Phái-đoàn Giao-dịch với ủy-hội Quốc-tế Kiểm-soát Đình-chiến, Tổng số kinh-phí dự-trù cho chương 303 là 11.838.000\$. Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị chấp-thuận toàn bộ kinh phí dự-trù cho Chương này là 11.838.000\$.

Tổng kết, đối với kinh-phí của Mục 14, Bộ Ngoại-giao, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị cắt giảm 103.798.000\$ ở Chương 301 và 632.180.000\$ ở Chương 302. Tổng cộng số kinh phí cắt giảm của 2 Chương này là 735.978.000\$.

Tóm lại, ủy-ban chúng tôi xin kính đề-nghị cùng quý đồng viên biếu-quyết chấp-thuận kinh-phí cho tài-khoá 1973 của Mục 14, Bộ Ngoại-giao là 4.064.022.000\$ thay vì 4.800.000.000\$ như đã dự-trù.

O. NGUYỄN-VĂN-THUẬN.—

Thưa Quý vị,

Chúng tôi xin có một vài nhận định về ngân-sách của Bộ Ngoại-giao trong năm 1973. Với tư-cách là ủy-viên trong ủy-ban Ngân-sách Tài-chính, chúng tôi đã đồng-ý với quan-diểm của ủy-ban Ngân-sách Tài-chính là cắt giảm Ngân-sách của Bộ Ngoại-giao.

Chúng tôi xin giải thích lý-do tại sao, chúng tôi cắt kinh phí của Bộ Ngoại-giao, một cơ-quan hết sức quan trọng trong nhu-cầu đấu-tranh chính trị hiện tại. Chúng tôi ý-thức rằng đối với nhu-cầu đấu-tranh sống còn của đất nước hiện tại, nhu-cầu đấu-tranh ngoại-giao nắm một vai trò hết sức quan trọng.

Tuy nhiên, chúng tôi rất buồn và thành thật nói lên rằng trong bao nhiêu năm qua cũng như trong những năm gần đây, Bộ Ngoại-giao đã không đáp ứng lại được nhu cầu đấu tranh mà toàn quốc đang đòi hỏi, nhất là với biến cố ngày 29-3-72 vừa qua, trong khi uy-tín của quốc-gia này suy-sụp hoàn toàn trên thế-giới thì Bộ Ngoại-giao đã không làm được điều gì để đáp ứng lại, và sau đó đã không biết lợi-dụng những chiến thắng lẫy-lừng trên khắp mặt trận của miền Nam này để đưa uy-tín của quốc-gia này trở lại vị-thế nào đó trên trường quốc-tế.

Trái lại, hoạt-động của Bộ Ngoại-giao tại quốc ngoại vẫn cứ trì-trệ, nếu không muốn nói là càng xuống dần.

Tôi xin đơn cử ra đây một thí-dụ gần nhất, đó là Hội nghị Georgetowa nhóm họp tại Ethiopia, quy tụ 64 quốc-gia không liên kết của Thế-giới đệ tam, đã chấp nhận phái-đoàn của chánh phủ Mặt-trận Giải-phóng Lâm-thời Miền Nam như một phái-đoàn chính-thức.

Trong số 64 quốc-gia không liên-kết này có rất nhiều quốc-gia đã có những liên-hệ ngoại-giao với chúng ta, vì trước đó đã có nhiều nỗ lực của các quốc-gia không liên-

kết và có quan hệ ngoại-giao với chúng ta yêu-cầu chúng ta cử một phái-đoàn đi dự hội nghị Georgetown, nhưng Bộ Ngoại-giao đã trì trệ trong việc giải-quyết vấn-đề này đến đến nỗi 64 quốc-gia không liên-kết đã chấp-nhận Mặt-trận Giải-phóng Miền Nam như một chính-phủ chánh-thức.

Năm 1971, phái-đoàn của Mặt-trận Giải-phóng miền Nam được chấp-nhận như là một quan-sát-viên. Các nhà Ngoại-giao Việt-nam ở tại ngoại-quốc đã ý-thức được nguy-cơ đó và đã đánh rất nhiều công-điện, gửi rất nhiều phúc-trình về Bộ Ngoại-giao yêu-cầu giải-quyết ngay.

Hai tháng trước ngày Hội-nghị Georgetown họp, Đại-điện của Việt-nam tại tổ-chức Liên-hiệp-quốc, ở Genève cũng như ở Nữu-uớc cũng đã gửi nhiều công-điện về Bộ Ngoại-giao đề yêu-cầu cử ngay phái-đoàn chánh-thức tham-dự Hội nghị Georgetown ở Ethiopie, nhưng hai ngày trước khi Hội-nghị nhóm họp, vẫn không có một sự trả lời nào của Bộ Ngoại-giao cả, đến rồi cuối cùng, như chúng tôi đã nói ở trên, 64 quốc-gia không liên-kết của thế-giới đệ-tam chấp-nhận phái-đoàn của Mặt-trận Giải-phóng Miền Nam như là phái-đoàn chánh-thức.

Sự trì-trệ nói trên, khôn-thay, bắt nguồn từ những nguyên nhân hết sức là vụn-vụn, do sự đố-kỵ của những nhà Ngoại-giao hiện đang sống ở nước nhà tìm mọi cách để phá những nhà ngoại-giao Việt-nam đang sống tại ngoại-quốc mà họ cho rằng đã hờng quá nhiều đặc-quyền, đặc-lợi hơn những nhà ngoại-giao sống tại nước nhà. Nguyên-nhân chỉ nhỏ nhoi như vậy mà thôi.

Bây giờ, vấn-đề được đặt ra là những quốc-gia không liên-kết trong thế-giới đệ-tam có quan-hệ ngoại-giao với Việt-nam Cộng-hòa, chúng ta bây giờ quay trở lại chấp-nhận Mặt-trận Giải-phóng Miền-nam, sự thất bại thế-tham đó làm sao cứu vớt được?

Nói như vậy, tôi không có ý quy trách-nhiệm cho một mình ông Tổng-trưởng Ngoại-giao, nhưng nếu cần phải quy trách-nhiệm thì chúng ta phải quy trách-nhiệm cho tất cả những nhà ngoại-giao của Việt-nam Cộng-hòa, và nhỏ hơn nữa là quy trách-nhiệm cho cái quy-chế hết sức là tức cười, hết sức là ngược-ngạo, đó là quy-chế ngoại-giao qua Sắc-lệnh 294 ngày 19-9-1955.

Đầu năm 1955, khi cố Tổng-thống Ngô-dình-Diệm trở về chấp-chánh, ông đã cho triệu tập một ủy-ban để soạn-thảo quy-chế ngoại-giao. Ủy-ban soạn-thảo đó gồm những Đốc-phủ-sứ, những nhà ngoại-giao được hình-thành trong chế-độ của thực-dân, và những vị Đốc-phủ-sứ đi, những nhà ngoại-giao được hình-thành trong chế-độ của thực-dân đó đã tạo nên cái quy-chế 294 cho các đại-sự hưởng tất cả những đặc-quyền, đặc-lợi, còn những nhà-viên ngoại-giao cấp dưới thì hầu như không được hưởng một cái gì cả.

Từ ngày đó đến nay có biết bao nhiêu khuyến-cáo yêu-cầu Bộ ngoại-giao cứu-xét lại quy-chế ngoại-giao đó, và đã bao nhiêu năm qua, các cơ-quan Lập-pháp như Thượng-viện, Hạ-viện. Rồi đến các cơ-quan Hành-pháp như Tổng-nhà Ngân-sách Ngoại-viện và Phủ Thủ-tướng đã kêu gọi Bộ ngoại-giao xét lại quy-chế này, nhưng hình như Bộ ngoại-giao bít tai lại, làm ngơ.

Vì thấy rằng đầu sao trong cái nền dân-chủ đã khá trưởng-thành này, những sự chia quyền, chia lợi đó sẽ không

qua mắt nỗi quần chúng nên Bộ Ngoại-giao đã nhân chìm vụ đó đi để rồi ngày hôm nay trong Chương 302, Điều 1, ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ-nghị-viện đã quyết định phải giải-quyết một lần như là 1 cái ung-nhot cần phải đem lên bàn mổ, và do đó ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ-nghị-viện, khi cứu-xét ngân-sách của Chương 302, Điều 1 mà Bộ đề-nghị 2.361,560,000\$. dành trả lương bổng cho các nhân-viên tại ngoại-quốc, ủy-ban ngân-sách đã bắt buộc phải cắt đi 361.560.000\$.

Sự cắt-xén đó không có mục-dịch bần-cùng-hóa nhân-viên Ngoại-giao Việt-Nam tại ngoại-quốc, nhưng sự cắt-xén đó dựa trên hai điểm:

1) — Yêu-cầu Bộ ngoại-giao làm 1 cử-chỉ, 1 hành-vi: xét lại quy-chế ngoại-giao.

2) — Làm thế nào cho quyền-lợi của những nhân-viên ngoại-giao ở ngoại-quốc và những nhân-viên ngoại-giao ở trong nước đừng quá cách biệt để tránh những cảnh đố-kỵ phá-hại nền ngoại-giao của nước nhà.

Tôi xin trình bày ra đây những sự cách-biệt giữa nhân-viên ngoại-giao trong nước và ngoài nước:

Điểm thứ nhất, lương bổng của nhân-viên ngoại-giao tại ngoại-quốc được tính dựa trên hai điều: điều 2 và điều 5 của quy-chế 294 ngày 19-9-1955. Trong điều 2 định rằng lấy số lương của nhân-viên đó lãnh tại Việt-Nam đổi ra Mỹ kim để trả cho họ, mỗi Mỹ-kim tính 35\$, rồi so sự sai-biệt giữa hối-xuất 35\$ với hối-xuất hiện tại bao nhiêu thì sẽ được tu-chính bằng hệ-số tu-chính do nghị-định của Thủ-tướng Chánh-phủ.

Do đó, tôi ví dụ lương một nhân-viên ngoại-giao Việt-nam ở ngoại-quốc như Đệ-tam Tham-vụ khoảng 1.200 đô-la, và lương của một thư-ký ngoại-giao ở tại ngoại-quốc khoảng 700 đô-la. Nếu chúng ta tính ra tiền Việt-nam thì lương của một thư-ký ngoại-giao tại ngoại-quốc bằng gấp 4 hoặc 5 lần lương của ông Tổng-trưởng Ngoại-giao tại nước nhà.

Sau khi có sự thay đổi hối-xuất từ 35\$ đến 80\$ Việt-nam một Mỹ kim thì Chính-phủ đã ra một nghị-định cho phép tu-chính lại hệ-số, và đến khi một Mỹ kim lên đến 118\$ Việt-nam, Thủ-tướng cũng đã có một nghị-định khác cho phép thay đổi.

Nhưng khi hối-xuất được thả nổi vào tháng 7 năm 1972 thì cho đến giờ phút này chưa có một nghị-định nào cho phép Bộ Ngoại-giao tu-chính lại lương cho nhân-viên ngoại-giao tại ngoại-quốc, còn cái bảng tính lương của nhân-viên ngoại-giao ở ngoại-quốc trong cuốn sách hiện ở trong tay quý vị là căn-bản không dựa trên một pháp-lý nào cả.

Nếu như chúng ta nói rằng Sắc-lệnh 294 hiện bây giờ đã thất-hiệu vì trái với những luật-lệ hiện hành về tài-chánh, thì, đi xa hơn nữa, chúng ta phải nói rằng tất cả số tiền tính trong ngân-sách của Bộ Ngoại-giao đều thiếu căn-bản pháp-lý và đáng lý không được ủy-ban ngân-sách Tài-chánh Hạ-nghị-viện cứu-xét.

Tuy nhiên, chúng tôi đã buộc lòng phải cứu-xét ngân-sách của Bộ Ngoại-giao là vì thấy rằng nhu-cầu hiện tại không cho phép chúng ta làm như thế.

Cuối cùng ủy-ban ngân-sách Tài-chánh quyết-định cắt 361.560.000\$ của Bộ Ngoại-giao trong số dự trù trả tiền lương của nhân-viên tại ngoại-quốc. Sự cắt xén đó còn dựa trên một lý do thứ hai là trong biên tại lương bổng của nhân viên ngoại-giao tại ngoại-quốc không tính đúng với nhu cầu thực tế.

Ví dụ như 1 Đệ Tam Tham-vụ lãnh một số lương 1.200 đô-la và có xe hơi sử-dụng, thêm vào đó lại được hưởng đặc-quyền, đặc-lợi, miễn thuế thì số lương đó quả thật là to tát.

Ngay đối với người Mỹ, hoặc đối với những người sống trong những quốc-gia đã phát triển mạnh về kinh-tế, số người hưởng số lương 1.200 đô-la một tháng cũng không nhiều lắm. Số giới chức ở Mỹ lãnh khoảng 800 đô-la một tháng nếu là giáo-sư Đại-học. Như thế số lương 1.200 đô-la so với người Mỹ cũng đã là quá cao rồi, đừng nói gì với người Việt-nam.

Ví-dụ, một vị Đại-sứ với số lương khoảng 2.000 đô-la một tháng, với nhà ở, xe cộ, ba người phục-dịch, và được hưởng tất cả mọi đặc-quyền, đặc-lợi, hầu như mỗi tháng vị Đại-sứ đó không cần phải tiêu gì cả, tiền lương đó để dành riêng một bên để mua nhà, mua cửa, một ngày nào đó không còn làm Đại-sứ nữa thì họ sẽ ở lại ngay đất nước đó, không trở về Việt-nam nữa.

Một ví-dụ khác hết sức thâm thúy mà tôi đã được một nhà Ngoại-giao Pác-châu nói với chúng tôi là chính ông thấy một ông Đại-sứ Việt-nam tại Pác-châu, khi bị giải-nhiệm, ông Đại-sứ đó đã trở về sống ở Paris, và vị Đại-sứ Pác-châu đã kết luận một câu như thế này:

«Chính vị Đại-sứ của nước các ông còn chưa tin-tưởng vào chế-độ của các ông, thì làm sao chúng tôi có thể tin-tưởng được».

Vì vậy, diêm đầu tiên chúng tôi yêu-cầu Bộ Ngoại-giao là phải cứu xét lại quy-chế ngoại-giao, đó là quy-chế 294 ngày 19-9-1955, làm thế nào có thể quy định một cách hợp lý lương khoán của các Tham-vụ ngoại-giao tính sao cho sát với thực-tế để họ vẫn có thể sống tại ngoại-quốc và có thể làm rạng rỡ đất nước.

Tôi không đòi hỏi một sự ép-buộc nhân-viên ngoại-giao phải bán-cùng-hóa, nhưng tôi muốn có một sự hợp-lý hóa. Sau khi đã tu-chính quy-chế như vậy, chúng tôi nghĩ rằng một nhân-viên ngoại-giao ở ngoại-quốc, đủ ăn, đủ sống thì sau khi mãn-nhiệm-kỳ ở ngoại-quốc đương-nhiên bắt buộc phải trở về Việt-nam. Đó là điều thứ nhất.

Điều thứ hai nữa là tránh được đố-ky giữa những giới nhân-viên ngoại-giao ở trong nước và ở ngoài nước.

Chúng tôi xin chấm dứt vấn-đề thảo-luận Chương 302 ở đây. Tiếp theo tôi xin sang Chương 301.

Trong điều 5 của Chương 301, ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh đã cắt của Bộ Ngoại-giao 30.000.000\$ vì cho rằng đó là số tiền trợ-cấp cho Hiệp-hội Phát-triển Bang-giao Quốc-tế.

Ủy-ban đã đưa ra một lý-do hết sức giản-dị rằng đó là một Hiệp-hội tự, công-tác đóng góp cho Bộ Ngoại-giao chẳng

được là bao nhiêu, và cho rằng là cánh tay mặt của ông Ngoại-trưởng Trần-văn-Lâm đã đưa tiền cho cánh tay trái của ông Chủ-tịch Trần-văn-Lâm.

Nhận xét của ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh hết sức là hợp-lý. Tuy-nhiên chúng tôi xin nêu ra một vấn-đề như thế này: hoạt-động ngoại-giao nhiều khi rất cần những cơ-sở ngoại-vi, và cho đến giờ phút này chúng ta chưa có những cơ-sở ngoại-vi trong ngành hoạt-động ngoại-giao.

Chúng tôi xin đơn cử một ví-dụ rất nhỏ: Chúng ta muốn mời một nhân-vật nào đó qua thăm nước chúng ta, nhưng nếu Bộ Ngoại-giao đứng ra mời thì chưa chắc nhân-vật đó nhận lời vì sợ những điều-kiện này, những điều-kiện khác hoặc những điều tiếng này, những điều tiếng khác, nhưng nếu có một cơ-sở ngoại-vi nào đó mời họ qua, chắc chắn họ sẽ đáp ứng lời mời đó. Hiệp-hội Phát-triển Bang-giao Quốc-tế đã đảm-nhiệm vai trò đó. Đó là diêm thứ nhất.

Điều thứ hai, Hiệp-hội Phát-triển Bang-giao Quốc-tế quả thật đã đóng góp một phần không nhỏ trong công-tác ngoại-giao của chúng ta. Những lời tôi phát-biểu ra đây không phải để bình-vực quyền-lợi cho một cá-nhân nào hết, vì cho đến giờ này, tôi chưa hề cũng như sẽ không bao giờ giữ một chức-vụ gì trong Hiệp-hội đó hết.

Nhưng, trên thực-tế, tôi thấy Hiệp-hội Bang-giao Quốc-tế đã có xuất bản rất nhiều tờ báo gửi đi ngoại-quốc: Tất cả các Tòa Đại-sứ, các sinh-viên Việt-nam ở ngoại-quốc đều đã nhận được với một chi-phí trợ-cấp rất nhỏ của Bộ Ngoại-giao.

Hiệp-hội Bang-giao Quốc-tế cũng đã mời được rất nhiều chính khách tới Việt-nam giúp cho công-tác ngoại-giao hữu hiệu thêm, và đó có thể xem như là một hoạt-động ngoại-vi của Bộ Ngoại-giao.

Với những lý do chúng tôi vừa trình-bày, chúng tôi kính đề nghị ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ-viện và quý vị Dân-biểu chấp-thuận tái chuẩn cấp cho Bộ Ngoại-giao 15.000.000\$ trong điều 5 của chương 301 để trợ-cấp cho các Hiệp-hội tự.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG.—

Trước hết, chúng tôi xin tán-đồng những quan-diêm của đồng vị Nguyễn-văn-Tuấn vừa trình-bày. Và để khỏi mất thời-giờ của không-đại, chúng tôi xin không lặp lại những quan-diêm của tôi có nhiều diêm tương-đồng với đồng vị Nguyễn-văn-Tuấn.

Chúng tôi có những nhận xét nhỏ như sau: về Ngân-sách của Bộ Ngoại-giao năm 1973,

Trước hết, chúng tôi xin thành thật mà nói rằng ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ-nghe-viện nói riêng và khóa-gạt Hạ-nghe-viện nói chung đã tỏ ra rất ưu-ái và rộng-rãi với Bộ Ngoại-giao khi đã biểu-quyết chấp-thuận ngân-sách bổ-túc năm 1972 vào ngày 20-11-1972 vừa qua.

Bây giờ ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh Hạ-nghe-viện cũng còn tỏ ra rất rộng-rãi đối với Bộ ngoại-giao mặc dầu ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ-viện đề-nghị cắt-giảm



735.978.000\$ của hai Chương 301 và 302 của Mục 14 Bộ ngoại-giao.

Bây giờ chúng tôi xin đề-nghị ủy-ban và khoáng-dại xét lại điều 51-59 của Chương 302, Mục 14, cơ-quan đại-diện Việt-nam tại ngoại-quốc. Ở điều 51-59 Bộ ngoại-giao đề-nghị một ngân-khoản là 293.260.000\$, nếu tính ra Mỹ-kim là 620 000 Mỹ-kim, dành cho việc thông-tin quốc-ngoại, giúp sinh-viên và kiều bào hải-ngoại biết được tin-tức quốc-nội cũng như quốc-ngoại.

Tôi thiết nghĩ chúng ta cần phải đặt lại vấn-đề thông-tin quốc-ngoại đối với Bộ ngoại-giao, vì ai cũng biết vấn-đề thông-tin quốc-ngoại là một vấn-đề rất quan-yếu. Chúng ta cần phải tranh dành ảnh hưởng quốc-tế đối với bọn Cộng-sản, nhưng thử hỏi Bộ ngoại-giao đã đem lại những kết-quả như thế nào?

Nếu tôi nhớ không lầm, năm vừa qua khi xét Ngân-sách Bộ ngoại-giao, đồng-viện Trương-như-Thiểm hỏi ông Thứ-trưởng Ngoại-giao Trần-kim-Phượng kết-quả thông-tin quốc-ngoại như thế nào, thì ông Thứ-trưởng trả lời một câu mà chúng tôi cho rằng hết sức vô-duyên là: «kết quả thông-tin quốc-ngoại không tính bằng con số được». Chỉ vốn vậy có thể thôi.

Quý vị nghĩ sao khi một ông đại-diện Bộ ngoại-giao làm quan-sát-viên ở Liên-hiệp-quốc tại New-York gặp chúng tôi đã hỏi một câu: «các ông đã gặp bốn sinh-viên phản chiến hay chưa?» Chúng tôi đáp lại rằng chúng tôi chưa được gặp, thì ông đại-diện Bộ ngoại-giao đó lại nói tiếp: «bạn đó rất nguy-hiểm, các anh nên tránh đi».

Tôi cho câu nói đó như một gáo nước xối vào mặt chúng tôi, và chúng tôi rất lấy làm nhục-nhã cho Bộ ngoại-giao đã có một nhân-viên cao cấp của mình ở ngoại-quốc mà nói một câu như thế.

Thử hỏi quý vị nghĩ sao về vấn-đề thông-tin quốc-ngoại khi ở một Viện Đại-học rất nhỏ ở Akron, Ohio có vào khoảng 14.000 đến 15.000 sinh-viên, trong thư-viện của Viện Đại học này có rất nhiều tài-liệu của Cộng-sản, mà chúng tôi tìm mãi không thấy một tài-liệu nào nói về cuộc đấu-tranh đầy chính nghĩa của chúng ta.

Còn về vấn-đề giúp-dỡ sinh-viên và kiều bào ở ngoại-quốc thì chúng tôi nghĩ rằng Bộ Ngoại-giao chả có giúp đỡ gì cả vì cho là đã có Bộ Giáo-dục cấp học bổng. Vấn đề này đã gây rất nhiều sôi nổi, và Bộ Ngoại-giao giúp đỡ bằng cách nào chúng tôi không được biết.

Theo chúng tôi biết, Bộ Ngoại-giao không ưa thích gì những người ở Việt-nam sang ngoại quốc gặp các sứ quán. Trong dịp đến Nhật-bản, chúng tôi có liên lạc với sứ quán Việt-nam tại Nhật-bản đề xin hướng dẫn; thì sứ quán Việt-nam dùng mọi lý lẽ để từ chối việc hướng dẫn chúng tôi.

Lúc đó tôi chưa đắc cử Dân-biểu và chúng tôi có gặp các sinh viên Việt-nam ở Nhật-bản, chúng tôi có hỏi sứ quán Việt-nam ở Nhật-bản đã giúp đỡ các anh, các chị được những gì? Các anh, các chị sinh viên đó nói rằng không có chuyện giúp đỡ gì cả, nhiều khi chúng tôi còn phải giúp các nhân-viên sứ-quán để làm việc.

Như vậy, về vấn-đề giúp đỡ sinh-viên và kiều-bào Việt nam ở hải-ngoại thì tôi nghĩ rằng Bộ Ngoại-giao chả có giúp

gì hết. Do đó chúng tôi đề-nghị cắt giảm điều 51 — 59 là 93.260.000\$, còn lại 200.000.000\$ mà thôi. Chúng tôi ước mong ủy-ban Ngân-sách đồng-ý với chúng tôi điều này.

### Ô. HUỖNH-VĂN-LÀU.—

Hồi còn là Dân-biểu của pháp-nhiệm I, chúng tôi cũng có hân-hạnh một ít lần đi ra ngoại-quốc, chúng tôi cũng nhận thấy các cơ-sở ngoại-giao của chúng ta ở quốc-ngoại thật là bi-dát như lời bạn đồng viện Thuận vừa nêu lên.

Tôi thiết tưởng không cần phải nhắc lại nữa đề khỏi làm mất thì giờ của quý đồng viện. Từ hai năm qua chúng tôi không có dịp xuất ngoại, nên không biết tình trạng đó có được cải-thiện hay không? Hôm nay, nhân dịp thảo-luận về ngân-sách của Bộ Ngoại-giao, như là về cơ-quan đại-diện Việt-nam ở tại ngoại quốc, chúng tôi muốn nói lên tình-trạng mà chúng tôi được biết đề trình với khoáng-dại là vấn-đề bè-phái ở Bộ Ngoại-giao, trong đó có sự sắp xếp nhân-viên phục-vụ ở ngoại quốc không được đúng đắn.

Tôi được biết 5,7 năm về trước có một vị Thâm-phấn ở tại tỉnh tôi được cử giữ chức Tổng lãnh-sự ở Pháp. Khi ông Tổng-trưởng này xuống, ông Tổng-trưởng khác lên, với tư thế của một nhà ngoại-giao ở ngoại quốc thì, theo luật-lệ thông thường, ít nhất cũng phải có một thời-gian nào đó để người đó chấm dứt nhiệm-vụ.

Nhưng ở đây không có vậy, và ông Tổng-lãnh sự này vì không có bè cánh đã bị đờ. Trong dịp sang Pháp, chúng tôi được biết ông Tổng-lãnh-sự đó đã không về nước mà đã sang Thái-lan.

Đối với trường-hợp này, chúng ta có thể nói rằng Bộ ngoại giao đã hành động như quân-đội, nghĩa là chỉ trong 48 tiếng đồng-hồ một ông Đại-sứ có thể bị đờ để đưa ông khác lên, cho nên tình-trạng mà đồng-viện Thuận vừa nêu lên lúc này, chúng tôi không biết ở Phi-châu đã có trường-hợp nào như vậy hay không?

Thật ra chúng tôi nghĩ rằng những người được cử đi làm lãnh-sự hoặc Đại-sứ ở ngoại-quốc, tối thiểu người đó cũng phải có lương-tâm và tinh thần trách nhiệm.

Tôi thiết-tưởng, khi lựa chọn người đại-diện xứ sở ở hải-ngoại, Chánh-phủ cũng lựa chọn một cách đàng hoàng, kỹ-lưỡng, nhưng tôi xin thưa với quý bạn đồng-viện rằng biết đâu nạn bè-phái ở Bộ Ngoại-giao chẳng gây những sự nhục-nhã, những sự mất mặt cho những người đó.

Khi qua Pháp, chúng tôi có gặp lại ông Thâm-phấn ở tỉnh tôi đã giữ chức Tổng -Lãnh-sự 5, 7 năm về trước, hiện nay Ông mở tiệm cơm Việt-nam hết sức tời-tàn sau khi bị cách chức. Ông cho biết là nhất định không trở về Việt-nam.

Sau đây, chú g tôi xin trình với quý vị một vấn-đề khác nữa. Qua những lần xuất-ngoại, chúng tôi đã tiếp-xúc với rất nhiều sinh-viên Việt-nam ở ngoại-quốc, các sinh-viên đó đã theo phái-đoàn Dân-biểu đề yêu-cầu chúng tôi khi về nước vui lòng gởi cho họ những tài-liệu của nước nhà.

Chúng tôi có hỏi rằng tại sao các em ở đây không liên lạc với Tòa Đại-sứ đề xin những tài-liệu đó thì các em nói là nếu đến Tòa Đại-sứ mà xin tài-liệu thì luôn luôn bị từ chối, hơn nữa Tòa Đại-sứ không mấy cảm tình đối với các em.

Sau khi trở về nước, chúng tôi có hỏi qua về vấn đề thông-tin, tuyên-truyền quốc-ngoại thì ông Tô-g-trưởng Thông tin nói rằng Bộ Ngoại-giao và các Tòa Đại-sứ nhất-dịnh không chấp chứa và không chấp-nhận những nhân-viên thông tin của Bộ Thông-tin gửi đi Ngoại-quốc để làm công việc thông tin quốc-ngoại. Vấn đề thông-tin đều do Bộ Ngoại-giao và Tòa Đại-sứ đảm-nhận, cho nên vấn đề thông-tin quốc-ngoại trong những năm qua vô cùng bí mật!

Chúng tôi đã đi qua nhiều nước, các anh em sinh-viên tới chúng tôi xin tài-liệu và yêu-cầu chúng tôi khi về nước gửi tài-liệu qua cung-cấp cho họ. Có một sinh-viên ở Mỹ học thành tài hiện nay đang làm việc ở Bộ.

Anh nói rằng trong 4 năm học bên Mỹ, anh ở rất xa Tòa Đại-sứ, mà mỗi lần muốn đến Tòa Đại-sứ kiểm tài-liệu của nước nhà thì phải mất cả một buổi, vì Tòa Đại-sứ bỏ những tài-liệu đó ở trong kho, trong tủ.

Tôi xin trình bày với quý bạn đồng viên những gì mà chúng tôi đã biết, chúng tôi muốn nói lên để mong quý bạn đồng viên có một khuyến-cáo thật sự mạnh bạo đối với Bộ Ngoại-giao về chiều hướng làm việc.

Chúng tôi rất đồng ý với ủy-ban ngân-sách là cắt giảm ngân-sách của Chương 301, cũng như đồng ý với đồng viên Nguyễn-văn-Thượn là yêu-cầu ủy-ban ngân-sách xét lại phần ngân-sách yểm-trợ cho Tổ-chức Phát-triển Bang-giao Quốc-tế vì đó là một vấn đề hết sức hữu ích.

Chúng ta không nên cắt đứt vì bên cạnh chúng ta còn có Bắc-việt, còn có Mặt-trận Giải-phóng Miền Nam, nơi nào chúng ta sơ hở là nơi đó Bắc-việt hay Mặt-trận Giải-phóng Miền Nam xía vào.

Tôi nghĩ rằng nếu chúng ta có cúp, chúng ta cúp trước đi, chứ bây giờ chúng ta đã có sèm-trợ rồi mà chúng ta lại cắt, tôi e rằng vấn đề này sẽ tai hại lắm.

Thưa Quý đồng viên.

Về Mục 14, Chương 302, Cơ-quan đại-diện Việt-nam tại ngoại-quốc, chúng tôi xin nêu lên đây những khuyết-diểm, nhưng dù sao chúng tôi cũng phải nhìn nhận rằng nó cũng có rất nhiều ưu-diểm cho thể-diện quốc-gia, cho nên với điều 11-19, về lương-bổng nhân-viên dân-chính, chúng tôi thấy trong năm 1972 ngân-khoản bêu-quyết là 557.000.000\$, và năm 1973 là 2.361.560.000\$, số tiền này cũng không lớn, tuy chúng ta đều biết rằng nước chúng ta nghèo, dân chúng ta nghèo, nhưng không đến nỗi chúng ta không đủ số tiền để trợ-cấp cho nhân-viên ngoại-giao tại ngoại-quốc, vì tư-thế ngoại-giao là vấn đề vô cùng trọng-hệ.

Sở dĩ tiền lương nhân-viên năm nay hơn năm ngoái quá nhiều chỉ vì hối-suất năm nay đã tăng quá nhiều so với năm trước; tuy nhiên số tiền đó chúng ta lấy về rồi chúng ta đưa ra nên cũng không chạy đi đâu mà mất.

Chúng tôi chỉ mong quý vị hiểu cho tư-thế của một nhà đại-diện ngoại-giao của một nước ở ngoại-quốc, họ không phải như chúng ta sống ở nước nhà, nếu chúng ta cứ tính theo đồng lương ở tại đây thì không có một nhân-viên nào, không có một người nào đi làm ra ngoại-quốc để sống với tư-thế đại-diện ngoại-giao cho một nước vì họ không chịu nổi với vật-giá hiện nay.

Vì lý do đó, chúng tôi yêu-cầu ủy-ban ngân-sách, nếu có thể được, xin đình khoản này lại phiên họp cuối cùng để yêu-cầu Bộ Ngoại-giao cho biết mỗi người được bao nhiêu lương, có trợ-cấp cho vợ con họ hay không.

Nếu có trợ-cấp cho vợ con thì trả trợ-cấp cho vợ con họ bằng tiền Việt-nam, còn riêng ông Đại-sứ, ông Lãnh-sự, thì trả trợ cấp bằng Mỹ-kim ở ngoại-quốc, trả như thường lệ để ông có đủ tư thế, đủ phương-tiện tối thiểu làm việc.

Nếu chúng ta cắt tới, cắt lui thì họ không đủ tư-thế sống ở ngoại-quốc. Trong chuyến chúng tôi sang Pháp, chúng tôi có nghe một số kiều-bào của chúng ta bên Pháp nói lại là khi Hòa-dàm Ba-lê bắt đầu thì phái-đoàn của Bắc-việt đã mượn những xe sang trọng nhất để xử-dụng.

Chúng ta không lạ gì miền Bắc dân chúng đói khổ, họ thất lương buộc bụng, nhưng về vấn đề ngoại-giao thì họ đã không ngần ngại chi tiêu.

Vì ông Chủ-tịch bật đèn đỏ, chúng tôi xin ngưng ở đây, nhưng chúng tôi đề-nghị về điều 11-19 thuộc Chương 302, nếu có thể được chúng ta nên giữ nguyên số tiền 2.361.560.000\$ để trả lương nhân-viên ở ngoại-quốc hoặc đình lại để nghiên-cứu có nên cắt trợ-cấp cho gia-đình của những nhân-viên này không? Riêng về vấn đề trợ-cấp của họ, vẫn được trả bằng ngoại-tệ.

Chúng tôi muốn xin ông Chủ-tịch cho được trình-bày thêm trong hai phút nữa nhưng chúng tôi thấy ông Chủ-tịch thúc hối quá nên tôi xin rút lui, tôi xin đồng ý với ủy-ban.

Xin cảm ơn Quý đồng viên.

Ô. DUANG-MINH-KÍNH.—

Tôi xin góp một vài ý-kiến về Mục 14, Bộ Ngoại-giao.

Từ này đến giờ chúng tôi đã được nghe rất nhiều vì lên phê-bình Bộ Ngoại-giao. Thật là khó mà bỏ chứa cho Bộ Ngoại-giao, nếu xét theo kết quả mà Bộ này đã làm trong năm qua. Không phải đây là lần thứ nhất Bộ Ngoại-giao mới bị chỉ-trích ở trên diễn-dàn Quốc-hội mà có lẽ từ khi có Quốc-hội, từ khi có những cuộc thảo-luận về ngân-sách thì không năm nào Bộ Ngoại-giao tránh khỏi bị chỉ-trích.

Vì thế, vấn đề đặt ra cho chính tôi là phải tìm ra một phương thức nào để làm hữu-hiệu Bộ Ngoại-giao, và nhất là vấn đề được quý vị nhấn mạnh đến nhiều nhất là thông tin quốc-ngoại, để chúng tôi không phải chúng ta chỉ lo chỉ-trích, vì nếu nói cho đúng thì 5 năm vừa qua chúng ta đã chỉ-trích giống hệt như nhau về Bộ Ngoại-giao.

Tôi nói như thế không phải là chúng tôi bình-vực Bộ Ngoại-giao, nhưng sự thật, đề do-lường kết-quả của ngoại-giao thì thực rất nhiều nhà ngoại-giao trên thế-giới và cả Việt-nam đều phải công nhận rằng ngoại-giao không thể làm hơn những cái gì có thật ở trong nước. Trước cuộc tấn-công mùa xuân năm 1972, có lẽ hình ảnh của Việt-nam đã bị chìm sâu, thấp nhất trong suốt sáu, bảy năm qua.

Nhưng chính nhờ sự chiến-đấu anh-dũng, những thắng lợi về quân sự về vang của chúng ta trong những ngày kế tiếp, trong mấy tháng kế tiếp, cả làm cho hình ảnh Việt-nam được tươi sáng hẳn lên.

Những điều đó không phải là công lao, cũng không phải là cái tội của các nhân-viên Bộ Ngoại-giao mà chính là sự góp sức, cái thành quả ngay ở chính quốc-nội. Đó là điều thứ nhất.

Điều thứ hai mà chúng tôi thấy cần phải nêu lên với quý đồng viên là thông tin quốc-ngoại sẽ không thể thành-công ở chính các quốc gia ngoại quốc, và dầu chúng ta có tăng ngân-sách lên gấp 3 lần ngân sách hiện tại, chúng ta cũng không thể hy vọng thu đạt được kết quả do sự mở phòng thông tin ở ngoại quốc, vì ngân khoản đó quá ít đối với nhu cầu trên thế giới, nhưng thành quả về thông tin quốc-ngoại là chính ở đây, chính ở Việt-nam này.

Thế-giới biết về Việt-nam qua cái gì? 1% là qua Bộ Ngoại-giao của chúng ta, qua các tòa đại diện, nhưng 99% do các đài truyền-hình, các thông-tin-viên có mặt ở tại Việt-nam này.

Người Mỹ, người Pháp, người Anh, Âu-châu, Á-Châu, Phi-châu biết về Việt-nam qua những bài tường thuật của những hãng thông tấn U P I, Reuter, hay là qua những hãng truyền-hình CBS, ABC v.v... nhưng rất ít biết chúng ta qua các tòa đại diện ngoại giao.

Vì vậy, nếu công bằng mà xét thì chúng ta phải đặt lại vấn đề, là muốn được thành công ở thông tin quốc-ngoại, chúng ta phải đặt lại vấn đề ở ngay quốc nội, còn một phần ít ít ở quốc-ngoại.

Nếu chúng ta sánh với nền ngoại giao của Bắc-việt thì chúng ta không thể so sánh được, chúng ta có thể nói như thế, bởi vì khi Bắc-việt tiến hành công việc thông tin quốc-ngoại thì họ đã được cả thế giới Cộng-sản, cả thế giới khuyh tả, cả những khuyh hướng khuyh tả ở trên thế giới yểm-tư cho họ.

Chính nhờ những sự yểm trợ đó họ mới có thể thành công, ngay cả tại Hoa-kỳ là một quốc gia đồng minh với chúng ta, một thiết nhất với chúng ta.

Chúng ta cũng không thể trông đợi ở chính những sinh viên của chúng ta, mặc dầu chúng ta có giúp đỡ các sinh-viên này rất nhiều về hy vọng họ mang lại thắng lợi ngoại giao cho chúng ta, vì thật sự nếu quý vị có dịp xuất ngoại, quý vị thấy rằng trong những lời than phiền của họ cũng có rất ít điều đúng, mà đa số là không đúng, vì một lẽ là chúng ta không thể nào thỏa mãn được tất cả các nhu cầu của các sinh-viên ở ngoại quốc y như các sinh viên đòi hỏi.

Chúng tôi lấy một thí-dụ như ở bên Mỹ, chúng ta có 3 cơ-sở ngoại-giao: một Tòa Đại-sứ ở Washington D C, một ở San — Francisco và một Tòa Quan-sát quốc-tế ở New-york. Với 50 triệu-ba-gi chúng ta có một số người, nguyên cái số tiền mà các Việt-kiều đã trả để gọi điện-thoại về cho Tòa Đại-sứ để đến cuối năm bắt Tòa Đại-sứ phải trả, số tiền điện thoại đó cũng rất vĩ đại.

Có nhiều năm Tòa Đại-sứ đã phải xin Bộ Ngoại-giao yểm-trợ thêm ngân-sách về tiền điện thoại đó. Vì vậy cho nên chúng ta không thể tính được bằng tiền bạc. Thật ra nếu chúng ta cố-gắng hết sức cũng không thể tính được bằng tiền bạc, ví dụ nếu chúng ta tăng lên một tỷ thì kết quả Bộ Ngoại-giao phải tăng lên là bao nhiêu?

Chắc chắn chúng ta không thể làm được như vậy. Chúng ta phải quan-niệm cái ngoại-giao của chúng ta như là 1 món đồ trang sức thật sự, một cái xa xỉ thật sự, nhưng mà là một cái xa xỉ cần thiết.

Đối với các cơ-sở ngoại-giao của chúng ta ở ngoại-quốc chỉ có thể điều-hành trong những công việc rất thường, như về lãnh-sự-quán, một chút về thông tin, một chút về yểm-trợ cho kiều-bào, còn ngoài ra, chắc chắn chúng ta dù có tăng ngân-sách lên 2 hay 3 lần, kết-quả cũng không thể được như ý chúng ta muốn.

Trở lại vấn-đề lương-bổng nhân-viên, chúng tôi đồng ý với ủy-ban là chúng ta phải giải-quyết vấn-đề pháp-lý là vì chúng ta đã có một Sắc-luật ổn-định thị-trường hối-đoái nội, chúng ta không thể nào áp-dụng những sắc-luật đi ngược lại. Vì vậy, chúng ta phải có một khuyến-cáo mà ủy-ban phải đưa ra một cách cụ-thể.

Thực ra, để tìm một giải pháp cho vấn-đề không phải là dễ. Nếu chúng ta cứ tiếp tục chuyên ngân với hối-xuất 35\$ thì chúng ta đã vi phạm luật pháp, còn nếu chúng ta không cho chuyên ngân với hối xuất 35\$ thì không một tòa đại diện ngoại giao nào của chúng ta ở ngoại quốc có thể điều hành được với cái ngân sách dầu chúng ta có chấp nhận toàn thể.

Chúng tôi đồng-ý rằng chúng ta muốn các nhân-viên ngoại-giao của chúng ta ở ngoại-quốc cũng phải đóng góp phần nào vào sự đau khổ chung của quốc-gia. Một, hai năm trước, Bộ Ngoại-giao cũng đã có một cố-gắng là cấm tất cả các nhân-viên ở ngoại-giao từ ngạch thư-ký trở xuống không được đem theo gia đình.

Điều đó, xét về phương-diện nhân-đạo, cũng đã là một điều quá đáng. Một người có nhiệm kỳ 4 năm ở ngoại-quốc, có vợ, con mà phải xa gia-đình, không được đem theo chỉ vì những người đó là thư-ký, điều đó với chúng ta cũng đã là một điều quá đáng.

Vì vậy, nếu chúng ta muốn đặt lại cái thang lương thì chúng ta không thể nào căn-cứ vào cái số đồng-bạc Việt-nam để mà chúng ta ổn-định. Nếu chúng ta căn-cứ vào đồng bạc Việt-nam thì bắt-buộc chúng ta phải lập một hối-suất riêng cho ngoại-giao, và như vậy thì luật-pháp của chúng ta sẽ không còn duy-nhất, luật-pháp của chúng ta sẽ bị chia năm, xẻ bảy.

Vì thế, chúng tôi xin đề-nghị ủy-ban Ngân-sách là nếu muốn cắt thì xin đưa ra một khuyến-cáo rõ-rệt, chẳng hạn như quý vị chủ-trương rằng số lương của nhân-viên ngoại giao được tính bằng ngoại-tệ thì với số lương đó, nhân viên ngoại giao sẽ căn cứ vào đó để có thể xử-dụng như thế nào hầu cung-ứng cho đời sống của họ.

Chúng tôi nghĩ rằng, với một phương-thức như thế, chúng ta mới giải-quyết được, nếu không thì ví-dụ như Bộ Ngoại-giao tính rằng số sai-biệt là 10% trong một năm, nhưng nếu từ nay đến cuối năm hối suất của chúng ta từ 430\$ có thể lên tới 800\$, thì chừng đó chúng ta lại điều-chỉnh đến mức nào nữa?

Chúng ta phải quan-niệm rõ-ràng tùy theo nhu cầu của các nhân-viên ngoại-giao, nếu là 500,7(0.800), hay 1.100 đô-la là đủ thì chúng ta quyết-định cho họ được mức thang

đó và không bị lệ-thuộc vào sự chìm nổi của ngoại-tệ ở Việt-nam. Đó là đề-nghị thiết thực nhất của chúng tôi.

Riêng về Chương 301, chúng tôi đồng-ý với ủy-ban là cắt tiền trợ-cấp của Hiệp-hội Phát-triển Bang-giao Quốc-tế, nhưng trước khi cắt, chúng tôi muốn được nghe ủy-ban tường trình cho biết là những công-việc của Hiệp-hội Phát-triển Bang-giao Quốc-tế cho đến ngày hôm nay nó như thế nào?

Bởi vì không phải là năm nay chúng ta mới dự-trù ngân khoản để yểm-trợ cho Hiệp-hội Phát-triển Bang-giao Quốc-tế, mà trong những năm trước chúng ta cũng đã yểm-trợ. Vậy thì kết-quả của Hiệp-hội Phát-triển Bang-giao Quốc-tế trong những năm trước như thế nào, xin cho chúng tôi được biết để chúng tôi để quyết-dịnh là có nên cắt hay không nên cắt.

Chúng tôi quan-niệm rằng có thể có những hội tư mới làm được những công-việc công, như là về phương-diện ngoại giao, mà cũng có thể có nhiều cơ-quan công mà không thể làm công việc công, mà phải nhờ đến những Hiệp-hội tư. Vì vậy, đề hợp-lý, chúng tôi thỉnh-cầu ủy-ban Ngân-sách Tài-chính cho biết kết-quả của Hiệp-hội Phát-triển Bang-giao Quốc-tế.

Có như vậy chúng ta mới chứng-tỏ cho quần-chúng biết rằng, chúng ta sẵn-sàng yểm-trợ cho tất-cả những sáng kiến tư-nhân nào miễn là hữu hiệu, giúp ích cho quốc-gia, chứ chúng ta không phải chỉ nhất-thiết là giao khoán công-việc cho các cơ-quan công-quyền mà thôi.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Nếu không đồng-ý nào có ý-kiến nữa, chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban đúc-kết.

### Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách)—

Trước khi đúc-kết và đưa ra đề-nghị tư-chính của ủy-ban chúng tôi liên-quan đến ngân-sách đề-nghị cho Bộ Ngoại-giao, chúng tôi xin mạn phép ông Chủ-tịch và quý vị để chúng tôi làm sáng tỏ một số vấn-đề.

Tại Chương 301, điều 5, Bộ Ngoại-giao dự-trù số kinh phí là 60 triệu để trợ-cấp cho những Hiệp-hội tư-nhân góp công giúp đỡ Bộ Ngoại-giao trong vấn-đề lôi kéo dư-luận ở các nước ngoài ủng-hộ lập-trường và chính nghĩa của quốc-gia Việt-nam.

Trên thực-tế tại Việt-nam chỉ có một hội duy-nhất là Hiệp-hội Phát-triển Bang-giao Quốc-tế, và sự trùng-hợp ngẫu nhiên, ông Chủ-tịch Hiệp-hội đó cũng là ông Trần-văn-Lâm mà ông Tổng-trưởng Ngoại-giao Việt-nam cũng là ông Trần-văn-Lâm.

Cho nên mới có dư-luận là ông Bộ-trưởng Ngoại-giao đã đưa tiền bằng tay mặt với tư-cách Tổng-trưởng Ngoại-giao cho ông Chủ-tịch Hiệp-hội Phát-triển Bang-giao Quốc-tế nhận lãnh bằng tay trái là ông Chủ-tịch Trần-văn-Lâm.

Sự việc này cũng đã được bàn cãi rộng-rãi tại ủy-ban Ngân-sách Tài-chính sau khi ủy-ban đã thảo-luận và biểu-quyết về vấn-đề có nên trợ cấp 60.000.000\$ hay là giữ một số kinh-phí nào đó để Bộ Ngoại-giao phụ-cấp cho các Hiệp-hội tư-nhân, hay nói tăng ra cái có một Hiệp-hội tư-nhân

duy-nhất tại Việt-nam lo vấn-đề giúp đỡ Bộ Ngoại-giao trong những công-tác mà Bộ Ngoại-giao không thể chính-thức đứng ra làm được.

Vì khoản trợ-cấp này có một số lớn cần phải trợ-cấp bằng Mỹ-kim cho Hiệp-hội đó, cho nên từ 30.000.000\$ trong năm 1972, Bộ Ngoại-giao xin tăng lên 60.000.000\$. Ủy-ban Ngân-sách đã quyết-dịnh chỉ đề một số tiền 30.000.000\$ mà thôi.

Sau khi thảo luận và biểu-quyết rồi, ông Tổng-trưởng Ngoại-giao có liên-lạc với cá nhân chúng tôi cũng như quý vị trong thuyết-trình-đoàn và xin cứu-xét lại vấn-đề, vì Hiệp-hội Phát-triển Bang-giao Quốc-tế đó tuy là ông Trần-văn-Lâm đứng làm Chủ-tịch nhưng nó thực-sự đã giúp-đỡ Bộ Ngoại-giao trong những năm qua rất nhiều về những vấn-đề mà Bộ Ngoại-giao không thể chính-thức làm được.

Những ví-dụ mà ông đưa ra như đối với những tư-nhân bị đầu độc, bị sự tuyên-truyền của đối-phương và những sự thật đã xảy ra trước đây, nếu Bộ Ngoại-giao chính-thức đứng ra mời, đài-thọ những chi-phí chuyên-chở, đài-thọ những chi-phí này kia để cho có sự hiện-diện của cá-nhân đó tại nước Việt-nam, thì dù cho khi về nước trong tâm-tâm và trong xác-tính của những người đó nhìn nhận là những sự-kiện đã thật sự xảy ra tại đất nước này không hoàn-toàn giống như những điều mà dư-luận tại nước đó bị đầu độc bị tuyên-truyền, nhưng một khi đã nhận lãnh tiền của Bộ Ngoại-giao để đến xứ này thì dù có nói thật đi chăng nữa, dư-luận các Quốc-gia của họ cũng không tin rằng những người đó nói một cách không vụ-lợi. Thành ra những lời nói của những người đó sẽ không hữu hiệu.

Có những ký-giả chưa bao giờ tới Việt-Nam, nhưng vẫn có những bài báo đả-kích, những bài báo hoàn toàn thất lợi cho chính nghĩa Việt-Nam. Bộ Ngoại-giao mong muốn rằng chính những người đó có cơ-hội nhìn tận mắt, nghe tận tai những việc đã xảy ra thật-sự ở đất nước này để họ có thể nói lên sự thật và tranh-đấu cho dư-luận ở tại nước họ hầu lôi kéo dư-luận đó về với chính nghĩa Quốc-gia.

Nhưng nếu Bộ Ngoại-giao đích thân mời thì những ký-giả đó lại ngại không dám nhận lời, vì nếu ký-giả đó chấp nhận lời mời của Bộ Ngoại-giao với những tổn-phí do Bộ Ngoại-giao đài thọ thì chắc chắn những người nào muốn phản đối những lập luận của các ký-giả đó họ chỉ cần nói lên là « Ông đó đã ăn tiền của Bộ Ngoại-giao Việt-Nam, đến xứ Việt-Nam, lẽ tất nhiên ăn thì phải trả ».

Do đó những bài báo của ký-giả đó sẽ không đem lợi-ích gì cho chính nghĩa của chúng ta. Chính cá-nhân những ký-giả đó trên thực-tế cũng rất e-dè không muốn tới Việt-Nam do lời mời chính thức của Bộ Ngoại-giao Việt-Nam.

Bộ Ngoại-giao Việt-Nam cũng có đủ phương-tiện để làm những bài báo, những tạp-chí in bằng các thứ tiếng ngoại quốc để phát-hành tại ngoại quốc nhưng thật ra không hữu hiệu bằng những bài báo, những tạp-chí, hay những tạp-sau của các hiệp hội tư nhân, cũng như của tư nhân, Việt-Nam không đứng trong chính quyền mà tự động phát hành, thì khi tiếp nhận những tạp-chí đó người đọc có cảm-tưởng đỡ nghi ngờ và đỡ mặc-cảm hơn, do đó họ tin-tưởng rằng những sự-kiện do những tư-nhân nói lên sẽ khách-quan hơn là những bài báo, những tạp-sau do chính Bộ Ngoại-giao phát-hành.

Những công-tác đó từ trước đến nay nhằm giúp đỡ cho công-việc ngoại-giao của Bộ ngoại giao tại Việt-Nam thì chỉ có Hiệp-hội Phát-triển Bang-giao Quốc-tế làm mà thôi, với sự trợ giúp là 15.000.000\$ trong năm 1972.

Năm nay, muốn cho Hiệp-hội đó tiếp-tục làm những công-việc như những năm qua nên Bộ Ngoại-giao cũng cần một số tiền để giúp đỡ vào sự đóng góp của tư nhân, dù sao cũng không đủ tiền cần-thiết để làm công việc đó nên Bộ Ngoại-giao khẩn-khoản yêu-cầu ủy-ban ngân-sách cứu-xét lại vấn-đề để đề-nghị khoáng-đại Hạ-ng nghị-viện chấp-thuận một kinh-phí tương-đối rộng-rãi hơn hầu Bộ Ngoại-giao có phương tiện giúp cho các cơ-quan liên-hệ trong những việc mà Bộ Ngoại giao không thể đích thân làm được, và trên thực-tế nó cũng còn giúp đỡ cho chính-nghĩa khá nhiều.

Vì vậy, chúng tôi nhận thấy nếu giữ nguyên kinh-phí là 60.000.000\$ do Bộ Ngoại-giao đề-nghị thì cũng quá lớn vì thật ra đó chỉ là chúng ta lấy 15.000.000\$ đã được cấp trong năm 1972 nhân với tỷ số gia tăng của hối-xuất đô-la, như vậy kê cũng quá nhiều so với tình trạng eo-hẹp hiện tại của ngân-sách.

Vậy ủy-ban Ngân-sách và Thuyết-trình-đoàn ủy-ban ngân sách Tài-chánh chúng tôi xin đề-nghị khoáng-đại Hạ-ng nghị-viện cho phép ủy-ban Ngân-sách tu-chỉnh lại điều 5 Chương 301 mà ủy-ban đề-nghị trước là 30.000.000\$ nay tăng lên 45.000.000\$ như các bạn đồng viện Nguyễn-văn-Thuận và Huỳnh-văn-Lâu đã đề-nghị.

Bạn Dương-minh-Kính cũng đồng ý trên nguyên-tắc là khi những cơ-quan đó có hữu-hiệu thì phúc nghị, nhưng bạn Kính đã không đề-nghị Ngân-sách cho điều 5 chương 301 là bao nhiêu.

Bây giờ chúng tôi xin quý-vị chấp-thuận con số của 2 bạn đồng-viện Nguyễn-văn-Thuận và Huỳnh-văn-Lâu đưa ra là tăng số tiền kinh-phí đó thêm 15.000.000\$ tại điều 5, chương 301.

Có một ý-kiến được phát-biêu của bạn đồng-viện Nguyễn-phước-Quang liên-quan đến điều 5 chương 302 đối với số kinh-phí là 293.260.000\$ để trợ-cấp cho sinh-viên cùng những trợ-cấp về công-tác xã-hội và Thông-tin quốc-ngoại của Bộ Thông-tin.

Ủy-ban chúng tôi nhận thấy những vấn-đề mà đồng-viện Nguyễn-phước-Quang nêu lên cũng không xa thực-tế và nhận thấy đề-nghị giảm số tiền 93.260.000\$ tại điều này cũng hợp-lý, và để giải-thích quan-niệm của ủy-ban, chúng tôi xin mạn phép trở lại điều 1 của chương 302, và chúng tôi xin trình-bày lại tất cả ý-kiến đã nêu lên trong nội-bộ ủy ban khi có quyết-định cắt xén 361.500.000\$ về điều 1.

Theo sự nhận định của Ủy-ban chúng tôi thì Bộ Ngoại giao rất được những vị Thượng-ng nghị-sĩ ưu-ái và nếu như Hạ-ng nghị-viện có áp-dụng những biện pháp mạnh-mẽ thì theo thủ-tục Lập-pháp chưa chắc những biện-pháp của chúng ta đề ra sẽ được chấp-thuận như là quan-điểm của Quốc-hội, vì nếu Thượng-ng nghị-viện phúc-nghị thì theo kinh-nghiệm của năm vừa qua chúng ta khó lòng có thể thắng được phúc-nghị của Thượng-ng nghị-viện về vấn-đề túc-số.

Nếu Ủy-ban chúng tôi được sự bảo-đảm rằng những quan-điểm mà chúng tôi đề-nghị và được Hạ-ng nghị-viện chấp-

thuận sẽ là quan-điểm của Quốc-hội, thì có lẽ chúng tôi còn đưa ra những biện-pháp mạnh hơn là biện-pháp mà chúng tôi đã đề-nghị trong bản dự-trù ngân-sách.

Ngân-sách dự-trù tại điều 1 của Chương 302 là 2.361.560.000\$ là tính theo những quy-chế Ngoại-giao, liên-tiếp bằng ba sắc-lệnh: sắc lệnh 294 ngày 19-9-55, sắc lệnh 223 ngày 3-7-55 và sắc lệnh 48 ngày 22-3-65 của các Thủ-tướng chính-phủ thời Ngô-đình-Diệm và Phan-huy-Quát đã áp-dụng để tăng lương và điều-chỉnh những phụ-cấp cho các nhân-viên ngoại-giao tại ngoại-quốc và chiết-tính theo căn bản của sắc-lệnh số 294 mà Thuyết-trình-viên của ủy-ban chúng tôi đã có dịp trình-bày cặn-kê cách-thức tính tiền của Bộ Ngoại-giao như thế nào.

Ủy-ban chúng tôi có một nhận-định là sắc-lệnh đó ra đời năm 1955, ấn-định sự cải-hoán số tiền lương-bổng của nhân viên ngoại-giao Việt-nam ra Mỹ-kim bằng hối-xuất 35\$ Việt nam một Mỹ-kim là một hối-xuất tương-đối ưu-dãi so với hối-xuất trên thị-trường gia-nhập tự-do là 80\$, và trong điều 5 của sắc-lệnh đó có nói rằng khi có thay đổi hối-xuất thì hối-xuất 35\$ đó được điều-chỉnh lại bằng một cái tỷ-lệ, nhưng từ ngày 19 tháng 9 năm 1955 tới nay hối-xuất thực tế của đồng bạc đã thay đổi rất nhiều, mà Bộ Ngoại-giao vẫn chiết-trừ giống hệt như hối-xuất còn là 80\$ Việt-nam một Mỹ-kim.

Chúng tôi nhận định rằng những mức lương ấn định ở trong ba sắc-lệnh liên tiếp đó trên thực-tế so với tại ngoại-quốc cũng đã là cao rồi, mà so với tại Việt-nam thì là quá cao.

Nếu quý vị thử chiết-tính lương bổng của một vị Đại-sứ ra tiền Việt-nam thì cũng thấy số lương đó có thể lên đến một triệu đồng một năm, và khi biểu-quyết ngân-sách bổ-túc năm 1972, Ngân-sách đã để-dãi đề cho Bộ Ngoại-giao được điều-chỉnh những số tiền chi-tiêu trong năm 1972 căn-cứ theo sắc-lệnh đó nhưng với điều-kiện là năm 1973, phải có một biện-pháp nào để bố-buộc Bộ ngoại-giao phải điều-chỉnh lại những sắc-lệnh lỗi thời, thất hiệu hay là bất-hợp-pháp đó.

Nếu chúng ta chỉ khuyến-cáo suông thì chắc chắn khó mà thực hiện được ý muốn của khoáng-đại Hạ-ng nghị-Viện. mặt khác, nếu đưa ra những biện-pháp quá mạnh thì quan-điểm của Ủy-ban chúng tôi nêu ra ngày hôm nay, nếu được khoáng-đại Hạ-ng nghị-Viện chấp-thuận, chưa chắc đã là quan-điểm của Quốc-hội.

Cho nên giữa hai giới-hạn đó, chúng tôi phải đưa ra một điều kiện tương đối còn để dãi là yêu cầu Bộ Ngoại-giao phải điều-chỉnh lương-bổng của nhân-viên ngoại-giao tại ngoại-quốc trong năm 1973 trong giới hạn số kinh-phí là 2.000.000.000\$ chứ không phải 2.361.500.000\$ như bộ Ngoại-giao đề-nghị.

Như vậy, tính trên một nhân viên Ngoại-giao tại ngoại-quốc khi lãnh tiền bằng Mỹ-kim sẽ bị cắt một số tiền vào khoảng 1/8 tổng số lương và phụ cấp, và bố-buộc Bộ ngoại giao phải điều-chỉnh như thế nào để cho nó hợp với thực-tế, hợp với những điều-kiện sinh sống tại nhiệm sở, nhưng phải nằm trong phạm-vi 2.000.000.000\$ trong năm 1973, và không được vượt quá 2 tỷ đó.

Nếu chúng ta không cắt ngân-khoản mà chỉ khuyến-cáo suông thì không thể nào thực-hiện được ý-muốn của chúng ta, còn nếu đòi hỏi ủy-ban ngân-sách Tài-chánh phải đưa ra

một quy-chế rõ-ràng, trên lý-thuyết có thể là hợp-lý, nhưng trên thực-tế quý vị cũng thấy chuyện đó không thể nào làm được vì ủy-ban ngân-sách không có đủ những dữ-kiện để ấn định mức-độ lương-bổng đối với những chức-vụ ngoại-giao ở ngoại quốc, hơn nữa mức chi-tiêu tại mỗi quốc-gia mỗi khác, cho nên không thể ấn-định mức lương cho các nhân-viên ngoại-giao ở mỗi nhiệm-sở như thế nào để vừa đủ cho họ sinh-sống.

Vì vậy nên ủy-ban chúng tôi xin dành quyền chi-tiết hóa đó cho Bộ Ngoại-giao, nhưng vẫn phải ở trong giới hạn 2.000.000.000\$ mà ủy-ban chúng tôi đề-nghị Hạ nghị-viện chấp-thuận.

Nhận thấy ngay đối với những chi-phí của Bộ Ngoại-giao, Bộ Ngoại-giao cũng đã tiết-giảm, chẳng hạn chi-phí về Hòa-dàm Ba-lê trước kia là 80 triệu đồng đổi ra hối-xuất 118\$ thì số Mỹ-kim nó tăng hơn số tiền 263 triệu mà đổi theo hối-xuất 425\$, và mức sai biệt là 1/5.

Như vậy Bộ Ngoại-giao đã tự tiết-giảm sự chi-tiêu của cơ-quan ngoại-giao 1/5 và tại phần vật-liệu và dịch vụ điều hành của chương 302, các sứ-quán cũng tiết-giảm chi phí theo tỷ lệ 1/5, thì không có lý-do gì các nhân-viên ngoại-giao không thể chịu đựng được một mức hy-sinh tối thiểu là 1/8.

Cho nên ủy-ban chúng tôi xin trình khoáng-dại Hạ-nghị-viện chấp-thuận quan-diêm là, bằng kinh-phí, bắt buộc Bộ Ngoại-giao phải bắt buộc nhân-viên Ngoại-giao chịu một phần hy-sinh, một sự đóng góp tối thiểu trong sự tiết-kiệm ngân-sách chung của quốc-gia.

Vậy, sau khi đã được nghe những đề-nghị của quý vị, Thuyết trình đoàn của ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh xin đề nghị tu chính những kinh phí của Bộ Ngoại-giao như sau :

Tại chương 301 điều 5, thay vì 30.000.000\$ về đề-nghị nguyên thủy, chúng tôi xin tu-chính là 45.000.000\$.

Tại điều 5, Chương 302, đề-nghị nguyên thủy là 293.260.000\$ xin sửa lại là 200.000.000\$

Tổng cộng Mục 14, Bộ ngoại-giao, chúng tôi xin đề-nghị khoáng-dại Hạ-nghị-viện chấp-thuận số kinh-phí tổng quát là 3.985.762.000\$ thay vì 4.064.022.000\$ như chúng tôi đã đề-nghị nguyên thủy.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Ủy-ban đã tu-chính theo đề-nghị của một số đồng-viện lớn đây đề-nghị, như vậy bây giờ chỉ còn một quan-diêm duy nhất mà chúng tôi xin trình khoáng-dại quyết-dịnh.

Quý đồng viện nào chấp-thuận kinh-phí 3.985.762.000\$ của Mục 14, xin giơ tay.

• •

63 vị chấp-thuận

• •

Như vậy Mục 14 được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

Trước khi trao lời cho ủy-ban, chúng tôi cũng xin thưa trình với tất cả quý đồng viện là chúng ta đang bước sang Mục 15, có thể kể một cách tổng-quát là chúng ta chỉ mới thực hiện được 1/4 công tác mà chúng ta phải hoàn-thành đối với ngân-sách 1973.

Chúng tôi đề-nghị với ủy-ban là đối với những Mục có những số Chương quá nhiều, thì trong lúc chúng ta đã chấp thuận biểu-quyết từng Mục, chúng tôi đề-nghị với ủy-ban trình-bày với khoáng-dại số tổng kết từng chương với lý-do tăng hay giảm, bởi vì chúng tôi nghĩ rằng quý đồng-viện đã đọc xong và đã nghiên cứu kỹ tờ phúc trình rồi, nên chỉ chúng tôi thấy thay vì nếu chúng ta trình-bày những con số của từng điều khoản thì với mỗi Mục chúng ta phải mất từ 30. đến 45 phút để trình-bày.

Vậy chúng tôi xin đề-nghị tóm tắt lại bằng cách trình-bày từng Chương và để thì giờ đó cho khoáng-dại thảo-luận. Chúng tôi xin ủy-ban thông cảm và cũng xin tất cả quý đồng viện vui lòng khi lên thảo-luận nên tóm-tắt lại ý-kiến và đưa ra những tu chính nếu có, ngay cho ủy-ban để chúng ta có thể thảo-luận nhanh-chóng và có kết-qua.

### Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin sang Mục 15, Bộ quốc-phòng. Kinh-phí năm 1972 cho Bộ quốc-phòng là 203.777.230.000\$.

Kinh-phí dự-trù cho năm 1973 là 231.000.000.000\$.

Ủy-ban chúng tôi xin tuân hành ý-kiến của ông Chủ-tịch Hạ-nghị-viện đề-nghị là chúng tôi trình-bày từng chương. Trước hết, Chương 411 : Văn-phòng Bộ quốc-phòng. Ủy-ban chúng tôi cắt tất cả là 5.000.000\$, với lý-do sau đây :

Điều 3 : cắt 2.000.000\$ dự-trù kinh-phí quá mức.

Điều 7 : cắt 3.000.000\$ mua xe hơi cho ông Tổng-trưởng, không cần thiết trong lúc này.

Chương 412 : Nha tổng Giám-đốc Tài-chánh và Thanh tra Quân-phí và các Cơ-quan trực-thuộc kinh-phí dự-trù là 913.670.000\$, ủy-ban chúng tôi cắt 285.000.000\$ với lý-do sau đây :

Cắt 150.000.000\$ bồi thường dân-sự do sự chiếm-dụng bởi Quân-đội và các tai-nạn do quân-xa gây nên, ủy-ban đề-nghị chi-phí này sẽ được ghi vào phần thực-chi trong ngân-sách bổ-túc năm 1973, vì trong thực-tế số tiền mà Bộ quốc-phòng đề-nghị-không bao giờ tới tay những người được bồi hoàn và chỉ còn dư lại, cho nên ủy-ban chúng tôi đề-nghị là chi tiêu bao nhiêu thì hãy ghi con số thực-tế vào trong ngân-sách bổ-túc năm 1973,

Cắt 30.000.000\$ về ăn-loát-phí dự-trù quá đáng.

Cắt 30.000.000\$ về văn-phòng phẩm.

Cắt 10.000.000\$ về chi-phí tu-bổ vật-liệu và tiêu-hao.

Cắt 15.000.000\$ về chi-phí điều hành cơ-quan quân-sự tại ngoại-quốc, vì hai lý-do sau đây :

1) — Dự-trù quá đáng ;

2) - Tiết giảm chi-phí tại ngoại-quốc đã áp-dụng cho Bộ ngoại-giao

Cắt thêm 30.000.000\$ ở quỹ tạp chi điều 38 khoản 9 cho các đơn vị, vì thật sự quỹ này được tính theo đầu mỗi trong quân số, nhưng chưa bao giờ được sử-dụng đúng mức.

Cắt 20.000.000\$ về chi-phí mua xe hơi, bàn ghế và những chi-phí khác dự-trừ quá mức mà không cần thiết.

Trong năm 1973, các cơ-quan Chính-phủ sẽ nhận một số bàn ghế, vật dụng văn-phòng do tặng dư của cơ-quan Mỹ viện trợ đã cho quân-đội tới 20.000 đơn vị.

Vậy, tóm tắt chương 412, kinh-phí dự-trừ là 913.670.000\$, ủy-ban chúng tôi đã cắt 285.000.000\$ và còn lại là 628.670.000\$.

Chúng tôi xin sang chương 413 : Trường Cao-đẳng Quốc-phòng.

Điều 3, ủy-ban chúng tôi đã cắt 30.000.000\$ chi-phí dự-trừ cho phái-đoàn học-viên đi quan-sát tại ngoại-quốc, kinh-phí này bãi bỏ hoàn-toàn vì không cần thiết trong lúc này. Trong mấy năm qua, Trường Cao-đẳng Quốc-phòng đã cho các học-viên xuất-ngoại rất nhiều đề quan-sát nên số kinh-phí đã gia tăng rất nhiều nhưng liệu nó có đem lại kết-quả thực-tế hay không ?

Theo nhận xét riêng của ủy-ban chúng tôi, cứ một phái-đoàn học-sinh xuất-ngoại thì ngoài số học viên ra còn thêm số nhà-viên thấp tầng, hươg-dẫn thiết là phung-phí ngân-sách Quốc-gia, có hại hơn là có lợi cho ngân-sách.

Vậy, về Chương 413, Bộ quốc-phòng dự-trừ 49.372.000\$, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị cắt 30.000.000\$, tổng số ngân-sách còn lại là 19.372.000\$. Chúng tôi xin sang chương 414 : Nha quân-pháp và các cơ-quan trực thuộc. Kinh-phí Nha quân-pháp đề-nghị là 168.483.000\$ ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y cho chương 414 với kinh-phí 168.483.000\$.

Chương 415, Nha động viên và các cơ-quan trực thuộc. Về điều 3, ủy-ban chúng tôi cắt 3.000.000\$ về dự-trừ quản trị 300.000 quân-nhân trừ bị tại gia, sẽ cho giải ngũ trong năm 1973, nhưng chưa có nghị định giải ngũ. Vậy tổng số kinh-phí mà ủy-ban chúng tôi còn giữ lại là 62.245.000\$, so với số kinh-phí dự-trừ là 65.245.000\$.

Chương 416 : Nha quân-sản, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y nguyên số ngân-sách là 839.541.000\$.

Chương 417 : Nha địa-dư.

Ở Đông-nam-Á chỉ có duy nhất một Nha địa-dư tại Việt-nam nên rất được khuyến-kích, và theo sự điều-trần tại Bộ quốc-phòng thì rất cần thiết trong lúc này. Do đó ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị khoáng-dại giữ nguyên ngân-sách mà Nha địa-dư đã đề-nghị là 75.914.000\$.

Chương 418 : Bộ Tổng Tham-mưu Quân-lực Việt-nam Cộng-hòa và các cơ cấu Quân-lực Việt-nam Cộng-hòa. Ủy-ban chúng tôi xét thấy rất cần thiết cho Quân-lực Việt-nam Cộng-hòa trong những ngày sắp tới.

Mặc dầu hòa-bình sắp văn hồi, nhưng quân-lực là một con dao bén, chúng ta mãi mãi đề trong nhà, nếu đối thủ vi-phạm luật đình-chiến thì chúng ta sẵn-sàng với quân số. Vì vậy, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y ngân-sách là 1.767.877.000\$.

Chương 419 : Lương-bổng Chủ-lực-Quân. - ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị không thay đổi nghĩa là giữ y tổng số ngân-sách là 109.687.343.000\$.

Chương 420 : Lương bổng Địa-như-sĩ-quân. - ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y là 47.797.436.000\$.

Chương 421 : Lương-bổng Nghĩa-quân. - Chúng tôi xin đề-nghị giữ y 20.600.305.000\$.

Chương 422 : Về Không-quân, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y 438.838.000\$.

Chương 423 : Hải-quân. - ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y 782.081.000\$.

Chương 424 : Hải-quân công-xưởng. - ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y là 856.341.000\$.

Chương 425 : Quân-vận. - Về điều 3, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị cắt 399.312.000\$ vì lý do dự-trừ quá đáng. Vậy, sau khi cắt, ủy-ban chúng tôi còn giữ lại tổng số kinh-phí là 1.726.178.000\$.

Chương 426 : Quân cụ.

Về điều 3 ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị cắt 212.506.000\$ vì dự-trừ chi-phí quá đáng cho vật liệu và dịch vụ đều hành. Vậy, số kinh-phí còn lại cho điều 3 là 1.600.000.000\$.

Về Điều 7, ủy-ban chúng tôi đề-nghị cắt 46.000.000\$ để mua xe máy dầu cho đoàn hộ tống Phủ Tổng-thống, vì ngân-sách năm 1972 đã dự-trừ kinh-phí này, nhưng Bộ đã tự ý du di đề chi tiêu về việc khác nên năm 1973, ủy-ban chúng tôi không chấp thuận để mua xe máy dầu cho Phủ Tổng-thống với kinh-phí lên tới 46.000.000\$.

Vậy tổng số còn giữ lại cho chương 426 là 2.695.018.000\$.

Chương 427 : Quân-Nhu.

Tại Điều 3, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị cắt 3.757.415.000\$ vì dự-trừ quá mức so với giá thị trường về thực phẩm, quần trang; số lượng mua sắm vẫn giữ y. Sau khi cắt ủy-ban chúng tôi còn giữ lại tổng số kinh-phí là 25.812.872.000\$.

Chương 428 : Quân-y. - ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y 2.626.590.000\$.

Chương 433 : Xã-hội. - ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y 490.386.000\$.

Chương 434 : Tuyên-uy Quân-lực. - ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y 68.104.000\$.

Chương 429 : Trưng-tin. — Ủy-ban chúng tôi xin đề nghị giữ y 576.537.000\$.

Chương 430 : Công-binh. — Tại điều 3, ủy-ban chúng tôi xin đề nghị cắt 395.247.000\$ dự trừ mua sắm nhiều vật liệu và vật dụng không cần thiết.

Và điều 7, ủy-ban chúng tôi xin đề nghị cắt 175.500.000\$, dự trừ quá mức. Tổng số kinh phí còn lại là 4.913.694.000\$.

Chương 431 : Huấn-luyện Quân-sự. — Ủy-ban chúng tôi xin đề nghị giữ y 904.010.000\$

Chương 432 : Chiến-tranh Chánh-trị. — Tại điều 3, ủy-ban chúng tôi xin đề nghị cắt 59.233,00 \$ dự trừ quá đáng.

Điều 5, ủy-ban chúng tôi xin đề nghị cắt 200.000.000\$ dự trừ quá đáng.

Điều 7, ủy-ban chúng tôi xin đề nghị cắt 5.500.000\$ vì lý-do tiền bồi thường không tới tay tù nhân, nếu có sẽ được ghi vào ngân-sách bổ-túc năm 1973, Vậy tổng số kinh phí còn lại mà ủy-ban chúng tôi đề-nghị là 550.753.000\$.

Chương 435 : Trợ-cấp MACV. —

Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y 1.300.000.000\$. Vận tổng số kinh-phí dự-trừ nguyên thủy cho Bộ Quốc-phòng là 231.000.000.000\$. Ủy-ban chúng tôi đề-nghị cắt giảm 5.573.713.000\$. Tổng số kinh-phí ủy-ban chúng tôi đề-nghị giữ lại là 225.426.287.000\$.

Chúng tôi xin trình trước: khoáng-dại và kính xin khoáng-dại chấp-thuận ý-kiến của ủy-ban chúng tôi nếu không có gì sai biệt.

Ô. NGÔ-VĂN-LUÔN. —

Tuân hành ý-kiến đề-nghị của ông Chủ-tịch, chúng tôi xin đề-cập con số rất cụ thể liên-quan đến Chương 413 của Trường Cao-dẳng Quốc-phòng.

Kính thưa Quý vị,

Tại phiên khoáng-dại năm trước, trong dịp trình-bày về ngân-sách của Bộ Quốc-phòng, chúng tôi có đề-cập đến chi-phí của Trường Cao-dẳng Quốc-phòng dành cho việc xuất-ngoại được gọi là du-hành quan-sát của những khoá-sinh tốt nghiệp Trường Cao-dẳng Quốc-phòng.

Chúng tôi nghĩ rằng việc xuất-ngoại du-hành quan-sát đối với giới công-chức cũng như đối với giới quân-nhân, một phần lớn là một hình-thức ngụy-trang dưới lý-do quan-sát nghiên-cứu, nhưng kỳ thật đó chỉ là một hình-thức du-hành có tính-cách đề-giải-trí hay nó chỉ là một phần thưởng cho những viên-chức vì một lý do nào đó vừa rời khỏi chức vụ, hay để tránh làm giảm uy-tín về chức vụ của viên-chức đó.

Đĩ nhiên sau thời gian du-hành trở về thì những nhân-vật đó sẽ được ngời vào những chức vụ khác. Riêng ở Trường Cao-dẳng Quốc-phòng, chúng tôi quan-niệm rằng đó là một cơ-quan cao cấp nhất của Bộ Quốc-phòng cũng như

của Bộ Nội-vụ, với chương-trình huấn-luyện và với một mục tiêu mà Trường đề ra.

Chúng tôi thành-thật chấp-nhận và chúng tôi cũng ca ngợi Trường Cao-dẳng Quốc-phòng có thể giúp cho những viên-chức cao cấp quân-sự cũng như dân sự, có cơ-hội, có môi-trường đề-nghiên-cứu, đề tìm hiểu và đề bồi-bổ những kiến thức bổ-ích.

Nhưng xét qua thời gian huấn-luyện tại Trường Cao-dẳng Quốc-phòng trung-bình vào khoảng 6 tháng và thời-gian đề du-hành quan-sát trung-bình vào khoảng 20 ngày thì thành thực mà nói, những ai đã bước chân vào Trường Cao-dẳng Quốc-phòng cũng như những người hiểu-biết nhiều về thực-trạng của Trường Cao-dẳng Quốc-phòng đều phải nhận rằng thời gian nghiên-cứu ở ngoại-quốc thực sự không bổ-ích thiết-thực cho nhu-cầu của xứ sở.

Chúng tôi nghĩ rằng giá mà những khoá-sinh tốt nghiệp ở Trường Cao-dẳng Quốc-phòng dành thời gian ấy để thực tập và đi nghiên-cứu ngay ở quốc-nội, trong lãnh-vực an-ninh, quốc-phòng, hành-chánh thì có thể bổ-ích hơn là đi du-hành ở ngoại-quốc.

Chúng tôi xin lấy bằng chứng là với nhu-cầu của Trường Cao-dẳng Quốc-phòng đã đề ra cho những khoá-sinh của khoá V sắp sửa đi du-hành ở những quốc-gia có tên sau đây: Tây-Đức, Bồ-đào-Nha, Maroc, Ba-Tây, Á-căn-Đình, Thái-Lan, Nam-Dương, Úc-Châu, thú thật chúng tôi không hiểu nổi tình-trạng ở những quốc-gia đó có giúp ích gì cho sự bồi-bổ kiến-thức của những khoá-sinh sau khi đi du-hành nghiên-cứu về lãnh-vực an-ninh và quốc-phòng trong xứ sở.

Cho nên chúng tôi hoàn-toàn đồng-ý với quan-diểm của Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh là cúp hoàn-toàn kinh-phí 30.000.000\$ ở điều 3 của Trường Cao-dẳng Quốc-phòng, nhưng chúng tôi cũng xin phép quý vị đề-bổ-túc thêm những chi-tiết, đề quý vị có thể thấy rõ lý-do hữu-ích và thực-tế mà Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đã cắt bỏ kinh-phí đó

Trung bình theo như tài-liệu của Trường Cao-dẳng Quốc-phòng thì khoá V Cao-dẳng Quốc-phòng có 40 học-viên, thế mà phái-đoàn sẽ ra đi ngoại-quốc trong một ngày gần đây thì lại tới 50 người.

Như vậy, ngoài 40 khoá-sinh chính-thức còn có thêm 10 nhân-viên tháp-tùng, chúng tôi không biết thành-phần này là những ai. Chúng tôi cũng xin nêu thêm một con số là với những Quốc-gia mà chúng tôi vừa nêu trên, phái-đoàn Trường Cao-dẳng Quốc-phòng đã chia ra ba phái-đoàn:

— Phái-đoàn thứ nhất đi Tây-Đức, Bồ-đào-Nha, Maroc gồm có 15 người;

— Phái-đoàn thứ nhì đi Ba-Tây, Á-căn-Đình có 15 người;

— Phái-đoàn thứ ba đi Thái-lan, Nam-Dương và Úc-Châu có 20 người.

Phái-đoàn thứ nhất, với những chi-phí vé máy bay tính bằng ngoại-tệ là 18.730 mỹ-kim, nếu nhân với hối-xuất 425\$ thì số tiền lên đến 7.960.250\$; chúng ta chưa kể nếu từ đây đến ngày mà phái-đoàn lên đường hối-xuất thả nổi có



thẻ tăng lên thì biết đâu Trường Cao-dăng Quốc-phòng lại xin ngân sách bổ túc.

Phái đoàn thứ hai đi Ba tây và Á căn Đỉnh có 15 người đã xài phí hết 30.296 mỹ-kim và tính thành tiền Việt nam lên tới 12.875.800\$.

Và phái đoàn thứ ba đi Thái lan và Nam Dương, Úc Châu xài hết 21.502 mỹ kim tính ra tiền Việt nam, lên tới 9.138.350\$.

Nhân đây tôi cũng xin nhấn mạnh một chi-tiết là mỗi khi phái-đoàn của Quốc-hội Hạ-nghi-viện đi dự hội nghị với tính cách đại-diện cho Quốc-gia Việt-nam, như phái-đoàn đi dự hội-nghị Liên-hiệp-Nghị-sĩ Quốc-tế, Trường Phái đoàn của Hạ-nghi-viện đã mua vé máy bay hạng nhl, trong khi đó, ba phái-đoàn của Trường Cao đẳng Quốc-phòng thì có ba ông Trường Phái-đoàn mua ba vé hạng nhất, đó là những chi-tiết của 30.000.000\$ mà ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đã cắt bỏ trong chương 413.

Nhưng có một điều gần như sơ-sốt là ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đã không thấy rõ có một sự ăn núp của Trường Cao đẳng Quốc-phòng ở phần thứ hai là ngoài phụ-cấp vé máy bay đã được kê khai ở trong chương 413 của Trường Cao đẳng Quốc-phòng, còn có một hình thức thứ hai nữa là phụ cấp cư-trú ở ngoại-quốc của mỗi phái-đoàn là 20 ngày lên đến 36.540 mỹ kim, tính thành tiền Việt-nam là 15.529.500\$.

Chi-phí này được quy trang ở Chương 419 tức là dành dành cho lương bổng chủ-lực-quân và nghĩa quân. Dĩ nhiên khi ủy-ban Ngân-sách nhìn đến chương 419 thì không nỡ đụng vào vì đó là chương dành cho lương bổng chủ-lực-quân và nghĩa quân.

Do đó, để kết luận, chúng tôi xin đồng ý với ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh cắt 30.000.000\$ về chi phí mua vé máy bay của Trường Cao đẳng Quốc-phòng đi ngoại quốc trong chương 413, và chúng tôi cũng xin tu-chính trong chương 419 ở điều 2, đề-nghị cắt thêm 15.529.500\$ dành cho phụ cấp cư trú hai mươi ngày của ba phái-đoàn gồm 30 người ở Trường Cao đẳng Quốc-phòng đi Ngoại-quốc.

Chúng tôi trân trọng kính chào ông Chủ-tịch.

**Ô. TRẦN-VĂN-SƠN.—**

Chúng tôi xin đóng góp một vài ý-kiến về mục 15 liên quan đến ngân-sách của Bộ Quốc-phòng. Chúng tôi sẽ góp ý-kiến trên các chương sau đây:

Chương 412 liên quan đến Nha Tổng Giám-đốc Tài-chánh và Thanh-tra Quân-phí, chương 416 liên quan đến Nha Quân-sản và chương 432 liên quan đến Tổng-cục Chiến-tranh Chánh-trị.

Chương 412 liên-quan đến Nha Tổng Giám-đốc Tài-chánh và Thanh-tra Quân-phí.—Ở điều 3, ngân-sách do Hành-pháp đề-nghị là 752.508.000\$ và ủy-ban đã cắt đi một số tiền lớn trong đó có những sự cắt mà chúng tôi đã đồng ý, chỉ có khoản 150.000.000\$ liên-quan tới số tiền gọi là tiền bồi thường dân sự đối với những bất động sản hư hại do sự chiếm dụng của quân-đội và các tai nạn do công xa xây nên.

Ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh đã cắt giảm 150.000.000\$ này với một lý-do rất đơn giản là cho rằng trên thực tế số tiền này không bao giờ đến tay người thụ hưởng, vì vậy cho nên chỉ ghi nhận và nếu nhu cầu xảy đến thì cứ việc chi-tiêu rồi sẽ điều chỉnh ở ngân sách bổ túc 1973.

Chúng tôi nhận thấy sự cắt giảm này không được ôn hòa. Vì lý-do gì số tiền này trên thực-tế không đến tận tay dân chúng? Có phải tại vì Nha Tổng Giám-đốc Tài-chánh và Thanh-tra Quân-phí đã không làm việc một cách đàng hoàng?

Vì nếu có trường-hợp phải bồi thường các tai nạn do quân-đội gây ra, khi có giấy tờ hợp-lệ thì sự thanh-toán là một vấn đề rất dễ-dàng. Vậy tại sao không đến tay dân chúng?

Đã có ngân-khoản đề dành mà họ còn làm việc chậm trễ để cho sự bồi thường không đến tay dân chúng thì nếu chúng ta không ghi ngân-khoản và đề khi nào có nhu-cầu thì mới chi-tiêu thì tôi chắc-chắn rằng trên thực-tế sẽ không bao giờ họ chi-tiêu cả, và những người bị thiệt hại, những người đáng được bồi thường sẽ không bao giờ được bồi thường cả.

Hơn nữa, trên nguyên-tắc chi-tiêu, khi chi tiêu một vấn đề gì người ta phải ghi Chương, Mục v. v... Ở đây, vì chúng ta cắt xé, điều này có thể gây ra khó-khăn cho sự điều-hành.

Vì vậy, cho nên chúng tôi nghĩ rằng nếu Nha Tổng Giám-đốc Tài-chánh và Thanh-tra Quân-phí làm việc đàng hoàng thì tiền bồi thường đã đến tay những người bị thiệt hại. Do đó, chúng tôi kính cần đề-nghị giữ lại số tiền 150.000.000\$ cho Chương 412 này.

Về Chương 416 liên-quan đến Nha Quân-sản thì Ủy ban Ngân-sách và Tài-chánh đã không có một sự cắt giảm nào cả và giữ nguyên Ngân-sách Hành-pháp đề-nghị là 839.541.000\$. Chúng tôi nhận thấy rằng ở trong điều 3 liên-quan đến vật-liệu và dịch-vụ của Chương 416 này, Hành pháp đề-nghị là 581.894.000\$ và giải-thích là số tiền này dùng những việc sau đây :

1) Chi-phí điều-hành Nha và các khu Quân-sản tạo-tác trực thuộc, (Điều này chúng tôi không có đề-cập đến).

2) — Chi-phí thuê mướn, bồi thường trưng dụng bất động-sản do Quân-lực Việt-nam Cộng-hòa và lực-lượng Đồng-minh sử-dụng.

3) — Chi-phí bồi thường giải-tòa hoa màu, nhà cửa, cây cối, mồ mã..., trên các khu đất do Quân-lực Việt-nam Cộng-hòa và lực-lượng Đồng-minh sử-dụng.

Về điểm liên-quan đến chi-phí thuê mướn thì chúng tôi sẽ đề-cập đến.

Kính thưa Quý vị.

Vấn-đề quân-đội thuê mướn nhà của tư-nhân thì đã bắt đầu từ mười mấy năm rồi, nghĩa là vào giai-đoạn mà quân-đội chúng ta còn phôi thai và đang hoạt-động với sự bảo-trợ của quân-đội Pháp. Trong giai-đoạn đó, vì cơ-sở quân-sự chưa có, cho nên họ đã thuê mướn những nhà cửa ở thành phố dành cho những sĩ-quan quân-đội sử-dụng.

Chúng tôi không biết số nhà này lên đến bao nhiêu, nhưng mà dựa theo những nhà cửa bị quân đội trưng dụng tại Thị xã chúng tôi mà suy đoán ra chúng tôi nghĩ rằng có lẽ số nhà trên toàn quốc do quân đội thuê mượn mười mấy năm rồi và xử dụng cho đến ngày nay còn lại rất nhiều.

Sự thuê mượn này trên thực tế thì hợp lý là vì khi quân đội ngộ ý thuê, người có nhà bằng lòng cho thuê thì được nhận tiền thuê mà không có gì cần đề cập đến cả. Nhưng xin quý vị nghĩ đến những khía cạnh sau đây :

1) Trong số những nhà này có lâu thật sự mà cho thuê với thời giá mười mấy năm về trước chỉ có từ 1.500\$ đến 2.000\$ một tháng. Ngày nay giá 1.500\$ và 2.000\$ đó vẫn được duy trì.

Chắc quý vị cũng biết qua giai đoạn 1965 — 1970 khi quân đội Mỹ đến Việt-nam, lúc đó nhu cầu thuê nhà cửa của người Mỹ rất nhiều, và có những nhà tương đương như vậy đã được cho thuê với giá 30.000\$ hay 40.000\$ một tháng.

Như vậy quý vị thấy ngay là những chủ nhà nói trên đã chịu nhiều thiệt hại lớn lao, nhưng tôi xin nhắc lại rằng nếu quân đội cần nhu cầu đó thì sự thiệt hại đó cũng không có gì phải đề cập đến.

Nhưng hiện nay quân đội đồng minh bắt đầu rút khỏi Việt-nam, và những cơ sở của họ nhường lại cho chúng ta thật là vô kể, nhiều đến nỗi mà khi tiếp nhận chúng ta không xử dụng được phải phá bỏ, và sự phá bỏ, sự làm thiệt thòi căn cứ do đồng minh giao lại, chắc không một ai trong chúng ta không biết đến.

Điều đó chứng tỏ rằng hiện giờ quân đội chúng ta còn sử dụng rất nhiều cơ sở loại vừa kể. Chúng tôi nghĩ rằng đã đến lúc quân đội nên giao trả những nhà cửa ở trong thành phố do quân đội trưng dụng và sử dụng, nên trả các nhà ấy lại cho nguyên chủ.

Chúng tôi không biết tình trạng nhà cửa bị trưng-dụng như vậy ở những nơi khác ra sao, nhưng chính ở Thị-xã Nha-trang, nơi đơn vị chúng tôi có quá nhiều cơ sở quân-đội mà hiện giờ không biết sử dụng để làm gì.

Tôi lấy thí dụ như Tiểu khu Khánh-hòa, có một biệt thự rất đẹp nằm trên đường Duy-tân trông ra bờ biển Nha-trang. Khi Bộ Chỉ-huy Sư-đoàn 5 Tiếp-vận dời vào Cam-ranh thì Tiểu-khu phải dời đến cơ sở của Sư-đoàn 5 Tiếp-vận cũng nằm tại thị xã Nha-trang. Hiện giờ ngôi biệt thự xinh đẹp mà trước kia là căn cứ của Tiểu-khu vẫn bỏ trống.

Chúng tôi biết rằng hình như Ông Tiểu-khu Trưởng Tiểu-khu Khánh-hòa đã có dự tính là dùng biệt thự đó làm nơi nghỉ ngơi cho Thiếu-tướng Quân-đoàn-trưởng Quân-đoàn II mặc dù chúng tôi đã nhiều lần ngộ ý xin ngôi nhà đó để làm cơ sở cho Viện Đại-học Nha-trang sắp được thành lập.

Chúng tôi nghĩ rằng chúng ta cần phải cắt giảm một số ngân khoản trong điều 3 của Chương 416 này là số tiền để dành trả những chi phí thuê nhà cửa, để cho Bộ Quốc-phòng, Nha Quân-sản bắt buộc phải trả lại những nhà cửa đã thuê đó cho dân sự.

Như chúng tôi đã thưa mình cùng quý vị là Quân đội chúng ta hiện giờ có thừa cơ sở, thừa nhà cửa để sử dụng,

như vậy sự cắt giảm này không gây tổn hại gì cho quân đội cả, trái lại đây là một hành động chiến tranh chánh trị, có tác dụng tốt đối với quân chúng. Do đó, chúng tôi xin đề-nghị giảm 80.000.000\$ trong điều 3 của Chương 416.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi yêu cầu đồng viện Trần-văn-Son tóm tắt.

Ô. TRẦN-VĂN-SON.—

Thưa Ông Chủ-tịch, của một Chương nữa, chúng tôi xin trình bày tiếp.

Về Chương 432 liên quan đến Tổng-cục Chiến-tranh Chính-trị, nơi điều 5. Ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh đã cắt giảm 200.000.000\$, đây là số tiền dùng để bồi thường dân sự, như đã ghi rõ trong bản giải thích của dự án Ngân-sách do Hành-pháp gửi sang. Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh cắt 200 triệu này vì cho rằng số tiền này không bao giờ đến tay người dân.

Lý-do này, như chúng tôi đã trình bày lúc nãy, không thể đứng vững được. Vì vậy, chúng tôi đề-nghị ủy-ban hoàn trả số tiền 200.000.000\$ này lại cho điều 5 của Chương 432 để Tổng-cục Chiến-tranh Chính-trị có thể trang trải các thiệt hại dân sự.

Đề kết luận, về Chương 412 liên quan đến Nha Tổng Giám-đốc Tài-chánh và Thanh-tra Quân-phí, chúng tôi đề-nghị xin tái lập kinh-phí 150.000.000\$ mà ủy-ban đã đề-nghị cắt giảm. Như vậy ở Chương 412 này số kinh phí sẽ còn là 778.670.000\$.

Về Chương 416 liên quan đến Nha Quân-sản, chúng tôi đề-nghị cắt 80.000.000\$ là số tiền Nha Quân-sản để dành trả tiền thuê nhà của dân chúng. Như vậy ngân khoản còn lại là 759.541.000\$.

Sau hết, ở Chương 432, chúng tôi đề-nghị trả lại 200.000.000\$ cho Tổng-cục Chiến-tranh Chính trị.

Như vậy ngân-khoản chúng tôi đề-nghị cho Chương này là 750.753.000\$.

Ô. TRẦN-VĂN-ÂN.—

Trước hết, chúng tôi xin đại diện ủy-ban Quốc-phòng trình quý vị những lời khuyến cáo của ủy-ban Quốc-phòng Hạ-nghị-viện trong việc thiết-lập và sử-dụng ngân-sách của Bộ Quốc-phòng niên khoa 1973.

Nhận-dịnh tổng quát của ủy-ban Quốc-phòng trong vấn đề này là ngân-sách Bộ Quốc-phòng năm 1973 đã được thiết lập theo chiều hướng chiến tranh và như vậy sẽ không phù hợp với tình trạng ngưng bắn có thể xảy ra vào năm 1973. Do đó, ủy-ban Quốc-phòng Hạ-nghị-viện đưa ra các khuyến cáo sau đây.

Thứ nhất, Bộ Quốc-phòng cần nghiên cứu cấp thời và chi tiết việc điều chỉnh ngân-sách trong tình trạng chiến tranh sang ngân sách trong tình trạng ngưng bắn.

Thứ hai, ngân-sách Quốc-phòng năm 1973 cần được nghiên cứu sao cho vừa phù hợp với tình trạng ngưng bắn, vừa đối phó được với bất cứ ý đồ tái tấn công nào của địch.

Thứ ba, trong giai-đoạn ngưng bắn, ngoài nhu cầu phòng vệ chống xâm lăng, ngân-sách Quốc-phòng nên dành ưu-tiên cho các hoạt-động đấu tranh chánh-trị.

Thứ tư, Bộ Quốc-phòng nên nghiên cứu việc giảm bớt quân số nhằm cho xuất ngũ các thành phần muốn được giải ngũ sau thời-gian quân dịch pháp định, loại bỏ những thành-phần thiếu khả-năng, và gia-tăng lương-bổng, phải quân-bình mức sống cho các quân-nhân xứng-dáng tình nguyện ở lại phục-vụ quân-đội.

Thứ năm, lương bổng của các binh-sĩ đào-ngũ hằng năm dư tới hơn một tỷ. Do đó Bộ Quốc-phòng nên trừ liệu sử-dụng số tiền này.

Thứ sáu, quân số sử-dụng nên được kiểm-soát kỹ càng để tránh mọi phí phạm, đặc-biệt là tại các Nha Sở, Tổng-cục, các Cục Trung-ương.

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý vị,

Tiếp theo đây, chúng tôi xin trình-bày một vài ý-kiến liên-quan tới đề-nghị của ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh liên hệ tới Ngân-sách của Bộ Quốc-phòng. Trước hết, chúng tôi nhận thấy rằng ủy-ban Ngân-sách đã dành rất nhiều thì giờ để thăm-định một cách chi-tiết và hợp-lý ngân-sách của Bộ Quốc-phòng. Ngoài ra, ủy-ban Ngân-sách đã phối hợp chặt-đẽ với ủy-ban Quốc-phòng Hạ-viện.

Tuy nhiên, trong 15 Mục mà ủy-ban Ngân-sách đề-nghị cắt, thì tại ủy-ban Quốc-phòng hôm trước có một số anh em đã thảo-luận, hôm nay chúng tôi xin thưa lại với quý vị là thì ủy-ban Quốc-phòng chúng tôi hợp với ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và các quý vị trong ủy-ban, ông Chủ-tịch ủy-ban Quốc-phòng là Dân-biêu Trần-văn-Đôn của chúng tôi đã trình-bày một vài chi-tiết, nhưng chưa được đầy đủ vì chúng tôi chưa kiểm-chứng được một vài thu-cầu của các cơ-quan liên-hệ.

Do đó, hôm nay chúng tôi xin phép được trình trước khoáng-đại đề xin ủy-ban Ngân-sách và quý vị tái xét hai Chương sau đây, và xin quý vị hỗ-trợ đề-nghị tu-chính của chúng tôi.

Đề nghị thứ nhất liên-quan tới chương 413 của Trường Cao-dăng Quốc-phòng Trước hết, chúng tôi xin chia xẻ quan-điểm của Dân-biêu Ngô-văn-Luôn về một vài sự phí-phạm mà Dân-biêu đã nêu lên trong vấn-đề du-hành quan-sát của Trường Cao-dăng Quốc-phòng, đặc-biệt là nhận xét của Dân-biêu Ngô-văn-Luôn liên-quan tới vấn-đề du-hành tại các nước ở Nam Mỹ hay ở Châu-Âu.

Chúng tôi cũng nhận thấy rằng việc thăm viếng các quốc gia đó không hoàn-toàn cần-thiết cho mục-dịch huấn luyện của khóa V. Nhưng sau khi thảo-luận với một số vị hữu-trách của Trường Cao-dăng Quốc-phòng, chúng tôi xin phép trình bày một vài chi-tiết mà chúng tôi được biết như sau để xin quý vị thăm-định.

Khóa Cao-dăng Quốc-phòng là một khóa học hằng năm quy-tụ khoảng 40 khóa sinh mà phần lớn gồm các Đại-tá và tá-đoàn từ 5 đến 10 vị Giám-đốc dân-sự. Một trong những nhiệm-vụ của chương-trình học là phải hoàn tất bài luận-văn vào

cuối khóa học được ấn-định từ 60 đến 90 trang giấy đánh máy và một số các đề-tài mà hầu hết các khóa sinh có bổn-phận lựa chọn như : vấn-đề sách-lược quốc-gia, cách thiết-lập Ngân-sách quốc-gia, vấn-đề quân-đội nhân dân, vấn đề tự túc, vấn đề quân đội chuyên-nghiệp hay chế độ động viên v.v...

Tóm lại, những vấn đề trên đây có tính cách căn bản liên quan tới việc điều hành quản trị Quốc-gia hay các cơ sở trung ương. Và chính vì mục đích huấn luyện căn bản đó nên chương trình đã ấn-định những cuộc du hành quan sát trong một số nước liên quan tới các đề tài phải soạn thảo.

Cho nên ở đây, tôi xin nhắc lại quan-điểm của Dân-biêu Ngô-văn-Luôn là muốn soạn thảo các vấn đề như vậy mà phải đi sang các nước như Á-căn-Đình, Chí-Lợi hay Tây-Đức, hoặc Pháp thì có lẽ cuộc du hành đó, không hoàn toàn thiết thực.

Tuy nhiên, đề có thể soạn thảo đề tài về quân đội nhân dân hay quân đội tự túc, hoặc một chế độ động viên hợp lý thì chúng tôi nghĩ rằng việc du hành sang các nước Nam-Hàn, Trung-hoa Quốc-gia, Thái-Lan, Do-s'hai không phải hoàn toàn phí phạm.

Thế nên hôm trước đến ủy-ban Ngoại-giao để tham khảo ý kiến, chúng tôi và Dân-biêu Trần-văn-Đôn có đề nghị với ủy-ban là thay vì đi du hành sang ba Châu thì hãy quy định cho rõ rệt những Quốc-gia nào liên hệ tới các đề tài soạn thảo và liên hệ tới nhu cầu thiết thực của quân lực Việt-nam cũng như của Quốc-gia Việt-nam. Đó là điểm thứ nhất.

Điểm thứ hai, chúng tôi cũng xin trình với quý vị rằng việc du hành quan sát ở một số các Quốc-gia không phải là một sáng kiến riêng biệt của Trường Cao-dăng Quốc-phòng Việt-nam mà trong thực tế, chương trình này đã bắt chước, chương trình của các nước tiền tiến khác.

Một số phái đoàn các nước chậm tiến khác đã tới Sài-gòn để thăm viếng Trường Cao-dăng Quốc-phòng Việt-nam trong vòng 3 năm qua. Đó là các phái đoàn Nam-Dương, Đại-Hàn, Trung-hoa Quốc-gia, Nhật-Bôn và Thái-Lan. Tất cả các phái đoàn này là đại diện của Trường Cao-dăng Quốc-phòng của các nước liên hệ.

Điểm thứ ba, chúng tôi xin phép trình với quý vị là như tất cả chúng ta đều biết, Tổng-thống Việt-Nam Cộng-Hòa có gửi tư-vấn tới các Bộ, Sở để yêu-cầu hạn-chế tới mức tối đa việc xuất-ngoại. Việc xuất-ngoại chỉ dành cho các việc đi tham-dự hội-nghị Quốc-tế mà thôi.

Nhưng ngay sau khi tư-vấn đó được gửi tới các Bộ, Phủ thì Trường Cao-dăng Quốc-phòng, qua Bộ Quốc-phòng, đã trình lên Tổng-thống là Trường Cao-dăng Quốc-phòng xin được tiếp tục chương-trình đã ấn-định trước là trong năm 1972, các phái-đoàn của Trường vẫn phải đi thăm viếng một số các Quốc-gia khác trong chương-trình huấn-luyện của họ.

Việc này đã được Tổng-thống Việt-Nam Cộng-Hòa chấp-thuận và phái-đoàn đã đi thăm viếng một số Quốc-gia. Sau khi tư-vấn của Tổng-thống đã được thi-hành thì chúng tôi không có ý lập-luận đề mong quý vị sẽ chấp-thuận quan-điểm của chúng tôi.

Chúng tôi chỉ muốn đi tới một kết-luận là nếu trong số 40 khóa-sinh của Trường Cao-dăng Quốc-phòng có được từ

hai đến bốn vị, sau những chuyến công-du dù đã làm phỉ phạm một phần nào Ngân-sách Quốc-gia mà có khả-năng soạn-thảo chiến-lược cho quốc-gia Việt-Nam này thì chúng tôi sẽ thích-lộ họ.

Nếu bây giờ chúng ta quá khắt-khe mà cắt toàn bộ 30 triệu của chương-trình này thì chúng tôi thấy rằng chương-trình đó sẽ bị thiệt hại. Do đó, chúng tôi xin đề-nghị với ủy-ban Ngân-sách là thay vì ủy-ban xin cắt 30 triệu thì chúng ta chỉ cắt giảm 10 triệu nhưng phải khuyến-cáo Hành-pháp một cách rõ rệt rằng : chỉ đi thăm viếng, nghiên-cứu tại các quốc gia phù hợp với nhu cầu thực-tế và cấp thời của quốc-gia và quân-lực Việt-Nam Cộng-Hòa mà thôi. Đó là đề-nghị thứ nhất.

Đề-nghị thứ hai của chúng tôi liên-quan đến Chương 432 nói về Chiến-tranh Chính-trị.

Về kinh-phí của Chương này, ủy-ban Ngân-sách đề-nghị cắt 264.733.000\$ trong đó 200.000.000\$ dành cho vấn-đề khai-quang. Riêng trong kinh-phí 647.733.000\$ mà ủy-ban rất có 59.233.000\$ về vật-liệu và dịch-vụ và 5.500.000\$ về máy móc.

Đối với kinh-phí này, chúng tôi đề-nghị cắt tròn 200.000.000\$ mà thôi, nghĩa là giữ lại 64.733.000\$ vì việc ngưng bản có thể sẽ đến trong một ngày gần đây, do đó, công-tác chiến-tranh chính-trị trong quân-đội càng trở nên quan-trọng.

Chúng tôi nghĩ rằng dù quý vị chấp-thuận đề-nghị của chúng tôi là cấp trở lại cho công-tác chiến-tranh chính-trị ngân-khoản 64.733.000\$ thì ngân-khoản đó vẫn còn thiếu rất nhiều, nếu tình-trạng ngưng bản xảy ra.

Vì vậy, chúng tôi hy-vọng rằng ngoài số tiền 64.733.000\$ này, trong tương-lai, nếu Bộ Quốc-phòng có đề-nghị một ngân-khoản bổ-túc nào đó liên-quan tới chiến-tranh chính-trị thì điều đó không hoàn toàn ngược lại ý của chúng tôi.

Chúng tôi cũng xin nói rằng ngày hôm nay, chúng tôi xin giữ lại 64.733.000\$ không có nghĩa là trong tương-lai nhu-cầu này không cần thêm Ngân-sách nữa.

Hơn nữa ngay khi vừa nhận được tin ngày 26-10-72 có thỏa-hiệp-án giữa Bắc-việt với Hoa-kỳ thì chúng tôi thấy rằng đã có công-tác hết sức bất ngờ mà có lẽ quân-đội chưa hề dự-trù, hay nếu có, nhưng chưa thành chương-trình thực tế, đó là trong tuần qua, như quý vị đã biết, có 7.000 Sinh-viên Sĩ-quan đã phải tạm ngưng huấn-luyện tại các quân-trường Thủ-đức, Đồng-đế, Võ bị Đà-lạt và Chiến-tranh Chính-trị để lên đường đi về xã ấp chuẩn bị cho cuộc đấu-tranh chính-trị với Cộng-sản tại xã-ấp. Những nhu-cầu bất thường này, tôi chắc chắn rằng sẽ còn xảy ra nhiều hơn nữa.

Vậy, chúng tôi xin tóm tắt hai đề-nghị tu-chính của chúng tôi như sau : thay vì ủy-ban Ngân-sách đề-nghị cắt kinh-phí của Bộ Quốc-phòng còn lại 225.426.287.000\$ thì chúng tôi xin tu-chính lại thành 225.511.020.000\$.

Chúng tôi không hy-vọng rằng quý vị hoàn-toàn đồng-ý với chúng tôi trong cả hai đề-nghị tu-chính, cho nên chúng tôi chỉ xin quý vị thông-cảm đề giúp cho hai cơ-quan trên được thêm phương-tiện làm việc.

Tuy nhiên, chúng tôi vẫn mong quý vị hoặc chấp-thuận toàn bộ tu-chính của chúng tôi hoặc chỉ chấp-thuận một trong hai đề-nghị vừa rồi của chúng tôi liên-quan tới Chương nói về Trường Cao-dăng Quốc-phòng và Chiến-tranh Chính-trị.

Ô. TRẦN-ĐỨC-TRONG.—

Thưa Quý vị,

Chúng tôi xin hoàn toàn đồng-ý với những lời thuyết-trình của Thuyết-trình-đoàn về chi-phí của Bộ Quốc-phòng trong năm 1973. Tuy nhiên, có một điểm nhỏ mà chúng tôi hy vọng sẽ lưu-ý được ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đề tu-chính án của chúng tôi có thể được sự tán đồng của ủy-ban.

Thưa Quý vị,

Chúng tôi muốn nói đến Chương 433 của Cục Xã-hội.

Chương 433 dành một ngân-khoản là 496.386.000\$ cho Cục Xã-hội, trong đó điều 1 về chi-phí nhân-viên chiếm hết 214.749.000\$ để trả lương bổng cho 2.017 nhân-viên mà năm 1972 không có dự-trù, vì đó là số nhân-viên dấn-chính.

Chúng tôi xin nhắc lại 214.749.000\$ của điều 1 chỉ dành trả lương cho nhân viên dấn-chính, chưa kể những quân nhân phục-vụ tại Cục Xã-hội. Trong khi đó, kinh-phí trợ-cấp điều hành các cơ sở xã-hội cứu-trợ v.v... ghi ơn điều 3 chỉ có 167.073.000\$ mà thôi.

Chúng tôi không tưởng tượng nổi là thành lập Cục Xã hội làm chi mà rồi để số nhân-viên làm việc ở đó hưởng một số lương gấp ba trước số chi-phí dành để điều hành những công tác xã hội. Điều đó chẳng khác nào chúng ta tổ-chức một cuộc lạc-quyên để cứu trợ nạn nhân chiến cuộc nhưng chúng ta chỉ lạc-quyên được 700.000\$ trong khi chi phí điều hành lên tới 1.000.000\$.

Như vậy, chúng tôi nghĩ rằng chúng ta dành 1.000.000\$ đó để cho nạn-nhân chiến cuộc thì có lẽ có nghĩa lý hơn là chúng ta tổ-chức cuộc lạc-quyên vừa mất công mà chỉ tâu vào được 700.000\$ mà thôi.

Vì vậy, về kinh-phí dự-trù đề tuyên-dụng 2.017 nhân-viên cho năm 1973 là 214.749.000\$, chúng tôi kính đề-nghị cắt 100.000.000\$ để chuyển 100.000.000\$ này sang điều 3 đã được ấn-định rõ ràng là để điều-hành các cơ sở xã-hội cứu-trợ và sinh hoạt con em của tất cả các quân-nhân trong các doanh trại.

Như vậy, kinh-phí ở điều 3 sẽ được tăng lên là 267.073.000\$ nghĩa là kinh-phí của điều 1 chỉ còn lại 114.749.000\$ mà thôi.

Tóm lại, chúng tôi xin bày tỏ sự khâm-phục cũng như sự hoan nghênh của chúng tôi đối với những khuyến-cáo của Ủy-ban Quốc-phòng Hạ-nghị-Viện, đồng thời chúng tôi cũng xin tán đồng ý-kiến của đồng viện Vũ-công ngày hôm qua về kế hoạch "vợ lính phải có vườn" như "Người cây có ruộng".

Ngày hôm qua, trong bài nhận-định về toàn Bộ Ngân-sách 1973, chúng tôi có trình-bày rằng dù chúng ta đang ở trong tình-trạng chiến-tranh, nhưng hòa-bình có thể đến bất cứ lúc nào, có thể là rất gần đây, và khi hòa-bình đến, chẳng lẽ chúng ta cho giải ngũ ngay 1.100.000 quân nhân.

Nếu vậy, chúng ta sẽ tạo một sự xáo-trộn trong xã-hội và có thể chúng ta không ứng phó kịp thời khi tình-hình biến chuyển, còn nếu không, chẳng lẽ chúng ta giữ lại quân-số 1.100.000 lính dưới cờ để nuôi ăn hay sao?

Do đó, chúng ta cần thiết lập ngay một đầu cầu để chuẩn bị cho hòa-bình, chuẩn bị cho sự sản-xuất cũng như chuẩn bị cuộc sống cho 1.100.000 lính và vợ con của họ.

Vì vậy, chúng tôi hoan-nghinh đề-nghị của bạn Vũ-công ngày hôm qua là dành ba triệu mẫu đất hoang để cấp phát cho gia đình của 1.100.000 quân lính này, để họ có thể có phương-tiện tự-túc mà sinh sống được, nghĩa là khi hòa-bình đến, chúng ta không phải lo âu gì về vấn đề 1.100.000 lính nên cho giải-ngũ hay không cho giải-ngũ.

Từ trước đến nay, chúng tôi nhận thấy những đề-nghị, những khuyến cáo của Hạ-nghị-viện nói riêng và của cơ-quan Lập-pháp nói chung gửi qua Hành-pháp đã như «gió thoảng mây bay», chẳng bao giờ được xem đến, cho nên ngày hôm nay với những đề-nghị, những khuyến cáo của chúng tôi và của ủy-ban Quốc-phòng, chúng tôi ước mong sẽ được Hành-pháp chú ý phân nào và đừng để cho «nước đổ lá khoai.»

## Ô. NGUYỄN-TRỌNG-NHO.—

Thưa Quý vị,

Là một ủy-viên của ủy-ban Ngân-sách, chúng tôi đã cùng với ủy-ban cứu xét rất thật trọng Ngân-sách của Bộ Quốc-phòng. Tuy nhiên, sau khi xem lại phần chi tiết của ngân-sách Quốc-phòng, chúng tôi thấy vẫn còn một vài khoản chi tiêu có tánh cách lãng phí và phi lý.

Sau đây, chúng tôi xin đề cập đến chương 416 về Nha Quân-sân.

Thưa Quý vị,

Nha Quân-sân là một cơ quan quản trị tất cả các nhà cửa, doanh trại thuộc về quân đội. Chúng tôi xin cứu xét điều 3 của chương này.

Điều này chia làm nhiều phần :

— Phần thứ nhất là thuê nhà. Trong phần này, có những khoản chi phí dự trù để trả tiền cho các hợp đồng thuê mướn, còn hiệu lực đối với các bất động sản đang được thuê mướn, hay nói đúng hơn là đã thuê mướn và có hợp đồng.

— Phần thứ hai là các bất động sản hiện đã bị chiếm dụng sẽ điều chỉnh và trả tiền trong niên khóa 1973.

— Phần thứ ba là các bất động sản thuê mướn được dự trù sử dụng trong niên khóa 1973.

— Phần thuê đất cũng chia làm ba phần tương-tự.

Tóm lại, với kinh-phí mà chúng ta sẽ cấp cho điều 3, Nha Quân-sân sẽ dùng để :

Thứ nhất, bồi hoàn cho việc thuê mướn nhà đất đối với các hợp-đồng đã được phép ký với tư-nhân, nghĩa là đang thuê mướn và đang sử-dụng.

Thứ hai, trả tiền cho việc thuê mướn mà Nha Quân-sân sẽ điều chỉnh vào năm 1973.

Thứ ba, kinh-phí dự-trù sẽ thuê mướn nhà trong năm 1973.

Thưa quý vị, trong số kinh-phí 280.000.000\$ để thuê nhà chỉ có 186.000.000\$ là thật sự cần thiết, vì số kinh-phí còn lại chỉ dự-trù là sẽ sử-dụng và đối với đất đai thì cũng vậy.

Thưa quý vị, trước chúng tôi, một đồng viện đã nói rằng tại thị-xã Nha-trang có rất nhiều nhà được dành cho quân-đội sử-dụng. Tôi muốn nói tới những căn nhà rất đẹp được xây cất trên những con đường đẹp nhất của thị-xã mà tôi có dịp đi qua.

Những căn nhà đó, thuộc về tài-sản của quân-đội, nhưng được dùng làm nơi nghỉ mát cho các cá-nhân riêng sẽ được chỉ định từng tên của một vài vị tướng lãnh, hoặc để làm nơi nghỉ ngơi riêng rẽ cho gia đình của một vài tướng lãnh hay các sĩ-quan cao cấp. Thế mà số tiền thuê mướn và bồi hoàn cho những căn nhà đó, Ngân-sách Quốc-gia phải đài-thọ. Đó là về vấn-đề nhà cửa.

Về vấn-đề đất đai, chương này dự-trù số tiền giải-tỏa đất đai do sự nở rộng các căn-cứ mà đồng minh Hoa-kỳ đã chiếm đóng. Theo một vị đại-diện của ủy-ban Quốc-phòng chắc chắn có thẩm quyền nhiều hơn chúng tôi về vấn-đề quân sự đã cho biết là viễn ảnh của một cuộc ngưng bắn rất gần.

Vì vậy, đồng viện đó còn khuyến-cáo là để điều-chỉnh Ngân-sách Quốc-gia liên-quan tới Bộ Quốc-phòng phải làm sao cho thích hợp với tình-trạng sắp xảy ra. Nay quý vị biết, ngày hôm nay đã có 500.000 quân Hoa-kỳ rút lui và các căn-cứ quân sự do đồng minh để lại rất nhiều cho nên việc quân-đội của chúng ta chiếm đóng trong các căn-cứ đó, theo chúng tôi thật vô cùng khó-khăn.

Chẳng hạn như căn cứ Chu-lai. Căn-cứ này rộng mênh mông, chúng tôi không hiểu quân số đâu để chúng ta chiếm đóng cho hết các căn-cứ nói trên. Đó là chưa nói tới kỹ-thuật phòng thủ của chúng ta.

Một căn-cứ gần đây của chúng ta là căn-cứ Long-bình, một căn-cứ quân-sự to lớn nhất của Hoa-kỳ mà ngày hôm nay đã trao trả cho Chánh-phủ chúng ta nhưng không được sử-dụng trong mục-tiêu quân-sự mà được chuyển sang lãnh vực dân-sự để lập thành một khu kỹ-nghệ gì đó.

Thưa Quý vị,

Nếu đọc toàn thể những chi-tiết về ngân-sách dành cho Nha Quân-sân, chúng ta sẽ thấy Nha Quân-sân không làm gì cũng như không bồi thường cho ai một đồng bạc: nito cả, vì trong kinh-phí này, họ đã ghi cả những hợp-đồng, cả những quyết định được chấp-thuận trong năm 1970 nhưng cho tới năm nay vẫn chưa thanh-thỏa. Năm 1960, năm 1970, cũng như năm 1972 chưa thanh-thỏa mà lại xin thêm kinh-phí và nói rằng đề năm 1973 sẽ thanh thỏa.

Chúng tôi nói như vậy là chúng tôi muốn yêu-cầu quý vị chấp-thuận một nguyên-tắc là những căn-cứ quân-sự nào của đồng-minh trao trả cho chúng ta, nếu chúng ta không sử dụng trong mục-tiêu quân-sự thì chúng ta có nghĩa vụ phải

hoàn trả lại cho những người dân là sở-hữu-chủ của vùng đất đai đó.

Tôi xin minh-xác cùng quý vị là chúng tôi không hề quen biết với bất cứ một sở-hữu-chủ của vùng đất đai nào liên-hệ tới các căn-cứ đó. Theo chúng tôi, đó là quyền tư-hữu của dân chúng mà chúng ta cần phải tôn-trọng, nhất là từ xưa đến nay chúng ta không trả cho họ một đồng bạc nào cả.

Trước khi chúng tôi lên phát-biểu, một đồng viện đã cho chúng tôi một tài-liệu là Chi-khu Di-xuyên ở Quận-nam đã lấy một căn nhà để làm Văn-phòng cho Chi-khu từ năm 1968 mà không trả tiền thuê mượn cũng như không bồi thường thiệt hại cho chủ nhà.

Sở-hữu-chủ của căn nhà đó là một thường dân đã nhờ vị đồng viện trên can-thiệp cũng như đã khiếu-nại lên Chi-khu Trưởng sở tại nhưng vị Chi-khu-trưởng cho biết rằng không có căn nhà đó. Vị đồng viện của chúng ta đã mời ông Chi-khu-trưởng tới nơi và chỉ cho thấy căn nhà nói trên, nhưng cho tới ngày hôm nay, người ta vẫn không nhìn nhận có căn nhà đó mặc dầu họ nhìn thấy căn nhà.

Nói như vậy để thêm một lần nữa, chúng tôi cho toàn thể quý vị đồng viện thấy rằng Nha quân-sản phải chăng vì đã quản-trị một tài-sản quá vĩ-dại bao gồm toàn vẹn các căn cứ, kể cả các nhà dùng làm nơi nghỉ mát, làm các tư-gia cho các vị sĩ-quan cao cấp, nên họ đã quên đi nghĩa-vụ của họ là phải thanh-thỏa sự bồi thường thiệt hại và sự bồi thường giải-tỏa và phải trả tiền thuê mượn cho dân chúng? Đó là điểm thứ nhất.

Điểm thứ hai, chúng ta không thể nào chấp-thuận cho Nha quân-sản gia-tăng một kinh-phí nào để mở rộng thêm quân-sản, nghĩa là mở rộng thêm tài-sản mà họ gọi là của Quân-đội. Tôi nghĩ rằng đã tới lúc phải trả lại cho dân chúng những tài-sản nào được sử-dụng vào những mục tiêu không phải là công ích.

Tôi chấp-nhận việc trưng dụng đất đai để có thể sử-dụng làm những đồn bót giữ gìn an-ninh, nhưng tôi không chấp-nhận trưng-dụng một căn nhà để làm nhà cho một sĩ-quan; đồng thời tôi không thể nào chấp-nhận một vài khoản chi thuộc chương này, thí dụ họ giải-tỏa một khu đất ở Gò Vấp để làm trại gia-binh cho một số nữ quân-nhân của một tiểu-đoàn nào đó, cũng như dự-trừ giải-tỏa một khu đất ở Hốc-môn trong năm 1973, và giải-tỏa một khu ruộng vườn và nhà cửa của đồng bào tại Hốc-môn để làm một trại gia-binh cho tiểu-đoàn kỵ-binh nào đó.

Như vậy, chúng tôi xin hỏi những người ở trại gia-dình đó sẽ sống trong lòng nhân-dân hay là sẽ sống trong lòng người thù địch, vì nếu những người trong trại gia-binh có thể sống nơi đó, thì những người dân lại càng có thể sống tại đó hơn.

Vì vậy, tôi không chấp-nhận nguyên tắc truất-hữu quyền tư-hữu, quyền sinh-sống của người dân tại một nơi để đem quyền đó ban phát cho những người khác.

Một lần nữa, tôi xin nhắc lại là tôi hoàn-toàn tán-đồng việc trưng dụng đất đai ngay cả sự trưng-dụng không phải bồi thường để làm những đồn bót, làm những cứ điểm an-ninh hoặc dùng vào những việc có tính cách hữu ích. Vả sau khi xét lại khoản này, tôi xin đề-nghị với ủy-ban cắt 300 triệu ở điều 3 của Chương 416.

Thưa quý vị, chúng tôi cũng xin nói thêm là có một ngân khoản mà trước đây ủy-ban Ngân-sách đã đề-nghị cắt bỏ, đó là 1 tỷ bạc dành cho việc mua thuốc khai-quang. Ủy-ban chúng tôi thấy rằng việc khai-quang lúc này là một việc không cần-thiết và tác-dụng của thuốc khai-quang hiện còn hiệu-lực đủ cho nhu-cầu an-ninh.

Nhưng, sau đó, ủy-ban đã xét lại vì có lời yêu-cầu của ủy-ban Quốc-phòng nên đã chuẩn cấp 1 tỷ bạc dùng để mua thuốc khai-quang. Như vậy, vì nhu-cầu quân-sự mà ủy-ban Quốc-phòng đã nêu ra, ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đã chấp thuận, và chúng tôi, với tư cách là một ủy-viên, bắt buộc phải tuân theo quyết-định của ủy-ban, nhưng chúng tôi cũng muốn khuyến cáo Bộ Quốc-phòng về việc sử-dụng thuốc khai-quang.

Theo các tài-liệu khoa-học mà chúng tôi đã được đọc, tác-dụng của thuốc khai-quang sẽ kéo dài trên 10 năm trên những đất đai đã được sử-dụng. Tại Hoa-kỳ cũng như tại hầu hết Quốc-gia trên thế-giới, người ta đã tuyệt đối cấm chỉ sự sử-dụng thuốc khai-quang màu vàng, bởi vì thuốc khai-quang màu vàng không những có tác-dụng tai-hại đối-với cây cỏ, mà còn có tác-dụng vô cùng tai-hại đối với các loài vật và con người.

Thuốc khai-quang màu vàng, nếu được sử-dụng ở những nơi có loài người sinh-sống, sẽ có thể làm cho các sản-phụ sinh ra những quái-thái. Còn tại Hoa-kỳ, thuốc khai-quang màu trắng cũng như là một thứ thuốc bị cấm-chỉ.

Bởi những lý-do nêu trên, chúng tôi chỉ muốn khuyến-cáo Bộ Quốc-phòng một điều rất nhỏ, vì chúng tôi nghĩ không nên nói nhiều về vấn-đề thuốc khai-quang trong lúc này. Chúng tôi xin khuyến-cáo Bộ Tổng Tham-mưu và những cơ-quan có trách-nhiệm sử-dụng hãy tìm mọi cách tránh gây tai-họa khi cần phải sử-dụng thuốc khai-quang đối với ruộng vườn và cây cỏ tại những vùng an-ninh. Chúng tôi muốn nói là các cơ-quan có trách-nhiệm trong việc sử-dụng thuốc khai-quang hãy:

1) — Ấn-dịch những Vùng có thể dùng thuốc khai-quang. Nên dùng thuốc này tại những vùng biên giới hay những mặt khu của Cộng-sản.

2) — Không nên dùng những thuốc khai-quang đã bị cấm-chỉ tại các nước văn-minh.

Đó là hai đề-nghị có tính cách khuyến-cáo của chúng tôi.

O. NGUYỄN-BÁ-LƯƠNG. —

Hôm nay, chúng tôi xin phép lên diễn đàn đề binh-vực cho một số quân nhân nghèo mà đồng con, Chúng tôi kính đề-nghị với ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh một biện-pháp gia-tăng phụ-cấp cho những gia-dình đồng con, từ cấp tá trở xuống trong quân-đội.

Chúng tôi thấy rõ nỗi thống khổ của những gia đình quân nhân đồng con, phải nuôi con ăn học cho được chữ đáo. Nếu người nội trợ không biết mua bán kiếm chút ít tiền bù đắp vào khoảng trống của số dự chi hàng tháng, thì họ thật khó mà cho con ăn học.

Trước tình trạng bi đát của giới quân nhân có đồng con mà lợi tức lại ít ỏi, chúng tôi kính đề-nghị ủy-ban ngân-sách và Tài-chánh những biện pháp sau đây mà chúng tôi gọi là biện pháp công bằng và nhân đạo:

1) — Hoặc lấy một phần trong tổng số ngân khoản cắt giảm để trợ cấp cho các gia đình đồng con từ cấp Thiếu tá trở xuống. Từ đứa con thứ sáu, mỗi đứa được hưởng một phụ cấp trội hơn (tùy Bộ Quốc-phòng ấn định), chẳng hạn như thêm 1.000\$ mỗi đứa để cho các con em được nuôi ăn học tương đối không quá thiếu kém.

2) — Nếu đề nghị trên không được chấp thuận, chúng tôi đề nghị một biện pháp khác là xin ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh khuyến cáo Bộ Quốc-phòng nên nâng đỡ các gia đình đồng con từ cấp Thiếu tá trở xuống bằng một ngân-khoản sẽ được ghi vào ngân sách bổ túc chắc chắn là sẽ có sau này.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Ngoài lý-do nhân đạo và công bằng vừa nói trên, chúng tôi mạnh dạn đặt đến ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh đề-nghị nói trên vì lý do cuộc đấu tranh chính trị về sau cần phải có yếu tố nhân số. để làm hậu thuẫn.

Miền Nam chúng ta, đất hoang vu chưa khai thác còn rất nhiều và dân số tương đối ít so với dân số miền Bắc, cho nên chúng ta không sợ nạn nhân mãn, trái lại, chúng ta nên khuyến khích các gia đình đồng con để trong một ngày gần đây, chúng ta có điều kiện thuận lợi mà bước vào giai đoạn đấu tranh chính trị rất gay go với miền Bắc.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Nhân tiện, chúng tôi xin hỗ-trợ ý-kiến của đồng viện Nguyễn-trọng-Nhò và xin thưa cùng quý vị rằng thuốc khai quang rất tai-hại, không những đối với cỏ cây mà còn đối với sinh-vật nữa.

Chẳng hạn như tại miền Tháp-mười, dân-chúng đã than van rằng mấy năm sau này cá, tôm rất ít, không đủ cho dân chúng dùng, vì thuốc khai quang đã giết sạch những con cá lớn làm cho cá không kịp sinh sản thêm.

Bởi vậy, nếu có sử-dụng thuốc khai quang, chúng tôi yêu-cầu nên sử-dụng ở biên-giới hoặc ở những vùng nào có nhiều Việt-cộng, chứ nếu chúng ta cứ tiếp-tục dùng thuốc khai quang bờ bãi, thì hậu quả sẽ rất tai hại cho mùa màng và cho sinh vật như cá tôm trong Đồng Tháp-mười chẳng hạn.

(Vỗ tay)

Ô. NGUYỄN-VĂN-PHƯỚC.—

Chúng tôi đã qua hai ngày thảo-luận Ngân-sách Quốc gia tài-khoá 1973. Đáng lẽ, chúng tôi chưa lên diễn-đàn giờ này và chúng tôi phải đợi đến giờ phút cuối, nghĩa là sau khi chúng ta đã bàn xong ngân-sách quốc-gia lúc đó, chúng tôi mới trình-bày với quý vị cảm quan của chúng tôi đối với ngân-sách quốc gia năm 1973.

Tuy nhiên, lúc bàn đến ngân-sách Bộ Quốc-phòng, chúng tôi thấy ngay rằng ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ nghị-viện tỏ ra ngại ngùng, không muốn đề-cập đến, hay nói đúng hơn không dám đề-cập đến các Chương 419, 420,

421, và cả trong ba Chương đó, ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đều chấp-thuận giữ nguyên số dự-chi do Hành-pháp đề nghị.

Chúng tôi xin nói trước với quý vị là chúng tôi lên đây không phải để đề-nghị cắt giảm, cũng không có mục-đích xin gia tăng ngân-sách về một khoản nào cả. Chúng tôi chỉ lên đây đề nêu một vài thắc mắc liên-quan đến ba Chương: 419, 420 và 421. Đó là các Chương nói về lương bổng của Chủ-lực-Quân, Địa-phương-quân và Nghĩa-quân.

Quan-niệm đầu tiên của chúng tôi là Ngân-sách Quốc gia tài-khoá 1973 là một Ngân-sách nặng về chiến-tranh. Khi quý vị đang bàn về một Ngân-sách chiến-tranh tại diễn-đàn Quốc-hội thì bên kia trời Âu, những hy-vọng về Hòa-bình đã ló dạng.

Chúng tôi còn nhớ trước đây Dân-biểu Trần-văn-Ân đã đưa ra một vài khuyến-cáo đề yêu-cầu Bộ Quốc-phòng có những kế-hoạch hòa-bình tiếp theo những kế-hoạch chiến-tranh. Sở dĩ chúng tôi cho rằng đây vẫn là một Ngân-sách chiến tranh, vì nó không thớt gì Ngân-sách năm 1972.

Sang năm 1973, chúng ta vẫn duy-trì quân số 1 090 297 người có nghĩa là chúng ta muốn duy-trì một quân số để chiến-đấu, mặc dầu đã có một vài tia hy-vọng tiến đến Hòa-bình.

Tuy nhiên, chúng tôi xin hỏi quý vị trong ủy-ban Ngân sách Tài-chánh là quý vị có được trả lời đầy đủ về những con số của Chủ-lực-quân, Địa-phương-quân và Nghĩa-quân hay không ?

Tại sao trên tất cả các chiến-trường, lúc sôi động, lúc lắng dịu, quân-số khi tăng khi giảm, mà quân số năm 1972 vẫn giống hết quân số năm 1973 ? Xin quý vị giải-thích cho chúng tôi thắc mắc đó. Đó là điều thứ nhất.

Điều thứ hai là Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đã đề-nghị khoảng-dại chuẩn cấp cho Ngân-sách Quốc-phòng một ngân khoản là 225,426.287.000\$ Chúng tôi xin hỏi con số đó đã đáp ứng đúng mức chính-sách quốc-phòng của Quốc-gia này chưa ?

Nghĩa là với kinh-phí đó chúng ta có được đầy đủ những phương-tiện về quân số, về vũ-khí, và tất cả những phương tiện khác đề đương-đầu với bên kia chưa ? Bởi vì cách đây mấy ngày, chúng ta vừa phải biểu-quyết thông qua Ngân sách bổ-túc năm 1972 ? Lý do khiến chúng tôi đã biểu-quyết chấp-thuận Ngân-sách bổ-túc là vì có cuộc tấn công của Cộng sản Bắc-việt vào đầu tháng 4-1972.

Đối với Ngân-sách 1973, chúng tôi xin Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh cho biết là con số 225,426.287.000\$ đã thể hiện đầy đủ một chính-sách quốc-phòng chưa và đã sẵn sàng đề chiến đấu với bên kia chưa ?

Hay một ngày nào đó, chẳng hạn một tháng nữa đây, nếu có một cuộc tấn công tương tự của bên kia thì toàn-thể Quốc-hội chúng ta sẽ phải cùng nhau ngồi lại để biểu-quyết một ngân-sách bổ-túc khác ? Đó là điều thắc mắc thứ hai của chúng tôi.

Điều thứ ba là chúng tôi muốn đề-cập đến các điều 5 trong ba Chương : 419, 420 và 421. Đó là điều nói về trợ

cấp tử tuất và mất tích tính theo nhu-cầu. Đây là một điều bất hạnh cho chúng tôi, vì chúng tôi không ở trong ủy-ban Quốc-phòng cũng như không được ở trong ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh, nên chúng tôi không hiểu rõ.

Vì vậy chúng tôi ước mong ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh giải-thích cho chúng tôi biết đối với những điều 5 của cả ba Chương đó, ủy-ban có được Bộ Quốc-phòng trả lời một cách đầy đủ hay không? Điều 5 trong cả ba Chương đó đều là những khoản dự chi để trợ-cấp tử-tuất và mất tích tính theo nhu-cầu.

Bây giờ, chúng ta chưa bước sang năm 1973 mà sao đã biết được số người sẽ chết và mất tích để dự-chi số tiền trợ cấp này? Chúng tôi cũng không biết nhu-cầu nói trên là nhu-cầu gì? Một điểm nữa là hiện nay, chúng ta có ba loại lính: Chủ-lực-quân, Địa-phương-quân và Nghĩa quân.

Về chủ-lực-quân, chúng ta có vào khoảng 619.780 người, Địa-phương-quân: 274.111 người và Nghĩa-quân: 206.496 người. Nếu như chúng ta bảo rằng những kinh-phí dự ở điều 5 trong tất cả ba chương đó là số tiền dự trừ để trợ cấp cho các binh-sĩ sẽ mất tích hay sẽ thiệt mạng tại chiến-trường thì những số thể hiện bằng tiền đó được tính căn-cứ trên những điểm nào?

Nếu số tử-tuất và mất tích được dự trừ như nhau giữa chủ-lực-quân và Nghĩa-quân thì ít nhất phải có một tỷ-lệ bách phân nào đó. Cuốn Ngân-sách không cho ta một con số đặc trưng về số bách phân đó.

Chúng tôi xin nhắc lại về Chương 419: Lương bổng Chủ-lực-quân, tiền trợ cấp dự trừ ở điều 5 là 2.125.951.000\$ với quân số hiện có là 619.780 người.

Về Địa-phương-quân, tiền trợ-cấp tử-tuất là 1.790.232.000\$, trong lúc đó quân số là 274.111 người.

Về Nghĩa-quân, số trợ cấp đó là 1.026.521.000\$ và quân số là 206.490 người.

Chúng tôi xin hỏi Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh là Bộ Quốc-phòng có cho biết họ đã căn-cứ theo bách phân nào để tính ra số tiền trợ-cấp tử-tuất và mất tích đó hay không? Nếu tính theo bách-phân đầu người thì chúng tôi xin làm một bài toán chia và quý-vị sẽ thấy ngay sự không hợp-lý về cách phân chia số tiền đó.

Đối với Chủ-lực-quân, chúng tôi thấy rằng nếu đem số tiền này chia đều thì được 3\$5 trên một đầu người lính, qua Địa-phương-quân tới 6\$ trên một đầu người lính, và qua Nghĩa-quân thì 5\$ trên một đầu người lính. Như vậy, chúng tôi thấy không có một sự dự trừ hợp-lý ở điều 5 trong các Chương 419, 420 và 421.

Trở lại quân-số 1.107.000 người của quân-đội chúng ta, chúng tôi chấp-nhận rằng khi Ngân-sách Quốc-gia vẫn đặt nặng vấn-đề Quốc-phòng thì chúng ta vẫn cần duy-trì quân-số 1.100.000 người đó, nhưng, chúng tôi không biết ủy-ban có đặt vấn-đề yêu-cầu Bộ Quốc-phòng áp-dụng những biện-pháp nào để điều-tra kỹ-lưỡng quân-số hiện có cho thật chính xác không?

Khi chúng tôi về thăm đơn-vị thì một số sĩ-quan, một số hạ-sĩ-quan bạn thân của chúng tôi đã bảo rằng khả-năng

chiến đấu của họ kém đi phần nào, vì thường thường, những đơn vị họ chiến đấu, những đơn vị họ chỉ-huy, không có đơn vị nào đủ quân-số ấn-định.

Như vậy, Bộ Quốc-phòng đã có mở những cuộc điều-tra nào chưa? Và con số 1.100.000 người có phải là quân số hiện có trong quân-lực chúng ta hay không?

Đề kết-luận phần này, chúng tôi xin phép mượn lời nói của một vị lão-thành quen biết với chúng tôi đã nói rằng «nếu quả thật quân-lực Việt-nam Cộng-hòa có được 1.100.000 người thì không bao giờ có các cuộc tấn công của Cộng-sản Bắc-việt hết». Thành thật cảm ơn ông Chủ-tịch và quý vị.

(Võ tay)

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi đề-nghị với quý đồng-viện là sau phần phát-biểu ý-kiến của đồng-viện Trần-văn-Sơn, chúng tôi sẽ trao lời cho ủy-ban đúc-kết.

### Ô. TRẦN-VĂN-SƠN.—

Trước hết chúng tôi có lời xin lỗi Chủ-tọa đoàn và quý vị vì trời đã về chiều và nhiều người đã mệt mỏi mà tôi vẫn lên đài phát-biểu, nhưng vì có một vấn-đề mà hai bạn đồng-viện chúng tôi là Dân-biểu Ngô-văn-Luân và Dân-biểu Trần-văn-Ân đã đề-cập đến đó là vấn-đề Trường Cao-đẳng Quốc-phòng nên chúng tôi xin phép góp vài ý-kiến trước khoảng đại.

Dân-biểu Trần-văn-Ân, trong phần trình bày, đã chứng tỏ có một cái nhìn rất rõ ràng về sinh-hoạt của Trường Cao-đẳng Quốc-phòng mà chúng tôi cũng may mắn được biết đôi chút.

Tại Trường Cao-đẳng Quốc-phòng cứ mỗi khoá, các khoá-sinh được xuất-ngoại thăm viếng một vài nước gọi là đề-bồi bổ kiến-thức và thu-thập tài-liệu cho luận án ngành mà họ phải trình lên Ban Giám-đốc vào cuối khoá.

Như bạn Ngô-văn-Luân đã nói, cũng có nhiều lúc, Ban Giám-đốc nhà trường đã chọn cho khoá sinh đi đến những nước với tính cách là du lịch hơn là tính cách nghiên cứu. Tuy nhiên, cũng có một số Quốc-gia có vài cơ cấu tổ chức tương tự như Trường Cao-đẳng Quốc-phòng của chúng ta, thì sự thăm viếng những trường đó, những nước đó, đôi khi cũng hữu ích thật.

Có điều chúng tôi không đồng ý với bạn đồng-viện Trần-văn-Ân là khi bạn cho rằng việc thăm viếng những nước gần chúng ta ở Á-châu có những cơ cấu tổ chức tương tự như Quốc-gia chúng ta thì không thể nào thiếu được cho sự soạn thảo luận án. Thật ra, luận án này chỉ là một cái luận án nhỏ mà người Mỹ thường gọi là một cái «Paper».

Chúng tôi may mắn được cho xem một vài luận án như vậy và cũng được nói chuyện với một vài vị đã tham gia lớp Cao-đẳng Quốc-phòng đó, thì tất cả đều xác nhận rằng đề làm một luận án như vậy, khoá sinh chỉ cần theo dõi những buổi thảo luận tại Trường một cách đầy đủ, ghi chép một cách chu đáo, và chỉ cần nghiên cứu thêm những sách vở đã sẵn có tại thư viện Trường là đã có thể làm được luận án rồi.



Chúng tôi cũng được cho biết rằng trong những chuyến gọi là đi thăm viếng thì thường thường những giờ nghe thuyết trình về tổ chức và những việc tiếp xúc đã làm mất rất nhiều thì giờ.

Vì vậy, không một ai có thể dùng chút thì giờ dư nào trong chuyến du hành quan sát ở ngoại quốc để bôn mảng đến thư viện của Trường đó hay của nước đó mà nghiên cứu thêm. Điều đó, tôi nghĩ rằng những ai đã từng xuất ngoại nhiều đều có kinh nghiệm tương tự.

Vì những lý trên, chúng tôi thấy nếu nói rằng các cuộc xuất ngoại đều hoàn toàn vô ích thì không đúng, nhưng nếu nói rằng nó rất cần thiết cho luận án cuối khoá, tôi thấy cũng không hẳn là đúng. Trong hoàn cảnh nghèo nàn khốn khổ của chúng ta, những cuộc du hành như vậy nên bỏ đi là phải.

Thưa quý vị, những khoá sinh của Trường Cao-dẳng Quốc-phòng, nếu là quân-nhân, thì ít nhất phải là Đại-tá, nếu là dân sự thì phải từ cấp Giám-đốc trở lên. Những người đó không ít thì nhiều đã có xuất ngoại nhiều lần rồi trước khi nhập khoá, chứ không phải đợi vào đây mới được xuất ngoại, để mở rộng kiến-thức của mình.

Hơn nữa, những giáo-sư đến điều-khiển buổi thuyết-trình tại Trường Cao-dẳng Quốc-phòng thì, ngoài những Tổng, Bộ-trưởng hay những vị Giám-đốc của Chính-phủ, thường là những giáo-sư người Mỹ.

Do đó, nếu chúng ta cần thấy những khía cạnh của vấn đề liên quan đến các nước Á-châu, chúng tôi nghĩ là chúng ta có thể mời những vị giáo-sư, những vị Giám-đốc của các trường liên-hệ đến Sĩ-già thuyết-trình tại Trường Cao-dẳng Quốc-phòng thì cũng là đầy đủ lắm rồi.

Vì những lý-do trên, chúng tôi thấy rằng quyết-định của ủy-ban ngân-sách Tài-chánh cắt giảm 30.000.000\$ dành cho việc xuất ngoại là một điều chính đáng. Riêng đề-nghị của Dân-biêu Trần-văn-Ân chỉ cắt giảm 10.000.000\$ thôi để hạn chế các việc xuất ngoại này, rồi sau đó, chúng ta sẽ khuyến-cáo.

Thưa Quý vị,

Chúng tôi nghĩ rằng khuyến-cáo không bao giờ có hiệu lực cả, như chúng ta đã từng có kinh-nghiệm. Cái quyền-năng mà chúng ta có là cắt hết, và khi đã bị cắt hết, thì họ phải tự rập trong cái khuôn đó, còn những khuyến-cáo của chúng ta, thật ra ít khi được ai nghe đến.

Đó là những ý-kiến mà chúng tôi đóng góp với Dân-biêu Trần-văn-Ân và Dân-biêu Ngô-văn-Luân. Nếu có điều gì làm phiền lòng Dân-biêu Trần-văn-Ân, chúng tôi xin lỗi trước.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh). —

Trước khi trình bày tu-chính-án của ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh, chúng tôi xin mạn phép lược sơ tại những đề-nghị quý vị đã phát-biêu. Trong trường hợp chúng tôi có sự thiếu sót, xin quý vị vui lòng bỏ-tức cho.

Dân-biêu Ngô-văn-Luân đề-nghị cắt 15.529.500\$ về chi-phí vãng phần dành cho các học viên Trường Cao-dẳng Quốc-phòng khi xuất-ngoại.

Dân-biêu Trần-văn-Sơn đề-nghị :

— Về Chương 412, xin tái cấp 120 triệu dành để trả tiền bồi thường thiệt hại cho những nạn nhân các tai nạn xe cộ của Bộ quốc-phòng.

— Về Chương 416, Quân-sản, giảm số tiền 80.000.000\$ để bắt buộc Bộ Quốc-phòng phải hoàn trả cho các gia-đình có nhà cửa bị chiếm dụng.

— Về Chương 432, xin tái cấp 200.000.000\$ cho việc bồi thường chiến-tranh.

Dân-biêu Trần-văn-Ân đề-nghị :

— Tại Chương 413, thay vì cắt 30.000.000\$ về chi-phí xuất ngoại, tiền mua vé máy bay cho các học-viên Trường Cao-dẳng Quốc-phòng, xin chỉ cắt 10.000.000\$ thôi để lại 20.000.000\$ với khuyến-cáo chỉ cho phép đi thăm viếng các nước có thể đem lại lợi-ích cho đường lối chính-trị của Việt nam.

— Tại Chương 432, xin cắt 200.000.000\$.

Đồng viện Trần-dức-Trong đề-nghị một khuyến-cáo, đã được bạn Vũ-Công phát-biêu tại diễn-đàn này là đề-nghị Chính-phủ sớm có một biện-pháp giúp cho mỗi gia-đình binh sĩ được có một số đất đai hiện chưa được khai-phá để cho vợ của mỗi quân nhân có một mảnh đất canh tác.

Đồng viện Nguyễn-trọng-Nho đề-nghị cắt 300.000.000\$ tại Chương 416 : Quân-sản, và khuyến-cáo Bộ quốc-phòng nên thận trọng trong việc sử-dụng thuốc khai-quang. Khuyến-cáo này được cụ Niên-trưởng Nguyễn-bá-Lương tán đồng.

Cụ Niên-trưởng Nguyễn-bá-Lương còn đề-nghị khuyến-cáo Bộ Quốc-phòng dành một số tiền để phụ-cấp cho gia-đình quân nhân đồng con, từ cấp Tá trở xuống, và từ đứa con thứ 6 trở lên mỗi đứa 1.000\$.

Đồng viện Nguyễn-văn-Phước xin có những sự giải-thích rõ-ràng là tại sao Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh không cắt xén tại những Chương 419, 420 và 421 về lương bổng Chủ-lực-quân, Địa-phương-Quân và Nghĩa-quân.

Trước hết, chúng tôi xin mạn phép trình-bày cùng quý vị về các Chương 419, 420, 421.

1) Tại sao chúng tôi không cắt xén các Chương này. Chúng tôi xin giải-thích các Chương này dùng để đài-thọ lương-bổng cho quân nhân cùng trả tiền phụ-cấp từ-tuất cho gia-đình họ khi họ bị mệnh-một hay mất-tích.

Như quý vị đã biết, hiện cho tới ngày hôm nay, đạo-luật tổng động viên vẫn còn đang áp-dụng. Tất cả những công dân nằm trong điều-kiện ấn-định tại luật tổng động viên bổ-buộc phải nhập ngũ và quân-số 1.100.000 người là quân số từ năm ngoái, năm nay vẫn giữ nguyên.

Vấn-đề có ngưng bắn hay không là một việc chưa chắc chắn. Dù ở bên trời tây họ có làm gì đi chăng nữa, chúng ta cũng phải sẵn-sàng, nhất là luật-lệ bắt buộc chúng ta phải đưa những người đó vào quân-ngũ.

Khi họ đã vào quân-ngũ rồi thì phải lo trả lương cho họ. Còn về vấn-đề chiết-tính những phụ cấp tử-tuất cho quân-nhân Chủ-lực-Quân, Địa-phương-quân và Nghĩa-quân có một sự bất-đồng, tính trên đầu người.

Như quý vị đã biết, theo kinh-nghiệm của Bộ Quốc-phòng thì khi chiết tính số tử tuất này, họ đã lấy những số thực-chi trong những năm trước cộng lại, rồi làm một tỷ-lệ trung bình cho ước-tính năm nay.

Riêng tại điều 1 và điều 5 của các Chương 419, 420, 421, sự ước tính đó là ước tính theo nhu-cầu có thể xảy ra trong năm 1973, còn thực-chi bao nhiêu thì ngân-sách phải dài-thọ vì đây là những chi-phí bó-buộc chi-phí luật-định. Điều 1 có dư thì không thể du-di hay tiêu xài vào việc khác mà phải hoàn lại Ngân-kho.

Điều 5, nếu trả tiền tử-tuất có ít hơn số dự-trù cũng phải hoàn lại Ngân-kho chứ không thể sử dụng được. Không phải số tiền mấy tỷ bạc đó dùng cho ngựa quân là phải trả theo đầu người tính chia ra, mà phải tùy theo số lương bổng của người đó để ước tính số tiền, và ước tính bao nhiêu là phải trả bấy nhiêu.

Nếu còn dư phải trả lại Ngân-kho, nếu thiếu thì Ngân-kho bó-buộc phải trả số tiền đó và điều-chỉnh bằng ngân-sách. Vấn-đề này là những chi phí bó-buộc tính theo luật lệ, và đây chỉ là một sự dự-trù căn-cứ trên những con số trung-bình của các năm vừa qua, ước-tính lại; cho nên những sự chấp thuận ở đây chỉ là chấp thuận trên nguyên-tắc, còn vấn-đề thực-chi bao nhiêu thì cần phải điều-chỉnh lại.

Chúng tôi xin thưa, Bộ Quốc-phòng đã nói rõ là nếu số tiền chi-tiêu có dư thì sẽ hoàn lại Ngân-kho, nếu thiếu thì Ngân-sách phải dài-thọ, vì đây là lương bổng và phụ-cấp tử-tuất, khi chiết tính đã có những thể thức luật-định rõ-rệt.

Sau khi ghi nhận ý-kiến của quý vị phát biểu tại diễn-dàn này, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị những tu-chính án như sau:

Đối với những đề-nghị tái lập số tiền 120.000.000\$ tại Nha Tổng Thanh-tra Quân-phí đề bồi-thường thiệt-hại cho những người bị thiệt-hại do quân xa gây nên, chúng tôi xin thưa không phải chúng tôi cắt số tiền 120.000.000\$ đó để cho Bộ Quốc-phòng quyết những số tiền bồi-thường thiệt-hại cho dân-chúng, mà chúng tôi đã có nói trong bản phúc-trình là chúng tôi xin ghi nhớ khoản này, chỉ số tiền nào thực-chi đến tay những người bị thiệt-hại thì mới điều-chỉnh, chứ e rằng để số tiền 120.000.000\$ hay là 500.000.000\$ thì Bộ Quốc-phòng sẽ du-di để chi tiêu vào việc khác và như thế những người bị thiệt-hại thật-sự không bao giờ được bồi-thường.

Vì vậy ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh chúng tôi xin đề-nghị ghi nhận có một trách-vụ phải bồi-thường xứng đáng và thực-sự cho những người bị thiệt-hại và số thực-chi bao nhiêu, ngân-sách sẽ điều-chỉnh lại và coi như đây là chi-phí bó-buộc như lương và phụ-cấp tử-tuất,

Tại Chương 432, về Chiến-tranh Chính-trị liên-quan đến vấn-đề bồi-thường này cũng vậy. Số tiền 200.000.000\$ đó khi ủy-ban Ngân-sách cắt nghĩa là không ghi con số vào trong này để cho người ta tự ý tiêu xài về những chuyện bồi-thường chiến-tranh, mà bó-buộc Bộ Quốc-phòng phải thật-sự

bồi-thường, và thật-sự bồi-thường bao nhiêu thì được điều-chỉnh bằng Ngân-sách, chứ không phải ghi số tiền đó rồi có bồi-thường thì bồi-thường, mà không có bồi-thường thì du-di vào khoản khác để chi tiêu.

Đưa ra đề-nghị như vậy, ủy-ban Ngân-sách muốn rằng số tiền mà Quốc-hội chuẩn-cấp để bồi-thường những thiệt-hại đó mà Quốc-hội coi là một chi-phí tối-cần thiết phải thật-sự tới tay những người bị thiệt-hại chứ không phải đưa một số tiền khoán để cho Bộ Quốc-phòng hay những nhân-viên Bộ Quốc-phòng chi-tiêu vào những khoản khác nếu những khoản khác mà họ đề-nghị đã bị bác bỏ trong ngân-sách.

Chúng tôi xin quý đồng-viện Trần-văn-Sơn thông-cảm cho nguyên-tắc chúng ta đề-nghị ra, vì khi dự-trù nguyên-tắc đó là chúng tôi muốn thật-sự những số tiền bồi-thường thiệt-hại cho dân-chúng phải đến tận tay dân-chúng chứ không phải đưa một số tiền khoán rồi căn-cứ vào đó mà Bộ Quốc-phòng toàn-quyền du-di.

Đối với đề-nghị tại Chương 416 nói về Quân-sân, bạn đồng-viện Trần-văn-Sơn đã đề-nghị cắt một số tiền là 80.000.000\$ để bó-buộc Bộ Quốc-phòng phải hoàn trả những bất-động-sản lại cho dân-chúng.

Bạn Nguyễn-trọng-Nho đề-nghị cắt số tiền này là 300.000.000\$.

Ủy-ban chúng tôi xét thấy những đề-nghị của quý vị rất hợp-lý và đây là một biện-pháp bó-buộc Bộ Quốc-phòng phải hoàn lại một phần nào bất-động-sản hiện chiếm-dụng của dân-chúng, và phải sử-dụng những bất-động-sản, những căn-cứ mà quân-đội Hoa-kỳ để lại, vì các căn-cứ này cũng thừa-thãi cho nhu-cầu.

Ủy-ban chúng tôi xin tu-chính ở điểm đó, thay vì 80.000.000\$ như bạn Trần-văn-Sơn đề-nghị và 300.000.000\$ như bạn Nguyễn-trọng-Nho đề-nghị, chúng tôi xin đưa ra một tu-chính là cắt khoản này chừng 100.000.000\$

Đối với đề-nghị của bạn Trần-văn-Ân về vấn-đề có nên cắt 10.000.000\$ trong số tiền 30.000.000\$ để cho các học-viên Cao-đẳng Quốc-phòng xuất-ngoại vì lợi-ích này hay vì lợi-ích kia không, Thuyết-trình-đoàn chúng tôi xin thưa là ủy-ban đã biểu-quyết không cho phép những người bất-cứ ở Bộ nào xuất-ngoại nếu xét không tối-cần-thiết, nên ủy-ban đã cắt số tiền 30.000.000\$ đó. Chúng tôi rất tiếc phải giữ lại quyết-định của ủy-ban về vấn-đề này.

Về Chương 419, ủy-ban có một sự sơ-sốt là tại chương này, về Lương-bổng Chủ-lực-quân không có ghi trừ khoản tiền 15.529.500\$ mà bạn đồng-viện Ngô-văn-Luân đã nêu lên. Chúng tôi xin cải-sửa sự thiếu-sốt đó là xin cắt tại Chương 419 số tiền 15.529.500\$.

Tại Chương 432, về Chiến-tranh Chính-trị, ngoài vấn-đề 200.000.000\$ mà bạn đồng-viện Trần-văn-Sơn đề-nghị, chúng tôi xin bạn đồng-viện vui lòng thông-cảm.

Thề theo lời yêu-cầu của bạn đồng-viện Trần-văn-Ân là tái lập kinh-phí 30.000.000\$ tại điều 1 của Chương 432 nói về Chiến-tranh Chính-trị để cho Cục Chiến-tranh Chính-trị có phương-tiện tuyên-dụng những nhân-viên cần-thiết trong vấn-đề đấu-tranh chính-trị, ủy-ban chúng tôi xin đồng-ý tái lập kinh-phí đó.

Tóm lại, ủy-ban chúng tôi đề-nghị ba tu-chính :

1) - Tại chương 416, cắt 100 000.000\$

Tại chương 419, cắt 15.529.500\$

Tại chương 432; tái lập kinh-phí 30.000.000\$

như điều 3.

Tổng cộng, kinh-phí đề-nghị tu-chính của ủy-ban chúng tôi so với đề-nghị nguyên-thủy 225.426.287.000\$, sau khi đã khấu trừ những số tiền cắt giảm và tái lập là 225.340.757.500\$. Chúng tôi đề-nghị khoáng-đại Hạ nghị viện chấp-thuận kinh-phí ghi ở mục 15 như chúng tôi vừa nêu sau khi tu-chính theo đề-nghị của quý vị. Còn đối với những khuyến-cáo thì sau khi đã biểu-quyết xong tất cả những đề-nghị về sự cắt xén ngân-sách của Bộ Quốc-phòng, chúng tôi sẽ lần lượt trình đề khoáng-đại biểu-quyết.

### Ô. CHỦ-TỊCH—

Chúng tôi xin đồng-viện Trần-văn-Son thông-cảm vì chúng ta đang ở trong giai đoạn biểu-quyết.

Bây giờ chúng tôi xin đưa ý-kiến của ủy-ban tu-chính theo đề-nghị của một số quý đồng viện ra biểu-quyết.

Ý-kiến của ủy-ban về Mục 15 sau khi tu-chính là 225 340 757.500\$. Quý đồng viện nào chấp-thuận ý-kiến tu-chính của ủy-ban là chuẩn-cấp cho Mục 15 số kinh-phí 225.340.757.500\$, xin gởi tay.

\* \*

58 vị chấp thuận

\* \*

Như vậy, Mục 15 đã được khoáng-đại chấp-thuận thông qua.

Chúng tôi xin mời ông Chủ-tịch ủy-ban.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách Tài-chánh).—

Bây giờ, chúng tôi xin quý vị biểu-quyết về những điều khuyến-cáo của ban đồng viện Trần-văn-An nhân danh ông Chủ-tịch ủy-ban Quốc-phòng :

Khuyến-cáo thứ nhất :

Bộ Quốc-phòng cần nghiên-cứu cấp thời và chi-tiết việc điều-chỉnh ngân-sách trong tình trạng chiến-tranh sang ngân-sách trong tình-trạng ngưng bắn,

Ngân-sách Quốc-phòng năm 1973 cần được nghiên-cứu sao cho vừa phù-hợp với tình-trạng ngưng bắn, vừa đối phó được với bất cứ một ý-dồ tái tấn công nào của địch.

Trong giai-đoạn ngưng bắn, ngoài nhu-cầu phòng-vệ chống xâm-lấn, ngân-sách Quốc-phòng nên dành ưu-tiên cho các hoạt-dộng đấu tranh chính trị.

Bộ Quốc-phòng nên nghiên-cứu việc giảm bớt quân-số nhằm cho xuất ngũ các thành-phần muốn được giải-ngũ sau thời gian quân-dịch pháo-đỉnh, loại bỏ những phần tử thiếu khả-năng, và gia tăng lương-bổ g, quân-bình mức sống cho các quân-nhân xứng-đáng tình nguyện ở lại phục-vụ quân-đội.

Lương-bổng binh-sĩ đào ngũ hằng năm dư tới hơn 1 tỷ. Bộ Quốc-phòng nên t ù-liệu sử-dụng số tiền này.

Quân số sử-dụng nên được kiểm-soát kỹ càng để tránh mọi phí phạm, đặc-biệt tại các Nha sở, Tổng cục, cục Trung ương.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin đưa bản khuyến-cáo của đồng viện Trần văn-An ra đề khoáng-đại biểu-quyết trước và lần-lượt số tới những khuyến-cáo của các đồng viện khác,

Quý đồng viện nào chấp thuận bản khuyến cáo do đồng viện Trần-văn-An đề-nghị, xin gởi tay.

\* \*

63 vị chấp thuận

\* \*

Kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Khuyến cáo thứ hai là của đồng viện Nguyễn-trọng-Nho và cụ Niên-trưởng Nguyễn-bá-Lương:

Yêu cầu Bộ Quốc-phòng nghiên cứu kế-hoạch thận trọng trong việc dùng thuốc khai quang để khỏi gây thiệt hại cho hoa màu và sức khỏe của dân chúng.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin đưa khuyến cáo của đồng viện Nguyễn-trọng-Nho được cụ Niên-trưởng yểm-trợ ra đề khoáng đại quyết-định.

Quý đồng viện nào chấp thuận khuyến cáo của đồng viện Nguyễn-trọng-Nho, xin gởi tay.

\* \*

62 vị chấp-thuận

\* \*

Như vậy, khuyến cáo của đồng viện Nguyễn-trọng-Nho đã được chấp thuận thông qua.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh).—

Sau đây là khuyến cáo của cụ Niên-trưởng Nguyễn-bá-Lương:

Yêu cầu Bộ Quốc-phòng nghiên cứu kế-hoạch nâng đỡ các gia đình quân nhân đồng con bằng cách tiết giảm ở những khoản chi tiêu khác để tăng phụ cấp từ mức sáu trở lên của các quân nhân từ cấp tá trở xuống, mỗi đứa 1.000\$.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Cụ Niên-trưởng đưa ra một bản khuyến-cáo đề-nghị Bộ Quốc-phòng Nghiên-cứu về phụ-cấp gia-dình của binh-sĩ.

Chúng tôi đưa bản khuyến-cáo đó ra đề quý đồng-viện quyết-dịnh.

Quý đồng viện nào chấp-thuận khuyến-cáo của cụ Niên trưởng Nguyễn-bá-Lương, xin giơ tay.

\* \* \*

57 vị chấp-thuận

\* \* \*

Kính mời Ông Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh).—

Đây là một khuyến-cáo của hai bạn đồng-viện Trần-dức-Trong và Vũ-công, đồng thời cũng là khuyến-cáo cuối cùng. Tuy không được viết thành văn, nhưng chúng tôi cũng xin phép trình nội-dung của khuyến-cáo là :

Yêu-cầu Chánh-phủ phải có kế-hoạch quân-cấp 3 triệu mẫu đất chưa khai-phá cho các gia-dình binh-sĩ hầu thiết-lập được đầu cầu sản-xuất và tự-túc khi hòa-bình đến.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp-thuận bản khuyến-cáo của đồng viện Trần-dức-Trong và đồng viện Vũ-Công, xin giơ tay.

\* \* \*

56 vị chấp thuận

\* \* \*

Bây giờ, chúng tôi kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân sách và Tài-chánh tiếp tục Mục 16.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin sang Mục 16 thuộc Bộ tư-pháp.

Kinh phí năm 1972 của Bộ Tư-pháp là 260.006.000\$  
Kinh-phí dự-trù cho năm 1973, là 320.000.000\$ chúng tôi xin đi vào chi-tiết.

Chương 501 : Văn-phòng Bộ và Cơ-quan trung-ương.  
Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y Ngân-sách mà Bộ Tư-pháp đã đề-nghị là 85.342.000\$,

Chương 504. — Các Tòa-án.

Điều 1.— Ủy-ban chúng tôi đã cắt 10 triệu về chi-phí dự-trù 30 Tù-viên Công-tổ cho ngành công-tổ vì ủy-ban nhận thấy tại các tỉnh hiện nay các ông Biện-lý thường làm việc một ngày chỉ vài ba giờ là cùng.

Điều đó chứng tỏ rằng công việc kiện-tụng không nhiều đến nỗi mỗi tòa cần phải thêm một vị Thẩm-phán nữa, từ một vài tỉnh lớn như tỉnh Gia-dinh, Cần-thơ, Mỹ-tho, Biên-hòa v. v... Tại các tỉnh này, hiện cũng có ít nhất là hai vị Thẩm-phán Công-tổ.

Điều 3.— Ủy-ban chúng tôi cắt 2.320.000\$ vì dự-trù quá đáng.

Điều 7. — Ủy-ban chúng tôi cắt 23 triệu về chi-phí tu-bổ các Tòa-án và tư-thất các Biện-lý.

Tổng cộng số kinh-phí mà ủy-ban chúng tôi đề-nghị cắt giảm là 35.320.000\$, và đề-nghị cho Chương 504 là 169.268.000\$.

Chương 262 : Các Phòng Chương-khế. — Ủy-ban chúng tôi đề-nghị giữ y là 30.070.000\$.

Tổng-kết Mục 16 : Bộ Tư-pháp.

Kinh-phí nguyên-thủy dự-trù cho Bộ Tư-pháp là 320.000.000\$ Ủy-ban chúng tôi, sau khi đã cắt giảm 35.320.000\$, xin đề-nghị kinh-phí còn lại là 284.680.000\$. Chúng tôi xin trình trước khoáng-đại và kính xin khoáng-đại chấp-thuận.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Nếu không đồng viện nào có ý kiến về Mục 16, chúng tôi đề-nghị quý đồng viện biểu quyết thông qua.

Quý đồng viện nào chấp thuận kinh phí 284.680.000\$ cho Mục 16, xin giơ tay.

\* \* \*

54 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 16 đã được khoáng-đại chấp thuận thông qua. Chúng tôi kính mời ủy-ban tiếp tục.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin sang Mục 17, Bộ Nội-vụ.

Kinh phí dự-trù cho Bộ Nội-vụ năm 1972 là 27.973.909.000\$.

Kinh phí dự-trù cho năm 1973 là 31.092.521.000\$.

Chúng tôi xin mạo phép đi vào chi tiết.

Chương 214 : Văn-phòng Bộ, cơ-quan Trung-ương và cơ-sở Hành-chánh Côn-sơn. —

Nơi điều 3, ủy-ban chúng tôi đề-nghị cắt 5.000.000\$ chi phí vật liệu và dịch-vụ điều-hành vì nhận thấy dự ò quá mức.

Như thế, tổng số kinh phí dự trù là 5.395.369.000\$, v-ban chúng tôi đề-nghị cắt 5.000.000\$. Do đó, chương 14 kinh phí còn lại là 5.390.369.000\$.

Chương 232 : Nha Viễn-thông

Nơi điều 3, ủy-ban chúng tôi đề-nghị cắt 10.000.000\$ chi phí vật liệu và dịch-vụ điều-hành, vì nhận thấy nhu ù gia tăng một cách quá đáng. Như vậy, tổng số kinh phí m lại mà ủy-ban chúng tôi đề-nghị cho chương 232 là 79.562.000\$.

Chương 511 : Nha Cải-huấn. — Ủy-ban chúng tôi đề- nghị xin giữ nguyên kinh-phí là 1.071.517.000\$.

Chương 512 : Bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc-gia.

Điều 3, ủy-ban chúng tôi đề-nghị cắt giảm 300.000.000\$ dự-trù về chi-phí vật-liệu và dịch-vụ điều hành vì xét thấy ết dự-trù quá cao so với thực-tế.

Điều 5, Ủy-ban chúng tôi đề-nghị cắt 100.000.000\$ vùn trả tiền tử tuất. Lý-do là vì mức dự-trù quá cao.

Điều 7, Ủy-ban chúng tôi đề-nghị cắt 200.000.000\$ hi-phí dự-trù về tân công tác đại tu bộ vì xét thấy việc tu ò cũng như tân công tác không cần thiết trong lúc này.

Tổng số kinh-phí mà ủy-ban chúng tôi đã cắt giảm ở ơng 512 là 600.000.000\$.

Do đó ủy-ban chúng tôi đề-nghị tổng số ngân-sách dự- ỏ cho chương 512, Bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc-gia là 2.477.676.000\$

Chương 635 : Tổng Nha nhân-dân Tự-vệ.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Điều 7.— Ủy-ban chúng tôi xin cắt giảm 1.700.000\$ chi-phí mua sắm 60 xe microbus của Mỹ vì đã có sẵn- òng số kinh phí còn lại mà ủy-ban chúng tôi đề-nghị là 0.697.000\$.

Vậy, tổng kết mục 17 thuộc Bộ Nội-vụ, sau khi ủy-ban úng tôi cắt giảm 616.700.000\$, kinh-phí dự trù cho Bộ Nội

vụ còn lại là 30.475.821 000\$, chúng tôi xin trình cùng khoáng-đại và xin khoáng-đại chấp-thuận.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý vị đồng viện nào có ý-kiến về Mục 17, xin mời lên diễn-dàn.

Ô. NGÔ-VĂN-LUÔN,—

Chúng tôi xin đính chính lại là năm nay chúng tôi không còn là Phó Trưởng-khối Công-hòa nữa. Chúng tôi chỉ được sự ủy-nhiệm của ông Trưởng Khối Cộng-hòa đề xin đặt vấn đề thi-hành Nội-quy như sau :

Xin ông Chủ-tịch cho kiểm điểm lại túc số. Nếu không đủ túc số đề biểu quyết, xin ông Chủ-tịch cho dời phiên họp này lại ngày mai. Hơn nữa, với tư-cách Chủ-tịch ủy-ban Nội-vụ, chúng tôi xét thấy Mục này rất quan-trọng, vì ngân sách này đứng vào hàng thứ hai, sau ngân-sách của Bộ Quốc phòng.

Do đó, một lần nữa, chúng tôi yêu cầu ông Chủ-tịch áp dụng Nội-quy.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Thề theo lời yêu cầu của đồng viện Ngô-văn-Luôn đại diện Khối Công-hòa, chúng tôi yêu cầu Cảnh lại nhận chương mời tất cả Dân-biểu vào phòng họp.

\* \*

Chúng tôi nhận thấy số Dân-biểu hiện diện chỉ có 41 vị. Nếu chúng ta tiếp tục thảo luận thì không đủ túc số đề biểu-quyết. Do đó, chúng tôi xin bế-mạc phiên họp và kính mời quý bạn đồng viện đến họp đúng đủ vào lúc 9 giờ sáng mai để chúng ta tiếp tục thảo-luận Ngân-sách Bộ Nội-vụ tài-khoá 1973.

\* \*

Bế-mạc : 20 giờ 20'

\* \*

Tổng Thư-ký,

NGUYỄN-VĂN-THỐNG

Chủ-tịch

NGUYỄN-BÁ-CÀN

### XIN QUÝ VỊ MUA BÁO DÀI HẠN CHÚ-Ý

Vì muốn việc gửi báo được điều hòa, đến đúng chỗ ở, khỏi bị trễ nãi hoặc thất lạc, xin Quý vị nhất là các cơ-quan của Chính-phủ, vui lòng cho chúng tôi biết địa-chỉ hiện tại có đúng theo địa-chỉ ghi trên tấm băng bọc báo hay không.

Địa-chỉ này phần đông đã cũ, nhiều năm rồi không được quý vị cho biết để sửa đổi cho đúng với thực tại.

Khi kêu nài hoặc yêu cầu điều chi xin gửi trả lại chúng tôi tấm băng bọc báo nhận được sau cùng, hoặc cho chúng tôi biết số ghi mua báo (numéro d'abonnement) để tránh việc lầm lẫn.

Không có tấm băng bọc báo, hoặc số ghi mua báo, kèm theo lời yêu cầu chúng tôi sẽ không thể hoàn toàn làm vừa lòng quý vị.

Mỗi khi dời đổi chỗ ở hoặc sửa đổi địa-chỉ cũng xin cấp thời báo cho chúng tôi hay.

Việc cung cấp Công-báo cho các công-sở được mặc nhiên tái tục cho mỗi năm, nếu cơ-quan nào không ưng-thuận gia-hạn, xin biên thơ cho Nhà in các Công-báo trước 1 tháng khi hạn mua Công-báo sắp chấm dứt.

Xin cảm ơn quý vị,  
Nhà in các Công-báo  
63, đường Tự-do — SAIGON

Giá : 190 \$ 00

Xin gửi đến Phủ Thủ-tướng (Sở Công-báo và Văn-khố) các văn-kiệm chính-thức cần đăng trong Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Các bản báo cáo Tư-pháp và báo cáo do luật định, xin gửi đến Nhà in các Công-báo, 63, đường Tự-do — Sài-gòn. Đ.T. 20.554.

Phủ Thủ-Tướng  
(Sở Công-báo và Văn-khố)  
Số in-báo : 67.318

Nhận-thực đăng báo :  
Nhà in các Công-báo ; 63 đường Tự-Do - Sài-gòn  
Quản-lý : Nguyễn-văn-Thanh

# CÔNG-BÁO VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

## Ấn - bản QUỐC - HỘI (HẠ - NGHỊ - VIỆN)

CƠ-QUAN QUẢN-TRỊ : PHỦ THỦ-TƯỚNG

Xin gửi đến Phủ Thủ-tướng (Sở Công-báo và Văn-khố) các văn-khiếu chính-thức cần đăng trong Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

IN, MUA LẺ VÀ MUA DÀI HẠN : NHÀ IN CÁC CÔNG-BÁO, 63, ĐƯỜNG TỰ-DO - SÀI-GÒN

Mỗi khi muốn gia-hạn, yêu-cầu điều gì hoặc đổi địa-chỉ xin gửi trả lại cuốn băng bọc báo cuối cùng hay cho biết số ghi mua báo dài hạn.

### MỤC-LỤC

#### BIÊN-BẢN CÁC PHIÊN HỌP CỦA HẠ-NHỊ-VIỆN

23 tháng mười một BIÊN-BẢN phiên họp của Hạ-nghị-viện số  
1972 13/72/H2/BB ngày 23-11-1972. 729

#### BIÊN-BẢN CÁC PHIÊN HỌP CỦA HẠ-NHỊ-VIỆN

BIÊN-BẢN phiên họp Hạ-nghị-viện số : 13/72/H2/BB  
Ngày 23 tháng 11 năm 1972

Khai mạc : 9 giờ 50'  
Chủ-tọa Phiên họp :  
Ông NGUYỄN-BÁ-CẦN,  
Chủ-tịch Hạ-nghị-viện.

#### CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ :

— Tiếp tục thảo luận và biểu quyết Dự-thảo luật số  
30/72/HP2 ban hành Ngân-sách Quốc-gia Tài-khoá 1973.

\* \* \*

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên bố phiên họp khai mạc.

Kính mời ông Tổng-thor-ký-Đoàn.

Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG (Đệ I Phó Tổng  
thor Ký).—

Chiều điều 106 Nội-quy Hạ Nghị-viện, Tổng-thor-Ký  
đoàn chúng tôi xin xướng danh quý vị Dân-biểu chưa ký tên  
vào bảng danh sách hiện diện ngày hôm nay, 23-11-1972.

Ô.Ô. Dân-biểu Rcom-Anhot

Nguyễn-ngọc-Bà

Ô.Ô. Dân-biêu Nguyễn-văn-Bây

Nguyễn-văn-Ca

Huỳnh-trung-Chánh

Lý-quí-Chung

Trần-cảnh-Chung

Nguyễn-dức-Cung

Đình-xuân-Dũng

Lê-dình-Duyên

Nguyễn-tấn-Đời

Đào-hữu-Giao

Ngô-trọng-Hiếu

Tôn-thất-Hoán

Phan-tấn-Hùng

Phan-xuân-Huy

Diệp-văn-Hưng

Huỳnh-văn-Lâu

Bà Dân-biêu Nguyễn-thị-Lý

Ô.Ô Dân-biêu Vũ-công-Minh

Phạm-ngọc-Thành

Hồ-ngọc-Nhuận

Trần-minh-Nhật

Nguyễn-minh-Phú

Nguyễn-kim-Phùng

Nguyễn-văn-Phước

Nguyễn-văn-Quí

Phạm-văn-Răng

Nguyễn-tất-Thịnh

Nguyễn-hữu-Thời

Ngô-xuân-Thu

Võ-hữu-Thu

Nguyễn-Tổ

Lý-trường-Trần

Hồ-dức-Trung

Nguyễn-phước-Vinh-Tùng

Trần-văn-Tuyên

Tổng-cộng có 112 Dân-biêu hiện diện ngày hôm nay.

Kính thưa Ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý đồng viện.

Sau đây Tổng-thơ-Ký đoàn chúng tôi xin thông qua chương-trình nghị-sự phiên họp khoáng-dại hôm nay, ngày 23-11-1972.

1) — Nhật-ký địa-phương.

2) — Tiếp-tục thảo luận và biểu quyết Dự-thảo luật số 30/72/HP2 ban hành Ngân-sách Quốc-gia tài khóa 1973.

Kính thưa Ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý đồng viện.

Phần trình-bày của Tổng-thơ-Ký đoàn chúng tôi đến đây là chấm dứt.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Về phần Nhật-ký địa phương hôm nay, có hai Dân-biêu ghi tên lên phát biểu. Trước hết, chúng tôi mời đồng viện Đặng-quang-Lượng.

Ô. ĐẶNG-QUANG-LƯỢNG.—

Thưa Quý vị.

Hôm nay, chúng tôi xin phép sử-dụng điện-đàn này để đính chính hầu làm sáng tỏ một nguồn tin đã được đăng tải trên nhật báo Điện-tín số 315 ngày 19-11-1972 liên-quan đến địa phương của chúng tôi.

Chúng tôi xin trích đọc nguyên văn một đoạn trong bài báo nói trên như sau.

«Nguồn tin từ Bình-thuận cho biết từ nay tất cả các quân nhân nếu không muốn bị đày đi xa đều phải khắc lên tay nhiều chữ có nội dung như những biểu ngữ thường thấy ở ngoài đường.

Đây là ý riêng của Đại tá Ngô-tấn-Nghĩa chứ không phải từ Trung-ương, vì những nơi khác không hề có việc này. Các quân nhân than phiền từ nay họ sẽ gặp nhiều sự khó khăn khi đi phép.

Kính thưa Quý vị.

Đây là một nguồn tin không xác thực, có tính cách xuyên tạc, vu tròn, bóp méo, và vẫn thêm chân. Chúng tôi thấy rằng nguồn tin trên có thể sẽ làm giảm sút uy tín và tinh thần chống Cộng của một vị Tỉnh-trưởng đã hăng say, tích cực phục vụ quyền lợi của đồng bào, bất chấp nguy hiểm gian khổ, hàng tháng, hàng tuần đã đi sâu vào các Xã ấp bèo lầy trong những đêm tối để sinh-hoạt với các đoàn thể, tôn-giáo và đồng bào mọi giới.

Thưa quý vị, Đại-tá Ngô-tấn-Nghĩa là một vị Tỉnh trưởng được đa số quân nhân Tỉnh Bình-thuận khâm-phục và mến chuộng qua lãnh-vực chỉ huy quân-sự và khả năng lãnh-đạo chính trị. Bản tính rất can đảm khôn khéo và tế nhị, đây thiên chí xây dựng cơ chế hành-chánh lẫn quân sự tại Tỉnh Bình-thuận.

Với con người của Đại-tá Ngô-tấn-Nghĩa, chúng tôi tin rằng Ông không bao giờ có thể có những hành-động quá lỗ và thất nhân tâm như vậy được.



Là người Sắc-tộc, ăn ngay nói thật, từ nhỏ đến lớn chúng tôi chưa bao giờ biết sợ trước áp luật nào, cho nên chúng tôi không hề biết tăng học một ai hoặc một vị chỉ-huy nào dù vị đó là người chỉ huy trực tiếp của chúng tôi.

Chúng tôi quan-niệm rằng việc nâng bi một cấp chỉ huy, một cá nhân lãnh đạo là việc làm kèn hạ và đầy tội lỗi. Với lý do đó, chúng tôi nói lên câu chuyện trên chỉ vì muốn bênh vực lẽ phải, muốn bảo vệ uy tín cho một cán bộ Quốc-gia có tinh thần chống Cộng cao độ, để làm sáng tỏ trước dư-luận một tin mà chúng tôi cho là hoàn toàn thất thiệt, đầu độc quần chúng và xuyên tạc trắng trợn.

Chúng tôi dám đoán chắc tin tức mà báo Điện-tín đăng tải trong ngày 19-11-1972 hoàn-toàn không đúng chính-xác với thực trạng ngay trong địa-phương của chúng tôi, vì cách đây bốn ngày, chúng tôi và bạn đồng viên Nguyễn-quốc-Biền tháp tùng ông Tổng-trưởng Bộ Phát-triển Sắc-tộc đi thăm viếng và sinh-hoạt với đồng bào tại các Xã ấp cũng như tiếp xúc với nhiều đơn-vị Địa-phương-quân, Nghĩa quân đồn trú trong các quận thuộc Chi-khu Tỉnh Bình-Tauận.

Chúng tôi không hề thấy những khẩu hiệu khắc trên tay những người lính ở đó cũng như chúng tôi không hề nghe một cán-bộ, hay đồng bào hoặc quân-nhân nào thao phiên là Đại-tá Ngô-tấn-Nghĩa buộc các quân-nhân khắc những chữ có nội-dung như biểu-ngữ thường thấy ngoài đường như báo Điện-tín vừa đăng tải.

Thưa quý vị, nếu tin đó có thật như báo Điện-tín đăng tải thì chúng tôi, là Dân-biểu địa-phương, là người có trách vụ, sẽ đứng ra chống đối đầu tiên việc làm thất nhân tâm đó.

Thật ra, chúng tôi không có ý phản-đối việc báo Điện-tín đăng tải những tin hấp-dẫn do ký-giả khắp nơi gửi về. Chúng tôi chỉ mong báo Điện-tín nói thật và các báo ở Thủ-đô nói chung, khi đăng tải những tin-tức gì liên-quan đến địa-phương nào thì cần phải phối-kết cho thật chính-xác, kỹ-luỡng để tránh sự nhầm lẫn có hại đến uy-tín của địa-phương đó.

(Vẽ tay)

## Ô. TRẦN-ĐỨC-TRONG.—

Trong phần nhật-ký địa-phương hôm nay, chúng tôi xin phép được trình-bày cùng quý vị hai vấn-đề :

— Thứ nhất, vấn-đề xảy ra tại địa-phương chúng tôi.

— Thứ hai, vấn-đề xảy ra tại Hạ Viện này.

Vấn đề thứ nhất đã xảy ra tại địa-phương chúng tôi mà chúng tôi nghĩ rằng cũng có thể xảy ra tại rất nhiều địa-phương khác cũng cùng chung hoàn-cảnh với chúng tôi, đó là tình-trạng các viên-chức Xã Ấp, sau khi Sắc-lệnh số 120 do Thủ-tướng ban-hành nhằm cải-tiêu nền hành-chánh Xã-Ấp, đã gây một sự xáo trộn hết sức lớn lao cho guồng máy điều hành tại hạ tầng cơ-sở.

Chúng tôi không biết Thủ-tướng Chánh-phủ đã vịn vào lý do nào để ban-hành một sắc-lệnh mà chúng tôi thiên nghĩ rằng trong giai đoạn này không nên có. Đó là giai đoạn cần phải củng-cố hạ-tầng cơ-sở để có thể thích-ứng với nhu-cầu đấu tranh chánh-trị với hạ-tầng cơ-sở của Cộng-sản.

Thưa quý vị, Sắc-lệnh số 120 đã gạt bỏ ra ngoài rất nhiều viên-chức Xã-Ấp đã từng phục-vụ cho chế-độ này trong nhiều năm qua và cũng chính Sắc-lệnh đã đã gây tình-thần bè phái tại địa-phương, vì Tỉnh-trưởng, Quận-trưởng có toàn quyền bổ-nhiệm hay bãi-nhiệm bất cứ một viên-chức Xã-Ấp nào.

Ngoài ra, Sắc-lệnh số 120 đã sa-thải một số viên-chức Xã-Ấp, do đó xảy ra tình-trạng là nhiều viên-chức Xã-Ấp trước kia đã phục-vụ cho chế-độ lên bị Việt-cộng lên án, hôm nay lại bị chánh-quyền sa thải, những viên chức Xã-Ấp này đã phải sống một cuộc sống hết sức là bi-đát, nay phải chui rúc đầu này, mai phải trốn tránh đầu nọ, không dám ngủ ở nhà vì ngủ ở nhà sẽ bị Việt-cộng vào giết.

Trước đây họ phải ngủ trong đồn, trong bót, trong công sở của Xã, nhưng bây giờ ngủ ở những nơi đó không còn được nữa vì không còn giữ chức-vụ cũ. Tình trạng vất chạnh bỏ vô đó đã tạo nhiều mầm móng bất mãn tại địa-phương.

Hơn nữa, với đồng-lương của viên-chức Xã-Ấp, chúng tôi nghĩ rằng không có đồng-lương nào thấp bằng.

Chúng tôi không nói đến những quyền-lợi lớn lao của các Viên-chức Xã-ấp tại các thành phố, mà chúng tôi chỉ nhấn mạnh đến đồng-lương của những Viên-chức Xã-ấp tại hạ-tầng cơ-sở tức là ở thôn quê mà thôi.

Thưa quý vị, một Trưởng-ấp, một Phó Trưởng-ấp hay một viên-chức Xã-ấp bất luận ở hạng nào thì lương tháng cao nhất là 7.500\$ và thấp nhất là 5.500\$. Thử hỏi với số lương 5.500\$ phải nuôi một vợ và 7, 8 con thì làm sao sống trong hoàn-cảnh này được ?

Do đó, đã có những sự nhầm-lạc đối với dân chúng cũng như đối với Ngân-sách Quốc-gia. Mặt khác, các viên chức Xã-ấp đã không được huấn luyện về tinh thần, về vấn đề pháp luật cho nên đã phạm rất nhiều lầm lỗi trong khi làm việc.

Vì vậy, có một số Viên chức Xã-ấp đã liên tục bị đưa ra Tòa và mỗi lần như vậy họ đều bị tổng giam một hoặc hai tháng và đến khi kêu án thì là hai tháng hoặc một tháng tù treo nay phạt-vạ 5.000\$ hoặc được tha bổng.

Thử hỏi các Viên-chức Xã-ấp đó đã phục vụ dưới cờ mười mấy năm trường rồi nay bị tổng giam, bị phạt-vạ hay được tha bổng thì họ còn đâu uy-tín để làm việc lại tại địa-phương mình ?

Vì vậy, buộc lòng họ phải nghỉ việc. Tình trạng vất chạnh bỏ vô vừa nêu trên của Hành-pháp và Tư-pháp đã quá khắt khe đối với các Viên chức Xã-ấp thiếu sự huấn luyện và hiểu biết về pháp lý mà vì đời sống quá cơ cực, họ đã tạo ra một lỗ hổng lớn lao tại hạ tầng cơ sở.

Nếu chúng tôi không làm thì lúc nào Chính phủ cũng tuyên bố là sẽ chú trọng đến việc củng cố hạ tầng cơ sở ta để có thể thích ứng và đối phó kịp thời với hạ tầng cơ sở của Cộng-sản. Thế nhưng trên thực tế, hạ tầng cơ sở đã bị bỏ quên một cách hết sức phũ phàng.

Vì vậy, chúng tôi ước mong rằng lát nữa khi xét Ngân-sách của Bộ Nội-vụ, chúng tôi khẩn thiết kêu gọi quý vị giúp đỡ phần nào cho các Viên-chức Xã-ấp về quyền-lợi vật-chất

cũng như về tinh thần, đồng thời chúng tôi yêu-cầu cơ-quan Tư-pháp nên nghĩ lại tình-cảnh đáng thương của những Viên chức Xã-ấp mà rớt tay phân nỏ cho họ khi họ phạm-pháp.

Vấn-đề thứ hai là vấn đề liên quan tới Hạ-viện chúng ta.

Thưa Quý vị,

Nếu chúng tôi nhớ không lầm thì trước đây có một tờ báo đã đăng một loại bài phóng sự này lừa tựa là « Dân biểu lấy vợ Mèo », và cách đây mấy ngày, một tờ báo khác đã đăng một bài phóng sự cũng tựa tựa của một nữ ký giả là cô Ái-Khanh, với tựa là « Dân-biểu, Nghị-sĩ nào đã làm tình với tôi ».

Với các ký-giả, chúng tôi rất hoan nghinh những ý-tiến xây-dựng của quý vị. Quý vị có thể chỉ trích thẳng cá nhân của chúng tôi, chẳng hạn có thể rọi Đèn-bàn Trần-đức-Trong hất á-nhiệm ngày nào, đi vào ô điếm ngày nào, nhậu rượu say be bét ngày nào v.v..., nghĩa là quý vị cứ kêu tên chúng tôi ra mà hửi, để cho cử-tri của chúng tôi biết mặt, biết tên để phi-nhờ vào mặt chúng tôi chứ chúng tôi không thể chấp nhận việc đăng tải những tin mập mờ như Dân-biểu X, Y, M, N v.v... lấy vợ Mỹ, hay làm tình làm tội này kia.

Chúng tôi nghĩ rằng qua loạt bài đó, đồng-bào cử-tri tại các địa phương sẽ đánh giá, không phải chỉ đánh giá cá nhân một Dân-biểu nào mà là đánh giá cả Quốc-hội, đánh giá cả một tập thể Dân-biểu và Nghị-sĩ. Họ sẽ nhìn Dân-biểu và Nghị-sĩ bằng một cặp mắt không phải như đối với những người bình-thường.

Thứ nữa, Cộng-sản sẽ lợi-dụng loạt bài đó để đem phổ-biến cho dân chúng trong nước cũng như ở ngoại-quốc, và các ký giả ngoại quốc sẽ phiên dịch những bài báo đó cho những tờ báo ngoại-quốc.

Việc đó, chúng tôi nghĩ rằng không phải chỉ Dân-biểu mang xấu, không phải chỉ Hạ-nghị-Viện mang xấu mà là cả một chế-độ mang xấu, chừng đó chúng ta không còn gì để đấu-tran > chánh-trị với Cộng-sản nữa. Người ngoại-quốc khi đọc những bài báo đó, sẽ cho rằng những cơ-chế hiến-định, những guồng máy lãnh-đạo nghĩa là thượng tầng cơ-sở ở Việt-nam có nhiều bề bối.

Vì thế, chúng tôi ước mong Văn-phòng Viện và ông Chủ-tịch hoặc yêu cầu quý vị ký giả nào có những loạt bài đó xin nêu đích danh tên Dân-biểu, Nghị-sĩ nào đã làm ô-uế tòa nhà Quốc-hội để cử-tri biết mặt, hoặc nếu không đưa được những tên họ quý vị đó ra thì xin ngưng ngay loạt bài đó và tự hậu chẩn, dứt những loạt bài báo như vậy.

( Vô tay )

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Thưa Quý vị,

Nhân tiện đồng viện Trần-đức-Trong đề cập đến thiên phóng sự của nhật báo đó, chúng tôi xin trình cho tất cả quý đồng-viện rõ là Đồng-Thơ-ký-đoàn đã chỉ-thị cho Nhà lộng Quyền-trị can thiệp thẳng với tờ báo đó và lưu ý Bộ Thông-tin.

Theo báo cáo hồi sáng nay, chúng tôi được biết số báo ngày hôm nay đã bị tịch thu và qua sự can thiệp của Nhà

Tổng-quản-Trị thì Bộ Thông-tin sẽ áp dụng biện pháp chế tài đối với những tờ báo không chỉ trích đích danh một cá nhân nào, nghĩa là chỉ nói một cách gián tiếp tạo ra sự hiểu lầm có thể có hại cho một cơ chế. Chúng tôi xin trình rõ cùng quý đồng viện như vậy.

Đến đây, chúng tôi xin chấm dứt phần nhất kỹ địa phương và sang phần nghị trình chính thức ngày hôm nay là tiếp tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo-luật số 30/72/HP2 ban hành Ngân-sách Quốc-gia tài khóa 1973.

Chúng tôi xin mời ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh lên bàn thuyết-trình.

Kính thưa Quý Đồng viện,

Chiều ngày hôm qua, khoáng-đại đã thảo-luận và biểu-quyết xong Mục 16 của Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1973 thuộc bảng A về phân chi. Hôm nay, chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban Ngân-sách tiếp tục trình bày trước khoáng đại về Mục 17.

Chúng tôi xin nhường lời cho Thuyết-trình-viên của ủy-ban.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên). —

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị Đồng-Viện,

Chúng tôi xin phép trình bày Ngân-sách của Mục 17 về Bộ Nội-vụ.

Kinh-phí năm 1972 của Bộ Nội-vụ là 27.973.909.000\$  
Kinh-phí dự trù cho năm 1973 là 31.092.521.000\$,

Sau đây, ủy-ban chúng tôi xin đi vào chi tiết từng Chương của Mục này :

Chương 214 : Văn-phòng Bộ, cơ-quan Trung-ương và cơ-sở Hà-nà-chánh Côn-sơn,

Điều 3 : Kinh-phí dự-trù là 51.000.000\$. Ủy-ban chúng tôi đề-nghị cắt 5.000.000\$ vì nhận thấy chi phí vật liệu và dịch-vụ điều-hành và dự-trù quá cao. Tổng số kinh phí còn lại mà ủy-ban chúng tôi đề nghị cho Chương 214 là 5.390.369.000\$.

Chương 232 : Nhà Viễn-thông. —

Điều 3 : Ủy-ban chúng tôi đề nghị cắt 10.000.000\$ vì chi phí dự trù cho vật liệu, dịch vụ điều hành gia tăng quá mức. Tổng số kinh phí mà ủy-ban chúng tôi còn giữ lại cho điều 3 này là 110.000.000\$.

Chương 511 : Nhà Cải-huấn. — Ủy-ban chúng tôi đề-nghị khoáng-đại giữ nguyên kinh phí 1.071.517.000\$.

Chương 512 : Bộ Tư-linh Cảnh-sát Quốc-gia.

Điều 3 : Kinh phí dự trù là 1.800.000.000\$. Ủy-ban chúng tôi đề nghị cắt 300.000.000\$ vì nhận thấy kinh phí dự trù cho vật liệu và dịch vụ quá cao so với thực tế.

Điều 5 : Kinh phí dự trù là 200.000.000\$ Ủy-ban chúng tôi đề nghị cắt 100.000.000\$ vì dự trù trả tiền quá cao.

Điều 7 : Kinh phí dự trù là 400.000.000\$. Ủy-ban chúng tôi đề nghị cắt 200.000.000\$ về chi phí dự trù cho các tác công tác và đại tu bộ xéc không cần thiết trong lúc này.

Như vậy, tổng số kinh phí còn lại của chương 512 là 2.477.676.000\$ trong khi tổng số kinh phí dự trù nguyên thủy là 23.077.676.000\$.

#### Chương 635 : Tổng Nha Nhân-dân Tự-vệ.

Điều 7 : Kinh phí dự trù là 2.200.000\$. Ủy-ban chúng tôi đề nghị cắt 1.700.000\$ về chi phí mua xe hơi, đã có 69 xe micro-bus rồi. Vậy tổng số kinh phí mà Ủy-ban chúng tôi xin đề nghị giữ lại cho chương này là 56.697.000\$ trong khi đó tổng số kinh-phí dự-trù là 58.397.000\$.

Tóm lại, kinh-phí dự-trù nguyên-thủy của Bộ Nội-vụ năm 1973 là 31.092.521.000\$, Ủy-ban Ngân-sách và chính chúng tôi đã cắt giảm 616.700.000\$, do đó tổng số kinh-phí còn lại mà Ủy-ban chúng tôi đề-nghị khoáng-đại chấp-thuận là 30.475.821.000\$.

Chúng tôi kính đề-trình trước khoáng-đại và xin khoáng-đại vui lòng chấp-thuận.

#### Ô. CHỦ-TỊCH,—

Về phần thảo-luận Ngân-sách của mục 17, trước hết xin kính mời đồng-viện NGÔ-VĂN-LUÔN, Chủ-tịch Ủy-ban Nội-vụ.

#### Ô. NGÔ-VĂN-LUÔN (Chủ tịch ủy ban Nội vụ).—

Thưa Quý vị,

Chúng tôi xin phép trình bày trước khoáng-đại bản nhận xét của ủy ban Nội vụ Hạ viện về ngân sách 1973 liên-quan đến Bộ liên hệ.

Trên phương diện tổng quát, Ngân sách tài khóa 1973 của Mục 17, Bộ Nội vụ, chiếm một phần kinh phí quan trọng 31.092.521.000\$. Sau Ngân sách Quốc phòng và trên Ngân sách của Bộ Giáo dục và Bộ Cải cách Địa địa và hết tiền Nông Ngư mục.

Điều đó đã nói lên việc điều hành guồng máy quốc gia đang chiều hướng nặng về an ninh quốc phòng hơn bất cứ một ngành hoạt động nào khác, và cơ quan có trách nhiệm tài trợ số kinh phí lớn nói trên là Bộ Nội vụ với phần hành:

- 1) Điều khiển nền hành chính địa phương.
- 2) Bảo đảm an ninh trật tự công cộng trên toàn lãnh thổ.
- 3) Đặc trách tổ chức và điều hành hàng ngũ Nhân dân tự vệ.
- 4) Tổ chức hệ thống Viễn thông trên toàn quốc.

#### 5) Thi hành chế độ lao tù, quản trị các trại giam.

Kính thưa Quý-vị,

Chúng tôi sẽ lần lượt đưa ra phần nhận định của mỗi chương về phương diện kinh phí và chính sách áp dụng.

Trước hết, Chương 214 : Văn phòng Bộ và các cơ quan Trung ương. Kinh phí dự trù cho Chương này là 5.395.369.000\$, so với kinh phí 5.259.370.000\$ của năm 1972 có một sự gia tăng là 135.999.000\$.

Như thế tỷ lệ gia tăng là 2,50%. Sự gia tăng này không có gì quá đáng vì lương bổng nhân viên phải gia tăng so với sự gia tăng của vật giá. Tuy nhiên, về phần tổ chức và điều-hành cơ sở, chúng tôi thấy cần phải đưa ra một vài nhận xét sau đây :

Nhận xét thứ nhất, về khuôn-hướng bình-trường cơ quan và duy-trì những cơ-quan xét ra không cần thiết. Việc nâng Nha Hành-chánh địa-phương lên hàng Tổng Nha tạo thêm một số kinh-phí khá lớn về nhân-viên cũng như về vật-liệu, vì trước kia là Nha nên chỉ có một Giám-đốc và ba Chánh-sở.

Nay, Bộ Nội-vụ nâng lên hàng Tổng-nha, lẽ tất nhiên sẽ có một Tổng Giám-đốc và nhiều Giám-đốc; mỗi Giám-đốc lại có nhiều Chánh-sở thuộc quyền, dưới đó lại thêm không biết bao nhiêu phòng cùng chức-vụ và phương tiện.

Do đó, kinh-phí gia tăng theo hình thức dây chuyền. Một thí-dụ điển-hình là Ngân-sách dự trù thêm 2 triệu để mua sắm bàn ghế, dụng-cụ Văn-phòng cho ông Tổng Giám-đốc. Đây là điều nên tránh vì không phải cơ quan này có ông Tổng Giám-đốc thì mọi hoạt-động mới hữu-hiệu.

Nhận xét thứ hai liên-quan đến việc duy-trì bốn Văn-phòng đại-diện của Bộ Nội-vụ cạnh bốn Quân-khu.

Nếu chúng tôi không làm thì trước đây, Bộ Nội-vụ có tổ-chức tại mỗi Quân-khu một Nha Thanh-tra liên tỉnh và Hạ Nghị-viện pháp-nhiệm I khi thấy nhiệm-vụ của cơ-cấu này không thật cần-thiết cho nên đã khuyến-cáo bãi-bỏ. Vì thế, Nha Thanh-tra liên tỉnh đã bị bãi-bỏ nhưng lại thay vào đó một tổ-chức khác, đó là các Văn-phòng đại-diện Bộ Nội-vụ cạnh các Quân-khu.

Chúng tôi xin hỏi nhiệm-vụ của các ông đại-diện này là gì? Và nhiệm-vụ đó có thật cần-thiết để tốn thêm cho ngân sách hàng năm bao nhiêu tiền bạc không? Đó là không kể số nhân-viên mà kinh-phí Quốc-gia phải đài-thoại cùng là tiền mượn nhà, lập văn-phòng, tu-bồ, điện nước, điện-thoại, xe cộ, xăng nhớt, sách báo v.v..

Điều hình là tại bốn nơi này có đến 7 công xe, do đó phải thêm 7 tài-xế và hàng năm, tốn biết bao nhiêu về nhiên-liệu. Vì vậy, theo ý-kiến của Ủy-ban chúng tôi, các ông Tỉnh-trưởng địa-phương đều có đủ tư-cách giao-thiệp hẳn với các cơ-cấu trung-ương, hà tất phải đặt thêm một cấp trung-gian làm gì khiến cho guồng máy tổ-chức thêm rườm rà và tốn-phí.

Nhận xét thứ ba liên quan đến vấn đề trợ cấp tái thiết các tự-quận xã, trả phụ cấp viên chức: xã ấp, kinh phí huấn luyện, kinh phí bầu cử xã ấp.

Theo bản dự thảo của Bộ Nội-vụ đưa sang Quốc-hội thì trong năm 1973 sẽ có 450 trụ sở Xã bị tàn phá và xin dành một kinh-phí là 225.000.000\$, để tu bổ và 50 trụ-sở quận cần tu-bổ với kinh phí là 250.000.000\$. Chúng tôi xin hỏi kinh phí này có thực tế không khi hòa bình sắp vẫn hồi?

Ngay trong năm 1972 này, chiến cuộc gay go và nặng nề nhất, nào là Quảng trị, nào Bình-Long, nào Quảng-Ngãi, nào Kontum và các trụ sở Hành-chánh Địa-phương bị tàn phá có thật sự phải tốn đến một kinh phí như vậy không? Chắc chắn điều này ủy-ban Ngân-sách đã được Hành-pháp tường trình rõ ràng.

Ủy-ban chúng tôi không có tài liệu, nhưng cũng có thể suy luận rằng số kinh phí mà Bộ Nội-vụ dự trù về phần này là 450.000.000\$ cho năm 1973 là một sự lo xa thái quá. Về số kinh phí 4.740.000.000\$ mà Bộ Nội-vụ dự trù trợ cấp các tỉnh để trả thù lao cho các viên chức Xã-ấp, chúng tôi nghĩ rằng không sát thực tế vì Thủ-tướng Chánh-phủ đã ban hành sắc lệnh số 120 NV/SL ngày 20-8-1972 nhằm giảm-lược khá nhiều nhân số ở hai cấp Xã và Ấp.

Con số đó nếu tính tròn thì có khoảng 50% nhân số được tiết giảm. Chúng tôi xin ủy-ban ngân-sách chú ý đến số kinh phí này để tùy nghi đề nghị khoáng đại cắt giảm và sung dương vào các Mục khác như Y-tế, Giáo-dục chẳng hạn.

Nhân nói đến kinh phí này, chúng tôi tưởng cũng xin trình cùng khoáng-dại quan-diểm của ủy-ban Nội-vụ chúng tôi liên quan đến Sắc-lệnh 120/SL/NV kể trên.

Theo sự trình-bày của Hành-pháp thì sở dĩ Sắc-lệnh 120/SL/NV ra đời là vì theo điều 70 Hiến-pháp, cần có một đạo luật qui định sự tổ chức, điều hành nền Hành-chánh địa phương và trong lúc chờ đợi sự ban hành một đạo luật như trên mà bản dự thảo đã được Tổng-thống chuyển qua Quốc hội thì hiện nay tổ chức chánh quyền Xã, Ấp vẫn được tiếp tục điều hành và bị chi phối do văn kiện lập quy căn bản là các Sắc-luật số 198/SL/HC ngày 24-12-1966, Sắc-lệnh 045/SL/NV ngày 1-4-1969.

Các văn kiện trên đã đạt một bước tiến rất xa trên đường hướng địa-phương phân quyền theo tinh thần Hiến-pháp. Tuy nhiên, sau thời gian áp-dụng, kinh nghiệm cho thấy những sắc lệnh ấy còn nhiều khuyết-diểm như sau:

1) — Nhân-số của ủy-ban Hành-chánh Xã và Ban Trị-Sự Ấp quá đông, vượt mức nhu-cầu thực-sự. Sự kiện trên đã tạo cho Xã một gánh nặng vô bổ, trong lúc phần đông các Xã chưa hoàn toàn tự-túc, do đó thiếu ngân-khoản để phát-triển và phải nhờ vào trợ cấp của Ngân-sách Quốc-gia.

2) — Việc bầu cử Trưởng-Ấp không phù hợp với tinh thần Hiến-pháp vì Ấp không phải là đơn vị địa phương nhân quyền.

3) — Thủ-tự bổ-nhiệm viên chức Xã-ấp theo Sắc-lệnh 045/SL/NV có tính cách phức-tạp, lắm khi không căn cứ vào khả-năng của ứng viên, nghĩa là lệ thuộc vào sự quen biết với Hội-đồng Xã, vì việc bổ-nhiệm cần được sự thỏa-hiệp của Hội-đồng. Do đó, sự điều hành công vụ cũng bị ảnh-hưởng rất nhiều.

4) — Một vài phần vụ tại Xã cần được tổ-chức lại để việc điều-hành có kết quả hơn. Chẳng hạn cần tăng gia sự

di-động-tính và sự nhậm lẹ cho bưu-trạm Xã, cần tăng tính cách trọng-thê trong việc làm giá thú, hộ tịch tại Xã để khơi lại truyền thống lễ-nghĩa ở Xã-tuần.

Do đó, Hành-pháp với Sắc-lệnh 120 ngày 22/8/72 đã đưa những mục tiêu mà ủy-ban Nội-vụ chúng tôi thiết nghĩ cũng có những lý do chính xác của nó trên thực-tế như sau:

1) Việc cải tổ nền Hành-chánh Xã-ấp theo Sắc-lệnh 120 nhằm giảm-lược nhân số ở ủy-ban Hành-chánh Xã và Ban Trị-sự Ấp ngõ hầu chấm-dứt tình trạng phung-phí nhân lực, đồng thời giảm chi và tăng hiệu năng cho guồng máy chánh-quyền.

2) Việc cải tổ là để hữu hiệu hóa cơ quan chấp hành Xã bằng cách đề Tỉnh-trưởng chỉ định nhân viên ủy-ban Hành-chánh Xã và toàn ban Trị-sự Ấp.

3) Việc cải tổ thứ ba nhằm tạo sự thuận nết trong việc chỉ huy.

4) Việc cải tổ guồng máy Xã thôn hợp lý trong tổ-chức thuận nết về chỉ huy và hữu hiệu trong hoạt động tạo Xã thôn thành một cộng đồng an ninh phát triển nhằm đạt khả-năng trên các mục tiêu tự phòng tự quản, tự túc và trường-tồn trong truyền thống dân chủ và tiến bộ.

Kính thưa Quý vị.

Đó là lý do và mục tiêu cải tổ nền Hành-chánh Xã thôn theo tinh thần Sắc-lệnh 120 của Hành-pháp. Ủy-ban Nội-vụ chúng tôi cũng như chúng tôi, sau khi tiếp xúc với hầu hết những Dân-biểu tại các địa phương, ghi nhận rằng Sắc-lệnh số 120 tất nhiên cũng có những khuyết-diểm.

Chúng tôi thiết nghĩ công việc lập-pháp rất quan trọng nên chúng tôi ước mong Quốc-hội lần biểu quyết sớm một đạo luật tổ chức nền hành chánh địa-phương như Hiến-pháp đã quy-định. Có như thế, trong lãnh vực này, chúng ta mới có thể tránh tình trạng là mỗi lần thay đổi Nội-các là mỗi lần có thêm một quan niệm mới về tổ chức hành chánh tại hạ tầng cơ sở.

Bằng chứng là từ thời ủy-ban Hành-pháp Trung-ương đến thời Thủ-tướng Trần-văn-Hương và đến nay là Thủ-tướng Trần-thiện-Khiêm đã có ba Sắc-lệnh chi phối vấn đề này. Riêng về vấn đề huấn luyện các cán bộ Xã Ấp, chúng tôi thấy không ai chối cãi được rằng chương trình «tên cứu chính quân» là một công tác thiết yếu trong bất cứ giai đoạn nào.

Nhưng việc huấn luyện không phải chỉ làm chiếu lệ lấy có. Nhiều viên chức Xã Ấp, thân phần là được huấn luyện đi, huấn luyện lại nhiều lần, nhưng không thấy tiến bộ vì chương trình và đề tài huấn luyện không mấy đổi mới. Học một đàng mà thi hành một đàng khác.

Những điều mà các cán bộ đã được huấn luyện tại Trung-tâm Huấn-luyện Cán-bộ Quốc-gia Vũng-tàu đem về áp dụng tại Xã bị trở ngại vì ông Quận-trưởng và ông Tỉnh-trưởng không chấp nhận những nguyên tắc hành-chánh và những lễ-lối làm việc cho Trung tâm Huấn-luyện Cán-bộ Quốc-gia Vũng-tàu huấn-luyện.

Nhưng dù có những sơ xuất đó ủy-ban chúng tôi không đề nghị cắt xén ngân khoản 30.000.000\$ dự trù cho việc

huấn-luyện viên chức, vì với Sắc-lệnh 120/NV/SL này, Hành pháp cần có nhu cầu huấn luyện mới, nhưng chúng tôi nghĩ chúng ta nên khuyến cáo Hành-pháp đề cải tiến hẳn lại chương-trình huấn-luyện.

Về việc bầu cử Xã Ấp, kinh-phí dự trù là 30.000.000\$ đề trợ cấp cho 1.100 Xã và 5.100 Ấp được tổ chức bầu cử lại vừa Hội-đồng Xã, vừa Trưởng Ấp trong năm 1973. Tuy nhiên, trên thực tế, ủy-ban Nội-vụ chúng tôi cũng được sự thông cảm của ủy-ban Ngân-sách Tài-chính cho nên chúng tôi theo dõi và nghiên cứu kỹ-lượng Ngân-sách của Bộ Nội-vụ vì Ngân-sách 1973 được dự thảo trước tháng 6 cho nên Bộ Nội-vụ không tiện liệu được Sắc-lệnh 170 ban hành vào khoảng tháng 8. Do đó, kinh-phí dự trù 30.000.000\$ đề bầu cử Xã Ấp hiện nay sẽ không được thực hiện.

Tuy nhiên chúng tôi không đề nghị cắt tất cả 30.000.000\$ mà chúng tôi chỉ xin ủy-ban ngân sách cắt giảm 12.500.000\$ và giữ lại 17.500.000\$ đề trợ cấp cho khoảng 500 Xã vừa bị tàn phá vì chiến cuộc, hoặc vừa mới được bình định xong.

Sau đây, chúng tôi xin nhận định về Chương 512 :

Bộ tư-Lệnh Cảnh-sát Quốc-gia.

Kinh-phí dự trù cho ngành Cảnh-sát Quốc-gia trong tài khóa 1973 lên đến 23 077.676.000\$ chiếm gần trọn 80% ngân sách toàn mục 17 của bộ Nội-vụ.

So với tài khóa 1972 là 20.313.374.000 có sự gia tăng 2764.302.000\$, tức là gia tăng 13,6%

Bộ sở quan giải thích số thẻ dự trù trên 2 tỷ bạc này phần chính yếu là đề dự tuyển thêm 6.697 nhân viên trong năm 1973 để đạt một dân số là 104.090 người trong cấp số lý thuyết trên toàn quốc là 122.000 người.

Kinh-phí dự trù này cũng nhằm đề đài thọ mức lương bổng theo quy chế mới cho nhân viên và sự gia tăng vật giá về các việc xây cất, tu bổ mua sắm dụng cụ và máy móc.

Về phương diện tổng quát, đối với một cơ quan có trách nhiệm lớn lao về an ninh lãnh thổ và trật tự công cộng, Ủy-ban chúng tôi có thể chấp nhận toàn bộ kinh-phí dự trù cho Chương 512, nhưng về phương diện chi tiết, phân phối ngân khoản cho từng điều, chúng tôi thấy cần nêu ra ít nhiều nhận xét đề được khoáng đại Lễ trợ.

Về điều 1 ; Bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc-gia dự-trù một ngân-khoản là 237.102.000\$ đề trả phụ-cấp sai biệt cho nhân-viên chánh ngạch thay đổi tình trạng gia đình và 331.571.000\$ cho nhân viên công nhật theo tiêu chuẩn 50% nhân số hiện-hữu. Sự thay đổi tình-trạng gia-đình, theo ủy-ban chúng tôi hiểu, là nhân-viên có thêm con cái hoặc nhân viên độc thân lập gia đình.

Như vậy tiêu chuẩn tăng 50% không sát thực tế đối với những người có gia-đình. Tương-hợp có 2 con thêm một đứa nữa thì có thể chấp-nhận 50% là đúng, nhưng phần đóng trung-bình mỗi nhân-viên có 3 hoặc 4 con thì nên thêm một đứa nữa trong năm 1973, thì như thế không thể chấp-nhận tỷ-lệ 50%.

Vậy, chúng tôi nhận thấy tỷ-lệ 50% này là quá đáng nên với số kinh-phí dự trù ở điều này là 568.000.000\$ cần

phải được cắt giảm bớt đề đưa sang các Chương khác.

Điều 3 : Số gia tăng của điều này lên đến 700 triệu được xem là quá đáng. Bộ sở-quan đã chiết-tính một cách máy móc khi dự-trù văn phòng phẩm và vật-dụng linh tinh theo đầu-người nên kinh-phí đã tăng gần 300.000.000\$ cho cả hai khoản, nghĩa là Bộ sở-quan đã chiết-tính theo một tiêu chuẩn có thể nói là hoàn toàn khác lạ với tất cả các Bộ và cơ-sở của Chính-phủ.

Hiện nay, Bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc-gia đã ấn-định theo tiêu chuẩn của Hoa-kỳ là một nhân viên Cảnh-sát được xài một số tiền là 1.18\$, 52 về văn-phòng phẩm trong một tháng, rồi đem nhân cho 122 000 người theo cấp số lý-thuyết chúng tôi nhận thấy không thực-tế, vì trên thực-tế, những nhân-viên Cảnh-sát Dã-chiến, Cảnh-sát Công-lộ, Cảnh-sát bảo vệ yếu nhân v.v... không phải sử-dụng đến văn phòng phẩm hoặc nếu phải sử dụng thì chỉ với cây viết chì, cuốn sổ tay và loại văn phòng phẩm này đều do họ tự mua sắm lấy.

Điều 5 : Năm 1973 Bộ sở-quan có dự-trù một Ngân-khoản là 2.000.000.000\$ đề trợ cấp tử-tuất cho gia-đình Cảnh-sát. Chúng tôi thắc-mắc vì không thấy có sự giải-thích rành rẽ đề chứng minh, một Cảnh-sát-viên sẽ hy sinh, mỗi gia-đình sẽ được trợ-cấp bao nhiêu và theo tiêu chuẩn nào... tại sao tài-khóa 1972 và các tài-khóa trước không có dự-trù kinh-phí này ?

Không lẽ từ trước các Cảnh-sát-viên tử-nạn vì công-vụ, gia-đình không được hưởng tiền tử-tuất hay sao ? Lễ dĩ-nhên là phải có. Vậy thì ngân khoản cần thiết đó nằm ở điều nào đề đến tài-khóa 1973 này lại đưa ra ?

Đó là một vài điều không sống tỏ trong rất nhiều điều-khoản khác có thể gây thắc-mắc. Tuy nhiên, như trên chúng tôi đã trình bày, đối với một cơ-quan sử-dụng hàng năm trên 23 tỷ bạc, với một khối lượng nhân viên khổng-lồ, đạt trên 1/10 tổng số Quân-nhân của Quân-lực Việt-nam Cộng-hòa, những sơ-xuất về chi tiết trong phạm-vi kỹ-thuật thiết-lập Ngân-sách cũng không đáng quan tâm lắm.

Điều đáng nói là với kinh-phí ấy, với nhân-số ấy, ngành Cảnh-sát đã chu toàn nhiệm-vụ chưa ? Có phục-vụ người dân đúng mức tương xứng với sự đóng góp thuế khóa hiện nay của đồng bào không ?

Về tổ-chức, kế-hoạch của Hành-pháp đem Cảnh-sát về tận làng xã nhằm hai mục-dịch chính là đem công-ly về tận nông-thôn, cai trị bằng luật-pháp và tận diệt hạ tầng cơ-sở của Việt-cộng trong chiến-dịch «Phụng-hoàng».

Trên phương-diện lý-thuyết, nếu chúng ta chấp nhận chủ-trương ấy thì về mặt thực-tế...

\* \* \*

(Ông Chủ-tịch bấm đèn báo hiệu đã hết giờ phát biểu).

\* \* \*

Kính thưa ông Chủ-tịch

Đây là bản nhận định của ủy-ban Nội-vụ chúng tôi, nếu ông Chủ-tịch không cho phép tiếp tục đề trình bày hết quan

điều của ủy ban Nội-vụ chúng tôi thì chúng tôi xin ngưng ở đây và chúng tôi sẽ tiếp tục ghi tên sau những đồng viên khác.

### Ô. CHỦ-TỊCH. —

Chúng tôi xin mời ông Chủ-tịch ủy-ban Nội-vụ tiếp tục, nhưng vui lòng tóm tắt lại để đỡ mất thời giờ.

### Ô. NGÔ-VĂN-LUÔN (Chủ-tịch Ủy-ban Nội-vụ).—

Trên phương diện lý thuyết, nếu chúng ta chấp nhận chủ trương ấy thì về mặt thực tế vẫn đề cần phải xem xét và thảo luận lại.

Chúng tôi không muốn nói đến sự gia tăng kinh phí đề thiết lập trên 2.000 trụ sở cuộc Cảnh-sát Xã, mua sắm vật dụng và máy móc, mà chúng tôi chỉ muốn đặt vấn đề hiệu năng công tác.

Thứ hai, với một công thức phân tán mỏng lực lượng về tận mỗi Xã, thôn, một cuộc Cảnh-sát Quốc-gia có khoản từ 10 đến 12 nhân viên có đủ để duy trì an ninh cho 5, 7 ngàn dân ở rải rác trong năm, bấp bấp không? Vì trong số 10 hay 12 nhân viên đó còn phải dành ít ra là 3, 4 nhân viên để thường trực tại văn phòng và canh gác trụ sở.

Do đó không bao giờ người dân thấy được hình bóng bộ sắc phục Cảnh sát tại các Ấp xa xôi.

Về công-tác, nếu nói dùng Cảnh sát để triệt hạ cán bộ Cộng-sản nằm vùng, đó là đánh giá sai lầm «muru thần chước quý» của Cộng-sản nằm vùng, vì những cán bộ Cộng-sản nằm vùng đã nằm trong lòng nhân dân ở nông thôn.

Phải nói rằng chỉ có người dân ở địa-phương mới hiểu rõ tổng tích, hoạt động của mỗi tên cán-bộ Cộng-sản nằm vùng. Vậy nếu muốn đạt được kết quả, phương thức hữu-hiệu nhất, theo chúng tôi nghĩ, là phải «cảnh-sát-hóa» dân chúng nông thôn.

Bao lâu chưa làm được việc này thì thành tích của người Cảnh-sát Quốc-gia, nếu có, cũng chỉ là một sự phối hợp, nói nôm-na là «đẩy máu ăn phần» và thành tích sẽ không ngoạn-mục, và phải đau lòng mà nói rằng nếu một tên Cộng-sản mặc lưới «Phụng-Hoàng» thì cớ-gì thời cũng có 5, 7 người dân quốc-gia phải tuồn tào nước mắt vì bị oan ức và vạ lây.

Về kỹ-luật, tác phong, chúng tôi rất có cảm tình và biết ơn các chiến-sĩ Cảnh-sát, nhưng không vì thế mà chúng tôi không nói lên một sự thật phũ-phàng là đem người Cảnh sát về Xã, nếu có một sự giúp ích nào đó thì cũng đồng thời tạo cho người dân làng những nỗi kinh-hoàng mà các cấp Trung-ương ít khi biết đến hay không có thể xảy ra.

(Vỗ tay)

Một vài thí-dụ điển hình nhỏ là các gia-đình có thân-nhân ở bên kia lằn mức nếu trước kia chỉ phải dài thọ «lệ phí» cho ông làng, ông ấp, thì nay phải cung phụng thêm cho ông Cảnh-sát, Cảnh-sát về làng để ngừa bắt, truy lùng đào binh, thanh niên trốn quân-dịch thì nay chính những thành phần sống ngoài vòng pháp luật này lại được pháp luật, một thứ pháp luật của kim tiền, một thứ pháp-luật của rừng xanh che chở, và những người bị bắt được ghi vào bảng thành-tích hoạt động của ngành Cảnh-sát chỉ là những anh cùng đình áo rách đóng góp.

(Vỗ tay)

Chúng tôi không vor dũa cả nắm đề bảo rằng tất-cả nhân viên Cảnh-sát về Xã đều xấu. Chúng tôi cũng không khắt-khe đề vô đoán rằng mỗi nhân-viên Cảnh-sát muốn được về làm Cuộc-trưởng ở Xã trừ-phí an-ninh đều phải đóng hơi sống bụi chết. Nếu thiếu điều-kiện này thì phải đi một Xã vừa nghèo nàn, vừa kém an-ninh.

Nhưng sự thật là có như vậy. Sở dĩ chúng tôi mới lên sự thật ấy là để góp phần xây dựng quốc-gia, cũng như nói lên sự thật đề bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc-gia hay bộ Nội-vụ nếu cần thanh minh, thì thanh minh rằng từ trước tới nay những tin đồn về sĩ quan này sĩ quan nọ chạy chọt bao nhiêu triệu để được bổ nhiệm làm Chi-huy-Trưởng Cảnh-sát Quốc gia Quận này, Tỉnh kia chỉ là những tin đồn báo, kể cả những lời oán than về các cái gọi là ủy-ban An-ninh Tỉnh mà nhân viên cơ quan Cảnh-sát nắm vai trò then chốt cũng thế, không làm gì có chuyện bắt bớ sai lầm không bao giờ có chuyện định thời gian thụ hình cán khuất.

Đó là điều mà chúng tôi chờ đợi bộ Nội-vụ khi ra trước ủy-ban Nội-vụ sẽ trả lời cho chúng tôi,

Người ta có thể dùng câu ngạn ngữ «một con sâu làm rầu nồi canh» để bào chữa.

Chúng tôi chấp nhận dù nồi canh có quá nhiều sâu, nhưng điều quan trọng là người có trách nhiệm có chịu bắt bớ và loại trừ những con sâu đó hay không?

(Vỗ tay)

Tóm lại, về phương diện ngân-sách của Bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc gia, chúng tôi hoàn toàn tin tưởng vào sự sống sót, sự thanh liêm của các cấp chỉ huy của bộ Tư lệnh này.

Chúng tôi chấp nhận hỗ trợ một kinh phí lớn lao để bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc-gia hoàn thành những kế hoạch và những chương trình hầu đối đầu với Cộng-sản trong những ngày đấu tranh chính trị sắp đến.

Nhưng chúng tôi cũng kêu gọi các cấp chỉ huy Trung-ương hãy sáng suốt, mạnh mẽ và thẳng tay khai trừ những con sâu một đó.

Trên cương vị một Dân-biểu, chúng tôi sẵn sàng xuất trình những tài liệu và chương trình mà ủy ban Nội-vụ chúng tôi sẽ cố gắng hoạt động trong những ngày sắp tới

Nhận xét về Chương 635 : Nha-tổng Giám-đốc Nhân-dân Tự-vệ.

Cũng như đối với Chương 214, cơ quan Trung-ương và cơ sở hành chánh Côn-sơn, nhận xét đầu tiên của chúng tôi là cấp bậc tổ chức của cơ quan, có một Tổng nha nhưng đáng chỉ-trích hơn nha Tổng Giám-đốc Hành-chánh địa phương là nha Tổng Giám-đốc Nhân-dân Tự-vệ chỉ có vài sở (theo tài liệu của bộ Nội-vụ là chỉ có hai sở) và hiện đang có khuynh-hướng lập thêm hai sở nữa.

Chúng tôi không hiểu tại sao cơ quan trực thuộc nào của bộ Nội-vụ cũng muốn được nâng lên cao khi mà khối lượng công vụ cho thấy không cần thiết.

Phải chăng Nha Tổng-Giám-dốc Nhân-dân Tự-vệ do một vị Đại-tá Chỉ-huy nên cần phải nâng lên hàng Tổng-nha đề vị sĩ quan đó có chức vụ Tổng-Giám-dốc ?

Nếu quả vậy thì một ngày nào đó, nha Viễn-thông, nha Cải-huấn cũng sẽ trở thành Tổng-nha nữa hay sao ?

Về phương diện kinh phí dự trù, ngân-sách năm 1973 của Tổng-nha Dân-dân Tự-vệ có giảm đi 73.410.000\$ so với tài khóa 1972 vì lý do chuyển một số nhân viên dân chính sang bộ Nội-vụ và bớt một số vật liệu và dịch vụ điều hành.

Nhưng nhìn qua bản phân phối, người ta vẫn nhận thấy nha Tổng-Giám-dốc Nhân-dân Tự-vệ dự trù nhiều kinh phí nặng về phần trình diễn, đại khái như các khoản sau đây :

In bằng Tuyên-dương Tưởng-lệ cấp cho tư nhân, các bộ giá từ 200\$ đến 500\$ một tấm,

Dụng cụ thể thao, nhạc khí lên đến 26.450.000\$,

Kinh phí dành để tiếp đón Nữ đoàn viên Nhân-dân Tự-vệ xuất sắc về thủ đô dự ngày lễ Hai-bà-Trương,

Kỷ niệm ngày thành lập Nhân-dân Tự-vệ, ngày Quốc-khánh : 40.000.000\$.

Ngoài ra, còn có những kinh phí khác không sát với thực tế như tiền sửa chữa cho một công xa chưa có (vừa mới đề nghị được mua),

Riêng khoản tổ chức kỷ niệm ngày thành lập tổ chức Nhân-dân Tự-vệ, mỗi Tỉnh được cấp 300.000\$.

Tiền đó sẽ do ai sử dụng ? Theo kinh nghiệm thực tế các năm qua, các đoàn viên nhân-dân tự vệ Xã ấp về tỉnh dự lễ đều tự túc ăn ở hoặc do công nhân xã đài thọ. Về chuyên chở thì đã có xe của tỉnh.

Chúng tôi không phủ nhận tổ chức Nhân-dân Tự-vệ có tiến bộ, hàng ngũ Nhân-dân Tự-vệ có trưởng-thành, nhưng cũng không thể tin vào những con số, những thành quả mà cơ quan này đã phô diễn.

Con số 4 triệu, 5 triệu đoàn viên Nhân-dân Tự-vệ chỉ là con số lý thuyết, phát sinh từ việc làm tặc trách, báo cáo đẹp của các địa phương.

Danh sách cử tri có sẵn đó, các ấp, các xã, cứ việc chọn hạng tuổi ghi tên vào danh sách nhân dân tự vệ rồi nộp cho Quận, Quận báo về Tỉnh và Tỉnh trình về Trung-ương.

Thực trạng về hiệu năng công tác của Lực-lượng.

Nhân-dân Tự-vệ như thế nào ?

Xã, ấp, Phường, xóm nào cũng có Nhân-dân Tự-vệ cũng ngày đêm canh gác, nhưng thật sự chỉ có một số, một nhóm người làm công tác gác thuê, canh mướn, hàng tháng được hưởng một số tiền do những đoàn viên hữu danh vô thực đóng góp, nhưng thường thường những người «đầu nậu» được hưởng nhiều hơn.

Chính quyền đã nhiều lần ngăn cấm mỗi người đều có cơ hội tham gia việc giữ làng, giữ xóm, nhưng nếu ai cũng thì hành theo lịch Chính-phủ thì các tay «đầu nậu» Nhân-dân Tự-vệ sẽ được hưởng thụ gì ?

Đó là một thực trạng đau lòng, góp phần vào một thực trạng đau lòng khác là không biết Chương trình huấn luyện của cơ quan hữu trách như thế nào mà hàng ngày các báo đều có một mục gọi là «Chuyện dài Nhân-dân Tự-vệ» của Đô-thành, mục Nhân-dân Tự-vệ chạm súng cùng lực lượng bạn là Cảnh-sát Quốc-gia hoặc Nghĩa quân, thường xảy ra ở các thôn ấp.

Chúng tôi xin sang Chương 232 thuộc Nha Viễn-thông.

Kinh-phí dự-trù cho năm 1973 của Chương này là 589.562.000\$ so với tài khóa trước là 525.331.000\$, có sự gia tăng 64.231.000\$.

Đối với một cơ-quan chuyên biệt về kỹ-thuật, yểm-trợ hệ-thống truyền-tin cho cả các lực-lượng bạn như Quân-lực Việt-nam Cộng-hòa, Cảnh-sát Quốc-gia, Cán bộ Phát-triển và Bình-dịnh, phải tiếp liệu và duy trì cho 54.873 máy truyền tin và 2.045 máy phát và nạp điện các loại, tỷ-lệ gia-tăng 80% không phải là một con số quá đáng.

Tuy nhiên, nhân-dịp này chúng tôi cũng xin lên tiếng đề lưu-ý cơ-quan hữu-trách là Nha Viễn-thông về tệ đoan cắt xén bớt điện trị mà chúng tôi gọi là «pin» cấp cho những đơn vị nhỏ nhất để sử dụng máy truyền tin.

Trung-bình, hàng tháng mỗi máy được cấp 12 cục pin, nhưng các phòng Viễn-thông chỉ cấp cho xã 8 cục, về đến Xã ông Xã-trưởng lấy bớt một lần nữa là 2 cục, rồi cuộc mỗi máy ở ấp chỉ còn có 6 cục pin mà thôi. Các ấp, các đồn Nghĩa-quân, nếu thiếu thì phải tự cung cho đủ với nhu cầu, nghĩa là phải bỏ tiền ra mà mua thêm,

Việc này nêu ra có vẻ nhỏ nhen, nhưng nếu chúng ta thử làm con tính là từ Trung-ương về đến đơn vị nhỏ là Nghĩa-quân, nếu trong một tỉnh có 500 máy truyền tin, mỗi máy bị xén bớt đi 4 cục, và mỗi cục pin B-30 hiện nay ở ngoài thị trường bán 50\$, cứ như thế chúng ta thấy mỗi tháng ông Chủ-vụ Phòng Viễn-thông cũng có một số lời sơ sơ trên 600.000\$.

Điều này chúng tôi thấy không có gì quan-trọng, nhưng nếu xảy ra trường-hợp đau lòng là Việt-công tấn công đồn bót mà máy truyền tin không đủ pin nên không thể liên lạc được, do đó đồn bót bị đánh úp thì trách nhiệm về ai ?

Về Chương 511 của Nha Cải-huấn, chúng tôi nhận định về giá của khâu-phần dành cho các can-phạm hiện nay.

Trên thực-tế, khâu phần của can-phạm ở miền Tây là trên 39\$, và giá cao nhất là 53\$ một ngày, còn giá dành riêng cho can-phạm ngoại-kiều vào khoảng trên 70\$. Vì giá tiền khâu-phần quá thấp như thế nên Nha Cải-huấn không thể nào đặt ra một chế-độ thù-lệ cung cấp thực-phẩm.

Do đó, tại các Trung-tâm Cải-huấn những can-phạm phải bầu ra một đại diện và chính người đại-diện này đi chợ mua lấy thức ăn rồi về nấu lấy.

Chúng ta biết rằng hiện nay giá gạo tẻ nhất cũng là 8.000\$ một bao 100 kí-lô tức là 80\$ một kí-lô, mà mỗi ngày một người ăn 3 buổi ít nhất là 500 gr gạo tức là phải tốn mất 4\$ tiền gạo rồi, chỉ còn lại có 4\$, nào là tiền củi, mắm muối và thức ăn thì với 4\$ đó làm sao có đủ chất bổ dưỡng cho các can-phạm đó ?

Vì vậy chúng tôi xin quý đồng viên, nhất là ủy-ban Ngân-sách, tác trợ ý-kiến của chúng tôi, là chấp-thuận sự gia tăng đồng đều đối khẩu phần hàng ngày cho phạm-nhân trên toàn quốc là 10\$ cho mỗi khẩu-phần.

Lát nữa chúng tôi sẽ đệ-trình một tu-chính án chi tiết liên-quan đến hai đề-nghị của ủy-ban Nội-vụ chúng tôi: thứ nhất là tăng phụ-cấp cho các Viên-chức Xã-ấp trung-bình mỗi đầu người là 1.000\$, thứ hai là tăng khẩu phần ăn cho mỗi can-phạm 10\$.

Chúng tôi sẽ xin trình cùng khoáng-dại là sẽ lấy ngân-khoản ở mục nào đề xin ủy-ban Ngân-sách cho gia tăng tiền những khẩu phần và phụ-cấp đó.

Chúng tôi sẽ tiếp tục phát-biểu trong phần sau vì chúng tôi sợ mất thì giờ của quý vị.

(Vỗ tay)

**Ô HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi xin phép ông Chủ-tịch và quý đồng viên cho chúng tôi vài phút để giải-thích những chi-tiết tăng giảm ngân-sách liên-quan đến Bộ Tư-lệnh, Cảnh-sát Quốc-gia để các đồng viên ghi tên lên phát-biểu về sau sẽ khỏi có sự nhầm lẫn.

Về số tiền tử-tuất mà trong ngân-sách bổ-túc 1972 Hạ-Nghị-viện đã chấp-thuận thông qua số tiền là 150.000.000\$. thì năm nay Bộ Tư-lệnh Cảnh-sát xin 200.000.000\$, nhưng Ủy-ban Ngân-sách chỉ chấp-thuận 100.000.000\$.

Từ trước năm, 1972 tức là từ năm 1971 trở về trước, hằng năm con số cảnh-sát-viên hy-sinh vì Tờ-quốc hoặc bị tai nạn hay bị thương-tích tương-đối còn ít, và ở tại điều 1, kinh-phí mà Quốc-hội chuẩn cấp để trả lương cho 120.000 cảnh-sát-viên nhưng vì Bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc-gia chưa hoàn-tất đủ nhân-số nên kinh-phí dự-trù tại điều 1 còn thừa và dùng số kinh-phí dư thừa đó để trả trợ cấp-tử-tuất, nhưng cũng còn thiếu.

Phần khác, trong phần chi phí chung, thì hằng năm Tổng nha Ngân-sách cũng có dự-trù một số tiền để Bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc-gia đài-trợ cấp tử-tuất cho các nhân viên cảnh-sát, và nhất là đối với những người chết từ đầu năm thì số lương đó cũng còn dư, nên phần đó không gia tăng bao nhiêu, thành ra ngân-sách không có ghi.

Tuy nhiên, đối với năm 1972 nơi điều 1, vì nhân số đã lên đến 122.000\$ người nghĩa là không còn sự khiếm-khuyết về nhân-số, nên số tiền dự-trù ở điều 1 không còn dư nữa và số tiền trợ cấp tử-tuất chỉ trông cậy vào số tiền lương của những người đã chết vào đầu năm, và phần chi-phí chung không đủ tiền để đài-trợ đối với số người tử-tuất quá lớn trong năm 1972 cho nên Bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc-gia phải yêu-cầu cấp thêm ngân-khoản bổ-túc là 150.000.000\$.

Số tiền 150.000.000\$ đó khi ra trước Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh, Bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc-gia đã đưa ra những con số tính đến tháng 10 năm 1972 thì chúng tôi nhận thấy tổng số tiền trả phụ-cấp tử-tuất cho Cảnh-sát-viên chết hoặc đã bị thương từ đầu năm 1971 đến ngày 31 tháng 10 năm 1972 là 120.000.000\$. Thất sự chi vào những hai tháng còn lại vào khoảng 30.000.000\$ nữa.

Thành ra, đối với đề nghị họ xin là 200.000.000\$, ủy-ban Ngân-sách chỉ đề nghị khoáng-dại Hạ-Nghị-viện chấp-thuận số tiền là 150.000.000\$ mà thôi đề vừa đúng với nhu cầu. Đối với năm 1973, Bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc-gia đã đề nghị kinh-phí 200.000.000\$ ủy-ban nhận định rằng số chết chóc của Cảnh-sát trong năm 1972 sẽ dĩ tăng nhiều là vì có chiến cuộc từ tháng 4 năm 1972, còn đối với năm 1973, chúng ta không ham muốn và cũng không có lý do gì để ham muốn có một sự tấn công như vậy nữa đề tăng số tử-tuất về quân sĩ cũng như cảnh-sát viên, nên số tiền mà chúng tôi dự-trù cho năm, 1973 là 100.000.000\$, thay vì 200.000.000\$ như Bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc-gia đã đề nghị.

Đó là những chi tiết mà chúng tôi xin trình khoáng-dại trước đề quý vị đồng-viện sắp lên sau đây có những con số, những dữ kiện cần thiết hầu trình bày quan diêm của mình,

**Ô. HOÀNG-THÔNG.**—

Chúng tôi dự định trình bày vài vấn đề liên quan đến các Chương 214, 511, 635, của Mục 17 thuộc Bộ Nội-vụ, nhưng những ý-kiến mà chúng tôi dự định trình bày nơi đây vừa được ông Chủ-tịch ủy-ban Nội-vụ phát-biểu với quý vị một cách hết sức đầy đủ. Tuy-nhiên, chúng tôi cũng xin góp thêm một vài ý kiến liên quan đến 3 Chương nói trên.

Trong những ngày vừa qua, hầu hết quý vị lên diễn-dàn đã lưu tâm đặc biệt đến các tầng lớp cán bộ, nhất là quân nhân, khi thảo luận về Mục 15. Hôm nay, chúng tôi muốn nhân cơ hội này đề lưu ý quý vị một tầng lớp cán bộ mà chúng ta thường quên lãng, đó là cán bộ Xã, Ấp.

Kính thưa Quý Vị.

Họ là ai? Họ là những người cán bộ âm thầm, khiêm tốn đã thật sự từ trong nhân dân mà ra, sát cánh với nhân dân và ngày đêm phục vụ cho nhân dân. Họ không chỉ là cán bộ mà thôi, mà họ còn là những chiến sĩ luôn luôn đứng đầu các trận tuyến, đối diện thường xuyên với bọn Cộng-sản mà nông thôn là vùng đất tung hoành của Cộng-sản và nhân dân ở nông thôn là mục tiêu hàng đầu cho chủ-trương thôn tính trong thể trận nhân dân của Cộng-sản.

Nhưng, thưa quý vị, những người cán bộ đó, những người chiến sĩ đó đã ít được ai lưu tâm và thường bị quên lãng. Họ đã phục vụ và chôn đầu trong những điều kiện hết sức thiệt thòi. Dù vậy, họ cũng đã can đảm và kiên trì đứng đầu trên mọi trận tuyến, ngày đêm với bao thử thách gian nguy để tạo sự an lành cho nhân dân, bảo vệ Xã, Ấp để không bị lọt vào tay Cộng-sản, đồng thời xây dựng Xã-ấp hùng mạnh thoát khỏi cảnh chậm tiến nghèo nàn.

Từ ngày cuộc chiến khởi đầu cho tới hôm nay, chắc chắn đã có hàng vạn cán bộ Xã-ấp đã vì nhiệm vụ mà bỏ mình, và đặc biệt trong những ngày tháng vừa qua, kể từ cuối tháng 3 năm 1959, khi Cộng-sản công khai xâm lăng miền Nam này thì cũng đã có hàng ngàn cán-bộ Xã-ấp đã bỏ mình và đặc biệt ở tại Tỉnh Bình-dịnh, (Qui-nhơn) đã có đến 305 cán bộ phải chết đi để cứu miền Nam này được đứng vững và tồn tại.

Thưa Quý vị,

Vai trò của họ trong quá khứ cũng như trong hiện tại đã gay go và cam-khổ; họ đã đóng một vai trò quan trọng



cho sự tồn tại của miền Nam, và mai đây họ lại sẽ là những cán-bộ và chiến sĩ đứng vào hàng đầu của trận tuyến mới vì, thừa quý vị, nông thôn, Xã-ấp, đó chính là chiến-trường quyết định sự thắng bại của chúng ta.

Nếu dân chúng ta giữ được, đất chúng ta bảo vệ được, thì đó là sự-mạng chung của mọi người, nhưng Cán-bộ Xã-ấp là những cán-bộ chiến-sĩ quan trọng nhất để quyết định sự thành công hay thất bại. Chúng tôi hoàn toàn tin-tưởng vào sự đóng góp, vào hiệu năng và vào tinh thần của mọi tầng lớp cán bộ Xã-ấp trong những ngày sắp tới như họ đã chứng minh được trong thời gian vừa qua.

Về điểm mà chúng tôi đã trình bày ở đây với quý vị là chúng ta có còn nên quên lãng họ không? Có lẽ trên phương diện tinh thần, tất cả mọi người chúng ta không ai quên lãng họ nhưng trên thực tế, chúng tôi xin thưa với quý vị rằng một ông Xã-trưởng với số lương 6.800\$ một tháng, với thời giá hiện tại chưa đủ mua một bao gạo, thì làm thế nào họ có đủ thì giờ, có được tâm trí rảnh rang để lo phục vụ xã-ấp, bảo vệ nông thôn không nằm trong vòng cương tỏa của cộng sản? Với một ông Trưởng-ấp thoát ly hoàn toàn, mỗi tháng chỉ được trợ cấp 6800\$, thử hỏi làm thế nào họ có thể chu toàn được nhiệm vụ mà nhân dân giao phó?

Vì lý do đó, đối với chương 214, không những chúng tôi hoàn toàn đồng ý với ông Chủ-tịch Ủy-ban Nội-vụ mà chúng tôi còn ước mong quý vị sẽ hỗ trợ ý kiến của chúng tôi bằng cách không những chỉ tăng phụ cấp 1000\$ một tháng cho mỗi cán bộ Xã-ấp, mà chúng ta phải tăng cho họ 2000\$ một tháng.

Nhu cầu tối thiểu đó, chúng ta có thể thực hiện được khi mà với Sắc lệnh 120 cải tổ nền Hành-chánh Xã-ấp các bộ xã-ấp chỉ còn lại 50% số tiền đó, qua sự trình bày tỉ mỉ của ông Chủ-tịch Ủy-ban Nội-vụ, chúng ta có thể lấy để hỗ trợ trong việc tăng thêm phụ cấp cho các bộ Xã-ấp 2000\$ thay vì 1000\$ một tháng.

Như vậy, con số mà chúng tôi muốn duy trì lại để tăng phụ cấp đó là 972.480.000\$, và số tiết giảm cho chương 214 thì thay vì 1.472.007.000\$ do đề nghị của ông Chủ-tịch Ủy-ban Nội-vụ nêu lên, chúng tôi chỉ xin tiết giảm 985.767.000\$.

Chúng tôi xin qua chương 511 thuộc Tổng-nha Cải-huấn.

## Ô. CHỦ-TỊCH. —

Chúng tôi xin đồng viện Hoàng Thông vui lòng tóm tắt vì còn quá nhiều đồng viện khác ghi tên phát biểu nữa.

## Ô. HOÀNG-THÔNG. —

Chúng tôi ghi tên lên phát biểu trước, chứ không phải ghi tên trong phiên họp khoáng đại. Do đó, chúng tôi xin ông Chủ-tịch cho chúng tôi biết là chúng tôi được phát biểu 20 phút hay 10 phút?

## Ô. CHỦ-TỊCH. —

Xin đồng viện vui lòng phát biểu ý kiến trong 10 phút.

## Ô HOÀNG-THÔNG. —

Về chương 511, Tổng-nha Cải-huấn thì, kính thưa quý vị, đã 5 năm qua, mỗi lần thảo-luận đến Mục 17 không có lần nào mà chúng tôi không đề-cập đến Trung-tâm Cải-huấn. Nhưng, cho đến giờ phút này, chúng tôi vẫn hoàn-toàn thất vọng, vì chẳng những chính-sách cải-huấn đã không có mà trái lại chúng ta có thể dùng danh-từ khác đúng với thực-tế hơn là "trung-tâm phần cải-huấn" chứ không phải là trung tâm Cải-huấn.

Sở dĩ như vậy là vì những người được đem vào Trung-tâm Cải-huấn đó với một mỹ-từ hết sức tốt đẹp là "cải-huấn để trở thành con người tốt, đóng góp vào lãnh-vực quốc-gia khi họ ra khỏi Trung-tâm đó", thì thưa quý vị, người du-dăng nếu vào đó, khi ra khỏi Trung-tâm họ sẽ du-dăng hơn; người đi-điểm được đưa vào đó để cải tạo thì khi trở ra họ lại càng đi-điểm hơn.

Những can phạm chính-trị, nếu khốn-khò mà vào đó thì khi trở ra, họ lại càng chán ghét: chính-nghĩa Quốc-gia hơn nữa, và họ càng dễ dưng đứng về hàng-ngũ đối-nghịch với chúng ta.

(Vỗ tay)

Thưa Quý vị,

Chúng tôi chưa dám trình bày tận tường, chúng tôi ước mong rằng qua đề-nghị của ông Chủ-tịch Ủy-ban Nội-vụ Hạ Nghị-viện, chúng ta sẽ mời Bộ Nội-vụ qua để trình bày về mọi chính-sách liên quan đến Bộ Nội-vụ.

Lúc đó, chúng tôi sẽ góp phần để làm thế nào có một chính-sách cải-huấn mới, đáp-ứng được nhu-cầu quốc-gia, và tạo những điều-kiện thuận-tiện cho công cuộc chiến-đấu về chính-trị trong một ngày rất gần đây.

Nhưng, có một vấn-đề mà chúng ta có thể tăng thêm ngân-khoản, cho Chương 511 này như đề-nghị của ông Chủ-tịch Ủy-ban Nội-vụ, đó là chúng ta nên tăng thêm khâu-phần cho các cán-nhân vì chúng tôi nhận thấy với 40\$ họ không thể nào sống được. Chúng tôi nghĩ rằng nếu 40\$ đó mà đến được tận miệng họ thì họ khả dĩ có thể sống được, nhưng trong thực-tế, số tiền 40\$ đó lại mất đi rất nhiều.

Vậy với thực-tế vật-giá leo thang, chúng tôi hoàn-toàn đồng-ý với đề-nghị của ông Chủ-tịch Ủy-ban Nội-vụ là tăng thêm phụ-cấp cho mỗi khâu-phần là 10\$ cho một người. Như vậy, ở Chương 511, chúng tôi đề-nghị quý vị chấp-thuận kinh phí 128.100.000\$ như ông Chủ-tịch Ủy-ban Nội-vụ đã đề-nghị.

Về Chương 635 liên-quan đến tổ-chức Nhân-dân Tự-vệ, kính thưa quý vị, chúng tôi không hiểu quý vị nhận-diện thế nào về lực-lượng Nhân-dân Tự-vệ ở các đô-thị, nhưng đi về nông-thôn, đặc-biệt ở địa-phương chúng tôi, chúng tôi nhận thấy Nhân-dân Tự-vệ đã đóng góp một vai-trò hết sức quan-trọng, quan-trọng nhưng khiếm-tốn, quan-trọng nhưng hoàn-toàn thiệt-thòi; khiếm-tốn vì sự hy-sinh của họ đã không được ai đề ý tới, thiệt-thòi vì sự đóng góp của họ đã không có được một sự khích-lệ, an-ủi nào cả.

Thậm chí có những người chết đi thật sự mà số trợ cấp tử tuất cho họ cũng đã không được chuyển đến một

cách mau lẹ. Sở dĩ có tình trạng như vậy không phải vì địa phương thiếu thiện chí mà vì không có ngân khoản nào của trung ương dành cho công việc trợ cấp từ thuế đối với lực lượng Nhân-dân Tự-vệ.

Chúng tôi xin thưa với quý vị rằng anh em Nhân Dân tự vệ không những thiệt thòi trên phương diện vật chất, mà còn thiệt thòi cả trên phương diện pháp lý vì không có được một quy chế đề bảo đảm cho cái tổ chức của họ.

Hôm nay kẻ này muốn sử dụng thế này, ngày mai người khác muốn sử dụng thế khác, không có một bảo đảm nào để họ được yên tâm phục vụ trong hàng ngũ nhân dân tự vệ.

Do đó, chúng tôi ước mong rằng, cùng với đề nghị của ông Chủ-tịch Ủy-ban Nội vụ, khi có phái đoàn của hành pháp qua, chúng ta đòi hỏi họ phải có một quy chế cho lực lượng nhân dân tự vệ, và, ý thức được vai trò của lực lượng đó trong cuộc chiến tranh sắp tới, tôi nghĩ rằng nếu hòa bình thật sự đến với chúng ta, khi lực lượng chủ lực quân của chúng ta sẽ giảm thiểu đi thì lực lượng nhân dân tự vệ sẽ là nòng cốt để bảo vệ chế độ Cộng hòa của chúng ta trong những ngày sắp tới.

Vì lý do đó, chúng tôi đề nghị với Ủy-ban Ngân-sách Tài chính sử dụng những phần cắt giảm, nếu có, ở trong Mục 17 này để dành cho lực lượng nhân dân tự vệ để lực lượng này có được một ngân khoản để, nếu quý bảo trợ của từng địa phương không đáp ứng được đủ nhu cầu cứu trợ nhân dân tự vệ hy sinh vì tổ quốc, thì chúng ta có ngay một ngân khoản để cho công việc đó được điều hành một cách mau lẹ, hữu hiệu hầu an ủi được phần nào sự hy sinh cao quý và hữu hiệu của lực lượng nhân dân tự vệ từ trước đến nay và nhất là trong những ngày sắp tới.

Vì thời gian không cho phép, chúng tôi xin chấm dứt nơi đây và ước mong quý vị hỗ trợ ý kiến của chúng tôi qua những đề nghị chúng tôi vừa trình bày với quý vị.

## Ô. TRẦN-ĐỨC-TRONG.—

Vừa rồi, hai đồng viên lên trước chúng tôi đã trình bày gần như đầy đủ những gì cần nói về bộ Nội-vụ ở mục 17.

Tuy nhiên, trong phần đóng góp vào công ích chung, chúng tôi xin có nhận xét như sau :

### 1) Chúng tôi xin trình bày tổng quát về phần công chức.

Chúng tôi nghĩ rằng với một nhân số trên 129.600 người, bộ Nội-vụ đã quản trị một nhân số rất quan trọng.

Chúng tôi xin dành ít phút để nói về vấn đề công chức,

Ngân-sách 1973 có dự trù một ngân khoản để tăng lương cho công chức.

Và mới đây, báo chí đã loan tin rằng, Tết năm nay công chức và cán bộ các cấp mỗi người sẽ được tặng 5.000\$

Chúng tôi thiên nghĩ biện pháp tăng lương và tặng tiền Tết là thiện chí của Chính-phủ nhằm ưu đãi những thành phần đã góp xương máu trong công cuộc chống cộng của đất nước.

Tuy nhiên, chúng tôi nghĩ rằng biện pháp tăng lương và thưởng tiền Tết là một biện pháp càng ngày càng đi vào sa lầy.

Đời sống và năng suất làm việc của công chức hiện đang lâm vào vòng lẩn quẩn, vì người công chức lãnh lương ít, cho nên thời giờ dành nhiều thì giờ cho công việc tại văn phòng, họ lại dành nhiều thì giờ làm việc nhà để kiếm thêm tiền nuôi sống gia đình.

Do đó, khi đến sở, họ mệt nhọc nên năng suất tại công sở phải kém, mà năng suất tại công sở kém đi thì Chính-phủ phải tăng lương và thưởng thêm nhân viên. Lương bổng chỉ tăng chút ít thôi, nhưng báo chí đăng tin này thì vật giá lại leo thang. Vật giá leo thang thì công chức phải đi tìm việc làm thêm để nuôi gia đình, rồi bị mệt nhọc nên mất năng suất làm việc tại Văn-phòng.

Cứ như thế, sự việc cứ lần quẩn mãi như vậy, người công chức không thể nào thoát ra khỏi cảnh nghèo khổ. Vì vậy, chúng tôi kính đề nghị thay vì tăng lương, chúng ta nên cung cấp nhu yếu phẩm hàng tháng theo nhân khẩu, từng đầu người của mỗi gia đình công chức và cán bộ các cấp.

2) Theo chúng tôi nhận xét thì hiện tại, mỗi gia đình công-chức, cán bộ phải trả hàng tháng khoảng 5.000\$ hoặc 3.000\$ tiền điện và nước. Chúng tôi thiên nghĩ nếu Chính phủ muốn nâng đỡ công chức thì nên trợ cấp cho họ khoản tiền điện nước này, vì như vậy người công chức có thể tiết kiệm được vài ba ngàn bạc mỗi tháng mà vật giá không leo thang.

Trong phần chi tiết của mục 17, có rất nhiều điểm mà chúng tôi xin đồng ý với ông Chủ-tịch ủy-ban Nội-vụ Ngô-văn-Luân. Tuy nhiên, về vấn đề viên chức Xã-ấp nói ở Chương 214 nơi điều 5 theo đồng-viện Chủ-tịch ủy-ban Nội-vụ và đồng-viện Hoàng-Thông cho biết là nhân số các viên chức Xã ấp bị tiết giảm 50% theo sắc-lệnh 120 thì chúng tôi xin được phép không đồng ý với ông Chủ-tịch ủy-ban Nội-vụ và ông Hoàng-Thông, vì chúng tôi nhận xét rằng theo sắc-lệnh 120 thành-phần Hội-đồng Xã vẫn giữ nguyên như cũ, không thay đổi gì hết về nhân số.

Còn về thành phần ủy-ban Hành-chánh Xã, trước kia ấn-định 14 người theo sắc-lệnh 198 và sắc-lệnh 045, thì bây giờ theo sắc-lệnh 120, thành phần đó chỉ bị tiết giảm có 3 người trong tổng số 14 người của ủy-ban Hành-chánh Xã, đó là ủy-viên Hộ-tịch, ủy-viên Xã-hội và Phó Xã Trưởng An-ninh.

Về thành phần Ban Trị-sự ấp, trước kia theo sắc-lệnh 045 và 198 thì gồm có 3 người và 1 phụ tá quân sự. Đó là : một Trưởng-ấp, hai Phó Trưởng-ấp, và 1 phụ tá quân sự. Nhưng hiện tại thì sắc-lệnh 120 vẫn quy định rằng thành phần Ban trị sự ấp vẫn 3 người cho ấp nào có trên 3.000 dân số và những ấp có trên 3000 dân số còn có thể có thêm một thư ký ấp nữa.

Như vậy, sĩ số viên chức Xã-ấp do sắc-lệnh 120 quy định không giảm bao nhiêu, có thể nói là giảm một hoặc hai phần mười mà tuổi chức không phải là giảm phân nửa.

Về vấn đề tự túc ngân sách Xã, chúng tôi đồng ý là những Xã tại thành phố và tỉnh lỵ thì có thể tự túc 100% được. Còn những Xã ở thôn quê, do tình trạng chiến cuộc bùng nổ năm 1972 và do sự chi phối của luật "Người city

có ruộng» thì ngân-sách Xã không thể tự tức được như điều mong mỏi của Thủ-trưởng Chánh-phủ vì Luật «Người cày có ruộng» quy định rằng tất cả những ruộng trấu hữu đều không phải đóng thuế trong vòng ba năm, trong khi đó phần lớn ngân-sách Xã lại trông cậy vào thuế điền thổ,

Mặt khác, những Xã ở thôn quê hiện đang bị chiến tranh, dân chúng ở nơi đó không còn buôn bán nữa, nhà cửa không xây cất thêm nữa, tất cả mọi công tác đều bị đình-trệ thì thủ-hội Xã đó làm sao thu thuế được. Do đó, chúng tôi thiết nghĩ với tình trạng kể trên, đời sống của đa số viên chức Xã, cấp hiện ở thôn quê rất là bấp bênh.

Về chương 214, nơi điều 7 nói về đầu tư trực-tiếp, kinh-phí dự-trù là 6.600.000 \$ cho văn-phòng đại-diện các Quận-khu. Chúng tôi xin đồng ý với ông Chủ-tịch ủy-ban Nội-vụ là Văn-phòng đại-diện các Quận-khu trong những năm qua đã tỏ ra vô ích. Vì thế chúng tôi xin đề nghị bãi bỏ hoàn-toàn ngân-khoản 6.600.000 \$ của chương 214 ở điều 7.

#### Chương 511 : Nha Cải-huấn.

Chúng tôi xin bày tỏ quan điểm của chúng tôi đối với chương này là đời sống của các can-phạm mà chúng tôi được dịp đi thăm viếng tại các Trung-tâm Cải-huấn thật sự rất bi đát; họ ăn uống rất thiếu thốn.

Với ba mươi mấy đồng một ngày thì không đủ mua gạo thì có dư đâu để mua thức ăn. Chẳng những thế, can-phạm ở đây thay vì được cải-huấn, lại bị những người phụ-trách vấn-đề quản-trị ở Trung-tâm Cải-huấn chửi mắng, đánh đập.

Do đó, can-nhân chính-trị khi được phóng thích thì trở thành đối nghịch hằn, và thù hằn Chánh-phủ hơn là khi họ chưa bị ở tù. Còn người dân vô tội lỡ bị bắt, do ủy-ban An ninh xét xử rồi đưa vô đây, mặc dầu vô tội và trước kia không hề có ý chống Chánh-phủ nhưng bị bắt vì những lý-do khác, thì sau khi được thả ra, họ lại chống Chánh-phủ.

Còn những can-phạm về đào-binh, du-đăng vào đây khi trở ra còn du-đăng hơn, như đồng viên Hoàng-Thông vừa trình-bày. Tuy nhiên, chúng tôi có một nhận xét nhỏ nhỏ là Trung-tâm Cải-huấn trong những năm qua đã là mếng mồi béo bở cho những người phụ-trách việc quản-trị trung-tâm đó.

Mỗi «ga-men» cơm do những thân nhân của can-phạm gửi vô Trung-tâm Cải-huấn, bước qua trạm kiểm-soát đầu tiên thì trong «ga-men» cơm đó phải có 50 \$ hoặc 100 \$. Đại đa số những can-phạm sống trong Trung-tâm Cải-huấn đều có thân nhân gửi cơm vô hằng ngày bằng cách đục lốt cho những người gác khám.

Theo chúng tôi nghiên-cứu thì ở Trung-tâm Cải-huấn hằng ngày khâu phễu dư có thể từ 1/3 tới 1/2. Số khâu phễu đó đã đi vào túi của những người phụ-trách Trung-tâm Cải-huấn.

Nếu chúng ta có những biện-pháp hiện-hữu hơn để kiểm soát vấn-đề nuôi ăn can-phạm tại Trung-tâm Cải-huấn và nếu được Bộ Nội-vụ qua điều-trần trước ủy-ban Nội-vụ, chúng tôi sẽ xin trình-bày tỉ-mỉ về vấn-đề này. Chúng tôi thiết nghĩ, chừng đó mỗi ngày mỗi can-phạm có đơn tại trung-tâm Cải-huấn sẽ được tăng khâu phễu gấp đôi.

Về Bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc-gia nói ở chương 512, chúng tôi xin phép phân ra hai loại Cảnh-sát.

1) Cảnh-sát gác trước công vào các công sở, chẳng hạn như công vào Hạ-rghì-viện, cảnh-sát ở văn-phòng, cảnh-sát gác ở các công thự. Đó là cảnh-sát thuần túy, nghĩa là cảnh-sát với đồng lương chết đói do Chánh-phủ cấp.

2) Loại cảnh-sát thứ hai mà chúng tôi mạo phép dùng một nỳ từ là «cảnh-sát đứng đường». Họng cảnh-sát này sống không cần đồng lương.

Thưa Quý vị, trên một quãng đường tại tỉnh chúng tôi dài khoảng 11 cây số có đến 13 trạm kiểm-soát Cảnh-sát. Chúng tôi có khuyến-cáo về 13 trạm kiểm-soát này trên giấy tờ chỉ có hai trạm chính thức thôi, họ thì bãi bỏ 2 trạm này, còn những cảnh-sát gác 11 trạm cảnh-sát kia thì biến thành trạm cảnh-sát lưu-động, và thay vì mặc sắc phục áo trắng thì mặc đồ «civil» với công-vụ-lệnh của ông Trưởng-ty Cảnh-sát cấp cho đi xét đồng bào.

Chúng tôi nghĩ rằng đó không phải là trạm kiểm-soát của cảnh-sát để xét những người khả nghi hầu bảo-đảm an-ninh công-cộng mà đó là những trạm thu thuế.

Chúng tôi có dịp được chứng kiến và nghe một câu chuyện rất buồn cười về Cảnh-sát như sau : Tại trạm Cảnh-sát xa cãng, có một chiếc xe cam-nhông phủ vải bố bị bùng ở bửng sau, không biết chở gì trên xe cam-nhông đó, và chạy thật lẹ.

Tới trạm Cảnh-sát kiểm-soát thì xe rà thẳng và anh lơ xe đã sẵn sàng ở cửa xe nhẩy xuống dúi vào tay ông Cảnh-sát đó một nắm không biết là gì trong đó, một bó giấy hay là tiền không và cũng không biết là bao nhiêu. Anh cảnh-sát đứng ngờ ngáo và chiếc xe cam-nhông vọt chạy đi thành ra không có xét gì hết, và anh cảnh-sát bước vào trạm móc túi coi bao nhiêu tiền.

Như vậy nếu Việt-cộng có chở vào đó thành bao nhiêu súng đạn trong xe đó cũng không ai hay biết chi cả. Do đó về phần Bộ Tư-lệnh cảnh-sát Quốc-gia, chúng tôi xin đề nghị ở điều 5, thay vì dành 200 triệu đề trợ cấp từ thuế cho cảnh-sát chúng tôi đề nghị chỉ cấp 100 triệu mà thôi, vì chúng tôi nghĩ rằng trong năm vừa qua vì chiến sự sôi động nên cảnh-sát đã chết nhiều, nhưng sang năm 1973, dầu không hòa bình được thì chắc hẳn Việt-cộng cũng khó có khả năng tấn công và cảnh-sát khó có thể chết chóc nhiều như số dự-trù là 200 triệu đề dành trợ cấp từ thuế.

Về điều 7 liên quan đến tân công tác và đại tu bù, kinh-phí dự-trù đến 147.000.000 \$ trong tổng số 400.000.000 \$ dành cho điều này. Chúng tôi kính đề nghị cắt giảm 47 triệu dự-trù cho tân công tác vì chúng tôi nhận thấy rằng trong tất cả các cuộc cảnh-sát Quốc-gia tại địa phương mà chúng tôi đã đi viếng, hầu hết đều được xây cất bằng vật liệu do cán-cử Mỹ giao hoàn cho Chính-phủ Việt-nam và được ông Trưởng-ty Cảnh-sát xin đem về cất các cuộc Cảnh-sát đó, hiện tại đã hoàn tất gần 100%.

Do đó chúng tôi đề nghị không cần phải dành một ngân-khoản đến 147 triệu cho tân công tác nữa. Vì vậy sau khi cắt xén ở các điều 5 và điều 7, chúng tôi đề nghị dành lại cho Bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc-gia ngân-khoản là 22.930.676.000 \$.

Tóm lại, chúng tôi hoàn toàn đồng-ý với ủy-ban về những điều-khoản mà ủy-ban đã cắt xén. Tuy nhiên, chúng tôi xin cắt xén thêm 147 triệu nữa. do đó tổng số kinh phí cắt giảm của Bộ Nội-vụ thuộc Mục 17 lên đến 770.300.000\$.

Chúng tôi kính đề-nghị với ủy-ban và không-dại đình 770.300.000\$ này sung đương vào Chương 214 nơi điều 5 đề tăng lương cho viên chức Xã Ấp, vì chúng tôi thấy rằng với đồng lương chết đói tại hạ tầng cơ-sở mà những đồng viên lên trước chúng tôi đã đề-cập đến thì những viên chức Xã Ấp này bắt buộc — chúng tôi nói rằng bắt buộc — phải sống bám vào nhân dân, sống bám vào tiền đóng góp của những người trốn tránh trách nhiệm Nhân-dân Tự vệ — tức là Nhân-dân Tự-vệ mà — Những viên chức Xã Ấp này bắt buộc phải tham lam công quỹ bằng cách này hay cách nọ. Và những tờ hợp, những dự án mà Bộ Phát-triển Nông-thôn dành cho dân chúng ở địa-phương đã không đến tay dân chúng.

Lát nữa đây, khi thảo-luận đến Bộ Phát-triển Nông-thôn, chúng tôi sẽ đề-cập đến. Nhưng dự án này đã vào tay những viên chức Xã Ấp đó, bởi vì họ không đi sống. Vì vậy, đề đây mạnh vấn đề chiến tranh chính trị với Cộng-sản trong tương-lai, chúng tôi thiết nghĩ không gì hơn là chúng ta phải tăng lương, tăng phụ cấp cho viên chức Xã Ấp.

Chúng tôi thiết tha yêu-cầu ông Chủ-tịch ủy-ban Nội-vụ Hạ-nghi-viện, nếu có thể, trong những phiên họp tới của ủy-ban, xin đưa vấn đề viên-chức Xã Ấp ra mổ xẻ và yêu-cầu Bộ Nội-vụ có một Sắc-lệnh. Một văn-kiện chính-thức quy định và minh thị rõ-ràng quyền lợi các viên chức Xã Ấp để họ có thể tin tưởng vào chế-độ mà phục vụ một cách tích-cực hơn. Được vậy, chúng tôi hết sức hoan-nghehnh và cảm ơn quý vị.

## O, NGUYỄN-BÁ-LUONG,

Hôm nay, chúng tôi xin phép lên đây đề đề-nghị tăng lương cho giới tiểu công chức đồng con và nhân viên cán-bộ Xã Ấp được thêm phụ cấp.

( Vô ray )

Hai vấn-đề này đã có quý đồng viên lên đây đề-nghị rồi, nhưng chúng tôi thấy cần phải nói thêm về chi-tiết, vì trong chi-tiết có một vài sự khác biệt.

Trước khi vào đề, chúng tôi xin tuyên-bố ủng-hộ hoàn-toàn ý-kiến của đồng viên Trần-dức-Trong về sự nâng-dỡ công-chức. Tuy nhiên, chúng tôi chú-trọng nâng-dỡ những gia-đình tiểu công-chức đồng con, nghĩa là có từ 6 con trở lên. Chúng tôi cũng ủng-hộ ý-kiến của ông Chủ-tịch Ủy-ban Nội-vụ và ý-kiến của đồng viên Hoàng-Thông khi đồng-viện đề-nghị nâng-dỡ các cán-bộ nòng cốt ở Xã Ấp.

Kính thưa Quý đồng viên.

Trong hoàn-cảnh đói rách của quân-nhân trung cấp và hạ cấp mà chúng tôi đã có dịp trình-bày tại d-ễn-dàn này ngày hôm qua trong phần thảo-luận ngân-sách của Bộ Quốc-phòng, các anh chị em công chức hạng B, C và công-nhật cũng ở trong hoàn cảnh thiếu hụt rất đáng thương tâm. Họ thường than thở rằng tiền lương lãnh về mặc dầu tiết-kiệm đến mức tối-da, nhưng chỉ tiêu vào khoảng hai mươi ngày là đã hết sạch.

Thực-trạng bi-đát của gia-đình giới tiểu công chức là như vậy. Tuy nhiên, trong giai đoạn nền kinh-tế còn quá yếu kém này, chúng tôi đành phải làm thình, không dám đề-nghị tăng lương tổng quát vì lý-do ngân-sách vẫn thiếu hụt quá nhiều, bắt buộc tất cả chúng ta đều phải thắt lưng buộc bụng.

Rút kinh nghiệm trong những năm qua, chúng tôi nhận thấy rằng nếu công khai tăng lương cho quân-nhân và công-chức trong giai đoạn này là thất sách vì nếu chúng ta tăng lương rầm rộ thì vật giá leo thang và giới công-chức chẳng những không được hưởng ân-huê đó mà trái lại biện-pháp này sẽ đem nhiều quyền-lợi bất chính cho giới thương-mại. Giới này đã bán những nhu-yếu-phẩm với giá cắt cổ.

Đứng trước tình trạng bi đát đáng thương xót này của giới tiểu công chức, chúng tôi yêu cầu nhà cầm quyền nên cứu xét lại và tìm một biện pháp thích ứng đó để nâng đỡ và an ủi những thành phần xấu số này.

Chúng tôi nói thành phần xấu số đây là muốn nói đến những gia đình tiểu công chức đồng con.

Trong đời sống của chúng tôi, chúng tôi thường thích làm những công tác phù sự, thù nguy nếu trường hợp suy nguy này có chính nghĩa và lẽ phải. Do đó, chúng tôi hằng hái bình vực quyền lợi của giới tiểu công chức hiện đang sống vất vả.

Vì thế chúng tôi tự nguyện đại diện giới tiểu công chức nghĩa là công chức từ hạng B trở xuống như là thành phần gia đình đồng con trên năm con thì được hưởng kể từ đứa con thứ sáu mỗi tháng 1,00 \$ cho mỗi đứa con, để những gia đình nghèo cực này có được một phụ cấp đặc biệt hầu nuôi các con em ăn học cho chu đáo.

Thưa Quý vị,

Đây không phải chỉ vì lý do công bằng và nhân đạo mà thôi mà còn là vấn đề sĩ diện, nhân phẩm của giới này nữa.

Chúng tôi đã chứng kiến nhiều lần cảnh những sĩ quan cấp úy, hạ sĩ quan và tiểu công chức phải chạy xe taxi, phải chạy xe ôm ngoài giờ làm việc.

Việc làm chẳng đặng đừng này rất nguy hiểm vì có khi họ bị bọn cướp lấy xe, lấy tiền.

Kính thưa Quý đồng viên,

Chúng tôi xin sang vấn đề thứ hai là đề nghị cắt xén 800.000.000\$ ở khoản chi phí chung để tăng phụ cấp đặc biệt thêm 3.000\$ mỗi tháng cho các bộ xã ấp, Phường, Khóm.

Chúng tôi thiết nghĩ rằng trong giai đoạn đấu tranh chính trị sắp tới có nhiều gay cần mà chúng ta phải tranh đấu cho kỳ được để nắm cái thế mạnh của nhân-dân, mà muốn cho các cán bộ hạ tầng cơ sở phấn khởi trong nhiệm vụ giao phó thì Bộ Nội-vụ cần phải nghĩ đến việc ưu đãi các cán bộ xã ấp, Phường, Khóm để cho họ có phương tiện tối thiểu nuôi dưỡng gia đình.

Được vậy, họ mới yên lòng và phấn khởi xông pha trong công tác trọng yếu là bằng mọi cách, phải nắm cho bằng được lòng dân để hướng dẫn đồng bào nhiệt liệt ủng hộ chánh nghĩa quốc-gia.

Kính thưa Quý vị,

Chúng tôi xin phép sang vấn đề Cảnh-sát Quốc-gia mà quý bạn đồng viên lên trước tôi đã có nêu ra rồi, nhưng chúng tôi thiết tưởng cũng cần nói một vài lời về vấn đề này.

Thật-sự chúng tôi hoàn toàn ủng hộ đạo binh Cảnh-sát hùng hậu trong giai đoạn này, vì trong giai đoạn này, nếu không có Cảnh-sát đông đảo thì dân lành sẽ bị giết chóc, sẽ bị áp lực của địch rất nhiều.

Vì thế, chúng tôi hoàn toàn ủng hộ ý kiến của ủy ban Ngân-sách Tài-chánh về việc cấp cho bộ Tư-lệnh Cảnh-sát một ngân khoản xứng đáng để tạo ra một đạo binh Cảnh-sát hùng hậu.

Nhưng, chúng tôi xin mạn phép thêm một ý kiến nhỏ là chúng tôi đề nghị ủy ban nên khuyến cáo bộ Tư-lệnh Cảnh-sát Quốc gia làm sao tổ chức được một ban huấn luyện về tinh thần các Cảnh-sát, và ban huấn luyện này phải đi các Tỉnh.

Tại mỗi Tỉnh phải ở lại đó ít nhất một tuần lễ để huấn luyện về tinh thần.

Chúng tôi muốn nói huấn luyện về tinh thần đây có nghĩa là làm sao cho những nhân viên Cảnh-sát Quốc-gia trở nên là những người bạn thật sự của nhân dân chứ không phải là để cho họ muốn thao túng, ý quyền kiểm tra một cách bất chấp, làm cho nhân dân ở nông thôn. Xã ấp thấy Cảnh-sát là sợ và có khi còn nói rằng nếu Cảnh-sát tới xóm làng là chúng ta sẽ bị vợ vét, chúng ta sẽ bị tai hại do đó.

Chúng tôi muốn ủng hộ chính sách quốc gia, chúng tôi muốn hoàn toàn ủng hộ Hành-pháp, nhưng chúng tôi muốn làm sao cho Cảnh-sát Quốc-gia trong toàn quốc sẽ trở nên những người bạn thân thiết, những người bạn chân thành của dân chúng, để khi họ đi đến ấp nào, đến xã nào thì được dân chúng hoan nghênh, dân chúng cho ăn cơm nước, hoặc tặng quà vì dân chúng nhận rằng đó là những người bạn thật tình của họ.

Ô, NGUYEN-NGOC-LIÊN. —

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viên,

Chúng tôi xin mạn phép lên đây với tư cách riêng Thuyết-trình-viên của ủy-ban Ngân-sách, đề tỏ bày sự tán đồng ý kiến cùng quý vị đồng viên đã lên diễn đàn trước tôi nói về vấn đề tăng lương cho các viên chức Xã ấp.

Nói đến hàng Viên-chức Xã ấp, một lớp người mà bấy lâu nay ai nấy đã quên họ âm thầm chịu đựng những sự thiệt thòi, thiếu thốn về mọi phương diện,

Hôm nay họ được Quốc-hội do quý Đồng viên đã nhắc nhở đến, nghĩ đến quyền lợi của họ, công lao từ bao năm mà họ đã đóng góp cho Quốc-gia, xương máu họ đã đổ ra tại nông thôn không thua kém gì các anh em binh sĩ Việt-nam Cộng-hòa tại chiến trường, đề tỏ thâm Quốc-kỳ V.N.

Nhờ Xã ấp mà nền an ninh và Hành chính ở họ làng

ơ sở ngày hôm nay mới còn bền vững và trong những ngày sắp tới Hòa-bình sẽ đến các cán bộ xã ấp là những cán bộ rất đặc lực đề sẵn sàng đấu tranh chánh trị, dành dân giữ đất,

Nếu không có họ vắng bóng viên chức xã ấp, thì ông Quận trưởng, ông Tỉnh trưởng cũng đành bó tay, không làm được việc gì? Bởi thế, tầm quan trọng, vai trò cần thiết của viên chức xã ấp là hệ trọng biết bao? Nhưng ít ai nghĩ đến sự hy sinh trong âm thầm, sự dãi ngộ thiếu công bằng đối với họ?

Bằng chứng là với số lương 8.600.\$100 cho một vị Chủ-tịch Hội-dồng xã và ông xã trưởng và 6.800.\$00 cho một vị ấp trưởng trong 1 tháng. Nếu chúng ta thắng thân mà nói với số lương trên, đã mua được 1 bao gạo không? còn đâu mà chỉ dựa trong gia đình vợ đau, con yếu?

Khi nguy hiểm, gian truân thì các viên chức xã ấp là những người phải hy sinh tánh mạng đầu tiên, rồi mới tới cấp Quận, cấp Tỉnh nhưng khi được hưởng quyền lợi về lương bổng, huy chương.. thì cấp Tỉnh, cấp Quận lãnh trước, còn các viên chức xã ấp là những hạng người chỉ biết hy sinh, hy sinh cả tánh mạng lẫn quyền lợi cho Quốc-gia.

Chúng ta là những Dân-biểu, đại diện cho mọi tầng lớp người trong xã hội, chúng ta đứng đề một hạng người nào phải thiệt thòi, đừng bắt họ phải hy sinh quá mức cho lớp người khác được sung sướng. Chúng tôi cũng tán đồng ý kiến của quý vị đòi Hành-pháp tăng lương 2.000.\$00 một tháng cho các viên chức xã ấp, nhưng sự tăng lương trên là một biện pháp tạm thời để an ủi họ phần nào mà thôi.

Điều mà chúng tôi muốn thưa quý vị, điều mà toàn thể các cán-bộ Xã Ấp trên toàn quốc đều mong ước, trông chờ hơn tăng lương, đó là Qui-chế của các cán-bộ Xã Ấp. Thật thế, cái gì bảo đảm cho đời sống của họ sau bao năm hy-sinh làm cán bộ Xã Ấp, về già họ chỉ là một người như bao nhiêu người khác, không hơn không kém.

Cái gì bảo đảm cho vợ con họ trong những ngày họ hằng say diệt cộng, giữ nước đến hy-sinh tánh mạng vì Tổ-quốc, vì nhiệm vụ? Có nhiều anh em Xã Ấp đã anh dũng hy-sinh tánh mạng, rồi cuộc vợ con họ thiếu mất người cột trụ gia-đình họ phải điêu đứng, đến nỗi vợ con phải đi xin ăn, từ làng này đến làng khác.

Có phải chồng họ, cha họ bất tài vô tướng không? Không, vì chồng họ, cha họ đã hy-sinh vì chức vụ Xã-trưởng, Ấp-trưởng, ngày nay gia-đình họ phải khổ cực, nghèo nàn vất vả như thế này?

Trong khi đó, anh em binh-sĩ cũng hy-sinh vì Tổ-quốc, vợ con của các người này được Tổ-quốc ưu-dãi, có Trường Thiếu-sinh-quân, trường Quốc-gia nghĩa tử, có hội Cô-nhi Tử-sĩ, có Bộ Cựu chiến binh tìm công ăn việc làm, tranh đấu cho quyền lợi thiết-thực để giúp đỡ vợ con của anh em Quân-đội.

Còn trái lại vợ con của các viên-chức Xã Ấp đã bị Xã-hội ruồng bỏ, mặc họ tìm phương-tiện sinh-sống, bới móc tìm ăn. Thật là một bất công, một bất công trầm trọng trong từng lớp xã-hội. Tổ quốc phải tri-ân và đãi-ngộ đồng đều,

xương máu đồng thời cũng xương máu, không có thứ xương máu nào quý hơn xương máu nào cả ?

• •

Chúng ta là Dân-biểu, Đại diện cho dân ? Xin hỏi hạng Dân nào đáng chúng ta giúp đỡ, đại-diện cho bằng các vợ con của Viên-chức ? Xã Ấp đã hy sinh vì Tổ-Quốc ? Chúng ta là những nhà làm Luật ?

Xin hỏi những luật nào đáng cho chúng ta lưu tâm cho bằng Luật qui chế cán-bộ Xã Ấp ?

Bao lâu Qui-chế này chưa ban hành thì bấy lâu nổi bất công vẫn còn tồn tại, làm nhụt chí-khí tranh đấu, hăng say làm việc cán bộ tại hạ tầng cơ sở. Chúng tôi tha thiết xin các Đồng-viên nhiệt-liệt ủng-hộ, giúp đỡ và cố-gắng cho Qui-chế Cán-bộ Xã-ấp được sớm ra đời, hầu giúp một lớp người đang nửa sống, nửa chết, trông chờ qui-chế này, để đời sống và quyền lợi của họ vui bớt phần nào nòi cách biệt với các ngành khác,

(Võ tay)

Kính thưa ông Chủ-tịch

Kính thưa Quý Đồng-viên,

Điều thứ hai mà chúng tôi muốn thưa với quý Đồng-viên là biện pháp ấn định trực túc Ngân-sách Xã cho tài-khoá 1972, Hội-dồng Bình-dịnh đã phối hợp với Bộ Nội-vụ làm một công việc không sát thực tế, không đúng sự thật nên đã đưa tới một tai hại, gây sự bất mãn cho một số lớn xã trên toàn quốc nói chung và tỉnh Bình-dịnh chúng tôi nói riêng.

Ví dụ tại tỉnh chúng tôi trong năm 1971, Bộ đã ấn-dịnh mức tự túc thấp hơn, nhưng trong lúc đó tình hình an ninh còn tương đối khả quan hơn. Song đến năm 1972, ba Quận miền Bắc Tỉnh Bình-dịnh bị thất-thủ, các quận còn lại sự an ninh bị đe dọa trầm trọng, các xã đa phần trở nên vùng sỏi đậu, ban đêm phải lánh nạn, ban ngày chánh quyền mới về kiểm soát và sinh hoạt.

Tình hình như thế, thay vì Bộ Nội-vụ giảm bớt mức ấn định ngân sách tự túc của đa số xã của Tỉnh chúng tôi, nhưng chẳng những không giảm chút nào mà còn gia tăng lên hơn mức ấn định trong năm 1971. Đó là trường hợp điển hình còn biết bao nhiêu xã trên toàn quốc phải ở vào trường hợp này ?

Sự oan ức của các viên chức Xã-ấp ngân cò làm sao kêu tới trời ? làm sao san bằng nổi bất công này. Chúng tôi xin đề nghị Bộ Nội-vụ và Hội-dồng lượng giá nên tìm biện pháp đi sát thực tế hơn, đúng tiêu chuẩn hơn, để bớt sự ước đoán trên giấy tờ, gây nên nổi bất mãn ở hạ tầng cơ sở Xã-ấp.

Và lại việc ấn định mức tự-túc ngân-sách xã phải sát với thực-tế, đừng ngồi tại Bộ Nội-vụ mà ấn-dịnh, đừng có nghe những vị Tỉnh-trưởng không bao giờ dám xuống Xã Ấp, chỉ ước đoán mà ấn-dịnh, làm cho lương của Xã Ấp không bao giờ lãnh đủ, họ lãnh trừ đi hết 30%, 45%, 50% mà thôi, còn lại ngân-sách xã không có lấy gì mà lãnh thêm.

(Võ tay)

Thưa các bạn,

Vậy chúng tôi đề-nghị ủy-ban dành một số tiền trong Ngân-sách Quốc-gia hôm nay để đắp bù vào những xã không có thể tự-túc hầu cho họ tăng lương. Chính cái đó là cái cần, vì lương của họ chỉ có 8.600\$, nhưng thật sự họ không bao giờ lãnh đủ 8.600\$ của Xã trưởng, vì bị mức ngân-sách tự-túc không bao giờ thu được.

Thưa các bạn,

Với tư-cách Thuyết-trình-viên của ủy ban Ngân-sách Tài-chánh, chúng tôi xin các bạn hỗ-trợ đề ủy-ban Ngân-sách dành một số tiền lớn giúp cho ngân-sách các xã tự-túc trên giấy tờ mà trong thực tế không sao tự-túc được tại địa phương.

Thưa các bạn,

Điều thứ ba chúng tôi muốn thưa với các bạn là Sắc luật số 120 ngày 22-8-1972 của Thủ-tướng chính-phủ. Sắc luật cải-tổ thật là hay vì các Ấp Trưởng từ nay không bầu cử : chúng tôi coi đó là một chính-sách hay vì ông Tổng-Trưởng tốt, muốn làm việc được hãy nắm ông Ấp-trưởng. Ông Ấp trưởng làm việc chạy thì ông Tỉnh-trưởng làm việc chạy mà ông Ấp trưởng làm việc bết thì cả cái guồng máy hành-chính xã ấp đều bết.

Cũng như cái xe hơi của chúng ta 4 bánh tốt thì cái xe không bao giờ đưa chúng ta xuống hố, mà 4 bánh xấu thì dầu cái xe có tốt mấy, một ngày kia cũng sẽ phải sụp xuống hố. Nên vai-trò ấp trưởng là vai trò cọ sát với dân chúng, do đó chúng tôi phải tìm những người thật xứng đáng để chỉ định.

Sắc-luật tuy tốt, nhưng có một số Tỉnh Quận Trưởng đã đem áp dụng xấu, gây một sự bất mãn tại hạ tầng cơ sở Xã Ấp là họ đã lợi dụng cái sự chỉ-dịnh để làm tiền trang-trợ hoặc đưa con họ, đưa cháu họ, đưa nghĩa-quân, địa-phương quân vào . . . . .

(Võ tay)

Đề trốn lính, khỏi đi quân dịch, khỏi chết, và sa thải các hàng ấp trưởng là những người từ bấy lâu nay đã chứng tỏ thiện-chí, những người đã hy-sinh cho quốc-gia từ 10 năm, 20 năm, nay họ phải gạc ra ngoài, nhường chỗ cho con ông to, bà lớn, kẻ có tiền, có thế-lực hầu trốn tránh quân-dịch, khỏi đi lính, đề được ở gần bên gia đình.

(Võ tay)

Thưa các bạn, sự chỉ-dịnh như thế có phải là sách-lược của Thủ-tướng, có phải là cái ý của Thủ-tướng muốn không mà sao Thủ-tướng vẫn im đi, không có chánh-sách kiểm-soát sự đề cử ?

(Võ tay)

Thưa các bạn, một điều của sắc-luật 120 là bỏ chức-vụ xã-phó an-ninh để đưa ông cuộc Trưởng Cảnh-sát Xã kèm nhiệm vụ phó an ninh. Quý vị đồng-viên đã là

trước tôi mình xác rằng một số cảnh sát bê bối, làm tiền-bất nạt dân chúng, số Cảnh-sát đó là ung nhọt thì hôm nay đưa họ nắm giữ chức-vụ xã phó an-ninh tại các xã để chi? để họ làm tiền, họ ung nhọt trong khi họ nắm hết nền an-ninh Xã Ấp, Trước kia nền an-ninh Xã Ấp còn có ông Xã Phó an-ninh, người địa-phương hiểu địa-phương, biết địa-phương binh-vực cho địa-phương.

Nay một ông Cảnh-sát từ trên trời rơi xuống, từ sự chạy chọt với ông Trưởng-ty ở tỉnh để chạy về xã nào giàu để làm tiền tại những nơi có an-ninh, bằng số tiền trăm ngàn, triệu bạc v.v..., để rồi làm tiền dân chúng. Hỏi vậy sự bỏ chức xã-phó an-ninh để đưa dân chúng tới chỗ đóng góp lợi chết cho anh Cảnh-sát cuộc có phải là vô sách hay không?

(Vô tay)

Chúng tôi đồng quan-điểm phản-đối vụ Cảnh-sát cuộc kiêm xã-phó an-ninh. Chúng tôi yêu-cầu Chính-phủ hãy trả chức-vụ xã-phó an-ninh lại cho các xã.

(Vô tay)

Ông Xã-trưởng không bao giờ nắm được ông Cảnh-sát cuộc, vì ông Xã-trưởng là theo hệ-thống ngang nếu có sai thì chỉ báo-áo hay đề-nghị cất chức là cùng, còn ông Cảnh-sát-cuộc luôn luôn trực-thuộc hệ-thống dọc của Cảnh-sát tại Bộ Chỉ-huy Cảnh-sát Tỉnh, cấp Quận đó chính là những nơi ông phải chịu luôn, tuân phục và chịu sự sống chết thực tế, dù quyền-hành; Các sự trừng phạt, sự chuyển-chuyển đều nơi đây quyết-định.

Vậy ông Xã-trưởng làm sao mà chỉ-huy được ông Cảnh-sát cuộc, làm sao mà điều-khiển được ông Cảnh-sát cuộc cho hữu-hiệu về vấn-đề an-ninh tại địa-phương? Hơn nữa, có một số Xã-trưởng tự ty mặc-cảm về văn-hóa về tư-thức, về chuyên-môn nên cũ g không bao giờ dám đá động tới ông Thiếu-úy Cảnh-sát để ông làm gì thì làm, sao cũng được, và như thế thì đời nào ông cuộc Trưởng Cảnh-sát điên rồ hy-sinh tuấn-phong, đi phục kích, để bảo-đảm an-ninh cho xã khi họ không coi đó là làng của họ, quê hương xứ-sở của Tô-tiên, ông bà mình.

Chức-vụ an-ninh địa-phương là chức-vụ đòi đặt nặng vào tình quê nhà, đất chôn nhau cắt rốn, mình phải bảo-vệ để gia-đình bà con, giồng họ mình đồng hưởng với có hiệu lực tối đa nên họ mới sẵn-sàng hy-sinh một cách can-đảm, không cần huy-chương hay tiền bạc gì cả.

Bởi thế nên ông Cuộc Trưởng Cảnh-sát từ đâu đến, tất nhiên không bao giờ đủ thiệ-chất để hướng dẫn những nhân-dân tự-vệ đi phục-kích, chỉ-huy địa-phương-quân đi hành-quân ban đêm vì họ sẽ bị thiệt thòi khi chết mà mất hưởng, hưởng sự hạnh-phúc và bổng lộc gia-đình họ.

Thưa các bạn, một điều nữa chúng tôi xin không đồng quan-điểm với Bộ Nội-vụ là do công-điện số 1395/BNV/NV ngày 6-5-1972 Bộ Nội-vụ đã trao quyền đề-nghị Quận-trưởng cho vị Tư-lịch vùng và chỉ thị bàn-giao trước khi trình lên Bộ Nội-vụ để điều-chỉnh.

Nội-dung thật là hay, để cho Tư-lịch Vùng được quyền điều-động thay Quận-trưởng tại khắp nơi trong thời chiến-tranh giúp thay người dở đổi người giỏi, hữu hiệu quá guồng máy chiến-tranh tại địa-phương, nhưng nó đã làm cho uy-

quyền của ông Tư-lịch vùng quá bao trùm để làm có một số ít vị đã lợi dụng làm tiền một cách trắng trợn.

(Vô tay)

Thay vì họ đòi các ông Quận-trưởng ở nơi chiến-trường để có những vị Quận-trưởng đánh giặc giỏi thì họ toàn thay đổi Quận-trưởng ở tại Tỉnh-ly, Quận-trưởng những nơi giàu có với điều-kiện một triệu, hai triệu hay ba triệu.

(Vô tay)

Thưa các bạn, Công-điện này tôi không thấy nó có một khía cạnh hay, thay vì dùng nó để đem lại lợi ích cho đồng bào, giết quân thù, bảo-vệ an-ninh, thì có một số ít người đã lợi-dụng khía-cạnh đó để đem lại lợi ích cho mình, sự giàu sang cho gia-đình, bất chấp tai-họa sẽ xảy đến cho Quốc gia thế nào?

Đây tôi không quơ đũa cả nắm, tôi chỉ ám chỉ một số ít người mà thôi vì "con sâu làm rầu nồi canh". Vừa rồi, có rất nhiều vị Tướng lãnh mà toàn dân phải ghi ân, có vị đã giữ vững biên cương bờ cõi Quốc-gia, nhờ tài chỉ huy hay đã đem lại nhiều chiến thắng, có vị đã đào đất moi hầm để tử thủ, trong khi đó cũng có vị leo lên máy bay chạy trốn, có vị kha bệnh để bỏ trách nhiệm Chỉ-huy.

Với tư cách vô tư, chúng tôi ca ngợi quý-vị đã vì nhân-dân bảo-vệ quê-hương và tổ-quốc, chúng tôi cũng phải chỉ trích quý-vị đã được nhân-dân nuôi dưỡng song đến lúc phải sinh hoa, hưởng quả cho nhân dân hưởng; nhờ thì trốn tránh từ sau để mong còn sống sót hưởng thụ cảnh gia đình sung sướng.

Chúng tôi xin minh-xác rằng: chúng tôi là những Dân-biêu thân hữu, song thân hữu trong đường lối ích-quốc lợi-dân, chứ không bao giờ thân hữu trong đường lối hư dân, phản quốc.

(Vô tay)

Thân ái chào ông Chủ-tịch và Quý-đồng-viện.

Ô. TRẦN-ĐÌNH-NGỌC. —

Hôm nay chúng ta đang thảo luận về Ngân-sách của Bộ Nội-vụ. Chúng tôi có vài ý kiến trợn xin được trình bày cùng quý-đồng-viện. Tuy nhiên hầu hết ý kiến của chúng tôi đã được đồng-viện Hoàng-Thông cũng như một vài đồng-viện khác của đây trình bày rõ ràng rồi. Chúng tôi xin phép không được nhắc lại nữa vì e rằng sẽ làm rậm tai quý-vị. Bởi vì chúng tôi chỉ nhắc lại ở đây những điều mà chúng tôi đồng-ý hỗ-trợ:

1) Đề nghị tăng lương cho viên chức Xã-ấp với một giá biểu hợp lý mà Chính-phủ có thể đài thọ được.

2) Vấn đề cải tổ lao xá.

Chúng tôi cũng xin thưa là trong những ngày gần đây, chúng tôi có đi thăm một vài lao-xá chẳng hạn như Trung-tâm Cải-tiến Chí-hòa. Chúng tôi đã tiếp xúc nhiều với các cán nhân ở trong đó thì được biết rằng lao xá của chúng ta quả như tôi của đồng-viện Chủ-tịch ủy-ban Nội-vụ đã nói ban này là không có sách các h giáo dục, cải huấn mà chỉ có tánh cách là dây ai con ngựa đời mà thôi.

Bởi vậy chúng tôi nghĩ rằng nhân dịp này Bộ Nội-vụ và Bộ Tư-pháp nên xét lại về chế độ âm thực cũng như cách giáo dục cán nhân trong các lao xá. Chúng tôi thấy rằng không phải chúng ta chỉ nghĩ đến vấn đề nuôi cán nhân hoặc gia tăng khâu phần cho cán nhân mà chúng ta còn phải làm sao cho họ có tinh thần của người Quốc-gia, cùng với sự ăn uống cải thiện sau đây khi ra khỏi khám đường, họ có thể trở nên những công dân hữu ích cho cộng đồng Quốc-gia.

Điều đó chúng ta chỉ có thể thực hiện được khi những người chịu trách nhiệm lấy thiện chí ra làm việc, nghĩa là những Quản-đốc Giám-thị . . . Ở trong đó, những người trực tiếp cai quản cán nhân phải là những người có tinh thần làm việc vì một lý tưởng cao đẹp là góp phần cải tạo Xã-hội thì công việc giáo huấn tù nhân mới có kết quả,

Còn nếu chỉ có cái tinh thần của những Chúa ngục thời xưa thì chúng tôi tin chắc rằng không bao giờ chúng ta có thể cải thiện được chế độ lao tù, không bao giờ chúng ta có thể đổi mới được những con người đã trượt sa vào vòng tội lỗi.

Chúng tôi cũng xin lưu ý quý vị về vấn đề các thiếu nhi phạm pháp ở trong các khám đường, nhất là tại khám Chí Hòa, nơi hiện giờ giữ mấy trăm thiếu nhi phạm pháp. Theo chỗ nhận xét của chúng tôi, chẳng những các thiếu nhi này không được cải huấn gì mà còn có thể nói rằng được chôn vào đây, chúng lại còn tiềm nhiễm tất cả những thói hư tật xấu của các đồng tù của chúng ở trong đó.

Ví-dụ : có những thiếu nhi vì lỡ ăn cắp của hàng xóm hay của cha mẹ chẳng hạn một chút dính tiền bạc gì đó, bị tạm giam trong đó một thời gian, thì trước khi vào đó chúng là những đứa trẻ hiền lành ví như tờ giấy trắng, nhưng sau khi chúng được ra khỏi khám thì chúng trở thành những đứa trẻ mất dạy, biết nói dối, ăn cắp, nghiện ngập chửi tục như máy.

Vì sao có tình-trạng đó ? Vì có một số trẻ phạm pháp ở lâu năm trong tù trở thành những tay anh chị chuyên môn bắt nạt những đứa trẻ mới và tập cho những đứa này biết cách làm tiền chích thuốc đủ thứ để phục vụ chúng. Thành ra chỉ có chừng 5, 3 tên là những thứ ác ôn còn đó trong đó mà nó làm hư hại mấy trăm đứa trẻ với tâm hồn như tờ giấy trắng.

Chúng tôi không biết Bộ Tư-pháp và Bộ Nội-vụ nghĩ thế nào khi nhận thấy tình-trạng đó đã và đang xảy ra ? Chúng tôi mong rằng vấn đề chúng tôi vừa đặt ra đây sẽ được quý vị hữu trách lưu tâm để làm thế nào cho các thiếu nhi phạm pháp vào trong đây được thực sự cải huấn chứ không phải bị tiềm nhiễm những thói hư tật xấu thêm nữa.

Sau đây chúng tôi xin phép được trình-bày một vài điều mà chúng tôi muốn nói lên hôm nay trước quý vị.

1) Vấn đề công-chức Bộ Nội-vụ. Chúng tôi nghĩ rằng Bộ Nội-vụ là một cơ-quan quản trị hầu hết các công chức trên toàn quốc, trước đây, như quý vị đã biết, trong thời gian quân đội Mỹ sang chiến đấu giúp chúng ta tại Việt-nam này thì nhiều người Việt-nam chúng ta có khuynh hướng đi làm sở Mỹ vì lương bổng cao hơn là làm cho Chánh-phủ hoặc cho tư nhân Việt-nam.

Một số công chức của Chánh-phủ cũng không thoát khỏi sự hấp dẫn đó nên họ đã làm đơn xin Chánh-phủ cho nghỉ

việc. Tuy nhiên, Chánh-phủ không bao giờ chấp thuận với lý do chưa có người thay thế.

Kính thưa Quý vị.

Khi một người công chức có khả năng làm ở ngoài, tức là làm cho sở Mỹ hoặc là làm cho tư nhân chẳng hạn với số lương một tháng độ 50.000\$ hay 60.000\$ mà họ cứ phải lãnh lương của chính phủ chừng 20.000\$ một tháng chúng tôi chắc chắn rằng họ không còn có tinh thần để làm việc nữa,

Chính vì vậy, sinh ra tệ trạng bê trễ, biếng nhác ở trong các công sở quý vị có thể tưởng tượng được có những công nhân bỏ sở cả hàng nửa năm trời không tới sở làm chỉ mỗi tháng để lãnh lương rồi về hoặc có những công chức tuy tới sở nhưng không chịu làm việc vì bất mãn trong lòng trong khi đó thì những vị Trưởng nhiệm sở cũng không biết làm sao mà giải quyết tình trạng đó vì không được lệnh cho công chức nghỉ việc theo đơn xin cũng như cho phép tuyển nhân viên mới điền khuyết.

Tình trạng ấy gây ra một sự thiệt hại lớn lao cho ngân sách quốc gia vì chỉ có người lãnh lương mà không có người làm việc. Chúng tôi đã nghĩ đến một biện pháp có thể giải quyết được tình trạng trên là nếu những công chức nào không muốn làm cho Chánh-phủ nữa thì chánh-phủ cứ việc cho họ nghỉ, sau đó sẽ tuyển dụng những viên chức mới.

Những viên chức mới có thể là những thành phần trẻ có tinh thần hăng say hơn vì có nhiều người hiện nay đang thất nghiệp, họ muốn vào làm cho chánh-phủ mà không kiếm được công việc. Nay nếu chánh-phủ tuyển dụng chắc chắn họ sẽ làm việc đàng hoàng chăm chỉ.

Giải quyết như vậy được lợi cả hai bề : thỏa mãn những người muốn nghỉ việc để đi sở khác làm với một số lương cao hơn đồng thời giải quyết được một phần nạn thất nghiệp, nhất là đối với các thanh niên mới ra trường hoặc những người vì sự học lỡ dở bố buộc phải đi làm sớm.

Thật là vô lý khi chúng ta cứ khư khư giữ những người không muốn làm việc hoặc làm việc với một tinh-thần bạc-nhược, tác-trách đang khi có nhiều người khác mong mỏi được làm cho Chánh-phủ với số lương ấy, và như vậy thì lấy đâu là hiệu-năng của công-sở ?

2) — Chúng tôi muốn trình quý-vị là vấn đề luân-chuyên công-chức. Chúng tôi được biết có nhiều công-chức có thể nói rằng ở cả đến mười mấy hay hai mươi năm tại đô-thành này, trong các Nha, Bộ, Phủ Trung-ương hoặc tại các thị xã an-ninh, trong khi đó có những công-chức lại phải luân chuyển ở những nơi dèo heo hút gió, những Quận, những Tỉnh kém an-ninh, thiếu tiện-nghỉ đời sống mà bao nhiêu năm vẫn không được luân-chuyên về một nơi mong muốn để gần với gia-đình.

Chúng tôi nghĩ đó là một điều hết sức bất công. Bộ Nội-vụ của phải có biện pháp giải-quyết tích đáng, nghĩa là làm sao vấn đề luân-chuyên công-chức cũng phải được thực thi một cách đúng đắn, công bằng cũng như những biện-pháp luân-chuyên bên quân-đội.

Có như vậy, người công-chức mới còn tinh-thần để làm việc, và những công-chức kém may mắn kia mới không nghĩ rằng mình bị bỏ rơi.



Nhân tiện đây, chúng tôi cũng xin nói thêm về công-chức Quốc-phòng, thuộc lãnh vực của Bộ Quốc-phòng quân-trị.

Có nhiều công-chức Quốc-phòng tìm gặp để trình-bày với chúng tôi về những điều có thể nói là hết sức bất mãn của họ.

Là công-chức Quốc-phòng phục-vụ cho Bộ Quốc-phòng, tại các đơn-vị quân-đội trên khắp lãnh-thổ Việt-Nam mà sau một thời-gian 3 năm, 5 năm, họ làm đơn xin chuyển qua một Bộ khác thì Bộ Quốc-phòng không chấp-thuận. Bộ cũng không cho họ được chuyển chuyên về những nơi thị-trấn theo ý họ mong muốn để luân-chuyển với những người khác đã được ở những nơi an-ninh lâu năm.

Chính vì vậy, đã có nhiều mầm mống bất mãn trong giới công-chức Quốc-phòng. Chúng tôi đề-nghị Bộ Quốc-phòng thỏa-mãn đơn của những anh em công-chức đã từng phục-vụ lâu năm tại Bộ Quốc-phòng xin chuyển sang các Bộ khác cho hợp với khả-năng của họ và nhất là để chuyên môn hóa công việc của họ bằng họ có thể nhìn thấy một tương lai sáng sủa hơn.

Và lại người công-chức khi phục vụ tại một cơ-quan quân-sự thì luôn luôn bị mặc cảm sát kiếm nếu không nói là bị thiệt thòi. Bởi vậy ít có người muốn phục-vụ lâu năm tại những cơ-quan quân-sự vì bên quân-sự người ta có cấp-bậc, còn công-chức dù là một tham-sự, một đốc-sự, nhưng người ta vẫn không coi trọng trật tự vào đâu cả và chính vì vậy họ vẫn bị bên nhà binh "ăn hiếp".

Mong rằng một ngày gần đây các công-chức quốc-phòng đã có đơn xin chuyển sang các Bộ khác được Bộ Quốc-phòng chấp-thuận để phần nào bù đắp vào những sự thiệt thòi họ đã chịu lâu nay.

Một điều nữa mà chúng tôi xin được trình ở đây về ngân-sách Bộ Nội-vụ là vấn-đề biệt-phái Sĩ-quan quân-đội sang ngành Cảnh-sát.

Gần đây, chúng tôi có tiếp-xúc với nhiều Sĩ-quan Cảnh sát, và quý vị đó than phiền với tôi rằng không hiểu tại sao mà kỳ này Sĩ-quan Quân-đội được biệt-phái quá sức đông-đào sang ngành Cảnh-sát như vậy? Chúng tôi không hiểu rằng đó có phải là một nhu-cầu của ngành cảnh-sát hay không.

Tuy nhiên, theo sự trình-bày của những Sĩ-quan cảnh sát cao-cấp gặp tôi thì việc này gây rất nhiều bất mãn cho ngành cảnh-sát.

Thứ nhất là vì hiện nay ngành cảnh-sát đã được huấn-luyện đầy đủ, đã có những sĩ-quan cảnh-sát chuyên-môn, nhiều khi chính những Sĩ-quan bên quân-đội được biệt-phái sang không có chuyên-môn bằng anh em cảnh-sát trong ngành.

Thứ hai nữa, xưa nay người ta thường thấy quân đội ở tại chỗ nào thì họ thường có khuynh-hướng áp ép những ngành khác. Bởi vậy khi có quân đội sang thì anh em cảnh-sát luôn luôn chịu những sự lấn áp và thiệt thòi bày một số bất mãn ở trong giới cảnh-sát.

Do đó, chúng tôi đề-nghị những cơ-quan chịu-trách làm thế nào để chúng ta có thể giảm đến mức tối-đa vấn-đề sĩ-

quan quân-đội biệt phái sang ngành cảnh sát, vì như câu đầu không thấy mà chỉ tạo cho quần chúng nghĩ rằng đó chỉ là những sự kéo bè kết nhóm mà không phải là cần ích gì cho công vụ trong khi ngành cảnh-sát đã có những sĩ-quan chuyên môn có đầy đủ khả năng rồi.

Tiếp theo đây chúng tôi xin trình bày cùng Quý vị một vấn đề mà trước đây, tại diễn đàn này, chúng tôi cũng đã một lần đề cập đến. Đó là vấn đề Nhân-dân Tự-vệ, đặc-biệt Nhân-dân Tự-vệ ở Đô-thành và nhu cầu, vì những nơi thôn ấp xa xôi chúng tôi ít có dịp đi thăm được nhiều cho lắm.

Kính thưa Quý vị,

Như quý vị đã biết, trong bản ngân-sách chúng ta thấy số lượng đoàn-viên Nhân-dân Tự-vệ hiện nay là 4 922.176 người, một con số khá to lớn, với số vũ khí là 593.483 vũ khí.

Và thành tích của nhân-dân tự-vệ thì như tài liệu trên cũng cho biết lực lượng này đã tịch thu được 3 597 vũ-khí đủ loại, sát hại 6.351 Việt-công, bắt sống 1.678 Việt-công và đã huấn luyện được hàng triệu đoàn-viên nhân-dân tự-vệ tại các địa-phương.

Chúng tôi không phủ-nhận công lao và thiện chí của anh em nhân-dân tự-vệ các nơi, các đoàn-viên nhân-dân tự-vệ đã góp công vào chế độ này để giữ gìn làng xóm thôn ấp.

Tuy nhiên, chúng tôi phải nói lên điều hãn-khoãn của chúng tôi về vấn đề huấn luyện nhân nhân tự-vệ.

Kính thưa quý vị, chúng tôi nghĩ rằng cuộc chiến tranh của chúng ta hiện nay không phải chỉ nhờ thuần-tuấn về quân sự mà chúng ta có thể thắng địch được. Thắng hay không phần lớn là do vấn-đề chính trị, trong đó yếu tố tranh-thủ nhân-tâm là yếu tố quan trọng hơn hết.

Bởi vậy, nếu chúng ta không tranh thủ được nhân tâm thì dù chúng ta có được Đồng-minh viện trợ giúp đỡ dồi dào hoặc chúng ta có một Quân đội hùng mạnh đến bao nhiêu đi nữa, chúng ta cũng vẫn không thể thắng được.

Tranh-thủ nhân tâm không phải chỉ ởng Tổng-thống, ởng Thủ-tướng mới làm mà phải bắt đầu từ các cán bộ trong khắp các giai-đang xã-hội. Chúng tôi muốn nói đến một loại cán-bộ hết sức đông đảo như chúng tôi vừa trình-bày với quý vị đó là gần 5 triệu đoàn-viên Nhân-dân Tự-vệ.

Thưa Quý vị,

Kỷ luật là sức mạnh quân đội, bất cứ một tập thể nào, nhất là một tập thể vô-trang nào cũng cần phải có kỷ-luật. Thế mà Nhân-dân Tự-vệ, nhất là Nhân-dân Tự-vệ ở Đô-thành Saigon này thì chúng tôi nhận thấy rằng không có kỷ-luật một chút nào cả: điển hình là không ngày nào báo chí không đăng những chuyện đại Nhân-dân tự-vệ gây ra án mạng cho đồng đội và cho đồng bào, không ngày nào không thấy những hành-động vô kỷ luật, thất nhân tâm của nhân dân tự-vệ.

Nhân dân tự vệ lúc nào cũng có sẵn súng ống ở trong tay mà không có kỷ luật nên bán bừa bãi nhân dân tự-vệ ở tại các Phường, Khóm, Thôn-ấp như một thứ kiểu-binh địa-phương: ức-hiếp, làm tiền đồng-bào, dờ dàu cho các òn nã dâm, dâm đường chọc gái, đêm thì không canh gác mà lại làm ồn ào phá giấc ngủ của đồng-bào, đàn hát, la ý, cãi lộn, bán súng v.v. . .

Tôi xin đan cử một thí dụ điển-hình gần nhất là tờ Bút thép ngày hôm nay có đăng một vụ án mạng : một Mỹ-kiểu bị Nhân-dân tự-vệ «phơ» một phát carbine, chất tốt, nguyên nhân là vì tại đường Trần-quang-Khai, ban đêm lúc 12 giờ rưỡi, 1 giờ, nhân-dân tự vệ la 4 đàn hát, không để cho đồng bào yên ngủ. Bị phơ nhiều lần như vậy Mỹ-kiểu này tức bực quá nóng nản nên đêm rồi cầm súng ra phơ một vài phát vào tru-sở Nhân-dân Tự-vệ. Các chú Nhân-dân tự vệ phơ lại, thế là ông Mỹ-kiểu chết tốt.

Kính thưa Quý vị, điều đó nói lên rằng giới hữu trách không bao giờ huấn luyện và giáo dục Nhân-dân tự vệ nên «cái sây nó này cái uag», mới gây ra những án mạng đáng tiếc.

Trước đây chúng tôi đã có đi miền Tây một vài lần và điều mà chúng tôi ngạc nhiên nhất là ở ngay tại một khu phố thuộc Vùng Cái-sắn, nhân dân tự vệ bắn súng vô cớ làm náo động suốt đêm. Chính bản thân tôi đây ngay như đêm rồi tôi đang nằm ngủ ở nhà bỗng giật mình thức dậy vì một tiếng súng bắn ngay trước nhà.

Sau đó nghe có tiếng chó kêu oăng-oăng quá sức, thì ra mấy ông Nhân-dân tự vệ nửa tay bắn chó. con chó bị thương cứ vừa lết, vừa kêu thảm thiết và tất cả phố xá đều thức dậy, trẻ con khóc inh òi. Tôi xem đồng hồ lúc bấy giờ là 4 giờ khuya, vừa bực mình vừa buồn cười.

Thưa Quý vị.

Chúng tôi không thể quan-niệm được rằng một tập thể vô-trang, một tập thể mà nhân dân kỳ vọng vào rất nhiều, Tổng-thống cũng kỳ vọng vào rất nhiều mà lại có những hành động tệ hại như thế thì còn mong gì làm tròn nhiệm vụ diệt Cộng bảo-vệ xóm làng ?

Ở đây chúng tôi không trách anh em nhân-dân tự-vệ, nhất là những chú tự-vệ mới 15, 17 tuổi vì chính chúng tôi đã tiếp xúc nhiều với họ và được biết rằng họ là những người cũng có thiên chí để sống trong vòng kỷ-luật ; nhưng vì họ không được huấn luyện đúng mức hoặc có người được cầm súng mà chưa từng được huấn luyện bao giờ chưa từng được nghe về quân phong quân kỷ, chưa từng được biết thế nào là tranh thủ nhân tâm bởi vậy mới có những hành động bừa bãi vô kỷ-luật như đã thấy.

Một nguyên nhân khác là cấp chỉ huy trực tiếp nhân-dân Tự-vệ có thể nói một phần là những người cũng chưa từng được huấn luyện để làm cấp chỉ huy, thí dụ như Phường trưởng, Khóm-trưởng hoặc là những người không có thiên chí.

Nhưng nguyên nhân chính vẫn là cấp Trung-ương chỉ huy Nhân-dân tự-vệ không có bao giờ để mắt tới, trông nom tới đoàn-viên Nhân-dân tự-vệ của mình mà chỉ ngồi ở tại các bàn giấy coi báo cáo mà thôi. Bởi vậy chúng tôi xin phép đưa ra vài đề nghị về nhân-dân tự-vệ như sau :

— Thứ nhất, phải có một quy chế rõ rệt cho Nhân-dân tự-vệ. Phải có thưởng, phạt công minh ; phải trợ cấp hằng tháng để khuyến khích đoàn viên Nhân-dân tự-vệ hăng say làm tròn nhiệm vụ là giữ gìn an ninh phương khóm thôn ấp và tai mắt cho Quân-dội chủ-lực.

— Thứ hai, phải huấn luyện kỹ càng về phương diện

Quân kỷ ; phương diện sử dụng vũ khí ; phương diện chiến đấu tự vệ ; và nhất là phương diện chánh-trị, tranh thủ nhân tâm.

— Thứ ba, phải biệt phái các Sĩ quan của Quân-dội sang để chỉ huy và huấn luyện Nhân-dân tự-vệ, bởi vì chỉ có sĩ quan qua đời mới có đầy đủ khả năng về mọi phương diện để đảm trách công việc này. Có như vậy Nhân-dân tự-vệ mới trở thành một lực lượng hậu bị đáng kể khiến Cộng-sản phải e ngại.

Có như vậy nhân dân mới đặt hết tin tưởng vào một lực lượng bán quân sự xuất phát ngay từ trong lòng nhân-dân mà ra và quan trọng hơn hết, có như vậy chúng ta mới tranh thủ được nhân-tâm, chiến thắng Cộng-sản, sớm đem lại Hòa-bình cho đất nước.

Chúng tôi xin thành thật cảm ơn ông Chủ-tịch và quý đồng viện.

Ô. TRẦN-VĂN-THUNG.—

Thưa ông Chủ-tịch.

Thưa Quý đồng viện.

Lên phát biểu 4 kiến về Mục 17, này, chúng tôi xin đề cập đến ba vấn đề :

— Vấn đề thứ nhất, chúng tôi xin thưa là Bộ Nội vụ đã dùng luật lạ.

— Vấn đề thứ hai là vấn đề cải tổ Xã ấp ;

— Vấn đề thứ ba là vấn đề thuộc Cảnh sát quốc gia tại các Xã.

Chúng tôi xin đi vào vấn-đề thứ nhất ?

Chắc hẳn quý vị Dân-bèu tại địa-nhương đã được đọc công điện số 558/P/BNV/HCTP/26/X ngày 19.4.1972 của Bộ Nội-vụ đã ấn-định trong khoản 3 như sau : «đổi với vấn đề nội-tuyên vì binh-vận địch, những cá-bộ và viên-chức Xã-ấp của ta đầu do dân bầu lên hay chỉ-định, nếu có hành động lớt đường, nổi giáo cho giặc bằng hành-động hay lời nói đều phải được thay thế ngay. Mọi sự khiếu nại sẽ xét sau. Việc thay thế được thực-hiện bằng cách chỉ-định rồi sau đó mới xúc tiến bầu lại».

Sau khi công-điện đó được công-bố thì tại tỉnh Khánh-hòa của chúng tôi cá áp dụng liền. Một hội-viên hội-đồng Xã đã được giải nhiệm vì lý-do là trong một buổi sinh-hoạt Nhân dân Tự-vệ mà lẽ ra anh hội-viên này có thể không đến tham dự nhưng anh đã cùng đi với anh em Nhân-dân Tự-vệ để cùng sinh-hoạt tập thể.

Tro g buổi họp sinh hoạt này, anh có đưa ra 4-kiến là nếu đưa Nhân-dân tự-vệ đi đến những nơi trọng yếu mà địch thường xuất hiện thì phải đặt những vị-trí bố phòng cho cầu mật để bớt tồn hại về nhân mạng.

Vị Chủ-tọa buổi họp đó là ông Trưởng-ban Nhân-dân Tự-vệ tại Quận đã có những lời nói chứng tỏ là ông không hài lòng đối với những lời phát-biểu của hội-viên Hội-đồng

Xã kia nên sanh ra cái vế giữa ông hội-viên hội-dồng Xã và ông Trưởng-ban Nhân-dân Tự-vệ.

Sau đó, ông Trưởng-ban Nhân-dân Tự-vệ Quận đã về trình với ông Quận-trưởng và ông Quận-trưởng đã đề-nghị giải-nhiệm anh Hội-viên Hội-dồng Xã đó chiếu theo công-diện số 558 vừa nêu trên. Về sau, vì lời yêu cầu của Hội-dồng Xã và của cá nhân đương sự, chúng tôi đã gửi một văn-thư đề can thiệp với ông Tỉnh-trưởng.

Trong bản văn-thư đó, chúng tôi trình-bày rằng chúng tôi không phản đối gì về công diện này vì vấn-đề nội-tuyển và bình-vận của dịch chúng ta cần phải tiêu trừ, nhưng công diện này không hề nói đến Hội-viên Hội-dồng Xã mà chỉ nói đến viên chức Xã, Ấp, tức là ông Xã-trưởng và ông Ấp-trưởng.

Vì vậy mới có vấn-đề thay thế ngay và mọi sự khiếu nại sẽ xét sau ; việc thay thế thực-hiện bằng cách chỉ-định rồi sau đó mới xúc tiến bầu lại.

Hội-viên Hội-dồng Xã bị chỉ-phối bởi các sắc-lệnh số 198 và 199, theo đó muốn giải nhiệm một Hội-viên Hội-dồng Xã thì nội-vụ phải được đưa ra Hội-dồng Xã thảo-luận và được biểu-quyết với tỷ số 2/3 Hội-viên Hội-dồng Xã chấp-thuận.

Theo tinh-thần đó, chúng tôi đã yêu-cầu ông Tỉnh-trưởng thu hồi lại quyết-định ấy ngay thì ông Tỉnh-trưởng trả lời rằng mọi việc giải thích luật-lệ xin dành cho cơ-quan tư-pháp. Chúng tôi không được ông Tỉnh-trưởng giải-đáp mà chúng tôi đến Bộ Nội-vụ giải-thích la công-diện đó có áp-dụng cho các Hội-viên Hội-dồng Xã hay không ? Thì Bộ Nội-vụ không trả lời.

Sau đó chúng tôi có gửi hai văn-thư nữa trình-bày nội vụ thì được Bộ Nội-vụ trả lời rằng theo quan-điểm của Tỉnh thì lời phát-biểu của ông Hội-viên Hội-dồng Xã ấy có hại đến an-ninh. Điều này chúng tôi vẫn cố-nhân, bởi vì chúng tôi nhận thấy đây là cơ-quan tối-cao đề điều-hành ở Tỉnh nên chúng tôi chấp-nhận và không hề phản-đối nữa.

Tuy nhiên, sau đó lối hai tuần đột nhiên có một quyết-định thu hồi quyết-đnh đã giải nhiệm ông Hội-viên Hội-dồng-Xã, Như vậy nghĩa là sao ?

Trong khi ông Tỉnh-trưởng đã trả lời dứt-khoát rằng vì vấn-đề an-ninh không thể thu hồi quyết-định và vẫn áp-dụng công-diện số 558, và ông Thứ-trưởng Nội-vụ đã đích thân ký tên văn-thư trả lời cho chúng tôi cũng chấp-nhận quan-điểm đó, nhưng tại sau hai tuần lại thu hồi quyết-định đó ?

Chúng tôi không còn biết phải hiểu như thế nào nên chúng tôi xin lên tiếng tại diễn-đàn này và yêu-cầu Bộ Nội-vụ trả lời cho chúng tôi biết là công diện đó có áp-dụng cho Hội-viên Hội-dồng Xã hay không ? Đó là vấn-đề thứ nhất.

Vấn đề thứ hai là vấn đề cải tổ Xã ấp.

Trước khi trách bộ Nội-vụ và Chánh-phủ, chúng tôi xin trách chúng ta, tức là trách Quốc-hội, là trong Hiến-pháp có quy định hẳn một điều khoản là phải có một đạo luật tổ chức về hành chánh địa phương trong vòng 4 năm, thế mà năm nay là năm thứ 6 của nền đệ Nhị Cộng-hòa mà chúng ta vẫn chưa làm đạo luật đó. Chính vì vậy nên bộ Nội-vụ,

nên Thủ-tướng mới làm công việc đó thay thế chúng ta.

Vì lẽ đó, chúng tôi xin thỉnh cầu quý vị là chúng ta ở đây nên cấp tốc đưa ra một đạo luật tổ chức nền hành-chánh địa phương mà Hành-pháp đã chuyên sang và được nhiều vị Dân-biểu đề nghị để chúng ta thảo luận và biểu quyết thành một đạo luật tổ chức hành chánh địa phương, quy định hẳn hoi nền hành chánh địa phương để chúng ta không bị những xáo trộn do những sắc lệnh, do những thông tư gây ra.

Trở lại việc cải tổ hành chánh Xã ấp theo Sắc-lệnh số 120 và Thông-tư của bộ Nội-vụ thì chúng tôi thấy rằng sự giảm nhiệm toàn bộ viên chức Xã ấp, trừ vị Xã-trưởng trong ủy ban hành-chánh Xã là một việc là tặc-trách, thiếu trách nhiệm, vì trong những năm biến cố từ năm 1967 đến nay, từ ngày có sắc lệnh 198, 199 đến nay, ai đối đầu với dịch ai chịu hy sinh nhiều tại nông thôn ?

Chính những viên chức Xã ấp đó đã gánh chịu.

Có người chết, có người đã bị thương, có người có gia đình rồi cũng bị hy sinh, thì đến nay cái sắc-lệnh 120 lại quy định sẽ giải nhiệm toàn bộ viên chức xã ấp và bổ nhiệm lại đồng loạt trừ Xã trưởng vì xã trưởng được hội đồng Xã bầu.

Việc này đã gây ra những sự chạy chọt đề trốn quân-dịch, hoặc người của ông này gửi, ông kia gửi, và trong đó đặc biệt có một đêm mà tôi đã đề ý là ông phó Xã trưởng, an ninh. Phó Xã trưởng an ninh là một chức vụ được minh thị chỉ định để giải nhiệm.

Vì ông Phó Xã-trưởng an ninh thân cận với ông Xã-trưởng, thân cận với ông Quận-trưởng.

Cho nên hầu hết những ông phó Xã-trưởng An-ninh đã được đề nghị giữ lại chức vụ mà phần đông đã xây ra tại quận chúng tôi.

Chúng tôi không biết ở các nơi khác thì sao, chứ ở quận tôi là đề nghị giữ ấp trưởng vì ấp trưởng được dân bầu, nay đương nhiên được bổ dụng, hoặc là đề nghị chức vụ khác, hoặc là giải nhiệm luôn.

Bộ Nội-vụ đã không ấn định những điều khoản đó nếu có cải tổ thu hẹp trở lại.

Trở về vấn đề ngân-sách, nói vì vấn đề nhân sự thì tại sao có những chức vụ đương nhiên bị giải nhiệm và những chức vụ không đương nhiên bị giải nhiệm ?

Bộ không ấn định rõ rệt người nào đi người nào ở để thay đổi một lần, nhất là các ông ấp trưởng đã được dân bầu thì thay thế bởi những vị mà có thể không có khả năng bằng những vị đã được bầu.

Chúng tôi không biết tại miền Nam, việc tổ chức Xã ấp như thế nào ? chứ tại miền Trung, như là tại Khánh-hòa chúng tôi, đơn vị ấp mới là đơn vị căn bản, đơn vị mà ngày xưa có tư cách pháp nhân, có tự trị làng hoàng.

Ngày nay, Xã được thành lập do 3, 4 ấp gộp lại và được đặt cho một cái tên mới.

Tổ chức này được thực hiện vào khoản 10 năm trở lại đây mà thôi, chứ không có tên đó từ xưa.

Hồi xưa người ta liên hệ với làng, với ấp ; mỗi ấp có sinh hoạt riêng, có khung cảnh tự trị riêng và trong đó có những luật không cần cảnh sát có sắc phục ở đó để điều hành.

Do đó, chúng tôi nhận thấy việc quy-dịnh cho ấp-trưởng được bầu theo như luật-lệ cũ thì rất là thích hợp, vì một mặt thống nhất được tổ-chức hành-chánh tại địa-phương trên toàn quốc là vì cấp bậc là Xã, một mặt thỏa-mãn được nhu cầu tự-trị của từng đơn vị hành-chánh nhỏ nhỏ tại thôn quê.

Thế mà ngày nay, dùng một cái Bộ Nội-vụ lại giải thích rằng vì Hiến-pháp, vì thế này, vì thế kia vi-phạm Hiến pháp để mà bỏ thế-lệ bầu-cử Trưởng-ấp.

Chúng tôi nhận thấy việc làm đó, nếu không muốn nói nặng lời, là việc làm khinh miệt dân chúng của Bộ Nội-vụ. Tại sao một ông Ấp-trưởng được chỉ-dịnh ?

\* \* \*

Vỗ tay

\* \* \*

Tại sao một Ấp-trưởng công-cử lại có giá trị hơn một Ấp-trưởng dân-cử ? Tại sao Bộ Nội-vụ nói như vậy ? Nếu Bộ Nội-vụ cho rằng chỉ-dịnh là đúng thì tại sao Bộ Nội-vụ không nói luôn rằng các Dân-biểu và tất cả các chức vụ khác mà Hiến-pháp đã quy-dịnh bầu cử để phải chỉ-dịnh để cho nó có giá trị hơn ?

\* \* \*

Vỗ tay

\* \* \*

## Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin đồng viện Trần-văn-Thung vui lòng tóm tắt lại, vì đã quá giờ.

## Ô. TRẦN-VĂN-THUNG. —

Chúng tôi cũng xin nói thêm là các ông Ấp-trưởng đã được bầu cử mà hiện nay đã bị giải-nhiệm rồi, họ sẽ oán hơn chế độ này và việc làm này sẽ làm cho chúng ta thất bại trong cuộc đấu tranh chính trị tại thôn quê, bởi vì chính tại thôn quê những ông Ấp trưởng được bầu ; tại đó sự gian lận rất ít — Chúng tôi không phải nói là không có mà là có rất ít vì sự kiểm soát giữa ứng cử viên kia rất là chặt chẽ — , do đó người Ấp trưởng được dân bầu thật sự có tín nhiệm của dân chúng.

Nếu mai đây có cuộc tranh đấu chính trị với phía bên kia, ông Ấp trưởng có uy tín ấy sẽ dùng lời để nói với dân chúng chứ không còn dùng vũ khí, không cần dùng bạo lực, và cũng không còn dùng những sự mờ ám nữa,

Trong trường hợp này ông Ấp trưởng không được dân

bầu sẽ nói thế nào cho dân chúng tin được ? Nói thế nào để giải thích rằng chế độ chúng ta tốt hơn, chế độ chúng ta đáng ủng hộ hơn là bên kia ?

Vấn-đề thứ ba, chúng tôi xin đề-cập đến Cuộc Cảnh-sát Quốc-gia. Như Hiến-pháp đã quy-dịnh, chúng ta có địa phương phân quyền, tức là Xã được tự-trị. Chúng tôi không biết tại các nơi khác như thế nào, chứ riêng tại Khánh-hòa chúng tôi thấy nơi đây không cần có Cảnh-sát sắc phục, vì đời sống ở tại thôn quê được tự nó giải-quyết, có những trật-tự thiên-nhiên của địa-phương này.

Như vậy thì cuộc cảnh-sát quốc-gia đặt ra nơi đó để làm việc gì nếu không muốn nói là để làm tình báo ? Mà nếu làm tình báo thì chẳng lẽ lại về trình diện với nhân dân ở thôn quê rằng chúng tôi đây có 15, 17 người ở trong cuộc cảnh-sát, mỗi ngày sẽ làm công việc tình báo, sẽ báo cáo những hành vi của dân chúng, thì thử hỏi chúng ta đấu-tranh chính-trị cái gì ?

Cũng như ông Chủ-tịch ủy-ban Nội-vụ đã nói là thay vì bắt được một Công-sản thì chúng ta sẽ làm cho 15, 17 người bị oan-ức. Vừa rồi, chúng ta có thấy tận mắt một người đàn bà bị bắt vào cảnh-sát cuộc không biết cảnh-sát điều tra thế nào mà khi được thả ra, người đàn bà đó bị điên khùng, đi ngoài đường cứ ca hát mãi. Vì thế, chúng tôi nhận thấy Cuộc cảnh-sát Quốc-gia không cần-thiết tại các Xã. Tóm lại, chúng tôi xin đề-nghị :

1) Chúng tôi khuyến-cáo Chính-phủ nên giữ lại việc bầu-cử Ấp-trưởng.

2) Khuyến-cáo Chính-phủ giải-tán Cuộc cảnh-sát Quốc-gia tại Ấp và giao cho các Bộ chỉ-huy quận đảm nhiệm.

3) Trong đề-nghị khi này chúng tôi quên nói là hiện nay đã đặt vấn-đề ngân-sách Xã tự-túc, đã bắt đồng-bào trong Xã phải đóng thuế rất nhiều. Vì thế, nếu lập lại ngân-sách, chúng ta chỉ cần trợ-cấp thêm 205.000.000\$ thì việc mà từng con gà, từng bụi chuối, từng mẫu ruộng gọi là lệ-phí nông-nghiệp, từng gian nhà, từng cái hàng rào, từng chiếc xe gắn máy ở trong làng đều phải đóng thuế cho Xã.

Nếu nay chúng ta giảm được điều đó thì đó là một điều rất lợi trong cuộc đấu-tranh chính-trị. Vì vậy, ở Mục 17 này, Chương 214 chúng tôi đề-nghị tăng thêm 205.000.000\$ trong điều 51 — 59. Sở dĩ chúng tôi đề-nghị tăng khoản chi này, vì trước đây chúng ta đã cắt một ngân-khoản rất nhiều, ngân-khoản đó có thể bù vào đây được và chúng ta không cần phải đề-nghị một khoản thu khác theo như Hiến-pháp bắt buộc.

Như vậy, chúng tôi xin ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách chú ý đề-nghị gia-tăng này để giảm-bớt sự đóng thuế tại nông thôn. Chúng tôi xin cảm ơn ông Chủ-tịch và quý bạn đồng viện.

\* \* \*

(Vỗ tay)

\* \* \*

## Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn đồng-viện Trần-văn-Thung.

Kính thưa Quý đồng-viện.

Chúng tôi nhận thấy còn quá nhiều đồng-viện ghi tên mà chúng ta không thể kết-thúc Mục 17 nội trong buổi sáng nay.

Đến đây, chúng tôi tuyên-bố tạm ngưng phiên họp. Kính mời quý đồng-viện dùng cơm trưa tại phòng Khánh-jiết Trụ-sở ủy-ban và sau đó, đúng 14 giờ tức là 2 giờ chiều, chúng ta sẽ tái nhóm.

Chúng tôi tuyên-bố tạm-ngưng phiên-họp.

\* \* \*

Tạm ngưng : 12 giờ 30'

Tái nhóm : 14 giờ 30'

\* \* \*

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên-bố phiên-họp tái-nhóm.

Kính thưa quý đồng-viện,

Trước khi trao lời cho quý đồng-viện lên diễn-dàn phát biểu ý-kiến, Chủ-tọa-đoàn chúng tôi xin thưa trình với tất cả quý đồng-viện là từ sáng tới bây giờ, chúng ta chưa biểu quyết được mục nào, và nếu cứ theo đà này tôi ngại rằng chúng ta sẽ không đủ thời giờ hoàn-thành Ngân-sách Quốc-gia niên-khóa 1973.

Chúng tôi vẫn quan-niệm rằng việc tham-gia ý-kiến tại diễn-dàn đây đủ chừng nào càng tốt chừng đó. Tuy nhiên, vì có quá nhiều đồng-viện ghi tên, chúng tôi kính mong quý đồng-viện thông-cảm đề những ý-kiến nào đã được nêu ra, xin quý đồng-viện miễn lập lại, và đối với những ý-kiến mới, chúng tôi kính mong quý đồng-viện vui lòng cố động lại và đề dành thời giờ cho các đồng-viện khác.

Chúng tôi xin cảm ơn trước sự hợp-tác của tất cả quý đồng-viện. Bây giờ chúng tôi kính mời đồng-viện Võ-thành-Son.

Ô. VÕ-THÀNH-SON.—

Kính thưa ông Chủ-tịch Hạ Nghị-viện.

Kính thưa Quý bạn đồng-viện,

Từ sáng tới giờ, trên nghị-trường, quý bạn đồng-viện chúng ta đã thảo-luận nhiều về Mục 17, thuộc Bộ Nội-vụ. Tuy nhiên, chúng ta chưa đặt nặng vấn-đề đối với những người chiến-sĩ vô danh; ý tôi muốn nói là các anh chiến-sĩ Nhân-dân Tự-vệ. Chúng ta là những người đại-diện cho dân, bắt buộc chúng ta phải lưu-ý và ghi ơn những người đã có công với cách mạng.

Thưa Quý bạn đồng-viện.

Nếu chúng ta có về đơn vị thường xuyên, chúng ta mới thấy được cái thảm cảnh của những gia-đình Nhân-dân Tự-

vệ đã chết, đã hy-sinh cho chính-nghĩa và giờ này vợ con họ đang nheo nhóc trong hoàn-cảnh thiếu trước, hụt sau.

Chúng tôi vẫn biết rằng trong hoàn-cảnh đất nước hiện tại, vật giá leo thang, nước chúng ta nghèo nên không thể dài-thọ một cách đầy đủ cho những gia-đình có người thân là Nhân-dân Tự-vệ đã chết, để họ có một ngân-khoản nuôi sống hàng ngày, nhưng chúng ta cũng phải nghĩ rằng trong thực-trạng, chúng ta cần đánh một dấu hỏi thật to tương là với giá sinh-hoạt bên ngoài một con heo nặng một tạ bây giờ phải mất 35.000\$ rồi, trong lúc đó đối với một chiến-sĩ Nhân-dân Tự-vệ đã ngã gục trước lần tên, mui đạn của quân thù để bảo-vệ mảnh đất còn lại của miền Nam này, chúng ta đã cấp phát được bao nhiêu tiền tử-tuất? và tiền tử-tuất đó đã lãnh như thế nào?

Kính thưa Quý bạn đồng viện,

Tôi không muốn làm mất nhiều thời giờ của chúng ta ở nghị-trường ngày hôm nay. Vậy với Mục 17, chúng tôi kính đề-nghị quý bạn đồng-viện là yêu-cầu Bộ Nội-vụ xét lại phần tiền tử-tuất của Nhân-dân Tự-vệ vì trước kia mỗi anh Nhân dân Tự-vệ chỉ được lãnh tiền tử-tuất có 25.000\$. đối với vật giá hiện tại mua một cái hòm để chôn cất bây giờ cũng phải mất 30.000\$ rồi thì số tiền 25.000\$ có nghĩa lý gì đối với một người đã hy-sinh cho chính-nghĩa quốc-gia?

Do đó, hôm nay, chúng tôi kính đề-nghị với quý bạn đồng-viện là yêu-cầu Bộ Nội-vụ xét lại và cấp-phát tối-thiểu cũng phải 50.000\$ tử-tuất cho mỗi Nhân-dân Tự-vệ đã bỏ mình vì chính nghĩa để cho những anh em Nhân-dân Tự-vệ thấy rằng chúng ta luôn luôn lưu tâm đến những người đã hy-sinh cho cuộc chiến.

Những người đó có thể nói là những chiến-sĩ vô danh; khi họ chết đi, để lại một bầy con không ai dòm ngó đến vì chúng ta không có những ngân-khoản để giúp đỡ, và bầy con của họ sẽ vất-và, khổ-sở và làm than. Vậy, chúng ta là những người có trách-nhiệm đại-diện cho dân, chúng ta phải nói lên tiếng nói bênh-vực cho những phàn-tử vô-phúc đó.

Xin trân-trọng kính chào ông Chủ-tịch và quý bạn đồng viện.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Sau lần phát-biểu của đồng-viện Huỳnh-văn-Lầu, chúng tôi đề-nghị với quý bạn đồng-viện là chúng tôi sẽ trao lời cho ủy-ban đúc-kết. Kính mời đồng-viện Huỳnh-văn-Lầu.

Ô. HUỖNH-VĂN-LẦU.—

Suốt một buổi sáng, rất nhiều bạn đồng-viện lên đây đã nói về Bộ Nội vụ. Tôi nghĩ rằng với những nhận-dịnh và sự trình-bày đó, nếu chúng tôi được lên trình-bày tiếp-tục thì cũng không ngoài phạm-vi những ý-kiến của quý bạn đồng viện đã phát-biểu. Do đó, để không làm mất thêm thì giờ của quý bạn, chúng tôi yêu-cầu ban Chủ-tọa cho biểu-quyết về ngân-sách mà chúng tôi nhận thấy nó đã mất quá nhiều thì giờ.

(Vỗ tay)

## Ô. CHỦ-TỊCH.—

Bây giờ, chúng tôi kính mời ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Trước khi ủy-ban chúng tôi trình-bày những tu-chính sau khi đã thông-cảm với tất cả các đồng-viện lên đây đưa ra những đề- nghị, chúng tôi xin mạn phép ông Chủ-tịch và quý-vị đồng-viện cho chúng tôi nhắc lại một số điều-khoản liên-quan tới những đề- nghị của đồng-viện Trần-văn-Thung và Võ-thành-Son.

Bạn đồng-viện Trần-văn-Thung có đề- nghị rằng số tiền trợ-cấp cho các tập-thể địa-phương cần phải gia-tăng để giảm bớt phần đóng góp của dân chúng vào những chi-tiêu ở tại địa-phương.

Chúng tôi cũng xin thưa quý vị là tại Bộ Nội-vụ số tiền trợ-cấp cho các Ngân-sách Xã đây chỉ là trợ-cấp để trả lương, còn có một ngân-khoản là 3 600.000.000\$ nữa ở tại phần chi-phí chung để phụ-cấp cho các tập thể địa-phương trong đó có ngân-sách tỉnh, còn dài-thọ cho các phụ-cấp từ-tất của Nhân-dân Tự-vệ cộng với 97 triệu ở tại Chương Nhân-dân Tự-vệ.

Tất cả những số tiền đó nếu cộng lại thì cũng hơn 3 hay 4 tỷ bạc để phụ-cấp cho các địa-phương. Trong tình-cảnh eo hẹp của Ngân-sách trung-ương, sự đóng góp 4 tỷ bạc cho Ngân-sách địa-phương cũng đã quá nặng-nề. Chúng tôi xin quý vị vui lòng thông cảm đề-khởi có một đề- nghị kinh-phí rào liên-quan tới Mục 17 này để tăng thêm phần trợ-cấp cho các ngân-sách Xã nữa.

Kính thưa Quý vị đồng viện,

Chúng tôi đã được sự thông-cảm của ông Chủ-tịch ủy-ban Nội-vụ cùng quý vị đưa ra những đề- nghị về tăng lương cho nhân-viên Xã ấp. Chúng tôi cũng xin thưa rằng trên thực-tế khi dự-thảo ngân-sách này thì chưa có sắc-lệnh 120 về việc giảm bớt số nhân-viên tại Xã ấp, và khi trình-bày, Bộ Nội-vụ đã cho chúng tôi biết là số dư thừa vào khoảng gần 2 tỷ bạc.

Bộ Nội-vụ cũng có một dự-trù là sẽ dùng một phần lớn số tiền đó để đưa ra những biện-pháp hầu Hội-dồng Nội-các chấp-thuận mà tăng lương cho các nhân-viên Hội-dồng Xã ấp hiện hữu còn lại sau sắc-lệnh 120, và dự-thảo đó có lẽ cũng tăng từ 20% là tối đa.

Chúng tôi nhận thấy đề- nghị của ông Chủ-tịch ủy-ban Nội-vụ là tăng 1.000\$ cho mỗi đầu người và đề- nghị của bạn Hoàng-Thông là tăng 2.000\$ cho mỗi đầu người, việc đó cũng nằm trong giới hạn mà Bộ Nội-vụ cũng dự- định tăng lương cho nhân viên Xã ấp.

Chúng tôi xin đề- nghị cùng quý vị trong khoảng đại Hạ-Nghi-viện này là chúng ta chấp-thuận ngay nguyên tắc là có tăng lương và tăng bao nhiêu thì khởi cần phải Hội-dồng Nội-các chấp-thuận vì đó là quyền của Quốc-hội khi chuẩn-cấp kinh-phí.

Tóm lại, ở tại chương 214, điều 5, nếu chúng ta bỏ

những khoản chi phí từ trước tới nay mà ngân sách trung ương phải phụ cấp cho các ngân sách địa phương về nhân trả lương cho nhân viên Xã ấp và những chi phí tại Xã ấp thì số tiền do vào khoảng 2 tỷ bạc,

Chúng tôi nhận thấy là nếu tăng theo đầu người cho số nhân viên hiện hữu thì vào khoảng 500 triệu. Chúng tôi cũng xin đề- nghị quý vị là chấp-thuận thêm cho Bộ Nội-vụ 1 một ngân khoản lối 500 triệu nữa để cho Bộ Nội-vụ có một giới hạn rộng rãi về tăng lương hơn 1.000\$ cho mỗi đầu người và để trợ-cấp cho những xã như bạn đồng viện Nguyễn-ngọc-Liên đã có nêu lên, chẳng hạn như những xã, những Xã ở tại Tỉnh Bình định, đó là một thí dụ ở tại các Tỉnh có những xã ấp hoàn toàn bị chiến tranh tàn phá mà những khoản thu không thể nào thực hiện được.

Thành ra thay vì ngân sách trung ương chỉ phụ cấp một tỷ lệ từ 75% trở xuống, thì Bộ Nội-vụ có những ngân khoản cần thiết để phụ cấp 100% cho những xã và những xã đó và hơn nữa còn phụ cấp thêm cho những xã có trụ sở, có những cơ sở bị tàn phá mà ngân sách địa phương không thể nào dài thọ để trang bị và tái trang bị.

Vậy chúng tôi xin đề- nghị quý vị chấp-thuận một ngân khoản cả thảy là 890 triệu để vừa tăng lương 1.000\$ hay hơn 1.000\$ cho mỗi đầu người, vừa để Bộ Nội-vụ có ngân khoản rộng rãi hầu phụ cấp 100% cho những xã bị tàn phá mà ngân sách địa phương không thể nào thu được trong năm 1973, khác với tiêu chuẩn mà Hội-dồng Bình định đã định cho các xã đó.

Ủy-ban chúng tôi xin đề- nghị tu-chính điều 5 của chương 214, thay vì số kinh-phí là 4.890.000.000\$ Ủy-ban chúng tôi chỉ để lại 4 tỷ mà thôi, nghĩa là chúng ta bỏ phần tăng lương cho xã ấp, nhưng phải lấy lại số tiền 890 triệu để vừa tăng lương 1.000\$ hay hơn 1.000\$ và công lại phần phụ cấp cho các xã không thu được trong năm 1973.

Trong trường hợp mà đề- nghị của Ủy-ban chúng tôi, tu-chính theo lời đề- nghị của quý vị đồng viện, nếu được khoảng đại Hạ-Nghi-viện chấp-thuận. Ủy-ban chúng tôi cũng xin trân trọng đề- nghị tất cả khoảng đại ghi nhận là quyết định của khoảng đại ngày hôm nay là dùng số tiền 890 triệu để tăng lương cho nhân viên xã ấp và bố-buộc những cơ quan phụ trách vấn đề này phải thực thi đúng đắn những quyết định trên đây của khoảng đại Hạ-Nghi-viện, chớ không phải cấp 890 triệu đó để cho Bộ Nội-vụ đi chi tiêu vào những khoản khác mà không tăng lương.

Tại điều 3, chương 511, về Nha Cải-huấn, Ủy-ban chúng tôi cũng đồng ý tu-chính theo đề- nghị của Ủy-ban Nội-vụ là cấp thêm một ngân khoản cần thiết để tăng khâu phần cho các phạm nhân một ngày 10\$, cho nên chi phí tại điều 3, chương 511 thay vì 785.164.000\$ chúng tôi xin gia-tăng lên là 900 triệu vừa đủ để tăng khâu phần một ngày cho một phạm nhân là 10\$.

Tại chương 635, về Tổng-tha Nhân-dân Tự-vệ, nơi điều 3, như Ủy-ban Nội-vụ đã có dịp trình-bày, trong số tiền 535.670.000\$ có những chi phí phụ-phiếm không cần thiết, do đó, chúng tôi xin tu-chính đề- nghị của Ủy-ban chúng tôi là số tiền để lại cho điều 3 chỉ còn 435.670.000\$ mà thôi.

Như vậy, tổng kết nguyên thủy Mục 17, Hành-pháp đề nghị một số tiền là 31.092.521.000\$ và Ủy ban chúng tôi đã đề nghị khoáng đại Hạ Nghị-viện chấp nhận kinh phí là 30.475.821.000\$.

Nhưng, sau khi ra trước khoáng đại ngày hôm nay, thể thể theo lời yêu cầu của quý vị đồng-viện phát biểu tại đây, chúng tôi đã đưa ra ba tu chính mà chúng tôi vừa đề cập tới, đem tổng số của mục 17 lên tới con số là 29.600.657.000\$.

Chúng tôi kính mong khoáng đại Hạ Nghị-viện vui lòng chấp thuận đề nghị tu chính của ủy ban chúng tôi liên quan tới mục 17.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Bây giờ chúng tôi xin đưa ý kiến của ủy ban tu chính theo đề nghị của một số quý bạn đồng viện đề khoáng đại quyết định.

Quý đồng viện nào chấp thuận kinh phí 29.600.657.000\$ cho mục 27, xin giơ tay.

\* \* \*

64 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy, khoáng đại đã chấp thuận thông qua mục 17.

Chúng tôi kính mời ủy ban.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi xin thành thật cảm ơn tất cả quý vị đồng viện đã vui lòng yểm trợ cho đề nghị của ủy ban chúng tôi liên quan tới kinh phí mục 17. Trước nhất là khuyến cáo của Mục 17.

Sau đây, chúng tôi xin đọc những khuyến cáo liên quan tới mục 17. Trước nhất là khuyến cáo của đồng viện Trần-văn-Thung.

Bản khuyến cáo gồm hai điểm :

- 1) Phải bầu lại các Trưởng ấp, trái với sắc lệnh 120.
- 2) Đề nghị giải tán các cuộc Cảnh-sát ở tại Xã.

Ủy-ban chúng tôi xin trình khuyến-cáo của bạn Trần-văn-Thung và xin khoáng đại biểu-quyết chấp-thuận hay không chấp-thuận khuyến-cáo của bạn đồng-viện Trần-văn-Thung.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp-thuận khuyến-cáo của đồng-viện Trần-văn-Thung, xin giơ tay.

\* \* \*

16 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy bản khuyến-cáo của đồng viện Trần-văn-Thung không đủ túc số hợp-lệ.

Bây giờ chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban đề tiếp tục phúc-trình với khoáng đại Mục 18. Kính mời ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi xin mạo phép thưa cùng ông Chủ-tịch và quý vị là ủy-ban Nội-vụ hồi sáng này có trình-bày về quan-điểm của ủy-ban Nội-vụ, nhưng vì thời-gian có hạn cho nên ủy-ban Nội-vụ chỉ chuyển cho ủy-ban chúng tôi đề trình với khoáng đại về những khuyến-cáo mà ủy-ban Nội-vụ muốn gửi tới Bộ Nội-vụ.

Chúng tôi xin trình đọc khuyến-cáo đó và đề xin khoáng đại Hạ-nghị-viện quyết-định. Chúng tôi xin đọc nguyên-văn khuyến cáo cho ủy-ban Nội-vụ như sau :

Về hành-chánh.— Giảm-dị-hóa cơ-cấu tổ-chức :

- 1) Bãi bỏ các văn-phòng đại-diện Bộ Nội-vụ cạnh bốn quân khu.
- 2) Không nên nâng các Nha nội, ngoại thuộc lên hàng Tổng Nha.
- 3) Kiện toàn tổ-chức hành-chánh địa-phương bằng cách bỏ cứu sắc-lệnh số 120/NV/SL ngày 22-8-1972 đề thích-nghi với thời cuộc.

Về an-ninh.—

- 1) Kiểm-soát chặt chẽ hành-vi của nhân-viên cảnh-sát quốc-gia các cấp, nhất là ở xã ấp, thi-hành kỷ-luật thật nghiêm-minh đối với các nhân-viên phạm-lỗi.
- 2) Đặt lại vấn-đề nhân-sự, thay thế lần số quân-nhân biệt phái bằng nhân-viên chuyên môn trong ngành ở các cấp chỉ-huy Tỉnh, quận, xã.
- 3) Thận trọng trong việc bắt giam người, đặt trách-nhiệm cá-nhân trong các trường-hợp giam-giữ người oan ức.
- 4) Cải thiện thủ-tục điều hành của Ủy-ban an-ninh Tỉnh, cho cán nhân được trình-bày trước các phiên họp công khai của ủy-ban.

Về Nhân-dân Tự-vệ.—

- 1) Giảm bớt các hình thức trình diễn, tác động mạnh tinh-thần các đoàn viên.
- 2) Đãi ngộ xứng đáng gia-dình đoàn viên Nhân-dân Tự-vệ hy sinh vì tổ quốc.
- 3) Thay thế chức vụ chỉ huy nhân dân tự vệ quận của các ông phó Quận trưởng bằng sĩ quan từ cấp đại úy trở lên.

Về Cải huấn. —

Thực tế hóa việc cải thiện đời sống con nân về mọi phương diện,

Về Viễn thông. —

a) Kiểm-soát chặt chẽ việc bảo trì, sửa chữa máy móc.

b) Kiểm soát chặt chẽ việc cấp phát điện trì đề chấm dứt việc xén bớt của các Xã Ấp.

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Ủy ban Nội vụ vừa đề nghị một số khuyến cáo mà ông Chủ tịch ủy ban Ngân sách Tài chánh vừa trình đọc trước khoáng đại. Chúng tôi xin đưa ra đề quý đồng viện quyết định. Quý đồng viện nào chấp thuận bản khuyến cáo của ủy ban Nội-vụ mà ông Chủ tịch Ủy ban Ngân sách vừa trình đọc, xin gior tay.

\* \*

57 vị chấp thuận

\* \*

Như vậy, khuyến cáo của ủy ban Nội vụ đã được khoáng đại chấp thuận thông qua.

Bây giờ, chúng tôi kính mời ủy ban tiếp tục Mục 18.

Ô. TRƯƠNG NHƯ THIỀM (Thuyết trình viên). —

Chúng tôi xin phúc trình kinh phí dự trù cho tài khóa 1973 của Mục 18 ; Bộ Giáo dục.

Kinh phí được dự trù với tổng số 26 tỷ phân phối cho 16 chương :

Chương 602, 604, 605, 619, 647, 609, 610, 611, 613, 616, 607, 608, 646, 614, 617, 641, và 642. Tổng số kinh phí 26.000.000.000\$ gồm các loại chi như sau :

- Lương bổng nhân viên dân chính : 16.608.642.000\$
- Lương bổng quân nhân : 32.358.000\$.
- Vật liệu và dịch vụ : 2.355.053.000\$
- Chuyển nhượng thông thường : 1.810.090.000\$
- Đầu tư trực tiếp : 5.193.857.000\$.

Tổng số Kinh-phí này được dự trù đề thỏa mãn nhu cầu lương bổng cho 95.942 nhân viên thường xuyên và 550 nhân viên bất thường xuyên và chi phí hoạt động của các cơ quan trung ương và các cơ quan địa phương gồm 5 đại học, 3 học viện, một trung tâm học liệu, 2 trung tâm tu-nghiệp, một trung tâm thính-thị, 3 trung tâm Nha Khoa học đường, 108 trung tâm y tế học đường, 2 đại học xá, 21 trường đại học, 12 trường cao đẳng, 4 Sở, 97 ty, 95 phòng, 5

trung tâm giáo-dục, 16 trường sư-phạm, một trường sư-phạm tổng hợp, 3 trường tiểu học kiểu-mẫu, 84 trường Nông lâm súc, 637 trường phổ thông và một trường huấn luyện thể dục thể thao, 6.963 trường tiểu học.

Chúng tôi xin trình bày kinh phí tổng quát của cả chương và sau đó, chúng tôi sẽ trình bày các đề nghị cụ thể như ý kiến của ủy-ban ngân sách.

Chương 602 : Văn-phòng bộ và Nha sở Trung-ương. —

Tổng số kinh phí dự trù là 2.506.000.000\$ được phân phối như sau :

Điều 1. —	262.450.000\$
Điều 2. —	550.000
Điều 3. —	228.000.000
Điều 5. —	1.245.000.000
Điều 7. —	770.000.000

Chương 604 : Tổng-số kinh phí dự trù cho Chương 604, Viện-đại-học Saigon là 1.620.000.000\$, được phân phối ở các điều như sau :

Điều 1 :	571.000.000\$
Điều 2 :	30.000.000
Điều 3 :	200.000.000
Điều 5 :	81.000.000
Điều 7 :	738.000.000

Chương 605 : Viện Đại-học Huế. — Tổng số kinh-phí dự-trù là 674.000.000\$ được phân-phối như sau :

Điều 1 :	264.000.000\$
Điều 3 :	70.000.000
Điều 5 :	54.000.000
Điều 7 :	286.000.000

Chương 619 : Viện Đại-học Cần-thơ. — Tổng-số kinh phí dự-trù là 559.000.000\$ được phân-phối như sau :

Điều 1 :	138.500.000\$
Điều 2 :	500.000
Điều 3 :	78.000.000
Điều 5 :	22.000.000
Điều 7 :	320.000.000



**Chương 647 : Trung-tâm Quốc-gia Nông-nghiệp.** — Tổng-số kinh-phí dự-trù là 456.000.000\$ được phân-phối như sau :

Điều 1 : 51.000.000\$

Điều 3 : 45.000.000

Điều 5 : 10.000.000

Điều 7 : 35.000.000

**Chương 609 : Nha Kỹ-thuật và Chuyên-nghiệp Học-vụ.** — Tổng-số kinh-phí dự-trù là 840.000.000\$ được phân-phối như sau :

Điều 1 : 445.000.000\$

Điều 3 : 135.000.000

Điều 5 : 90.000.000

Điều 7 : 170.000.000

**Chương 610 : Nha Sư-phạm và Giáo-dục Tráng-niên.** — Tổng-số kinh-phí dự-trù là 500.000.000\$ được phân-phối như sau :

Điều 1 : 178.000.000 \$

Điều 3 : 80.000.000

Điều 5 : 112.000.000

Điều 7 : 160.000.000

**Chương 611 : Học-viện Quốc-gia Kỹ-thuật.** — Tổng-số kinh-phí dự-trù là 479.000.000\$ gồm các điều :

Điều 1 : 105.300.000 \$

Điều 2 : 700.000

Điều 3 : 30.000.000

Điều 5 : 13.000.000

Điều 7 : 333.000.000

**Chương 613 : Nha Học-vụ Nông-lâm-súc.** — Tổng-số kinh-phí dự-trù là 483.000.000\$ được phân-phối ở các điều sau :

Điều 1 : 256.000.000 \$

Điều 3 : 57.000.000

Điều 5 : 20.000.000

Điều 7 : 150.000.000

**Chương 606 : Các cơ-quan Học-vụ.** — Tổng-số kinh-phí dự-trù là 422.000.000\$ được phân-phối ở các điều :

Điều 1 : 160.000.000 \$

Điều 3 : 113.000.000

Điều 5 : 3.000.000

Điều 7 : 146.000.000

**Chương 607 : Nha Trung-học và các trường Trung-học.** — Tổng-số kinh-phí dự-trù là 5.020.000.000\$ được phân-phối ở các điều :

Điều 1 : 4.100.000.000 \$

Điều 3 : 250.000.000

Điều 5 : 70.000.000

Điều 7 : 600.000.000

**Chương 608 : Nha Tiểu-học và các Trường Tiểu-học.** —

Tổng-số kinh-phí dự-trù là 11.310.000.000\$ được phân-phối ở các điều :

Điều 1 : 9.677.992.000\$

Điều 2 : 8.000

Điều 3 : 570.000.000

Điều 5 : 35.000.000

Điều 7 : 1.027.000.000

**Chương 646 : Trung-tâm Học-liệu.** —

Tổng số kinh-phí dự-trù là 154.000.000\$ được phân-phối ở các điều như sau :

Điều 1 : 29.000.000\$

Điều 3 : 119.500.000

Điều 7 : 5.500.000

**Chương 614 : Sở Ngoại-viện.** —

Điều 1 : Kinh-phí được giữ nguyên. Chương này mở hồ đê toán tự chi-phí các chương-trình Viện-trợ Mỹ thuộc Bộ Giáo-dục ghi trong Mục 34 của phần chi,

**Chương 617 : Hải-học-viện Nha-trang.** —

Kinh-phí dự-trù là 80.000.000\$ được phân-phối ở các điều như sau :

Điều 1 : 18.400.000\$

Điều 2 : 600.000

Điều 3 : 27.000.000

Điều 7 : 34.000.000

**Chương 641 : Tổng Nha Thanh-niên. —**

Tổng-số kinh-khí dự-trù là 761.000.000\$ được phân-phối ở các điều như sau :

Điều 1 : 318.000.000\$

Điều 3 : 300.553.000

Điều 5 : 40.090.000

Điều 7 : 102.357.000

**Chương 642 : Nha Sinh-hoạt Học-dường. —**

Tổng số kinh phí dự trù là 106.000.000\$ được phân phối ở các điều như sau :

Điều 1 : 34.000.000\$

Điều 3 : 52.000.000

Điều 5 : 15.000.000

Điều 7 : 5.000.000

Sau khi cứu xét, ủy ban chúng tôi nhận thấy năm nay Bộ Giáo-dục dự trù kinh phí 26 tỷ so với năm ngoái 18.810.225.000\$, đã gia tăng đến 7.189.775.000\$.

Nếu tính theo tỷ-lệ thì đã gia tăng 38,22%. Ngoài số kinh-phí nói trên, Bộ Giáo-dục còn được các chương-trình viện-trợ Mỹ cấp thêm một ngân-khoản nữa là 240 triệu.

Như vậy, tổng số ngân-sách của Bộ này lên đến 26.240.000.000\$. Với ngân-khoản này Bộ Giáo-dục đã đứng vào hàng thứ tư sau Bộ Quốc-phòng, Bộ Nội-vụ và Bộ Cải-cách Điền-địa.

Trong tổng số 26 tỷ dành cho Bộ, Ngân-sách của Nha Tiểu-học và Trường Tiểu học chiếm khoản 40%, tức là 11.310.000.000\$.

Sự gia tăng nói trên ngoài lý do đề thích ứng với đà gia tăng của vật giá, còn nhằm mục tiêu phát triển ngành Đại-học và khuyến-trương ngành học kỹ thuật và chuyên nghiệp.

Trong chiều hướng đó, bộ hiện còn dự trù một ngân-khoản quan trọng để xây cất khu Đại-học Thủ-dức, các Viện Đại-học Cần thơ và Huế, các trường Sư-phạm Trung Tiểu-học v.v..., nói chung là các cơ sở giáo dục các ngành, đồng thời thiết lập các khu học chánh, các sở học chánh cùng tuyển dụng thêm nhiều Giáo-sư và Giáo-viên để đáp ứng với nhu cầu.

Đặc biệt là trong năm 1973, bộ Giáo dục có dự trù một ngân khoản để đài thọ chi phí học bổng và trợ cấp cho du học sinh đã và sẽ xuất ngoại du học với lý do là để cho sinh-viên du học khỏi bị thiệt thòi vì biện pháp thay đổi hối suất.

Riêng về Chương Tổng Nha Thanh-niên, Ngân sách đã dự trù một ngân khoản nơi điều 5 là 40.090.000\$, so với

năm ngoái 12.736.000\$, có một tỷ lệ gia tăng vào khoảng 250% để trợ cấp thêm cho các hiệp hội thể thao và các đoàn thanh niên thể thao theo kế hoạch hậu chiến.

Sau khi thảo luận, ủy ban Ngân sách đã có những đề nghị như sau :

Thứ nhất : Chấp thuận toàn bộ kinh phí dự trù cho các Chương :

Chương 604 : Viện Đại học Saigon ;

Chương 605 : Viện Đại học Huế ;

Chương 619 : Viện Đại học Cần thơ ;

Chương 647 : Trung tâm Quốc gia Nông nghiệp ;

Chương 609 : Nha kỹ thuật và chuyên nghiệp Học vụ ;

Chương 610 : Nha Sư phạm và Giáo dục Tráng-niên ;

Chương 611 : Học viện Quốc gia kỹ thuật ;

Chương 613 : Nha Học vụ Nông lâm súc ;

Chương 606 : Các cơ quan Học vụ ;

Chương 607 : Nha Trung học và các Trường Trung học ;

Chương 608 : Nha Tiểu học và các Trường Tiểu học ;

Chương 646 : Trung tâm Học liệu ;

Chương 617 : Hải Học viện Nha trang.

Riêng về các Chương 602 thuộc Văn phòng Bộ và các Nha sở Trung ương, Chương 641 thuộc Tổng Nha Thanh-niên và Chương 642 thuộc Nha Sinh hoạt Học đường, ủy ban Ngân sách Tài chánh có đề nghị cắt giảm một số kinh phí mà chúng tôi xin trình bày chi tiết sau đây :

Đối với chương 602, ủy-ban cắt giảm 20 triệu tại điều 1 trong số kinh phí 262.450.000\$ dự trù về phụ cấp vắng phần công cán tại ngoại-quốc và phụ cấp dạy giờ tại hai Đại-học Tiểu-giang và Duyên-hải ghi trong phần chi phí linh tinh.

Cũng trong Chương này, nơi điều 3, ủy-ban chúng tôi đề nghị cắt 28 triệu trong số dự trù 228 triệu, vì nhận thấy sự dự trù này quá đáng.

Về điều 7, chi phí vật liệu và dịch vụ điều hành, ủy-ban chúng tôi đề nghị cắt 20 triệu dự trù mua sắm bàn ghế tại Văn-phòng trung-ương của Bộ, vì xét ra không cần thiết.

Điều 5, về chuyên nhượng thông thường, ủy-ban chúng tôi đề nghị cắt 400 triệu trong số 1.245.000.000\$ vì xét thấy dự trù quá đáng. Trong số ngân-khoản nói trên, ủy-ban chỉ chấp thuận có 245 triệu về các khoản chuyên nhượng thông thường và 600 triệu dành để cấp học bổng cho du học sinh được phân chia ra như sau :

— 100 học bổng tái cấp, mỗi học bổng 150 Mỹ-kim một tháng ;

— 100 học bổng tân cấp, mỗi học bổng 150 Mỹ-kim một tháng ;

— 1.000 học bổng có tính cách trợ cấp với cấp suất 75 Mỹ-kim một tháng cho sinh viên ưu tú, con công chức, quân nhân hoặc tư chức có lợi tức kém đã du học với tính cách tự túc.

Đối với Chương 602, chúng tôi xin trình bày những diễn tiến của vấn đề du học đề quý vị rõ,

Trước khi có biện pháp tăng hối suất đồng bạc từ 118\$ một Mỹ-kim lên đến 425\$ một Mỹ-kim, hàng năm có khoảng gần 5.000 du học sinh được chuyển ngân theo hối suất chính thức :

Vì lệ hối-suất mới được áp-dụng đã tạo thêm gánh nặng cho các gia-đình nghèo có sinh-viên du học bởi phải chuyển ngân theo một hối suất duy nhất, như là đối với các gia-đình quân-nhân, công-chức và tư chức có lợi tức kém cho nên Hạ nghị-viên chúng ta, trong giai-đoạn chuyển tiến, đã chấp thuận trợ cấp những kinh-phí bổ-túc cho tài-khoá 1972.

Ngoài ra, còn một số du học sinh — vào khoảng 10) sinh-viên — được cấp học-bổng quốc-gia toàn phần hoặc bán phần. Đối với số sinh-viên này, ngân-sách quốc-gia cũng phải dài thọ phần sai biệt chuyển ngân giữa hai hối xuất cũ và mới.

Sang tài-khoá 1973, Bộ Giáo dục dự trù một ngân-khoản trên một tỷ đề cấp học-bổng cho du học sinh được phân chia như sau :

— 350 học-bổng, mỗi học-bổng là 150 Mỹ-kim một tháng ;

— 2.728 học bổng mỗi học bổng là 50 mỹ-kim một tháng ;

Trong số 350 học bổng được trợ-cấp 150 mỹ-kim mỗi tháng, Bộ Giáo-dục sẽ chia ra 100 học-bổng đề tái cấp cho các du học sinh hiện đang du-học tại ngoại quốc với học bổng quốc-gia và 250 học bổng đề cấp cho những sinh-viên sẽ được xuất ngoại trong niên-khoá 1973.

Còn số 2.728 học-bổng được cấp 50 Mỹ-kim thì Bộ Giáo dục dự-trù sẽ cấp cho số du học-sinh đã được phép du học tự túc trong mấy năm trước, nghĩa là không có học bổng quốc-gia. Đối với sinh-viên xuất ngoại tự túc năm nay, tức là sau khi biện pháp thay đổi hối xuất được ban-hành, họ sẽ không được hưởng trợ cấp.

Sau khi nghiên cứu vấn-đề, ủy-ban Ngân-sách chúng tôi nhận thấy ngân khoản 1 tỷ dành cho việc trợ cấp du học sinh không được Bộ Giáo-dục phân phối một cách hợp lý, cho nên ủy-ban đã chấp thuận một ngân khoản là 600 triệu thay vì 1 tỷ được phân phối lại như sau :

— 100 học bổng tái cấp, 150 Mỹ kim một tháng đề tiếp tục dài thọ cho các du học sinh đã được hưởng học bổng từ trước ;

— 100 học-bổng tân cấp, 150 Mỹ-kim một/tháng. Đây là những học-bổng quốc-gia dành cho những sinh-viên ưu-tú đã nộp đơn xin học-bổng của ngân-sách quốc-gia, nhưng đến ngày nay, trong số 250 học-bổng Bộ Giáo-dục dự-trù cho niên khóa 1972 thì mới có khoảng 100 đơn xin ;

— 1.000 học-bổng đề trợ-cấp cho sinh-viên đã được du-học tự-túc trong mấy năm trước nhưng đã tỏ ra xuất sắc và gia-đình nghèo, mỗi học-bổng là 75 Mỹ-kim một tháng. Số 1.000 học bổng này sẽ được trợ-cấp cho các du học-sinh xuất sắc, thiếu điều-kiện tài-chánh, được đặc biệt lựa chọn trong giới du học-sinh đã xuất ngoại du-học từ trước niên khóa 1972.

Với ngân-khoản nói trên, ủy-ban đã yêu-cầu Bộ Sở-quan ấn-định lại những tiêu-chuẩn rõ ràng và hợp-lý mà mục-dịch là nâng đỡ số du học-sinh thuộc gia-đình nghèo, như là các sinh-viên con của tử-sĩ, quân-nhân, công-chức hoặc tư-chức có lợi-tức kém nhưng học-hành xuất sắc và nhất là lập-trường quốc-gia vững chắc trong thời-gian du học tại ngoại quốc, đề họ khỏi bị sa ngã hay bị đối-phương lôi kéo, gây bất lợi cho Quốc-gia.

Sở dĩ ủy-ban chúng tôi đưa ra những đề-nghị trên vì trong năm qua, mặc dầu đối phó với những vấn đề khẩn-cấp liên-hệ đến sự tồn vong của Quốc-gia, Quốc-gia cũng đã tận tình khuyến khích việc du học và tu nghiệp nên đã dành một số ngoại tệ quan trọng đề tài trợ.

Tuy nhiên, vì những khuyết điểm trong guồng máy điều hành cũng như thủ tục áp-dụng và vì thiếu một kế-hoạch toàn-diện hợp lý nên việc gửi công dân đi du học hoặc tu-nghiệp không đem lại cho nước nhà một kết quả khích-lệ.

Số người du học mỗi năm mỗi tăng nhưng số thành tài hồi hương tương đối quá thấp và số người được sử-dụng đúng khả năng lại càng thấp hơn. Ngoài ra, một số sinh-viên đang hoặc đã học xong hiện lưu ngoại đã có những hành-vi phương hại đến quyền-lợi của Quốc-gia.

Bây giờ là lúc chúng ta cần phải chấn chỉnh lại chánh sách du-học, thiết lập những kế-hoạch hầu đầu tư nhân-lực và đào tạo đầy đủ chuyên viên hầu sử-dụng đúng mức khi hồi hương. Chúng ta phải tận dụng học bổng ngoại-viên và quan trọng nhất là sử-dụng hợp-lý nguồn ngoại tệ giới hạn của Quốc-gia.

Thiết thực hơn là chúng ta phải lưu tâm đến 872.350 học-sinh thiếu học mới vào lứa tuổi thơ mà đã phải trực-tiếp chịu chiến-tranh tại quốc-nội và với những buổi học sấp xếp hỗn tạp thành những xuất sáng, xuất trưa, xuất chiều, xuất tối và lúc nhúc trong những gian phòng thiếu tiện-ngồi, phần vệ sinh, có ảnh-hưởng tai hại cho sức khỏe đối với các trẻ thơ này đang khờ-cực và nếu có nhận được trợ-cấp thì chỉ có thể nhận tổng quát một trợ-cấp Quốc-gia không vượt quá 20\$ một tháng cho mỗi em.

Ngoài ra, cũng cần phải sử-dụng hợp-lý hơn ngân-sách trong việc giúp đỡ 872.350 học sinh trung-học và trên 70.000 sinh viên đại-học, vì lãnh-đạo nền giáo-dục không có nghĩa là chệch bại nền giáo-dục nước nhà có phẩm chất kém và thay vì thay đổi, nâng đỡ, sửa sai thì lại ò-ạt đưa ra ngoại quốc gọi là đầu tư nhân lực, nhưng liền sau đó không có một sự theo dõi, hướng dẫn sinh-viên du-học trong thời-gian ở hải ngoại,

Một hiện-trạng khác cần phải được lưu ý là hiện tại trong thực-tế những sinh viên đang theo học tại các phân khoa đại học tại Việt-nam, nếu tính theo thống-kê, nghĩa là chiết tính theo những kinh-phí dự-trù trong các công tác tu bổ trường ốc và lương bổng các giáo-sư thì mỗi sinh-viên chỉ được đài thọ vốn-vẹn khoảng 200\$ hoặc 250\$ một tháng.

Chúng tôi xin sang chương 641 liên-quan đến Tổng Nha Thanh-niên.

Đối với Tổng Nha Thanh-niên ở chương 641, ủy-ban chúng tôi xin đề nghị :

— Cắt giảm 150.553.000\$ trong số kinh-phí 300.553.000\$ tại điều 3 vì nhận thấy dự-trù quá đáng.

— Cắt giảm 25.090.000\$ trong số 40.090.000\$ tại điều 5 vì xét thấy dự-trù quá mức việc trợ-cấp cho các hiệp hội thể-thao và các đoàn thanh-niên.

— Cắt giảm 77.357.000\$ trong số 102.357.000\$ tại điều 7 vì xét thấy các khoản tân công tác và đại tu bổ chưa cần-thiết trong lúc này.

Mặt khác, ngoài các ngân-khoản bị cắt xén nói trên, ủy ban chúng tôi xin đề-nghị chuyển số kinh-phí 72 triệu dự-trù tại các điều 3, 5 và 7 Chương 642 của Nha Sinh-hoạt Học-đường sang chương của Tổng Nha Thanh-niên để nha này quản-trị luôn, với lý do là Nha Sinh-hoạt Học-đường cần phải được bãi bỏ vì hoạt động không cần thiết.

Đối với chương 642, Nha Sinh-hoạt Học-đường, ủy-ban đề-nghị cắt bỏ hoàn-toàn kinh-phí 34.000.000\$ ở điều 1 dùng để trả lương nhân viên, để buộc Bộ Giáo-dục chấn-chỉnh lại tình-trạng cho bớt nặng-nề vì lý do sự hiện-hữu riêng rẽ của Nha này không hợp lý khi đã có Tổng Nha Thanh-niên. Các kinh-phí điều hành còn lại của chương này thì được chuyển sang Tổng Nha Thanh-niên như đã nói ở trên.

Tóm lại, riêng đối với chương 642 này, nếu ủy-ban chúng tôi có khuyết điểm trong khi thuyết trình, chúng tôi xin Quý đồng viện soi sáng để chúng ta có thể trở lại một nhận định khác.

Kính thưa Chủ-tọa đoàn,

Kính thưa Quý đồng viện.

Chúng tôi xin phép trình-bày thêm rằng địa hạt giáo-dục là một địa hạt bao la và phức tạp. Dù ủy-ban chúng tôi cũng như Thuyết-trình-đoàn đã cố-gắng nghiên-cứu, nhưng không thể nào tránh được những khuyết điểm có thể được. Vậy, ủy-ban chúng tôi ước mong quý đồng viện soi sáng cho chúng tôi.

Tóm kết, ủy-ban Ngân-sách chúng tôi kính đề-nghị quý đồng viện biểu quyết chấp thuận kinh-phí dự-trù cho tài khóa 1973 của mục 18 thuộc Bộ Giáo-dục là 25.245.000.000\$, thay vì 26.000.000.000\$ như đã dự-trù vì đã cắt giảm 755.000.000\$.

Kính thưa Quý đồng viện.

Có tất cả mười đồng viện ghi tên phát-biểu ý-kiến về mục 18.

Trước hết, chúng tôi mời đồng viện Huỳnh-ngọc-Anh, Chủ-tịch ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục lên diễn-dàn.

Ô. HUỖNH-NGỌC-ANH (Chủ-tịch ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục).—

Hàng năm, khi thảo-luận đến ngân-sách Quốc-gia, chúng tôi luôn luôn dành cảm tình đặc-biệt cho Bộ Giáo-dục, vì chúng tôi ý-thức rằng chính cơ-quan này có trọng trách dạy dỗ con em và đào tạo nhân-tài phục-vụ đất nước.

Nhìn vào nền giáo dục của một Quốc gia, chúng tôi ước lượng ngay được mức tiến triển của Quốc-gia ấy. Vì vậy mà chắc không phải là một sự ngẫu nhiên khi Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa đặt Giáo-dục lên hàng Quốc-sách. Nhưng, mặc dầu gọi là Quốc-sách, Ngân-sách của Bộ Giáo-dục năm 1973 chỉ chiếm một tỷ lệ khiêm tốn là 5,9% của toàn bộ Ngân-sách Quốc-gia.

Chúng tôi cũng hiểu rằng vì chiến tranh không cho phép phép chúng ta dành một ngân-khoản dồi dào hơn cho Bộ Giáo-dục và chúng ta phải dành một ngân-khoản không lồ là 231.000.000.000\$ cho Bộ Quốc-phòng.

Trong các năm qua, quý đồng-viện đã không những không cắt xén Ngân-sách Bộ Giáo-dục mà còn gia tăng khi có thể làm được như vậy. Năm nay, khi cứu xét ngân-sách của Bộ Giáo-dục, ủy-ban Ngân-sách đã cắt 755.000.000\$ trên tổng số 26.000.000.000\$, Nhìn qua như vậy, chúng tôi nhìn nhận rằng số kinh-phí cắt xén rất là nhỏ.

Chúng tôi thông cảm thiện chí và cố gắng của ủy-ban Ngân-sách, và riêng tôi, tôi thành thật ca ngợi Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách cũng như quý vị trong ủy-ban Ngân-sách đã tích cực làm việc trong khi cứu xét Ngân-sách Bộ Giáo-dục.

Bây giờ, chúng tôi xin phép trình bày tổng quát một vài vấn-đề liên quan đến Ngân-sách Bộ Giáo-dục.

Trước khi trình bày về hai chương mà ủy-ban Ngân-sách có đề nghị cắt xén, chúng tôi muốn nói rõ về vấn đề thủ tục hành-chánh chậm-chạp trong việc xây cất, Đây cũng là một sự cảnh cáo chung, không phải riêng cho Bộ Giáo-dục mà cho cả Bộ Y-tế và tất cả các cơ-quan nào có cơ sở bị chiến tranh tàn phá, phải xây cất lại hay xây cất những cơ sở mới.

Như quý vị đều biết, khi muốn xây cất thì Bộ liên-hệ phải lập nhiều thủ tục. Từ khi lập dự án cho đến ngày xây cất phải bước qua 26 trạm và thời gian trải qua 26 trạm đó phải mất ít nhất từ một năm tới một năm rưỡi. Khi thủ tục hoàn tất thì giá vật liệu xây cất đã tăng lên. Do đó, mà giá trị của 10\$ khi lập dự-án, đến khi xong phần thủ tục thì chỉ còn lại nhiều lắm là 6\$.

Cái vòng lẩn quẩn đó, cái mê hồn-trận, cái rừng thủ-tục đó đã không cho phép các Bộ liên-hệ xây cất được một cách đúng mức. Vì vậy mà các trường tư, các bệnh-viện tư cất rất nhanh và rất rẻ, trong lúc công sở thì cất rất đắt và rất lâu mà nhà cửa lại không được đẹp bằng. Sự chậm-chạp đó, một ngày gần đây có lẽ cần phải được cải thiện và giản-dị hơn nhiều.

Về vấn-đề ủy-ngân, chỉ được phép ủy-ngân có 2.000.000\$. Sau này, nhờ nhiều cơ-quan can-thiệp nên vấn-đề ủy-ngân thêm được 4.000.000\$ nữa là 6000.000\$.

Về vấn-đề kiến-trúc-sư thì chỉ được dùng kiến-trúc-sư công mà thôi, trong lúc không biết bao nhiêu công-độc bị tàn phá, kiến-trúc-sư công không đủ thì giờ vật-chất để nghiên-cứu các dự-án xây cất, vì vậy mà các dự-án này đã kéo dài và nằm trong tủ của Tổng nha Kiến-thiết. Chúng tôi xin lưu-ý quý vị đồng viên về vấn-đề thủ-tục của vấn-đề xây cất là như vậy.

Bây giờ, chúng tôi xin đề-cập đến mục 18, chương 602, điều 5, liên-hệ đến chi-phí học bổng cho du học-sinh.

Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ Nghị-viện đã chấp-thuận một ngân-khoản để đài-thọ cho 100 học-bổng tân lập 150 mỹ kim mỗi tháng, và 100 học-bổng tái-cấp 150 mỹ kim một tháng, cùng với 1.000 học-bổng 75 mỹ-kim một tháng.

Chúng tôi quan-niệm rằng vấn-đề du-học không phải quan-trọng ở chỗ là cho bao nhiêu học-sinh đi du học mà quan-trọng ở vấn-đề là đi học cái gì, và chúng ta có cần những sự xuất-ngoại du-học đó hay không?

Vì vậy mà mặc dầu chúng tôi không có trách-nhiệm viết ra thành văn chính-sách du học cho Bộ Giáo-Dục, chúng tôi cũng xin trân trọng nhắc-nhờ rằng vấn-đề du-học đã được nêu ra tại diễn-dàn này không biết bao nhiêu lần, và cứ mỗi lần nhắc đến việc du-học thì sẽ sự dị-biệt về ý-kiến.

Chúng tôi không muốn nhắc lại. Chúng tôi chỉ muốn học trước khoáng-dại Hạ Nghị-viện một tài liệu liên-quan đến việc Cộng-sản Bắc-việt đặt kế-hoạch nghiên-cứu tình-hình sinh-viên Việt-nam miền Nam du-học tại Âu-châu với mục-tiêu là tìm cách móc nối họ về phe Cộng-sản.

Sinh-viên Việt-nam du-học tại Ngoại-quốc, nhất là ở Âu-châu, đang bị mua chuộc, hướng dẫn trong các công-tác đấu-tranh phân chiến chống lại chúng ta, chống lại Hoa-kỳ. Đặc-biệt là trong thời gian gần đây, Cộng-sản Bắc-việt đã cố-gắng khai-thác các biện-pháp mới về kinh-tế tài-chánh Việt-nam Cộng-hòa, nhất là việc tăng hối-xuất đồng mỹ-kim đã gây ảnh-hưởng tới việc chuyển ngân của sinh-viên để làm dễ-thai sách động.

Việc Cộng-sản đặt ra những câu hỏi chi-tiết thăm dò từng cá-nhân của các du-học-sinh, nghiên-cứu tình-hình sinh viên, chúng tôi chú-trọng tới vấn-đề tranh-thủ sinh-viên Việt-nam tại ngoại-quốc và đang tiến tới giai đoạn hệ-thống-hóa tổ-chức và kế-hoạch công-tác vận-động sinh-viên Việt-nam.

Sự âm-mưu quy-mô này nhằm mục-dịch nắm vững và sử-dụng sinh-viên Việt-nam chúng ta vào công-tác chính-trị tại quốc-ngoại trong tương-lai, nhất là khi hòa-bình xảy ra tại Việt-nam.

Trong thượng tuần tháng 8 năm 1972, với sự cộng-tác của nhiều đảng Cộng-sản địa-phương Đông-Âu, Cộng-sản Bắc-việt đã tổ-chức tại Đông-đức một cuộc hội thảo để nêu ra kế-hoạch thăm dò nghiên-cứu quy-mô và tỉ-mỉ về tình-hình sinh-viên của chúng ta. Đây là những điếm mà những bức thư gửi đến từng sinh-viên một để tìm hỏi.

Đầu tiên là Cộng-sản muốn biết cách thức chọn lựa sinh-viên của chúng ta du học ra sao. Thứ đến là chúng muốn

biết sự chuẩn bị xuất ngoại và lộ trình xuất ngoại của sinh-viên Việt-nam, sự liên hệ giữa sinh-viên du học và các sứ quán Việt-nam Cộng-hòa tại quốc-ngoại, nếp sống của sinh-viên miền Nam tại ngoại-quốc, vấn-đề tài-chánh của sinh-viên miền Nam, các trở ngại của sinh-viên miền Nam tại quốc-ngoại, sự liên-hệ của sinh-viên miền Nam với bên ngoài, sự liên hệ giữa sinh-viên miền Nam và gia-đình ở quốc-đội, các nhu cầu tổng quát về sinh-viên miền Nam; nói một cách khác tất cả những bài toán mà sinh viên chúng ta đang bị bỏ rơi hay là những điều khó giải quyết.

Nói như vậy để chứng minh rằng số sinh-viên du học — tôi muốn nói đến số sinh-viên du học hợp pháp hiện thời ở ngoại-quốc — đang bị một luồng ý-kiến phức-tạp chi phối. Một mặt là những khó khăn về tài-chánh ở nước nhà như giới tiền khó-khăn, cha mẹ nghèo khó . . . , mặt khác là chính-sách chiêu hồi của Cộng-sản đang móc nối những nhân tài tương-lai của chúng ta.

Chúng tôi rất thông cảm và ý thức được rằng số tiền mà chúng ta trợ cấp học bổng cho các du học sinh là một số tiền rất lớn đối với ngân-sách của Việt-nam. Chúng tôi quan-niệm rằng chúng ta nên dùng một số tiền lớn như vậy để trợ-cấp cho các đại-học tại quốc-đội, chúng tôi cũng ý thức được rằng không thể nào xài một số tiền như vậy mà không chắc chắn đem lại một kết quả cụ thể và giúp ích cho quốc gia.

Nói như vậy, chúng tôi muốn nghĩ rằng Bộ Quốc-gia Giáo-dục, trước khi gửi con em chúng ta đi du-học, phải có một chính-sách rõ rệt, như chúng tôi hằng nói chứ không phải cho đi du-học rồi khi thành tài họ về và làm gì ở đâu không ai-biết. Nói như vậy không có nghĩa là khi cho du học sinh đi rồi thì tùy một số vấn-đề xảy ra ở Việt-nam mà chúng ta đương nhiên cắt phần tiếp tế cho các sinh viên đó.

Hiện thời theo thống kê, có 2.200 du học sinh hợp-pháp, con của các vị quân nhân, công-chức, tư-chức có lợi tức và cần được chúng ta nâng đỡ. Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ Nghị-viện đã chấp-thuận 1.000 học bổng 75 mỹ-kim một tháng.

Chúng tôi tán-đồng vấn-đề cho 75 mỹ kim tức là bán học bổng vì số 75 mỹ kim này khá dĩ có thể giúp một sinh-viên của chúng ta sống ở ngoại quốc được.

Tuy nhiên, số 1000 học bổng quá ít, vì như vậy thì số trên 1.000 sinh viên còn lại sẽ gặp khó khăn.

Chúng tôi biết rằng sự đòi hỏi một ngân khoản dành cho du học sinh như vậy là rất quan trọng. Chúng tôi cũng biết rằng ủy ban Ngân-sách rất khó lòng mà thuận cấp một ngân khoản quan trọng như vậy.

Tuy nhiên, để đặt vấn-đề trách-nhiệm, chúng tôi kêu gọi quý đồng viên yểm-trợ tư-chính án của chúng tôi là đề-nghị ủy-ban Ngân-sách tăng thêm một kinh phí là 202.500.000\$ để cấp thêm 500 học bổng mỗi tháng 75 mỹ kim.

Đây không phải chúng tôi xin thêm ngân khoản cho bộ Giáo-dục tiêu xài, mà đây là chúng tôi xin cho các du học sinh hợp pháp hiện sống ở ngoại quốc và đương học tập ở bên ấy, vì chúng tôi không muốn cho Cộng-sản lợi dụng móc nối những nhân tài của chúng ta khi họ gần thành tài.

Chúng ta không thể bỏ những sinh viên đó được. Đó là đề nghị liên hệ đến chương 602, điều 5.

Về Tổng-nha Thanh-niên, chúng tôi nhận thấy đây là một cơ quan trực thuộc Bộ Giáo-dục đã được quý đồng viện lưu tâm rất nhiều trong những ngày gần đây.

Đó không phải là một sự ngẫu nhiên nếu chúng ta nhìn lại kết quả của các cuộc tranh giải ở ngoại quốc cũng như ở quốc nội.

Chúng tôi không quên những thành quả đã thu nhận được ở Thế Vận-hội Munich.

Chúng tôi không quên những thành quả nhận được ở Việt-nam về bóng bàn, bóng tròn. Chúng tôi rất buồn mà nhận thấy thành quả đó hơn cái sự khiêm-tốn mà chúng tôi không muốn nhắc lại nhiều lần tại diễn-đàn này.

Đối với ngân-sách của Tổng Nha Thanh-niên, ủy-ban đề-nghị giảm ở 3 điều, 3, 5 và 7 :

Điều 3 : giảm 150.553.000\$, nghĩa là còn lại 150.000.000\$. Về phần này, chúng tôi cũng muốn lưu ý quý đồng viện hai việc :

Thứ nhất : về nguyên tắc, không vì lý do những kết-quả xấu của những cuộc tranh giải mà cắt ngân-sách của Tổng Nha Thanh-niên. Nếu sự tranh tài ngoài sân vận động tùy thuộc một phần lớn vào tài nghệ thì cũng có phần thuộc về người điều khiển. Nếu vì những thành quả quá xấu mà chúng ta cắt ngân-sách thì không khác gì chúng ta muốn dẹp luôn vấn đề tranh giải.

Thứ hai.— Chúng tôi muốn nhắc lại là không phải chúng ta chỉ lo thanh-niên thể-dục thể-thao tại Đô-thành và các tỉnh, thị-xã lớn mà thôi, mà chúng ta còn phải tìm nhân tài cho tới cấp quận, nhất là cấp xã. Vì vậy mà về vấn đề phát triển thể-dục thể-thao, sang năm 1973 Tổng Nha Thanh-niên có kế-hoạch là đưa vấn-đề hoạt-động thanh-niên thể thao đến cấp xã. Và cũng vì vậy mà kinh-phí dành cho mục này lên cao.

Chúng tôi xin đọc : Về vấn-đề ở cấp xã, ví dụ như ở Quận-khu I thì Đà-nẵng có 28 hội-đoàn thanh-niên, ở Quang nam có 65 ở Quảng-ngãi có 70.

Ở Quận-khu II : Bình-định có 105, Bình-thuận 53, Cam-ranh 12.

Ở Quận-khu III ; Biên-hòa có 65, Bình-dương có 37.

Quận-khu IV : An-xuyên có 18, An-giang 38, Phong dinh 48.

Đó là tôi góp nhặt và trích đọc một số tổ chức của Hội đoàn Thanh-niên tại tỉnh,

Về phương diện này, chúng tôi thấy rằng hoạt động về thanh niên thể thao, nhất là tổ chức các giải thể thao, tham dự các cuộc thi đua thể thao, tổ chức các trại thanh niên các trại công tác xã hội, chắc chắn sẽ được tổ chức trong năm 1973 nhiều hơn năm 1972.

Về vấn đề tranh giải ở các tỉnh đòi hỏi rất nhiều tiền bạc, nhất là ở cấp xã, nhưng chúng tôi cũng nhận thấy

ủy ban Ngân-sách Tài-chánh rằng số dự trù 300.553.000\$ có vẻ quá đáng. Vì vậy tại điều 3, chương 641 thuộc Tổng nha Thanh-niên, chúng tôi đề nghị một tu chính án nhỏ là thay vì 150 000 000\$ thì xin tăng lên 200.000.000\$.

Đặc biệt tại điều 5 ủy ban đã cắt giảm 25.090 000\$ tức là chỉ còn lại 15.000.000\$. Câu hỏi là số tiền này dùng để làm gì ? chúng tôi xin trả lời : Kinh phí ghi ở điều 5 là để yểm trợ không những cho các hội đoàn thanh niên, các hiệp hội thể thao ở trung ương mà thôi, mà phần lớn là để yểm trợ cho các Hội đoàn thanh niên tại các quận, các xã, các ấp trong toàn quốc.

Hiện thời có 11.000 ấp, 2.500 xã và 200 quận. Nếu chỉ tổ chức được 5.000 Hội đoàn thanh niên xã tại các quận ấp tức là lối 40% trong tổng số thì nếu chỉ yểm trợ 5.000\$ cho mỗi hội đoàn thì cũng phải tốn một số tiền là 25.000.000\$. Chúng tôi xin đọc qua vài tên của các Hội đoàn thường được Bộ Quốc-gia giáo dục yểm trợ hoạt động.

Thí dụ như Hội đoàn ủy ban thanh niên Quốc-gia, Hùng tâm Dũng chí, hướng đạo cảnh sát, hướng đạo Việt-nam đoàn Thanh niên đạo đức, thanh niên lao động công giáo, Nữ hướng đạo Việt-nam, thanh niên thiện chí công tác và nghị luận, Cơ đốc thanh niên Việt-nam, Tổng đoàn thanh niên ích thiện, thanh niên công tác xã hội, thanh niên Hưng đạo đoàn, thanh niên chí nguyện, Đại đạo thanh niên hội Việt-nam Thanh niên dân xã đoàn, Đoàn thanh niên Dân tộc, Đoàn thanh niên tiền đạo v.v...

Số hội đoàn này có khoảng chừng trên 40 hội-đoàn. Chúng tôi nghĩ rằng trong thời-gian mà cuộc ngưng bắn đang lơ lửng, sự hoạt động thanh niên rất là quan-trọng, sự yểm-trợ cho các đoàn thể này hoạt động trong giới thanh-niên là một việc làm cần thiết trong vấn-đề tranh đấu chính-trị.

Vì vậy, chúng tôi xin nhiệt-liệt đòi hỏi quý vị đồng-viện một sự yểm-trợ tích cực và nhất là ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ-ngập-viện chấp nhận tu-chính án nhỏ của chúng tôi về phương diện này là thật ra số tiền 40.090 000\$ do Ngân-sách đề-nghị cũng không quá đáng vì đây là một vấn-đề cấp trợ cho các đoàn thể. Một lần nữa, tôi xin đề nghị được giữ nguyên ngân-sách đã dự trù là 40.090.000\$.

Về vấn-đề cắt giảm ở điều 7, chúng tôi hoàn-toàn tán-đồng ý-kiến của ủy-ban Ngân-sách, vì trong kinh phí trên 100.000 000\$ dành cho phần này thì đã có một phần dành xây cất một Viện Thanh-niên Thể-thao mà chúng tôi cho rằng tình hình đất nước chưa cho phép được.

Chúng tôi nhận thấy rằng có nhiều vận động trường hiện thời không còn sử-dụng được, thí dụ như vận-động trường ở Nha-trang, ở Gò-công, Còn về hồ bơi lội thì hầu như ở nhiều tỉnh không có. Chúng tôi nhận thấy sự thiếu sót đó và việc xây cất lại các cơ sở thể thao bị chiến-tranh tàn phá cũng rất cần thiết.

Tuy nhiên vì tình-trạng chiến-tranh, chúng tôi đặc-biệt yểm-trợ sự cắt xén của ủy ban Ngân-sách và Tài-chánh Hạ-ngập-viện, và riêng phần này, chúng tôi không có xin tu-chính án và hoàn-toàn đồng ý. Đó là nói về những điểm cắt xén.

Riêng về Nha Sinh-hoạt Học-đường chúng tôi xin nhường lời lại các bạn đồng-viện chúng tôi thảo luận và góp ý-kiến về đề nghị sáp nhập Nha Sinh-hoạt Học-đường vào Tổng-

Nha Thanh-niên. Tuy-nhiên, chúng tôi cũng có một vài nhận định tổng-quát về vấn đề Tổng Nha Thanh-niên cũng như Nha Sinh-hoạt Học-đường là hai cơ-quan mặc dù đều có chung một mục tiêu là đoàn ngũ hóa thanh niên, nhưng mục tiêu đó không phải giống nhau về chi tiết, như là về phân điều hành.

Vì vậy, chúng tôi kêu gọi quý đồng viện góp ý kiến về việc ủy ban Ngân-sách giảm 34 triệu dành cho phần lương-bổng của Nha Sinh-hoạt Học-đường và giải tán Nha này để sáp nhập vào Tổng Nha Thanh-niên, cũng như việc đem một kinh phí 72.000.000\$ cho Tổng Nha Thanh-niên sử-dụng.

Nhân đây, chúng tôi cũng muốn nhắc lại rằng Nha Sinh hoạt Học-đường có 3 mục tiêu :

- 1) Phòng-vệ dân sự
- 2) Sinh-hoạt và xã-hội, những công tác xã-hội.
- 3) Tâm lý-chiến.

Điểm tâm lý chiến là điểm quan trọng nhất. Sự tham gia tích cực của sinh viên về học sinh vào phong trào tâm lý chiến hiện nay chẳng những thích hợp mà cần phải có. Vì vậy mà tổ chức sinh hoạt học đường là một tổ chức đặc biệt, Sinh-hoạt học đường là một môn học bắt buộc.

Tất cả việc đó chỉ rằng những người tổ chức sinh hoạt học đường phải sinh hoạt khác hơn là thanh niên đại chúng, tức dù vẫn là thanh niên. Còn vấn đề sáp nhập có đạt được hay không, có đúng lý hay không, chúng tôi sẽ trở lại điểm này về vấn đề này:

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. TRẦN-VĂN-SON.—

Đối với mục 18 liên-quan tới ngân-sách của Bộ Giáo-dục năm 1973, chúng tôi xin đóng góp một vài ý kiến về ba Chương :

- Chương 602 : Văn-phòng Bộ và cơ-quan trung-ương,
- Chương 617 : Hải-học-viện Nha-trang,
- Chương 642 : Nha Sinh-hoạt Học-đường.

Về Chương 602, trước hết chúng tôi xin đồng ý với ủy ban Ngân-sách và Tài-chánh là việc ủy-ban cắt giảm 400.000.000\$ trong số 1 tỷ bạc mà Bộ Giáo-dục đã dự-trù để cấp học bổng cho các sinh viên hiện đang du học ở ngoại quốc hay sẽ du học.

Và điểm này, chúng tôi rất tiếc là không đồng ý với Dân-biểu Huỳnh-ngọc-Anh, Chủ-tịch ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục và Thanh-niên về việc Dân-biểu Huỳnh-ngọc-Anh đề nghị tăng 202.000.000\$ để cấp thêm 500 học bổng 75 mỹ-kim một tháng cho một số sinh viên.

Lý-do mà Dân-biểu Huỳnh-ngọc-Anh nêu ra là hiện giờ Cộng-sản Bắc-việt đang có một kế hoạch để lôi kéo những sinh viên của chúng ta đang du học tại ngoại quốc, vì vậy mà chúng ta cần phải nâng-cỡ đề các sinh viên khỏi rơi vào sự lôi kéo đó.

Chúng tôi cũng xin chia sẻ sự lo âu đó của Dân-biểu Huỳnh-ngọc-Anh, nhưng chúng tôi xin thưa rằng thực tế cho ta thấy rằng tiền không thể mua được tinh thần. Những sự giúp đỡ của chúng ta trong những năm qua có thể nói rất là lớn lao và đã gây được ảnh hưởng nặng nề đối với những sinh viên đang học trong nước.

Thế nhưng về kết quả thì chúng ta không thu lượng được bao nhiêu. Vì vậy, một lần nữa chúng ta cần phải đặt lại một cách mạnh mẽ vấn đề du học chứ không phải chỉ giải quyết một cách vé vữa.

Do đó, chúng tôi chẳng những không đồng ý với Dân-biểu Huỳnh-ngọc-Anh mà chúng tôi còn đề nghị gần như trái ngược lại là xin cắt giảm thêm 300.000.000\$ trong số 600.000.000\$ dành cho sinh viên du học.

Theo sự chiết tính của ủy-ban thì ngân khoản 600.000.000\$ này sẽ dành cho 100 học bổng tái cấp, 100 học bổng tân cấp và 1.000 học bổng trợ cấp. Chúng tôi đề nghị chúng ta làm một việc mới mẻ hơn là cấp hẳn 100 học bổng tân cấp và giảm bớt số học bổng trợ cấp, chỉ còn 500 mà thôi.

Như vậy chúng ta sẽ tiết kiệm được 300.000.000. Số tiền 300 triệu này chúng ta sẽ dùng để cấp học bổng cho những sinh-viên, học sinh hiện đang học ở trong nước. Nếu quý vị tổng cộng tất cả ngân khoản các mục liên quan đến học bổng của các Trường Trung-học, của Nha Trung-học, Nha Tiểu-học và các Trung-tâm Kỹ-thuật thì quý vị sẽ thấy số tiền mà Bộ Quốc-gia Giáo-dục dành cho cấp học bổng cho tất cả sinh-viên và học-sinh hiện học tại trong nước chỉ có 292.000.000\$ mà thôi. Số tiền này quá ít ỏi.

Vì vậy, chúng tôi đề nghị lấy 300.000.000\$ trong số tiền mà chúng ta dự trù phụ-cấp cho sinh viên du học để cộng chung với số tiền 292 triệu này, và nếu chúng ta cấp theo tiêu chuẩn 3.000\$ một tháng và trong 12 tháng, thì với số tiền 300.000.000\$ đó chúng ta sẽ cấp thêm được trên 8.000 học bổng nữa.

Quý vị thử tưởng tượng đó là một con số rất lớn lao. Chúng tôi còn nhớ hồi còn tổng học tại trường Quốc-học Huế, là con một gia đình nghèo, khi tôi xin được một học bổng bán phần và hồi đó chỉ có 350 một tháng mà thôi, nhưng chúng tôi thấy đã giúp đỡ cho gia đình rất nhiều, đồng thời giúp chúng tôi có thể tiếp tục ăn học.

Vì vậy mà chúng tôi thấy rằng những số tiền mà chúng tôi vừa đề nghị là những số tiền có thể rất nhỏ nhưng chúng ta sẽ giúp cho những sinh viên nghèo trong nước rất hữu ích và nhờ số tiền đó, chúng ta làm cho họ gần bó với Quốc-gia, và từ đó nảy sinh ra tình cảm đối với tổ quốc.

Vì vậy chúng tôi kính cần yêu cầu quý vị chấp thuận đề nghị của chúng tôi là giảm 300.000.000\$ trong số 600.000.000\$ dành cho sinh viên du học để cùng số tiền đó trợ cấp cho sinh viên và học sinh trong nước.

Cũng trong Chương 602 Bộ Quốc-gia Giáo-dục năm nay có dự-trù 100.000.000\$ để xây các Viện Đại-học Cộng đồng Duyên-hải Nha-trang và 100.000.000\$ cho Viện Đại học Cộng-đồng Tiền-giang. Như Quý vị đã biết, trong niên khóa này, hai Viện Đại-học đó sẽ khai giảng nhưng hiện giờ chúng tôi không rõ tình trạng xây cất của hai Viện Đại-học này như thế nào vì cho đến giờ này vẫn chưa có một cơ sở

nào để cho sinh viên đến học, mà chỉ tạm thời sử-dụng một vài phòng học ở tại Hải học Viện Nha-trang và dự-trù sẽ dùng một số Phòng học của các lớp Trung-học ở trong Thị-xã.

Trong một buổi họp của Hội-đồng Liên Bộ cách đây hai tháng, Hội-đồng đã đi đến một quyết định là sẽ cấp khoản đất mà Bộ Chỉ-buyn 100 Thiết-vận Đại-hàn hiện giờ đang sử dụng để làm cơ sở cho Đại-học Nha-trang sau này. Việc xây cất sẽ bắt đầu khi nào quân đội Đại-hàn rời khỏi Việt-nam.

Thời-gian đó theo chúng tôi nghĩ chắc chỉ trong khoảng vài tháng nữa mà thôi. Vì vậy mà số tiền 100.000.000\$ mà Bộ Quốc-gia Giáo-dục dự trù có lẽ nó quá ít đối với một cơ sở Đại-học.

Vì vậy, chúng tôi ước mong khoảng-dại chấp thuận đề- nghị của chúng tôi là tăng thêm 100.000.000\$ cho Viện Đại-học Cộng-đồng Duyên-hải Nha-trang và 100.000.000\$ Viện Đại-học Cựng-đồng Tiên-giang.

Thưa Quý vị.

Theo nghị-định tổ-chức thì Viện Đại-học Cộng-đồng Duyên-hải Nha-trang sẽ yểm-trợ giáo-dục đại-học cho những đơn vị hành-chánh gồm các Tỉnh Phú-yên, Khánh-hòa, Ninh thuận và hai Thị-xã Cam-ranh và Nha-trang, trong khi đó Viện Đại-học Cộng-đồng Tiên-giang sẽ yểm-trợ giáo-dục đại-học cho sáu đơn vị hành-chánh gồm các Tỉnh : Long-an, Kiến-tường, Định-tường, Kiến-hòa, Gò-công và Thị-xã Mỹ tho.

Vì vậy chúng tôi kính xin tất cả quý vị Dân-biểu thuộc các đơn-vị hành chánh vừa kể yểm-trợ đề nghị của chúng tôi để cho các sinh viên ở trong những đơn vị chúng ta có một cơ sở học tập tốt đẹp và khỏi phải đi học xa xôi. Số tiền mà chúng tôi xin vào việc xây cất có vẻ gần như mâu thuẫn với những nhận xét mà Dân-biểu Huỳnh-ngọc-Anh đưa ra.

Sự thật, chúng tôi rất đồng ý với nhận xét của Dân-biểu Huỳnh-ngọc-Anh là thủ tục xây cất hết sức chậm chạp hiện giờ ở trong tất cả các cơ quan của chúng ta, đặc biệt là Bộ giáo dục, và theo tin tức mà chúng tôi được biết thì hằng năm ngân khoản dành để xây cất không bao giờ được sử dụng hết.

Nếu có thì chỉ có thể thực hiện vào khoảng 50% số tiền dự trù. Theo Dân-biểu Huỳnh-ngọc-Anh đã nêu lên lúc này thì số tiền này không phải tất cả đều được dùng.

Vì thủ tục hành chánh chậm chạp nên sau khi thủ tục hoàn tất thì giá trị nó chỉ còn lại 60% của 50% ngân khoản đó mà thôi, nghĩ là chỉ còn lại 30% của số tiền nguyên thủy, và những số tiền còn lại thì, theo chúng tôi được biết, thường thường sẽ du di sang những khoản khác và điều đáng buồn là sự du di đó không nhằm vào một việc công ích nào cả, mà chỉ nhằm vào những công tác ví dụ như để tiếp đón các phái đoàn này, phái đoàn nọ v.v..

Bây giờ, chúng tôi xin đề cập đến chương 617 liên quan đến Hải Học viện Nha-trang.

Nếu chúng tôi đề cập đến một cơ sở giáo dục ở trong đơn vị chúng tôi thì chắc là không tránh khỏi những lời phê bình nặng nề là vì nó rút ra nằm trong đơn vị chúng tôi

nhờ những gì tốt hay xấu của nó, chúng tôi đều biết được một cách rõ ràng.

Như quý vị đã biết, năm 1972 ngân sách dự trù cho Viện Hải học này là 46.174.000\$ số tiền này chúng tôi cam đoan với quý vị là đã không sử dụng hết. Sở dĩ chúng tôi được biết điều này là nhờ một nhân viên ở trong cơ quan hành chính tài chính của Viện này lo về vấn đề sử dụng ngân khoản đó cho biết rằng nếu sử dụng không hết thì sang năm sau Bộ sẽ bớt đi, cho nên đã phải mua bất cứ cái gì và mua chỉ để bỏ vào kho, và những thứ đó có lẽ không bao giờ dùng đến cả.

Như thế, quý vị đã thấy, với số tiền 46.000.000\$ đã không sử dụng hết mà năm nay Viện Hải học Nha-trang lại đề nghị đến 80.000.000\$ thì tôi nghĩ rằng ngân sách Quốc-gia đã bị phí phạm. Với những sự gia tăng về thời giá, hối xuất thay đổi, xăng nhớt lên cao, dĩ nhiên phải có một sự tăng thêm nào đó.

Nhưng từ 46.000.000\$ đã không xài hết, mà nay lại lên đến 80.000.000\$ thì đó quả là một sự gia tăng quá lớn lao. Với lẽ lối sử dụng ngân sách tại Hải học Viện, chúng tôi nhận thấy rằng số tiền 80.000.000\$ này sẽ có 40.000.000\$ nếu không vào túi người này cũng vào túi người khác. Vì vậy, chúng tôi xin đề nghị cắt ngân khoản của Hải học viện 30.000.000\$. Số còn lại là 50.000.000\$ vẫn còn hơn năm trước đến gần 4.000.000\$.

Bây giờ chúng tôi xin đề cập chương cuối cùng là chương 642 liên quan tới Nha sinh hoạt học đường.

Về chương này chúng tôi đồng ý với một vài nhận xét tổng quát của Dân-biểu Chủ-tịch ủy ban Văn hóa Giáo dục và thanh niên Hạ Nghị viện. Chúng tôi rất ngạc nhiên khi thấy ủy ban ngân sách và Tài chính cho rằng Nha này là một Nha không cần thiết, vì đã có Tổng nha thanh niên rồi. Sự thật hai cơ sở này khác hẳn nhau.

Theo tổ chức trước kia của Tổng nha thanh niên thì cơ quan này là một Bộ và có nhiệm vụ lo những vấn đề Phát triển thanh niên toàn quốc, và nó có tính cách quản chúng.

Sau này vì lý do tổ chức, người ta giảm xuống thành Tổng nha và ghép nó vào Bộ văn hóa giáo dục. Điều đó không có nghĩa là hoạt động của Tổng nha thanh niên sẽ chỉ giới hạn trong học đường mà thôi.

Trái lại, những hoạt động của nó vẫn là hoạt động có tính cách quản chúng. Trái lại về Nha sinh hoạt Học đường, nếu quý vị nhìn vào dự thảo luật mà Hành pháp gửi sang, thì Nha sinh hoạt học đường đã dùng những số tiền dự trù cho Nha này vào những việc sau đây :

1) Mua dụng-cụ thể-thao cho các Viện Đại-học, các trường Trung Tiều-học.

2) Tổ-chức các Vận-động hội thể-dục cấp Khu và cấp toàn-quốc.

3) Xây cất và sửa chữa các sân vận-động của các trường Đại-học và Trung-học.

Như vậy, quý vị thấy số tiền mà Nha Sinh-hoạt học đường được cấp đã dùng để phát triển những cơ sở giáo-dục thể chất cho sinh viên và học sinh.



Chúng tôi nhận thấy quan-niệm về giáo-dục hiện giờ của Bộ Giáo-dục rất là lệch lạc, nghĩa là Bộ này chỉ giáo-dục kiến thức mà thôi.

Đó là một điều lầm lẫn lớn, vì giáo-dục phải bao gồm cả hai khía cạnh là kiến thức và tinh thần. Tinh thần ở đây chúng tôi chỉ hạn hẹp trong khía cạnh đào tạo cái thể chất.

Nếu chỉ có kiến thức, thì chắc chắn chúng ta sẽ không làm được việc gì cả nếu bên cạnh kiến-thức đó, chúng ta không có một thể chất lành mạnh.

Theo đúng quan niệm của nó thì Nha Sinh hoạt học đường đóng góp một phần nữa của sự giáo-dục bên cạnh phần kiến thức. Quý vị thấy hiện giờ trong các Trường Đại học, Trung-học và Tiểu-học của chúng ta không có một cơ-sở nào để cho các sinh-viên học-sinh đến để tập thể dục, nếu họ muốn tập thể dục.

Vì vậy cho nên sinh viên học sinh đành phải đi chơi chỗ này chỗ khác. Và chúng tôi kết luận rằng những tệ trạng của sinh viên, học sinh bây giờ xảy ra một phần là do Bộ Giáo-dục đã không để ý đến sinh hoạt học đường một cách đúng mức.

Mặc dù năm 1972 có dự trữ ngân khoản dành cho sinh hoạt học đường, nhưng Bộ sở quan đã không bao giờ sử dụng đúng vào mục tiêu đó cả.

Nếu bây giờ chúng ta lại cắt đi, bộ sẽ càng rất vui mừng hơn nữa, vì như vậy họ khỏi lãnh phần trách nhiệm về khía cạnh đó ở các học đường.

Vì vậy, chúng tôi nghĩ là chúng ta nên duy-trì Nha Sinh-hoạt Học-đường với sự khuyến cáo rằng Bộ Giáo-dục phải sử-dụng số tiền dành cho Nha này vào các công việc như nó đã được quan niệm.

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi đề nghị đồng viện Trần-văn-Sơn tóm tắt đề đi đến kết-luận vì đã quá giờ.

Ô. TRẦN-VĂN-SƠN.— Dạ vâng, chúng tôi xin tóm tắt.

Vì vậy, ở chương 642 này, chúng tôi xin ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh trả lại số tiền 106.000.000\$ cho Nha sinh-hoạt học-đường, trong số kinh phí này có 72.000.000\$ mà ủy-ban đã mang sang ngân-sách của Tổng nha Thanh-niên và 34.000.000\$ để đài thọ chi phí lương bổng cho nhân viên.

Đề kết luận, chúng tôi xin tóm tắt các đề nghị của chúng tôi như sau :

1) Xin tăng thêm 200.000.000\$ cho việc xây cất viện Đại-học Nha-trang và Viện Đại-học Tiền-giang.

2) Xin giữ nguyên ngân-khoản của nha Sinh-hoạt Học-đường là 106.000.000\$.

3) Cắt 30.000.000\$ của Hải-học-Viện Nha-trang.

Tổng cộng, chúng tôi đã xin tăng 234.000.000\$ và xin giảm 31.000.000\$. Như vậy, số tiền xin tăng là 204.000.000\$.

Do đó, kinh phí của Bộ Giáo-dục, sau khi ủy-ban Ngân-sách cắt giảm là 25.245.000.000\$ thì bây giờ sẽ trở thành 25.449.000.000\$ theo đề nghị của chúng tôi.

Sau cùng, chúng tôi xin có một khuyến-cáo gồm có ba điểm đối với Bộ Quốc-gia Giáo-dục.

Kính mong khoáng đại chấp-thuận.

Khuyến-cáo của Hạ-ngهی-viện đối với Bộ Giáo-dục :

1) Bộ Giáo-dục phải hướng toàn năng lực vào sự cải tiến nền giáo-dục quốc-nội về cả hai phương diện nhân viên giảng huấn và phương tiện huấn luyện.

2) Thực thi chương trình sinh hoạt học đường như đã được quan niệm, để phát triển thể chất và tinh thần của sinh viên học sinh.

3) Bớt trợ cấp cho du học sinh để dành ngân khoản này cấp học bổng cho sinh viên và học sinh ở trong nước.

\* \* \*  
(Vỗ tay)

\* \* \*

#### Ô. HUỖNH-NGỌC-DIỀU.—

Lời nói đầu tiên của chúng tôi là xin tán thành đề-ngợi của đồng viện Trần-văn-Sơn về việc tăng thêm ngân sách cho hai Viện Đại-học tạn lập là Viện Đại-học Duyên-hải Nha-trang và Viện Đại-học Cộng đồng Tiền giang.

Như quý vị đã thấy, trong thời buổi kinh-tế khó khăn và quân sự leo thang này, sự đóng góp của phụ huynh học sinh cũng như của đồng bào ở các tỉnh Tiền giang và miền duyên hải rất khó khăn. Hơn nữa, vì đó là trường tân lập và năm nay họ mới bắt đầu học, cơ sở và tất cả những nhu-cầu tối thiểu rất thiếu thốn.

Vì lý do đó nên ngân khoản mà bộ Giáo dục dành cho Viện Đại học Tiền giang và Viện Đại học Duyên-hải tài khóa 1973 rất là ít. Bởi thế, chúng tôi xin hoàn toàn chấp-thuận và đồng ý với đề nghị của đồng viện Trần-văn-Sơn.

Sau đây, chúng tôi xin góp ý-kiến với ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh về việc chúng ta có nên hay không nên sáp nhập Nha Sinh-hoạt Học-đường với Tổng Nha Thanh-niên. Chúng tôi rất đồng ý về những mục-tiêu tổng quát của Nha Sinh-hoạt học-đường và Tổng Nha Thanh-niên do ông Chủ-tịch ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục vừa trình-bày.

Chúng ta thấy rằng mục-tiêu của Nha Sinh-hoạt học-đường và Tổng Nha Thanh-niên hoàn toàn trái ngược nhau. Nha Sinh-hoạt Học-đường được thiết-lập để thực hành các bài công-dân lý-thuyết, tức là chương-trình công-dân đều có ở trong các lớp Trung-học thì Nha Sinh-hoạt Học-đường có nhiệm-vụ thực-hành những điều đã học hỏi về phương-diện lý-thuyết đó.

Ngoài ra, Nha Sinh-hoạt Học-đường còn có bổn phận yểm-trợ cho các hội-đoàn có tính cách học-đường, thí dụ như hội-đoàn học-sinh, hội-đoàn thanh niên học-đường, ban đại-diện sinh-viên, ban đại-diện học-sinh, hội phụ-huynh học-sinh hay các hội ái-hữu cựu học-sinh.

Nói tóm lại, Nha Sinh-hoạt Học-đường được thành-lập với mục tiêu phục-vụ cho các đoàn thể cũng như các sinh-hoạt liên quan đến học-đường. Trong khi đó thì hoạt-dộng của Tổng Nha Thanh-niên có tính cách quân chúng.

Như chúng ta đã thấy, Tổng Nha Thanh-niên đã yểm-trợ các hội-đoàn thể-thao, hiệp-hội thể-thao, ủy-hội thể-thao tư-nhân hay quân-đội và yểm-trợ cho các hội đoàn nhân-dân Tự-vệ.

Với hai mục-tiêu khác biệt rõ rệt như vậy, nếu chúng ta đem Nha Sinh-hoạt Học-đường sát nhập vào Tổng Nha Thanh-niên thì chúng ta sẽ gặp một sự khó khăn, và do đó nhiều vấn-đề sẽ không được giải quyết. Hơn nữa, về phương-diện cơ-cấu, hai cơ-quan đó cũng có sự khác biệt nhau rất xa.

Chúng ta thấy Tổng Nha Thanh-niên có căn địa-phương là Ty Thanh-niên hoạt-dộng ở các phường xóm, xã, ấp và những hoạt-dộng có tính-cách chánh-trị. Dưới quyền điều khiển của Trưởng-ty Thanh-niên có các nhân-viên và các huấn-luyện-viên phụ-trách các chương-trình thể-thao, trong khi đó thì không có Ty Sinh-hoạt Học-đường ở các địa-phương, nhưng sinh-hoạt Học-đường ở tại địa-phương trực thuộc vào các trường Trung-học và Tiểu-học.

Chúng ta thấy các hiệu-đoàn cũng là một hình-thức của sinh-hoạt học-đường và sinh-hoạt đó được dạy ở trong các lớp như một môn học, cũng như Lý-hóa, Văn-vật hay một môn học Sinh-ngữ nào đó.

Về phương-diện Hành-chánh thì cơ-cấu của các Ty Thanh-niên trực-thuộc vào Tổng Nha Thanh-niên, nhưng các sinh-hoạt học-đường thì trực-thuộc vào các cơ-cấu địa-phương của Bộ Giáo-dục, Khu Học-chánh hay Sở Học-chánh.

Hơn nữa, những giáo-chức đảm-nhân về những chương trình sinh-hoạt học-đường không phải được huấn-luyện bởi Tổng Nha Thanh-niên mà là những giáo-chức tốt-nghiệp ở các Đại-học Sư-phạm hoặc tại các trường Sư-phạm khác. Những giáo-chức này cũng được tu-nghiệp, những giáo-sư mà chúng ta gọi là những giáo-sư "khả đạo", chuyên phụ-trách những vấn-đề liên-quan đến sinh-hoạt học-đường.

Kính thưa Quý-vị,

Bởi những sự khác biệt mà chúng tôi vừa nêu, chúng ta không thể nào chấp nhận được việc sát nhập Nha Sinh-hoạt Học-đường vào Tổng Nha Thanh-niên. Nếu sát nhập thì những cơ-cấu tổ-chức khác biệt sẽ gây nên sự rối loạn và có thể làm mất hiệu quả của chương-trình mà chúng ta đã đặt ra.

Hơn nữa, với ngân-sách quá eo hẹp của Tổng Nha Thanh-niên, hiện nay ở các địa-phương có nhiều Ty Thanh-niên chỉ có ông Trưởng-ty, ông Phó Ty và vài nhân-viên. Có nhiều ông Trưởng-ty đã phải đảm-trách luôn cả công việc đánh máy hay tổng-thơ-văn nữa.

Như vậy, nếu đưa cả một chương-trình sinh-hoạt học-đường qua cho Tổng Nha Thanh-niên là chúng ta đem đến cho cơ-quan này một gánh nặng mà hiệu-quả chẳng đi tới đâu.

Vì lý-do đó, chúng tôi kính mong quý đồng-viên cũng như ủy-ban Ngân-sách của Hạ nghị-viện bác bỏ đề-nghị mà ủy-ban đã nêu ra trước đây.

Bây giờ, chúng tôi xin tiếp-tục phát-biểu về Chương 607 là chương dành riêng cho Nha Trung-học và các trường Trung-học.

Chúng ta thấy đối với Chương này, ủy-ban Ngân-sách Hạ nghị-viên đã giữ nguyên kinh-phí đề-nghị là 5.020.000.000\$, không cắt bỏ một đồng nào. Chúng tôi xin hoàn-toàn đồng-ý về diêm này của ủy-ban Ngân-sách.

Theo sự dự-trù của Nha Trung-học, chúng ta thấy trong niên-khoá 1973 sẽ có 300 phòng học trên toàn quốc được xây cất; dù trường ở Sài-gòn hay ở các quận mỗi trường được cấp từ 2.000.000\$ đến 10.000.000\$, tổng cộng là 310.000.000\$ dành cho việc xây cất đó. Về phần tu-bồ thì Nha Trung-học cũng được dự-trù 100.000.000\$.

Kính thưa Quý-vị,

Tất cả những chi-phí mà chúng tôi vừa nêu lên trong chương 607 là những chi-phí dành riêng cho các trường trung-học công-lập là những trường mà từ xưa đến nay được Bộ Giáo-dục đã yểm-trợ. Ở đây chúng tôi muốn trình-bày với quý-vị về tình-trạng của các trường trung-học tỉnh hạt trên toàn quốc.

Hiện nay trên toàn quốc có khoảng 400 trường tỉnh-hạt. Theo quy-chế thì trường tỉnh-hạt không được Bộ Giáo-dục đóng góp về phần xây cất, nghĩa là Bộ Giáo-dục chỉ bổ dụng nhân-viên và dài-thọ phần lương-bổng cho các giáo-chức mà thôi, còn kinh-phí xây cất, điều-hành, nhân-viên văn-phòng thì do phụ-huynh học-sinh đóng góp.

Sự đóng góp đó như quý vị đã biết, mỗi lúc một nặng nề thêm. Có nhiều trường, mỗi phụ-huynh học-sinh phải đóng tiền xây cất trên 10.000\$. Với sự đóng góp như vậy, đồng-bào ở những nơi có trường tỉnh hạt cảm thấy nặng nề và họ không thể thanh-toán nổi, vì ngoài nỗi khổ-tâm về sinh kế, giặc-giã, họ còn phải vất-và rất nhiều về việc đóng góp phí cho con em.

Chúng tôi cũng xin nhấn mạnh là trên 400 ngôi-trường tỉnh hạt mà chúng tôi vừa trình-bày đó, như quý vị đã biết, hầu hết đều nằm tại các xã ấp, chỉ có một ít thôi thì nằm tại tỉnh lỵ và quận lỵ.

Trong khi Ngân-sách Quốc-gia chỉ có thể yểm-trợ cho các trường công-lập, chúng ta thấy rằng đồng-bào cư-ngụ ở các tỉnh lỵ đã được ưu-đãi từ xưa đến nay, còn các đồng-bào ở các xã có trường tỉnh hạt thì không được Bộ Giáo-dục yểm-trợ.

Nếu quý vị chấp-thuận tăng ngân-sách cho Bộ Giáo-dục để Bộ có thể xây cất thêm phòng ốc cho các trường Trung-học tỉnh hạt tức là quý vị đã làm giảm bớt sự đóng góp nặng nề của đồng bào ở tại nông thôn.

Từ xưa đến nay, đồng bào nông-thôn đã chịu nhiều sự

thiệt thòi, thì đây là một dịp mà Quốc-hội chúng ta nghĩ đến họ để bù đắp phần nào sự thua thiệt.

Do đó, chúng tôi xin đề nghị cấp cho 400 trường Trung học tỉnh-hạt nói trên một số bạc là 400 triệu để có thể xây cất phòng ốc, đồng thời chúng ta cũng phải lưu ý Bộ Giáo-dục về kinh phí mà chúng ta tăng thêm là Bộ phải mang trực tiếp về địa-phương phân phối cho các trường trung-học tỉnh hạt phần nào để chia xẻ với đồng bào ở tại nông thôn.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị đồng-viện,

Chắc quý vị cũng đồng-ý với chúng tôi rằng trong công cuộc tranh thủ nhân-tâm, chúng ta phải đặt nặng các công tác ở hạ tầng cơ-sở. Đề-nghị của chúng tôi vừa trình bày với quý vị cũng nhằm mục đích tốt đẹp đó.

Tóm lại, chúng tôi xin quý đồng-viện chấp-thuận giữ lại ngân khoản 755 triệu đã bị cắt xén để phân phối cho Viện Đại-học Tiền-giang và Viện Đại-học Duyên-hải 200 triệu và cho 400 trường Trung-học tỉnh hạt trên toàn quốc 400 triệu.

Chúng tôi ước mong quý vị chấp-thuận đề-nghị của chúng tôi.

**Ô DƯƠNG-THANH-TỒN.—**

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Chúng tôi xin phát-biểu ý-kiến về Ngân-sách của Bộ Giáo-dục, một Bộ mà chúng tôi hằng quan-tâm nhiều nhất, bởi vì đây là một Bộ được giao-phó sứ-mạng đào-tạo những nhà lãnh-đạo tương-lai của xứ sở.

Tuy chúng tôi không được hân-hạnh góp phần soạn-thảo Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa, nhưng khi đọc qua biên-bản của Quốc-hội Lập-hiến, chúng tôi thấy rằng Bộ Giáo-dục là Bộ duy nhất được các nhà Lập-hiến quan tâm hơn cả và các nhà Lập-hiến có ý-định muốn ghi rõ vào Hiến pháp một tỷ-lệ ngân-sách dành cho vấn-đề giáo-dục.

Tỷ lệ đó được các nhà Lập-hiến đề-nghị, nếu chúng tôi không làm, là khoản 40% tổng số Ngân-sách Quốc-gia. Có lẽ các nhà Lập-hiến quan-niệm rằng chỉ cần nhìn vào sự chi-tiêu dành cho giáo-dục mà người ta có thể ước-đoán được đúng đắn bước tiến mau hay chậm của xã-hội, và do đó biết được tương lai Quốc-gia sẽ đen tối hay tươi sáng.

Mặc dầu không muốn ràng buộc Hành-pháp về việc chi-tiêu, nhất là trong thời-kỳ chiến-tranh, nên tỷ-lệ nói trên không được chánh-thức ghi vào Hiến-pháp, nhưng sự thảo-luận và mối ưu-tư của các nhà Lập-hiến vẫn được ghi lại trong biên-bản.

Nếu nói rằng chúng ta có bổn-phận phải tôn-trọng Hiến pháp và nếu chúng ta đồng-ý rằng một trong những phương pháp để tìm hiểu Hiến-pháp là cứu-xét biên bản của các cuộc thảo-luận thì chúng tôi thiết-nghĩ chúng ta phải đặc-

biệt lưu-tâm đến ý muốn dành nhiều ngân-sách cho vấn-đề giáo-dục như chúng tôi đã trình-bày trên.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị đồng-viện,

Tiếp theo đây tôi xin đề-cấp thêm đến ba vấn-đề, đó là: vấn-đề du-học, vấn-đề thanh-niên và vấn-đề phát-triển ngành đại-học trong nước.

Trước hết, đối với vấn-đề du-học, chúng tôi xin thú thật là chúng tôi không đủ thì giờ để nghiên-cứu những chi-tiết quan-trọng như tổng số sinh-viên đã du-học là bao nhiêu, tổng số sinh-viên hồi hương sau khi tốt nghiệp các ngành mà sinh-viên được gửi đi du học là ngành nào, các ngành du học đó có phù-hợp với tình trạng nước nhà hay không, các nhu-cầu trong xứ có được nghiên-cứu và xác-định đúng với tình-trạng thực-tế hay không, từ trước đến nay có cơ-quan nào chuyên chăm lo cho sinh-viên trong thời-gian du-học không và nếu có thì ra sao.

Kính thưa Quý vị,

Gác qua một bên những chi-tiết phức-tạp vừa kể, chúng tôi muốn mạo-phép trình-bày với Ủy-ban Ngân-sách và các ban đồng-viện một vấn-đề vừa có tính-cách pháp-lý và đồng-thời vừa có tính-cách chính-trị, đó là vấn-đề trợ-cấp các du-học-sinh.

Thật vậy, về phương-diện pháp-lý, chúng ta thấy rằng trong vấn-đề cai-trị, trách-nhiệm của Chính-phủ tức trách-nhiệm của cả 3 ngành: Hành-pháp, Lập-pháp và Tư-pháp phải được quan-niệm một cách-liên-tục để cho có sự ăn cở về luật-pháp và có sự bảo-đảm về quyền-lợi của nhân-dân.

Trong chiều-hướng đó, dù ở trong hoàn-cảnh nào chúng ta cũng không thể bỏ bê một cách quá đáng những sinh-viên đã được xuất ngoại du-học một cách hợp-pháp.

Trước đây, chính-phủ đã cho sinh-viên đi du-học với hối-xuất một đô-la là 118\$ bạc Việt-nam. Làm như vậy coi như Chính-phủ mặc nhiên có một sự cam-kết đối với sinh-viên và gia-đình họ rằng người sinh-viên có thể an tâm tiếp tục được hưởng qui-chế này.

Thế rồi Chính-phủ lại áp-dụng hối-xuất khác. Và trong tình-trạng đặc-biệt của đất nước chúng ta, trong số đó có cá-nhân tôi, đã chấp-nhận ủy-quyền cho Hành-pháp trong lãnh-vực tài-chánh, kinh-tế và quốc-phòng, đề một lần nữa, Hành-pháp biến hối-xuất nguyên-thủy 118\$ thành 445\$ một đô-la.

Do đó vô tình Chính-phủ đặt sinh-viên du học vào một tình-trạng dở sống dở chết, bơ-vơ đơn-độc ở nước ngoài.

Đành rằng trong hoàn-cảnh chiến-tranh thảm-khốc của đất nước, mọi người phải chấp-nhận sự hy-sinh, nhưng tình-trạng sinh-viên du học là một tình-trạng vô cùng khó-khăn và phức-tạp cho nên phải giải-quyết sao cho thích-nghĩ và uyên-chuyên chớ không tùy-giải-quyết một cách khô-khăn và may-mắc được.

Trước tình-trạng đó, đáng-lẽ Quốc-hội phải lên tiếng

khuyến cáo Hành-pháp không được áp dụng biện pháp tài-chánh, nghĩa là không được áp dụng hối xuất mới với hiệu lực hồi tố đối với những sinh-viên đã được Chánh-phủ chánh-thức gửi đi du học trước đây.

Trong phạm vi quyền hạn của Hạ-Nghị-viện, chúng ta đã chưa làm nhiệm vụ đó một cách chánh-thức nhưng Hành-pháp nghe tiếng dân than, đã tìm biện-pháp giúp đỡ bằng cách trợ cấp 40 đô-la mỗi tháng gọi là để xoa-dịu nỗi đau-khổ của sinh-viên và gia đình họ.

Đứng trước hoàn cảnh đó, chúng tôi xin hoan-ngình thiện chí của ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và các ban đồng-viện trong ủy-ban đã lưu tâm đến việc cấp học bổng cho sinh-viên du học nghèo mà gia đình có công lao với xứ sở hầu giúp họ có thể được tiếp tục học-kỳ.

Tuy nhiên, về vấn-đề du-học sinh, tôi xin mạn phép nêu lên một ý kiến tho-thiền mong được ủy-ban Ngân-sách cứu xét và các ban đồng-viện chấp thuận.

Hiện nay đã có 6.000 sinh-viên du học, trong đó có đến trên 2.000 sinh-viên là con em công-chức, quân nhân, là những người mà dù cho có khá giả cách mấy đi nữa nhưng vì đồng lương cố định trong tình trạng kinh tế hiện tại phải được xem là không giàu có, đáng được sự nâng đỡ.

Cũng vì vậy mà ủy-ban Ngân-sách đã chấp thuận cấp cho 1.000 sinh-viên mỗi sinh-viên 75 đô-la một tháng.

Chúng tôi hoàn toàn tán đồng việc làm đó của ủy-ban.

Nhưng chúng tôi muốn xin ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh cùng các ban đồng-viện rộng lòng đối với những Sinh-viên khác không có may mắn như 1.000 sinh-viên sẽ được hưởng ân huệ của chúng ta.

Tôi muốn nói đến 1.000 sinh-viên còn lại thuộc gia đình quân-công mà chúng ta cho là tương đối nghèo túng.

Chúng tôi đề nghị nên đem ơn mưa móc của Quốc-gia rải đến nhiều người hơn nữa, vì chúng ta không thể nào xác định được trong số 2.000 sinh-viên thuộc gia đình quân-công những sinh-viên nào xứng đáng được lựa chọn để đứng trong số 1.000 sinh-viên được hưởng ân huệ đó.

Do đó chúng tôi xin đề nghị nên cấp cho mỗi sinh-viên 60 đô-la một tháng và nên cho cả 2.000 sinh-viên được hưởng biện-pháp này.

Chúng tôi thiết nghĩ nếu chấp thuận thì sự sai biệt về tổng số tiền trợ cấp cũng không có là bao nhiêu so với biện-pháp trợ cấp cho 1.000 sinh-viên mà mỗi sinh-viên được được hưởng 75 đô-la mỗi tháng.

Cho nên chúng tôi hy vọng rằng đồng-viện Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách cùng Thuyết-trình-đoàn ủy-ban Ngân-sách sẽ vui lòng chấp thuận đề nghị của chúng tôi.

Thưa Quý vị,

Chúng tôi đã trộm lộn vấn-đề tình cảm và vấn-đề chính trị vào vấn-đề pháp lý.

Chính phủ ta đã gửi sinh-viên đi du học và nuôi họ bao nhiêu năm nay, hao tổn công-quỹ của quốc gia, hôm nay chúng ta không thể bỏ rơi họ vào giờ phút chót để cho người khác, nhất là kẻ thù, sử dụng họ như nhiều nguồn tin xác nhận rằng Cộng-sản đang nỗ lực mua chuộc sinh-viên ta trong tình trạng hiện nay.

Mặc dù chúng tôi đồng-ý hoàn-toàn với lập-luận lên án những sinh-viên du học không chịu về nước sau khi tốt-nghiệp, nhưng chúng tôi vẫn vững niềm tin rằng dù sao, sự đầu tư của Quốc-gia qua việc gửi du-học-sinh đi hải-ngoại vẫn là một sự đầu-tư đáng tiền đáng của nhất, và cuối cùng sự đầu-tư này sẽ mang đến cho Quốc-gia những lợi-ích vô giá và vô biên.

Chúng tôi xin mở một dấu ngoặc ở đây để đề-cập đến hai sinh-viên người Trung-hoa du-học tại Mỹ. Hai sinh-viên này khi thành tài họ không trở về nước mà lại vô dân Mỹ, rồi cuối cùng khi trở thành những nhà bác học nguyên-tử lẫy-lừng, họ đã trốn về nước trong một dịp thuận-tiện để phục vụ Quốc-gia họ và họ đã giúp quốc-gia họ chế-tạo được những quả bom nguyên-tử đầu tiên ở vòm trời Châu-Á.

Do đó, đối với du-học-sinh Việt-nam, khi hòa-bình trở lại, các nhân-tài Việt-nam đang ở hải-ngoại sẽ lần-lượt trở về Nam kiến-thiết quốc-gia, và bổn-phận của chính-phủ, kể cả Lập-pháp, Hành-pháp và Tư-pháp, phải có bổn-phận làm sao cho họ trở về miền Nam này để cùng với chúng ta xây-dựng lại thanh-vương quốc đất nước và củng-cố thêm chế-độ tự-do chớ đừng để họ đi về chỗ khác.

Quyết-dịnh của chúng ta đối với vấn-đề trợ-cấp sinh-viên du-học là một quyết-dịnh nhỏ nhoi nếu xét về tầm vóc vật-chất cũng như về sự chi-tiêu, nhưng lại là một quyết-dịnh to lớn và có tính-cách lịch-sử, vì hậu-quả chính-trị của nó đối với tinh-thần của cả một khối-lượng nhân-tài đang dự-trừ ở ngoài biên-cương của đất nước.

Chúng tôi khẩn-thiết thỉnh-cầu quý vị làm sao cho chúng ta không mang tiếng là đem coa bỏ chợ, nhất là vào lúc kết-quả đã đạt-thành.

Sau đây, chúng tôi xin đề-cập đến vấn-đề thanh-niên trong Tổng-nhà Thanh-niên và trong Nhà Sinh-hoạt Học-đường.

Thanh-niên thường được tổ chức thành một Bộ vì đó là một tiềm lực quan trọng của xứ-sở, cần phải được giải quyết thỏa-đáng. Tuy nhiên, vì chiến tranh cho nên vai trò quan-trọng của thanh niên đã bị hạ thấp bớt.

Bộ Thanh-niên đã trở xuống thành Tổng-nhà, và cũng do sự thay đổi hình thức và tầm vóc đó, Ngân sách dành cho thanh niên đã bị giảm bớt rất nhiều, bao nhiêu sinh-hoạt thanh niên đã bị bỏ bê, bao nhiêu Đoàn thể thanh niên thuộc các Cộng-đồng quần chúng to lớn cũng không được ghé ngang tới.

Cho dù ngân sách dự trù có được giữ nguyên, Tổng-nhà Thanh-niên cũng chưa chắc đã làm được những việc đáng làm, huống gì ngân sách của Tổng-nhà này bị cắt xén, nhất là ngân khoản dành cho việc trợ cấp các hội đoàn. Như vậy, tương lai thanh niên e rằng sẽ vô cùng đen tối.

Do đó chúng tôi tha-thiết kính xin ủy-ban Ngân-sách

và các bạn đồng viên đừng cắt xén ngân sách dành cho Tổng Nha Thanh-niên. Riêng về Nha Sinh-hoạt Học-đường, chúng tôi xin đề nghị đừng sáp nhập vào Tổng Nha Thanh niên, và xin giữ nguyên ngân sách của Nha này.

Như đã trình với các bạn, cơ quan phụ trách về thanh niên từ trước đến nay luôn luôn di động, khi thì là một Bộ, khi thì Tổng-nha trực thuộc Phủ Thủ-tướng, khi thì trực-thuộc Bộ Giáo-dục, cho nên nếu mang Nha Sinh-hoạt Học-đường là một Nha vốn phải gắn liền vào Bộ Giáo-dục mà sáp nhập vào Tổng-nha Thanh-niên thì e rằng khi Tổng-nha Thanh niên bị mang đi khỏi Bộ Giáo-dục thì Nha Sinh-hoạt Học-đường lại phải mất công lặn lội trở về Bộ Giáo-dục, gây thêm rắc rối và xáo trộn không cần thiết.

Vì vậy đề giữ sự dung hòa hợp-lý của hai giải pháp trong khi xin giữ Nha Sinh-hoạt Học-đường đứng riêng và trực-thuộc Bộ Giáo-dục như từ trước tới nay, chúng tôi đề nghị ủy-ban ngân sách khuyến cáo Bộ Giáo-dục cho phối hợp hoạt động chặt chẽ giữa Tổng-nha Thanh-niên và Nha Sinh-hoạt học đường để họ hỗ trợ hữu ích hơn trong việc sử dụng phương tiện nhân lực và tài chính.

Đối với vấn-đề Đại-học và Kỹ-thuật, chúng tôi rất hoan nghinh đồng viên Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách đã nhiều lần bày tỏ sự đặc biệt lưu tâm đến việc phát triển Đại-học trong xứ, nhất là trong lúc này chúng ta đang tiết kiệm triệt-đề việc tài trợ du học sinh để có thêm tiền. Đại-học trong nước phát-triển càng mạnh, nhất là về phẩm chất, thì nhu cầu gọi Sinh-viên ra ngoài du-học, đặc biệt là do tinh-thần vọng ngoại quá đáng, càng có hy vọng giảm thiểu được.

Do đó, chúng tôi đề nghị đồng-viện Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và thuyết-trình-đoàn của ủy-ban Ngân-sách, cùng toàn thể các bạn đồng viên nên dùng tiền tiết giảm được ở các Chương, các Mục khác để gia tăng ngân-sách cho việc phát triển nền đại học trong nước.

Khi đề nghị giúp đỡ các Đại-học trong nước, chúng tôi muốn đặc biệt nhấn mạnh đến việc giúp đỡ các Viện Đại học tư-lập, tức là những Viện Đại-học vốn được thành lập và bảo trợ bởi các cộng đồng tôn giáo lớn. Các Viện Đại-học này đã và đang muốn luôn luôn tăng-trưởng tiền lực giúp nước và phục vụ đại chúng.

Và lý do muốn đại ngộ các cộng đồng tôn giáo lớn, Chính-phủ đã cao thành lập các Viện Đại-học tư, và đã trợ cấp cho các Viện Đại-học tư này, nhưng sự trợ cấp đó quá eo-hẹp nếu so sánh với tỷ lệ sinh viên và ngân sách giữa các Viện Đại-học công và các Viện Đại-học tư.

Nếu cứ như vậy mãi, vô tình trong tương lai sẽ có hại cho quốc gia và sinh viên vì phẩm chất giáo dục tại các Đại học tư không đủ điều kiện bảo tồn và phát-triển đúng mức mà quyền lợi dân chúng mong muốn.

Nhờ giỏi tiết-kiệm, nhờ khéo quản-trị và tổ chức, nhờ được sự ủng hộ của các cộng đồng tôn giáo liên hệ, các Viện Đại-học tư từ trước đến nay chẳng những đã tỏ ra tiến bộ rất mau mà còn tiếp tay với Chính-phủ phục vụ được rất đông sinh viên mà các Viện Đại-học công không đủ để thu nhận, mặc dù tiền trợ cấp cho mỗi Viện Đại-học tư không đáng kể gì cả so sánh với chi phí to lớn mà họ phải gánh chịu.

Vì vậy, nhân danh quyền lợi của Quốc-gia, quyền lợi của sinh viên và nhân danh chính sách phát-triển đại học trong xứ mà ủy-ban Ngân-sách và các đồng viên đều đồng ý, chúng tôi thiết tha đề nghị tăng thêm 400 triệu nữa cho ngân-sách đã được dành cho các Viện Đại-học tư để giúp họ điều hành, giúp họ tìm Giáo-sư giỏi, giúp họ trang bị cơ sở và dụng-cụ, và đối với những Viện Đại-học tư nào còn thiếu thốn về cơ sở, nhất là chưa hề được Chánh-phủ giúp đỡ phương tiện để xây cất cơ-sở.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viên.

Giáo-dục là một vấn đề trọng đại vì giáo dục có ảnh-hưởng lâu dài và quan trọng hơn cả vào vận mạng của tương lai của dân tộc. Chưa có một dân-tộc nào dốt nát mà giàu mạnh cũng như chưa có một dân tộc nào lãnh-đạo thế giới mà giáo dục thấp kém.

Với những ý nghĩ thô sơ nhưng thành khẩn kể trên, một lần nữa, chúng tôi thiết tha mong được sự tán đồng của ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và của các đồng viên trong Truyết trình đoàn ủy-ban Ngân-sách cùng toàn thể các bạn đồng viên đối với các đề nghị của chúng tôi.

Trước khi dứt lời, chúng tôi xin thành thật cảm ơn ông Chủ-tịch Hạ nghị viện và Quý đồng viên đã vui lòng cho tôi trình bày ý kiến khá dài, làm mất nhiều thì giờ của Quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. TRẦN-ĐÌNH-NGỌC.—

Bàn về Ngân-sách của Bộ Giáo-dục.

Trước hết với tư-cách là một người dân-cử, chúng tôi xin thành-thật ngợi-khen ông Tổng-trưởng Giáo-dục cũng như các quý vị lãnh-đạo ngành Giáo-dục và tất cả các nhân viên trong ngành Giáo-dục đã thực-hiện được trong những năm vừa qua một đường lối giáo-dục dựa trên ba mục-tiêu mà ông Tổng-trưởng đã nói là : nhân-bản, dân-tộc và khoa học.

Nhìn vào bảng thành-tích, chúng tôi thấy rằng Bộ Giáo dục đã phát-triển được ngành Đại-học, cải-thiện được vấn-đề lương-bổng cho Giáo-sư Đại-học và đó chính là một diễm son của Bộ Giáo-dục.

Hơn nữa, Bộ Giáo-dục còn chú-trọng việc đào-luyện và tu-nghiệp nhân-viên giảng-huấn và nhân-viên hành-chánh, khuếch-trương ngành Kỹ-thuật và chuyên-nghiệp, xây cất trường ốc, phòng thí-nghiệm, phòng thực-tập, in hơn 1.000.000 cuốn sách đủ loại từ Đại-học đến tiểu-học . . . và những công-tác khác liên-quan đến vấn-đề giáo-dục mà chúng tôi không thể kể hết ra đây.

Những nét phát-họa vừa qua chỉ là những nét đại-cương nổi lên những nỗ-lực đáng khen của Bộ Giáo-dục.

Sau đây, chúng tôi xin góp một vài ý-kiến về vấn-đề giáo-dục.

Kính thưa Quý vị,

Chúng tôi nghĩ rằng nay mai chúng ta sắp có một cuộc ngưng chiến, và nếu may mắn hơn nữa cho dân-tộc này thì chúng ta lại có được một nền hòa-bình vĩnh-cửu.

Vậy thì việc giáo-dục con em phải là công-tác đầu tiên được đề ra, bởi vì nếu trước đây công-tác giáo-dục được coi là thứ yếu so với công-tác an-ninh Quốc-phòng thì ngược lại trong thời hậu chiến, giáo-dục phải được kê vào hàng đầu.

Trước đây chúng ta thường nói đến cưỡng-bách tiểu-học, bây giờ nếu có hòa-bình rồi thì chúng tôi khẩn-thiết đề-nghị những vị hữu-trách về ngành giáo-dục phải làm thế nào để chúng ta có một sự cưỡng-bách giáo-dục đến hết bậc Trung-học đệ-nhất cấp chứ không phải là tiểu-học như trước đây nữa.

Trong hiện tình nước nhà chúng tôi muốn Bộ Giáo-dục lưu-tâm nhiều đến thành-phần học-sinh, đa số là những học-sinh nghèo đang theo học tại nước nhà, nhất là đám học-sinh tiểu-học thuộc những trường sơ-cấp ở tất cả những nơi xa xôi, hẻo lánh trên toàn quốc.

Kính thưa Quý vị,

Cách đây vài bữa, chúng tôi có đi thăm một vài trường sơ-cấp ở tại đơn vị của chúng tôi. Thật không thể tưởng-tượng được là trường có 6 lớp học thì 6 lớp đều tối thui, trẻ con nhìn không ra chữ.

Chúng tôi nghĩ rằng giá mà có chừng một số tiền nhỏ để trong-bị đèn điện cho mấy phòng đó thì mấy đứa nhỏ học từ lớp mẫu-giáo tới lớp nhất sẽ sung-sướng biết bao nhiều khi chúng có thể nhìn rõ-ràng được cuốn sách ở trên bàn và có thể viết để-dàng được!

Đang này phòng học tối tăm, thiếu cả ánh sáng và không khí ngột ngạt, chen chúc, 7, 8 chục học sinh trong một căn-phòng 4 thước vuông, thiếu thốn đủ mọi thứ.

Và trong tình trạng đó tôi tự hỏi không hiểu những học sinh đang ngồi kia chúng làm thế nào mà thấu nhận được bài giảng của ông thầy?

Bởi vậy, chúng tôi nghĩ rằng không phải bộ Giáo-dục chỉ chăm lo cho một số du-học sinh ưu-tú mà bộ cần phải chú-tọng thật nhiều đến tầng-lớp đại đa số học sinh trong nước nữa.

Về vấn-đề tư-thực, chúng tôi nghĩ rằng cần phải có một quy-chế trường tư hợp lý và đặc-biệt bộ phải có chính sách nâng đỡ để các trường tư hoạt động nghiêm-chỉnh, đứng đắn, đặt nặng vấn đề Giáo-dục hơn là vấn-đề kinh-tài.

Các giáo sư và giáo viên tư thực cần phải được bảo-đảm đời sống trong khi còn đủ sức khỏe để dạy, cũng như lúc đau ốm hoặc về già, không đủ sức dạy nữa.

Trong hiện tại, quý vị cũng dư rõ nếu giáo sư và giáo viên tư thực không đủ sức đem trường để dạy được nữa thì chắc chắn rằng vợ con, gia đình của vị giáo sư, giáo viên ấy sẽ lâm vào tình trạng bi đát.

Chính vì tương lai không được bảo đảm mà giáo sư và giáo viên tư thực không thể nào để hết tâm trí vào công việc dạy dỗ được.

-- Về vấn-đề Chánh-phủ lấy thuế các tư thực, chúng tôi đặc biệt tán trợ việc miễn thuế cho các tư thực để các tư thực được phát triển mạnh mẽ.

Nếu Chánh-phủ cần ngân-khoản thì chánh-phủ nên đánh thuế vào chỗ khác chứ đánh thuế vào các tư thực thì điều đó sẽ có ảnh hưởng dây chuyền tai hại làm cho có nhiều nhà nghèo không đi học được.

Tôi đã thấy có một số con em ở trong đơn vị của tôi, từ ngày học-phi tăng lên, chúng đã phải ở nhà giúp đỡ cha mẹ, không thể đi học được vì học-phi cao quá.

Và như vậy vô tình chúng ta đã thi hành chánh sách ngu dân, một chánh sách chỉ có dưới thời Pháp-thuộc.

Về vấn đề du học, kính thưa quý vị, chúng tôi hết sức tán thành việc đầu tư nhân-lực. Chúng tôi nghĩ rằng bỏ ra một số tiền để mai sau chúng ta có nhân tài phục vụ đất nước là một điều hợp lý và cũng là một điều cần thiết. Tuy nhiên, nhìn lại quá khứ, chúng tôi không tin tưởng được phần nào ở các du học sinh bởi vì rất nhiều người sau khi học thành tài chịu về nước phục vụ xứ sở này.

Tôi đã thấy một vài người quen của tôi, có hai ba đứa con đi du học. Đến nay, khi tốt nghiệp rồi ở lì bên Đức không chịu về, mặc dầu đã đậu Kỹ-sư điện tử bên đó. Tôi không hiểu rằng số tiền Chánh-phủ dài thọ cho những học sinh đi ra ngoại-quốc như vậy có phải là ném tiền qua cửa sổ hay không?

Chúng tôi không phủ nhận có một số du học sinh ưu tú, có tinh thần quốc-gia, đã làm rạng danh cho xứ sở, ra ngoài học rất tài, đến khi hết học về phục vụ xứ sở đặc lực, nhưng con số thật ít ỏi, rất hiếm.

Trong mấy năm nay, chúng tôi chỉ thấy những thanh niên, những sinh viên, học sinh ở tại nước nhà là làm việc cho xứ sở, là chiến đấu cho xứ sở, chớ chúng tôi chưa hề thấy thành phần du học sinh đóng góp cho xứ sở là bao nhiêu. Chắc có quý vị cho là chúng tôi quá khe khắt với du học sinh.

Xin quý vị thông cảm cho tôi bởi vì ngày nào thành phần du học sinh chưa chúng tôi sự đền đáp xứng đáng công ơn của đất nước này đối với họ bằng sự phục vụ tận tâm xứ sở này thì ngày ấy chúng tôi vẫn chưa gạt rửa được thành kiến xấu về du học sinh mà chúng tôi đã có từ bao lâu nay.

Nếu có Ông Tổng-trưởng Giáo-dục ở đây chúng tôi xin phép hỏi một câu rằng: chúng ta đã cho xuất dương du học bao nhiêu học sinh, và có bao nhiêu du học sinh đã về nước phục vụ xứ sở? Bởi vậy về ngân khoản dành cho du học sinh, chúng tôi chỉ chấp thuận ngân khoản đề nghị của ủy-ban Ngân-sách Hạ Nghị-viện đưa ra mà thôi.

Vừa rồi khoáng-đại Hạ-nghị-Viện đã biểu-quyết chấp-thuận cấp 40 mỹ-kim mỗi tháng cho mỗi du học-sinh trong niên-khóa 1972. Bây giờ chúng tôi lại thấy có những sự sửa đổi và coa số đầu người được cho. Chúng tôi không biết rằng mai đây những du-học-sinh được cấp 40 mỹ-kim mỗi tháng bị cúp đi thì họ sẽ sống ra sao?

Chúng tôi nghĩ rằng bây giờ không phải lúc đặt vấn-đề tiếp-tục dài-thọ cho họ nhưng chúng tôi muốn có một chánh-sách nghiêm-chỉnh và hữu-hiệu. Chúng tôi thiên nghĩ chỉ có

những sinh-viên nào đã tốt-nghiệp đại-học, đi thực-tập tại ngoại-quốc để trau-đồi nghề-nghiệp chuyên-môn của mình tức là đã có cử-nhân hoặc cao học trở lên Chính-phủ mới nên cho đi mà thôi.

Còn đối với học sinh sau khi đậu Tú tài II, chúng ta muốn thêm giáo-sư ngoại quốc về dạy, chúng ta tăng cường giáo-sư ngoại-quốc, chúng ta tăng cường giáo-sư ở trong nước thì vừa đỡ được một số ngân-khoản lớn-lao cho quốc-gia mà lại là điều hợp-tình hợp-lý hơn là cho thanh-niên ra ngoại-quốc rồi có tinh-thần vọng-ngoại quên hết cha ông tổ tiên, đến nỗi có sinh-viên ở ngoại-quốc đến bây-giờ không còn nhớ tiếng mẹ đẻ là gì nữa. Thật là nhục-nhã !

Tiếp theo đây, chúng tôi xin trình-bày cùng quý vị về ngành học kỹ-thuật. Mấy ngày trước đây, khi ông Tổng-trưởng Giáo-dục sang trình-bày trước ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục, chúng tôi cũng đã nói lên nỗi băn-khoăn của chúng tôi khi mỗi một năm Trung-tâm Quốc-gia kỹ-thuật Phú-thọ chỉ tuyển vào có 300 sinh-viên trong khi đó mỗi năm chúng ta có hàng mấy chục ngàn học sinh đậu tú tài II.

Theo sự do hỏi của chúng tôi, có tới 60, 70% học sinh muốn học kỹ-thuật nhưng không có chỗ để họ học. Bởi vậy bắt buộc, tôi xin nhắc lại : bắt buộc họ phải học luật-khoa, văn-khoa hoặc là khoa-học.

Con số sinh-viên tại các trường-luật-khoa và văn-khoa chừng 17 hay 18.000 sinh-viên mỗi phân khoa, trong khi Trung-tâm Quốc-gia kỹ-thuật Phú-thọ chỉ thu nhận 300 sinh viên mỗi năm thì thử hỏi làm sao mà phát-triển ngành học kỹ-thuật được ?

Chính vì số thu nhận ít quá nên có như sự chạy chọt về thế lực và tiền bạc để vào Trung-tâm Quốc-gia kỹ-thuật Phú-thọ đã gây ra tai tiếng rất nhiều như quý vị đã biết.

Chúng tôi đề-nghị Chính-phủ cần phải mở nhiều Trung-tâm kỹ thuật để đào-tạo chuyên-viên, không phải là cao cấp mà là những chuyên viên trung cấp để thứ nhất thỏa mãn nhu cầu muốn học, cần học của thanh niên trong xứ, thứ hai là cung cấp cho nề kỹ nghệ đang phôi thai của chúng ta nhất là nền kỹ nghệ hậu chiến những chuyên-viên hạng trung để đáp ứng được nhu cầu cấp thiết của xứ sở.

Làm được như vậy, chúng tôi thấy rằng sẽ thực-tế và ưu-diễm hơn là chúng ta chỉ có một Trung-tâm kỹ-thuật Phú-thọ cố gắng đào tạo một số nhỏ chuyên viên cao cấp lạc lõng và cô độc, bởi vì tại các nước tiến tiến người ta có quan niệm hẳn cứ đào tạo được một kỹ sư thì phải đào tạo kèm theo đó 4 hoặc 5 cán sự trung cấp để phụ tá cho vị kỹ sư này thì công việc mới chạy.

Về ngành nông-lâm ngư mục, như quý vị đã biết, xứ chúng ta là một xứ nông-nghiệp và có nhiều rừng, nhiều bờ-biển.

Chúng tôi thấy rằng về ngành học này, bộ Giáo-dục chưa có chính sách phát triển đúng mức.

Bộ cần phải mở thêm các trường về nông lâm ngư mục từ trung học đến Đại học, và bộ cũng cần phải làm thế nào thu nhận được nhiều học sinh vào học những ngành này để chúng ta có nhiều chuyên viên trong tương lai.

Hiện nay, ngành học nông, lâm, ngư mục như quý vị đã biết, ngoại trừ một trường đại-học và một ít trường trung học Nông Lâm-súc, không đủ chỗ thu nhận học sinh chúng ta, bởi vậy các trường trung-học Nông Lâm-Súc tự đã lợi dụng sự thiếu sót ấy mọc ra rất nhiều, Trung-học Nông Lâm-Súc tự có một số làm ăn không đứng đắn. Họ đã lợi dụng sự tăng tuổi của ngành học về quân-dịch về tuổi đi lính này kia để gạt gẫm phụ huynh học-sinh một cách rất là đáng tiếc.

Bởi vậy, một lần nữa, tôi xin nhắc lại đây đề quý vị hữu trách lưu tâm hơn đến ngành học Nông Lâm Ngư Mục. Ngoài ra, mới đây, Bộ Giáo-dục cho biết có thể niên khóa tới tất cả các học-sinh muốn được vào đại-học, học các phân khoa đều phải thi tuyển.

Vì thì giờ có hạn, chúng tôi không dám dài dòng, chỉ xin trình ý-kiến là chúng tôi không đồng ý về chuyện đó. Chúng tôi nghĩ rằng Đại-học cần phải mở rộng cửa cho tất cả mọi người.

Tôi xin đặt mọi câu hỏi : những học-sinh vừa đậu tú-tài II không trúng tuyển vào các phân-khoa Đại-học thì họ sẽ đi về đâu, bởi vì tôi tuyên chỉ lấy một số rất nhỏ, còn lại là loại ra. Vậy thành phần bị loại ra khỏi các phân khoa họ sẽ được học cái gì khi họ còn đang muốn học ?

Kính thưa quý vị, chúng tôi cũng xin trình-bày một điều nữa là đối với các Trung-tâm mà người Pháp giao lại chúng ta như Trung-tâm Giáo-dục Lê-quý-Đôn, Trung-tâm Giáo-dục Hồng bàng v.v., và một số trường của người ngoại-kiểu mở, chúng tôi thật chưa được biết tình-trạng các Trung-tâm các trường ấy hiện nay như thế nào ?

Với tư cách là ủy-viên ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục, chúng tôi mong có dịp đi quan sát các nơi này trong một tương lai gần đây. Theo những dư-luận quần chúng thì các Trung-tâm này đã mang tai, mang tiếng rất nhiều về việc thu nhận học sinh vào lớp I mỗi năm. Chúng tôi nghĩ rằng nhân-dịp này Bộ Giáo-dục không nên vì lẽ này, lẽ nọ mà còn duy-trì những tệ-tạng đó.

Dù là một học-đường do Phái-bộ Văn-hóa Pháp giao lại, chúng tôi thiên nghĩ rằng cũng chỉ nên có một chương-trình duy-nhất của Bộ cho học-sinh Việt-nam cũng như những ngoại-kiểu đã nhập Việt-tịch học tại những nơi đó mà thôi.

Tiếp đây, chúng tôi xin phép đề cập đến Tổng-nha Thanh-niên. Chúng tôi thấy rằng không phải Tổng-nha Thanh niên được thiết-lập chỉ để coi mấy đội túc cầu, mấy đội bóng chuyền, bóng bàn v.v., mà Tổng-nha Thanh-niên với nhiệm vụ chính-đầu là phải phục-vụ và hướng dẫn đại-chúng, phải gây phong-trào khỏe cho Thanh-niên, Sinh-viên, Học-sinh, phải làm cho thanh-niên, sinh-viên, học-sinh ở đất nước này thấm-nhuần được chủ-nghĩa Quốc-gia, tinh-thần khỏe và tinh thần hiệp-sĩ.

Có như vậy mới đáp ứng được lòng mong mỏi của nhân-dân là mới làm tròn nhiệm-vụ của mình. Còn nếu Tổng-nha Thanh-niên chỉ là thứ Tổng-nha đặt ra để để-cử mấy ông bầu túc cầu, bóng chuyền v.v., tại kính thưa quý-vị, riêng cá-nhân tôi, tôi xin phép nói là nên dẹp Tổng-nha Thanh-niên đi cho đỡ hao tổn công-quy thì hơn.

Cuối cùng, chúng tôi mong mỗi Bộ Văn-hóa Giáo-dục nên tiết-giảm những sự chi tiêu không cần-thiết để dùng số

tiền đó cải-thiện được phần nào đời sống của các giáo-chức Trung và Tiểu-học đang ở mức quá thấp-kém khiến họ không còn tinh-thần dạy dỗ con em chúng ta.

Xin cảm ơn toàn thể Quý vị.

Ô. PHẠM-HỮU-GIA,—

Sau khi theo dõi phần trình-bày quan-diêm của ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh và ý-kiến của quý đồng-viện từ nãy giờ, chúng tôi xin có vài nhận-xét sau đây về vấn-đề học bổng của các sinh-viên du-học và các sinh-viên không được may mắn phải học ở các Đại-học công và tư trong nước.

Trong ngân-sách năm nay, tại mục 18, chương 602, Văn phòng Bộ và Nha Sở Trung-ương nơi điều 5 Bộ Giáo-dục có đề nghị xin hơn 1 tỷ bạc để tài trợ cho sinh viên du học, nhưng ủy-ban Ngân-sách, sau khi thảo luận đã cắt xén 400 triệu, nghĩa là chỉ còn lại khoảng 600 triệu để tài trợ 1.200 học bổng cho du học sinh. Nếu chúng ta chia đều con số này thì mỗi du học sinh được ân thưởng trên 450,000\$ một năm.

Thưa quý vị đồng-viện, hiện nay trong nước chúng ta có ba Viện Đại-học đang hoạt-động, và hai Viện Đại-học cộng đồng đang và sắp sửa khai-giảng. Chúng ta còn có thêm năm Viện Đại-học tư nữa, và năm Viện Đại-học tư này, các cơ sở được đặt với sự bảo trợ của các đoàn thể, đảng phái, tôn-giáo, mà năm Viện Đại-học này thì chỉ được Chính-phủ tài trợ hàng năm trên dưới 20 triệu, nghĩa là tương đương với 40 học bổng cho du học sinh.

Thưa Quý Đồng-viện,

Trung bình mỗi Viện Đại học tự-lập có khoảng trên 3.000 sinh viên ghi danh hàng năm. Chúng tôi xin nêu lên đây con số 40 du học sinh và con số trên 30.000 sinh viên để trình cho khoảng đại thấy rõ sự cách biệt đáng ngại giữa hai giới sinh-viên. Sự cách biệt này đã là đề tài tranh luận hết sức sôi nổi tại diễn đàn Quốc-hội của chúng ta mà chúng tôi xin miễn lập lại.

Các Viện Đại-học trong nước, nhất là các Viện Đại-học tư quả tình hết sức thiếu thốn về mọi phương diện, từ cơ sở, phòng ốc, trang bị đến nhân viên giảng dạy. Với kinh phí tài trợ hiện tại của Chính-phủ thì các Viện Đại-học tư không tài nào có được một số giáo-sư cơ-hội để đảm trách vai trò giảng huấn của mình, nhất là sau khi Thủ-tướng Chính-phủ ban hành sắc-luật tăng phụ cấp cho các Giáo-sư công lập và các Giáo-sư công-lập Đại học này không được dạy các trường tư thục nữa.

Chính vì vậy, chúng tôi xin có một sự đồng đảng đáng ngờ cho sinh-viên mọi giới. Chúng tôi trình cầu khoảng đại chấp thuận cho lấy số kinh-phí mà ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh đã cắt giảm 400 triệu của du học sinh trong mục 18, nơi điều 5 của chương 602 để trợ cấp cho các Viện Đại-học tân lập trong nước và các Viện đại-học tư, nhất là các Viện đại-học tư chưa có cơ sở đầy đủ. Chúng tôi cũng không quên ca ngợi sự phân phối và việc làm hợp lý của ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh.

Chúng tôi ước mong được sự hỗ trợ của khoảng đại và xin chân thành cảm tạ.

Kính chào ông Chủ-tịch.

(Vỗ tay)

Ô. TÔ-ĐỨC-HẠNH.—

Ngày 20 tháng 11 vừa qua, khi thảo luận về ngân-sách bổ-túc của Bộ Giáo-dục, chúng tôi đã có dịp lên đây đề góp ý kiến cùng quý vị về đường lối giáo-dục của Bộ Giáo-dục. Hôm nay chúng tôi cũng xin phép được lên đây góp một vài ý kiến với quý đồng viện về ngân-sách 1973 của Bộ này.

Kính thưa Quý vị.

Chúng tôi cũng đồng quan điểm với ông Chủ-tịch ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục Hạ-viện, Dân-biểu Huỳnh-ngọc-Anh, là thật ra Bộ Giáo-dục không có một chánh-sách giáo-dục, đặc-biệt là về vấn đề du học.

Chúng tôi cũng đồng-ý là phải nhắc lại tại đây khuyến-cáo của Hạ-ngiệp-viện chúng ta đối với Bộ Giáo-dục trong khi thảo-luận về ngân-sách bổ-túc của Bộ Giáo-dục năm 1972 rằng đã đến lúc Chánh-phủ phải xét lại vấn-đề nhân-sự điều hành của Bộ Giáo-dục, bởi chánh-sách của Bộ Giáo-dục, đặc-biệt về du-học cũng như về chánh-sách thi-cử.

Hôm quý vị đã thấy trong ngày 20 tháng 11 vừa qua, chúng ta thấy có một cái gọi là thông-cáo chung giữa Bộ Giáo-dục và hai ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục Thượng-viện và Hạ-viện về vấn-đề xét điểm Tú-tài II, khóa I.

Chúng tôi xin nói ngay là trên nguyên-tắc chúng tôi không có điều gì để chỉ-trích về việc xét điểm này của Bộ Giáo-dục đối với các thí-sinh Tú-tài II, khóa I, vì trong tình-trạng hiện tại của đất nước sinh-viên, học-sinh, đặc-biệt là sinh-viên học-sinh trong nước, đã góp phần rất nhiều vào công-kuộc chiến-dấu chung, nếu chúng ta có ban một đặc-ân nào đó cho sinh-viên, học-sinh thì cũng là một điều mà chúng ta nên làm. Tuy nhiên, chúng ta chỉ muốn nêu ra ở đây những điều làm chúng ta suy nghĩ.

Việc thi Tú-tài II khóa I đã diễn ra từ mùa năm tháng 7 năm 1972 và giữa tháng 10 thì, nếu chúng tôi nhớ không lầm, đã có quyết nghị của một số quý-vị Dân-biểu yêu-cầu Bộ Giáo-dục xét, nhưng cho tới 20-11, tức là tới đúng vào ngày xét ngân-sách bổ-túc năm 1972 thì chúng ta mới nhận được thông-cáo đó. Đó là một điều làm chúng tôi suy nghĩ.

Bây giờ chúng tôi xin đi thẳng vào các chương của ngân-sách Bộ Giáo-dục năm 1973.

Tuân-tính lời yêu cầu của ông Chủ-tịch, những điều mà chúng tôi xin tu-chính, chúng tôi sẽ xin đề ra bằng con số và lý do, thì chắc chắn là quý vị đồng viện lên trước chúng tôi đã có dịp trình bày một cách rõ ràng.

Chúng tôi xin đề cập đến chương 602; Văn-phòng bộ và Nha Sở Trung-ương.

Trong chương này, Bộ có dự-trù ở điều 5 một tỷ bạc để cấp học bổng cho du học-sinh Việt-nam tại ngoại-quốc, chia ra như sau :

— 350 học bổng, mỗi học bổng là 150 mỹ-kim mỗi tháng, gồm có :



— 100 học bổng của những sinh-viên đã đi du học mà Bộ Giáo-dục cấp, tức là các học bổng tái lập : 150 mỹ-kim,

— Và 250 học bổng tân cấp.

Đối với các học bổng tân cấp ủy-ban Ngân-sách Hạ Nghị-viện đã cắt giảm chỉ còn 100 học bổng.

Chúng tôi nghĩ là sự cắt giảm của ủy-ban Ngân sách rất hợp lý vì không lẽ năm nay chúng ta không cho một du học sinh nào đi du học với tư cách học bổng quốc gia hay sao, nhưng nếu chúng ta cho đi quá nhiều thì cũng là một sự bất công giữa học sinh Việt-nam trong nước và học sinh ở ngoại-quốc.

Về điểm này, chúng tôi xin khuyến cáo Bộ Giáo-dục, là chỉ riêng năm nay chúng ta cấp 100 học bổng quốc gia, nhưng đến năm 1974, chúng tôi nghĩ là bộ giáo dục nên cấp học bổng cho những sinh viên Việt-nam đã tốt nghiệp đại học tại nước nhà.

Điều này rất lợi ở những điểm sau :

1) Thời-gian du-học của những sinh viên Việt-nam đã tốt nghiệp đại-học là một thời gian ngắn, như thế, Chính-phủ có thể tiết kiệm được một số ngoại-tệ.

2) Những sinh viên đã lớn tuổi sẽ ít bị sa ngã khi ra ngoại-quốc, cũng như họ đã có sự ràng buộc nhiều với quê hương trong những năm chinh chiến.

3) Bộ Giáo-dục cũng đề ra sự trợ cấp cho 2.738 du học sinh với định suất là 50 mỹ-kim một tháng. Một vài đồng-viện lên trước chúng tôi cũng có đề cập đến con số 2.738 du học sinh, nhưng chúng tôi không hiểu là con số này ở đâu ra. Theo lời giải thích thì 2.738 hồ sơ được trợ cấp này là hồ sơ của con em quân nhân, công chức nghèo.

Tuy nhiên, qua cuộc tiếp xúc với ông Tổng-trưởng Giáo dục khi ông ra trình bày trước ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục Hạ nghị-viện, cũng như qua cuộc tiếp xúc riêng tư của chúng tôi chúng tôi được biết là hiện tại số 4.000 sinh viên mà Bộ Giáo-dục trợ cấp đồng đều trong năm vừa qua mà chúng ta vừa biểu quyết chấp thuận ngày 20 thì chỉ có 38% con quân nhân, công-chức.

Chúng tôi chiết tính từ tỷ-lệ đó thì chỉ có khoảng 1.500 sinh viên thuộc thành phần con quân nhân, công-chức. Vì vậy chúng tôi đề nghị là chúng ta chỉ trợ cấp 50 mỹ kim mỗi tháng cho 1500 sinh viên, bởi vì 1.500 sinh viên đó là con quân-nhân công-chức cũng như tư chức nghèo.

Tổng kết lại, 600.000.000\$ mà ủy-ban Ngân-sách Hạ nghị-viện đã chuẩn cấp cho Bộ Giáo-dục để cấp học bổng cho sinh-viên học-sinh du học tại ngoại quốc, chúng tôi xin giữ nguyên, chỉ có thay vào con số là thay vì 1.000 học bổng với 75 mỹ-kim một định suất, chúng tôi xin đề nghị 1.500 học bổng với 50 mỹ-kim để đáp ứng đúng với nhu cầu con quân-nhân, công-chức cũng như tư chức nghèo.

Về ngân-khoản 400.000.000\$ mà ủy-ban Ngân-sách đã cắt giảm, chúng tôi cũng đồng quan-điểm với một số quý-vị lên đây, nhất là Dân-biểu Phạm-hữu-Gia là xin ủy-ban Ngân-sách Hạ-nghị-viện dùng ngân-khoản 400.000.000\$ này để cấp cho các Viện Đại-học công, tư, cũng như là cấp thêm

học-bổng cho các học-sinh, sinh-viên trong nước hữu-trách phần nào bất-công giữa sinh-viên Việt-nam tại ngoại-quốc và sinh-viên tại Việt-nam.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin đồng-viện tóm tắt.

Ô. TÔ-ĐỨC-HẠNH.—

Chúng tôi xin đề-cập tiếp tới chương 641 Tổng Nha Thanh-niên.

Về chương này, chúng tôi không cần nêu lý-do, xin giữ lại một số ngân-khoản, vì những lý-do ấy quý đồng-viện lên diễn-dàn trước chúng tôi đã nói thật rõ-ràng. Chúng tôi chỉ xin ủy-ban vui lòng tu-chính lại đề-nghi cấp 25.090.000\$ trong kinh-phí dành cấp cho các Hiệp-hội Thể-thao và các đoàn thể thanh-niên thể-thao tại nước nhà.

Chúng tôi cũng xin nói ngay là hôm qua, khi chúng ta thảo-luận về ngân-tích của Bộ Ngoại-giao, có một đồng-viện lên đây nói với khoáng-đại, và cũng được ủy-ban đồng-ý, là có những việc Chính-phủ không làm được mà các đoàn thể tự làm được, cũng như có những việc chỉ Chính-phủ mới làm được, mà những đoàn thể cá-nhân phải bỏ tay.

Chúng tôi lặp lại câu đó để xin ủy-ban vui lòng tái cấp 25.090.000\$ để dùng trợ-cấp cho các Hội-đoàn, vì nhiều hội-đoàn đã giúp ích rất thiết-thực cho thanh-niên cũng như học-sinh trong những việc mà Chính-phủ không làm được.

Chương sau cùng mà chúng tôi muốn đề-cập tới là chương 642 : Nha Sinh-hoạt Học-đường.

Những lý-do mà chúng tôi xin duy-trì Chương này, quý đồng-viện đã nói hết rồi, vì thế, chúng tôi chỉ xin vắn-tắt mà thôi. Thứ ra, để đối-phó với tình-trạng sa-đọa của một số học-sinh và sinh-viên chúng ta vì nhiệm-nhiệm nếp sống đời-trụ của Âu-tây rất nhiều nên Bộ Giáo-dục đã có một cơ-quan là Nha Sinh-hoạt Học-đường.

Nha này có nhiệm-vụ là soạn-thảo các chương-trình đào tạo và chuyên-hóa giáo-chức giảng-huấn về môn sinh-hoạt học-đường trong chương-trình trung-tiêu-học cũng như đại-học. Điểm quan-trọng nhất của Nha này là góp phần hướng dẫn công-dân giáo-dục, đức-dục trong học-đường.

Chúng tôi nghĩ rằng điều này, Tổng Nha Thanh-niên không thể làm được, mà chỉ có Nha Sinh-hoạt Học-đường mà hầu hết nhân-số đều là quý vị giáo-chức mới có thể làm được những công-tác đó. Do đó nếu ủy-ban quyết-định sáp-nập Nha Sinh-hoạt Học-đường vào Tổng Nha Thanh-niên thì theo chúng tôi nghĩ, điều này chẳng những không có lợi mà còn có hại về sau.

Đề kết-luận, chúng tôi thỉnh-cầu ủy-ban xét lại những tu-chính của chúng tôi. Xin kính chào ông Chủ-tịch và quý đồng-viện.

Ô. DƯƠNG-MINH-KÍNH. —

Chúng tôi xin góp một vài ý-kiến cụ-thể về Mục 18.

Đi từ dưới lên trên, chúng tôi đồng-ý giữ lại Chương 642, Nha Sinh-hoạt Học-đường. Lý-do mà ủy-ban đưa ra khi

đề-nghị sắp nhập Chương 642 và chương 641 là ngân-sách sẽ tiết-giảm được 34.000.000\$ về lương bổng nhân-viên.

Tuy nhiên, nếu Nha này có giải-tán chẳng nữa thì số lương dành cho các giới-chức cũng vẫn phải trả như thường, nghĩa là vẫn phải đưa họ về các Nha Trung-học. Tóm lại, chúng ta không thể cắt được và chúng ta không thể sắp nhập vào Tổng-nha Thanh-niên được.

Sắp nhập Nha Sinh-hoạt Học-dường vào Tổng-nha Thanh niên còn khó hiểu hơn là sắp nhập Cục Quân-y vào Bộ Y-tế. Chúng tôi xin nói vắn-tắt như vậy, và chúng tôi xin giữ lại kinh-phí 34.000.000\$ trong Chương 642.

Về chương 641: Tổng Nha thanh niên, chúng tôi đồng ý nên duy trì con số 40.090.000\$ ở điều 51-59. Chúng tôi chỉ tiếc rằng chúng ta không đủ ngân khoản để cắt thêm nữa, chớ nếu có thể chúng ta nên cắt thêm cho điều này hơn là cắt giảm.

Vì vậy chúng tôi xin ủy ban nên giữ nguyên kinh phí 40.090.000\$ được dự liệu ở điều 51-59 để trợ cấp cho các đoàn thể thanh niên.

Đối với chương 602, vấn đề quan trọng nhất là vấn đề du học đã được quý đồng viện thảo luận kỹ vì chúng ta vẫn thường cho Bộ giáo dục không có chính sách hợp lý về du học.

Thưa quý vị, năm 1972 có hơn 6.000 du học sinh, trong số đó, hơn 2.000 du học sinh đã tự ý không xin trợ cấp vì thuộc thành phần con nhà giàu có, còn lại hơn 3.900 sinh viên đã lao tất cả các thủ tục cần thiết chứng minh gia cảnh là con quân nhân, công chức có đồng lương cố định và thiếu kém nên đã được Chính phủ trợ cấp cho một học bổng.

Đến năm 1973, nếu chúng ta có giảm bớt thành phần được trợ cấp, chúng tôi xin đề nghị không nên giảm bớt một cách quá đáng mà hãy giảm từ từ, nghĩa là thay vì chúng ta chỉ trợ cấp cho 1.200 sinh viên, chúng tôi đề nghị là thay vì cắt 400.000.000\$ như ủy ban đề nghị, chúng tôi đề nghị cắt 200.000.000\$ mà thời đề tăng con số sinh viên được hưởng trợ cấp.

Và lẽ dĩ nhiên, năm 1974 chúng ta sẽ giảm bớt số người được thụ hưởng, và dần dần chúng ta sẽ đi đến kế hoạch là sẽ chỉ trợ cấp những khi nào thật cần thiết. Có như vậy, thì về phía quàn chúng, phía sinh viên mới có thời gian chuẩn bị, và về phía chúng ta cũng chứng tỏ rằng chúng ta cắt giảm theo nguyên tắc và có chính sách chứ chúng ta không vì tình cảm hay vì bất cứ chuyện gì khác mà cắt giảm.

Chúng tôi cũng xin đề nghị là sau khi cắt xén, thì đối với số tiền còn lại, chúng tôi đồng ý với một số quý vị là không nên cắt thêm vì ngân sách của Bộ giáo dục với 26 tỷ, chiếm một tỷ lệ là 5,6% của tổng số ngân sách quốc gia đã là một tỷ lệ quá yếu kém, chúng ta không nên giảm bớt mà nên lợi dụng cơ hội xét ngân sách để ảnh hưởng đến chính sách của Bộ giáo dục,

Có hai vấn-đề được đặt ra: Vấn-đề Đại-học và vấn-đề Trung-học (nếu không nói gồm tất cả Tiểu-học, nhưng chắc-chắn, chúng ta không thể ôm-dồm cả Tiểu-học trong lúc này).

— Về vấn-đề Đại-học, chúng tôi đồng-ý là nên dành ra khoảng 300.000.000\$ để yểm-trợ cho các Viện Đại-học Cộng-dồng, Duyên-hải cũng như Tiền-giang, vì đó là những Viện Đại-học mới bắt đầu thành-lập.

Nếu chúng ta bắt đầu bằng những bước tốt thì về sau chúng ta mới củng-cố, phát-triển được một cách toàn-hảo, còn nếu chúng ta bắt đầu quá yếu kém thì chắc-chắn về sau chúng ta không thể nào gạt-hái được kết-quả tốt đẹp.

Chúng tôi đã có dịp đi quan-sát hai Viện Đại-học đó trong những ngày gần đây với tư-cách là Ủy-viên của Văn-hóa Giáo-dục, và chúng tôi thấy rằng nhu-cầu phát-triển các Viện Đại-học đó quả là cần thiết.

Chúng tôi cũng đồng-ý là cần phải yểm-trợ cho các trường Đại-học tư, vì thật ra ngày nay, với số sinh-viên là 15.000 tại Đại-học Văn-khoa Saigon, 17.000 tại Đại-học Luật-khoa Saigon, bạn đồng-viện Dương-thanh-Tồn có nói rằng các Đại-học tư rất cần-thiết và Chính-phủ cần đãi-ngộ các đoàn-thể tôn-giáo hay chính-trị để thiết-lập các trường Đại-học tư.

Chúng tôi không muốn dùng chữ "đãi-ngộ", nhưng thật ra Chính-phủ có trách-nhiệm giúp đỡ các trường Đại-học đó, vì Chính-phủ đã không lo lắng nuôi cho tất cả các sinh-viên, và các đoàn thể tôn-giáo, chính-trị đã kê vai gánh lấy một phần trách-nhiệm trong việc đào-tạo các sinh-viên.

Vậy, trách-nhiệm và bổn-phận của Chính-phủ là phải yểm-trợ chứ không phải là đãi-ngộ.

Tóm lại, chúng tôi xin đồng-ý với quý vị đòi 300.000.000\$ để yểm-trợ cho các Viện Đại-học Cộng-dồng, Duyên-hải và Tiền-giang cùng các Đại-học tư. Còn lại số tiền cắt là 195.910.000\$, chúng tôi xin đặt quý vị trước lương-tâm của quý vị.

Chúng tôi được biết là năm nay tú-tài phần I là khá chót. Có nhiều vị Dân-biểu và Nghị-sĩ đã can-thiệp xin cho các học-sinh thi Tú-tài II được vớt 8 điểm, vớt 7 điểm, vớt trước, vớt sau. Thật ra, thực-tế đã chứng-minh rằng 95% học-sinh trường công đã đậu Tú-tài II kỳ vừa qua.

Phần đông các thí-sinh thi rớt là những học-sinh của các trường tư. Học sinh lớp 12 tại các trường tư sở-dĩ bị rớt nhiều là vì lớp không đủ Giáo-sư, hoặc là lớp học quá đông, không thể nào dạy dỗ các học-sinh có kết-quả được.

Vậy, nếu quý vị không giúp mở thêm các lớp 12 là lớp chỉ có trường công mới có thể đảm-nhiệm được vì có đầy đủ Giáo-sư thì tôi nghĩ rằng đến sang năm, khi kỳ thi Tú-tài II mở ra, lại sẽ có rất nhiều Nghị-sĩ, Dân-biểu xin vớt 7 điểm, 6 điểm.

Do đó cái "nhân-đức" của chúng ta e rằng sẽ bị nghi-ngờ; người ta có thể nói rằng chúng ta có con cháu thiếu 1 hay 2 điểm, đúng vào cái điểm được vớt đó, và như vậy vô-tình chúng ta đã phá-hoại nền giáo-dục nước nhà.

Với những lẽ trên, thay vì xin vớt điểm vào cuối năm, chúng tôi đề-nghị nên mở thêm lớp 12 để cho các học-sinh vào học. Như vậy, chúng ta có thể nâng được tỷ-số đậu lên thêm và duy-trì được giá-trị của bằng-cấp.

Đề kết-luận, chúng tôi đề nghị chúng ta nên dành số còn lại 195.910.000\$ cho Chương 607 tức là Chương thuộc về Nha Trung-học và các trường Trung-học để chi mở lớp 12, chuẩn-bị cho niên-khóa 1973, 1974 mà thôi.

#### Ô. VƯƠNG-SƠN-THÔNG.—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Tôi xin phép được tóm tắt một đôi hàng như sau :

— Thứ nhất, việc dài-thọ 1.100.000.000\$ cho việc du-học, và 500.000.000\$ cho 3.500.000 học-sinh và sinh-viên tại quốc-nội đã chứa tỏ Bộ thiếu chính-sách giáo-dục.

Thưa quý vị, việc cấp 300 học-bằng của nguyên Thứ Trưởng Nguyễn-danh-Đàn là một hành-vi tham-nhũng, ăn tiền của những thanh-niên trốn quân-dịch.

Kính thưa quý vị, chúng tôi phản-đối Giám-sát-viện vì các quyết-định của Viện này không phù-hợp với sắc-luật hiện tại, theo đó taam-nhuống 1.000.000\$ có thể bị phạt tử-hình. Vậy thì tại sao đối với vụ 300 du-học-sinh xuất-ngoại bất-hợp-lệ, Giám-sát-viện chỉ ngưng chức các viên-chức có trách-nhiệm và cấm không được giữ chức-vụ nào khác trong Chính-phủ trong thời-hạn 5 năm ?

Vậy, thử hỏi quyết-định này có bất công hay không ? Chúng tôi yêu-cầu Giám-sát-viện và cơ-quan hữu-trách hãy điều-tra nhanh-chóng để sớm đưa ông Nguyễn-danh-Đàn và bè lũ ra Tòa đền tội xứng-dáng.

Về ngân-sách Bộ Giáo-dục, chúng tôi xin ủy-ban không nên cắt thêm một ngân-khoản nào khác vì sinh-viên và học-sinh ở Việt-nam đã quá nhiều rồi. Chúng tôi cũng yêu-cầu khuyến-cáo Bộ Giáo-dục phải có một đường-lối rõ-rệt về du-học, và về nhân sự, thay đổi những hành-vi mờ-ám. Chúng tôi xin dứt lời và xin cảm ơn ông Chủ-tịch cùng quý đồng-viện ....

( Vô tay )

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính mời ông Tổng Thư-ký Khối Độc-lập.

#### Ô. TÔ-ĐỨC-HẠNH (Tổng-Thư-ký Khối Độc-lập).

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị,

Chúng ta đã thảo-luận về Mục 18 suốt 3 giờ đồng-hồ rồi, và chúng tôi cũng thấy có rất nhiều quý đồng-viện lên đây góp ý-kiến. Các ý-kiến của quý vị đã thể-hiện đầy-đủ các quan-điểm của Khối, Nhóm, trong Hạ nghị-viện.

Chúng tôi cũng xin thành-thật cáo-lỗi cùng một số quý vị đồng-viện có ghi tên mà chưa được lên diễn-đàn. Chiếu điều 113, khoản 2 Nội-quy, chúng tôi kính yêu-cầu ông Chủ-tịch cho ngưng thảo-luận đề biếu-quyết.

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện,

Ông Tổng Thư-ký Khối Độc-lập nêu điều 113 Nội-quy xin Viện tiên-quyết. Chúng tôi xin đưa đề nghị này ra đề Viện quyết định.

Quý đồng viện nào chấp-thuận ngưng thảo luận đề biếu quyết, xin giơ tay.

56 vị chấp-thuận.

Như vậy, chúng tôi xin tuyên bố chấm dứt phần thảo-luận và xin trao lời cho ủy-ban đúc kết.

#### Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-Viện).—

Chúng tôi xin trình đọc tất cả những ý-kiến tu-chính của quý đồng viện trước khi chúng tôi đi đến phần trình-bày đề-nghị của ủy-ban chúng tôi. Chúng tôi cũng xin quý đồng-viện, nếu trong phần đúc-kết của chúng tôi có thiếu sót, xin quý vị thông-báo cho.

Tu-chính-án thứ nhất của đồng-viện Huỳnh-ngọc-Anh, liên quan đến Mục 18, Chương 602, điều 5 nhằm tăng thêm 500 học bổng 75 mỹ-kim, nghĩa là gia tăng 202.500.000\$.

Đối với Chương 641, điều 3 Dân-biến Huỳnh-ngọc-Anh đề nghị: giữ kinh-phí là 200.000.000\$ thay vì 150.000.000\$.

Về điều 5, đề-nghị giữ nguyên-thủy kinh-phí là 40.090.000\$.

Tu-chính-án thứ hai của đồng-viện Trần-văn-Sơn, đề-nghị trong 600.000.000\$ dành riêng cho phần học-bổng nên cắt thêm 300.000.000\$ để chuyển qua trợ-cấp cho các trường quốc-nội. Đối với chương 602, điều 7, đồng-viện Trần-văn-Sơn đề-nghị thêm 200.000.000\$ để xây-cất các Viện Đại-học Nha-trang và Tiên-giang.

Chương 642, đồng viện xin giữ nguyên ngân-khoản của Nha Sinh-hoạt học đường là 106.000.000\$, nghĩa là lấy lại 72.000.000\$ mà ủy-ban đề nghị chuyển sang Tổng Nha Thanh-niên và lấy lại luôn phần kinh-phí lương bổng là 34.000.000\$

Về chương 617, đồng viện cũng đề nghị cắt giảm 30.000.000\$ của Hải-học-Viện Nha-trang.

Tổng quát, đồng viện Trần-văn-Sơn xin đề nghị gia tăng 204.000.000\$ kèm theo một khuyến cáo đối với Bộ Giáo-dục. Chúng tôi đã có nguyên văn bản khuyến cáo và sẽ trình đọc sau.

Tu-chính-án thứ ba của đồng viện Huỳnh-ngọc-Điêu gồm những điểm sau :

— 1) Duy-trì Nha Sinh-hoạt học-đường.

2) Chương 607, Nha Trung-học và các Trường Trung học : xin đề-nghị cấp thêm 400.000.000\$ để xây cất trường.

3) Cấp 200.000.000\$ cho hai Viện Đại-học Duyên-hải và Tiền-giang.

Tu-chính-án thứ tư của đồng viện Dương-thanh-Tồn gồm các điểm

1) Thay vì trợ-cấp cho 1000 sinh-viên, đồng-viện đề-nghị trợ-cấp cho 2000 sinh-viên.

2) Không cắt xén kinh-phí của Tổng Nha Thanh-niên và Nha Sinh-hoạt học đường, không sát nhập nha này vào Tổng Nha Thanh-niên. Tăng thêm 400 000.000\$ cho các Đại-học tư.

Thứ năm, đồng viện Trần-dình-Ngọc ủng hộ ý kiến của ủy-ban về vấn đề cấp học-bằng. Ngoài ra đồng viện còn đề-nghị chỉ nên cho những sinh-viên đã tốt nghiệp cử-nhân đi du học.

Tu-chính-án thứ sáu của đồng viện Phạm-hữu-Gia, tán đồng ý-kiến của ủy-ban về vấn đề học bằng và đề nghị dùng 400 triệu để cắt giảm của du học-sinh để trợ cấp cho các đại học trong nước.

Tu chính-án thứ 7 của ban đồng viện Tô-dức-Hạnh liên quan đến các chương sau đây :

Chương 602, văn-phòng Bộ và Nha Sở trung-ương : ủng hộ đề nghị cắt xén về du học-sinh của ủy-ban, nhưng thay vì cấp 1.000 học bằng với 75 mỹ-kim, ban đề-nghị cấp 1500 học bằng với 50 mỹ-kim. Ngoài ra, dùng số kinh-phí cắt giảm 400 triệu về du học để cấp cho các Đại-học ở Việt-nam.

Chương 641 : xin tái cấp 25.090.000\$ cho các hội đoàn.

Chương 642 : xin duy trì Nha sinh-hoạt học đường.

Ý-kiến thứ tám của đồng viện Dương-minh-Kính gồm những điểm :

1) Duy trì Nha sinh hoạt học đường.

2) Duy trì kinh phí 40,09),000\$ của Chương 641.

3) Về Chương 602, đối với du học sinh, chỉ nên cắt tổng số kinh-phí là 200 triệu thay vì cắt 400 triệu. Những kinh phí cắt xén sẽ được dùng để trợ cấp cho các viện đại học Tiền-giang và Duyên-hải.

4) Đối với chương 617, những kinh phí đã cắt giảm được, đồng-viện Dương-minh-Kính đề-nghị đừng để mở thêm các lớp 12.

Tu chính án cuối cùng là của đồng viện Vương-sơn-Thông nhằm ủng hộ hoàn toàn sự cắt xén của ủy-ban về kinh phí trợ cấp cho du học sinh. Về đề nghị của đồng viện Vương-sơn-Thông liên quan đến nguyên Thứ Trưởng Nguyễn-danh-Đàn, chúng tôi sẽ đúc kết trong phần khuyến cáo của chúng tôi.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Trước khi đưa ra những tu chính án đối với một số đề nghị của quý vị đồng viện phát biểu tại diễn đàn này, chúng tôi cũng xin thưa trình diễn tiến và ý kiến tại ủy-ban liên quan đến vấn đề học bổng mà một số quý đồng viện đã nêu lên.

Kinh-phí nguyên thủy mà Bộ Giáo-dục đề nghị sử dụng là 1 tỷ bạc để cấp 100 học bổng cho những người từ trước đã được hưởng học bổng 100 mỹ-kim (ngày nay tăng lên là 150 mỹ-kim mỗi tháng), cấp 350 học bổng mới trong năm nay với định suất là 150 mỹ-kim một tháng, và 2.231 học bổng 50 mỹ-kim. Tổng số tiền tính ra tiền Việt-nam theo hối suất mới là 1 tỷ bạc.

Nhận định rằng đối với học bổng quốc-gia từ trước tới nay đã được cấp phát, Bộ Giáo-dục đề nghị tăng học bổng lên 150 mỹ kim mỗi tháng là một đề nghị xác đáng và chúng tôi ước mong khoáng đại Hạ-nghi-viện sẽ chấp thuận.

Đối với việc cấp 350 học bổng mới với định-suất 150 mỹ kim một tháng, Ủy-ban chúng tôi nhận thấy đây là một cơ-hội cho những nhân-viên điều-kiện Bộ Quốc-gia Giáo-dục tác oai, tác quái, đem tiền Quốc-gia phung-phí một cách vô-ý-thức vì tổng số học-sinh vừa đậu bằng Tú-tài Việt-nam và Tú-tài Pháp hội đủ điều kiện học lực và tuổi-tác để được học bổng du học không thể lên quá 100 người, trong khi đó, các Quốc-gia bạn đã tặng cho chúng ta hơn 200 học bổng, thì số học-bằng mà Bộ Quốc-gia Giáo-dục muốn đưa những sinh-viên ra ngoại quốc học miễn-phí chỉ lên tới đa là 100 học bổng mà thôi.

Do đó, nếu chấp thuận cho Bộ Quốc-gia Giáo-dục có 350 học-bằng là chấp-thuận cho Bộ Quốc-gia Giáo-dục có thêm 250 học-bằng để Bộ ban oai, ban phước một cách vô ý thức. Cho nên Ủy-ban đã đề-nghị cắt bỏ 250 học bổng đó.

Bộ Quốc-gia Giáo-dục cũng đề-nghị cấp 2.231 học-bằng với định suất 50 mỹ-kim một tháng cho tới khi nào những sinh viên đó mãn học kỳ ở ngoại quốc, nghĩa là số tiền hơn 600 triệu trong năm 1973 này sẽ còn chi-tiêu dài dài tới năm 1975 mới chấm dứt.

Học bổng 50 mỹ-kim này chỉ là một hình-thức trá hình của trợ-cấp 40 mỹ-kim một tháng mà Hạ Nghi-viện đã có dịp thảo-luận kỹ lưỡng trong ngày 20 tháng 11 vừa qua, và nhận-định rằng nếu cho người ta một số tiền 50 mỹ-kim hằng tháng thì chẳng giúp ích gì cho những nhà nghèo thực-sự mà còn ở ngoại quốc học giỏi và cố tình học, vì nếu cho họ 50 mỹ-kim thì gia-đình họ phải chuyển ngân thêm 100 mỹ-kim một tháng nữa, với hối-suất hiện hữu số tiền chuyển ngân hàng tháng này phải lên tới 45 ngàn.

Như vậy, thử hỏi có bao nhiêu người nghèo ở tại Việt-Nam này có đủ phương-tiện gửi cho một đứa con học tại ngoại quốc 45.000\$ một tháng ? Cấp 50 mỹ-kim là chỉ giúp đỡ cho giới trung-lưu, hạng giàu mới có phương-tiện để gửi thêm 45.000\$ cho con ở Ngoại-quốc.

Ủy-ban nhận định cần phải giúp đỡ những sinh viên ưu tú ở ngoại quốc một cách thiết thực hơn, một cách lựa chọn đáng hoàng là phải cấp cho họ 75 mỹ-kim một tháng, để nếu họ tiện tặng thì gia đình họ chỉ cần chuyển ngân một số tiền

20.000\$ như cũ để họ có đủ số tiền 120 mỹ-kim ở ngoại-quốc để tiêu xài và tiếp tục ăn học.

Thưa Quý vị,

Bộ Quốc-gia Giáo-dục đề-nghị trợ cấp cho 2231 du học sinh là vì hiện thời Bộ có trong tay 2.231 hồ trợ xin được cấp học-bằng. Bộ không hề gạn lọc, không hề có một tiêu-chuẩn để lựa chọn, cho nên trong tinh thần tiết kiệm ngân-khoản Quốc-gia và nhất là sử-dụng đồng đều tiền bạc của chính-phủ đối với những sinh-viên du học tại ngoại-quốc và thành-phần đông đảo học sinh, sinh-viên đang học trong nước, nếu chúng ta đề y nguyên thủy ngân-khoản 1 tỷ bạc mà Bộ Giáo-dục đầu tư cho 2.000 sinh-viên tại ngoại quốc, trong khi đối với các Viện đại-học tại Việt-nam chúng tôi xin nói tất cả Viện Đại-học tại Việt-nam, công cũng như Tư-bộ Quốc-gia Giáo-dục không đầu tư đến 1 tỷ bạc, thì làm sao có sự đồng đẳng đối xử giữa 60.000 sinh viên ở tại Việt-nam với 2.000 sinh viên lại ngoại-quốc ?

Con số tiền chưa bằng nhau ; nếu lấy chia đều người thì sự chênh lệch còn không thể nào tưởng tượng được. Cho nên, ủy-ban đã thảo luận rộng rãi và vấn đề này và chỉ đề-nghị cấp 1.000 học bổng với định xuất 75 mỹ-kim một tháng để cho những người được hưởng học bổng, thực sự được cấp phương tiện học hỏi, và những người nghèo được thực sự giúp đỡ, còn hơn là giúp đỡ một cách đồng đều và một cách vô ý thức, và bố buộc Bộ Giáo-dục phải có tiêu chuẩn rõ ràng, chọn lựa một cách đúng đắn, những người nào đáng được hưởng học bổng thì mới cấp còn không, họ cứ việc lấy tiền của cha mẹ họ mà ăn học, không thể nào bắt Quốc-gia đài thọ chi phí quá nặng để họ ung dung sống tại ngoại-quốc.

Do đó, ủy-ban chúng tôi rất tiếc là không thể tu-chính theo đề-nghị mà một số quý đồng-viện đã đưa lên là tăng số số được hưởng học-bằng lên tới 1.500 học bổng tức chi-phí thêm 200.000.000\$ nữa trong số 600.000.000\$ mà ủy-ban đã đề-nghị.

Tuy-nhiên, trong số tiền 1 tỷ bạc mà ủy-ban đề-nghị cắt xén hơn 400.000.000\$ về học-bằng, chúng tôi không quan-niệm đó là sự tiết kiệm. Ủy-ban chúng tôi đề-nghị phân phối lại số 400.000.000\$ đó, nhất là cho học-sinh, sinh-viên ở tại Việt-nam, ở những cơ-sở không được Bộ Quốc gia Giáo-dục ngó ngang tới, coi như con ghê vì ở tại Việt-Nam.

Trong số 400.000.000\$ đó, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị để 200.000.000\$ tại điều 5, chương 602, nhưng với sự quy-dịnh rõ ràng là trên số 63.000.000\$ mà Bộ Quốc-gia Giáo-dục dự-trù cấp cho các Viện Đại-học tư ở tại Việt-nam, phải cấp thêm một số tiền 200.000.000\$ đó nữa, 200.000.000\$ này phải để cấp cho các Viện Đại-học ở Việt-nam, tư cũng như công.

Trong trường hợp khoáng-dại Hạ nghị-viện chấp thuận quan-diêm đó, chúng tôi xin lưu ý quý đồng viện là đối với Bộ Quốc-gia Giáo-dục, chúng ta cần phải thận trọng, vì những việc đã qua bố buộc chúng ta phải thận trọng trong năm tới.

Nếu quý vị đồng viện đồng ý cấp số tiền 200.000.000\$ đó thì chúng ta cần phải kiểm soát sự chi tiêu. Năm 1972, Quốc-hội đã cấp cho Bộ Quốc-gia Giáo-dục một số tiền là 200.000.000\$ để cắt trường học ở tại các tỉnh, nhưng khi

ra trình bày trước ủy-ban, chúng tôi có hỏi với số tiền 200.000.000\$ đó, quý vị đã cắt được bao nhiêu trường học và cắt tại đâu ?

Một phái đoàn rất hùng-hậu gồm 51 vị, từ cấp điều-khiển tới cấp thừa-hành của Bộ Giáo-dục đã không có ai biết số tiền 200.000.000\$ đó được sử-dụng vào việc nào. Cho nên, nếu chúng ta cấp số tiền 200.000.000\$ ở khoản này, chúng ta phải theo dõi và buộc họ không được du di kinh-phí đó để chuyển thêm tiền ra ngoại-quốc cho các con ông, cháu cha.

(Vỗ tay)

Tóm lại, chúng tôi xin đề nghị, nếu khoáng-dại Hạ-nghị-viện chấp thuận thì xin thực sự theo dõi sự thi hành ngân-cách này.

Riêng 200.000.000\$ dự thừa trong việc cắt 400.000.000\$, chúng tôi xin đề-nghị khoáng-dại Hạ-nghị-viện chấp thuận đưa 100.000.000\$ sang điều 5, chương 607 : Nha Trung-học và các trường Trung-học.

Điều 5 trước đây đã dự trừ một ngân-khoản là 70.000.000\$ để cấp học bổng cho học sinh Trung-học trên toàn quốc, nếu nay tăng cường thêm số tiền 100.000.000\$ này thì chúng ta sẽ được một ngân khoản là 170.000.000\$ để cấp học bổng cho các học-sinh Trung-học.

\* \* \*

(Vỗ tay)

\* \* \*

Nhưng số tiền 100 triệu này không được du di qua Chương 602 để cấp thêm học bổng cho các du học sinh, mà chúng tôi xin quý vị nhớ rõ là chỉ dùng để tăng cường thêm với 70 triệu cũ nhằm cấp học bổng cho học-sinh Trung học trên toàn-quốc.

Về Chương 608, ở điều 5, Bộ Quốc-gia Giáo-dục đã dự trừ một số tiền là 35.000.000\$ để cấp học bổng cho tất cả các trường tiểu-học trên toàn quốc.

Chúng tôi xin quý vị vui lòng chấp-thuận đem số 100 triệu còn lại tăng cường cho 35 triệu này, và như vậy điều 5 chương 608 sẽ có một ngân-khoản là 135 triệu thay vì 35 triệu như Bộ Quốc-gia Giáo-dục đề-nghị.

(Vỗ tay)

Như vậy, số tiền mà ủy-ban đã đề-nghị khoáng-dại Hạ-nghị-viện cắt bỏ trong kinh-phí dành yểm trợ cho các du học sinh tại ngoại-quốc là 400 triệu đó sẽ được phân chia như sau :

— 200 triệu dùng để trợ-cấp cho các Viện-đại-học hiện hữu : Viện Đại-học Tiền-giang, Viện Đại-học Duyên-hải, Viện Đại-học Hòa-hào Cao-đài Viện Đại-học Vạn-hạnh Viện Đại-học Đà-lạt, là những Viện Đại-học chưa bao giờ được Bộ Giáo-dục ngó-ngàng và yểm-trợ đúng mức.

(Vỗ tay)

— 100 triệu sẽ được sung lương vào điều 5 chương 607 để cấp học bổng cho các học sinh trung-học.

— 100 triệu để tăng cường cho điều 5 chương 608 để cấp cho các em học-sinh tiểu-học.

Đối với Chương 641 : Tổng Nha Thanh-niên, theo đề-nghị của bạn đồng viện Huỳnh-ngọc-Anh, Chủ-tịch ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục Hạ-nghi-viện, chúng tôi xin yêu-cầu khoáng-dại Hạ-nghi-viện tái lập kinh-phí 25.090.000\$ để cấp cho các Hiệp-hội thanh-niên.

Cũng thế theo ý-kiến của một số đồng đồng viện đã phát biểu tại diễn-dàn chúng tôi xin tái lập kinh-phí 106 triệu ở chương 642 là Nha Sinh-hoạt học đường. Như vậy, Nha này sẽ tách rời với Tổng Nha Thanh-niên và sẽ tái lập 100% kinh-phí.

(Vỗ tay)

Sau khi đã tu-chính, tổng số tiền ở tại Mục 18 :

Bộ Giáo-dục sẽ là 25.804.090.000\$. Chúng tôi khàn khoản xin khoáng-dại Hạ-nghi-viện chấp-thuận đề-nghị tu-chính của ủy-ban chúng tôi sau khi chúng tôi đã được nghe nhiều ý-kiến phát-biểu tại diễn đàn này.

(Vỗ tay)

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Qua lời trình-bày của ông Chủ-tịch ủy-ban, quan-diêm của ủy-ban đã được tu-chính theo lời yêu-cầu của một số đồng các bạn đồng-viện phát-biểu ý-kiến tại diễn-dàn. Bây giờ, chúng tôi xin đưa ý-kiến tu-chính của ủy-ban ra để khoáng-dại quyết-định.

Quý đồng-viện nào chấp-thuận kinh-phí 25.804.090.000\$ dành cho Mục 18 : Bộ Giáo-dục xin gởi tay.

\* \* \*

71 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 18 được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

Chúng tôi kính mời Thuyết-trình-viên.

(Vỗ tay)

### Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Sau đây chúng tôi xin trình đọc khuyến-cáo do đồng-viện Trần-văn-Sơn đề-nghị và kính xin khoáng-dại biểu-quyết,

Khuyến-cáo của Quốc-hội đối với Bộ Giáo-dục :

Thứ nhất : Bộ Giáo-dục phải hướng toàn năng lực vào sự cải tiến nền giáo-dục quốc-nội về cả hai phương-diện nhân viên giảng-huấn và phương-tiện huấn-luyện.

Thứ hai : Thực thi chương-trình sinh-hoạt học-đường như đã được quan-niệm, phát-triển thể chất và tinh-thần của sinh-viên học-sinh.

Thứ ba : bớt trợ-cấp cho du học-sinh để dành ngân-khoản cấp học-bổng cho sinh-viên và học-sinh trong nước.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Thuyết-trình-viên vừa trình đọc trước khoáng-dại khuyến-cáo của đồng-viện Trần-văn-Sơn, chúng tôi xin đưa câu hỏi đề quý đồng-viện biểu-quyết.

Quý đồng-viện nào chấp-thuận bản khuyến-cáo do đồng-viện Trần-văn-Sơn đề-nghị, xin gởi tay.

\* \* \*

56 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy, khuyến-cáo này đã được chấp-thuận.

Bây giờ, chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban tiếp-tục phúc-trình trước khoáng-dại Mục kế tiếp.

### Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi xin trình với ông Chủ-tịch và quý vị đồng-viện rõ là ba Khối : Độc-lập, Cộng-hòa và Dân-quyền có chuyên đến chúng tôi một bản khuyến-cáo đối với Bộ Giáo-dục, nhưng không có lên diễn-dàn; bởi vì quý bạn đồng-viện đã lên quá đông cho nên đại-diện ba khối đó không đưa ra khuyến-cáo tại diễn-dàn mà chỉ yêu-cầu ủy-ban chúng tôi trình ra khoáng-dại để biểu-quyết.

Chúng tôi xin trình đọc khuyến-cáo đó.

Khuyến-cáo Bộ Quốc-gia Giáo-dục.

1) Bộ Giáo-dục cần có một chính-sách Giáo-dục dài hạn, chấm dứt những biện pháp cấp thời, mi dân, phương hại đến giá trị của nền giáo dục quốc gia.

2) Bộ Giáo dục phải xét lại chính-sách du học, để chương trình đào tạo chuyên viên cao cấp tại ngoại quốc đáp ứng thiết thực nhu cầu đất nước.

Riêng về những sinh viên đã du học, Bộ Giáo dục cần tìm những biện pháp để thu hút và nâng đỡ những thành phần ưu tú có lập trường quốc gia vững chắc. Chấm dứt tình trạng bao phát bừa bãi ăn huệ Quốc gia nhằm thỏa hiệp để củng cố vị thế riêng tư, đặt Quốc hội trước những sự chi tiêu đã rồi,

3) Hành-pháp cần xét lại toàn thể nhân-sự điều khiển tại cơ-quan này, thanh-lọc những phần-tử bất xứng, trừng-phạt đích-dáng những viên-chức trách-nhiệm đã tạo nên tình trạng nhúng lậm trầm-trọng tại các học-đường hiện nay.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin đưa đề-nghị của ủy-ban đề quý đồng-viện biểu-quyết.

Quý đồng-viện nào chấp-thuận bản khuyến-cáo của ba Khối Cộng-hòa, Độc-lập và Dân-quyền mà ông Chủ-tịch ủy ban vừa trình đọc, xin giờ tay.

\* \* \*

71 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy bản khuyến-cáo đã được khoáng-đại chấp-thuận thông qua.

Bây giờ, chúng tôi xin thuyết-trình-viên tiếp-tục phúc-trình kế tiếp Mục 19.

**Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—**

Chúng tôi xin phúc-trình tiếp Mục 19 : Bộ Kinh-tế.

Tổng số kinh-phí dự-trù cho tài-khoá năm 1973 của Bộ Kinh-tế 258.182.000\$. Số kinh-phí dự-trù được phân phối cho các chương như sau :

Chương 731 : Văn-phòng Bộ và cơ-quan Trung-ương là 124.646.000\$.

Chương 733, Khối Thương-mại : 73.804.000\$.

Chương 734, Khối Công-Kỹ-nghệ : 47.068.000\$.

Chương 735 : 12.664.000\$.

Tổng số kinh-phí dự-trù năm 1973, nếu so với kinh-phí 1.066.486.000\$ biểu-quyết cho Tài khoá 1972 thì có giảm là 808.304.000\$.

Chương 731 : Văn-phòng Bộ và cơ-quan Trung-ương. Kinh-phí tổng cộng là 124.646.000\$ được phân phối cho các điều sau :

Điều 1 : 61.204.000\$.

Điều 3 : 57.177.000\$

Điều 7 : 6.265.000\$

Chương 732 : Chương-trình Phát-triển Kinh-tế.— Kề từ niên-khoá 1973, kinh-phí cho các chương-trình phát-triển kinh-tế được dự-trù nơi Mục 21 Bộ Kế-hoạch và Phát-triển Quốc-gia.

Chương 733 : Khối Thương-Mại.— Tổng-số kinh-phí 73.804.000\$ được phân-phối các điều :

Điều 1 : 54.480.000\$.

Điều 3 : 16.946.000\$.

Điều 7 : 2.810.000\$.

Chương 734 : Khối Công-Kỹ-nghệ.— Tổng số kinh-phí 47.068.000\$ được phân phối ở các điều :

Điều 1 : 28.165.000\$.

Điều 3 : 13.162.000\$.

Điều 7 : 5.740.000\$.

Chương 735.— Tổng số kinh-phí dự-trù là 12.664.000\$ được phân phối như sau :

Điều 1 : 8.999.000\$.

Điều 3 : 3.215.000\$.

Điều 7 : 450.000\$.

Riêng đối với Bộ Kinh-tế, ủy-ban chúng tôi xin có một đề nghị là ở chương 734, điều 3 về vật liệu và dịch vụ điều-bành, kinh-phí dự-trù là 13.162.000\$, ủy-ban chúng tôi xin đề nghị chấp-thuận 10 triệu, nghĩa là có cắt giảm 3.162.000\$, vì dự-trù quá đáng.

Do đó tổng kết đối với chương 734 kinh-phí dự-trù 47.068.000\$, ủy-ban chúng tôi đề nghị cắt giảm 3.162.000\$ và tổng kết của chương 734 chúng tôi xin đề nghị chấp-thuận với tổng số kinh-phí là 43.906.000\$.

Kính thưa Chủ-tọa Đoàn,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Nhận thấy đối với kinh-phí dự-trù cho Bộ Kinh-tế tài-khoá 1973 chỉ gồm những kinh-phí lương bổng và điều hành cho nên ủy-ban chúng tôi xin kính đề nghị cùng quý vị biểu, quyết chấp-thuận kinh-phí dự-trù cho tài-khoá 1973, Mục 19, Bộ Kinh-tế, tổng số kinh-phí là 255.020.000\$.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Quý đồng-viện nào có ý kiến về Mục 19, chúng tôi kính mời lên diễn đàn.

Nếu không đồng-viện nào có ý kiến chúng tôi đề nghị thông qua Mục 19.

Quý đồng-viện nào chấp-thuận kinh-phí 255.020.000\$ cho Mục 19, xin giờ tay.

\* \* \*

60 Vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 19 được chấp-thuận thông qua.

Chúng tôi kính mời thuyết-trình-viên phúc-trình Mục 20.

**Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—**

Chúng tôi xin sang Mục 20 : Bộ Tài-chánh. Kinh-phí dự-trù nguyên thủy cho Bộ Tài-chánh năm 1973 là 3.260.000.000\$. Chúng tôi xin đề-trình khoáng-đại chi-tiết.

Chương 251 : Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y kinh phí là 293.385.000\$.

Chương 253 : Tổng-nha thuế-vụ.— Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y tổng-số kinh-phí là 1.461.398.000\$.

Chương 254.— Ủy ban chúng tôi đề nghị cắt 37.940.000\$ vì dự-trừ quá đáng về kinh-phí dịch-vụ điều-hành. Tổng số kinh-phí còn lại là 852.886.000\$.

Chương 255 : Tổng-nha Ngân-khố.— Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y kinh-phí 370.969.000\$.

Chương 256 : Kế toán Cuộc Trưng-vương.— Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y 103.500.000\$.

Chương 257 : Trung-tâm Điện-biến Dữ-kiện.— Ủy ban chúng tôi xin đề nghị giữ y 112.104.000\$.

Chương 761 : Nha Quốc gia Du lịch.— Ủy ban chúng tôi xin đề nghị giữ y 27.818.000\$.

Tổng kết, kinh phí nguyên thủy cho Bộ Tài chính là 3.260.000.000\$, ủy ban chúng tôi đề nghị cắt 37.940.000\$, và tổng số kinh phí mà ủy ban chúng tôi đề nghị giữ lại là 3.222.060.000\$.

Chúng tôi xin trình trước khoáng đại.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý vị nào có ý-kiến về Mục 20, chúng tôi kính mời lên diễn đàn.

Nếu không có đồng-viện nào có ý-kiến trái ngược, chúng tôi đề-nghị thông qua Mục 20. Quý đồng viên nào chấp-thuận kinh phí 3.222.060.000\$ cho Mục 20, xin giơ tay.

\* \* \*

57 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 20 được chấp thuận thông qua. Chúng tôi kính mời Thuyết trình viên.

Ô. NGUYỄN NGỌC LIÊN (Thuyết trình viên).—

Chúng tôi xin phép sang Mục 21 : Bộ kế hoạch và phát triển Quốc gia.— Kinh phí dự trù cho 1973 Bộ Kế-hoạch và Phát triển Quốc gia là 1.268.904.000\$, chúng tôi xin đi vào chi tiết :

Chương 211 : Văn phòng Bộ. Ủy ban chúng tôi xin đề nghị duy trì 1.179.373.000\$.

Chương 217 : Nha Tổng giám Đốc Kế hoạch.— Ủy-ban chúng tôi xin đề nghị giữ y 48.011.000\$.

Chương 261 : Ủy ban chúng tôi xin đề nghị giữ y 41.520.000\$.

Vậy, tổng kết về kinh phí nguyên thủy của Bộ Kế hoạch Phát triển Quốc gia, ủy ban chúng tôi xin đề nghị giữ y 1.268.904.000\$. Chúng tôi xin đề trình trước khoáng đại đề quyết định.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viên nào có ý kiến về Mục 21, chúng tôi xin mời lên diễn đàn.

Nếu không đồng viên nào có ý kiến trái ngược, chúng tôi đề nghị thông qua Mục 21. Quý đồng viên nào chấp thuận thông qua kinh phí 1.268.904.000\$ cho Mục 21, xin giơ tay.

\* \* \*

58 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 21 được chấp thuận thông qua.

Chúng tôi kính mời thuyết trình viên.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin sang Mục 22 : Bộ Thông-tin. Kinh-phí nguyên-thủy dự-trừ cho Bộ Thông-tin trong niên-khóa 1973 là 4.700.000.000\$. Ủy-ban chúng tôi xin đi vào chi tiết.

Chương 241 : Văn-phòng Bộ và các cơ-quan Trưng-vương. Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị cắt 110.575.000\$, tổng số còn lại là 422.993.000\$.

Chương 242 : Ủy ban chúng tôi đề nghị cắt 129.862.000\$, tổng số kinh-phí còn lại là 2.583.679.000\$.

Chương 243 : Nha Vô-tuyến Truyền-thanh.— Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị giữ y 509.800.000\$.

Chương 244 : Nha Vô-tuyến Truyền-hình và Điện-ảnh.— Ủy-ban chúng tôi xin đề nghị giữ y 943.091.000\$. Tổng kết số kinh-phí mà ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị cho Bộ Thông-tin là 4.459.567.000\$, chúng tôi xin đề-trình trước khoáng-dại.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viên nào có ý-kiến về Mục 22 xin mời lên diễn đàn.

Chúng tôi xin mời đồng-viện Trương-văn-Nguyên.

Ô. TRƯƠNG-VĂN-NGUYỄN.—

Về Ngân-sách Bộ Thông-tin, chúng tôi đồng-ý với sự cắt xén của ủy-ban Ngân-sách và sau đây chúng tôi xin nêu lên một vài chi tiết mà chúng tôi nghĩ rằng ủy-ban ngân-sách tài-chính chưa đề-cập đến.

Kính thưa Quý vị,



Chiến-tranh sắp kết-liệu, thời kỳ tiếp theo được mệnh-danh là giai-đoạn đấu-tranh chính-trị. Lễ dĩ nhiên, đấu-tranh chính-trị thì vai trò thông tin tuyên truyền của Bộ Thông-tin phải được chú trọng vào bậc nhất.

Do đó, chúng tôi nghĩ rằng cần phải có một ngân-sách về Bộ Thông-tin có thể tương đối gọi là chính xác và thiết thực. Sự chính xác và thiết thực của Ngân-sách Bộ Thông-tin đó còn giúp cho Bộ Thông-tin tránh được nạn tham-nhũng là một căn bệnh đang bọ phát và tàn phá xã hội chúng ta.

Kính thưa Quý vị.

Những chi tiết mà chúng tôi muốn nêu lên đây gồm có :

1) Về Chương 242, điều 33, khoản 2, về y phục của cán-bộ đoàn viên. Chúng tôi nhận thấy theo sự dự trù ở đây thì mỗi bộ đồ của cán bộ là 5.000\$. và tổng số kinh phí này lên tới 10.505.000\$. Chúng tôi thấy rằng nếu gọi giai-đoạn sắp đến là giai-đoạn đấu tranh chính trị thì người cán bộ thông tin tuyên truyền cần phải hòa mình trong quần chúng.

Nói như thế có nghĩa là dân chúng mặc y phục như thế thì người cán bộ thông tin của chúng ta phải mặc như thế. Do đó chúng tôi thấy khoản tiền dự chi cho việc may quần áo cho cán bộ đó là một điều trái với đường lối cũng như chỉ-trương mà chúng ta sắp thực hiện trong giai đoạn đấu-tranh chính trị sắp đến.

Do đó, chúng tôi xin đề nghị cắt xén hoàn toàn số kinh phí này là 10.505.000\$. Hơn nữa chúng tôi thấy về khoản này còn có một điểm đáng chú ý là trên thực tế thì nói rằng một bộ đồ trị giá 5.000\$, nhưng quý vị cũng thừa hiểu rằng khi bộ đồ này may ra có lẽ nó không có giá trị đến 5.000\$, mà rồi đến lúc phát về cho cán bộ ở địa phương thì vì nó quá đẹp cho nên người cán bộ không sử dụng tới.

Và trong những lần mà chúng tôi được tiếp xúc với các cơ-sở thì chúng tôi thấy rằng chưa có một người cán bộ thông tin nào mặc bộ đồ do Bộ phát cho họ. Do đó chúng tôi nghĩ rằng nên cắt xén khoản tiền này thì chúng ta thấy có hai tác dụng :

Tác dụng thứ nhất là giúp cho cán bộ thông tin về phương diện hình thức, về phương diện y phục, có thể gần gũi với quần chúng.

Thứ hai là chúng ta giúp cho Bộ Thông-tin có được một điều kiện, một môi trường thuận tiện cho việc bài trừ tham nhũng.

Tiếp đến, chúng tôi xin nêu lên những chi tiết trong khoản chi tiêu của Văn-phòng đại diện Thông-tin Khu.

Kính thưa Quý vị.

Trước đây, trong giai đoạn mà Việt-nam Cộng-hòa chúng ta chia thành nhiều quân-khu mà được gọi là Vùng thì lúc đó Bộ Tư-lệnh Vùng kiêm cả quyền hành về quân sự lẫn hành chánh. Do đó bên Chánh-phủ cần đặt ra những văn-phòng đại diện của từng Bộ để nắm sát cạnh các ông Tướng Vùng.

Ngày nay thì vấn đề Tướng Vùng đã thay đổi, tất nhiên là chúng ta có những ông Tư-lệnh quân khu mà ông Tư-lệnh quân-khu không có quyền về hành-chánh. Như vậy tất

nhiên là việc mà cắt cử viên-chức của Bộ Thông-tin để đặt ra văn-phòng đại diện thông tin ở từng quân khu đó là một việc hơi lỗi thời mà chúng tôi còn thấy rằng ngân khoản dự chi cho việc cử những viên-chức Bộ Thông-tin cho quân-khu quá cao ; hơn nữa, đối với văn phòng đại diện Thông-tin ở các quân khu này có nhiều vị Nghị-sĩ cũng như nhiều vị Dân-biểu đã cho rằng cái đó chỉ là một hộp thơ của các ông Tướng Vùng hay quân khu mà thôi.

Do đó chúng tôi thấy cần phải có một sự thận-trọng và chặt chẽ hơn nhiều đối với ngân-sách của văn-phòng đại diện Thông-tin ở các quân-khu. Vậy, chúng tôi xin đề-nghị cắt xén toàn thể ngân-sách của văn-phòng đại diện quân khu gồm có 4.500.000\$, đó là số tiền mà chúng tôi cho rằng nó quá dư-giả đối với một văn-phòng mà không có một trách nhiệm không có một việc gì chánh đáng, rõ rệt.

Ở điều 38, về khoản điều-hành liêh-tinh, trong đó có một khoản nói về chi-phí thực hiện biểu ngữ cho các tỉnh và quận thì chỗ này chúng tôi thấy có sự trùng hợp mà chúng tôi không hiểu Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh của Hạ-viện đã chiếu cố tới chưa vì khoản chi-tiêu này đã dự-trù cho mỗi tỉnh là 160.000\$ để lo về việc biểu-ngữ và các bảng «tole» nhưng lại cũng dự chi cho mỗi quận là 50.000\$ để lo về các việc đó.

Chỗ này chúng tôi thấy có sự trùng-hợp bởi vì thường thường ở các tỉnh-ly bao giờ những biểu-chương, những khẩu-hiệu cũng vẫn nhiều hơn. Nếu chúng ta đã dự-chi cho Quận thì tất nhiên chúng ta phải giảm tỉnh ; còn nếu như chúng ta dự-chi cho tỉnh, chúng ta phải giảm Quận. Do đó chúng tôi đề-nghị cắt xén hoàn-toàn khoản tiền này của cấp tỉnh là 7.840.000\$.

Riêng về điều 33 khoản 3 ấn-dịnh chi-phí giấy mực đề cho Ty Thông-tin in những bản tin thì.

Kính thưa Quý vị,

Theo sự hiểu biết của chúng tôi, bây giờ ở các tỉnh có những tổ-chức gọi là trung-tâm tin-tức của tỉnh, mà trung tâm tin tức của tỉnh này về khoản điều-hành chi-phí được cộng chung với Khối Chiến-tranh Chính-trị của chi-khu.

Như vậy chúng tôi thấy rõ-ràng có sự trùng-hợp về ngân-sách giữa Bộ Thông-tin và Bộ Quốc-phòng về khoản tiền ấn-hành các bản tin ở trong tỉnh.

Theo lệ thường, ví dụ như Khối Chiến-tranh Chính-trị hàng tháng phải in 2.000 bản tin và Ty Thông-tin hàng tháng in 2.000 bản tin, khi hai cơ-quan này được dồn trở lại làm một gọi là Trung-tâm tin-tức thì tất nhiên số ấn-bản người ta phải giảm xuống chứ không lẽ bên Khối Chiến-tranh Chính-trị in 2.000 bản mà bên Ty Thông-tin cũng in 2.000 bản nữa thành 4.000 bản thì không có người đâu mà đi phở biển và bác có lẽ cũng không ai đọc cho hết.

Do đó, khi hai cơ quan chung lại làm một việc, chúng ta thấy có sự trùng-hợp về ngân-sách nên chúng tôi xin đề nghị cắt xén một nửa khoản tiền này, nghĩa là trong tổng số tiền là 40.000.000\$, chúng tôi đề-nghị cắt 20 triệu, còn lại khoản chi tiêu là 20 triệu mà thôi, vì có sự trùng-hợp ngân-sách với Bộ Quốc-phòng.

Tiếp đến chương 241, chúng tôi thấy có những điều như sau :

Điều 31, khoản 8 về dự chi cho việc chuyên-chở các nhân-viên ở Trung-ương về địa-phương cũng như thanh-tra, khoản tiền này chúng tôi thấy dự chi quá cao, Do đó chúng tôi đề-nghị cắt xén bớt đi 1.700.000\$.

Về điều 33, chúng tôi thấy có dự-trừ khoản tiền để ấn-hành những tài-liệu phổ-biến cho các nước có quân-đội tham chiến ở đây, thì trong giai-đoạn tới chúng tôi nghĩ rằng các nước đồng-miã sẽ rút quân về, và phạm-vi hoạt-động sẽ giảm bớt nhiều, cho nên chúng tôi đề nghị cắt xén khoản tiền này còn lại 15 triệu mà thôi.

Kính thưa Quý vị,

Như vậy, chúng tôi xin đề-nghị cắt xén về ngân-sách Bộ Thông-tin như sau :

Phần thứ nhất : Chương 242 là 42.845.000\$.

Phần thứ hai : Chương 241 là 22.400.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa quý đồng viên, chúng tôi nhận thấy theo như kết-quả của chúng ta làm việc trong các ngày qua, muốn hoàn thành ngân-sách Quốc-gia niên-khóa 1973 trong thời hạn ấn-định thì chúng ta phải làm việc luôn cả tối.

Do đó, chúng tôi mong có sự thông-cảm ở tất cả quý vị đồng viên, nhưng bây giờ chúng tôi nhận thấy cũng đã quá trễ thành thử chúng tôi xin đề nghị quý đồng viên tạm ngưng phiên họp trong nửa giờ để quý đồng viên giải khát, sau đó chúng ta tái nhóm.

Đến đây, chúng tôi tuyên-bố tạm ngưng phiên họp.

\* \* \*

Tạm ngưng : 18 giờ 00'

Tái nhóm : 18 giờ 30'

\* \* \*

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên bố phiên họp tái nhóm.

Kính thưa Quý đồng viên,

Tiếp-tục phần thảo luận về mục 22, chúng tôi kính mời đồng viên Lê-văn-Điện,

Ô. LÊ-VĂN-ĐIỆN.—

Trước khi đề cập đến ngân sách của Bộ Thông-tin, chúng tôi xin phép khuyến cáo Hành-pháp một vài điểm. Hành-pháp có nghe cũng được, không nghe cũng được, nhưng làm sao cho khỏi phi lý và khó nghe. Phi lý là vì trong cuộc vận động chiến tranh chính trị sắp đến, hay nói rõ hơn là trong cuộc đấu tranh chính trị với Cộng-sản, tại sao chúng ta

không đặt tên là Bộ gì cho dễ nghe mà lại đặt là Bộ Thông-tin ?

Khó nghe là nếu Bộ này chỉ có nhiệm vụ thông-tin mà thôi thì nâng lên thành Bộ làm chi để phải tĩa tiếu, trong khi chỉ nên gọi là Trung-tâm Thông-tin mà thôi. Tại sao không đặt tên là Bộ Tuyên-vận, Bộ Tâm-lý-chiến hay Bộ gì..., để cho dễ nghe, để cho hợp thời, hợp với giai đoạn chánh trị ? Đó là điểm thứ nhất.

Một điểm thứ hai nữa là từ trước đến nay, ngân-sách bộ Thông-tin được dự trừ hết sức là mạch lạc rõ ràng và lớn lao, nhưng đến chừng tôi gặp các Trưởng-ty Thông-tin thì các ông này là trời như bộng.

Họ nói rằng một tờ giấy cũng không có, một chút bút mực văn-phòng cũng không có, mỗi khi cần đâu phải đi xin các cơ quan bạn trong khi ngân-sách của bộ Thông-tin rất to rất lớn, thế nhưng ngân-sách đó chỉ được sử-dụng tại trung ương mà không đổ xuống tới địa-phương.

Tại sao có sự kiện như vậy ? Chẳng lẽ đâu tranh chánh-trị hay vận động chánh trị chỉ ở góc đường Phan-đình Phùng, trong mấy căn nhà nhỏ nhỏ đó mà thôi rồi tiêu hết bao nhiêu ngân sách hay sao ?

Công cuộc vận động chánh trị này nhằm đối tượng và mục tiêu của nó là các thôn quê và các địa phương.

Nếu chúng tôi không làm thì cũng có khi phải nghi-ngờ rằng chắc chắn ngân sách có được phân phối cho các địa phương theo như đã dự trừ, nhưng trên thực tế thì địa-phương chỉ có ký mà không có nhận.

Chúng tôi xin lưu ý bộ Thông-tin điểm này, và Bộ Thông-tin phải xem xét lại đề cho việc đấu tranh chánh-trị trở thành một vấn đề quan trọng giai đoạn hiện tại.

Nói đến ngân-sách của bộ Thông-tin, trước hết chúng tôi xin minh-xác với quý vị rằng đối với một bộ quan trọng như Bộ Thông-tin, thì về ngân sách, chúng tôi không có nhiều ý kiến, nghĩa là ủy ban muốn đề nghị sao thì chúng tôi cũng xin chấp thuận như vậy, nhưng có một điều làm chúng tôi thắc mắc đề phải nói ra đây là quý đồng viên đều biết trước đây khi chưa có chương trình thông tin đại chúng thì ngân sách hằng năm của bộ Thông-tin không quá một tỷ.

Nhưng năm vừa rồi vì có chương trình thông tin đại chúng ngân-sách Bộ Thông-tin đã vọt lên ba tỷ.

(Điều này sở dĩ chúng tôi biết rõ vì chúng tôi đã được hân hạnh làm Chủ-tịch ủy-ban Thông-tin Chiêu-hồi trong hai niên khóa).

Chúng tôi thấy điều đó hợp lý. Nhưng ngày hôm nay sau khi ban hành Sắc luật 120 rồi thì những cán bộ thông tin đại chúng chắc chắn không còn nữa. Vậy thì ngân sách của Bộ thông tin năm nay dự trừ một ngân khoản cho chương trình đó thì sẽ trả lương cho ai vậy ?

Chúng tôi có hỏi một ủy viên trong ủy ban Ngân sách thì chúng tôi được nghe hai câu trả lời trước sau không hợp nhau, càng làm cho chúng tôi thêm nghi ngờ, không an tâm. Câu trả lời thứ nhất nói rằng : « Hiện tại những cán bộ

thông tin gọi là cán bộ thông tin đại chúng đang được chuyển qua một ngành khác."

Thưa Quý vị,

Những cán bộ thông tin đại chúng sẽ đi được làm việc và được tiếp tục làm việc, được trả lương, là vì những cán bộ này được miễn dịch. Nếu chuyển qua một ngành khác thì không còn được miễn dịch nữa, mà nếu không còn được miễn dịch thì sẽ đi lính và không còn được trả lương nữa.

Vậy tiền lương đó đi về đâu? Câu trả lời thứ hai là: "Tuy vậy chứ ông Tổng Trưởng thông tin vẫn cho tiếp tục duy trì". Điều này khiến chúng tôi thắc mắc là phải chăng ông Tổng Trưởng thông tin hay Bộ thông tin tiếp tục vi luật, chống lại sắc luật 120 rồi bắt buộc chúng tôi cũng phải đồng lõa chống lại Sắc luật này sao? thật là một điều vô lý.

Không lẽ Bộ thông tin lại bắt chúng tôi làm điều tội lỗi như vậy? Do đó vấn đề đặt ra là muốn dự trừ mấy tỷ cũng được, nhưng phải có người đề mà chỉ, có việc đề mà chỉ. Bây giờ chỉ vào việc gì đây? Số cán bộ thông tin đại chúng không còn nữa, thế thì sẽ chỉ cho ai?

Có một điều chúng tôi xin thưa là đứng về phương diện một công dân, khi biểu quyết ngân sách mặc dầu chúng tôi có giơ tay hay không giơ tay chấp thuận thì vấn đề số lượng vẫn không thành vấn đề. Có thể quý đồng viện khác sẽ biểu quyết thông qua.

Nhưng, với tư cách một Dân-biểu đại diện cho cử tri, khi chúng tôi giơ tay lên đề biểu quyết một ngân sách mà chúng tôi nhận thấy vừa vi luật, vừa đi ngược lại lương tâm, chúng tôi cảm thấy áy náy vô cùng.

Đó là chưa kể đối với một người có lương tâm tôn giáo như chúng tôi, chúng tôi thấy đó là một điều có tội trọng mà tôi cho rằng biểu quyết như vậy có thể bị rơi xuống hỏa ngục bởi vì lấy tiền của nhân dân hai, ba tỷ mà không biết chỉ cho ai trong khi các cán bộ thông tin đại chúng không còn nữa?

Còn nói rằng bây giờ các cán bộ đó chuyển qua ngành khác thì nên biết rằng tất cả cán bộ thông tin đại chúng, hầu hết đều được hoãn dịch, nếu nay họ qua ngành khác thì lại không được hoãn dịch nữa, và phải đi lính. Thế còn nói duy trì thì duy trì cái gì?

Chẳng lẽ đề ông Tổng-trưởng Thông-tin chống lại sắc luật 120 mà chúng ta đồng lõa hay sao?

Bởi lẽ đó, chúng tôi xin ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách giải-thích làm sao để cho chúng tôi và các đồng viện chúng tôi được yên tâm.

Chúng tôi không đòi cắt giảm nhưng nếu ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh giải thích không xong thì cuộc thảo luận về ngân-sách của bộ này nên hoãn lại đề ngày mai, và tối nay sẽ mời ông Tổng-trưởng Thông-tin sang giải thích đàng hoàng rồi sẽ biểu quyết sau.

Xin cảm ơn tất cả quý vị.

Ô. NGUYỄN-MINH-ĐĂNG.—

Trong khi thảo luận về Ngân-sách bổ túc tài-khoá 1972, chúng tôi đã được nghe tất cả những ý kiến phát biểu của quý vị đồng viện liên quan đến chính-sách của Bộ Thông-tin hiện hữu cũng như về sự điều hành bề bối tại bộ này.

Kết quả cuộc biểu quyết là cắt toàn bộ ngân sách bổ túc của Bộ Thông-tin trong phần tu chính của tài khoá 1972.

Nhưng, sau đó, trước khi chúng quyết, vì nghĩ rằng dù trong vấn đề nhân sự có bề-bối hay việc điều hành không được hữu hiệu, Hạ Nghị-viện cũng tạm chấp thuận tu chính một phần ngân khoản.

Ngày hôm nay, Hạ Nghị-viện chúng ta lại thảo luận về ngân-sách tài-khoá 1973 dành cho Bộ Thông-tin, ghi ở Mục 22.

Chúng tôi xin phép ông Chủ-tịch và quý vị được mượn diễn đàn này để có vài nhận-xét đối với Bộ Thông-tin.

Chúng tôi sẽ đề cập đến các Chương: 241, 242, 243 và 244.

Trước hết chúng tôi xin đề cập đến Chương 241.

Chương 241: Văn-phòng Bộ và các Cơ-quan Trung-ương: Ngân-sách dự trù cho năm 1973 tại điều 3 có sự gia tăng là 223.375.000\$. Chúng tôi không ngạc nhiên khi thấy ngân sách tại Văn-phòng Bộ năm nay đã phải gia tăng vì các cơ quan liên hệ đã đưa một phần lớn vào vấn-đề vật giá gia tăng.

Tuy nhiên nếu chúng ta chấp thuận gia tăng mà công-việc hữu-hiệu thì không có gì đáng trách, và cũng không có gì khó khăn đề qua tại Hạ-nghị-Viện cũng như Thượng-nghị viện. Nhưng nhìn lại đường lối và chính sách của Bộ Thông tin hiện hữu, chúng tôi thấy rằng hiện nay Bộ Thông-tin không có một đường lối và một chính sách nào cả.

Tất cả những sự sử dụng phương tiện, nhân viên, đều hoàn toàn vá víu. Các chương trình do Bộ đưa ra không có một đường lối lâu dài, nhất là trong tình thế mới này, cần phải có một chính sách tuyên truyền thông tin tâm lý hợp với tình thế mới trong cuộc đấu tranh chính trị.

Nhưng với cương vị của những giới chức Thông tin hiện hữu, chúng tôi lo sợ cho vận mạng của đất nước khi phải dùng đến tuyên truyền và tâm lý. Bây giờ, xin quý vị hãy đề tâm mắt nhìn vào các cơ sở tại trung ương Bộ Thông-tin. Quý vị sẽ thấy như thế nào? Một số nhân viên, có thể nói rằng những nhân viên cao cấp ngày hôm nay đã về chiều, còn ngồi đó, giữ những chức vụ không có quyền-hành.

Các nhân viên này không có việc làm, không phải tại họ lười mà vì người đầu trong Bộ không có đường lối chỉ dẫn, thành ra tất cả các phòng sở bên đó ngày hôm nay, như quý vị thấy, làm việc ít nhưng nghĩ nhiều. Vậy mà trong ngân sách của chương 241 còn dự trù tăng cường thêm nhân viên. Chúng tôi không hiểu Bộ Thông-tin tăng cường nhân viên để làm gì?

Chúng tôi rất đồng quan điểm với ủy ban đã cắt ngân khoản ở các điều 1, điều 3 và điều 7 của chương 241 này.

Về chương 242, chúng tôi thấy có những điều mà Tổng nha Tuyên vận và các Ty Địa-phương đưa ra hết sức là vô lý. Chẳng hạn, như ở điều 7 nói về đầu tư trực tiếp, chúng ra đã được cắt nghĩa ở bên dưới là mua máy Radio ampli, Survol teur micro, magnétophone.

Chỉ mua máy thứ đó mà Bộ dự trù tới 307.996.000\$ thì quý vị thử tưởng tượng rằng đây là một ngân sách khắt khe, tính một cách xác đáng, hay là một ngân sách được dự trù một cách phỏng định, vì trong khi tài khóa 1972 chỉ có 34.290.000\$ mà bây giờ lên đến 300.996.000\$ thì đây là một sự dự trù quá lỗ, và trong tương lai, nếu những sự dự trù quá lỗ này vẫn còn thì nó sẽ thâm thủng vào các nơi khác.

Vậy, chúng tôi đề nghị cắt thêm ở nơi điều này 100.000.000\$.

Về chương 243, xin quý vị hãy nhìn ở điều 3, quý vị thấy có sự gia tăng là 159.012.000\$ dành riêng cho việc tu bổ máy-móc, dụng-cụ. Nếu Bộ Thông-tin dự trù mua máy mới, chúng tôi không thấy vô lý chút nào.

Nhưng, ở đây chỉ dự trù để tu-bổ máy móc dụng cụ mà lên đến 143.834.000\$ thì vô lý quá. Những điều đó đã cho chúng tôi một ý nghĩ rằng Bộ Thông-tin chỉ có ngại những ý-do này hay lý-do khác để kiếm cho nhiều tiền.

Tiền vào đó không cần phải chi-dụng, bất kể nó đi ra cửa ngõ nào, chứ thật sự, nếu Bộ làm việc hữu hiệu, có đường lối, có chính sách sử-dụng nhân viên đúng mức thì chúng ta không nên khắt-khe đối với Bộ Thông-tin trong những ngày tới, bởi vì đây là phương tiện rất quan trọng trong vấn đề đấu-tranh chính trị.

Nhưng nếu Chính-phủ không xét lại vấn đề nhân sự của Bộ Thông-tin thì với nhân sự này chúng ta không thể nhằm mắt cấp thêm ngân sách cho Bộ Thông-tin được.

Về Chương 244, cũng thế. Quý-vị thấy tu bổ máy móc dụng cụ là 248.552.000\$.

Căn-cứ vào những dữ kiện vừa nêu ra, xin quý vị cho phép chúng tôi được kết-luận như sau :

1) Bộ Thông-tin đã không dùng ngân sách đã được chấp thuận trong những tài khóa vừa qua một cách đúng mức. Bộ Thông-tin đã không dùng Ngân-sách Quốc-gia để phát-triển thông tin xã, ấp mà chỉ lo củng cố các cơ sở tại Trung-ương, nặng phần trình diễn với cấp trên.

(Vở tay)

Quý-vị thử nhìn lại, quý vị sẽ thấy các anh em cán-bộ thông tin ở xã, ấp muốn làm việc nhưng không có phương-tiện. Đối với một biện pháp mà Chánh-phủ đề ra, ví dụ như vấn-đề thuế-má, đáng lẽ công tác đầu tiên của Bộ Thông-tin là phải giải thích cho dân chúng biết tại sao phải có những biện pháp mới, thì tại đó-thành cũng như tại thôn quê, dân chúng không hề hay biết cho nên đã gây hoang mang trong dư luận. Tôi nghĩ rằng sự hoang-mang đó sẽ tạo cơ hội đối phương khai thác để tuyên truyền thêm, và như vậy sẽ làm giảm uy-tín của chế độ này rất nhiều.

2) Sự bất-lực của những giới chức tại Bộ Thông-tin mà chúng tôi vừa trình bày là các giới chức của Bộ Thông-

tin đã không thi hành luật-pháp quốc gia một cách đúng đắn. Đã có những phương-tiện thông tin tuyên truyền nhưng vì tình đã phản tuyên-truyền.

Mục-dịch của thông tin tuyên truyền là để tạo một sự đoàn kết quốc-gia thì Bộ Thông-tin đã dùng sự tuyên-truyền để gây chia rẽ trong quần chúng, trong mọi tầng lớp, từ giới này qua giới kia.

(vở tay)

3) Vấn đề báo chí. — Trong một năm qua, dù với luật ủy-quyền Tổng-thống có dùng đến sắc-luật để ban bố những biện-pháp mới, quý vị cũng thấy rằng Bộ Thông-tin đã làm việc một cách rất máy móc khi tịch thu báo. Do sự yêu cầu của Bộ Thông-tin, Bộ Nội-vụ tịch thu báo, và từ đó Bộ Nội vụ đã truy tố báo chí ra tòa.

Nhưng quý vị cũng thấy rằng có những trường hợp thì báo chí bị tịch thu rồi, các chủ báo khiếu nại lên Thủ-tướng. Thủ-tướng đã xét định và miễn nghị. Trong 4 lần khiếu nại thì Thủ-tướng đã miễn nghị 3 lần. Còn về vấn đề báo chí bị truy tố ra tòa, thì trong 10 lần đã có 7 lần được tha bổng.

Chúng tôi xin thưa cùng quý vị là chúng tôi không đặt nặng vấn-đề tha bổng hay kết tội, mà chúng tôi chú trọng ở một điểm là khi tha bổng một tờ báo mà tờ báo đó không có lỗi thì theo luật, Bộ phải lấy ngân-sách của Quốc-gia để bồi thường các phí khoản cho tờ báo đó, nhưng dù phí-khoản lên đến hai, ba trăm ngàn cũng không đáng kể, mà điều tai hại cho uy tín của chế độ này là người ta sẽ nói rằng Chính-phủ đã bóp chết tinh thần dân chủ của chế độ chúng ta.

Sự làm việc tắc-trách này đã không được các vị đầu nhạ sở của Bộ Thông-tin để con mắt kiểm soát một cách chặt chẽ. Hễ thấy báo nào nói điều gì chạm đến cấp trên thì sự cấp trên rầy la và mịch sẽ có thể bị mất chức vụ của mình nên cứ tịch thu đại rồi ra lệnh truy tố tờ báo ra tòa.

Còn vấn đề tha hay không, hoặc có phải bồi thường thì đâu phải lấy tiền túi của các ông Tổng-trưởng hay của ông phụ tá mà là, lấy tiền của Quốc-gia để bồi thường.

4) Vấn-đề mà chúng tôi xin thưa với quý vị đây không phải là bản hữu tại Bộ Thông-tin nhưng mà có liên quan tới Bộ này. Đó là Nha Vô-tuyên Truyền-hình.

Thưa Quý vị,

Hàng ngày, trong giờ nghỉ ngơi, quý vị thường giải trí bằng vô tuyến truyền hình. Nhưng trong một năm nay, quý vị đã tìm được những gì ở nơi vô tuyến truyền hình?

Phải chăng chỉ tìm thấy toàn là những tiết mục mà chúng ta không thể nào chấp-nhận trong đường lối xây dựng dân-chủ tạo sự đoàn-kết quốc-gia và thúc đẩy tinh-thần quần đội đang chiến-đấu ngoài tiền tuyến.

Tôi muốn nói đến những chương-trình vô bổ mà một trong những chương-trình đó là chương-trình "Người dân muốn biết".

Chương trình chỉ là những trò hề được điều- khiển bởi một ông Đại-tá, một ông Đại-tá mà từ ngày gia nhập quân-

hãy cho tới bây giờ chỉ làm việc tại bàn giấy, đề cạo giấy, không biết gì đến việc cầm quân ở ngoài tiền-tuyến, và tôi chắc rằng cũng không có đủ khả-năng đề cầm nổi một đơn-đội hay một đại-đội.

Thế mà giờ đây ngồi tại Trung-ương điều-kh ền chương trình «Người dân muốn biết». Theo tôi nghĩ thì một người như vậy cũng có thể làm được cái công việc chỉ-huy tác động này đó, và có lẽ làm còn hữu-hiệu hơn một ông Đại-tá.

Chúng tôi nghĩ tưởng nên dẹp chương-trình «Người dân muốn biết», hay nói khác đi là nên sử dụng người điều- khiển chương-trình này vào một cương-vị khác, đừng cho họ hiện trên màn ảnh làm trò hề cho mọi người.

Tóm lại, chúng tôi xin trình cùng ông Chủ-tịch và quý đồng-viện, đặc-biệt là ông Chủ-tịch và Ủy-ban Ngân-sách về chương 241, chúng tôi đồng-ý với Ủy-ban là cắt bớt ngân-khoản.

Ở chương 242 nơi điều 3, Ủy-ban đã giảm 9.862.000\$. Chúng tôi xin đề-nghị cắt thêm ở điều 7 một ngân-khoản 200.996.000\$ nữa. Như vậy, tổng-số kinh-khí chương 242 chỉ còn lại 2.382.683.000\$.

Chương 243, chúng tôi đề-nghị ủy ban cắt thêm 3.000.000\$ tại điều 3 liên-quan đến dịch vụ điều hành.

Chương 244, chúng tôi đề nghị ủy ban cắt thêm 306.442.000\$. Như vậy, tổng số kinh phí dự trù ở chương 244 thay vì 943 triệu, chỉ còn 636.649.000\$.

Ngoài các đề-nghị cắt giảm trên, chúng tôi xin đệ trình ủy-ban đề đưa ra kháng-dại một bản khuyến-cáo yêu-cầu Chính-phủ thực-thi đúng đắn :

- 1) Sử-dụng tối đa ngân sách trong việc xây dựng phát-triển cơ-sở địa phương đề ứng phó hữu hiệu với tình thế biến.
- 2) Thực thi nghiêm chỉnh luật pháp quốc gia, chấm dứt tình trạng thông tin phản tuyên truyền gây chia rẽ.
- 3) Xét lại thành phần nhân sự điều hành bộ máy thông tin đề thích ứng giai đoạn mới.
- 4) Hoạch định chính sách, đường lối mới đề thích nghi với chiều hướng mới, đặc biệt trong giai đoạn đấu tranh chính trị hiện tại.

Xin cảm ơn Ông Chủ-tịch và toàn thể quý đồng-viện.

Ô. VƯƠNG-SƠN-THÔNG.—

Chúng tôi nhận nhận rằng Bộ Thông-tin quá bề bết, không phải chúng tôi khuyến khích một việc làm của chế độ cũ, nhưng chúng tôi thấy rằng cán bộ công dân vụ hồi trước có thể làm việc có kết quả đối với kế hoạch đấu tranh chính trị sắp tới. Còn cán bộ thông tin hiện nay, sở dĩ họ không đạt được kết quả nào là vì họ không đi sát với đồng bào.

Trong khi ngân sách mỗi năm mỗi tăng thì trái lại, cán bộ đi treo chữ ngược. Như vậy làm saotác động tâm lý quần chúng đề chiến thắng? Máy truyền thanh và truyền hình thì

đem về đưa cho các ông lớn xài, thì làm sao phổ biến tin tức và hình ảnh đến dân chúng ?

Vậy mà trong này vẫn ghi nào là tăng cường và cải-tiến chương trình phát thanh, nào là sản xuất phim ảnh đề quảng bá tin tức về sinh hoạt quốc gia v.v.. Vì vậy cho nên tôi nghĩ rằng phải gọi cán-bộ thông tin hiện nay là cán bộ nằm ngủ và uống rượu thì đúng hơn. Việc làm cụ thể nhất là người ta làm nên những cái chòi rồi đề lên mấy chữ «Thông-tin Tuyên-vận», «Thông-tin Tuyên-truyền», nhưng trong chòi đó không có một người nào cả.

Kính thưa Quý vị,

Chúng tôi hết sức bất mãn đối với điều đó. Chúng tôi biết rằng những máy truyền-hình do Bộ Thông tin cấp phát vẫn còn tốt, và hiện được các quan lớn đề xài trong nhà. Như vậy, chúng tôi phải đã đảo Thông tin và yêu cầu cắt 100% ngân-khoản của Bộ này...

(Vỗ tay)

... vì lý-do Bộ Thông-tin đã làm mất lòng dân, không làm cho người dân chúng ta hiểu biết đường lối chính-trị của chúng ta ở tại ngoại-quốc cũng như trong quốc-nội.

Nhân dịp đi thăm các xã ấp, chúng tôi thấy nhiều nơi máy phát thanh kêu «eng eng». Hỏi tại sao vậy thì chúng tôi được trả lời rằng máy quá cũ.

Chúng tôi cũng được biết thêm là khi nào có Dân-biểu về thăm thì các ông cán bộ thông-tin thức sớm lắm, các ông ấy cho phát thanh từ 7 giờ đến chừng 8, 9 giờ rồi thôi.

Riêng đồng-bào Thượng chúng tôi ở các buôn ấp thì không được nghe một tiếng nói nào cả. Hỏi ông Xã-trưởng tại sao vậy thì ông ấy đáp là ông Thông-tin hết pin rồi.

Kính thưa Quý vị,

Đề kết luận, chúng tôi xin Bộ Thông-tin tìm biện-pháp nào đề nâng tinh-thần dân chúng thêm lên, nhất là dân chúng ở thôn quê, đề đấu tranh chính-trị trong giai đoạn sắp tới.

Trân-trọng kính chào Quý vị.

Vỗ tay

Ô. LÊ-TÂN-TRẠNG.—

Trước hết, chúng tôi xin chân-thành khen ngợi đồng-viện Vương-sơn-Thông đã đưa ra những nhận xét rất xác đáng mà từ trước tới nay dù chúng tôi đã nhiều lần nghe bạn phát-biểu ý-kiến nhưng chưa lần nào đồng-viện Vương-sơn-Thông lại trình bày một cách xuất sắc và sát thực tế như lần này.

\* \* \*

(Vỗ tay)

\* \* \*

Đề tiếp theo đồng-viện Vương-sơn-Thông, chúng tôi xin đưa ra một vài nhận xét liên-quan đến các vấn đề sau đây :

- 1) Máy truyền hình công cộng.
- 2) Các biểu-ngữ của các Ty Thông-tin ở địa-phương.
- 3) Cán-bộ thông-tin.

Bây giờ, chúng tôi xin trình bày về nhận xét thứ nhất. Về máy truyền-hình công cộng. - Như quý đồng-viện đã biết, trong những năm trước, tất cả các Xã, Ấp đều được phát các máy truyền hình công-cộng, và lúc đó Bộ Thông-tin đã quảng cáo rất nhiều về những sự ích lợi của máy truyền hình công cộng có, chẳng hạn như phổ biến đường lối của Quốc-gia, thông-tin tuyên truyền nhanh chóng đến các nơi tối tăm trong thôn ấp.

Nhưng sau đó 6 tháng, tất cả các máy truyền hình này đều mất hết, một phần thì hư, một phần thì để trong văn-phòng Xã-trưởng, trong nhà ông Xã-trưởng hay trong nhà ông Quận-trưởng, ông Phó Quận-trưởng, hoặc ở nhà các Trưởng-chi, Trưởng-sở v. v..

Máy truyền hình mà để trong nhà các ông lớn có hai mục đích :

Thứ nhất, để chh vợ, con của các ông lớn đó xài mà khỏi tốn tiền.

Thứ hai, để tránh tình trạng xuống dốc của các ấp. Hồi trước có việc sắp các ấp theo bản A, B, C. Trường hợp ấp nào có máy truyền-hình, dân chúng đến coi mà quảng lộu đạn làm dân chúng chết thì ấp đó sẽ sụt xuống hạng.

Vì vậy mấy ông đem máy truyền-hình về nhà là một việc làm nhất cử mà lưỡng tiện có thể ví như một mũi tên bắn ra mà được 2 con chim con chim thứ nhất là vợ con ở nhà được sung sướng mà khỏi tốn tiền, và con chim thứ hai là các Ấp không bị xuống, và khỏi bị cấ trên khiêu trách.

Hơn nữa, đến ngày nay dù các máy truyền hình đã bị hư hao rất nhiều coi như ngưng hoạt động, nhưng mỗi tháng các Ty Thông-tin ở địa phương vẫn tính đều đều mỗi máy truyền hình 20 lít xăng để họ chứng minh ngân khoản đối với trên trung ương, rồi lấy tiền đó xài riêng.

Ngoài ra, nếu có một máy truyền hình nào hư đem sửa thì thời gian gọi từ xã lên Ty Thông-tin cũng phải mất một háng, từ Ty Thông-tin đem về bộ cũng mất thêm 5,6 tháng nữa, và cơ khi mất luôn trên bộ kt ông đem xác máy về được hoặc cơ khi «trâu lành thường trâu què». nghĩa là máy hư ít, nhưng đến khi gọi lên trung-ương xin sửa thì không hiểu các chuyên viên đã thay đổi bộ-phận như thế nào mà đến lúc đem về xã thì coi như là «G.M.C» cả, không còn gì hết.

Vì vậy, về các máy truyền hình, chúng tôi xin có hai đề nghị :

a) Nếu xét thấy máy truyền-hình công cộng còn ích-lợi thì khi máy hư, nên cho sửa tại Ty, Sở ở quận, chớ không phải đưa về bộ, vì như vậy mất quá nhiều thì giờ mà không có ích-lợi gì hết, và lại sau khi đem sửa thì cái máy còn hư nhiều hơn.

b) Nếu xét thấy việc sử-dụng máy truyền-hình công-

cộng không còn lợi-ích nữa thì bỏ chương-trình đó để khỏi phải cấp nhiên liệu cho các Ty, Sở địa-phương gây tốn hao cho ngân-quỹ Quốc-gia, nghĩ là chúng tôi đề nghị bỏ ngân khoản về phần này.

2) Về biểu ngữ. - Như quý vị điều biết, bộ Thông-tin địa-phương có dự trù cấp cho các Ty Thông-tin địa-phương một ngân khoản để vẽ biểu-ngữ, nhưng các Ty Thông-tin địa-phương thay vì xuất quỹ đã được trung ương dự trù thì lại bắt các Xã phải xuất quỹ của Xã, nghĩa là xuất số tiền do dân chúng ở Xã đóng góp để vẽ biểu ngữ.

Số tiền đó từ năm này qua tới tháng kia tốn rất nhiều, trong khi đó Ty Thông-tin vẫn chứng-minh với trung-ương là số tiền xuất ra để vẽ biểu ngữ là của Ty, để rồi lấy số tiền đó ra xài riêng.

Vì vậy, chúng tôi đề nghị cần phải ấn định rõ ràng và dứt khoát là những biểu ngữ nào có tác-dụng trên cương-vị quốc-gia hoặc chánh-sách quốc-gia thì phải xuất ngân khoản của bộ Thông-tin, và chỉ những biểu-ngữ nào có ích-lợi cho việc phát triển các cơ-sở ở Xã thì mới xuất ngân-quỹ của Xã mà thôi.

3) Vấn đề cán bộ và tinh thần cán bộ. - Như quý vị đã biết, đây là một thực trạng, mà là một thực trạng rất nặng nề kh. chúng ta đứng trước ngưỡng cửa của tình trạng quân sự sắp sửa chấm dứt, và bắt đầu cho một giai đoạn đấu tranh chính trị gay go hơn giai đoạn quân sự rất nhiều và sẽ diễn ra ở tại miền Nam này.

Nếu quý vị chịu khó kiểm điểm lại số cán bộ của một Ty thông tin trong khi nghĩ đến việc đấu tranh chính trị trong tương lai thì quý vị phải sợ đến rợn người, vì trên một nửa số cán bộ, hay nói đúng hơn là khoảng 2/3 số cán bộ thông tin đều là nữ cán bộ.

Ở đây chúng tôi không phân biệt nam hay nữ cán bộ vì dù nam hay nữ điều có ích lợi cả nếu họ có tinh thần, có khả năng cũng như thiện chí phục-vụ cho đất nước.

Nhưng, thưa quý vị, hầu hết nữ cán bộ này đều do ông lớn này hay ông lớn nọ gọi, con của ông Tá này, vợ lớn của ông Tá kia hoặc vợ bé của ông úy nọ gọi.

Vì có sự vi nề giữa các cấp lãnh đạo ở địa phương với nhau, cho nên hầu hết các cán bộ này đều ở nhà lãnh lương, chớ không có làm việc gì hết. Chúng tôi cam kết với quý vị là nếu cuộc đấu tranh chính trị sắp tới mà diễn ra thì trong một phút nào đó, Cộng sản áp dụng chánh sách khủng bố thì có thể xảy ra tình trạng là có bao nhiêu gia đình rồi thì sẽ theo chồng, còn mấy cơ chưa có gia đình thì chắc chắn họ sẽ lập gia đình và giải nghệ cán bộ.

Lúc đó, chúng ta mới bắt đầu tuyển chọn cán bộ mới nghĩa là khi mà màn quân sự hạ xuống, màn tranh đấu chính trị sắp sửa được kéo lên, trong lúc tất cả các khán giả đang ngồi chờ xem màn tranh đấu chính trị trình diễn thì lúc đó chúng ta mới bắt đầu tuyển đèo kếp và tập tuồng.

Quý vị thử tưởng tượng ngoài việc chúng ta bắt buộc phải đương đầu một cách gay go với hạ tầng cơ sở của cộng sản, thì chiều hướng của việc ký kết trong những ngày sắp tới bắt buộc chúng ta phải trao trả tù binh giữa phe chúng

ta với Bắc-việt cũng như giữa chúng ta với Mặt trận Giải phóng miền Nam.

Đối với những tù binh Bắc việt, chúng ta có thể thả về Bắc việt, bên kia vĩ tuyến 17, nhưng đối với những tù binh của Mặt trận giải phóng miền Nam thì khi chúng ta thả họ ra, chắc chắn họ sẽ sống rải rác khắp các nẻo đường từ vĩ tuyến 17 tới Cà mau.

Một trăm ngàn cán bộ này của Cộng sản một loại cán bộ cuồng tín, mang sẵn thù hận, cộng thêm vào đó là những thành phần oan ức đã bị chúng ta bắt giữ một cách bừa bãi từ trước đến nay, sẽ là mối nguy hại cho dân chúng ở thôn quê.

Sở dĩ họ bị bắt vì hồi chiều họ đã lờ bán con heo, bán lúa, bán gạo, bán gà, bán vịt hoặc có vợ, có con gái đẹp mà không chịu hiến dâng cho các cán bộ địa phương của chúng ta... Các chiến dịch Phương hoàng và F6 đã đưa ra hàng ngàn bằng chứng để chứng minh điều đó.

Vì vậy, chúng tôi thiết tha yêu cầu ông Chủ tịch cũng như quý vị đồng viện hãy cùng chúng tôi mạnh dạn khuyến cáo Bộ thông tin, một Bộ quan trọng hơn tất cả các Bộ khác, trong giai đoạn hiện tại chúng ta cần phải chuẩn bị cán bộ với tất cả nhiệt tâm, khả năng và thiện chí hầu đối đầu với cuộc đấu tranh chính trị sắp tới.

Cuộc đấu tranh này không phải chỉ một chiều giữa ta với dân chúng, mà còn là một cuộc đấu tranh giữa ta với Cộng sản. Chúng ta phải dành giật dân chúng từ tay Cộng sản, trong một cuộc đấu tranh công khai của họ chứ không phải lén lút như ngày nay.

Vì vậy hôm nay, trước khi tình thế đã chín mùi và sắp sửa hạ màn quân-sự, với tất cả nhiệt tâm của tuổi trẻ và với tinh thần chống Cộng-sản rất vững chắc của riêng cá nhân chúng tôi cũng như các anh em Dân-biểu trong Khối, chúng tôi thiết-tha yêu cầu quý vị không những lên: nữa đây sẽ biểu-quyết chấp-thuận đề-nghị khuyến-cáo Hành-pháp của chúng tôi mà bất cứ dịp nào quý vị cũng hợp tác với chúng tôi để thanh-lọc hàng-ngũ cán-bộ, nhất là cán-bộ thông tin ở địa-phương.

Xin chân thành cảm tạ tất cả Quý vị.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Sau đây, đáng lẽ chúng tôi mời đồng viện Trần-dinh-Ngọc lên diễn đàn, nhưng chúng tôi xin đồng-viện Trần-dinh-Ngọc thông-cảm đề chúng tôi mời đồng viện Nhữ-văn-Úy ưu-tiên lên phát-biểu ý-kiến với tư-cách Chủ-tịch ủy-ban Thông-tin.

Ô. NHỮ-VĂN-ÚY (Chủ-tịch ủy-ban Thông-tin).—

Chúng tôi thành-thực cảm ơn ông Chủ-tịch đã áp-dụng điều 168 Nội-quy để cho chúng tôi được ưu-tiên lên diễn-đàn.

Chúng tôi cũng xin thành thật cáo lỗi cùng bạn Trần-dinh-Ngọc và quý bạn kế tiếp.

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý bạn đồng viện,

Với tư-cách Chủ-tịch ủy-ban Thông-tin Hạ-viện, chúng tôi trân trọng trình bày cùng quý vị quan-diêm của chúng tôi đối với dự-trù ngân-sách của Bộ Thông-tin.

Thưa Quý vị,

Trước hết, chúng tôi xin trình-bày cùng quý vị những điều mà chúng tôi nghĩ rằng trong năm qua cũng như trong những năm trước, bộ Thông-tin đã không làm tròn nhiệm-vụ.

Thứ nhất, Bộ Thông-tin đã tự hủy-diệt tận-gốc vai trò của mình.

Trong năm qua Bộ này đã bị tố là có nhiều người lợi-dụng chức-vụ cán-bộ thông-tin Xã-ấp để trốn-tránh quân-dịch; thông-tin là nơi nương náu của bọn con ông, cháu cha.

Bộ Thông-tin đã buông rơi cán-bộ thông-tin Xã-ấp, Các cán-bộ còn lại được tập-trung về quận để thành-lập đoàn thông-tin lưu-dộng.

Trên thực-tế, đoàn thông-tin lưu động hễ rằm rộ tới xã nào là có thể tạo được tiếng vang ở xã đó, nhưng chỉ độ một tuần lễ sau là họ rút khỏi nơi đây để lần lượt đi tới các xã khác, rồi nửa năm sau mới trở lại chỗ cũ.

Do đó, tất cả kết-quả tuyên-truyền của tuần lễ nói trên chỉ là một cơn sóng không. Sở dĩ có hiện-tượng đó là vì suốt 6 tháng trời trống vắng cán-bộ thông-tin Xã-ấp, không có ai thúc dục, không có ai ở kề bên để nhắc nhở vào tai quần chúng. Có chăng chỉ là sự thông-tin rỉ tai từ bà hàng xóm nọ tới bà hàng xóm kia một cách vô tội vạ.

Nếu Bộ Thông-tin quan-niệm rằng trong hàng ngũ cán bộ thông-tin Xã-ấp có những phần tử xấu mà hủy diệt tận gốc vai trò của mình thì đó đã là một lầm lẫn lớn.

Nhưng nếu quan-niệm rằng các đoàn thông-tin lưu-dộng chỉ làm tròn nhiệm-vụ tạo cái kết-quả nhất thời ở Xã-ấp, còn công-ác thông-tin thường nhật trao về tay một loại cán bộ khác, như cán-bộ phát-truyền chẳng hạn, thì đó lại là một lầm-lẫn lớn hơn nữa, vì như vậy Bộ đã tỏ ra vô trách-nhiệm, từ chối nhiệm-vụ của mình, và nếu cứ tiếp tục trên cái đà tự hủy-diệt dần mòn vai trò của mình như vậy thì Bộ Thông-tin không còn lý-do gì để tồn tại nữa.

Thứ hai, Bộ Thông-tin đã sử-dụng các phương-tiện thông-tin một cách bừa bãi vô trách-nhiệm.

Thưa Quý vị,

Mới đây, với một tinh-thần vô trách-nhiệm, Bộ Thông tin đã trao dài truyền-hình cho một vị Đại-tá điều-kiện. Không hề ưu vô tình hay hữu ý, đài đã đặt ra một vấn-đề đã gây nên một luồng dư-luận kỳ thị địa-phương.

Nhưng rất may là dân chúng đã có ý thức cũng như đã trưởng-thành về chính-trị, nên chỉ tạo ra được những dư-luận ở một vài phía mà không đến nỗi gây ra những đổ vỡ lớn lao đáng tiếc.

Quá hơn nữa, đài truyền-hình, dưới quyền điều-khiển của vị Đại-tá này, đã coi thường dân chúng qua việc đưa cả một tên đại bịp có tiền án về vấn-đề bói toán ra khoa môi, múa mép, tiên đoán này, tiên đoán kia.

Kết quả là bây giờ tên đại bịp đó lợi dụng các nhân hiệu được lên đài vô tuyến truyền-hình để lừa bịp và móc tiền túi của thiên hạ nữa.

Một điều tệ hại hơn nữa là trong lúc đất nước đang nguy ngập ví như ngọn đèn trước gió, lẽ ra Hành-chấp cần phải có một quyền-hành rộng-rãi để thích-ứng với tình-hình thì Bộ Thông-tin, chẳng những đã không tạo được một thể thuận lợi nào cho vấn-đề mà trái lại còn tạo ra những sự bất lợi không lường được.

Trong khi kêu gọi sự nhứt trí đoàn-kết để cứu nước, Tổng-thống đã đọc một thông-diệp trong đó Tổng-thống đã nhấn mạnh: «Lập-pháp, Hành-pháp, Tư-pháp phải là một, toàn dân phải là một».

Câu này, nếu đi lỏng trong bài Thông-diệp thì không một ai có thể xuyên tạc được, nhưng nếu tách rời nó ra và không một lời giải-thích thì nghĩa của nó biến dạng và ai cũng có thể xuyên-tạc được.

Thưa Quý vị, đảng này, ngày cũng như đêm, đài phát thanh cũng như vô tuyến truyền hình cứ nhai nhai đến độ chối tai một câu cắt đầu cắt đuôi: «Lập-pháp, Hành-pháp, Tư-pháp phải là một, toàn dân phải là một». Câu nói đó có giá trị như một sự hỗ trợ cho luận điệu phản tuyên-truyền rằng sẽ có độc tài nếu có ủy-quyền.

Lại thêm một điều khôi hài nữa là giữa lúc hơn chục sư đoàn Cộng-sân Bắc-việt ào ạt xâm lăng miền Nam với những vũ-khí tối tân nhất của thế giới Cộng-sân thì quân ta ở vùng địa đầu giới tuyến liên tiếp đi tàn chiến thuật, (đi theo danh từ mới, còn theo danh từ cũ là thất trận, thảm bại), tin dữ dồn dập đưa về hậu-phương như những lốc bão cát thì đài phát thanh cũng như vô tuyến truyền hình đã lạc lỏng đi một mình một nẻo, suốt ngày nhai nhai câu: «Cộng sản đánh lớn thua lớn, đánh nhỏ thua nhỏ, đánh đâu thua đấy».

Nhưng tới khi chúng ta đại thắng ở An-lộc, diệt bọn Cộng-sân ở Komum, anh dũng lấy lại Cờ-thành Quảng-trị thì đột nhiên câu bất hủ kia lại biến mất, im thinh-thít, không thấy nói tới nữa.

Thưa Quý vị,

Nói đến vấn đề Bộ Thông-tin sử dụng bữa bãi các phương tiện thông tin để phản thông tin là một chuyện dài như chuyện dài Nhân dân Tự-vệ, không có đoạn kết.

Thứ ba, Bộ Thông-tin đã không thi hành nghiêm chỉnh quy chế và Sắc-lệnh báo chí.

Thưa Quý vị,

Như mọi người đều biết, vấn đề kiểm duyệt báo chí từ lâu không còn nữa, chỉ còn vấn đề nộp bản trước 4 giờ phát hành để các cơ quan an ninh có đủ thì giờ đọc báo hầu có những quyết định kịp thời ngăn ngừa những bài báo có hại cho hiện tình đất nước.

Nhưng ngày nay, khi đọc báo ai cũng có ấn-tượng là chế-độ kiểm-đuyệt hãy còn và đang sống mạnh, vì trên nhiều tờ báo, hàng ngày người ta vẫn còn gặp những khoảng trống trắng do sự đục bỏ tin-tức mà ra. Tại sao lại có sự kiện đó? Phải chăng Bộ Thông-tin đã tự ý tái-lập chế-độ kiểm-đuyệt?

Hay là các nhân-viên có trách-nhiệm của Bộ Thông-tin đã có một sự thông cảm hoặc vì cảm tình riêng tư hay vì lợi ích riêng tư với một số báo-chí, cho nên đã làm đặc công cho các báo đó, và đã cho họ biết những chỗ nào có thể bị tịch thu để họ đục bỏ.

Dù thế nào chăng nữa, các khoảng trống trên báo-chí đã như những vết nhọ bôi vào mặt Bộ Thông-tin, cũng như bôi vào mặt chế-độ.

Hơn nữa, chính vì sự không thi-hành nghiêm chỉnh chế báo-chí và Sắc-lệnh báo-chí cho nên Bộ Thông-tin đã để cho nhiều tên đặc công chính-trị qua mặt, lọt lưới nhằm phá hoại miền Nam Việt-nam và mở cửa ngõ cho Cộng-sân vào thôn tính miền Nam Việt-nam.

Nhiều tờ báo, khi nộp bản thì vì có nội dung nằm ở Bộ Thông-tin báo trước nên đã đục bỏ những tin-tức có thể làm cho tờ báo bị tịch-thu, nhưng đến lúc ấn hành để bán thì những tin-tức đó vẫn đề nguyên.

Chính vì thế mà trong lúc nước nhà đang ở cảnh đui tối lửa bóng, trong lúc các chiến sĩ đang hy-sinh ngoài trận tuyến thì những tên đặc công chính-trị đã viết các bài báo trong đó, chúng gọi những chiến sĩ thiết-giáp bị trúng đạn B-40 của địch là đã chết cháy cong queo như một con chó.

Ngoài ra, chúng còn công khai ca ngợi việc các đơn quân xâm lược Bắc-việt vượt đường mòn Hồ-chí-Minh đi xem các cuộc oanh-kích đường mòn Hồ-chí-Minh như một thứ vận lý trường-thành của Tân-thủy-Hoàng và thứ vận lý trường thành ấy không ngăn nổi được lòng người, tức là lòng Cộng-sân.

Thưa Quý vị,

Trong khuôn khổ một thời-gian ngắn ngủi, chúng tôi không dám nhắc lại những gì mà quý bạn đồng viên đã và đang nói lên sự thảm bại của Bộ Thông-tin ở quốc-ngoại cũng như trong quốc-nội cho nên chúng tôi chỉ nêu ra ba điểm nhỏ nhoi trên để chúng tôi với quý vị rằng quả thật Bộ Thông-tin không xứng đáng được hưởng một ngân sách lên tới 4 tỷ rưỡi trong lúc dân chúng đang quần quai vì thuế má,

Nhưng, thưa quý vị, nghĩ đi rồi cũng phải nghĩ lại. Hoàn cảnh của Việt-nam năm 1973 không phải là hoàn cảnh của Việt-nam năm 1972 trở về trước.

Công thức đấu tranh chống Cộng năm 1973 hoàn-toàn khác với công-thức chống Cộng của những năm đã qua, và trong tương lai vai trò của Bộ Thông-tin không còn là thông tin tuyên-truyền nữa mà là tuyên-truyền thông-tin.

Nói như vậy có nghĩa là trong tương-lai thông-tin sẽ hướng dẫn quần chúng đấu tranh, tức là đảm nhận vai trò của một người chiến sĩ tiêu diệt địch tại hậu phương.

Thưa Quý vị,



Qua phần trình bày trên đây, chúng tôi đã chê trách Bộ Thông-tin chỉ vì đa số cán bộ thông-tin xã, ấp bị tổ-cáo là trốn quân-dịch và ăn hại mà Bì đã buông trôi và giải tán các cán-bộ đó là một sự lầm lẫn của Bộ.

Nhưng, chúng tôi nghĩ rằng nếu chỉ vì bực mình bởi những kết-quả thảm-bại của Bộ Thông-tin trong năm qua mà chúng ta bóp chặt sinh hoạt của Bộ Thông-tin trong tương-lai bằng cách nghiêm-khắc cắt xén ngân sách của Bộ này thì lại là một sự lầm lẫn về phía chúng ta.

Quý vị thử nghĩ xem với một Đài phát-thanh Quốc-gia đồ nát từ Tết Mậu-thân tới giờ, không xây cất lại được để phát-truyền. Người Mỹ đã hứa cung cấp cho chúng ta một Đài Phát-thanh tối-tân nhất từ nhiều năm qua nhưng cho đến bây giờ cũng không có chỗ để trang bị máy móc.

Vậy, kết quả ấy ở ai chịu? Phải chăng là trách-nhiệm của chúng ta nếu chúng ta cắt ngân-sách của Bộ Thông-tin để không cho họ xây cất lại đài phát-thanh?

Chúng ta có một đài Vô-tuyến truyền-hình và một Trung-tâm Quốc-gia Điện-ảnh nhưng máy móc ở hai nơi này đều cũ kỹ phàm trường thì không có hoặc nếu có thì chật chội, chậm tiến, phụ tùng thì thiếu thốn.

Như vậy, liệu họ sẽ đóng góp được những gì trong tương-lai khi vai trò chính-trị là vai trò lãnh-đạo cuộc chiến?

Chúng ta còn có một Trung-tâm huấn-luyện cán-bộ thông-tin, nhưng Trung-tâm này lại chật chội vì ở trong những căn nhà trệt, khi đến thăm viếng chúng tôi có cảm tưởng như là vào một trại giam hơn là vào trại huấn-luyện cán-bộ thông-tin.

Như vậy, Trung-tâm đó sẽ làm được gì trong nhiệm-vụ đào tạo cán-bộ thông-tin?

Lại nữa, các Ty Thông-tin thiếu thốn trầm trọng về vật dụng, chẳng hạn như xe cộ có 10 chiếc thì hư cả 10, máy phóng thanh, điện, ảnh-xa thì cũ kỹ như bo lao; nếu ngân-sách của Bộ Thông-tin bị cắt xén nặng-nề theo một vài vị đã nghiêm-khắc đề nghị thì trong tương-lai, nếu Bộ này không làm tròn nhiệm vụ đầu-tranh chính-trị, thiết tưởng trách nhiệm đó không phải do những người lãnh-đạo Bộ Thông-tin.

Thưa Quý vị.

Chúng tôi quan niệm nghiêm chỉnh rằng ngân sách sẽ quyết định cả đường hướng của một bộ, cho nên nếu có những sai lầm lớn lao của các cá nhân thì chúng ta có quyền khuyến-cáo, nếu có những sai lầm trầm trọng hơn của cả một tập thể, của một bộ nào đó thì chúng ta sẽ hành-sử quyền-hạn của chúng ta do Hiến-pháp quy-định.

Trong chiều hướng đó, chẳng những chúng tôi nhiệt-liệt ủng-hộ đề-nghị của ủy-ban Ngân-sách vừa trình với quý vị mà chúng tôi còn đề-nghị với quý vị là tăng kinh-phí ở điều 71 - 79, Chương 241 thêm 60.000.000\$ nữa cho Nhà yểm-trợ.

Thưa Quý vị.

Đến đây, chúng tôi thấy cũng cần mở một đầu ngoặc đề trình với quý vị là khi họp với ủy-ban Ngân-sách, lúc thảo-luận đến điều 7, của Chương 241, chính chúng tôi đã đề-nghị cắt xén vì chúng tôi có cảm tưởng rằng số tiền đó vào đó để tu sửa Trung-tâm Quốc-gia Âm-quần là một số tiền đề đề vào một cái túi dây lỗ thủng.

Nhưng sau này, khi phái-đoàn ủy-ban thông-tin Hạ-viện do chúng tôi hướng dẫn đã tới tận chỗ để quan-sát, chúng tôi thấy rằng không phải là họ mua máy móc để rồi in cà rít cà tang, mà chính ra họ còn có nhiều bừa phạn và nhiều nhiệm-vụ thực hiện âm thầm trong bóng tối.

Những tờ truyền đơn rải về Bắc để kêu gọi chế-độ miền Bắc hãy từ bỏ ý đồ xâm-lược hay những tờ truyền-đơn rải về Bắc để nói lên sự thất-bại của quân Cộng-sản xâm-lăng ở miền Nam cũng đều in tại đó. Ngoài ra, những quyển sách ca ngợi sự chiến thắng của miền Nam, rời ra ngoại-quốc gửi cho Bộ Ngoại-giao, cũng đều được in ở đó.

Tóm lại, Trung-tâm Quốc-gia Âm-quần là nơi phát-xuất ra tất cả những tài-liệu đấu-tranh chính-trị, ví dụ như những lá cờ nhỏ phát cho Xã Ấ, những hình ảnh treo ngoài đường để nói lên tội ác của Cộng-sản v.v... cũng từ đó mà ra.

Vì vậy, nếu bây giờ chúng ta cắt bớt kinh phí và chỉ để lại ở điều 7 có 10.000.000\$ thì là một sự cắt xén quá nghiêm-khắc. Sở dĩ trước đây chúng tôi đề-nghị cắt xén là vì chúng tôi lầm lẫn, bây giờ chúng tôi xin rút lại đề-nghị đó vì chúng tôi đã nhìn thấy tận mắt sự thật.

Tuy nhiên đề cho Bộ Thông-tin thấy rõ là lúc nào chúng ta cũng theo dõi việc làm của họ và lúc nào cũng sẵn sàng dành cho họ những phương-tiện để làm việc, nhưng không vì thế mà cho họ một cơ-hội để "múa gậy vườn hoang" cho nên với tư-cách Chủ-tịch Ủy-ban Thông-tin, sau khi hội ý với anh em Ủy-viên, chúng tôi đã soạn thảo một bản khuyến-cáo Bộ Thông-tin mà bạn Dân-biểu Nguyễn-minh-Đặng đã đọc lên một phần, và chúng tôi còn một phần nữa.

Để tránh làm nhảm tai Quý vị, chúng tôi xin gửi bản khuyến-cáo đó cho ủy-ban Ngân-sách và chúng tôi sẽ thông-cảm với bạn Nguyễn-minh-Đặng.

Ô, HỒ-KIM-LONG.—

Thưa Quý đồng việu,

Những ngày trước đây, trong dịp kháng đại Hạ-nghe viện thảo-luận và biểu-quyết Ngân-sách bổ-túc năm 1972, để Mỹ, Bộ Thông-tin, nếu chúng tôi nhớ không lầm thì lúc đó tại diễn-đàn này có rất nhiều đồng việu đã thay nhau lên đây cực-lực chỉ trích những việc làm tác-trah của Bộ này; cũng có nhiều vị đã đề-nghị cách-chức người cầm đầu ngành Thông-tin.

Hôm nay, vì ân dịp thảo-luận và biểu-quyết Ngân-sách năm 1973 của Mục 22 liên-quan đến Bộ Thông-tin, gần 10 vị Dân-biểu đã lên đây phát biểu ý-kiến nhưng không một vị nào khai ngoại ngành thông-tin cả, mà ngược lại đã cực-lực chỉ-trích cùng đưa ra những chuyện làm động trời, và đặc-biệt là những việc do đồng việu Như-vấn-Ủy trình-bày.

Qua sự trình-bày của đồng viên Nhữ-văn-Úy, việc làm của ngành thông-tin làm cho chúng ta giật mình và ghê tởm, và trong chốc nữa đây, chắc hẳn quý vị đồng-viện sẽ không đủ can-đảm đưa tay lên biểu-quyết ngân-sách năm 1973 của Bộ Thông-tin nếu người lãnh đạo Bộ này còn tại chức.

Tôi không đề cập đến vấn-đề tăng hay giảm ngân-sách năm 1973 của Bộ Thông-tin, nhưng tôi xin long trọng đưa ra đây một khuyến cáo rất thực-tế đề xin Thuyết-trình-đoàn ghi nhận hầu đưa ra khoáng-đại biểu quyết.

Tôi trân-trọng đề-nghị quý đồng viên hỗ-trợ ý-kiến của tôi là yêu-cầu cách-chức người cầm đầu Bộ Thông-tin trước, sau đó chúng tôi sẽ sẵn-sàng biểu-quyết chấp-thuận ngân-sách dù bất cứ với con số nào.

(Vỗ tay)

**Ô. HUỖNH-VĂN-TRỨ.** - Có lẽ trong thời-gian thảo-luận ngân-sách, Bộ Thông-tin được chúng ta mổ xẻ nhiều hơn Bộ nào hết.

Chúng tôi lên diễn-đàn đây không có mục-dịch bênh-vực Bộ Thông-tin, tuy-nhiên chúng tôi cũng xin quý vị cho chúng tôi trình-bày những điểm nào mà chúng tôi đã được biết rõ về Bộ Thông-tin cũng như cách thức làm việc của Bộ Thông-tin.

Chúng tôi không mong gì hơn là được gióng lên đây một tiếng chuông ngược lại với tất cả những ý-kiến mà quý vị đã trình-bày trên diễn-đàn từ nãy giờ.

Kính thưa Quý vị,

Vai trò của thông-tin là chỉ đề nói và làm cho thiên-hạ mà thôi, chứ còn chính quyền-lợi của họ thì không được ai bênh-vực cả. Vì vậy, tại diễn-đàn này, từ nãy đến giờ, khi thảo-luận về ngân-sách Bộ Thông-tin, chúng tôi chỉ thấy thảo luận có một chiều, đó là chỉ-trích.

Thế nên, tôi xin trình-bày oan tình của Bộ Thông-tin về vấn-đề xử-dụng gần 10.000 cán-bộ Thông-tin Xã Ấp mà có dư-luận cho rằng đó là do quyết-định của Tổng-trưởng Thông-tin muốn tập trung cán bộ lại tại Quận để rồi cho đi lưu-động.

Chuyện này không bao giờ có, mà chắc-chắn rằng ông Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Hạ-nghi-viện còn nhớ rõ hơn ai hết, có lần ông Tổng-trưởng Thông-tin ra trình-bày đường lối thông-tin trước phiên họp của ủy-ban khi ủy-ban duyệt xét ngân-sách của bộ Thông-tin.

Nhật-báo «Chính luận» đã đăng tải lời nói của ông Tổng-trưởng Thông-tin đã yêu cầu cho người cán-bộ thông-tin Xã Ấp được trở về địa-bàn hoạt-động tại Xã Ấp.

Như vậy sự tập-trung cán-bộ thông-tin về tại Chi, tại quận hoạt-động không phải là quyết-định của Bộ, mà là do ảnh-hưởng của Sắc-lệnh 120 của Thủ-tướng. Theo Sắc-lệnh này thì phải làm thế nào để giảm bớt cán-bộ Xã Ấp, Xã lớn giảm 6 người, Xã nhỏ 4 người và Ấp giảm 3 người trên lý-thuyết.

Từ trước tới nay, cán-bộ thông-tin Xã Ấp tuy theo quy-chế của Thủ-tướng ký và Bộ Nội-vụ cho phép, nhưng họ ăn lương tại Bộ, tuyên-dụng, điều-động, quản-trị do Bộ trực-tiếp đảm-trách qua sự đề-nghị của các Ty và hành-chánh tại mỗi Tỉnh.

Bởi vậy cho nên Sắc-lệnh 120 muốn giảm số cán-bộ Xã Ấp đề rút cán-bộ thông-tin Xã về cho Bộ chứ phải Sắc-lệnh ấy không có qui-định cho cán-bộ thông-tin phải đi đâu. Vì lẽ đó, buộc lòng Bộ phải đem về Chi sử-dụng cho đoàn cán-bộ, nhưng các Tỉnh Miền Trung chưa thi-hành, mới thi-hành được ở 4 Tỉnh Miền Nam để thí-nghiệm xem kết quả đi tới đâu mà thôi.

Bởi lẽ đó, khi duyệt-xét Ngân-sách của Bộ Thông-tin tại Ủy-ban Ngân-sách Hạ-viện, ông Tổng-trưởng đã yêu-cầu làm thế nào để Cán-bộ Thông-tin trở về địa-bàn hoạt-động của họ là thông-tin. Chắc quý vị cũng thấy sự quan trọng của một Cán-bộ nằm vùng.

Tôi không dám so-sánh sự tuyên-truyền giữa chúng ta và bên kia, vì rằng lời nói tự-do ở trong thế-giới tự-do của chúng ta, nó dễ chỉ-trích lắm, chẳng hạn như quý vị lên diễn-đàn muốn nói thế nào cũng được, ngược lại cái tuyên-truyền độc-tài thì dễ-dàng hơn. Bởi lẽ đó cho nên cán-bộ Cộng-sản khi tuyên-truyền chánh sách của nó thì nằm vùng tại chỗ.

Về phần chúng ta nếu rút cán-bộ nằm vùng của chúng ta và rút địa-bàn hoạt-động đi mà giao vai-trò đó cho cán-bộ phát-triển nông-thôn đảm-trách vai trò thông-tin thì thực ra chúng tôi không dám nói thêm đến tình tiết đó, nhưng không hiểu sao Bộ Thông-tin cũng là một Bộ nằm trong Nội-các mà nếu quý vị đọc thật kỹ Sắc-lệnh 120 quý vị sẽ thấy chính Thủ-tướng đã rút số lớn Cán-bộ Thông-tin ra khỏi môi-trường hoạt-động của họ, không biết đề chi mà chỉ đề giao cho Cán-bộ Phát-triển Nông-thôn kiêm-nhiệm vai-trò bưu-trạm và thông-tin.

Trong nhiệm-vụ bưu-trạm còn có nó rõ sự ích-lợi của vai trò mà cán-bộ phát-triển đảm-trách, với lý do là đề cho công việc được mau chóng hơn, cho tiện lợi và đi sát với quần chúng hơn, còn về việc thay thế vai trò của thông-tin thì không thấy nói đến sự ích-lợi nào cả.

Vì vậy, khi đọc kỹ Sắc-lệnh 120, tôi cảm thấy rằng Thủ-tướng đã cố gạt bỏ vai-trò thông-tin của cán-bộ thông-tin ra ngoài môi trường hoạt-động của họ là đi sát với quần chúng.

Đồng viên NHỮ-VĂN-ÚY, Chủ-tịch Ủy-ban Thông-tin, lên trước tôi đã nhận-xét là tự Bộ Thông-tin tập trung cán-bộ Thông-tin về tại Quận. Đó là một oan-tình cho Bộ Thông-tin rất nhiều. Đó là điểm thứ nhất.

Điểm thứ hai, chúng tôi xin nêu lên những nỗi khó-khở mà Bộ Thông-tin gặp phải. Về tuyên truyền thì Bộ Thông-tin đã làm hoàn-toàn, nói rất nhiều, tuyên truyền rất công-phu, nhưng mà khi các cán-bộ khác làm ngược lại thì người thông-tin kết, không thể nào nói được nữa.

Bởi vậy, như chúng tôi đã trình bày lúc nãy là sự tuyên truyền trong chế độ tự-do rất khó khăn. Nếu khoáng đại đều đồng ý rằng chánh sách thông tin rất quan trọng đối với hiện tình đất nước thì tôi xin có một ý-kiến là chúng ta đừng vì vấn đề nhân sự, mà chúng ta chối bỏ cả một tập thể cán bộ.

Trong khi tôi nói ở đây, có lẽ hiện nay tại Quảng-trị, Thừa-thiên, Bình-long, An-lộc, và tất cả các nơi mà Cộng-sản đến, hầu hết mấy trăm cán-bộ còn bị bắt giam, và có một số cán bộ tại Bồng-sơn, Tam-quan đã bị đưa ra đấu tố công khai. Đó là cái gì của vai trò thông tin của chế độ ?

Bởi thế cho nên tôi không tỏ vẻ cho Thông-tin, tôi không bình vực Thông-tin mà ở đây tôi chỉ xin trình-bày có một chiều-buông để cho quý vị nhân xét và cuối cùng, ở trong bản nhân định của ông Chủ-tịch ủy-ban Thông-tin Hạ-viện, phần sau hết đã nói lên thiên ý là xin xét lại ngân-sách để rồi nay mai chúng ta có quyền khuyến-cáo vấn đề nhân-sự, khuyến-cáo lẽ lối làm việc của Bộ sao cho phù hợp với giai đoạn hiện tại.

Nhưng tôi e rằng nếu chỉ nói một chiều thì trong buổi chiều hôm nay, chúng ta sẽ đi đến một quyết định là cắt hết ngân sách của Bộ Thông-tin như chúng ta đã quyết-định khi bầu-quyết Ngân-sách hồ sơ niên khóa 1972 chỉ vì một sự kích động của đồng viện Nguyễn-ngọc-Tân.

Tôi không hiểu vì lý do nào mà có một số quý vị có ác cảm với Bộ Thông-tin bằng cách chối bỏ vai trò quan-trọng của Thông-tin trong giai đoạn này.

Chúng tôi nói đây không phải là đề xin quý đồng-viện tăng thêm ngân-sách cho Bộ Thông-tin, mà tôi nói đây là để thanh-minh phần nào những sự hiểu-lầm về vai-trò thông tin trong giai-đoạn vừa qua, và cuối cùng tôi xin nhắc lại là chúng tôi sẵn-sàng yêu-cầu.

Thủ-tướng xét lại sắc-lệnh 120, nhất là điều liên-quan đến việc bắt cán-bộ phát-triển nông-thôn kiêm nhiệm luôn vai-trò thông-tin ở tại xã-ấp trong khi đó cán-bộ thông-tin xã-ấp còn hiện-diện đầy đủ, chỉ không tuyển dụng thêm và những người chết thì được điền thế, và việc bắt họ phải rời bỏ địa bàn hoạt-dộng của họ để rồi Bộ Thông-tin tập-t trung họ lại thành những đoàn công-tác lưu-dông ở tại chi như ông Chủ-tịch ủy-ban Thông-tin đã trình-bày khi này.

Do đó, chúng tôi yêu-cầu Thủ-tướng xét lại sắc-lệnh 120 để đừng gạt bỏ vai-trò của cán-bộ Thông-tin tại xã-ấp và đừng bắt họ rời xa quần chúng.

Đến đây, tôi không dám làm phiền quý vị nhiều hơn nữa vì thời giờ quá ít ỏi, cho nên chúng tôi chỉ xin trình-bày những nét đại-cương : Trước hết, chúng tôi mong mỗi rằng quý vị, trong khi biểu-quyết ngân-sách của Bộ Thông-tin, sẽ có một điểm nào mà quý vị nhân xét có thiện-mỹ hơn một chút thì xin quý vị giúp cho.

Tôi không dám vô đoán lăm, nhưng chắc quý vị cũng nhận thấy vì sao mà vai trò thông-tin dụng chạm đến chúng ta rất nhiều. Có lẽ nó cũng do ảnh-hưởng của cuộc bầu cử. Trong cuộc bầu cử vừa qua, Tổng-thống đã rất lưu-ý đến ngành thông-tin.

Nếu Ấp nào thiếu cán-bộ thì Tổng-thống chỉ thị miệng cho các Tỉnh-trưởng bắt các nghĩa-quân, nhân dân tự-vệ biệt phái cho đủ số. Bây giờ đã qua các cuộc bầu-cử rồi, Thủ-tướng lại dứt bỏ họ đi. Tôi không hiểu Tổng-thống có hay biết về việc làm này của Thủ-tướng hay không ?

Vì vậy cho nên tôi xin nhấn-mạnh một lần nữa là sắc-lệnh 120 đưa cán-bộ thông-tin xã-ấp ra ngoài địa-bàn hoạt

động của họ là một việc làm rất sai lầm, ngoài những sai-lầm mà tất cả quý đồng-viện, như đồng viện Nguyễn-ngọc-Liên, hồi sáng nay đã chỉ trích về sắc-lệnh 120 này.

Tôi xin dứt lời và xin cảm ơn ông Chủ-tịch và quý bạn đồng-viện.

Ô. HUỲNH-VĂN-LÀU. —

Tôi lên đây để nói lên quan-điểm của chúng tôi là chúng tôi xin hết sức ủng-hộ sự nghiên-cứu của ủy-ban Ngân sách để đưa đến những đề nghị trước khoáng-đại Hạ nghị-viện. Sở dĩ chúng tôi hết sức ủng-hộ quyết-định của ủy-ban Ngân-sách vì những lý-do sau đây :

Kính thưa Quý bạn đồng viện,

Tại Ba-LA, công-khai và bí-mật đương hòa đàm. Chiến tranh Việt-nam dù muốn dù không cũng phải chấm dứt. Do đó, chúng tôi thấy vai-trò thông-tin vô cùng quan-trọng :

Chúng ta không thể chối bỏ được những công việc mà Bộ Thông-tin đã làm, nhưng tôi cũng đồng-ý với các bạn đồng-viện về những sự chỉ-trích, phê-bình xây-dựng của quý bạn đồng-viện ở trên diễn-đàn này đối với công-việc của Bộ Thông-tin và các cơ-quan thông-tin trên toàn quốc.

Tuy nhiên, chúng tôi không đồng-ý nếu vì những sự chèn ép đó mà cắt hết ngân-sách hay là gây khó-khẩn cho Bộ Thông-tin. Cho nên, theo chúng tôi nên có những khuyến-cáo một cách hết sức chính-xác để cho chánh-phủ, Thủ-tướng và Bộ Thông-tin sửa chữa lại những lỗi lầm đã qua.

Nhân đây, chúng tôi cũng kính trình với quý bạn đồng viện một sự việc thực tế là ở tại địa-phương chúng tôi có những đứa em cháu ở trong xã-ấp đang làm cán-bộ thông-tin xã-ấp, chúng nó quá dốt nát.

Chúng nó nói với chúng tôi rằng không biết đi thông-tin cho ai và trong lúc tuyên-truyền không biết nói cái gì, vì những cuộc học tập thì qua-loa, thậm-chí không có những bích chương để mà đi dán.

Qua những sự sơ sót đó, chúng tôi nghĩ rằng thông-tin đã không làm hết trách-nhiệm của mình, Bộ Thông-tin đã không dòm ngó, không xem xét, không điều-hành và không huấn-luyện đến nơi đến chốn các cán-bộ thông-tin.

Điều này đáng chỉ-trích, đáng chèn-trách và đáng khuyến cáo để họ xây dựng lại. Chúng tôi cũng đồng-ý với một số bạn đồng viện lên đây đã nói là Bộ hết tên đề đặt cho Bộ Thông-tin hay sao mà cứ gọi là Bộ Thông-tin ?

Các cán-bộ thông tin ý thức rằng họ chỉ có bổn-phận đọc và truyền đi những bản tin nào do Chánh-phủ đưa ra, và đi dán những truyền đơn, bích chương, ngoài ra họ không có một sáng kiến gì hết.

Tại sao chánh-phủ không sửa lại là Bộ Tâm-lý-Chiến trong lúc chúng ta tranh đấu quyết liệt với Cộng-sản trong giai đoạn sắp tới ? Vậy, chúng tôi yêu cầu quý bạn đồng-viện khuyến-cáo chính phủ đặt lại tên cho Bộ Thông-tin, bỏ đi cái tên thông-tin mà nhiều năm qua không làm được việc gì.

Bồn phận chúng ta là khuyến-cáo xây-dựng đề cho Bộ Thông-tin có chương-trình làm việc đúng đắn hơn, chúng ta không nên cắt xén ngân-sách, không nên thu hẹp công-tác của Bộ Thông-tin trong lúc mà chúng ta rất cần. Có phần-nào chẳng là chúng ta chỉ phần-nào, rằng không thể chấp-nhận được sự điều-lãnh của Bộ Thông-tin mà thôi.

Có một số đồng viên vì thành tâm, thiện chí đã lên đây đề-nghị cách chức ông Tổng-trưởng Thông-tin. Tôi nghĩ rằng điều đó chúng ta không thể nào đề-nghị được vì không hợp lý. Chúng ta chỉ có thể kêu gọi Thủ-tướng, Nội-các phải chú ý đến vấn-đề thông-tin mà thôi.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin đề nghị với khoảng-dại là sau phần phát biểu ý kiến của đồng viên Trần-đình-Ngọc, chúng tôi sẽ xin trao lời cho ủy-ban đề dúc kết.

### Ô. TRẦN-ĐÌNH-NGỌC.—

Một số ý-kiến của chúng tôi về Bộ Thông-tin thì các đồng viên lên trước tôi đã trình bày với quý-vị, vậy chúng tôi chỉ xin tóm tắt một vài ý chính của chúng tôi và sau đó xin tu chính một vài điều về ngân sách của Bộ Thông-tin mà thôi.

Quả tình, theo chúng tôi thì Bộ thông tin chưa có một chính sách thông tin hữu hiệu. Chúng tôi cũng rất đồng ý với đồng viên Huỳnh-văn-Lâu lên trước chúng tôi là phải đổi danh từ Bộ thông tin thành Bộ tâm lý chiến hoặc theo chúng tôi thì gọi là Bộ Tuyên truyền cũng được.

Bởi vì nói rằng thông tin thì nó chỉ có tính cách thông tin loan báo cho người ta biết mà thôi, còn trong giai đoạn đấu tranh chính trị sắp tới hoặc là trong một cái thế chiến tranh nhân dân, cần phải tranh thủ từng người dân, từng tấc đất, chúng ta cần phải tuyên truyền, chúng ta cần phải nói lên chính nghĩa của chúng ta.

Vậy, thông tin chưa đủ, thông tin chỉ có tính cách tiêu cực, mà tuyên truyền hoặc là tâm lý chiến mới có tính cách tích cực. Bởi vậy chỉ nguyên danh từ Bộ thông tin, cá nhân chúng tôi cũng đã không đồng ý rồi. Bộ thông tin hiện nay có những phương tiện đề thông tin tuyên truyền cho đại chúng, ví dụ như báo chí, vô tuyến truyền thanh, vô tuyến truyền hình.

Về vấn đề báo chí thì chúng tôi chỉ xin nói sơ qua là thật sự Bộ thông tin cũng không ngó ngàng gì tới cho lắm ngoại trừ việc đúc bỏ, tịch thu báo chí nhiều khi không có lý do chính đáng.

Nếu chúng tôi không làm, có lẽ ở đây không phải chúng tôi nêu ra đề chỉ trích báo chí, nhưng mà chúng tôi có một sự nhận xét khách quan rằng hầu như là có một số báo chí có những trang trong mà Bộ thông tin không bao giờ đề ý tới để cho những nêu thuyết dâm ở đầu đọc thanh niên, thiếu nữ mầm non nước nhà.

Chúng tôi nghĩ rằng lối đó phải qui cho Bộ thông tin mà không là ai khác. Như vậy, chúng tôi ước mong rằng báo chí nên có đường lối đúng đắn trong sạch hơn chút nữa để cho những mầm non của chúng ta sau này khỏi phải sớm sa vào vũng lầy sa đọa, trụy lạc.

Về vấn-đề truyền-thanh, chúng tôi đã đi về các vùng quê, chúng tôi biết truyền thanh là phương-tiện rất hữu hiệu và rẻ tiền đối với đại đa số ở nông-thôn, nhưng truyền thanh cũng như truyền hình, thật sự chưa làm tròn vai trò của nó.

Tất cả những mục bình luận như chúng tôi đã một vài lần trình bày với giới hữu trách ở bên Bộ Thông-tin hầu như chỉ đề cho người trí thức nghe, còn giới nông dân là giới chiếm đại đa số thì khi nghe những bài bình luận, họ chẳng hiểu gì cả, bởi vì các ông bình-luận ở Bộ Thông-tin đã sử-dụng danh từ hết sức là cao siêu làm cho người dân không hiểu gì hết.

Chúng tôi nghĩ rằng thông-tin tuyên truyền là phải nói nôm na cho người ta hiểu, chứ không phải là nơi để thi chữ nghĩa và để dùng cho nhiều những danh từ Hán Việt chỉ thích hợp cho người có học.

Về mục giải trí, chúng tôi xin có ý kiến là giải trí nhưng vẫn có tính cách hướng dẫn, có tính cách giáo-dục. Bởi vậy loại giải trí này thì nên cho nhiều, còn những mục giải trí có tính cách phản thiên phong mỹ-tục, có tính cách không đi sâu vào tinh thần dân tộc, xin làm sao cắt bớt, thì dù những tấn tuồng vô nghĩa xem từ tối cho tới nửa đêm không thấy nói lên một cái gì cả. Bộ Thông-tin nên cắt bớt đi để chúng ta khỏi phí phạm nhân lực và phí phạm phương tiện.

Kính thưa Quý vị,

Về mục tu chính ngân-sách, chúng tôi rất đồng ý hỗ trợ ý kiến của đồng viên Chủ-tịch ủy-ban Thông-tin, bởi vì trước đây chúng tôi đã cùng với các quý vị ở trong ủy-ban Thông-tin sang thăm Bộ Thông-tin và vài cơ sở bên đó như Nha Yêm trợ.

Chúng tôi thấy rằng Nha Yêm-trợ có nhà in để in tất cả những tài-liệu thông-tin tuyên-truyền, in cỡ v.v..., thế mà ủy-ban Ngân-sách chỉ cấp cho 10 triệu thì số tiền ấy không đủ để cho Nha Yêm-trợ làm công việc của họ.

Vô tình, ủy-ban ngân-sách đã chặt cụt tay, cụt chân của Nha Yêm-trợ khiến họ không còn phương tiện hoạt động nếu sau này tình trạng hoạt động của họ có bết bết chúng ta cũng không thể nào trách cứ họ được.

Rồi sang năm khi xét đến Ngân-sách 1974, chúng ta lại bảo rằng họ làm việc không được hữu hiệu lại cắt xén nữa, bớt nữa v.v... và càng bớt phương-tiện thì hoạt động càng tệ thêm, đó là điều dĩ nhiên. Vậy, chúng tôi kính đề-nghị ủy-ban Ngân-sách vui lòng trả lại số 60 triệu cho Nha Yêm-trợ ở chương 241 điều 7 đề Nha này có đủ phương-tiện hoạt-dộng.

Kính thưa Quý vị,

Chúng tôi quan niệm rằng sửa sai không có nghĩa là chặt hết phương tiện của người ta. Chúng tôi nghĩ rằng với tinh-thần hợp tác và với sự miễn-cán, thiện chí phục-vụ, các ủy-ban Hạ-ng nghị-Viện năm nay nên thăm viếng luôn luôn các Bộ Nha là hệ đề thăm hỏi, tìm hiểu, quan sát, công việc làm của họ.

Bởi vậy chấp-thuận ngân-sách không có nghĩa là cho không rồi để mặc làm sao thì làm, mà vẫn còn cần có những điều-kiện, những sự kiểm-soát để xem công việc làm của

phía Hành-pháp như thế nào để tự đó chúng ta có thể kịp thời phê bình, sửa sai v.v..

Nếu chúng ta đã theo dõi, đôn đốc và tạo điều kiện cho họ làm việc hữu- hiệu mà lúc ấy họ không chu-toàn nhiệm vụ thì chúng ta có thể cắt xén ngân-sách hoặc nặng hơn, dẹp luôn cơ-quan cũng được. Đó mới chính là điều quốc-dân mong mỏi.

Vì vậy chúng tôi xin ủy-ban Ngân-sách vui lòng chấp-thuận đề-nghị của ủy ban Thông-tin tu-chính ngân-sách cho Bộ liên-hệ.

Chúng tôi xin thành thật cảm ơn ông Chủ-tịch và toàn thể quý vị.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn đồng viện Trần-dình-Ngọc, và bây giờ chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban đúc-kết và đưa đề-nghị đề khoáng-dại biểu quyết.

### Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách)

Trước hết, chúng tôi xin thành thật cáo lỗi cùng bạn đồng viện Vương-sơn-Thông vì ủy-ban chúng tôi không thể yểm-trợ được ý kiến của bạn đã phát biểu tại đây là xin cắt bớt số tiền 4.700.000.000\$ dự-trừ cho ngân-sách Bộ Thông-tin trong năm 1973 vì đâu sao nhân-sự điều-kiện cơ-quan có bề bộn, có bất lực chẳng nữa thì việc thay thế là việc cần-thiết : nhân-sự ra đi những cơ-quan phải tồn-tại.

Vậy, chúng tôi xin quý vị đồng viện, như là bạn đồng-viện Vương-sơn-Thông, vui lòng thông-cảm cho ủy-ban là ủy-ban không thể cắt bớt 4.700.000.000\$ là số tiền điều-lành Bộ Thông-tin dù rằng Tổng-trưởng Thông-tin có thật sự bất tài, hay điều-kiện một cách bề bộn cái cơ-quan thông tin của chính-phủ.

Chúng tôi cũng xin thành-thực cảm ơn bạn đồng-viện Lê-văn-Diện đã chỉ cho chúng tôi một điểm thiếu sót mà chúng tôi khi cứu xét tới ngân-sách Bộ Thông-tin đã quên khoản đó, đó là số lương của cán bộ xã ấp sau khi bị lần lượt bãi bỏ theo sắc-lệnh 120.

Bạn Huỳnh-văn-Trứ có đề cập đến sự hữu hiệu và sự cần ích của những cán bộ Thông-tin, nhưng dù sao thì tới ngày hôm nay số nhân viên đó không còn phục vụ trong cơ-quan thông tin nữa, nên sự dự-trừ ngân-sách đó không có chính đáng : còn vấn đề có nên tái lập hay không tái lập cán bộ thông-tin xã ấp, vấn đề đó tùy Hành-pháp, và chừng nào có tái lập tại chừng ấy mới có lương bổng, còn hiện giờ không có người hưởng lương thì chúng tôi xin quý vị đồng viện vui lòng chấp thuận đề-nghị của ủy-ban chúng tôi là không dự-trừ số lương đó.

Chúng tôi muốn nói tới Chương 242, Tổng Nha Tuyên-vận và các Ty địa-phương. Khi trình bày về ngân-sách của Bộ Thông-tin năm 1972, ông Tổng-trưởng Thông-tin có cho biết rằng vì thi-hành sắc-lệnh 120 nên có một số cán bộ đã lặn lội ra khỏi ngành tuyên-vận và số lương dự-thừa của những người đã được giải-nhiệm từ tháng 8-1972 cho tới cuối năm lên tới 154 triệu.

Ông Tổng-trưởng Thông-tin đã tự ý du di số tiền này

để chi-tiêu vào mục của chương Vô-tuyên truyền-hình. Ông biết rằng chuyện làm bất hợp-pháp và ông đã khôn khéo yêu cầu ủy-ban không nêu lên vấn đề đó. Ông thành thật nhận những lỗi lầm trong việc điều hành cơ-quan và du di một cách bất hợp pháp số tiền tại điều 1, sang những chi-phí điều-hành của chương vô-tuyên truyền-hình.

Ông nói rằng vì Nha vô-tuyên truyền-hình năm ngoái có những nhu-cầu đặc-biệt cần phải gia tăng hoạt động mà ngân sách do Quốc-hội chuẩn-cẩn không đầy đủ nên ông đã làm công việc du di đó. Ông đã lừa là những hành vi đó không bao giờ tái diễn trong năm 1973.

Như vậy, số tiền mà chúng tôi vừa trình bày đó, số cán bộ đó không có cấp số nào được thái hồi hay là giải-nhiệm rồi rết mà chỉ thái hồi và giải-nhiệm lần lần. Cho nên chúng tôi đề-nghị quý vị là tại Chương 242 chỉ trừ một số tiền là 682.683.000\$ là số lương của những người mà cho tới ngày hôm nay thật sự không còn giúp việc tại Bộ Thông-tin nữa.

Đối với một tỷ bạc còn lại, nếu sau này, trong năm 1973 giải-nhiệm người nào thì lương đó phải để y nguyên tại điều 1 và giao hoàn cho ngân-kho. Như vậy, tại điều 1 Chương 242, thay vì ngân-khoàn đề-nghị là 1.682.683.000\$, ủy-ban xin tu-chính lại là 1 tỷ.

Đối với điều 7 chương 241, Văn-phòng Bộ và cơ-quan trung ương, chúng tôi rất tiếc không thể yểm-trợ đề-nghị của ông Chủ-tịch Ủy-ban Thông-tin và đồng viện Trần-dình-Ngọc đã xin tái lập kinh-phí 75.000.000\$ để trang bị cho nhà in Thông-tin vì không những khi cắt xén khoản đó là do đề-nghị của ông Chủ-tịch ủy-ban thông-tin mà còn do đề-nghị của đại đa số các ủy-viên trong ủy-ban ngân-sách tài-chánh.

Khoản tiền 75 triệu đó gồm những khoản dùng để trang bị máy-móc cho nhà in, sửa sang Câu-lạc-bộ cho Văn-phòng Bộ Thông-tin và mua 4.000 bàn ghế cho các Ty, Sở, các Nha tại Bộ Thông-tin.

Ngoài ra, liên quan đến số tiền 10.000.000\$ còn lại chúng tôi cũng còn một thiếu sót và xin quý vị chấp thuận cho sự điều chỉnh trong ngày hôm nay. Trong số 10 triệu còn lại đó, chúng tôi đã quên hủy bỏ một kinh-phí mà theo nguyên tắc của ủy-ban là không bao giờ chấp-thuận cho các cơ-quan công quyền trong năm 1973, đó là số tiền mua xe hơi.

Trong số 10 triệu còn lại, có 6 triệu dự-trừ để mua xe hơi đưa đón quan khách của Bộ Thông-tin. Chúng tôi xin quý vị chấp-thuận cho chúng tôi tu-chính tại điều 7 chương 241 như sau : thay vì 10 triệu như ủy-ban chúng tôi đề-nghị, chúng tôi xin đề-nghị còn 4 triệu về dịch vụ điều hành của cơ-quan trung-ương, và bỏ 6 triệu mua xe hơi để đưa đón quan khách của Bộ Thông-tin.

Tại Tổng-nha Tuyên-vận và các Ty địa-phương, nơi điều 7, bạn đồng-viện Nguyễn-minh-Đặng đã đề-nghị cắt bỏ 200 triệu trong ngân khoản 3.096.000\$. Chúng tôi xin quý vị được tu-chính đề-nghị của Ủy-ban chúng tôi là thay vì đề số tiền 3.096.000\$ đề Bộ Thông-tin mua sắm những xe Lambretta, những xưởng máy, điện-ảnh-xe, tất cả những số tiền đó chúng tôi sẽ tu-chính lại còn 150.000.000\$.

Còn những đề-nghị khác của bạn Nguyễn-minh-Đặng liên quan đến điều 3 của chương 243 về vật liệu và dịch

vụ điều hành của Nha vô tuyến Truyền thanh, chúng tôi xin bạn đồng viên Nguyễn-mi-h-Đáng thông cảm vì sau biến cố Tết Mậu thân, đài phát thanh Sài Gòn cũng như một số đài phát thanh địa phương bị hư hao rất nhiều, và năm nay quý vị đã chuẩn cấp một số tiền để xây cất đợt I cho đài phát thanh Quốc-gia Sài Gòn thì xin quý vị vui lòng yểm trợ để trang bị đầy đủ cho những cơ quan truyền thanh có thể làm việc. Do đó, chúng tôi xin giữ lại đề nghị của Ủy ban chúng tôi tại điều 3 số tiền 293.700,00\$.

Đối với Nha vô tuyến truyền hình và điện ảnh, ủy ban chúng tôi đề nghị không cắt xén ở điều 3 số tiền 676.442.000\$ Sở dĩ năm 1973 có sự gia tăng lớn lao so với kinh phí 1972, là vì như quý vị đã thấy, với kinh phí 1972 Nha vô tuyến truyền hình đã thâm thủng số tiền hơn 150 triệu, phải điều chỉnh bằng tiền lương của nhân viên bên Nha tuyên vận.

Về máy móc, dụng cụ bổ túc cho những phương tiện truyền hình là những máy móc điện tử; về những dụng cụ trang bị cũng đều nhập cảng từ ngoại quốc, và số tiền sẽ gia tăng rất lớn vì hồi xuất gia tăng tới 4 lần, cho nên cũng xin quý vị vui lòng chấp thuận đề ủy ban chúng tôi khởi tu chính điều 3 chương 244 nghĩa là vẫn giữ nguyên kinh phí đề nghị nguyên thủy là 676.442.000\$.

Tóm lại, thế theo lời đề nghị của quý vị tại diễn đàn này, chúng tôi đã chiết tính con số và xin tu chính những điều như chúng tôi vừa trình bày, và tổng số kinh phí dành cho mục 22 Bộ thông tin sẽ còn là 3.619.884.000\$ thay vì 4.459.563.000\$ Như ủy ban chúng tôi đã đề nghị nguyên thủy.

#### Ô. NHỮ-VĂN-ÚY (Chủ-tịch ủy-ban Thông-tin).—

Chúng tôi lên đây đề xin phép trình bày thêm về vấn đề đúc-kết.

Nhưng trước khi trình-bày vấn-đề đúc-kết, chúng tôi xin trình-bày một chút về những sự cắt xén mới đây của ủy-ban Ngân-sách đề quý vị có một khái niệm rõ-rệt, vì chính chúng tôi là một trong những người có trách nhiệm đi xem xét tại chỗ và điều tra tại chỗ những gì hiện có, đang có, hiện làm và đang làm của bộ Thông-tin.

Thưa Quý-vị,

Tại chương 241, điều 7, bộ Thông-tin dự-trù 85.700.000\$, trong đó có ghi đại tu-bổ nhà in, Phòng Y-tế, câu-lạc-bộ, thanh-toán bổ túc Quý Công-ốc và Công-thực là 3.800.000\$, dụng cụ văn-phòng và gia-dụng là 3 triệu, mua một máy photocopie, máy ghi-âm, đèn flash, máy ảnh, bình điện máy điều hòa, trang bị máy móc các phòng Thông-tin quốc ngoại là 77.900.000\$, mua một xe dùng để bốc dỡ hàng cho nhà in là 1 triệu.

Thưa Quý-vị,

Trước đây, chúng tôi cũng đồng ý với ủy-ban Ngân-sách là cắt và chỉ dành cho điều 7 chương 241 là 10 triệu.

Nhưng, ngày hôm nay, sau những lần quan sát, không phải một mình tôi mà của nhiều Dân-biểu khác, quan-sát công-khai cũng có, mà quan-sát thăm-lặng cũng có, chúng tôi thấy rằng nếu cắt xén một cách nghiêm-khắc như vậy tức là trói tay bộ Thông-tin.

Bộ Thông-tin có nhiều người sẽ không có việc làm, và có nhiều người sẽ không có dụng-cụ gởi tới tay họ để họ làm.

Vậy thì cho nhiều người để làm gì ?

Thưa Quý-vị,

Theo bản giải thích trong này, người ta chỉ trình-bày với quý-vị một cách vắn-tắt.

Trên thực-tế không phải Nha yểm-trợ chỉ làm có từng đó việc mà nó gần như là một hồ nước để phân phối những thùng nước tới các bề nước cho từng gia-đình, nghĩa là Nha yểm-trợ cung-cấp tất cả những dụng-cụ ăn-loát, những vật-liệu thông-tin tuyên-truyền cho quốc-ngoại và cả cho quốc-nội.

Nếu ngày hôm nay chúng ta cắt 100.000.000\$ rồi lại cắt thêm 4.000.000\$ nữa thì là một sự quá thê thảm.

Thưa quý vị, nếu nói, rằng biết mà không nói là bất nhân, không biết mà nói là bất nghĩa là hôm nay chúng tôi lên đây để tránh điều bất-nhân đó.

Tiếp theo ủy-ban Ngân-sách đề nghị cắt ở chương 242, điều 7, đề chỉ còn lại một ngân-khoản là 150.996.000\$.

Thưa quý vị, như lúc này chúng tôi vừa trình bày, quý-vị cứ chửi người ta rằng tại sao không đào tạo cán-bộ, tại sao cán-bộ làm việc không hữu-hiệu, trung-tâm đào-tạo cán-bộ như là chuồng chó mà phương-tiện làm việc của họ thì quý vị cứ: như vậy, thử hỏi làm sao mà tiến-triển được?

Thêm vào đó máy móc thì không có, xe cộ cũng không.

Vậy chúng tôi xin hỏi những vị muốn cắt ngân-sách Bộ Thông-tin phải chăng trong tương lai quý-vị muốn bị mồm tuyên-truyền của chế-độ này ?

Nếu quý-vị nghiêm-khắc ủng-hộ lập trường của ủy-ban Ngân-sách thì tôi sẽ từ chức Chủ-tịch ủy-ban Thông-tin.

\* \* \*

(Vỗ tay)

\* \* \*

(Có nhiều tiếng ồn ào dưới nghị trường)

\* \* \*

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn đồng-viện Nhữ-văn-Úy và kính xin quý vị giữ không khí bình tĩnh trong nghị-trường.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh).—

Vì lời đề- nghị tư- chính của ủy- ban chúng tôi không được toàn thể quý vị chấp- thuận, chúng tôi xin đưa ra hai đề- nghị đề- biếu- quyết :

1) Đề- nghị của ủy- ban chúng tôi : tổng số tiền là 3.619.884.000\$ như chúng tôi đã trình bày về các chi tiết hồi nãy.

2) Đề- nghị thứ nhì không những không cắt ở điều 1 chương 241, điều 3 chương 242 mà còn tăng điều 5, điều 7 của chương 241 lên 75.000.000\$ nữa. Do đó, tổng số kinh phí ở mục 22 lên đến 4.534.563.000\$.

Bây giờ ủy- ban chúng tôi xin đưa đề- nghị của ủy- ban chúng tôi là 3.619.884.000\$ ra biếu- quyết trước. Trong trường- hợp đề- nghị của ủy- ban chúng tôi không chấp- nhận, chúng tôi sẽ đưa ra biếu- quyết đề- nghị thứ nhì của ông Chủ- tịch ủy- ban Thông- tin.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Có hai ý kiến về mục 22. Bây giờ chúng tôi đưa ý- kiến của ủy- ban ra đề- quý đồng- viện quyết- định trước.

Quý đồng- viện nào chấp- thuận kinh- phí dự- trù cho mục 22 là 3.619.884.000\$, xin giơ tay.

\* \* \*

40 vị chấp- thuận

\* \* \*

Như vậy không đủ túc số, chúng tôi xin ủy- ban đưa đề- nghị thứ nhì ra đề- khoáng đại- biếu- quyết.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ- tịch ủy- ban ngân- sách và Tài- chính).—

Đề- nghị của ủy- ban chúng tôi sau khi tư- chính đã không được quý vị chấp- thuận với túc số cần thiết.

Chúng tôi xin đưa đề- nghị thứ nhì của bạn đồng- viện Như- văn- Ủy.

Tổng số kinh- phí dành cho mục 22 là 4.534.563.000\$.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Đây là ý- kiến của ủy- ban Thông- tin. Quý đồng- viện nào chấp- thuận kinh- phí 4.534.563.000 dành cho mục 22, xin giơ tay.

\* \* \*

18 vị chấp- thuận

\* \* \*

Như vậy, cũng không đủ túc số. Chúng tôi đề- nghị quý vị mở- lại cuộc thảo- luận. Bây, giờ chúng tôi kính- mời đồng- viện Phạm- duy- Tuệ.

### Ô. PHẠM-DUY-TUỆ.—

Nhận thấy giữa hai quan- điểm, một của ủy- ban Ngân- sách và một của vị Chủ- tịch ủy- ban Thông- tin có một sự sai biệt quá lớn, cho nên nhân danh Khối- Cộng- hòa, chúng tôi xin ông Chủ- tịch cho ngưng nhóm trong 10 phút đề- quý vị thông- cảm hầu có thể tránh được sự bế- tắc, đồng- thời khoáng đại- đề- đi đến một giải- pháp dung hòa.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính- thưa Quý- đồng- viện.

Theo lời đề- nghị của Khối- Cộng- hòa, chúng tôi xin tuyên- bố tạm- ngưng phiên- họp 10 phút đề- quý đồng- viện thông- cảm.

\* \* \*

Tạm- ngưng : 20 giờ 10'

Tái- nhóm : 20 giờ 25'

\* \* \*

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính- thưa Quý- đồng- viện.

Chúng tôi tuyên- bố phiên- họp tái- nhóm sau 15 phút nghỉ đề- quý vị thông- cảm.

Chúng tôi kính- đề- nghị với tất- cả quý vị đồng- viện chúng ta mở- lại cuộc thảo- luận về mục 22.

Chúng tôi kính- mời đồng- viện Nguyễn- minh- Đăng.—

### Ô. NGUYỄN-MINH-ĐĂNG.—

Qua- lần biếu- quyết vừa rồi, có hai ý- kiến :

- 1) Ý- kiến của ủy- ban.
- 2) Ý- kiến của bạn đồng- viện Như- văn- Ủy, Chủ- tịch ủy- ban Thông- tin Hạ- nghị- viện.

Sau khi biếu- quyết thì ý- kiến thứ nhất được 40 phiếu và ý- kiến thứ hai của bạn đồng- viện Như- văn- Ủy được 18 phiếu. Cả hai ý- kiến đều không- hội- đủ túc số cần- thiết đề- thông- qua nên có một cuộc thảo- luận trở- lại.

Chúng tôi xin được phép- trình- bày thêm với ông chủ- tịch và quý vị đồng- viện là trong- chiều hướng thảo- luận ngân- sách, chú- ý tôi nghĩ rằng đây là lương- tâm của tất- cả chúng ta, bởi vì ngân- sách gắn- liền với chính- sách của Chính- phủ.

Nếu chúng ta làm- việc mà có một sự sai- lầm trong vấn- đề cắt- giảm hoặc là tăng- ngân- sách thì có lẽ trong tương- lai trách- nhiệm đổ- vỡ hay hoàn- bị đều về- phần chúng ta.

Riêng về- Ngân- sách Bộ- Thông- tin, chúng tôi đã được phép- ông Chủ- tịch và tất- cả quý đồng- viện cho- lên đây đề- trình- bày quan- điểm của chúng tôi.

Chúng tôi cũng đồng- ý với ông Chủ- tịch ủy- ban Thông- tin và một số đồng- quý bạn đồng- viện rằng giai- đoạn sắp tới đây là giai- đoạn cực- kỳ nguy- hiểm.

Có lẽ không phải là đấu tranh bằng quân-sự mà phải đấu-tranh bằng chính-trị, bằng tâm-lý quần-chúng.

Tất cả cán-bộ của chúng ta phải thấu-triệt đường-lối của Chính-phủ, và đường lối đó phải đưa xuống tận cùng xã ấp chớ không phải chỉ ở tại Trung-ương.

Chính vì thế, và với những nhu-cầu đòi hỏi như vậy, chúng tôi rất đồng ý là phải tăng cường ngân-sách, chẳng những cho Bộ Thông-tin mà còn cho các bộ khác nếu xét thấy cần.

Nhưng sở dĩ từ ngày hôm qua tới nay khoáng đại Hạ Nghị-viện đã đi đến một quyết định tối hậu là cắt xén ngân sách của bộ là vì khi thảo-luận và nguyên-tắc chung, chúng tôi cũng đồng quan-diểm với ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh là những vấn-đề tân trang và đại tu-bổ quá nặng nề đều phải được rút lại cũng như những điều gì liên quan đến vật-liệu và dịch-vụ điều-hành nếu lợi dụng thời giá sinh-hoạt mà tăng quá cao thì cũng phải rút bớt lại, vì Tổng-thống đã từng tuyên bố rằng chúng ta đã đến giai-đoạn phải thắt lưng buộc bụng, chúng ta không tiêu xài lãng phí như những năm trước đây.

Nhưng, qua ngân-sách của bộ Thông-tin, quý vị nhìn thấy nơi điều 3, Chương 243, tăng lên 159.012.000\$ ;

Chương 244 tăng 276.442.000\$ ;

Chương 241 tăng 58.687.000\$ ;

Và Chương 242 tăng 304.940.000\$.

Kính thưa Quý vị đồng viện,

Vật giá gia-tăng không có nghĩa là chúng ta lợi-dụng để tăng thêm ngân-sách, để sử dụng Ngân-sách một cách bất chính.

Chúng tôi nghĩ rằng nếu nói là thắt lưng buộc bụng thì đáng lẽ ra tài-khoá 1972 như thế nào thì tài-khoá 1973 cũng phải giữ như vậy mới gọi là thắt lưng buộc bụng.

Nhưng, ở đây đã cho tăng mà không phải là tăng tới mức tối đa, cho nên có lẽ vì quan-niệm theo chiều-dương đó mà ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh lần lượt cắt xén.

Đó là điểm thứ nhất.

Điểm thứ hai là trong chiều hướng thảo-luận tại Hạ Nghị-viện này, khi biểu-quyết ý-kiến của chúng tôi tại diễn đàn, chúng tôi không nghĩ rằng chúng tôi phải báo-thủ ý-kiến của chúng tôi.

Chính vì con đường đó, một con đường sinh-lạc chung của nghị-trường, mà chúng tôi chấp-thuận những ý-kiến của các bạn đồng viện khác.

Vì thế, lời đề-nghị của chúng tôi trước đây là cắt ở tại Chương 244 306.442.000\$ ; cắt ở Chương 243.316.800.000\$.

Sau khi ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh lên tường trình ở đây và ủy-ban đã không cắt một đồng

nào trong hai Chương đó, chúng tôi muốn tìm một sự thông cảm và chúng tôi nghĩ rằng có lẽ ý-kiến của chúng tôi không được sắc-bén và không được đầy đủ bằng ý-kiến của ông Chủ-tịch ủy-ban hay của các bạn đồng viện ở dưới. Cho nên chúng tôi chấp-nhận ngồi nghe, mặc dầu trong lòng chúng tôi rất muốn cắt xén hai Chương đó.

Chúng tôi đề nghị cắt xén ở đây không có nghĩa là chúng tôi chặt đứt tất cả những phương diện làm việc của các Nha, Sở đó.

Chúng tôi vẫn còn để lại cho các Nha Sở đó một số ngân-khoản mà sử-dụng.

Nhưng, sở dĩ chúng tôi cắt xén là vì ngay giờ phút này chúng tôi vẫn còn nhìn thấy những sự bê-bối trong tổ-chức của Bộ, đường-lối thì không có, công-tác thì không được hữu hiệu. Chúng tôi đề-nghị cắt xén để làm gì ?

Xin thưa, nếu tất cả các Nha, Sở và các cơ-quan đó biết chỉnh-tín lại, có một đường-lối rõ-rệt thì chúng ta không ngại ngừng gì để tăng-cường ngân-sách. Không phải chỉ có ngày hôm nay chúng ta cắt ngân-sách cho năm 1973, mà đây là một tiền lệ đã có từ mấy năm nay.

Trong thời đệ-nhi Cộng-hòa này, mỗi năm đều có bổ-túc ngân-sách. Ngày hôm nay chúng ta dành riêng cho Bộ Thông-tin hơn 3 tỷ bạc để làm việc. Và tất cả quý vị, dù muốn tăng hoặc muốn giảm ngân-sách của Bộ Thông-tin cũng đều cùng chung một ý-kiến là Bộ Thông-tin không có chính-sách, Bộ Thông-tin đã làm việc một cách bê-bối.

Dù vậy, chúng tôi cũng vẫn dành cho Bộ sở-quan hơn 3 tỷ bạc để điều-hành hầu không bị gián-đoạn về phương-diện công-vụ. Với 3 tỷ bạc đó, Bộ Thông-tin cũng còn có đủ phương-tiện để trả lương cho nhân-viên và điều-hành công-vụ.

Nếu Bộ Thông-tin thật sự nghe tiếng nói của những nhà dân-cử, tại Tòa nhà Lập-pháp này, Bộ Thông-tin hãy sửa sai và nên chọn nhân-sự mới để có một chính-sách rõ-rệt và chính-sách đó phải được đưa đến tận xã thôn cho các cán-bộ.

Chúng tôi sẵn sàng chấp-nhận vấn-đề bổ-túc Ngân-sách tài-khoá 1973, nhưng chúng tôi e rằng điều này sẽ gây ra tiền lệ, chớ chúng tôi không có ác ý gì cả vì Đồng-viện Như-vào-Úy là người bạn rất thân của chúng tôi mà chúng tôi hằng quý mến.

Nếu tại diễn-đàn này mà mỗi một ông Chủ-tịch ủy-ban hay mỗi một ủy-viên của ủy-ban, như chúng tôi là ủy-viên của ủy-ban Giao-thông Công-chánh, cứ báo-thủ lập-trường của mình cho đến cùng về ngân-sách của Bộ Giao-thông Công-chánh thì Quốc-hội không thể nào làm việc được.

Chúng tôi nghĩ rằng ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh và tất cả quý vị đồng viện lên đây khi muốn tăng hay giảm ngân-sách của một Bộ nào là do lương-tâm của quý vị, lương-tâm của những người Quốc-gia, lương-tâm của những người muốn xây-dựng Quốc-gia này được vững mạnh và tồn tại.

Chúng tôi được nghe ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách trình-bày ở đây rằng những sự cắt xén đó đã được sự ưng thuận của ông Chủ-tịch ủy-ban Thông-tin Hạ-nghị-viện, nhưng



đều bây giờ ông Chủ-tịch ủy-ban Thông-tin lại xin đề lại, chúng tôi nghĩ rằng ông Chủ-tịch ủy-ban Thông-tin có quyền lên đây đề xin tăng hay giảm, đó là quyền của mỗi Dân-biểu, và đặc-biệt là ưu-tiên cho quý vị Chủ-tịch ủy-ban, có trách-nhiệm kiểm soát sự thực-thị ngân-sách của những Bộ liên-hệ.

Tuy nhiên, nếu chúng ta xét ngân-sách mà chỉ chú trọng về tình cảm không chú trọng về lý-trí, tôi e rằng trong tất cả các cuộc biểu-quyết về ngân-sách này, về sau dư luận sẽ hiểu lầm chúng ta.

Nếu ngày nay và ngày hôm qua hay trong những ngày thảo luận trước đây về ngân-sách, đường của chúng ta đã đi như thế nào thì chúng ta cứ giữ như vậy và đừng bẻ-quẹo đi.

Còn đường mà chúng ta đã đi đã vạch sẵn một nguyên tắc là đến những Chương. Mục cần cắt xén thì chúng ta phải cắt xén, chẳng hạn như về vật liệu và dịch-vụ điều-hành dự-trù quá mức, những công tác tân trong những việc mua sắm dụng-cụ mới, chúng ta hạn-chế đã, như là vấn-đề tu-bổ ở tại trung-uơng. Chúng tôi nghĩ rằng nếu ngày hôm nay chúng ta qua được thì không có gì cảm-đoán quý vị muốn tăng ngân sách thì quý vị có thể đưa bỏ tức-án khi chung-quyết dự-luật ngân-sách này.

Nếu chúng ta chỉ thay đổi ý-kiến trong giấy lit hay trong sửa tiếng hoặc trong một tiếng đồng hồ thì chúng tôi e rằng dư-luận sẽ hiểu lầm rằng những nhà Lập-pháp ở đây không phải xét Ngân-sách Quốc-gia theo lương-tâm của nhà làm luật và cũng không phải vì sự ích-lợi chung của đất nước mà đi vì cảm tình cá-nhân.

Chúng tôi xin dứt lời về mong quý vị hỗ-trợ ý-kiến của ủy-ban.

Ô. HUỲNH-VĂN-TRÚ.—

Chúng tôi lên đây đề xin nói về ý-thức chính-trị của riêng cá nhân tôi chứ không phải đề bình vực Bộ Thông-tin.

Vừa rồi, một bạn đồng viên lên phát biểu ý-kiến cho rằng chúng ta xét ngân-sách theo tình cảm chứ không theo lý trí. Theo chúng tôi, không có vấn-đề tình-cảm, mà hoàn-toàn là lý trí. Tôi xin nêu rõ những điểm lý trí đó như sau :

Nếu nguyên-tắc của ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh là quyết-định thì chúng tôi đề-nghị rằng chúng ta nên chấp-nhận biểu-quyết chung một lượt; còn nếu đưa ra khoáng-đại đề tôn trọng ý-kiến của khoáng-đại, thì phải cho chúng tôi được nói về cái nguyên tắc ấy.

Nói về Ngân-sách của Bộ Thông-tin chúng tôi xin thưa rằng trong giai-đoạn thất lực buộc bụng, chúng ta có thể ví như một gia đình dự trù chi tiêu đến một mức nào đó, nhưng còn có thể có những vấn đề hình-thức bên ngoài như sửa gia, giao tế làm cho ngân-sách gia-đình vượt ra ngoài sự ước tính. Công-tác thông-tin cũng vậy, như là trong giai-đoạn này.

Nhưng nói rằng thất lực buộc bụng thì ai thất lực buộc bụng hơn người miền Bắc, do sự bất buộc của chế-độ ngoài ấy ? Tuy nhiên từ khi có cuộc hòa đàm Ba-lê tính đến nay đã 4 năm qua, phái-đoàn của Cộng-sản Bắc-việt tới Ba-lê đề dự hội đàm như thế nào hẳn quý vị đã rõ.

Họ muốn nhà thật sang, mua xe thật đẹp cho phái-đoàn đi, trong khi đó phái-đoàn của mình thì ăn ở, nhà cửa sút kém hơn. Như thế, đối phương đã chú trọng đến vấn-đề thông-tin hơn chúng ta.

Bởi vậy, theo tôi, tuy nguyên-tắc mà ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh nêu ra là đúng, nhưng có thể bỏ Thông-tin dự trù bao nhiêu đó mà có những vấn-đề bất ngờ phải chi-tiêu nên ngân-sách gia-tăng. Bồi phận chúng ta là phải vạch ra tất cả lỗi lầm của Bộ về mặt nhân-sự.

Bộ Thông-tin dự-trù 4.700.000.000\$, chúng tôi đề-nghị là tăng thêm là 5,6 tỷ với những điểm khuyến-cáo như : Bộ Sĩ-quan phải vạch rõ ra chính-sách Thông-tin, đường lối mà Bộ phải đi và đi đến đâu. Đó là không tình cảm, hoàn toàn không tình cảm mà là lý-trí và chính-trị.

Sau đây, chúng tôi xin nêu lên một vấn-đề mà có lẽ tất cả quý vị trong chúng ta lâu nay, mỗi khi duyệt xét ngân-sách chúng ta đã vẫn phải là đồng lõa với Hành-pháp. Chúng ta đồng lõa với Hành-pháp trong việc dự-trù ngân-sách thật to cho những cơ-quan dùi-cui, lựu đạn cay, gây gộc.

Còn hôm nay, đối với ngân-sách của một cơ-quan có tính-cách chính-trị và uyên-chuyên, tại sao chúng ta lại cắt bỏ cho đến sát ván như đồng viên Vương-sơn-Thông đã đề-nghị là cắt bỏ đi tất cả mọi kinh-phí là 4.700.000.000\$.

Riêng chúng tôi, chúng tôi xin nêu ra hai điểm của chúng tôi đề phản ảnh đúng với sự chối bỏ đường lối thông-tin trong giai-đoạn hiện tại, chứ tôi không có ý-kiến cá-nhân như đồng-viện Vương-sơn-Thông.

Hai vấn-đề chúng tôi nêu lên như sau :

- 1) Theo nguyên-tắc do ủy-ban đặt ra.
- 2) Theo ý-kiến của đồng-viện Vương-sơn-Thông.

Còn nếu đứng trên phương-diện chính-trị và lý-trí để xét ngân-sách, thì chúng tôi đề-nghị chấp-thuận ngân-sách của Bộ Thông-tin 5 tỷ với những điểm khuyến-cáo cùng kiểm soát gắt gao sự thi-hành ngân-sách của Bộ và yêu cầu ra điều-trần tất cả những việc làm của Bộ trước Hạ-viện.

Tuy nhiên để dung-hòa các ý-kiến dị-biệt, chúng ta có thể chấp-thuận ý-kiến của ông Chủ-tịch ủy-ban Thông-tin Hạ-viện cùng với ý-kiến sau đây của chúng tôi được phát-biểu trong tinh-thần xây-dựng.

Chúng tôi đề-nghị tổng số kinh-phí dành cho Bộ Thông-tin là 3.619,884.000\$ theo đề-nghị cũ của ủy-ban cộng thêm 60 triệu nữa cho Nhà Yêm-trợ.

Như vậy, có tất cả 3 ý-kiến :

1) Theo đề-nghị của đồng-viện Vương-sơn-Thông là cắt hết ngân-sách của Bộ Thông-tin đề rồi dùi-cui, lựu đạn cay và quân-dội, không cần sự giải-thích.

2) Chúng ta nên cứu xét ngân-sách các Bộ theo lý-trí theo chính-trị chứ đừng đồng-hóa với Hành-pháp, nghĩa là đừng theo đường lối đàn áp.

3) Riêng chúng tôi, chúng tôi đề nghị ngân-sách của Bộ Thông-tin là 5 tỷ đồng thêm 60 triệu do ủy-ban Ngân-sách đề nghị cho Nha Yểm-trợ.

### Ô. TÔN-THẮT-ĐÔNG. —

Chúng tôi rất thông cảm với đồng-viện Như-văn-Úy và đồng-viện Huỳnh-văn-Trứ vừa lên diễn-dàn trước chúng tôi với tư-cách có liên hệ và trách-nhiệm, đã bình-vực cho bộ Thông-tin.

Nếu chúng tôi nhớ không sai thì trong một phiên họp của ủy-ban Ngân-sách chúng tôi, đồng viên Như-văn-Úy đã có tham dự với tư-cách Chủ-tịch ủy-ban Thông-tin.

Đồng-viện Như-văn-Úy đã đồng ý một vài vấn-đề, nhưng cũng đã không đồng ý về nhiều vấn-đề khác. Chúng tôi làm việc với tinh-thần vô tư, và đã biểu-quyết ngân-sách này với sự tham-gia ý-kiến đồng đều của mọi người.

Chúng tôi nêu lên đây đề xin thưa rằng thuyết-triãh-đoàn và ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Hồ-văn-Xuân hiện có mặt ở đây không hề thao-túng hoặc đưa ra những quyết-định địa phương.

Chính chúng tôi và đồng-viện Như-văn-Úy cũng đã ra mặt trong những phiên họp của ủy-ban Ngân-sách khi thảo-luận đến mục 22 liên-quan đến bộ Thông-tin và đã tham-gia ý-kiến về rất nhiều điều của mục này.

Chiều hôm nay, chúng tôi may mắn được đồng-viện Như-văn-Úy, Chủ-tịch ủy-ban Thông-tin, cho biết rằng với thành tâm thiện-chất, vào phút chót đồng-viện Như-văn-Úy đã đi thăm viếng Bộ Thông-tin.

Do đó, đồng-viện Như-văn-Úy đã thay đổi ý-kiến, và ý-kiến hiện giờ nó tương-phản với ý-kiến mà đồng-viện Như-văn-Úy đã nhất-định trước đây khi đồng-viện tham-gia phiên họp của ủy-ban Ngân-sách,

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viên,

Chúng tôi đã có dịp may mắn được yết-kiến Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa với một nhóm anh em Dân-biểu hiện có mặt tại đây.

Chắc quý vị còn nhớ việc đầu tiên mà chúng tôi trình lên Tổng-thống là chánh-sách và đường lối của Bộ Thông-tin đã không yểm-trợ hữu-hiệu cho các chiến-trường và cho đường lối quốc-gia cũng như cho các sự Sinh-hoạt chánh-trị ở quốc-nội cũng như quốc-ngoại.

Trong một phiên họp về ngân-sách bổ-túc, chúng tôi đã nói rằng Bộ Thông-tin đã không có một cái ăn-lốt phẩm nào và cũng không có một chương-trình hoạt-động nào ở tại quốc-ngoại để gây ảnh hưởng với các sinh-viên chúng ta.

Điều này các đồng-viện đã có dịp được tham-gia các phái-đoàn công du cũng đều nhĩa nhàn như vậy và đã có nêu lên tại diễn-dàn này.

Tại quốc-nội thì, đúng như lời đồng-viện Nguyễn-minh-

Đông và nhiều đồng-viện khác như đồng viên Lê-tấn-Trọng đã nói, đường lối thông-tin ở tại các Nha, Sở trung-ương, tại các Đài và-tuyển truyền-thanh và vô-tuyển truyền-hình hiện-hữu, không khi nào xuống tận đến thôn quê.

Đó là một đường lối sai-lầm vì không yểm-trợ đúng mức chánh-sách quốc-gia mà các cấp lãnh-đạo quốc-gia đã chủ trương. Hơn thế nữa, Bộ Thông-tin đã khinh-thường Quốc-hội chúng ta vì đã đơn phương quyết-định bớt 741 người cán-bộ thông-tin xã ấp.

Theo ý chúng tôi, Bộ thông tin không có quyền làm việc đó, và không có một người nào ở đây có quyền dừng tống hành động đó của một Bộ chánh sách là chánh sách của quốc gia, chánh sách do các cấp lãnh đạo đề ra cho toàn dân, cho nên chánh sách đó phải được tôn trọng.

Do đó, chúng tôi xin quý đồng viên tư hầu hãy cương quyết và đồng tâm với nhau đề chống đối việc làm trên và hãy có những biện pháp hữu hiệu đối với Bộ nào tự ý tăng giảm những đ.đ. mà chúng ta đã chấp thuận ở trong những mục liên quan đến ngân sách.

Nói như thế, không phải chúng tôi có ác ý gì đối với Bộ thông tin. Tuy nhiên vì quyền lợi quốc gia và vì sự chân thành đối với chế độ, chúng tôi chống đối quyết liệt việc làm của Bộ thông tin.

Trong giờ phút này chúng ta không phải chỉ suy tư và hành động trên mặt tình cảm mà phải theo lý trí để quyết định. Điều này đã được thực hiện tại ủy ban với sự hiệp diện của 25 người. Chúng ta đã lấy lý trí ra mà mở xé mọi vấn đề và đi sâu vào trong tất cả các chi tiết.

Tại chương 241, Bộ thông tin đã dự trù 533.568.000\$ so với năm 1972 là 310.193.000\$, chúng ta nhận thấy gia tăng gần 250 triệu. Sự gia tăng này nhằm về mặt nhân viên và điều hành là một việc hết sức là phi lý. Chúng tôi xin chứng minh là ở chương 241 có dự tuyển 20 chuyên viên với kinh phí trong 12 tháng là 3.000.000\$; và tuyển thêm 3 công cán ủy viên.

Thưa quý vị, có khi nào quý vị thấy một công cán ủy viên của Bộ Thông tin đến tại một làng xã hay tại một đơn vị của chúng ta để làm việc hoặc để kiểm soát các cán bộ thông tin xã ấp hay không?

Chắc chắn là không. Thế mà bây giờ lại tuyển thêm nữa, tất nhiên là đã đi trái với đường lối chung là không được tuyển thêm nhân-viên. Ngoài ra, Bộ còn dự-tuyển thêm 3 Tham-Chánh Văn-phòng ở tại Trung-ương.

Theo chúng tôi, những sự tâm-tuyển ở tại Văn-phòng trung-ương đã gây thêm tổn hao cho công-quỹ mà không có bổ-ích gì cho đường lối quốc-gia cũng như cho chánh-sách thông-tin ở các xã-ấp.

Tại Chương 244, năm 1972 dự-trù 540.017.000\$, năm 1973 dự-trù 943.910.000\$ ý lệ tăng gần 50%. Chương này có nhiều điều phi lý như dự mua thêm một xe microbus 3.000.000\$ trong khi hiện tại Bộ Thông-tin đã có những xe và dụng-cụ cần-thiết, và trong lúc này, theo chỉ-thị chung của các cấp lãnh-đạo thì không được mua sắm gì thêm nữa.

Ngoài 3 triệu đồng để mua xe microbus, Bộ còn dự trữ 2.000.000\$ để mua lại xe du-lịch và 1.000.000\$ để mua một xe bốc dỡ hàng. Tất cả là 6 triệu, và 6 triệu này là một sự chi-tiêu hết sức phi-lý ở Chương 244.

Như vậy làm sao mà ủy-ban Ngân-sách không cắt xén bớt kinh-phí hoặc nhắm mắt làm ngơ được. Còn ở những Chương khác như Chương 243 và Chương 244 liên-quan đến các Nha Vô-tuyến Truyền-hình và Vô-tuyến Truyền-thanh thì ủy-ban Thông-tin đã nhân-nhượng và thông-cảm nên không đề-nghị cắt chi cả, để cho các cơ-quan này có phương-tiện làm việc.

Chúng ta phải nhớ nhận rằng về mặt tổng-quét thì ủy-ban Ngân-sách đã làm việc với một tinh-thần rất vô tư. Chính ông Chủ-tịch ủy-ban, Dân-biểu Hồ-văn-Xuân, đã bình vực quan-diêm của Nha Vô-tuyến truyền-hình và Vô-tuyến truyền-thanh và chống đối với nhiều quan diêm khác đề-duy-trì ngân-sách của hai Nha này.

Ở đây chúng tôi nêu lên diêm đó để nhấn mạnh tính cách vô tư của ủy-ban chúng tôi. Xin quý vị yểm trợ quan diêm của ủy-ban là quan-diêm mà chúng tôi cho rằng hết sức vô tư và chính-xác.

(Vỗ tay)

#### Ô. VƯƠNG-SƠN-THÔNG.—

Hồi này, chúng tôi có đề nghị cắt 100% ngân-sách của Bộ Thông-tin vì chúng tôi muốn cách chức ông Tổng-trưởng đó ngay trong 24 tiếng giờ đồng hồ ...

(Vỗ tay)

... thay ông Tổng-trưởng mới để giảm đi sự căng thẳng hiện tại.

Nếu được vậy, chẳng những chúng tôi chấp nhận ngay ngân-sách đã được đề nghị mà nếu cần, còn có thể gia-tăng thêm đề bộ Thông-tin làm việc hữu hiệu hơn, chứ không phải như Dân-biểu Huỳnh-văn-Trứ đã nói rằng chúng tôi muốn sử dụng theo tính cách "dùi cui".

Tôi xin thanh-minh điều đó như vậy.

Bộ Thông-tin đã trình-bày đường lối hoạt động và chính-sách của bộ như sau :

•Đơn-giản-hóa hệ-thống cán-bộ tuyên-vận.

Trong suốt năm 1972 công-tác thanh-lọc hàng ngũ đã được tổ chức liên-tục và chặt chẽ.

Kể từ 1-4-1972, công-tác tuyển-mộ thêm cán-bộ Thông-tin xã, Ấp, Khóm đã được đình chỉ, nhờ đó số lượng Cán-bộ Xã, Ấp Khóm tự ý xin thôi hoặc bị nghỉ việc đã lên đến 2.531 người, gồm 449 Cán-bộ Khóm, 209 Cán-bộ Xã và 1.873 Cán-bộ Ấp.

Cố-gắng giảm thiểu Cán-bộ Xã, Ấp, Khóm sẽ được liên-tiếp thực-hiện trong năm 1973 nhằm đạt mục-tiêu cải-tiến hệ-thống Cán-bộ Xã, Ấp Khóm thanh toán lưu động cấp Chi.

Để tránh các xúc động tâm-lý gây phản-ứng tập-thể, cố gắng cải tiến nhân-sự hạ-tầng của Bộ Thông-tin phải được thực hiện chậm trong khuôn khổ kế-hoạch Cộng-dồng Tự vệ và cộng đồng Phát-triển Địa-phương tứ niên .

Kính thưa Quý vị,

Đọc kỹ những giòng trên, quý vị có thấy bộ Thông-tin tiến triển chút nào không ?

Tại làm sao có sự kiện số lượng cán bộ giảm đi mà tiền lại xin thêm ?

Tôi xin chấm dứt nơi đây và kính chào quý vị.

(Vỗ tay)

#### Ô. TRẦN-ĐỨC-TRONG.—

Chúng tôi nhận thấy sự lên diễn-dàn của chúng tôi hết sức là vô duyên.

Lẽ ra chúng tôi không nên lên nữa.

Nhớ lại năm ngoái, cũng vào dịp thảo luận ngân-sách, chúng tôi đã hết sức nản chí.

Năm nay, chúng tôi rất cố-gắng, nhưng trong khoản thời-gian từ lúc trưa tới bây giờ, chúng tôi lại lâm vào tình trạng bi đát như năm ngoái. Vì sao ?

Vì những ý-kiến phát-biểu, vì những điều đề-nghị của một số quý đồng viên và của riêng cá nhân chúng tôi đều chạm phải bức thành đồng vách sắt của ủy-ban Ngân-sách và chạm phải cây đèn đỏ ở trên diễn-dàn này.

Chúng tôi phát biểu chưa đến 5 phút mà ông Chủ-tịch đã bật đèn đỏ.

Chúng tôi thiên nghĩ rằng tiền làm ra rất khó, dân chúng đóng thuế cũng đau khổ lắm.

Thành thử ra khi cho thì cũng phải cho nói vài lời đầu nói rồi mà có tiết kiệm được hay không tiết kiệm được hoặc có xài hết đi nữa thì người cho cũng vui lòng chết xui.

Đàng này, có lẽ ông Chủ-tịch và quý vị trong ủy-ban Ngân-sách quan-niệm rằng chỉ ủy ban là có trách nhiệm trong việc cho tiền mà thôi, và những người xài tiền không cần phải nghe những người cho tiền có những lời nói gì cả, bởi vì sự cho tiền đóng thuế của dân là bona fide tất nhiên phải làm.

Tuy nhiên một lần nữa, chúng tôi cố gắng lên đây để nói cho bà, chứ bao nhiêu năm trường rồi chúng tôi cảm thấy không có dịp để nói.

Cũng nhờ may mắn mà chúng tôi được cái vinh-hạnh bước chầu vô tòa nhà lập pháp này, thành thử bây giờ chúng tôi phải nói, vì biết đâu mai kia một nọ chúng tôi lại không được dịp nói nữa.

(Vỗ tay)

Sau đây, chúng tôi xin có một ý-kiến về Mục 22 thuộc Bộ Thông-tin.

Ý-kiến của chúng tôi hoàn toàn trái ngược với ủy-ban Ngân-sách, nghĩa là chúng tôi đề nghị giữ nguyên-kinh-phí dành cho bộ Thông-tin.

Vì sao ? Vì chúng tôi quan niệm rằng tiền không làm hư hại chế-độ, và người dân cũng không có gì thắc mắc lo buồn về số tiền mà họ đóng góp nếu số tiền đó được sử-dụng đúng chỗ.

Nhưng sử-dĩ số tiền đó sử-dụng không đúng chỗ không phải là tại vì chúng ta cho quá nhiều, mà tại vì chính-sách lãnh-đạo, tại vì những người lãnh đạo guidance máy thông-tin.

Tôi lấy ví dụ là đồng thời cũng với tiền 1 triệu bạc mà có người mua được một căn nhà tốt, nhưng cũng có người chỉ mua được một căn nhà dột nát, thành ra số tiền 1 triệu đó nó không có tội gì mà người có lỗi và đáng khiển trách là người mua căn nhà dột nát đó.

Vì thế, trước như câu đấu tranh chính trị hiện tại với Cộng-sản mà chúng tôi nghĩ rằng nó còn gay go hơn là đấu-tranh ngoài chiến trường, chúng tôi thỉnh cầu quý đồng viện vui lòng ủng-hộ đề-nghị của chúng tôi là giữ nguyên-kinh-phí dự-trù cho bộ Thông-tin, không cắt xén một đồng nào hết, nhưng phải khuyến cáo thay đổi cấp lãnh-đạo, đồng thời thay đổi chính-sách và đường-lối thông-tin.

Kính chào và xin cảm ơn ông Chủ-tịch và quý vị đồng viện.

(Vỗ tay)

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn đồng-viện Trần-dức-Trong. Đồng viện Trần-dức-Trong có nêu lên một ý-kiến liên quan tới Chủ-tọa-đoàn.

Chúng tôi thấy vấn đề đó tuy nhỏ nhất, nhưng chúng tôi cũng xin thưa trình với tất cả quý vị là trong những điều kiện làm việc bất bình thường của chúng ta, khi chúng ta thảo-luận và biểu quyết ngân-sách trong bầu không khí uể-oải, một việc nhỏ có thể gây ra căng thẳng và rất dễ gây căng thẳng.

Tuy nhiên, chúng tôi cũng xin quý đồng viện bình tĩnh và kiên-trì.

Thật ra, về nhận xét của đồng-viện Trần-dức-Trong, chúng tôi cho rằng bất công đối với Chủ-tọa-đoàn. Chưa bao giờ Chủ-tọa-đoàn bấm đèn đỏ trước 5 phút, và tôi có thể cam đoan với quý đồng-viện là đối với tất cả đồng-viện, bất luận thuộc khuynh hướng nào, chúng ta chỉ bấm đèn đỏ vào phút thứ 10, tức là đã nhân nhượng gấp đôi thời gian để cho quý đồng-viện rộng bề phát biểu ý kiến. Chúng tôi xin quý đồng viện thông cảm dùm và đừng có trách Chủ-tọa-đoàn một cách bất công như vậy.

(Vỗ tay)

Bây giờ chúng tôi xin trao lời cho đồng-viện Nhữ-văn-Úy.

### Ô. NHỮ-VĂN-ÚY.—

Thưa Quý vị.

Chúng tôi có một điều cần xin minh xác trước là sau khi chúng tôi bày tỏ lập trường thì có nhiều người cho rằng chúng tôi làm áp lực. Do đó, chúng tôi thành thật xin lỗi thái-độ bày tỏ lập-trường không khéo léo và tế-mỹ đó của chúng tôi.

(Vỗ tay)

Tuy nhiên, chúng tôi xin trình cùng quý vị những điều mà chúng tôi cho rằng chúng tôi phải và có lý.

Thưa Quý vị.

Tại điều 7 của Chương 241, Bộ Thông-tin dự-trù 85.700.000\$. Đó: ký chi-tiết của kinh-phí này, chúng tôi thấy có nhiều khoản chi-tiết quá đáng và vì quá đáng cho nên chúng tôi mới cắt.

Chúng tôi rất đồng-ý với ủy-ban Ngân-sách là nên có những kinh-phí dành để mua xe hơi hay những khoản chi-tiết xe-xí, chẳng hạn như mua xe hơi để ông Bộ-trưởng đi.

Nhưng những kinh-phí dùng mua xe để làm phương-tiện tuyên-truyền mà cắt đi là chúng ta cắt mồm của người con-bộ thông-tin. Chúng tôi nghĩ rằng bàn tay của quý vị giờ lên đề biểu-quyết có thể ví như là một nhát dao, nếu chém trúng thì đứt đầu con rắn, còn chém trật thì trúng chính thân mình, vì Bộ Thông-tin sẽ không còn tiền, không còn phương-tiện để làm việc đấu-tranh chính-trị.

Thưa quý vị, xem lại kinh-phí 85.700.000\$ dự-trù trong Chương 241, chúng tôi thấy có 5.000.000\$ để tu sửa nhà cửa, nhà in, thanh-toán bổ-túc cùng xây cất v.v... Việc đó, chúng tôi có thể đồng-ý với quý vị là cắt không thương tiếc.

Riêng kinh-phí 6.000.000\$ dùng để mua xe chuyên-chở, hướng-dẫn kỹ-giả, phái-đoàn ngoại-quốc v.v..., theo chúng tôi, nếu nước chúng ta giàu thì cho được, nhưng đất nước nghèo thì phải bấm bụng mà cắt cũng được.

Nhưng còn có những kinh-phí mà chúng tôi nhận thấy nếu cắt đi là tự mình trói tay, trói chân trong tương-lai, chẳng hạn như vấn-đề, máy móc và dụng-cụ, mua một máy photo-copie, một máy ghi âm, trang bị máy móc cho các Phòng Thông-tin quốc-ngoại, mua máy ảnh, đèn flash, bình điện, trang bị máy móc cho nhà in v.v... là 77.900.000\$.

Thưa Quý vị.

Là người làm báo trong 6 năm trời, chúng tôi đã quá kinh-nghiệm về vấn-đề ăn-loát. Vì vậy, chúng tôi xin hỏi là quý vị muốn có một Bộ Thông-tin với những phương-tiện ăn-loát tối tân để cung-ứng đúng nhu-cầu trong giai-đoạn đấu-tranh chính-trị sắp tới hay quý vị muốn Bộ Thông-tin có một nhà in chạy cà rịch cà tàng như con ngựa già kéo một cái xe nặng ?

Thưa Quý vị.

Tại chương 242, nơi điều 7 ủy-ban Ngân-sách đề-nghị

cát thêm 150.996.000\$ trong khi trước đây ủy-ban Ngân-sách không có ý-định cắt. Về sự cắt xén này, ủy-ban Ngân-sách đã viện lý-do là cần cắt bớt để Bộ Thông-tin không mua những xe như điện-ảnh thuyền, xe gắn máy, ampli micro, magnétophone, máy phát điện, máy điện tử vân vân..

Thưa Quý vị.

Quý vị cho Bộ Thông-tin có cán-bộ để về tận các xã, ấp, nhưng quý vị không cho họ có xe để tuyên-truyền, không cho họ những máy phóng thanh thì quý vị cho người để làm gì ?

Thưa Quý vị.

Chúng tôi rất xúc động đến rơi lệ mà nói cùng quý vị, chúng tôi xin cáo lỗi với quý vị nếu chúng tôi diễn tả ý- tưởng mà khiến quý vị hiểu lầm cho là chúng tôi muốn làm áp-lực, chúng tôi nghĩ rằng Nguyễn-tri-Phương giữ thành không được thì nhin ăn mà chết, ở đây chúng tôi nói điều phải không được thì chúng tôi cũng sẵn-sàng từ chức.

( Vô tay )

Ô NGUYỄN-VĂN-QUÍ.-

Thưa Quý vị.

Thật sự chúng tôi nhận thấy việc chúng tôi lên đây phát biểu ý kiến là thừa nhưng vì nhận thấy rằng một số ý kiến phát biểu của các bạn đồng viên rất hợp-lý cho nên chúng tôi cần lên đây đề yểm trợ các ý kiến đó, nhất là ý kiến của bạn Vương-sơn-Thông khi bạn đã yêu cầu ông Tổng-trưởng Thông-tin nên từ chức.

Điều đó chúng tôi thấy rất hợp-lý trong hoàn cảnh đất nước của chúng ta hiện nay, và những người gọi là trí thức cần nghe tiếng nói của quốc-dân và của những người đại-diện dân-cử.

Hãy các bạn đồng viên còn nhớ trong năm qua tại một nước kém dân chủ hơn chúng ta là Đại-hàn, khi một chuyên xe lửa bị nạn thì ông Tổng-trưởng Giao-thông Công-chánh ở tại đó đã đệ đơn từ chức trong hai tiếng đồng hồ sau khi tai nạn xảy ra vì ông tự nhận là không có khả năng đảm bảo vệ quyền-lợi của quốc-gia.

Tương-tự như vậy, trong bốn tháng qua tại nước Pháp, khi ông Thủ-tướng bị tố cáo rằng Nội-các của mình tham nhũng trong một 'lobby' về nhà in thì ông Thủ-tướng đó cũng phải từ chức.

Chắc hẳn quý bạn đồng viên còn nhớ là trong năm vừa qua, ông Tổng-trưởng Thông-tin đương nhiệm đã được Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu đề cử làm đại-sứ nhưng ông đã không được một phiếu chấp-thuận nào của quý vị Nghị-sĩ, và cũng từ đó đến nay Bộ Thông-tin như là con rắn mất đầu.

Chúng tôi công nhận rằng đứng về phương diện tinh-thần, các cán bộ thông tin ở địa phương là những người chiến sĩ đã vô trang mạnh mẽ cho nhân dân chúng ta để chống Cộng trong giai đoạn hiện tại.

Do đó, chúng tôi lên đây đề yểm trợ một ý-kiến là xin ủy-ban ngân sách lại 12.000 cán bộ thông tin mà chúng tôi chắc chắn rằng 12.000 cán bộ thông tin đó hiện tại làm việc rất đắc lực dù rằng trên chi tiết có nhiều bề bối như các bạn đồng viên đã nói.

Trên phương diện làm việc, chúng tôi đồng ý rằng khi thuyết-trình ngân-sách các Bộ thì các Chủ-tịch ủy-ban thường thường hay yểm-trợ kinh phí cho Bộ liên hệ, ngoại trừ sáng nay chúng tôi thấy ông Chủ-tịch ủy-ban nói-vụ đề-nghị hợp lý là cắt xén kinh phí của Bộ Nội-vụ trên một tỷ bạc vì công việc làm của Bộ Nội-vụ trong năm qua mà trên căn bản thực tế thì trong năm tới có sự gia giảm số cán bộ xã ấp.

Điều đó chúng tôi cũng đã chống đối. Sự giảm đó lên đến 30%, và đáng lý thì ngân-sách tài khóa 1973 không nên ghi số bạc trên một tỷ mấy đó mà ông Chủ-tịch ủy-ban Nội-vụ cũng như chúng tôi đồng ý cắt giảm nhưng đề-nghị hợp-lý đó của ông Chủ-tịch ủy-ban Nội-vụ đã không được ủy-ban Ngân-sách ngó ngang đến, cho nên đến ngày hôm nay chúng tôi có quyền nhận xét rằng đề-nghị của ủy-ban sẽ được chấp-thừa thông qua, cho nên chúng tôi chỉ đề-nghị một cái đề-nghị rất nhỏ bé mà chúng tôi đã trình-bày với Bộ Nội-vụ và ủy-ban liên-hệ; đó là hãy làm sao ngó ngang đến những anh em cán-bộ ở nông-thôn.

Chúng tôi tin chắc rằng các bạn đồng viên đều yểm trợ ý-kiến đó của chúng tôi bởi vì tất cả chúng ta đều làm việc và đều đại diện cho những nguyện vọng, ngoài các tầng lớp dân chúng ở nông thôn, còn những cán-bộ ruột của chúng ta, những cán-bộ ruột về phía quốc-gia, chúng ta cần phải bảo-vệ.

Vì vậy, nếu chúng ta cách chức, giải nhiệm họ một cách bất công như Bộ Nội-vụ đã làm qua Sắc-lệnh 120 vừa qua thì chẳng những các cán-bộ đó sẽ phàn nàn, bất mãn đối với chánh quyền mà bạn bè họ, gia đình họ, cũng sẽ phàn nàn và bất mãn với chánh quyền, khiến cho sự thi hành chánh-sách của những cấp lãnh đạo ở cấp tỉnh cấp quận càng thêm khó khăn, nhất là trong giai đoạn hiện tại.

Chúng tôi xin xác nhận là chúng tôi không đề-nghị con số rõ-rệt mà chúng tôi chỉ đề-nghị các bạn đồng viên cũng như ủy-ban Ngân-sách yểm-trợ cho quan đĩnh là khi xét Ngân-sách, nên đứng trên phương-diện quyền lợi của quốc-gia nhiều hơn, dù chúng tôi biết rằng những công phí quá đáng như thế này sẽ làm cho Chánh-quyền gặp khó-khăn thêm và thiếu cho dân chúng phải thất lưng buộc bụng nhiều hơn nữa.

Chúng tôi xin lỗi đã quấy rầy đa số các bạn trong lúc thì giờ đã trễ như thế này. Tóm lại, chúng tôi :

- 1) Kêu gọi tinh-thần trọng danh-dự của ông Tổng-trưởng Thông-tin qua đề-nghị của bạn Vương-sơn-Thông.
- 2) Yêu-cầu ủy-ban Ngân-sách xét lại đời sống của những Cán-bộ Nông-thôn, những Cán-bộ Thông-tin tại hạ-tầng cơ-sở của chúng ta.

Chúng tôi xin thành-thật cảm ơn quý-vị.

( Vô tay )

## O. CHỦ-TỊCH.—

Thưa Quý đồng viện,

Bây giờ, nếu không còn đồng viện nào có ý kiến nữa, chúng tôi xin ủy ban đúc kết và đưa đề nghị đề khoáng-dại biểu-quyết.

O. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài chính).—

Chúng tôi xin mạn phép ông Chủ-tịch cũng như quý-vị đề làm sáng tỏ một vấn đề đã gây sự hiểu lầm khi ủy-ban ngân-sách chúng tôi đề nghị sửa đổi những kinh-phí so với dự trù của Hành-pháp.

Như chúng tôi đã nói trong bản phúc-trình là không thể nào trong vòng một tuần lễ làm việc và với 25 người trong ủy-ban mà có thể nhìn thấy tất cả mọi sự phi-nhạm, cũng như những sự dự-trù thất hiệu. Do đó, ủy-ban chúng tôi sẵn sàng đón nhận tất cả những ý-kiến của quý vị nếu xét thấy hợp-lý và chúng tôi sẵn sàng tu-chỉnh.

Chẳng hạn như hồi sáng này, ủy-ban Nội-vụ đã chỉ cho chúng tôi thấy một số kinh-phí 1.900.000.000\$ dự-trù trong năm 1973 nhưng không có tiêu xài, vì khi thiết-lập dự-thảo ngân sách thì chưa có Sắc-linh 120. Vì vậy, chúng tôi đã tu chỉnh điếm đó và đã sử dụng số tiền còn lại theo đề nghị của chính ủy-ban Nội-vụ.

Về Ngân-sách của Bộ Thông-tin cũng vậy, chúng tôi được Bộ Thông-tin cho biết là ngân-khoản tại Nha Tuyên-vận có dư thừa trong 4 tháng cuối năm 1972. Nhưng dự-thảo Ngân-sách này được thiết lập từ tháng 6 trong khi những chức vụ đó từ tháng 8 không còn nữa cho nên khoản kinh-phí đó vẫn còn ghi trong ngân sách 1973 mà khi này bạn đồng viện Lê-văn-Diện đã lưu ý chúng tôi điều đó.

Chúng tôi đã sẵn sàng hủy bỏ những kinh phí dự trù trả lương cho số cán bộ hiện thời không còn phục vụ tại ngành Thông-tin nữa và chúng tôi đã cắt bỏ một số tiền khoản là 682 triệu ở điều 1 của Chương nói về Tổng-nha Tuyên-vận.

Về điều 7 của chương 241 có một sự hiểu lầm khi bạn đồng viện Chủ-tịch ủy-ban thông-tin nêu vấn-đề là có nên sửa đổi hay không sửa đổi kinh phí mà ủy-ban đề-nghị cho điều 7 này.

Lúc xem lại chi tiết, chúng tôi nhận thấy rằng trong số 10 triệu mà ủy-ban đề-nghị giữ lại còn có số tiền 6 triệu bạc đề mua xe hơi mà ủy-ban đã quyết định cắt bỏ theo nguyên tắc đã đề ra.

Tuy nhiên, vì có sự thiếu sót tại ủy-ban nên khi ra trước khoáng đại chúng tôi bó buộc phải tu chỉnh lại, chứ không phải vì đồng viện Chủ-tịch ủy-ban thông-tin đề-nghị thêm số tiền 74 triệu đồng mà chúng tôi chẳng những không chấp-thuận mà còn cắt thêm 6 triệu nữa.

Một lần nữa, chúng tôi xin nói lại là việc cắt bỏ 6 triệu đó là chúng tôi điều-chỉnh lại một sự thiếu sót mà ủy-ban đã có khi đề-nghị với khoáng-dại Hạ-nghị-viện liên-quan đến số tiền 10 triệu nghĩa là nó không dính lứu gì với đề-nghị tái lập kinh phí 74 triệu ở điều này cả.

Và lại, đối với những kinh-phí không cần thiết, ủy-ban không thể nào chấp-thuận, cho nên Thuyết-trình-đoàn chúng tôi đã đề-nghị cắt bỏ thêm 6 triệu đồng.

Riêng về kinh phí 74 triệu dùng để mua những máy in mới cho nhà in Thông-tin thì tại ủy-ban ngân-sách, với sự tham dự của ông Chủ-tịch ủy-ban thông-tin, không những riêng ông Chủ-tịch ủy-ban thông-tin mà phần lớn các ủy-viện trong ủy-ban ngân-sách đã đề nghị hủy bỏ.

Sở dĩ chúng tôi cắt kinh-phí đó vì chúng tôi nghĩ rằng nhà in Thông-tin với những máy móc hiện hữu đã đủ để hoạt động cho nên không cần thiết phải dùng số tiền 74 triệu để mua máy trong năm 1973.

Thưa Quý vị,

Với cương vị Chủ-tịch ủy-ban phải thuyết-trình trước khoáng đại, chúng tôi có bổn phận phải điều chỉnh những gì thiếu sót mà ủy-ban ghi nhận được hay phải chấp nhận những đề-nghị hợp-lý đã được đa số quý vị ở đây trình-bày.

Thuyết-trình-đoàn phải thảo luận với nhau đã có một sự biểu quyết tuy không bằng cách giơ tay bỏ phiếu, nhưng bằng cách hỏi ý của nhau. Thành ra chúng tôi không thể đi trái lại quyết-định của ủy-ban cũng như của tất cả các ủy-viện hiện diện tại ủy-ban Ngân-sách khi thảo luận về Ngân-sách của Bộ Thông-tin.

Chúng tôi xin nhắc lại là sau khi cuộc biểu-quyết bắt thành, một ủy-viện của ủy-ban là bạn đồng viện Tôn-thất-Đông đã lên tái xác nhận một ý kiến của ủy-viện là yêu-cầu cắt bỏ 74 triệu này, và khi đưa đề nghị đó, chúng tôi cũng đã hỏi ý kiến của tất cả các ủy-viện hiện diện trong Thuyết-trình-đoàn mà chúng tôi phải lấy đa số.

Do đó, đề nghị cắt bỏ 74 triệu đó là đề nghị của đa số ủy-viện trong ủy-ban, là quyết định của Thuyết-trình-đoàn khi có đề nghị trái ngược, cho nên chúng tôi không thể hành động khác hơn là dù có muốn làm vui lòng các bạn đồng viện, vì chúng tôi có bổn phận, có trách vụ đối với những ủy-viện trong ủy-ban.

Riêng đề nghị của đồng viện Nguyễn-minh-Đặng, đồng viện có đề nghị là cắt xóa gần một tỷ bạc, chúng tôi có hỏi ý kiến Thuyết-trình-đoàn thì Thuyết-trình-đoàn chỉ đồng ý cắt 150 triệu và giữ lại hơn 700 triệu. Điều này chúng tôi xin bạn đồng viện Nguyễn-minh-Đặng vui lòng thông-cảm cho vì những chi phí đó Thuyết-trình-đoàn thấy rất cần-thiết cho Nha Vô-tuyến truyền thanh và Vô-tuyến truyền hình.

Như vậy, tất cả những ý kiến và đề nghị mà quý vị nêu lên đây, chúng tôi có bổn phận phải hỏi ý kiến của tất cả ủy viên trong Thuyết trình đoàn và chúng tôi phải tuân theo quyết định đó chứ chúng tôi không thể nào tự chuyên làm một việc dù muốn làm vừa lòng quý đồng viện đi chăng nữa.

Chúng tôi tự xét thấy không có quyền làm như vậy. Vì thế, sau khi cuộc biểu quyết bắt thành, ba người trong Thuyết trình đoàn vẫn đồng ý giữ lại quan điểm tiên khởi của ủy ban.

Bây giờ chúng tôi xin đưa những ý kiến đã được lần lượt phát biểu ra đây đề tùy khoáng đại Hạ-Nghị-viện quyết

định. Ý kiến nào được đa số quý vị chấp thuận thì đó là ý kiến của khoáng đại Hạ-Nghị-viện.

Sau đây, chúng tôi xin đưa ra các đề nghị đã được ghi nhận :

Ngoài đề nghị của ủy ban, đề nghị kinh phí của Bộ thông tin là 3.619.884.000\$, còn có các đề nghị của quý đồng viên kể sau :

Đồng viên Trần-dức Trọng đề nghị tái lập y nguyên kinh phí dự trù cho Bộ thông tin là 4.700.000.000\$ nghĩa là không cắt xén một đồng nào trong bất cứ một điều, một chương nào của Mục 22.

Đồng viên Như-văn-Úy đề nghị tái lập kinh phí của Bộ thông tin là 4.534.563.000\$ nghĩa là lấy số kinh phí theo đề nghị cũ của ủy ban là 4.450.563.000\$ cộng thêm 75.000.000\$ ở tại điều 7 chương 241. Ngoài ra còn có một đề nghị nữa của bạn đồng viên Nguyễn-minh-Đặng xin cắt thêm 623.242.000\$.

Sau cùng, đồng viên Huỳnh-văn-Trứ cũng đề nghị giữ nguyên kinh phí của Bộ thông tin là 4.700.000.000\$.

Thưa Quý vị,

Trước khi đề nghị khoáng đại Hạ-Nghị-viện biểu quyết về những ý kiến liên tiếp đã được phát biểu liên quan tới kinh phí của Bộ thông tin, chúng tôi xin thành thật cáo lỗi cùng đồng viên Vương-sơn-Thông vì chúng tôi đã hiểu lầm những đề nghị của bạn đã phát biểu khi ấy.

Bạn Vương-sơn-Thông khi đề-nghị cắt bỏ 100% kinh-phí của Bộ Thông-tin là có ý muốn kêu gọi sự liên-sĩ của ông Tổng-trưởng Thông-tin là phải từ-chức, vì sự điều-hành của ông Tổng-trưởng không xứng đáng để chi-từu kinh-phí 4.700.000.000\$.

Thế mà chúng tôi tưởng lầm rằng đồng-viện Vương-sơn-Thông đề-nghị hủy bỏ hoàn-toàn kinh-phí và giải tán luôn Bộ Thông-tin nghĩa là giải tán tất cả nhân-viên và chi-phí điều hành của Bộ này. Vì vậy, lúc này bạn đồng-viện Vương-sơn-Thông đã phải lên đĩnh chính.

Bây giờ, chúng tôi xin ông Chủ-tịch và quý-vị vui lòng biểu-quyết ý-kiến của ủy-ban chúng tôi trước tiên.

Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị Ngân-sách của mục 22, Bộ Thông-tin là 3.619.884.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Thưa Quý đồng viên,

Bạn Như-văn-Úy xin lên phát biểu ý kiến lần nữa, nhưng bây giờ là đến giai đoạn đúc kết cho nên xin bạn thông cảm. Chúng tôi yêu cầu bạn chỉ nói về phần đúc kết mà thôi, và xin vui lòng miễn phát-biểu ý-kiến nữa.

Ô. NHƯ-VĂN-ÚY.—

Thưa Quý vị,

Trước khi đúc kết, ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách đã dẫn giải trường hợp đưa đến sự đúc-kết. Bây giờ chúng tôi cũng xin theo con đường đó để dẫn giải trường-hợp tại sao chúng tôi đúc kết như thế.

Thưa Quý vị,

Chúng tôi cũng vẫn giữ quan niệm của chúng tôi là chúng ta đã cho Bộ Thông-tin có cán-bộ thông-tin, chúng ta cho có các Ấp, Xã, Tỉnh và chúng ta đã quan-niệm rằng trong tương-lai Bộ Thông-tin sẽ đóng vai trò chính yếu trong cuộc đấu-tranh chính-trị.

Do đó, chúng tôi nghĩ rằng nếu ông Tổng-trưởng Thông tin này làm lỡ thì thay ông Tổng-trưởng Thông-tin khác, hoặc nhân-viên này làm lỡ thì thay nhân-viên khác, còn Bộ Thông-tin thì phải có đầy đủ phương tiện để cho bất kỳ ông Tổng-trưởng nào đủ khả năng cũng có thể làm được việc.

Chúng tôi rất đồng ý với ủy-ban ngân-sách về việc cắt bỏ những chi phí dư thừa, nhưng chúng tôi cũng xin ủy-ban ngân-sách và quý vị nghĩ lại để dành cho Bộ thông-tin có những cái gọi là phương tiện để đấu-tranh chính-trị trong tương-lai.

Chúng tôi cũng xin trình với quý vị là ông Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách đã đúc-kết lại sai lạc ý-kiến phát-biểu lần thứ hai của chúng tôi. Khi phát biểu lần thứ hai, chúng tôi đồng ý với ông Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách là cắt xén bớt lương của những nhân viên đã bỏ nghề thông-tin, nghĩa là chúng tôi đồng ý với ủy-ban ngân-sách cắt bớt nhiều triệu ở một chương.

Thế nhưng khi đúc-kết ông Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách vẫn giữ lại số kinh-phí 4.534.563.000\$ mà chúng tôi đã đề-nghị lần trước. Như vậy, phải chăng ông Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách đã cố tình gán phép cho chúng tôi là nuôi một số cán bộ ma ?

Thưa quý vị, một lần nữa chúng tôi xin trình với quý vị là chúng tôi đồng-ý với ông Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách cắt hết khoản kinh phí để trả lương cho những cán bộ xét ra không còn phục vụ trong ngành thông tin, nhưng ở một chương khác thay vì như lúc này chúng tôi đã xin số kinh phí là 85 triệu đồng thì chúng tôi chỉ xin giữ lại 74 triệu đồng để cạnh tranh và cung cấp phương tiện làm việc cho các cán bộ thông tin.

Riêng ở điều 7, Chương 242, chúng tôi xin được giữ nguyên số kinh-phí 300.996.000\$ như trước đây ủy-ban Ngân sách đã chấp-thuận trong phiên họp của số kinh phí này dùng vào những công-tác đại tu bổ cần thiết và cũng là những vấn đề liên quan đến việc giúp phương tiện để cho các cán-bộ thông-tin làm việc trong công-tác đấu-tranh chính-trị với Cộng-sản, như xe phóng-thanh, điện-ảnh-xá v.v....

Thưa Quý vị,

Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách đã trình-bày ở đây là nhân lời đề-nghị của chúng tôi liên quan đến điều 7 của Chương 241 cho nên ông đã xem lại và thấy trong chương này có 6.000.000\$ để mua xe hơi và cho đó là kinh-phí dư thừa nên ông đã cắt bỏ ngay.

Thưa quý-vị, với lập-luận đó của ông Chủ-tịch ủy-ban

Ngân-sách, chúng tôi không có ngay thơ mà tin đi. Chúng tôi xin trình cùng quý-vị rằng nếu đã có sự sai lầm mà biết sửa chữa thì chúng tôi cũng thấy rằng nếu có những sự sai lầm khác cũng nên sửa chữa theo.

Còn ngoài ra nếu ngày hôm nay Hạ-viện chấp-thuận đề- nghị của ủy-ban Ngân-sách là cho Bộ Thông-tin có đầy đủ nhân-sự từ Tổng-trưởng xuống đến cấp nhân-viên Xã, Ấp mà không cho họ một xe phóng-thanh, một máy điện hoặc máy chiếu phim để chống Cộng, để làm công-tác thông-tin tuyên-truyền thì thật ra chúng tôi nhận thấy chỗ ngồi của chúng tôi ở ủy-ban Thông-tin Hạ-viện này không còn cần thiết nữa.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi đề- nghị đồng-viện Như-văn-Úy nên đưa con số rõ ràng và đề- nghị thông đến ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách để tránh mọi sự ngộ nhận.

Kính thưa Quý đồng-viện,

Bây giờ, chúng tôi xin đưa đề- nghị của ủy-ban ra biểu- quyết trước. Nếu ý- kiến này không được chấp-thuận thì ủy-ban lần lượt đưa những đề- nghị của quý đồng viện khác.

Sau đây, chúng tôi xin quý vị biểu quyết ý kiến của ủy-ban,

Quý đồng viện nào chấp-thuận kinh-lí 3.619.884.000\$ dành cho Mục 22, Bộ Thông-tin, xin giơ tay.

\* \* \*

54 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy, quan điểm của ủy-ban về Mục 22 đã được chấp thuận thông qua.

Chúng tôi xin cảm ơn Quý đồng viện.

(Vỗ-tay)

Ô. TRƯỞNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Thưa Quý vị,

Chúng tôi có nhận được ba dự-thảo khuyến-cáo đối với Bộ Thông-tin.

Bản khuyến-cáo đầu tiên do bạn đồng viện Nguyễn-minh-Đặng đại-diện.

Bản khuyến cáo thứ hai của đồng viện Lê-tấn-Trạng.

Bản khuyến cáo thứ ba của bạn đồng viện Như-văn-Úy Chủ-tịch ủy-ban Thông-tin.

Riêng hai khuyến cáo của đồng viện Nguyễn-minh-Đặng và của đồng viện Như-văn-Úy, tôi khuyến cáo đều gồm 4 điều và nội dung cũng không khác gì nhau bao nhiêu, cho nên ủy-ban chúng tôi xin được đúc kết thành một bản khuyến cáo duy nhất.

Về bản khuyến cáo của đồng viện Lê-tấn-Trạng, tuy chúng tôi nhận thấy có nhiều tính cách cục bộ, nhưng chúng tôi cũng sẽ đưa ra đề khoáng đại biểu quyết.

Trước hết, chúng tôi xin đưa khuyến cáo đúc kết của Dân-biểu Nguyễn-minh-Đặng và Dân-biểu Như-văn-Úy đối với Bộ Thông-tin.

Khuyến cáo đối với Bộ Thông-tin.

1) Bộ Thông-tin phải sử-dụng tối đa ngân-sách trong việc xây dựng và phát triển cơ sở địa phương nhằm ổn-định tâm lý chính trị và vận động quần chúng để ứng phó với tình thế mới.

2) Bộ Thông-tin phải thực thi nghiêm chỉnh luật-pháp quốc gia, chấm dứt ngay tình trạng thông-tin phản tuyên truyền, tạo chia rẽ làm sút giảm tinh thần chiến đấu tự vệ của toàn quân và toàn dân.

3) Bộ Thông-tin phải hoạch định ngay một đường lối mới, một chính sách mới và tái lập cùng kiện toàn ngay hệ thống cán bộ thông tin Xã-ấp để thích nghi với tình hình đất nước, nhất là trong giai đoạn đấu tranh chính trị sắp tới.

4) Yêu cầu Hành-pháp xét lại thành phần nhân sự điều hành guồng máy thông tin để bộ phận trọng yếu này thích ứng và hữu hiệu với giai đoạn hiện tại và tương lai của đất nước.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Thưa Quý vị,

Thuyết-trình-viên vừa đọc bản khuyến cáo của hai đồng viện Nguyễn-minh-Đặng và Như-văn-Úy đề nghị mà Thuyết-trình-đoàn đã đúc kết lại thành một bản khuyến cáo duy nhất.

Bây giờ, chúng tôi xin đưa khuyến cáo đó ra để khoáng đại biểu quyết.

Quý đồng viện nào chấp-thuận bản khuyến-cáo do hai đồng viện Nguyễn-minh-Đặng và Như-văn-Úy yêu cầu mà Thuyết-trình-viên vừa trình đọc, xin giơ tay.

\* \* \*

59 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy, bản khuyến-cáo thứ nhất đã được khoáng- đại chấp-thuận thông qua.

Xin mời Ông Chủ-tịch ủy-ban tiếp tục.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Sau đây là khuyến-cáo thứ nhì của bạn đồng viện Lê-tấn-Trạng.

Nhân-danh Khối Dân-quyền, chúng tôi yêu-cầu :



Thứ nhất : Bộ Thông-tin phải :

1) Sửa chữa truyền-hình công-cộng tại địa-phương ;

2) Kiểm-soát việc cấp ngân-khoản mua nhiên-liệu cho các máy truyền-hình công-cộng vì hầu hết các máy đều hư nên trên thực-tế không tiêu thụ nhiên-liệu.

Thứ hai : về biểu ngữ, ngân-sách của Bộ phải dài-thọ vì đã có dự-trù thay vì ngân-sách xé chỉ phải dài-thọ kinh-phí đối với những vấn-đề có liên quan đến quyền-lợi địa-phương của xã mà thôi.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Đồng viện Lê-Tấn-Trạng đã rút lại đề-nghị.

Như vậy, kẻ như không-đại đã thông qua hoàn toàn Mục 22. Kính mời Thuyết-trình-viên.

### Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin sang Mục 23, Bộ Chiêu-hồi.

Kinh-phí dự-trù năm 1973 của Bộ Chiêu-hồi là 528.411.000\$

Ở Chương 212 : Văn-phòng Bộ và cơ-quan trực-thuộc. Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị cắt 5.647.000\$ là kinh-phí dự-trù cho vật liệu điều hành quá đáng. Sự cắt bỏ này áp-dụng đúng theo tiêu chuẩn mà ủy-ban đã áp-dụng cho tất cả các Bộ.

Vậy, tổng số kinh-phí còn lại mà ủy-ban chúng tôi dành cho Bộ Chiêu-hồi là 522.764.000\$. Chúng tôi kính trình cùng không-đại.

### Ô. NGUYỄN-MINH-ĐĂNG.—

Chúng tôi xin phép góp ý-kiến về Mục 23, ngân-sách dành cho Bộ Chiêu-hồi, ở Chương liên quan đến văn-phòng Bộ và các cơ quan trực thuộc.

Trước khi đề-nghị con số về ngân-sách, chúng tôi xin phép thưa cùng quý vị về Bộ Chiêu-hồi.

Kính thưa Quý Vị,

Trên các đường phố và trên Vô-tuyến Truyền-thanh, Vô-tuyến Truyền-hình, chúng tôi vẫn đọc được và nghe thấy những câu văn có tính cách kêu gọi những người ở phía bên kia trở về dưới mái gia-đình Quốc-gia của chúng ta ở đây.

Nhưng nếu chúng ta đặt vấn-đề về chánh-sách chiêu-hồi và cho rằng đó là một chánh-sách hiện hữu và quý vị đang quan-trong-hóa vấn-đề đấu-tranh chánh-trị, đấu-tranh tâm-lý trong những ngày sắp tới thì chúng tôi nghĩ rằng vấn-đề chiêu-hồi cũng không phải là không quan trọng.

Năm vừa qua, đầu Bộ Chiêu-hồi có cố gắng thế nào chăng nữa cũng còn rất nhiều thiếu sót.

Qua sự nhận xét của chúng tôi, chúng tôi được biết các người hồi-chánh sau khi chúng ta tiếp nhận đã được đưa vào huấn luyện tại các Trung-tâm Chiêu-hồi.

Điều hình nhậ: và quan trọng nhất là Trung-tâm Chiêu hồi ở tại Thị-nghè. Trung-tâm này có mục-đích là để huấn-luyện những người hồi chánh trí thức cao cấp và những người hồi chánh thuộc quê hương ở miền Bắc.

Nhưng nếu quý vị đề tâm mắt nhìn qua sự tổ-chức ở ngay trong Trung-tâm này thì quý vị có thể sẽ nản lòng. Sở dĩ nản lòng vì từ vấn-đề tổ-chức cho đến vấn-đề tiện-nghi vẫn thiếu thốn quá nhiều, trong khi đó hằng năm Quốc-hội đã dành những ngân-khoản đặc-biệt cho Bộ Chiêu-hồi, bằng chứng là vừa rồi đây Ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh đã chỉ cắt hơn 5 triệu bạc trong ngân-sách dành cho Bộ Chiêu-hồi, mà không hiểu vì lý-do nào Bộ Chiêu-hồi đã không thực dụng cho đúng mức cũng như bạn đồng-viện Ngô-văn-Luân và bạn đồng-viện Nhữ-văn-Úy Chủ-tịch ủy-ban Thông-tin vừa trình-bày ở tại diễn-đàn này.

Về các Trung-tâm cải-huấn cũng như Trung-tâm huấn-luyện cán-bộ của Bộ Thông-tin, quý vị đã chê-trách vì thiếu tiện-nghi. Thì đây tại trung-tâm Chiêu-hồi là nơi đầu tiên những người phía bên kia đến với chúng ta, họ nhận xét những việc làm của chúng ta để thấu triệt đường lối quốc-gia của chúng ta mà ngay từ lúc đầu bước chân vào trung-tâm nếu họ nhìn thấy quang cảnh của Trung-tâm như vậy, nhìn thấy sự tổ-chức thiếu tiện nghi, thiếu đủ mọi sự, thì chúng tôi xin hỏi rằng chúng ta có chiêu-hồi được nhân-tâm của họ hay không ?

Cho nên mặc dầu chúng tôi đồng quan điểm với Ủy-ban và, nếu có thể được, xin ủy-ban giữ nguyên ngân-sách của Bộ Chiêu-hồi, nhưng chúng tôi cũng không quên nhắc-nhờ những giới-chức của Bộ Chiêu-hồi hãy lưu-tâm chặt-chẽ đến các trung-tâm huấn-luyện, hãy đặc-biệt lo lắng cho những người hồi-chánh trong những bước đầu tiên, bởi vì nếu ngân-khoản chúng ta dành cho Bộ Chiêu-hồi mà Bộ chỉ chi-phí ở tại trung-ương, quên đi các Ty Chiêu-hồi cũng như các Trung-tâm huấn-luyện, thì chúng tôi nghĩ rằng dù chúng ta có chấp thuận ngân-khoản 528.411.000\$ hay chúng ta cấp 1 tỷ bạc cũng đều vô-ích bởi vì không thực thi đúng mức đúng với đường lối và chánh-sách của Chính-phủ.

Cho nên, chúng tôi xin ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách nếu có thể, xin giữ nguyên ngân-sách dự-trù cho Bộ Chiêu-hồi, nhưng đặc-biệt lưu ý Bộ Chiêu-hồi, từ ông Tổng-trưởng cho đến tất cả các giới chức, hãy lưu tâm đến việc sử-dụng ngân-sách này, hãy sử-dụng đúng mức và đưa ngân-sách về các Ty Chiêu-hồi địa-phương, đặc-biệt là các Trung-tâm Chiêu-hồi chứ không phải để cho Văn-phòng trung ương điều hành guồng máy tại trung-ương mà thôi.

### Ô. NHỮ-VĂN-ÚY.—

Chúng tôi xin có ý-kiến về Mục 23 Bộ Chiêu-hồi.

Nơi điều 3 chương 212 nói về vật liệu và dịch-vụ, chúng tôi thấy kinh-phí dự-trù là 50.647.000 \$, ủy-ban Ngân-sách cắt 5.647.000\$, nhưng nơi điều 7, tiêu tư trực tiếp, ủy ban vẫn giữ nguyên kinh-phí là 600.000 \$.

Thưa Quý vị.

Trong những năm qua, chúng tôi nhận thấy rằng Bộ Chiêu hồi làm việc thật đặc lực. Không biết bao nhiêu cán binh Cộng-sản đã về hồi-chánh, trong đó có những cán binh cốt-cám của Cộng-sản cũng đã nghe theo tiếng gọi chiêu-hồi mà về với hàng ngũ Quốc-gia.

Do đó, chúng tôi nghĩ rằng chúng tôi đã thất bại ở việc ủng-hộ Bộ Thông-tin đấu tranh chính trị thì ở đây chúng tôi xin ủng-hộ Bộ Chiêu-hồi để Bộ đấu tranh chính-trị.

Chúng tôi xin quý vị đừng cắt 5.647.000\$ để cho Bộ Chiêu-hồi có thêm phương tiện làm việc. Chúng tôi quan-niệm rằng giao cho những Bộ có nhiệm vụ đấu tranh chính trị với cộng-sản bao nhiêu chúng tôi cũng không tiếc.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Sau khi các bạn Nguyễn-minh-Đặng và Nhữ-văn-Úy phát biểu ý kiến, thuyết trình đoàn chúng tôi xin chấp thuận giữ nguyên số tiền dự trù cho Bộ Chiêu-hồi 50.647.000\$. Chúng tôi xin trình trước Khoáng-đại.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi xin cải-chính là ông Thuyết-trình-viên chúng tôi vừa đọc lầm những con số. Đúng ra, số kinh-phí dự-trù sau khi tu-chính theo lời đề-nghị của hai bạn Nguyễn-minh-Đặng và Nhữ-văn-Úy cho chương 212, Mục 23 là 528.411 000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chỉ có một quan-diểm duy nhất là ý-kiến của ủy-ban tu-chính theo đề-nghị của hai đồng viên Nguyễn-minh-Đặng

và Nhữ-văn-Úy, tức là tái lập số kinh-phí nguyên-thủy dành cho Mục 23.

Chúng tôi xin đưa ý-kiến tu-chính của ủy-ban đề quý đồng-viện biểu-quyết.

Quý đồng viên nào chấp-thuận ý-kiến tu-chính của ủy-ban là chuẩn-cấp số kinh-phí 528.411.000\$ cho Mục 23 xin gởi tay.

\* \* \*

56 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy, Mục 23 được khoáng-đại chấp-thuận thông qua.

Chúng tôi xin cảm ơn tất cả quý đồng-viện.

Đến đây, chúng tôi xin tuyên-bố bế-mạc phiên họp và xin mời quý đồng viên sáng mai 9 giờ đến họp để tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết phần còn lại của ngân-sách.

Xin cảm ơn Quý đồng viên.

\* \* \*

Bế mạc : 21g45'

\* \* \*

Tổng Thư-ký.

NGUYỄN-VĂN-THỐNG

Chủ-tịch

NGUYỄN-BÁ-CÀN

Giá : 190 \$ 00

Xin gửi đến Phủ Thủ-Tướng (Số Công-báo và Văn-khố) các vấn-kiện chính-thức cần đăng trong Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.  
Các bản báo cáo Tư-pháp và báo cáo do luật định, xin gửi đến Nhà in các Công-báo, 63, đường Tự-do - Sài-gòn. Đ.T. 20.54.

Phủ Thủ-Tướng  
(Số Công-báo và Văn-khố)  
Số ấn-bản : 67.383

Nhận-thực đăng báo :  
Nhà in các Công-báo 63, đường Tự-Do - Sài-gòn  
Quản-lý : Nguyễn-văn-Thành

# CÔNG-BÁO VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

## Ấn-bản QUỐC-HỘI (HẠ-NGHỊ-VIÊN)

CƠ-QUAN QUẢN-TRỊ : PHỤ THỦ-TƯỚNG

Xin gửi đến Phó Thủ-tướng (Sở Công-báo và Văn-khố) các văn-kiện chính-thức cần đăng trong Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

IN, MUA LẺ VÀ MUA DÀI HẠN : NHÀ IN CÁC CÔNG-BÁO, 63, BÙ ĐỀ - SÀI-GÒN

Mỗi khi muốn gia-hạn, yêu-cầu điều gì hoặc đổi địa-chỉ xin gửi trả lại cuốn băng bọc báo cuối cùng hay cho biết số ghi mua báo dài hạn.

### MỤC-LỤC

#### BIÊN-BẢN CÁC PHIÊN HỌP CỦA HẠ-NGHỊ-VIÊN

Trang

24 tháng mười một BIÊN-BẢN phiên họp của Hạ- nghị- viện số  
1972 14/72/H2/BB ngày 24-11-1972.

805

#### BIÊN-BẢN CÁC PHIÊN HỌP CỦA HẠ-NGHỊ-VIÊN

BIÊN-BẢN phiên họp Hạ Nghị viện số : 14/72/H2/BB  
ngày 24 tháng 11 năm 1972

Khai-mạc : 9g45'

Chủ-tọa Phiên-họp

Ông NGUYỄN-BÁ-CÀN,

Chủ-tịch Hạ Nghị- viện.

#### CHƯƠNG- TRÌNH NGHỊ-SỰ :

— Tiếp tục thảo luận và biểu quyết dự-thảo luật số  
30/72/HP 2 ban hành Quốc-gia niên-khóa 1973.

\* \* \*

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên bố phiên-họp khai-mạc.

Kính mời ông Tổng-thor-Ký-đoàn.

Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG (Đệ I Phó Tổng  
Thor-Ký).—

Chiều điều 106 Nội-quy Hạ Nghị- viện, Tổng-Thor-Ký-  
đoàn chúng tôi xin xướng danh quý vị Dân-biểu chưa ký tên  
vào danh-sách hiện diện ngày hôm nay, 24/11/1972.

Ô.Ô. Dân-biểu Trần-văn-Ấn

Nguyễn-phúc-Liên-Bảo

**Ô.Ô. Dân-biểu** Nguyễn-ngọc-Bây  
 Nguyễn-văn-Binh  
 Nguyễn-văn-Ca  
 Hồ-ngọc-Cần  
 Huỳnh-trung-Chánh  
 Nguyễn-văn-Chi  
 Lý-quí-Chung  
 Nguyễn-hữu-Chung  
 Trần-cảnh-Chung  
 Nguyễn-dức-Cung  
 Đinh-xuân-Dũng  
 Lê-dình-Duyên  
 Trần-cao-Đà  
 Nguyễn-tấn-Đời  
 Nguyễn-long-Giao  
 Nguyễn-hữu-Hiệu  
 Nguyễn-công-Hoan  
 Tôn-thất-Hoán  
 Phan-tấn-Hùng  
 Phan-xuân-Huy  
 Diệp-văn-Hưng  
**Bà Dân-biểu** Nguyễn-thị-Lý  
**Ô.Ô.** Nguyễn-Mậu  
 Vũ-công-Minh  
 Hồ-ngọc-Nhuận  
 Trần-minh-Nhật  
 Nguyễn-văn-Phiên tự Péang  
 Nguyễn-văn-Phước  
 Nguyễn-tất-Thịnh  
 Hoàng-Thông  
 Nguyễn-hữu-Thời  
**Bà** Trương-ngọc-Thu  
 tức Kiều-mộng-Thu

**Ô.Ô. Dân-biểu** Nguyễn-Tố  
 Lý-trường-Tân  
 Hồ-dức-Trung  
 Trần-văn-Tuyên  
 Đỗ-sinh-Tứ bí danh Tu-Tĩnh  
 Hồ Uyển

Tổng-cộng có 115 Dân-biểu hiện diện hôm nay.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Sau đây, Tổng-thor-ký-đoàn chúng tôi xin thông báo chương-trình nghị-sư phân-kop khoáng-đại ngày hôm nay, 24/10/1972 :

1) — Nhứt-ký địa-phương

2) — Tiếp tục thảo-luận và biểu- quyết về dự-thảo-luật số 30/72/HP2 ban hành Ngân-sách Quốc-gia niên-khóa 1973.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Phần trình-bày của Tổng-thor-ký-đoàn chúng tôi đến đây là chấm dứt.

Xin cảm ơn Quý vị.

**Ô. CHỦ-TỊCH. —**

Kính thưa Quý đồng-viện,

Về phần nhứt-ký địa-phương, hôm nay có 4 đồng-viện ghi tên lên diễn-làm. Trước hết, chúng tôi kính mời đồng-viện Nay-Lo.

**Ô. NAY-LO. —**

Kính thưa ông Chủ-tịch Hạ Nghị-viện.

Kính thưa Quý vị đồng-viện.

Tôi, Dân-biểu Nay-lo đơn vị Pleiku, trong thời gian 07 ngày về công tác đơn vị, chúng tôi đã ghi nhận tổng quát về tình hình chiến sự. Chính-trị, Kinh-tế, Xã-hội và Giáo-dục tại các Tỉnh Cao-nguyên nói chung và Pleiku nói riêng, kính xin tường trình trước khoáng-đại Hạ Nghị-viện như sau :

a. — Tình-hình chiến-sự :

Trong tháng 10 năm 1972, Công-sân Bắc-việt gia-tăng hoạt động tại 3 Tỉnh Pleiku, Komtum và Phú-bôn với mục đích chiếm đất, đánh dân làm thế ý dõc cho hòa-dàm Ba-lê.

Trước âm mưu của Công-sân, Bộ Tư-lệnh Quân-đoàn II Quân-khu II, Tiểu-khu Pleiku đã khám phá và đặt kế-hoạch đề tiêu diệt, chặn đứng chủ mưu của chúng.

Do đó, khi trận tuyến xảy ra tại Mỹ-thạch, Đức-cơ thuộc lãnh-thò Pleiku, địch đã tung ra hàng Trung-đoàn tấn công vào căn-cứ Mỹ-thạch.

Chúng đã bị thất bại nặng nề, hàng trăm tên phơi xác, ta thu được nhiều chiến-cụ quan-trọng.

Tại Đức-cơ cũng vậy, Công-sân áp-dụng chiến-thuật tiến pháo hậu xung, nhưng Đức-cơ vẫn đứng vững.

Hiện nay QĐ II+CK 2, Tiểu-khu Pleiku, Sư-đoàn 23 Bộ-binh tổ chức nhiều cuộc hành-quân để tiêu diệt Sư-đoàn 320 của địch.

Tính đến nay, quân đội ta tại 03 Tỉnh kể trên đã và đang dốc toàn năng bảo-vệ lãnh-thò đem lại an ninh cho dân chúng.

#### b. — Chính-trị. —

Tinh-thần chống Cộng của quần-dân tại Tỉnh Pleiku vượt cao, kế-hoạch chiếm đất dành dân của Cộng-sản không có hiệu-quả, bằng chứng là tại các Vùng lân cận của trận chiến, đồng-bào tự động bỏ nhà cửa ruộng vườn, chạy về vùng có an-ninh, Cộng-sản bức phát máu liệt.

Khí thế đấu-tranh chống lại mọi âm mưu từ các đảng-phái Tôn-giáo, các hiệp-hội và dân chúng đã thể hiện qua buổi Meeting ngày 01-11-1972 — có thể nói rằng từ bao năm qua chưa từng có cuộc Meeting biểu-tình do dân chúng tự-động tổ chức đông đảo như vậy.

#### c. — Kinh-tế :

Nền kinh-tế tại Tỉnh Pleiku đang phục hồi. Nếu tình hình an-ninh tiếp tục tiến-triển mạnh thì dân chúng tại Tỉnh Pleiku không những phục-nội như xưa mà phát-triển mạnh-mẽ.

Tuy vậy, mức sống của dân tự-nạn Cộng-sản tại các trại tạm cư còn eo hẹp cần đòi hỏi thời-gian, sự tài trợ của Chính-phủ và của Chính-quyền địa-phương.

#### d. — Xã-hội :

Các cơ-quan công quyền tại Pleiku đã và đang áp-dụng biện-pháp thích-nghi để chặn đứng các tệ-trạng Xã-hội : Cao-bồi, Du-dăng, Mái-dâm, Cơ-bạc bị bố ráp gắt gao. Chúng tôi hy-vọng sang năm 1973 chính-quyền địa-phương sẽ đạt được chủ-dịch để lãnh mạnh hóa Xã-hội.

#### d. — Giáo-dục :

Các cơ-quan giáo-dục cũng tự tiến mạnh, nhiều Trường ốc được kiến-thiết, tu sửa tăng thêm lớp, đã thu nhận hàng ngàn con em đến học. Đại đa số Giáo-chức đều có lương-tâm kửc-nghiệp, tận tụy giáo-huấn con em.

Ngoài ra chúng tôi đã ghi nhận hai dữ-kiện. Vừa trình với ông Chủ-tịch Hạ-nghi-viện và Ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục cùng quý đồng-viện giải quyết và can thiệp với các Bộ liên-hệ :

1. — Vào khoảng 40 giáo-viên thuộc Ty Tiểu-học Pleiku đã tổ cáo ông Trưởng-ty Tiểu học Pleiku và ông Hiệu trưởng

Trường Nam Tiểu-học Cộng-đồng có những hành-động bất xứng với chức-nghiệp mà họ đã khởi tố lên Bộ Giáo-dục.

Nếu không sớm giải-quyết và có biện-pháp thích-nghi đối với ông Trưởng-ty và Hiệu-trưởng Trường Nam Tiểu-học thì khiến cho phụ-huynh học-sinh không còn tin tưởng vào khả-năng và phương-thức giáo-dục tại địa-phương, phương hại đến danh-dự chung của Ty Tiểu-học Pleiku.

2. — Yêu cầu Hội-đồng Nội các và Bộ Quốc phòng duy trì tình trạng biệt phái quân nhân giáo chức. Chúng tôi nhận thấy chung tại các Trường Trung Tiểu học Pleiku còn thiếu nhiều Giáo-sư, Giáo viên đảm trách việc giáo huấn, đó là một nhu cầu thiết thực nhất.

Tổng kết chung :

Quân-đoàn II + Quân khu 2 và Tiểu khu Pleiku đã đạt được nhiều chiến thắng vẻ vang trong tháng 10-1972, bảo vệ an ninh cho dân chúng toàn Tỉnh Pleiku, do đó về mọi phương diện Kinh-tế, Chính-trị, Xã-hội và Giáo-dục đã và đang phát triển mạnh mẽ.

Trước khi dứt lời, tôi xin chân thành cảm tạ ông Chủ tịch ủy-ban và quý đồng viện.

Trân trọng kính chào ông Chủ tịch và quý đồng viện.

(Vỗ tay)

#### Ô. CHỦ-TỊCH. —

Chúng tôi cảm ơn đồng viện Nay-Lo.

Kính mời đồng viện Nguyễn tấn Phước.

Ô. NGUYỄN TẤN PHƯỚC. — Hôm nay, tôi xin phép quý vị để được trình bày những nỗi vui, buồn, mừng, lo và những thắc mắc của đồng bào cử tri địa phương và một số ít nhiều thân hữu của chúng tôi trên toàn quốc.

Trước hết là những vị vui mừng. Mừng là vì gần đây số cán binh Việt cộng về hồi chánh rất nhiều. Điều đó đủ chứng tỏ cho chúng ta biết rằng Cộng sản Bắc Việt, nhất là anh em cán binh Việt cộng đã ý thức được chủ nghĩa, chính sách của Quốc gia và đường lối chủ trương Chính phủ nên mới trở về hợp tác cùng chúng ta.

Điều vui mừng khác là quân đội chúng ta đã trưởng thành, do đó đã chiến thắng ở khắp chiến trường, thanh toán được nhiều mục tiêu, bắt được nhiều tù binh Cộng sản.

Thế nhưng đồng-bào cử-tri và thân hữu của chúng tôi lại lo buồn vì liên tiếp trong các ngày gần đây, có nhiều đồng-viện lên tại d ếu đàn này nêu vấn đề chiến tranh và hòa bình. Đồng-bào rất lo âu về giải-pháp áp-đặt một chính-phủ ba thành phần vì Cộng-sản Bắc-việt ngoan cố không chịu chấp-nhận giải-pháp công-bằng và hợp-lý của Chính-phủ và nhân-dân Miền-nam do Tổng-thống Nguyễn-văn-Thiệu đề ra.

Vấn-đề chiến-tranh và hòa bình đã làm cho dư-luận toàn quốc nói chung và đồng bào cử tri đơn vị chúng tôi nói riêng vô cùng lo âu và thắc mắc. Vì thế nên khi chúng tôi về thăm

đơn vị và họp mặt cùng đồng-bào cử tri, chúng tôi được bà con đặt nhiều câu hỏi về vấn đề trên.

Chúng tôi đã thảo luận cùng đồng-bào, đồng-thời giải đáp những thắc mắc của đồng-bào, và sau đó, đồng-bào nhờ chúng tôi chuyển trình các điều thắc mắc ấy đến quý vị trong giới nhật-ký địa-phương trong những phiên-họp khoáng-dại để xin quý vị cùng chúng giải đáp với chúng tôi.

Những điều thắc mắc đó như sau :

1) Từ ngày có cái gọi là Mặt-trận Giải-phóng Miền-nam, đồng-bào chúng ta lúc nào cũng muốn nói lên tiếng nói là không cần sự giải-phóng của Mặt trận đó, vì chính họ là những người làm cho chúng ta chết chóc và đau khổ.

Vậy mà tại sao Chính-phủ chúng ta lại bằng lòng chấp nhận cho cái gọi là Mặt-trận Giải-phóng Miền-nam đó được ngồi chung bàn hòa đàm với chúng ta ? Có lẽ vì lý-do đó mà cái gọi là Mặt-trận Giải-phóng Miền-nam tự xem họ ngang hàng với Chính-phủ hợp hiến, hợp pháp của chúng ta.

Vì vậy muốn bắt cho kịp chúng ta nên bọn Cộng-sản trong Mặt-trận Giải-phóng Miền-nam đặt ra những danh xưng như là « Chính-phủ Cách-mạng Lâm-thời Miền Nam ».

2) Đồng-bào thắc-mắc tại sao lại có danh xưng « Việt nam hóa chiến-tranh » ?

Chiến-tranh ở Việt-nam bùng nổ là do Cộng-sản Bắc-việt xâm-lăng bằng nhiều hình-thức với sự hỗ-trợ của Cộng-sản quốc-tế.

Vì nhân-dân miền-Nam không đủ sức đương-dầu với tập-đoàn Cộng-sản quốc-tế nên chúng ta mới yêu-cầu Chính phủ Mỹ và quân-đội đồng-minh đến giúp chúng ta; khi nào quân-dân chúng ta trưởng-thành thì tự nhiên quân-đội đồng-minh sẽ rút lui, chỉ cần một số ít để yểm-trợ và giúp đỡ những gì cần-thiết để chúng ta đủ sức đương-dầu với Cộng-sản xâm lăng.

Có lẽ vì danh-xưng « Việt-nam hóa chiến-tranh » đó mà có ít nhiều các nước trên thế-giới tự-do hiểu-lầm cuộc chiến của Việt-nam.

3) Có thể nói rằng đa số đồng-bào các-giới, và ngay tại diễn-dàn này, cũng có một số quý vị đã chỉ-trích, phê-bình chính-sách, chủ-trương đường-lối của Chính-phủ.

Chúng tôi rất có thể đồng-ý với quý vị về điểm đó, nhưng chúng tôi không thấy quý vị đưa ra một chương-trình hay một kế-hoạch nào gọi là khả-dĩ thích-hợp với hoàn-cảnh chiến-tranh của đất nước ta hiện tại cũng như trong tương lai.

Thưa Quý vị,

Sau khi nêu lên những thắc-mắc của đồng-bào, chúng tôi xin đề- nghị cùng quý-vị một kế-hoạch gọi là quân-đội-hóa nhân-dân.

Sở dĩ chúng tôi đề- nghị như thế để đề-phòng trường-hợp bọn Cộng-sản Bắc-việt vẫn ngoan-cố và tiếp-tục cuộc chiến thì chúng ta sẽ có một quân-đội đủ sức đương đầu với Cộng-sản mà đỡ phải tốn thêm ngân-khoản quốc-phòng, và nếu hòa-bình có trở lại thì chúng ta cũng sẵn có hàng ngũ

để đấu-tranh chánh-trị với Cộng-sản bằng cách chúng ta chỉ cần đòi lái danh-xưng « nhân-dân-hóa quân-đội » mà thôi,

Như vậy, chúng ta đã có một tổ-chức và một lực-lượng hùng hậu để đấu-tranh chính-trị với Cộng-sản trong giai-đoạn sắp tới, đồng thời cũng là để phát-triển nền kinh-tế hậu-chiến.

Vậy, chúng tôi thiết-tha kêu gọi quý vị giúp đỡ chúng tôi, để cho chúng tôi có đủ tài-liệu và hoàn-cảnh thuận-tiện hầu soạn-thảo một kế-hoạch mà chúng tôi sẽ trình cùng quý vị sau này.

Xin cảm ơn Quý vị.

( Vỗ tay )

Ô VŨ-VĂN-QUÝ. —

Kính thưa ông Chủ-tịch Hạ nghị-viện,

Kính thưa Quý đồng viện,

Trong phần nhật-ký địa-phương hôm nay, chúng tôi xin góp một vài ý-kiến về vấn-đề « Tú-tài chiến-tranh ».

Kính thưa Quý vị,

Theo thông-cáo được ký ngày 21 tháng 11 năm 1972 giữa ông Tổng-trưởng Bộ Quốc-gia Giáo-dục và nhi vị Chủ-tịch ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục Thượng-Viện và Hạ-Viện thì tất cả những thí-sinh Tú-tài II có số điểm từ 7/20 trở lên đều được chấm đậu.

Trong niềm vui đó, hôm nay chúng tôi xin trình lên ông Chủ-tịch và quý vị đồng viện một vài cảm nghĩ của chúng tôi căn-cứ vào những thắc-mắc mà chúng tôi cho rằng hữu lý và cũng là những ước vọng chánh-dáng của các thí-sinh Tú-tài I và các phụ-huynh của các thí-sinh này.

Điểm thắc mắc đầu tiên mà chúng tôi đã nghe nhưng không trả lời được là : Các học-sinh Tú-tài I khóa 1972 cũng đã được học trong một niên học đầy khó khăn, cũng trong một hoàn-cảnh chung của đất nước như các thí-sinh Tú-tài II, nhưng tại sao Tú-tài I chẳng những chỉ tổ-chức có một khóa mà lại không hề được đặc ân vượt điểm đậu cho các thí-sinh ?

Nếu được hưởng đặc ân này thì đa số học-sinh Tú-tài I sẽ hăng say vui vẻ lên đường trình-diện nhập-ngũ. Vì không được hưởng đặc ân, tôi nghĩ chắc chắn có một số đang lần tránh không trình-diện nhập-ngũ ; số còn lại dù có lên đường, nhưng đã lên đường với một tâm trạng bất nản và miễn cưỡng.

Trong khi đó, Tú-tài II được coi như đã tổ chức 3 kỳ thi và các thí-sinh được vượt điểm ít nhất là 2 lần. Nếu đây là một đặc ân mà nguyên-nhân vì chiến-tranh gây ra, và chính ông Tổng-trưởng Văn-hóa Giáo-dục cũng đã phải dùng danh từ « Tú-tài chiến-tranh » để biện minh cho sự vượt-vát này — thì chúng tôi thấy việc vượt điểm là hữu-lý.

Nhưng, thưa quý vị, nếu chỉ vượt điểm cho các thí-sinh Tú-tài II mà thôi thì việc làm này sẽ tạo nên một thắc-mắc không nhỏ cho nhiều người, nếu không muốn nói đây là một

việc làm lệch lạc, chỉ xét của bộ mà không xét đến toàn bộ, hay nói đơn-na hơn là tại sao đã mưa lại không mưa cho khắp ?

Chúng ta có thể nói việc làm như trên tự nó đã thiếu bản đặc-tính căn-bản học-lý học-tình mà trái lại nó được hình thành bởi những cảm nghĩ riêng tư. Do đó, chúng tôi xin trình cùng quý vị hai vấn-đề :

Vấn-đề thứ nhất là việc xét điểm cho thí-sinh Tú-tài I chắc chắn không phải vì tình trạng chiến-tranh, vì nếu vì chiến-tranh thì Bộ Giáo-dục cũng đã xét điểm đậu cho các thí-sinh Tú-tài I.

Và lại, kỳ thi Tú-tài I năm nay là kỳ thi cuối cùng nên nếu vì chiến cuộc mà cần phải xét điểm thì theo tôi nghĩ, Tú-tài I còn xứng đáng được Bộ Giáo-dục cứu xét rộng-rãi hơn Tú-tài II.

Nhưng, ở đây ngược lại, Tú-tài II chẳng những được thi 3 lần mà còn được xét điểm 2 lần, trong khi Tú-tài I đã đi dần vào quên lãng, hững hờ, không được một lời giải-thích. Điều đó làm cho phụ-huynh học-sinh có một cảm nghĩ rằng chủ-trương của Chính-phủ là cố tình bất-lợi.

Vấn-đề thứ hai mà chúng tôi xin trình cùng quý vị là đối với Tú-tài II thì những kỳ-thi vẫn còn tiếp tục vào những năm kế tiếp, không có gì thay đổi cả, mà ngược lại Tú-tài I đã bị bãi bỏ. Nhiều học-sinh con nhà nghèo từ lâu đã coi Tú-tài I là một cái đích mà họ phải đạt được trước khi rời khỏi nhà trường.

Vì vậy họ đã phải thất-lương buộc bụng trong 11 năm, đến năm thi cử thì chính là năm định-mệnh đã đập tan hoài bão của tuổi trẻ, đến nỗi có những học-sinh đã phải tự tử chỉ vì thiếu một, hai điểm. Thật là tội nghiệp !

Riêng về năm nay, chúng tôi nghĩ rằng các thí-sinh Tú-tài I là những người đáng được hưởng đặc-ân hơn các thí-sinh Tú-tài II.

Kính thưa ông Chủ-tịch,  
Kính thưa Quý vị,

Hai vấn đề nêu trên phản ảnh nguyện-vọng tha-thiết của phụ-huynh học-sinh, của các thí-sinh Tú-tài I. Chúng tôi mạnh-dạn xin trình lên ông Chủ-tịch Hạ-ngập-viện và quý đồng-viện đề thỉnh cầu quý vị hỗ-trợ cho đề đề n lại niềm tin cho tuổi trẻ.

Chúng tôi đòi hỏi Bộ Giáo-dục nên cứu xét để ấn-định lại điểm đậu Tú-tài I như đã ấn-định cho Tú-tài II vừa rồi. Điều này tự nó bảo-dam giá-trị cho văn-bằng của niên-khóa 1971-1972 để những thí-sinh được chấm đậu không có mặc cảm là mang một mảnh bằng bố thí, một mảnh bằng Tú-tài vớt vát, mà ngược lại, họ còn hãnh-diện vì trong tình trạng chiến-tranh của đất nước, dù cho phải đóng-góp cho các công-tác tự-vệ và công-tác cứu-trợ hậu-phương, trong niên học họ đã cố-gắng học hỏi để chứng minh rằng họ vẫn là những học-sinh và là những người mà Tô-quốc mong cho mai-sau.

Ô. TRẦN-ĐÌNH-NGỌC. --  
Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Tại diễn-dàn này, trong phần nhật ký địa-phương mỗi ngày, chúng tôi thường được nghe quý đồng-viện lên đây đề chỉ-trích hoặc sửa sai những lỗi lầm của các cơ-quan công-quyền. Chính nhờ vậy mà guồng máy Hành-pháp, theo chúng tôi thấy nghĩ, sẽ mỗi ngày một tiến bộ hơn và phục vụ nhân dân hữu-biệu hơn.

Tuy nhiên, chúng tôi lại quan-niệm rằng diễn-dàn này không phải chỉ dùng để đả-phá, chỉ trích mà còn để khen ngợi, tưởng-thưởng, khích-lệ những cố-nhân cũng như những cơ-quan công-quyền, những đơn vị Quân-đội xuất-sắc đã đạt được những thành-qua hoặc có thiện chí phục vụ nhân dân đất nước.

Có như vậy thì diễn-dàn này mới trung-thực nói lên được ý-nguyện của nhân-dân, một điều hết sức cần-thiết cho bất kỳ chế độ dân-cửu tự-do đích thực nào, nhất là ở hoàn cảnh nước ta trong giai-đoạn hiện tại.

Bởi quan-niệm như vậy nên hôm nay tôi xin phép quý đồng-viện đề được đại-diện cho 15 Dân-biểu có tên dưới đây là các ông :

Dân-biểu Huỳnh-ngọc-Anh

Trần-dình-Ngọc

Lê-văn-Tính

Nguyễn-quốc-Biền

Nguyễn-văn-Hào

Lê-văn-Diện

Hồ-ngọc-Cần

Trần-công-Định

Ngô-xuân-Thu

Lê-quang-Liêm

Nguyễn-Tổ

Rcom-Ankot

Nguyễn-văn-Ngân

Diệp-văn-Hưng

và Dân-biểu Phạm-thành-Ngọc

Đề nói lên tại diễn-dàn này lời cảm-tạ của chúng tôi đối với ông Tổng-trưởng Văn-hóa Giáo-dục Ngô-khắc-Tĩnh vì ông Tổng-trưởng đã đáp-ứng một đề-ngợi của chúng tôi trong văn-thư số 62/GTDV đề ngày 6-10-1972 xin xét điểm đậu cho đến 7/20 trung-bình cho các thí-sinh Tú-tài II khóa I kém may mắn đã bị rớt vì không hội đủ tiêu-chuẩn 8 điểm rưỡi trên 20.

Quyết-định này của ông Tổng-trưởng đã được cụ-thể hóa bằng thông-cáo chung đề ngày 21.11.1972 của Bộ Giáo-

dục và hai ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục Thượng-ng-hi-Viện và Hạ-ng-hi-Viện, và quyết-định ấy đã mang lại niềm hoan cho gần 5.000 thí-sinh và gia-đình có con em được hưởng đặc-ân đó.

Quyết-định ấy cũng nói lên cho đồng bào toàn quốc biết rằng về phương-diện thi cử, Bộ Giáo-dục luôn luôn giữ nguyên tắc công bằng và nâng đỡ đồng đều cho mọi người, mọi giới khi mà hai khóa thi Tú Tài II khóa 2 và khóa đặc biệt năm 1972 được chấm đầu với điểm trung bình 7/20 thì dù rằng kỳ thi Tú-tài II khóa 1 đã trôi qua hơn 3 tháng cũng vẫn được giới chức hữu trách liên hệ cứu xét lại khi có lời đề nghị của các Dân-biêu, Nghị-sĩ đại diện cho nhân dân.

Quyết-định sáng suốt của ông Tổng-trưởng Văn-hóa Giáo-dục trong hành động vừa kể cũng nói lên sự tương kính giữa Hành-pháp và Lập-pháp, và đó chính là một điểm son của chế độ, một khuôn vàng thước ngọc trong việc tranh thủ nhậm tâm khi giới Lập-pháp chỉ đề nghị sang Hành-pháp những gì là quyền lợi chính đáng của đồng bào.

Ngoài ra, quyết-định vừa kể cũng còn xóa tan được bao di nhệ thức mắc của mọi giới đồng bào đối với sự chênh lệch về tiêu chuẩn đầu giữa ba khóa cùng một văn bằng trong một năm, và nhờ vậy phần nào hóa giải được những sơ sót bất khả kháng của giới điều khiển ngành giáo dục trong việc một số viên chức thuộc quyền bán đề thi, tiết lộ đề thi, tham nhũng, bối lộ trong các kỳ thi vừa qua.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Chúng tôi đã nhận được rất nhiều thư từ từ khắp mọi tỉnh trên toàn quốc gửi về nói lên lòng cảm tạ của giới phụ huynh có con em vừa được hưởng biện pháp nâng đỡ vượt điểm Tú tài II khóa 1. Những phụ huynh ấy cũng nhờ chúng tôi chuyển lời tri ân đối với Tổng-thống, Chánh phủ và riêng ông Tổng-trưởng Văn-hóa giáo dục.

Quyết-định vượt điểm 7/20 làm cho hàng ngàn thanh niên đương nhiên được hoàn tất học trình trung học sẽ mãi mãi là niềm hoan cho chính các đương sự nếu may mắn các đương sự đủ tuổi vào đại học, hoặc nếu không đủ tuổi thì dù nhập ngũ, mang bằng tú tài II cũng vẫn là niềm phấn khởi đáng kể, một nấc thang giá trị trong cuộc đời binh nghiệp của các thí sinh ấy sau này.

Sau cùng, tôi cũng xin nói lên ở đây lời ngợi khen chân thành của các anh em thân hữu của chúng tôi đối với ông Nghị-sĩ Phạm-dinh-Ái, Chủ-tịch ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục Thượng-Viện vì Nghị-sĩ đã có sáng kiến trong việc vượt điểm này và ông Dân-biêu Huỳnh-ngọc-Anh, Chủ-tịch ủy-ban Văn-hóa Giáo-dục Hạ-viện đã hết sức sốt sắng nhiệt thành liên-lạc và can-thiệp với Bộ Giáo-dục để có được thành quả cuộc vượt điểm Tú Tài II khóa 1 như trên.

Ngoài ra, nhân tiện sau lời phát biểu của một đồng-viện vừa phát biểu trước chúng tôi, chúng tôi xin chào với quý đồng viện là chúng tôi cũng đã hết sức can thiệp với ông Tổng-trưởng Giáo-dục về việc vượt điểm 7/20 cho thí-sinh Tú-tài I khóa ngày 2-8-72.

Tuy nhiên, cho tới giờ này, chắc vì một vài trở ngại

nào đó, ông Tổng-trưởng Văn-hóa Giáo-dục chưa trả lời chính thức cho chúng tôi là có thể vượt điểm hay không.

Chúng tôi mong rằng đề-nghị của đồng viện vừa lên diễn đàn trước chúng tôi cũng như những sự can thiệp của chúng tôi và các thân hữu của chúng tôi sẽ được Bộ Giáo-dục chú ý đề nâng đỡ đồng đều cho các thí-sinh Tú-tài I.

Trước khi dứt lời, chúng tôi xin chân-thành cảm tạ ông Chủ-tịch và toàn thể quý đồng viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Đến đây, chúng tôi xin chấm dứt phần nhật ký địa-phương đề sang nhân nghị-trình chính-thức hôm nay là tiếp tục thảo-luận và biểu quyết Dự-thảo-luật số 30/72/HP2 ban hành Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1973.

Kính thưa Quý đồng viện,

Về ngân-sách Quốc-gia tài khóa 1973, trong các ngày qua, chúng ta đang thảo luận bằng A tức là bằng dự-trù kinh-phí cho ngân-sách toàn niên, và chúng ta đã biểu-quyết đến mục 23.

Bây giờ, chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh tiếp tục phúc-trình trước khoáng-đại phần kế tiếp tức là kể từ Mục 24.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Thưa Quý-vị,

Chúng tôi xin thay mặt ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đề phúc trình cùng quý vị kinh-phí của Mục 24 thuộc Bộ Cải-cách Điền-địa và phát triển Nông-Ngư-mục.

Mục 24 có tất cả 7 Chương ; đó là các Chương : 701, 702, 703, 704, 705, 707, 708.

Tổng số kinh-phí mà Hành-pháp đề-nghị cho Mục này là 29.718.362.000\$.

Sau khi cứu-xét tất cả 7 chương mục 24, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị tổng-số kinh phí là 29.405.362.000\$.

Riêng tại các Chương sau đây, chúng tôi xin khoáng-đại Hạ-viện giữ nguyên những kinh-phí do Hành-pháp đề-nghị :

Chương 702 : Chương trình « Người cày có ruộng ».

Chương 703 : Tổng Nha Điền-địa.

Chương 704 : Nha Thủy-nông và Công-tác Nông-thôn.

Chương 705 : Tổng Nha Nông-nghiệp.

Chương 707 : Viện Khảo-cứu Nông-nghiệp.

Đối với Chương 701 thuộc Văn-phòng Bộ và cơ quan trung-ương, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị sửa chữa một số kinh-phí,



Về điều 3 vật liệu và dịch-vụ điều-hành, Bộ cải-cách Điền-địa và phát-triển Nông-Ngư-mục đề-nghị một số kinh-phí là 55.000.000\$, ủy-ban chúng tôi xin cắt bỏ 5.000.000\$ vì nhận-thấy sự dự-trừ vật-liệu và dịch-vụ điều hành quá đáng so với năm 1973.

Về điều 7, đầu tư trực-tiếp, chúng tôi đề-nghị cắt bỏ một ngân khoản là 8.000.000\$, dành cho việc xây cất hội-trường tại Văn-phòng Bộ Cải-cách Điền-địa.

Như vậy, tổng số kinh-phí dự-trừ cho Chương 701 trước là 155.000.000\$, nay ủy-ban chúng tôi đề-nghị là 142.000.000\$.

Chương 708 về Kế-hoạch Phát-triển Kinh-tế Nông-thôn chỉ có một điều duy-nhất là điều đầu tư trực-tiếp với số kinh phí dự trừ là 3.000.000\$300.

Thưa Quý vị.

Về kinh phí của Mục 24, ủy-ban Canh-nông Hạ-nghị-viện đã chấp nhận lời thỉnh cầu của ủy-ban Ngân-sách chúng tôi là cứu xét kỹ lưỡng những kinh phí của Bộ Cải-cách Điền địa và Phát-triển Nông-ngư-Mục để giúp ý kiến cho ủy-ban chúng tôi dễ dàng cứu xét Ngân-sách của Mục này.

Chúng tôi được biết ủy-ban Canh-nông đã có 3 ngày họp liên tiếp với tất cả những Nha, Sở thuộc Bộ Cải-cách Điền-địa và Phát-triển Nông-ngư-Mục, đồng thời một phái-đoàn của ủy-ban Canh-nông cũng đã đến tận các tỉnh để xem xét việc thực hiện những chương trình thuộc kế hoạch phát triển kinh tế nông thôn trong năm 1972, và trước ủy-ban Ngân-sách, ông Chủ-tịch ủy-ban Canh-nông Hạ-nghị-viện đã trình bày là đối với những số tiền đã được Quốc-hội chuẩn cấp hoàn toàn từ năm 1970, 1971, 1972, trên thực tế thì việc thực hiện những chương trình đó chỉ tốn vào khoảng từ 85% đến 90% kinh phí dự trừ. Cho nên đối với kinh phí 3.000.000.000\$ về đầu tư trực tiếp, ủy-ban Canh nông đã đề nghị và được ủy ban Ngân-sách Tài-chánh tán đồng, được sửa lại là 2.700.000.000\$ tại điều 7 Chương 708.

Như vậy, thay vì tổng số kinh phí là 29.718.362.000\$ bây giờ còn lại 29.405.362.000\$ sau khi ủy ban chúng tôi cắt xén ở hai chương 701 và 708.

Chúng tôi yêu cầu khoáng đại Hạ nghị-viện chấp thuận kinh phí của Mục 24 thuộc Bộ Cải cách Điền địa và Phát-triển Nông Ngư Mục là 29.405.362.000\$.

Ô. LÊ-TẤN-PHƯỚC. —

Chúng tôi xin được phát biểu một vài ý-kiến liên-quan đến Bộ Cải cách Điền-địa và Phát-triển Nông-ngư-Mục.

Kính thưa Quý vị.

Trong tài khóa 1973, Bộ Cải-cách Điền-địa và Phát-triển Nông Ngư-Mục có dự trừ một ngân khoản là 29.718.362.000\$ trong đó có 24.849.836.000\$ là kinh phí dự-trừ cho Chương trình «Người Cây có Ruộng».

Sau khi cứu xét, ủy ban Ngân-sách Tài-chánh đã cắt giảm 313.000.000\$ về vật liệu và dịch vụ điều hành và đầu tư trực tiếp tại các chương 701, 708. Chúng tôi nhận thấy về ngân khoản cắt xén đó không quan trọng so với số ngân-khoản mà Bộ Cải-cách Điền-địa và Phát-triển Nông ngư Mục

dự trừ. Tuy nhiên, Bộ này không mấy gây được sự tin-tưởng của dân chúng và Quốc-hội.

Thật vậy, sự quản trị thiếu vô tư tài sản quốc gia và lâm sản, ngư sản, đã làm cho dân chúng ta thất rất nhiều. Tiếp đến, luật «Người Cây có Ruộng» truat-hữu và tái phân theo nguyên tắc căn-bản công-bằng và hợp-lý chưa được nhiều mục-tiêu lớn đẹp để làm cho quảng-đại quần chúng vui mừng, hân-hoan, nhưng đến khi thi hành tại những vị chỉ-huy và nhân-viên của Bộ Cải-cách Điền-địa và Phát-triển nông ngư mục đã làm mất đi tinh-thần cao-đẹp của luật này, do đó đã gây ra sự bất mãn, chống đối trong dân chúng.

Thêm vào đó, những quyết định thiếu chính-xác, đáng nghi ngờ về thành phần ruộng bị truat-hữu, những bất công và những lạm trong việc hoàn trả tiền bồi-thường cùng những hành vi bị dị-nghị của đa số Trường-ty Điền-địa đang là những đề tài tranh đấu trong giới địa chủ cũng như trong một phần lớn giới nông dân được cấp phát ruộng đất.

Đó là chưa kể đến sự bất mãn của giới quân công đang phục vụ khắp nơi trên đất nước, vì một số ít ruộng đất của họ ở quê nhà lại được nhân viên điền địa lưu ý. Do đó giới này sẽ mất hết chỗ bám víu để sinh sống khi thanh bình trở lại.

Sự kiện mà chúng tôi vừa trình bày về Bộ Cải-cách Điền địa và Phát-triển nông ngư mục cần phải được Hành-pháp tích cực lưu ý để dũa chúng và Quốc-hội có thể tin tưởng được vào thiện chí và hoạt động hữu hiệu của cơ-quan này.

Ước mong rằng vấn đề bất tin nhiệm Bộ Cải-cách Điền địa và phát triển Nông ngư Mục không phải là một vấn đề làm bận tâm đến Quốc-hội trong tương lai gần đây. Vì thế, chúng tôi nhận thấy rằng Quốc-hội cần phải có một khuyến-cáo với nội dung được đề nghị như sau :

Khuyến-cáo :

- 1) Thực-thi nghiêm chỉnh luật «Người Cây có Ruộng».
- 2) Hành-pháp phải thanh lọc hàng ngũ nhân viên từ trung ương đến địa phương, trừng phạt nặng nề các phần tử thiếu liêm-chính.
- 3) Quảng-trị đúng đắn tài nguyên Quốc-hội để bảo toàn lâm sản, ngư sản và điền địa.

Ô. TRẦN-VĂN-THUNG. —

Thưa Quý Đồng vị.

Chúng tôi xin phát biểu ý kiến về ba vấn đề sau đây :

- 1) Đất Trường gia.
- 2) Đất, ruộng của đình chùa, miếu vũ, nhà thờ.
- 3) Đề nghị của ông Chủ-tịch ủy ban Canh nông Hạ-nghị viện dùng tỉnh Khánh-hòa làm thí điểm cho chương-trình Canh nông.

Chúng tôi xin trình bày từng vấn đề một,

— Vấn đề thứ nhất là đất Trường gia mà đã một lần tại địa đản này, chúng tôi có lên tiếng xin lưu ý Chính-phủ. Chúng tôi muốn nói về định-chế làng xóm tại thôn quê của chúng ta.

Thưa quý vị, tại miền Nam, vì đất đai nhiều cho nên vấn đề đất Trường-gia không đặt ra, nhưng tại miền Trung, đất đai ít cho nên đất Trường-gia rất được lưu ý đến.

Theo định-chế đó, tại mỗi làng, mỗi xóm, khi công-dân trong làng đến tuổi trưởng-thành 18, 19 hay 20 là tuổi có gia-đình thì những nhà nghèo, không có tiền mua ruộng, mua đất thì làng xóm sẽ cấp cho một khoảnh đất ruộng độ 500 hay 300 thước vuông để cất nhà và làm cái vườn để sinh sống, đồng thời mở rộng làng xóm hay đúng hơn là phát triển làng xóm ra cho có nhiều gia đình và có nhiều dân.

Nhưng hôm nay, với luật «Người cày có ruộng», tất cả đất đai không còn nữa dù là đất công hay ruộng công. Do đó, định chế đất Trường-gia để cấp cho dân nghèo khi trưởng thành ở tại thôn quê không còn nữa.

Khi người dân trưởng thành, họ phải làm sao kiếm tiền, ba trăm ngàn mới mua được đất để cất một cái nhà, trong khi theo định-chế đất Trường-gia thì họ không phải bỏ tiền ra mà vẫn được làng xóm cấp cho một khu đất làm cái vườn để sinh sống bên cạnh cha mẹ, bên cạnh bà con và làng xóm, nơi họ được sinh ra.

Vì vậy, một lần nữa, chúng tôi xin lưu ý Bộ Cải-cách Địa-địa hãy nghiên cứu thế nào để cho định-chế đất Trường gia ở thôn quê vẫn còn tồn tại.

Vấn đề thứ hai, là đất của đình, chùa, miếu vũ, nhà thờ. Đó là đất tự-điền và kỵ-điền.

Thưa quý vị, Luật «Người Cày Có Ruộng» không cấm các đơn vị tôn-giáo có đất, có ruộng, nhưng mà bắt buộc các tôn-giáo đó phải có giấy tờ chứng-minh, mà giấy tờ đó thì từ đời Vua Gia-Long.

Thưa quý vị, làm sao các giấy tờ loại này từ đời Gia-long có thể còn giữ được cho đến ngày nay? Hơn nữa, mỗi đình chùa, nhà thờ chỉ được quyền giữ lại 5 mẫu để hằng năm canh tác sanh huê lợi hầu tổ chức các ngày lễ, ngày kỵ, không phải là một diện tích lớn lao gì. Nay nếu theo Luật «Người Cày Có Ruộng» mà đòi giấy tờ chứng minh thì thật là một trở ngại lớn lao đối với các cơ sở tôn giáo này.

Vì vậy, chúng tôi khẩn thiết thỉnh cầu Bộ Cải-cách Địa-địa nghiên cứu tìm sao để giữ lại số ruộng đất cho đình, chùa, nhà thờ v.v... vì các đình, chùa, nhà thờ này đã có sẵn trong làng từ lâu chứ không phải là sẽ được xây cất trong tương lai. Do đó, họ cần có một số đất, một số ruộng để những người trong đình chùa, miếu-vũ canh tác hầu có huê lợi mà tổ chức những buổi lễ hằng năm.

Tóm lại, chúng tôi yêu cầu Bộ Cải-cách Địa-địa dành 5 mẫu cho mỗi đình, chùa, miếu vũ nào có văn từ chứng-minh, theo luật «Người Cày Có Ruộng». Trong trường hợp không có văn-tự chứng-minh mà có sự đồng ưng của làng thì hãy cho họ một mẫu tức là mức tổ thiểu mà Bộ cấp phát cho một người làm ruộng. Như vậy, chúng tôi thấy không có gì thiệt hại hoặc trở ngại cả.

Nhân dịp đi thăm các làng, các xóm, chúng tôi được

biết dân chúng rất bất mãn vì chuyện đó, vì các đình, chùa ở mỗi làng Việt-nam ngày xưa đều có ruộng đất để canh tác, nhưng ngày nay với luật «Người Cày Có Ruộng» thì họ bị mất hết ruộng đất.

Vấn đề thứ ba mà chúng tôi xin đề cập đến là thí diêm canh-nông mà ông Chủ-tịch ủy-ban canh nông vừa đi thăm Tỉnh Khánh-hòa về có gởi bản phúc trình đến cho quý vị.

Chúng tôi rất hoan nghinh việc ông Chủ-tịch ủy ban Canh-nông Hạ-Nghi-viện đã đến thăm tỉnh Khánh hòa và việc ông có một nhận định sáng suốt về tình này.

Thưa quý vị, có thể nói tỉnh Khánh hòa chúng tôi đứng hàng đầu về tình trạng an ninh ở Quân khu II. Về ruộng và đất tuy không nói là có nhiều lắm nhưng không đến nỗi thiếu thốn, Về nguồn nước thì rất nhiều, vì có nhiều sông con và sông cái đổ ra biển.

Rất nhiều con sông cách cánh đồng không bao xa nhưng người dân không biết làm cách nào để đưa nước vào ruộng được vì thiếu phương tiện. Do đó, hằng năm họ phải bỏ động dân làng ra lấp đất, lấp cát, đốn cây trong rừng để làm đập. Nhưng đến mùa mưa, nước đổ xuống, lời cuốn cát đập đó đi và họ lại tiếp tục làm công tác đó nữa,

Thưa quý vị, đã nhiều lần quý vị Dân-biểu tiến nhiệm cũng như nhiều cơ quan, nhiều đoàn thể nhiều nông dân đã thỉnh cầu Chính-phủ làm những cái đập trên những dòng sông tại Nha-trang, nhưng đề nghị đó không được lưu ý. Nay, ông Chủ-tịch ủy ban Canh-nông Hạ-Nghi-viện đã đến thăm tỉnh Khánh hòa và đã đề nghị lấy tỉnh Khánh hòa làm thí diêm Canh-nông.

Nhân dịp này chúng tôi trân trọng đề nghị ủy ban Ngân-sách Hạ-Nghi-viện tái lập kinh phí 300 triệu ở chương 703 của mục 24, mà ủy ban Ngân-sách Hạ-Nghi-viện đã đề nghị cắt bỏ, vì chúng tôi biết hiện có một dự án làm đập cung cấp trên 1.000 hectares với kinh phí 200 triệu đồng, nhưng vì ngân sách của Bộ cải cách Địa-địa bị cắt xén cho nên họ chỉ làm những công tác phụ với kinh phí 80 triệu mà thôi. Đó là chương trình thứ nhất.

Chương trình thứ hai là về hồ tích thủy ở quận Ninh-hòa.

Hầu ông Chủ-tịch ủy-ban canh-nông cũng biết là tại Nha-trang có Chương-trình xây cất hồ tích thủy. Chương trình đó bây giờ phải nghiên cứu và phải hoàn-thành để rồi chúng ta sẽ bắt tay vào việc. Hồ này dự định xây cất tại Quận Ninh-hòa thuộc Tỉnh Khánh-hòa, tức là Đập Bá-bàn.

Hồ tích thủy rất lớn và lại là một địa thế rất tốt vì chung quanh toàn là núi, cho nên chúng ta chỉ cần làm một cái đập nhỏ coi như là hòa núi phụ nữa thì chúng ta có một hồ tích-thủy có thể cung cấp nước hàng năm cho toàn Quận Ninh-hòa mà chúng ta sẽ không lo sợ về chuyện hạ hấn nữa, như năm nay mùa màng tại tỉnh Khánh-hòa đã mất từ 50 đến 60%.

Vì vậy chúng tôi khẩn thiết xin ông Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách Hạ-Nghi-viện, vì nhu cầu và vì đề-nghị của ông Chủ-tịch ủy-ban canh-nông mà chấp thuận tái lập kinh phí 300 triệu đồng tại chương 708 để có thể biến Tỉnh Khánh-hòa thành một thí diêm canh-nông.

## Ô. NGUYỄN-NGỌC-TÂN. -

Thưa Quý vị,

Là một người ở trong gia đình đại địa-chủ đã mất rất nhiều đất với luật «Người Cày Có Ruộng», khi lên tiếng nói về luật này, chúng tôi sợ bị hiểu lầm là tiếc của mà nói. Thật ra chúng tôi không tiếc của mà chúng tôi chỉ nói đến việc tài sản của chúng tôi không được sử dụng đúng mức để chiến thắng Công-sản. Hơn nữa luật «Người Cày Có Ruộng» đã xuất phát từ Quốc-hội cho nên chúng tôi cũng không biết làm sao mà nói.

Chúng tôi thấy rằng trong một cuộc chiến tranh giai cấp cần phải hy sinh một giai cấp này để chiến thắng chiến tranh giai-cấp. Giai-cấp địa-chủ là giai-cấp thiểu-số. Chúng tôi rất đồng-ý và chúng tôi rất sẵn sàng tình nguyện.

Nhưng khi làm luật «Người cày có Ruộng» thì những nhà địa chủ ở Việt-nam không được hỏi ý kiến, chỉ vì sợ rằng hỏi đến thì những người địa chủ tiếc của sẽ xé-động ngấm trở.

Thực ra nếu được hỏi đến thì có lẽ người địa chủ mà từng đã có 300, 400 gia đình tá-điền ở dưới tay mình, như gia đình chúng tôi cũng sẵn sàng hiến cho nhà nước những ý-kiến xây dựng.

Hôm nay, việc ngưng bắn sắp được thực hiện, và hòa-bình cũng sắp đến, chúng tôi thấy rằng một trong những hậu quả rắc rối sau cái luật «Người cày có Ruộng» nó sẽ đến trong năm tới đây, hay năm sau cho nên chúng tôi lên tiếng.

Chúng ta có cả triệu binh-sĩ chiến-đấu.

Nhưng lúc nào mà tình trạng an-ninh khả-quan thì binh-sĩ ấy và gia đình của họ sẽ bám vào làng xã để sinh-sống.

Nhưng, những lúc tình hình an ninh và chiến sự sôi-động thì Cộng-tán thường ép buộc gia đình binh-sĩ, gia đình công chức phải đi biểu tình, phải chống bán buôn này với mục đích gây chia rẽ trong hàng ngũ của chúng ta.

Lỡ tay lính bắn chết cha mẹ lính hay bắn chết cha mẹ công chức thì các chân xéo-trộn sẽ xảy ra.

Do đó mà khi tình hình căng thẳng thì một số gia đình có con em đi lính, làm sĩ-quan cho bên này phải bỏ làng xã để chạy ra chợ, và khi họ đã bỏ làng xã mà chạy ra chợ thì không có cách nào mà họ trực canh nữa được.

Những người còn ở lại trong vùng bất an ninh để trực canh thì quả quyết rằng ít hay nhiều — chúng tôi không dám nói là nhiều, nhưng mà chỉ nói ít hay nhiều — họ cũng phải có một sự gì «êm ái với Cộng-sản hay thoả-thuận với Cộng-sản» nên họ mới được ở lại để trực canh.

Vì vậy, nếu đem luật «Người cày có Ruộng» ra mà áp-dụng một cách «ngang bằng số thân» như vậy thì có biết bao nhiêu trường hợp đem ruộng đất của giai cấp địa-chủ mà cấp phát cho những người thân Cộng hay là cấp phát thẳng cho những gia đình cán binh Việt-cộng với lý-do là những gia đình đó họ trực-canh, trong khi đó, người lính của mình

sau này được giải ngũ về làng không còn đất đâu để cày cấy.

Nhà nước dự trù là trong tương-lai khi hòa-bình vẫn hồi lĩnh được giải-ngũ thì chính-quyền sẽ lấy đất ở cao-nguyên, ở chỗ này, ở chỗ rọ là bao nhiêu triệu mẫu để cấp phát cho họ.

Đó là nói trên nguyên-tắc và trên lý thuyết là nó đẹp quá, nhưng trong thực tế chúng tôi thấy khó thực hiện vì chúng tôi có mồ-mả tổ-tiền, chúng tôi có nghĩa trang gia đình trong đó để chôn ông bà chúng tôi từ mấy đời, rồi bây giờ bảo chúng tôi bỏ làng để lên cao-nguyên làm ruộng thì chắc gì mỗi năm chúng tôi kiếm được tiền để mà bầu đoàn thể từ trở về làng cũ để làm đám gổ hay không!

Làm sao trách rời người dân một cách quá ư giản dị, quá ư là độc đoán như vậy được?

Vì vậy chúng tôi nghĩ rằng luật «Người cày có Ruộng» cần phải xét lại, nhưng xét lại không có nghĩa là trả đất cho địa chủ mà xét lại để dùng đất trấu-hữu của địa chủ trong đó có gia đình chúng tôi bị trấu-hữu trên 5.000 mẫu chia cho những người nào xét thấy đáng chia.

Có như vậy, sự hy-sinh tài-sản của chúng tôi mới phục vụ được cho quốc-gia này. Đã vậy, khi phát tiền trấu-hữu cho địa-chủ nói tới đoạn này, chúng tôi mắc-cở vô cùng, nhưng chúng tôi phải nói chung tôi chấp-nhận việc nhà nước trả tiền bồi-hoàn từng đợt vì nước chúng ta nghèo, đã ngựa tay cầm cái nung đi xin viên-trợ thì làm sao trả tiền bồi-thường cho các địa-chủ một lần được, cái gì tôi chấp nhận lãnh tiền từng đợt, dù phải lãnh trong 30 năm chúng tôi cũng đồng ý, nhưng điều mà chúng tôi không chấp-nhận được là có một cái tỷ-lệ gọi là «tỷ-lệ phải quấy» thì mới được lãnh tiền trấu-hữu nhanh.

Chúng tôi đã hy-sinh tài-sản của chúng tôi, chúng tôi bắt cần rồi mà bây giờ phải chịu một tỷ-lệ phải quấy nào đó mới được bồi-thường tu là đừng bồi-thường cho chúng tôi gì cả còn hơn.

Chính-phủ độc-đoán lấy đất chia hết cho nông-dân không trả gì cho chúng tôi cả, chúng tôi cũng đồng ý, nhưng nếu trả thì cứ bố thí cho chúng tôi chứ đừng đòi «tỷ-lệ phải quấy» rồi mới làm thủ-tục trả tiền bồi-thường ruộng đất cho chúng tôi.

Vì những lý-do nêu trên, chúng tôi xin khoát-dại lưu tâm can tiếp với nhà nước như thế nào, bởi vì một năm hay 6 tháng nữa, quân-đội ta có thể giải ngũ một số binh-sĩ nào đó, họ về làng canh tác chính ruộng đất của họ, chứ không phải đi thuê mướn để canh tác,

Vì gia đình của chúng tôi, chẳng hạn, trong vòng hai năm đã có 7 sĩ-quan từ-trận, trong đó có hai Đại-tá thì rồi những cô-nhị, quả phụ đó khi trở về làng sẽ lấy đất đâu mà canh-tác vì đất của họ đã bị trấu-hữu để cấp phát cho những người khác, mà những người khác đó, chúng tôi biết chắc là có liên-tệ, có cảm tình với Cộng-sản, nhưng vì lẽ họ đang canh-tác nên được nhà nước cấp phát phần đất đó trong khi đó có những cô-nhị quả-phụ ngay trong gia đình chúng tôi là 12 người thì đất đó đã bị trấu-hữu rồi, nếu hòa-bình gần-hồi, họ trở về làng sẽ không còn đất để mà cày cấy, còn ở lại thành phố thì sống không nổi.

Tóm lại, chúng tôi xin quý đồng viện lưu ý, nhất là ủy ban Canh-nông nên tranh-dấu với nhà nước để đặt lại vấn đề phân phối ruộng đất thế nào để cho sự hy sinh của giai cấp địa chủ của chúng tôi có ích lợi, chứ đừng đem sự hy sinh của chúng tôi ra cho bọn Công-sản, đã chẳng lợi gì mà bên kia nó cười nó nói rằng anh cải-cách ruộng đất, anh truất hữu ruộng đất của phe anh rồi anh đem chia cho phe của tôi, tôi cây tôi ăn nhưng chưa chắc gì tôi sẽ thay đổi lập trường để theo anh. Chúng tôi xin lưu ý Ủy-ban Canh-nông điều đó.

Xin cảm ơn Quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. NGUYỄN-TRỌNG-NHO. —

Chúng tôi xin phép được trình trước quý vị những nhận xét của chúng tôi liên-quan đến công-trình cải-cách điền-địa của Quốc-hội này và của Chính-phủ hiện-hữu.

Với tư-cách một Dân-biểu của pháp-nhiệm I và đặc biệt là đã nồng nhiệt biếm-vực cho luật «Người cày có ruộng», chúng tôi thấy cần phải nói rằng chúng tôi không chấp-nhận bất cứ một điều nào đi ngược lại những tiêu-chuẩn mà luật này đã đề ra.

Nếu nhìn nhận rằng luật Người cày có Ruộng số 3/70 có thể gây ra một số những sự xáo-trộn thì không thể vì những sự xáo trộn đó mà đi ngược lại một tiến trình mà tôi tin rằng mọi người đều phải nhận là hữu-ích để gây ra những xáo trộn lớn lao hơn.

Thưa quý vị, nếu luật số 3/70 có gây nên một xáo-trộn cho khoảng 5.000 điền chủ thì đã làm cho 800.000 người chưa bao giờ là điền chủ được trở thành điền chủ.

Chúng ta có thể nào đặt ra đây những điều-kiện, những nguyên-tắc đi ngược lại những nguyên tắc mà chúng ta đã chấp-nhận để tạo ra một nỗi hoang-mang vô bờ bến trong lòng những nông dân đã thừa hưởng quyền lợi do luật Người Cày Có Ruộng đưa đến hay không ?

Tôi tha thiết mong muốn tất cả quý đồng viện hãy khẳng-định điều đó để chúng ta sẽ không bao giờ phải-gặp, phải nghe những lời nói đầy nghi ngờ của những nông-dân đã được chúng ta cấp đất.

Nếu người Công-sản có thể ngày hôm nay cấp cho một nông dân vô-sản một miếng đất, viết cho họ một bằng khoán và ngày mai có thể xé bằng khoán đó đi thì chúng ta không bao giờ làm như vậy, vì bằng- khoán mà chúng ta cấp cho họ sẽ là mãi mãi của họ.

Thưa quý vị, 800.000 nông dân đã gìn giữ miếng ruộng của họ với tất cả sự yêu thương.

Chúng tôi được biết hiện nay có hàng ngàn cán-bộ cải-cách điền địa âm thầm làm việc trong các thôn xóm, trong cả những vùng bất an mà chúng ta chưa bao giờ đi tới, để mang ý-nghĩa của luật người cày có Ruộng tới tận công thôn và đem đến cho những người nông-dân nghèo khổ nhất những bằng khoán biến những nông-dân vô sản thành những người hữu sản, thành những điền-chủ.

Thưa quý vị, những điền chủ đó đã gìn- giữ những bằng

khoán đó — tôi xin nói lại với tất cả sự yêu thương.

Họ cố dấu những bằng khoán đó thật kỹ lưỡng để tránh sự tìm-kiếm và phá-hoại của Công-sản.

Tôi cũng đồng ý với một số quý đồng-viện rằng nếu những điền chủ mà chúng ta vừa cấp phát ruộng đất có thể là những người có cảm tình với Công-sản, nhưng không phải là tất cả, mà cho dù điều đó có thể xảy ra thì chúng ta cũng không vì thế mà từ khước không cấp ruộng cho họ.

Theo chúng tôi, chừng nào chúng ta chưa cấp ruộng cho họ, chừng nào chúng ta chưa đem họ ra khỏi thành-phần để bị Công-sản sách-dộng tức là thành-phần vô-sản, chừng nào chúng ta hữu-sản-hóa họ, chừng nào chúng ta chưa biến họ trở thành một điền-chủ để họ gắn bó cuộc đời họ, tương-lai của họ, non cái của họ với mảnh đất mà họ có thì chúng ta không bao giờ lôi họ ra được khỏi sự sách-dộng của Công-sản.

Chúng ta không có quyền từ khước họ và sẽ không nhìn họ như những kẻ thù nghịch mà chúng ta phải nhìn họ như thành-phần cần phải cảm-hóa. Tôi tin rằng mục đích của luật Người Cày Có Ruộng đã đạt được khi chúng ta đủ can-dảm cấp ngay bằng khoán cho những kẻ không có cảm tình với chúng ta bởi vì chúng ta đã thừa nhận cái quyền thiêng-liêng của họ là được sống trong mảnh đất mà họ đã đổ mồ-hôi và nước mắt,

Ý-nghĩa cao-cả của luật Người Cày Có Ruộng mà Quốc hội và chế-độ này đã tạo ra cần phải được gìn giữ và chúng tôi mong ước sẽ không có một điều nào phát xuất từ Quốc-hội chúng ta gây nên những hoang mang vô bờ bến trong lòng những nông-dân đã được chúng ta cấp phát ruộng đất.

Thưa quý vị, vào ngày thảo-luận luật «Người Cày Có Ruộng» tại đây, đã có một số quý vị đồng viện chúng tôi trong pháp-nhiệm I nêu lên vấn đề nếu luật số 3/70 ra đời sẽ gây nên một mối bất mãn trong số hơn một triệu quân-nhân công-chức là những điền chủ đang có ruộng phải bỏ ruộng vườn ra đi bởi vì không thể sống trong vùng bất an.

Thưa quý vị, đó là lập luận, đó là lý luận, lý thuyết, nên chúng tôi không thể nào buộc quý vị phải tin vào những tài liệu của các cơ quan điền địa cung cấp cho chúng ta, nhưng trước ủy ban Canh nông trong Pháp nhiệm I và trong pháp-nhiệm này, các đồng viện và chúng tôi đã từng đặt những câu hỏi như vậy với các giới hữu trách về cải cách điền địa, tôi được biết con số các điền chủ công nhân và công chức bị chi phối bởi luật «Người cày có ruộng» không phải là 1.000.000 người, vì nếu là 1.000.000 người thì tại sao chúng ta lại hy sinh 1.000.000 người quân nhân công-chức cho 800.000 điền chủ ? Không phải là 1.000.000.

Tôi trong rằng con số 1.000.000 đó không bao giờ nên nhắc tới nữa vì sự thật chỉ có 2.550 quân nhân công-chức là điền chủ và đã bị truất hữu đất đai.

Thưa quý vị, chúng tôi hoàn toàn tán đồng ý kiến của quý vị là chúng ta cần thúc đẩy Hành-pháp phải có một sự nâng đỡ đặc-biệt đối với số 2.550 quân-nhân và công chức chánh-thức đã bị truất hữu đất đai. Chúng tôi tin rằng điều này sẽ được các cơ quan điền-địa cố gắng thực hiện và sẽ phải thực hiện.

Chúng tôi tin rằng nếu như một vài vi đồng-viện có nói Luật «Người cày có Ruộng» khi đem ra thi hành có những sơ hở, chẳng hạn như việc cấp phát tiền, trả tiền bồi thường, nhưng chúng tôi nghĩ rằng không thể vì các lý do đó mà buộc mọi người phải nghĩ rằng Chương-trình «Người cày có Ruộng» là một chương trình không hữu ích.

Chúng tôi có dịp được thảo luận với những người cán bộ trí thức, với những kỹ sư, với những người chuyên viên hàng ngày, hàng đêm phải đi làm việc cho chương-trình «Người cày có Ruộng» âm thầm không ai biết, thì chúng tôi được những người xác nhận rằng họ đã được dân chúng ở thôn quê tiếp đón họ với tất cả sự quý mến.

Do đó, cũng với tiếng nói chê trách của một số quý đồng-viện, chúng tôi nghĩ rằng chúng tôi có bốn phạm phải nói lên một lời khen ngợi về những nỗ lực không ngừng của những cán bộ âm thầm đó từ trung ương tới các địa-phương xa xôi hẻo lánh đang cố gắng làm một công việc, nếu không muốn nói là vĩ đại thì cũng là một công việc thật đáng ca ngợi.

\* \*

(Vỗ tay)

\* \*

### Ô. CHỦ-TỊCH. —

Trước khi trao lời cho ông Chủ-Tịch ủy-ban canh-nông, chúng tôi xin thưa với quý vị rằng chúng tôi vẫn biết trong lúc thảo-luận về Mục 24 thuộc Bộ Cải-cách Điền-địa, quý vị có quyền phát-biểu ý-kiến về một số chánh-sách của Bộ này phụ trách.

Tuy nhiên, chúng tôi cũng xin quý vị thông cảm là chúng ta đang thảo-luận về ngân-sách, thành thử nếu chúng ta đi sâu vào mục tiêu hay là phạm-vi áp-dụng của luật «Người Cày có Ruộng» thì chúng tôi e rằng chúng ta sẽ không có đủ thì giờ để thảo-luận mà chúng ta sẽ làm trở ngại cho nghị-trình chánh thức ngày hôm nay.

Vì vậy, chúng tôi xin quý vị vui lòng góp ý kiến vào tất cả các chánh sách của Bộ này và để dành thì giờ thảo luận về mục tiêu chánh hóm nay là Ngân-sách Quốc gia và cụ thể hơn là kinh phí của Mục 24 thuộc Bộ Cải-cách Điền-địa.

Ô. HUỖNH-VĂN-LẬU (Chủ-tịch ủy-ban Canh-nông). —

Thưa quý vị, hiện giờ, khoảng-dại chúng ta đang thảo-luận về ngân-sách của Bộ Cải-cách Điền-địa và Phát-triển Nông-ngư-mục. Với tư cách Chủ-tịch ủy-ban Canh-nông Hạ Nghị-viện, chúng tôi thấy có bốn phạm trình bày quan điểm, nhận xét cùng sự theo dõi của ủy-ban chúng tôi về phần Ngân sách của Bộ này.

Kính thưa Quý vị.

Xét tổng quát, ngân-sách năm 1973 của Bộ Cải-cách Điền-địa và Phát-triển Nông-ngư-Mục đứng vào hàng thứ ba hay thứ tư trong Ngân-sách Quốc-gia, vì nó đã chiếm một tỷ lệ hết sức lớn lao mà một phần quan trọng của ngân-sách lớn lao đó là ngân khoản dành cho việc thi-hành luật «Người cày có ruộng».

Đối với luật này chúng tôi có thể tạm nói đó là một cuộc cách-mạng thổ địa ở trong đất nước của chúng ta. Nó chiếm một ngân-khoản là 29.849.886.000\$ trong khi ngân-sách của Bộ này là 29.718.362\$.

Về mục này, có một số bạn đồng viên góp ý-kiến, nêu sau đây, chúng tôi cũng xin trình-bày rõ ràng hơn ý-kiến mà đồng viên Nguyễn-ngọc-Tân đã nêu lên lúc ban rãy. Đó là việc thi-hành luật «Người cày có ruộng» khiến cho một số quân-nhân, công-chức cũng như những người có tinh-thần Quốc-gia bị mất đất.

Trước kia, khi luật «Người cày có ruộng» ra đời, chúng tôi cũng giữ nhiệm-vụ Chủ-tịch ủy-ban Canh-nông. Tại điểm đàn này, chúng tôi đã cố duy-trì lại một số xuất-lưu-trí cho những nông dân có đất, từ 5 đến một vài mẫu, tùy theo vùng.

Nhưng khi đưa qua Thượng-viện thì Thượng-viện đã bác khước tất cả Thượng-viện có nêu ý-kiến rằng đây là một cuộc cách mạng thổ-địa cho đất nước, cần phải cấp ruộng đất cho tất cả những người trực canh trên những ruộng đất đó, còn những người bị tước hữu thì quốc-gia sẽ trả tiền cho họ để họ làm vốn liếng sanh sống, và trong tương-lai, khi đất nước của chúng ta hòa-bình thì còn một số đất rất nhiều ở Cao-nguyên Trung-phần hay ở miền Tây Nam-phần sẽ được phân cấp lại cho tất cả anh em quân-nhân, công-chức, nếu họ có khả-năng làm ruộng. Rất tiếc, khi dự-luật đó trở về Hạ-nghị-viện thì chúng ta không đủ túc số để bác bỏ quan-điểm của Thượng-viện.

Sau đó chúng tôi có trình bày với Tổng-thống về vấn đề không có giữ xuất lưu trí thì Tổng-thống có hứa với chúng tôi rằng sẽ có biện pháp, và thật ra Tổng-thống đã có chỉ thị cho Nội các kiểm điểm lại số quân nhân, công chức bị chi phối bởi luật «Người cày có ruộng» để xem là bao nhiêu người.

Sau khi kiểm điểm, Bộ cải cách Điền địa đã cho chúng tôi biết con số chính xác là có hơn 22 ngàn quân nhân, công chức bị chi phối, và theo chỉ thị của chính phủ, thế Bộ cải cách điền địa phải ưu tiên trả tiền cho các vị đó.

Còn đối với những công chức nào có đất mà chưa bị nông dân chiếm hết thì những người đó có quyền ưu tiên giữ lại 10 mẫu.

Chúng tôi rất đồng ý với bạn Nguyễn-ngọc-Tân khi bạn phản nàn tại sao đất của những người Quốc-gia lại đem cấp cho những người thân Cộng hay ở trong vùng Cộng sản.

Về điều này chúng tôi muốn nói rằng trong một cuộc cách mạng thổ địa của xứ sở, nhất là ở giai đoạn chúng ta đang giằng co với Cộng sản, Cộng sản đến đâu thì họ phân chia đất đai của điền chủ cho nông dân, đến khi quân đội chúng ta giải phóng vùng đó thì điền chủ lại trở về thu thuế làm khó làm dễ nông dân.

Thưa quý vị, chiến tranh này đã kéo dài gần 1/4 thế kỷ. Tôi nghĩ rằng luật «Người cày có ruộng» ra đời là để thực hiện một cuộc cách mạng bằng cách chia đất cho tất cả mọi người Việt-nam, không phân biệt người quốc-gia, thân cộng hay cộng sản, miễn làm sao cho họ có một đời sống được bảo đảm để họ trở về sống lại với chúng ta.

Đó là một phương pháp tranh thủ nhân tâm mà theo

chúng tôi thấy thì luật « người cày có ruộng » đã đem lại một kết quả rất tốt.

Kính thưa Quý bạn Đồng-Viện,

Bây giờ, chúng tôi xin đi ngay vào vấn-đề ngân-sách của Mục 24.

Về chương 701, chúng tôi yêu-cầu quý bạn đồng viên chấp-thuận đề-nghị của ủy-ban ngân-sách là cắt kinh-phí nơi điều vật liệu và dịch-vụ 5.000.000\$, và cắt kinh-phí 8.000.000\$ dự-trù để xây cất hội trường mới, vì chúng tôi thấy quan-điểm của ủy-ban rất hữu lý.

Còn những chương khác, của Mục này chúng tôi cũng xin hoàn toàn đồng ý với ủy-ban. Vấn chúng tôi yêu-cầu quý bạn đồng-viện ủng-hộ ý-kiến của ủy-ban ngân-sách.

Chúng tôi muốn thưa thêm cùng quý bạn đồng-viện là ở chương 702, về kinh-phí dành cho chương-trình « Người cày có ruộng » là 24.849.886.000\$, chúng tôi yêu-cầu quý bạn đồng-viện vui lòng chấp-nhận quan-điểm của ủy-ban ngân-sách.

Nhân dịp này, chúng tôi xin trình cùng quý đồng viên việc dự-trù cấp một triệu mẫu đất trong 3 năm cho nông dân chia ra như sau :

Năm thứ nhất, cấp được trên 200.000 mẫu, nghĩa là vượt quá tỷ-lệ đã ấn-định.

Năm thứ hai, cấp trên 400.000 mẫu.

Năm thứ ba, tức là năm 1973, dự-trù cấp cho hết số mẫu còn lại để cho đủ số một triệu mẫu.

Số tiền bồi thường trong ba năm qua mà Quốc-hội đã chuẩn cấp cho Bộ cải-cách điền-địa và phát-triển nông-ngư-mục đề mà trả lại cho các nông-dân, tính đến cuối năm 1972, còn dư hơn 14 tỷ bạc. Số tiền này cộng với kinh-phí 24 tỷ mà bộ này đề- nghị cho tài-khoá 1973 là số tiền dành để hoàn-thành việc cấp phát một triệu mẫu đất theo chương trình « Người cày có ruộng ».

Số nông dân dự-trù được thụ hưởng là 800.000 người. Với 1 triệu mẫu này nếu đem chia cho 800.000 nông-dân thì một nông dân được mẫu tư.

Kính thưa Quý vị,

Chúng tôi thấy chương trình « Người Cày Có Ruộng » là một quốc-sách, đồng thời cũng là một cái nợ cần phải trả. Bộ Cải-cách Điền-địa và Phát-triển Nông Ngư Mục có làm bản dự-trù trình cho chúng tôi, theo đó với một triệu mẫu đất bị trwał hữu này, nếu chúng ta trả dứt cho đến cuối thì phải trả trong 8 năm với tổng số tiền là 181 tỷ bạc.

Về việc này, chúng tôi có đặt câu hỏi là đối với chương trình « Người Cày Có Ruộng » mà trước đây người Mỹ khuyến khích và hứa giúp ta, vậy xin cho biết họ đã giúp cho chúng ta được bao nhiêu ?

Đề trả lời Bộ Cải-cách Điền-địa có cho chúng tôi biết là cho đến ngày nay, chính phủ Hoa-kỳ đã giúp cho chúng

ta 30 triệu Mỹ-kim để yểm trợ Luật « Người Cày Có Ruộng » trong việc bồi-thường cho các địa chủ. Chúng tôi cũng đặt câu hỏi là những năm sau này người Mỹ còn giúp cho chúng ta nữa không ? thì ông Tổng trưởng không trả lời dứt khoát cho chúng tôi.

Một lần nữa, về chương 702, chúng tôi vẫn yêu cầu quý bạn đồng viên vui lòng chấp-nhận chuẩn cấp cho Bộ này số kinh-phí theo đề- nghị của ủy-ban Ngân-sách.

Về kinh-phí của Chương 708 được đặ-biệt dành cho Kế-hoạch Phát-triển Kinh-tế Nông-thôn thì trong năm 1972, chương trình này được Quốc-hội chuẩn-cấp một số kinh-phí là 3.148.592.000\$.

Khi duyệt-xét Ngân-sách của Chương này, chúng tôi lấy làm bất-khoản vì chúng tôi thấy số tiền này cho đến cuối năm vẫn không được chi tiêu hết. Điều này chúng tôi được các ông Tổng Giám-đốc và Giám-đốc Bộ Sở quan có trách-nhiệm về số chi phí này cho biết là số tiền đó tính đến cuối tháng 11 đã chi tiêu 3 tỷ tức là 92% tổng số dự chi, và trong tháng 12, số tiền còn lại sẽ chi hết để thực hiện 14 chương trình canh nông, 3 chương trình về chăn nuôi, 1 chương trình về ngư-nghiệp.

Ngồi ra, còn dành một số kinh phí để phát-triển thủy-nông, tân trang tất cả những đê-điều đã có và tân-lập những đê-điều mới để phát-triển đời sống nông dân.

Kính thưa Quý bạn Đồng-viện.

Vấn đề đặt, chúng tôi không tin tưởng được sự chi tiêu này có đúng mức hay không, cho nên chúng tôi cử một phái-đoàn đi miền Tây và miền Trung, cũng như chúng tôi đã đích thân đến thăm tất cả những đê-điều đã làm ở Nha Trang, đơn-vị của đồng-viện Trần-văn-Thung. Chúng tôi thấy rằng công-tác thủy-nông là một công-tác vô cùng tốt đẹp.

Từ khi luật « Người Cày Có Ruộng » ra đời, có 80% nông-dân ở miền Tây được thụ-hưởng luật này với tổng số kinh phí dự chi trong 5 năm lên tới 180 tỷ bạc. Trái lại ở miền Trung đất đai ít, rừng núi chiếm một diện tích rất cao, nếu chúng ta không đem chương-trình thủy-nông áp dụng cho miền Trung thì dân chúng ở miền Trung vốn đã rất nghèo nay sẽ nghèo khổ hơn.

Những chương trình này lúc ban đầu chúng tôi tưởng kết-quả sẽ không tốt đẹp nên chúng tôi đã đồng ý với ủy-ban Ngân-sách cắt 300.000.000\$ trong số 3 tỷ bạc dành cho kế hoạch 5 năm phát-triển, Nhưng, sau khi đi quan sát về, chúng tôi thấy miền Trung cần phải có một số tiền để yểm-trợ các đê-điều, mở rộng đất đai và phát-triển đời sống của các anh em nông dân ở nơi đây.

Đề kết luận, chúng tôi thiết tha yêu cầu quý bạn đồng viên cũng như ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách tới cấp ngân-khoản 300.000.000\$ để Bộ Cải-cách Điền-địa thực hiện Chương-trình phát-triển thủy-nông và đê-điều ở miền Trung để phát-triển nền kinh-tế nông-nghiệp ở miền Trung.

Nếu cắt đi 300 triệu này thì tôi tin rằng bộ Cải-cách Điền-địa sẽ dự di ngân-khoản dành cho chương-trình này để yểm-trợ cho các chương-trình khác, làm thiệt thòi cho đa-số nông-dân ở các tỉnh miền Trung.

Một lần nữa chúng tôi thiết tha yêu cầu ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách cũng như quý đồng-viện vềm trợ đê nghị của chúng tôi xin tái cấp 300 triệu trong số 3 tỷ bạc đê phát-triển nông-nghiệp.

Xin cảm ơn Quý đồng viện.

## O. NGUYỄN-VĂN-KIM.—

Nói về bộ Cải-cách Điền-địa và Phát-triển Nông-ngư-Mục thì trước hết chúng tôi phải nhậ nhận rằng đó là một bộ quan-trọng vì đất nước chúng ta phần lớn sống nhờ vào nông-nghiệp nên vấn-đê phát-triển lúa gạo cần phải đưc chú trọng đên nhiều.

Chúng ta cũng đã nhiều lần xem đên những kế-hoạch lâu dài của Bộ Cải-cách Điền-địa, đặc-biệt là kế-hoạch 5 năm.

Trong đó có dự trù những chương-trình phát-triển nông-nghiệp đê tiến tới tự túc tự cường cho đất nước chúng ta.

Nhưng, nếu đi vào từng chi tiết của kế hoạch thì chúng ta không thể tưởng tượng nổi vì chương-trình năm 1973 không có một sự tiếp nối nào đối với chương-trình của năm 1972.

Nói đên Bộ Cải-cách Điền địa và phát-triển Nông-ngư Mục là chúng ta liên-tưởng tới chánh-sách «Người cày có ruộng», một chánh-sách mà chúng ta phải công nhận rằng khi ra đời nó đã làm cho tất cả mỗi người nông-dân đều vui mừng.

Chúng tôi không muốn đề cập đên nội dung của sắc-luật đó đê nhận xét xem có nhiều khiếm khuyết hay không, mà ở đây chúng tôi chỉ muốn nói đên vấn đề thi hành chánh-sách này.

Chúng tôi có đi nhiều Tỉnh và chúng tôi đã có tiếp-xúc với rất nhiều giới, trong đó có giới điền-chủ cũng như giới tá-điền.

Chúng tôi đưc biết ở tại một Ty Điền-địa có một sự tổ-chức trái ngược với nguyên-tắc căn-bản của hành-chánh, ví dụ như Cán-sự thì cho làm Trưởng-ty trong khi Kỹ-sư thì lại làm Phụ-Tá. Sở-dĩ có tình-trạng đó vì có tham-những trong chánh-sách «Người Cày Có Ruộng».

Tại sao một vị Kỹ-sư lại làm Phụ-Tá cho một Cán-sự? Chúng tôi không nghĩ rằng người Cán-sự có kiến-thức chuyên môn hơn hoặc có đầy đủ khả-năng về hành-chánh hơn một vị Kỹ-sư, mà chúng tôi nghĩ rằng vị Kỹ-sư là người trẻ tuổi, chắc chắn không thể nào tham-những đưc như cấp trên của họ đòi hỏi.

Thế nên, qua những lời tố cáo của các điền-chủ khi nhận tiền thuế-hữu, hoặc qua những lời tố-cáo của tá-điền khi nhận đưc chứng-khoán, chúng ta thấy rằng tại các Ty Điền-địa có tham-những, và chính cái tổ-chức hành-chánh trái ngược như nói trên là một điều minh-chứng sự những lạm ỷ.

Trở về ngân-sách Bộ Cải-cách Điền-địa và Phát-triển Nông-ngư-Mục, chúng tôi xin có những nhận xét sau đây :

Song song với chánh-sách «Người Cày Có Ruộng», còn có một chánh-sách khác đưc Chánh-phủ đề ra là chánh sách hữu-sản-hóa quân-nhân và công-chức.

Hai chánh-sách này nếu đưc thi-hành một cách đúng-dắn thì kết-quả chắc-chắn sẽ tốt đẹp, và trong cuộc đấu-tranh chánh-trị trực-diện với kẻ thù trong những ngày sắp tới, chúng ta sẽ vững tin vì chúng ta chắc-chắn sẽ thu-phục đưc nhân-tâm.

Thế nhưng Bộ Cải-cách Điền-địa và Phát-triển Nông-ngư-Mục đã không phối-hợp đưc một chức nào giữa hai chánh-sách đó. Chánh-phủ đã cho phép các Tỉnh cấp cho mỗi quân-nhân và công-chức 10 mẫu đất hoang thuộc công-sản quốc-gia đê làm tài-sản cho họ.

Điều này, nằm trong chương-trình khẩn hoang lập Ấp. Cũng trong phạm-vi chương-trình này mà cách đây vài tháng chúng tôi đã có dịp trực-tiếp can-thiệp cho việc định-cư một số dân nghèo ở Quảng-trị vào lãnh nạn Long-Khánh và chúng tôi đưc chứng-kiến tận mắt việc làm của Bộ Cải-cách Điền địa và Phát-triển Nông-ngư-Mục.

Như quý vị đã biết, yếu-tố quan-trọng nhất trong chương trình khẩn hoang lập Ấp là yếu-tố đất đai. Khi Phủ Quốc-vụ-Khanh Khẩn-hoang Lập Ấp muốn định-cư một số đồng bào nào thì việc đầu tiên là phải tìm ra một địa-điểm định-cư, và việc tìm địa-điểm định-cư đó hoàn-toàn lệ-thuộc vào sự chỉ-định đất-đai của Tỉnh-trưởng.

Trong chương-trình Khẩn-hoang Lập Ấp có một nguyên-tắc, đó là nguyên-tắc tự-nguyên, không những tự-nguyên khi khẩn-hoang mà còn tự-nguyên chọn địa-điểm, miễn sao địa-điểm định-cư đó phải thuộc công-sản quốc-gia.

Thế nhưng khi đồng-bào Tỉnh Quảng-trị chúng tôi, những người nghèo nhất trong dân-tộc Việt-nam khốn khổ này đã tìm đưc miếng đất có thể gọi là đất tốt, có nước, và là công-sản quốc-gia, đó là vùng đất Dầu đây, đồng bào làm đơa lên Phủ Quốc-vụ-Khanh Khẩn-hoang Lập Ấp thì đưc ông Tỉnh-trưởng Long-Khánh trả lời rằng đất đó đã đưc chuẩn-bị cấp cho quân-nhân, công-chức rồi.

Chúng tôi đã phải yêu-cầu Phủ Quốc-vụ-Khanh hỏi Bộ Cải-cách Điền-địa và Phát-triển Nông-ngư-Mục xem đất đó có còn thuộc Công-sản quốc gia hay đã cấp cho quân-nhân, công-chức rồi, nhưng chờ hơn một tháng mà Bộ Cải-cách Điền-địa và Phát-triển Nông-ngư-Mục vẫn không trả lời.

Nóng ruột trước tình-trạng khốn khổ của đồng bào Quảng-trị, chúng tôi đã đích thân sang tận Tổng Nha Điền địa đê hỏi về tình-trạng đất ở Dầu-dây hầu trả lời cho dân chúng Quảng-trị, thì chính Tổng Nha Điền địa đã trả lời với chúng tôi là họ không thể nào nắm vững tình-trạng đất đai, mà tình-trạng đất đai chỉ do các Ty Điền địa địa-phương biết rõ hơn hết. Sau đó, chúng tôi đã lên Ty Điền địa Long-Khánh đê hỏi thì tại đây, Ty Điền địa cũng trả lời một cách mập mờ.

Thưa Quý bạn đồng-viện.

Chúng tôi nghĩ rằng trong việc thi hành chánh-sách hữu-sản-hóa quân-nhân, công-chức, không phải chỉ có các viên Tỉnh-trưởng chịu trách-nhiệm mà chính bộ Cải-cách Điền-địa

và Phát-triển Nông-Ngư-Mục cũng một phần nào chịu trách-nhiệm trong vấn-đề thi-hành đúng hay sai chính-sách này.

Mặt khác, hẳn quý đồng việp ở các địa-phương, đặc-biệt là ở những Tỉnh Cao-nguyên và ở những Tỉnh thuộc vùng III cũng biết rõ về việc nói rằng mỗi quân-nhân, công-chức được cấp-phát 10 mẫu đất, nhưng thử hỏi số quân nhân, công-chức thực sự được cấp phát là bao nhiêu người?

Chúng tôi đã đi thăm nhiều trại định-cư của dân Miền Trung di-tàn vào đây, chúng tôi thấy ngay trên con đường đi đến trại định-cư có hàng ngàn mẫu đất dọc theo Quốc-lộ bị bỏ hoang.

Hỏi thăm ra thì được biết số đất đai đó đã được cấp cho những người có thể-lực hoặc là chính Tỉnh-trưởng địa-phương đã lấy danh-sách của quân lính trong Trung-đội công vụ để cấp đất cho họ rồi nhường lại cho mình mà chính những chiến-sĩ bị mượn tên và mượn thẻ kiểm-tra để được cấp đất cũng không hề hay biết gì cả.

Còn về Chương-trình Phát-triển Nông-thôn 5 năm thì căn-cứ vào ngân-sách năm 1973, chúng tôi thấy Bộ Cải-cách Điền-địa và Phát-triển Nông-Ngư-Mục phác họa một kế-hoạch thật là sít sao, nhưng nếu chúng ta nghiên cứu kỹ lại kế-hoạch năm 1972, thì chúng tôi thấy giữa năm 1972 và 1973 không có một sự liên-tục nào để gọi là một kế-hoạch lâu dài, đặc-biệt là về nông-nghiệp mà kế-hoạch năm này không tiếp nối kế-hoạch năm trước thì chứng tỏ rằng Bộ Cải cách Điền-địa quả thật không có một kế-hoạch nào cả, đó là chúng tôi chưa nói đến một vài điều bất-bối trong việc điều hành đưa đến những lạn mà chắc chắn ai ai cũng đều biết rõ, như là trong ngành thủy-lâm.

Cho nên, chúng tôi hoàn toàn đồng ý với ủy-ban Ngân-sách về sự cắt xén kinh-phí Bộ này và chúng tôi xin đề-nghị khoáng-dại khuyến-cáo Bộ Cải-cách Điền-địa 3 điểm sau đây:

Điểm thứ nhất là về sự điều hành. —

Yêu-cầu Bộ Cải-cách Điền-địa tổ-chức lại hệ-thống cán-bộ của mình, đừng bao giờ để Cán-sự làm Trưởng-ty và Kỹ sư làm Phụ-tá để rồi ở tại các Ty Địa-phương không có sự hợp-tác chặt-chẽ và không có một sự thống-nhất trong công việc làm. Đặc-biệt nhất là tại Văn-phòng Bộ-trưởng, yêu cầu xem xét lại vấn-đề nhân-sự.

Chúng tôi đã thấy tận mắt và được những nhân-viên ở trong Bộ Cải-cách Điền-địa cho biết là đa số các viên-chức trong Văn-phòng Bộ-trưởng chỉ đi chơi hoặc lo việc riêng cho Ông Bộ-trưởng chứ không làm công việc nào khác cả, trong khi đó, Bộ đã đầu-dụng một số nhân viên quá lớn.

Điểm thứ hai là chúng tôi xin đề-nghị khuyến-cáo Bộ Cải-cách Điền-địa về vấn-đề tham nhũng, đặc-biệt là ở ngành thủy-lâm.

Hiện nay, dân chúng bỏ tiền ra mua một mét khối gỗ phải chịu thêm 500\$ cho Tỉnh-trưởng địa-phương và 500\$ cho Nhà Thủy-lâm. Chúng tôi đoán chắc với quý vị rằng nếu quý vị đến bất cứ một nơi bán gỗ nào ở Đô-thành cũng đều được họ giải-thích tại sau giá gỗ cao quá đáng như vậy.

Cũng về thủy-lâm, chúng tôi thấy rằng Bộ Cải-cách Điền địa đã không có một kế hoạch nào khả dĩ khai-thác gỗ một

cách khoa-học và hữu dụng.

Hiện nay, gỗ đã bị khai thác một cách bừa bãi mỗi như ở rừng thông ở Đà-lạt chẳng hạn, có một vài địa-diểm đặc biệt mà chúng tôi thấy những nhà khai-thác đã vượt hẳn những chỉ tiêu mà Bộ cho phép. Với đà khai-thác gỗ như thế này thì không bao năm nữa, chính nước Việt-nam có tiếng nhiều rừng cũng phải nhập-cảng gỗ.

Điểm thứ ba là chúng tôi yêu cầu khuyến-cáo Bộ Cải-cách Điền-địa và Phát-triển Nông Ngư-mục xem xét lại kế-hoạch phát-triển 5 năm để làm thế nào cho mỗi năm phải có một sự tiếp nối để dù cho có chiến-tranh tàn phá những kế-hoạch đó đi nữa thì trên kế-hoạch ấy cũng có những sự tiếp nối, còn hơn là tùy mỗi năm đưa ra một kế-hoạch mới để rồi xin ngân-sách mới, chắc-chắn sẽ không mang lại một kết-qua nào.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ. —

Nhận thấy chương-trình nghị-sự còn dài và phần thảo-luận về Bộ Cải-cách Điền-địa cũng đã tạm đủ, chúng tôi, nhân danh Khối Cộng-hòa, xin ông Chủ-tịch vui lòng cho áp-dụng điều 113 Nội-quy là ngưng thảo-luận để biểu-quyết.

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Kính thưa Quý đồng-việp,

Đại-diện Khối Cộng-hòa, đã yêu cầu Chủ-tọa-đoàn đặt vấn-đề tiên-quyết là ngưng thảo-luận để biểu-quyết. Chúng tôi xin đưa đề-nghị ra để khoáng-dại quyết-dịnh,

Quý đồng-việp nào chấp-thuận ngưng thảo-luận để biểu-quyết, xin giơ tay.

\* \* \*

74 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy, chúng tôi tuyên bố chấm dứt phần thảo-luận và xin trao lời cho ủy-ban đúc-kết đề khoáng-dại biểu-quyết.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh). —

Chúng tôi xin phép ông Chủ-tịch và quý vị đồng việp cho chúng tôi một vài phút để trình bày những sự kiện mà ủy-ban chúng tôi đặt ra với Bộ cải-cách điền-địa trong phiên họp thảo luận về ngân-sách của ủy-ban mà đa số quý vị không có hiện diện ngày hôm đó, để giải tỏa phần nào những thắc-mắc của quý vị đồng việp ngày hôm nay nêu ra tại đây.

Sau đây là những điều chúng tôi được biết qua sự trả lời của chính ông Tổng-trưởng cải-cách điền-địa.

Về vấn-đề cán sự làm Trưởng-ty điền-địa tại các địa-phương mà bạn đồng việp Nguyễn-văn-Kim đã nêu lên thì trong buổi điều trần của Bộ cải-cách điền-địa phiên họp ủy-ban chính ông Tổng-trưởng Cải cách Điền-địa đã giải-thích rằng sở dĩ trong năm 1972 có một số Ty phải để các cán sự làm Trưởng-ty chưa có đủ.



Trong những tháng đầu năm 1973, tất cả các chức vụ Trưởng-ty điền-địa trên toàn quốc sẽ do các Kỹ-sư đảm-nhiệm, không còn tình-trạng cán-sự làm Trưởng-ty nữa.

Về điều các công điền thuộc quyền sở-hữu của các xã bị truất hữu theo luật «Người cày có ruộng» để cấp phát cho những người trực canh, hiện canh, thực ra đây là một sự thiếu sót trong các văn kiện cần thiết để thi hành luật «Người cày có ruộng» luật đã không quy-dịnh đầy đủ vấn đề trả tiền truất-hữu cho xã và không quy-dịnh rằng xã có tư cách pháp-nhân được quyền sở hữu hay không.

Vì Bộ cải-cách điền-địa không đề-cập đến nên xã không được trả tiền bồi thường, thành ra các xã mất một số công nho rất đáng kể. Do đó, việc bồi thường những công điền, công thổ bị truất hữu còn phải được giải-quyết, nghĩa là cần phải có một văn-kiện lập-pháp để ấn-dịnh rõ trường-hợp này.

Đối với những đất của đình, chùa, nhà thờ, chúng tôi xin thưa với quý vị là trong luật «Người cày có ruộng» đã có những điều-khoản riêng biệt nói rằng đất của những pháp-nhân có lợi ích công-cộng và những cơ quan đoàn-thể về tôn-giáo không thuộc phạm-vi áp-dụng của luật «Người cày có ruộng».

Như thế, trên thực-tế, đất đai nhà thờ, chùa có những bằng chứng xác sẽ không bị truất-hữu để cấp phát cho những người hiện canh.

Đối với việc tham-nhúng mà một số quý đồng-viện đã nêu lên trước đây trong khi thi-hành luật «Người cày có ruộng», trước sự chỉ tiêu hằng năm lên đến 20, 30 tỷ bạc để bồi hoàn cho các điền chủ truất hữu theo luật «Người cày có ruộng», ủy-ban chúng tôi có hỏi là số tiền có bị thất thoát hay không? Thất thoát về hai phương diện: thất thoát cho Chính-phủ trong số tiền, và thất thoát cho những người đáng lẽ được hưởng.

Ở đây chúng tôi muốn nói thất thoát cho Chính-phủ có nghĩa là những ruộng xấu nhưng với sự thông đồng của một số viên-chức điền-địa nên đã được nâng lên hàng những ruộng tốt để được lấy tiền truất-hữu theo luật. Số tiền sai biệt được chia cho nhau giữa những chủ-điền thụ-hưởng và những viên-chức có quyền ấn định những tiêu chuẩn bồi hoàn.

Về sự thất thoát ở phía người thụ hưởng số tiền bồi hoàn thì vì có một thiếu sót người có quyền hành ở tại những Ty Điền-địa đã cố tình chế sơi tốc ra làm tư nay đòi giấy tờ này, mai đòi hỏi giấy tờ kia để bóc buộc người được bồi hoàn phải cho họ một số tiền nào đó như 5 hay 10% chẳng hạn trên tổng số tiền lãnh được ở Bộ Cải-cách Điền địa thì họ mới chịu làm thủ tục để được lãnh mau chóng.

Chúng tôi xin nêu lên một trường hợp điển hình do ông Tổng-trưởng Tư-pháp đã nêu lên trước ủy ban chúng tôi là chính vợ của ông Tổng-trưởng Tư pháp đã bị nhân viên điền địa làm tiền như thế.

Đối với việc nhúng lận này, chúng tôi được ông Tổng trưởng Cải-cách Điền-địa giải thích rằng việc này cũng có thể có được, nhưng chúng ta phải ghi nhận công lao của đa số những nhân viên điền địa, những người phải đi tới địa phương làm những thủ tục cần thiết để cho các sở hữu chủ được lãnh tiền bồi hoàn.

Những người này không bao giờ được hưởng một ân huệ nào vì họ không có quyền gì cả, chỉ có một thiếu sót lợi dụng chức vụ điều khiển ở tại các cơ quan địa phương mới lạm dụng được, chứ nói rằng có sự tham nhũng đồng đều tại cơ quan Cải-cách điền địa là một điều oan ức cho đa số cán bộ đã ngày đêm lo công việc này mà không được hưởng một quyền lợi nhỏ nhoi nào.

Chỉ có một thiếu sót có thể có mà thôi. Chúng tôi nêu vấn đề này ra để xin hỏi phải chăng là do sự thiếu kiểm soát của cơ quan Trung ương vì sự kiểm nhiệm quá nhiều Bộ của ông Tổng trưởng cải cách Điền địa hay không?

Vấn đề này đã được ông Tổng trưởng cải cách điền địa ghi nhận và hứa sẽ đệ trình Nội các để xin cứu xét lại vấn đề để cho việc điều hành của Bộ cải cách điền địa được hữu hiệu hơn và để chấm dứt những sơ sót, chấm dứt những tình trạng bê bối tham nhũng của một thiếu sót nhân-viên.

Chúng tôi xin nói rõ là một thiếu sót chứ không phải tất cả nhân viên của bộ Cải-cách Điền-địa, vì đại đa số nhân-viên Bộ Cải-cách Điền-địa là những người thật sự phục vụ và tận tâm làm việc không có một ý nghĩ vụ lợi gì cả và việc đó bạn đồng-viện Nguyễn-trọng-Nho đã có dịp nêu lên trước diễn-dàn này.

Trở về phần ngân-sách, chúng tôi xin thưa quý vị là ở Chương 701, nơi điều 3 và điều 7 về vật liệu, dịch vụ điều hành và xây cất trụ sở, một phòng hội tại Trung-ương bộ Cải-cách Điền-địa, tất cả quý vị đều đồng ý với đề nghị của ủy-ban chúng tôi là xin cắt giảm 13 triệu.

Riêng đối với Chương 708, số dĩ ủy-ban Ngân-sách đã đề nghị cắt bỏ một số tiền 300 triệu là vì do lời yêu cầu của ông Chủ-tịch ủy-ban Canh-nông.

Chính ông Chủ-tịch ủy-ban Canh-nông đã cho chúng tôi biết rõ rằng những dữ kiện và sinh hoạt của cơ quan này chứ thật sự ủy ban chúng tôi không có đủ những dữ-kiện cần-thiết để biết rõ những kinh phí nào đã thi hành trong những năm qua đối với những chương-trình phát triển Nông-ngư mục.

Ông Chủ-tịch ủy-ban Canh-nông đã đề nghị cắt xén một số tiền khoảng là 10%, trên tổng số 3 tỷ, nhưng ngày hôm nay, trước sự đề nghị của một số đồng quý bạn đồng viện, và như là sự đề nghị trái lại của ông Chủ-tịch ủy-ban Canh-nông là xin tái lập kinh phí 300 triệu bạc tại điều 7 của chương 708, ủy-ban Ngân-sách chúng tôi xin thoả thuận tu chính đó và xin tu chính tại điều 7 Chương 708, thay vì đề nghị 2.700.000.000\$, chúng tôi xin tái lập kinh phí đầy đủ là 3.000.000.000\$.

Như vậy, kinh phí của Mục 24 thuộc bộ Cải-cách Điền-địa và phát-triển Nông Ngư-mục gồm 7 chương, sau khi tu-chính còn lại số kinh phí là 29.705.362.000\$.

Chúng tôi kính xin khoáng đại Hạ Nghị-viện vui lòng chấp thuận đề nghị của ủy ban chúng liên quan đến mục 24.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin đưa ý kiến của ủy-ban sau khi tu-chính

theo đề-nghị của ông Chủ-tịch ủy-ban Canh-nông và một số đồng-viện khác đề cho Viện biểu-quyết.

Quý đồng viện nào chấp thuận kinh phí 29.705.362.000\$ dành cho Mục 24, xin giơ tay.

\* \* \*

73 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy, Mục 24 được khoáng-đại chấp thuận thông qua.

Chúng tôi kính mời thuyết trình viên.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Ủy-ban chúng tôi có nhận được hai khuyến-cáo : một của đồng viện Nguyễn-tấn-Phước và một của đồng viện Nguyễn-văn-Kim.

Nội-dung của hai bản khuyến-cáo không khác nhau bao nhiêu. Cho nên sau khi thông-cảm với hai đồng-viện, chúng tôi xin đúc-kết thành một khuyến-cáo như sau :

Khuyến-cáo đối với bộ Cải-cách Điền-địa và Phát-triển Nông-ngư-Mục :

- 1) Thực-thi nghiêm-chính luật «Người cày có Ruộng».
- 2) Hành-pháp phải thanh lọc hàng-ngũ nhân-viên từ Trung-ương đến Địa-phương, trừng-phạt nặng nề các phần tử thiếu liêm-chính.
- 3) Quản-trị đúng-dắn tài-nguyên quốc-gia để bảo toàn lâm-sản, ngư-sản và Điền-địa.
- 4) Kiểm-soát kế-hoạch 5 năm phát-triển nông, ngư, mục để có một kế hoạch liên-tục và hữu ích đáp ứng đúng nhu cầu quốc gia từ năm này qua năm khác.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Thuyết-trình-viên vừa trình đọc bản khuyến-cáo đúc-kết từ hai đề-nghị của hai đồng-viện Nguyễn-tấn-Phước và Nguyễn-văn-Kim.

Chúng tôi xin đặt câu hỏi như sau đề quý đồng-viện quyết-định.

Quý đồng-viện nào chấp-thuận bản khuyến-cáo mà thuyết trình-viên vừa trình đọc, xin giơ tay.

\* \* \*

69 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy, bản khuyến-cáo đối với Bộ Cải-cách Điền-địa đã được khoáng đại chấp-thuận thông qua.

Bây giờ, chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban để tiếp-trình Mục 25.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi xin trình-bày về đề nghị của ủy ban chúng tôi liên-quan tới kinh phí của mục 25 : Bộ Phát-triển Nông-thôn.

Kinh-phí của Bộ Phát-triển Nông-thôn được chia ra như sau :

Chương 751 : Văn phòng bộ. Kinh-phí đề-nghị là 130.042.000\$ so với kinh-phí đã được biểu quyết trong năm 1972 là 122.689.000\$.

Chương 752 : Nha Cán-bộ Phát-triển Nông-thôn.— Kinh-phí được đề-nghị là 257.142.000\$ so với kinh-phí được biểu quyết chấp-thuận trong năm 1972 là 460.643.000\$.

Chương 755 : Trung tâm Huấn-luyện Cán-bộ Quốc-gia Vũng-tàu.— Kinh-phí đề nghị là 379.000.000\$ so với kinh-phí được chấp thuận trong năm 1972 là 518.580.000\$.

Ủy-ban chúng tôi nhận thấy dự trù Ngân-sách của bộ Phát-triển Nông-thôn năm 1973 so với kinh phí năm 1972 có một sự tiết giảm rõ-rệt nên chúng tôi xin khoáng đại Hội-Nghị-viện chấp-thuận giữ nguyên ngân-khoản dự-trù cho Mục 25 là 766.184.000\$.

Riêng về chương 755, ủy-ban chúng tôi xin đề nghị quý vị chấp thuận cho vì Trung-tâm Huấn-luyện Cán-bộ Quốc-gia Vũng-tàu là một Trung-tâm được xây cất với vật liệu nhẹ. Sau 5, 6 năm sử-dụng, cơ-sở, nhà cửa đã hư nát rất nhiều.

Có rất nhiều vị đã có dịp viếng Trung-tâm này và đã thấy tình trạng đó.

Do đó chúng tôi đề nghị quý-vị chấp thuận một biệt lệ, cấp số tiền 18.000.000\$ này để tu bổ và đề xây cất lại nhà cửa cho Trung-tâm Huấn-luyện Cán-bộ Quốc-gia Vũng-tàu.

Chúng tôi xin nhắc lại đây là một biệt lệ mà ủy-ban chúng tôi đề nghị cấp cho Trung-tâm Huấn-luyện Cán-bộ Quốc-gia Vũng-tàu về tân công-tác.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào có ý kiến về Mục 25, chúng tôi kính mời lên diễn-đàn.

Nếu không đồng viện nào có ý kiến trái ngược, chúng tôi đề-nghị khoáng-đại thông qua đề nghị của ủy ban.

Quý đồng-viện nào chấp-thuận kinh phí dành cho Mục 25 là 766.184.000, xin giơ tay.

\* \* \*

71 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy, Mục 25 đã được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

Chúng tôi xin mời ủy ban tiếp-tục Mục 26.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin sang Mục 26 : Bộ Công-chánh.

Kinh-phí dự-trù cho tài-khoá 1973 của Bộ Công-chánh là 5.100.000.000\$, chia ra như sau :

Chương 741 : Văn-phòng Bộ và Cơ-quan Trung-ương.—  
Kinh-phí dự-trù là 2.227.778.000\$. Ủy-ban chúng tôi đề-nghị khoáng-dại giữ y.

Chương 740 : Chương-trình Cầu Mỹ-thuận : Ghi nhớ.

Chương 742 : Nha Tổng Giám-đốc Kiều-lộ.— Nơi điều 7, có một số kinh-phí dự-trù là 1.115.700.000\$ đề bồi thường giải tỏa, canh tân kiều-lộ, tu-bổ nhà cửa, đường sá, cầu-phà, vật dụng.

Tuy nhiên đồng viện Ngô-xuân-Thu, Chủ-tịch ủy-ban Lao-dộng đã yêu-cầu ủy-ban chúng tôi ghi thêm vào điều 7 một ngân-khoản là 60.000.000\$ để sửa chữa quốc-lộ 16 bis tại Pleiku. Nhưng theo ủy-ban, nếu muốn ghi thêm vào ngân-sách một ngân-khoản dự-chi nữa, phải đề-nghị một phần dự thu tương đương.

Vì vậy, ủy-ban quyết-dịnh giữ nguyên kinh phí ở Chương 742 là 2.300.000.000\$, với điều kiện Tổng Nha Kiều-lộ phải hạn chế phần nào những chi phí nơi điều 7 để dành đủ 60.000.000\$ hầu tu sửa Quốc-lộ 16 Bis Pleiku theo đề-nghị của đồng viện Chủ-tịch ủy-ban Lao-dộng Ngô-xuân-Thu.

Chương 744 : Nha Căn-cứ Hàng-không.—

Nơi điều 3, ủy-ban chúng tôi đề nghị cắt 4.509.000\$ kinh phí dự-trù để tu bổ và duy trì hạ tầng cơ sở tại các phi trường, vì ủy-ban xét thấy sự dự-trù này quá mức so với thực tế. Như vậy, tổng số kinh phí còn lại của Chương 744 là 174.491.000\$.

Chương 748 : Tổng Nha Kiến-thiết.—

Ủy-ban chúng tôi đề nghị khoáng đại chấp thuận giữ y kinh phí dự-trù là 144.500.000\$.

Chương 671 : Ủy-ban Quốc-gia Sông Cửu-long.—

Ủy-ban chúng tôi đề nghị khoáng đại chấp thuận giữ y kinh phí dự-trù là 38 000.000\$.

Chương 672 : Nha Cấp-thủy.—

Ủy-ban chúng tôi đề-nghị cắt nơi điều 3 một ngân-khoản là 5.847.000\$ vì nhận thấy sự dự-tăng chi-phí về vật-liệu và dịch-vụ điều hành quá mức.

Chương 673 : Ủy-ban Quốc-gia Thủy-tính.—

Ủy-ban chúng tôi đề-nghị khoáng-dại chấp thuận giữ y ngân-khoản 25.722.000\$.

Tổng kết, về Bộ Công-chánh, ủy-ban chúng tôi đề-nghị cắt giảm 10.356.000\$. Như vậy kinh-phí, còn lại của Bộ Công-chánh, chúng tôi đề-nghị là 5.089.644.000\$.

Chúng tôi xin trình trước khoáng-dại.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý vị nào có ý-kiến về Mục 26, xin mời lên diễn đàn. Nếu không đồng viện nào có ý-kiến, chúng tôi đề-nghị quý vị thông qua đề-nghị của ủy-ban.

Quý vị nào đồng ý chấp thuận kinh-phí dành cho Mục 26 là 5.089.644.000\$, xin giơ tay.

71 vị chấp-thuận

Như vậy Mục 26 được khoáng-dại chấp thuận thông qua.

Chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban tiếp trình về Mục 27.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin sang Mục 27 : Bộ Giao-thông Bưu-diện.

Kinh-phí dự-trù cho Bộ Giao-thông Bưu-diện trong niên-khoá 1973 là 3.800.000.000\$ chia ra như sau :

Chương 750 : Văn-phòng Bộ và Cơ-quan Trung-ương.—

Kinh-phí dự-trù là 431.000.000\$. Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị không thay đổi.

Chương 743 : Nha Hàng-không Dân-sự.—

Ủy-ban chúng tôi đề-nghị cắt 30.000.000\$ ở điều 3 vì dự-trù chi-phí vật-liệu và dịch-vụ quá cao.

Ủy-ban chúng tôi cũng xin đề-nghị cắt thêm 10.000.000\$ ở điều 7 vì nhận thấy các công-tác và đại tu-bổ không cần-thiết trong giai-đoạn đất nước hiện tại. Như vậy, tổng số kinh-phí mà Ủy-ban chúng tôi cắt ở chương 743 là 40.000.000\$, do đó kinh-phí Ủy-ban chúng tôi đề nghị giữ lại là 298.140.000\$.

Chương 745 : Nha Khí-tượng.— Ủy-ban chúng tôi đề-nghị cắt giảm 40 triệu ở điều 3 vì xét thấy dự-tăng chi-phí vật-dụng và dịch-vụ quá mức. Ngoài ra, Ủy-ban cắt giảm thêm 4 triệu ở điều 7 về tân công-tác và đại tu-bổ. Như thế, tổng số kinh-phí mà Ủy-ban chúng tôi đề-nghị ở Chương này là 103.139.000\$.

Chương 746 : Nha Thủy-vận.— Ủy-ban chúng tôi đề-nghị khoáng-dại giữ y ngân-khoản 499.145.000\$00 như đã dự-trù.

Chương 747 : Tổng Nha Bưu-diện.— Ủy-ban chúng tôi đề-nghị cắt 73.8000.00\$ ở điều 8 dùng để trả tiền lời cho số nợ 401.000.000\$ mà Tổng Nha Bưu-diện vay của

Bộ Tài-chánh. Đây là biện-pháp chế-tài của Ủy-ban đối với việc làm phi-lý của Bộ Tài-chánh khi cho cơ-quan của Chánh-phủ vay mà lại lấy tiền lời.

Như thế, tổng số kinh-phí Ủy-ban chúng tôi đề nghị giữ lại ở Chương 747 là 2.202.488.000\$.

Chương 749 : Nha Lộ-vận.— Ủy-ban chúng tôi đề-nghị khoáng-dại giữ y ngân-khoản đã dự-trù là 108.324,000\$.

Tổng kết, ngân-sách của Bộ Giao-thông và Bưu-điện, sau khi Ủy-ban chúng tôi cắt giảm 157.800,000\$, còn lại 3.642.200.000\$. Chúng tôi xin khoáng-dại chấp-thuận.

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào có ý-kiến về Mục 27, chúng tôi xin mời lên diễn-đàn.

Nếu không đồng viện nào có ý-kiến, chúng tôi đề-nghị khoáng-dại biểu-quyết thông qua Mục 27.

Quý đồng viện nào chấp-thuận kinh-phí 3.642,200.000\$ dành cho Mục 27, xin giơ tay.

••

67 Vị chấp thuận

••

Như vậy Mục 27 đã được khoáng-dại chấp thuận thông qua.

#### Ô. TRƯƠNG-NHƯ-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin sang Mục 28, Bộ Y-tế.

Tổng số kinh phí dự trù cho tài khóa 1973 của Bộ Y-tế là 3.988.000.000\$ được phân phối ở các Chương sau đây :

Chương 621 : Văn-phòng Tổng-trưởng và các Nha, sở trực thuộc : 186.200.000\$ ;

Chương 622, Nha Tiếp-vận 91.300,000\$ ;

Chương 623, Các Bệnh-viện Quốc-gia và Trung-tâm Y-tế toàn khoa : 1.128.700.000\$ ;

Chương 624, Các Ty Y-tế và Bệnh-viện tỉnh : 2.189.900 000\$ ;

Chương 625, Các Trường Huấn-luyện và Chương-trình Y-tế phụ : 157,800.000\$.

Chương 626, Nha Y-tế Công-cộng : 215.000.000\$ ;

Chương 627, Viện Quốc-gia Y-tế công-cộng : 190.00.000\$.

Nhận xét chung của toàn thể ủy-ban Ngân-sách là tổng số kinh-phí trên cộng thêm 5.972.500.000\$ phần ngoại-viện được dự-trù để đài thọ chi phí điều hành cũng như công tác trang bị, xây-cất các cơ sở y tế và gia tăng nỗ lực giáo dục Y tế và vệ sinh nên ủy ban chúng tôi kính đề nghị quý

đồng viện biểu quyết chấp thuận toàn bộ kinh phí dự trù của Mục 28 là 3.988.000.000\$.

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào có ý kiến về Mục 28, chúng tôi kính mời lên diễn đàn.

#### Ô. VƯƠNG-SƠN-THÔNG.—

Nói đến Bộ Y-tế, chúng tôi lấy làm đau lòng vì tình của chúng tôi là một tình ở xa xôi, heo lánh, đồng bào của chúng tôi đau gần chết không có được một viên thuốc uống. Như thế thử hỏi Bộ Y-tế có xứng đáng là một cơ-quan lo lắng sức khỏe cho dân không ?

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Tại bảo sanh viện, sản phụ sau khi sanh đẻ gần rượu đẻ uống gọi là rượu bỏ cho người sanh thì không có vì bác sĩ đã âm thầm đem đi bán.

••

(Vỗ tay)

••

Kính thưa Quý vị,

Làm sao không nói được khi đồng bào của chúng tôi ở Cao nguyên, đa số là đồng bào Thượng sống trong rừng núi cần nhiều thuốc men, thế mà y-tế không đi sâu vào tận lỵ xóm để phát thuốc. Như vậy thử hỏi đồng bào có sống được hay không ?

••

(Vỗ tay)

••

Kính thưa Quý vị.

Chúng tôi rất lấy làm khổ tâm về điều đó nên hôm nay thảo-luận đến Mục 28, Bộ Y-tế, chúng tôi phải lên đây nói lên tất cả những nỗi niềm đau khổ của người dân hiện sống trong tình trạng chiến tranh mà còn phải chịu đựng rất nhiều khó khăn.

••

(Vỗ tay)

••

Bây giờ, chúng tôi yêu-cầu ông Tổng-trưởng Y-tế ngồi lại dùm các địa-phương xa xôi heo lánh để cho đồng-bào được thêm niềm tin-tưởng, đời sống của họ được bảo-đảm hơn vì được chương-trình y-tế bảo trợ đầy đủ thuốc men.

Trước khi dứt lời, chúng tôi xin quý đồng viện hỗ-trợ ý-kiến của chúng tôi để làm sao Bộ y-tế lưu tâm đến đời sống của tất cả đồng bào nông thôn. Kính chào quý vị.

• \* •  
(Vỗ-tay)

• \* •  
Ô. NHỮ-VĂN-ÚY.—

Bạn Vương-sơn-Thông lên diễn đàn trước chúng tôi đã tố Bộ Y-tế về các tệ đoan ở Tỉnh Quảng-đức.

Thưa quý vị, có thể nói vì Tỉnh Quảng-đức ở xa xôi hẻo lánh thành ra tầm mắt của quý vị có trách-nhiệm ở Bộ Y-tế không nhìn tới. Còn từ đây nhìn sang Gia-định, một tỉnh rất gần và có khi quý vị đó vẫn đi chơi qua Gia-định, chắc quý vị đó phải nhìn thấy nhà thương lớn, như nhà thương Nguyễn-văn-Học chẳng hạn.

Thưa quý vị, chúng tôi là một Dân-biểu của tỉnh Gia-định nên đêm hôm, đồng bào đau ốm, có khi 1, 2 giờ đêm không bình nhàn tới nhà nhờ chúng tôi chở đi Saigon chữa bệnh. Chính chúng tôi tự tay lái xe đưa 19 bệnh nhân vào nhà thương Nguyễn-văn-Học, nhưng cả 19 bệnh nhân đó đều không được nằm lại vì không có Bác sĩ trực mà chỉ có toàn những loại lau nhau chưa ráo máu đầu.

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa toàn thể Quý vị,

Với một nhà thương lớn, trong những giờ trực mà còn coi thường bệnh nhân như vậy, thì thử hỏi ở chỗ xa xôi như bạn Vương-sơn-Thông vừa nói còn tệ hại đến mức nào! Tuy nhiên, chúng tôi hy vọng rằng những lời ta thán này sẽ tới tai ông Tổng-trưởng Y-tế, và Bộ Y-tế sẽ chịu khó sửa sai vì ông Tổng-trưởng này là một người có vẻ chịu khó làm việc và cũng khó sửa sai lắm.

Do đó, chúng tôi đề nghị với quý vị, nhất là ông Chủ-tịch ủy-ban Y-tế nên đưa ngay một bản khuyến cáo hợp lý, hợp tình kèm theo bản ngân-sách này.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. SƠN-THI.—

Về Bộ Y-tế, chúng tôi xin có một nhận-xét hơi khác hơn đồng-viện Vương-sơn-Thông vì ở địa phương chúng tôi, Bộ Y-tế đã hoạt động rất tích cực. Địa-phương chúng tôi có một bệnh-viện được trang bị đầy đủ và có những viện-ngiht tối thiểu để có thể giúp đỡ cho bệnh-nhân. Chính ông Tổng-trưởng Y-tế Trần-minh-Tùng đã đến khánh thành bệnh-viện mới này ở tại địa phương chúng tôi.

Có một điểm quan trọng khác là hiện địa phương chúng tôi đang xúc tiến việc xây cất một bệnh viện dành cho các vị sư sãi thuộc đồng bào Việt gốc Miên. Chúng tôi ước mong rằng ông Tổng-trưởng Y-tế sẽ giúp đỡ chúng tôi hoàn tất bệnh viện đó một cách tốt đẹp để cho các sư sãi Việt gốc Miên có được một bệnh viện riêng riêng cho họ. Được như vậy, chúng tôi xin thành thật cảm ơn trước quý vị và nhất là ông Tổng-trưởng Y-tế.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Đồng-viện Trần-dình-Ngọc muốn lên diễn đàn. Chúng tôi xin đồng-viện Trần-dình-Ngọc thông cảm đề chúng tôi mời đồng-viện Đỗ-Thông ưu tiên phát biểu ý kiến với tư cách Chủ-tịch ủy-ban Y-tế.

Ô. ĐỖ-THÔNG (Chủ-tịch ủy-ban Y-tế).—

Với tư cách là Chủ-tịch ủy-ban Y-tế Hạ nghị-viện, chúng tôi xin kính trình cùng quý vị những nhận xét riêng của chúng tôi đối với những ý kiến phát biểu của các bạn đồng-viện Nhữ-văn-Úy, Sơn-Thi. Sau đó, chúng tôi xin đưa đề-nghị khuyến cáo Bộ Y-tế.

Kính thưa Quý vị,

Về vấn đề thuốc men mà bạn Vương-sơn-Thông vừa nêu lên, Bộ Y-tế có nói với chúng tôi rằng thuốc men không bao giờ thiếu.

Nếu có thiếu là do Ty Y-tế, cơ quan Y-tế địa-phương không tiếp tế đầy đủ mà thôi bởi vì những thuốc men này do Mỹ-quốc viện trợ rất đầy đủ.

Các Ty Y-tế, xa xôi có thể thiếu thuốc men vì lý-do phương-tiện chuyên chở thiếu kém bởi vì kể từ năm 1971, các chuyến máy bay do cơ-quan viện-trợ Mỹ Usaid phụ-trách đã không còn chuyên-chở thuốc men đến các cơ-quan Y-tế xa xôi nữa.

Trở lại vấn đề bệnh viện Nguyễn-văn-Học, chúng tôi nghĩ đây cũng là một sự sơ xuất cục bộ. Theo như bạn Nhữ-văn-Úy nói, bệnh viện Nguyễn-văn-Học chỉ có một số «những người lau nhau», chúng tôi xin thưa là bệnh-viện nào cũng có những sinh-viên Y-khoa, và những sinh-viên y-khoa đó đến thực tập và phụ-trách các phiên trực.

Tất cả các bệnh nhân nào mới tới đều do các sinh-viên y-khoa đó khám trước, nếu cần sẽ mời các Y-sĩ trực. Đó là hệ thống bình-thường của tổ chức bệnh-viện, nhất là những bệnh-viện có sinh-viên đến thực-tập.

Về vấn đề thiếu thốn các phương tiện nên trong các bệnh-viện, chúng tôi rất đồng-ý với đồng-viện Sơn-Thi.

Điều khó khăn nhất mà chúng tôi cũng nhận thấy ở chính các bệnh-viện tỉnh chúng tôi là vấn-đề xây cất vì có biết bao nhiêu hồ-sơ xây cất các trại cần thiết cho bệnh-viện đều không thể thông qua được, bởi vì khi được chấp-thuận cấp cho một số tiền nào đó thì sau khi qua được các thủ-tục hành-chánh rườm rà vật liệu lại gia tăng nên nhà thầu bắt buộc phải gia tăng thêm một khoản tiền nữa, và như vậy nhà thầu không thể thực hiện các công tác được.

Vì thế, như quý-vị thấy, những thủ-tục xây cất đều gặp trở ngại ở các Ty Công-chánh và các tòa hành chánh địa phương chớ không phải do Bộ Y-tế chậm trễ.

Về những khuyến-cáo mà chúng tôi xin mạn phép quý đồng-viện đề-nghị lên ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh, chúng tôi nghĩ rằng khuyến-cáo đó không phải là khuyến-cáo cục bộ mà là những khuyến cáo về chính-sách.

Kính thưa Quý-vị,

Vấn-đề sử-dụng thuốc men thì rất phức tạp và rất khó-khăn. Có khi đưa một viên thuốc mà bệnh nhân không biết sử-dụng hoặc sử-dụng bừa bãi thì sẽ mang hại rất nhiều cho

chính bệnh nhân đó.

Chúng tôi xin lấy một ví dụ trong việc sử-dụng nước biển chẳng hạn. Thực sự, nước biển chỉ là nước muối, hoặc là một chất dung dịch không có tác dụng bổ nào cả mà đã được dân chúng sử-dụng một cách bừa bãi. Vì vậy, cần phải khuyến-cáo Bộ Y-tế là chương trình giáo dục y-tế cần phải được mở rộng thêm.

Ngoài ra, như bạn Vương-sơn-Thông vừa nói, các y-tế cần phải tới tận các thôn ấp để săn-sóc cho đồng-bào-Hiện nay, trên nguyên-tắc, mỗi xã đều có cán-bộ y-tế; các cán-bộ y-tế đó, theo quan-niệm của y-khoa, không có nhiệm-vụ phân phát thuốc-men cho dân-chúng mà thật sự là đến để chỉ-bảo và chỉ-dẫn cho dân-chúng biết những phương-pháp giữ-già vệ-sinh và những cách-thức sử-dụng thuốc men.

Chúng tôi đồng ý là những cán-bộ đó chưa được huấn-luyện một cách đầy đủ. Vì vậy, chúng tôi xin đề- nghị với Ủy-Ban Ngân-Sách Tài-Chính ghi thêm một điều nữa trong bản khuyến-cáo là cần phải huấn-luyện các cán-bộ y-tế xã một cách tích-cực hơn.

Kính thưa Quý vị.

Với tư cách Chủ-tịch ủy-ban Y-tế, chúng tôi xin trình trước quý vị hai đề- nghị trên đề-xin ủy-ban Ngân-sách ghi vào bản khuyến cáo đối với Bộ Y-tế.

Ô. TRẦN-ĐÌNH-NGỌC.—

Chúng tôi đã thâm-thập rất nhiều nguyện vọng của cử-tri chúng tôi và hôm nay, nhân dịp thảo luận về Ngân-sách Bộ Y-tế, chúng tôi xin phép lên đây đề-trình bày cùng quý-vị một vài ý kiến của chúng tôi về Bộ Y-tế.

Có thể nói rằng hầu hết dân chúng hiện nay đều bất-mãn với Bộ Y-tế, một Bộ lo về sức khỏe của dân chúng. Tôi xin đưa cử một câu chuyện mà chính bản thân tôi đã gặp phải để kính trình quý vị rõ.

Có hai lần tôi đi ở ngoài đường thuộc đơn vị tôi về ban đêm, tôi gặp hai tai nạn xảy ra :

— Tai nạn thứ nhất là một ông lão 70 tuổi bị xe Honda đụng phải, nằm bất tỉnh nhân sự ở giữa đường, không ai cứu chữa; tôi phải bồng ông ấy lên xe và lái đưa đến bệnh-viện Đò-thành.

— Tai nạn thứ hai là hai thanh niên cũng đi xe Honda đâm nhau và cả hai cùng bất tỉnh nhân sự, máu me lai-láng. Khi đưa các nạn nhân đến bệnh viện Đò-thành, tôi để xe ở bên ngoài vào kêu nhân viên trong đó nói rằng có người bị thương xin vui lòng ra để đưa họ vào thì các nhân viên ở trong đó đã bảo tôi như thế này : « Ông cứ bồng họ vào đây ».

Thưa Quý-vị.

Tôi làm sao một mình có thể bồng người bị thương như vậy từ ngoài đường vào trong chỗ phòng nhận bệnh được. Do đó tôi trả lời với mấy nhân viên bệnh viện là tôi không làm sao một mình đưa được nạn nhân vào đây. Xin cho tôi một nhân viên để tôi cùng với ông nhân viên đó khiêng ông già hoặc là hai anh thanh niên bị nạn vào. Mấy nhân viên lắc đầu nói « không làm được, đây không còn ai hết, giờ này về hết rồi ».

Tôi cầu quá, bảo như vậy thì đành để họ chết ngoài đó hay sao ? Thưa quý vị, lúc đó thực sự tôi bực mình quá sức và vì tôi là lính nên thiếu tai một viên chức ở bệnh-viện, lúc đó mới cho hai người đưa bà ra phụ với tôi mang ông lão cũng như hai thanh niên bị thương đó vào.

Khi vào tới phòng nhận bệnh rồi, mãi vẫn không thấy Bác-sĩ đâu hết, chỉ có một vài người đến cả rồi hỏi hỏi kia, trong khi đó thì các nạn nhân cứ bần bật giãy nãy cả còn biết trời đất đâu nữa. Tôi nóng lòng quá bảo cứ như thế này rồi họ chết tại đây thì sao ?

Xin vui lòng cho chúng tôi biết ông Bác-sĩ nào trực ở đây hôm nay để tôi xin ông ấy vui lòng giúp đỡ ngay mấy nạn nhân này. Mãi một lúc sau mới thấy lệnh khệnh một vị Bác-sĩ đi ra, Tôi lại phải năn nỉ một lúc nữa Bác-sĩ mới vui lòng giúp coi cho nạn nhân.

Kính thưa Quý vị, có một điều lạ là trong hai trường hợp vừa rồi, lần thứ nhất là ông già, lần thứ hai thanh niên được tôi chở về bệnh-viện ban đêm, hai trường hợp này cách nhau đến hơn một tháng nhưng sự cư xử của nhân viên bệnh viện thì giống hệt như nhau nên từ đó, tôi suy luận ra rằng nhân viên Bộ Y-tế đã quá bẽ bối trong nhiệm vụ, và vì tư thế Dân-biêu của tôi, tôi đưa nạn nhân đến bệnh-viện thì còn bị đối xử như vậy huống hồ là những người dân kém chữ nghĩa, thấp cổ bé miệng thì không biết làm thế nào mà kêu với các « quan » y-tế đó được.

Bởi vậy hôm nay tôi lên đây để nói lên lòng phẫn nộ của tôi và cũng là của dân chúng về vấn-đề các nhân viên y-tế trực tại các bệnh viện, nhất là về ban đêm đã coi thường tánh mạng của người dân như vậy.

Tôi cũng xin thêm một câu chuyện nữa liên quan đến bệnh viện Nguyễn-văn-Học Gia-định.

Trước đây, tôi có đưa một ông già cử-tri của tôi đi chữa bệnh tại bệnh-viện Nguyễn-văn-Học. Ông già này mắc chứng bệnh phải phải vào nằm nhà thương. Tôi không ngờ rằng nằm bệnh-viện công mà phải đóng tiền một ngày mấy trăm đồng. Ông cử tri của tôi không có tiền dôi-dào gì mà hơn nữa, tôi cũng không có mang theo tiền, chỉ có chút dính thành ra chúng tôi loay-quay không biết làm sao đóng tiền để nằm được, mặc dù trước đó tôi phải lấy tư thế Dân-biêu để nói với quý vị Bác-sĩ cho bệnh-nhân đó nằm.

Nếu tôi không nói chắc-chắn bệnh-nhân đó không bao giờ nằm được vì như quý vị biết, bây giờ có nhiều bệnh-viện công, muốn vào nằm tại bệnh-viện phải dứt lót cho nhân viên hữu-trách ở đó một số tiền là bao nhiêu đó tôi không biết thì mới có thể nằm được.

Tôi mong rằng Bộ Y-Tế nên coi lại việc này vì chính tôi là người đã biết rõ chuyện đó. Thử hỏi những người nghèo không có tiền đóng cho bệnh-viện chắc là phải chết mất xác ở ngoài đường không có cách nào vào nằm bệnh-viện được hay sao ?

Tôi cũng xin nêu lên nỗi băn-khoăn của người dân khi họ hỏi rằng người dân đóng thuế cho Chánh-phủ để Chánh-phủ lập ra Bộ Y-Tế lo sức khỏe cho dân, mà dân vào nằm trong các bệnh-viện công lại phải đóng mấy trăm đồng mỗi giường một ngày, phải đóng tiền đi chụp hình, đóng tiền để thử máu, sang máu, đủ các thứ tiền như vậy chúng tôi không hiểu ra làm sao hết, xin Ông Dân-biêu vui lòng giải-thích

cho. Tôi thưa thật với quý vị là tôi không thể nào giải-thích thỏa-dáng cho đồng-bào cử-tri chúng tôi câu hỏi đó,

Kính thưa Quý vị,

Nhân tiện hôm nay, chúng tôi xin đặt vấn-đề với Bộ Y-Tế rằng bây giờ phải làm thế nào để người dân đàng thuế cho Chính-phủ được Chánh-phủ lo lắng về sức khoẻ của họ thì họ mới không thất-mắc. Hoặc giả nếu có phải đóng thì đóng với một lệ-phí rất ít, đặc-biệt miễn hẳn cho người nghèo thực sự không có đủ khả-năng đóng góp thì như vậy mới nói lên sự lo-lắng chu-đáo của Chánh-phủ cho dân.

Thực-tế, cũng có người đóng được mà cũng có những người không thể đóng được. Dân đã đến bệnh-viện công người ta gọi sôm-na là bệnh-viện thì thì đa số là dân nghèo làm sao có thể dồi dào tiền để đóng góp? Ngoài ra, chúng tôi cũng thấy có những dư-luận không tốt đẹp về các nhân-viện tại các bệnh-viện công.

Chúng tôi không dám nói là những thành phần nào hoặc trong số đó có đủ các thành phần từ vị Bác-sĩ đến cô y-tế, đến nhân-viên hành-chánh. Tôi được nghe có những vụ án cấp thuốc men, xén bớt thực-phẩm của bệnh nhân, điều đó đã bị kêu rêu không ít.

Chúng tôi mong rằng Ông Tổng-Trưởng Y-Tế đề mắt tới thuộc-hạ để cho họ còn có một chút lương-tâm con người, để có thể đồng-bào chúng ta không may mắn bị bệnh, bị thương tích vào nằm trong bệnh-viện còn được miếng cơm, được chút thuốc cho đàng-hoàng chứ không phải là Bác-sĩ cho 10 viên chỉ phát có 5 viên, Bác-sĩ bảo cho ăn cháo nấu đàng hoàng lại cho ăn chén cơm vào rồi không biết làm sao mà khỏi được.

Sau đây, chúng tôi cũng muốn thưa trình cùng quý vị về sự đối xử của các nhân-viên ở các bệnh-viện đối với đồng-bào mỗi khi bị bệnh hay là bị thương-tích tới đó xin chữa.

Trước hết, chúng tôi xin xác nhận chúng tôi không có vợ dứa cả năm mà tệ trạng này chỉ xảy ra ở một ít nhân-viên mà thôi. Nhưng dù (t) thì "con sâu cũng làm rầu nồi canh" rồi.

Thưa quý vị, quả vậy, có một số y-tế, nhân-viên bệnh-viện rất kénh-kiện, coi bệnh-nhân như rác, Mỗi khi bệnh nhân hoặc thân-nhân hỏi, họ không thèm trả lời, mặc cho bệnh-nhân muốn loay-quay làm thế nào thì làm. Quý vị cũng đ. r. rõ là những người đến nhà thương thì đều là những người ở vào trường-hợp bất khả-kháng, vì họ rất nghèo khổ.

Nếu người giàu có thì họ đã đi bệnh viện Tư nhân, nào là Grall, Saint-Paul v.v.. dù chờ thoải-mái cho người ta, có cần gì vào nhà thương thì. Chính những người nghèo những người bình dân không có tiền cần phải được an-ủi, cần phải được giúp đỡ thì lại bị đối-xử một cách tàn tệ như vậy.

Bởi thế, chúng tôi xin thưa cùng quý vị là sau khi đã trình-bày một vài điểm đại cương về những bề-bối trong ngành y-tế, chúng tôi mong rằng tiếng nói của chúng tôi không phải là tiếng nói trong sa-mạc, và Bộ Y-Tế có thể sửa sai những điều sơ-sốt để cho dân chúng được nhờ những gì

do Bộ Y-Tế của Chánh-phủ đã làm, đang làm và sắp làm.

Về khuyến-cáo, chúng tôi cũng có một vài điểm khuyến cáo Bộ Y-tế, Chúng tôi sẽ trình cho Thuyết-trình-đoàn để xin trình quý vị sau.

Ô. NGUYỄN-MINH-ĐĂNG. —

Trong phần thảo-luận Mục 28 về ngân-sách dự-trù cho Bộ Y-Tế tài-khoá 1973, chúng tôi xin được phép quý vị đề góp một vài ý-kiến về lãnh- vực y-tế.

Trước hết, chúng tôi xin thưa cùng quý đồng viện trong ngành Y-khoa rằng có một số quý đồng viện không muốn lên diễn đàn, do đó, trong phần phát-biểu của chúng tôi, nếu có điều gì thiếu sót, ước mong quý đồng viện chuyên-môn về ngành y-khoa bổ-túc thêm.

Chúng tôi còn nhớ trong những năm trước đây, khi thảo-luận về Ngân-sách Quốc-gia, có lẽ chưa bao giờ chúng ta cắt xén ngân-sách của Bộ Y-Tế, mà có những năm chúng ta đặc-biệt quan-tâm đến đời sống và sức-khoẻ của người dân, muốn cho Bộ Y-Tế có đầy đủ phương-tiện làm tròn trách-vụ.

Tuy nhiên, nếu trong năm 1972 chúng ta đã cấp một ngân-khoản rất lớn cho Bộ Y-Tế, thì ngược lại, trong năm 1973 này, chúng ta thấy ngân-khoản dự-trù cho Bộ Y-Tế đã giảm bớt. Mặc dầu có sự viện-trợ của đồng-miền, nhưng nhìn vào ngân sách Quốc-gia, chúng tôi rất thất-mắc không hiểu tại sao Bộ Y-tế lại giảm bớt kinh-phí?

Sở dĩ chúng tôi đặt câu hỏi như vậy vì khi đọc hết chương-trình hoạt-dộng đã được ghi chép trong quyển ngân sách trước khi đi vào các Chương của Bộ Y-tế, khi đọc hết tất cả những phần dẫn giải lý-do trên lãnh- vực y-tế điều-trị và trên lãnh- vực y-tế phòng ngừa, chúng tôi thấy có một vài thiếu sót trong vấn-đề chánh-sách y-tế hiện nay.

Thưa Ông Chủ-tịch.

Thưa Quý đồng viện,

Chúng tôi thiên nghĩ chánh-sách Y-tế muốn được hoàn hảo phải gồm đủ 4 ngành :

- 1) Thăng-tiến về sức-khoẻ cho người dân ;
- 2) Y-khoa phòng ngừa ;
- 3) Y-khoa điều-trị ;
- 4) Phục-hồi sức-khoẻ cho người dân.

Thế mà đọc bản viện dẫn lý-do của Bộ Y-tế, chúng tôi chỉ tóm lược được có 2 lãnh- vực là y-khoa điều-trị và y-khoa phòng ngừa, thiếu hẳn hai lãnh vực kia. Như vậy, phải chăng chính-sách không được hoàn-bị đó của Bộ Y-tế đã đem sự thiệt thòi cho người dân ?

Các cấp lãnh đạo trong Bộ Y-tế không thể xin có rằ g vì không có tiền nên không tổ chức đầy đủ bốn ngành như chúng tôi vừa nêu trên, vì chưa bao giờ Quốc-hội cắt xén ngân-sách của Bộ Y-tế. Chúng tôi nghĩ rằng sự thiếu sót

có thể một là do sự bất lực của các giới-chức trong ngành Y-tế, hai là có khả-năng nhưng đã thiếu sót trong vấn đề đề ra chính-sách của Bộ.

Nếu chúng ta chủ-trương phòng ngừa cho dân chúng mà chúng ta không có một ngành thặng tiến đề lo về sức khoẻ trước thì chúng ta có phòng ngừa cũng vô ích. Một người dân được chích ngừa bệnh này, bệnh kia, trong khi hằng ngày có những đồng rúc, những vũng sinh-lầy ở ngay trước nhà họ thì, thưa quý vị, việc chích ngừa đó có hữu hiệu hay không ?

Vì thế nên chúng tôi mong mỗi chúng ta đừng cắt xén ngân-sách của Bộ Y-tế nữa mà chúng ta nên chấp-thuận hoàn toàn ngân-sách dự-trù cho Bộ Y-tế, nhưng chúng ta phải nhắc nhở những vị có thẩm-quyền trong Bộ Y-tế rằng ngân-sách quốc-gia không phải sử dụng tùy theo cá-nhân mà phải theo tập thể quần chúng, phải theo đúng đường lối của Chính-phủ và chính-sách chuyên-môn của mình. Đó là nhận xét thứ nhất của chúng tôi.

Nhận xét thứ hai của chúng tôi là khi đọc kỹ kinh-phí của Bộ Y-tế ghi trong các Chương, chúng tôi thấy Chương 623 là dành dành cho y-khoa điều-trị và Chương 626 là dành dành cho v-khoa phòng ngừa, nhưng chúng tôi lại thấy có một sự sai biệt quá lớn.

Đành rằng người dân khi bị đau ốm cần phải đến bệnh viện điều-trị, cần phải được lo về ăn uống, thuốc men đầy đủ nên phải đòi hỏi một ngân khoản khá lớn, nhưng trong Chương 626 liên quan đến Nha Y-tế công-cộng, chúng tôi nhận thấy có lẽ Bộ Y-tế đã quá xem nhẹ vấn-đề phòng ngừa.

Chúng tôi muốn nhấn mạnh rằng chúng ta phải mở rộng vấn-đề phòng ngừa xuống tận các xã thôn. Không phải chỉ ở mỗi phòng chỉ có một Chi Y-tế hay một trạm phát thuốc, một trạm phòng ngừa mà đủ; chúng ta phải mở rộng hơn nữa, phải có nhiều cán-bộ y-tế đề lo vấn-đề sức khỏe cho dân-chúng

Chúng tôi thiết nghĩ một khi chúng ta ngừa bệnh một cách chu-đáo hơn thì có lẽ số người đến điều-trị ở bệnh-viện sẽ ít hơn. Cho nên ngoài việc chúng tôi chấp-thuận giữ nguyên ngân-khoản dành cho Bộ Y-tế theo đề-nghị của Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh, chúng tôi xin nhắc nhở Bộ Y-tế là khi sử-dụng ngân-sách, phải điều-hành cách nào để cho dùng nặng phần điều trị mà nhẹ phần phòng ngừa.

Nhận xét thứ ba của chúng tôi liên-quan đến vấn-đề điều-hành và nhân sự ở Bộ Y-tế.

Thưa Quý vị,

Quý vị hãy đề mả nhìn qua một vài bệnh-viện công ở tại đô-thành mà chúng tôi đã có dịp đến quan-sát. Chúng tôi xin đưa ra một điển-hình là Bệnh-viện Nhi-dồng. Bệnh-viện này là bệnh-viện duy-nhất chuyên chữa bệnh cho trẻ em, nhưng không hợp vệ-sinh chút nào cả.

Lên lầu hai và lầu ba thì quý vị sẽ thấy rằng người khoẻ mà đưa bệnh-nhân đến cũng không chịu nổi tới 15 phút đồng-hồ chứ đừng nói chi đến bệnh-nhân là những trẻ em bị đặt nằm bên cạnh những nhà vệ-sinh hôi thối, bần thiu.

Nói chung thì việc điều-hành của tất cả các bệnh-viện

công, cũng như một vài bệnh-viện của tôi đã lên trình-bày ở đây về bệnh-viện Nguyễn-văn-Học chẳng hạn, các nhân-viên Y-tế đã tiếp đón bệnh-nhân với thái độ bách-dịch còn hơn là các bác sĩ !!!

Nhiều người dân vào xin được điều-trị đã bị làm khó dễ, bị la mắng đủ điều. Chính chúng tôi là dân biểu tại đơn vị Gia-Định đã nhận được rất nhiều thư phàn nàn và chúng tôi đã có dịp trình-bày điều đó cho Bác-sĩ Giám-đốc. Chúng tôi nhận thấy ngân-sách đã dành một ngân-khoản khá lớn để trả tiền lương cho các nhân-viên.

Nếu nhân viên kén tặc phong và làm việc không đúng đắn thì tôi nghĩ rằng trong lãnh vực Y-tế, người dân không được hưởng gì. Vì vậy, tôi đòi hỏi cần phải sửa sai về chính sách nhân sự của Bộ Y-tế.

Nhận xét cuối cùng của chúng tôi liên-quan đến các Ty Y-tế.

Tại các Ty Y-tế, thường thường Bác-sĩ Trưởng-ty Y-tế ít khi tới sở làm việc đúng giờ vì còn bận làm việc ở những phòng mạch riêng . . .

(Vỗ tay)

Đó là chưa nói đến việc các ông Trưởng-ty Y-tế giao khoán các chi Y-tế cho các ông cán-sự Y-tế mà không bao giờ đơm ngó, kiểm-soát đến. Vì thế nên từ Chi Y-tế quận đi vào các xã-thôn, việc phát thuốc lại càng ləm nhem hơn nữa. Chúng tôi đòi hỏi các ông Bác-sĩ Trưởng-ty Y-tế ở các tỉnh phải làm việc đúng đắn hơn và kiểm-soát chặt chẽ các Chi Y-tế nhưt là về việc phát thuốc.

Còn một tệ-trạng khác nữa mà chúng tôi chưa nói đến mà có lẽ rất nhiều quý đồng viên ở đây khi về thăm dự phương đã thấy mà không muốn nói tại diển-dàn, nhưng nhân dịp này chúng tôi phải nói ra.

Thường thường, các ông Trưởng-ty Y-tế đều có phòng mạch riêng. Mỗi khi đồng-bào đến phòng mạch này khám bệnh, được bác-sĩ Trưởng-ty Y-tế cho toa và bảo đến bệnh viện để lãnh thuốc. Đúng ra, toa thuốc ghi tại bệnh viện mới được lãnh thuốc của bệnh-viện. Nhưng nhiều Bác-sĩ Trưởng-ty đã không làm như vậy. Các vị này đã ghi toa ở phòng mạch riêng rồi bảo bệnh-nhân lại bệnh-viện lãnh thuốc.

Thưa Quý vị,

Chúng tôi không nghĩ rằng đây là một chính-sách giao lận thuốc của Bộ Y-tế, mà đây là một sự sơ sót, thiếu kiểm soát của các giới chức liên-hệ ở Bộ Y-tế.

Tóm lại, chúng tôi kính mong các giới chức của Bộ Y-tế hãy kiểm-soát gắt gao từ các Ty Y-tế cho đến các Chi Y-tế, đề làm sao cung-cấp đầy đủ thuốc men cho đồng-bào, đừng để thuốc men thoát ra ngoài một cách vô-lý, gây tổn hao công quỹ.

(Vỗ tay)

Ô. VƯƠNG-SƠN-THÔNG.—

Tôi xin có một vài lời sau khi nghe ông Chủ-tịch ủy-ban Y-tế đề cập đến vấn-đề mà tôi vừa trình-bày.



Kính thưa Quý vị.

Ông Chủ-tịch ủy-ban Y-tế nói rằng ở mỗi xã đều có một trạm y-tế và cán-bộ y-tế hướng dẫn cho đồng-bào. Tôi xin trả lời là có đúng như vậy, nhưng những trạm y-tế này đóng cửa và khóa thật kỹ, không có một người đến làm việc. Ở ngoài vẫn có một tấm bảng sơn đề rõ-ràng «Trạm Y-tế».

(Vỗ tay)

Về vấn-đề nhà hộ-sinh thì Bộ Y-tế có cấp ngân-khoản để xây cất, nhưng các bác-sĩ Trường-ty Y-tế đã thông đồng với nhà thầu để ăn chặn chớ không xây cất đúng với nguyện vọng của nhân-dân cũng như đúng chỗ để chữa bệnh.

Thưa quý vị, bệnh-viện chỉ cách tỉnh độ chừng 500 thước và nhà bảo sanh cách đó chưa đầy 1.000 thước, thế mà người ta không thêm đến sinh, và ông bác sĩ ấy cất ngay một cái nhà bảo sanh tư mấy triệu bạc cách đó chừng 700 thước.....

(Vỗ tay)

Về việc mổ xẻ lại càng bi thảm hơn. Tôi được biết có một bệnh nhân từ Ban-mê-thuộc vào đi làm ăn. Họ vào buổi sáng thì buổi chiều bị đau bụng, họ xin vào bệnh viện để chữa bệnh. Tại đây, ông bác-sĩ bảo rằng phải mổ thì mới sống được.

Nhưng khi đưa bệnh nhân lên bàn mổ thì máy điện đã hết dầu. Vì không còn dầu để chạy máy điện nên ông bác-sĩ phải dùng đèn cầy để mổ bụng, và kết quả là bệnh nhân ấy đã chết luôn.

Thưa Quý vị.

(Vỗ tay)

Ở tỉnh chúng tôi, đồng-bào Thượng cũng có một bệnh viện riêng cho họ nhưng không tên tuổi gì cả. Nhân viên y tế rất ít. Bệnh-viện chỉ là một mái nhà tranh sơ sài, nền đất không được tráng xi măng. Bệnh-nhân nằm trên những cái giường bằng tre trông rất tội nghiệp.

Nhưng đồng bào chúng tôi đến đó lại được săn-sóc ân cần nên họ rất quý mến. Trái lại đồng bào chúng tôi rất chán nản về cái nhà thương xây cất tốn biết bao nhiêu triệu bạc mà chẳng phục vụ cho đồng bào chúng tôi được chút gì cả.

Chúng tôi càng buồn hơn nữa vì biết chắc rằng Bộ Y-tế là một Bộ có thể kiểm soát được nhân viên y-tế, thế mà không kiểm soát một tí nào cả. Phải chăng ông Tổng-tướng bị lệ thuộc vào quân mất rồi? Vì bây giờ chỉ có quân với dân, dân thì đồ thừa ông quân, hỏi ông quân thì đồ thừa ông dân.

Rốt cuộc người dân đứng giữa chịu chết. Thuốc men phân phát không đầy đủ. Hỏi ra thì nói là quân sự giữ. Hỏi đến quân sự thì bảo rằng đã phát rồi, Hai bên cứ dẫm co với nhau. Vậy chúng tôi yêu cầu Bộ y-tế nên chính đốn lại lề lối làm việc để cho dân chúng được nhờ.

Kính thưa Quý vị, có một ông bác-sĩ, tôi không dám nói là ăn xén bớt từ bát cơm của bệnh nhân nhưng, theo tôi được biết thì nếu trong bệnh viện có chừng 10 người thì ông thêm 50 người nữa, và số khâu phần dư đó ông lấy tiền bỏ túi uống la ve.

(Vỗ tay)

Qua những việc làm bề bối kể trên tôi có làm một văn thư trình bày với Thiếu-tướng Hoàn cũng như với Bộ y-tế, nhưng thưa quý vị, đến giờ phút này tôi vẫn chưa được phúc đáp, cũng như tôi có nhờ ủy-ban y-tế Hạ-viện can thiệp nhưng cho đến ngày hôm nay cũng không có kết quả gì cả, trong khi dân chúng ở đơn vị chúng tôi đang nóng lòng chờ đợi.

Chúng tôi đã có dịp tiếp xúc với Thiếu-tướng Hoàn. Ông là một người rất tốt đã phục vụ trong ngành quân y lâu năm. Tôi rất có cảm tình, nhưng tôi không đồng ý về vấn đề nhân sự dưới quyền ông đã nói một câu rằng bất cứ giá nào các ông ấy sẽ bình vực ông bác-sĩ mà chúng tôi vừa mới nói trên.

Kính thưa Quý vị,

Hiện chúng tôi có đầy đủ tài liệu chứng tỏ vị bác sĩ đó bề bối và có 6 quân nhân tố cáo ông ta nhưng hiện nay sáu quân nhân này vì sợ mà không dám ra trình diện, phải đào ngũ luôn, và bây giờ ông bác sĩ bề bối đó vẫn còn được nằm yên ở tỉnh Quảng-đức.

Kính thưa Quý vị,

Chúng tôi xin phản đối, và chúng tôi đề nghị Thiếu-tướng Hoàn lưu-ý đến những việc làm của những người đã tuyên bố sẽ bình vực ông bác sĩ kia «bằng bất cứ giá nào». Chúng tôi cũng khẩn khoản yêu cầu quý vị đồng viện vui lòng cùng với tôi làm một bản văn chống báng điều này.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi đề nghị với quý đồng viện là sau phần phát-biểu ý kiến của đồng-viện Nguyễn-ngọc-Bà và Sơn-Sự, chúng tôi sẽ trao lời cho ủy-ban đề đúc kết.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-BÀ.—

Không có gì đau xót cho bằng khi chúng tôi lên đây với tư cách một bác-sĩ để nhắc-nhở đến một đồng-nghiệp của chúng tôi ở Bộ Y-tế. Tôi xin thành-thật công nhận rằng những điều gì quý vị vừa nói đến vị bác-sĩ ấy đã thật sự có xảy ra.

(Vỗ tay)

và tôi xin nói thêm rằng tất cả những điều mà quý vị than vãn sờ đĩ nó đang còn làm cho người dân đau khổ, phải chăng đó là do tinh thần cán bộ của người cán bộ y-tế đã quá yếu kém và thiếu sót rất nhiều?

Chúng ta phải công nhận rằng trong tất cả các ngành cán-bộ của quốc-gia, cán-bộ y-tế là những cán-bộ có bôn-phận phải xoa dịu những vết thương, chằng những vết thương ở thể xác mà cả vết thương ở con tim, những vết thương tinh-thần mà người ta không cảm thấy rõ rệt bằng những vết thương của thể xác, bằng khi có máu chảy thật rơi.

Vì thế cho nên tôi quan-niệm tinh-thần cán-bộ của người cán-bộ y-tế phải được đặc-biệt lưu-ý hơn những cán-bộ các ngành khác của quốc-gia. Nếu quý bạn đồng ý với chúng tôi như vậy, chúng tôi xin nêu lên đây một điểm mà mỗi khi nhắc nhở đến lấy làm tủi hổ.

Đó là việc ngày 29-5-72, khi quân Cộng-sản lan tràn qua vĩ-tuyến 17 để đánh ở đất Quảng-trị, thì các cán-bộ y-tế đồng-nghiệp chúng tôi đã bỏ trốn, không còn ở bệnh-viện Quảng-trị cũng như không còn ở bệnh-viện Huế nữa trong khi đất Thần kinh chưa bị vết giầy xâm-lãng của Cộng-sản.

Những người cán-bộ đó đã ra đi, không nhìn gì tới những đồng-nghiệp, những đồng-bào của mình đang chịu cảnh chết đói, đang bị máu đỏ thối rọi.

Với một trách-nhiệm nặng-nề trên vai mà bỏ ra đi khi đồng-bào của mình lâm-nạn, thử hỏi tinh-thần trách-nhiệm và tinh-thần cán-bộ của những người đó đáng được ghi nhớ hay đáng phải khiển-trách ?

Hồi đó, vào khoảng tháng 4, tôi có lên tiếng yêu cầu đồng nghiệp của tôi là ông Tổng-trưởng Y-tế xét lại vấn-đề các bác-sĩ và y-tế ở bệnh-viện Huế bỏ nhiệm-sở trốn-tránh nhiệm-vụ ra đi trong khi quốc-dân cần tới họ, nhưng chúng tôi không được ông Tổng-trưởng Y-tế trả lời cũng như ông Tổng-trưởng Y-tế cũng không có một lần nào ra tới ngoài Huế để điều chỉnh lại tình-trạng cán-bộ của ông đã bỏ trốn..

\* \* \*

(Vỗ tay)

\* \* \*

... để cho tất cả mọi người phải đau-khổ. Họ trốn tránh nhiệm-vụ để rồi đến khi tình hình đất nước yên tĩnh trở lại đất Thần-kinh vui vẻ sống lại, thì các viên-chức đó lại trở ra để tiếp-tục hưởng-thụ, còn khi có trách-vụ thì bỏ trốn !

\* \* \*

(Vỗ tay)

\* \* \*

Vì thế, chúng tôi thấy Bộ Y-tế cần phải xét lại vấn-đề tinh-thần trách-nhiệm và ý-thức cán-bộ của người cán-bộ Y-tế đó là điểm thứ nhất.

Điểm thứ hai, chúng tôi nhận thấy ở Bộ Y-tế còn có những hoạt động không thích hợp mà chúng tôi có thể nói ngay là nếu các bạn đi trên đường Vô-tánh nối dài, đường-trần Quốc-toán và nhiều nơi trong Đê-thành, các bạn sẽ thấy có nhiều Chuần-y-Viện bài lao xây cất bằng những vật liệu nặng rất tốn tiền mà không bao giờ hoạt-động, bởi vì dân chúng không ý niệm được vấn đề ngừa lao như phải đến đó để xin chụp hình phổi và xin thuốc, mà dân chúng chỉ cần những Chuần-y-Viện toàn khoa, thậm chí có một Chuần-y-Viện bài lao ở đường Vô-tánh nối dài (Gia-định) đã bị những nhà của phe-binh chiếm ở mặt ngoài, và che luôn Trung-tâm Bài-lao đó nên không ai thấy ở trong Trung-tâm Bài-lao đó làm cái gì nữa.

Tài-nguyên của Quốc-gia lúc này rất thiếu, ngân-sách eo hẹp, chúng tôi có thể xin với ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách cấp thêm ngân khoản cho Bộ Y-tế để Bộ-y-tế làm việc, nhưng chúng tôi muốn cán bộ Y-tế và ông Tổng-trưởng Y-tế phải lưu ý và sửa sai trong lề lối làm việc sao cho hữu hiệu và có ích cho dân chúng.

\* \* \*

Vỗ tay

\* \* \*

Điểm thứ ba mà tôi xin trình bày nơi đây là điều rất có hại cho sức khoẻ của dân chúng nói chung.

Tôi xin phép cáo lỗi cùng chị đệ nhị Phó Chủ-tịch và các bạn được sĩ ở trong Hạ-viện này.

Đó là vấn đề các dược phòng tư.

\* \* \*

Vỗ tay

\* \* \*

Tôi xin nói sau là các dược phòng này không được kiểm soát kỹ lưỡng cho nên vấn đề bán thuốc rất là bẽ-bối.

Ví-dụ bác-sĩ biên Buialgine thì dược phòng tư bán Bétalgine.

Hai thứ thuốc đó không có sự công phạt khác nhau, chưa chắc gì đã hại cho dân chúng, nhưng nếu tôi đưa ra những thí dụ khác thì sẽ có những thứ rất hại và rất là bẽ-bối.

Tôi xin lưu ý và khuyến cáo Bộ Y-tế phải đặt nặng vấn đề thanh tra các dược phòng tư vì, thưa quý vị, một phần ít các dược sĩ có mặt ở các dược phòng tư của mình.

Đề kết-luận, chúng tôi xin nói rằng ở bộ Y-tế là một bộ có nhiệm vụ rất nặng đối với một dân tộc chậm tiến như dân-tộc Việt-nam chúng ta.

Chúng tôi chỉ mong rằng các đồng nghiệp của chúng tôi hãy nêu cố gắng hơn nữa, còn nếu thấy mình đã quá mệt mỏi thì xin nêu sửa soạn để nhường chỗ cho những lớp người trẻ thay thế mình, bởi vì chúng ta luôn luôn có những lớp người trẻ lúc nào cũng háng hái, đầy nhiệt huyết để phục vụ quốc-gia.

\* \* \*

Vỗ tay

\* \* \*

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi đề nghị với ông Chủ-tịch ủy-ban Y-tế là trong khi chờ đợi đồng-viện Sơn-sự lên trình-bày, chúng tôi xin ông Chủ-tịch ủy-ban Y-tế phối-hợp với Thuật trình-đoàn để soạn thành văn những đề nghị khuyến-cáo.

Ô. SƠN-SỰ.—

Hôm nay, tôi rất hân hạnh trình bày về Ngân-sách bộ Y-tế.

Kính thưa Quý vị.

Tôi xin ủng hộ triệt để ngân-sách Bộ Y-tế vì hiện tại đất nước chúng ta bị giặc già quá nhiều, dân chúng rất đau khổ. Nhưng, tôi cũng xin lưu ý ông Bộ-trưởng Y-tế là nên đề ý, đừng ngó tới các nhân viên trong Bộ. Tôi đã từng ở trong quân đội và cũng đã từng có năm nhà thương hồi thời Pháp-thuộc. Tôi nhận thấy Bác-sĩ người Pháp đã chọn cán bộ y-tế là người đứng đầu, mặt dễ thương.

(Vỗ tay)

Quý vị đề ý xem, đối với người Pháp, người nào làm cò, mặt hung dữ, người nào làm bác sĩ thì mặt thấy thương con gái còn thấy thương. Hiện giờ, tại Việt-nam chúng ta, người ta kêu nhà thương là «nhà ghét». Các Hoa-kiều hiện nay đang ủng hộ việc xây cất nhà thương.

Nhưng nhà thương này rất lớn lao, rất tốt đẹp để chữa bệnh cho tất cả mọi người, Anh em chúng ta đã đem lại tiền bạc dồi dào cho anh em Huệ Kiều, Tôi thấy nhà thương Triều-Châu mà tôi có dịp năm kỳ rồi rất tốt đẹp.

Nhân viên rất vui vẻ, mình vô tôi là họ tiếp đón vui vẻ, niềm nở, làm mình đang bệnh mà muốn hết bệnh rồi. Vì thế, tôi yêu cầu ông Tổng-trưởng Y-tế từ đây về sau nên cố gắng lựa chọn cán bộ vô học bằng cách xem mặt mà người đó có biết «thương người như thể thương thân» không?

(Vỗ tay)

Nếu người đó mặt mày hung dữ thì thôi, cho nó đi ra quân đội đi, hoặc cho qua bên công an đi vì mặt mày hung dữ, sẽ không biết thương người đâu.

Tôi cũng nhận xét như ông bạn đồng viện đã lên nói vừa rồi. Nghĩ cũng tội nghiệp cho các cán bộ y tế ở tỉnh, ở xã ấp! Mỗi khi lên lãnh thuốc thì thuốc không có vì thứ thuốc nào hơi tốt thì mấy ông lớn đã lấy hết rồi.

(Vỗ tay)

Cho nên ở dưới quận, dưới xã như tại tỉnh chúng tôi, dân chúng khi đau ốm rất tội nghiệp. Đi xin thuốc, thì sẽ được trả lời là có bao nhiêu thuốc đó thôi, ai uống được thì uống, không uống được thì đi mua. Vậy, chúng tôi xin lưu ý Bộ Y-tế vấn đề này.

Tỉnh chúng tôi hiện cũng chịu cảnh chiến dịch nên đồng bào phần bị thương, phần đau ốm rất nhiều. Tất cả đều được Bác-sĩ Vinh săn sóc thật chu đáo. Thấy bác sĩ chịu khổ ngày đêm như vậy, thật nếu tôi mà có con, tôi không cho học Bác-sĩ đâu vì như Bác-sĩ Vinh, ăn không no, ngủ không ngon, đương ăn uống phải bỏ, khi có bệnh đến thì phải chạy về săn sóc cho người ta liền.

Tôi thấy lòng nhân đạo của Bác-sĩ Vinh rất là bao la, ông đã góp rất nhiều công lao trong nhà thương. Vì thế, tôi yêu cầu ông Tổng-trưởng Y-tế nên lưu ý tất cả nhân viên, cán bộ trong Bộ, khuyến khích anh em phải vui vẻ, dễ dàng khi tiếp xúc với bệnh nhân đừng để cho người ta nói nhà thương là nhà ghét nữa. Tôi xin chấm dứt và cảm ơn tất cả quý vị!

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Bây giờ, chúng tôi đề nghị ủy-ban đúc kết đề biếu-quyết.

Kính mời đồng viện Nguyễn-văn-Phùng.

Ô. NGUYỄN-VĂN-PHÙNG.—

Chúng tôi rất cảm ơn ông Chủ-tịch Hạ-viện đã cho chúng tôi được trình bày ở đây, mặc dù ông Chủ-tịch đã tuyên bố rằng sau đồng viện Sơn-Sự sẽ chấm dứt phần thảo luận. Vậy, đề đáp lại, tôi xin hết sức tóm tắt.

Chúng tôi không bao giờ muốn cắt giảm ngân sách của Bộ Y-tế. Trái-lại, nếu có thể, chúng tôi xin tăng lên nữa là khác. Nhưng chúng tôi lên đây không nói về vấn đề ngân-sách mà chúng tôi xin trình bày tiếp theo lời của Bác-sĩ Bầy đề nói về tinh thần của các cán bộ y tế.

Thưa Quý vị.

Các bác-sĩ khi đã vào phục-vụ tại bệnh-viện của Chánh phủ thì là một công-chức cũng như các công-chức cao cấp khác, nghĩa là các bác-sĩ phải làm việc 8 giờ mỗi ngày. Nhưng sự thật thứ hỏi có ông Bác-sĩ nào ở các bệnh-viện công đã đi làm đúng giờ chưa?

Họ luôn luôn đến sở trễ lại về sớm, có khi họ không ngó-ngàng chỉ đến bệnh-nhân cả chứ đừng nói đến khám bệnh. Vì sao vậy? Xin thưa, các ông lợi dụng thì giờ đó để về lo chăm sóc phòng mạch tư của mình.

Nếu quý vị muốn mở phòng mạch tư thì xin quý vị đừng làm bác-sĩ ở nhà thương công. Việc đi trễ về sớm của các vị Bác-sĩ là hậu-quả của chính-sách thực-cân Pháp vì ngày xưa, thực-dân Pháp đã trọng đãi một vài ông công-chức.

Trái lại, ở Miền-diện mà chúng tôi đã có dịp ghé thăm trong một chuyến công-du, chúng tôi thấy mấy vị Bác-sĩ ở bệnh-viện ông làm việc từ 8 giờ sáng đến 3 giờ trưa, ở lại ăn cơm với các nhân-viên của nhà thương, rồi lại tiếp-tục làm việc từ 3 giờ trưa đến 6 giờ chiều.

Chúng tôi nghĩ các vị Bác-sĩ ở Việt-nam ta nên theo gương của các bác-sĩ Miền-diện để bệnh-nhân được nhờ.

Thưa quý vị, chúng tôi không dám dài dòng vì chúng tôi lên đây chỉ muốn trình-bày tiếp theo lời phát-biểu của bác-sĩ Bầy về tinh-thần làm việc của các cán-bộ y-tế mà thôi.

Xin kính chào Quý vị.

\* \* \*

(Vỗ tay)

\* \* \*

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện,

Chúng tôi xin đề nghị đề cho ủy-ban đúc kết sau lời phát biểu của ông Chủ-tịch ủy-ban Y-tế.

Ô. ĐỖ-THÔNG (Chủ-tịch ủy-ban Y-tế).—

Chúng tôi xin lên đây để trình-bày thêm những ý kiến riêng của chúng tôi chứ tôi không có ý trả lời quý vị đã lên trình bày trước đây.

Kính thưa quý vị, ủy-ban chúng tôi xin trình bày tất cả các khía cạnh của vấn đề Y-tế.

Về vấn đề tại sao tại các bệnh viện có chỗ nằm miễn phí lại có chỗ nằm phải trả tiền, chúng tôi xin thưa đó là thông lệ của tất cả mọi bệnh viện.

Tại các quốc-gia khác, bệnh nhân nằm ở bất cứ một bệnh viện thì nào cũng đều phải trả tiền.

Chúng tôi nghĩ rằng lý-tưởng là các trợ cấp chi-phí đó thì thường là do quỹ An-ninh Xã-hội đài thọ.

Nếu mai một viện-trợ-Mỹ không viện trợ thuốc men nữa thì lúc đó chúng ta cũng phải đi đến chỗ có quỹ an-ninh xã hội, và tất cả bệnh-nhân nằm ở bệnh-viện công đều phải trả tiền.

Về vấn-đề nhân sự ở Bộ Y-tế, chúng tôi cũng xin đồng ý với tất cả quý đồng-viện đã phát biểu ý kiến ở đây, nhưng chúng tôi cũng xin lưu ý quý vị là không phải chỉ riêng ở ngành Y-tế có vấn đề nhân sự bê bối mà đối với tất cả các ngành khác cũng vậy.

Nếu các quý vị tới các cơ sở khác như Bưu-điện chẳng hạn, quý vị cũng sẽ gặp những sự tiếp đãi không được chính tề của các nhân viên chứ không riêng vì các nhân viên y-tế.

Chúng tôi thông cảm rằng những nhân viên y-tế này đã phải chịu cực khổ, phải làm những công việc thì là khó nhọc, phải trực ngày trực đêm, làm những việc mà người không chuyên nghiệp không thể làm được.

Vì vậy cho nên tính nết họ đôi khi cũng thay đổi. Theo chúng tôi, muốn kiếm cho được những người hoàn toàn về cả chức nghiệp lẫn tinh thần là điều hết sức khó khăn.

Tuy vậy, chúng tôi cũng sẽ đặt vấn đề đó trong khuyến-cáo.

Về vấn-đề y-khoa phòng ngừa, chúng tôi xin có những nhận xét là các nhân-viên y-tế được huấn-luyện không phải riêng về ngành điều-trị mà thôi, mà còn phải được huấn-luyện về ngành y-khoa phòng ngừa nữa, tức là các bệnh-viện không những phụ-trách về điều trị mà còn phụ-trách luôn về y-khoa phòng ngừa nữa. Vì vậy, chúng tôi xin đúc-kết khuyến-cáo của chúng tôi như sau.

Việc sử-dụng thuốc men cũng như ý-niệm về vệ-sinh cần được phổ-biến rộng-rãi trong dân chúng. Vì vậy, các chương-trình giáo-dục cần được phát-triển thêm.

Các cán-bộ y-tế là những người đi sát với dân chúng, nhưng đã thiếu sự huấn-luyện để thi-hành phận sự của mình. Vì vậy, phải có chương-trình huấn-luyện kỹ-luôn, các cán-bộ y-tế không những về chuyên-môn mà còn về giao-tế dân-sự.

Xin cảm ơn Quý vị,

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Bây giờ chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh để đúc kết.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Vì không có ý-kiến tu-chính về kinh-phí của Bộ Y-tế tài khóa 1973, cho nên chúng tôi xin đề-nghị quý đồng-viện biểu-quyết chấp-thuận kinh-phí của Bộ Y-tế tài khóa 1973 là 3.998.000.000\$.

Sau đó, chúng tôi sẽ trình đọc khuyến-cáo mà chúng tôi đã thảo-luận cùng ông Chủ-tịch Ủy-ban Y-tế cũng như đồng-viện Trần-đình-Ngọc.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Bây giờ chúng tôi xin đưa đề nghị của ủy-ban về phần cấp kinh-phí trước, sau đó là về phần khuyến-cáo.

Quý đồng-viện nào chấp-thuận kinh-phí 3.998.000.000\$ dành cho Mục 28, xin giơ tay.

\* \* \*

80 Vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy, mục 28 được chấp thuận thông qua.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết trình viên).—

Chúng tôi kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban Y-tế đọc bản khuyến-cáo.

Ô. ĐỖ-THÔNG (Chủ-tịch ủy-ban Y-tế).—

Chúng tôi xin đọc bản khuyến cáo :

«Việc sử-dụng thuốc men cũng như ý nhiệm về vệ-sinh cần được phổ biến rộng rãi trong dân chúng.

Vì vậy, các chương trình giáo dục y tế cần phải được phát triển thêm.

Các cán bộ y-tế là những người đi sát với quần chúng nhưng đã thiếu sự huấn luyện để thi hành phận sự của mình.

Vì vậy phải có chương trình huấn luyện kỹ lưỡng các cán bộ y tế, không những về chuyên môn mà còn giao tế dân sự».

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng-viện,

Đó là bản khuyến cáo mà ủy ban Y-tế đã đúc kết lại qua một số đề nghị của quý đồng viện.

Chúng tôi xin ra đề khoáng đại biểu quyết.

Quý đồng viện nào chấp thuận bản khuyến cáo mà ông Chủ-tịch ủy ban Y-tế vừa trình đọc, xin giơ tay.

\* \* \*

## 69 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy, chúng ta đã kết thúc Mục 28.

Kính thưa Quý đồng viện,

Nhận thấy đã một giờ trưa rồi, chúng tôi đề-nghị với tất cả quý vị đồng-viện là chúng ta tạm ngưng phiên họp ở đây, và kính mời toàn thể quý đồng viện dùng cơm trưa tại Phòng Khánh-tiết, trụ-sở ủy-ban.

Sau đó, chúng tôi kính mời tất cả quý đồng-viện trở lại tái nhóm vào lúc 14 giờ 30, tức là 2 giờ 30 chiều để chúng ta hoàn thành phần chi, phần thu, và chúng ta sẽ chung-quyết toàn-bộ bản-văn dự-luật ngân-sách,

Chúng tôi xin cảm ơn Quý đồng-viện,

Đến đây, chúng tôi tuyên-bố tạm ngưng phiên-họp.

\* \* \*

Tạm ngưng : 13 giờ 00

Tái nhóm : 15 giờ 05

\* \* \*

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên-bố phiên họp tái nhóm.

Thưa Quý đồng viện,

Đề tiếp-tục thảo-luận về Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1973, chúng tôi xin ủy-ban phúc-trình trước khoáng-đại Mục kế-tiếp.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Sáng nay, khoáng-đại đã biểu-quyết chấp thuận kinh-phí của Mục 28 thuộc Bộ y-tế cùng với khuyến-cáo Bộ này.

Về các khuyến-cáo của quý đồng viện, chúng tôi đã nhờ ủy-ban Y-tế cứu xét lại, nhưng cũng có một sự sơ sót. Vì vậy, chúng tôi thỉnh-cầu ông Chủ-tịch vui lòng cho phép chúng tôi tuyên-đọc khuyến-cáo trước khoáng-đại đề xin khoáng-đại biểu-quyết.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Khuyến-cáo Bộ Y-tế do Dân-biểu Trần-dình-Ngọc đề-nghị như sau :

1) Giảm thiểu việc lấy tiền bệnh-nhân các bệnh-viện công, nhất là các bệnh nhân nghèo không đủ khả năng đóng góp.

2) Cung cấp thuốc men đầy đủ đến tận các bệnh-xá các xã, ấp xa-xôi để đồng-bào được dễ dàng hưởng-thụ.

3) Ngăn-chặn hữu-hiệu việc xén bớt thuốc men và thực phẩm của bệnh-nhân do sự tham-nhũng của các nhân-viên Bộ Y-tế.

4) Chấn-chỉnh nhân-viên trong việc giữ lễ-độ và hòa-nhã khi tiếp xúc với bệnh-nhân.

5) Tích-cực làm tròn nhiệm-vụ cao quý là xoa dịu vết thương cho đồng bào.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách vừa trình đọc trước khoáng-đại bản khuyến-cáo do bạn đồng-viện Trần-dình-Ngọc đề-nghị. Bây giờ chúng tôi xin đưa ra đề khoáng-đại biểu-quyết.

Quý đồng viện nào chấp-thuận bản khuyến-cáo của Dân biểu Trần-dình-Ngọc, xin giơ tay.

\* \* \*

45 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy không hội đủ túc-số hợp-lệ.

Chúng tôi kính mời ủy-ban tiếp tục trình-bày Mục 29.

Ô. NGUYỄN NGỌC LIÊN (Thuyết trình viên).—

Chúng tôi xin sang Mục 29 thuộc Bộ Xã-hội.

Kinh-phí dự-trù cho niên-khoá của Bộ Xã-hội là 1.410.000.000\$ được ghi trong một chương-trình duy nhất là Chương 655 : Văn-phòng Bộ và các cơ-quan trực thuộc.

Ủy-ban chúng tôi đề-nghị khoáng-đại giữ nguyên 1.410.000.000\$ như đã đề-nghị.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng-viện nào có ý-kiến về Mục 29, kính mời lên diễn-đàn.

Ô. TRẦN-VĂN-SƠN.—

Tôi xin đề-nghị tu chỉnh một vài điều về Ngân-sách của Bộ Xã-hội.

Tại điều 3 liên-quan đến vật liệu và dịch-vụ điều hành Bộ Xã-hội có dự-trù 253.000.000\$ để làm chi-tí chuyên-chở thực-phẩm phụng-sự hòa-bình.

Thực-phẩm phụng-sự hòa-bình này gồm có : sữa tươi bột bắp và dầu do người Mỹ viện-trợ và thường dùng để cung cấp cho các tổ-chức có tánh cách xã-hội ở các tỉnh trong toàn quốc, và một phần được dùng để giúp đỡ cho các học sinh ở các trường tiểu-học.

Gần đây, khi có cuộc tấn công của bọn Cộng-sản ở Quảng-trị, đồng bào nạn-nhân chiến-cuộc tăng lên thì Bộ

Xã-hội cũng đã quyết-dịnh cung-cấp cho các nạn nhân chiến cuộc một khâu phần trong thực-phẩm phụng-sự hòa-bình.

Trước khi chúng tôi đề-nghị tu-chính về nhân-khoản, chúng tôi xin nói một vài điều liên quan đến thực phẩm phụng sự hòa bình mà chúng tôi được biết,

Chúng tôi nhận thấy rằng về phần học-sinh thì thường thường các trường Tiểu-học, trên nguyên-tắc được hưởng các thực phẩm phụng sự hòa bình này, nhưng trên thực tế không mấy khi họ nhận được. Nếu những Ty Tiểu-học hay là những vị Hiệu-trưởng liên-hệ có lên tiếng đòi hỏi thì cũng chỉ được trả lời thế này hay thế khác.

Đặc biệt là đối với nạn nhân chiến-cuộc thì thực-phẩm lại đến một cách rất ít ỏi, là vì họ chỉ được cung-cấp gạo và muối. Đó là phần căn-bản, và phần này trên thực-tế ở các nơi đều được cung cấp một cách khá đầy đủ, nhưng thực phẩm phụng sự hòa bình, theo chúng tôi thấy, không được cung cấp một cách dồi dào.

Ở đơn vị chúng tôi trong khoảng thời gian gần đây có vào khoảng 30.000 nạn nhân chiến cuộc từ các tỉnh Bình-định Pleiku, Komtum kéo về. Trong khi đi thăm viếng các trại định cư, các trại tiếp cư và tiếp xúc với Bác-tử Phan-quang-Đán, chúng tôi mới biết có thực phẩm hòa bình này.

Nhưng đơn-vị của chúng tôi không có những thực-phẩm đó vì sau khi chúng tôi tiếp xúc với đồng bào địa phương, họ cho biết là dầu cũng như bột bắp chưa được chở đến; còn sữa tươi thì lấy có nếu cấp cho đồng bào, họ không biết dùng, họ kêu đau bụng này nọ v.v....

Chúng tôi đã đặt vấn đề này với Bộ Xã-hội, nhưng chưa có kết quả, bằng chứng là trong những lần thăm viếng vừa qua, chúng tôi lại thấy thực phẩm phụng sự hòa bình cũng chỉ được cung cấp chút ít mà thôi, nghĩa là cấp phát dưới mức căn-bản đã được Bộ Xã-hội ấn định, trong khi đó thì ngoài chợ, ngoài thị trường, chúng ta có thể mua những thực phẩm này một cách rất dễ dàng.

Quý vị cũng biết rằng trong những thực-phẩm này có một vài thức ăn mà người Việt-Nam ăn không quen, nhưng thật sự nó lại là những thức ăn rất bổ, đặc biệt là bột bắp, những nhà làm bánh người Trung-Hoa thường mua để làm thành những thứ bánh rất ngon và bán rất đắt tiền.

Vì vậy, chúng tôi mong mỗi Bộ Xã-Hội phải kiểm soát các Ty xã-hội ở các Tỉnh, Thị-xã trên toàn quốc để làm thế nào cho sự phân-phối thực phẩm hòa-bình này được đến tay những người mà chúng ta định cấp phát cho họ.

Về vấn đề chi-phí chuyên-chở, Bộ Xã-hội dự trù 253.000.000\$ trong một năm, chúng tôi nhận thấy chúng ta đã có một phương-tiện chuyên-chở, đó là các tàu Hải-quân. Hải-quân có hai loại tàu chuyên-chở: loại tàu LST thường được gọi là duyên-vân-hạm, và các loại khác là LSM thường được gọi là Hải-vận-hạm. Loại đầu tiên thường dùng để chở binh-sĩ hay là vũ-khí, dan-được đến các tỉnh thuộc Miền duyên-hải; loại thứ nhì được dùng chở những vật-liệu tương tự và binh-sĩ đến các tỉnh thuộc miền Nam,

Hẳn nhiên không phải là tất cả tàu biển cũng như loại LSM nào cũng có thể đến các tỉnh trên toàn quốc được. Tuy nhiên, tôi có thể nói một cách chắc-chắn rằng các tàu

Hải-quân có thể đến được hơn một nửa số tỉnh trên toàn quốc. Những chuyến tàu chuyên-chở này, chúng tôi được biết là thường thường không bao giờ chở đầy nghĩa là còn rất nhiều khả-năng để chở thêm nữa.

Cho nên nếu có sự phối-hợp ở cấp Tổng Bộ thì Bộ Xã-hội có thể dùng phương-tiện chuyên-vận của Hải-quân hầu đảm-trách một phần sự chuyên-chở các thực-phẩm hòa-bình này đến các tỉnh, và như vậy mới có thể tiết-kiệm được một số chi-phí chuyên-vận rất lớn lao.

Do đó, chúng tôi đề-nghị cắt 100.000.000\$ trong số tiền 253.000.000\$ dự trù để chuyên-chở thực-phẩm phụng-sự hòa-bình. Đồng thời yêu-cầu Bộ Xã-hội thực hiện những sự liên-lạc với Bộ Quốc-phòng nay, nếu cần, đặt vấn đề này với Hội-đồng Nội-các để xin sử-dụng phương-tiện của Hải-quân hầu bớt đi phần nào số tiền chuyên-chở.

Đó là ý-kiến của chúng tôi liên quan tới Mục 29 sau khi đề-nghị cắt 100.000.000\$. Như vậy, tổng số kinh phí của Mục 29 là 1.310.000.000\$ thay vì 1.410.000.000\$.

### Ô. NGUYỄN-VĂN-QUÍ.

Xét đến ngân sách của Bộ Xã-hội với số tiền là 1.410.000.000\$ so với ngân-sách tổng quát mà ủy-ban đã đề-nghị, chúng tôi thấy rất buồn là vì ngân-sách này chỉ chiếm tỷ lệ khoảng 3,5%. Đây là một sự đóng góp rất nhỏ nhoi của Chánh-phủ đối với số phận của rất đông đồng bào chúng ta, những đồng bào xấu số, nhất là trong giai đoạn hiện tại.

Trong vấn đề thực thi chính sách của Bộ Xã-hội hiện tại còn có nhiều vấn đề mà Bộ Xã-hội phải lo, như vấn đề nghèo đói, hành khất, du-dăng, mãi dâm. Tất cả những vấn đề này đều do hoàn cảnh chiến tranh và tình trạng nghèo đói mà ra. Dân chúng xấu số của chúng ta ngày càng nhiều hàng ngày họ nhan nhản ở trước mắt chúng ta.

Ngay cả ở thành-phố Sài-gòn này và một số thành phố lớn tương đối an-ninh, chúng ta đều thấy họ. Đó là một trách nhiệm mà cũng là một nỗi buồn-tủi cho những người được may mắn như chúng ta. Vì vậy, trước ngân sách của Bộ Xã-hội một ngân-sách quá yếu kém như thế này, chúng ta là những người có trách nhiệm, chúng ta cần phải lo âu.

Chúng tôi xin đơn cử một thí-dụ: theo thống kê, con số đồng bào chiến-nạn của chúng ta từ tháng 3 đến nay đã có đến gần 900.000 người gồm các tỉnh từ Quảng-trị cho đến các tỉnh vùng III, vùng IV.

Chúng ta cũng lấy làm an ủi đã được Hoa-kỳ tận-tình trợ giúp cho chúng ta trong những tháng qua, nhờ đó, chúng ta mới thanh thoả được sự cứu trợ cho đồng bào vì ngân-sách năm 1972 không có dự trù.

Chúng tôi nhận thấy rằng năm nay ngân sách dự-trù cũng không có nhiều để cứu trợ hàng triệu đồng bào chiến-nạn đó, nhưng chú ý tôi thấy ở Mục 34, nơi phần Viện-trợ Mỹ có dự trù một số tiền là 9.140.000.000\$ liên hệ đến chánh sách xã hội. Chúng tôi thấy rằng vấn đề giúp đỡ đồng bào, nhất là đồng-bào chiến nạn trong giai đoạn hiện tại là một vấn đề quan trọng trong chính sách dành dân.

Thật vậy, thực tế ở đời «có thực mới vực được đạo». Hơn nữa, chúng ta giúp đỡ đồng bào đau khổ ở trong giai

đoạn khó khăn thì sự nhớt trơn của đồng bào bị nạn đó càng giúp cho sự tuyên truyền của các cán bộ mạnh dạn hơn và chúng ta sẽ dễ dàng lôi kéo những đồng bào ở nông thôn đó theo chính nghĩa quốc gia.

Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy rằng phương-tiện, và nhất là nhân số dành cho các Ty Xã-hội ở các địa phương quá yếu kém. Số cán bộ đó lại làm việc theo tinh thần công chức hơn là tinh thần cán-bộ.

Vì vậy mà hoạt động về xã-hội rất ít ỏi và rất yếu kém so với các Ty khác, chẳng hạn như Ty Thông-tin hay Tỉnh đoàn Cán-bộ Phát-triển Nông thôn v.v... Và cũng vì các lý do đó mà chúng tôi nhận thấy rằng có nhiều thiếu sót trong việc giúp cho đồng bào chiến nạn. Đó là điểm thứ nhất.

Điểm thứ hai là vấn-đề cứu-trợ cho đồng bào chiến-nạn.

Trước đây, chúng tôi cũng đã lên tiếng chống đối phương-pháp làm việc có tính cách máy móc của Bộ Xã-hội, và đã được Bộ này sửa đổi.

Đồng bào chiến nạn trong những tháng vừa qua gồm hai thành phần, và phải có những phương-pháp cứu trợ khác nhau. Chẳng hạn như ở những Tỉnh lớn như Quảng-trị, Bình long hay Komtum, Cộng-sản đã tấn công vào thị xã, nên hàng chục ngàn đồng-bào phải di-tàn đi nơi khác. Những đồng-bào đó phải rời khỏi hẳn nơi chôn nhau cắt rốn của mình để đến tạm sống tại một thị xã khác.

Do đó, các Cơ-quan cứu-trợ cần phải thiết-lập những lều trại cho họ ở. Ngoài ra, còn có một số đồng-bào khác vì Cộng-sản chỉ tấn công vào các đơn-vị nhỏ hơn như các xã, ấp trong vài ba ngày thì đồng-bào tại những đơn-vị đó cũng tạm lánh nạn đi nơi khác, nhưng sau khi quân đội ta tái chiếm các xã, ấp đó thì dân-chúng lại trở về.

Số đồng-bào bị nạn này cũng rất đông, nhưng Bộ Xã-hội vẫn xem họ như là những đồng-bào phải được tập-trung vào các trại ty nạn thì mới được cứu trợ, thành ra những biện-pháp cứu-trợ mà trước đây Bộ Xã-hội dành cho những đồng-bào ty-nạn rải rác đó rất là thiếu sót.

Bộ Xã-hội đã chỉ thị cho các Ty Xã-hội địa-phương cố gắng làm sao để tập trung số đồng-bào đó lại để kiểm kê rồi mới cứu-trợ. Chính sự kiểm-kê này làm cho một số đồng bào bị thiệt thòi, vì khi tình-trạng đã yên rồi, người ta lại trở về xã ấp mà ở chứ không tập-trung nữa.

Như tôi đã trình-bày, các Ty Xã-hội không có đủ cán-bộ để làm việc ở ba tầng, cho nên họ chỉ làm việc một cách máy móc, làm việc theo căn-bản giấy tờ, do đó sự kiểm kê dân chúng bị nạn không được hoàn hảo, và vì sự kiểm kê không hoàn-hảo đó mà đồng bào không hưởng được những sự cứu-trợ dành riêng cho họ. Đây là một sự thiệt thòi quá đáng trong việc dành dân.

Như bạn Trần-dức-Trong đã có nói cách đây một tuần lễ, và chúng tôi xin xác nhận, là tại các tỉnh như Tây-ninh, Hậu-nghia hay Long-an có những xã, ấp bị Cộng-sản tấn công hai, ba lần, nhà cháy hai, ba lần; dân chúng ở đồng quê chúng ta thường thường mỗi nhà đều có một hồ lúa nên, khi nhà cháy thì thực phẩm cũng bị cháy luôn.

Lúc đầu thì đồng-bào còn sống lây-lắt nhờ và được,

nhưng khi tình-thế kéo dài đến tháng thứ ba thì họ, lâm vào cảnh thiếu thực phẩm. Chúng tôi không muốn dùng tiếng «đói», vì ở miền Nam từ thuở nào đến giờ chúng tôi không thấy đồng bào đói, nhưng bây giờ chúng tôi phải nhận rằng đồng-bào tại những tỉnh trên rất khổ vì thiếu thực phẩm.

Có những đồng-bào vì thiếu thực-phẩm, phải tìm các loại khoai ở ngoài đồng để ăn, mà các loại khoai thì không phải là những thực-phẩm người ta thường dùng nên có thể hại đến sức khoẻ.

Bởi vậy, nhân dịp này, chúng tôi xin đề-nghị Ủy-ban lưu-ý Bộ Xã-hội phải làm sao kiểm-kê chính-xác sự thiệt-hại của đồng-bào để có thể, cứu trợ cấp thời và cứu trợ dài hạn cho những đồng bào ở những xã, ấp bị chiến nạn, vì từ đây cho đến Tết còn 3 tháng nữa đồng-bào mới gặt hái được.

Chúng tôi xin xác-nhận lại một lần nữa rằng đồng-bào ở những vùng có giao-tranh đó hiện giờ đang thiếu thực phẩm, thêm vào đó vì công việc làm của Bộ Xã-hội có tính-cách giấy tờ và cũng vì thiếu cán-bộ cho nên không thể giúp đỡ đồng-bào một cách thiết thực để đồng-bào có đủ thực-phẩm mà dùng trong khi chờ đợi đến mùa gặt hái. Đó là nhận xét thứ nhất của chúng tôi.

Nhận xét thứ hai là trong những vùng bị chiến nạn vừa qua chúng tôi thấy sự đóng góp của các tư-nhân và các cơ quan từ-thiện song với công việc làm của Bộ Xã-hội rất có hiệu-quả và đã xoa-d u được rất nhiều nỗi đau khổ của đồng-bào trong khi Bộ Xã-hội không thể một mình gánh đáng nỗi. Chúng tôi thành thật ca ngợi sự đóng góp của những tư-nhân và các cơ quan từ-thiện đó.

Đề cập tới cơ-quan từ-thiện, chúng tôi thấy Bộ Xã-hội đã có ghi ở điều 5 một ngân-khoản là 238.000.000\$ để trợ-cấp cho các cơ-quan từ-thiện. Với số tiền này, nếu ở trong giai-đoạn bình-thường thì chúng tôi không thắc-mắc gì cả, nhưng chúng ta đang ở trong giai-đoạn cần phải trợ giúp đồng-bào nhiều hơn, nên chúng tôi nhận thấy số tiền 238.000.000\$ này quá ít nếu so với kinh phí Viện-trợ Mỹ là 9.140.000.000\$.

Vì vậy, chúng tôi đề-nghị Ủy-ban hãy cứu xét đề tăng gia trợ-cấp cho các cơ-quan từ-thiện này vì theo chúng tôi đây là những cơ-quan đã thật sự giúp đỡ tận tình cho đồng bào chẳng hạn như Hội Hồng-Thập-Tự, cơ-quan Caritas hay là Ban Từ-thiện Chùa Ấn-Quang, Ban Từ-thiện của Tổng Giáo-Hội Linh-Sơn ở Cầu-Muối.

Nếu quý vị Dân-biểu nào ở những vùng chiến-nạn có đi hoạt-động, sẽ thấy chính-xác rằng những cơ-quan này dù thiếu phương-tiện và dù là những cơ-quan tư-nhân, nhưng vẫn không nệ hà và vẫn thường-xuyên hoạt-động ở tại vùng có đồng-bào chiến-nạn và nhiều khi còn xung-phong nhiều hơn là những cán-bộ của Bộ Xã-hội nữa.

Đề kết-luận, chúng tôi đề-nghị tăng gấp đôi phần trợ-cấp của Bộ Xã hội để Bộ trợ-cấp cho các cơ-quan từ-thiện. Chúng tôi xin thành thật cảm ơn quý vị.

O. LÝ-HIÊN-TÀI.—

Chúng tôi xin có vài ý-kiến về Mục 29 liên quan đến Bộ Xã-hội.

Kính thưa Quý vị,

Trong thời-gian qua, như quý vị đã biết, công-tác của Bộ Xã-hội rất đa đoan, nhất là từ biến-cổ tháng 3 cho đến nay. Những sự việc đã xảy ra quá hết nẻo ngân-sách quốc-gia năm 1972 không có dự-trù nên khi sự việc xảy ra, Bộ Xã hội đã phải vô cùng bối rối. Để đáp ứng nhu-cầu cần-thiết đó, Bộ cũng đã cố-gắng gia-tăng mọi mặt hầu giúp đỡ cho đồng-bào trong những cơn hoạn nạn và khốn khổ đó.

Sự việc xảy ra vượt quá mức ổn-dịnh, do đó có một vài sự việc bất-bối xảy ra như quý vị đã nghe, chẳng hạn như ở Đà-Nẵng, ở Chơn-Thành v.v... Tuy nhiên, nếu nhìn tổng quát, chúng ta cũng nhận thấy rằng đó là một điều cố-gắng của Bộ Xã-hội, cũng như của các cơ-quan từ-thiện trong thời-gian qua.

Chúng tôi không phủ nhận là có một vài cơ-quan Xã-hội ở tại địa-phương đã có những tình-trạng bất-bối, lợi-dụng những lúc cần-bách để có ý-dịnh không tốt là «hứa nước đục thả câu». Điều này chúng tôi đã có khuyến-cáo và yêu-cầu Bộ Xã-hội chấn-chỉnh lại.

Chúng tôi cũng đồng quan điểm với đồng-viện Nguyễn-văn-Quý là Bộ Xã-hội đã có nghe những sự khuyến-cáo đó. Chúng tôi cũng nêu lên một quan-điểm là vấn-đề nhu-cầu chuyên-chở phẩm-vật phụng-sự hòa-bình với số tiền như đồng-viện Trần-văn-Sơn đã có nêu lên.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Với số kinh-phí hơn 9 tỷ mà Viện-trợ Mỹ giúp cho chương-trình xã-hội của Việt-nam, chúng tôi thiết nghĩ rằng trong số đó ít ra chúng ta có chừng 4 tỷ về thực-phẩm; và với 4 tỷ về thực-phẩm đó, đòi hỏi một nhu-cầu chuyên chở khá lớn.

Như đồng-viện Trần-văn-Sơn đã nêu lên là tại sao Bộ Xã-hội không nhờ Hải-quân hay các cơ-quan khác của Chính-phủ giúp đỡ, chúng tôi cũng có thắc mắc về vấn-đề này và có hỏi Bộ Xã-hội thì được Bộ này cho biết là Bộ đã có nhờ nhưng vấn-đề là nhu-cầu của Bộ nào ưu-tiên thì phải dành cho Bộ đó.

Điều hình là sau khi Công-sàn Bắc-việt vượt tuyến tấn công Việt-nam Cộng-hòa vào tháng 3 thì những nhu-cầu chuyên-chở phẩm-vật lại đứng sau nhu-cầu quốc-phòng và quân-sự.

Do đó, có những thực-phẩm mà Bộ Xã-hội đã dự-trù nhờ Hải-quân và Quân-vân hay Không-quân chu-ấn-chở đến các nơi để trợ cấp cho đồng-bào chiến-nghĩa thì không được đáp ứng theo như Bộ đòi hỏi. Do đó mới có những tình-trạng khó khăn, đồng-bào đói khổ, và các anh em chiến-sĩ phải chia sớt những phần ăn của mình cho đồng-bào.

Vì vậy, chúng tôi xin phép không đồng quan điểm với đồng-viện Trần-văn-Sơn là cắt 100.000.000\$ về vấn-đề chuyên chở. Xin đồng-viện Trần-văn-Sơn vui lòng thông-cảm cho. Chúng tôi xin đồng quan điểm với ủy-ban Ngân-sách là chúng ta nên giữ nguyên ngân-khoản tiền chuyên chở thực-phẩm phụng-sự hòa-bình.

Chúng tôi xin đồng-viện Trần-văn-Sơn nghĩ kỹ lại vấn-đề đó vì chúng tôi quan-niệm rằng chúng ta phải tôn trọng sự sống còn của đồng-bào hơn là vấn-đề tiền của hay là phẩm-vật. Chúng ta biết rằng tiền của đó do đồng-bào đóng góp, nên chúng ta phải ưu-tiên dành cho họ.

Nếu chúng ta có phẩm-vật nhiều, chúng ta có những nhu-cầu để giúp đỡ cho đồng-bào nhưng chúng ta không đưa tới tay họ trong những lúc cần-thiết, thì chúng tôi thiết nghĩ rằng phẩm-vật cũng như những phương-tiền dành riêng cho đồng-bào cũng như vứt đi. Do đó tốt hơn hết là chúng ta cần phải có phương-tiện chuyên chở thật hữu-hiệu và thật nhanh chóng.

Chúng tôi cũng đồng quan điểm với đồng-viện Nguyễn-văn-Quý là chúng ta phải làm thế nào để giúp đỡ cho được hữu-hiệu và xin gia-tăng gấp đôi ngân-khoản trợ cấp cho các cơ-sở từ-thiện hầu các cơ-sở từ-thiện đó có đủ phương-tiền hoạt-động, chẳng hạn như các cơ-sở từ-thiện có nhi-học là trại cù v.v...

Một lần nữa chúng tôi đề nghị gia-tăng gấp đôi ngân-khoản để trợ cấp cho các cơ-sở từ-thiện và xin giữ lại 100 triệu mà đồng-viện Trần-văn-Sơn đã xin cắt bỏ.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. TRẦN-ĐÌNH-NGỌC.—

Trước hết, chúng tôi xin thành thật cáo lỗi cùng ông Chủ-tịch và toàn thể quý đồng-viện hiện diện ở đây về những lời phát biểu của chúng tôi sau đây nếu có điều gì làm phải lòng quý đồng-viện xin quý đồng-viện niệm tình tha thứ cho.

Thiết nghĩ rằng, chúng tôi phải lên đây trong giờ này cũng là điều vạn bất đắc dĩ, vậy trước hết, chúng tôi xin mạn phép nói về ông Chủ-tịch Hạ Nghị-viện, chủ-tọa phiên họp hôm nay.

Thực ra tôi phải nói ngay rằng ông Chủ-tịch là một người mà chúng tôi rất kính mến xưa nay. Chúng tôi lại cũng rất khâm-nhục ông Chủ-tịch về tài điều khiển các phiên họp ở nghị-trường.

Từ ngày vào Tòa nhà Lập-pháp này, chúng tôi nhận thấy ông Chủ-tịch là người rất vô tư và công bằng trong việc điều khiển các phiên họp khoáng đại trong đó các Dân-biểu thuộc mọi khuynh hướng được tự-do lên phát biểu tại diễn đàn này theo thứ tự ưu-tiên trước sau mà không bị một sự cản trở nào.

Tuy nhiên, sáng hôm nay, trong khi thảo luận về Mục 28, chúng tôi rất ngạc-nhiên không hiểu tại sao chúng tôi lại bị ở trong một trường hợp hết sức là kém may mắn.

Chúng tôi còn nhớ lúc thảo luận Mục đó, khi đến đồng-viện Sơn-Sự, ông Chủ-tịch có nói là «vì phần thảo luận về Mục này đã dài, vậy xin quý đồng-viện thông-cảm, sau phần phát-biểu của đồng-viện Sơn-Sự, chúng ta sẽ chấm dứt phần thảo luận và giao cho Thuyết-trình đoán đúc kết».

Thưa quý đồng-viện, quả thực lúc đó tôi cũng có một vài vấn-đề còn muốn phát biểu trong Mục này, tôi đã nhờ Cảnh-lại gọi tên nhưng nghe ông Chủ-tịch tuyên bố như



vậy tôi bèn bảo Cảnh-lại thôi không ghi nữa vì tôn trọng ý kiến của Chủ-tọa-đoàn.

Nhưng đang khi đồng-viện Sơn-Sự phát biểu, chúng tôi tại thấy Cảnh-lại ghi tên đồng-viện Nguyễn-văn-Phùng trong danh sách xin lên diễn-dàn. Nghĩ rằng chắc ông Chủ-tịch đã đổi ý, tôi lại nhờ Cảnh-lại ghi tên lên phát biểu trên bâng, nhưng bị từ chối và điều đó chính Cảnh-lại có xuống nói với tôi.

Lúc đó, tôi thắc mắc thật sự vì không hiểu tại sao một đồng-viện khác ghi tên lên phát biểu được, còn tôi thì không, một trường-hợp tôi chưa từng thấy xảy ra tại nghị-trường này từ ngày tôi bước chân vào đây và nhất là đối với cá nhân tôi, tôi chưa hề gặp trường hợp nào như thế. Từ đó tôi băn khoăn tự hỏi không hiểu việc tôi lên phát biểu như vậy có hại cho khoáng đại hay là có hại cho những ai không mà lại bị từ chối khéo như thế.

Thưa quý đồng-viện, trong lúc thảo luận về ngân-sách quốc-gia, một dự luật hết sức quan trọng vì nó ảnh hưởng đến toàn bộ sinh hoạt quốc-gia mà khoáng đại y như cảnh chợ chiều như thế này, chúng tôi nghĩ rằng sự đóng góp ý-kiến của mỗi Dân-biểu khi nhận thấy đất nước chiến tranh, dân chúng lâm than khổ cực, đã nói lên một phần nào nỗi niềm của mình cho với đi những dẫn vật chưa xót.

Tôi nghĩ rằng sự hăng hái tham gia thảo luận là điều đáng quý vì đó chính là phạm sự của Dân-biểu mà Chủ-tọa-đoàn cần phải khích lệ, cần phải để cho Dân-biểu phát biểu đầy đủ ý kiến của mình vì chính Dân-biểu sẽ phải chịu trách nhiệm trước đơn vị, trước cử tri của mình và trước toàn thể quốc dân về những lời phát biểu của mình chứ không phải cả khoáng đại này chịu trách nhiệm.

Vậy, không vì lý-do gì mà có những sự chèn ép, cản trở để Dân-biểu không thể phát-biểu tại diễn-dàn này. Xin hãy cho chúng tôi được sinh-hoạt nơi đây theo đúng Nội-quy, xin đừng để chúng tôi đánh mất niềm tin quý báu nơi Ban Chủ tọa, nhất là với ông Chủ-tịch là người chúng tôi hằng quý mến, hằng kính-trọng, và những điều chúng tôi vừa phát-biểu quả là một sự bất đắc dĩ phải nói ra mà thôi.

Điểm thứ hai, chúng tôi xin trình quý đồng-viện cuộc biểu quyết về bản khuyến cáo của chúng tôi đối với Bộ y-tế vừa rồi. Chúng tôi xin thành thật cảm tạ quý đồng viện đã nhận thấy bản khuyến cáo của chúng tôi có ích lợi cho tập-thể dân-chúng nghèo mà biểu quyết chấp thuận.

Tuy nhiên, bản khuyến cáo đó đã không hội đủ túc số hợp lệ, không phải vì thiếu những vị hưởng ứng với chúng tôi mà chỉ bởi vì lúc biểu quyết con số quý vị hiện diện quá ít ỏi.

Thực vậy, nếu quý đồng-viện không đồng ý với chúng tôi xin quý đồng-viện cứ việc đứng lên và đếm xem trong nghị trường này có được 50 Dân-biểu hay không? Như vậy với 43 phiếu chấp thuận khuyến cáo của chúng tôi, chúng tôi cũng cảm thấy yên ulti rồi mặc dầu nó chưa hội đủ túc số cần thiết vì biết làm sao hơn được.

Cho nên con số 43 phiếu đó rất phù hợp với sự hiện-diện của quý vị Dân-biểu có mặt tại đây và không có gì gọi là đáng ngạc nhiên cả. Lẽ ra, trong phần khuyến cáo Mục này, khi chúng tôi đã đưa cho ủy-ban thì khuyến cáo của chúng

tôi phải được biểu quyết ngay cùng với khuyến cáo của đồng viện Chủ-tịch ủy-ban y-tế nghĩa là trước lúc khoáng đại tạm nghỉ để dùng cơm trưa.

Nhưng tôi không hiểu vì lý do gì Thuyết-trình-đoàn lại có nhã ý nhường cho đồng-viện Chủ-tịch ủy-ban y-tế lên đây đúc kết khuyến cáo và tôi cũng không hiểu vì lý do gì đồng viện Chủ-tịch ủy-ban y-tế lại bỏ khuyến cáo của chúng tôi mà không đưa ra trước khoáng đại để biểu quyết ngay khi đó.

Bởi vậy, sau khi khuyến cáo của đồng viện Chủ-tịch ủy-ban y-tế được khoáng đại chấp thuận thì ông Chủ-tịch tuyên bố tạm ngưng phiên họp để quý vị Dân-biểu dùng cơm, làm cho chúng tôi hết sức ngỡ ngàng và vì vậy khuyến cáo của chúng tôi đưa ra sau giờ cơm trưa với sự hiện diện quá ít ỏi của quý vị Dân-biểu nên đã bị thiệt thòi.

Kính thưa quý đồng-viện, khuyến cáo của chúng tôi, một khuyến cáo nói lên những ước ức của những người dân khi vào bệnh viện công phải trả tiền cùng với những sửa sai về nhân sự tại các Bệnh-viện hầu làm cho dân chúng bớt đi những ta thán, bất mãn có từ lâu nay.

Tại sao ông Chủ-tịch ủy-ban y-tế lại dửng dưng và ngang nhiên gạt bỏ khuyến cáo của chúng tôi đi? Bởi vậy, chúng tôi hết sức phẫn nộ điều đó. Chúng tôi mong rằng từ đây về sau xin quý vị đừng có đối xử với chúng tôi hoặc là đối xử với tất cả quý vị Dân-biểu khác như vậy.

Một lần nữa, chúng tôi xin cảm ơn quý đồng viện và xin quý đồng-viện cũng vui lòng tha thứ cho tất cả những điều gì mà chúng tôi có làm phiền lòng quý đồng viện.

(Vỗ tay)

## Ô, CHỦ-TỊCH.—

Đề giải tỏa thắc mắc của bạn Trần-dình-Ngọc, nhất là đề đánh tan sự hiểu lầm chúng tôi xin trình với quý đồng-viện là khi chúng tôi tuyên bố tại diễn đàn, chúng tôi đề-nghị sau phần phát biểu ý kiến của đồng viện X hay đồng viện Y, chúng tôi sẽ trao lời cho ủy-ban đúc kết, đó là chúng tôi đề-nghị chứ chúng tôi không có quyền chấm dứt cuộc thảo luận, vì cuộc thảo luận chỉ có thể được chấm dứt bằng một cuộc biểu quyết của khoáng đại, chiếu theo đề nghị tiên quyết của Trường-khối (điều 153 Nội-quy).

Thành thử khi chúng tôi kêu gọi sự thông cảm của quý vị mà quý vị xin ghi tên lên diễn-dàn phát-biểu thì bước lờng chúng tôi phải ghi tên, đó là trường-hợp đã xảy ra cho đồng viện Nguyễn-văn-Phùng.

Còn về trường-hợp của đồng viện Trần-dình-Ngọc, chúng tôi chưa hề và không hề được Tổng-thư-ký-đoàn cũng như Cảnh-lại hỏi ý-kiến. Nếu Cảnh-lại không ghi tên, đó là một điều đáng trách và ngoài ý muốn của Chủ-tọa-đoàn, chứ không bao giờ có sự chèn ép. Đó là điểm thứ nhất.

Điểm thứ nhì liên quan đến đề-nghị khuyến-cáo của đồng viện Trần-dình-Ngọc. Chúng tôi có ghi nhận, nhưng Thuyết-trình-đoàn có trả lời với bạn Trần-dình-Ngọc rằng đó là một sơ-sốt ngoài ý muốn và Thuyết-trình-đoàn đã có thiện-chí trình-bày trở lại.

Chúng tôi cũng mong đồng viện Trần-dình-Ngọc thông cảm, và nếu đồng viện chưa được thỏa mãn, chúng tôi đề-

nhị tới phần chung-quyết, đồ g viện Trần-dình-Ngọc vui lòng đặt vấn-đề trong phạm-vi tư-chính-án để cho khoảng đại biểu-quyết lại.

Sở dĩ chúng tôi nói lên như vậy là để xác nhận rằng chúng tôi lúc nào cũng tôn trọng Nội-quy và vô tư đối với tất cả quý đồng viện, nhất là đồng viện Trần-dình-Ngọc lại ở trong khối của chúng tôi, thì chẳng bao giờ có sự chèn ép được.

Chúng tôi xin ối tất cả quý đồng viện vì đã làm mất vài phút của quý vị, nhưng chúng tôi cần giải thích để tránh sự hiểu lầm.

### Ô. TRẦN-VĂN-SƠN.—

Vừa rồi, khi phát-biểu ý-kiến về ngân-sách Bộ Xã-hội, chúng tôi có đề-nghị cắt giảm 100,000,000\$ trong số tiền 253,000,000\$ dành để chuyên chở thực phẩm phụng sự hòa-bình.

Sau đó, đồng viện Lý-hiền-Tài có đưa ra một vài lý-do đề xin giữ lại số tiền đó. Tôi rất thông cảm về những lập luận của đồng viện Lý-hiền-Tài. Tuy nhiên, còn có một vài điểm mà chúng tôi xin trình-bày thêm hầu quý đồng viện thấy rõ vấn-đề hơn.

Có lẽ đồng viện Lý-hiền-Tài cũng đồng ý nguyên tắc rằng nếu Hải-quân còn có thể cung cấp phương-tiện để chuyên vận một số thực-phẩm phụng sự hòa-bình thì Hải-quân nên làm việc đó, và Bộ xã-hội nên yêu-cầu Hải-quân làm việc đó. Đồng viện Lý-hiền-Tài có đưa ra một lý-do là vì giữa Bộ xã-hội và Bộ Quốc-phòng không thể phối-hợp với nhau được nên bộ nào chỉ lo cho Bộ đó mà thôi. Vì vậy họ phải dự-trừ một ngân khoản để thuê mướn làm công việc chuyên chở. Chúng tôi thiết nghĩ nếu chỉ cần một sự phối-hợp nhỏ nhỏ giữa hai bộ mà tiết-kiệm được cho Ngân-sách Quốc-gia một năm là 100 triệu, thì đó là một việc rất đáng làm. Vấn-đề đặt ra ở đây là Hải-quân có thể làm được công việc đó không? Nếu đồng viện Lý-hiền-Tài đưa ra trước khoáng-đại này tất cả những dẫn chứng rằng Hải-quân không có phương-tiện làm công việc đó thì tôi sẽ đồng ý với đồng viện Lý-hiền-Tài ngay lập tức.

Nhưng tôi được biết một cách chắc-chắn rằng Hải-Quân có đầy đủ phương-tiện hiện tại để giúp Bộ Xã-hội làm những công việc đó. Phần còn lại chỉ là một sự phối-hợp mà thôi. Hiện giờ các Bộ có một nguyên-tắc làm việc là Bộ nào lo cho Bộ đó, như vậy là thiếu sự phối-hợp hoàn-toàn, mà thiếu phối-hợp thì hiệu suất sẽ sút kém, và hiệu suất sút kém sẽ kéo theo sự tiêu xài ngân-sách nhiều khi quá phí-phạm.

Cho nên, nếu chúng ta cắt 100 triệu thì đương nhiên Bộ Xã-hội vì thiếu hụt ngân khoản để chuyên-vận thực-phẩm phụng-sự hòa-bình, bắt buộc họ phải đặt vấn-đề với Thủ-tướng và Thủ-tướng sẽ đặt lại vấn-đề đó với Bộ Quốc-phòng thì thử hỏi Bộ Quốc-phòng có thể làm công việc đó không?

Quý vị thấy chỉ cần một cuộc nói chuyện giữa Thủ-tướng và hai Tổng trưởng để tiết-kiệm cho ngân-sách Quốc gia 100 triệu là một điều rất đáng làm.

Vì những lý do trên chúng tôi nghĩ rằng khoáng-đại chúng ta nên cấp 100 triệu đó để bắt buộc Bộ Xã-hội phải đặt thành vấn-đề đưng-dẫn, chứ không thể chỉ đặt vấn-đề

một cách đại-khái rồi sau cùng trả lời rằng Bộ nào lo Bộ đó vì không thể phối-hợp được.

### Thưa Quý vị,

Ông Tổng-trưởng Xã-hội chính là một y-sĩ xuất thân từ Hải-quân, do đó vấn-đề liên-lạc giữa Ông và Ông Tư lệnh Hải-quân cũng không có gì khó-khăn lắm, và sự xin yểm trợ của Hải-quân là một điều mà chúng tôi nghĩ rằng có thể thực-hiện được.

Vì vậy, cho nên chúng tôi xin không đồng ý với đồng viện Lý-hiền-Tài và xin giữ lại đề-nghị của chúng tôi lúc này là cắt 100 triệu trong 253 triệu dành cho phần chuyên chở thực-phẩm phụng-sự hòa-bình.

### Ô. NGUYỄN-VĂN-QUÍ.—

Lúc này, chúng tôi đã lên đây phát-biểu ý-kiến về ngân sách của Bộ Xã-hội, nhưng vì không đủ thì giờ nên những nhận-xét của chúng tôi chưa được phát-biểu hết. Vì vậy, buộc lòng chúng tôi phải lên đây một lần nữa để nêu thêm một số nhận xét liên-hệ đến các vấn đề của Bộ Xã-hội.

Như chúng tôi đã trình bày, số nạn nhân hiện tại khoảng 860.000 trên toàn quốc, so với 17 triệu rưỡi dân thì tỷ-lệ là 20%, nghĩa là cứ 100 dân thì có khoảng 20 người bị chiến-nạn.

Chúng tôi cũng được biết, sau khi nghe các cơ-quan liên hệ phúc-trình là năm nay — 1972 — dù chúng ta ở trong hoàn cảnh chiến-tranh, số dân chúng chết chóc vì chiến tranh rất ít, tỷ-lệ xem như không đáng kể. Vì đó chúng ta mừng, và như bạn Lý-hiền-Tài đã nói, dù rằng chúng ta mất tiền, mất bạc mà bảo vệ được sanh mạng của đồng bào thì đó là một điều đáng mừng và đáng quý cho thế giới tự-do của chúng ta. Chúng tôi xin góp thêm ý kiến đó với ý kiến của bạn Lý-hiền-Tài.

Chúng ta mừng vì biết chắc chắn rằng đồng bào không thích Cộng-sản, khi Cộng-sản vừa về ở đầu làng, đồng-bào nghe được thì hốt hải bỏ nhà, bỏ cửa, bỏ thực phẩm của mình mà chạy đến những vùng an-toàn. Sau đó trận chiến mới xảy ra nên số đồng bào bị nạn rất ít.

Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy rằng sự thiệt hại về vật chất của đồng bào rất là lớn lao, lớn lao hơn những dự tưởng mà chúng ta tính bằng con số, vì dù rằng đất nước chúng ta ở trong tình trạng chiến-tranh đã 25 năm nay nhưng có những làng, những ấp từ nào tới giờ không hề bị hãm dọa bởi chiến tranh.

Có những ngôi nhà xưa, cất từ 40, 50 năm về trước, đồ đạc rất quý giá, ví dụ như một cái tủ thờ do tổ tiên để lại có từ 100 năm, tủ thờ đó có giá trị 5, 3 trăm ngàn, giá đó chúng ta có thể mua được, nhưng không thể kiếm được. Thành ra, sự thiệt hại nếu tính bằng tiền đối với dân chúng thì nó vô giá, và những con số mà chúng ta tính ra để yểm trợ đến tay đồng-bào thì rất là ít.

Tại Tỉnh Hậu-ngã, Cộng-sản đã thực hiện hai đợt tấn công quy mô trên toàn tỉnh. Đợt tấn công thứ nhất vào tháng 4 gây cho hơn 5.000 gia-đình có nhà cửa bị hư hại, và khoảng 25.000 đồng-bào làm vào cảnh màn trời chiếu đất.

Đợt tấn công thứ nhì xảy ra vào đêm 27 rạng 28 tháng

10 nghĩa là trong tháng qua, Cộng-sản đã lợi dụng ngày hưu-chiến, đã gây cho 2.000 gia đình đồng bào không nơi nương tựa.

Qua hai đợt tấn công đột-ngột của Cộng-sản, có 40.000 đồng-bào đã trở thành đồng bào chiến-nạn trong số dân gần 300.000 người, trong toàn tỉnh Hậu-nghĩa, tỷ lệ cũng xấp xỉ 20% so với tỷ lệ của toàn quốc. Vì vậy, tỉnh Hậu-nghĩa cũng thuộc vào những tỉnh có số đồng-bào chiến-nạn rất cao.

Nhân đây, chúng tôi xin nói thêm về phần hành của Bộ Xã-hội, qua hai nhận-xét :

— Nhận-xét thứ nhất là việc thực hiện công cuộc cứu trợ đồng-bào rất chậm.

— Nhận-xét thứ hai là việc cứu trợ rất ít.

Từ tháng 4 cho đến tháng 10, tháng 11, có nhiều đồng bào đã được kê-kê nhưng chưa nhận được sự cứu trợ nào cả dù rằng trên giấy tờ đã có. Sở dĩ có tình trạng như vậy vì những thủ-tục quá rườm-rà và quá chậm chạp cho đến nỗi có những gia đình sau khi đã tự-tú sửa chữa hay xây cất lại nhà cửa của mình rồi lại bị thiệt hại lần thứ hai, và tuy họ đã có khai báo lần thứ nhất, họ vẫn chưa lường được sự cứu trợ nào.

Chúng tôi có đến tiếp xúc với nhiều gia đình đồng-bào chiến-nạn thì được đồng bào ở đây cho biết là mỗi gia đình chỉ nhận được 4 lít gạo gọi là những trợ-cấp tức thời và đến nay đã một tháng trôi qua họ vẫn chưa được thêm một biện-pháp cứu-trợ nào nữa của Bộ Xã-hội cả.

Như chúng tôi đã trình quý đồng-viện khi nãy, đến nay có những gia đình không còn thực phẩm và đã lâm vào tình trạng thiếu thực phẩm thật sự.

Chúng tôi không muốn bi-quan-hóa tình hình làm cho tình hình trở thành bi quan thật sự, nhưng chúng tôi phải nói rằng có những gia đình đã lâm vào tình trạng không còn thức ăn hàng ngày.

Đề kết-luận, chúng tôi tha thiết đề nghị cùng ủy-ban Ngân-sách khuyến cáo Bộ Xã-hội hoặc là dồn hết nỗ lực để cứu trợ tức thời cho những đồng bào chiến-nạn trong đợt nhất và đợt hai năm 1972 này.

Nói như vậy, chúng tôi cũng xin nhắc lại rằng đối với chúng ta, những đồng bào ở đợt chiến-nạn tháng 1, 1972 này là những đồng bào có thể gọi là bị nạn vào những giờ phút chót của cuộc ngưng bắn, vì như tất cả chúng ta đều biết, vào đêm 27 rạng 28, Cộng-sản đã tổ chức một cao điềm xâm nhập vào các tỉnh cạnh biên, chẳng hạn như Tây-ninh, Hậu-nghĩa hay là Kiên-phong và họ đã tuyên-tuyên trong dân chúng là họ đánh để chiếm đất, chiếm dân,

Chúng đã phân tán mỏng ra để nằm vào trong các xã ấp.

Nhưng sau đó thì quân đội ta đã tái chiếm lại.

Tuy nhiên, đồng bào cũng đã bị thiệt hại nhiều. Những đồng bào này, chúng tôi có thể nói là bị thiệt hại trong những ngày cuối cùng của mùa chinh chiến.

Chúng ta cũng mong rằng đây là lần cuối cùng mà Bộ Xã-hội thực hiện những cuộc cứu trợ cho những đồng bào đó.

Chúng tôi thành thật cảm ơn quý vị.

O. TRẦN-ĐÌNH-NGỌC.—

Chúng tôi xin phép được góp một vài ý kiến nhân lúc thảo luận về ngân sách của bộ Xã-hội.

Về ngân khoản 1.410.000.000\$ mà ủy-ban Ngân-sách đề nghị không đại dành cho Bộ Xã-hội, chúng tôi nghĩ chúng ta chẳng có lý do gì để đề nghị những sự cắt xén.

Tuy nhiên, chúng tôi mong muốn rằng tiền bạc, ngân khoản mà khoáng đại cũng như nhân dân trao vào tay Bộ Xã-hội thì phải làm thế nào để Bộ Xã-hội có thể trao trọn vẹn đến tay những nạn nhân chiến cuộc cũng như những người bị thiên tai, hỏa hoạn v.v..

Chúng tôi nghĩ Bộ Xã-hội có thể có thiện chí cấp phát về cho các Ty Xã-hội tại các Tỉnh các phẩm vật cứu trợ như gạo, muối, mền, tiền bạc v.v.. nhưng chúng tôi không biết rằng ông Tổng-trưởng Xã-hội có kế hoạch để kiểm soát các nhân viên thuộc hạ có làm đúng theo đường lối của Bộ Xã-hội, nhất là có kiểm soát được về phương diện liên chính của cấp thừa hành hay không.

Chúng tôi thấy nhiều khi phẩm vật ở trên Bộ cấp phát về cho các Ty, người chấy nhà thì không được hưởng, trong khi đó gạo lại để hư nát ở trong kho. Sự việc này, một đồng-viện của chúng tôi mới cho chúng tôi biết như vậy theo đó có Ty Xã-hội đã đem cả ngàn bao gạo bị hư ra đốt.

Thử hỏi việc làm tắc trách như vậy có xứng đáng cho họ tiếp tục công việc gọi là xoa dịu vết thương xã-hội của đồng bào hay không?

Về chương trình cứu trợ đồng bào nạn nhân chiến cuộc, chúng tôi thấy rằng quả tình Bộ Xã-hội chưa có một chương trình gì cả ngoài những sự vá víu cầm chừng, chỉ bèo bớ cho những bọn đầu nậu, những bọn cai thầu an trên đầu, trên cổ đồng bào mà thôi.

Trước đây, chúng tôi cũng đã có những lần ra miền Trung hay là đi mấy Tỉnh Long-kinh, Bến-là đề thăm những nạn nhân bị nạn chiến cuộc. Tất cả đều kêu rên với chúng tôi rằng gạo thì không đủ ăn nước thì không có thuốc men cũng không, trẻ con đau ốm nheo nhóc, thật là một tình trạng hết sức thảm.

Chúng tôi nghĩ rằng số đồng-bào tự-nạn chiến-cuộc hiện nay rất đông cả 5,7 trăm ngàn người có lẽ lúc này nhiều người đã quên họ mất rồi, cho nên Bộ Xã-hội là Bộ phụ-trách về việc đó, phải có một kế hoạch rộng lớn qui-mô để định-cư những người muốn ở tại Miền Nam này nguyên là dân miền Trung vô đây hay mưu tìm công ăn việc làm cho họ trước khi có thể tự sống được, chứ không thể để họ trông chờ vào năm trăm gram gạo mỗi ngày của Chính-phủ rồi sống lây-là như thế.

Chúng tôi không biết đến bao giờ mới giải-quyết được tình trạng khốn khổ của đồng-bào chúng ta, và ngày nào chúng ta chưa giải-quyết thỏa đáng được cho đồng bào thì chúng ta chưa yên tâm được.

Ngoài ra, chúng tôi cũng phải nói lên ở đây sự ta thán của đồng bào bị thiên-tai, hỏa-hoạn chờ đợi quá lâu sự cứu-

trợ của Bộ Xã-hội mà đã hơn một lần chúng tôi lưu ý Bộ về việc này. Chúng tôi ước mong tự hậu Bộ sẽ giải-dị-hóa các thủ-tục Hành-chính để dân chúng gặp những chuyện không may đó được giúp đỡ sớm.

Sau đây, chúng tôi xin phép quý đồng-viện đề đưa ra một khuyến-cáo Bộ Xã-hội :

1) Yêu-cầu Bộ Xã-hội sử-dụng đúng-dắn tài-nguyên quốc-gia và kiểm-soát, trừng trị gắt gao những vụ tham-nhũng gây sự thất-thoát phẩm-vật cứu-trợ nạn-nhân chiến-cước hiện-nay.

2) Yêu-cầu Bộ Xã-hội báo-cáo cho Quốc-hội cứ mỗi cuối tháng, công tác cứu-trợ trên toàn quốc để Quốc-hội biết rõ sự xuất-nhập và tiền bạc, phẩm-vật cứu-trợ.

3) Bộ Xã-hội phải có một chương-tình cứu-trợ lâu dài và việc định-cư những đồng bào nạn nhân chiến-cước từ miền Trung và miền Nam.

(Vỗ tay)

### Ô. CHỦ-TỊCH. —

Chúng tôi nhận thấy phần góp ý của quý đồng-viện ở mục 29 đã khá đầy đủ, vì vậy chúng tôi đề-nghị sai phần góp ý của quý đồng-viện Nguyễn-bá-Lương, chúng tôi trao lời cho Ủy-ban dứt-kết.

### Ô. NGUYỄN-BÁ-LƯƠNG. —

Hôm nay, chúng tôi xin phép lên diễn-dàn để trình-bày lại tình-trạng đời sống, đời chết của 600 đồng-bào quận Bô-Đức.

Trước khi tản-cư thì họ cũng thuộc hạng khá giả, đủ ăn, cho nên khi được lệnh tản cư cấp tốc của Chánh-quyền thì họ liền ra đi, với một số tiền có thể tạm sống chừng 6-7 tháng.

Họ không đề-ràng đi tản cư lâu như vậy, họ tưởng là chỉ tạm lánh trong một thời gian vài ba tháng rồi lại trở về tiếp tục công việc cấy hái hay trồng lúa, trồng cây, thau huê-lợi để sinh sống.

Nhưng rất rủi là sự tản cư này đã kéo dài đến nay hơn 7 tháng, khiến họ phải kiệt quệ. Đối với những đồng-bào đi tản cư tập-thể thì được Chánh-quyền địa-phương và các cơ-quan từ-thiện cung-cấp thực phẩm đều đều nên họ có thể tạm sống được.

Nhưng rủi cho 600 đồng-bào trước khi đi tản cư tự túc đề bót gánh nặng cho Chánh-quyền địa-phương và chánh-quyền trung-ương, thiện chí của họ rất đáng khen, thế mà ngày hôm nay vì đói rách họ phải trở về Phước-Long xin Chánh-quyền địa-phương giúp đỡ, thì nơi đây đã từ chối trợ giúp họ, việc lý-do là hồi đầu những đồng-bào này đã không đi tản cư tập thể.

Tôi thấy rằng lý-do đó, lập-luận đi không đúng vưng, bởi vì trước khi chơm này đi tản cư tự túc là họ đã bót phần nào gánh nặng cho chánh-quyền, nhưng tới ngày hôm nay vì người ta đã kiệt quệ rồi, người ta mới cầu cứu với chánh-quyền trước khi chết.

Người ta van khốc, cầu cứu, xin chính-quyền địa-phương phát gạo và muối để mà sống lấy lát qua ngày, nhưng lời kêu cứu của chưa được chánh-quyền đáp ứng.

Tôi có đến hỏi ông Tổng-trưởng xã-hội thì ông Tổng-trưởng có nói rằng gạo ở Saigon, ở trung-ương có đầy đủ, nhưng mà hiện nay không có máy bay để chở.

Kính thưa Quý vị,

Theo thiên ý của chúng tôi đó là thuộc trách nhiệm của chánh-quyền địa-phương và chánh-quyền trung-ương phải lo cho nhân-đồng-bào đó khỏi chết đói, chứ không được phép nói rằng không có phương-tiện.

Nếu như máy bay không đáp xuống được thì người ta có thể tiêu tế bằng cách thả dù gạo và muối, đồng thời phải có một ủy-ban đến tận địa-phương để kiểm-soát việc phân-phối.

Kính thưa Quý-vị,

Thường thường, trên nguyên-tắc, trung-ương cấp cho đồng-bào bị tai nạn chiến-tranh 100%, nhưng khi tới tay đồng-bào ở địa-phương thì chỉ còn 50% là may mắn lắm rồi.

Có nhiều người đã nói với tôi rằng gạo thì lấy lẩn, lấy hời từ trung-ương, và không biết giao cho ai, hay giao cho cơ-quan nào chở mà một bao gạo 100 kí-lô thì khi tới tay đồng-bào may lắm chỉ còn chừng 70 kí-lô thôi.

Còn về số quần áo cũ hay nhu-yếu-phẩm khác của các cơ-quan ngoại quốc gửi cho đồng-bào chiến-nạn đều tập trung tại Saigon. Chúng tôi nghe nhiều người nói, từ mấy năm nay cơ không phải mới đây, nhưng phải đợi đến hôm nay chúng tôi mới lên tiếng là vì chúng tôi phải kiểm-lý thấy có sự thật nên chúng tôi mới nói.

Vì dụ như vấn-đề quần áo cũ chẳng hạn, tập trung tại các kho trung-ương thì có một nhóm người vô đó lựa đồ tốt lấy hết, và lối chừng hai ba tuần lễ sau thì những đồ cũ còn tốt đã được bày bán ra ở chợ trời. Như vậy chỉ còn số quần áo thệt rách hoặc mục nát mới tới tay đồng-bào xấu số.

Do đó, ngày hôm nay nhân thảo luận về Ngân-sách Bộ Xã-hội, chúng tôi kính xin ủy-ban soạn thảo một khuyến-cáo đề-nhắc nhờ Bộ Xã-hội về những vấn-đề đại-khái như sau :

1) Phải cứu cấp tức thời số 600 đồng-bào đang chết đói trên tỉnh Phước-long.

2) Phải kiểm-soát các phẩm-vật chuyên đến tay đồng-bào từ trung-ương cho đến địa-phương để tránh những tình trạng mất mát như chúng tôi vừa nêu trên.

Chúng tôi xin dứt lời và xin cảm ơn ông Chủ-tịch và quý đồng-viện.

### Ô. CHỦ-TỊCH. —

Bây giờ chúng tôi tuyên bố chấm dứt phần thảo-luận. Chúng tôi xin mời ủy-ban lên dứt kết Mục 29, Bộ Xã-hội đề-khoảng đại-biêu-quyết.

## Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh), —

Mục 29 chỉ có một chương duy nhất là chương 655. Sau khi quý đồng-viên phát biểu ý-kiến, chúng tôi ghi nhận có tất cả hai đề-nghị.

1) Đồng-viên Trần-văn-Sơn yêu-cầu cắt 100.000.000\$ ở tại điều 3.

2) Đồng-viên Nguyễn-văn-Quý xin tăng tại điều 5 một số tiền là 100.000.000\$

Ủy-ban chúng tôi xin có một đề-nghị dung-hòa như sau đề khoáng-đại biểu-quyết trong trường-hợp đề-nghị tu-chính của ủy-ban không được chấp-thuận, chúng tôi sẽ lần lượt đưa ra đề-nghị của hai ban đồng-viên Trần-văn-Sơn và Nguyễn-văn-Quý, đề khoáng-đại Hạ-ngهی-Viện biểu-quyết.

Ủy-ban chúng tôi xin tu-chính tại điều 3, thay vì cắt 100.000.000\$ như ban đồng-viên Trần-văn-Sơn đề-nghị, và có sự kháng-đồng ở của ban đồng-viên Lê-hiến-Tài, chúng tôi đề-nghị cắt 50.000.000\$ để bắt buộc Bộ Xã-hội phải tôn-dùng những phương-tiện sẵn có của chánh-phủ để chuyển-thực-nhiệm cứu-trợ đến tay đồng-bào. Số tiền 50 triệu này xin đem xuống điều 5 để tăng cường tài-trợ-cấp cho các cơ-quan từ-thiện.

Như vậy, sau khi cắt bớt 50.000.000\$, kinh-phí của điều 3 còn lại là 776.206.000\$.

Ở điều 5 sau khi tăng cường 50.000.000\$, kinh-phí sẽ tăng lên 381.191.000\$. Thành ra tổng số ki-hoán của Mục 29 vẫn không thay đổi, nghĩa là vẫn 1.140.000.000\$.

## Ô. CHỦ-TỊCH. —

Sau khi ủy-ban tu-chính lại điều 3 và điều 5 của chương 655, tổng số kinh-phí dành cho Mục 29 vẫn là 1.410.000.000\$, Chúng tôi xin đưa đề-nghị của ủy-ban ra đề khoáng-đại biểu-quyết.

Quý đồng-viên nào chấp-thuận ý-kiến tu-chính của ủy-ban là chuẩn-cấp cho Mục 29 kinh-phí 1.410.000.000\$, xin giờ tay.

70 vị chấp-thuận

Như vậy mục 29 được khoáng-đại chấp-thuận thông qua.

Chúng tôi xin thuyết-trình-viên đúc-kết phần khuyến-cáo liên-quan tới Mục này.

## Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên). —

Ủy-ban chúng tôi có nhận được hai dự-thảo khuyến-cáo của hai đồng-viên Nguyễn-văn-Quý và Trần-dình-Ngọc, nội-dung của hai khuyến-cáo này có tánh-cách bổ-tú cho nhau, nên ủy-ban chúng tôi xin phép được đúc-kết thành một khuyến-cáo duy nhất.

## Khuyến-cáo đối với Bộ Xã-hội :

1) Ưu-tiên dồn nỗ-lực trong việc cứu-trợ đồng-bào chiến-nạn các đợt I và II.

2) Yêu-cầu Bộ Xã-hội sử-dụng đúng-lầu tài-nguyên quốc-gia và kiểm-soát, trừng-trị gắt-gao những vụ tham-nhũng gây sự thất-thoát phạm-vật cứu-trợ nạn-nhân chiến-cuộc hiện nay.

3) Yêu-cầu Bộ Xã-hội báo-cáo với Quốc-hội mỗi cuối tháng, công-tác cứu-trợ trên toàn-quốc, để Quốc-hội biết rõ sự xuất-nhập về tiền-bạc, phạm-vật cứu-trợ.

4) Bộ Xã-hội phải có một chương-trình cứu-trợ lâu-dài về việc định-cư những đồng-bào nạn-nhân chiến-cuộc từ miền Trung vào Nam.

## Ô. CHỦ-TỊCH. —

Ủy-ban vừa đúc-kết một bản khuyến-cáo dựa trên đề-nghị của hai đồng-viên Trần-dình-Ngọc và Nguyễn-văn-Quý. Chúng tôi xin đưa bản đúc-kết của ủy-ban đưa ra đề khoáng-đại biểu-quyết.

Quý đồng-viên nào chấp-thuận bản khuyến-cáo mà Thuyết-trình-viên vừa trình-dọc, xin giờ tay.

68 vị chấp-thuận

Như vậy chúng ta đã thông qua Mục 29. Bây giờ chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban đề tiếp trình khoáng-đại Mục 30.

## Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên). —

Chúng tôi xin sang Mục 30, Bộ Lao-động.

Kinh-phí dự-trù cho niên-khóa 1973 của Bộ Lao-động là 263,292.000\$ chia ra như sau :

Chương 651 : Văn-phòng Bộ và Nha Sở Trung ương. —

Ủy-ban chúng tôi đề-nghị cắt bớt ở điều 1 một ngân-khoản là 3.488.000\$ gồm hai phần :

Phần thứ nhất : 1.000.000\$ về dự-dịch bổ-nhiệm một phụ tá Tổng-trưởng Lao-động.

Theo lời giải-thích của ông Tổng-trưởng Lao-động thì Bộ rất cần một phụ tá để có thể thay Tổng-trưởng tiếp-xúc với các phái đoàn ngoại-quốc.

Chức vụ này quan-trọng hơn Đồng-lý Văn-phòng.

Tuy-nhiên, theo ủy-ban nhậ-xét thì tại bộ Lao-động ở cơ-quan Trung-ương và Tổng-nha Thanh-tra Lao-động nhân số hiện có 545 người, vì vậy việc bổ-nhiệm một phụ tá Tổng-trưởng chẳng những không ích-lợi gì trên thực-tế mà còn gây thêm gánh-nặng cho công-quỹ.

Do đó ủy ban chúng tôi đề nghị cắt 1,000,000\$.

Phần thứ hai: ủy ban chúng tôi đề nghị cắt 2.488.000\$ về kinh phí dự tuyển 4 Trường-lao động tại các sứ quán Việt-nam tại ngoại quốc, vì ủy ban nhận thấy không cần thiết.

Ngoài ra, cũng tại Chương 651, ủy ban chúng tôi xin cắt ở điều 3 một ngân khoản 5.284.000\$ vì thấy kinh-phí dự trù về vật liệu và dịch vụ điều hành tăng quá cao.

Như vậy, Tổng số kinh phí ủy ban đề nghị cắt ở Chương 651 là 8.772.000\$, và số kinh phí mà ủy ban đề nghị cho Chương 651 sẽ là 38.993.000\$.

Chương 652: Nha Tổng Thanh-tra Lao-động. — ủy ban chúng tôi đề nghị cắt 38.391.000\$ vì thấy kinh phí dự trù cho vật liệu và dịch vụ quá cao.

Vậy, kinh phí còn lại cho chương này là 177.136.000\$,

Tóm lại, kinh phí nguyên thủy của Bộ Lao-động là 263.292.000\$.

Sau khi ủy ban chúng tôi đề nghị cắt 47.163.000\$, tổng số kinh phí còn lại của Mục 30 là 216.129.000\$.

Chúng tôi xin đề nghị trình cùng khoáng-đại.

#### Ô. PHẠM-THÀNH-NGỌC.-

Về Ngân khoản dành cho Bộ Lao-động trong năm 1973, nếu so sánh với ngân sách Quốc-gia và căn cứ trên ngân khoản 263.292.000\$ dự trù cho Bộ Lao-động, chúng tôi thấy chỉ chiếm một tỷ lệ là 0,06.% Quả tình, đây là một con số quá khiêm tốn, nếu không muốn nói là eo hẹp.

Thưa Quý đồng viện,

Quý đồng viện đã hằng lưu tâm đến đời sống tinh thần lẫn vật chất của giới lao động, và lúc nào cũng sẵn sàng bênh vực tối đa quyền lợi của giới này thì hôm nay chúng tôi xin quý đồng viện hãy lưu tâm đặc biệt đến khía cạnh chuyên môn hóa của khối lao động, một khối đông đảo nhất trong xã hội mà tầm hoạt động có ảnh hưởng rất quan trọng đến sinh hoạt chính trị, nhất là đối với nền kinh tế nước nhà.

Một khi khối sản xuất này được tận dụng đúng mức, chương trình chuyên môn hóa gồm 3 mục tiêu: thăng tiến trình độ chuyên nghiệp, phân loại các thợ và chuyên viên, cung ứng nhu cầu cho các xí nghiệp để các xí nghiệp khỏi phải mượn chuyên viên ngoại quốc thì chúng ta mới đạt được kết quả hữu hiệu.

Vậy, trong chiều hướng tạo dựng một chính sách lao động trường kỳ, hữu hiệu, chuẩn bị cho giai đoạn hậu chiến chung, tôi thiết tha kính xin quý đồng viện đặc biệt nâng đỡ chương trình huấn nghệ của Bộ Lao-động mà nhu cầu là yểm trợ cho Trung-tâm Huấn-nghệ Quốc-gia Tân-mai đang trong thời kỳ tân lập để trung tâm này trang bị đầy đủ máy móc theo đúng tiêu chuẩn quốc tế hầu đáp ứng đúng mục tiêu nêu trên.

Một yếu tố mới chúng tôi thấy cần thưa cùng quý đồng viện là trong chương trình hợp tác năm 1973, Bộ lao động đã vận dụng hết khả năng và vận động cơ quan nhất triển Liên-hiệp Quốc-tế trợ giúp cho Việt-nam Cộng-Hòa 1.500.000\$ Mỹ kim về việc đào luyện chuyên viên và mua học cụ trong 4 năm, trên nguyên tắc mỗi bên phải đóng góp một nửa.

Như vậy trong hai năm đầu, kể từ năm 1973, ít nhất chúng ta phải đóng góp một kinh phí 200.000.000\$ để thực hiện chương trình huấn nghệ, đào luyện chuyên viên.

Anh Quốc cũng trợ giúp cho Việt-nam Cộng-hòa vào khoảng 60 triệu bạc Việt-nam tương đương với 50.000 Anh kim.

Tóm lại nếu chúng ta nhìn cả chiều sâu và chiều rộng của nền kinh tế nước nhà đang đòi hỏi sự đầu tư àoạt của các nước bạn vào Việt-nam thì chúng ta không thể không đặt nặng chương trình chuyên môn hóa khối sản xuất hiện hữu để kịp thời cung ứng cho nhu cầu phát triển kỹ nghệ trong nước.

Với những ước mong nhỏ bé ấy, chúng tôi thiết tha kêu gọi ủy ban Ngân-sách Hạ-Nghi-Viện và quý vị chấp thuận giữ nguyên số tiền 38.391.000\$ đã bị cắt ở điều 3 chương 652, vì lẽ nếu Trung-tâm Huấn-nghệ Quốc-gia Tân-mai được thành lập và đang thời kỳ tân lập sẽ đòi hỏi một số kinh phí để điều hành và trang bị đầy đủ.

Nếu đề nghị này được chấp thuận, chúng tôi đề nghị khuyến cáo Bộ lao động chỉ nên dùng kinh phí này vào việc huấn nghệ mà thôi.

Một lần nữa, chúng tôi thiết tha kêu gọi quý đồng viện yểm trợ ý kiến chúng tôi.

(Vỗ tay)

#### Ô. VÕ-VĂN-PHÁT. —

Lời nói đầu tiên của chúng tôi là thành thật cảm ơn ủy ban Ngân-sách năm nay, khi cứu xét ngân sách, đã tiết kiệm rất nhiều cho tài nguyên quốc-gia, và mặc dù thuế má nặng nề vì chiến tranh, dân chúng phần nào cũng hài lòng vì thấy rằng những số tiền mà mình đóng góp do công lao khổ cực đã không bị chi tiêu một cách phí phạm.

Tuy nhiên, có nhiều ngân khoản nếu bị cắt xén đi sẽ làm thiệt hại cho dân chúng rất nhiều, nhất là thành phần lao động, là giới bị đau khổ nhiều nhất trong miền Nam đau thương này.

Riêng về ngân sách của Bộ Lao-động, chúng tôi hoàn toàn tán đồng ý kiến của bạn Phạm-thành-Ngọc.

Như chúng ta đã biết hiện nay khối sản-xuất, từ tiêu công nghệ cho tới các kỹ nghệ lớn, chúng ta đều rất thiếu nhiều thợ chuyên môn, và những tệ nạn xã hội càng ngày xảy ra càng nhiều chỉ vì quá nhiều người dân không có vốn để làm ăn buôn bán, mà cũng không có một nghề trong tay để có thể tự mưu sinh và nuôi sống gia đình mình.

Nếu chúng ta nhìn xa hơn nữa, khi hòa bình đến, một số lớn quân nhân cần phải được giải ngũ, và chúng ta cần phải cho họ một cái nghề để có thể tự mưu sinh.

Đó là chúng ta chưa nói đến vấn đề kinh tế hậu chiến mà chúng ta cần phải cạnh tranh với các nước láng giềng vì được hưởng hòa bình trước chúng ta nên đã phát triển rất mạnh.

Miền nam chúng ta nếu muốn tự túc được và nếu muốn miền kinh tế thoát khổ, cảnh chậm tiến, chúng ta cần phải cạnh tranh nền kỹ nghệ nước nhà và cần có rất nhiều thợ giỏi để hàng nội hóa có thể sản xuất được nhiều, và tốt hơn nữa có thể thu hút được giới tiêu thụ và lần hồi có thể thay thế được các hàng nhập cảng, và khi cần, chúng ta có thể xuất cảng được các món hàng của chúng ta để bán sang các nước láng giềng với giá rẻ, vì chúng tôi không phải chịu những chi phí chuyên chở xa xôi như các nước khác.

Chúng tôi thiết nghĩ rằng dân tộc chúng ta là một dân tộc thông minh, cần cù thì với nền kinh tế được tự túc, chúng tôi thấy rằng đó không phải là một ước mơ quá đáng.

Vì sự ổn định an ninh nước nhà và vì vấn đề sinh tồn, chúng tôi khẩn thiết xin quý vị đồng viện yểm trợ cho chúng tôi bằng cách cho tu chính lại điều 3, chương 652 như bạn đồng viện Phạm-thành-Ngọc vừa trình bày là xin để lại số tiền là 108.391.000\$

Xin thành thật cảm ơn Quý đồng viện.

(Vỗ tay)

Ô. NGUYỄN-TRỌNG-NHO.—

Hôm nay chúng tôi thảo luận đến ngân sách của Bộ Lao-động.

Thưa Quý-vị.

Mỗi một năm chúng tôi đều nhả vào ngân sách của Bộ Lao-động và chúng tôi đều thấy những dự án chương trình hoạt động của bộ này cũng như hầu hết các Bộ khác, những mục tiêu đề ra đều là những mục tiêu tốt đẹp và dễ dàng được chấp nhận.

Nhưng chúng tôi muốn nhân dịp này đề lên tiếng nhắc nhở và yêu cầu Bộ Lao-động hãy làm thế nào để cố gắng bước đi một bước từ chỗ dự trù tới chỗ thực hiện, không nên mãi mãi đứng ở chỗ dự trù mà phải thực tế bắt tay vào việc.

Trước hết chúng tôi muốn rằng Bộ Lao-động phải luôn luôn tìm hiểu và thực hiện sự thích hợp giữa mức lương tối thiểu pháp-định và mức lương tối thiểu thực-tế cần-thiết cho đời sống người công nhân. Chúng tôi thấy điều này trong nhiều năm qua đã không được đề ý tới một cách thận trọng và chỉ khi nào mức sinh-hoạt gia-tăng tới một mức độ quá cao, lúc mà người công-nhân không chịu nổi với đồng lương tối thiểu của họ nữa, và lúc đó những tiếng nói, những đòi hỏi được vang lên, thì mãi sau đó ngời ta mới nghe thấy tiếng nói thăm-quyền chú trọng tới.

Tôi muốn rằng cơ quan lao động sẽ không bao giờ cần phải nghe đến những lời đòi hỏi đó, mà đi trước những đòi hỏi đó; ý-thức được thực tế cần thiết cho đời sống của những công-nhân lao-động. Đó là điều thứ nhất.

Điều thứ hai, chúng tôi cũng muốn rằng những dự-trù về vấn đề y-tế xí-nghiệp được thực-hiện một cách thận trọng và mạnh mẽ hơn. Chúng tôi muốn rằng trong dự-án sang năm về ngân-sách, Bộ Lao-động sẽ tương trình trước Ủy-ban ngân-sách và Khoáng đại Hạ-ngiệp-viện về kết quả của việc tổ chức y-tế lao-động, chứ không còn là một dự-trù tổ-chức y-tế lưu-động nữa.

Tôi muốn thấy điều này vì nếu chúng ta không bắt tay vào việc ngay thì bao giờ chúng ta cũng chỉ bắt đầu bằng chữ dự-trù tổ-chức.

Do đó, năm 1973 chúng tôi muốn Bộ Lao-động hãy thực sự tổ-chức mà sẽ không nói đến dự-trù nữa. Chúng tôi muốn được thấy những xe y-tế lưu động đi tới các xí-nghiệp để khám bệnh, để ngăn ngừa và chữa trị bệnh lao phổi và các bệnh hiểm nghèo nghề-nghiệp cho các công nhân.

Điều thứ ba tôi muốn nói là chúng tôi biết rằng với hoàn cảnh sinh hoạt hiện nay thì nhiều khi những thanh tra lao động đã có đời sống còn cực khổ hơn là đời sống của một số rất ít công nhân đặc biệt nào đó ở trong một số xí nghiệp đặc biệt nào đó.

Tuy nhiên, tôi mong muốn là nỗ lực hòa giải của các thanh tra lao động và của các cơ quan thăm quyền lao động sẽ tốt đẹp hơn nữa, để cho người ta nhìn thấy rằng chính quyền và các cơ quan lao động của chính phủ không phải vô tư, thụ động, khiến cho người công nhân có thể nghĩ rằng sự hòa giải biến thành sự lôi kéo người công nhân về phía quyền lợi của chủ nhân.

Thưa Quý vị,

Ngoài ra, nhân dịp này chúng tôi cũng muốn nói lên trước quý vị đồng viện một lời kêu gọi không phải chỉ xuất phát từ hàng trăm ngàn công nhân đang sinh hoạt trong các đô thị, mà là tiếng nói xuất phát từ cơ quan có thẩm quyền về lao động, từ ông Tổng-trưởng lao động, đó là tiếng nói mong mỏi chính phủ hãy làm ngay một công việc cần phải làm mà đã không làm từ tám năm qua.

Tám năm trước đây, chính phủ đã ban hành một sắc luật ban bố quyền tự do nghiệp đoàn mà cho tới ngày hôm nay sắc luật đó vẫn không hề được thi hành, chỉ vì chưa có một nghị định chi tiết hóa sắc luật đó, mặc dầu Bộ Lao-động đã thổi thục và mặc dầu lòng mong mỏi tha thiết của biết bao công nhân lao động trong nhiều năm qua, nhưng các Bộ liên hệ đã không chịu bắt tay vào việc cùng với Bộ lao công đề nghị cứu hầu tìm ra những chi tiết cần thiết cũng như những giới hạn cần thiết cho việc thi hành sắc luật 18/64 ban bố quyền tự do nghiệp đoàn.

Vì tình trạng đó mà ngày hôm nay có thể nói ít nhất là 50% các nghiệp đoàn đang sinh-hoạt đã có từ lâu vẫn nằm trong tình trạng bất hợp pháp. Khi một nghiệp đoàn có sinh hoạt, có tổ-chức, có quy củ, trên thực-tế là một nghiệp-đoàn đáng tôn-trọng thì trên pháp lý họ đã không được thừa nhận, vì họ đã không được cấp phép lại, bởi vì chưa có nghị-định chi-tiết-hóa sắc-luật 18/64; như vậy quyền lợi của người công nhân đã không được bảo vệ một cách thích đáng.

Nếu có một tranh chấp giữa chủ nhân và công nhân thì người công nhân sẽ không thể nhờ cậy vào tiếng nói của nghiệp-đoàn mà họ tham gia trong đó để bênh vực. Đó là

điều đã gây nên rất nhiều sự tranh chấp và thiệt hại cho hàng trăm ngàn công nhân, và điều đó không thể chấp nhận được.

Mặc dầu chúng ta nhận nhận rằng có những nỗ lực không ngừng của đối-phương luôn luôn muốn tìm cách xâm-nhập trong tất cả mọi tổ-chức, từ tổ-chức chính-quyền cho tới các tổ-chức tư-nhân để phá-hoại các nỗ lực của Quốc-gia, nhưng nếu chúng ta muốn loại trừ Cộng-sản và loại trừ những kẻ phá-hoại thì không gì tốt hơn là chúng ta khuyến-khích cho nhân-dân tự đứng lại với nhau để tổ-chức thành những đoàn ngũ có quy-cũ, có kiểm-soát.

Chừng nào mà tất cả các công-nhân nằm ở trong đoàn ngũ, có quy củ có tổ-chức và được kiểm-soát bởi pháp-luật thì lúc đó chúng ta sẽ không còn phải e sợ bất cứ một nỗ lực phá hoại nào của đối-phương.

Còn nếu chúng ta cứ để mặc họ ngoài vòng pháp-luật và không thừa nhận họ có tư-cách pháp-lý, mặc dầu chúng ta có thừa nhận họ về giá-trị thực-tế, chúng tôi thết tưởng đến một ngày nào đó, các công-nhân bị thiệt-hại về quyền lợi sẽ nổi loạn ở trong các xí-nghiệp thêm vào đó chúng ta còn phải chờ đợi sự phá hoại của đối-phương.

Thưa Quý vị.

Chúng tôi mong muốn tiếng nói của chúng tôi ngày hôm nay, một lần nữa, nhắc nhở cho Bộ liên-hệ, như: là Bộ Nội-vụ không thể trốn tránh trách nhiệm, mà phải cùng với Bộ Lao động chấp nhận sự thôi thúc của nhu-cầu cấp bách từ nhiều năm qua để cùng hợp nhau lại làm ra nghị-định chi-tiết hóa sự thi-hành sắc-luật 18/64.

Chừng nào chúng ta chưa làm được như vậy tức là chúng ta còn chưa tôn trọng điều 16 của Hiến-pháp đã quy-định: "quyền tự-do nghiệp-đoàn và quyền đình công được tôn-trọng trong phạm-vi và thể-thức luật-định".

Trong giai đoạn sắp tới, nếu ngay từ bây giờ chúng ta tổ-chức được nhân-tân của chúng ta, đoàn ngũ hóa được nhân dân của chúng ta trong những đoàn thể riêng biệt của họ hay là trong những đoàn thể lớn lao của chúng ta càng nhiều càng tốt, để không có một công-nhân nào phải đứng riêng rẽ hầu để bị lôi cuốn: có như thế, chúng ta mới chiến thắng được Cộng-sản trong giai-đoạn sắp tới.

Đề kết-luận, nhân khi thảo-luận về ngân-sách của Bộ Lao-động, chúng tôi muốn nêu lên khuyến-cáo là: Yêu cầu chính-phủ hãy cấp-tốc nghiên-cứu sắc-luật 18/64 và ban bố một nghị-định để thi-hành sắc-luật này, bảo-b vệ quyền-lợi cho công-nhân của các tổ-chức và đoàn-ngũ-hóa các công-nhân.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban đúc-kết đề khoáng-đại biểu-quyết.

Ô. NGUYỄN-NGỌC-LIÊN (Thuyết-trình-viên).—

Sau những lời trình-bày của quý đồng-viện trên diễn-đàn Quốc-hội, Ủy-ban chúng tôi xin tu-chính ở chương 652 thay vì cắt 20.000.000\$ ở điều 3, thì ủy-ban chúng tôi xin đem số tiền đó trở xuống điều 5 và vẫn giữ số cắt ở điều 3.

Vậy tổng số kinh-phí dự-trừ cho chương 652, chúng tôi xin giữ nguyên là 215.527.000\$. Tóm lại chương 652 ủy-ban chúng tôi không cắt xén, mà chỉ cắt ở điều 3 đem xuống điều 5 cho cơ-sở Tân-mai,

Như thế, tổng số kinh-phí của Bộ Lao-động, ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị là 259.804.000\$. Chúng tôi xin đặt trình trước khoáng-đại.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Sau đây là ý-kiến tu-chính của ủy-ban, chúng tôi xin khoáng-đại biểu-quyết. Quý đồng viện nào chấp thuận kinh-phí 259.804.000\$ cho Mục: 30, xin giơ tay.

\* \*

69 Vị chấp thuận

\* \*

Như vậy, mục 30 khoáng đại chấp thuận thông qua.

(Vỗ tay)

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Sau đây chúng tôi xin trình đọc khuyến cáo của đồng-viện Nguyễn-trọng-Nho đề nghị:

Khuyến-cáo Chính-phủ phải cấp tốc nghiên cứu đề ban bố nghị-định thi hành sắc-luật 18/64 về quyền tự do nghiệp-đoàn.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Thuyết trình viên vừa trình đọc trước quý đồng viện khuyến cáo do đồng viện Nguyễn-trọng-Nho đề nghị, chúng tôi xin khoáng đại quyết định.

Quý đồng viện nào chấp thuận khuyến cáo do đồng viện Nguyễn-trọng-Nho đề nghị, xin giơ tay,

\* \*

57 vị chấp thuận

\* \*

Như vậy, khuyến cáo của đồng viện Nguyễn-trọng-Nho đã được khoáng đại chấp thuận thông qua.

(Vỗ tay)

Bây giờ chúng tôi xin thuyết trình viên tiếp tục trình các đại: Mục 31.

Ô. NGUYỄN NGỌC LIÊN (Thuyết trình viên).—

Ủy-ban chúng tôi xin phép khoáng đại cho chúng tôi đình chánh số kinh phí của Bộ Lao-động vì chúng tôi cộng nhậm.



Tổng-số kinh phí dự trù cho bộ Lao-động, chúng tôi xin đính chính lại là 254.520.000\$.

Chúng tôi xin mạn phép sang Mục 31, bộ Cựu Chiến-binh.

Kinh phí dự-trù cho niên khóa 1973 của Bộ Cựu-chiến-Binh là 24.760.397.000\$, gồm có một chương duy nhất là Chương 401 : Văn-phòng Bộ, Cơ-quan Trung-ương và Địa-phương. Ủy-Ban chúng tôi xin đề nghị :

Cắt 20.000.000\$ ở điều 1, dự trù tuyên dụ 33 trường ty và các tài xế cho 33 Ty tân lập. Sở dĩ ủy-ban chúng tôi cắt 20 triệu vì theo đúng khuyến-cáo của Tổng-thống thì hiện nay không nên tân-tuyên nhân viên nữa.

Cắt 18.172.000\$ ở điều 3, vì dự tăng kinh-phí vật-liệu, dịch-vụ điều-hành quá cao.

Cắt 8.600.000\$ ở điều 7, gồm 3.000.000\$ tu-bồ công-ốc tại Bộ, 5.000.000\$ dụng cụ Văn-phòng dự-trù quá đáng, 600.000\$ mua 33 xe mobylette cho 33 Ty tân lập. Do đó, tổng số kinh phí ủy-ban chúng tôi đề-nghị cắt ở Mục 31 là 46.772.000\$ và tổng kết ngân-sách mà ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị cho Mục 31 sau khi cắt xén là 24.713.625.000\$. Chúng tôi xin đệ trình trước khoáng đại-

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viên nào có ý-kiến về Mục 31, chúng tôi kính mời lên điều-dàn. Kính mời đồng viên Nguyễn-minh-Đặng.

#### Ô. NGUYỄN-MINH-ĐẶNG. —

Chúng tôi xin được phép góp ý về Mục 31, ngân-sách dành cho Bộ Cựu-chiến-Binh. Theo chiều hướng là tất cả việc tuyển dụng nhân-viên mới hoặc những tân công-tác trong ngân sách năm nay đều không được dự trù nên ủy-ban đã cắt 20.000.000\$ ở điều 1 chương 401.

Tuy nhiên ở đây chúng tôi xin nêu lên một vài ý-kiến đối với ngân sách của Bộ Cựu-chiến-Binh. Nhiều vị đã lên diễn-dàn nêu lên tầm quan-trọng của giai-đoạn tới đây, một giai đoạn mà nếu có sự lạc hậu, nếu có giải-pháp hòa-bình thì vấn-đề đấu-tranh chính-trị là một vấn-đề vô cùng quan hệ.

Chúng tôi cũng nghĩ rằng nếu có một giải-pháp chính-trị mới tại miền Nam chúng ta đây thì tất nhiên sẽ có một số quân nhân được xuất ngũ để trở về đời sống bình thường của họ. Lúc đó vai trò của Bộ Cựu-chiến-Binh sẽ vô cùng quan-trọng. Quan-trọng ở điểm nào ?

Đối với tất cả cựu quân nhân, những cô nhi, quả phụ thì Bộ Cựu-chiến-Binh sẽ là một nhịp cầu để tranh-dầu và lo lắng cho quyền sống của họ, và nếu Bộ Cựu-chiến-Binh chỉ đề một văn-phòng trung-ương ở tại đô thành Saigon này thì những thắc mắc, những khiếu nại của họ ở địa-phương, ai sẽ can-thiệp, ai sẽ là nhịp cầu cho họ từ địa-phương lên tới Bộ ? Còn nếu gửi bằng văn thư, giấy tờ thì tôi e rằng có thể sẽ bị thất lạc.

Nếu nói rằng ở mỗi tỉnh đã có ông Tỉnh-trưởng lo liệu thì chúng tôi nghĩ rằng công việc của vị Tỉnh-trưởng kiêm Tiêu Khu-trưởng sẽ rất là bề bộn, và vị Tỉnh-trưởng đó sẽ

là chỉ huy mỗi đơn vị, còn các vị ở Ty. Sở sẽ là các vị tham-mưu của mỗi lãnh vực cho ông Tỉnh-trưởng.

Trong khi thiết lập Ngân-sách năm 1973, Bộ Cựu-chiến-Binh có nêu vấn-đề lập thêm 33 Ty, không ngoài mục đích lập thành một nhịp cầu để tại mỗi Tỉnh có một Ty Cựu-chiến-Binh lo quyền lợi cũng như nghiên-cứu vấn-đề huấn-nghệ, hướng nghiệp cho những quân nhân cựu quân-nhân cũng như gia đình cô nhi quả phụ.

Điều đó rất cần thiết cho tương lai và với 20 triệu mà ủy-ban đề nghị cắt, chúng tôi nghĩ mặc dầu đúng với nguyên tắc đầu tiên mà ủy-ban đã đưa ra khi thảo luận, nhưng so với 24 tỷ, chúng tôi nghĩ rằng 20 triệu không là bao nhiêu mà chúng ta có thể lập được 33 đơn-vị ở tại 33 đơn vị địa-phương hầu có thể giúp ích cho các gia đình cựu quân nhân và cô nhi, quả phụ thì chắc chúng ta sẽ không ai bực hờn gì mà không giữ lại 20 triệu đó để cho Bộ Cựu-chiến-Binh có thể làm việc được hữu hiệu hơn.

Tóm lại, chúng tôi ước mong ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân sách, quý vị trong thuyết-trình-đoàn và quý vị đồng viên chấp thuận để lại 20 triệu trong điều 1 của Bộ Cựu-chiến-Binh để Bộ này có thể tăng cường đơn vị địa-phương, làm nhịp cầu liên lạc giữa Bộ và gia đình cựu quân nhân, cô nhi, quả phụ ở các tỉnh.

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Nếu không còn đồng viên nào có ý kiến nữa, chúng tôi kính xin ủy-ban đúc kết đề khoáng đại biểu quyết.

#### Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi xin phép ông Chủ-tịch và quý đồng-viện đề cho chúng tôi trình-bày lý-do tại sao có sự cắt 20 triệu dự trù 33 Trường-ty và 33 tài-xế cho 33 Ty mà Bộ Cựu-chiến-Binh muốn thành lập tại các địa-phương hiện chưa có Ty Cựu-chiến-Binh.

Tất cả công việc về Cựu-chiến-Binh đều tập trung ở văn-phòng Trung-ương Bộ để cứu xét và ấn-định những tiêu chuẩn, sau đó nơi đây sẽ làm phiếu gửi đi các địa-phương để phân-phối lại cho các gia đình tử sĩ và cựu chiến binh. Với những cuốn sổ đó, người cựu chiến binh và gia đình tử sĩ có thể đem thẳng đến Ngân-kho lãnh tiền.

Từ trước đến nay ở mỗi tỉnh đều có 3, 4 nhân-viên trước kia là cán bộ phát triển nông thôn được biệt phái cho ông đề đích thân lo việc đó.

Chỉ từ ở những tỉnh mà con số cựu chiến binh tương đối nhiều hơn thì tòa tỉnh trưởng mới bận rộn, và chỉ có 11 ty có ông Trưởng ty Cựu-chiến-binh để lo tập trung những hồ-sơ chuyên về Bộ để Bộ làm sổ cấp dưỡng gửi xuống Ty rồi Ty chuyên lại cáo các cựu chiến binh. Hơn nữa nếu bây giờ lập ở mỗi tỉnh một ty Cựu-chiến-binh thì nhân viên tối thiểu cho một ty cũng vào khoảng hai, ba người để lo hồ-sơ cho một số Cựu-chiến-Binh không quá 12 người có quyền hưởng tiền phụ cấp.

Như vậy, ngân-sách quốc-gia phải đài thọ cho mỗi Ty một ông Ty-trưởng, một tài-xế, một cô thư-ký đánh máy và một ông tùy phái, như vậy e rằng quá đáng. Chúng tôi cũng

quan niệm rằng, đối với những tỉnh mà ông Tỉnh-trưởng không quá bận rộn về những việc khác thì nên đề ông Tỉnh-trưởng đích thân điều động trực tiếp và chịu trách nhiệm cá nhân về sự điều hành và lập những hồ sơ chuyên lên Bộ Cựu-chiến-Binh đề Bộ làm sở cấp duơng cho các đương sự.

Như thiết tưởng quyền lợi của Cựu-chiến-Binh được bảo đảm hơn là dưới quyền của ông Ty-trưởng. Ông Tỉnh-trưởng phải chịu trách nhiệm cá nhân với chính-phủ trung-ương về việc lập hồ sơ cựu-chiến-binh thì quyền lợi của cựu chiến binh mới được bảo đảm hơn là đề các Ty-trưởng làm việc đó.

Năm 1972, Bộ Cựu-chiến-Binh cũng đã bị dự trừ tuyền 33 Ty-trưởng, nhưng các ông Ty-trưởng này đã làm việc tại Bộ, lo việc huấn-luyện, không có đi làm Ty-trưởng. Năm 1973, Bộ Cựu-chiến-Binh lại xin tuyền dụng 33 Trưởng-ty, 33 Tài-xế đề làm Ty riêng, nhưng chưa ấn định số tiền thiết lập Ty.

Nếu chúng ta chấp nhận kinh phí tuyền dụng 33 ông Trưởng-ty và 33 tài xế này, chúng ta còn phải chấp nhận những kinh-phí cần thiết đề xây cất 33 trụ sở Ty, và tất cả những vật liệu dịch vụ cần thiết cho 33 ty.

Thành ra với 20 triệu này chưa phải là đủ, mà cần phải có một số kinh phí gấp 10 kinh phí này mới đủ đề dề-đành 33 ty được thành lập theo đề nghị của ông Tổng-trưởng Cựu-chiến-Binh. Vì những dự trừ đó không phù hợp với lý do ủy-ban chúng tôi đã đề nghị trước, là năm 1973 không tuyền dụng thêm nhân viên nên ủy-ban chúng tôi đề nghị cắt 20 triệu đó.

Hơn nữa 33 ông Ty-trưởng Cựu-chiến-Binh này không phải dự trừ lấy trong thành phần Cựu-chiến-Binh mà tuyền dụng người dân thường vào làm việc cho Cựu-chiến-Binh, tôi e rằng không hữu hiệu và không phù hợp với quyền lợi các Cựu-chiến-binh. Vì vậy cho nên ủy-ban chúng tôi đề nghị cắt phần tuyền dụng 33 Trưởng ty 33 tài xế dự trừ phục vụ cho 33 ông Trưởng ty mới tuyền dụng.

Tóm lại, ủy-ban Ngân-sách chúng tôi xin đề nghị khoáng đại Hạ-Nghị-viện chấp thuận cắt 20 triệu ở điều 1 về sự tuyền dụng 33 Trưởng-ty, 33 tài xế cho các ty Tân lập, và ở điều 7 cắt 8.670.000\$ gồm việc tu bổ công ốc của Bộ là 3.000.000\$, 5.000.000\$ dựng vụ văn phòng mà chúng tôi cho rằng dự trừ quá đáng và 600.000\$ dự trừ mua xe Mobylette cho 33 tùy phái ở các Ty tân lập, ở điều 3 cắt 18.172.000\$. Tổng-cộng số cắt xén lên đến số tiền 46.772.000\$.

Chúng tôi xin kính đề nghị khoáng đại Hạ-Nghị-viện chấp thuận số kinh phí theo y đề nghị nguyên thủy của ủy-ban chúng tôi về Mục 31, chương 401 là 24.713.625.000\$. Số 24 tỷ này là số tiền đề trả tiền cấp duơng do Ty Ngân-kho làm chủ không phải do Ty Cựu-chiến-Binh làm.

### Ô. CHỦ-TỊCH. —

Chúng tôi xin đưa ý kiến của ủy-ban đề quý đồng viện biểu quyết trước. Quý đồng viện nào chấp thuận kinh phí 24.713.625.000\$ cho mục 31, xin giơ tay.

67 vị chấp thuận

Như vậy, mục 31 đã được khoáng đại chấp thuận thông qua. Chúng tôi xin ủy ban tiếp tục trình khoáng đại mục 32.

### Ô. TRƯỞNG-NHU-THIỆM (Thuyết trình viên) .-

Ủy-ban Ngân-sách chúng tôi xin phúc trình kinh phí dự trừ về tài khóa 1973 cho Mục 32, Bộ phát triển sắc tộc. Mục này chỉ có 1 chương duy nhất là chương 223. Tổng số kinh phí dự trừ cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc là 1.145.462.000\$ phân phối như sau :

Điều 1 dự trừ 355.005.000\$ trả lương bổng cho nhân viên dẫu chính. Sở dĩ ngân-sách năm 1973 Bộ Phát-triển Sắc-tộc phải gia tăng vì phải dài thọ 2.100 cán bộ phát-triển sơn thôn, xưa kia do cơ quan viện trợ Mỹ dài thọ.

Điều 2, kinh phí dự-trừ 11.552.000\$ dài thọ cho 36 quân nhân biệt phái.

Điều 3, kinh-phí dự trừ 621.405.000\$ đề điều hành các dịch vụ thường xuyên và quan trọng là hai khoản nuôi ăn và may mặc cho 9.000 học sinh thiểu số tại các ký túc xá. Phần nuôi ăn lên đến 360 triệu và phần may mặc y phục lên đến 90 triệu. Hai khoản này đã chiếm 450 triệu trên tổng số kinh phí dự trừ 621.405.000\$.

Như vậy, ngoài khoản nuôi ăn và may mặc cho học sinh, kinh phí còn lại tại điều 3 là 171.405.000\$ được sử dụng vào việc phát triển chương trình kinh tế, nông ngư súc, chương trình bình dân giáo dục và các dịch vụ điều hành thường xuyên khác như thanh toán tiền điện, nước, văn-phòng phẩm, chuyên chở nhân viên v.v... 11 triệu đề thực hiện các cuộc công xuất, quan sát; xăng nhớt các công tác gia tăng 13.997.000\$, vì Bộ Phát-triển sắc-tộc sẽ nhận thêm một số xe của cơ quan Viện trợ Hoa-kỳ chuyên giao.

Điều 5 kinh phí dự trừ là 101.500.000\$ được chia ra như sau : 25.500.000\$ đề trợ cấp học bổng 1.200 học sinh sinh viên Sắc-tộc, (bổ túc vào các chi phí về y-phục 90 triệu và thực phẩm 360 triệu mà chúng tôi trình bày ở điều 3) 25 triệu đề trợ cấp cho các tai nạn bất ngờ, 3 triệu tổ chức các khóa dạy về rừ-cộng gia-chánh ở tỉnh đề cải thiện đời sống gia đình đồng bào Sắc-tộc, 40 triệu đề trợ cấp các cơ sở từ thiện, các cơ sở văn-hóa xã-hội có liên quan đến đồng bào sắc-tộc, 8 triệu đề trợ cấp các hiệp hội nông dân Sắc-tộc, các hợp tác xã tiêu thụ có phương tiện điều hành riêng rẽ.

Điều 7, kinh phí dự trừ 54 triệu, so với năm 1972 có gia tăng 46.000.000\$, nghĩa là gia tăng 70%. Theo sự trình bày của phái đoàn Bộ Phát-triển Sắc-tộc, sở dĩ có sự gia tăng đó là vì tình hình chiến cuộc nên các cơ sở tại địa phương như : Văn phòng Ty và Chi Phát-triển Sắc-tộc tại Kontum, Quảng-tri, Bình-long và một vài tỉnh khác bị hư hại, cần tái thiết, cũng như các dụng cụ máy móc khác đã thất thoát rất nhiều.

Ngoài ra, kinh-phí tại điều 7 Bộ Phát-triển Sắc-tộc dự trừ đề thiết lập công tác «dẫn thủy nhập điền» tự trị cho đồng bào sắc-tộc và dự trừ mua máy cày, hữu-sản-hóa riêng rẽ cho nông dân sắc tộc, chẳng hạn như 10 triệu sắm dụng cụ dẫn thủy, 23 triệu đề mua nông vụ.

Riêng đối với Mục 32, Bộ phát triển Sắc-tộc, chúng tôi có ba đề nghị như sau :

Điều 1, kinh-phí dự trù là 355.005.000\$, ủy-ban Ngân-sách xin đề nghị chấp thuận 345.005.000\$ nghĩa là có cắt 10 triệu về chi phí linh tinh được dự trù quá đáng.

Đối với điều 3, kinh phí dự trù là 621.405.000\$, ủy-ban Ngân-sách chúng tôi xin đề-nghị chấp thuận là 1.405.000\$, nghĩa là có cắt giảm 10 triệu về phần chi vật liệu dịch vụ điều hành vì dự trù quá mức.

Đối với điều 7, kinh phí dự trù là 54 triệu, ủy-ban chúng tôi xin đề nghị chấp thuận 44 triệu, có cắt giảm 10 triệu về việc xây cất tu bổ.

Tổng quát, đối với chương 223 kinh phí dự trù 1.143.462.000\$, ủy-ban chúng tôi cắt giảm 120.000.000\$. Tỷ kinh-phí còn lại cho Mục 32 là 1.023.462.000\$. Ủy-ban Ngân-sách xin kính đề nghị quý đồng viện biểu quyết chấp thuận.

Ô.LUU-QUANG-SANG (Chủ-tịch ủy-ban Phát-triển Sắc-tộc). -

Hôm nay chúng tôi lên diễn đàn xin góp ý kiến về Mục 2, Bộ Phát-triển Sắc-tộc, với tất cả những sự e ngại của chúng tôi bởi vì trong dịp thảo luận về ngân-sách bổ túc 1972 thì ngân khoản bổ túc 4.400.000\$ đã gây cho khoáng đại Hội Nghị-viện những sự tranh luận quá sôi nổi.

Do đó, hôm nay chúng tôi lên đây với hy vọng rằng những vấn đề, những ý kiến mà chúng tôi trình bày sẽ được quý đồng viện dành cho một cảm tình đặc biệt trong chiều hướng nâng đỡ đồng bào sắc tộc, và nhất là sẽ không gây ra sự tranh luận sôi nổi mà thật sự chúng tôi không mong muốn.

Kính thưa ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý vị.

Ngân-sách bộ Phát-triển Sắc-tộc dự-trù trong năm 1973 là 1.143.462.000\$. Sau khi duyệt xét, ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hội Nghị-viện đã cắt ở điều 1, 10 triệu về phần chi phí linh tinh; ở điều 3, cắt 100 triệu về vật dụng điều hành; và tại điều 7 ủy-ban Ngân-sách đã cắt 10 triệu về việc xây cất, tu bổ. Như vậy tổng số kinh phí ủy-ban Ngân sách Tài-chánh đã cắt lên tới 120.000.000\$.

Kính thưa Quý vị.

Trước khi vào chi tiết đề trình cùng quý vị những dữ kiện mà chúng tôi nghĩ rằng khách quan, chúng tôi xin đưa ra đây một vài ý-kiến tổng quát như sau:

Trước hết, chúng tôi nghĩ rằng bất cứ một chương-trình phát triển nào cũng cần hội đủ hai yếu tố quan-trọng, đó là:

- 1) Chương-trình và kế-hoạch.
- 2) Thành phần thực hiện chương-trình và kế-hoạch.

Nếu người ta nói rằng muốn trồng lúa cần phải có một kế hoạch là một năm, trồng cây là 10 năm, thì việc huấn luyện đào tạo con người phải là 100 năm. Do đó chúng tôi nghĩ rằng chương trình phát triển sắc-tộc là một chương trình biến cải những lớp người từ trạng thái kém đến tiến bộ.

Muốn thực hiện chương trình đó cũng phải mất 50 năm. Có một điểm mà chúng tôi đồng ý với bộ Phát-triển Sắc-tộc là bộ sở-quan đã có một chương-trình hết sức thực-tế, chương-trình đó sau này sẽ giúp đỡ cho đồng-bào sắc-tộc có thể tự-túc, tự-cường để tự phát triển. Đó là kế-hoạch đầu tư nhân sự. Chúng tôi xin dẫn chứng kế-hoạch đó qua phần nhận xét của chúng tôi.

Về ngân sách của Bộ Phát-triển Sắc-tộc, ủy-ban ngân-sách tài-chánh đã cắt 10.000.000\$ ở điều 1 và 10.000.000\$ ở điều 7, dân-biểu sắc-tộc chúng tôi đều đồng ý về sự cắt xén ở hai điều này, vì với kinh-phí còn lại bộ Phát-triển Sắc-tộc có thể xoay sở được.

Riêng ở điều 3 là điều mà chúng tôi nghĩ rằng bộ Phát-triển Sắc-tộc đã dự-trù để có đủ phương tiện mà thi hành kế-hoạch và chương-trình đầu tư nhân-sự như chúng tôi vừa thưa trình với quý vị hồi nãy, chúng tôi xin có một đề-nghị tu-chính.

Nhưng trước khi đưa ra đề-nghị tu-chính đó, chúng tôi xin trình bày phần dự chi ở điều 3 như sau:

Tại điều 3, bộ Phát-triển Sắc-tộc dự-trù 621.405.000\$ để phát triển các chương trình văn-hóa giáo-dục, kinh-tế (Nông-ngư-súc), bình-dân giáo-dục, và các dịch vụ điều-hành thường xuyên khác, mà quan trọng nhất là tại khoản 332 dự-trù 90.000.000\$ để mua sắm y-phục, mũm mền chiếu cho 9.000 học-sinh trung Tiểu-học nội trú tại các Ký-túc-xá thượng trên toàn quốc, may sắm y-phục cho 500 cán bộ Phát-triển Sắc-tộc và thực hiện cán trang cán dụng cho 2.100 cán-bộ phát-triển sơn-thôn do ngân-sách Quốc-gia đài thọ theo chương trình Việt-hóa, chúng tôi thiết tính như sau:

Y-phục học-sinh :	9.000 hs × 5.500	= 49.500.000\$
Mũm	: 9.000 hs × 500	= 4.500.000\$
Mền	: 9.000 hs × 1.500	= 13.500.000\$
Chiếu	: 9.000 hs × 500	= 4.500.000\$
Y-phục Cán-bộ Phát-triển Sắc-tộc :		
	500 C B X 4.500\$	= 2.250.000\$
Cán-trang cán-dụng cho Cán-bộ Phát-triển Sơn-thôn		
chiến-dấu :	2.100 C B X 10.500\$	= 22.050.000\$
Tổng . . . 96.300.000\$		

Trong khi đó ngân-sách Bộ Phát-triển Sắc-tộc chỉ được cho ghi tại khoản y-phục là 90.000.000\$ So với năm 1972 Bộ Phát-triển Sắc-tộc chỉ dự-trù thực-hiện cho 8.200 học-sinh với giá biểu 4.500\$ mỗi em và 500 Cán-bộ Phát-triển Sắc-tộc kinh-phí được dự-trù là 40.500.000\$, không có phần cán-trang và cán-dụng cho Cán-bộ Phát-triển Sơn-thôn do Cơ-quan Viện-trợ Hoa-Kỳ đài thọ.

Tại khoản 333, dự-trù 360.000.000\$ năm 1973 để nuôi ăn 9.000 học-sinh Trung Tiểu-học và Đại-học nội-trú trong một niên học 9 tháng, 700 học-viên Sắc-tộc học nghề tại các Trung-tâm Huấn-nghệ Quốc-gia Biên-Hòa, Gia

Định và Đà-Lạt 3 tháng, và 6000 khóa-sinh thụ-buôn tại Trung-tâm Huấn-luyện Quốc-gia vùng Cao-nguyên Pleiku.

Việc nuôi ăn cũng như may mặc theo thời giá gia-tăng và kết-qua đấu-thầu nuôi ấu học-sinh tại các tỉnh từ mấy năm qua gia-tăng, như năm 1971 mỗi khẩu phần học-sinh mỗi ngày là 100\$, năm 1972 lên 120\$ và dự-trù năm 1973 là 140\$, chúng tôi chiết tính trung-bình như sau :

Nuôi ăn học-sinh : 9.000 hs  $\times$  140\$  $\times$  270 ngày :  
342.000.000\$

Học-viên học nghề : 700 hv  $\times$  140\$  $\times$  90 ngày :  
8.820.000\$

6.000 khóa-sinh thụ-buôn tại Trung-tâm Huấn-luyện Pleiku do chương-trình Viện-trợ Mỹ đài-thọ một phần, phần còn lại do Ngân-sách Quốc-gia đài-thọ : 30.000.000\$

Cộng : 379.020.000\$

Chưa kể các khóa học và tu-nghệ về Cán-bộ Hợp-tác Xã, tu-nghệ về chương-trình đoàn-ngũ-hóa thanh-niên sắc-tộc, trong lúc đó Bộ Phát-triển Sắc-tộc chỉ được ghi 360 triệu, nếu cắt xén thì sẽ còn thiếu hụt hơn nữa.

So với năm 1972 chỉ dự-trù nuôi ăn 8.200 học-sinh với giá biểu 120\$ mỗi khẩu phần, đài-thọ thêm một phần cho Trung-tâm Huấn-luyện Pleiku 20.000.000\$ mà kinh-phí được dự-trù là 265.000.000\$ cho toàn niên.

Như vậy tại hai khoản nuôi ăn và may mặc năm 1973 đã chiếm 90.000.000\$ + 360.000.000\$ = 450.000.000\$, trên tổng số kinh phí được dự-trù 621.405 00 \$ : phần còn lại 621.405.000\$ - 450.000.000\$ = 171.405.000\$ để phát-triển chương-trình Nông-ngư-Súc, chương-trình Bình-dân Giáo-dục, chương trình Đoàn-ngũ-Hóa thanh-niên Sắc-tộc và các dịch-vụ điều-hành thường xuyên khác như thuế tự-sở Ty Chi Phát-triển Sắc-tộc, thanh-toán chi-phí điện nước, điện thoại, ăn-lọt, chuyên chở vật liệu, chuyên chở nhân viên, văn phòng phẩm, sách báo, xăng nhớt, tu bổ văn phòng, dụng cụ văn phòng v.v....

Tất cả đều dùng trong phần kinh phí còn lại là 171.405.000\$ ; nếu bây giờ chúng ta cắt đi 100.000.000\$ thì chúng tôi nghĩ rằng việc điều-hành chương-trình sẽ gặp nhiều khó khăn vì vấn-đề kinh-phí.

Do đó, tại điều 3, ủy-ban Phát-triển Sắc-tộc chúng tôi trân trọng kính đề nghị với ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách quý vị ủy-viên và toàn thể quý vị đồng viên là thay vì cắt 100.000.000\$ chúng tôi xin đề-nghị cắt 50.000.000\$, cộng với 10.000.000\$ ở điều 1 và 10.000.000\$ ở điều 7, vì chỉ tất cả số kinh-phí đề-nghị cắt là 70.000.000\$. Như vậy, kinh-phí mà ủy-ban Phát-triển Sắc-tộc đề nghị cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc toàn niên sẽ lên tới 1.073.462.000\$.

Qua những ý-kiến trên, chúng tôi nghĩ rằng chương-trình đầu tư nhân-sự mà chúng tôi đã trình-bày lúc đầu là một chương-trình hết-sức thiết-thực vì với chương trình đó chúng ta sẽ đào tạo được những cán-bộ nòng-cốt trong việc phát-triển các sắc-tộc mai hậu.

Thành-phần học-sinh, sinh-viên trong hiện tại sẽ đào-tạo thành những cán-bộ Phát-triển Sơn-thôn, những cán-bộ

Phát-triển Sắc-tộc, và chúng tôi dự-trù trong tương-lai, khi Ngân-sách Quốc-gia không đủ để đài-thọ kinh-phí thực-hiện các chương-trình phát-triển sắc-tộc thì với chương-trình đầu tư nhân-sự đó, chúng ta đã có sẵn những cán-bộ có khả-năng, và như vậy có hy vọng có thể tự-túc và tự phát-triển được.

Trong chiều hướng đó, chúng tôi trân trọng kính xin Ông Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách cũng như quý vị đồng viên vui lòng chấp-nhận đề-nghị của chúng tôi là chỉ cắt ở điều 3 một số kinh-phí là 50.000.000\$ mà thôi.

Trân trọng kính chào Ông Chủ-tịch và quý vị đồng-viên.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính mời đồng viên Nay-Lo,

Ô. NAY-LO.—

Kính thưa Ông Chủ-tịch Hạ-Nghị-viện.

Kính thưa Quý vị đồng viên,

Tôi xin mạn phép góp một vài ý-kiến về ngân-sách niên khóa năm 1973 của Bộ Phát-triển Sắc-tộc.

Theo một nguồn tin tối đa thu thập được thì Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đề-nghị cắt giảm ngân-sách niên khóa 1973 của Bộ Phát-triển Sắc-tộc là 120.000.000\$ bao gồm :

Điều 1 : Về khoản chi-phí linh-tinh, Ủy-ban đã cắt 10.000.000\$.

Điều 3 : Về vật-liệu điều-hành là cắt 100.000.000\$.

Điều 7 : Phần đầu-tư trực-tiếp, bị cắt 10.000.000\$.

Tôi thiết nghĩ việc cắt giảm này sẽ gây ra nhiều trở-ngại cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc trong việc điều-hành cũng như thực hiện các lợi-ích của Bộ Phát-triển Sắc-tộc. Một trong những thí dụ là sau chiến-cuộc tháng 4 năm 1972, nhiều gia đình đồng bào Sắc-tộc phải rời bỏ làng mạc, con cái theo nhóc, không nơi ăn ở học hành, nên Bộ Phát-triển Sắc-tộc dự-trù tiếp-nhận thêm vào các ký-túc-xá 800 em học-sinh Sắc-tộc, thành ra kinh-phí tại điều 3 phải gia tăng nhiều so với năm 1972.

Do đó, chúng tôi tha-thiết kêu gọi ông Chủ-tịch Hạ-nghị-Viện, đồng thời chúng tôi cũng tha-thiết kêu gọi toàn thể quý vị Dân-biểu các Khối : Dân-quyền, Dân-tộc Xã-hội, Cộng-hòa Độc-lập và Nhóm Dân-biểu Quốc-gia ủng-hộ ngân-sách của Bộ Phát-triển Sắc-tộc sau khi quý-vị Dân-biểu Sắc-tộc đề-nghị cắt 70.000.000\$ (10.000.000\$ ở điều 1, 10.000.000\$ ở điều 7 và 50.000.000\$ ở điều 3) để Bộ sở-quan khỏi bị bế-tắc.

Trước khi dứt lời, tôi xin chân thành cảm tạ ông Chủ-tịch Hạ-nghị-Viện, quý-vị Chủ-tịch ủy-ban và quý đồng-viên.

Trân-trọng kính chào ông Chủ-tịch Hạ-nghị-Viện và quý đồng-viên.

(Võ-Tay)

## Ô. ĐẶNG-QUANG-LƯỢNG. —

Hôm nay nhân dịp thảo-luận về ngân-sách của Bộ Phát-triển Sắc-tộc, tôi lên diễn đàn này đề lên tiếng bình-vực quyền-lợi cho đồng bào sắc-tộc.

Chúng tôi nghĩ rằng muốn thực hiện một chương-trình một kế-hoạch, một công-tác nào đó thì trước hết là phải có những phương-tiện cần thiết, một ngân-khoản có thể làm được việc thì mới đáp-ứng được mọi nhu cầu và nguyện vọng của đồng-bào.

Đối với đồng bào sắc tộc, họ quan niệm một cách ngay thực rằng bộ Phát-triển Sắc-tộc là linh-bồn đang ngự trị trên thế xác của họ, là một cơ quan đầu não đem lại cho họ một nguồn sinh sống vạn năng.

Do đó bộ Phát-triển Sắc-tộc có bổn phận phải giúp đỡ họ trên mọi lãnh vực chánh-trị, kinh tế, y tế văn hóa, giáo dục, xã hội v.v..

Cũng vì thông cảm với hoàn cảnh và tình trạng nghèo nàn bịnh tật, chậm tiến của đồng bào sắc tộc mà Bộ Phát-triển Sắc-tộc đã soạn thảo một ngân sách cho niên khoá 1973 với kinh phí hết sức đề dặt là 1.143.462.000\$ dù so với kinh phí niên khoá 1972 và 722.644.000\$ có sự gia tăng là 420.818.000\$ vì giá cả gia tăng.

Vả lại phải nuôi ăn thêm 800 học-sinh nội-trú tại các ký-túc-xá, trang bị cho 2.100 cán-bộ Phát-triển Sơn-thôn, trợ cấp thêm cho 9 trung-tâm nữ-công gia chánh và các Hiệp hội nông dân Sắc-tộc, trợ cấp cho cơ quan từ thiện, gia tăng hoạt động, trợ cấp cho đồng bào nạn nhân chiến cuộc, duy trì một số đồng bào xã, ấp nhất là đồng bào Thượng trong năm 1973 và trợ cấp ngân khoản cho ngân sách địa phương nhằm thực hiện chương trình tự túc phát triển xã Sắc-tộc.

Nhưng, dự thảo ngân sách của Bộ phát triển Sắc-tộc niên khoá 1973 đã bị ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ-Nghị viện cắt xén hết 120.000.000\$ với sự giải thích rằng Bộ này dự trù quá mức, quá tỷ lệ gia tăng và sự chi tiêu không hợp tình, hợp-lý.

Nếu chúng tôi không làm thì năm 1973 ngân-sách bộ phát triển Sắc-tộc phải gia tăng 420.818.000\$ vì có phần ngân-khoản chuyển nhượng thông thường của Bộ Phát-triển Nông-thôn là 179.500.000\$ để yểm trợ cho chương trình tự túc phát triển xã Sắc-tộc mà niên khóa 1972 không có.

Đáng lẽ Bộ Phát-triển Sắc-tộc không phụ trách chương trình này, nhưng vì Bộ Phát-triển Nông-thôn thấy chương-trình tự túc phát triển xã, như là các xã ở miền cao nguyên, không thực hiện được một cách hữu hiệu theo sự mong muốn của Chính phủ nên đã yêu cầu Bộ Phát-triển Sắc-tộc đảm-nhận.

Do đó, ngân-khoản chuyển nhượng của Bộ Phát-triển Nông-thôn phải chuyển sang ngân sách của Bộ Phát-triển Sắc-tộc nên ngân sách của Bộ Phát-triển Sắc-tộc niên khóa 1973 phải vượt lên với tỷ lệ 80 hay 85%.

Nếu bây giờ, chúng ta loại bỏ ngân khoản của Bộ Phát-triển Nông-thôn chuyển qua, chúng ta thấy ngân-sách 1973

của Bộ Phát-triển Sắc-tộc so với ngân-sách năm 1972 chỉ gia tăng vào khoảng 4) đến 45% o. Tỷ lệ gia tăng như vậy chẳng có gì gọi là quá đáng.

Chúng tôi thiên nghĩ, hôm trước, trong khi thảo luận ngân sách bổ-túc niên khóa 1972 của Bộ Phát-triển Sắc-tộc, chỉ với kinh phí khiêm nhường là 4.400.000\$ mà đã gây cho khoáng-đại một bầu không khí hết sức sôi nổi, thì ngay ngày hôm nay, đang khi thảo luận về ngân sách 1973 của Bộ Phát-triển Sắc-tộc, chúng tôi e rằng cũng không kém phần gay cần và sôi nổi.

Chúng tôi không hiểu vì sao mà ngân-sách năm nay của Bộ Phát-triển Sắc-tộc lại quá xui xẻo. Phải chăng trong năm vừa qua Bộ Phát-triển Sắc-tộc, vì quyền lợi chánh đáng của đồng-bào Sắc-tộc, đã đòi lại vài trăm mẫu đất phi nhiều bị những kẻ có quyền nần, có máu mặt, tai to mặt bự ở địa-phương chiếm đoạt đề giao trả lại cho đồng bào sắc tộc, hay vì đồng bào sắc tộc không làm lễ chén trâu tế thần nên phải bị cảnh sóng gió ba đào như vậy ?

Chúng tôi, các Dân-biêu Sắc-tộc hiện diện khoáng-đại Hạ-nghị-viện ngày hôm nay, nhân thấy có bổn phận phải bảo vệ quyền lợi chính đáng của đồng bào sắc-tộc thể hiện qua sự dự trù ngân sách của Bộ Phát-triển Sắc-tộc.

Đồng viện Nguyễn-ngọc-Tân đã nói trước khoáng đại Hạ-Nghị-viện trong dịp thảo luận ngân-sách bổ túc 1972 ngày 20-11-1972, cũng như chúng tôi thường nói với các bạn đồng viện lâu nay, là từ khi chúng tôi mới bắt đầu vào nhà Lập-pháp này, hầu hết Dân biểu Sắc-tộc chúng tôi đề ở trong khối thân Hành-pháp, vì chúng tôi muốn Hành-pháp giúp đỡ đồng bào Sắc-tộc để họ thoát khỏi tình trạng chậm-tiến, nạn nghèo đói và bịnh tật, hầu theo kịp đà tiến bộ chung của dân tộc, đồng thời cũng muốn yểm trợ đặc lực và đầy đủ cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc những phương tiện từ vật chất đến tinh thần để phục vụ đồng bào chứ không phải gia nhập Khối thân Hành-pháp để thụ hưởng sự bảo vệ của Hành-pháp đối với cá nhân chúng tôi hay có ý kiến trực lợi riêng tư.

Do đó, chúng tôi nghĩ rằng việc các vị Dân-biêu Sắc-tộc cương quyết yểm trợ ngân sách của Bộ Phát-triển là một điều rất chính đáng.

Cũng trong tình thế đó, chúng tôi đã có làm bằng thỉnh nguyện gửi cho ủy ban Ngân sách Tài-chánh Hạ-Nghị-viện xin cắt xén 70.000.000\$ thay vì 120.000.000\$, nghĩa là tôi đồng quan điểm với ông Chủ-tịch ủy ban Phát-triển Sắc-tộc.

Chúng tôi rất mong được toàn thể quý vị đồng viện hưởng ứng và yểm trợ chúng tôi đề ngân sách của bộ phát triển Sắc-tộc khỏi bị cắt xén một cách quá đáng.

Chúng tôi trân trọng kính chào ông Chủ-tịch và quý vị đồng viện.

Ô LƯU-QUANG-SANG (Chủ-tịch ủy-ban Phát-triển Sắc-tộc). —

Đề khỏi làm mất thì giờ của quý vị, trước khi lên đây chúng tôi đã thông cảm với đồng viện Sơn-thi cũng như với viện Hồ-uuyền đề phát biểu một vài ý kiến bổ túc, rồi sau đó xin dành cho ủy-ban Ngân-sách đức kết.

Kính thưa Quý vị,

Như tôi vừa thưa trình khi này, một kế hoạch phát triển cho đồng bào sắc tộc ít nhất cũng phải thực hiện trong 50 năm.

Do đó, chúng tôi nghĩ rằng chúng ta không lấy gì làm ngạc nhiên khi thấy rằng cho đến giờ phút này đồng bào Sắc-tộc chưa được tiến bộ như chúng ta mong muốn.

Vả lại, các chương trình hoạt động của Bộ Phát-triển Sắc-tộc thực hiện chưa quá 10 năm thì làm sao có thể một sớm, một chiều đồng bào Sắc tộc có thể phát triển mạnh mẽ được.

Chúng tôi thiên nghĩ vấn đề quan trọng là phải có chương trình và kế hoạch để phát triển.

Giả sử như chúng ta mỗi năm cấp cho bộ Phát triển Sắc-tộc 5 tỷ hay 10 tỷ, rồi đem số tiền đó cho đồng bào bỏ túi, thì tôi nghĩ rằng đồng bào Sắc-tộc sẽ mãi mãi dậm chân tại chỗ và còn có thể hư hỏng thêm.

Trong chiều hướng hữu hiệu hóa hoạt động Bộ Phát-triển Sắc-tộc cũng như trong chiều hướng cố gắng giảm chi theo tinh thần tiết kiệm chung của quốc gia, chúng tôi xin đề nghị một khuyến cáo Bộ phát triển Sắc-tộc đề xin quý vị cứu xét và ủng hộ :

Khuyến-cáo của Bộ Phát-triển Sắc-tộc :

1) Để thấu hoạch những kết quả tốt đẹp, kể từ Niên-khoá 1973 bộ phát triển Sắc-tộc phải phối hợp với các Bộ liên hệ để thiết lập những chương trình hoạt động thuộc lãnh vực chuyên môn cũng như mỗi dự án phát triển thay vì hoạt động song song và riêng rẽ.

2) Bộ Phát-triển Sắc-tộc phải thường xuyên kiểm-soát và thanh-tra các cơ-sở hạ-tầng để chánh-sách của Trung-ương Bộ được thực-thi hữu-hiệu và tránh phí-phạm.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn đồng-viện Lưu-quang-Sang-Chúng tôi cũng xin cảm ơn quý đồng-viện Hồ-Uyển và Sơ-Vĩ đã thông cảm và rút tên. Vậy chúng tôi xin tuyên bố chấm dứt phần thảo-luận và xin trao lời cho Thuyết-trình-viên đúc-kết đề biểu-quyết.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên). —

Thưa Quý đồng-viện,

Vừa rồi, đồng-viện Lưu-quang-Sang, Chủ-tịch Ủy-ban Phát-triển Sắc-tộc, cũng như đồng-viện Nay-Lo và Đặng-quang-Lượng đã đề-nghị tái lập một kinh-phí là 50.000.000\$ ở điều 3 cho Bộ Phát-triển Sắc-tộc để nâng-dỡ đồng-bào Sắc-tộc. Ủy-ban Ngân-sách chúng tôi, sau khi thảo-luận, xin tu-chính lại như sau :

Ủy-ban chúng tôi xin tái-lập một kinh-phí là 50.000.000\$ tại điều 3. Như vậy, thay vì ủy-ban chúng tôi đề-nghị ở

điều 3 một kinh-phí là 521.405.000\$ thì nay sau khi tái-lập kinh-phí 50.000.000\$ này, tổng số kinh-phí của điều 3 là 571.405.000\$.

Chúng tôi xin kính đề-nghị quý đồng-viện biểu-quyết chấp-thuận tổng số kinh-phí tu-chính của Mục 32 Bộ Phát-triển Sắc-tộc là 1.073.462.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Sau phần trình-bày của ông Chủ-tịch Ủy-ban Phát-triển Sắc-tộc và của hai đồng-viện khác, ủy-ban đã tu-chính lại Ngân-sách của Bộ Phát-triển Sắc-tộc. Đây là ý-kiến tu-chính của ủy-ban đề-nghị đề xin khoáng-dại quyết-dịnh :

Quý đồng viện nào chấp thuận kinh-phí 1.073,462.000\$ dành cho Mục 32, xin giơ tay.

\* \*

67 vị chấp-thuận

\* \*

Như vậy, Mục 32 đã được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên). —

Sau đây, ủy-ban chúng tôi xin trình đọc khuyến-cáo do ông Chủ-tịch ủy-ban Phát-triển Sắc-tộc Hạ-nghị-viện đề-nghị đối với Bộ Phát-triển Sắc-tộc :

1) Để thấu hoạch những kết quả tốt đẹp, kể từ niên-khoá 1973 Bộ Phát-triển Sắc-tộc phải phối hợp với các Bộ liên-bộ để thiết lập những chương-trình hoạt-động thuộc lãnh vực chuyên môn cũng như mọi dự-án phát-triển thay vì hoạt động song song hoặc riêng rẽ.

2) Thường-xuyên kiểm-soát và thanh tra các cơ-sở hạ tầng để chánh-sách của Trung-ương Bộ Phát-triển sắc tộc được thực-thi hữu-hiệu và tránh phí-phạm.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp thuận bản khuyến-cáo do ủy-ban Phát-triển Sắc-tộc đề-nghị, xin giơ tay.

\* \*

57 vị chấp-thuận

\* \*

Như vậy, bản khuyến-cáo đã được chấp-thuận.

Bây giờ, chúng tôi kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban đề tiếp tục phúc trình Mục 33.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và Tài-chánh). —

Chúng tôi xin phép trình-bày Mục 33 về chi-phí chung.

Mục chi-phí chung gồm có 6 chương :

Chương 901.— Tổng-số kinh-phí là 134.225.000\$.

Chương 902.— Trợ cấp, đóng góp và cấp dưỡng.— 3.666.161.000\$.

Chương 903.— Hoàn tiền ứng trước, hoàn ngân hồi khấu, tổng số kinh-phí là 29.000.000\$.

Chương 904.— Chi-phí bất ngờ : 600.000.000\$.

Chương 905.— Công-trái : 8.534.942.000\$.

Chương 906.— Kinh-phí dự-bị : 11.681.000.000\$.

Tổng số kinh-phí dành cho Mục 33 về phần chi-phí chung là 24.645.328.000\$.

Ủy-ban chúng tôi xin đề-nghị không-đại Hạ-nghi-viện chấp thuận toàn thể kinh-phí mà Hành-pháp đề-nghị đối với Mục 33 là 24.645.328.000\$.

**Ô. CHỦ-TỊCH. —**

Chúng tôi kính mời đồng viện Nguyễn-bá-Lương.

**Dân-biểu NGUYỄN-BÁ-LƯƠNG. —**

Trong khi thảo-luận về Ngân-sách của Bộ Quốc-phòng và Bộ Nội-vụ, chúng tôi có lên địa-dân đề-bình-vực quy-định lợi của các quân nhân cấp dưới và tiêu công-chức, thể theo tôn chỉ công bằng và nhân-đạo của Chính-phủ đối với đồng bào nghèo.

Hôm nay, đến Mục 33 về chi-phí chung, chúng tôi xin đưa ra một đề-nghị để giúp đỡ những quân-nhân, công-chức và cán bộ xã ấp. Chúng tôi kính gửi đề-nghị đến ủy-ban và nhờ ủy-ban khuyến-cáo như sau :

a) Cắt xén một phần số tăng theo chi số đề cấp cho gia đình con đồng kê từ đứn con thứ 6 trong giới công chức hạng A, B và công nhật thêm phụ cấp đặc-biệt mỗi đứn con 1.000\$ kể từ đứn con thứ sáu.

b) Cắt xén 800.000.000\$ trong khoản chi-phí chung để cấp cho các cán bộ Xã, Ấp mỗi cán bộ là 3.000\$ một tháng để cho gia đình họ sống thoải mái phần nào và đồng thời họ được yên tâm đề phần khởi làm tròn nhiệm vụ giao phó đôi khi có nguy hiểm là tranh đấu, kéo dồng bào nông-thôn về hàng ngũ quốc gia và trung thành với chính thể.

c) Đối với binh sĩ trong quân đội, cũng tìm cách giúp đỡ gia đình đồng con kể từ đứn con thứ 6 cũng tương tự như đối với công chức, tiêu công chức và nhân viên công nhật.

**Ô. TRẦN-VĂN-ÂN.—**

Chúng tôi lên đây đề xin quý vị được trình-bày về một vài nhu cầu của Việt-tấn-Xã.

Chương của Việt-tấn-Xã liên-quan tới Chương 902, Mục 33, điều 51 — 59, đó là khoản tiền dành cho các cơ quan tự trị.

Trước khi chúng tôi trình với quý vị nhu-cầu của Việt-tấn-Xã thì điểm đầu tiên mà chúng tôi cảm thấy cần phải thưa với quý vị là những điểm mà chúng tôi trình bày hoàn toàn không liên quan gì tới vị Tổng-Giám-đốc mà ngày hôm qua rất đông quý vị đã có những lời chỉ trích rất nặng nề.

Chúng tôi hoàn toàn đứng trên nhu cầu của việc điều-hành Việt-tấn-Xã, đặc-biệt là nhu cầu lương-bổng của nhân viên Việt-tấn-Xã để trình bày cùng quý vị.

Theo sự dự-trù trong ngân sách năm nay thì Việt-tấn-Xã được hưởng ngân-khoản là 65.000.000\$ ghi trong Chương 902 nơi điều 5. Trong số 65.000.000\$ này có 30.000.000\$ là ngân khoản mà Ngân-sách Quốc-gia đã dành cho Việt-tấn-Xã từ năm 1967, và cho đến năm nay là năm 1973, ngân khoản này vẫn còn nguyên là 30.000.000\$, raặc dầu có sự đổi thay về thời giá.

Ngoài 30.000.000\$ này, Ngân-sách Quốc-gia cũng đài thọ thêm 35.000.000\$ để dành trả cho việc tăng hối xuất từ 118\$ lên 445\$. Đó là tiền trả các vấn-đề Têlêtype. Do đó, chúng tôi xin trình với quý vị các điểm sau đây :

Trước hết, chúng tôi thấy rằng cho đến ngày hôm nay, trong ngân-sách vẫn chỉ dự-trù cho Việt-tấn-xã có 30.000.000\$ ngoại trừ 35.000.000\$ kia là dành cho vấn-đề tăng hối xuất đồng đô-la. Như thế, đây là sự thiệt thòi đầu tiên liên-quan tới lương bổng của nhân-viên Việt-tấn-xã, vì Việt-tấn-xã phải thu hẹp trong 30.000.000\$ đó để trả tiền cho các nhân-viên của họ.

Năm 1971, công-chức, quân-nhân đã được tăng 1.200\$, nhưng nhân-viên Việt-tấn-xã thì không được tăng lương. Cho đến năm 1972, sau khi nhiều lần trình với thượng cấp, Việt-tấn-xã được chấp-thuận cho tăng 1.500\$ cho mỗi nhân-viên nhưng bất ngân-sách của Việt-tấn-xã chịu chứ không cho thêm.

Năm 1972, công-chức được tăng lương căn-bản là 52%, trong khi đó Việt-tấn-xã vẫn không được cấp thêm ngân-khoản nào để tăng lương cho nhân-viên,

Vì những lý-do trên, chúng tôi xin thỉnh cầu ủy-ban ngân-sách và quý vị.

1) Cấp thêm cho Việt-tấn-xã 15.000.000\$ mỗi năm, kể từ năm 1973, và ghi rõ rằng 15.000.000\$ là để tăng lương cho nhân-viên Việt-tấn-xã.

2) Chúng tôi đề-nghị là ngoài việc tăng lương, Việt-tấn-xã còn cần phải mượn thêm một số tối thiểu các nhân-viên thật giỏi hai ngoại-ngữ Anh và Pháp. Đề-thỏa-mãn nhu cầu này, Việt-tấn-xã cần thêm 5.000.000\$ mỗi năm.

Do đó, chúng tôi đề-nghị ủy-ban ngân sách và quý vị đồng viện chấp thuận cấp thêm cho Việt-tấn-Xã 20.000.000\$ trong đó có 15.000.000\$ để tăng lương cho nhân viên Việt-tấn-Xã và 5.000.000\$ khác để mượn những người thông dịch thật giỏi về Anh và Pháp ngữ ngõ hầu có thể có được những bản tìm có phẩm chất hơn để gửi ra ngoại quốc.

Đó là hai điểm chính chúng tôi đề nghị với quý vị và xin được chấp-thuận.

Chúng tôi cũng xin nhắc lại rằng quan điểm của chúng tôi hoàn toàn dựa vào nhu cầu của Việt tăn Xã chứ không liên quan vì tới vị Tổng-giám-Đốc mà ngày hôm qua quý vị đã chỉ trích nặng nề.

### Ô. TRẦN-ĐỨC-TRONG.—

Đã hơn một lần, chúng tôi lên diễn đàn này để trình bày với quý vị về vấn đề tăng lương cho công chức, và nơi Mục 33 này ở Chương 906 có dành một ngân khoản là 11,000,000,000\$ để tăng lương cho các nhân viên dân chính ở tại các bộ.

Chúng tôi xin mạn phép quý vị đề được trình bày lại vấn đề, cái hiện trạng bi thảm của chính sách tăng lương cho công chức.

Như chúng tôi đã trình bày, sự tăng lương cho công chức nằm trong một vòng tròn, và càng tăng lương thì đời sống của công chức càng ngày càng xuống dốc vì mỗi lần tăng lương thì lương tăng không thấm vào đâu mà vật giá lại leo thang quá nhiều.

Vừa nghe tin sắp sửa tăng lương thì vật giá đã leo thang rồi nhớ đừng nói đến việc đã được tăng lương.

Vì vậy, chúng tôi thiên nghĩ biện pháp lặt lương chỉ là một biện pháp vá vúi và mị công chức mà thôi.

Mặt khác, nếu chúng tôi nhớ không lầm thì năm vừa qua Chánh-phủ đã có quyết định tăng lương theo chỉ số.

Thiên nghĩ sự tăng lương theo chỉ số này có lợi gì cho đại đa số công chức ở ngạch trật nhỏ và không có ngạch trật?

Những công chức đó vừa không được hưởng biện pháp tăng lương của chánh phủ theo chỉ số, vừa phải chịu cảnh vật giá gia tăng, đồng thời trên thực tế những công chức thấp cỡ bé miệng đó không có quyền lợi gì trong vấn đề công vụ cả, mà chỉ những ông lớn, những công chức cao cấp có chỉ số lương cao, giữ những chức vụ quan yếu, đã có những người lợi to tất, những sự biểu xén, những sự nhúng lậm, đời sống của họ đã tương đối cao rồi, bây giờ chánh phủ lại tăng lương theo chỉ số thì chúng tôi thiên nghĩ đó là biện pháp hậu đãi những vị Đốc-Phủ-Sứ, những vị công chức cao cấp đã « ngồi mát ăn bát vàng » mà lại còn được hưởng những biện pháp nâng đỡ quá ưu ái của chính phủ.

Trong khi đó, đại đa số công chức ở các ngạch trật nhỏ hơn hoặc là không có ngạch trật, những nhân viên công nhật hoặc phụ động đồng hóa công nhật lao công v.v... thì lại không được hưởng những quyền lợi đó.

Vì vậy, chúng tôi kính đề nghị với quý vị là ở chương 906, Mục 33 này hãy dành ngân khoản 11,000,000,000\$ để tăng lương cho công chức bằng cách thay vì tăng lương, chúng tôi xin đề nghị là mỗi công sở thiết lập danh sách nhân số của mỗi gia đình công chức để chánh phủ tùy theo nhân khẩu đó mà phân phối những nhu yếu phẩm cho họ.

Chúng hạn hàng tháng Chánh-phủ có thể phân-phối cho một gia đình gồm một vợ 6 con là bao nhiêu thực phẩm, bao nhiêu gạo, bao nhiêu đường, bao nhiêu sữa theo lệ-lối phân-phối của Tổng-cuộc tiếp tế những năm vừa qua. Tuy nhiên, số-đi Tổng-cuộc Tiếp-tế trong những năm vừa qua không làm việc được gì nhà sự điều-hành những cơ-quan đã tỏ ra tác-trách.

Trên thực-tế, theo chỗ chúng tôi thăm dò và theo quan niệm của chính cá-nhân tôi vốn xuất thân từ công-chức, thì đại đa số công-chức đều hoan-nghinh biện-pháp mà Chánh-phủ cung-cấp nhu-yếu-phẩm hàng tháng cho họ. Có như vậy thì vật giá mới không leo thang và đời sống con cái của họ được bảo-dảm hơn.

Chúng tôi thấy qua sách vở, qua báo-chí, tại các nước ngoài như Đài-Loan chẳng hạn, ở đó Chánh-phủ đã áp dụng biện-pháp cung-cấp nhu-yếu-phẩm hàng tháng cho công-chức để đời sống Công-chức có thể được bảo-dảm hơn.

Đồng thời với việc cung-cấp nhu-yếu-phẩm hàng tháng cho công-chức mà chúng tôi đã đề-nghị, chúng tôi cũng xin kính đề-nghị thêm một biện-pháp mới nữa là trợ-cấp điện nước hàng tháng cho công-chức, vì hiện tại theo chúng tôi biết thì nhiều gia-đình công-chức chỉ lãnh lương từ 15,000\$ đến 20,000\$ một tháng.

Đó là một mức lương trung-bình, mà họ phải trả tiền điện, nước hàng tháng từ 3,000\$ đến 5,000\$. Nếu bây giờ Chánh-phủ đài thọ cho họ số tiền điện, nước đó thì họ sẽ tiết-kiệm được rất nhiều.

Biện-pháp này chúng tôi nghĩ rất là thiết-thực và còn giúp công-chức tiết-kiệm được một ngân-khoản hầu có thể giúp cho con em họ học-hành thêm đó khỏi sa vào vòng sa đọa, trụy-lạc. Chúng tôi nhận thấy những nhân-viên của những cơ-quan đảm-nhận vấn-đề phân-phối điện nước để sống một đời sống hết sức là đế-vương, sống trong sự đóng góp đau khổ của đồng-bào và công-chức.

Đại đa số nhà của công-chức đều có xà-diện và nước, đó là hai-nhu-cầu tối cần-thiết. Vì vậy, chúng tôi kính đề-nghị quý đồng viên hỗ trợ đề-nghị của chúng tôi là khuyến-cáo Hành-pháp dùng 11,000,000,000\$ của Chương 906 để cung cấp nhu-yếu-phẩm và điện nước hàng tháng cho Công-chức.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Nếu không còn đồng viên nào có ý-kiến nữa, chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban đúc-kết.

Kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách Tài-chánh.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi xin trình cùng ông Chủ-tịch và quý đồng viên rằng lời phát-biểu của Cụ Niên-trưởng Nguyễn-bá-Lương không nhằm gia-tăng hay giảm bớt kinh-phí của Mục 33 mà chỉ liên-quan tới Chương 906 về cách sử dụng số tiền 11,000,000,000\$ để tăng lương theo chỉ số cho quân-nhân công-chức.

Chúng tôi xin đề nghị Cụ Niên-trưởng vui lòng xem lời phát-biểu đó của cụ như là một khuyến-cáo để đưa ra trước khoáng-đại biểu-quyết về cách-thức phân-phối lại số tiền 32 tỷ bạc cho quân nhân, công-chức theo sự tăng lương từ tháng 9 năm 1972. Cách thức phân-phối tổng số tiền tăng



lương 32 tỷ đó sẽ được điều chỉnh lại theo khuyến-cáo của Quốc-hội.

Đó cũng là đề nghị của bạn Trần-đức-Trong.

Riêng về đề nghị của Cụ Niên-trưởng về việc tăng lương cho nhân viên xã ấp, chúng tôi đã trình riêng với Cụ Niên trưởng là việc đó đã được biểu quyết tại Mục liên quan tới Bộ Nội-vụ, và số tiền cụ Niên-trưởng đề nghị là 800.000.000\$ thì ở tại mục của Bộ Nội-vụ đã có một số tiền là 890.000.000\$ dùng để cho tăng lương cho nhân-viên xã ấp và đã được khoáng đại Hạ Nghị-viện biểu quyết chấp-thuận.

Bạn đồng viên Trần-văn-Ấn đề nghị xin tăng khoản phụ cấp cho Việt-tấn-Xã một số tiền là 15.000.000\$ một năm kể từ năm 1973 để tăng lương cho nhân viên Việt-tấn-xã, chúng tôi xin thưa là tại điều 5, Chương 902 về trợ cấp, đóng góp và cấp dưỡng, có ghi một tổng số kinh phí là 3.666.161.000\$, trong số tiền này đã có phụ cấp cho Việt-tấn-xã một số tiền là 65.000.000\$; ngoài ra còn có một ngân khoản dự bị khác nữa là 80.000.000\$ ở trong ngân khoản này.

Vậy, nếu bạn đồng viên Trần-văn-Ấn có còn giữ đề nghị tăng phụ cấp cho Việt-tấn-xã thì xin đồng viên vui lòng đưa đề nghị ra dưới hình thức khuyến cáo để sử dụng số tiền 80.000.000\$ dự bị ở tại Chương 902.

Tóm lại, trong ba vị đồng viên đã lên phát biểu ý kiến về Mục 33 liên quan tới chi phí chung, không có đồng viên nào đề nghị sửa đổi kinh phí của Mục 33.

Vì vậy ủy-ban chúng tôi xin đề nghị khoáng đại Hạ-Nghị-viện chấp thuận kinh phí dành cho Mục 33 là 24.645.328.000\$ như chúng tôi vừa trình bày.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viên nào chấp thuận kinh phí 24.645.328.000\$ dành cho mục 33, xin giơ tay.

\* \* \*

63 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 33 đã được khoáng đại chấp thuận thông qua.

Kính mời ủy-ban đưa các khuyến-cáo của quý đồng-viện ra đề khoáng đại quyết-định.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Tôi xin đưa ra khuyến-cáo của Cụ Niên-trưởng về đoạn 1 : Trong số kinh-phí 32 000.000.000\$ dành để tăng lương cho quân-anh, công chức từ tháng 9 năm 1972, nên cắt xén một phần để giúp đỡ các gia-đình những công-chức hạng B, hạng C và công-nhật thêm một số phụ cấp đặc-biệt 1000\$ cho mỗi đứa con, kể từ đứa thứ sáu.

Đối với binh sĩ trong quân-đội cũng vậy, nên tìm cách

giúp đỡ gia đình đồng con kể từ đứa con thứ 6 sắp lên của giới quân-nhân từ cấp tá trở xuống bằng cách trợ cấp cho mỗi đứa con từ đứa thứ sáu mỗi đứa một tháng 1000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Ông Chủ-tịch ủy-ban vừa trình đọc bản khuyến-cáo do cụ Niên-trưởng Nguyễn-bá-Lương đề-nghị. Bây giờ chúng tôi xin đặt câu hỏi đề khoáng đại quyết-định.

Quý đồng viên nào chấp-thuận bản khuyến-cáo của Cụ Niên-trưởng Nguyễn-bá-Lương, xin giơ tay.

\* \* \*

37 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy không đủ túc số hợp lệ. Chúng tôi kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi xin ông Chủ-tịch và quý vị cho chúng tôi được phép xáo trộn thứ tự của những khuyến-cáo đã đề-nghị để đưa ra biểu-quyết.

Trước hết là khuyến-cáo của đồng-viện Trần-đức-Trong cũng liên quan tới vấn-đề sử dụng số kinh phí 32.000.000.000\$. Đồng-viện Trần-đức-Trong không đồng-ý tăng lương công-chức mà đề-nghị trợ cấp điện nước hàng tháng theo một tiêu-chuẩn hợp-lý.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Ông Chủ-tịch ủy-ban vừa trình-đọc xong đề-nghị khuyến cáo của đồng-viện Trần-đức-Trong. Chúng tôi xin quý đồng-viện quyết-định.

Quý đồng viên nào chấp-thuận đề-nghị khuyến-cáo của đồng-viện Trần-đức-Trong, xin giơ tay.

\* \* \*

37 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy không đủ túc số hợp-lệ.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Sau đây là khuyến-cáo của đồng-viện Trần-văn-Ấn :

Khuyến-cáo Hành-pháp, tăng cường cho Việt-tấn-xã một ngân-khoản là 20.000.000\$ trong điều 5, Chương 902, Mục 33 để tăng lương cho nhân-viên Việt-tấn-xã.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin đưa đề nghị khuyến cáo của đồng-viện Trần-văn-Ấn ra đề quý đồng-viện quyết-định.

Quý đồng viện nào chấp thuận đề nghị khuyến cáo của đồng viện Trần-văn-Ân, xin gởi tay.

\* \* \*

39 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy cũng không đủ túc số hợp lệ.

Chúng tôi kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi sang Mục 34 về các chương trình viện trợ Mỹ.

Tổng số kinh phí dành cho Mục này là 33.000.000.000\$. Chúng tôi đề nghị khoáng đại biểu quyết chấp thuận.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi kính đề nghị quý đồng viện biểu quyết thông qua Mục 34 về các chương trình Viện trợ Mỹ.

Quý đồng viện nào chấp thuận kinh phí 33 tỷ dành cho Mục 34, xin gởi tay.

\* \* \*

59 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 34 được thông qua.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 35 : đãi chi (Cơ quan dân sự) : ghi nhớ.

Chúng tôi xin đề nghị khoáng đại thông qua không biểu quyết.

Mục 36, Chương 908 : đãi chi (Bộ Quốc-phòng) cũng ghi nhớ, nhưng chúng tôi xin lưu ý quý vị là ở Mục 15 thuộc Bộ Quốc-phòng khoáng đại Hạ-nghi-viện đã chấp-thuận nguyên-tắc là tất cả những chi-phí bồi thường về tai nạn do quân xa gây ra và những chi phí chiến-tranh, những thiệt hại chiến-tranh đều được ghi nhớ.

Chúng tôi xin khoáng đại Hạ-nghi-viện cho phép ghi trong phần đãi chi cơ-quan Quốc-phòng (ghi nhớ là bồi thường các tai-nạn quân-xa và thiệt-hại chiến-tranh). Như vậy, Bộ Quốc-phòng có lý do, có ngân-khoản cần-thiết để thật sự trả số tiền thiệt-hại do quân-xa gây ra và các thiệt-hại chiến-tranh cho đồng bào.

Đây là lời mà chúng tôi xin thưa riêng cùng đồng-viện Phan-Thiếp : biện-pháp mà ủy-ban chúng tôi đề-nghị là những thực chi về những sự thiệt-hại chiến-tranh và những tai-nạn quân xa được ghi nhớ trong Mục đãi chi của cơ-quan quốc-phòng. Như vậy, Bộ Quốc-phòng có lý do pháp-lý đề xuất

ngân trả tiền cho các người bị thiệt hại vì chiến-tranh hay vì tai nạn quân xa.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Như vậy, chúng ta đã thảo-luận và biểu-quyết xong toàn thể các Mục ghi trong bản A tức là bảng dự chi của Ngân sách Quốc-gia niên khóa 1973.

Bây giờ xin ông Chủ-tịch ủy-ban phúc-trình với quý đồng viện về bảng B tức là bảng dự thầu, và chúng tôi đề nghị với quý đồng viện là sau khi chúng ta đã biểu-quyết xong bảng B, chúng ta sẽ có nửa tiếng đồng hồ để giải khát, và sau đó chúng ta sẽ trở lại đề chung quyết.

Kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi xin quý vị vui lòng biểu quyết chấp thuận bảng B về các mục thầu.

Mục 1 : Thuế trực thu. —

Thuế lợi tức : 15.775.000.000\$ ;

Thuế môn bài : 2.299.000.000\$ ;

Thuế phụ trội : 65.000.000\$ ;

Tiền phạt và tố phí : 140.0000.000\$ ;

Tổng số kinh phí về thuế trực thu ở Mục 1 là 18.279.000.000\$.

Chúng tôi xin khoáng đại Hạ-nghi-viện vui lòng chấp thuận tổng số dự thầu tại Mục 1 như tôi vừa trình bày.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Nếu không có đồng-viện nào có ý kiến về Mục 1 của bảng B, chúng tôi đề nghị khoáng đại biểu quyết thông qua.

Quý đồng viện nào chấp thuận Mục 1 dự thầu là 18.279.000.000\$, xin gởi tay.

\* \* \*

65 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy, Mục 1 được chấp-thuận thông qua.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 2 : — Thuế gián thu. —

Thuế trị giá gia tăng : 40.000.000.000\$

Thuế tiêu thụ : 3.700.000.000\$

Thuế xa xỉ : 1.200.000.000\$

Thuế gián thu linh tinh : 1.300.000.000\$.

Tổng số dự thu tại Mục 2 là 46.200.000.000\$.

Chúng tôi xin khoáng đại Hạ nghị viện chấp thuận số dự thu tại Mục 2 là 46.200.000.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH. -

Nếu không có đồng viện nào có ý kiến, chúng tôi đề nghị khoáng đại biểu quyết thông qua Mục 2 bảng B. Quý đồng viện nào chấp thuận số dự thu 46.200.000.000\$ dành cho Mục 2, xin giơ tay.

\* \* \*

64 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy, Mục 2 đã được khoáng đại thông qua.

Chúng tôi kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 3 : Quan-thuế. —

Quan-thuế : 29.500.000.000\$

Thuế khác hơn quan thuế khi xuất cảng hay nhập-cảng: ghi nhớ

Tạp thu về quan-thuế : 500.000.000\$.

Tổng số dự thu tại Mục 3 là 30.000.000.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp thuận số dự thu 30.000.000.000\$ ở Mục 3, xin giơ tay.

\* \* \*

60 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 3 được thông qua.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 4 : Thuế công-quản.—

Thuế công-quản đánh vào hàng nội-hóa : 21.142.000.000\$.

Tạp thu về thuế công-quản : 43.000.000\$.

Tổng số dự thu tại Mục 4 là 21.185.000.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp thuận số dự thu

21.185.000.000\$ dành cho Mục 4, xin giơ tay.

\* \* \*

67 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy, Mục 4 được thông qua.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 5 : Tiền thu về trước bạ, Con niêm và Huê lợi Công-sản :

Thuế trước bạ và con niêm : 6.560.000.000\$.

Huê lợi công sản : 81.000.000\$.

Thuế các công ty và các hội : 334.000.000\$.

Các sắc thuế và huê lợi khác : 360.000.000\$.

Tổng số dự thu tại Mục 5 là 7.335.000.000\$.

Chúng tôi kính xin khoáng đại Hạ-Nghị-viện chấp thuận kinh phí dự thu tại Mục 5 là 7.335.000.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp thuận số dự thu tại Mục 5 là 7.335.000.000\$, xin giơ tay.

\* \* \*

65 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy mục 5 được chấp thuận thông qua.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 6 : Tiền thu của bộ Công chánh và Giao-thông Bưu-diện.—

Tiền thu của nha Bưu điện : 4.571.000.000\$.

Tiền thu của nha Hàng không Dân-sự : 400.000.000\$.

Tiền thu của nha Lộ-vận và nha Thủy-vận : 137.000.000\$.

Tiền thu của nha Kiều-lộ : 161.000.000\$.

Tổng số dự thu tại ở Mục 6 là 5.269.000.000.

Chúng tôi xin khoáng đại Hạ-Nghị-viện chấp thuận thông qua.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp thuận số dự thu 5.269.000.000\$ cho Mục 6, xin giơ tay.

\* \* \*

64 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 6 được khoáng-đại chấp-thuận thông qua.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 7 : Tiền thâu của Bộ Cải-cách Địa-dịa và Phát triển Nông-Ngư-Mục.—

Tiền thâu của Tổng Nha Địa-dịa : 106.244.000\$

Tiền thâu của ngành Thủy-lâm : 1.353.000.000\$

Tiền thâu của ngành Canh-nông, Thú-y và Ngư-nghiệp : 117.900.000\$.

Tiền thâu của ngành Nông-cụ Cơ-giới : 10.000.000\$.

Tiền thâu của Viện Khảo-cứu : 25.000.000\$.

Tiền thâu của Trung-tâm Nghiên-cứu và Huấn-luyện Hợp-Tác-Xã : 200.000\$

Tổng số dự thâu về Mục 7 là 1.612.344.000\$

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viên nào chấp-thuận số dự thâu của Mục 7 là 1.612.344.000\$, xin giơ tay.

\* \* \*

65 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 7 được khoáng-đại chấp-thuận thông-qua

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 8 : Tiền thâu của Bộ Y-tế.— 220.000.000\$

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viên nào chấp-thuận số dự thâu 220.000.000\$ cho Mục 8, xin giơ tay.

\* \* \*

67 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 8 được khoáng-đại chấp-thuận thông qua.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 9 : Tiền thâu về Văn-hóa Giáo-dục : 51.000.000\$

Chúng tôi xin khoáng-đại chấp-thuận số dự thâu tại Mục 9 là 51.000.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viên nào chấp-thuận số dự thâu 51.000.000\$ dành cho Mục 9, xin giơ tay.

\* \* \*

63 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 9 được khoáng-đại chấp-thuận thông qua.

Chúng tôi kính mời Ông Chủ-tịch Ủy-ban.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 10 : Tiền thâu về Tư-pháp.— 107.400.000\$.

Chúng tôi xin khoáng-đại Hạ-nghi-viện chấp-thuận số dự thâu ở tại Mục 10 là 107.400.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viên nào chấp-thuận số dự thâu 107.400.000\$ nơi Mục 10, xin giơ tay.

\* \* \*

63 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy, Mục 10 được khoáng-đại chấp-thuận thông qua.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 11 : Tiền thâu của Bộ Nội-vụ : 107.760.000\$ chúng tôi xin khoáng-đại chấp-thuận.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng-viện nào chấp-thuận số dự thâu 107.705.000\$ cho Mục 11, xin giơ tay.

\* \* \*

69 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 11 được khoáng-đại chấp-thuận thông-qua

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 12 : Tiền thâu của Bộ Kinh-tế.— 502.950.000\$

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Quý đồng-viện nào chấp-thuận số dự thảo 502.950.000\$ dành cho Mục 12, xin gởi tay,

\* \* \*

68 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 12 được chấp-thuận thông qua.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 13 : Tiền thảo của Bộ Ngoại-giao.— 97.237.000\$

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Quý đồng viên nào chấp-thuận số dự thảo 97.237.000\$ dành cho Mục 13, xin gởi tay.

\* \* \*

64 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 13 được chấp thuận thông qua.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 14 : Tiền thảo của Bộ Lao-động.— 4.000.000\$.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Quý đồng-viện nào chấp-thuận số dự thảo 4.000.000\$ dành cho Mục 14 xin gởi tay.

\* \* \*

66 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 14 được khoáng đại chấp thuận thông qua.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch ủy-ban ngân-sách và Tài-chánh).—

Mục 15 : Tiền thảo linh tinh và bất ngờ : 17.619.892.000\$.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Quý vị nào đồng ý chấp-thuận số dự thảo 17.619.892.000\$ dành cho Mục 15, xin gởi tay.

\* \* \*

67 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 15 được khoáng đại chấp-thuận thông qua.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 16 : Hoàn ngân, Hồi-khấu, Quý phụ trợ, tặng vật và di tặng 20.000.000\$.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Quý vị nào đồng ý chấp-thuận số dự-thảo 20.000.000\$ dành cho Mục 16, xin gởi tay.

\* \* \*

65 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 16 được khoáng đại chấp-thuận thông qua

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 17 : Tiền thảo đặc-biệt. — 396.698.000\$.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Quý vị nào đồng ý chấp-thuận số dự thảo 396.698.000\$ dành cho Mục 17, xin gởi tay.

\* \* \*

66 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 17 được khoáng đại chấp-thuận thông qua.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 18 : Tiền trích Quý dự trữ đảm-phụ và tham-gia : 2.000.000.000\$.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Quý vị nào chấp-thuận số dự thảo 2.000.000.000\$ dành cho Mục 18, xin gởi tay.

\* \* \*

63 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Mục 18 được khoáng đại chấp-thuận thông qua.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 19: Tiền thâu về Ngoại-viện. — 130.000.000.000\$

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp-thuận số dự thâu 130.000.000.000\$ dành cho Mục 19, xin giơ tay.

\* \*

64 vị chấp-thuận

\* \*

Như vậy Mục 19 được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Kính thưa Quý-vị,

Tổng số chi-tiêu ghi nơi bảng A là 425.986.608.500\$. Nếu trừ đi số dự thâu tại Mục 19 mà chúng tôi vừa trình-bày và được khoáng-dại Hạ-ngهی-viện chấp-thuận thì còn lại số sai biệt giữa chi và thu là 144.979.327.500\$. Số tiền này sẽ do Ngân-hàng ứng trước. Vậy, chúng tôi xin quý vị biểu-quyết chấp-thuận cho kinh-phí tiền ứng trước ghi ở Mục 20 là 144.979.327.500\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp-thuận số dự thâu 144.979.327.500\$ dành cho Mục 20, xin giơ tay.

\* \*

67 vị chấp-thuận

\* \*

Như vậy Mục 20 được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Mục 21.— Đãi thâu cơ-quan dân-sự : ghi nhớ.

Mục 22.— Đãi thâu bộ Quốc-phòng : ghi nhớ.

Như vậy quý vị đã chấp-thuận số dự thâu của tất cả 22 Mục ghi nơi bảng B. Chúng tôi kính xin ông Chủ-tịch vui lòng cho khoáng-dại Hạ-ngهی-viện tạm nghỉ trong vòng 20 phút để quý đồng-viện nào có tu-chính-án viết về những bảng A và bảng B vừa được khoáng-dại Hạ-ngهی-viện chấp-thuận xin chuyển cho ủy-ban ngân-sách chúng tôi.

Trước khi được ông Chủ-tịch quyết-định về đề-ngهی của chúng tôi, chúng tôi xin thay mặt thuyết-trình-đoàn ủy-ban ngân-sách tài-chánh, trình cùng quý vị rằng trong 3 ngày qua, nếu vì một mối hay vì bất cứ lý do gì chúng tôi có những sự sơ sót trong việc giải đáp những thắc-mắc cũng như khi ghi nhận những ý-kiến của quý vị đề đúc-kết và có những lời lẽ gì vô tình xúc phạm đến quý vị thì đó là ngoài ý muốn chớ chúng tôi không cố tình. Chúng tôi xin quý vị vui lòng thông cảm.

Chúng tôi xin thành thật cảm ơn quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện.

Chúng ta đã thảo luận và biểu quyết xong tất cả các mục trong bảng A cũng như bảng B của ngân sách Quốc-gia tài-khoá 1973.

Đến đây, chúng tôi đề-ngهی tất cả quý đồng-viện tạm ngưng phiên họp trong 30 phút để quý đồng-viện giải khát. Trong khi chờ đợi, quý đồng viện nào có tu-chính-án thì xin nộp tu-chính-án viết cho thuyết-trình-đoàn. Phương thức của chúng ta sẽ là biểu quyết không thảo luận, vì phần thảo luận và biểu quyết đã qua

Chúng tôi xin cảm ơn quý đồng viện trước.

Chúng tôi tuyên bố tạm ngưng phiên họp trong 30 phút.

\* \*

Tạm ngưng : 18 giờ 40'

Tái nhóm : 19 giờ 20'

\* \*

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên bố phiên họp tái nhóm.

Kính thưa Quý đồng-viện.

Trong nửa giờ tạm ngưng phiên họp, thuyết-trình-đoàn có nhận được 5 tu-chính-án. Bây giờ chúng tôi xin trao lời cho thuyết-trình-đoàn đề lần lượt trình bày. Chúng tôi đề-ngهی với quý vị là vì phần thảo luận và biểu quyết đã qua, nên bây giờ tới phần tu-chính-án, thuyết-trình-viên sẽ đọc tu-chính-án và chúng ta biểu quyết mà khỏi cần thảo luận, chúng tôi xin cảm ơn trước quý đồng viện.

\* \*

(Có vài vị Dân-biểu xin lên diễn đàn đề nói về Nội-quy)

\* \*

Quý đồng viện không thể lấy tư-cách gì để xin áp-dụng Nội-quy.

Chúng tôi thấy nếu quý vị Trưởng-khối không có đề-ngهی điều gì thì chúng tôi xin quý đồng viện vui lòng thông cảm để chúng tôi trao lời cho thuyết-trình-đoàn.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Trong thời gian ông Chủ-tịch cho tạm ngưng phiên họp để quý vị đồng-viện đưa tu-chính-án liên quan tới bảng A và bảng B đã được chấp-thuận vừa rồi, ủy-ban chúng tôi có nhận được tất cả 7 tu-chính-án. Nhưng, sau đó có 2 tác giả thu hồi tu-chính-án ; hiện thời còn 5 tu-chính-án.

Tu chính án đầu tiên của đồng viên Phan-Thiệp liên quan tới điều 3 của bản văn dự-luật, không liên quan gì tới những kinh phí nên chúng tôi xin đề nghị chúng ta sẽ đề cập tới tu chính án này khi thảo luận từng điều khoản của dự luật căn bản.

Tu chính án thứ hai được đề nghị dưới hình thức khuyến cáo, yêu cầu Bộ Quốc-phòng phải bồi hoàn những bất đồng sản do quân đội chiếm cứ hoặc làm đồn bót mặc dầu trên nguyên tắc không hợp pháp vì chính quyền địa phương đã thiếu sót về thủ tục như trường hợp không xin phép và không có sự chấp thuận của Bộ Quốc-phòng.

Tu chính án thứ ba của Dân-biểu Nguyễn-trọng-Ngọc. Dân-biểu Nguyễn-trọng-Nhò đề nghị tăng thêm 20.000.000\$ nơi Điều 5 của Chương 902 Mục 33 đề tăng lương cho nhân viên Việt-tấn-Xã.

Tu-chính-án thứ tư liên quan đến diêm Thủy-nông Khánh-hòa do 36 vị đồng-viện đệ trình.

Tu-chính-án thứ năm của đồng viên Lê-chí-Hiếu xin tăng 4.000.000\$ ở điều 1 và 8.000.000\$ ở điều 7 của Chương 504, Mục 16.

Chúng tôi vừa nhận được một tu chính án nữa do bạn đồng viên Trần-dình-Ngọc đệ nộp mà ông Chủ-tịch hứa sẽ đưa ra biểu quyết lại, đồng thời chúng tôi cũng nhận được một khuyến-cáo.

Chúng tôi xin đề nghị cùng quý vị là đối với những khuyến-cáo thì sau khi chúng quyết xong ngân sách, chúng tôi sẽ đưa ra đề cùng biểu quyết một lúc. Còn bây giờ chúng ta đang tu-chính những kinh phí ghi tại các chương mục của hai bảng dự thảo và dự chi.

Tu-chính-án thứ bảy liên quan tới Mục 3 thuộc Tổi-cao Pháp-viện do các Dân-biểu ; Mã-Xái, Bùi-văn-Mỹ, Huỳnh văn-Lầu, Lê-quang-Liêm, Như-văn-Úy, Lý-hiền-Tài đệ nộp.

Đó là những tu-chính-án mà ủy-ban chúng tôi nhận được trong thời gian ông Chủ-tịch cho tạm nghỉ.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Bây giờ tôi đề nghị ông Chủ-tịch ủy-ban đọc từng tu-chính-án liên quan đến kinh phí đề khoáng đại quyết định- và sau khi chúng quyết, chúng ta sẽ biểu quyết những phần khuyến-cáo bổ túc do quý đồng viên vừa đệ nộp.

Đồng-viện Lê-chí-Hiếu muốn lên diễn đàn.

Chúng tôi xin thưa chỉ quý vị Trưởng-khối mới có thể xin áp dụng Nội-quy.

Kính mời đồng viên Lê-chí-Hiếu.

### Ô. LÊ-CHÍ-HIỆU.—

Chúng tôi có đệ nộp một tu chính án với ủy ban của chúng tôi. Chúng tôi xin ông Chủ-tịch và quý đồng viên giải thích cho chúng tôi một điều mà hình như trước đây đã có một sự vi phạm Nội-quy, mà chúng tôi còn nhớ đó là điều 126. Chúng tôi xin quý vị cho chúng tôi biết tôn ý trước khi tất cả các tu chính án được đưa ra biểu quyết.

Chúng tôi xin đọc điều 126 Nội-quy như sau : Khi thảo luận lại về một vấn đề đã được Viện biểu quyết, quyết định thảo hồi hay hủy bỏ cũng phải hội đủ 2/3 Dân-biểu hiện diện.

Sở dĩ chúng tôi nêu điều 126 Nội-quy vì nếu chúng tôi nhớ không lầm thì trước đây có những tu chính án mà quý vị chỉ lấy quá bán tổng số Dân-biểu hiện diện. Theo thiển ý của chúng tôi đây là một điều trái với điều 126 Nội-quy vì thật trong Nội-quy không có điều nào ấn định rằng tu chính-án được thông qua với quá bán tổng số Dân-biểu hiện diện.

Vì vậy, chúng tôi xin quý vị cho chúng tôi biết tôn ý là điều 126 có được áp-dụng trong vấn-đề tu-chính-án liên quan đến ngân-sách tài-khoá 1973 hay không ?

Xin cảm ơn Quý đồng viên.

(Vỗ tay)

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Đồng-viện Lê-chí-Hiếu có nêu vấn-đề liên-quan đến điều 126 như sau :

«Khi thảo-luận lại về một vấn-đề đã được Viện biểu-quyết quyết-dịnh thảo hồi hay hủy bỏ phải hội đủ 2/3 Dân-biểu hiện-diện», và căn cứ trên điều 126, đồng-viện Lê-chí-Hiếu đã nhắc lại một biểu-quyết hôm vừa rồi khi khoáng-dại biểu quyết một tu-chính-án trong phần ngân-sách quốc-gia bổ-túc niên khoá 1972.

Vì đồng-viện Lê-chí-Hiếu nói nhanh quá, chúng tôi nghe không rõ nên không biết có đúng vậy không ? Chúng tôi xin thưa với tất cả quý đồng viên là điều 126 Nội-quy nói là 2/3 Dân-biểu hiện-diện. Chúng tôi bây giờ cũng không nhớ rõ tức-số lúc họp bấy giờ là bao nhiêu và số phiếu chấp-thuận là bao nhiêu.

Nhưng chúng tôi tin rằng khi chúng tôi tuyên-bổ kết-quả mà quý đồng-viện không phản đối thì tất nhiên quyết-dịnh của khoáng-dại hôm trước là hợp-lệ. Hiện giờ chúng tôi không có con số trong tay để trả lời dứt khoát với đồng-viện Lê-chí-Hiếu.

Tuy nhiên, đề áp dụng Nội-quy ngày hôm nay, chúng tôi xin quý đồng viên lưu ý là tức số hiện diện tại đây là 85 và nếu một biểu-quyết nào căn-cứ trên số hiện diện 85, muốn có giá trị phải hội đủ trên 2/3 tức là 57 phiếu.

### Ô ĐẶNG-VĂN-TIỆP.—

Ông Chủ-tịch đã nêu lên điều 126 Nội-quy, và trước đó ông Chủ-tịch đặt vấn đề là chúng ta chỉ biểu quyết mà không thảo luận. Trong điều 126 Nội-quy có nói rằng « khi thảo luận một vấn đề đã được biểu quyết... », thì chúng tôi nghĩ rằng chúng ta có thể thảo luận về vấn đề đó.

Hơn nữa, trong các tu chính án của quý đồng viên đệ nộp, chúng tôi thấy có tu chính án tăng thêm 20 triệu, có tu chính án tăng thêm 6 triệu. Những tu chính án tăng thêm những phí khoản như vậy mà nếu chúng ta không được phép thảo luận thì rất khổ mà biểu quyết.

Vậy, chúng tôi xin đề nghị với ông Chủ-tịch là nếu

chấp thuận biểu quyết một tu chính án nào, tôi xin ông Chủ tịch cho thảo luận về tu chính án đó trước khi biểu quyết.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin thưa với quý đồng viên rằng điều 126 Nội-quy nói hết sức là rộng quát: « khi thảo luận lại một vấn đề đã được Viện biểu quyết ... » Ở đây, chúng tôi cũng xin thưa với quý đồng viên là chúng ta đang ở trong một thủ tục Lập-pháp hết sức đặc biệt, đó là thủ tục thảo luận và biểu quyết ngân sách, tuy không hẳn là trái ngược, nhưng có thể nói cho đúng là khác với khi chúng ta thảo luận những dự luật, vì ngân sách nó có những đặc thù riêng của nó.

Thứ dụ: chúng ta biểu quyết từng mục, từng chương, chúng ta biểu quyết bằng A hay bằng B, chúng ta chung quyết bằng A bằng B, chúng ta thảo luận từng điều của bản văn dự luật. Thành thử có thể nói là chúng ta chưa giải quyết dứt khoát vấn đề ngân sách.

Bởi vậy, hồi này chúng tôi có thưa với quý đồng viên là đối với những mục chi hay thu mà chúng ta đã thảo luận và biểu quyết rồi, có nhiều mục chúng ta đã kê trên một giờ hoặc hai giờ để thảo luận, thì tôi tưởng phải góp ý kiến đã hết sức đầy đủ.

Nếu bây giờ quý đồng viên có đưa ra một tu chính án nào, tôi tưởng rằng tất cả quý đồng viên đã có sẵn những nhận định và để quyết định hơn là một vấn đề hoàn toàn mới đưa ra.

Vì vậy, để cho công việc thảo luận được nhanh chóng chúng tôi đề nghị với quý đồng viên là miễn thảo luận để chúng ta có thể thông qua nhanh chóng một số tu chính án.

Tuy nhiên, nếu quý đồng viên muốn để thảo luận, muốn để quyết định thì chúng tôi đề nghị cùng tất cả quý đồng viên là sau phần trình bày của thuyết trình đoàn, tác giả tu chính án sẽ lên trình bày lý do, rồi sau đó khoáng đại quyết định, chớ nếu bây giờ chúng ta mở một cuộc thảo luận trở lại cho từng vấn đề thì tôi ngại rằng nó sẽ tốn rất nhiều thì giờ trong lúc mà tất cả quý đồng viên sau khi nghe thảo luận về Mục liên hệ cũng đã có những dữ kiện, những nhận định rồi.

Chúng tôi xin Quý vị thông cảm,

Bây giờ chúng tôi xin trao lời cho thuyết trình đoàn để trình bày từng tu chính án một liên quan tới những mục kinh phí hoặc là dự thu, sau đó nếu có lời yêu cầu của tác giả, chúng tôi sẽ mời tác giả tu chính án lên để bổ túc rồi khoáng đại biểu quyết.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy ban Ngân sách Tài-chánh).—

Chúng tôi quan niệm rằng việc làm của Thuyết trình đoàn bây giờ là chỉ đọc nguyên văn tất cả những tu chính án chớ không có ý kiến,

Chúng tôi xin tuân tự đọc từng tu chính án theo thứ tự đệ nạp.

Đồng viên Nguyễn-trọng-Nho đề nghị tăng 20,000.000\$ nơi điều 5, Chương 902, Mục 33, đề tăng lương cho nhân viên Việt-ấn-xã.

### Ô. NGUYỄN-TRỌNG-NHO.—

Chúng tôi biết rằng vào giờ này, sau 4 ngày làm việc thật là công phu và mệt nhọc của tất cả quý đồng viên, việc đề nạp một tu chính án là cả một điều gây cho chúng tôi biết bao nhiêu băn-khoăn và áy ngại.

Tuy nhiên chúng tôi cũng xin quý đồng viên bày vui lòng nán lại một vài phút để biểu quyết, hoặc chấp thuận hoặc bác bỏ những tu chính án của chúng tôi.

Trước khi dành quyền quyết định cho toàn thể quý đồng viên, chúng tôi xin được phép nói một vài lời vắn tắt.

Chúng tôi biết rằng cơ quan Việt-ấn-xã đã gây nên rất nhiều nỗi bất mãn trầm trọng, đặc biệt là vị Tổng Giám-đốc, Đại-tá Trần-văn-Lâm, và tất cả quý đồng viên, khi đề cáo tới cơ quan này hay là khi đề cáo đến bộ Thông-tin, đã từng nói rằng ông Trần-văn-Lâm không xứng đáng là một Đại-tá hoặc không xứng đáng nắm giữ cơ quan Thông-tấn-xã duy nhất của Quốc-gia chúng ta.

Nhưng, thưa quý đồng viên, nói như vậy nhưng chúng ta nhớ quay lưng lại với những nhân viên thật sự đang làm việc trong cơ quan đó hay không?

Họ là những thông tín viên, những kỹ giả đang làm tại cơ quan Việt-ấn-xã, và từ bao lâu nay những quyết định tăng lương cho các công chức và quân nhân đã không bao giờ đề ý tới họ.

Thưa quý vị, tôi có thể đoán chắc với quý vị rằng tại đó ngoài ông Trần-văn-Lâm ra và ngoài một vài người có thể là thân cận của ông thì những thông tín viên, những kỹ giả nhỏ bé nhất có thể coi là những người có trau dồi học vấn và nghề nghiệp nhiều nhất là chúng ta có thể tin cậy về những nỗ lực làm việc của họ.

Vì vậy, nếu chúng ta đã chấp thuận tăng lương nhiều lần cho công chức và quân nhân thì chúng ta cũng không thể bỏ quên họ dù rằng họ chỉ là một thiểu số.

Chính vì vậy mà chúng tôi đã khẩn thiết kính xin quý đồng viên cho phép chúng tôi lưu quý đồng viên lại để đệ nạp tu chính án nhỏ bé đó, tuy chúng tôi biết rằng chúng tôi đã không làm vừa lòng quý đồng viên.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Bây giờ chúng tôi xin ông Chủ-tịch ủy-ban vui lòng đọc lại một lần nữa tu chính án của đồng viên Nguyễn-trọng-Nho để cho khoáng đại quyết định.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Đề-nghị tu chính của Dân-biểu Nguyễn-trọng-Nho là tăng 20 triệu nơi điều 5, Chương 902 Mục 33 đề tăng lương cho nhân viên Việt ấn xã.



### Ô. CHỦ-TỊCH. —

Quý đồng viện nào chấp thuận tu chính án của đồng viện Nguyễn-trọng-Nho đề nghị, xin giờ tay.

\* \* \*

24 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy không đủ túc số hợp lệ.

Chúng tôi kính mời ông Chủ-tịch ủy ban đọc tiếp tu chính án thứ hai.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Tu chính án thứ hai liên quan đến thí điểm thủy nông Khánh-hòa. Lý do là phái đoàn ủy-ban Canh-nông Hạ Nghị-viện đã đến thăm việc thí xã Nha-trang (Khánh-hòa) vào ngày 10-11-12 tháng 11 năm 1973, sau khi quan sát và nghiên cứu tình hình nông nghiệp tại Nha-trang, đã quyết định đề nghị Chính-phủ chọn tỉnh Khánh-hòa làm thí điểm thủy-nông.

Nhận thấy ngân-sách tài khóa 1973 nặng về phần điều hành, trong khi kinh phí dành cho việc đầu tư chỉ vào khoảng 3% tổng số ngân-sách Quốc-gia, cho nên cần dành số tiền mà Hạ Nghị-viện cắt được ở các Mục khác để dùng yểm trợ sáng kiến của ủy-ban Canh-nông, xét thấy hệ thống thủy nông tại Khánh-hòa quá yếu kém, do đó mà hồi đầu năm 1972, tỉnh Khánh-hòa bị hạn hán mùa màng thiệt hại từ 50 đến 60%.

Ủy-ban xin đề nghị dành ngân khoản lớn để hoàn tất hệ thống thủy nông tại Khánh-hòa gồm các đại công tác như sau:

Đập Đá Bàn có hồ Tích thủy	: 350.000.000\$ ;
Đập Chính Xã Ninh-hòa	: 200.000.000\$ ;
Đập Sông Cầu, Sông cái	: 300.000.000\$ ;
Đập Hàn-huyện Quận Diên-khánh	: 60.000.000\$ ;
Hệ-thống dẫn thủy thuộc Đập Đá-bàn	: 100.000.000\$.
<b>Tổng-cộng :</b>	<b>1.010.000.000\$.</b>

Tất cả các ngân-khoản này cung cấp cho 20 ngàn mẫu ruộng.

Khuyến cáo : Ngân-khoản này chỉ được sử dụng trong chương trình thí điểm thủy nông Khánh-hòa không du di.

Tác giả tu-chính-án này là quý vị Dân-biểu : Lê-tấn-Trang, Trần-văn-Thung, Phan-Thiệp, Mai-ngọc-Dược, Lý-hiền-Tài, Mã-Ghật, Võ-thành-Son, Châu-Nghét, Dương-minh-Ouang, Phạm-hữu-Gia, Lê-quang-Liêm, Nay-Lo, Nguyễn-văn-Chi, Hồ-kim-Long, Lưu-quang-Sang, Bùi-văn-Mỹ, Lý-siu-Coáng, Sơn-Sự, Vũ-văn-Quý, Nguyễn-văn-Phước, Nguyễn-văn-Bây, Tạ-thanh-Hối, Nguyễn-trọng-Nho, Đặng-văn-Tiếp, Mã-Xái, Nhân-minh-Trang, Nguyễn-văn-

Quý, Nguyễn-văn-Đặng, Phạm-văn-Trọng, Trần-văn-Ấu, Trần-công-Đình, Hồ-ngọc-Cần, Nguyễn-bá-Lương, Nguyễn-công-Hoan, Huỳnh-ngọc-Điều, Tư-dờ-Minh.

### Ô. CHỦ-TỊCH. —

Ông Chủ-tịch ủy-ban vừa trình đọc xong tu-chính-án của một số đồng viện đề nghị liên quan tới dự-án Thủy-nông ở tại Khánh-hòa.

Chúng tôi xin đưa ra đề khoáng-đại quyết-dịch.

Quý đồng viện nào chấp thuận tu-chính-án do một số đồng viện đề nghị mà ông Chủ tịch ủy ban vừa trình đọc, xin giờ tay.

\* \* \*

36 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy không hội đủ túc số. Chúng tôi kính mời Thuyết trình viên tiếp tục.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin đọc tu chính án của đồng-viện Lê-chí-Hiếu liên-quan đến Mục 16 Chương 504 điều 1.

Kinh-phí dự trù nơi Mục này là 142.268.000\$. Ủy-ban đề nghị cắt 10 triệu về phần dự trù 30 Thâm-phán công-ố.

Đề nghị mới trong số 30 Thâm-phán dự trù đã có 17 vị đã thí dụ cho nên đề nghị cấp thêm 4 triệu. Lý do là có nhiều Tòa kiềm 2, 3 Tỉnh nên cần thêm Phó Biện lý như Pleiku, Phước-tuy, Nha-trang, Tây-minh v.v...

Điều 7 dự trù 28 triệu. ủy ban đề nghị cắt 23 triệu về chi phí tu bổ các Tòa án.

Theo đề nghị mới thì cắt bỏ chi phí dành cho Tòa án Quảng-trị 6 triệu vì chưa cắt trong lúc này. Về các tòa án khác, dự t ù tu bổ, xây cất, tồn phí là 3.500.000\$, đề nghị cắt bỏ mỗi tòa án 500.000\$, 4 tòa là 2 triệu. Như vậy tổng số kinh phí dự trù cắt là 8.000.000\$, còn lại 20.000.000\$.

Ngân khoản này cần được duy trì vì lý do các Tòa Hòa giải rộng quyền vừa biến thành Tòa Sơ thẩm, được cử thêm một biện lý không có văn phòng, không có tư thất. Nếu bỏ khoản này, các tòa Sơ thẩm không thể hoạt động được.

Tổng kết : nơi Mục 16, chương 504 đề nghị cắt 4 triệu tại điều 1 và 8 triệu tại điều 7. Tổng cộng 12 triệu.

Ô. LÊ-CHÍ-HIỆU. —

Trước khi được ông Chủ-tịch giải thích điều 126, Nội quy chúng tôi tưởng tu chính án của chúng tôi liên quan đến Bộ Tư-pháp sẽ được biểu quyết theo thể thức đa số quá bán tổng số Dân-biểu hiện diện.

Vì vậy mà chúng tôi đã đệ nạp tu chính án hôm nay. Nhưng sau lời giải thích của ông Chủ-tịch thì tu chính án muốn được thông qua phải hội đủ 2/3 tổng số Dân-biểu hiện diện. Vì vậy chúng tôi xin rút lại tu chính án của chúng tôi.

Xin cảm ơn ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách và quý vị

(Vỗ tay)

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin đọc tu-chính-án kế tiếp liên-quan đến Mục 3 thuộc Tối-cao Pháp-viện.

Chương 522, điều 1, xin tái cấp 6.000.000\$ về chi-phí vãng phần quốc-nội và quốc-ngoại.

Chương 525, điều 1, xin tái cấp 25.000.000\$ về việc tân tuyền Thâm-phấn, Dự-thâm và công-chức.

Điều 3, xin tái cấp 45.000.000\$ về tân trang và tân tạo các Tòa-án Ninh-thuận, Bình-tuy, Quảng-nam, Bình-Dương và Huế.

Ký tên : các Dân-biểu :

MÃ-XÁI

BÙI-VĂN-MỸ

HUYỀN-VĂN-LÀU

LÊ-QUANG-LIÊM

NGUYỄN-VĂN-QUI

và LÝ-HIỀN-TÀI.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin đưa tu-chính-án vừa rồi ra đề khoáng-đại quyết-định.

Quý đồng-viện nào chấp-thuận tu-chính-án của một số quý đồng viện mà Thuyết-trình-viên vừa trình đọc, xin giơ tay.

\* \* \*

18 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy không hội đủ túc số.

Kính mời Thuyết-trình-viên tiếp tục.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Sau đây chúng tôi xin trình đọc khuyến-cáo đối với Bộ Quốc-phòng, không đề tên tác giả.

Yêu cầu Bộ Quốc-phòng phải bồi hoàn những bất-dộng sản do quân đội chiếm cứ hoặc làm đồn bót, mặc dù trên

nguyên tắc không hợp pháp, vì thủ-tục thiếu sót của chánh-quyền địa-phương như trưng dụng không xin phép và không có sự chấp-thuận của Bộ Quốc-phòng. Chúng tôi xin cho chúng tôi biết tác giả là ai ?

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin quý đồng viện cho biết ai là tác giả bản khuyến-cáo Bộ Quốc-phòng.

Tác-giả là đồng viện Mã-Thất.

\* \* \*

(có tiếng ồn ào dưới nghị-trường)

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin cáo lỗi cùng đồng-viện Mã-Thất. Chúng tôi xin xác nhận bản khuyến-cáo đối với Bộ Quốc-phòng là do Dân-biểu Mã Thất đề nghị.

Yêu cầu Bộ Quốc-phòng phải bồi hoàn những bất-dộng sản do quân đội chiếm cứ hoặc làm đồn bót, mặc dù trên nguyên tắc không hợp pháp vì thủ-tục thiếu sót của chánh-quyền địa-phương trưng dụng không xin phép và không có sự chấp-thuận của Bộ Quốc-phòng.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp-thuận bản khuyến-cáo do đồng viện Mã Thất đề nghị, xin giơ tay.

\* \* \*

30 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy không đủ túc số hợp lệ. Kính mời thuyết-trình-viên tiếp tục.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin trình đọc tiếp khuyến-cáo đối với Bộ Y-tế của Dân-biểu Trần-Đình-Ngọc.

Thứ nhất, yêu cầu Bộ Y-tế giảm thiểu đến mức tối-đa tiền-thâu về bệnh-viện-phí đối với các bệnh-nhân, nhất là bệnh-nhân nghèo (Thí dụ Bệnh-viện Nguyễn-văn-Học-Gia-định).

Thứ hai, yêu cầu Bộ Y-tế có biện pháp để kiểm-sát nhân-viên-thuộc-quyền, tránh việc thất-thoát-y-dược và thực-phẩm của các bệnh-nhân.

Thứ ba, yêu cầu Bộ Y-tế chấn-chỉnh về ngôn-ngữ và cách-cư-xử của nhân-viên tại các bệnh-viện đối với các bệnh-nhân.

Thứ tư, yêu cầu Bộ Y-tế cấp-phát đầy đủ thuốc-men về tới những nơi thôn-ấp xa xôi hẻo-lánh và tìm mọi cách để đồng-bao được hưởng-thụ-trợ-vận.

Ô. TRẦN-ĐÌNH-NGỌC.—

Trong phần thảo luận về ngân sách của Bộ Y tế, chúng tôi cùng một số đồng viên đã lên đây trình bày cùng khoảng đại những điều mà mắt thấy tai nghe của chúng tôi về những sự bề bối tại Bộ Y tế.

Đây không phải là một sự chỉ trích, đả phá, nhưng chúng tôi mong rằng những lời nói của các đại diện dân cử ở đây sẽ thấu tai Bộ Y tế và Bộ Y tế sẽ phải chấn chỉnh một cách nghiêm chỉnh tất cả những gì bề bối đã có và hiện đang có.

Thí dụ bệnh viện Nguyễn văn Học tọa lạc tại Gia Định là nơi mà đồng bào cử tri của chúng tôi đến đây để chữa bệnh rất nhiều, cũng như một số đồng bào ở tại Saigon Chợ Lớn cũng tới đó nữa.

Bệnh viện Nguyễn văn Học rất là tối tăm, và chính vì vậy nên đã có tiếng rất nhiều tại Saigon, Chợ Lớn và Gia Định. Chúng tôi rất lấy làm lạ là khi chúng tôi đưa đồng bào cử tri chúng tôi đến đó thì phải tốn một số tiền gần 10.000\$ về tiền giường cũng như về tiền chiếu phôi, thử máu v.v.,

Vì đồng bào cử tri của chúng tôi nghèo cho nên số tiền đó rất khó kiếm. Chúng tôi không hiểu nhờ hưởng chế độ nào mà một số bệnh viện tại đó thành này được miễn phí hoàn toàn trong khi tại bệnh viện Nguyễn văn Học là nơi đơn vị của chúng tôi lại phải chịu chế độ như vậy.

Chúng tôi không biết còn có bệnh viện nào thu tiền bệnh viện phí như vậy nữa hay không, nhưng riêng bệnh viện Nguyễn văn Học cũng đã gây cho chúng tôi nhiều thắc mắc. Hơn nữa khi chúng tôi tới các bệnh viện, chúng tôi đã gặp nhiều cảnh trái tai gai mắt, và chính đồng bào đã than phiền với chúng tôi về sự kèn kien của các y tá và các nhân viên ở đây. Bác sĩ thì có vị có lương tâm nghề nghiệp, nhưng cũng có những vị không có lương tâm nghề nghiệp, coi rẻ bệnh-nhân rất nhiều.

Chúng tôi không dám làm mất thì giờ của quý đồng viên. Chúng tôi chỉ xin trình khuyến cáo này trước quý đồng viên và xin quý đồng viên vui lòng hỗ trợ cho chúng tôi.

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viên nào chấp nhận bản khuyến cáo do đồng viên Trần đình Ngọc đề nghị, xin giơ tay.

\* \*

45 VỊ chấp thuận

\* \*

Như vậy không hội đủ túc số hợp lệ.

#### Ô. TRƯƠNG-NHƯ-THIỆM (Thuyết-triãh-viên).—

Chúng tôi xin trình đọc khuyến cáo của đồng viên Dương minh Kính đối với Mục 18 Bộ Giáo dục.

Khuyến cáo sử dụng 100 triệu thay vì cấp học bổng trung học, sẽ dành mở thêm các lớp 12 niên khóa 1973 — 1974.

#### Ô. DƯƠNG-MINH-KÍNH.—

Đề-nghị của chúng tôi không liên-quan gì đến việc tăng thêm ngân-khoản, nghĩa là chúng tôi không xin tăng thêm ngân-khoản.

Nhưng, tiếp theo những quyết-định của khoảng-đại vừa qua dành 100 triệu cắt của du học sinh để tăng thêm học-bổng các học-sinh trung-học, chúng tôi cũng xin đề nghị giữ lại ở Chương các trường Trung-học, nhưng thay vì tăng thêm học bổng thì chúng tôi đề nghị rằng chúng ta sẽ dùng tiền đó để mở thêm các lớp 12 Trung-học niên-khóa 1973 - 1974, vì lý-do năm nay là năm cuối cùng thi Tú-tài I, con số học sinh Trung-học lớp 11 lên lớp 12 sẽ đông gấp ba lần năm ngoái.

Nếu số lớp 12 giữ nguyên tình trạng, chắc chắn sang năm tỉ số thi đậu rất thấp. Vì vậy, tôi đề nghị thay vì chúng ta cấp phát một trăm triệu về học bổng thì chúng ta sẽ dành số tiền đó để mở lớp 12. Đó là đề nghị tiết thực của chúng tôi liên quan đến phần khuyến cáo chứ không có tăng ngân-sách.

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Sau đây, chúng tôi xin đưa đề-nghị khuyến-cáo của đồng viên Dương-minh-Kính ra để khoảng-đại biểu quyết.

Quý vị nào đồng ý chấp thuận tu-chính-án do đồng-viên Dương-minh-Kính đề-nghị, xin giơ tay.

\* \*

40 VỊ chấp thuận

\* \*

Như vậy không hội đủ túc số hợp-lệ.

#### Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi đã trình đọc trước khoảng đại tất cả những tu chính án và những khuyến cáo liên quan đến những kinh phí mở cao Ngân sách Tài-khoá 1973.

Bây giờ, chúng tôi kính xin ông Chủ-tịch và quý vị đồng viên vui lòng chung quyết hai bản A và B phụ đính vào luật ban hành Ngân-sách 1973 mà tất cả những kinh phí chi tiết trong mục đã được quý vị biểu quyết vừa rồi.

Bản A gồm những kinh phí mở cho ngân sách Quốc gia niên khóa 1973.

— Mục 1.— Thượng-nghị-viện	: 359.352.000\$.
— Mục 2.— Hạ-nghị-viện	: 692.136.000\$.
— Mục 3.— Tối-cao Pháp-viện	: 540.928.000\$.
— Mục 4.— Đặc-biệt Pháp-viện	: 3.540.000\$.
— Mục 5.— Hội-đồng Tham-phán	: 5.500.000\$.
— Mục 6.— Giám-sát-viện	: 150.832.000\$.
— Mục 7.— Các-hội-đồng	: 135.000.000\$.

— Mục 8.— Phủ Tổng-thống :	734.181.000\$.
— Mục 9.— Phủ phó Tổng-thống :	81.887.000\$.
— Mục 10.— Phủ Thủ-tướng :	769.601.000\$.
— Mục 11.— Phủ Phó Thủ-tướng :	9.722.000\$.
— Mục 12.— Phủ Quốc-vụ-Khanh Đặc trách Văn-hóa :	358.823.000\$.
— Mục 13.— Phủ Quốc-vụ-Khanh Đặc-trách Chương-trình Khẩn hoang Lập Ấp :	46.556.000\$.
— Mục 14.— Bộ Ngoại-giao :	3.985.762.000\$.
— Mục 15.— Bộ Quốc-phòng :	225.340.757.500\$.
— Mục 16.— Bộ Tư-pháp :	284.680.000\$.
— Mục 17.— Bộ Nội-vụ :	29.600.657.000\$.
— Mục 18.— Bộ Giáo-dục :	25.704.990.000\$.
— Mục 19.— Bộ Kinh-tế :	255.020.000\$.
— Mục 20.— Bộ Tài-chánh :	3.222.060.000\$.
— Mục 21.— Bộ Kế-hoạch và Phát-triển Quốc-gia :	1.268.904.000\$.
— Mục 22.— Bộ Thông-tin :	3.619.184.000\$.
— Mục 23.— Bộ Chiêu-hồi :	528.411.000\$.
— Mục 24.— Bộ Cải-cách Địa-địa và Phát-triển Nông-nghư Mục :	29.705.362.000\$.
— Mục 25.— Bộ Phát-triển Nông-thôn :	766.184.000\$.
— Mục 26.— Bộ Công-chánh :	5.089.644.000\$.
— Mục 27.— Bộ Giao-thông và Bưu-diện :	3.642.700.000\$.
— Mục 28.— Bộ Y-tế :	3.988.000.000\$.
— Mục 29.— Bộ Xã-hội :	1.410.000.000\$.
— Mục 30.— Bộ Lao-dộng :	254.520.000\$.
— Mục 31.— Bộ Cựu-Chiến-binh :	24.713.625.000\$.
— Mục 32.— Bộ Phát-triển Sắc-tộc :	1.073.362.000\$.
— Mục 33.— Chi-phí chung :	24.645.329.000\$.
— Mục 34.— Các Chương trình Viện trợ Mỹ :	33.000.000.000\$.
— Mục 35.— Đãi-chi : ghi nhớ ;	
— Mục 35.— Đãi-chi Bộ Quốc-phòng (Bồi-thường các tai nạn quân xa và thiệt hại chiến-tranh) : ghi nhớ.	

Tổng cộng, tổng số dự-chi là 425.986.608.500\$.

Bảng B : Số dự thu cho Ngân-sách Quốc-gia niên-khóa 1973 :

— Mục 1 : Thuế Trục-thầu :	18.279.000.000\$ ;
— Mục 2.— Thuế Gián-thầu :	46.200.000.000\$ ;
— Mục 3.— Quan-thuế :	30.000.000.000\$ ;
— Mục 4.— Thuế Công-sản :	21.185.000.000\$ ;
— Mục 5.— Tiền thu về trước-bạ, con niêm và thuế lực-công-sản :	7.335.000.000\$ ;
— Mục 6.— Tiền thu về công-chánh và Giao-thông Bưu-diện :	5.269.000.000\$ ;
— Mục 7.— Tiền thu của Bộ Cải-cách Địa-địa và Phát-triển Nông-nghư-Mục :	1.612.344.000\$ ;
— Mục 8.— Tiền thu Bộ Y-tế :	220.000.000\$ ;
— Mục 9.— Tiền thu về Văn hóa Giáo dục :	51.000.000\$ ;
— Mục 10.— Tiền thu về Tư-pháp :	107.400.000\$ ;
— Mục 11.— Tiền thu của Bộ Nội-vụ :	107.760.000\$ ;
— Mục 12.— Tiền thu của Bộ Kinh-tế :	502.950.000\$ ;
— Mục 13.— Tiền thu của Bộ Ngoại-giao :	97.237.000\$ ;
— Mục 14.— Tiền thu Bộ Lao-dộng :	4.000.000\$ ;
— Mục 15.— Tiền thu linh-tinh và bất ngờ :	17.619.892.000\$ ;
— Mục 16.— Hoàn-ngân, hồi thối, quỹ phụ-trợ tặng vật và di tặng :	20.000.000\$ ;
— Mục 17.— Tiền thu đặc-biệt :	396.698.000\$ ;
— Mục 18.— Tiền trích quỹ dự-trữ đảm-phụ và tham gia :	2.000.000.000\$ ;
— Mục 19.— Tiền thu về Ngoại-viện :	13.000.000.000\$ ;

— Mục 20 ; Tiền ứng trước 144.979.327.500\$ ;

— Mục 21.— Đãi-thầu (cơ-quan dân-sự) : Ghi nhớ ;

— Mục 22.— Đãi-thầu (Bộ Quốc-phòng) : Ghi nhớ.

Tổng cộng số dự thu là 425.986.608.500\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện,

Ông Chủ-tịch Ủy-ban vừa trình-dọc Bảng A và bảng B của Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1973, chúng tôi xin đưa đề khoáng-đại chung-quyết.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Quý đồng viên nào chấp-thuận chung-quyết bảng A và bảng B với số tổng-kết ngang nhau về phần thu cũng như phần chi là 425.986.608.500\$, xin gởi tay.

\* \* \*

78 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy, khoáng-dại đã chung-quyết bảng A và bảng B của Ngân-sách Quốc-gia niên-khoá 1973.

(Vỗ tay)

Bây giờ chúng tôi xin Ông Chủ-tịch Ủy-ban đọc từng điều-khoản một của bản-văn dự-thảo-luật số 30/72 đề khoáng đại biểu-quyết.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Chúng tôi xin đọc dự thảo luật số 30/72/HP2 ban hành Ngân-sách Quốc gia niên khóa 1973,

Điều 1.— Tổng số kinh phí Ngân sách Quốc gia, niên khóa 1973, được ấn định là 425.986.608.500\$ phân chia ra từ Mục, Chương theo bảng A đính hậu.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Quý vị nào chấp thuận điều 1, xin gởi tay.

\* \* \*

75 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy điều 1 được chấp thuận thông qua.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Điều 2.— Tổng số tài nguyên được ấn định là 281.007.281.000\$ phân chia ra từ Mục, Chương; theo bảng B đính hậu.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Quý đồng viên nào chấp thuận điều 2, xin gởi tay.

\* \* \*

77 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy điều 2 được chấp thuận thông qua.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ tịch ủy ban Ngân sách Tài chánh).—

Trước hết chúng tôi xin đọc điều 3 trong dự thảo luật, vì còn có điều 3 của bạn đồng viên Phan Thiệp xin tu chính.

Điều 3 của Dự-thảo-luật.— Trong trường-hợp cần-thiết, số kinh-phí ở mỗi Chương có thể du-di qua chương khác cùng một Mục đề ứng phó với nhu-cầu như: tổng số sẽ không quá tổng số ghi ở điều 1.

Riêng kinh-phí dự-bị ghi nơi mục 33 (chi phí chung) được du-di qua các Mục, Chương khác, ngoại trừ Mục 15 (Bộ Quốc-phòng) đề dài thọ chi-phí về việc tăng lương.

Đó là nguyên văn điều 3 của dự-thảo-luật.

Sau đây, chúng tôi xin trình đọc điều 3 tu-chính của bạn đồng viên Phan-Thiệp.

Điều 3 : Trong trường-hợp cần-thiết, số kinh-phí ghi ở mỗi Chương có thể du-di qua Chương khác cùng một Mục đề ứng phó với nhu-cầu. Nhưng không được du-di những ngân khoản đã được chấp-thuận đề tu bổ, xây cất, mua xe hoặc là đề trợ-cấp bồi thường cho các cơ-quan tư-nhân và cơ-quan khác. Tổng số sẽ không quá tổng số ghi ở điều 1.

Riêng kinh-phí dự-bị ghi ở Mục 33 (chi phí chung) được du-di qua các Mục, Chương khác, ngoại trừ Mục 15 là Bộ Quốc-phòng đề dài thọ chi-phí về việc tăng lương.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Chúng tôi xin Ủy-ban cho biết quan-diêm của Ủy-ban đề khoáng đại quyết-định.

**Ô. HỒ-VĂN-XUÂN** (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Quan diêm của Ủy-ban chúng tôi là xin giữ điều 3 y nguyên như trong dự-thảo-luật số 30/72/HP, nghĩa là : « Trong trường hợp cần-thiết số kinh-phí ghi ở mỗi Chương có thể du-di qua Chương khác cùng một Mục đề ứng-phó với nhu-cầu, nhưng tổng số sẽ không quá tổng số ghi ở điều 1.

Riêng kinh-phí dự-bị ghi nơi mục 33 (chi phí chung) được du-di qua các Mục, Chương khác ngoại trừ Mục 15 (Bộ Quốc-phòng) đề dài-thọ chi-phí về việc tăng lương».

**Ô. CHỦ-TỊCH.—****Ô. PHAN-THIỆP.—**

Ngân-sách của chúng ta quá to lớn và nước của chúng ta đang ở trong tình-thế bất-trắc, có nhiều cuộc biến chuyển bất thường xảy ra mà không dự-liệu trước. Vậy, nếu như không cho biện-pháp du-di, thì việc thi-hành ngân-sách sẽ gặp nhiều khó-khăn trở ngại.

Nhưng nếu cho du-di một cách quá rộng rãi, để dài thì đã có nhiều sự lạm dụng như trong những ngày vừa qua ủy-ban Ngân-sách cũng như các bạn đồng viên đã lên đây trình-bày những sự lạm dụng đó, ví dụ trường hợp ngân-khoản được Quốc-hội chuẩn-cố để xây cất thì lại được Hành-pháp du di đề tiêu xài về những việc khác.

Có trường hợp ngân-khoản dự trừ đề trợ-cấp cho những

người có quyền được thọ hưởng thì Hành-pháp lại du-di đề tiêu về những sự phung phí khác. Chúng ta đứng trước sự mâu-thuẫn không cho du-di thì khó thi-hành ngân-sách, mà cho du-di rộng-rãi thì có sự lạm dụng.

Đề dung hòa sự mâu-thuẫn đó, chúng tôi xin đề nghị tu chính mà ủy-ban Ngân-sách vừa mới đọc lên nghĩa là vừa cho du di chương này qua chương khác trong một Mục nhưng hạn chế sự du di đó, không cho chuyển những ngân khoản Quốc-hội đã chấp-thuận để xây cất các cơ-quan công ích, để trợ cấp hay để bồi thường cho những nạn nhân có quyền thọ hưởng, để mua sắm các thứ xe cộ cần thiết và nếu vốn đó còn lưu lại lâu dài về sau, thì những ngân khoản đó không được cho du di.

Nếu đề-nghị của chúng tôi về việc hạn-chế như vậy mà không được các bạn đồng viện chấp-thuận thì nó lại có một ý nghĩa ngược lại, nghĩa là Quốc-hội chấp nhận cho Hành-pháp du di tự-do, du di cả những tiền trợ cấp cấp dưỡng cho nạn nhân thọ hưởng cũng được sử dụng vào các công việc phí phạm khác, những việc vô ích khác.

Thành ra, đây là một quyết-dịnh rất quan trọng, chúng tôi mong rằng các bạn đồng viện thận-trọng ở chỗ này. Nếu bạn đồng viện nào không đồng ý chấp-thuận tu-chính-án này, chúng tôi cũng xin được giải-thích rõ để tránh tình-trạng Hành-pháp sẽ giải-thích rằng đề-nghị hạn-chế của Dân-biểu Phan-Thiếp không được chấp-nhận tức là Quốc-hội đã cho quyền Hành-pháp muốn du-di thế nào thì mặc tình.

Vì vậy, chúng tôi xin kêu gọi các bạn đồng viện ủng hộ tu-chính-án của chúng tôi đề trong kỳ tới, nếu không có những biến chuyển gì đặc biệt, chúng ta lại duyệt xét ngân-sách, chúng ta khỏi hao hơi rất cò phê-qiếm những sự du-di quá lạm dụng của Hành-pháp.

Xin thành thật cảm ơn Quý vị.

(Vỗ tay)

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin trình lại quý đồng viện là tại điều 3 có hai ý-kiến : một là ý-kiến của ủy-ban, hai là ý-kiến của đồng viện Phan-Thiếp.

Bây giờ chúng tôi xin đưa ý-kiến của ủy-ban ra đề quý đồng viện biểu-quyết.

Quý đồng viện nào chấp-thuận điều 3 theo ý-kiến của ủy-ban, xin giơ tay.

\* \* \*

63 Vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy đề-nghị của ủy-ban được chấp-thuận thông qua.

Điều 4.— Trong khuôn-khò luật-pháp hiện hành, Bộ Tài-chánh được phép vận-dụng mọi biện-pháp thích-nghi để tăng tài-nguyên cho Ngân-khố cùng vay tiền của Ngân hàng Quốc gia, hầu đáp ứng số thiếu hụt Ngân sách là 144.979.327,500\$.

Luật này được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp-thuận điều 4 như ông Chủ-tịch ủy-ban vừa trình đọc, xin giơ tay.

\* \* \*

75 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy điều 4 được chấp thuận thông qua.

Bây giờ, chúng tôi xin ông Chủ tịch ủy ban đọc lại toàn bộ dự luật đề cho khoáng đại chúng quyết.

\* \* \*

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ tịch ủy ban Ngân sách Tài chánh).—

Luật số ngày tháng năm

ban hành Ngân sách Quốc gia, niên khóa 1973.

\* \* \*

Chiếu Hiến pháp Việt nam Cộng hòa ngày 1 tháng 4 năm 1967 :

Sau khi Quốc hội đã thảo luận và biểu quyết ;

Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa

ban hành Ngân sách Quốc gia, niên khóa 1973, như sau:

Điều 1.— Tổng số kinh phí Ngân sách Quốc gia niên khóa 1973 được ấn định là Bốn trăm hai mươi lăm tỷ, chín trăm tám mươi sáu triệu, sáu trăm lẻ tám ngàn năm trăm đồng (425.986.608.500\$), phân chia ra từ Mục, Chương theo bảng A đính hậu.

Điều 2.— Tổng số tài nguyên được ấn định là hai trăm tám mươi một tỷ, bảy triệu, hai trăm tám mươi một ngàn đồng (281.007.281.600\$) phân chia ra từ Mục, Chương theo bảng B đính hậu.

Điều 3.— Trong trường-hợp cần thiết, số kinh-phí ghi ở mỗi chương, có thể du di qua Chương khác cùng một Mục để ứng phó với nhu cầu, nhưng tổng số sẽ không quá tổng số ghi ở Điều 1.

Riêng kinh-phí dự bị ghi nơi Mục 33 (chi-phí chung) được du-di qua các Mục, Chương khác, ngoại trừ Mục 15 (Bộ Quốc-phòng), đề dài thọ chi-phí về việc tăng lương.

Điều 4.— Trong khuôn khổ luật-pháp hiện hành, Bộ Tài-chánh được phép vận-dụng mọi biện-pháp thích-nghi để tăng tài-nguyên cho Ngân-khố cùng vay tiền của Ngân hàng Quốc gia hầu đáp ứng số thiếu hụt Ngân-sách là một trăm bốn mươi bốn tỷ, chín trăm bảy mươi chín triệu, ba trăm hai mươi bảy ngàn năm trăm đồng (144.979.327.500\$).

Luật này được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Saigon ngày tháng năm

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp thuận chung quyết dự-luật số 30/72 ban hành Ngân-sách Quốc-gia Niên-khoá 1973, xin gởi tay.

\* \* \*

81 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy dự-luật Ngân-sách Quốc-gia niên-khoá 1973 đã được khoáng đại chấp thuận chung quyết.

Bây giờ chúng tôi xin trao lời cho ông Chủ tịch ủy ban.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh),—

Chúng tôi xin thay mặt ủy-ban Ngân-sách thành thật cảm ơn quý vị đồng-viện, đã vui lòng yểm-trợ cho đề-nghị của ủy-ban chúng tôi liên-quan đến những kinh-phí mà ủy-ban chúng tôi đề-nghị trước khoáng đại Hạ-nghi-viện, và đóng góp những ý-kiến rất xây dựng cho những đề-nghị của ủy-ban chúng tôi trong việc đề-nghị ra trước khoáng đại những tổng-số kinh-phí cho Ngân-sách năm 1973.

Trước khi dứt lời, một lần nữa, chúng tôi xin thành thật cảm ơn tất cả quý đồng viện,

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Thay lời cho tất cả quý đồng viện, chúng tôi xin cảm ơn ông Chủ-tịch ủy-ban và tất cả quý vị ủy-viên trong ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh đã làm việc hết sức đặc-lực và khô-cực trong suốt mấy ngày qua, đề khoáng đại chung-quyết Ngân-sách Quốc-gia tài khoá 1973.

Chúng tôi cũng xin thành-thật cảm tạ tất cả quý đồng-viện đã tích cực làm việc trong mấy ngày qua, nhất là quý đồng viện đã sốt sắng nán lại ngay trong đêm nay để hoàn-thành hai bản Ngân-sách.

Chúng tôi, một lần nữa, xin chân thành cảm ơn tất cả quý đồng viện,

Chúng tôi tuyên bố bế mạc phiên họp.

\* \* \*

Bế mạc : 20g15'

\* \* \*

Tổng Thư-ký,

NGUYỄN-VĂN-THỐNG

Chủ-tịch,

NGUYỄN-BÁ-CÀN

### XIN QUÝ VỊ MUA BÁO DÀI HẠN CHÚ-Ý

Vì muốn việc gửi báo được điều hòa, đến đúng chỗ ở, khỏi bị trễ nãi hoặc thất lạc, xin Quý vị nhất là các cơ-quan của Chính-phủ, vui lòng cho chúng tôi biết địa-chỉ hiện tại có đúng theo địa-chỉ ghi trên tấm băng bọc báo hay không.

Địa-chỉ này phần đông đã cũ, nhiều năm rồi không được quý vị cho biết đề sửa đổi cho đúng với thực tại.

Khi kêu nài hoặc yêu cầu điều chi xin gửi trả lại chúng tôi tấm băng bọc báo nhận được sau cùng, hoặc cho chúng tôi biết số ghi mua báo (numéro d'abonnement) để tránh việc lầm lẫn.

Không có tấm băng bọc báo, hoặc số ghi mua báo, kèm theo lời yêu cầu chúng tôi sẽ không thể hoàn toàn làm vừa lòng quý vị.

Mỗi khi dời đổi chỗ ở hoặc sửa đổi địa-chỉ cũng xin cấp thời báo cho chúng tôi hay.

Việc cung cấp Công-báo cho các công-sở được mặc nhiên tái tục cho mỗi năm, nếu cơ-quan nào không ưng-thuận gia-hạn, xin biên thư cho Nhà in các Công-báo trước 1 tháng khi hạn mua Công-báo sắp chấm dứt.

Xin cảm ơn quý vị,  
Nhà in các Công-báo  
63, đường Tự-do — SAIGON



**Bổ-cáo cùng quý-vị mua dài hạn  
Công-báo Việt-nam Cộng-hòa**

Đề tiện việc kiểm-soát các tờ Công-báo Việt-nam Cộng-hòa đã xuất-bản và phát-hành trong kỳ *Đệ-nhất Lục-cá-nguyệt 1967*, chúng tôi xin ghi ra dưới đây bản chi tiết đầy đủ :

Số 1	ngày 7-1-1967	Số 17	ngày 15-4-1967
2	— 14-1-1967	18	— 22-4-1967
3	— 21-1-1967	19	— 29-4-1967
4	— 28-1-1967	20	— 6-5-1967
5	— 4-2-1967	21	— 13-5-1967
6	— 11-2-1967	22	— 20-5-1967
7	— 18-2-1967	23	— 27-5-1967
8	— 22-2-1967	24	— 3-6-1967
9	— 22-2-1967	24-Thêm	— 3-6-1967
10	— 4-3-1967	25	— 10-6-1967
11	— 11-3-1967	26	— 17-6-1967
12	— 18-3-1967	26-Thêm	— 17-6-1967
13	— 25-3-1967	27	— 24-6-1967
14	— 1-4-1967	28	— 28-6-1967
14-Thêm	— 1-4-1967	—	Mục-lục đệ-nhất tam-cá- nguyệt 1967.
15	— 3-4-1967	—	Mục-lục đệ-nhị tam-cá- nguyệt 1967.
16	— 8-4-1967		

**NHÀ IN CÁC CÔNG-BÁO**  
63, Đường Tự-do — SÀI-GÒN  
Đ. T. : 20.554

**Bố cáo cùng quý-vị mua dài hạn  
Công-báo Việt-nam Cộng-hòa**

**Đề tiện việc kiểm-soát các tờ Công-báo Việt-nam Cộng-hòa  
đã xuất-bản và phát-hành trong kỳ đệ-nhiệm lục-cá-nguyệt 1967 chúng  
tôi xin ghi ra dưới đây bản chỉ tiết đầy đủ :**

Số 29	ngày	1-7-1967	Số 47	ngày	11-15-1967
30	—	8-8-1967	48	—	12-15-1967
31	—	15-7-1967	49	—	14-15-1967
32 (S)	—	17-7-1967	50	—	21-15-1967
33	—	22-7-1967	51	—	28-15-1967
33 Thêm	—	22-7-1967	52	—	30-15-1967
34	—	29-7-1967	53	—	31-15-1967
35	—	1-8-1967	1 Bộ mới	—	4-11-1967
36	—	5-8-1967	2	—	9-11-1967
37	—	9-8-1967	3	—	11-11-1967
38	—	12-8-1967	4	—	18-11-1967
39	—	19-8-1967	5	—	25-11-1967
39-Thêm	—	19-8-1967	6	—	2-12-1967
40	—	26-8-1967	7	—	9-12-1967
40-Thêm	—	26-8-1967	8	—	16-12-1967
41	—	2-9-1967	9	—	23-12-1967
42	—	9-9-1967	10	—	30-12-1967
43	—	16-9-1967			— Mục-lục đệ-tam tam-cá- nguyệt 1967.
44	—	23-9-1967			— Mục-lục đệ-tứ tam-cá- nguyệt 1967.
45	—	30-9-1967			
46	—	7-10-1967			

**NHÀ IN CÁC CÔNG-BÁO**  
63, đường Tự-Do — SÀI-GÒN  
Đ. T. : 20.554

Giá : 170 \$ 00

Xin gửi đến Phủ Thủ-tướng (Sở Công-báo và Văn-khố) các văn-khiếu chính-thức cần đăng trong Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.  
Các bản bố-cáo Tư-pháp và bố-cáo do luật định, xin gửi đến Nhà in các Công-báo, 63, đường Tự-do — Sài-gòn. Đ.T. 20.554.

**Phủ Thủ-Tướng**  
(Sở Công-báo và Văn-khố)  
Số in-bản : 67.387

Nhận-thực đăng báo :  
Nhà in các Công-báo : 63 đường Tự-Do - Sài-gòn  
Quản-lý : Nguyễn-văn-Thành

# CÔNG-BÁO VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

## Ấn-bản QUỐC-HỘI

(HẠ-NHỊ-VIỆN)

CƠ-QUAN QUẢN-TRỊ : PHỦ THỦ-TƯỚNG

Xin gửi đến Phủ Thủ-tướng (Sở Công-báo và Văn-khố) các văn-kiện chính-thức cần đăng trong Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

IN, MUA LẺ VÀ MUA DÀI HẠN : NHÀ IN CÁC CÔNG-BÁO, 63, ĐƯỜNG TỰ-DO - SÀI-GÒN

Mỗi khi muốn gia-hạn, yêu-cầu điều gì hoặc đổi địa-chỉ xin gửi trả lại cuốn băng học báo cuối cùng hay cho biết số ghi mua báo dài hạn.

### MỤC-LỤC

#### BIÊN-BẢN CÁC PHIÊN HỌP CỦA HẠ-NHỊ-VIỆN

	Trang
13 tháng chạp 1972	870
18 tháng chạp 1972	879
19 tháng chạp 1972	885
20 tháng chạp 1972	893
21 tháng chạp 1972	905
29 tháng chạp 1972	909
30 tháng chạp 1972	917

#### QUYẾT - ĐỊNH

	Trang
16 tháng hai 1973	923
12 tháng ba 1973	924
17 tháng ba 1973	924
27 tháng ba 1973	924
31 tháng ba 1973	925

		Trang
2 tháng tư 1973	Trích Quyết-Định số 26-H/HC/KT/QĐ v/v bồi hoàn chi-phí lưu hành cho Ông Dân-biểu Hoàng-Thông.	925
17 tháng tư 1973	Trích Quyết-Định số 33-H/HC//KT/QĐ v/v bồi hoàn cho mỗi vị Dân-biểu một ngân-khoản 100.000\$, đã xuất chi cho các công tác Xã-hội tại đơn vị.	925
23 tháng năm 1973	Trích Quyết-Định số 43A-H/HC/KT/QĐ v/v bồi-hoàn chi-phí lưu-hành cho Ông Dân-biểu Hoàng-Thông.	925
25 tháng năm 1973	Trích Quyết-Định số 45-H/HC/KT/QĐ v/v bồi-hoàn cho mỗi vị Dân-biểu một ngân-khoản 100.000\$, đã xuất chi cho công-tác xã-hội tại đơn vị trong tháng 5-1973.	925
22 tháng sáu 1973	Trích Quyết-Định số 46A-H/HC/KT/QĐ v/v bồi-hoàn cho mỗi vị Dân-biểu một ngân-khoản 100.000\$, đã xuất chi cho công-tác xã-hội tại đơn-vị trong tháng 6-1973.	925

### NHÂN - VIÊN

Trích các Quyết-dịnh ...	925
--------------------------	-----

### BIÊN-BẢN CÁC PHIÊN HỌP CỦA HẠ-NGHỊ-VIÊN

**BIÊN-BẢN** phiên họp Hạ-nghị-viện số : 15/72/H2/BB  
Ngày 13 tháng 12 năm 1972

Khai mạc : 9 giờ 35'

Chủ-tọa Phiên họp :

**Ông NGUYỄN-BÁ-CẦN,**  
Chủ-tịch Hạ-nghị-viện.

#### CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ :

— Thảo luận và biểu quyết Dự-thảo-luật số 34/72/HP2 phê chuẩn :

— Thỏa ước giữa các Chính-phủ ấn-dịnh Quy chế và cơ cấu Tổ chức Quốc-tế Viễn-thông Vệ-tinh «INTELSAT».

— Thỏa-ước điều hành giữa các cơ quan hữu trách về Viễn-thông Vệ-tinh «INTELSAT».

\* \* \*

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Chúng tôi tuyên bố buổi họp khai mạc.

Kính mời Tổng Thư-ký đoàn.

**Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG (Đệ I Phó Tổng-Thư-ký).—**

Chiếu điều 106 Nội-quy Hạ Nghị-viện, Tổng Thư-ký-đoàn chúng tôi xin xướng danh quý vị Dân-biểu chưa ký tên vào bảng danh sách hiện diện ngày hôm nay, 13-12-1972 :

Ô.Ô. Dân-biểu	Rcom-Anhot	vắng mặt
	Nguyễn-ngọc-Bà	—
	Hồ-ngọc-Cần	—
	Huyền-trung-Chánh	—
	Lý-quí-Chung	—
	Nguyễn-hữu-Chung	—
	Trần-cảnh-Chung	—
	Nguyễn-đức-Cung	—
	Đinh-xuân-Dũng	—
	Trần-văn-Đôn	—
	Nguyễn-tấn-Đời	—
	Nguyễn-long-Giao	—
	Nguyễn-văn-Hàm	—
	Lê-văn-Hiền	—
	Nguyễn-hữu-Hiệu	—
	Nguyễn-công-Hoan	—
	Tạ-thanh-Hối	—
	Phan-xuân-Huy	—
	Nguyễn-văn-Kim	—
	Huyền-văn-Lầu	—
	Lê-quang-Liêm	—
	Nguyễn-ngọc-Liêu	—
	Trần-Lộc	—
	Ngô-văn-Luôn	—
	Nguyễn-bá-Lương	—
	Bà Nguyễn-thị-Lý	—
	Ô.Ô. Tư-dờ-Minh	—
	Vú-công-Minh	—

Ô. Dân-biểu	Bùi--văn-Mỹ bí danh	
	Bùi-văn-Mỹ	vắng mặt
	Phạm-thành-Ngọc	—
	Tương-văn-Nguyên	—
	Nguyễn-trọng-Nho	—
	Hồ-ngọc-Nhuận	—
	Trần-minh-Nhật	—
	Nguyễn-minh-Phú	—
	Nguyễn-kim-Phùng	—
	Nguyễn-văn-Phước	—
	Vô-thành-Son	—
	Mã-Thất	—
	Nguyễn-tất-Thỉnh	—
Bà	Kiều-mộng-Thu	—
Ô.Ô.	Vô-hữu-Thu	—
	Trần-văn-Thung	—
	Đặng-văn-Tiếp	—
	Lê-văn-Tính	—
	Nguyễn-Tố	—
	Lê-tấn-Trang	—
	Vô-long-Triều	—
	Hồ-dức-Trung	—
	Huỳnh-văn-Trứ	—
	Hồ-Uyên	—

Tổng-kết có 92 Dân-biểu hiện-diện ngày hôm nay.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý-vị.

Sau đây, Tổng Thư-ký-đoàn chúng tôi xin thông qua chương-trình nghị-sự phiên họp ngày 13-12-1972 và những ngày kế tiếp.

I.— Nghị-ký địa-phương.

II.— Thảo-luận và biểu-quyết các dự-thảo luật và dự-án luật sau đây :

1) Thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo luật số 34/72/H P2 phê-chuẩn :

— Thỏa-ước giữa các Chính-phủ Ấn-định quy-chế và cơ cấu tổ-chức quốc-tế Viễn-thông Vệ-tinh "Intelsat".

— Thỏa-ước điều-hành giữa các cơ-quan hữu-trách về Viễn-thông Vệ-tinh "Intelsat".

2) Chung-quyết theo lời yêu-cầu phúc-nghị của Thượng nghị-viện dự-án luật số 166/70/T và dự-án luật số 172/70/H "Quy-định việc lao và chích ngừa ba bệnh yết-hầu, uốn-ván và ho gà cho trẻ em".

3) Thảo-luận và biểu-quyết dự-thảo luật số 35/72/HP2 "phê-chuẩn thỏa-ước La Haye nhằm trừng-trị các vụ cướp đoạt bắt chính Phi-cơ".

4) Thảo-luận và biểu-quyết dự-thảo luật số 3/71/HP2 "Phê chuẩn các văn-kiến do Hội-nghị Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế kỳ thứ 16 chấp-thuận và ký-kết tại Tokyo ngày 14-11-1969".

5) Thảo-luận và biểu-quyết dự-thảo luật số 19/72/HP2 "Phê chuẩn thỏa ước giữa Chính phủ Cộng hòa Kampuchea và Chính phủ Việt nam Cộng hòa về hoạt động Hàng không giữa lãnh thổ và bên ngoài lãnh thổ của hai quốc gia.

6) Thảo luận và biểu quyết dự thảo luật số 31/72/H P2 "Phê chuẩn hai Hiệp định thư, tu chính hai điều khoản của thỏa ước Hàng không Dân sự Quốc tế".

7) Chung quyết theo lời yêu cầu phúc nghị của Thượng nghị viện Dự thảo luật số 94/69/HP "Thiết lập chế độ bồi thường và bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp".

8) Chung quyết theo lời yêu cầu phúc nghị của Thượng nghị viện dự thảo luật số 97/69/HP "Sửa đổi điều 221 và 222 dự số 15 ngày 8-7-1952 ban hành Bộ Luật Lao-động".

9) Chung quyết theo lời yêu cầu phúc nghị của Thượng Nghị-viện dự-thảo luật số 188/71/HP "Ấn-định quy-chế các Ngân-hàng Nông-thôn".

10) Thảo-luận và biểu quyết dự thảo luật số 192/71/HP "về việc cấm bắt, chuyển chở, dự trữ và bán các loại thủy sản đang trong thời kỳ tăng trưởng hoặc trong thời kỳ sinh sản".

Kính thưa ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý vị Đồng-viện,

Phần trình bày của Tổng thư-ký-đoàn chúng tôi đến đây là chấm dứt.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý vị đồng viện,

Về phần nghị-ký địa-phương hôm nay có một đồng viện ghi tên. Chúng tôi kính mời đồng-viện Nguyễn-tấn-Phước.

Ô. NGUYỄN-TẤN-PHƯỚC.—

Kính thưa ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý vị đồng-viện,

Hôm nay chúng tôi được phép thay mặt đồng bào cử tri đơn vị chúng tôi ở Châu-đốc đề nói lên lòng biết ơn quân binh chúng dưới sự chỉ huy của Đại-tá Hoàng-đức-Ninh, Tư-lệnh Biệt-khu 44, Thiếu-tướng Nguyễn-vinh-Nghi Tư-lệnh Quân-đoàn 4 cũng như Đại-tá Nguyễn-đăng-Phương Tỉnh-trưởng Kiểm-Tiêu-khu Tư-đoàn Châu-đốc đã và đang tích cực hoạt động để ngăn chặn và luôn luôn chiến thắng Cộng-sàn để đem lại an ninh cho đồng bào địa phương chúng tôi.

Kính thưa Quý vị,

Tỉnh Châu-đốc là tỉnh giáp biên-giới Miền — Việt, có nhiều rừng núi, Việt cũng thường lợi dụng để xâm nhập vào Châu-đốc để từ đó đến 16 Tỉnh Miền Tây.

Vì vậy anh em quân cán chính Tỉnh Châu-đốc phải tích cực hoạt động để bảo vệ, chăm sóc cho Tỉnh nhà mà còn bảo vệ cho 16 Tỉnh Miền Tây nữa. Vì Miền Tây có nhiều nhu yếu phẩm hàng ngày để cung ứng cho Đò thành mà còn cung cấp cho các Tỉnh trên toàn quốc. Ý-thức được tầm mức quan trọng như thế, anh em quân cán chính phải thi hành những công tác quan trọng vô cùng nguy hiểm và cực khổ.

Hôm nay, chúng tôi xin được phép trình lên quý vị và cũng xin nhờ báo chí trình bày cho đồng bào các giới trong nước hiểu rõ tầm mức quan trọng và sự nguy hiểm khổ-sở của anh em ở Tỉnh Châu-đốc.

Kính thưa Quý-vị,

Tỉnh Châu-đốc là Tỉnh ở địa đầu và đó là tiền đồn để ngăn chặn sự xâm-nập của Việt-cộng bằng đường bộ để vào 16 Tỉnh Miền Tây.

Kính thưa quý vị, chúng tôi muốn đề-cập đến vấn đề nguy-hiểm, hy-sinh gian-khò của anh em quân-cán-chính Tỉnh Châu-đốc. Chúng tôi hy-vọng rằng quý vị và đồng-bào các giới hiểu biết điều đó và chúng tôi hy-vọng rằng anh em quân-cán-chính ở Châu-đốc sẽ tiếp nhận bằng nhiều hình-thức mà quý vị và đồng-bào sẽ đến đến anh em để chứng tỏ sự thông-cảm của quý-vị về những hy-sinh gian-khò mà anh em đã phải gánh chịu để bảo-vệ tiền đồn Tỉnh Châu-đốc là bảo-vệ nhu-yếu-phẩm cung-cấp cho đồng bào các giới trong nước.

Xin cảm ơn Ông Chủ-tịch và toàn thể quý-vị.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng-viện,

Bây giờ chúng ta đi vào phần Nghị-sự chính-thức ngày hôm nay: Thảo-luận và biểu- quyết Dự-thảo-luật số 34/72/HP2 chế-chuẩn:

— Thỏa-ước điều hành giữa các Chính-phủ ấn-định quy- c-kế cơ-cấu tổ chức Quốc-tế Viễn-thông Vệ tinh «Intelsat»

— Thỏa-ước điều hành giữa các cơ quan hữu trách về Viễn-thông Vệ tinh «Intelsat».

Chúng tôi kính mời ủy ban Ngoại giao lên bàn thuyết-trình-đoàn.

Chúng tôi kính mời đồng viện Chủ tịch ủy ban Ngoại-Giao.

Bà TRƯƠNG-THỊ BÍCH-DIỆP (Chủ-tịch Ủy-ban Ngoại-giao).—

Chúng tôi xin phúc trình về Dự luật số 34/72/HP2 phê chuẩn:

— Thỏa ước giữa các Chính phủ ấn định quy chế và cơ cấu Tổ chức Quốc tế Viễn thông Vệ tinh «Intelsat».

— Thỏa ước điều hành giữa các cơ quan hữu trách về viễn thông Vệ tinh «Intelsat».

Thưa Ông Chủ tịch,

Thưa Quý đồng viện,

Ngày 12-10-1972, Tổng thống Việt nam Cộng hòa đã chuyển đến Hạ nghị viện Dự thảo luật số 34/72/HP2 để thuộc thẩm quyền phê chuẩn của Quốc hội, hai thỏa ước:

— Thỏa ước giữa các Chính phủ ấn định quy chế và cơ-cấu Tổ chức Quốc tế Viễn thông Vệ tinh «Intelsat» (Agreement relating to the international telecommunications Satellite Organization «Intelsat»).

— Thỏa ước điều hành giữa các cơ quan hữu trách về Viễn thông Vệ tinh.

(Operating agreement relating to the international telecommunications satellite organization «Intelsat»).

Chiếu điều 174 Nội quy Hạ nghị viện, ủy ban Ngoại-giao cứu xét và trình trọng phúc trình trước quý vị hai thỏa-ước nêu trên.

Intelsat, Tổ-chức Quốc-tế Viễn-thông Vệ-tinh là một tổ chức thương mại có nhiệm vụ nghiên cứu, chế tạo, phát vệ tinh vào đúng chỗ, cũng kiểm soát sự khai thác, bảo trì những vệ tinh này nhằm hình thành một hệ thống viễn thông bằng vệ tinh duy nhất bao trùm cả địa cầu để cung ứng cho tất cả các quốc gia sử dụng.

Chính thức thành lập ngày 20.8.1964, với 11 nước hội viên tham gia, Intelsat đã không ngừng phát triển, về phương diện kỹ thuật cũng như về phương diện hữu dụng, ngõ hầu thỏa mãn nhu cầu của nhân loại, Đến nay, đã có 82 nước gia nhập INTELSAT.

Việt-nam Cộng-hòa đã gia nhập INTELSAT từ 24.02.1969. Từ ngày thành lập đến nay, INTELSAT hoạt động theo (Thỏa hiệp tạm thời). Chiếu điều XX của khóa hiệp này thì đến đầu năm 1969, Intelsat phải họp Hội nghị toàn quyền để thảo ra quy chế thiết thọ. Nhưng công việc soạn thảo đã gặp phải nhiều khó khăn, nên phải đến năm 1971, quy chế thiết thọ mới được thảo xong, gồm:

- Thỏa hiệp liên chính phủ (Intergovernmental agreement).

- Và thỏa hiệp điều hành (Operating Agreement)

Ngày 20.8.1971, Đại-sứ Bùi-Điểm, Đại-sứ của Việt-nam Cộng-hòa tại Washington đã ký vào hai thỏa hiệp trên

với sự dè dặt có sự phê chuẩn của Quốc-hội Việt-nam, những lý do thúc đẩy Việt-nam Cộng-hòa gia nhập INTELSAT đã được dẫn trình đầy đủ trong tờ trình của Bureau Việt-nam, được đính kèm, trong tài liệu chuyển đến quý vị.

Chúng tôi chỉ xin tóm lược, trong bản phúc trình, nội dung của hai thỏa ước nói trên.

I. — Thỏa-ước giữa các Chính phủ ấn định Qui-chế và cơ cấu tổ chức Quốc-tế Viễn-thông Vệ-tinh "Intelsat"

Thỏa ước gồm :

- Lời mở đầu
- 22 điều khoản
- 4 bản phụ ước.

\* Phần mở đầu : dẫn trình các nguyên tắc và các văn kiện pháp lý đưa đến sự hình thành của Intelsat, đồng thời quy rõ mục đích và nhiệm vụ của tổ chức này.

Điều 1. — Định nghĩa những danh từ được dùng trong thỏa ước (Definitions).

Điều 2. — Thiết lập Intelsat (Establishment of Intelsat)

Điều 3. — Địa bàn hoạt động Intelsat

(Scope of Intelsat Activities)

Điều 4. — Tư cách pháp nhân (Juridical Personality)

Điều 5. — Nguyên tắc tài chánh (Financial Principles)

Điều 6. — Cơ cấu Intelsat (Structure of Intelsat) gồm 4 cơ quan :

- 1.- Hội đồng các quốc gia hội viên
- 2.- Hội đồng các cơ quan hội viên
- 3.- Hội đồng quản trị
- 4.- Cơ quan chấp hành.

Điều 7. — Hội đồng các quốc gia hội viên

(Assembly of Parties)

Điều 8. — Khóa họp hàng năm của các cơ quan hội-viên (Meeting of signatories)

Điều 9. — Ban quản-trị : thành phần và biểu quyết (Board of Governors : Composition and voting)

Điều 10. — Ban quản-trị : nhiệm vụ (Board of Governors : Functions)

Điều 11. — Tổng Giám-đốc (Director General)

Điều 12. — Quản trị trong giai đoạn chuyển tiếp và Tổng Thư-ký (Transitional Management and Secretary General).

Điều 13. — Tiếp-liệu (Procurement)

Điều 14. — Quyền hạn và nghĩa vụ hội viên (Rights and Obligation of Members)

Điều 15. — Trụ sở chính Intelsat các quyền miễn miễn (Intelsat Headquarters, Privileges, Exemptions, Immunities).

Điều 16. — Rút khỏi tổ chức (Withdrawal)

Điều 17. — Tu chính (Amendment)

Điều 18. — Giải-quyết phân tranh (Settlement of Disputes),

Điều 19. — Ký kết (Signature)

Điều 20. — Hiệu lực (Entry Into Force)

Điều 21. — Điều khoản linh tinh (Miscellaneous Provisions).

Điều 22. — Quốc-gia đệ ký nạp bản thỏa ước (Depositary)

\* Phụ đính A : Nhiệm vụ của Tổng Thư-ký (Functions of the Secretary General)

\* Phụ đính B : Nhiệm vụ quản trị của cơ quan kế-ước và hướng dẫn nghiệp-vụ quản trị của kế ước (Functions of the Management Services contractor and Guidelines of the Management Services Contract)

\* Phụ đính C : Điều khoản về thủ tục giải quyết phân tranh ghi trong điều 18 của thỏa ước này và trong điều 20 của thỏa ước điều-hành.

Provision on Procedure Relative to settlement of Disputes Referred to in Article XVIII of this Agreement and Article 20 of the Operating Agreement)

\* Phụ đính D : Những điều khoản chuyển tiếp (Transition provisions)

II. — Thỏa ước Điều hành giữa các cơ quan Hữu trách về Viễn-thông Vệ-tinh "Intelsat".

Thỏa ước này gồm :

- Lời mở đầu
- 24 điều khoản
- Và phần phụ ước

Điều 1. — Định-nghĩa những danh từ được dùng trong thỏa ước (definitions)

Điều 2. — Quyền hạn và nghĩa vụ của các cơ quan hội-viên (Rights and Obligations of Signatories)

Điều 3. — Sự chuyển nhượng quyền hạn và nghĩa-vụ (Transfer of Rights and Obligations)

Điều 4.— Sự đóng góp tài chính (Financial Contributions)

Điều 5.— Chi vốn (Capital Ceiling)

Điều 6.— Cổ phần đầu tư (Investment Shares)

Điều 7.— Điều chỉnh tài-chánh giữa các cơ-quan hội-viên (Financial Adjustment Between Sienatories)

Điều 8.— Việc sử-dụng phí-khoản và lợi tức, (Utilization Charges and Revenues).

Điều 9.— Chuyển vốn (Transfer of Funds).

Điều 10.— Thặng chi và vay vốn (Overdrafts and loans)

Điều 11.— Sở phí ngoại lệ (Excluded Costs)

Điều 12.— Kiểm-tra kế-toán (Audit)

Điều 13.— Liên-hiệp Viễn-thông Quốc-tế (International Telecommunication Union)

Điều 14.— Thừa nhận các trạm trên mặt đất (Earth Station Approval)

Điều 15.— Quyền phân khoảng không gian (Allotment of Space segment Capacity)

Điều 16.— Tiếp-liệu (Procurement)

Điều 17.— Phát-minh và thông-tin kỹ-thuật (Inventions and Technical Information)

Điều 18.— Phần nợ (Liability)

Điều 19.— Trả tiền cho một hội-viên để mua lại cổ-phần của người ấy (Buy—Out)

— Điều 20 : Giải-quyết phân-tranh (Settlement of Disputes)

— Điều 21 : Rút khỏi tổ-chức (Withdrawal)

— Điều 22 : Tu-chính (Ameudment)

— Điều 23 : Hiệu-lực (Entry into Force)

— Điều 24 : Quốc-gia đệ ký nạp bản thỏa-ước (Depositary)

— Phụ-đính : Gồm những điều-khoản chuyển-tiếp.

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý Đồng viện,

Chúng tôi xin lược trình đến quý vị nội-dung hai thỏa-ước của tổ-chức Intelsat.

Chúng tôi xin được lưu-ý thêm quý vị là việc gia-nhập Intelsat ngoài nhu-cầu ưu-tiên về kỹ-thuật liên-lạc viễn thông thương mại, việc sử dụng vô tuyến viễn thông bằng vệ tinh sau này còn là một phương tiện dồi dào và hữu hiệu để phổ biến rộng rãi sự hiểu biết, thông cảm và cộng tác giữa các dân tộc trong các lãnh vực văn hóa xã hội, kinh tế v.v.. miễn sao những nguyên tắc căn bản phải được áp dụng trong tự tôn trọng nhân quyền và những tự do căn bản.

Chúng tôi cũng xin lưu ý quý vị thời hạn chốt thông báo việc phê chuẩn là ngày 20-2-1973.

Vì những lợi ích nêu trên, cũng như vì tính cách khẩn cấp của thời hạn phê chuẩn ; chiếu điều 39 Hiến-pháp, và các điều 176, 177, 178 Nội-quy Hạ-nghi-Viện, ủy-ban ngoại giao trân trọng đề nghị quý đồng viện biểu quyết chấp-thuận Dự-thảo-luật phê chuẩn :

— Thỏa ước giữa các Chính-phủ ấn định quy chế và cơ cấu tổ chức Quốc tế Viễn-thông Vệ-tinh «Intelsat».

Thỏa ước điều hành giữa các cơ quan hữu trách về Viễn-thông Vệ tinh.

Trân trọng kính chào ông Chủ-tịch và quý Đồng viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện,

Đề phần phúc trình đợc đây đây, chúng tôi kính mời Tổng thư Ký ủy ban vui lòng trình đọc trước khoảng 45 bản vào dự thảo luật số 34/72/HP2.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin trình đọc bản văn dự thảo số 34/72/HP2.

— Chiếu Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 1 tháng 4 năm 1967 ;

Sau khi Quốc-hội đã thảo luận và biểu quyết.

Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa ban hành Luật số ngày tháng năm phê chuẩn :

Thỏa-ước giữa các Chính phủ ấn định quy chế và cơ cấu tổ chức Quốc-tế Viễn-thông Vệ-tinh «Intelsat».

— Thỏa-ước điều hành giữa các cơ quan hữu trách về Viễn-thông Vệ-tinh «Intelsat»,

Nguyên văn như sau :

Điều 1.— Nay phê chuẩn các Thỏa ước sau đây đã được ký kết tại Hoa-thành-Đốn ngày 20/8/1971 (trên bản văn bằng Anh-ngữ) phụ đính theo Luật này.

Thỏa ước giữa các Chính-phủ ấn định quy chế và cơ cấu Tổ chức Quốc-tế Viễn-thông Vệ-tinh «Intelsat», có kèm phụ đính Annex : A, B, C, D (Agreement Relating To The International Telecommunications Satellite Organization «Intelsat»).

— Thỏa ước điều hành giữa các Cơ quan hữu trách về Viễn-thông Vệ-tinh «Intelsat» có kèm một phụ đính Annex Transition Provisions (Operating Agreement Relating To



The International Telecommunications Satellite Organization (Intelsat).

Điều 2.— Hai Thỏa ước trên sẽ được thi hành như luật lệ Quốc-gia.

Luật này sẽ được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Kính mong quý vị chấp thuận trên nguyên tắc bản văn dự thảo luật.

Ô. CHỦ TỊCH. —

Kính thưa Quý đồng viên, sau phần phúc trình của ủy ban là phần thảo-luận tổng-quát. Chúng tôi kính mời quý vị nào có ý-kiến lên diễn-dàn. Nếu không đồng viên nào có ý-kiến về phần thảo-luận tổng-quát, chúng tôi đề-rghì khoáng-dại chấp-thuận trên nguyên-tắc bản-văn của dự-luật 34/72 và, trước khi biểu quyết chấp thuận trên nguyên tắc bản văn, chúng tôi yêu cầu cảnh lại mời quý vị Dân-biểu vào phòng họp.

Kính thưa quý đồng viên, chúng tôi xin đưa đề nghị của ủy-ban Ngoại-giao đề quý đồng viên biểu quyết. Quý đồng viên nào chấp thuận trên nguyên tắc bản văn dự luật 34/72/HP2, xin giơ tay.

\* \* \*  
66 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy, dự thảo luật số 34/72/HP2 đã được chấp thuận trên nguyên tắc.

Chúng tôi xin nhường lời cho Thuyết-trình-viên trình đọc trước khoáng đại bản văn từng điều khoản 1 đề thảo-luận và biểu quyết.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên). —

Điều 1.— Nay phê chuẩn các Thỏa-ước sau đây đã được ký kết tại Hoa-thịnh-Đốn ngày 20.8.1971 (trên bản-văn bằng Anh-ngữ) phụ đính theo Luật này.

— Thỏa-ước giữa các Chánh-phủ ấn định quy chế và cơ-cấu Tổ-chức Quốc-tế Viễn-thông Vệ-tinh «Intelsat» có kèm phụ đính Annex . A, B, C, D (Agreement Relating To The International Telecommunications Satellite Organization «Intelsat»).

— Thỏa-ước điều hành giữa các Cơ-quan hữu trách về Viễn-thông Vệ-tinh «Intelsat» có kèm phụ đính Annex Transition Provisions (Operating Agreement Relating To The Inter-National Telecommunications Satellite Organization «Intelsat»).

Kính mong Quý vị cho thông qua.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý vị nào có ý-kiến về điều 1, chúng tôi kính mời lên diễn-dàn. Nếu không đồng viên nào có ý kiến, chúng tôi kính đề nghị thông qua điều 1. Quý đồng viên nào chấp-thuận

thông qua điều 1, xin giơ tay.

\* \* \*  
64 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy, điều 1 được khoáng đại chấp thuận thông qua.

Chúng tôi kính mời Thuyết-trình-viên.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên). —

Chúng tôi xin sang điều 2.

Điều 2. — Hai Thỏa-ước trên sẽ được thi hành như luật lệ quốc gia.

Luật này sẽ được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Kính mong quý vị cho thông qua.

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Tôi đề nghị thông qua điều 2. Quý vị nào chấp-thuận thông qua điều 2, xin giơ tay.

\* \* \*  
63 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy điều 2 được khoáng-dại chấp thuận thông qua. Chúng tôi kính mời Thuyết-trình-viên đọc toàn bộ bản văn đề Hạ-viện chung-quyết.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên). —

Chúng tôi xin trình đọc toàn bộ bản văn xin quý vị chung quyết cho thông qua.

Luật số            ngày            tháng            năm  
phê chuẩn :

— Thỏa-ước giữa các Chánh-phủ ấn định quy-chế và cơ-cấu Tổ-chức Quốc-tế Viễn-thông Vệ-tinh. «INTELSAT» ;

— Thỏa-ước điều hành giữa các cơ-quan hữu-trách về Viễn-thông Vệ-tinh «INTELSAT».

Chiếu Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 1 tháng 4 năm 1967 ;

Sau khi Quốc-hội đã thảo luận và biểu-quyết,

Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa  
ban hành Luật số            ngày            tháng            năm  
phê chuẩn :

— Thỏa ước giữa các Chánh-phủ ấn định quy chế và cơ-cấu Tổ-chức Quốc-tế Viễn-thông Vệ-tinh «INTELSAT» ;

- Thỏa ước điều hành giữa các cơ quan hữu trách về Viễn-thông Vệ-tinh « INTELSAT »,

nguyên văn như sau :

Điều 1.— Nay phê chuẩn các thỏa ước sau đây đã được ký kết tại Hoa thịnh đốn ngày 20.8.71 (trên bản văn bằng Anh ngữ) phụ đính theo luật này :

- Thỏa ước giữa các chính phủ ấn định quy chế và cơ cấu Tổ-chức Quốc-tế Viễn-thông Vệ-tinh « INTELSAT » có kèm phụ đính Annex : A, B, C, D (agreement relating to the international telecommunications satellite organization « INTELSAT »).
- Thỏa ước điều hành giữa các cơ quan hữu trách về Viễn-thông Vệ-tinh « INTELSAT » có kèm một phụ đính annex transition provisions (operating agreement relating to the international telecommunications satellite organization « INTELSAT »).

Điều 2.— Hai thỏa ước trên sẽ được thi hành như luật lệ quốc gia.

Luật này sẽ được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng hòa.

Saigon, ngày            tháng            năm

\* \* \*

Dự luật này đã được Hạ-Nghị-viện thảo luận và biểu quyết chấp thuận trong phiên họp khoáng đại ngày 13.12.1972.

### Ô. CHỦ-TỊCH. —

Quý đồng viện nào chấp thuận chung quyết dự luật 34/72/HP2 về thỏa ước Vệ-tinh Viễn-thông, xin gởi tay.

\* \* \*

66 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy, Hạ-Nghị-viện đã chung quyết toàn bộ dự luật 34/72/HP2 về Vệ-tinh « Intelsat ».

Chúng tôi xin cảm ơn quý đồng viện.

Đến đây, chúng tôi xin nhường lời cho ông ủy-ban Ngoại-giao để tiếp tục phúc trình trước khoáng đại dự luật số 35/72/HP2 « Phê-chuẩn thỏa ước La Haye nhằm trừng trị các vụ cướp đoạt bất chính phi cơ ».

Chúng tôi kính mời ủy-ban,

Ô. NGUYỄN-VĂN-THUẬN (Phó Chủ-tịch ủy-ban Ngoại-giao), -

Chúng tôi xin cảm ơn tất cả quý đồng viện đã biểu quyết thông qua dự-thảo-luật 34/72/HP2.

Bây giờ chúng tôi xin đại-diện cho ủy ban Ngoại-giao phúc-trình đến quý vị dự thảo-luật số 35/72/HP2 « Phê-chuẩn Thỏa-ước La Haye nhằm trừng trị các vụ cướp đoạt bất chính phi cơ ».

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện.

Ngày 6.11.1972 Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa gửi tới Hạ-Nghị-viện Dự-thảo-luật số 35/72/HP2 thuộc thẩm quyền Phê-chuẩn của Quốc hội.

Chiếu điều 174 Nội-quy Hạ-nghị-Viện, ủy-ban Ngoại-giao, sau khi triệu tập phiên họp đề cứu xét, hôm nay trình phúc trình trước khoáng đại thỏa ước trên.

Chúng tôi xin trình bày cùng quý vị qua ba phần :

### I.— Các lý-do gia-nhập Thỏa-ước.—

\* Các lý-do chính đáng sau đây đã được bàn đến ở Việt-nam Cộng-hòa chúng ta gia-nhập và Phê-chuẩn Thỏa-ước :

1) Tham-gia tích cực vào cộng đồng không tài Quốc-tế (vì như ta đã biết trong 3 năm 1967-70-71 có hơn 15 vụ cướp đoạt phi-cơ).

2) Hành-dộng phù hợp với phần mở đầu của thoả-ước Chicago về Hành-không Dân-sự Quốc-tế mà Việt-nam Cộng-hòa đã phê chuẩn năm 1957.

3) Việc phê-chuẩn được bình thành vì thỏa ước không liên quan đến các phi thuyền sử dụng vào mục tiêu Quân-sự.

4) Hành-dộng có thể gây niềm tin, cùng khuyến-kích việc đầu tư của các công ty hàng không tại Việt-nam.

5) Tạo cơ hội hợp tác chặt chẽ đối với các Quốc gia bạn trong vùng Đông-nam-Á.

6) Gây thêm uy tín cho Việt-nam Cộng-hòa trên trường Ngoại-giao Quốc-tế.

7) Hành-dộng thích hợp để có sự can thiệp hỗ-trợ Quốc-tế (Nếu có trường hợp không may có thể xảy ra các phi cơ Việt-nam).

8) Sau cùng, thỏa ước là một văn kiện pháp lý để Việt-nam Cộng-hòa có thể áp dụng những biện pháp chế tài thích nghi.

Do đó việc phê chuẩn thỏa ước trên, ngoài việc bảo đảm an ninh hàng không lại còn tạo thêm căn bản pháp lý cho vấn đề này, khả dĩ có thể gây thêm uy tín cho Việt-nam Cộng-hòa trên môi trường ngoại giao Quốc-tế.

### II.— Nội-dung Thỏa-ước và Hội-nghị La Haye :

Ngoài ra Việt-nam Cộng-hòa cùng 117 Quốc-gia Hội-viên khác, trong khóa họp đại hội thứ 17 tổ chức tại Montréal của Đại-hội đồng tổ chức hàng-không Dân-sự Quốc-tế (International Civil Aviation Organisation) đã đồng thanh chấp thuận các nguyên tắc sau :

— Cướp-đoạt phi cơ được xem là một trọng tội (Criminal act).

— Các vụ phạm pháp không được xét xử dưới hình thức cạnh chánh-trị.

— Nghiêm trị kẻ phạm pháp.

Do đó Hội-nghị Ngoại-ziao Quốc-tế được triệu tập La Haye do quyết nghị B/3 của Đại-hội-đồng và văn thư Chủ-tịch Hội-đồng của Tổ-chức ICao gửi tới quý vị yên-thủ Quốc-gia.

Sau đây chúng tôi hân hạnh trình bày sơ lược về Hội-i La Haye và nội dung thỏa ước,

1/— Hội-nghị La Haye : Sau gần một năm soạn thảo, ban Pháp lý ICao đã đưa ra dự thảo thỏa ước tại Hội-i Ngoại-giao Laye từ ngày 01 đến 16-12-1970.

Có 77 Quốc-gia và 11 tổ chức tham dự. Thỏa-ước La Haye đã được 50 Quốc-gia ký kết ngày 16-01-1971, như Mỹ, Anh, Pháp, Tây-đức, Ý, Gia-nã-Đài, Kampuchea, Mi-lan, Mã--lai-Á, Nam-dương, Phi-luật-Tân, Trung-hoa Bắc-gia.

2/— Nội-dung thỏa ước : Nội dung thỏa ước gồm 14 điều sau đây :

Điều 1.— Định nghĩa trường hợp phạm pháp bằng bạo lực hay băm dọa dùng bạo lực, chiếm đoạt phi cơ hay lấy quyền điều khiển phi cơ.

Điều 2.— Các Quốc gia cam kết nghiêm trị kẻ phạm pháp bằng những hình phạt nặng nề.

Điều 3.— Phạm-vi áp-dụng thỏa-ước.

Điều 4.— Quyền hạn các Quốc-gia.

Điều 5.— Thông-báo cho tổ chức Hàng-không Dân-sự Quốc-tế về tổ chức này thông báo cho các Quốc-gia tham gia vào thỏa ước.

Điều 6, 7.— Việc giam giữ, điều tra và đưa ra tòa án xử kẻ phạm pháp.

Điều 8.— Trong mọi trường hợp, dầu việc phạm pháp xảy ra trên lãnh thổ Quốc-gia nào thì phương thức dẫn độ ngoại giao cũng sẽ được áp dụng.

Điều 9.— Việc giao hoàn phi cơ, phi hành đoàn, hành khách và hàng hóa.

Điều 10.— Các Quốc-gia kết ước phải dành cho nhau sự tương trợ tư-pháp rộng rãi, nhất là trong mọi vụ khởi tố như sự liên quan đến tội phạm và liên quan đến các hành vi khác nói nơi điều 4.

Điều 11.— Mọi trường-hợp xảy ra tội phạm, mọi biện pháp chế tài đối với tội phạm, cũng như các thủ tục tư-pháp khác, phải được quốc gia kết ước thông báo cho Hội-đồng của Tổ-chức Hàng-không Dân-sự Quốc-tế bằng phương tiện nhanh chóng nhất.

Điều 12.— Sự tranh tụng giữa các Quốc-gia. Nếu có một mâu thuẫn xảy ra, mọi vụ sẽ đưa ra trước ban trọng tài. Sau 6 tháng Nội-vụ có thể được trình lên Tòa-án Quốc-tế.

Điều 13.— Gia nhập và phê chuẩn thỏa ước.

Điều 14.— Các Quốc-gia gia nhập có thể bãi ước bằng cách thông đạt thông tư tới các Chính-phủ thụ thác thỏa ước. Việc cáo bãi chỉ có hiệu-lực sáu tháng sau khi các Chính-phủ này nhận thông-tư bãi ước của các quốc-gia liên-hệ.

III.— Bản Chung Quyết (Acte Final).—

Thỏa ước trên đây đã được chấp thuận bởi 77 Quốc-gia tham dự Hội-nghị Quốc-tế về luật Hàng-không hợp tại La Haye từ ngày 1 đến ngày 16-12-1970.

Đại Hội-đồng Tổ-chức Hàng-không Dân-sự Quốc-tế cũng đã đưa ra một Quyết-nghị đề mời các Quốc-gia Hội-viên gia nhập thỏa ước La Haye nêu trên.

\* \* \*

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Chúng tôi vừa trình bày sơ lược cùng quý vị lý-do gia nhập cùng nội-dung thỏa-ước La Haye. Chúng tôi cũng xin phép được lưu ý khoáng đại về bản nghị quyết B/3 đã được Đại Hội-đồng thông qua vào kỳ Hội-nghị bất thường kỳ thứ 17 (họp từ 15-30-6-1970).

Trong bản Nghị-quyết này, Đại Hội-đồng nhận định rằng việc cưỡng đoạt bất chánh các phi cơ đã đe-dọa nghiêm-trọng đến việc bảo đảm an ninh cho các dịch vụ khai thác hàng không dân sự Quốc-tế và làm mất niềm tin của các dân tộc trên thế giới về vấn-đề an-ninh của Hàng không dân sự.

Bản Quyết-nghị cũng ghi nhận các trường-hợp cưỡng-đoạt bất chánh ngày càng gia tăng khắp mọi nơi trên thế-giới, nên nhận-định về sự cần thiết phải khẩn cấp chấp nhận một thỏa hiệp Quốc-tế để có thể đối phó hữu hiệu.

Chiếu điều 39 Hiến-pháo cùng các điều 176, 177 và 178 Nội-quy Hạ-nghị-viện, ủy-ban ngoại-giao trân trọng kính đề nghị quý đồng viên biểu quyết chấp thuận dự thảo Luật số 35/72/HP2 phê chuẩn thỏa ước La Haye nhằm trừng trị các vụ cưỡng đoạt bất chánh phi cơ.

Trân trọng kính chào ông Chủ-tịch và Quý đồng-viện,

O. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn ông Phó Chủ-tịch ủy-ban ngoại-giao.

Thưa Quý vị đồng viện.

Sau phần phúc trình của ủy-ban là phần thảo-luận tổng quát bản văn về Dự-luật số 35/72/HP2.

Chúng tôi xin mời quý đồng viên nào có ý kiến lên diễn-đàn.

Nếu không đồng viên nào có ý-kiến, chúng tôi đề-nghị thông qua bản văn dự thảo luật số 35/72/HP2.

Chúng tôi kính mời Thuyết-trình-viên lên trình đọc

trước khoáng-dại bản văn dự luật 35/72/HP2 đề khoáng đại chấp-thuận trên nguyên tắc bản văn.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin trình đọc bản văn,

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—

Dự-thảo-luật số 35/72/HP2:

Luật số                      ngày                      tháng                      năm

«Phê chuẩn thỏa ước La Haye nhằm trừng trị các vụ cưỡng đoạt bất chính phi cơ».

. . . . .

Chiếu Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 01 tháng 4 năm 1967 ;

Sau khi Quốc-hội đã thảo-luận và biểu quyết ;

Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa

ban hành Luật số                      ngày                      tháng                      năm  
phê-chuẩn thỏa-ước La Haye nhằm trừng trị các vụ cưỡng-đoạt bất chính phi cơ, nguyên văn như sau :

Điều 1.— Nay phê chuẩn thỏa ước La Haye đã được 50 Quốc-gia ký kết tại La Haye ngày 16-12-1970 nhằm trừng trị các vụ cưỡng đoạt bất chính phi-cơ «Convention Pour La Repression De La Capture Illicite D'aéronefs» (bản văn bằng tiếng Pháp) phụ đính theo Luật này.

Điều 2.— Thỏa-ước trên sẽ được thi hành như luật-lệ quốc-gia.

Luật này sẽ được đăng vào Công báo Việt-nam Cộng-hòa.

Saigon, ngày                      tháng                      năm

Kính xin Quý vị cho thông qua.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viên nào chấp thuận trên nguyên-tắc bản văn dự luật số 35/72/HP2, xin giơ tay.

\* \* \*

64 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy dự luật 35/72/HP2 đã được khoáng đại chấp thuận trên nguyên-tắc. Bây giờ chúng tôi xin nhường lời cho Thuyết trình viên đề trình đọc từng điều khoản.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết trình viên).—

Chúng tôi xin đọc điều 1.

Điều 1.— Nay phê-chuẩn Thỏa-ước La Haye đã được

50 quốc-gia ký kết tại La Haye ngày 16-12-1970 nhằm trừng trị các vụ cưỡng-đoạt bất-chính phi-cơ «Convention Pour La Repression De La Capture Illicite D'aéronefs» (bản văn bằng tiếng pháp) phụ đính theo Luật này.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi đề-nghị khoáng-dại thông qua điều 1. Quý đồng viên nào chấp thuận điều 1, xin giơ tay.

\* \* \*

61 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy điều 1 được khoáng-dại chấp thuận thông qua.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin đọc điều 2.

Điều 2.— Thỏa ước trên sẽ được thi-hành như luật-lệ quốc-gia.

Luật này sẽ được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa,

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi đề-nghị khoáng-dại thông qua Điều 2. Quý đồng viên nào chấp thuận Điều 2, xin giơ tay.

\* \* \*

61 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy Điều 2 được khoáng-dại chấp thuận thông qua.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin trình đọc toàn bộ bản văn đề kính mời quý vị chung quyết thông qua.

Dự thảo luật số 35/72/HP2.

Luật số                      ngày                      tháng                      năm

phê chuẩn Thỏa-ước La Haye nhằm trừng trị các vụ cưỡng đoạt bất chính phi-cơ.

Chiếu Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 01 tháng 04 năm 1967 ;

Sau khi Quốc-hội đã thảo-luận và biểu-quyết,

Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa

ban hành Luật số                      ngày                      tháng                      năm

phê chuẩn Thỏa-ước La Haye nhằm trừng trị các vụ cưỡng đoạt bất chính phi-cơ, nguyên văn như sau :

Điều 1.— Nay phê-chuẩn Thỏa-ước La Haye đã được 50 quốc-gia ký kết tại La Haye ngày 16-12-1970 nhằm trừng

trị các vụ cưỡng-đoạt bất chính phi cơ «Convention Pour la Repression de la Capture Illicite D'aéronefs» (bản văn bằng tiếng Pháp) phụ đính theo Luật này.

Điều 2.— Thỏa ước trên sẽ được thi hành như luật lệ Quốc-gia.

Luật này sẽ được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Saigon ngày tháng năm

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp-thuận chung-quyết dự-luật 35/72/HP2 «phê chuẩn thỏa-ước La Haye nhằm trừng trị các vụ cưỡng đoạt bất chính phi-cơ», xin gởi tay.

\* \* \*

65 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy dự luật 35/72/HP2 đã được Hạ-viện chung quyết.

Chúng tôi xin cảm ơn Quý đồng viện.

Kính mời đồng viện Chủ-tịch ủy-ban Ngoại-giao,

BÀ TRƯƠNG-THỊ-BÍCH-DIỆP (Chủ-tịch ủy-ban Ngoại-giao),—

Tôi xin thay mặt tất cả quý vị Dân-biểu ủy-viện trong ủy-ban Ngoại-giao trân trọng cảm ơn ông Chủ-tịch và quý vị hiện diện hôm nay đã biểu quyết và phê-chuẩn hai Dự-thảo luật số 34/72/HP2 và 35/72/HP2.

Kính chào Quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Thay mặt toàn thể quý đồng viện, chúng tôi xin cảm ơn đồng viện Chủ-tịch ủy-ban cũng như tất cả quý vị ủy viên của ủy-ban Ngoại-giao đã đưa ra 2 dự thảo số 34 và 35/72/HP2 đề khoáng đại chung quyết ngày hôm nay.

Kính thưa quý đồng viện, trong phiên họp kỳ thứ 21 của Hội-đồng Chủ-tịch, Hội-đồng Chủ-tịch đã biểu-quyết chấp thuận ghi vào nghị trình 1 số dự luật như chúng tôi đã trình cùng tất cả quý đồng viện trong văn thư mời họp và Hội-đồng Chủ-tịch cũng có chấp thuận đề cho văn phòng tùy nghị liên lạc với ủy ban đề án định nghị trình từng ngày.

Riêng tuần này, sau khi chúng ta vừa chung quyết hai dự thảo luật và sau khi Văn-phòng liên lạc với một số quý vị Trưởng-khối và quý vị Chủ-tịch ủy-ban, chúng tôi xin thưa trình cùng tất cả quý đồng viện là đề thỏa mãn nhu-cầu các Khối căn cơ sinh hoạt Khối như các nhóm đối với tình hình chính trị hiện tại, Hạ-Nghị-viện chúng ta ngưng họp khoáng đại tới cuối tuần và chúng ta sẽ bắt đầu tái nhóm vào đầu tuần tới.

Chúng tôi sẽ gửi văn thư mời chính thức đến quý đồng viện sau.

Chúng tôi xin cảm ơn quý đồng-viện.

Đến đây chúng tôi tuyên bố bế mạc buổi họp.

\* \* \*

Bế mạc 10 giờ 30

\* \* \*

Tổng Thư ký,

NGUYỄN-VĂN-THỐNG

Chủ-tịch,

NGUYỄN-BÁ-CÀN

BIÊN-BẢN phiên họp Hạ-nghị-viện số : 16/72/H2/BB  
Ngày 18 tháng 12 năm 1972.

Khai-mạc : 9 giờ 55'

\* \* \*

Chủ-tọa phiên-họp :

Ô. NGUYỄN-BÁ-CÀN,

Chủ-tịch Hạ-nghị-viện.

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ :

— Chung-quyết phục-nghị của Thượng-nghị-viện về Dự-án-luật số 169/70/T và Dự-án-luật số 172/70/H «quy-định việc chính ngừa lao và ba bệnh : yết-hầu, uốn ván và ho gà cho trẻ em».

\* \* \*

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên-bố phiên họp khai mạc.

Kính mời Tổng Thư-ký-đoàn.

Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG (Đệ I Phó Tổng Thư-ký).—

Kính thưa ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý đồng viện,

Chiếu điều 106 Nội-quy Hạ-nghị-viện, Tổng Thư-ký đoàn chúng tôi xin xướng danh quý vị Dân-biểu chưa ký tên vào bảng danh sách hiện-diện ngày hôm nay, 18/12/1972.

Ô.Ô. Dân-biểu Nguyễn-tuấn-Anh

Trần-văn-Ấn

Trương-xuân-Bào

## Ô.Ô. Dân-biểu Nguyễn-ngọc-Bìy

Nguyễn-văn-Ca

Huỳnh-trung-Chánh

Lý-quý-Chung

Nguyễn-hữu-Chung

Lê-văn-Diện

## Bà Trương-thị-bích-Diệp

## Ô.Ô. Đinh-xuân-Dũng

Mai-ngọc-Dược

Nguyễn-tấn-Đời

Đào-hữu-Gieo

Nguyễn-văn-Hàm

Lê-văn-Hiền

Nguyễn-hữu-Hiệu

Nguyễn-công-Hoan

Tạ-thanh-Hối

Phan-xuân-Huy

Lê-quang-Liêm

Nguyễn-ngọc-Liên

Dương-vy-Long

Hồ-kim-Long

Phan-văn-Lớn

Nguyễn-thị-Lý

Vũ-công-Minh

Châu-Nghét

Phạm-thành-Ngọc

Nguyễn-trọng-Nho

Trần-minh-Nhật

Hồ-ngọc-Nhuận

Nguyễn-văn-Phiên tự Péang

Nguyễn-văn-Phùng

Nguyễn-văn-Phước

## Ô.Ô. Dân-biểu Phạm-văn-Răng

Luu-quang-Sang

Trần-văn-Sơn

Nguyễn-ngọc-Tân

Sơn Thi

Phan-Thiệp

Nguyễn-tất-Thịnh

Nguyễn-hữu-Thời

Nguyễn-Tố

Dương-thanh-Tồn

Touneh-Tơn

Lê-tấn-Trọng

Trương-vi-Trí

Trần-dức-Trong

Hồ-dức-Trung

Đào-văn-Tsé

Phạm-duy-Tuệ

Nguyễn-phước-Vĩnh-Tùng.

Có tất cả 101 vị Dân-biểu hiện-diện ngày hôm nay.

Tiếp theo đây, Tổng-Thư-ký-đoàn chúng tôi xin thông báo là ngày 10/12/1972 vừa qua, Văn-phòng Viện đã nhận được Dự-án luật số 37/72/H2 ấn-dịch việc thiết lập Tòa Sơ-thẩm Tỉnh Kiến-tường, Tác-giả : Dân-biểu Võ-thành-Sơn.

Sau đây là chương-trình nghị-sự phiên họp khoáng-dại ngày hôm nay 18/12/1972 :

## 1. Nhật-ký địa-phương.

2. Chung-quyết phúc-nghị của Thượng-nghi-viện về Dự-án luật số 169/70/T và Dự-án-luật số 172/70/H quy định việc chích ngừa lao và ba bệnh ; yết-hầu, uống vắc-xin và ho gà cho trẻ em.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Phần trình-bày của Tổng-Thư-ký-đoàn chúng tôi đây là chấm dứt.

Xin cảm ơn Quý vị

## Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện.

Về phần nhật-ký địa phương, trước hết chúng tôi kính mời đồng viện Nguyễn-đức-Cung.

## Ô. NGUYỄN-ĐỨC-CUNG.—

Kính thưa Ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý đồng viện,

Trong phần nhật-ký địa-phương hôm nay, chúng tôi, Dân-biểu Nguyễn-đức-Cung thuộc nhóm Quốc-gia, xin phép mượn diễn-dàn này để nói lên một vài nhận xét và cảm nghĩ của chúng tôi đối với Bộ Cựu Chiến-binh, một Bộ mà thiết-tưởng những ai có cha, chồng, con, em hoặc thân-nhân bạn bè phục-vụ trong quân-lực Việt-Nam Cộng-Hòa cũng đều có ít nhiều liên-hệ đến, hoặc vì có việc cần-thiết mà phải bước chân tới Bộ này.

Chúng tôi còn nhớ cách đây mấy tháng, cũng tại diễn đàn này, đồng viện cùng đơn-vị chúng tôi là Dân-biểu Lê-trường-Trần đã nêu lên trước khoáng-đại Hạ-Nghị-Viện tinh-thần tác-trách và phương-thức làm việc quá bề-bối, cầu thả của Bộ Cựu Chiến-binh.

Và cách đây không lâu, đồng viện Tôn-thất-Đông, nguyên Chủ-tịch Ủy-ban Cựu Chiến-binh Hạ-viện cũng đã có lần tường-trình trước quý vị về thái-độ khinh-miệt và coi thường uy-tín của cơ-quan Lập-pháp này của Trương Phạm-văn-Đông, Tổng-trưởng Bộ Cựu Chiến-binh. Ông ta từ chối không ra điều-trần trước Ủy-ban mặc dù đã có thơ mời chính-thức.

Kính thưa Quý vị,

Đưa vấn-đề Bộ Cựu Chiến-binh ra trước khoáng-đại Hạ-Nghị-Viện hôm nay, chúng tôi hy-vọng rằng những lời nói tại diễn-dàn này phải được tới tai những người có trách nhiệm điều-hành guồng máy Bộ Cựu Chiến-binh, đặc-biệt là Ông Tổng-trưởng Phạm-văn-Đông, nhằm mục-đích góp tay xây-dựng nỗ lực làm việc chung, ngõ hầu đưa đến những lợi-ích thực-tế cho thân-nhân, bà con, gia-đình của những chiến-sĩ đã hy-sinh tánh mạng vì đại-cuộc, vì đất nước, hoặc đã nằm xuống trên mảnh đất quê hương này hoặc đã trở thành tàn phế.

Thưa Quý vị,

Cách đây bốn ngày, chúng tôi có việc phải tới Bộ Cựu Chiến-binh để yêu-cầu nơi đây giải-quyết một số hồ-sơ tờ phụ và quả phụ từ sĩ của cử-tri thuộc đơn-vị chúng tôi gửi về xin can-thiệp. Phải nói rằng chúng tôi vô cùng bất mãn trước thái-độ làm việc quá sức cầu-thả, tác-trách, nếu không nói là quá bề-bối của cơ-quan này.

Điều ghi nhận trước tiên của chúng tôi là Bộ Cựu Chiến-binh đã để thất-lạc một cách rất thản nhiên hầu hết các hồ-sơ từ các tỉnh xa-xôi gửi về Bộ, trong đó có các tỉnh như Quảng-Nam, Quảng-Tín, Quảng Ngãi v.v... mà đường đi rất khó-khăn. Có thể nói có những hồ-sơ, giấy tờ của các tờ-phụ, quả-phụ, từ-sĩ gửi về Bộ cách đây 4, 5 năm mà Bộ vẫn chưa nhận được hoặc không giải-quyết.

Đến nay họ vẫn mỗi mắt trông chờ một số tiền nhỏ hàng tháng của Chánh-phủ trợ-cấp để đỡ đần cho qua ngày tháng, nhưng vẫn biến biệt âm-tín. Chúng tôi đã đến Bộ Cựu Chiến-binh để yêu-cầu Bộ giải-quyết gấp cho những người này, nhưng được Bộ trả lời rằng những hồ-sơ đã thất lạc.

Chúng tôi nhận thấy mỗi lần tới nơi đây để can-thiệp, tìm tòi giúp đỡ cho cử-tri, cho đồng bào bất hạnh có thân nhân là quân-nhân tử trận, thì câu trả lời luôn-luôn được nêu ra như vậy mà không thấy Bộ Cựu Chiến-binh có giải-pháp cứu-vãn tình-trạng thất lạc hồ-sơ.

Thật là đau xót khi chúng tôi phải tưởng-tượng đến hình ảnh thân xác các chiến-sĩ trong quân-lực Việt-Nam Cộng-Hòa đã rã mục dần dưới lòng đất cùng với niềm tiếc thương vô biên của thân-nhân gia-đình tử-sĩ, thế mà tới giờ này thân-nhân của các chiến-sĩ đó vẫn chưa lãnh được tiền từ-tuất. Từ hồi Bộ Cựu Chiến-binh nghĩ gì về tình thân làm việc lơ-là, bất cần của nhân viên thuộc Bộ mình? Đó là điểm thứ nhất.

Điểm thứ hai là cử chỉ khinh-miệt, nếu không nói là hỗn láo của nhân viên Bộ Cựu Chiến-binh đối với hầu hết những người có việc cần phải tới đây bổ-túc hồ-sơ hay xin các giấy tờ cần-thiết.

Chúng tôi đã có rất nhiều cơ-hội chứng-kiến cảnh la lối om sòm của số nhân viên Bộ này trước các ông già, bà cả nhà quê chất phác, đầu vấn khăn tang lam-âm tới xin số cấp-dưỡng hoặc hỏi về các hồ-sơ liên-quan đến cái chết của thân nhân họ.

Chúng tôi nhận thấy nhân-viên Bộ Cựu Chiến-binh đã không có một thái-độ lịch-sự tối-thiểu của con người với con người, nghĩa là họ không thêm trả lời hoặc trả lời nhất gừng mỗi khi được hỏi đến. Đó là cử chỉ thường thấy của một số nhân-viên Bộ Cựu Chiến-binh đối với bất cứ ai có việc cần phải tới đó.

Chúng tôi cũng rất bất mãn khi chứng-kiến cảnh chờ đợi, chầu chực của một số đồng-đồng-bào trông có vẻ lam-lú, rách rưới, trước bàn giấy của một nữ nhân-viên, trong khi bà ta vẫn thản nhiên ngồi sơn móng tay hoặc tô lại vết son trên môi, hoặc 5, 7 nhân-viên xúm lại tán gẫu về phim "yêu" đang được chiếu tại các rạp ngoài phố, trong khi những người có việc tới xin giấy tờ phải nối đuôi nhau chờ đợi từ giờ này qua giờ khác với nỗi lo lắng, bức-rút hiện rõ trên nét mặt.

Chúng tôi nghĩ rằng tình-trạng bề-bối này phản-ảnh rõ-rệt chính sách làm việc bất-nhân, bất-nghĩa của Trương Phạm-văn-Đông, Tổng-trưởng Bộ Cựu Chiến-binh. Cho đến giờ phút này, chúng tôi vẫn còn nghe nói rằng Trương Đông đã dựa vào một thế-lực ở đằng sau nên không thêm ra trước ủy-ban Cựu Chiến-binh để điều-trần.

Chúng tôi cũng được dự-luận cho hay Trương Đông là người của Mỹ nên ông ta có những hành-dộng "chung hàng con bọ xít", bất chấp trách-nhiệm điều-hành tại Bộ, phó mặc cho đám nhân-viên tha hồ tác-phức, tác oai với đồng-bào các giới có việc cần tới đây.

Chúng tôi xin nói thẳng với ông Tổng-trưởng Phạm-văn-Đông rằng ông là người có trách-nhiệm điều-khiển mọi hoạt động của Bộ Cựu Chiến-binh, ông không thể giả điếc

làm ngo mỗi trước những lời nguyện rủa, ảm ức của đồng-bào khi có việc phải chạy đến Bộ Ờg.

Mặc dù Ờng là người của ai đi nữa, thì trách nhiệm và tinh-thần tự trọng tối thiểu buộc Ờng phải lưu ý đến thái độ làm việc của thuộc cấp. Xin Ờng đừng để cho những ai khi bước chân tới Bộ Cựu Chiến-binh đều nghĩ rằng đây là nơi dung-dù Ờng một số người thiếu hầu khả-năng và tác-phong mà Ờng là kẻ có tên trong đó.

Trân trọng kính chào Ờng Chủ-tịch và Quý đồng viện.

Ô. NGUYỄN-BÁ-LƯƠNG.—

Hôm nay, trong phần nhật ký địa-phương, chúng tôi xin mượn diễn-dàn này để nêu lên một vấn-đề đã làm tôi thắc-mắc từ trưa hôm qua.

Kính thưa Quý vị,

Hôm qua, tôi có đến thăm một người bà con. Chủ nhà đi vắng, chỉ còn người vợ và con ở nhà thôi. Bỗng nhiên có hai thanh-niên bước vào nhà, vô ngữ nói rằng họ là người đại-diện của Công-ty Điện-lực đến để kiểm-soát, khảo-sát điện-năng, xem trong nhà này xài điện cách nào, ra sao.

Hai thanh niên này đưa một tờ giấy trầu dài hai trang độ chừng ba, bốn chục câu hỏi trong đó có những câu hỏi làm tôi thắc-mắc, chẳng hạn như : Ờng Chủ nhà này làm nghề gì, lương tháng được bao nhiêu, có mấy con.

Tôi tự hỏi không biết có nên cất-vấn hai câu này hay không. Rồi tôi quyết-định hỏi vài câu thì hai thanh-niên này nói rằng : «Chúng tôi đi có Sự-vụ-lệnh», nhưng đến lúc tôi hỏi thì họ mới đưa Sự-vụ-lệnh ra.

Tôi nghĩ rằng việc làm này sẽ làm cho đồng-bào trong đô-thành hoang-mang mà không dám nói ra. Dân chúng sẽ thắc-mắc tại sao có những chuyện kỳ lạ vậy, như là thường dân ở các xóm lao-động lại càng hoang mang hơn nữa. Người ta không biết việc này thiết hạ là giả, và e rằng tụi ăn cướp có thể làm Sự-vụ-lệnh giả, đến nhà nào mà chúng nhìn thấy không có đàn ông ở nhà mà chỉ có đàn bà con nít, khi đó chúng sẽ giật đồ.

Trước tình-cảnh đó chúng tôi có buộc hai thanh-niên này đưa giấy tờ ra thì chừng tôi thấy Sự-vụ-lệnh có ghi số 363/CTĐLVN/KH trong đó có ghi rằng : «Chức vụ cầu công vụ, nay cử Ờng Trần-văn-Trực, Trưởng-toán C...», ở phía dưới có tên 5, 6 người nữa, nói là sinh-viên Vạn-hạnh, đại diện cho Công-ty Điện-lực đi khảo sát điện năng tại các phường, xóm để xem nhà nào có dùng điện, điện cầu hay là nhà có compteur, và trong nhà có mấy bóng đèn v.v... Sau cùng là họ hỏi Ờng chủ nhà này làm việc gì, tiền lương một tháng bao nhiêu, có bao nhiêu con . .

Nhận thấy việc đó trái tai gai mắt nên tôi can thiệp thì một cậu xưng tên là Hồ văn Nhơn, sinh viên, còn cậu kia tôi chưa kịp hỏi vì cậu đã ra ngoài. Lúc bấy giờ tôi mới nhìn lại Sự-vụ-lệnh thấy đề ngày 12-12-1972, ký thể Phó Tổng Giám đốc Kế hoạch, ấn ký Nguyễn-trần-Chiến, Sự-vụ lệnh có hiệu lực từ ngày 14-12-72 đến ngày 19-12-72.

Hôm nay, đưa vấn-đề này ra, chúng tôi muốn biết sự thật rằng đó là chủ trương của Điện lực Công ty hay chính

đây là do bọn lưu manh đi làm tiền, đe dọa các tư gia. Tôi hỏi : Tại sao các nhân viên điện lực đi biên số điện xài mỗi tháng tại mỗi tư gia đều có mặc sắc phục của Công ty Điện lực, còn mấy cậu đi làm phận sự mà tôi không thấy mặc sắc phục gì hết vậy ? thì một thanh niên trả lời rằng « chúng tôi là sinh viên, chúng tôi xung phong để giúp Công ty Điện lực, cho nên chúng tôi không cần gì phải mặc sắc phục ».

Và tôi lại hỏi tiếp : «Trước khi cấp «moteur» điện người ta đã lập tờ khai gia cảnh rồi, tại sao bây giờ mấy cậu lại còn hỏi thăm về lương bổng, về nghề nghiệp, về số con cái của chủ nhà làm gì? Tôi hỏi như vậy thì hai thanh niên đó không trả lời được.

Sau đó một thanh niên bảo rằng tôi làm mất thì giờ của họ nhiều quá nên họ không thể trả lời được, đồng thời câu đó bần chến thái nhanh rồi đi ra và kêu câu thứ hai vô hân hộc hỏi tôi : «Ờng là ai mà Ờng dám hỏi tôi như vậy? Tôi liền cho biết tôi là Dân-biểu. Cậu này biến chéo xong rồi nói thêm : «ngay giờ của tôi là vàng bạc mà Ờng hỏi tôi mất chừng 15 20 phút, tôi sẽ phúc trình với Công-ty Điện-lực».

Thưa Quý vị.

Chúng tôi muốn đặt vấn-đề với Bộ Công-chánh và Công ty Điện-lực là Công-ty Điện-lực có chủ trương làm việc như vậy hay không ? Tại sao lại hỏi chủ nhà làm nghề gì, lương bổng được bao nhiêu ? có mấy con ? Tôi thấy việc đó gây hoang mang cho dân chúng rất nhiều.

Nếu quả thật Công-ty Điện-lực chủ trương như vậy, tôi thiết tưởng không có ích lợi gì mà còn làm tổn thương uy tín của chính quyền nữa. Ngay trong lúc này, lẽ ra chúng ta nên gác việc nhỏ mọn đó sang một bên để lo việc đại sự khác, nóng bỏng hơn.

Khi tôi bước ra khỏi nhà người bà con, có cả chục người ở trong xóm vây quanh tôi và nói rằng : «Ờng còn hỏi họ được chứ chúng tôi không dám hỏi. Nếu chúng tôi hỏi thì họ oán thù làm sao ? Họ trả thù làm sao ?»

Vì những lý do trên, chúng tôi yêu cầu Bộ công chánh và Công-ty Điện-lực nên ra thông cáo để trấn an dư luận. Nếu không dân chúng sẽ thắc-mắc mãi.

Xin cảm ơn Ờng Chủ-tịch và Quý vị.

(Võ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Đến đây, chúng tôi xin chấm dứt phần nhật ký địa-phương để sang phần nghị trình chánh thức ngày hôm nay là chúng quyết theo lời yêu cầu phúc nghị của Thương-nghiệp-viện, dự luật số 172/7/H «qui định việc chính nghĩa lao và ba bình : yết hầu, uổ ván và ho gà cho trẻ em».

Chúng tôi kính mời Ờng Chủ-tịch ủy-ban Y-tế và ủy-ban lên bàn thuyết-trình-đoàn.

Xin mời Ờng Chủ-tịch ủy-ban.

Ô. ĐỔ-THÔNG (Chủ-tịch ủy-ban Y-tế).—



Hôm nay, ủy-tế chúng tôi xin được trình-bày cùng toàn thể quý vị bản phúc-trình của ủy-ban liên quan tới phúc-ngợi của Thượng nghị-viện về dự-án-luật số 172/70/H «quy-định việc chích ngừa lao và ba bệnh: yết hầu, uốn ván và ho gà cho trẻ em».

Chúng tôi xin nhường lời cho đồng viện thư-ký ủy-ban. Cảm ơn quý vị.

Ô. NGUYỄN-VĂN-BÀY (Thuyết-trình-viên).—

Kính thưa Chủ-tọa-doàn,

Kính thưa Quý vị đồng viện,

Chúng tôi hân hạnh trình-bày trước khoáng-dại hôm nay bản phúc-trình của ủy-ban Y-tế liên-quan tới phúc-ngợi của Thượng nghị-viện về dự-án-luật số 172/70/H «Quy-định việc chủng ngừa các bệnh đậu mùa, lao, tiêm tủy viêm cấp tính, bạch hầu, uốn ván và ho gà cho trẻ em, các bệnh dịch và bệnh truyền nhiễm».

Dự-án-luật số 172/70/H đã được Hạ nghị-viện chung quyết ngày 21 tháng 4 năm 1971. Dự-án-luật này là một trong 2 Dự-án-luật cùng một chủ-đề :

— Dự-án-luật số 169/70/T do một số quý vị Nghị-sĩ đệ nạp về «chủng thuốc giống ngừa bệnh».

— Dự-án-luật số 172/70/H do một số quý vị Dân-biểu đệ nạp «quy-định việc chích ngừa lao và ba bệnh yết hầu, uốn ván và ho gà cho các trẻ em».

Hạ Nghị-viện tiên nhiệm đã dựa vào dự-án luật thứ nhì để thảo luận và biểu quyết.

Sự cần thiết và cấp bách của dự-luật này được dựa trên những yếu tố sau đây :

1) Các luật lệ hiện hành về việc chủng ngừa bệnh (Dự số 10 ngày 16-5-1954 và Dự số 59 ngày 25-10-1956) còn thiếu sót vì chỉ quy định việc bắt buộc chủng ngừa các bệnh đậu mùa và dịch tả mà thôi, còn đối với các bệnh truyền nhiễm khác, sự bắt buộc tùy thuộc cơ quan liên hệ.

2) Nếu có một số bệnh có thể làm bệnh nhân chết ngay, thì cũng có một số bệnh khác làm hao mòn hoặc vô hiệu-hóa khả năng sản xuất hiện tại hoặc tương lai, tạm thời hoặc vĩnh viễn của con bệnh. Như vậy thiệt hại gây ra cho xã-hội và quốc gia sẽ rất lớn về nhân lực cũng như tài lực.

3) Ngoài ra, đúng như phương châm «ngừa bệnh hơn chữa bệnh» việc điều trị bệnh tốn kém gấp bội phần việc ngừa bệnh mà kết quả lại không tốt đẹp bằng.

Sang phần thảo luận về phúc nghị của Thượng Nghị-viện, ủy-ban chúng tôi đã xét từng điều, và xin trình cùng quý vị sau đây.

1.— Tiêu đề dự luật

Thượng-viện đã nói rộng phạm vi của dự luật. Ngoài các thứ bệnh cần chủng ngừa cho trẻ em, thêm sự quy định việc chủng ngừa các bệnh dịch và bệnh truyền nhiễm. Câu

này không có chữ «trẻ em» và như vậy có nghĩa cho cả người lớn. Ngoài ra, Thượng-viện thay câu «tê liệt trẻ em» bằng câu tiêm «tiêm tủy viêm cấp tính».

Ủy-ban chúng tôi nhận xét quan điểm của Thượng-viện hợp lý và chấp thuận tu chính tiêu đề.

2.— Điều 1.—

Thượng-viện sửa đổi sự ràng buộc về tuổi : «dưới 12 tuổi» bằng «trong hạn tuổi».

— Thêm bệnh đậu mùa.

— Bỏ ghi chú ngoại ngữ.

Ủy-ban chúng tôi nhận xét những sửa đổi đó hợp lý.

3.— Điều 2.

Được thêm vào, và quy định việc chủng ngừa bệnh dịch và truyền nhiễm cho từng nhóm người—kể cả người lớn-khi có dịch.

Ủy-ban chúng tôi đồng ý ghi thêm điều 2 này.

4.— Điều 3.

Chỉ sửa đổi cách hành văn.

5.— Điều 4.

Về điều này, ủy-ban chúng tôi không đồng ý với Thượng-viện về 2 khoản sửa đổi :

— Thượng-viện đã thay đổi «trường học» thành «trường Trung Tiều-học». Chúng tôi nhận thấy đề «trường-học» bao quát hơn vì có thể có những trường không theo hệ-thống trung tiều-học, như những trường dành cho các em trí óc chậm mớ-mang, hoặc những trường dạy nghề.

Trên nguyên-tắc, chúng tôi không đồng ý thay «y-bộ» bằng «y-chúng», vì theo quan-điểm của chúng tôi, thì trên lý-tưởng, mỗi người phải có một y-bộ từ khi sanh ra, ghi rõ ngày tháng năm sinh, cân nặng cũng như các bệnh đã được chủng ngừa vân.vân... Trên thực-tế, việc này khó có thể thực hiện được.

Ngoài ra, Thượng-viện đã bỏ chữ «miễn-phí», như thế có nghĩa là đối với các bảo sanh tư, việc chủng ngừa không miễn phí.

6.— Điều 5.

Chi số là việc chủng ngừa chỉ được thực hiện miễn phí bởi các cơ-quan y-tế công-lập.

Ủy-ban chúng tôi ghi nhận điều này cũng thực-tế, vì nếu muốn các cơ-sở tư thực hiện công tác chủng ngừa miễn phí thì phải cung cấp thuốc miễn phí cho họ. Còn nếu họ phải mua thuốc thì không thể chủng miễn phí được.

7.— Điều 6 và điều 7.

Những thay đổi ở các điều này, ủy-ban chúng tôi ghi nhận đều hợp-lý.

Đề kết-luận, ủy-ban Y-tế Hạ-viện nhận thấy quan điểm của Hạ-viện và Thượng-viện không có gì đối chọi về mặt tổng quát trong bản dự-luật này.

Chúng tôi kính xin ông Chủ-tịch cho thảo-luận và biểu-quyết.

Xin cảm ơn ông Chủ-tịch và Quý-vị đồng viện.

Ô. ĐỒ-THÔNG (Chủ-tịch ủy-ban Y-tế.)—

Về điều 4, ủy-ban chúng tôi không nói rõ tên bây giờ chúng tôi xin xác-nhận là tuy chúng tôi bất đồng ý-kiến trên nguyên-tắc, nhưng trên thực-tế, chúng tôi thấy cũng có thể chấp-thuận được phúc-nghị của Thượng nghị-viện. Do đó, chúng tôi không bác bỏ một điều nào trong bản phúc-nghị của Thượng-viện, tức là chúng tôi đã chấp-thuận toàn bộ bản phúc-nghị của Thượng-viện.

Sau đây, chúng tôi xin đọc bản văn tu-chính của Thượng viện.

#### BẢN VĂN TU-CHÍNH THƯỢNG-VIỆN

Qui định chủng ngừa các bệnh «lậu mùa, lao, viêm tủy viêm cấp tính, bạch hầu, uốn ván và ho gà cho trẻ em, các bệnh dịch và bệnh truyền nhiễm».

Điều 1. — Các trẻ em, «trong hạn tuổi» phải được chủng ngừa các «bệnh đậu mùa», lao, viêm tủy viêm cấp tính», bạch hầu, uốn ván và ho gà.

Điều 2. — Đối với những bệnh dịch và những bệnh truyền nhiễm khác, việc chủng ngừa được thi hành bắt buộc đối với các nhóm người, tùy theo tình hình bệnh dịch, có thể giới hạn trong một thời gian và trong một vùng.

Điều 3. — Cha mẹ, người đỡ đầu hoặc người nuôi dưỡng phải chịu trách-nhiệm về việc cho con em mình chủng ngừa.

Điều 4. — Tất cả các nhà bảo sanh công và tư bắt buộc phải chủng ngừa lao và đậu mùa cho trẻ sơ sinh.

Tất cả trường trung và tiểu học, công cũng như tư, có bốn phần bắt buộc các học sinh phải được chủng ngừa các bệnh này, cũng như xuất trình y chứng, trước khi nhập-nhận.

Điều 5. — Việc chủng ngừa các bệnh đã được liệt kê ở điều 1 và điều 2 đều được thực hiện miễn phí bởi các cơ quan y-tế công lập.

Điều 6. — Bộ Y-tế đảm nhiệm việc cung cấp miễn phí thuốc chủng, và chúng theo mẫu duy nhất và ấn định các địa điểm chích ngừa.

Chậm nhất là hai (2) năm sau khi ban hành Luật này Bộ Y-tế sẽ ban hành những văn kiện lập quy ấn định kế hoạch chương trình thể thức và phương pháp chủng ngừa các bệnh nói ở điều 1 và 2 đồng thời thực hiện việc cưỡng bách chủng ngừa các bệnh đậu mùa và lao.

Đối với các bệnh khác ghi ở điều 1 và 2, ngoài hai bệnh vừa kể trên, việc chủng ngừa bắt buộc sẽ được thực hiện tùy theo khả năng ngân-sách, nhu cầu bảo vệ sức khoẻ và do Bộ Y-tế ấn-định.

Chậm nhất là ba (3) năm sau khi ban hành Luật này Bộ Giáo-dục sẽ ban hành những văn kiện lập quy ấn định việc thi hành điều 4 đoạn 2 của Luật này.

Điều 7. — Người nào vi phạm những điều trong Luật này hay trong những văn kiện lập qui đề áp dụng Luật này, ngoài sự trừng phạt bằng biện pháp hành chính sẽ bị phạt tiền từ năm trăm (500) đến (5.000) đồng bạc; trong trường hợp tái phạm có thể bị phạt tù ba (3) ngày.

Điều 8. — Các thể lệ trái với luật này đều bị bãi bỏ. Luật này sẽ đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Kính thưa Quý đồng viện,

Thượng Nghị-viện yêu cầu Hạ Nghị-viện phúc nghị tại tiêu đề cũng như tại các điều 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7. Ủy-ban Y-tế Hạ-viện đề-nghị khoáng-dại chấp-thuận toàn bộ quan điểm của Thượng Nghị-viện. Vậy, áp dụng điều 157 Nội-quy, chúng xin tôi đặt câu hỏi như sau đề khoáng-dại biểu quyết

Quý đồng viện nào bác bỏ quan điểm của Thượng Nghị-viện, xin giơ tay.

\* \* \*

10 vị bác bỏ

\* \* \*

Như vậy, chiếu điều 43 Hiến-pháp, khoản 8, quan điểm của Thượng Nghị-viện được coi là chung quyết.

Chúng tôi xin cảm ơn Quý đồng viện.

Ô. ĐỒ-THÔNG (Chủ-tịch Ủy-ban Y-tế.)—

Ủy-ban y-tế chúng tôi xin chân thành cảm tạ quý-vị.

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Chúng tôi xin thay mặt toàn thể quý đồng-viện cảm ơn ông Chủ-tịch ủy-ban và tất cả quý-vị trong ủy-ban và tất cả quý vị trong ủy-ban đã có công nghiên-cứu bản phúc-trình đề giúp cho khoáng-dại chung-quyết xong dự-án-luật số 172/70/H ngày hôm nay.

Kính thưa Quý đồng-viện,

Trước khi bế-mạc, chúng tôi trân-trọng kính mời quý đồng viện ngày mai đến họp đông đủ vào lúc 9 giờ để thảo luận và biểu-quyết ba dự-luật số 3/71/HP2, 19/72/HP2 đúng như thư mời gửi đến quý đồng-viện.

Đến đây, chúng tôi tuyên-bố bế-mạc phiên họp.

\* \* \*

Bế-mạc : 10 giờ 40

\* \* \*

Tổng Thư-ký,

Chủ-tịch,

NGUYỄN-VĂN-THỐNG

NGUYỄN-BÁ-CÀN

BIÊN-BẢN Phiên-họp Hạ Nghị-viện Số : 17/72/H2/BB  
Ngày 19 tháng 12 năm 1972

Khai-mạc : 9 giờ 45'

Chủ-tọa Phiên họp :

Ông NGUYỄN-BÁ-CÀN'

Chủ-tịch Hạ Nghị-viện.

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ :

Thảo-luận và biểu-quyết :

1.— Dự-thảo luật số 3/71/HP2 «phê chuẩn các văn kiện do Hội-nghị Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế kỳ thứ 16 chấp thuận tại Tokyo ngày 14-11-1969».

2) Dự-thảo-luật số 19/72/HP2 «Phê chuẩn thỏa ước giữa Chính-phủ Cộng-hòa Kampuchea và Chính-phủ Việt-nam Cộng-hòa về hoạt động hàng không giữa lãnh thổ và bên ngoài lãnh thổ của hai Quốc-gia».

3.— Dự-thảo-luật số 31/72/HP2 «Phê chuẩn hai Hiệp định thư tu chính hai điều khoản của thỏa ước không-Dân-sự Quốc-tế».

\* \* \*

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên bố phiên họp khai mạc.

Kính mời Tổng-thư-ký đoàn.

Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG (Đệ I Phó Tổng Thư-ký).—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Chiều điều 106 Nội quy Hạ-nghị-viện, Tổng Thư-ký đoàn chúng tôi xin xướng danh quý vị Dân-biểu chưa ký tên vào bản danh sách hiện diện ngày hôm nay, 19-12-1972 :

ÔÔ. Dân-biểu Nguyễn-tuấn-Anh

Trần-văn-Ấn

Trương-xuân-Bào

ÔÔ. Dân-biểu Nguyễn-ngọc-Bà

Nguyễn-văn-Bà

Nguyễn-văn-Ca

Huy-h-trung-Chánh

Lý-quí-Chung

Trần-cánh-Chung

Huỳnh-ngọc-Diêu

Đinh-xuân-Dũng

Tôn-thất-Đông

Nguyễn-tấn-Đời

Nguyễn-long-Ciao

Trần-ngọc-Ciao

Lê-văn-Hiền

Lê-chí-Hiếu

Nguyễn-hữu-Hiệu

Nguyễn-công-Hoan

Phan-xuân-Huy

Nguyễn-văn-Kim

Lê-quang-Liêm

Nguyễn-ngọc-Liên

Hồ-kim-Long

Phan-văn-Lớn

Ngô-văn-Luôn

Bà Dân-biểu Nguyễn-thị-Lý

ÔÔ. Nguyễn-Mậu

Tư-dồ-Minh

Vú-công-Minh

Châu-Nghét

Phạm-thành-Ngọc

Trần-diệu-Ngọc

Nguyễn-trọng-Nho

Hồ-ngọc-Nhuận

Trần-minh-Nhật

Nguyễn-kim-Phùng

Ô. Dân-biểu Nguyễn-văn-Phùng  
 Nguyễn-văn-Phước  
 Nguyễn-văn-Quý  
 Phạm-văn-Răng  
 Lưu-quang-Seng  
 Gíp-a-Sáng  
 Trần-văn-Sơn  
 Sơn-Sự  
 Sơn-Thị  
 Nguyễn-tất-Thỉnh  
 Nguyễn-hữu-Thời  
 Võ-hữu-Thu  
 Đặng-văn-Tiếp  
 Nguyễn-Tổ  
 Touch-Tơa  
 Lê-tấn-Trạng  
 Võ-long-Triều  
 Trần-dức-Trong  
 Hồ-dức-Trung  
 Đào-văn-Tsé  
 Nguyễn-Phước Vĩnh-Tùng  
 Nhữ-văn-Úy

Tổng-cộng có 93 Dân-biểu hiện diện ngày hôm nay.

Kính thưa ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý vị đồng viện.

Sau đây, Tổng-thơ-ký-đoàn chúng tôi xin thông qua chương trình phiên họp khoáng đại ngày hôm nay :

- 1) Nhật-ký địa phương.
- 2) Thảo-luận và biểu quyết :

1) Dự-luật số 3/71/HP2 «Phê chuẩn các văn kiện do Hội-nghị Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế kỳ thứ 16 chấp thuận tại Tokyo ngày 14-11-1969.»

2) Dự-thảo-luật số 19/72/HP2 «Phê-chuẩn Thỏa-ước giữa Chính-phủ Cộng-hòa Kampuchea và Chính-phủ Việt-Nam Cộng-hòa về hoạt-động hàng không giữa lãnh thổ và bên ngoài lãnh thổ của hai quốc gia».

3) Dự-thảo-luật số 31/72/HP2 «Phê chuẩn hai Hiệp-định thư tu chính hai điều khoản của thỏa ước Hàng không Dân-sự Quốc-tế».

Kính thưa ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý đồng viện.

Phần trình bày của Tổng Thơ-ký đoàn chúng tôi đến đây chấm dứt.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn Tổng Thơ-ký đoàn.

Kính thưa Quý đồng viện.

Về phần nhật ký địa phương hôm nay không có đồng viện nào gài tên. Chủ tọa đoàn chúng tôi xin di chuyển vào nghị trình chánh thức ngày hôm nay.

Hôm nay, chúng ta có ba dự thảo luật đề thảo luận và biểu quyết :

1) Dự thảo luật số 3/71/HP2 «Phê chuẩn các văn kiện về bưu chính do Hội-nghị Liên-hiệp Bưu chính Quốc tế kỳ thứ 16 chấp thuận và ký kết tại Tokyo ngày 14-11-1969».

2) Dự thảo luật số 19/72/HP2 «Phê chuẩn Thỏa ước giữa Chính-phủ Cộng hòa Kampuchea và Chính-phủ Việt nam Cộng-hòa về hoạt động hàng không giữa lãnh thổ và bên ngoài lãnh thổ của hai Quốc-gia».

3) Dự thảo luật số 31/72/HP2 «Phê chuẩn hai Hiệp-định thư tu-chính hai điều khoản của thỏa ước Hàng-không Dân-sự Quốc-tế».

Kính thưa Quý đồng viện.

Theo thứ tự, chúng tôi đề nghị khoáng đại thảo luận và biểu quyết trước dự thảo luật số 3/71/HP2 «Phê chuẩn các văn kiện do Hội-nghị Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế kỳ thứ 16 chấp thuận tại Tokyo ngày 14-11-1969».

Chúng tôi xin trao lời cho ủy ban.

Ô. NGUYEN-VĂN-THUẬN (Phó Chủ-tịch ủy ban Ngoại giao).—

Thưa ông Chủ-tịch.

Thưa Quý vị.

Chúng tôi xin phép trình trước quý đồng viện bản phác trình của Ủy ban Ngoại giao chúng tôi về dự luật phê chuẩn sáu văn kiện về Bưu chính do Hội nghị Liên hiệp Bưu chính Quốc tế kỳ thứ 16 chấp thuận và ký kết tại Tokyo ngày 14-11-1969.

Thưa ông Chủ-tịch,

Thưa Quý đồng viện,

Ngày 12-11-1971, Tổng-Thống Việt-nam Cộng-hòa đã gửi sang Hội-nghị-viện đề thuộc thẩm quyền thảo-luận và

biểu-quyết của Quốc-hội dự-thảo Luật số 3/71/HP2 phê-chuẩn sáu văn-kiện về Bưu-chính do Hội-nghị Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế kỳ thứ 16 chấp-thuận và ký kết tại Tokyo ngày 14-11-1969.

Sau khi thảo-luận, Ủy-ban Ngoại-giao Hạ-nghi-viện nhận thấy : Dự-thảo Luật hơn-lẽ về phương-diện hình-thức, về phương-diện nội-dung. Dự-thảo Luật đề-nghị Quốc-hội phê-chuẩn 6 văn-kiện về Bưu-chính gồm có :

Văn-kiện thứ 1. — Hiệp-nghị thủ-phụ cho Hiến-Chương của Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế (Protocole additionnel à la Constitution de l'Union Postale Universelle) dự-liệu việc thiết-lập các liên-hiệp bưu-chính hạn-chế giữa các Quốc-gia hội-viên, điều-kiện gia-nhập, kinh-phí và sự đóng-góp, các cơ-quan của Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế v.v....

Văn-kiện thứ 2. — Điều-lệ tổng-quát của Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế (Règlement général de l'Union Postale Universelle) dự-liệu các thể-thức điều-hành của các cơ-quan của Liên-hiệp phân-hạng hội-viên....

Văn-kiện thứ 3. — Hiệp-định Bưu-chính Quốc-tế (Convention postale Universelle) dự-liệu nguyên-tắc tự-do thông-qua, buộc các cơ-quan bưu-diện phương-tiền nhất-đề tải những bức thư, bưu-khiến... ấn-định tiền-tệ đề-tính cước-phí, tem thư, ấn-chí, các trường-hợp được miễn-phí, cấm-chỉ sự kiểm-soát Quan-thuế...

Văn-kiện thứ 4. — Thuận-ước về thư và hộp có khai-giá (Arrangement concernant lettres et les boîtes avec valeur déclarée), nội-dung tương-tự như trên, nhưng quy-định cho việc trao-đổi thư từ và các hộp đựng đồ-trang-sức.

Văn-kiện thứ 5. — Thuận-ước về bưu-khiến (Arrangement concernant les colis postaux) quy-định sự trao-đổi giữa những quốc-gia kết-ước các bưu-khiến, trọng-lượng, kích-thước...

Văn-kiện thứ 6. — Thuận-ước về ngân-khoản và chi-phiếu lữ-hành Concernant les mandats de poste et les bons (Arrangement postaux de voyage) dự-liệu rằng về ngân-khoản, có thể gửi bưu-phiếu hay điện-phiếu không quá hai ngàn-quan-vàng. Riêng về chi-phiếu lữ-hành, không áp-dụng ở Việt-Nam.

Thưa Quý đồng-viện,

Nhận thấy nội-dung các văn-kiện đính-kèm và hình-thức của Dự-thảo-luật không có gì đáng-bàn-cãi, Ủy-ban chúng-tôi, chiếu các điều 174 và kế-tiếp Nội-quy Hạ-Nghi-Viện, xin khoảng-đại chấp-thuận Dự-thảo-luật số 3/71/HP2 phê-chuẩn 6 văn-kiện Bưu-chính thượng-dẫn.

Kính chào Ông Chủ-tịch và quý đồng-viện.

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Kính thưa Quý đồng-viện.

Sau phần-phức-trình của Ủy-ban là phần thảo-luận tổng-quát. Chúng-tôi kính-mời quý đồng-viện nào có ý-kiến lên-diễn-đàn.

Nếu không đồng-viện nào còn có ý-kiến trái-ngược,

chúng-tôi xin-trao-lời-cho Ủy-ban đề-Ủy-ban trình-đọc bản-văn dự-luật số 3/71/HP2 hầu khoảng-đại biểu-quyết chấp-thuận trên nguyên-tắc,

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—

Chúng-tôi xin-trình-đọc bản-văn Dự-thảo-luật số 3/71/HP2 phê-chuẩn sáu văn-kiện về Bưu-chính do Hội-nghị Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế kỳ thứ 16 chấp-thuận tại Tokyo ngày 14-11-1969 đề-kính-mong quý-vị chấp-thuận trên nguyên-tắc.

Chiếu Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 01 tháng 04 năm 1967 ;

Sau khi Quốc-hội đã thảo-luận và biểu-quyết ;

Tổng-Thống Việt-nam Cộng-Hòa ban hành Luật số ngày tháng năm phê-chuẩn các văn-kiện do Hội-nghị Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế kỳ thứ 16 chấp-thuận ngày 14 tháng 11 năm 1969 tại ToKyo nguyên-văn như sau :

Điều thứ nhất. — Nay phê-chuẩn các văn-kiện sau đây đã được chấp-nhận trong kỳ Hội-nghị Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế thứ 16 họp tại ToKyo từ 1-10 đến 14-11-1969 (trên nguyên-bản bằng Pháp-văn) :

1. — Protocole additionnel à la constitution de l'Union postale universelle ; (Hiệp-nghị thư-phụ cho Hiến-chương của Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế).

2. — Règlement général de l'Union postale universelle ; (Điều-lệ tổng-quát của Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế).

3. — Convention postale universelle; Hiệp-định thư Bưu-chính Quốc-tế).

4. — Arrangement Concernant les lettres et les boîtes avec valeur déclarée; Thuận-ước về thư và hộp có khai-giá)

5. — Arrangement concernant les colis postaux; (Thuận-ước và bưu-khiến)

6. — Arrangement concernant les mandats de poste et les bons postaux de voyage; (Thuận-ước về ngân-khoản và chi-phiếu lữ-hành).

Điều thứ hai. — Các văn-kiện này sẽ được thi-hành như Luật Quốc-gia.

Luật này được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Quý đồng-viện nào chấp-thuận trên nguyên-tắc bản-văn dự-luật số 3/71/HP2, xin giơ tay.

63 vị chấp-thuận

Như vậy, dự-luật số 3/71/HP2 đã được khoáng-dại chấp-thuận trên nguyên-tắc.

Bây giờ, chúng tôi xin mời Thuyết-trình-viên đọc từng điều khoản để khoáng-dại biểu quyết.

**Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—**

Điều thứ nhất. — Nay phê chuẩn các văn-kiến sau đây đã được chấp-nhận trong kỳ Hội-nghị Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế thứ 16 họp tại Tokyo từ 1-10 đến 14-11-1969 (trên nguyên-bản bằng Pháp-văn) :

1) Protocole additionnel à la constitution de l' Union postale universelle ; (Hiệp-nghị-thư phụ cho Hiến-chương của Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế).

2) Règlement général de l' Union postale universelle ; (Điều-lệ tổng-quát của Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế).

3) Convention postale universelle ; (Hiệp-dịnh Bưu-chính Quốc-tế).

4) Arrangement concernant les lettres et les boîtes avec valeur déclarée ; (Thuận-ước về thư và hộp có khai giá).

5) Arrangement concernant les colis postaux ; (Thuận-ước về bưu-khiến).

6) Arrangement concernant les mandats de poste et les bons postaux de voyage ; (Thuận-ước về ngân-khoản và chi-phieu lữ-hành).

Kính mong Quý vị biểu quyết thông qua.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Quý vị nào có ý kiến về điều 1, chúng tôi kính mời lên diễn đàn.

Nếu không, chúng tôi đề nghị khoáng-dại biểu quyết thông qua.

Quý đồng-viện nào chấp-thuận thông qua điều 1, xin giơ tay.

\* \* \*

59 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy điều 1 được khoáng-dại chấp thuận thông qua.

Chúng tôi kính mời Thuyết-trình-viên.

**Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—**

Điều thứ hai : Các văn-kiến này sẽ được thi hành như Luật Quốc-gia.

Luật này được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Kính mong quý đồng-viện biểu quyết thông qua.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Chúng tôi đề nghị quý đồng-viện biểu quyết thông qua

điều 2. Quý đồng-viện nào chấp thuận thông qua điều 2, xin giơ tay.

\* \* \*

56 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy điều 2 được khoáng-dại chấp thuận thông qua.

Bây giờ, chúng tôi xin Thuyết-trình-viên đọc toàn bộ bản-văn đề khoáng-dại chung quyết.

**Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—**

Luật số ngày phê-chuẩn các văn-kiến do Hội-nghị Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế kỳ thứ 16 chấp-thuận tại Tokyo năm 1969

Chiếu Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 01 tháng 04 năm 1967.

Sau khi Quốc-hội đã thảo-tuận và biểu-quyết ;

Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa  
ban-hành Luật số ngày tháng năm  
phê-chuẩn các văn-kiến do Hội-nghị Liên-hiệp Bưu-chính  
Quốc-tế kỳ thứ 16 chấp-thuận ngày 14 tháng 11 năm 1969  
tại Tokyo nguyên-văn như sau :

Điều thứ nhất. — Nay phê-chuẩn các văn-kiến sau đây đã được chấp-nhận trong kỳ Hội-nghị Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế thứ 16 họp tại Tokyo từ 1-10 đến 14-11-1969 (trên nguyên-bản bằng Pháp-văn).

1) Protocole additionnel à la constitution de - l'Union postale universelle ; (Hiệp-nghị-thư phụ cho Hiến-chương của Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế).

2) Règlement général de l'Union postale universelle ; (Điều-lệ tổng-quát của Liên-hiệp Bưu-chính Quốc-tế).—

3) Convention postale universelle ; (Hiệp-dịnh Bưu-chính Quốc-tế).

4) Arrangement concernant les lettres et les boîtes avec valeur déclarée ; Thuận-ước về thư và hộp có khai giá)

5) Arrangement concernant les colis postaux ; (Thuận-ước về bưu-khiến).

6) Arrangement concernant les mandats de poste et les bons postaux de voyage ; Thuận-ước về ngân-khoản và chi-phieu lữ-hành).

Điều thứ hai. — Các văn-kiến này sẽ được thi hành như Luật Quốc-gia.

Luật này được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

**Ô. CHỦ-TỊCH.—**

Quý đồng-viện nào chấp-thuận chung quyết dự-luật 3/71/HP2, xin giơ tay.

\* \* \*

56 vị chấp thuận

\* \* \*

Thưa Quý đồng-viện,

Khoảng đại vừa chung quyết xong dự luật số 3/71/HP2.

Bây giờ, chúng tôi xin đề nghị khoảng đại thảo luận và biểu quyết tiếp dự luật số 19/72/HP2 «Phê-chuẩn Thỏa ước giữa Chính-phủ Cộng-hòa Kampuchea và Chính-phủ Việt-nam Cộng-hòa về hoạt động hàng không giữa lãnh thổ và bên ngoài lãnh thổ của hai Quốc-gia».

Chúng tôi kính mời Thuyết-trình-đoàn.

Bà TRƯƠNG-THỊ-BÍCH-DIỆP (Chủ-tịch ủy-ban Ngoại-giao).

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Ủy-ban Ngoại-giao hôm nay được hân hạnh trình bày trước khoảng đại Dự thảo luật số 19/72/HP2 Phê chuẩn thỏa hiệp tương quan đến hoạt động hàng không giữa lãnh thổ và ngoài lãnh thổ của Cộng-hòa Kampuchea và Việt-nam Cộng-hòa.

Thỏa-ước này đã được ký kết tại Saigon ngày 10-3-1972 giữa Ông Kounwick, Quốc-vụ-Khanh đặc-trách ngoại-giao đại-diện Chính-phủ Cộng-hòa Kampuchea và Ông Trần-văn-Lâm, Ngoại-trưởng, đại-diện Chính-phủ Việt-Nam Cộng-Hòa.

Chiếu điều 59 Hiến-pháp, Tổng-thống đã chuyển bản thỏa-ước đến Ông Chủ-tịch Hạ-Nghị-Viện, đề thuộc thẩm-quyền Quốc-Hội.

Chiếu điều 174 Nội-quy Hạ-Nghị-Viện, Ủy-ban chúng tôi đã triệu tập phiên họp đề cứu xét và thảo-luận thỏa-ước trên.

Thỏa-ước được xét trên hai phương-diện. Phương-diện nội-dung và phương-diện tình-lý.

Trước hết, chúng tôi xin trình bày sơ lược về nội-dung thỏa-ước :

1) Về phương-diện nội-dung, thỏa-ước Việt-Khmer ngày 10-3-1972 gồm 19 điều khoản, đính kèm thêm một phụ-bản, nằm trong khuôn-khổ thỏa-ước hàng-không dân-sự quốc-tế Chicago ngày 7-12-1944, mà hai Quốc-gia Khmer và Việt-Nam Cộng-Hòa đã gia nhập.

Do đó, quyền-lợi của đôi-bên cũng như trách vụ hồ tương đã được qui-định bình-đẳng và công-bằng, theo sự chỉ-hướng của thỏa-ước quốc-tế.

Đề-bảo-đảm tính-cách bình-đẳng và công-bằng giữa hai Quốc-gia, một Tòa-án trọng tài cũng được thành-lập để phán-định về mọi sự tranh-chấp liên-quan tới việc thi-hành thỏa-hiệp, sau khi phương-thức ngoại-giao đã được vận-dụng vô-hiệu.

Thành-phần Tòa-án trọng tài được ấn-định công-bằng để bảo-đảm tính-cách vô-tư của phán-quyết, và ngay cả vấn-đề chỉ-định Chủ-tịch Tòa-án trọng-tài này nếu gặp khó khăn trở ngại, cũng được giải-quyết tối-hậu do Hội-đồng tổ-chức hàng-không dân-sự quốc-tế, được thiết-lập theo thỏa-ước Chicago năm 1944.

Sau hết, vì tầm quan-trọng của thỏa-ước, Ủy-ban Ngoại-giao trân-trọng lưu ý Hạ-Nghị-Viện rằng thỏa-ước ký kết ngày 10.3.1972 đề-ban cho hai Quốc-gia tất cả năm thứ quyền tự do xử-dụng không-gian, theo lộ-trình được ấn-định trong bản qui-định.

2) Về phương-diện tình-lý, tiếp theo những thỏa-ước Việt-Nam Khmer về chế-độ biên-cương, phát-triển du-lịch, lộ-vận, bưu-chính-viện thông, và lưu thông trên sông Cửu Long, nay mở-rộng không-gian Việt-Nam Cộng-Hòa cho Quốc-gia lân-bang Khmer là thêm một hành-cử siết-chặt tình-giao hữu giữa hai quốc-gia cùng tha-thiết với tự-do, và cùng chia-sẻ một quan-niệm nhân-sinh giữa hai dòng-thác tự-tướng đang tranh-danh-thế-giới.

Hơn nữa, về phương-diện kinh-tế Việt-Nam Cộng-Hòa và Khmer đã cùng nhau ký các thỏa-ước xuyên-qua thỏa-ước về tương-trợ bài-từ-gian-lập-quan-thuế. Mọi quan-hệ ngoại-giao giữa Việt-Nam Cộng-Hòa và Kampuchea sẽ được chính-thức hóa bằng sắc-lệnh số 228/TT/SL ngày 20-4-72 thiết-lập tại Battambang một Tòa-Tổng-Lãnh-sự Việt-Nam.

Do đó, sự hợp-tác trên lãnh-vực hàng-không giữa hai quốc-gia trở-nên cần-thiết và mang ý-nghĩa, sự hợp-tác của quốc-gia cùng trong giới-tuyến, chống Cộng-sản xâm-lăng.

Vì các lý-do đã trình-bày, chiếu điều 39 Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa, chiếu điều 176, 177, 178 Nội-quy Hạ-Nghị-viện, ủy-ban Ngoại-giao chúng tôi kính đề nghị Viện chấp thuận toàn bản văn Dự-thảo luật số 19/72/HP2, phê-chuẩn thỏa-ước giữa Chính-phủ Cộng-hòa Kampuchea và Chính-phủ Việt-nam Cộng-hòa về hoạt động hàng không giữa lãnh thổ và bên ngoài lãnh thổ của hai quốc-gia.

Trân trọng cảm ơn ông Chủ-tịch và quý đồng viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Sau phần phúc-trình của ủy-ban là phần thảo luận tổng-quát.

Chúng tôi kính mời quý đồng-viện nào có ý kiến lên diễn đàn.

Nếu không đồng-viện nào có ý kiến, chúng tôi đề nghị khoảng đại chấp thuận trên nguyên-tắc bản văn dự thảo luật số 19/72/HP2.

Chúng tôi kính mời Thuyết-trình-viên lên trình đọc bản văn đề khoảng đại biểu quyết.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên),—

Chúng tôi xin trình đọc nguyên-văn bản dự thảo luật số 19/72/HP2 đề kính mong quý vị chấp thuận trên nguyên-tắc.

Dự thảo luật số 19/72/HP2

Phê-chuẩn thỏa-ước giữa Chánh-phủ Cộng-hòa Kampuchea và Chánh-phủ Việt-nam Cộng-hòa về hoạt động hàng không giữa lãnh thổ và bên ngoài lãnh thổ của hai quốc gia.

Chiếu Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 01 tháng 04 năm 1967 ;

Sau khi Quốc-hội đã thảo-luận và biểu quyết.

Tổng-Thống Việt Nam Cộng Hòa

Ban hành luật số . . . . . ngày . . . tháng . . . năm . . . phê chuẩn thỏa ước giữa Chánh-phủ Cộng-hòa Kampuchea và Chánh-phủ Việt-nam Cộng-hòa về hoạt động hàng không giữa lãnh thổ và bên ngoài lãnh-thổ của hai quốc gia nguyên-văn như sau :

Điều 1.— Nay phê-chuẩn thỏa ước giữa Chánh-phủ Cộng-hòa Kampuchea và Chánh-phủ Việt-nam Cộng-hòa về hoạt động hàng không giữa lãnh thổ và bên ngoài lãnh thổ của hai quốc-gia, ký kết ngày 10 tháng 3 năm 1972 tại Saigon (bản văn bằng pháp ngữ phụ đính dưới đây).

Điều 2.— Thỏa ước này đã được thi hành như luật-pháp quốc gia.

Luật này sẽ được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp thuận trên nguyên-tắc bản văn dự luật số 19/72/HP2, xin giờ tay.

\* \* \*

59 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy, dự luật 19/72/HP2 đã được khoáng đại chấp thuận trên nguyên-tắc.

Chúng tôi kính mời Thuyết-trình viên trình đọc từng điều khoản một.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin đọc điều 1.

Điều 1.— Nay phê chuẩn Thỏa ước giữa Chánh-phủ Cộng-hòa Kampuchea và Chánh-phủ Việt-nam Cộng-hòa về hoạt động hàng không giữa lãnh thổ và bên ngoài lãnh thổ của hai Quốc-gia, ký kết ngày 10-3-1972 tại Saigon (bản văn bằng pháp ngữ phụ đính dưới đây).

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi đề nghị khoáng đại biểu quyết thông qua điều 1,

Quý đồng viện nào chấp thuận thông qua điều 1, xin giờ tay.

\* \* \*

56 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy điều 1 đã được khoáng đại chấp thuận thông qua.

Chúng tôi xin Thuyết trình viên tiếp tục.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin sang điều 2.

Điều 2.— Thỏa ước này sẽ được thi hành như luật pháp Quốc-gia.

Luật này sẽ được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi đề nghị khoáng đại biểu quyết điều 2.

Quý đồng viện nào chấp thuận điều 2, xin giờ tay.

\* \* \*

56 vị chấp-thuận

\* \* \*

Như vậy, điều 2 đã được khoáng đại chấp thuận thông qua.

Bây giờ, chúng tôi xin Thuyết trình viên đọc trọn bản văn đề chung quyết.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-Viên).—

Chúng tôi xin trình đọc toàn bộ bản văn đề kính mong quý vị chung quyết.

Luật số ngày            ngày            tháng            năm

phê-chuẩn Thỏa-ước: giữa Chánh-phủ Cộng-hòa Kampuchea và Chánh-phủ Việt-nam Cộng hòa về hoạt-động hàng-không giữa lãnh-thổ và bên ngoài lãnh-thổ của hai quốc-gia.

Chiếu Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 01 tháng 4 năm 1967 ;

Sau khi Quốc-hội đã thảo-luận và biểu-quyết,

Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa

ban-hành Luật số ngày            tháng            năm  
phê-chuẩn Thỏa-ước giữa Chánh-phủ Cộng-hòa Kampuchea



Chính-phủ Việt-Nam Cộng-hòa về hoạt-dộng hàng-không  
trên lãnh thổ và bên ngoài lãnh thổ của hai Quốc-gia, nguyên  
như sau :

Điều 1.— Nay phê-chuẩn Thỏa-ước giữa Chánh-phủ  
Kampuchia và Chánh-phủ Việt-nam Cộng-hòa về  
hoạt-dộng hàng-không giữa lãnh-thổ và bên ngoài lãnh-thổ  
của hai Quốc-gia, ký kết ngày 10 tháng 3 năm 1972 tại  
Paris (bản văn bằng Pháp-ngữ phụ đính dưới đây).

Điều 2.— Thỏa-ước này sẽ được thi-hành như Luật-  
lập Quốc-gia.

Luật này sẽ được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-  
hòa.

### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viên nào chấp thuận chung-quyết dự luật số  
31/72/HP2, xin giờ tay.

\* \* \*

63 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy, Dự-luật này đã được chung quyết.

Chúng tôi xin cảm ơn quý đồng viên.

Kính thưa Quý đồng viên,

Chúng ta vừa chung quyết xong dự-luật số 19/72/HP2  
phê-chuẩn Thỏa-ước giữa Chánh-phủ Cộng-hòa Kampuchia  
và Chánh-phủ Việt-nam Cộng-hòa về hoạt-dộng hàng không  
trên lãnh-thổ và bên ngoài lãnh thổ của hai quốc-gia,

Bây giờ, chúng ta tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết dự-  
luật số 31/72/HP2 «phê-chuẩn hai hiệp-định thư tu chính  
điều khoản của Thỏa-ước hàng không Dân-sự Quốc tế».

Chúng tôi kính mời ủy Ban,

Ô. PHẠM-ANH (Thuyết trình viên).—

Thưa ông Chủ tịch,

Thưa Quý đồng viên,

Ngày 7 tháng 10 năm 1972, Tổng thống Việt nam Cộng  
hòa đã chuyển sang Hạ nghị viện, để thuộc thẩm quyền thảo  
luận và biểu quyết của Quốc hội, dự thảo luật số 31/72/HP2  
phê-chuẩn hai hiệp định thư tu chính hai điều khoản của  
thỏa ước Hàng không Dân sự Quốc tế :

Về hình thức, Dự thảo luật không có gì dị nghị.

Về nội dung, dự luật xin phê chuẩn việc tu chính hai  
điều khoản liên quan đến 2 văn kiện sau :

1) Hiệp định thư New-York được Đại hội đồng tổ  
chức Hàng-không Dân-sự Quốc-tế, chấp thuận trong phiên  
họp bất thường tại New-York ngày 12.3.1971, tu chính  
điều 50 khoản a của thỏa ước Hàng-không Dân-sự Quốc-  
tế nhằm gia tăng tổng số hội viên được bầu vào Hội-đồng  
của tổ chức ( Conseil de l'Organisation ) từ hai mươi bảy  
( 27 ) lên ba mươi ( 30 ) Quốc-gia.

Thỏa ước Hàng không Dân-sự Quốc-tế ( Organisation  
de l'Aviation Civile Internationale ) được ký kết tại Chicago  
ngày 7.12.1944 và Việt-nam Cộng-hòa đã tuyên bố gia  
nhập ngày 18.11.1954.

Năm 1961, Đại Hội-đồng Hàng-không Dân-sự Quốc-  
tế đã biểu quyết chấp thuận Hiệp-định thư Montréal ký  
ngày 21-6-1961 tu chính điều 50 khoản a của thỏa ước đề  
gia tăng số hội viên của Hội-đồng từ 21 lên 27 Quốc-gia.

Với tư cách là hội viên, Việt-nam Cộng-hòa đã phê  
chuẩn Hiệp-định thư trên qua Sắc lệnh số 43-NG ngày  
15-3-1962.

Năm 1971 Đại Hội-đồng của tổ chức chấp thuận  
Hiệp-định thư New-York mà nội dung lại một lần nữa, xin  
tu chính đề gia tăng số Quốc-gia hội viên từ 27 lên 30.

2) Hiệp định thư Vienne được biểu quyết chấp thuận  
bởi đại hội đồng tổ chức Hàng-không Dân-sự Quốc-tế, phiên  
họp thứ 18 tại Vienne ngày 5.7.1971, tu chính điều 56 của  
thỏa ước Hàng-không Dân-sự Quốc-tế, nhằm gia tăng số  
hội viên của Ủy-ban Khôug-vận ( Commission de Navigation  
Aérienne ) của tổ chức từ mười hai ( 12 ) lên mười lăm  
( 15 ) quốc gia.

Lý-do gia tăng số quốc-gia hội-viên của Hội-đồng và  
Ủy-ban khôug-vận của Tổ-chức Hàng-không Quốc-tế là mở  
rộng sự tham-gia và đóng góp của nhiều quốc-gia hơn vào  
các cơ-quan của tổ-chức để đáp ứng với sự phát-triển của  
kỹ-nghệ Hàng-không trên thế-giới.

Việc mở rộng thành phần này là nguyên-vọng của tất  
cả các quốc-gia mới mở ra ang còn trên đà phát-triển, trong  
số đó có Việt-nam Cộng-hòa.

Việc phê-chuẩn các hiệp-định-thư này sẽ giúp Việt-  
nam Cộng-hòa tham-gia tích-cực hơn về hoạt động của cộng  
đồng quốc-tế, nâng cao uy-tín ngoại-giao cho xứ-sở và đóng  
góp vào sự thành-công của Tổ-chức Hàng-không Quốc-tế  
một tổ-chức thế-giới rất có uy-tín qui-tụ trên 120 quốc-gia  
hội-viên.

Chiếu điều 174 và các điều kế-tiếp Nội-quì Hạ-nghị-  
viện, ủy-ban ngoại-giao chúng tôi trân-trọng kính xin khoáng  
đại chấp-thuận trên nguyên-tắc dự-thảo Luật số 31/72/HP2  
phê-chuẩn hiệp-định-thư New-York ngày 12/3/1971 và Hiệp-  
định-thư Vienne ngày 7/7/1971 của tổ chức Hàng-không  
Dân-sự Quốc-tế.

Trân-trọng kính chào ông Chủ-tịch và quý đồng viên.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa quý đồng viên, sau phần phúc-trình của ủy-  
ban là phần thảo-luận tổng quát.

Chúng tôi kính mời quý đồng viên nào có ý-kiến lên  
diễn-đầu.

Nếu không đồng viên nào có ý-kiến, chúng tôi đề-nghị  
khoáng-đại biểu-quyết thông qua bản văn dự-luật trên nguyên  
tắc.

Chúng tôi kính mời Thuyết-trình-viên

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin trình đọc nguyên văn bản dự-thảo-luật, kính mong quý vị chấp-thuận trên nguyên-tắc.

Dự-thảo-luật số 31/72/HP2 «Phê-chuẩn hai Hiệp-định thư tu-chính hai điều-khoản của thỏa-ước Hàng-không Dân-sự Quốc-tế».

Chiếu Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 1/4/1967 ;

Sau khi Quốc-hội đã thảo-luận và biểu-quyết,

Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa,

Ban-hành Luật số . . . . . ngày . . . . . tháng . . . . . năm . . . . . phê-chuẩn hai Hiệp-định-thư tu-chính hai điều-khoản của Thỏa-ước Hàng-không Dân-sự Quốc-tế nguyên-văn như sau :

Điều 1.— Nay phê-chuẩn các Hiệp-định-thư sau đây đã được Đại-hội-dồng của Tổ-chức Hàng-không Dân-sự Quốc-tế biểu-quyết chấp-thuận trong năm 1971. (Bản văn bằng tiếng Pháp) phụ-đính theo Luật này.

1) Hiệp-định-thư New-York ký ngày 12-03-1971 tu-chính điều 50 khoản a của Thỏa-ước Hàng-không Dân-sự Quốc-tế nhằm gia-tăng số hội-viên được bầu vào hội-dồng của Tổ-chức Hàng-không Dân-sự Quốc-tế từ hai mươi bảy (27) lên ba mươi (30) quốc-gia.

Hiệp-định-thư Vienne ký ngày 7-7-1971 tu-chính điều 56 của Thỏa-ước hàng-Không dân-sự quốc-tế nhằm gia-tăng số hội-viên trong ủy-ban Không-vận của tổ-chức Hàng-không dân-sự quốc-tế từ mười hai (12) lên mười lăm (15) quốc-gia.

Điều 2.— Các Hiệp-định-thư trên sẽ được thi-hành như luật-lệ quốc-gia.

Luật này sẽ được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Quý đồng viện nào chấp-thuận trên nguyên-tắc bản văn dự-luật 31/72/HP2, xin giơ tay.

\* \* \*  
61 vị chấp-thuận

Như vậy, bản-văn dự-luật đã được khoáng-dại chấp-thuận trên nguyên-tắc.

Chúng tôi kính mời Thuyết-trình-viên trình đọc từng điều khoản.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin đi vào điều 1.

Điều 1.— Nay phê-chuẩn các Hiệp-định-thư sau đây đã được Đại-hội-dồng của Tổ-chức Hàng-không dân-sự quốc-tế biểu-quyết chấp-thuận trong năm 1971 (bản văn bằng tiếng Pháp) phụ-đính theo luật này :

1) Hiệp-định-thư New-York ký ngày 12-03-1971 tu-chính điều 50 khoản a của Thỏa-ước hàng-không dân-sự quốc-tế nhằm gia-tăng số hội-viên được bầu vào hội-dồng của Tổ-chức hàng-không dân-sự quốc-tế từ hai mươi bảy (27) lên ba mươi (30) quốc-gia.

2) Hiệp-định-thư Vienne ký ngày 7/7/1971 tu-chính điều 56 của Thỏa-ước Hàng-không dân-sự quốc-tế nhằm gia-tăng số hội-viên trong ủy-ban không-vận của tổ-chức hàng-không dân-sự quốc-tế từ mười hai (12) lên mười lăm (15) quốc-gia.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi đề-nghị khoáng-dại chấp-thuận thông qua điều 1. Quý đồng viện nào chấp-thuận thông qua điều 1, xin giơ tay.

\* \* \*  
59 vị chấp-thuận  
\* \* \*

Như vậy, điều 1 đã được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

Chúng tôi kính mời Thuyết-trình-viên tiếp-tục.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin vào điều 2.

Điều 2.— Các Hiệp-định-thư trên sẽ được thi-hành như luật-lệ quốc-gia.

Luật này sẽ được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viện nào chấp-thuận điều 2, xin giơ tay.

\* \* \*  
60 vị chấp-thuận  
\* \* \*

Như vậy điều 2 đã được khoáng-dại chấp-thuận thông qua.

Chúng tôi kính mời Thuyết-trình-viên trình đọc toàn bản văn dự-luật đề-chung-quyết.

Ô. PHẠM-DUY-TUỆ (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi xin trình đọc toàn bản văn của dự-luật đề xin quý vị thông qua.

Luật số ngày tháng năm phê-chuẩn hai (2) Hiệp-dịnh-thư tu-chính hai điều-khoản của Thỏa-ước Hàng-không dân-sự Quốc-tế.

Chiếu Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 1 tháng 4 năm 1967 ;

Sau khi Quốc-hội đã thảo luận và biểu-quyết,

Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa

bau-hành Luật số ngày tháng năm phê-chuẩn hai (2) Hiệp-dịnh-thư tu-chính hai điều-khoản của thỏa-ước hàng-không dân-sự quốc-tế nguyên-văn như sau :

Điều 1.— Nay phê-chuẩn các Hiệp-dịnh-thư sau đây đã được Đại-hội-dồng của tổ-chức hàng-không dân-sự quốc-tế biểu-quyết chấp-thuận trong năm 1971 (bản văn bằng tiếng Pháp) phụ đính theo Luật này :

1) Hiệp-dịnh-thư New-York ký ngày 12/03/1971 tu-chính điều 50 khoản a của thỏa-ước hàng-không dân-sự quốc-tế nhằm gia tăng số hội-viên được bầu vào hội-dồng của Tổ-chức hàng-không dân-sự quốc-tế từ hai mươi bảy (27) lên ba mươi (30) quốc-gia.

2) Hiệp-dịnh-thư Vienne ký ngày 7/7/1971 tu-chính điều 56 của thỏa-ước Hàng-không dân-sự quốc-tế nhằm gia tăng số hội-viên trong ủy-ban không-vận của tổ-chức hàng-không dân-sự quốc-tế từ mười hai (12) lên mười lăm (15) quốc-gia.

Điều 2.— Các Hiệp-dịnh-thư trên sẽ được thi-hành như luật-lệ quốc-gia.

Luật này sẽ được đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Quý đồng viên nào chấp-thuận chung quyết dự-luật số 31/72/HP2, xin giờ tay.

\* \* \*
61 vị chấp thuận
\* \* \*

Như vậy, dự-luật số 31/72/HP2 đã được khoáng-đại chung quyết.

Kính thưa Quý đồng viên,

Chúng ta đã biểu-quyết xong 3 dự-luật đúng theo nghị trình ngày hôm nay. Chúng tôi kính mời đồng viên Chủ-tịch ủy-ban Ngoại-giao.

Bà TRƯƠNG-THỊ-BÍCH-DIỆP (Chủ-tịch Ủy-ban Ngoại-giao). —

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị đồng viên,

Thay mặt quý vị dân-biểu ở trong ủy-ban ngoại-giao, tôi xin cảm ơn ông Chủ-tịch và quý đồng viên đã có mặt hôm nay để biểu quyết 3 dự-thảo-luật số 3/71/HP2, 19/72/HP2 và 31/72/HP2.

Xin cảm ơn Quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viên,

Chúng tôi xin thay mặt tất cả quý đồng viên, đặc-biệt cảm ơn đồng viên Chủ-tịch ủy-ban và tất cả quý vị dân-biểu trong ủy-ban ngoại-giao đã nỗ lực hoàn-thành 6 dự-luật trong 2 tuần lễ để trình khoáng-đại biểu-quyết thông-qua.

Trước khi bế-mạc phiên họp, chúng tôi kính mời quý đồng viên đến họp đông đủ ngày mai lúc 9 giờ để chung quyết theo lời yêu-cầu phúc-nghị của Thượng-nghị-viện hai dự-luật 94/69/HP và 97/69/HP liên quan đến lãnh vực lao-động.

Chúng tôi xin cảm ơn trước quý đồng viên.

Đến đây, chúng tôi tuyên-bố bế-mạc phiên họp.

( Vỗ tay )

Bế mạc : 10g30'

Tổng Thư-ký,

Chủ-tịch,

NGUYỄN-VĂN-THỐNG

NGUYỄN-BÁ-CÀN

BIÊN-BẢN Phiên-họp của Hạ Nghị viện Số : 18/72/H2/ BB Ngày 20 tháng 12 năm 1972

Khai mạc : 9 giờ 45'

Chủ- tọa Phiên-họp :

Ông ĐÌNH-XUÂN-MINH,

Đệ I Phó Chủ-tịch Hạ-nghị-viện.

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ :

Chung-quyết phúc nghị của Thượng-nghị-viện :

a) Dự-thảo-luật số 94/69/HP «Thiết-lập chế-độ bồi thường và bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp».

b) — Dự-thảo-luật số 97/69/HP «Sửa đổi điều 221 và 222 Dự số 15 ngày 08-07-1952 ban hành Bộ Luật Lao-động».

\* \* \*

**Ô. ĐÌNH-XUÂN-MINH** (Đệ Nhứt Phó Chủ-tịch, Chủ tọa. —

Kính thưa Quý vị,

Vì lý-do bất khả-kháng, ông Chủ-tịch Hạ Nghị-viện không thể đến Chủ-tọa nhiên hợp được. Do đó, chiếu điều 29 Nội-quy Hạ Nghị-viện, chúng tôi xin tạm thời nhận lãnh trách nhiệm chủ-tọa phiên họp ngày hôm nay.

Kính mời quý đồng-viện an tọa.

Chúng tôi tuyên bố buổi họp khai mạc và kính mời Tổng Thư-ký-đoàn.

**Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG** (Đệ I Phó Tổng Thư-ký). —

Kính thưa Chủ-tọa-đoàn,

Kính thưa Quý vị,

Chiếu điều 106 Nội-quy, Hạ nghị-viện, Tổng-thư-ký-đoàn chúng tôi xin xướng danh quý vị Dân-biểu chưa ký tên vào bản danh sách hiện diện ngày hôm nay, 20-12-1972 :

**Ô. Dân-biểu** Trần-văn-Ân

Trương-xuân-Bảo

Nguyễn-ngọc-Bà

Nguyễn-văn-Ca

Huỳnh-trung-Chánh

Lý-quí-Chung

Nguyễn-hữu-Chung

Trần-cảnh-Chung

Nguyễn-đức-Cung

Lê-văn-Diện

Đình-xuân-Dũng

Mai-ngọc-Dược

Nguyễn-tấn-Đời

Đào-hữu-Giao

Nguyễn-long-Giao

Trần-ngọc-Giao

Lê-văn-Hiền

Lê-chí-Hiếu

Nguyễn-hữu-Hiệu

**Ô. Dân-biểu** Nguyễn-công-Hoan

Tôn-thất-Hoán

Tạ-thanh-Hối

Phan-xuân-Huy

Lê-quang-Liêm

Nguyễn-ngọc-Liên

Hồ-kim-Long

Trần-Lộc

Phan-văn-Lớn

**Bà Dân-biểu** Nguyễn-thị-Lý

**Ô. Dân-biểu** Đoàn-Mại

Tư-dồ-Minh

Vũ-công-Minh

Nguyễn-ngọc-Nghĩa

Phạm-thành-Ngọc

Hồ-ngọc-Nhuận

Trần-minh-Nhật

Nguyễn-kim-Phùng

Nguyễn-văn-Phùng

Nguyễn-văn-Phước

Nguyễn-văn-Quí

Phạm-văn-Răng

Lưu-quang-Sang

Trần-văn-Sơn

Sơn-Sự

Nguyễn-ngọc-Tân

Sơn-Thị

Hoàng-Thông

Nguyễn-hữu-Thời

**Bà Dân-biểu** Trương-ngọc-Thu tức Kiều-mộng-Thu

**Ô. Dân-biểu** Võ-hữu-Thu

Đặng-văn-Tiếp

**Ô. Dân-biểu Nguyễn-Tổ**

Touneh-Ton

Lý-trường-Trần

Trần-dức-Trong

Hồ-dức-Trung

Đèo-văn-Tsé

Nguyễn-phước Vĩnh-Tùng

Có tất cả 97 Dân-biểu hiện-diện ngày hôm nay.

Kính thưa Chủ-tọa-đoàn,

Kính thưa Quý-vị,

Tiếp theo, Tổng Thư-ký đoàn chúng tôi xin thông-báo danh-sách các Khối tại Hạ-nghi-viện niên-khóa 1972—1973.

**Danh sách Dân-biểu Khối Cộng-hòa**

45 Dân-biểu

Niên-khóa 1972—1973

Tổng-khối : Ô. Phạm-văn-Út

Phó Tổng-khối : Ô. Phạm-duy-Tuệ

Tổng-thư-ký kiêm

Phát-ngôn-viên : Ô. Nguyễn-văn-Thuận

Thư-quý : Bà Trần-thị-Hoa

Ủy-viên Báo-chí : Ô. Dương-vy-Long

Ủy-viên Kế-hoạch : Ô. Tôn-thất-Đông

Ủy-viên Lập-pháp : Ô. Phạm-Aah

Ủy-viên Liên-

lạc Đơn-vị : Ô. Nguyễn-văn-Ngân

Ủy-viên Liên-

lạc Đoàn-thể : Ô. Mã-Thất

Ban Cố-vấn

1) Bà Nguyễn-thị-Hai

2) Ô.Ô. Nguyễn-văn-Chi

3) Y-dhe-Adrong

4) Châu-Nghét

5) Sơn-Sự

**Khối viên**

1) Ô.Ô. Rgom-Anhot

2) Lý-siu-Cóong

3) Hồ-kim-Long

4) Đặng-quang-Lượng

5) Đào-bá-Ngọc

6) Phạm-thành-Ngọc

7) Danh-Nở

8) Nguyễn-văn-Phiên tự Péang

9) Trương-văn-Phúc

10) Dương-minh-Quang

11) Phạm-văn-Rấtg

12) Đinh-văn-Rói

13) Thạch-lang-Sa

14) Vô-thành-Son

15) Sơn-Thi

16) Trương-như-Thiền

17) Vương-sơn-Thông

18) Nguyễn-văn-Thống

19) Dương-thanh-Tồn

20) Touneh-Ton

21) Đèo-văn-Tsé

22) Hồ-văn-Xuân

23) Vũ-văn-Quý

24) Lưu-quang-Sang

25) Lê-chí-Hiếu

26) Ngô-xuân-Tấu

27) Nay-Lo

28) Lâm-boàng-Hôn

29) Nguyễn-tấn-Phước

30) Ngô-văn-Luôn

31) Bà Nguyễn-thị-Lý

Danh-sách Khối Độc-lập

33 Dân-biểu

## Niên-khoá 1972—1973

## Ban Chấp-hành

Trưởng khối	:	Ô.Ô. Trần thặng Thức
Phó Trưởng khối	:	Nguyễn ngọc Liên
Tổng Thư ký	:	Tô đức Hạnh
Thủ quỹ	:	Hồ ngọc Cần
Trưởng ban Lập pháp	:	Huỳnh ngọc Anh, Vũ Công
Trưởng ban Kế hoạch	:	Nguyễn quốc Biển
Trưởng ban liên lạc đơn vị	:	Trần đình Ngọc
Trưởng ban báo chí	:	Hoàng Thành
Trưởng ban liên lạc đoàn thể	:	Nguyễn bá Lương

## Ban Cố-vấn

Ô.Ô. Nguyễn bá Cần  
Đình xuân Minh  
Lê quang Liêm  
Trần công Định  
Nguyễn bá Lương

## Khối viên

Ô.Ô. Lê văn Diện  
Nguyễn văn Hào  
Diệp văn Hưng  
Trần Lộc  
Bùi văn Mỹ  
Trương văn Nguyên  
Võ văn Phát  
Nguyễn phước Quang  
Lý hiền Tài  
Đỗ Thông  
Lê văn Tính  
Nguyễn Tố  
Huỳnh văn Tư  
Nhữ văn Úy  
Nguyễn văn Diện  
Trần đức Trọng

## Phạm hữu Gia

Lê văn Hiền

Huỳnh văn Lầu

Danh sách Khối Dân-tộc Xã-hội

(30 Dân-biểu)

Niên-khoá 1972-1973

## Ban Chấp-hành

— Trưởng-khối	:	Ô.Ô. Lê-đình-Duyên
— Phó Trưởng khối đặc trách Ngoại vụ :		Trần văn Tuyên
— Phó Trưởng-khối đặc-trách Nội-vụ :		Hồ-văn-Minh
— Tổng thư ký	:	Phan-xuân-Huy
— Đệ I Phó Tổng thư ký	:	Nguyễn công-Hoa
— Đệ II Phó Tổng thư ký kiêm Thủ-quỹ :		Huỳnh-ngọc-Diêu
— Ủy-viên chính trị	:	Lý-trường-Trần
— Ủy-viên công-tác Lập-pháp	:	Trần-ngọc-Giao
— Ủy-viên Báo-chí	:	Nguyễn văn-Phước
— Ủy-viên công tác địa-phương Tổng-quát :		Nguyễn-tất-Thịnh
— Ủy-viên công tác địa phương Vùng I :		Tư-dờ-Minh
— Ủy-viên công tác địa phương Vùng 2 :		Đình-văn-Đệ
— Ủy-viên công tác địa phương Vùng 3 :		Trần-cao-Đề
— Ủy-viên công tác địa phương Vùng 4 :		Nguyễn-tất-Thịnh (Kiêm nhiệm)
— Ủy-viên công tác Saigon — Gia-định :		Hồ-ngọc-Nhuận

## Khối viên

- 1) Ô.Ô. Phan-Thiệp
- 2) Nguyễn-Mậu
- 3) Nguyễn-hữu-Thời
- 4) Đình-xuân-Dũng
- 5) Trần-văn-Thung
- 6) Lý-quí-Chung

- 7) Ô.Ô. Tạ-thanh-Hối
- 8) Nguyễn-văn-Hàm
- 9) Nguyễn-phúc Liên Bảo
- 10) Bà Kiều-mộng-Thu
- 11) Nguyễn-văn-Phùng
- 12) Nguyễn phước Vĩnh Tùng
- 13) Nguyễn-ngọc-Nghĩa
- 14) Đoàn-Mại
- 15) Mai-ngọc-Dược
- 16) Trần-văn-Son

Danh-sách Dân-biểu Khối Dân-quyền

(25 Dân-biểu)

Niên-khóa 1972-1973

1.— Ban Chi-đạo

- Ô.Ô. Nguyễn-văn-Ca  
 Hồ-dức-Trung  
 Nguyễn-văn-Đặng  
 Nhan-minh-Trang  
 Phạm-văn-Trọng

2.— Ban Chấp-hành :

- Trưởng-khối : Ô.Ô. Nhan-minh-Trang  
 Đệ nhất Phó Trưởng-khối  
 Đặc-trách Lập-pháp : Huỳnh-trung-Chánh  
 Đệ nhị Phó Trưởng-khối  
 Đặc-trách Địa-phương : Phòng-công-Phó  
 Tổng-thư-Ký : Lê-tấn-Trang  
 Thủ-Quý : Hồ-ngọc-Cé

Khối viên

- 1) Ô.Ô. Nguyễn-long-Giao
- 2) Huỳnh-văn-Có
- 3) Danh-Bao
- 4) Nguyễn-ngọc-Tân
- 5) Nguyễn-văn-Quý
- 6) Trương-xuân-Bảo
- 7) Nguyễn-văn-Tiết
- 8) Mã-Xái
- 9) Nguyễn-văn-Bà
- 10) Trương-vị-Trí

- 11) Hồ-Uyên
- 12) Trần-minh-Nhật
- 13) Trần-cảnh-Trung
- 14) Phan-tấn-Hùng
- 15) Giáp-a-Sáng
- 16) Nguyễn-minh-Phé

Danh-sách Dân-biểu Khối

Niên-khóa 1972-1973

I.— Nhóm Quốc-gia

- Dân-biểu 1) Nguyễn-văn-Bình  
 2) Nguyễn-trọng-Nho  
 3) Nguyễn-văn-Cử  
 4) Phạm-kế-Toại  
 5) Đặng-văn-Tiếp  
 6) Nguyễn-minh-Đặng  
 7) Dương-minh-Kính  
 8) Đỗ-sinh-Tứ  
 9) Nguyễn-tuấn-Anh  
 10) Nguyễn-dức-Cung  
 11) Nguyễn-dức-Kim

II.— Độc-lập

- 1) Trần-văn-Ẩn
- 2) Nguyễn-ngọc-Bà
- 3) Vũ-công-Minh
- 4) Nguyễn-hữu-Chung
- 5) Trần-văn-Đôn
- 6) Võ-long-Triều
- 7) Nguyễn-kim-Phùng
- 8) Tôn-thất-Hoán
- 9) Nguyễn-tấn-Đời
- 10) Nguyễn-hữu-Hiệu
- 11) Bà Trương-thị-Bách-Diệp
- 12) Ngô-trọng-Hiếu
- 13) Phan-văn-Lón
- 14) Đào-hữu-Giao
- 15) Võ-hữu-Thu

Kính thưa Chủ-tọa Đoàn,

Kính thưa Quý vị.

Sau đây, Tổng-thơ-Ký đoàn chúng tôi xin Thông-báo chương-trình nghị-sự phiên-họp khoáng-dại ngày hôm nay :

Chung-quyết theo lời yêu-cầu phúc-nghị của Thượng-viện :

1) Dự-thảo-luật số 94/69/HP «Thiết-lập chế-độ bồi-thường và bảo-hiêm tai-nạn lao-động và bệnh nghề-nghiệp»

2) Dự-thảo-luật số 97/69/HP «Sửa đổi điều 221 và 222 Dự số 15 ngày 08 tháng 07 năm 1952 ban-hành Bộ luật Lao-động».

Kính thưa chủ-tọa đoàn.

Kính thưa Quý vị.

Phần trình-bày của Tổng-thơ-Ký đoàn chúng tôi đến đây chấm-dứt.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. ĐINH-XUÂN-MINH (Đã I Phó Chủ-tịch, Chủ-tọa).—

Thưa Quý đồng viện.

Đề vào chương-trình Nghị-sự chính-thức ngày hôm nay, chúng tôi mời ủy-ban Lao-động lên bàn Thuyết-trình.

Ô. NGÔ-XUÂN-THU (Chủ-tịch ủy-ban Lao-động).—

Thưa Quý vị.

Trước hết, chúng tôi xin cáo lỗi cùng toàn thể quý đồng-viện là có một vài sơ-xuất trong bản phúc-trình đã được gửi đến quý đồng-viện. Do đó, lát nữa đây chúng tôi sẽ trình đọc cùng quý vị bản phúc-trình với vài sự sửa đổi, mong quý vị thông cảm cho.

Sở dĩ chúng tôi không gửi kịp bản đính-chỉnh đến tay quý vị được là vì ngày ra khoáng đại quá gần. Vậy một lần nữa, mong quý vị thông-cảm cho ủy-ban chúng tôi.

Sau đây, chúng tôi xin trình đọc bản.

Phúc-trình

của

Ủy-ban Lao-động Hạ-nghị viện

Về Dự luật «Thiết lập chế độ bồi thường và bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp».

Do Thượng nghị viện chuyển qua Hạ nghị viện đề chung quyết, chiếu điều 43 khoản 6 Hiến pháp.

Kính thưa ông Chủ tịch.

Kính thưa Quý đồng viện.

Ủy ban Lao động Hạ nghị viện được bàn hành lần đầu tiên phúc trình trước khoáng đại nhúc nghị của Thượng nghị viện về Dự thảo luật 94/69/HP.

I. — Về sự hợp thức của thủ tục Lập-pháp.

Do văn thư số 3371/TNV/CTĐH ngày 03-06-1972, nghĩa là trong thời hạn ba (3) ngày tròn sau phiên họp ngày 31-05-1972 của Thượng-nghị-viện ông Chủ-tịch Thượng-Nghị-viện chuyển Dự-luật chiếu thượng về Hạ-nghị-viện đề chung quyết.

Sự chuyển giao Dự-luật đã tôn-trọng thời hạn ba (3) ngày tròn dự-liệu trong điều 43 khoản 6 Hiến-pháp, vậy thủ-tục lập-pháp được coi như hợp-thức.

II. — Về nội-dung Dự-luật được Thượng-nghị-viện chuyển qua.

A. — Nhận-xét tổng-quát

— Theo văn thư số 3371/TNV/CTĐH ngày 03-06-1972 ông Chủ-tịch Thượng-nghị-viện cho biết :

« Thượng-nghị-viện rất đồng quan-diểm với Hạ-nghị-viện về phần lớn bản văn Dự-luật. Tuy nhiên, thiết tưởng cần sửa đổi một vài chi-tiết và cách hành văn cho rõ ràng hơn ».

Tuy nói rằng chỉ « Cần sửa đổi một vài chi tiết và cách hành văn », văn thư của ông Chủ-tịch Thượng-Nghị-viện lại cho biết thêm rằng : « Thượng-Nghị-viện đã chấp thuận nguyên tắc đề chủ nhân xí nghiệp được bảo hiểm cho công nhân tại các hãng bảo hiểm tư. Như thế, các chủ nhân có thể dễ dàng lựa chọn nơi bảo hiểm thích hợp và đồng thời cũng giúp chia sẻ bớt gánh nặng của Quý phụ cấp Gia đình và tai nạn lao động ».

Như vậy, ngoài các điểm chi tiết sẽ được bàn đến trong đoạn B/ : « Nhận xét về từng điều khoản » dưới đây, vấn đề trọng tâm cần được tranh luận ngay ở đây là :

Hạ-Nghị-viện có nên giữ nguyên quan điểm nguyên thủy của mình, nghĩa là giữ nguyên bản văn tu chính điều 3, mà trước đây Hạ-Nghị-viện đã biểu quyết như sau :

« Điều 3.- Quý phụ cấp gia đình, thành lập bởi sắc luật số 024/66 ngày 05-07-1966 được giao phó thêm trách nhiệm quan tri Quý bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp. Từ nay được cải danh là « Quý phụ cấp gia đình và tai nạn lao động ». Điều lệ và nội quy của Quý phụ cấp gia đình phải được sửa đổi lại cho phù hợp với trách vụ mới ».

Hay là : Hạ-nghị-viện sẽ tán đồng quan điểm của Thượng-nghị-viện và chấp thuận bản văn tu chính điều 3, mà Thượng-nghị-viện đã biểu quyết như sau :

Điều 3.- Quý phụ cấp gia đình, thành lập bởi sắc luật số 04/66 ngày 05-07-1966, nay được cải danh là quý phụ cấp gia đình và tai nạn lao động và được giao phó thêm trách nhiệm bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.



Điều lệ và Nội-quy của quỹ phụ cấp gia đình phải được sửa đổi lại cho phù hợp với trách vụ mới quy định do luật này.

Tuy nhiên, chủ nhân cũng có thể tùy nghi bảo hiểm tai nạn lao-dộng và bệnh nghề nghiệp cho công nhân tại các công ty bảo hiểm tư, và phải khai báo cho Quỹ Phụ-cấp Gia-đình và tai nạn Lao-dộng.

Trong trường hợp xí-nghiệp không có bảo hiểm tại các công ty bảo hiểm tư, thì đương nhiên xí nghiệp đó kể như phải bảo hiểm nơi Quỹ Phụ cấp Gia đình và Tai nạn Lao động.

Thiết tưởng : Hạ Nghị-viện nên bảo-thủ quan điểm nguyên thủy của mình, đồng thời cũng là quan điểm của Dự thảo luật số 94/69/HP do Hành-pháp chuyển sang vì các lý do sau đây :

— Lý do thứ nhất :

Sự cần thiết phải thực hiện một sự thống nhất trong tổ chức an ninh xã hội,

Hệ thống tổ chức an ninh Xã-hội ở nước ta mới phối thài và mới chỉ gồm có :

— Chế-độ Phụ-cấp Gia-đình, ấn-định bởi Dự-số 2 ngày 20-01-1953 và thống nhất bởi Sắc luật số 024/66 ngày 05-07-1966,

— Chế độ bồi thường và bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, do dự-luật này dự-liệu.

Trong tương lai, cần phải quy định nhiều chế độ bảo hiểm xã hội khác, như : chế độ bảo hiểm bệnh hoạn (Assurance-maladie), chế độ bảo hiểm tàn phế (assurance-Invalidité), chế độ bảo hiểm nhà lão (assurance-vieillesse) chế độ bảo hiểm hộ sanh (assurance-maternité), chế độ bảo hiểm tử vong (assurance-décès), v.v..., để theo kịp trào lưu an ninh xã-hội của các nước tiên tiến trên thế giới.

Tất cả các chế-độ bảo hiểm xã hội hiện hữu và vị lai đòi hỏi một sự thống nhất về tổ chức kỹ thuật, tổ chức tài chánh và tổ chức hành chánh, có như thế mới khả dĩ tránh được những hỗn loạn có thể đi đến sự thất bại của toàn bộ an ninh xã hội.

Có như thế mới thi-hành được một cách đồng-nhất luật-lệ an-ninh xã-hội. Có như thế mới thực-hiện được một sự tổng kiểm-soát về kỹ-thuật, tài-chánh hành-chánh, điều-kiện tất yếu của sự thành-công của hệ-thống an-ninh xã-hội.

Nếu theo như quan-diểm của Thượng-Nghị-Viện, « Chủ nhân cũng có thể tùy nghi bảo hiểm tai-nạn lao-dộng và bệnh nghề-nghiệp cho công-nhân tại các công-ty bảo-hiểm tư... », thì hậu quả của quyết tuyên này là : khi chủ nhân bảo hiểm tai nạn lao-dộng và bệnh nghề-nghiệp cho công nhân tại các công ty bảo hiểm tư, thì chủ nhân đã tự đặt mình ra ngoài vòng kiểm-soát của Bộ Lao-dộng nói-chung và của Tổng Thanh-tra và Kiểm-tra Lao-dộng, nói riêng.

Các công-ty bảo hiểm tư nhân sự bảo-hiểm tai nạn lao-dộng và bệnh nghề-nghiệp cho công-nhân, cũng thoát khỏi sự kiểm-soát của các cơ-quan lao-dộng nói-trên.

Hoặc giả, dù cho các cơ quan này còn thực-hiện sự kiểm-soát, thì đầu sao chẳng nữa, sự kiểm-soát đối với các công-ty bảo-hiểm tư cũng không được trực-tiếp và chặt-chẽ bằng sự kiểm-soát đối với « Quỹ Phụ Cấp Gia-đình và Tai-nạn Lao động ».

Mặc khác, các cơ quan lao-dộng áp dụng được các chế tài đối với các công-ty bảo hiểm tư khi họ vi phạm luật-lệ như đối với « Quỹ Phụ Cấp Gia-đình và Tai-nạn Lao-dộng ».

— Lý do thứ hai :

Việc giao phó cho các công-ty bảo-hiểm tư không thích-hợp với các quy-định của dự-luật :

a) Dự-luật quy-định rằng « Hội-đồng Quản-trị Quỹ Phụ-cấp Gia-đình và Tai-nạn Lao-dộng có nhiệm-vụ quản-lý ngân-quỹ về bảo-hiểm tai nạn lao-dộng và bệnh nghề-nghiệp » (điều 4); « ngân-quỹ này được tài-trợ bởi sự đóng góp của chủ-nhân » (điều 5) ; như vậy, nếu toàn thể các chủ-nhân đều bảo hiểm cho công-nhân tại các công-ty bảo-hiểm tư thì toàn thể các chủ-nhân sẽ đóng góp cho các công-ty bảo hiểm tư như vậy còn làm gì có Ngân quỹ về Bảo-hiểm Tai-nạn Lao-dộng và Bệnh Nghề-nghiệp nữa ?

Dù cho chỉ có một số nào các chủ nhân bảo-hiểm cho các công-nhân tại các Công-ty bảo hiểm tư, thì Ngân-quỹ về Bảo-hiểm Tai nạn Lao-dộng và Bệnh Nghề-nghiệp cũng sẽ bị kém sút, và, như vậy không còn đầy đủ phưng-tiền để đảm đương hữu-hiệu công-việc phòng ngừa tai-nạn lao-dộng và bệnh nghề-nghiệp, như dự-luật này mong muốn.

b) Dự luật quy định rằng « tỷ lệ đóng góp ... sẽ gia tăng ... lên gấp đôi đối với chủ nhân nào không tuân hành những quy định ... » ( điều 7 ) ; « nếu không nộp ... đúng kỳ hạn, chủ nhân phải trả thêm 1%0 trên số tiền phải đóng cho mỗi ngày chậm trễ » ( điều 8 ) ; « về việc thiếu tiền đóng góp ... . Quỹ có ưu tiên quyền đối với động sản và bất động sản của người thiếu tiền » ( điều 9 ) ; Nếu giao phó cho các công ty bảo hiểm tư, e rằng các công ty này, vì nề nang thân chủ của mình ( là các chủ nhân xí nghiệp ) sẽ không áp dụng triệt để những chế tài « gia tăng gấp đôi » và « trả thêm 1%0 cho mỗi ngày chậm trễ », cũng như sẽ không áp dụng triệt để ưu tiên quyền nói trên ; vì vậy, e rằng các chế tài kể trên sẽ không có ảnh hưởng nào đối với các chủ nhân.

c) Về việc trả các cung khoản cho nạn nhân, dự luật quy định rằng « Quỹ phụ cấp gia đình và tai nạn lao động » sẽ trả các cung khoản cho nạn nhân ( điều 22, 24, 28, 31 và kế tiếp ).

Điều 31 còn dự liệu rằng việc trả cung khoản sẽ được thực hiện sau khi y-sĩ cố vấn của quỹ phụ cấp gia đình và Tai nạn lao động đã xác nhận trường hợp mất năng lực vĩnh viễn toàn phần 100% : nếu giao phó cho các công ty bảo hiểm tư việc trả các cung khoản này, e rằng sự kiểm soát của các cơ quan lao động sẽ không được trực tiếp và chặt chẽ như đối với Quỹ phụ cấp gia đình và tai nạn lao động.

Mặt khác, nếu giao phó cho y sĩ cố vấn của các công ty bảo hiểm tư trách vụ xác nhận các trường hợp mất năng lực vĩnh viễn toàn phần 100%, thì e rằng không đủ bảo đảm vô tư và thể thức xác nhận không được đồng nhất, vì mỗi công ty bảo hiểm tư sẽ có y sĩ cố vấn riêng.

b) Điều 47 dự luật quy định rằng : « Việc kiểm soát các chủ nhân trong sự thi hành các điều khoản của luật này được đảm nhiệm bởi các thanh tra và kiểm tra lao động và An ninh Xã hội và những kiểm soát viên hữu thế của quỹ phụ cấp gia đình và tai nạn lao động, có tư cách đề lập biên bản... ».

Nếu giao cho các công ty bảo hiểm tư việc bảo hiểm cho công nhân, thì việc kiểm soát các chủ nhân và việc lập biên bản, dự liệu tại điều 47, không thể được giao phó cho những kiểm soát viên của các công ty bảo hiểm tư được, vì sẽ thiếu bảo đảm vô tư như đã trình bày trên đây.

— Lý do thứ ba :

Kinh-nghiệm của các nước tiền tiến chứng tỏ sự cần thiết phải có sự thống nhất trong tổ chức An-ninh Xã-hội.

Tại các nước tiền tiến, hệ thống an ninh xã hội được thiết lập từ mấy chục năm nay để bảo đảm các rủi ro xã-hội xảy đến cho đời sống thiếu an ninh, về phương diện kinh tế của con người lao động.

Tại Pháp-quốc, trước Đạo Dự ngày 14-10-1945 về chế độ bồi thường và bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, các sáng kiến tư nhân, như các Hội-kỹ nghệ gia và các Công-ty Bảo-hiểm tư, cũng đã tự động lo lắng việc phòng ngừa và bồi thường tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

Nhưng từ khi Dự ngày 04-10-1945 được ban hành, thì việc quản lý các rủi-ro về tai nạn lao động và bệnh-nghề nghiệp được giao phó cho một hệ thống các quỹ an ninh xã hội. Hệ-thống này gồm có ba đẳng cấp :

— Các Quỹ sơ đẳng an ninh xã hội (Caisse Primaires de Sécurité Sociale), tại các Tỉnh (départements), tức là Quỹ An-ninh Xã-hội, cấp Tỉnh, phụ trách quản lý các rủi-ro tai nạn lao động và bệnh nghề-nghiệp về các sự mất năng lực tạm thời.

— Các Quỹ An-ninh Xã-hội Vùng (Caisse Régionales de Sécurité Sociale, mỗi Vùng gồm có một số Tỉnh), phụ-trách quản lý những rủi ro tai nạn lao-động và bệnh nghề-nghiệp về các sự mất năng lực vĩnh-viễn và các tai nạn gây tử nạn cho nạn nhân.

— Quỹ Quốc-gia An-ninh Xã-hội (Caisse Nationale de Sécurité Sociale), phụ trách thực hiện việc điều hòa và bù trừ trong toàn quốc về các rủi ro do các Quỹ Vùng Quản-ly, và việc bảo đảm tự lực của các Quỹ Vùng (các Quỹ này phụ trách bảo đảm tự lực của các Quỹ sơ-đẳng).

Luật lệ an ninh xã hội hiện hành tại Pháp-quốc không hề phó đư cho các chủ nhân quyền quyết tuyền được tùy nghi giao cho các công ty bảo hiểm tư việc bảo hiểm tai-nạn lao động và bệnh nghề nghiệp cho các công nhân.

B. — Nhận xét về từng điều khoản

Về điều 1 : Thượng-nghị-viện giữ y bố cục dự luật của Hành-pháp.

Trái lại, Hạ-nghị-viện đã chuyển đoạn chốt điều 1 của Dự-luật của Hành-pháp xuống phần đầu của điều 2.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : chấp thuận quan điểm của Thượng-nghị-viện.

Về điều 2 : Thượng-nghị-viện thấy cần phải xác định rõ ràng : các cơ sở nông nghiệp (do các luật lệ về cải cách điền địa, dinh điền và Luật Người Cày có Ruộng) không bị chi phối bởi luật này.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : chấp thuận quan điểm của Thượng-nghị-viện vì rằng : các cơ sở nông nghiệp nói trên được chi phối bởi luật lệ cải cách điền địa và canh nông, đặc biệt là Luật người Cày có Ruộng.

Về Điều 3 : Thượng-nghị-viện muốn cho phép các chủ nhân xí-nghiệp được bảo hiểm cho công nhân tại các hãng bảo hiểm tư.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : giữ nguyên quan điểm của Hạ-nghị-viện với các lý do đã trình bày trong đoạn A « Nhận xét tổng quát » trên đây.

Về điều 5 : Thượng-nghị-viện ấn định một tỷ lệ tối đa cho việc đóng góp của các chủ nhân là 1, 5% trên tổng số lương hằng tháng của công nhân.

Hạ-nghị-viện đã không ấn định tỷ lệ tối đa ấy.

Dự-luật của Hành-pháp cũng không ấn định tỷ lệ tối đa ấy và giao quyền cho Hội-đồng Quản-trị Quỹ Phụ-cấp Gia-đình và tai nạn Lao-động ấn định tỷ lệ cần được áp-dụng không hạn chế.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : giữ nguyên quan điểm của Hạ-nghị-viện, vì : để cho Hội-đồng Quản-trị Quỹ Phụ cấp Gia-đình tai nạn Lao-động được tùy nghi ấn định tỷ lệ đóng góp của chủ nhân theo nhu cầu của Quỹ và số lượng các cung khoản mà Quỹ phải dài thọ hằng năm.

Nếu ấn định một tỷ lệ tối đa là 1,5% trên tổng số lương hằng tháng của công nhân, thì e rằng sự đóng góp của chủ nhân không đủ để đáp ứng với nhu cầu của Quỹ và nhu cầu dài thọ các cung khoản. Khi đó, lại cần phải sửa đổi tỷ lệ tối đa 1,5% bằng một đạo luật.

Về điều 6 : Thượng-nghị-viện không thay đổi nội dung, mà chỉ sắp xếp lại cách hành văn cho được rõ ràng.

Đề-nghị : Chấp-thuận quan điểm của Thượng-nghị-viện cho được rõ ràng hơn.

Về điều 7 : Thượng-nghị-viện thay thế chữ « sẽ » ( . . . sẽ gia tăng . . . ) bằng chữ « có thể ».

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : giữ nguyên quan điểm của Hạ-nghị-viện.

Về điều 8 : Thượng-nghị-viện thêm đoạn « . . . trong trường hợp không bảo hiểm nơi công ty bảo hiểm tư » ở câu cuối cùng đoạn 1 điều 8, và thêm đoạn « hoặc của công ty bảo hiểm tư liên hệ tại các điều 10, 12 (đoạn 4), 14 (đoạn 2) 15 (đoạn 2), 19 (đoạn 2), 20, 22, (đoạn 2), 24 (đoạn 2) 28 (đoạn 2 và 3), 30 (đoạn 1 và 2), 31 (đoạn 1), 33 (đoạn 2), 34, 35, 36, 42, 43, (đoạn 1 và 2), 44, 45 (đoạn 2), 46 (đoạn 2), 49, 50, 51, 52 và 53, để cho được rõ ràng và phù hợp với điều 3 tư chính của Thượng-nghị-viện.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : giữ nguyên quan diêm của Hạ-ngiht-viện, với lý do : Hạ-ngiht-viện không chấp thuận cho các chủ nhân được tùy nghi bảo hiểm cho các công nhân tại các công ty bảo hiểm tư.

Về điều 9 : Thượng-ngiht-Viện thay thế danh từ «người nhà» bằng danh từ «gia-nhân» (lịch theo chữ Pháp «Domestiques» và «gens de maison»), để tránh sự hiểu lầm có thể xảy ra, và đổi ngược lại 3 chữ «quyền ưu tiên» thành «quyền ưu tiên» cho dễ nghe và đúng với từ ngữ thông-dụng.

Mặc dù quan diêm của Thượng-ngiht-Viện về điều 9. rất rõ ràng, nhưng ủy-ban chúng tôi vẫn phải đề nghị khoáng đại xin giữ lại quan diêm của Hạ-ngiht-Viện để tránh mâu thuẫn với điều 10.

Về điều 10 : Thượng-ngiht-Viện thêm hai đoạn mới vào điều này với mục đích để dự-trừ rõ các hậu quả xảy ra khi các công ty bảo hiểm tư có kế ước bảo hiểm cho công nhân xí nghiệp bị giải tán.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : Xin giữ lại quan diêm của Hạ-ngiht-Viện vì lý do : Hạ-ngiht-Viện không chấp thuận cho các chủ nhân được tùy nghi bảo hiểm cho các công nhân tại các công ty bảo hiểm tư, như đã trình bày trên đây.

Về điều 11 : Thượng-ngiht-Viện thay thế những chữ «tai nạn lao động» bằng những chữ «bệnh nghề nghiệp» ở cuối điều 11; như vậy, đoạn chốt điều 11 được tu chỉnh như sau :

« . . . ngày mà bệnh nghề nghiệp được y sĩ xác định lần đầu tiên được kể như là ngày xảy ra bệnh nghề nghiệp »

Thay vì : « . . . ngày mà bệnh nghề nghiệp được y sĩ xác định lần đầu tiên được kể như là ngày xảy ra tai nạn lao động ».

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : chấp thuận quan diêm của Thượng-ngiht-Viện vì rằng : đoạn chốt điều 11 dự thảo luật của Hành-pháp đã ghi sai lầm những chữ «tai nạn lao động» thay vì đúng lẽ phải ghi «bệnh nghề nghiệp» ở cuối điều 11, mới được đúng nghĩa.

Thượng-ngiht-Viện đổi các chữ «a, b, c, . . .» thành «1, 2, 3 : . . .» tại các điều 13, 21, 22, 36, 43, 44 và 57.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : giữ lại quan diêm của Hạ-ngiht-Viện, và xét thấy sự sửa đổi của Thượng-ngiht-viện không cần thiết.

— Về điều 25 : Thượng-ngiht-Viện thay đổi cách hành văn và thêm ba chữ «mức lương này» trong phần cuối điều 25.

Tuy nhiên, trong bản văn tu-chính điều 25 của Thượng-ngiht-Viện, không thấy ghi thêm 3 chữ «mức lương này» ở đầu, nên không hiểu ý định của Thượng-ngiht-Viện ra sao.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : giữ nguyên quan diêm của Hạ-ngiht-Viện, vì cách hành văn trong bản văn tu-chính điều 25 của Hạ-ngiht-Viện đủ rõ nghĩa rồi.

— Điều 26 : Thượng-ngiht-Viện thêm sáu chữ «ngoại trừ phụ cấp gia đình» tại đoạn cuối điều 26.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : chấp thuận quan diêm của

Thượng-ngiht-Viện, vì có lẽ do một sự thiếu sót, bản văn điều 26 trong dự thảo luật của Hành-pháp đã bỏ quên sáu chữ «ngoại trừ phụ cấp gia đình»

— Về điều 29 và 30 : Thượng-ngiht-Viện giữ nguyên các điều 29 và 30 như trong dự thảo luật nguyên thủy của Hành-pháp, vì cho rằng như thế đầy đủ hơn.

a) Về điều 29 : Bản văn tu-chính điều 29 của Hạ-ngiht-viện đã bỏ hẳn đoạn chốt điều 29 dự thảo luật của Hành-pháp, dự liệu rằng : «trong trường hợp này, tổng số phụ cấp được duy trì và tiền lương của nạn nhân hợp lại không thể cao hơn số tiền lương đã dùng để tính phụ cấp hàng ngày».

Như vậy, Hành-pháp cho rằng : trong trường hợp y-sĩ điều trị cho phép nạn nhân làm việc lại, nhưng chỉ được phụ trách công việc nhẹ, với mục đích giúp cho nạn nhân khỏi bệnh hoặc thương tích mau lành, thì không phải vì thế mà nạn nhân được hưởng thêm quyền lợi hơn là khi trở lại làm việc bình thường.

Trái lại, khi bỏ hẳn đoạn chốt điều 29 này, Hạ-ngiht-viện đã có ý nâng đỡ nạn nhân, cho y được kiếm hưởng phụ cấp hàng ngày, một phần hay toàn phần, ngoại trừ số tiền lương bình thường của y.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị xin giữ lại quan diêm của Hạ-ngiht-viện để nâng đỡ nạn nhân.

b) Về điều 30 : Bản văn tu-chính điều 30 của Hạ-ngiht-viện đã bỏ hẳn đoạn chốt điều 30 dự thảo luật của Hành-pháp dự liệu rằng : «tuy nhiên, trong trường hợp tiền lương của nạn nhân được duy trì hoàn toàn, chủ nhân sẽ đương nhiên thay thế nạn nhân trong việc sử dụng những quyền lợi về phụ cấp hàng ngày đối với Quý Phụ cấp Gia đình và Tai nạn Lao động».

Như vậy, Hành-pháp cho rằng : trong trường hợp chủ nhân duy trì cho nạn nhân một phần hay toàn phần tiền lương và những quyền lợi phụ thuộc, hoặc do một kế ước cá-nhân hay cộng đồng, hoặc do theo tập quán của nghề nghiệp, hoặc do theo ý riêng của Chủ-nhân, thì nếu nạn nhân được chủ-nhân trả toàn phần tiền lương, chủ nhân sẽ được quyền tùy nghi sử dụng phụ cấp hàng ngày của nạn nhân, nghĩa là chủ nhân có thể lãnh phụ cấp hàng ngày đó để tự mình sử dụng hay cho nạn nhân được hưởng cả hoặc một phần.

Trái lại, khi bỏ hẳn đoạn chốt điều 30 này, Hạ-ngiht-viện đã có ý nâng đỡ nạn nhân và cho y được kiếm hưởng tiền lương (như rằng được trả toàn phần) và phụ cấp hàng ngày.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : Xin giữ lại quan diêm của Hạ-ngiht-viện để nâng đỡ nạn nhân.

— Về điều 36 : Thượng-ngiht-viện thêm đoạn «. . . và tổng số không được quá tám mươi phần trăm nói trên vào phần cuối điều 36.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : Xin giữ lại quan diêm của Hạ-ngiht-viện.

— Về điều 47 : Thượng-ngiht-viện sửa lại cách hành văn, để dự-liệu rõ hơn rằng : không những các kiểm-soát-viên hữu-thệ của Quý Phụ-cấp Gia-đình và tai-nạn Lao-động có tư-cách để lập biên bản, mà cả các Thanh-tra và kiểm-tra Lao-động, cũng có tư-cách này.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : Chấp-thuận quan diêm của Thượng-nghị-viện.

— Về điều 51 : Thượng-nghị-viện thêm đoạn : «Tồng trưởng Lao-dộng sẽ ban hành nghị-định ấn-định thể thức tuyển chọn đại-diện giới chủ nhân và công nhân trong ủy-ban».

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : giữ lại quan diêm của Hạ-Nghị-viện để tránh mâu thuẫn với điều 3 mà ủy-ban chúng tôi đã xin giữ lại.

— Về điều 55 : Thượng-nghị-viện sửa lại mệnh đề chốt của điều 55 như sau :

«Ngoại-trừ khi nào có những quy định lợi hơn do luật lệ đặc-biệt hoặc do các kết-ước khác giữa đôi bên trong sự» thay vì bản văn của Hạ-Nghị-viện trước đây đã biểu quyết như sau :

«Ngoại-trừ khi nào có những quy định lợi hơn do nội ước hay một sự kết ước khác giữa đôi bên trong sự».

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : Chấp-thuận quan diêm của Thượng-nghị-viện.

— Về điều 57 : Thượng-Nghị-viện thêm 5 chữ «dự-liệu ở điều 8», như vậy bản văn đoạn 1 điều 57 được tu-chính như sau :

«Điều 57.— Một Quỹ y-tế xã-hội được hành lập trong Quỹ Phụ-cấp Gia đình và Tai nạn Lao-dộng, gồm ngân-quỹ được bổ sung bởi một phần số của những số tiền gia tăng vì chăm trể thân của những chủ-nhân không đóng góp đúng kỳ hạn dự-liệu ở điều 8 và bởi những số tiền trả ra trong quỹ dự-trữ.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : Xin giữ lại quan diêm của Hạ-nghị-viện để tránh mâu thuẫn với các điều 11, 21, 22, 36, 43 và 44.

Về điều 58, Thượng-Nghị-viện chỉ sửa lại thay vì «Tồng trưởng Lao-dộng» thì dành quyền cho «Thủ-tướng Chính-phủ». Như vậy, điều 58 Thượng-nghị-viện tu-chính như sau :

Điều 58.— Thủ-tướng Chính-phủ có thể ấn định bằng một Nghị-định những điều kiện miễn áp dụng chế độ này trong một thời gian hạn định cho công nhân ngoại kiều làm việc trên lãnh thổ Việt-nam cho những xí nghiệp mà trụ sở đặt tại ngoại quốc.

Ủy-ban chúng tôi đề-nghị khoáng-đại biểu-quiết chấp-thuận quan-diêm của Thượng-nghị-viện.

Về điều 59, Thượng nghị viện đưa ra hai tu chính bản văn : điều 59,

Tu-chính thứ nhất : thay thế những chữ «Nghị-định của Hành-pháp» bằng những chữ «Nghị-định của Thủ-tướng Chính-phủ», do đó bản-văn đoạn 1 điều 59 được tu-chính như sau :

Điều 59.— Những thể-thức thi-hành luật này sẽ ấn định bằng nghị-định của Thủ-tướng Chính-phủ.

Thay vì bản-văn tu-chính của Hạ-nghị-viện như sau :

Điều 59.— Những thể thức thi hành luật này sẽ ấn định bằng nghị định của Hành pháp.

Tu-chính thứ hai : thêm đoạn 2 vào điều 59 như sau :

Đoạn 2, điều 59: Quỹ Phụ cấp Gia đình và tai nạn Lao động phải áp dụng các thể thức giữ sổ sách, ghi báo khoán, khai báo tai nạn, cách tính toán và biểu dương các trẻ kim chuyết môn y như các Công ty bảo hiểm tư qui định bởi Sắc luật số 15/65 ngày 17-9-1965.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị khoáng đại chấp thuận quan diêm của Thượng nghị viện.

Kính thưa ông Chủ-tọa,

Kính thưa Quý đồng viện,

Qua sự phân tích, trình bày tổng quát những điều kiện như chi tiết từng điều khoản phúc nghị của Thượng-nghị-viện trong phần trên, ủy ban Lao động Hạ nghị viện chúng tôi nhận thấy :

Lý do Thượng nghị Viện có thể biện minh được thì đề nghị tu chính các điều : 1, 2, 6, 11, 26, 47, 55, 58 và 59.

Về các điều 3, 5, 7, 8, 9, 10, 12, 14, 15, 19, 20, 22, 24, 28, 29, 30, 31, 33, 34, 35, 36, 42, 43, 44, 45, 46, 49, 50, 51, 52, và 53, ủy-ban chúng tôi không đồng ý với đề nghị tu chính của Thượng nghị Viện. Các điều khoản tu chính trên không chứng tỏ được là đã hoàn bảo hơn các điều khoản của dự luật do Hạ nghị Viện chuyển qua.

Do đó, ủy-ban chúng tôi không thể đồng quan diêm với toàn thể bản phúc nghị của Thượng nghị Viện.

Vậy, chiếu điều 43 Hiến-pháp và tuân hành điều 157 Nội-quy Hạ nghị Viện, ủy-ban chúng tôi đề nghị bác bỏ các điều : 3, 5, 7, 8, 9, 10, 12, 14, 15, 19, 20, 22, 24, 28, 29, 30, 31, 33, 34, 35, 36, 42, 43, 44, 45, 46, 49, 50, 51, 52, và xin khoáng đại chấp thuận quan diêm của Thượng nghị Viện về các điều : 1, 2, 6, 11, 26, 47, 55, 58 và 59.

Trân trọng kính chào ông Chủ-tọa và toàn thể quý đồng viện.

Ô. MINH-XUÂN-MINH (Đệ I Phó Chủ-tịch, Chủ-tọa).—

Sau phần phúc trình của ủy-ban Lao-dộng, tôi xin mời quý đồng viện nào có ý kiến lên diễn đàn.

Kính mời đồng viện Nguyễn-trọng-Nho.

Ô. NGUYỄN-TRỌNG-NHO.—

Thưa Chủ-tọa đoàn.

Kính thưa Quý vị đồng viện,

Trong một lát nữa đây, Chủ tọa đoàn sẽ có thể đưa ra biểu quyết đề nghị của ủy ban Lao động Xã hội về phúc nghị của Thượng nghị Viện đối với việc lập chế độ bồi thường về bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

Dự luật này do Hành-pháp chuyển sang và đã được Hạ-Nghị-viện thảo-luận trước đây một cách hết sức thận-trọng, và ngày hôm nay, chúng ta nhận được phúc nghị của Thượng-Nghị-viện về một số các điều khoản.

Chúng tôi nhận thấy phải có bốn phần lên tiếng tán đồng quan điểm của ủy ban Lao-động xã hội Hạ-Nghị-viện về những điều căn bản đặc biệt của dự luật.

Chúng tôi quan niệm rằng trong xã hội của chúng ta hiện nay chưa thể thiết lập được một chế độ an ninh xã hội hoàn hảo như các quốc gia tiên tiến.

Chúng ta chỉ đang bắt đầu bước đi những bước chân đầu tiên của tính cách căn bản hầu mở đường cho một hệ thống an ninh xã hội toàn diện cho xã hội của chúng ta trong tương lai không gần lắm.

Chính vì đây là những bước đầu tiên nên nó sẽ có ảnh hưởng rất lớn lao đến toàn bộ hệ thống an ninh xã hội của chúng ta trong tương lai.

Vì vậy cho nên ủy ban Lao-động xã hội Hạ-Nghị-viện pháp nhiệm này và trước đây đã quyết định sẽ cố gắng đặt những nền tảng cho một sự thống nhất, và không chấp thuận tạo ra những căn bản cho một sự hỗn loạn.

Quan điểm của Hạ-Nghị-viện chúng ta là muốn rằng trong lãnh vực an-ninh xã hội, quốc gia phải là cơ quan có thẩm quyền trên hết, bao gồm tất cả các cơ quan khác, chi-phối các hoạt động của các xí nghiệp và của các lãnh vực công cũng như tư, để bảo vệ sự an toàn cá nhân và an ninh xã hội cho tất cả mọi công-dân.

Chúng ta chỉ có thể đạt được sự thống nhất trong một hệ thống an ninh xã hội, tránh sự hỗn loạn, nếu như quốc gia là cơ quan có thẩm quyền trên hết và nếu chúng ta không đề mặc cho các xí-nghiệp, cho các chủ nhân muốn quy-dịnh chế độ an ninh xã hội như thế nào đối với các công nhân phụ vụ trong xí nghiệp của mình tùy ý.

Chính vì vậy mà ngày hôm nay, chúng tôi lên đây đề xin tán đồng quan điểm của ủy ban Lao-động Xã-hội khi nhất định giữ nguyên lập trường của Hạ-Nghị-viện, nghĩa là bác bỏ phúc nghị của Thượng-Nghị-viện về những điều căn bản mà chúng tôi vừa trình bày.

Chỉ khi nào quốc-gia là cơ-quan trên hết có thẩm-quyền kiểm-toát, đôn đốc các hoạt-động an-ninh xã-hội để bảo-vệ quyền-lợi của công-nhân thì lúc đó quyền-lợi của công-nhân mới được hưởng đồng đều, thống nhất.

Nếu chúng ta giao phó sự bảo-hiêm tai-nạn lao-động, bảo-vệ quyền-lợi về an-ninh xã-hội của công-nhân cho những hãng bảo-hiêm tư thì chúng tôi xin thưa hãng bảo-hiêm tư cũng chỉ là một xí-nghiệp một xí nghiệp thương mại và các chủ nhân của các xí-nghiệp đó bao giờ cũng mưu tìm sự gia tăng lợi tức trước hết hơn là mưu tìm sự bảo-vệ an-toàn và an-ninh xã-hội cho các công nhân, cho các khách hàng của mình.

Vì vậy, nếu chúng ta để cho các chủ-nhân của các xí-nghiệp có quyền bảo-hiêm an-ninh xã-hội cho các công-nhân thuộc xí nghiệp của mình tại các hãng bảo-hiêm tư thì sẽ không có một điều gì để bảo-vệ hữu hiệu cho chế độ an-ninh xã-hội mà chúng ta muốn thiết lập ngày hôm nay, vì các chủ nhân bao giờ cũng có khuynh hướng bình-vực cho nhau.

Chủ-nhân của một xí-nghiệp và chủ-nhân của hãng bảo hiêm tư bao giờ cũng dễ thông-cảm với nhau nhiều hơn là quốc-gia có thể thông-cảm với người công-nhân và nếu chúng ta giao cái quyền cho chủ-nhân được bảo-hiêm an-ninh xã-hội, tại nạn nghề nghiệp cho các công nhân trong các hãng bảo-hiêm tư thì chúng ta sẽ để cho các hoạt-động có thoát ra ngoài sự kiểm soát của Quốc gia.

Lúc đó chế độ bồi thường và bảo hiêm tai-nạn lao-động sẽ tùy thuộc vào sự vận dụng của chủ-nhân, không còn lệ thuộc vào những quy-dịnh vô-tư và thích ứng mà chúng ta mong muốn đặt ra ngày hôm nay. Đó là điểm căn bản của phúc-nghị của Thượng-nghị-viện.

Thưa Quý vị,

Công-lao của Hạ-nghị-viện chúng ta đã cố gắng thảo luận về dự luật này, mong muốn đặt một nền tảng cho chế độ an ninh xã hội tương lai sẽ bị hủy bỏ, sẽ trở thành vô ích, nếu ngày hôm nay chúng ta không bác bỏ được phúc nghị của Thượng-Nghị-viện.

Vì lẽ đó mà chúng tôi muốn thưa cùng với Chủ-tọa-đoàn và quý đồng viên là chúng ta sẽ đòi cuộc biểu quyết về phúc nghị của Thượng-Nghị-viện đối với dự luật này lại một ngày mà chúng tôi nghĩ là sắp tới đây, khi chúng ta thảo-luận về phúc nghị Ngân-sách Quốc-gia.

Chúng tôi hy vọng khi đó, quý vị đồng viên của chúng ta sẽ có mặt đông đủ hơn để bác bỏ phúc nghị này của Thượng-Nghị-viện.

\* \* \*  
(Vỗ tay)  
\* \* \*

Chúng tôi ước muốn đề nghị của chúng tôi sẽ được ủy ban và Chủ-tọa-đoàn chấp thuận, vì nếu không thì chúng ta sẽ không làm được một việc có lợi ích có tánh cách tiến bộ để bảo vệ quyền lợi của công nhân và xây đắp một chế độ an ninh thống nhất và hữu hiệu cho xã hội chúng ta trong tương lai.

Xin cảm ơn Chủ-tọa đoàn và quý vị.

\* \* \*  
Vỗ tay  
\* \* \*

Ô. ĐÌNH-VĂN-ĐỆ.—

Chúng tôi ủng hộ hoàn toàn ý kiến của đồng viên Nguyễn-Vọng-Nho vừa trình bày trước kia đáng đại.

Trước hết chúng tôi bày tỏ sự hoàn toàn đồng ý với ủy-ban Lao-động Hạ-Nghị-viện và chúng tôi xác nhận cùng quý vị đang ở Thượng-Nghị-viện cũng như ở Hạ-Nghị-viện, thành phần của đại diện dân cử gồm có tất cả mọi giai cấp chứ không phải ở tại Thượng-Nghị-viện là thành phần tư bản mà ở Hạ-Nghị-viện là đại diện của thành-phần lao-động.

Ở đâu cũng có tất cả những giai cấp.

Khi đọc bản phúc-nghị của Thượng-nghị-viện, thật ra ban đầu chúng tôi thấy hơi khó chịu, khi thấy rằng một bản phúc-nghị của Viện này yêu cầu Viện kia đổi lại, nào là thay vì gọi là tiết-mục A, B, C, thì nói là 1, 2, 3 hoặc ngược lại, thay vì nói 1, 2, 3 thì nói là A, B, C.

Nhưng sau khi tìm hiểu, chúng tôi nghĩ rằng những cái mà người ta thêm vô cho rườm rà đó chỉ để che lấp một điều chính yếu mà ông Chủ-tịch Ủy-ban Lao-dộng đã trình bày và chính tôi cũng rất đồng-ý.

Ủy-ban đã trình bày những lý-do thứ nhất, thứ nhì và thứ ba tại làm sao mà chúng ta bắt buộc các chủ nhân phải bảo-hiêm tai-nạn lao-dộng và bệnh nghề-nghiệp với sự trách-nhiệm của quỹ trợ-cấp gia-đình mà không được tùy nghi bảo-hiêm ở tại các hãng bảo-hiêm tư.

Chúng tôi nhận thấy chúng ta ở đây không phải chỉ có trách-nhiệm đưa ra trước phiên khoáng-dại rồi chiếu Hiến-pháp, nếu đủ túc số thì chúng ta bác bỏ lời yêu cầu phúc-nghị của Thượng-viện, còn nếu không đủ túc số thì chúng ta chịu thua, và quan điểm của Thượng-nghị-viện được kể như là chung quyết đề rồi cái điều mà chúng ta gọi là cải tiến dân sinh, cái điều mà chúng ta muốn đem lại cho bằng xã hội mà đáng lẽ chúng ta phải đi từ an-ninh xã-hội rồi đi lần tới an-ninh xã-hội để cho xã-hội Việt-nam này được tiến-bộ, thì chúng ta không đạt đến.

Chúng tôi xin thú thật rằng, chúng tôi cố tránh những điều mịch lòn, nhưng chúng tôi phải nói huyếch ợt và vẫn tất là quan điểm của Thượng-nghị-viện phải được xem là quan điểm của những nhà tư bản, và quan điểm của Hạ-nghị-viện trước đây cũng như quan điểm của Ủy-ban Lao-dộng hiện nay là quan điểm của những người muốn bình vực những người lao động muốn đem lại một sự bảo-dảm tối-thiểu.

(Vỗ tay)

muốn đem lại một bước tiến bắt đầu đi từ nền an-ninh xã-hội cho đến nền an-ninh xã-hội cho xã-hội Việt-nam chúng ta. Cho nên vì vậy, thưa quý vị, chúng ta không thể thờ ơ, chỉ căn cứ vào túc-số để có thể bác bỏ hay không bác-bỏ được mà chúng ta làm cái việc là thảo luận và biểu-quyết về việc yêu cầu phúc-nghị của Thượng-nghị-viện hôm nay.

Cho nên chúng tôi lên đây đề ủng-hộ ý-kiến của Dân-biểu Nguyễn-trọng-Nho và thiết-tha thỉnh cầu chủ-tọa-doàn cũng như ủy-ban Lao-dộng cùng tất cả quý vị, là chúng ta nên dời cuộc biểu quyết này lại cho đến khi nào chúng ta có đủ túc số hãy biểu quyết, vì chúng ta phải trách nhiệm rằng đây là một cuộc biểu quyết rất quan trọng, và sự an-ninh xã-hội của đồng-bào Lao-dộng có được tiến bộ hay không là do cuộc biểu quyết của chúng ta.

Vì vậy, chúng tôi xin dời cuộc biểu-quyết này lại một ngày khác.

Xin cảm ơn Quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. ĐINH-XUÂN-MINH (Đệ I Phó Chủ-tịch Chủ-tọa).—

Kính thưa Quý Đồng-viện,

Sau lời phát-biểu của đồng-viện Đinh-văn-Đệ và đồng-viện Nguyễn-trọng-Nho, chúng tôi thông-cảm hoàn-toàn những lý lẽ mà quý đồng-viện đã nêu lên. Tuy nhiên, chiếu điều 153 và điều 113 của Nội-quy Hạ-nghị-viện thì có hai trường hợp có thể đưa ra đề nghị hoãn thảo luận :

1) Chiếu điều 113, Trường khối đề nghị hoãn thảo luận.

2) Chiếu điều 153, ủy-ban đề nghị hoãn thảo luận.

Chúng tôi xin nhường lời lại cho ông Chủ-tịch ủy-ban Lao-dộng phát-biểu ý kiến.

Ô. NGÔ-XUÂN-THU (Chủ-tịch ủy-ban Lao-dộng).—

Qua ý kiến của đồng-viện Đinh-văn-Đệ và Nguyễn-trọng-Nho, ủy-ban chúng tôi hết sức tán đồng hai ý kiến đó, tức là ủy-ban chúng tôi cũng đồng ý xin dời phiên khoáng đại lại một ngày khác để chúng ta hội đủ túc số hầu bác bỏ quan điểm của Thượng-Nghị-viện, chúng tôi xin ông Chủ-tọa cho biểu quyết.

Xin cảm ơn Quý vị.

(Vỗ tay)

Ô. ĐINH-XUÂN-MINH (Đệ nhất Phó Chủ-tịch, Chủ-tọa).—

Yếm cầu Cảnh lại bấm chuông và mời quý vị vào phòng họp trước khi biểu quyết.

Kính thưa Quý đồng-viện.

Chúng tôi trân trọng đưa đề nghị của ủy-ban Lao-ra đề biểu quyết.

Quý đồng-viện nào đồng ý dời cuộc thảo luận dự thảo luật số 94/69/HP «thiết lập chế độ bồi thường và bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề-nghiệp» đến một ngày minh định sau, xin giơ tay.

\* \* \*

54 phiếu thuận

\* \* \*

Như vậy là hợp lệ.

(Vỗ tay)

Kính thưa Quý đồng-viện,

Trong phiên họp ngày hôm nay chúng ta còn có một dự thảo luật thứ nhì nữa đề thảo luận và biểu quyết.

Trong trường hợp cần phải hoãn ngày thảo luận dự thảo luật số 1, chúng tôi xin đề nghị khoáng đại biểu quyết hoãn luôn dự thảo luật số 2 về lao động đến một ngày minh định sau.

Do đó chúng tôi xin đưa ra biểu quyết.

Quý đồng viện nào chấp thuận hoàn thảo luận dự thảo luật số 97/69/HP «sửa đổi điều 221 và 222 Dự số 15 ngày 08 tháng 07 năm 1972 ban hành bộ luật Lao động», xin giơ tay.

\* \* \*  
55 vị chấp thuận

\* \* \*  
Như vậy, chúng tôi xin tuyên bố hoàn thảo luận hai dự thảo luật về Lao động đến một ngày mình định; sau.

Chúng tôi xin tuyên bố bế mạc phiên họp ngày hôm nay.

Xin đa tạ Quý đồng viện.

\* \* \*  
(Vỗ tay)

\* \* \*  
Bế mạc : 10g50'

Tổng Thư-ký,

Chủ-tịch

NGUYỄN VĂN THỐNG

ĐINH XUÂN MINH  
(Đệ I Phó Chủ-tịch Chủ-tọa)

BIÊN-BẢN phiên họp Hạ Nghị viện số : 19/72/H2/BB  
ngày 21 tháng 12 năm 1972

Khai-mạc : 9g50'

Chủ-tọa Phiên-họp

Ông NGUYỄN-BÁ-CÀN,

Chủ-tịch Hạ Nghị-viện.

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ :

Chúng quyết theo lời yêu cầu phúc-nghị của Thượng-nghị-viện Dự-thảo luật số 188/71/HP «ấn-định quy chế các Ngân-hàng Nông-thôn».

\* \* \*  
Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên bố phiên-họp khai-mạc.

Kính mời Ông Tổng-thư-Ký-đoàn.

Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG (Đệ I Phó Tổng Thư-Ký).—

Chiều điều 106 Nội-quy Hạ Nghị-viện, Tổng-Thư-Ký-đoàn chúng tôi xin xướng danh quý vị Dân-biểu chưa ký tên vào danh-sách hiện diện ngày hôm nay, 21/12/1972.

Ô.Ô. Dân-biểu Nguyễn tuấn Anh

Trần-văn-Ân

Trương-xuân-Bào

Nguyễn-ngọc-Bảy

Nguyễn-văn-Ca

Huyah-trung-Chánh

Lý-quí-Chung

Nguyễn-hữu-Chung

Vũ-Công

Nguyễn-dức-Cung

Huyh-ngọc-Diêu

Đinh-xuân-Dũng

Lê-đình-Duyên

Mai-ngọc-Dược

Nguyễn-văn-Đặng

Trần-ngọc-Giao

Nguyễn-văn-Hàm

Tô-dức-Hạnh

Nguyễn-văn-Hào

Lê-văn-Hiền

Nguyễn-hữu-Hiệu

Bà Dân-biểu Trần-thị-Hoa tự Phấn

Ô.Ô. Dân-biểu Nguyễn-công-Hoan

Phan-xuân-Huy

Dương-minh-Kính

Lê-quang-Liêm

Nguyễn-ngọc-Liễn

Phan-văn-Lớn

Bà Dân-biểu Nguyễn-thị-Lý

Ô.Ô. Dân-biểu Tư-dờ-Minh

Vũ-công-Minh

Ô.Ô. Dân-biểu Nguyễn-ngọc-Nghĩa

Phạm-thành-Ngọc

Trương-văn-Nguyên

Nguyễn-trọng-Nho

Hồ-ngọc-Nhuận

Trần-minh-Nhật

Nguyễn-văn-Phiên tự Péang

Nguyễn-văn-Quý

Phạm-văn-Răng

Lưu-quang-Sang

Gip-a-Sáng

Võ-thành-Son

Trần-văn-Son

Sơn Thi

Đỗ-Thông

Hoàng-Thông

Võ-hữu-Thu

Đặng-văn-Tiếp

Dương-thanh-Tồn

Lý-trường-Trân

Trương-vi-Trí

Trần-dức-Trong

Hồ-dức-Trung

Đào-văn-Tsé

Nguyễn-phước-Vinh-Tùng.

Hồ-Uyên

Tổng kết có 94 Dân-biểu hiện-diện hôm nay.

Kính thưa ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý đồng viện.

Sau đây, Tổng-Thư-ký đoàn chúng tôi xin thông-báo chương-trình nghị-sự phiên họp khoáng đại hôm nay :

— Chung-quyết theo lời yêu cầu phúc-nghị của Thượng nghị viện Dự-thảo-luật số 188/71/HP «ấn-định quy-chế các Ngân-hàng Nông-thôn».

Phần trình bày của Tổng-Thư-ký đoàn chúng tôi đến đây chấm dứt.

Xin cảm ơn Quý vị

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn Tổng-Thư-ký đoàn.

Kính thưa Quý đồng viện.

Về phần nhật-ký địa-phương hôm nay không có đồng viện nào ghi tên. Vậy, chúng tôi xin đi ngay vào nghị-trình chánh-thức ngày hôm nay là chung quyết theo lời yêu cầu phúc-nghị của Thượng-Nghị-Viện dự-thảo-luật số 188/71/HP «ấn-định quy-chế các Ngân-hàng Nông-thôn».

Kính mời Ông Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh và quý đồng viện trong Ủy-ban lên bàn Thuyết-trình-đoàn.

Ô. HỒ-VĂN-XUÂN (Chủ-tịch Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh).—

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Dự-thảo-luật 188/71/HP «Quy-chế các Ngân-hàng Nông-thôn» do Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa chuyển sang Hạ-Nghị-Viện ngày 29-3-1971. Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh Hạ-Nghị-Viện phép-nhiệm I đã thảo-luận và phúc-trình trước khoáng-dại Hạ-Nghị-Viện (Phúc-trình số 04/H/UBNSTC ngày 10-4-1971). Khoáng-dại Hạ-Nghị-Viện phép-nhiệm I trong phiên họp ngày 14 và 15-4-1971 đã thảo-luận và chung-quyết dự-luật nói trên và sau đó chuyển sang Thượng-Nghị-Viện.

Do văn-thư số 3106/TNV/CTĐH ngày 16-5-1972 Thượng-Nghị-Viện đã yêu cầu phúc nghị dự luật nói trên, trong phiên họp ngày 14-12-1972. Ủy-ban chúng tôi đã thảo-luận phúc-nghị của Thượng-Nghị-Viện và xin kính phúc-trình trước khoáng đại Hạ-viện hôm nay.

Dự-thảo-luật 188/71/HP do Hành-pháp chuyển sang nhằm mục-dịch thiết-lập một hệ-thống ngân-hàng nông-thôn dễ dờ tức và gia tăng hiệu năng của Ngân hàng Phát triển Nông nghiệp bằng cách loan phần cấp phát tín dụng dễ làm mùa và các nhu cầu ngắn hạn dễ cho Ngân hàng Phát triển Nông nghiệp lo việc tài trợ các dự án quan trọng trung và dài hạn.

Ngân hàng Nông thôn là một ngân hàng tư, do tư bản đứng ra góp vốn thành lập với đơn vị hoạt động là Quận Hành chánh nơi Ngân hàng đặt trụ sở. Nhiều điều kiện hoạt động của Ngân hàng Nông thôn do Dự thảo luật quy định nhằm mục đích :

— Dân tộc hóa nền tư bản nước nhà (điều 3)

— Tránh sự thao túng lâm thời của một người hay một nhóm người giàu có trong việc quản trị và điều hành (điều 4).

— Dành ưu tiên cho người địa phương dễ dễ vận dụng tư bản của địa phương và dễ nghiệp vụ tín dụng của Ngân



hàng Nông thôn được cung cấp đúng người và số thực tế. (điều 5).

Vì chuyên việc cấp phát tín dụng cho nông lâm ngư dân nên hoạt động của Ngân hàng Nông thôn được xem như có nhiều rủi ro hơn Ngân hàng Thương Mãi, vì thế Dự thảo luật đã dành cho những ngân hàng này một số đặc quyền như :

— Có thể được Chính phủ yểm trợ về mặt tài chính bằng cách mua cổ phần của Ngân hàng Nông thôn. Sự mua vốn được hạn chế ở mức tối đa là 49%

— Về đặc quyền của người vay và đặc điểm về thuế khóa.

Vì là ngân hàng tư nên Ngân hàng Nông thôn được đặt dưới quyền hướng dẫn và kiểm soát của Ngân hàng Quốc gia. Tuy nhiên vì hoạt động Ngân hàng Nông thôn bổ túc hoạt động Ngân hàng Phát triển Nông nghiệp nên Dự thảo luật đã quy định việc ủy nhiệm của Ngân hàng Quốc gia cho Ngân hàng Phát triển Nông nghiệp trong việc hướng dẫn và kiểm soát.

Hạ Nghị Viện trong phiên họp khoáng đại ngày 14 và 15-4-1971 đã chấp thuận trên nguyên tắc bản văn Dự luật do Hành pháp đưa sang cùng một vài sự tu chỉnh ở vài điều khoản cho hợp lý hơn cũng như cách dùng chữ cho xác thực hơn.

Thượng Nghị Viện trong bản văn phúc nghị đã hoàn toàn đồng quan điểm với Hạ Nghị viện chúng ta về phần lớn bản văn dự luật. Thượng Nghị Viện không có một sự sửa đổi căn bản nào mà chỉ bổ túc thêm một vài chi tiết như sau :

1) Nhằm mục đích giới hạn không cho ngoại kiều nhập Việt tịch thao túng nền kinh tế Việt Nam (điều 3).

2) Giúp đỡ tối đa cho Ngân hàng Nông thôn nghèo hầu có thể vay mượn tiền của các cơ quan tài trợ quốc tế có hào ý (điều 9) cũng như nâng đỡ lúc mới thành lập còn yếu kém về phần vốn (điều 10).

3) Tránh sự hiểu lầm có thể gây thiệt thòi cho các Ngân hàng Nông thôn đã được thành lập do quyết định của Bộ Tài chính (điều 12)

Kính thưa Ông Chủ tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Sau khi thảo luận và biểu quyết, ủy-ban chúng tôi nhận thấy quan điểm của Thượng-nghị-viện không hề khác biệt với quan điểm của Hạ-nghị-viện chúng ta đã biểu quyết trước đây. Ngoài ra những sự bổ túc của Thượng-nghị-viện rất hợp lý vì dựa trên căn bản gia tăng sự nâng đỡ tối đa cho các Ngân-hàng Nông-thôn. Do đó ủy-ban chúng tôi kính đề nghị khoáng đại chấp thuận toàn bộ bản văn phúc nghị của Thượng-nghị-viện.

Trân trọng cảm ơn và kính chào ông Chủ-tịch và quý đồng viện.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Quý đồng viện đã được chúng tôi thông báo và thông tri tất cả 2 bản văn : một bản đã được khoáng đại Hạ-nghị-viện pháp nhiệm chấp thuận và một bản văn phúc nghị của Thượng-nghị-viện.

Bây giờ chúng tôi xin trình đọc trước khoáng đại Hạ-nghị-viện bản văn dự-luật đã được Thượng Nghị-Viện đề-nghị phúc nghị.

Luật số ngày tháng năm

Ấn-dịnh «Quy-chế các Ngân-hàng Nông-thôn»

\* \* \*

Chiếu Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 01 tháng 04 năm 1967 ;

Sau khi Quốc-hội đã thảo-luận và biểu-quyết.

Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa

ban hành Luật số ngày tháng năm  
Ấn-dịnh «Quy-chế các Ngân-hàng Nông-thôn» nguyên-văn  
như sau :

## CHƯƠNG I

### Mục-dịch và phạm-vi hoạt-dộng

Điều 1.— Ngân-hàng Nông-thôn và Ngân-hàng tư có mục đích góp phần phát triển kinh tế nông thôn bằng cách cung cấp tín dụng cùng mọi tiện ích ngân hàng cho các ngành nông, lâm, ngư, mục và giới tiểu doanh-nghiệp tại nông-thôn.

Điều 2.— Phạm vi hoạt động của Ngân-hàng Nông-thôn là Quận Hành-chánh nơi Ngân-hàng đặt trụ sở.

Tuy nhiên, trong khi hệ thống ngân hàng chưa được thiết lập cho tất cả các Quận trong một Tỉnh, thì phạm vi hoạt động của Ngân hàng có thể lớn hơn Quận hạt nhưng không thể vượt quá Tỉnh hạt.

## CHƯƠNG II

### Các điều-kiện hoạt-dộng

Điều 3.— Sáng lập viên Chủ-tịch Ban Quản-trị, Giám đốc và quá bán tổng số quản trị viên Ngân-hàng Nông-thôn phải có quốc tịch Việt-nam từ khi mới sanh.

Chỉ được mua cổ-phần của Ngân-hàng Nông-thôn các thể nhân và pháp nhân có quốc tịch Việt-nam.

Điều 4.— Mỗi cổ-dộng thể nhân cùng người trực hệ trong gia đình (cha, mẹ, vợ, chồng, con) không thể sở-hữu-qua 49% tổng số cổ phần do tư nhân đóng góp.

Một cổ đông pháp nhân cũng không thể sở hữu quá 49% tổng số cổ phần do tư nhân đóng góp.

Điều 5.— Ít nhất một phần năm (1/5) cổ phần tư nhân

phải do cổ đông có sinh quán hoặc trú quán trong phạm vi hoạt động của Ngân-hàng Nông-thôn đóng góp.

### CHƯƠNG III

#### Các đặc lợi

Điều 6.— Để giúp đỡ các Ngân-hàng Nông-thôn trong trường hợp số vốn cần thiết để thành lập không được góp đủ, Chính-phủ sẽ mua một số cổ phần tối đa là 49% tổng số cổ phần.

Cổ phần do Chính-phủ mua không được quyền đầu-phiếu, nhưng được tham gia chia lời hàng năm. Mức lời này sẽ do ủy ban Quản-trị Quý Phát-triển Hệ-thống Ngân-hàng Nông-thôn nêu ở Điều 9 Luật này ấn định.

Ngoài ra, trong trường hợp Ngân-hàng Nông-thôn bị thanh toán, sau khi trả cho các trái chủ, Chính-phủ có quyền ưu tiên thu hồi phần hùn.

Điều 7.— Số cổ phần của Chính-phủ sẽ được giảm lần lần bằng cách chuyển nhượng lại cho tư nhân, và ưu tiên được dành cho các cổ đông hiện hữu của Ngân-hàng.

Nếu sự chuyển nhượng cho tư nhân không thực hiện được, thì hàng năm Ngân-hàng phải lập khoản dự trữ đặc-biệt để mua lại những cổ phần của Chính-phủ.

Thời gian phải chuyển nhượng những cổ phần này sẽ do Tổng trưởng Tài chính ấn định.

Điều 8.— Một Quỹ Phát triển Hệ thống Ngân hàng Nông thôn được thiết lập để giúp đỡ các ngân hàng bằng cách :

— Hùn vốn theo điều 6 ;

— Đãi thọ các chi phí về huấn luyện, hướng dẫn và kiểm soát ;

— Cho các Ngân hàng Nông thôn vay dưới hình thức ứng trước, chiết khấu hay tái chiết khấu các hồ sơ cho vay hay thương phiếu của Ngân hàng Nông thôn.

Điều 9.— Tài nguyên của Quỹ Phát triển Hệ thống Ngân hàng Nông thôn gồm có :

— Trợ cấp của Ngân sách Quốc gia hoặc Ngân sách địa phương ;

Các ngân khoản ngoại viện ;

— Tiền vay mượn các Chính phủ ngoại quốc hoặc các cơ quan tài trợ Quốc tế.

— Phần góp tích trong số lời ròng của các xí nghiệp quốc doanh và của Ngân hàng Quốc gia.

— Tiền lời do các nghiệp vụ hùn vốn hoặc cho vay ghi ở điều 8.

Việc quản trị và điều hành Quỹ này sẽ được ấn định bằng sắc lệnh của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 10.— Các văn kiện liên hệ đến việc thành lập Ngân hàng Nông thôn, nghiệp vụ tín dụng của Ngân hàng Nông thôn, dù có thể chấp hay không, được các cơ quan công quyền chứng nhận, trước bạ và đăng ký miễn phí.

Điều 11.— Ngân-hàng nông thôn được miễn trong thời hạn năm (5) năm kể từ ngày hoạt động:

— Thuế trước bạ ;

— Thuế môn bài ;

— Thuế lợi tức ;

### CHƯƠNG IV

#### Tổng-Tác

Điều 12.— Luật này cũng được áp dụng đối với những Ngân-hàng Nông-thôn thành lập từ trước theo quyết định của Bộ Tài-chánh hoặc các Ngân-hàng Quốc-gia.

Điều 13.— Về các phương diện thành lập, tổ chức điều hành và kiểm soát, các Ngân-hàng Nông-thôn thuộc chi phối của Luật-số 018-CT/LĐCQL/SL ngày 24 tháng 10 năm 1964.

Tuy nhiên, Hội-đồng Quản-trị Ngân-hàng Quốc-gia có thể ấn định những thể thức thi hành Sắc-luật kể trên cho phù hợp với mục đích của Ngân-hàng Nông-thôn và các điều khoản của Luật này, đồng thời có thể ủy thác nhiệm vụ hướng dẫn và kiểm soát các Ngân-hàng Nông-thôn cho Ngân hàng Phát-triển Nông nghiệp.

Điều 14.— Luật này sẽ đăng vào Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện,

Sau phần phúc trình của ủy-ban là phần thảo luận các điểm do Thượng-Nghị-viện yêu cầu phúc nghị.

Chúng tôi kính mời quý đồng viện nào có ý kiến lên diễn đàn.

Nếu không đồng-viện nào có ý kiến, chúng tôi đề nghị khoáng đại chung quyết dự luật số 188/71/HP.

Kính thưa quý đồng viện,

Sau khi cứu xét, ủy-ban đề nghị khoáng đại chấp thuận quan điểm của Thượng-nghị-viện.

Áp-dụng điều 157 Nội-quy chúng tôi xin đặt câu hỏi như sau đề khoáng đại biểu quyết.

Quý đồng viện nào bác bỏ toàn bộ quan điểm của Thượng-viện, xin giơ tay.

\*\*

3 Vị bác bỏ

\*\*

Như vậy, chiếu điều 43 khoản 8 của Hiến-pháp, quan điểm của Thượng-nghi-viện được coi là chung quyết.

Chúng tôi xin cảm ơn quý đồng viên, và trước khi tuyên bố bế mạc, chúng tôi có 2 vấn đề xin thưa trình với quý vị :

1) Khoảng-dại chúng ta sẽ họp trở lại trong một ngày mà Hội-dồng Chủ-tịch sẽ minh định sau. Tiễn đây, chúng tôi kính mời quý vị Trưởng Khối và quý vị Chủ-tịch ủy-ban vui lòng ngày mai, 10 giờ sáng đến họp Hội-dồng Chủ-tịch để ấn định nghị-trình chính thức cho tuần lễ sau cùng của khóa họp thường lệ.

2) Ông Chủ-tịch ủy-ban Ngân-sách muốn trình cùng khoảng đại vấn đề liên quan đến việc chung quyết ngân sách bổ túc niên khóa 1972 và Ngân-sách Quốc-gia niên khóa 1973.

Theo Văn-phòng và ủy-ban Ngân-sách Tài-chính được biết thì 2 dự-luật đó sẽ được Thượng-nghi-Viện biểu-quyết trong tuần này, và để cho Hạ-nghi-Viện chúng ta chung-quyết trong thời-hạn ấn định,

Ông Chủ-tịch ủy-ban sẽ gửi Văn-thư đến mời quý vị ủy viên trong ủy-ban Ngân-sách Tài-chính họp ủy-ban vào ngày thứ ba, và nếu không đủ túc-số thì sẽ họp vào ngày thứ tư để kịp gọi phúc trình đến toàn thể quý vị Dân-biểu đề sau đó, chúng ta sẽ có phiên họp vào những ngày cuối của khóa họp này.

Chúng tôi xin thông báo trước đề quý vị ủy-viên của ủy ban Ngân-sách Tài-chính vui lòng đến họp đúng ngày đã dự trù ngõ hầu hoàn tất công việc trong thời hạn ấn định. Chúng tôi xin cảm ơn trước quý vị ủy-viên trong ủy-ban Ngân-sách.

Đến đây, chúng tôi tuyên-bố bế-mạc phiên họp.

(Vỗ tay)

\* \* \*

Bế-mạc : 10 giờ 10

\* \* \*

Tổng Thư-ký, Chủ-tịch,  
NGUYỄN-VĂN-THỐNG NGUYỄN-BÁ-CÀN

BIÊN-BẢN Phiên-lọp Hạ nghị-viện Số : 20/72/H2/BB  
Ngày 29 tháng 12 năm 1972

Khai mạc : 9g40'

Chủ-tọa Phiên-họp :

Ông NGUYỄN-BÁ-CÀN,  
Chủ-tịch Hạ Nghị-viện.

#### CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ :

Tiếp tục thảo luận và chung quyết phúc nghị của Thượng-Nghi-viện về :

a) — Dự thảo luật số 94/69/HP «Thiết-tập chế độ bồi thường và bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp».

b) Dự-thảo-luật số 97/69/HP «Sửa đổi các điều 221 và 222 Dự số 15 ngày (8-7-1952 ban hành Bộ Luật Lao-động».

\* \* \*

#### Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên bố khai mạc phiên họp. Kính mời Tổng Thư-ký-đoàn.

Ô. NGUYỄN-PHƯỚC-QUANG (Đệ I Phó Tổng Thư-ký).—

Chiếu điều 106 Nội-quy Hạ Nghị-viện, Tổng Thư-ký đoàn chúng tôi xin xướng danh quý vị Dân biểu chưa ký tên vào danh sách hiện diện ngày hôm nay, 29-12-1972.

ÔÔ. Dân-biểu Rcom-Anhot

Trần-văn-An

Danh-Bao

Nguyễn-Phúc Liên-Bảo

Nguyễn-ngọc-Bà

Nguyễn-văn-Bà

Nguyễn-văn-Ca

Huỳnh-trung-Chánh

Lý-quí-Chung

Nguyễn-hữu-Chung

Trần-cảnh-Chung

Huỳnh-văn-Có

Hồ-ngọc-Cứ

Huỳnh-ngọc-Diêu

Nguyễn-minh-Đặng

Trần-cao-Đề

Nguyễn-long-Giao

Tô-đức-Hạnh

Lê-văn-Hiền

Lê-chí-Hiếu

Nguyễn-hữu-Hiệu

Bà Dân-biểu Trần-thị-Hoa tự Phấn

ÔÔ, Dân-biểu Nguyễn-công-Hoan

Ô. Dân-biểu Nguyễn-văn-Kim

Huỳnh văn Lầu

Lê quang Liêm

Nguyễn ngọc Liên

Trần Lộc

Phan văn Lớn

Đoàn Mai

Tư đồ Minh

Vụ công Minh

Hồ ngọc Nhuận

Nguyễn kim Phùng

Nguyễn văn Phước

Dương minh Quang

Gip a Sáo

Sơn Thi

Nguyễn tất Thịnh

Hoàng Thống

Nguyễn hữu Thời

Bà Dân-biểu Trương ngọc Thu tức  
Kiều mộng Thu

Ô.

Đặng văn Tiếp

Nguyễn Tố

Dương thanh Tôn

Lê tấn Trọng

Trương vi Trí

Võ long Triều

Trần đức Trọng

Hồ đức Trung

Đào văn Tố

Nguyễn phước vinh Tùng

Trần văn Tuyên

Có tất cả 96 Dân biểu hiện diện ngày hôm nay.

Kính thưa Ông Chủ tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Sau đây Tổng Thư-ký đoàn chúng tôi xin thông tri chương trình Nghị sự ngày hôm nay :

1) Nhật ký địa phương.

2) Tiếp tục thảo luận và chung quyết theo lời yêu-cầu phúc nghị của Thượng nghị viện về Dự thảo luật số 94/69/HP: «Thiết lập chế độ bồi thường và bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp», và Dự thảo luật số 97/69/HP «Sửa đổi các điều 221 và 222 Dự số 15 ngày 08-7-1952 ban-hành Bộ Luật Lao động.»

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Phần trình bày của Tổng Thư ký đoàn chúng tôi đến đây chấm dứt.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Kính thưa Quý đồng-viện,

Về phần nhật ký địa phương hôm nay, không có đồng viện nào ghi tên phát biểu. Chúng tôi xin đi vào nghị-trình chánh thức là tiếp tục thảo luận chung quyết theo lời yêu cầu phúc nghị của Thượng nghị Viện hai Dự thảo luật :

1) Dự thảo luật số 94/69/HP «Thiết lập chế độ bồi thường và bảo-hiêm tai-nạn lao-động và bệnh nghề nghiệp».

2) Dự-thảo-luật số 97/69/HP «sửa đổi các điều 221 và 222 Dự số 15 ngày 08-7-1952 ban-hành Bộ-luật Lao-động».

Chúng tôi kính mời ông Chủ-tịch và quý vị trong ủy ban lao động lên bàn dành cho thuyết-trình-đoàn.

Như quý đồng-viện đã biết, khoảng đại Hạ-nghị-Viện đã thảo luận hai dự-thảo-luật số 94/69/HP và 97/69/HP trong tuần trước nhưng vì lý do đặc biệt, khoảng đại đã chấp thuận hoãn lại trong một thời gian, sau đó Hội-đồng Chủ-tịch đã họp lại và đã nhận thấy thời gian thuận tiện để thảo luận là ngày hôm nay để khoảng đại còn có thể chung quyết hai dự thảo luật này cũng như hai dự-thảo-luật ban hành Ngân-sách Quốc gia bổ túc 1972 và toàn niên năm 1973 trước khi chúng ta bế mạc khóa họp thường lệ.

Bây giờ, chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban và chúng tôi đề nghị ủy ban đọc lại phúc-trình của ủy-ban đề sau đó khoảng đại tiếp tục thảo luận.

Chúng tôi kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban,

Ô. NGÔ.XUÂN.THU (Chủ-tịch ủy-ban Lao-động). —

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng-viện,

Ủy ban Lao-động Hạ-nghị-Viện được hân hạnh một lần nữa phúc-trình trước khoảng đại phúc nghị của Thượng nghị-Viện về dự thảo luật 94/69/HP.

I. — Về sự hợp thức của thủ tục Lập-pháp

Do văn thư số 3371/TNV/CTĐH ngày 03-06-1972, nghĩa là trong thời hạn ba (3) ngày tròn sau phiên họp ngày

31-05-1972 của Thượng-nghi-Viện, ông Chủ-tịch Thượng-nghi-Viện chuyển Dự-luật chiếu thượng về Hạ-nghi-Viện để chung quyết.

Sự chuyển giao Dự-luật đã tôn trọng thời hạn ba (3) ngày trên dự liệu trong điều 43 khoản 6 Hiến-pháp, vậy thủ tục Lập-pháp được coi như hợp thức.

## II. — Về nội dung Dự-luật được

### Thượng-nghi-Viện chuyển qua

#### A. — Nhận xét tổng quát

Theo văn thư số 3371/TNV/CTĐH ngày 03-06-1972, ông Chủ-tịch Thượng-nghi-Viện cho biết :

«Thượng-nghi-Viện rất đồng quan điểm với Hạ-nghi-Viện về phần lớn bản văn Dự-luật. Tuy nhiên, thiết tưởng cần sửa đổi một vài chi tiết về cách hành văn cho rõ ràng hơn».

Tuy nói rằng chỉ «Cần sửa đổi một vài chi tiết và cách hành văn» văn thư của ông Chủ-tịch Thượng-nghi-Viện lại cho biết thêm rằng : «Thượng-nghi-Viện đã chấp-thuận nguyên tắc đề chủ nhân xí-nghiệp được bảo hiểm cho công nhân tại các công ty bảo hiểm tư.

Như thế các chủ nhân có thể dễ dàng lựa chọn nơi bảo hiểm thích hợp và đồng thời cũng giúp chia xẻ bớt gánh nặng của Quý Phụ cấp Gia-đình và tai-nạn Lao-động».

Như vậy, ngoài các điểm chi tiết sẽ được bàn đến trong đoạn B/ : «Nhận xét về từng điều khoản» dưới đây, vấn-đề trọng tâm cần được tranh luận ngay ở đây là :

Hạ-nghi-Viện có nên giữ nguyên quan điểm nguyên thủy của mình, nghĩa là giữ nguyên bản văn tu chính điều 3, mà trước đây Hạ-nghi-Viện đã biểu-quyết như sau :

«Điều 3.— Quý phụ cấp gia đình, thành lập bởi sắc luật số 024/66 ngày 05-07-1966 được giao phó thêm trách nhiệm quản trị Quý Bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp. Từ nay được cải danh là «Quý Phụ cấp Gia-đình và Tai-nạn Lao-động». Điều lệ và nội quy của Quý Phụ cấp Gia-đình phải được sửa đổi lại cho phù hợp với trách vụ mới».

Hay là : Hạ-nghi-Viện sẽ tán đồng quan điểm của Thượng-nghi-Viện và chấp-thuận bản văn tu chính điều 3, mà Thượng-nghi-Viện đã biểu quyết như sau :

Điều 3.— Quý Phụ cấp Gia-đình, thành lập bởi Sắc-luật số 024/66 ngày 05-07-1966, nay được cải danh là Quý Phụ cấp Gia-đình và Tai-nạn Lao-động và được giao phó thêm trách nhiệm bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

Điều lệ và Nội-quy của Quý Phụ cấp Gia-đình phải được sửa đổi lại cho phù hợp với trách vụ mới quy định do luật này.

Tuy nhiên, chủ nhân cũng có thể tùy nghi bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề-nghiệp cho công nhân tại các công-ty bảo hiểm tư, và phải khai báo cho Quý Phụ cấp Gia-đình và Tai-nạn Lao-động.

Trong trường hợp xí nghiệp không có bảo hiểm tại các công ty bảo hiểm tư, thì đương nhiên xí-nghiệp đó kể như phải bảo hiểm nơi Quý Phụ cấp Gia-đình và Tai nạn Lao động.

Thiết tưởng : Hạ-nghi-Viện nên bảo thủ quan điểm nguyên thủy của mình, đồng thời cũng là quan điểm của Dự thảo Luật số 94/69/HP do Hành-pháp chuyển sang vì các lý do sau đây :

— Lý do thứ nhất :

Sự cần thiết phải thực hiện một sự thống nhất trong tổ chức an ninh xã hội.

Hệ thống tổ-chức an-ninh xã-hội ở nước ta mới phối thai và mới chỉ gồm có :

— Chế-độ phụ-cấp gia-đình, ổn-định bởi Dự số 2 ngày 20-1-1953 và thống nhất bởi Sắc-luật số 024/66 ngày 5-7-1966 ;

— Chế độ bồi thường và bảo-hiểm tai nạn lao-động và bệnh nghề-nghiệp, do dự-luật này dự liệu.

Trong tương lai, cần phải quy-định nhiều chế độ bảo-hiểm xã-hội khác, như : chế-độ bảo-hiểm bệnh hoạn (assurance-maladie), chế độ bảo hiểm tàn phế (assurance-invalidite), chế độ bảo hiểm nhà lão (assurance-veillesse) chế độ bảo hiểm hộ sanh (assurance-maternité), chế độ bảo hiểm tử vong (assurance-décès), v.v..., đề theo kịp trào lưu an-ninh xã-hội của các nước tiên tiến trên thế-giới.

Tất cả các chế độ bảo hiểm xã-hội hiện hữu và vị lại đòi hỏi một sự thống nhất và tổ-chức kỹ thuật, tổ-chức tài-chánh và tổ-chức hành-chánh, có như thế mới khả dĩ tránh được những sự hỗn loạn có thể đi đến sự thất bại của toàn bộ an-ninh xã-hội.

Có như thế mới thi-hành được một cách đồng nhất luật lệ an-ninh xã-hội. Có như thế mới thực hiện được một sự tổng kiểm-soát về kỹ-thuật, tài-chánh hành-chánh, điều-kiện tất yếu của sự thành công của hệ-thống an-ninh xã-hội.

Nếu, theo như quan-diểm của Thượng-nghi-Viện, «Chủ-nhan cũng có thể tùy nghi bảo hiểm tai nạn lao-động và bệnh nghề-nghiệp cho công nhân tại các công-ty bảo-hiểm tư . . .», thì hậu quả của quyền quyết tuyền này là : khi chủ-nhan bảo-hiểm tai nạn lao-động và bệnh nghề-nghiệp cho công-nhan tại các công-ty bảo-hiểm tư, thì chủ-nhan đã tự đặt mình ra ngoài vòng kiểm soát của bộ lao-động, nói chung, và của Tổng Thanh-tra và kiểm-tra lao-động, nói riêng.

Các công-ty bảo-hiểm tư, nhận sự bảo-hiểm tai-nạn lao-động và bệnh nghề-nghiệp cho công-nhan, cũng thoát khỏi sự kiểm-soát của các cơ-quan lao-động nói trên.

Hoặc giả, dù cho các cơ-quan này còn thực-hiện sự kiểm-soát thì dầu sao chẳng nữa sự kiểm soát đối với các công-ty bảo-hiểm tư cũng không được trực tiếp và chặt chẽ bằng sự kiểm-soát đối với «Quý Phụ-cấp Gia-đình và Tai-nạn Lao-động».

Mặt khác, các cơ-quan lao-động không áp-dụng được

các chế-tài đối với các công-ty bảo-hiêm tư, khi họ vi phạm luật-lệ, như đối với «Quỹ Phụ-cấp Gia-dình và Tai-nạn Lao-động».

— Lý-do thứ hai :

Việc giao-phó cho các công-ty bảo-hiêm tư không thích hợp với các quy-dịnh của dự-luật :

a) Dự-luật quy-dịnh rằng «Hội-đồng Quản-trị Quỹ Phụ cấp Gia-dình và Tai-nạn Lao-động có nhiệm-vụ quản-lý... «ngân-quỹ về bảo-hiêm tai-nạn lao-động và bệnh nghề-nghiệp» (điều 4), «ngân-quỹ này được tài trợ bởi sự đóng góp của chủ-nhân» (điều 5) : như vậy, nếu toàn thể các chủ-nhân đều bảo-hiêm cho công-nhân tại các công-ty bảo-hiêm tư, thì toàn thể các chủ-nhân sẽ đóng góp cho các công-ty bảo-hiêm tư ; như vậy làm gì còn có Ngân-quỹ về Bảo-hiêm Tai-nạn Lao-động và Bệnh Nghề-nghiệp nữa ?

Dù cho chỉ có một số nào các chủ-nhân bảo-hiêm cho các công-nhân tại các công-ty bảo-hiêm tư, thì Ngân-quỹ về Bảo-hiêm Tai-nạn Lao-động và Bệnh Nghề-nghiệp cũng sẽ bị kém sút và như vậy, không còn đầy đủ phương-tiêm để đảm đương hữu-hiệu công việc phòng ngừa tai-nạn lao-động và bệnh nghề-nghiệp, như dự-luật này mong muốn.

b) Dự-luật quy-dịnh rằng «tỷ-lệ đóng góp... sẽ gia tăng... lên gấp đôi đối với chủ-nhân nào không tuân hành những quy-dịnh...» (điều 7) : «nếu không nộp... đúng kỳ hạn, chủ-nhân phải trả thêm 1% 0 trên số tiền phải đóng cho mỗi ngày chậm trễ» (điều 8).

«Về việc thiếu tiền đóng góp... Quỹ có ưu tiên quyền đối với động-sản và bất động-sản của người thiếu tiền» (điều 9) : nếu giao phó cho các công-ty bảo-hiêm tư, e rằng các công-ty này, vì nề nang thân chủ của mình (là các chủ-nhân xí-nghiệp) sẽ không áp-dụng triệt để những chế-tài «gia-tăng gấp đôi» và «trả thêm 1% cho mỗi ngày chậm trễ», cũng như sẽ không áp-dụng triệt để ưu tiên quyền nói trên ; vì vậy, e rằng các chế tài kể trên sẽ không có ảnh-hưởng nào đối với các chủ-nhân.

c) Về việc trả các cung khoản cho nạn-nhân, dự-luật quy-dịnh rằng «Quỹ Phụ-cấp Gia-dình và Tai-nạn Lao-động» sẽ trả các cung khoản cho nạn nhân (điều 22, 24, 28, 31 và kế tiếp).

Điều 31 còn dự-liệu rằng việc trả cung-khoản sẽ được thực-hiện sau khi y-sĩ cố vấn của Quỹ Phụ-cấp Gia-dình và Tai-nạn Lao-động đã xác nhận trường-hợp mất năng-lực vĩnh-viễn toàn phần 100% : nếu giao phó cho các công ty bảo-hiêm tư việc trả các cung khoản này, e rằng sự kiểm soát của các cơ-quan lao-động sẽ không được trực-tiếp và chặt chẽ như đối với Quỹ Phụ-cấp Gia-dình và Tai-nạn Lao-động.

Mặt khác, nếu giao phó cho y-sĩ cố-vấn của công-ty bảo-hiêm tư trách-vụ xác nhận các trường-hợp mất năng-lực vĩnh-viễn toàn phần 100%, thì e rằng không đủ bảo-đảm vô tư và thể thức xác nhận không được đồng nhất, vì mỗi công-ty bảo-hiêm tư sẽ có y-sĩ cố-vấn riêng.

b) Điều 47 dự luật quy định rằng : «Việc kiểm soát các chủ nhân trong sự thi hành các điều khoản của luật này được đảm nhiệm bởi các thanh tra và kiểm tra lao động và

an ninh xã hội và những kiểm soát viên hữu thế của quỹ phụ cấp gia đình và tai nạn lao động, có tư cách đề lập biên bản ... ».

Nếu giao cho các công ty bảo hiểm tư việc bảo hiểm cho công nhân, thì việc kiểm soát các chủ nhân và việc thiết lập biên bản, dự liệu tại điều 47, không thể được giao phó cho những kiểm soát viên của các công ty bảo hiểm tư được, vì sẽ thiếu bảo đảm vô tư như đã trình bày trên đây.

— Lý do thứ ba :

Kinh nghiệm của các nước tiền tiến chứng tỏ sự cần thiết phải có sự thống nhất trong tổ chức an ninh xã hội.

Tại các nước tiền tiến, hệ thống an ninh xã hội được thiết lập từ mấy chục năm nay để bảo đảm các rủi ro xã hội xảy đến cho đời sống thiếu an ninh, về phương diện kinh tế của con người lao động.

Tại Pháp quốc, trước Đạo-Dụ ngày 14-10-1945 về chế độ bồi thường và bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, các sáng kiến tư nhân, như các Hội kỹ nghệ gia và các công ty bảo hiểm tư, cũng đã tự động lo lấy việc phòng ngừa và bồi thường tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

Nhưng từ khi Đạo-Dụ ngày 04-10-1945 được ban hành, thì việc quản lý các rủi ro về tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp được giao phó cho một hệ thống các quỹ an ninh xã hội. Hệ thống này gồm có ba tầng cấp :

Các Quỹ sơ đẳng an ninh xã hội (Caisse Primaires de Sécurité Sociale), tại các tỉnh (départements), tức là Quỹ an ninh xã hội, cấp tỉnh, phụ trách quản lý các rủi ro tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp về các sự mất năng lực tạm thời.

Các Quỹ an ninh xã hội vùng (Caisse Régionales de Sécurité Sociale, mỗi vùng gồm có một số tỉnh) phụ trách quản lý những rủi ro tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp về các sự mất năng lực vĩnh viễn và các tai nạn gây tử nạn cho nạn nhân.

Quỹ quốc gia an ninh xã hội (Caisse Nationale de Sécurité Sociale), phụ trách thực hiện việc điều hòa và bù trừ trong toàn quốc về các rủi ro do các quỹ vùng quản lý, và việc bảo đảm tự lực của các quỹ vùng (các quỹ này phụ trách bảo đảm tự lực của các quỹ sơ đẳng).

Luật lệ an ninh xã hội hiện hành tại Pháp quốc không hề phó dự cho các chủ nhân quyền quyết tuyến được tùy nghi giao cho các công ty bảo hiểm tư việc bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp cho các công nhân.

## B— NHẬN XÉT VỀ TỪNG ĐIỀU KHOẢN

Về điều 1 : Thượng-Nghị-viện giữ y bổ ục dự luật của Hành-pháp.

Trái lại, Hạ-Nghị-viện đã chuyển đoạn chốt điều 1 của Dự-luật của Hành-pháp xuống phần đầu của điều 2.

Ủy-ban chúng tôi đề-nghị : chấp-thuận quan-diêm của Thượng-nghị-viện.

Về điều 2 : Thượng-nghị-viện thấy cần phải xác định rõ ràng : các cơ-sở nông-nghiệp (do các luật lệ về cải cách

điền địa, dinh-diêm và luật Người cày có ruộng) không bị chi phối bởi luật này.

Ủy-ban chúng tôi đề-nghị : chấp-thuận quan-diêm của Thượng-nghị-viện vì rằng : các cơ-sở nông-nghiệp nói trên được chi phối bởi luật lệ cải cách điền địa và canh nông, đặc biệt là luật Người cày có ruộng.

Về điều 3 : Thượng-nghị-viện muốn cho phép các chủ nhân xí-nghiệp được bảo-hiêm cho công nhân tại các công-ty bảo-hiêm tư.

Ủy-ban chúng tôi đề-nghị : giữ nguyên quan diêm của Hạ-nghị-viện với các lý do đã trình bày trong đoạn A «Nhận xét tổng quát» trên đây.

Về điều 5 : Thượng-nghị-viện ấn-dịnh một tỷ-lệ tối đa cho việc đóng góp của các chủ nhân là 1,5% trên tổng số lương hằng tháng của công nhân.

Hạ-nghị-viện đã không ấn-dịnh tỷ-lệ tối đa ấy.

Dự-luật của Hành-pháp cũng không ấn-dịnh tỷ-lệ tối đa ấy và giao quyền cho hội-đồng quản-trị quỹ phụ-cấp gia-dinh và tai-nạn lao-dộng ấn-dịnh tỷ-lệ cần được áp dụng không hạn chế.

Ủy-ban chúng tôi đề-nghị : giữ nguyên quan-diêm của Hạ-nghị-viện vì : để cho hội-đồng quản-trị quỹ phụ cấp gia-dinh và tai-nạn lao-dộng được tùy nghi ấn-dịnh tỷ-lệ đóng góp của chủ nhân theo nhu cầu của quỹ và số lượng các cung khoản mà quỹ phải đài thọ hằng năm.

Nếu ấn-dịnh một tỷ-lệ tối đa là 1,5% trên tổng số lương hằng tháng của công nhân, thì e rằng sự đóng góp của chủ-nhân không đủ để đáp ứng với nhu-cầu của quỹ và nhu-cầu đài thọ các cung khoản. Khi đó, lại cần phải sửa đổi tỷ-lệ tối đa 1,5% bằng một đạo luật.

Về điều 6 : Thượng-nghị-viện không thay đổi nội-dung, mà chỉ sắp xếp lại cách hành văn cho được rõ ràng.

Đề-nghị : Chấp-thuận quan-diêm của Thượng-nghị-viện cho được rõ ràng hơn.

Về điều 7 : Thượng-nghị-viện thay thế chữ «sẽ» ( . . . sẽ gia tăng . . . ) bằng chữ «có thể».

Ủy-ban chúng tôi đề-nghị : giữ nguyên quan-diêm của Hạ-nghị-viện.

Về điều 8 : Thượng-nghị-viện thêm đoạn «. . . trong trường hợp không bảo hiêm nơi công-ty bảo-hiêm tư» ở câu cuối cùng đoạn 1 điều 8. và thêm đoạn» hoặc ở công-ty bảo-hiêm tư liên-hệ tại các điều 10, 12 (đoạn 4), 14 (đoạn 2) 15 (đoạn 2), 19 (đoạn 2), 20, 22 (đoạn 2), 24 (đoạn 2) 28 (đoạn 2 và 3), 30 (đoạn 1 và 2), 31 (đoạn 1), 33 (đoạn 2), 34, 35, 36, 42, 43 (đoạn 1 và 2), 44, 45 (đoạn 2), 46 (đoạn 2), 49, 50, 51, 52 và 53, để cho được rõ ràng và phù hợp với điều 3 tu chính của Thượng-nghị-viện.

Ủy-ban chúng tôi đề-nghị : giữ nguyên quan diêm của Hạ-nghị-viện, với lý do : Hạ-nghị-viện không chấp-thuận cho các chủ nhân được tùy nghi bảo hiêm cho các công-nhân tại các công ty bảo hiêm tư.

Về điều 9 : Thượng-Nghị-Viện thay thế danh từ «người nhà» bằng danh từ «gia nhân» (dịch theo chữ Pháp «Domestique» và «gens de maison»), để tránh sự hiểu lầm có thể xảy ra, và đổi ngược lại 3 chữ «ưu tiên quyền» thành «quyền ưu tiên» cho dễ nghe và đúng với từ ngữ thông dụng.

Mặc dù quan diêm của Thượng-Nghị-Viện về điều 9 rất rõ-ràng, nhưng Ủy-ban chúng tôi vẫn phải đề-nghị khoáng đại xin giữ lại quan-diêm của Hạ-Nghị-Viện để tránh mâu-thuẫn với điều 10.

Về điều 10 : Thượng-Nghị-Viện thêm hai đoạn mới vào điều này với mục đích để dự-trừ rõ các hậu-quả xảy ra khi các công-ty bảo-hiêm tư có khế-uớc bảo-hiêm cho công-nhân xí-nghiệp bị giải tán.

Ủy-ban chúng tôi đề-nghị : Xin giữ lại quan-diêm của Hạ-Nghị-Viện vì lý do : Hạ-Nghị-Viện không chấp-thuận cho các chủ-nhân được tùy nghi bảo-hiêm cho các công-nhân tại các công-ty bảo-hiêm tư, như đã trình bày trên đây.

Về điều 11 : Thượng-Nghị-Viện thay thế những chữ «tai nạn lao-dộng» bằng những chữ «bệnh nghề nghiệp» ở cuối điều 11 ; như vậy, đoạn chốt điều 11 được tu-chỉnh như sau.

«..Ngày mà bệnh nghề nghiệp được y sĩ xác định lần đầu tiên được kể như là ngày xảy ra bệnh nghề nghiệp».

Thay vì : «..ngày mà bệnh nghề nghiệp được y sĩ xác định lần đầu tiên được kể như là ngày xảy ra tai nạn lao động».

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : chấp thuân quan-diêm của Thượng-Nghị-Viện vì rằng : đoạn chốt điều 11 dự thảo luật của Hành pháp đã ghi sai lầm những chữ «tai nạn lao động» thay vì đúng lẽ phải ghi «bệnh nghề nghiệp» ở cuối điều 11 mới được đúng nghĩa.

- Thượng-nghị-viện đổi các chữ « a, b, c, ... » thành « 1, 2, 3 ... » tại các điều 13, 21, 22, 36, 43, 44 và 57.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : giữ lại quan diêm của Hạ-nghị-viện, vì xét thấy sự sửa đổi của Thượng-nghị-viện không cần thiết.

Về điều 25 : Thượng-nghị-viện thay đổi cách hành văn và, thêm ba chữ « mức lương này » trong phần cuối điều 25.

Tuy nhiên, trong bản tu chính điều 25 của Thượng-nghị-viện, không thấy ghi thêm 3 chữ « mức lương này » ở đâu, nên không hiểu ý định của Thượng-nghị-viện ra sao.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : giữ nguyên quan diêm của Hạ-nghị-viện, vì cách hành văn trong bản văn tu chính điều 25 của Hạ-nghị-viện đủ rõ nghĩa rồi.

Điều 26 : Thượng-nghị-viện thêm sáu chữ « ngoại trừ phụ cấp gia đình » tại đoạn cuối điều 26.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị : chấp thuân quan diêm của Thượng-nghị-viện, vì có lẽ do một sự thiếu sót, bản văn điều 26 trong dự thảo luật của Hành-pháp đã bỏ quên sáu chữ « ngoại trừ phụ cấp gia đình ».

Về điều 29 và 30. Thượng-nghị-viện giữ nguyên các điều 29 và 30 như trong dự thảo luật nguyên thủy của Hành-pháp, vì cho rằng như thế đầy đủ hơn,

a) Về điều 29: Bản văn tu chính điều 29 của Hạ-nghị-viện đã bỏ hẳn đoạn chốt điều 29 dự thảo luật của Hành-pháp dự liệu rằng: « trong trường hợp này, tổng số phụ cấp được duy trì và tiền lương của nạn nhân hợp lại không thể cao hơn số tiền lương đã dùng để tính phụ cấp hàng ngày ».

Như vậy, Hành-pháp cho rằng: trong trường hợp y-sĩ điều trị cho phép nạn nhân làm việc lại, nhưng chỉ được phụ trách công việc nhẹ, với mục đích giúp cho nạn nhân khỏi bệnh hoặc thương tích mau lành, thì không phải vì thế mà nạn nhân được hưởng thêm quyền lợi hơn là khi trở lại làm việc bình thường.

Trái lại khi bỏ đoạn chốt điều 29 này, Hạ-Nghị-viện đã có ý nâng đỡ nạn nhân cho y được hưởng phụ cấp hàng ngày, một phần hay toàn phần, ngoại trừ số tiền lương bình thường của y.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị xin giữ lại quan điểm của Hạ-Nghị-viện đã bỏ hẳn đoạn chốt điều 30 dự thảo luật của Hành-pháp dự liệu rằng: « tuy nhiên, trong trường hợp tiền lương của nạn nhân được duy trì hoàn toàn, chủ nhân sẽ đương nhiên thay thế nạn nhân trong việc sử dụng những quyền lợi về phụ cấp hàng ngày đối với Quý Phụ-cấp Gia-dinh và tai nạn Lao-động ».

Như vậy, hành pháp cho rằng: trong trường hợp chủ nhân duy trì cho nạn nhân một phần hay toàn phần tiền lương và những quyền lợi như thuộc hoặc do một kế ước cá nhân hay cộng đồng, hoặc do theo tập quán của nghề nghiệp, hoặc do theo ý riêng của chủ nhân, thì nếu nạn nhân được chủ nhân trả toàn phần tiền lương, chủ nhân sẽ được quyền từ chối sử dụng phụ-cấp hàng ngày cấp cho nạn nhân, nghĩa là chủ nhân có lãnh phụ cấp hàng ngày đó để tự mình sử dụng hay cho nạn nhân được hưởng cả hai hoặc một phần.

Trái lại khi bỏ hẳn đoạn chốt điều 30 này, Hạ-Nghị-viện đã có ý nâng đỡ nạn nhân và cho y được hưởng tiền lương (dù rằng được trả toàn phần) và phụ cấp hàng ngày.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị: Xin giữ lại quan điểm của Hạ-nghị-viện đề nâng đỡ nạn nhân.

Về điều 36: Thượng-Nghị-viện thêm đoạn «...và tổng số không được quá bốn mươi phần trăm nói trên» vào phần cuối điều 36.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị: Xin giữ lại quan điểm của Hạ-Nghị-viện.

Về Điều 47: Thượng-Nghị-viện sửa lại cách hành văn, đề dự liệu rõ hơn rằng: không những các Kiểm-soát-Viên hữu thế của Quý Phụ-cấp Gia-dinh và Tai-nạn Lao-động có tư cách đề lập biên bản, mà cả các Thanh-tra và Kiểm-tra Lao-động cũng có tư cách này.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị: Chấp-thuận quan điểm của Thượng-Nghị-viện,

Về điều 51: Thượng-Nghị-viện thêm đoạn: «Tồng-trưởng Lao-động cơ ban hành nghị định ấn định thể thức tuyển chọn đại diện giới chủ nhân và công nhân trong ủy-ban».

Ủy-ban chúng tôi đề nghị: giữ lại quan điểm của Hạ-Nghị-viện đề tranh mâu thuẫn với điều 3 mà ủy-ban chúng tôi đã xin giữ lại.

Về điều 55.— Thượng-Nghị-viện sửa lại mệnh đề chốt của điều 55 như sau:

«Ngoại trừ khi nào có những quy định lợi hơn do luật lệ đặc biệt hoặc do các kết ước khác giữa đôi bên đương sự».

Thay vì bản văn của Hạ-Nghị-viện trước đây đã biểu quyết như sau:

«Ngoại trừ khi nào có những quy định lợi hơn do lợi ích hay một sự kết ước khác giữa đôi bên đương sự».

Ủy-ban chúng tôi đề nghị: Chấp thuận quan điểm của Thượng-Nghị-viện.

Về điều 57: Thượng-Nghị-viện thêm 5 chữ «dự liệu ở điều 8», như vậy bản văn đoạn 1 điều 57 được tu chính như sau:

«Điều 57.— Một quỹ Y-tế Xã-hội được thành lập trong quỹ Phụ-cấp Gia-dinh và Tai-nạn Lao-động, gồm tiền quỹ được bổ sung bởi một phần số của những số tiền gia tăng vì chậm trễ thân của những chủ nhân không đóng góp đúng kỳ hạn dự liệu ở điều 8 và bỏ những số tiền trừ n trong quỹ dự trữ».

Ủy-ban chúng tôi đề nghị: Xin giữ lại quan điểm của Hạ-Nghị-viện để tránh mâu thuẫn với các điều 13, 21, 22, 36, 43 và 44.

Về điều 58. Thượng-Nghị-viện chỉ sửa lại thay vì «Tồng-trưởng Lao-động» thì dành quyền cho «Thủ-tướng Chánh-phủ».

Như vậy về điều 58 Thượng-Nghị-viện tu chính như sau:

Điều 58: Thủ-tướng Chính-phủ có thể ấn định bằng Nghị-dịnh những điều kiện miễn áp dụng chế độ này trong một thời gian hạn định cho công nhân ngoại kiều làm việc trên lãnh thổ Việt-nam cho những xí nghiệp mà trụ sở đặt tại ngoại quốc,

Ủy-ban chúng tôi đề nghị chấp thuận quan điểm của Thượng-Nghị-viện,

Về điều 59. Thượng-Nghị-viện có hai tu chính:

Tu-chính thứ nhất: thay thế những chữ «nghị-dịnh của Hành-pháp» bằng chữ «nghị-dịnh của Thủ-tướng Chánh-phủ».

Tu-chính thứ hai: thêm một đoạn 2 vào điều 59 như sau:



Đoạn 2 điều 59 : «Quý phụ-cấp gia đình và tai nạn lao động phải áp dụng các thể thức giữ sổ sách, ghi báo khoán, khai báo tai nạn, cách tính toán và biểu dương các trữ kim chuyên môn y như công-ty bảo hiểm tư quy định bởi Sắc-luật số 015/65 ngày 17-9-1965.

Ủy-ban chúng tôi đề nghị chấp thuận quan điểm của Thượng-Nghị-viện.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện.

Qua sự phân tích trình bày về những chi tiết từng điều khoản của phúc nghị Thượng-nghị-viện vừa nêu ở phần trên Ủy-ban Lao-động Hạ-nghị-viện chúng tôi nhận thấy :

1) Lý-do của Thượng-nghị-viện có thể biện minh được khi đề nghị tu chính các điều 1, 2, 6, 11, 26, 47, 55, 58 và 59.

2) Về các điều 3, 5, 7, 8, 9, 10, 12, 13, 14, 15, 19, 20, 21, 22, 24, 28, 29, 30, 31, 33, 34, 35, 36, 42, 43, 44, 45, 46, 49, 50, 51, 52, 53, và 57. Ủy-ban chúng tôi không đồng ý với đề nghị tu chính của Thượng-nghị-viện. Các điều khoản tu chính trên không chứng tỏ được là đã hoàn hảo hơn các điều khoản của dự luật do Hạ nghị viện chuyển qua.

3) Do đó, Ủy ban chúng tôi không thể đồng quan điểm với toàn thể bản phúc nghị của Thượng nghị viện. Chiếu điều 43 Hiến pháp và tuân hành điều 157 Nội quy Hạ nghị viện, Ủy ban chúng tôi đề nghị bác bỏ các điều : 3, 5, 7, 8, 9, 10, 12, 13, 14, 15, 19, 20, 21, 22, 24, 28, 29, 30, 31, 33, 34, 35, 36, 42, 43, 44, 45, 46, 49, 50, 51, 52, 53, và 57 và xin khoáng đại chấp thuận quan điểm của Thượng-nghị-viện về các điều : 1, 2, 6, 11, 26, 47, 55, 58, và 59.

Trân trọng kính chào ông Chủ tịch và quý đồng viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện,

Sau phần phúc trình của ông Chủ tịch Ủy ban Lao động phần thảo luận các điểm do Thượng nghị viện yêu cầu phúc nghị. Chúng tôi kính mời đồng viện nào có ý kiến lên diễn đàn.

Nếu không đồng viện nào có ý kiến, nhứt là ý kiến trái ngược với ủy-ban, chúng tôi đề-nghị khoáng-đại biểu-quyết. Chúng tôi xin nhắc lại là ủy-ban đề-nghị chấp thuận quan điểm của Thượng-nghị-viện tại một số điều khoản sau đây : 1, 2, 6, 11, 26, 47, 55, 58 và 59, và xin bác bỏ một số các điều-khoản khác. Như vậy, chúng ta sẽ có hai biểu quyết ;

Biểu-quyết thứ nhất là biểu-quyết của khoáng-đại đối với đề nghị của ủy-ban xin chấp thuận quan điểm của Thượng nghị viện. Về một số điều khoản.

Chiếu điều 157 Nội-quy chúng tôi xin nêu câu hỏi đề khoáng-đại biểu quyết đối với một số điều khoản mà Ủy-Ban đã đề nghị với khoáng-đại là chấp-thuận quan điểm của Thượng-nghị-viện.

Quý đồng-viện nào bác bỏ quan điểm của Thượng-nghị-viện tại các điều 1, 2, 6, 11, 26, 47, 55, 58 và 59, xin giơ tay.

\* \* \*

33 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy, quan điểm của Thượng-nghị-viện được coi là chung-quyết đối với các điều 1, 2, 6, 11, 26, 47, 55, 58 và 59.

Kính thưa Quý đồng viện,

Biểu-quyết thứ nhì là biểu-quyết liên quan đến đề-nghị của ủy-ban xin bác bỏ một số điều khoản do Thượng-nghị-viện yêu cầu phúc nghị. Chúng tôi xin nêu câu hỏi đề khoáng đại biểu quyết.

Quý đồng viện nào bác bỏ quan-điểm của Thượng-nghị viện tại các điều 3, 5, 7, 8, 9, 10, 12, 13, 14, 15, 19, 20, 21, 22, 24, 28, 29, 30, 31, 33, 34, 35, 36, 42, 43, 44, 45, 46, 49, 50, 51, 52, 53, và 57, xin giơ tay.

\* \* \*

70 vị chấp thuận bác bỏ

\* \* \*

Như vậy quan-điểm của Thượng-nghị-viện được coi là chung quyết tại các điều khoản vừa kể. Chúng tôi xin cảm ơn quý đồng viện.

Kính thưa Quý đồng viện,

Chúng tôi đã chung quyết xong dự-luật số 94/69/HP «Thiết lập chế độ bồi thường và bảo-hiêm tai nạn lao-động và bệnh nghề nghiệp».

Bây giờ chúng ta sang phần hai của nghị-trình chính-thức ngày hôm nay là chung quyết dự-thảo-luật số 97/69/HP sửa đổi điều 221 và 222 Dự số 15 ngày 8-7-1952 ban hành Bộ luật Lao-động. Chúng tôi xin trao lời cho Ủy-dan.

Ô. ĐÀO-BÁ-NGỌC (Thuyết-trình-viên).—

Ủy-ban Lao-động chúng tôi xin tiếp-tục trình-bày trước khoáng-đại về phúc trình của Thượng-nghị-viện liên-quan đến dự-luật số 97/69/HP «Sửa đổi các điều 221 và 222 Bộ Luật Lao-động»

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Ngày 7-5-1971 Thượng-nghị-viện đã chuyển sang Hạ nghị viện Dự-luật «Sửa đổi điều 221 và 222 Dự số 15 ngày 08-7-1952 ban-hành Bộ-luật Lao-động» Dự luật đã được Thượng nghị viện biểu quyết ngày 5-5-1971 với nhiều sự sửa đổi (có viện dẫn lý-do) đề yêu cầu Hạ nghị viện phúc nghị.

a) Về điều 221 (mới).

Sơ với bản văn của Dự thảo luật, Tu chính của Ủy ban Lao động Xã hội Cựu chiến binh Hạ nghị viện đã sửa đổi hạn kỳ tối thiểu từ 7 ngày còn 4 ngày và ấn định mức tối đa 3 tháng.

Đồng thời thanh tra và kiểm tra lao động được quyền ra lệnh áp dụng tức khắc các biện pháp phòng ngừa hữu hiệu, khi có nguy cơ tức thời; nhưng nếu không thể thì hành ngay việc này, thì có thể ra lệnh ngưng ngay hoạt động của xí nghiệp và công nhân được hưởng mọi quyền lợi trong khi tạm nghỉ.

Thượng-nghị-viện đã yêu cầu phúc nghị lại nhiều điểm.

- 1) Thay đoạn : « ra lệnh buộc chủ nhân »  
bằng : « yêu cầu chủ nhân »  
Với lý do : Để vấn đề thêm phần tế nhị hơn.

Ủy-ban chúng tôi nhận định rằng đây là một lệnh thực sự buộc chủ nhân phải tuân theo, và phải ghi vào phần thứ 3 trong cuốn « sổ chủ nhân » trừ liệu nơi điều 158, nếu chấp nhận quan điểm của Thượng-nghị-viện, điều 158 này cũng phải sửa đổi.

2) Kéo dài hạn kỳ được quá 3 tháng nếu có lý do chính đáng.

Với lý do : hạn kỳ 3 tháng quá gò bó và có thể không đủ để chủ nhân xí nghiệp chỉnh đốn tình trạng.

Ủy-ban chúng tôi cho rằng như vậy sẽ không còn mức tối đa và công nhân sẽ tiếp tục gánh chịu mọi sự rủi ro. Các xí nghiệp cần chấm dứt càng sớm càng tốt sự vi phạm luật lệ an ninh lao động; nếu không sửa đổi kịp trong thời hạn tối đa là 3 tháng, thì nên đóng cửa xí nghiệp. Và lại điều 222 đã trừ liệu thủ tục khiếu nại rồi.

3) các công nhân tạm nghỉ việc được hưởng mọi quyền lợi, nếu không được sử dụng trong các công việc khác.

Với lý do : một xí nghiệp có thể có nhiều nhà máy, nên có thể sử dụng nhân viên của một nhà máy bị tạm ngưng hoạt động.

Ủy-ban chúng tôi nghĩ rằng việc sử dụng nhân công trong phạm vi một xí nghiệp là một vấn đề hoàn toàn nội bộ, không cần nêu rõ trong đạo luật này.

b) Về điều 222 ( mới ).-

Ủy-ban Lao động Xã hội và Cựu chiến binh Hạ-nghị-viện đã tu chính Dự thảo luật về sự thiết lập và thành phần của ủy ban an toàn lao động.

Thượng-nghị-viện yêu cầu phúc nghị về các điểm :

1) Đổi chữ « lệnh truyền » thành « lời yêu cầu ». Lý do mà Thượng-nghị-viện nêu ra cũng như quan điểm của ủy ban chúng tôi đã được trình rõ trong điều 221.

2) Đặt kỳ hạn 7 ngày để Tổng-trưởng Lao động chuyển đơn khiếu nại.

Ủy-ban chúng tôi xét thấy thời gian 7 ngày quá gò

bó, như Thượng-nghị-viện đã nêu ra đối với hạn kỳ 3 tháng mới ở điều trên, đây là một điều khoản có tính cách lập quy.

3) Đổi tên và thành phần ủy ban an toàn lao động.

Ủy-ban chúng tôi cho rằng : danh từ « tam phương » ngụ ý có sự đồng đều về số hội viên dành cho mỗi giới : Chính-quyền, chủ nhân và công nhân. Điều này không thiết thực, vì ủy ban chỉ có nhiệm vụ Tư vấn, nên càng có tiếng nói hữu quyền thì vấn đề càng sáng tỏ.

Vậy quan điểm của ủy ban lao động xã hội Cựu chiến binh Hạ-nghị-viện có phần hợp lý hơn, vì trừ liệu các đại diện của nhiều Bộ ( Y-tế, Kinh-tế, Công-chánh v.v... ) hợp với các đại diện tổ chức công nhân và tổ chức chủ nhân thành ủy ban an toàn lao động.

4) Định kỳ hạn thiết lập ủy-ban Tam-phương An-toàn Lao-động :

Lý do : Cần nhiều nhất là hai (2) tháng sau khi ban hành luật này.

Chúng tôi nghĩ rằng : thời gian 2 tháng có thể kéo dài hay ngắn quá, tùy theo quan điểm lựa chọn người vào ủy-ban, vậy đặt kỳ hạn cũng có phần gò bó cho Tổng-trưởng Lao-động, khi lựa chọn người và đề nghị lên thủ tướng ban hành nghị-dịch thiết lập ủy ban.

Về điểm này theo chúng tôi nghĩ : phải để cho Thủ-tướng chọn các hội viên thuộc các bộ khác để thiết lập ủy-ban, thì tính cách tư vấn mới thiết thực.

6) Ấn-dịnh 15 ngày để ủy-ban cứu xét và cho ý kiến.

Chúng tôi nghĩ rằng : thời hạn này cũng có tính cách gò bó và khó áp dụng với thể thức làm việc của ủy ban trên thực tế.

Kính thưa ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý đồng viện.

Qua các điểm mà Thượng-Nghị-viện yêu cầu Hạ-Nghị-viện phúc nghị.

Ủy-ban chúng tôi hoàn toàn không đồng quan điểm với bản phúc nghị của Thượng-Nghị-viện.

Chiếu điều 43 Hiến-pháp và điều 157 Nội-Quy Hạ-Nghị-viện.

Ủy-Ban chúng tôi đề nghị bác bỏ toàn thể bản phúc nghị của Thượng-Nghị-viện về dự luật 97/69/HP.

Trân trọng kính chào ông Chủ-tịch và Quý Đồng-viện.

O. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện.

Sau phần phúc trình của ủy ban là phần thảo luận các điểm do Thượng-Nghị-viện yêu cầu phúc nghị.

Chúng tôi kính mời quý đồng viên nào có ý kiến lên diễn-dàn.

Nếu không đồng viên nào có ý kiến trái ngược với đề nghị của ủy ban, chúng tôi xin khoáng đại biểu quyết.

Chúng tôi xin lập lại là ủy ban đề nghị bác bỏ toàn bộ quan điểm của Thượng-Nghị-viện. Chúng tôi xin nêu câu hỏi đề khoáng đại biểu quyết.

Quý đồng viên nào đồng ý bác bỏ toàn bộ quan điểm của Thượng-Nghị-viện, xin giơ tay.

\* \* \*

73 vị chấp-thuận bác bỏ

\* \* \*

Như vậy, quan điểm của Thượng-Nghị-viện được coi như chung quyết đối với các điểm mà Thượng-Nghị-viện yêu cầu Hạ-Nghị-viện phúc nghị trong dự thảo luật số 97/69/HP. Chúng tôi xin cảm ơn quý đồng-viện.

Kính mời ông Chủ-tịch ủy-ban.

Ô. NGÔ-XUÂN-THU (Chủ-tịch ủy ban Lao-dộng).—

Chúng tôi thay mặt cho toàn thể quý vị ở trong ủy-ban Lao-dộng Hạ-Nghị-viện, xin chân thành cảm tạ ông Chủ-tịch và toàn thể quý đồng-viện.

Vỗ tay

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng-viện.

Chúng tôi thay mặt cho quý đồng viên đề cảm ơn ông Chủ-tịch và tất cả ủy viên trong ủy ban Lao-dộng đã hai lần trình bày với khoáng đại hai dự thảo luật liên quan tới lãnh vực lao động đề chúng ta chung quyết ngày hôm nay.

Trước khi bế-mạc, chúng tôi trân trọng kính mời quý đồng-viện đến họp đông đủ 9 giờ sáng mai để chung-quyết hai dự-thảo-luật số 29 và 30/72 ban-hành Ngân-sách Quốc gia bổ-túc niên-khóa 1972 và Ngân-sách Quốc-gia toàn niên năm 1973.

Chúng tôi xin cảm ơn trước quý đồng-viện,

Đến đây chúng tôi tuyên bố bế mạc buổi họp.

\* \* \*

Bế mạc 10 giờ 30

\* \* \*

Tông Thơ ký,

NGUYỄN-VĂN-THỐNG

Chủ-tịch,

NGUYỄN-BÁ-CÀN

BIÊN-BẢN phiên họp Hạ-nghị-viện số : 21/72/H2/BB  
Ngày 30 tháng 12 năm 1972.

Khai-mạc : 9 giờ 40'

\* \* \*

Chủ-tọa phiên-họp :

Ô. NGUYỄN-BÁ-CÀN,

Chủ-tịch Hạ-nghị-viện,

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ :

— Chung-quyết theo lời yêu-cầu phúc-nghị của Thượng nghị viện :

1) Dự-thảo-luật số 29/72/HP2 «Ban hành Ngân-sách Quốc gia bổ túc niên khóa 1972».

2) Dự-thảo-luật số 30/72/HP2 «Ban hành Ngân sách Quốc gia niên khóa 1973».

\* \* \*

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi tuyên-bố phiên họp khai mạc.

Kính mời Tông Thơ-ký-doàn.

Ô. NGUYEN-PHUỐC-QUANG (Đệ I Phó Tông Thơ-ký).—

Chiếu điều 106 Nội-quy Hạ-nghị-viện, Tông Thơ-ký đoàn chúng tôi xin xướng danh quý vị Dân-biểu chưa ký tên vào bảng danh sách hiện-diện ngày hôm nay, 30/12/1972.

Ô.Ô. Dân-biểu Rcom Anhót

Trần Văn Ân

Danh Bao

Nguyễn Phúc Liên Bảo

Trương Xuân Bà

Nguyễn Văn Bảy

Huỳnh-trung-Chánh

Lý-quí-Chung

Nguyễn-hữu-Chung

Nguyễn-dức-Cung

Huỳnh-ngọc-Diêu

Đình-xuân-Dũng

Trần-văn-Đôn

Nguyễn-tấn-Đời

Ô.Ô. Dân-biểu Phạm-hữu-Gia  
 Nguyễn-long-Giao  
 Lê-văn-Hiền  
 Nguyễn-hữu-Hiệu  
 Bà Trần-thị-Hoa tự Phấn  
 Ô.Ô. Phan-xuân-Huy  
 Dương-minh-Kính  
 Lê-quang-Liêm  
 Hồ-kim-Long  
 Nguyễn-thị-Lý  
 Đoàn-Mại  
 Nguyễn-Mậu  
 Tư-dờ-Minh  
 Vũ-công-Minh  
 Nguyễn-ngọc-Nghĩa  
 Phạm-thành-Ngọc  
 Hồ-ngọc-Nhuận  
 Nguyễn-minh-Phú  
 Phang-công-Phú  
 Dương-minh-Quang  
 Gip-a-Sáng  
 Võ-thành-Son  
 Mã-Thất  
 Nguyễn-tất-Thinh  
 Nguyễn-hữu-Thời  
 Đặng-văn-Tiếp  
 Dương-thanh-Tồn  
 Võ-long-Triều  
 Hồ-đức-Trung  
 Đào-văn-Tố  
 Nguyễn-phước-Vĩnh-Tùng  
 Hồ-Uyển.

Tổng kết có 107 Dân-biểu hiện diện ngày hôm nay.

Kính thưa ông Chủ-tịch

Kính thưa Quý vị đồng viện.

Tiếp theo đây, Tổng thư ký đoàn chúng tôi xin thông

báo cùng khoáng-dại bản kiến- nghị với 68 chữ ký của quý vị Dân-biểu nguyên-văn như sau :

Kính gửi ông Chủ-tịch Hạ-ng-hi-viện.

Thưa ông Chủ-tịch,

Chiếu điều 47 khoản 3 Hiến-pháp Việt-nam Cộng-hòa ngày 1/04/1967,

Chiếu điều 94 Nội-quy Hạ-ng-hi-viện

Chúng tôi, những Dân-biểu ký tên dưới đây, trân-trọng yêu cầu ông Chủ tịch triệu tập một khóa họp bất thường ngay sau khi khóa họp thường lệ tháng 10 năm 1972 chấm dứt, để thảo luận và biểu-quyết dự luật quy định thể thức cuộc bầu cử bốn phần Thượng nghị viện

Trân-trọng kính chào ông Chủ-tịch,

Ô.Ô. Dân-biểu Huỳnh-ngọc-Anh

Vũ-Công

Nguyễn-văn-Hàc

Trần-dình-Ngọc

Lý hiên Tài

Bùi-văn-Mỹ

Nguyễn-bá-Lương

Nguyễn-văn-Diệu

Vô-văn-Phát

Huỳnh-văn-Trứ

Dương-vy-Long

Nguyễn-văn-Thượn

Nguyễn-phước-Quang

Nhữ-văn-Úy

Đỗ-Thông

Nguyễn-quốc-Biễn

Hồ-ngọc-Cần

Trần-công-Định

Lê-văn-Tính

Lê-quang-Liêm

Phạm-hữu-Gia

Diệp-văn-Hưng

Vũ-văn-Quý

Phạm-duy-Tuệ

Phạm-Anh

Ô.Ô. Dân-biểu Hồ-văn-Xuân  
 Trần-thăng-Thức  
 Lê-văn-Diện  
 Đinh-xuân-Ninh  
 Hoàng-Thông  
 Trương-văn-Nguyên  
 Phạm-văn-Út  
 Võ-thành-Son  
 Danh-Nở  
 Châu-Nghét  
 Nay-Lo  
 Trương-văn-Phúc  
 Đặng-quang-Lượng  
 Sơn-Sự  
 Thạch-lang-Sa  
 Nguyễn-tấn-Phước  
 Touch-Ton  
 Đinh-văn-Rói  
 Ngô-xuân-Thu  
 Lê-chí-Hiếu  
 Vương-sơn-Thông  
 Mã-Thất  
 Lưu-quang-Sang  
 Lâm-hoàng-Hôn  
 Nguyễn-văn-Chi  
 Hồ-kim-Long  
 Phạm-văn-Răng  
 Nguyễn-văn-Thống  
 Lý-siu-Công  
 Y-Dhe-Adrong  
 Nguyễn-văn-Phiên tự Péang  
 Đào-bá-Ngọc  
 Bà Nguyễn-thị-Lý  
 Ô.Ô. Trương-như-Thiểm  
 Phạm-thành-Ngọc  
 Ngô-văn-Luôn  
 Trần-văn-Đôn  
 Nguyễn-tấn-Đời

Ô.Ô. Dân-biểu Nguyễn-ngọc-Bà

Nguyễn-thị-Hai

Trần-văn-Ân

Phạm-văn-Lón

Kính thưa ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý đồng viện,

Sau đây Tổng Thư-ký-đoàn chúng tôi xin thông tri chương trình nghị sự phiên họp kế tiếp đại ngày hôm nay :  
 Chung quyết theo lời yêu cầu phúc nghị của Thượng-nghi-viện :

1) Dự-thảo-luật số 29/72/HP2 «ban hành Ngân-sách Quốc-gia bổ-túc niên-khóa 1972».

2) Dự-thảo-luật số 30/72/HP2 «ban hành Ngân-sách Quốc-gia niên khóa 1973».

Lễ bế mạc khóa họp thường lệ tháng 10-1972.

Kính thưa ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý đồng viện.

Phần trình bày của Tổng-thư-Ký-đoàn chúng tôi đến đây chấm dứt.

Xin cảm ơn Quý vị.

Ô. CHỦ-TỊCH. —

Kính thưa Quý đồng viện.

Về phần nhật ký địa phương hôm nay, không có đồng viện nào ghi tên. Chúng tôi xin đi ngay vào nghị-trình chính thức ngày hôm nay là chung quyết theo lời yêu cầu phúc-nghị của Thượng-nghi-viện:

1) Dự-thảo-luật số 29/72/HP2 «ban hành Ngân-sách Quốc-gia bổ túc niên khóa 1972».

2) Dự-thảo-luật số 30/72/HP2 «ban hành Ngân-sách Quốc-gia niên khóa 1973».

Chúng tôi kính mời ông Chủ-tịch và quý vị trong Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh lên bàn Thuyết-trình-đoàn.

Kính thưa Quý vị đồng viện.

Trong phần đầu, chúng ta sẽ chung quyết dự thảo luật số 29/72/HP2 «ban hành Ngân-sách Quốc-gia bổ túc niên khóa 1972».

Chúng tôi kính mời Ủy-ban.

Ô. TRƯƠNG-NHƯ-THIỆM (Thuyết trình viên). —

Kính thưa ông Chủ tịch,

Kính thưa Quý đồng viện.

Ủy-ban Ngân sách chúng tôi xin phúc trình về dự luật số 29/72/HP2 «Ban hành Ngân sách Quốc gia bổ túc niên khóa 1972».

Kính thưa ông Chủ-tịch.

Kính thưa Quý đồng viện.

Trong phiên họp khoáng đại ngày 20-11-1972, Hạ nghị viện đã chấp thuận một ngân sách bổ túc cho năm 1972 lên tới 41.680.626.000\$ so với đề nghị của Hành pháp là 43.929.381.000\$ — với những lý do mà ủy ban Ngân sách Tài chính đã có đi trình bày trong bản phúc trình số 01/H/UBNSTC ngày 10-11-1972 trước đây.

Chúng tôi xin nhắc lại sơ lược là: cắt bỏ những kinh phí của một số cơ quan lợi dụng ngân sách bổ túc để tái ghi những kinh phí đã bị mình thì bác bỏ trong ngân sách nguyên thủy mà cho tới ngày hôm nay vẫn chưa chi tiêu; với dụng ý là sẽ chi tiêu vào năm 1973 một số kinh phí vừa phải; loại bỏ những kinh phí mà các cơ quan không hề xin cấp.

Khi thảo luận ngân sách 1972, Thượng nghị viện, như ông Chủ tịch Thượng nghị viện đã xác nhận trong văn thư phúc nghị, hoàn toàn đồng quan điểm với Hạ nghị viện chúng ta, nhưng viện lễ thời gian hiến định quá chặt chẽ không đủ để cứu xét những đề nghị hủy bỏ kinh phí theo tiêu chuẩn nói trên của Hạ nghị viện chúng ta nên Thượng nghị viện «đành phải tu chính lại toàn bộ Dự thảo luật theo ý đề nghị của Hành-pháp».

Ủy-ban Ngân-sách Tài-chính chúng tôi trong phiên họp ngày 27-12-1972 nhận định rằng lý do nêu trên là lý do nhưng không phải là lý do duy nhất khiến Thượng-nghị-viện tái lập kinh phí bổ túc 1972 như Hành-pháp đề nghị.

Ủy-ban Ngân-sách Tài-chính chúng tôi rất phân vân là giữa hai lý do nói ra và không tiện nói ra, lý do nào mới là lý do chính yếu làm động cơ thúc đẩy cho việc tái lập số kinh phí bổ túc 1972 như đề nghị của Hành-pháp.

Nhưng trong mọi trường hợp sự sai biệt giữa 43.929.381.000\$ và 41.680.626.000 = 2.248.755.000\$ là những kinh phí không cần thiết và chưa thực sự chi tiêu cho tới cuối năm 1972 nên ủy-ban Ngân-sách Tài-chính chúng tôi, sau khi thảo luận và biểu quyết, trên trọng kính đề nghị khoáng đại Hạ nghị-viện bằng một biểu quyết duy nhất bác bỏ hoàn toàn phúc nghị của Thượng nghị viện liên quan tới Dự thảo luật 29/72/HP2 «ban hành Ngân-sách bổ túc 1972».

Trước khi dứt lời ủy-ban Ngân-sách chúng tôi xin chân thành tạ quý vị Dân-biểu đã hiện diện với số 107 vị.

Trân trọng cảm ơn và kính chào ông Chủ-tịch cùng quý đồng viện.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Kính thưa Quý đồng viện.

Sau phần phúc trình của ủy-ban là phần thảo luận các điểm do Thượng-nghị-viện yêu cầu phúc nghị.

Chúng tôi kính mời Quý đồng viện nào có ý kiến lên diễn đàn.

Nếu không đồng viên nào có ý kiến, chúng tôi đề nghị khoáng đại biểu quyết. Trước khi biểu quyết, chúng tôi xin Tổng-thơ-ký-doàn cho Cảnh lại mời tất cả Quý vị Dân-biểu vào phòng họp.

Kính thưa Quý đồng viện.

Ủy-ban đề nghị bác bỏ toàn bộ quan điểm của Thượng nghị viện đối với dự luật 29/72/HP2 «ban hành Ngân-sách Quốc-gia bổ túc niên khóa 1972».

Chúng tôi xin nêu câu hỏi đúng theo điều 157 Nội-quy đề quý đồng viện biểu quyết. Trước khi biểu quyết, chúng tôi yêu cầu Cảnh lại, một lần nữa, kiểm điểm tổng số quý vị Dân-biểu hiện diện.

Kính thưa Quý đồng viện.

Chúng tôi xin nêu câu hỏi đề quý đồng viện biểu quyết.

Quý đồng viện nào bác bỏ toàn bộ quan điểm của Thượng-nghị-viện về dự luật 29/72/HP2 «ban hành Ngân-sách Quốc-gia bổ túc niên khóa 1972», xin giơ tay.

\* \* \*

107 vị chấp thuận

\* \* \*

(Vỗ tay)

Kính thưa Quý đồng viện,

Chiều điều 43 khoản 8 Hiến-pháp, chúng tôi xin tái bác bỏ quan điểm của Hạ-nghị-viện về dự luật 29/72/HP2 ban hành Ngân-sách Quốc-gia bổ túc niên khóa 1972 được chúng quyết.

Chúng tôi xin cảm ơn Quý đồng viện.

(Vỗ tay)

Bây giờ, chúng tôi xin trao lời cho ủy-ban để tiếp tục phúc trình trước khoáng đại dự luật số 30/72/HP2 «ban hành Ngân-sách Quốc-gia niên khóa 1973».

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIEM (Thuyết-trình-viên).—

Trước khi phúc-trình về Ngân-sách tài-khoá 1973, ủy-ban Ngân-sách chúng tôi xin chân thành cảm tạ quý đồng viện đã ủng hộ quan điểm của ủy ban chúng tôi, đồng thời cũng là quan điểm của Hạ-nghị-Viện với 107 vị trên 111 vị hiện diện. Một lần nữa, chúng tôi xin cảm ơn ông Chủ-tịch và quý đồng viện.

Bây giờ, chúng tôi xin phúc trình về phúc nghị của Thượng-nghị-Viện liên quan đến dự thảo luật số 30/72/HP2 «ban hành Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1973».

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Cách đây 40 ngày ủy-ban Ngân-sách Tài-chính chúng

«Đã phức trình» trước khoáng đại Hạ-nghị-Viện chấp-thuận Ngân-sách Quốc-gia 1973 một số kinh phí 425.986.608.500\$ so với đề nghị nguyên thủy của Hành pháp là 436.500.000.000\$.

Mặc dầu trong phần ấn định kinh phí cho mỗi điều, chương, mục của ngân-sách đã có sự khác biệt khá trầm trọng giữa ý kiến của các Dân-biểu nhưng tổng-số cắt giảm 10.513.391.500\$ đã thể hiện mối ưu-tư và cố gắng của Hạ-nghị-Viện là tiết giảm những chi tiêu không thực sự cần thiết của tất cả các cơ quan công quyền miễn là không làm đình trệ và tê-liệt hoạt-dộng của các cơ quan này.

Ủy-ban Ngân-sách Tài-chánh chúng tôi quan niệm rằng càng cắt giảm nhiều bao nhiêu càng hạ được mức ứng trước của Ngân-hàng Quốc-gia do sự chi tiêu của các cơ quan công quyền và giảm bớt phần đóng góp của dân chúng dù là đóng góp gián tiếp.

Thực vậy tổng số tiền ứng trước của Ngân-hàng Quốc-gia cho Ngân-sách chung qui cũng chỉ là tổng số tiền mà mỗi người công dân không phân biệt giàu nghèo già trẻ đàn ông hay đàn bà; tất cả 17 triệu rưỡi đồng bào phải đóng góp đồng đều do sự mất giá của tiền tệ Quốc-gia.

Kính thưa Ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Trong phần trên bản phức trình này, ủy ban chúng tôi đã có dịp dùng chữ Thượng-nghị-viện cứu xét Ngân-sách Quốc-gia 1973 thay vì phức nghị là vì lý do Thượng-nghị-viện thay vì cứu xét căn cứ trên biểu quyết của Hạ-nghị-viện gửi sang hầu bỏ tức những sự biểu quyết đó theo đúng nghĩa danh từ phức nghị, Thượng-nghị-viện đã cứu xét Ngân-sách trên bản dự thảo của Hành-pháp, đề nghị tăng giảm so với đề nghị của Hành-pháp.

Do đó, khi tiếp nhận bản văn « phức nghị » ủy ban Ngân-sách Tài-chánh chúng tôi không biết đề nghị nào là của Hạ-nghị-viện được sửa đổi đề trình xin khoáng đại Hạ-nghị-viện cứu xét lại quan điểm của mình.

Trên thực tế và trên công việc làm đối với ngân-sách quốc-gia 1973 có thể nói là 2 lần cứu xét ngân-sách :

- Hạ-nghị-viện cứu xét ngân-sách căn cứ trên dự-thảo-luật của Hành-pháp.
- Thượng-nghị-viện cũng cứu xét ngân-sách trên dự-thảo-luật của Hành-pháp.

Và trong phiên họp khoáng-dại Hạ-nghị-viện ngày hôm nay đề thảo luận phức nghị ngân sách chẳng qua là chỉ để lựa chọn giữa hai biểu quyết ngân sách của Thượng-nghị-viện và Hạ-nghị-viện so với đề nghị của Hành-pháp và phải có 2/3 tổng số dân-biểu chấp thuận thì biểu quyết của Hạ-nghị-viện mới được coi là quan điểm của Quốc-đại.

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý đồng viện,

Vì những lý do trình bày trên đây, ủy-ban ngân-sách tài-

chánh chúng tôi kính đề nghị ông Chủ-tịch cùng quý vị đồng-viện biểu quyết bác bỏ toàn bộ quasa điểm của Thượng-nghị-viện.

Trân trọng cảm ơn và kính chào ông Chủ-tịch và quý đồng viện.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi xin cảm ơn ủy-ban.

Trước khi sang phần biểu quyết, chúng tôi kính mời quý đồng viện nào có ý-kiến về những điểm mà Thượng-viện yêu-cầu phức nghị lên diễn đàn.

Nếu không đồng viện nào có ý kiến trái ngược với đề nghị của ủy-ban, chúng tôi đề nghị khoáng đại biểu quyết. Chúng tôi yêu cầu Tổng Thư-ký-đoàn cho Cảnh lại mời tất cả quý vị Dân-biểu vào phòng họp.

Chúng tôi xin nhắc lại đề nghị của ủy ban là bác bỏ toàn bộ quan điểm của Thượng-nghị-Viện về dự-luật 30/72/HP2 «ban hành Ngân-sách Quốc-gia niên-khoá 1973».

Chiếu điều 157 Nội-quy, chúng tôi xin nêu câu-hỏi đề khoáng đại biểu quyết.

Quý đồng viện nào bác bỏ toàn bộ quan điểm của Thượng nghị Viện về dự-luật 30/72/HP2 «ban hành Ngân-sách Quốc-gia niên khóa 1973», xin giơ tay.

\* \* \*

98 vị chấp thuận

\* \* \*

Như vậy, chiếu điều 43 khoản 8 của Hiến-pháp, quan điểm của Thượng nghị Viện được coi là chung quyết.

Chúng tôi xin cảm ơn quý đồng viện.

(Vỗ tay)

Chúng tôi kính mời ủy-ban.

Ô. TRƯƠNG-NHU-THIỆM (Thuyết-trình-viện).—

Kính thưa ông Chủ-tịch,

Kính thưa Quý vị đồng viện,

Ủy-ban Ngân-sách chúng tôi xin chân thành cảm tạ ông Chủ-tịch cũng như quý vị đồng viện đã hiện diện đồng đủ ngày hôm nay để biểu quyết thông qua hai dự-luật về Ngân-sách bổ túc tài khóa 1972 cũng như Ngân-sách Quốc-gia tài khóa 1973.

Một lần nữa, ủy-ban chúng tôi xin đa tạ quý đồng viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.—

Chúng tôi thay mặt toàn thể quý đồng viên, xin nhiệt thành cảm ơn ủy-ban ngân-sách tài-chánh đã tích cực làm việc ngay từ khi khai diễn khóa họp thường lệ của chúng ta để hoàn thành hai dự luật và cũng đã tiếp tục nỗ lực để trình khoáng đại chúng quyết hai dự luật về ngân-sách bổ-túc niên khóa 1972 và ngân-sách niên khóa 1973.

Kính thưa Quý đồng viên,

Trong phiên họp chốt hôm nay của khóa họp thường lệ thứ hai năm 1972, thay mặt văn phòng và với tư cách Chủ-tịch Hạ-nghị-viện, tôi xin chân thành cảm tạ toàn thể quý đồng viên đã góp phần xây dựng tích cực vào sinh hoạt của Hạ-nghị-viện trong suốt khóa họp.

Khóa họp này kết thúc giữa lúc Quốc-gia đang ở vào giai đoạn nghiêm trọng, vận mạng dân-tộc đang được quyết-định, nên tôi thôi nghỉ nhân dịp này, sau khi kiểm điểm sơ lược những công-tác lập-pháp mà chúng ta đã hoàn thành trong 3 tháng vừa qua, chúng ta cũng cần có một vài nhận định về tình hình đất nước, ngõ hầu tìm một đường hướng hoạt động phù hợp với quyền lợi của Tổ-Quốc.

Về phương-diện lập-pháp, một phần quan trọng thuộc các lãnh vực an-ninh, quốc-phòng, kinh-tế, tài-chánh đã được Quốc-hội ủy-quyền cho Tổng-thống. Tuy nhiên, trong khóa họp này, chúng ta cũng đã tiếp tục những công tác thường xuyên như :

— Chỉ-dịnh các Giám-sát-viên,

— Chỉ-dịnh các Hội-thẩm Đặc-biệt Pháp-viện, và phê chuẩn thỏa-ước quốc-tế được liệt-kê sau đây :

— Phê-chuẩn quy-chế của tổ-chức thế-giới về du-lịch (OMT).

— Phê-chuẩn bản tu-chính Hiệp-định quốc-tế năm 1960 về bảo vệ nhân mạng ngoài biển.

— Phê-chuẩn thỏa-ước giữa các Chánh-phủ ấn-định quy chế và cơ cấu tổ-chức quốc-tế viễn-thông vệ-tinh "Intelsat" và thỏa-ước điều hành giữa các cơ quan hữu trách về viễn-thông vệ-tinh "Intelsat".

— Phê-chuẩn thỏa-ước La Haye nhằm trừng trị các vụ cướp đoạt bất chính phi cơ.

— Phê-chuẩn các văn kiện do hội-ngiệp liên-hiệp bưu-chính quốc-tế ký thứ 16 chấp-thuận tại Tokyo năm 1969.

— Phê-chuẩn thỏa-ước giữa Chánh-phủ Cộng-hòa Kampuchea và Chánh-phủ Việt-nam Cộng-hòa về hoạt động hàng-không giữa lãnh-thổ và bên ngoài lãnh-thổ của hai Quốc-gia.

Phê-chuẩn 2 Hiệp-định thư tu chính 2 điều khoản của thỏa-ước hàng không dân-sự quốc-gia.

Ngoài ra, chúng ta cũng đã chung quyết một số các dự luật do Thượng-nghị-viện yêu cầu phúc nghị như :

1) Dự-thảo luật «Định-chuẩn».

2) Dự-án luật qui định việc chính ngừa lao và ba bệnh yết hầu, uốn ván và ho gà cho trẻ em.

3) Dự-thảo luật tu-chính điều 32 sắc luật 012/66 ngày 30.3.66 về việc ấn-định thành phần ba Tri-vụ phòng thương-mại và công-kỹ-nghệ Saigon.

4) Dự-thảo luật ấn-định việc thành lập các Tòa-án Điện-dịa.

5) Dự-thảo luật ấn-định quy chế các Ngân-hàng Nông-thôn.

6) Dự-thảo luật thiết lập chế độ bồi thường và bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

7) Dự-thảo luật sửa đổi điều 221 và 222 Dự số 15 ngày 8-7-1952 ban hành Bộ Luật Lao-động.

8) Dự-thảo luật về Ngân-sách bổ-túc 1972.

9) Dự-thảo luật về Ngân-sách Quốc-gia tài khóa 1973.

Nhưng phần chính yếu đã chiếm một phần lớn thời giờ của chúng ta trong khóa họp này là việc thảo luận và biểu quyết Ngân-sách Quốc-gia tài khóa 1973. Tôi không muốn đề cao sự hoạt động tích cực của các ủy-ban, nhưng nhân dịp này tôi cũng xin ghi nhận sự đóng góp hữu hiệu của các ủy ban với 71 phiên họp, trong đó có 27 phiên họp tiếp xúc với Hành-pháo.

Một điểm quan trọng đáng ghi nhận của khóa họp này là trong phiên họp khoáng đại thảo luận về hiến pháp đất nước, toàn thể quý đồng viên đã mạnh dạn nói lên quan điểm nhất trí của dân tộc về giải pháp chấm dứt chiến tranh để văn-lời hòa bình cho đất nước, phản ảnh trung thực nguyện vọng của 17 triệu tuổi đồng bào. Nguyên-vọng chúng ta, của toàn thể nhân dân miền Nam là muốn được sống trong Hòa-bình và Tự do.

Nhưng, cho đến ngày nay, Hòa-bình vẫn chưa đến, mảnh đất bé nhỏ quá nhiều đau khổ này, Hòa-bình sao được khi hai bên đang đàm phán thì Công-sản bít chấp dự luật Quốc-tế xua quân vượt tuyến xâm lăng miền Nam.

Hòa-bình sao được khi Công-sản chưa đặt bút ký mà đã chủ trương xé hòa ước ngay trong tư tưởng họ, đặt kế hoạch chiếm đất, chiếm dân, bắt cóc, giết hai đồng bào, lật đổ chánh quyền miền Nam. Hành-động Cộ-g-sản xuất phát từ chủ trương máu lửa và hận thù, Công-sản lại luôn miệng lừa phỉnh dư luận bằng danh từ hòa hợp Quốc-gia, hòa giải dân tộc.

Nguyên-nhân chính đã làm cho hòa-bình chậm đến là từ 4 năm nay, trong các cuộc thương-giại công khai hay kín đáo, Công-Sản Bắc-Việt luôn luôn bảo thủ lập-trường của họ là đòi hỏi những điều-kiện thuận-tiện để cho họ chiếm đoạt miền Nam tự-do này, điều mà họ không bao giờ thực-hiện được bằng chiến tranh xâm lăng.

Đối với Công-Sản, ngưng bắn chỉ có nghĩa là thay đổi hình-thức tranh-dấu, còn mục tiêu thôn tính trước sau vẫn là một. Do đó, không một ai phải ngạc nhiên khi thấy Bắc-Việt không chấp nhận một Ủy-hội Quốc-tế Kiểm-soát Đình-chiến có đủ thẩm quyền và phương-tiện để thi-hành nhiệm-



vụ một cách hữu-hiệu. Và cũng không một ai phải ngạc-nhiên khi Cộng-Sản đòi xé bỏ Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa, giải tán các cơ chế Hiến định và cơ-sở chính quyền hiện-hữu để gây xáo-trộn, tạo bất ổn, dọn đường cho chúng để bề thối tính miền đất tự-do này.

Đối lại với lập-trường ngoan-cố của Cộng-Sản, nhân-dân miền Nam đòi hỏi hai điều mà không ai có thể phủ nhận được đã phản ảnh tinh thần yêu-thượng hòa-bình và tự-do của nhân-dân miền Nam, thứ nhất là Bắc-Việt phải chấm dứt xáo-trộn, thứ hai là tương lai chính-trị miền Nam để cho nhân-dân miền Nam tự quyết.

Nhân-dân miền Nam Việt-Nam đòi hỏi mọi giải-pháp ngưng bắn phải đưa đến việc tái lập khu phi quân-sự trên và dưới vĩ-tuyến 17, là ranh-giới tạm-thời giữa hai miền Nam và Bắc Việt-Nam ấn-định bởi Hiệp-định Genève 1954 do chính Cộng-Sản Bắc-Việt đã ký kết.

Ranh giới phải được duy trì cho tới ngày thực-hiện thống-nhất hai miền Nam Bắc bằng những-phương thức Hòa bình và Dân-chủ. Đó là một trong những điều-kiện chính-yếu để cuộc ngưng bắn có ý-nghĩa và kiểm soát được.

Nhân dân miền Nam Việt-nam đòi hỏi việc ngưng bắn phải nhằm mục tiêu thực hiện một nền Hòa-bình thực sự công bằng, bảo đảm và bền vững. Do đó, đồng thời với chương-trình triệt-tối của tất cả quân đội ngoại nhập khác, quân đội Cộng-sản Bắc-việt phải rút lui hoàn toàn khỏi miền Nam Việt-nam. Bắc-việt có rút quân thì mới có hy-vọng tránh được các cuộc tấn sát tập thể nhân dân vô tội đã từng khiến cho dư luận thế-giới phải bàng hoàng.

Bắc-việt có rút quân thì nhân dân miền Nam kể cả khuynh hướng thiểu số gọi là «Mật-trận Giải-phóng Miền Nam» mới có cơ hội thuậ lợi hòa giải hòa-dồng, tự do lựa chọn tương lai chính-trị cho miền Nam Việt Nam, xừ-dụng quyề tự quyề; mà không có áp lực của khủng bố, của cường lực.

Cộng-sản Bắc-việt đã từng biết bao lần vi-phạm những lời cam kết của họ, dù rằng minh thị hay mặc nhiên cũng vậy, như họ đã vi-phạm Hiệp-định Genève 1954 về Việt-Nam, Hiệp-định Genève 1962 về Ai-Lao, các cuộc ngưng bắn nhân những ngày lễ trọng đại của dân tộc Việt-Nam, như Tết Nguyên-Đán Mậu-Than 1968, như họ đã vi-phạm mật-ước giữa chánh-quyền Johnson và nhà cầm quyền Bắc-việt vào cuối tháng 3 năm 1968.

Cho nên, điều tối thiểu là phải chấp-nhận nguyên-tắc buộc Cộng-sản Bắc-việt rút quân của họ khỏi miền Nam Việt-Nam, để sau này ít nhất lương tri của nhân loại còn có dịp lên án một lần nữa hành động vi phạm của bọn họ.

Từ ngày có hòa-dàm Ba l, chánh-quyền miền Nam đã nhiều lần bày tỏ thiện chí liên-tiếp đưa ra những đề-nghị rộng-rãi và cởi mở để tiến tới một giải-phép công-bằng cho cả đôi bên. Cho đến nay, con đường đi tới một cuộc dàn-xếp bằng thương-ngại vẫn rộng mở vì không một bên nào có thể có lợi do sự kéo dài chiến tranh hoặc do sự trì hoãn cuộc hòa đàm.

Đó là những thực tế mà các nhà lãnh-đạo Cộng-sản Bắc-việt cần phải hiểu: tiếp-tục kéo dài chiến-tranh, tiếp tục trì-hoãn hòa-dàm chỉ làm cho nhân-dân miền Bắc chịu thêm nhiều đau khổ vô ích,

Nhân dân cả hai miền Nam Bắc Việt-nam đều mong mỏi hòa-bình, đều đòi hỏi Hòa-bình. Không một người Việt-nam nào lại «cản trở hòa-bình» trừ tập-đoàn lãnh-đạo Cộng-sản Bắc-việt.

Kính thưa Quý đồng-viện.

Triền vọng hòa bình tuy đã bị Cộng-sản Bắc-việt đẩy lùi xa, nhưng nguyện-vọng hòa-bình của toàn dân vẫn không tan biến. Giai-đoạn hiện tại là giai-đoạn mà chúng ta, những đại diện dân cử, phải thể hiện ý muốn của toàn dân, phải tranh-thủ cho bằng được một nền hòa-bình vĩnh-cửu trong tự-do và dân-chủ và trong hướng đi này, tôi tin rằng quý đồng-viện sẽ đóng góp tích cực vào nỗ lực chung của đồng bào toàn quốc trong kỳ hưu khóa sắp tới.

Xin cảm ơn Quý đồng-viện

\* \* \*  
(Vỗ tay)  
\* \* \*

Kính thưa Quý đồng-viện,

Đến đây, chiếu điều 47 Hiến-pháp, tôi long trọng tuyên-bố bế-mạc khóa họp thường lệ thứ nhì năm 1972, và một lần nữa, chúng tôi xin chân thành cảm tạ toàn thể quý đồng-viện.

\* \* \*  
(Vỗ tay)

\* \* \*  
Bế mạc : 10g30'  
\* \* \*

Tổng Thư-ký, NGUYỄN-VĂN-THỐNG      Chủ-tịch, NGUYỄN-BÁ-CÀN

QUYẾT-ĐỊNH

Trích Quyết-định số 12 bis -H/HC/KT/QĐ ngày 16 tháng 2-1973 v/v bồi hoàn cho mỗi Vj Dân-biểu ngân khoản 200.000\$, về chi phí xuất ngoại trong niên-khoá 1973.

Nay chấp-thuận bồi hoàn cho mỗi Vj Dân-biểu có tên trong danh sách đính theo Quyết-định này một ngân khoản khoản là Hai Trăm Ngàn-đồng (200.000\$00) về chi phí xuất ngoại trong niên khóa 1973.

Ngân-khoản nói trên sung dương vào điều 3 Ngân-sách Hạ nghị-viện 1973 (Mục 2, Chương 106) và Quý phiếu đề tên Bà Lê-thị-Tiếp Chủ-sự Phòng Kế-toán Hạ-nghị-viện.

\* \* \*

Phụ bản đính theo Quyết định số 12 Bis/H/HC/KT/QĐ ngày 16-2-73 V/v Quý vj Dân biểu được ngân sách Hạ-nghị-viện bồi hoàn chi phí xuất ngoại trong niên khóa 1973.

Số TT	Họ và Tên Dân-biểu	Số tiền bồi hoàn	Cước chú
1	Nguyễn-văn-Thuận	200.000\$	
2	Phạm-duy-Tuệ	200.000\$	
3	Trần-thăng-Tức	200.000\$	
4	Phạm-Ach	200.000\$	
5	Đình-xuân-Minh	200.000\$	
6	Huỳnh-ngọc-Anh	200.000\$	
7	Đình-văn-Đệ	200.000\$	
8	Trương-như-Thiểm	200.000\$	
9	Nguyễn-ngọc-Bà	200.000\$	
10	Nhan-minh-Trang	200.000\$	
	Tổng cộng	2.000.000\$	

\* Kết toán phụ bảng này với số tiền là : Hai triệu đồng chẵn (2.000.000\$)00. —

Saigon, ngày 16 tháng 2 năm 1973

Chủ-tịch Hạ-nghi-viện  
DB. NGUYỄN-BÁ-CẦN

Trích Quyết-định số 17-H/HC/KT/QĐ ngày 12 tháng 3 năm 1973 v/v bồi hoàn cho Ông Hoàng-Thông Dân-biểu ngân-khoản 200.000\$, về chi phí xuất ngoại trong niên khóa 1973.

Nay chấp thuận bồi hoàn cho Ông Hoàng-Thông.

Dân-biểu Hạ-Nghi-Viện một ngân khoản Hai trăm ngàn đồng (200.000\$)00 về chi phí xuất ngoại trong niên khóa 1973.

Ngân khoản nói trên sung dương vào điều 3

Ngân sách Hạ-Nghi-Viện 1973 (Mục 2, Chương 106)

Trích Quyết-định số 20-H/HC/KT/QĐ ngày 17 tháng 3 năm 1973 cấp cho Phái đoàn Hạ-Nghi-Viện công xuất tham dự Hội-nghị Tu-chính Hiến-chương Liên-hiệp Nghị-sĩ Á-châu tại Tokyo ngân khoản 475.000\$, để dùng làm giao-tế phí cho phái đoàn.

Nay cấp cho Phái đoàn Hạ-Nghi-Viện công xuất tham dự Hội-nghị Tu-chính Hiến-chương Liên-hiệp Nghị-sĩ Á-châu tại Tokyo, một số tiền ứng trước là Bốn trăm bảy mươi lăm ngàn đồng (475.000\$)00 để dùng làm giao tế phí cho phái đoàn tại ngoại quốc (Quỹ số HNV 4/73).

Ngân khoản nói trên được cấp bằng một quỹ phiếu duy nhất, ngay sau khi Quyết định được duyệt ký và sung dương vào Mục 2, Chương 106, Điều 3 Ngân sách Hạ-Nghi-Viện niên khóa 1973.

Dân biểu Phạm-Ach, Trưởng Phái đoàn được cử giữ chức vụ Quản-lý Kế-toán Quỹ này.

Việc chứng minh số tiền ứng trước phải được thực hiện theo thể lệ tại chánh biện hành, ngay sau khi phái đoàn về nước và trễ lắm là ngày 30-6-1973, số tiền này phải được hoàn toàn chứng minh.

Trích Quyết định số 23-H/HC/KT/QĐ ngày 27 tháng 3 năm 1973 v/v bồi hoàn cho mỗi vị Dân-biểu ngân khoản 200.000\$, về chi-phí xuất ngoại trong niên khóa 1973.

Nay chấp thuận bồi hoàn cho mỗi vị Dân-biểu có tên trong danh sách đính theo Quyết định này một ngân khoản là Hai trăm ngàn đồng (200.000\$)00 về chi phí xuất ngoại trong niên khóa 1973.

Ngân khoản nói trên sung dương vào Điều 3 Ngân sách Hạ-Nghi-Viện 1973 (Mục 2, Chương 106) và Quỹ phiếu đề tên bà Lê-thị-Tiếp, Chủ sự Phòng Kế toán Hạ-Nghi-Viện.

\* \* \*

Phụ bản Đính theo Quyết-định Số 23/H/HC/KT/QĐ ngày 27-3-1973 V/V Quý vị Dân-biểu được Ngân-sách Hạ-Nghi-viện bồi hoàn chi phí xuất ngoại trong niên khóa 1973.

Số TT	Họ và Tên Dân-biểu	Số tiền bồi hoàn	Cước chú
1	Hồ-ngọc-Cần	200.000\$	
2	Trương-văn-Nguyên	200.000\$	
3	Nguy-Lo	200.000\$	
4	Tên-thất-Đông	200.000\$	
5	Dương-vy-Long	200.000\$	
6	Vương-son-Thông	200.000\$	
7	Trần-thị-Hoa tự Phấn	200.000\$	
8	Lê-quang-Liêm	200.000\$	
9	Phạm-văn-Út	200.000\$	
10	Trần-văn-Ân	200.000\$	
11	Nguyễn-văn-Hào	200.000\$	
	Tổng cộng	2.200.000\$	

\* Kết toán bằng kê này với số tiền là : Hai triệu hai trăm ngàn đồng (2.200.000(\$00))

Saigon, ngày 27 tháng 3 năm 1973

Chủ-tịch Hạ-nghị-viện

DB. NGUYỄN-BÁ-CÀN

*Trích quyết-định số 24-H/HC/KT/QĐ ngày 31-3-1973 ứng trước cho phái đoàn Hạ-Nghị-Viện công xuất tham dự khóa họp mùa xuân Liên hiệp Nghị-sĩ Quốc tế Abidjan ngân khoản 950.000\$, đề dùng làm giao tế phí cho phái đoàn.*

Nay ứng trước cho phái-đoàn Hạ-Nghị-Viện công xuất tham dự khóa họp mùa Xuân Liên hiệp Nghị sĩ Quốc tế tại Abidjan, một ngân khoản chín trăm năm mươi ngàn đồng (950.000\$00) đề dùng làm giao tế phí cho phái đoàn tại ngoại quốc (Quý số HNV 5-73).

Ngân khoản nói trên được cấp bằng một Quý phiếu duy nhất và sung đương vào Điều 3 Ngân sách Hạ-Nghị-Viện niên khóa 1973 (Mục 2, Chương 106).

Dân biểu Phạm-văn-Út được cử giữ chức vụ Quản lý Kế toán Quý này.

Việc chi tiêu số tiền ứng trước nói trên phải được chứng minh theo thể lệ tài chánh hiện hành ngay sau khi phái đoàn về nước và trễ lắm là 30-6-1973.

*Trích Quyết định số 26/H/HC/KT/QĐ ngày 2-4-1973 V/v Bồi hoàn chi phí lưu hành cho ông Dân biểu Hoàng-Thông.*

Nay chấp thuận bồi hoàn cho Ông Dân-biểu Hoàng-Thông, số tiền Hai trăm bốn mươi hai ngàn tám trăm sáu mươi bảy đồng (242.867\$00) bằng 5,1US\$3 (theo hối suất 475\$ một Mỹ kim) giá vé máy bay lộ trình Saigon-Tokyo, Seoul-Taipei-Hong-Kong-Saigon mà Ông Dân-biểu Hoàng-Thông đã ứng trước mua để kịp tham dự Hội nghị Tu chính Hiến chương Liên hiệp Nghị sĩ Á châu tại Tokyo.

Ngân khoản nói trên sung đương vào Mục 2, Chương 106, Điều 3, Ngân sách Hạ-Nghị-Viện, niên khóa 1973 và Quý phiếu đề tên ông Hoàng-Thông, Dân-biểu Hạ-Nghị-viện, Trưởng Phái đoàn.

*Trích Quyết định số 33-H/HC/KT/QĐ ngày 17-4-1973 V/v Bồi hoàn cho mỗi vị Dân biểu một ngân-khoản 100.000\$, đã xuất chi cho các công tác Xã-hội tại đơn-vị.*

Nay chấp thuận bồi hoàn cho mỗi vị Dân-biểu một ngân khoản là Một trăm ngàn đồng chẵn (100.000\$00) đã xuất chi cho các công tác xã hội tại đơn vị.

Ngân khoản nói ở điều 1 trên sung đương vào Mục 2, Chương 106, Điều 5 của Ngân sách Hạ-Nghị-Viện, niên khóa 1973 và ngân phiếu đề tên bà Lê-thị-Tiếp, Chủ sự Phòng Kế toán Hạ-Nghị-Viện.

*Trích Quyết-định số : 43A/H/HC/KT/QĐ ngày 23 tháng 5 năm 1973 V/v Bồi hoàn chi phí lưu hành cho ông Dân biểu Hoàng-Thông.*

Nay chấp thuận bồi hoàn cho ông Dân-biểu Hoàng-Thông số tiền Năm mươi một ngàn bốn trăm năm mươi tám đồng (51.458\$ 0) bằng 106US\$10 (theo hối suất 485\$ một Mỹ kim) giá vé máy bay lộ trình Saigon-Vientiane-Saigon mà ông Dân-biểu Hoàng-Thông đã ứng trước mua để kịp tham dự Ủy-ban Đặc-biệt Tu-chính Hiến-chương Liên- hiệp Nghị sĩ Á-châu tại Lào.

Ngân khoản nói trên sung đương vào Mục 2, Chương 106, điều 3, Ngân-sách Hạ-Nghị-Viện niên khóa 1973 và Quý phiếu đề tên ông Hoàng-Thông, Dân-biểu Hạ-Nghị-Viện, Trưởng Phái-đoàn.

*Trích Quyết-định số 45A-H/HC/KT/QĐ ngày 25 tháng 5 năm 1973 V/v Bồi hoàn cho mỗi vị Dân-biểu một ngân khoản 100.000\$, đã xuất chi cho công tác xã hội tại đơn vị trong tháng 5-1973.*

Nay chấp thuận bồi hoàn cho mỗi vị Dân-biểu một ngân khoản là Một trăm ngàn đồng (100.000\$) đã xuất chi cho các công tác xã hội tại đơn vị trong tiền lưu khóa tháng 5-1973.

Ngân khoản nói ở điều 1 trên sung đương vào Mục 2, Chương 106, Điều 5 của Ngân sách Hạ-Nghị-Viện niên khóa 1973 và Quý phiếu đề tên Bà Lê-thị-Tiếp, Chủ-sự phòng Kế-toán Hạ-Nghị-Viện.

*Trích Quyết định số 46A-H/HC/KT/QĐ ngày 22 tháng 6 năm 1973 V/v Bồi hoàn cho mỗi vị Dân biểu một ngân khoản 100.000\$, đã xuất chi cho công tác xã hội tại đơn vị trong tháng 6-1973*

Nay chấp thuận bồi hoàn cho mỗi vị Dân-biểu một ngân khoản là Một trăm ngàn đồng (100.000\$) đã xuất chi cho các công tác xã hội tại đơn vị trong tiền lưu khóa tháng 6-73.

Ngân khoản nói ở Điều 1 trên sung đương vào Mục 2, Chương 106, Điều 5 của Ngân sách Hạ-Nghị-Viện niên khóa 1973 và Quý phiếu đề tên Bà Lê-thị-Tiếp, Chủ-sự phòng Kế toán Hạ-Nghị-Viện.

## NHÂN-VIÊN

Theo Quyết-định số 15-H/HC/KT/QĐ ngày 28-2-1973

Nay chấp thuận thù lao khoán cho ông Nguyễn-quốc-

Hưng, Chuyên viên, số tiền là Năm mươi ngàn đồng chẵn (50.000\$00) về công tác nghiên cứu và soạn thảo cho Hạ-nghi-viện các dự án:

- Quy-chế danh dự Dấu-biêu và Nghi-sĩ.
- Tham luận về chống ô-nhiễm trong không khí và nước.
- Dự án luật chống nạn không tặc.

Ngân khoản nói trên sung dương vào điều 3 Ngân-sách Hạ-nghi-viện (Mục 2 - Chương 106) niên khóa 1973 (kinh phí 1972 chuyển qua).

Theo Quyết-định số 16-H/HC/NV/QĐ ngày 12-3-1973

Nay chấp thuận cho Ô. Nguyễn-hoàng-Anh, Tài-xế công-chánh tập sự (CSL. 150) số trước lịch 2421, hiện biệt phái giúp việc tại Hạ-nghi-viện, được chuyển sang ngạch tài xế quốc-hội với trật tài xế quốc-hội tập sự (CSL. 150) và giữ nguyên thâm-niên ở ngạch trật cũ (kê từ ngày 29-9-1970);

Đương sự được đăng tịch trong ngạch tài-xế Quốc-hội dưới số 16);

Theo Quyết định số 27-H/HC/NV/QĐ ngày 3-4-1973, những nhân viên ngạch quản-trị sự vụ Quốc hội có tên dưới đây, nay được xếp lên trật kể từ ngày 01-1-1973 về hai phương diện thâm niên và lương bổng:

Số thứ tự	Họ và tên	Số trước tịch	Ngạch trật	
			Cũ	Mới
01	Ô. Nguyễn quang Siễn	02	Quản-trị sự-vụ thượng hạng ngoại hạng trước 3 năm (CSL. 1000)	Quản-trị sự-vụ thượng hạng ngoại hạng sau 3 năm (CSL. 1.100)
02	Ô. Trần quang Hiến	04	Quản-trị sự-vụ thượng hạng hạng 1 sau 3 năm (CSL. 940)	Quản-trị sự-vụ thượng hạng ngoại hạng trước 3 năm (CSL. 1000)

Theo Quyết-định số 30-H/HC/NV/QĐ ngày 7-4-1973

Nay tạm cất chức không lương kể từ ngày 3-3-1973, ngày bị giam cầm, ô. Huỳnh-văn-Đạt, Tùy-phái Quốc-hội thượng hạng 4, tổng sự tại Hạ-nghi-viện, đề chờ phán quyết của Tòa-án;

Theo Quyết-định Số 31-H/HC/NV/QĐ ngày 17-4-1973, những nhân-viên các ngạch Quốc-hội có tên sau đây được ghi thăng về niên-khóa 1973 và thăng trật kể từ 01.01.1973 về hai phương diện thâm-niên và lương-bổng:

A. — Ngạch Quản-trị sự-vụ Quốc-hội.

Thăng Quản-trị Sự-vụ hạng 1

- Ô. Nguyễn-sanh-Cương, số tt 19 (HNV)
- Nguyễn-trung-Nghi, số tt 20 (HNV)  
(Quản-trị Sự-vụ hạng 2)

B. — Ngạch Tham-sự Quốc-hội.

Thăng Tham-sự thượng hạng hạng 2

- Ô. Lê-ngọc-Tú, số tt 28 (HNV)  
(TNQV còn giữ lại : 06 th 05ng)  
(Tham-sự thượng hạng hạng 3)

Thăng Tham-sự thượng hạng hạng 4

- Ô. Nguyễn-văn-Rung, số tt 23 (HNV)  
(TNQV còn giữ lại : 09 ngày)  
(Tham-sự hạng 1)

Thăng Tham sự hạng 2

- Ô. Nguyễn-văn-Kha, số tt 18 (HNV)  
(Tham-sự hạng 3)

C. — Ngạch Thư-ký Quốc-hội.

Thăng Thư-ký thượng hạng hạng 2

- Bà Lê-thị-Tiếp, số tt 170 (HNV)  
(Thư ký thượng hạng hạng 3)

Thăng Thư-ký thượng hạng hạng 3

- Ô. Ngô-hiệp-Đồng, số tt 105 (HNV)
- Nguyễn-ngọc-Tương, số tt 32 (HNV)  
(Thư ký thượng hạng hạng 4)

Thăng Thư-ký thượng hạng hạng 4

- Ô. Nghiêm-văn-Việt, số tt 43 (HNV)  
(Thư-ký Quốc-hội hạng 1)

**Thăng Thư-ký hạng 1**

- Cô Đặng-thị Như-Mai, số tt 63 (HNV)
- Bà Đặng-thị-Ngọc, số tt 64 (HNV)
- Vương-thị Mai-Khanh, số tt 80 (HNV)
- Nguyễn-thị Huỳnh-Nga, số tt 88 (HNV)
- Võ-thị-Phước, số tt 59 (HNV)  
(Thư-ký hạng 2)

**Thăng Thư-ký hạng 2**

- Cô Phạm-thị Ngọc-Bích, số tt 198 (HNV)
- Huỳnh-kiêm-Dung, số tt 58 (HNV)
- Phạm-thị-Hương, số tt 90 (HNV)
- Bà Nguyễn-thị-Phúc, số tt 94 (HNV)
- Cô Nguyễn-thị Ngọc-Nga, số tt 79 (HNV)
- Nguyễn-thị Kim-Dung, số tt 89 (HNV)
- Bà Lê-thị Hồng-Yến, số tt 60 (HNV)
- Nguyễn-thị Kim-Oanh, số tt 85 (HNV)
- Cô Lê-tấn-Sơn, số tt 77 (HNV)
- Bùi-thị Phương-Mỹ, số tt 81 (HNV)
- Phạm-thị Tuyết-Hạnh, số tt 76 (HNV)
- Nguyễn-thị-Hương, số tt 72 (HNV)
- Trần-thị Kim-Sa, số tt 160 (HNV)
- Hồ-kim-Hạnh, số tt 91 (HNV)  
(Thư ký hạng 3)

D. — Ngạch Tốc-ký-Viên Quốc-hội

**Thăng Tốc-ký thượng hạng ngoại hạng.**

- Cô Phạm-ngọc-Lang, số tt 17 (HNV)  
(Tốc-ký thượng hạng hạng 1)

**Thăng Tốc-ký thượng hạng hạng 1**

- Bà Trang-thị-Y, số tt 23 (HNV)  
(Tốc-ký-viên thượng hạng hạng 2)

**Thăng Tốc-ký thượng hạng hạng 3**

- Cô Nguyễn-ánh-Châu, số tt 31 (HNV)  
(Tốc-ký thượng hạng hạng 4)

**Thăng Tốc-ký hạng 1**

- Cô Nguyễn-thị-Nguyệt, số tt 42 (HNV)  
(Tốc ký hạng 2)

**Thăng Tốc-ký hạng 2**

- Bà Nguyễn-thị-Loan, số tt 43 (HNV)
- Cô Phạm-thị-Khương số tt 33(HNV)
- Bà Ngô-thị-Quỳ, số tt 61 (HNV)  
Tốc ký hạng 3

E. — Ngạch Thư-ký đánh máy Quốc-hội

**Thăng Thư-ký đánh máy thượng hạng hạng 1**

- Bà Lâm-ngọc-Nữ, số tt 22 (HNV)
- Nguyễn-thị Kim-Ngọc, số tt 39 (HNV)  
(Thư ký đánh máy thượng hạng hạng 2)

**Thăng Thư-ký đánh máy thượng hạng hạng 3**

- Ô. Nguyễn-Tuyến, số tt 123 (HNV)  
(TNQV còn giữ lại : 24 ngày)  
(Thư-ký đánh máy thượng hạng hạng 4)

**Thăng Thư-ký đánh máy thượng hạng hạng 4**

- Ô Nguyễn-văn-Tuyên, số tt 129 (HNV)  
(TNQV còn giữ lại : 9 tháng 21 ngày)  
(Thư ký đánh máy hạng 1)

**Thăng Thư-ký đánh máy hạng 1**

- Bà Nguyễn-thị Hồng-Châu, số tt 67 (HNV)
- Ô. Trần-hữu-Năng, số tt 95 (KBC.4103)  
(Thư ký đánh máy hạng 2)

**Thăng Thư-ký đánh máy hạng 2**

- Cô Cao-thị Xuân-Lang, số tt 64 (HNV)
- Bà Nguyễn-thị-Rư, số tt 74 (HNV)
- Phạm-thị Hồng-Thơm, số tt 69 (HNV)
- Võ-thị-Truyền, số tt 84 (HNV)
- Lê-thị-Đềm, số tt 68 (HNV)
- Cô Đinh-thị-Huệ, số tt 96 (HNV)
- Bà Trần-thị Ngọc-Xuân, số tt 97 (HNV)
- Cô Chương-thị-Giàu, số tt 100 (HNV)
- Trần-thị-Lâm, số tt 80 (HNV)
- Cô Huỳnh-thị-Nghiệp, số tt 73 (HNV)
- Lương-thị-Phấn, số tt 78 (HNV)  
(Thư ký đánh máy hạng 3)

F. Ngạch Điện-thoại-viên Quốc-hội

**Thăng Điện-Thoại-Viên thượng hạng hạng 3**

- Bà Dương-thị-Tốt, số tt 3 (HNV)  
(Điện-Thoại-viên thượng hạng hạng 4)

**Thăng Điện-Thoại-viên thượng hạng hạng 4**

Ô. Nguyễn-văn-Chào, số tt 10 (HNV)  
(Điện-thoại-viên hạng 1)

**Thăng Điện-thoại-viên hạng 3**

Ô. Nguyễn-ngọc-Trinh, số tt 7 (HNV)  
(Điện-thoại-viên hạng 4)

**G.— Ngạch cảnh-lại Quốc-hội****Thăng Cảnh-lại thượng hạng hạng 2**

Ô. Phạm-văn-Bảo, số tt 22 (HNV)  
(TNQV còn giữ lại : 07n 3th 23ng)  
— Hồ-Mão, số tt 13 (HNV)  
(Cảnh lại thượng hạng hạng 3)

**Thăng Cảnh-lại hạng 2**

Ô. Bùi-văn-Giai, số tt 32 (HNV)  
(TNQV còn giữ lại : 05n 10th 21ng)  
(Cảnh-lại hạng 3)

**Thăng Cảnh-lại hạng 3**

Ô. Nguyễn-Dạ, số tt 26 (HNV)  
(Cảnh lại hạng 4)

**H.— Ngạch Tài-xế Quốc-hội****Thăng Tài-xế thượng hạng ngoại hạng**

Ô. Huỳnh-công-Ngợi, số tt 19 (HNV)  
(Tài-xế thượng hạng hạng 1)

**Thăng Tài-xế thượng hạng hạng 1**

Ô. Trần-văn-Nghĩa, số tt 13 (HNV)  
— Nguyễn-văn-Ân, số tt 11 (HNV)  
(Tài-xế thượng hạng hạng 2)

**Thăng Tài-xế thượng hạng hạng 3**

Ô. Phan-văn-Chuông, số tt 14 (HNV)  
(Tài-xế thượng hạng hạng 4)

**Thăng Tài-xế hạng 1**

Ô. Phan-thế-Ngọc, số tt 33 (HNV)  
— Nguyễn-Hiệp, số tt 33 (HNV)  
— Lê-văn-Ân, số tt 35 (HNV)  
Ô. Phạm-Thạch, số tt 22 (HNV)  
(Tài-xế hạng 2)

**Thăng Tài-xế hạng 2**

Ô. Dương-Minh, số tt 42 (KBC.6537)  
— Nguyễn-văn-Hữu, số tt 39 (HNV)  
(Thâm-niên quân-vụ còn giữ lại : 2 năm)  
(Tài-xế hạng 3)

**I.— Ngạch Tùy-phái Quốc-hội****Thăng Tùy-phái thượng hạng ngoại hạng**

Ô. Trần-văn-Sinh, số tt 2 (HNV)  
(Tùy-phái thượng hạng hạng 1)

**Thăng Tùy-phái thượng hạng hạng 1**

Ô. Ngô-văn-Hựu, số tt 17 (HNV)  
(Tùy-phái thượng hạng hạng 2)

**Thăng Tùy-phái thượng hạng hạng 2**

Ô. Phan-văn-Son, số tt 47 (HNV)  
(TNQV còn giữ lại : 01n 03th 13ng)  
(Tùy-phái thượng hạng hạng 3)

**Thăng Tùy-phái thượng hạng hạng 4**

Ô. Nguyễn-văn-Đông, số tt 56 (HNV)  
(Tùy-phái hạng 1)

**Thăng Tùy-phái hạng 1**

Ô. Nguyễn-văn-Thân, số tt 51 (HNV)  
— Đặng-huy-Vượng, số tt 40 (HNV)  
— Nguyễn-văn-Quý, số tt 37 (HNV)  
(TNQV còn giữ lại : 5th 29ng)  
(Tùy-phái hạng 2)

**Thăng Tùy-phái hạng 2**

Ô. Huỳnh-văn-Hữu, số tt 38 (HNV)  
— Huỳnh-ngọc-Lang, số tt 63 (HNV)  
(Thâm-niên giữ lại : 11th 17ng)  
— Trương-văn-Tur, số tt 65 (HNV)  
(Tùy-phái hạng 3)

Theo Quyết-định : số 34 H/HC/NV/QĐ Ngày 26-4-1973.

Nay chấp thuận cho Ô. Nguyễn-hoàng-Liêu, Tham-sự Quốc-hội thượng hạng hạng 2 (CSL. 590) số trước tịch 11, được cải ngạch Quản-trị Sự-vụ Quốc-hội với trật Quản trị Sự vụ Quốc-hội hạng 2 (CSL. 60) kể từ ngày duyệt lý Quyết-định về phương diện lương bổng và giữ nguyên thâm niên trong ngạch trật cũ (01-01-1972).

Đương sự được đăng tịch trong ngạch Quản trị Sự-vụ Quốc-hội dưới số 21 ;

Theo Quyết-Định số 35-H/HC/NV/QĐ ngày 26-4-1973, Những nhân-viên có tên dưới đây được cải ngạch Tham-sự Quốc-hội kể từ ngày duyệt ký Quyết-định về hai phương-diện thâm-niên và lương-bổng :

Số thứ tự	Họ, Tên	Ngạch trật, chỉ số lương		số tt
		Cũ	Mới	
1	Phạm-ngọc-Lang	T ố-c-ký-viên QH. thg hg ngạch hạng (CSL.480) số tt 17	Tham-sự QH. thg hg hg 4 (CSL. 510) số tt 53	
2	Châu-trọng-Đường	Thư-ký QH. thg hg hg 3 (CSL. 390) số tt 108	Tham-sự QH. hạng 3 (CSL. 410) số tt 54	
3	Nguyễn-ngọc-Trương	Thư-ký QH. thg hg hg 3 (CSL. 390) số tt 32	Tham-sự QH. hạng 3 (CSL. 410) số tt 55	

Theo Quyết định số 36/H/HC/NV/QĐ ngày 27-4-1973

Nay chấp thuận cho Ô. Nguyễn-ngọc-Văn, Tham sự Hành-chánh thượng hạng hạng 4 (CSL. 510), số trước tịch 197, hiện biệt phái tại Hạ Nghị-viện, được cải sang ngạch Tham Sự Quốc-hội với trật Tham sự thượng hạng hạng 4 (CSL. 510) và số trước tịch 56 kể từ ngày duyệt ký quyết định này và giữ nguyên thâm niên trong ngạch trật cũ.

Theo Quyết-định số 37-H/HC/NV/QĐ ngày 27-4-73

Nay chấp thuận cho Ô. Nguyễn-ngọc-Văn, tham-sự Quốc-hội thượng hạng hạng 4 (CSL. 510), số tt 56, được

cải ngạch Quản-trị Sự-vụ Quốc-hội với trật Quản-trị Sự-vụ Quốc-hội hạng 3 (CSL. 550) kể từ ngày duyệt ký quyết-định về 2 phương-diện thâm-niên và lương-bổng.

Đương-sự được đăng tịch trong ngạch Quản-trị Sự-vụ Quốc-hội dưới số 22.

Theo Quyết-định số 38-H/HC/NV/QĐ ngày 27-4-73

Nay chấp thuận cho Cô Đỗ-thị-Mỹ-Linh, sinh ngày 4-3-1949 tại Huế, Thư-ký Quốc-hội tập sự, số trước tịch 180, tổng sự tại Hạ-Nghị-Viện, được nghỉ việc theo đơn xin kể từ ngày 1-5-1973.

Theo Quyết-định : số 39-H/HC/NV/QĐ ngày 27-4-1973. Để loại-thức-loá, nay bổ-dụng những nhân-viên công-nhật có tên dưới đây vào các ngạch Điện-thoại-viên, Tài-xế và Tùy-phái Quốc-Hội theo chi tiết ghi sau :

Số thứ tự	Họ, tên ngày và nơi sinh	Văn-băng hạng bậc cũ	Số trước tịch	Ngạch trật và chỉ số lương mới, ngày bổ dụng	Cước chú
-----------	--------------------------	----------------------	---------------	--	----------

Điện-thoại-viên Quốc-Hội

1	Nguyễn-Ái 2-1-1937 tại Thừa-thiên	C/c năng lực Chuyên môn số 1 Truyền tin + Giấy chứng nhận tốt-nghiệp khoá 3 HSQ điều chỉnh TT. Ghi-âm-viên CN. B 3/4	12	Điện-thoại-viên QH. tập sự với chỉ số lương 270 k/t 1-1-1972.	Truy cấp thâm niên quân vụ : 01n 08th
---	---	---	----	---	---------------------------------------

## Tài-xế Quốc-hội

1	Phạm-quý-Tường 16-8-1929 tại Bùi-Chu	— Bằng lái xe hạng nặng — Tài-xế CN. C1/4	61	Tài-xế QH. tập-sự (CSL. 140) k/t 5-5-1972
---	--	--	----	---

## Tùy-phái Quốc-Hội

1	Nguyễn-văn-Nhụy 26-1-1918 tại Tân-an	— Bằng Tiểu-học — Tùy-phái CN. C1/2	81	Tùy-phái QH. tập sự (CSL. 130) k/t 1-4-1971	
2	Nguyễn-văn-Tinh 31-5-1928 tại Thủ-Dầu-Mặt	— nt — — Tùy-phái CN. C1/3	82	Tùy-phái QH. tập sự (CSL. 140) k/t 3-6-1972	Thâm niên còn giữ lại: 03th 25ng
3	Trần-dình-Gián 27-7-1930 tại Bùi-Chu	— nt — — Tùy-phái CN. C1/2	83	Tùy-phái QH. tập sự (CSL. 140) k/t 1-9-1972	Thâm niên còn giữ lại: 01th 23ng
4	Nguyễn-văn-Cai 9-5-1933 tại Bình-Dương	— nt — — Tùy-phái CN. C1/2	84	Tùy-phái QH. tập sự (CSL. 130) k/t 1-9-1972	Thâm niên còn giữ lại: 01 năm

Theo Quyết định số 40-H/HC/NV/QĐ ngày 11-5-1973,

1.— Nay chấp thuận cho Ô. Diệp-quang-Đức, Thư ký Hành-chánh thượng hạng hạng 1 (CSL. 450) số tt 5755, hiện biệt phái tại Hạ nghị-viện, được cải sang ngạch Thư ký Quốc-hội với trật Thư ký thượng hạng hạng 1 (CSL. 450) và số tt. 2(6), kể từ ngày duyệt ký quyết định này và giữ nguyên thâm niên trong ngạch trật cũ (kể từ 01-01-1973) ;

Theo Quyết định số 41-H/HC/NV/QĐ ngày 11-5-1973,

Nay chấp thuận cho Ô. Diệp-quang-Đức, Thư ký Quốc-hội thượng hạng hạng 1 (CSL. 450), số tt. 2(6), được cải ngạch Tham dự Quốc-hội với Trật tham sự hạng 1 (CSL. 470) kể từ ngày duyệt ký quyết định về 2 phương diện thâm niên và lương bổng.

Đương sự được đăng tịch trong ngạch Tham sự Quốc hội dưới số 57.

Theo Quyết định : số 44-H/HC/NV/QĐ ngày 25-5-1973.— Đề hợp-thức-hóa, những nhân-viên có tên dưới đây được chính thức bổ-dụng vào ngạch Quản-trị Sự-vụ Quốc-hội theo các chi-thiết ghi sau :

Số thứ tự	Họ tên ngày và nơi sinh	Văn-bằng hạng bậc cũ	Số trước tịch	Ngạch trật và chỉ số lương mới	Ngày bổ-dụng
1	Bà Hồ-ngọc-Dung 15-2-1946 tại Mỹ-tho	— Bằng Cử-nhân Luật-khoa — Nhân-viên kế-ước hạng A (CSL. 510).	23	Quản-trị Sự-vụ QH. tập-sự với chỉ số lương 550.	01-11-1972
2	Bà Nguyễn-thị-Khánh 03-2-1944 tại Tuyên-Quang	— Bằng Cử-nhân Luật-khoa — Nhân-viên kế-ước hạng A (CSL. 510).	24	Quản-trị Sự-vụ QH. tập-sự với chỉ số lương 550.	15-11-1972
3	Ô. Châu-Trương 01-01-1945 tại Trà-vinh	— Bằng Cử-nhân Giáo-khoa Triết-học — Nhân-viên phủ-dộng đồng-hóa công chức hạng A (CSL. 470).	25	Quản-trị Sự-vụ QH. tập-sự (CSL. 500)	01-11-1972



Theo Quyết-dịnh số 48-H/HC/NV/QĐ ngày 26-6-1973, nay chấp thuận cho những nhân viên tập sự có tên dưới đây được thực thụ Thơ-ký, Tài-xế và Tùy phái Quốc hội về hai phương diện thâm niên và lương bổng theo chi tiết ghi sau :

Số thứ tự	Họ, Tên ngày và nơi sinh	Số trước-tịch	Ngạch trật		Ngày thực thụ	Ghi-chú
			Cũ	Mới		

## Thơ-ký Quốc-hội

1	Võ-hồng-Hương 28-11-1949 tại Chợ-lớn	174	Thơ-ký QH tập sự với CSL. 270	Thơ-ký QH hạng 3	11-01-1973	
2	Nguyễn-thị-Thảo 10-9-1948 tại Kiến-hòa	181	—	—	—	
3	Trương-ngọc-Mai 24-3-1950 tại Mỹ-tho	187	—	—	21-2-1973	
4	Nguyễn-thị-Liệt tức Trần-thị-Oanh 20-4-1951 tại Gò-công	184	—	—	27-3-1973	

## Tài-xế Quốc-hội

1	Nguyễn-hoàng-Anh 16-2-1924 tại Saigon	160	Tài-xế QH tập-sự với CSL. 150	Tài-xế QH hạng 3	12-3-1973	
---	---	-----	----------------------------------	---------------------	-----------	--

## Tùy-phái Quốc-hội

1	Lê-văn-Ký 03-12-1923 tại Kiến-hòa	72	Tùy-phái QH tập-sự với CSL. 140	Tùy-phái QH hạng 3	02-4-1973	Thâm-niên QV còn giữ lại : 8n 6th 3ng
2	Nguyễn-dình-Tăng 10-4-1927 tại Bắc-giang	50	Tùy-phái QH tập-sự với CSL. 160	Tùy-phái QH hạng 1	01-01-1972	

**Bố cáo cùng quý-vị mua dài hạn  
Công-báo Việt-nam Cộng-hòa**

**Đề tiện việc kiểm-soát các tờ Công-báo Việt-nam Cộng-hòa  
đã xuất-bản và phát-hành trong kỳ đệ-nhi lục-cá-nguyệt 1967 chúng  
tôi xin ghi ra dưới đây bản chi tiết đầy đủ :**

Số 29	ngày	1-7-1967	Số 47	ngày	11-15-1967
30	—	8-8-1967	48	—	12-15-1967
31	—	15-7-1967	49	—	14-15-1967
32 (S)	—	17-7-1967	50	—	21-15-1967
33	—	22-7-1967	51	—	28-15-1967
33 Thêm	—	22-7-1967	52	—	30-15-1967
34	—	29-7-1967	53	—	31-15-1967
35	—	1-8-1967	1 Bộ mới	—	4-11-1967
36	—	5-8-1967	2	—	9-11-1967
37	—	9-8-1967	3	—	11-11-1967
38	—	12-8-1967	4	—	18-11-1967
39	—	19-8-1967	5	—	25-11-1967
39-Thêm	—	19-8-1967	6	—	2-12-1967
40	—	26-8-1967	7	—	9-12-1967
40-Thêm	—	26-8-1967	8	—	16-12-1967
41	—	2-9-1967	9	—	23-12-1967
42	—	9-9-1967	10	—	30-12-1967
43	—	16-9-1967			— Mục-lục đệ-tam tam-cá- nguyệt 1967.
44	—	23-9-1967			— Mục-lục đệ-tứ tam-cá- nguyệt 1967.
45	—	30-9-1967			
46	—	7-10-1967			

**NHÀ IN CÁC CÔNG-BÁO**  
63, đường Tự-Do — SÀI-GÒN  
Đ. T. : 20.554

Giá : 170 \$ 00

Xin gửi đến **Phủ Thủ-tướng (Sở Công-báo và Văn-khố)** các văn-kiện chính-thức cần đăng trong Công-báo Việt-nam Cộng-hòa.

Các bản bố-cáo Tự-pháp và bố-cáo do luật định, xin gửi đến **Nhà in các Công-báo, 63, đường Tự-do — Sài-gòn. Đ. T. 20.554.**

**Phủ Thủ-Tướng**  
(Sở Công-báo và Văn-khố)  
Số In-bản : 67.390

Nhận-thực đăng báo :  
Nhà in các Công-báo : 63 đường Tự-Do — Sài-gòn  
Quản-lý : Nguyễn-văn-Thanh







